NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG THẾ GIỚI

Sidney Sheldon

Mục lục

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 1: Thảm Án Alice

Mỗi khi có một nạn nhân bị sát hại, thi thể của họ đều có gắn một quân bài, trên có chữ “Alice” viết bằng máu.

Đây là một trong những vụ sát nhân hàng loạt kinh hoàng và bí ẩn nhất trong lịch sử nước Nhật, và cho đến nay người ta vẫn chưa tìm ra lời giải.

Từ năm 1999 đến 2005, trong lòng nước Nhật xảy ra một loạt 5 vụ sát nhân bí ẩn và kỳ lạ. Ở mỗi vụ án, người ta đều tìm thấy một quân bài, trên có viết cái tên “Alice” bằng máu của nạn nhân. Và cho đến nay, quá trình điều tra những vụ án có bí danh Alice Killings đều rơi vào ngõ cụt.

1. Nạn nhân đầu tiên: Sasaki Megumi

Sasaki Megumi là một người phụ nữ 29 tuổi, chủ của một nhà hàng. Dù nấu ăn rất ngon và tận tụy với công việc nhưng cô lại rất bướng bỉnh, nóng nảy và miệng lưỡi quay quắt. Cô cũng thường tham gia vào nhiều hoạt động xã hội và dự các buổi tiệc.

Vào một buổi tiệc như thế tổ chức tại nhà một người bạn, Megumi đi bộ về nhà vì trong người có chút men và nhà cũng khá gần, từ chối khi có vài người đề nghị chở cô về. Lần cuối cùng người ta nhìn thấy cô là khi cô rời khỏi bữa tiệc vào lúc 1 giờ sáng.

Sáng hôm sau, một cặp vợ chồng đang đi dạo trong một khu rừng nằm cách nhà Megumi khoảng 1,6km thì trông thấy có vết máu trên một con đường mòn rậm rạp, ít người qua lại. Tò mò, họ lần theo dấu máu thì phát hiện thi thể của Megumi bị chặt thành nhiều mảnh, móc trên những cành cây khác nhau.

Khi cảnh sát đến hiện trường, họ phát hiện một quân bài J Bích được nhét trong miệng nạn nhân, trên có chữ “Alice”. Không có dấu vân tay hay DNA nào được tìm thấy. Hiện trường chỉ có một bãi nôn, nhưng người vợ phát hiện ra cái xác khai rằng đó là bãi nôn của cô.

2. Nạn nhân thứ hai: Yamane Akio

Yamane Akio là một ca sĩ ít tiếng tăm, hát cho một ban nhạc chuyên biểu diễn tại các quán bar và các sự kiện cộng đồng. Anh được miêu tả là người tử tế, không bao giờ lên giọng với bất kỳ ai.

Vào đêm ngày 11/02/2001, bạn gái Akio đến nhà để tìm anh thì thấy anh không có ở nhà. Nhiều ngày sau, Akio vẫn bặt vô âm tín, và cảnh sát bắt đầu điều tra. Trong cuốn băng an ninh, họ thấy một người đội mũ trùm lẻn vào nhà qua cửa bên hông, khi ra về mang theo một túi rác lớn, bên trong phồng lên rất lạ. Họ không nhìn thấy mặt hung thủ.

Một tuần sau đó, người chủ của quán bar mà nhóm nhạc thường tới biểu diễn đến mở cửa quán thì trông thấy thi thể Akio gục bên một chiếc bàn. Anh bị bắn vào đầu, thanh quản bị bứt khỏi cổ. Bàn tay anh nắm chặt quân bài K Rô có ghi chữ “Alice” cùng với sợi thanh quản của mình.

3. Nạn nhân thứ ba: Kai Sakura

Kai Sakura là một thiếu nữ đáng yêu, được mọi người yêu mến, có ước mơ trở thành nhà thiết kế thời trang. Nhưng chỉ một tuần trước khi tốt nghiệp trung học, cô bị bắt cóc.

Hai ngày sau khi mất tích, thi thể Sakura được tìm thấy chôn trong một ngôi mộ nông, không có vẻ gì giống như cái xác bị che giấu mà ngược lại, hung thủ muốn cô được tìm thấy. Quân bài Q Chuồn với chữ “Alice” bằng máu được dán trên một cành cây bằng băng dính và cắm phía trên ngôi mộ.

Thi thể Sakura bị cắt xẻo rất dã man. Mắt bị khoét ra khỏi đầu, da bị lột, miệng bị cắt xẻ. Một chiếc vương miện được may vào đầu cô, có lẽ là từ lúc cô vẫn còn sống. Không có dấu hiệu xâm hại, cả trước và sau khi chết.

Đặt bên cạnh xác của cô gái đáng thương là một tờ giấy, trên có những dòng chữ rời rạc vết nghệch ngoạc, một số không thể đọc được. Còn những câu đọc được thì lại khá đáng sợ, chẳng hạn như "Cái chết là một giấc mơ méo mó", "Nàng sẽ cai trị mãi mãi" hay "Ha! Ha! Những kẻ nào đã chết đều là kẻ may mắn." Người ta không điều tra ra ở đâu có nét chữ tương tự.

4. Nạn nhân thứ tư và năm: Oshiro Hina và Hayato

Hina và Hayato là hai chị em, rất yêu thương nhau và chưa bao giờ cãi hay đánh nhau. Chị gái Hina rất cứng đầu, còn em trai Hayato thì rất thông minh, học nhảy cóc một lớp, và ngồi cùng lớp với chị.

Ngày 04/04/2005, cả hai chị em được tìm thấy đã chết trên giường vì bị tiêm thuốc độc. Cửa sổ phòng ngủ mở toang, và có lẽ tên sát nhân đã lẻn vào phòng qua lối đó, có đủ thời gian và sự yên tĩnh để giết chết cả hai mà không đánh thức ai dậy. Trên tay của hai chị em, mỗi người cầm nửa lá bài A Cơ, khi ráp lại thành chữ "Alice". Chỉ có một dấu chân được tìm thấy trên thảm, nhưng không đủ để tìm ra hung thủ.

Một năm sau, người mẹ tự sát vì quá đau buồn. Người cha phải đi điều trị tâm lý vì suy sụp quá nặng trước cái chết của toàn bộ gia đình mình.

Ngay sau cái chết của hai chị em nhà Oshiro, một người đàn ông vô công rồi nghề có tên Suzuki Yuuto bị bắt để điều tra về cả 5 vụ án mạng. Hắn mặc một chiếc áo khoác của nạn nhân thứ hai Yamane Akio, trên có dính một vết máu được xác nhận là của anh. Tuy nhiên, Yuuto lại có vấn đề về thần kinh, khẳng định "một con quỷ màu đen không rõ mặt" đã đưa hắn chiếc áo, và hắn không nhớ mình đang ở đâu lúc những vụ ám sát xảy ra.

Trong lúc đó, một trung tâm cư trú dành cho người vô gia cư nằm cách nhà của nạn nhân thứ ba Kai Sakura 8km, khẳng định Yuuto đang ở chỗ họ vào thời điểm cô bị sát hại. Yuuto được thả tự do và từ đó đến nay người ta không tìm ra bất kỳ kẻ tình nghi nào cả. Vụ án Alice Killings rơi vào bế tắc.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 2: Thược Dược Đen

Đã hơn 60 năm kể từ khi vụ án "Thược dược đen" xảy ra nhưng danh tính kẻ giết người vẫn là một ẩn số. Đây cũng được xem là một trong những vụ án không lời giải bí ẩn và nổi tiếng nhất cho tới giờ.

Xác chết bị cưa đôi:

Một thám tử đã bất lực miêu tả cái chết "thược dược đen" bằng một câu: "Càng tìm hiểu sâu, bạn càng chẳng biết gì về vụ án này".

Đó chính là tâm trạng của hàng trăm cảnh sát điều tra cũng như hàng triệu người dân thành phố Los Angeles đã từng theo dõi, chờ đợi kết quả của vụ án tuyệt vọng này.

15 tháng 1 năm 1947 là một ngày trời âm u xám xịt tại Los Angeles, Mỹ. Trong khi đi bộ quanh đại lộ Norton, nằm giữa phố 39 và Coliseum ở trung tâm thành phố cùng cô con gái 3 tuổi, bà nội trợ Betty Bersinger bất chợt nhìn thấy một đôi giầy bên vệ đường.

Lúc mới nhìn, bà Betty nghĩ rằng đó là đôi giầy của một con ma-nơ-canh hỏng bị một cửa hàng nào đó vứt đi. Thế nhưng khi tiến lại gần bà mới kinh hoàng nhìn thấy cảnh tượng mà có lẽ cuộc đời sẽ không thể nào quên được.

Đó là một cơ thể phụ nữ nằm tại một bãi đất trống.

Hai thám tử Harry Hansen và Finis Brown là những người đầu tiên được Sở cảnh sát Los Angeles phái đến hiện trường. Họ phát hiện được

một bao xi măng dính máu và một dấu chân giữa những vệt lốp ô tô, ngay gần hiện trường vụ án.

Do cơ thể nạn nhân và đám cỏ xung quanh không dính tí máu nào cùng với những giọt sương bên dưới thi thể nên họ xác định rằng nạn nhân đã bị giết ở nơi khác và từng mảnh xác bị lôi đến khu vực này vào khoảng từ sau 2 giờ sáng - khi nhiệt độ ngoài trời xuống thấp.

Kết luận giám định cho biết nạn nhân chết vì ngạt thở và xuất huyết.

Đáng chú ý hơn cả là dòng chữ được viết bằng son môi đỏ trên thi thể nạn nhân có nội dung: "BD AVENGER" (Người trả thù Black dahlia - Thược dược đen).

Sau khi gọi nhân viên điều tra hạt Los Angeles đến đưa xác nạn nhân về, hai thám tử Harry Hansen và Finis Brown đau đầu với nhiệm vụ nan giải: xác định danh tính nạn nhân.

Những manh mối rất ít, họ chỉ biết nạn nhân có mái tóc nâu nhạt, mắt xanh, cao 1,67 mét, cân nặng khoảng 52 kg.

Nạn nhân là ai?

Vụ án với tính chất quá man rợ đã trở thành nỗi khiếp đảm với người dân nước Mỹ thời bấy giờ. Lúc đó, cảnh sát và báo chí đang có mối quan hệ chặt chẽ: phóng viên lấy tin tức từ cảnh sát và cảnh sát dùng báo chí để lan truyền thông tin, nhờ người dân giúp tìm ra manh mối giải quyết vụ án.

Các thám tử đã đưa cho tờ Los Angeles Examiner dấu vân tay của nạn nhân. Từ đó, tòa soạn báo đã dùng một loại máy là tiền thân của máy fax để gửi bản phóng to dấu vân tay cho trụ sở FBI ở Washington.

Kỹ thuật viên FBI đã so dấu vân tay này với 104 triệu dấu vân tay có trong kho hồ sơ và nhanh chóng phát hiện ra đó là dấu vân tay của một người tên là Elizabeth Short.

Dấu vân tay của Elizabeth Short từng được lưu lại khi cô đảm nhiệm một công việc ở phòng thư từ trong một căn cứ quân sự đóng tại California. Ngoài ra nó còn được lưu trữ trong hồ sơ vì cô uống rượu khi chưa đủ tuổi ở Barbara.

Vì sao Elizabeth Short có biệt danh "thược dược đen" vẫn là điều bí ẩn.

Một số cho rằng bạn bè gọi Elizabeth là "đóa thược dược đen" bởi họ biết cô có niềm yêu thích lạ kì với sắc màu đen huyền bí và thường cài hoa thược dược lên tóc. Số khác cho rằng nó liên quan đến bộ phim "Đóa thược dược đen" khá nổi tiếng năm 1946.

Elizabeth Short sinh ngày 29/7/1924 tại Massachusettes. Sở hữu cặp mắt xanh nước biển, mũi hếch nhỏ nhắn, cặp hông đầy đặn, Elizabeth có một vẻ đẹp nữ tính đặc trưng trong thập niên 40 thế kỷ trước.

Mặc dù xinh đẹp nhưng cô vẫn là một nữ diễn viên không mấy tên tuổi. Sự nghiệp điện ảnh nghèo nàn, có đời tư rối rắm và cùng với đó là mối quan hệ phức tạp với gia đình.

Bố của Elizabeth là ông Cleo Short, vốn là giám đốc điều hành một công ty khá thành công trong lĩnh vực xây sân golf mini. Tuy nhiên cuộc khủng hoảng của Mỹ năm 1929 đã khiến công ty ông phá sản. Đó là lí do khiến ông bỏ rơi gia đình gồm vợ và 5 người con thơ dại.

19 tuổi, Elizabeth chuyển đến sống cùng cha mình tại Vallejo, thành phố nằm phía trên San Francisco. Elizabeth hi vọng việc chuyển đến California sẽ giúp cô bước chân vào thế giới điện ảnh.

Là một cô gái xinh đẹp, nên không bao giờ chịu nổi cảnh cô đơn. Cô thường xuyên lui tới các câu lạc bộ đêm, cô yêu nhạc, yêu đàn ông và yêu không khí ở đây. Không bao giờ cô ở một mình.

Mọi chuyện cứ thế tiếp diễn cho đến một ngày cuối đông tháng 12 năm 1944 - ngày định mệnh đưa cô đến với Matt Gordon, chàng trai khiến cô được sống trong tình yêu thật sự.

"Con đã gặp người đàn ông con kiếm tìm bấy lâu vào đêm giao thừa. Anh ấy là thiếu tá lục quân Matt Gordon. Anh ấy không giống bất kì người đàn ông nào con từng gặp.

Con đang đắm chìm trong men say của tình yêu dịu ngọt. Anh ấy đã cầu hôn với con. Con hồi hộp chờ mong đến ngày được làm vợ anh", trích thư Elizabeth gửi mẹ là Phoebe Short.

Gặp được tình yêu của cuộc đời cũng là lúc cuộc chiến tranh thế giới thứ 2 diễn ra ác liệt. Elizabeth phải tạm xa người tình Matt Gordon để anh vào chiến trận.

Những mong chờ ngày người tình trở về hoàn toàn dập tắt vào cuối tháng 8 năm 1945 với tin dữ: Matt đã mất khi chiếc máy bay chở quân nhân gặp tai nạn trên đường trở về từ Ấn Độ.

Cái chết của Matt đã khiến Elizabeth suy sụp. Cô nhốt mình trong phòng nhiều ngày liền và đọc đi đọc lạ những lá thư mà Matt đã gửi từ chiến trường lúc còn sống.

Không đủ mạnh mẽ vượt qua nỗi đau, Elizabeth rơi vào con đường ăn chơi rượu chè và cặp kè đủ loại đàn ông. Từ quân nhân, doanh nhân, người đứng tuổi cho đến những chàng thanh niên mới lớn. Chỉ cần người đó có tiền, cô sẵn lòng lên giường với bất kì ai.

Cuộc sống ăn chơi của Elizabeth cứ thế trôi đi cho đến năm 1946. Sáu tháng cuối cùng của cuộc đời, Elizabeth Short đã sống trong tình trạng lúc nào cũng thiếu tiền.

Cô tìm mọi cách để có chỗ ở không mất tiền hoặc chỉ phải trả càng ít càng tốt. Người ta thấy Elizabeth vật vờ ở hàng chục khách sạn, căn hộ, nhà trọ ở California.

Người cuối cùng nhìn thấy Elizabeth Short còn sống là Robert Manley, một nhân viên kinh doanh 25 tuổi đã có gia đình đồng thời cũng chính là "tình một đêm" của nữ diễn viên trẻ.

Ngày 9/1/1947, Robert lái xe đưa Elizabeth tới khách sạn Biltmore tại Los Angeles. Hai người tạm biệt nhau lúc 18 giờ 30 ở sảnh khách sạn. Đó cũng là lần cuối cùng Manley nhìn thấy Elizabeth còn sống.

Chuyện gì xảy ra trong thời gian một tuần kể từ lúc Elizabeth Short đến Biltmore đến lúc người ta phát hiện ra xác cô vẫn còn là điều bí ẩn. Chỉ có một điều chắc chắn rằng trong 7 ngày này, cô đã có cuộc gặp định mệnh với kẻ giết mình.

Hành trình tìm kiếm thủ phạm

Tang lễ của Elizabeth được cử hành một cách lặng lẽ tại nghĩa trang Mountain View, Oakland ngày 21/1/1947 với sự tham gia của 6 người trong gia đình. Một số cảnh sát được cử đến bảo vệ đám tang, đề phòng hung thủ xuất hiện.

40 cảnh sát khác được điều động để rà soát, lục tung mọi ngóc ngách xung quanh hiện trường nhằm tìm ra bất kỳ manh mối nào, dù chỉ là nhỏ nhất.

10 ngày sau khi tìm thấy thi thể Elizabeth Short, ngày 25/1/1947, chiếc ví da đen ngắn và đôi giầy hở mũi của cô đã được tìm thấy trong một thùng rác cách hiện trường vụ án vài dặm.

Nhân chứng cuối cùng nhìn thấy nạn nhân, tình nhân một đêm Robert Manley đã xác nhận đó là vật dụng của Elizabeth.

Ông nhận ra đôi giày bởi vì ông đã mua chúng cho nhân tìnhh ở San Diego, còn chiếc ví vẫn thơm mùi nước hoa mà Elizabeth đã xức khi họ lái xe từ San Diego tới Los Angeles.

Mặc dù vậy, những thông tin mà cảnh sát thu thập được chỉ dừng lại ở đó, bởi trên hai đồ vật của nạn nhân không có thêm bất kỳ dấu vết gì có thể dẫn đến hung thủ.

Cảnh sát chuyển sang tìm manh mối tại các cửa hàng giặt là trong thành phố để tìm kiếm những bộ quần áo dính máu. Mặt khác, họ tiến hành thẩm

vấn người thân, hàng xóm, bạn bè, khách hàng của Elizabeth, người qua đường và thậm chí sinh viên y khoa (với suy luận thủ phạm am hiểu về y học mới dễ dàng cưa đôi xác) để phục vụ cuộc điều tra.

Bước ngoặt của công cuộc phá án đến vào ngày 3/2/1947 khi một gói hàng nặc danh đã được gửi tới tờ Los Angeles Examiner. Đó là hộp bưu kiện nồng nặc mùi xăng mà người gửi đã dùng xóa dấu vân tay của mình từ phong bì.

Bên trong là tư trang và giấy tờ tùy thân của Elizabeth, bao gồm: ảnh, giấy khai sinh, thẻ an sinh xã hội, và cáo phó của Matt Gordon (chồng chưa cưới đã tử trận năm 194). Kèm theo đó là quyển sổ địa chỉ chứa tên của 75 người đàn ông.

Theo suy luận của cảnh sát, người gửi bưu kiện này nhiều khả năng chính là hung thủ và hắn vẫn rất khôn khéo khi không để lại bất kỳ dấu vân tay nào.

Điều đáng ngạc nhiên là khi cảnh sát truy lùng 75 cái tên trong danh sách đó đều là nam giới đã từng qua lại với Elizabeth. Mặc dù vậy, tất cả bọn họ đều chỉ quen biết sơ qua với Elizabeth, thường đi uống cà phê hoặc ăn tối với nhau chứ chưa bao giờ làm chuyện "chăn gối".

Trong suốt một thời gian dài điều tra về cái chết của Elizabeth, có khoảng 60 người, chủ yếu là đàn ông tự nhận mình là hung thủ. Tuy nhiên, cảnh sát không đủ bằng chứng để khẳng định một ai.

"Tình một đêm" của Elizabeth Short là Robert Manley cũng nằm trong dạng tình nghi. Tuy vậy, anh ta lại dễ dàng vượt qua cuộc kiểm tra nói dối của cảnh sát.

Thêm một giả thiết về kẻ sát hại Elizabeth Short được đặt ra trong cuốn sách "Sự thật về vụ giết hại thược dược đen". Trong đó nam diễn viên kiêm tác giả viết sách về tội phạm John Gilmore cho rằng thủ phạm là Jack Wilson, một kẻ nghiện rượu và bị bệnh thích bạo dâm.

Khi Gilmore phỏng vấn Wilson đầu những năm 1980, anh ta đã cung cấp những chi tiết mà chỉ có kẻ sát nhân mới có thể biết, đó là thông tin nạn nhân bị khiếm khuyết phần kín.

Vài ngày trước khi lệnh bắt được đưa ra, Wilson đã chết trong một vụ cháy khách sạn. Cái chết của Wilson khiến mọi hy vọng khám phá ra bí ẩn cái chết của "Thược dược đen" trở nên dang dở.

Từ một nữ diễn viên, người mẫu vô danh, Elizabeth bỗng trở thành nguyên mẫu cho rất nhiều tác phẩm văn học và điện ảnh, trong đó nổi tiếng nhất là tiểu thuyết "The Black Dahlia" của nhà văn James Ellroy và bộ phim cùng tên sản xuất năm 2006.

Cho đến nay, chuyện gì xảy ra với Elizabeth sau khi cô đến khách sạn Biltmore vào ngày 9/1/1947 vẫn còn là một ẩn số.

Gần 70 năm sau vụ việc, kẻ đã giết Elizabeth Short nhiều khả năng đã chết và sẽ không bao giờ lọt lưới pháp luật.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 3: Thiếu Niên Giết Cả Mẹ Lẫn Con Gây Phẫn Nộ Nước Nhật

Sau 19 năm, tên sát thủ máu lạnh vẫn chưa chính thức trả giá cho tội ác của mình khiến gia đình nạn nhân không thể an lòng.

Tháng 4/1999, tại thành phố Hikari, tỉnh Yamaguchi, Nhật Bản đã xảy ra một vụ giết người tàn nhẫn khiến cả nước chấn động. Được biết, vào 7 giờ tối ngày 14/4/1999, anh Hiroshi Motomura, 23 tuổi trở về nhà thì phát hiện cửa không khóa. Bước vào trong, anh ngạc nhiên khi mọi thứ đều bừa bộn và đặc biệt là không thấy bóng dáng vợ Yayoi Motomura, 23 tuổi và đứa con gái 11 tháng tuổi - Yuka. Linh tính mách bảo điều chẳng lành, Hiroshi đã lục tung căn nhà để tìm vợ con và phát hiện xác cô Yayoi trong tình trạng bán khỏa thân được cuốn trong chiếc chăn đặt trong tủ quần áo. Ngay lập tức anh đã gọi cho cảnh sát để báo án, sau đó thì phát hiện một túi ni lông được đặt ở hộc trên của chiếc tủ, đó chính là xác của con gái 11 tháng tuổi - Yuka.

Ngày 18/4/1999, cảnh sát bắt được thiếu niên 18 tuổi tên Takayuki Otsuki, sinh ngày 15/3/1981. Theo lời thú nhận của bị cáo, vào khoảng 2 giờ chiều ngày 14/4, Takayuki đã cải trang thành công nhân sửa ống nước và đột nhập vào nhà Yayoi. Bị cáo khai rằng, khi vừa vào nhà đã ôm chầm lấy Yayoi nhưng cô phản kháng dữ dội. Tiếp sau đó, Takayuki tiếp tục khống chế nạn nhân bằng cách trói tay, lấy băng keo dán miệng và mũi khiến cô nghẹt thở đến chết. Sau đó, Takayuki đã tiến hành quan hệ với thi thể cô ấy. Cùng lúc đó, đứa con gái 11 tháng tuổi Yuka đang khóc dữ dội và cố gắng leo lên thi thể mẹ. Takayuki sợ tiếng khóc đứa bé sẽ khiến những người hàng xóm chú ý nên đã kéo đứa bé ra khỏi thi thể một lần, rồi hai lần và cuối cùng hắn dùng dây thừng siết đứa bé cho đến chết.

Vụ sát hại tàn nhẫn xảy ra khiến dư luận vô cùng phẫn nộ. Tháng 6/1999, văn phòng công tố quận Yamaguchi đệ đơn khởi tố vụ án lên tòa án tối cao và buộc bị cáo phải chịu án tử hình, tuy nhiên cáo buộc này đã bị bác bỏ vì Takayuki chưa đủ 20 tuổi (tuổi vị thành niên tại Nhật Bản).

Trên phiên tòa xét xử lần đầu tiên vào tháng 3/2000, anh Hiroshi Motomura đã ôm di ảnh vợ và con xuất hiện tại tòa để đòi lại công bằng nhưng bị ngăn cản. Thẩm phán cho rằng, việc gia đình nạn nhân cầm ảnh trên phiên tòa sẽ gây ảnh hưởng đến tâm lý và cảm xúc của bị cáo vị thành niên. Bị cáo cúi đầu xin lỗi gia đình nạn nhân: "Tôi xin lỗi vì đã làm điều không thể được tha thứ".

Cũng trên phiên tòa này, thẩm phán đã bác bỏ tội danh tù chung thân và cho biết, sự hối lỗi của bị cáo có thể được giảm án còn 7 - 8 năm và được bảo vệ bằng luật vị thành niên. Nếu lao động tốt, sẽ được thả tự do. Lời xin lỗi của bị cáo ở trên tòa không biểu hiện sự ăn năn hối cải. Vào thời điểm đó, Hiroshi Motomura đã phẫn nộ tổ chức một buổi họp báo và nói: "Tôi tuyệt vọng với bản án này. Nhân quyền của nạn nhân ở đâu, lợi ích của gia đình nạn nhân ở đâu? Nếu như quyết định của quan tòa là như vậy, thì chỉ cần hắn được ra khỏi tù, tôi sẽ tự tay giết hắn".

Công tố viên của vụ án - Yoshida không thể kiềm chế được sự giận dữ của mình, ông nói: "Tôi có một đứa con gái nhỏ. Tôi không thể tưởng tượng được khi hung thủ lại làm được chuyện tàn nhẫn như thế này với bé gái ấy. Nếu hắn không được trừng phạt thích đáng thì cần công lý để làm gì?". Công tố viên Yoshida quyết tâm cùng gia đình Motomura tìm lại công lý cho nạn nhân. 10 giờ tối hôm đó, công tố viên tham gia một chương trình phỏng vấn trên truyền hình Nhật Bản, nhân cơ hội này ông đã cáo buộc sự bất công của luật pháp Nhật đối với luật bảo vệ trẻ vị thành niên. Câu chuyện đã có tác động mạnh mẽ đến toàn thể người dân, đặc biệt là thủ tướng Nhật lúc bấy giờ là Keizo Obuchi cũng bày tỏ sự quan tâm sâu sắc đến vụ án này.

Ngày 14/3/2002, vụ án được mở lại và gia đình tiếp tục gửi đơn lên Tòa án tối cao Hiroshima yêu cầu bị cáo phải chịu mức án tử hình nhưng lại bị tiếp tục bác bỏ với lý do, bị cáo phạm tội khi chỉ mới bước sang tuổi 18,

suy nghĩ chưa chín chắn. Với sự tác động mạnh mẽ từ dư luận, tòa quyết định vẫn duy trì án chung thân.

Tại phiên tòa thứ 3 diễn ra vào tháng 6/2006, bị cáo vẫn được luật pháp bảo vệ nhưng công tố viên không chịu thua và trình lên lá thư được cho là của bị cáo gửi bạn bè bên ngoài tù. Nội dung trong thư gây phẫn nộ dư luận và cho thấy bị cáo không những không hối cải mà còn coi thường pháp luật.

Ngày 22/4/2008, tại Tòa án tối cao Nhật Bản, với sự ủng hộ của 4000 người dân, công tố viên Yoshida quyết tâm khiến thẩm quán đưa ra mức án cao nhất cho bị cáo. Khác với các phiên tòa trước, trong phiên tòa này, bị cáo Takayuki đột ngột phủ nhận mọi lời cáo buộc trước đó. Công tố viên buộc phải đối mặt với b`ôi thẩm đoàn g`ôm 21 luật sư nổi tiếng bào chữa cho Takayuki. Luật sư bào chữa Yoshihiro Yasuda cho biết, bị cáo nói rằng hắn không cố ý giết nạn nhân và con gái vào buổi tối hôm đó. Lý do tại sao việc này không được trình bày ở những phiên tòa trước bởi vì trong thời điểm đó, yêu c`âu của bị cáo không được thông qua.

Luật sư cho biết: "Mẹ bị cáo đã qua đời vì tự sát. Quá đau bu`ôn khi không có mẹ bên cạnh, nên bị cáo mong muốn tìm hơi ấm của người mẹ và quyết định đã xông vào nhà ôm ch`âm lấy nạn nhân. Nhưng vì nạn nhân chống trả nên bị cáo đã giữ nạn nhân lại, cuối cùng khiến nạn nhân chết. Bị cáo không phải vào nhà để hãm hiếp mà là muốn tìm kiếm hơi ấm của người mẹ đã mất".

Còn v`êhành vi quan hệ với nạn nhân sau khi chết, luật sư bảo vệ rằng: "Bị cáo tin rằng miễn t*ng trùng vào được cơ thể nạn nhân, nạn nhân sẽ sống lại. Do đó, sau khi nạn nhân chết, bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục, nhưng đó không phải là một sự xúc phạm, mà chỉ là một cách để giúp nạn nhân sống lại. Do đó, bị cáo không phải cố ý giết người mà chỉ là hãm hại nạn nhân dẫn đến cái chết. Công tố viên muốn bị cáo bị kết án tử hình nên đã định hình cho bị cáo là một người ác độc".

Tuy nhiên, lời bào chữa của luật sư bị thẩm phán bác bỏ. Sau cùng, phía bên công tố viên đã thắng khi thẩm phán quyết định kết án bị cáo tội tử

hình và Takayuki trở thành trường hợp đầu tiên của lịch sử pháp luật Nhật Bản - Trẻ vị thành niên bị kết án tử hình. Tuy nhiên, trong quá trình thụ án đã không được suôn sẻ. Vào ngày 20/02/2012, tòa án tối cao Nhật Bản bác bỏ tội tử hình của Takayuki vì xác định có sai sót trong báo cáo khám nghiệm tử thi của nạn nhân. Năm 2014, Takayuki bị giam tại nhà tù Hiroshima. Cuối năm 2016, Takayuki vẫn còn sống và tiếp tục chờ đợi sự phán quyết.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 4: Vụ Án Nayoung

Vào lúc 8 giờ 30 sáng ngày 11 tháng 12 năm 2008, Cho Du Sun (lúc đấy 56 tuổi) trong tình trạng say rượu, trên đường trước nhà thờ tại quận Danwon-gu thành phố Ansan đã phát hiện ra bé gái lúc đấy 8 tuổi (tên giả: Kim Nayoung) đang trên đường đi học. Y đã nói với cô bé là có việc phải đi đến nhà thờ, rồi sau đó hắn dắt cô bé vào trong nhà vệ sinh của nhà thờ. Hắn vạch bộ phận sinh dục của mình ra và bảo cô bé hãy rửa nó, nhưng cô bé đã cự tuyệt. Vậy nên hắn đã đấm vào đầu cô bé khiến cô bé khóc toáng lên, hắn xiết cổ cô bé khiến em bất tỉnh. Hắn thực hiện những hành vi giao hợp qua lỗ hậu môn..., sau khi xuất tinh xong vì sợ sự việc bị phát giác, hắn sử dụng ống thông chọc vào hậu môn của bé gái và thụt liên tục để lấy t*ng trùng ở bên trong ra khiến em bị sa ruột... hậu môn, trực tràng, đại tràng của bé gái bị hủy hoại và phải cắt bỏ. Thêm vào đó, hắn còn rửa đầu... của em dưới vòi nước khiến em bị suy giảm thị lực, viêm mũi, viêm màng nhĩ. Sau đó hắn bỏ mặc em trong tình trạng như vậy và dời đi. Bé gái bị chịu chứng tổn thương như là dập xương mũi...tối thiểu phải điều trị chấn thương 8 tuần, và những tổn hại vĩnh viễn thân thể khác như là bị mất hậu môn và 80% âm đ*o

Kết án:

Kẻ gây án trước đó đã có tiền án 17 tội, vào ngày 9 tháng 8 năm 1983 đã từng chịu mức án 3 năm tù giam vì tội hiếp dâm làm bị thương người khác. Ngày 9 tháng 1 năm 2009 y cũng bị khởi tố với tội trạng như vậy, nhưng ngày 27 tháng 3 cùng năm, với lý do gây án trong tình trạng say xỉn suy giảm khả năng làm chủ năng lực hành vi,hắn được tuyên án 12 năm tù năm cho hành vi phạm tội của mình trong phiên xét xử lần thứ 1. Ngày 30 tháng 3 với lý do hành vi phạm tội của y rất nghiêm trọng hắn bị viện kiểm

soát kháng án, thế nhưng kết kục kháng cáo bị bác bỏ vào ngày 24 tháng 7. 3 ngày sau ngày 27 tháng 7 viện kiểm soát một lần nữa kháng cá, nhưng vào ngày 24 tháng 9 bị bác bỏ, hắn bị bỏ tù ở nhà tù Choson.

Phản ứng, dư luận xã hội

Ban đầu sự việc không được truyền thông đưa tin nhiều, thế nhưng vào tháng 9 năm 2009, sau khi kênh KBS1 giới thiệu về việc gắn vòng chân theo dõi điện tử đối với tội phạm xâm hại tình dục, thì ngay lập tức đã dấy lên nhiều những bình luận trái chiều về việc kết án đối với tội phạm với đối tượng trẻ nhỏ hay mức độ tàn nhẫn của hành vi phạm tội.

Tội xâm hại tình dục trong trường hợp là trẻ vị thành niên thì mức phạt được được nâng lên thành dưới 15 năm tù giam. Điều này đã làm dấy lên nhiều bình luận trái chiều về việc xử phạt đối với tội phạm với đối tượng là trẻ vị thành niên và tội phạm xâm hại tình dục. Đối với thái độ không hối cải trước tòa án và hành vi phạm tội một cách biến thái đã khiến nhiều người dân cảm thấy căm phẫn, họ đã gửi rất nhiều thư kiến thị trên trang web của quốc hội.

Khi dư luận trở nên căng thẳng, vào ngày 30 tháng 9 năm 2009, tổng thống Lee Myung-bak đã phát biểu như sau trong cuộc họp nội các: “việc đặt vấn đề đối với phán quyết tư pháp không phải là một việc đơn giản, thế nhưng tôi nghĩ rằng việc cách ly cả đời đối với những con người như vậy chẳng phải điều hiển nhiên hay sao”. Trưởng bộ tư pháp cũng làm rõ vấn đề sẽ không có chuyện sẽ phóng thích tù nhân sớm hơn hạn định.

Và, vào ngày 1 tháng 10 trên trang web của hội phụ nữ và ủy viên hội nhân quyền quốc dân, có rất nhiều ý kiến thỉnh cầu việc cải thiện chế độ.

Mặt khác, trên mạng ngày 1 tháng 10 cộng đồng mạng đã làm rõ về bức ảnh được đăng của một người khác hoàn toàn không liên quan tới sự việc nhằm xác định thủ phạm.

Vấn đề tiền trợ cấp

Gia đình nạn nhân đã nhận được bảo hiểm cuộc sống. Và mẹ nạn nhân đã tham gia bảo hiểm vì tương lai của con gái, mỗi tháng đóng 2 vạn 5 nghìn won tiền bảo hiểm.

Bố mẹ em sau sự việc đã bỏ việc, chuyên tâm vào việc trị liệu cho con gái mình, nhận tiền trợ cấp của thành phố Ansan, tiền đi lại và chi phí bệnh viện tự lo. Phía bảo hiểm xã hội cũng thấy đây là một sự việc vô cùng thương tâm nên đã cấp cho gia đình 40 triệu won tiền bảo hiểm, thế nhưng ngay lập tức đã bị thành phố Ansan yêu cầu hoàn lại 6 triệu won tiền viện trợ điều dưỡng đã cấp, trong trường hợp không thực hiện theo yêu cầu sẽ tịch thu tiền bảo hiểm nhà và đã gửi công văn của thị trưởng thành phố Ansan vào tháng 6 năm 2009, thêm vào đó thông báo về gia đinh rằng: với lý do theo nguyên tắc nếu tài khoản ngân hàng có số dư trên 3 triệu won thì sẽ bị loại ra khỏi danh sách được trợ cấp, không được nhận bảo hiểm cuộc sống nữa. Mặc cho bố mẹ bé đã trình bày hoàn cảnh gia đình rằng con gái chịu thương tật vĩnh viễn mất tính năng một phần bộ phận cơ thể, và sẽ phải chịu tổn thương tâm lý trong nhiều năm nhưng phía thành phố vẫn không chấp nhận.

Sau khi thông tin được truyền đi, trên trang web của thành phố đã chịu rất nhiều sự phê phán của dư luận. Vậy nên, phía thành phố đã rút lại quyết định của mình, cấp lại bảo hiểm và mong sẽ hóa giải được hiểu nhầm.

Cải cách luật

Tháng 12 năm 2009, đảng Saenuri chính phủ Hàn Quốc đã nhân sự việc lần này kiến nghị nâng mức phạt đối với tội phạm xâm hại tình dục đối với trẻ em lên tối đa 50 năm, và đồng thời loại bỏ thời hạn hiệu lực truy tố. Thêm vào đó, giảm mức tuổi tối thiểu bị xử phạt từ chưa đủ 14 tuổi xuống 13 tuổi đối với những đối tượng thuộc diện không bị xử phạt tình nghi phạm tội nêu trên, mở rộng phạm vi bố trí camera quan sát trong khu vực bảo hộ nhi đồng, đưa vào chế độ trị liệu triệt sản đối với phạm nhân, công khai ảnh chân dung tội phạm, nâng thời hạn đeo vòng chân theo dõi điện tử lên 30 năm...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 5: Sát Nhân Đồ Lót

John Wayne Glover là một trong những kẻ giết người hàng loạt ghê sợ nhất trong lịch sử tư pháp xứ sở Kangaroo. Với vỏ bọc hoàn hảo, y đã thành công tiếp cận và ra tay sát hại 6 cụ bà cùng vô số vụ tấn công và quấy rồi khác. Báo chí Australia thì đặt cho y cái biệt danh là “sát thủ người già” hay “sát thủ đồ lót” (vì thói quen dùng quần lót của nạn nhân để siết cổ chính họ).

Xác chết đầu tiên mà Cảnh sát tìm thấy là cụ bà Gwendoline Mitchelhill. Trưa ngày 1-3-1989, khi nhìn thấy cụ đang chống gậy dò dẫm từng bước trở về nhà từ cửa hàng, hung thủ nhanh chóng quay xe lại, giắt cây búa vào bụng. Sau đó, hắn theo dõi cụ bà đến lối vào khu dưỡng lão. Khi bà vừa cắm chìa vào ổ, y cầm búa giáng thẳng một cú vào gáy nạn nhân, đánh đập dã man vào đầu, vào thân thể của bà cụ. Sau đó, hắn chạy khỏi hiện trường với chiếc ví có 100USD. Bà Mitchelhill vẫn còn sống khi được hai nam sinh phát hiện và chỉ vài phút sau khi Cảnh sát và xe cứu thương tới nơi, nhưng đã tắt thở sau đó ít phút.

Vụ án đang giẫm chân tại chỗ thì 2 tuần sau, cụ bà Winifred Ashton (84 tuổi) bị phục kích ở lối vào căn hộ, hung thủ tấn công bà bằng búa và ném nạn nhân vào khu vứt rác. Nạn nhân đã hoàn toàn bất tỉnh khi kẻ thủ ác cởi bỏ quần lót và xiết cổ nạn nhân. Mặc dù không hề có hành vi xâm hại tình dục nào song chi tiết man rợ này đã trở thành "danh thiếp" của hung thủ, điều đã mang lại cho y hỗn danh “sát thủ đồ lót” về sau này. Lần này, ví nạn nhân có 100USD. Cảnh sát bắt đầu hiểu ra khả năng họ đang theo dấu một kẻ giết người hàng loạt điên loạn. Các nạn nhân đều già cả, sống ở cùng một khu vực, đều bị tấn công và giết hại theo cùng một cách. Và tất cả đều bị cướp ví.

Chân dung tên "sát nhân đồ lót"

Cũng giống như trong nhiều vụ giết người hàng loạt khác, có vẻ Cảnh sát đã nhiều lần "lướt" qua hung thủ, thậm chí là bắt được y nếu họ tích cực hơn, nhạy bén hơn, hoặc may mắn hơn. Trường hợp này cũng vậy. Tại các khu dưỡng lão, một kẻ nào đó đã quấy rối bà Marjorie Moseley vào ngày 6-6-1989 tại Wesley Gardens, Belrose, nơi cách khá xa Mosman. Bà Moseley đã trình báo vụ việc này rằng có một kẻ nào đó đã thọc tay vào quần bà, tuy nhiên nạn nhân không nhớ được hình dạng của thủ phạm. Đến ngày 26-4, kẻ bệnh hoạn lại mò tới khu dưỡng lão Caroline Chisholm ở Lane Cove gần đó. Hắn lặng lẽ lên tầng, tốc váy một cụ bà và sờ soạng. Ở căn phòng bên cạnh, y kéo tụt váy ngủ một cụ bà khác. Những người phụ nữ này gào khóc kinh hoàng và kẻ này đã bị các nhân viên an ninh thẩm vấn sau đó nhưng lại chuồn mất. Dù Cảnh sát có tới điều tra song không gắn kết chúng với những vụ giết người ở Mosman.

Cảm thấy "bất khả chiến bại", ngày 8-8-1989, hung thủ lại tiếp tục hành động, y đánh đập cụ Effie Carnie tàn nhẫn tại một khu phố vắng vẻ ở Lindfield, cách không xa Mosman và cướp túi xách của bà. Ngày 6-10, hắn đóng giả làm bác sĩ và quấy rối tình dục đối với Phylis McNeil, một bệnh nhân tại khu dưỡng lão Wybenia ở vịnh Neutral, lân cận Mosman. Đến ngày 18-10, y tìm cách gợi chuyện với cụ bà Doris Cox, 86 tuổi, khi bà trên đường về nhà ở phố Spit, Mosman. Hắn cùng đi với bà vào khu dưỡng lão, dùng toàn sức lực của mình để đập đầu bà Cox vào tường gạch. Nạn nhân đổ sụp ngay lập tức. Sau khi phát hiện trong túi xách của bà Cox không có tiền, y bỏ mặc nạn nhân nằm đợi chết và trở về nhà.

Tuy nhiên, điều kì diệu đã xảy ra khi nạn nhân đã sống sót sau vụ tấn công. Song, do mắc chứng Alzheimer nên bà Cox đã mô tả mơ hồ nhân dạng của thủ phạm, bà khai rằng kẻ tấn công là một thanh niên và thậm chí còn vẽ một bức chân dung thủ phạm. Thông tin sai lệch này đã khiến Cảnh sát gần như đi nhầm đường, đặc biệt là lời khai này phù hợp với phác thảo chân dung thủ phạm của các nhà tâm lý học, rằng kẻ sát nhân khả năng ở tuổi vị thành niên có tâm lý ghét người già. Chính vì thế, toàn bộ lực lượng tập trung vào việc truy tìm một thanh niên có hành động kì lạ hoặc có những mối liên hệ nào đó với các nạn nhân.

"Ác quỷ vùng Mosman" lại tiếp tục gây hoang mang khi ra tay giết bà Margaret Pahud, 85 tuổi, ngày 2-11-1989. Nạn nhân bị đập vào sau gáy bằng một vật rắn khi đang trên đường về nhà trên phố Longueville vắng vẻ. Các bằng chứng pháp y cho thấy, vụ tấn công chỉ kéo dài có vài giây và lực từ các cú đánh đã khiến nạn nhân bị nứt sọ và chết ngay. Hung thủ lấy túi xách của bà Pahud, nhét nó vào trong áo khoác cùng với cây búa gây án và lặng lẽ rời bỏ hiện trường. Không hề có nhân chứng nào dù thi thể của bà Pahud đã được một nữ sinh phát hiện sau đó vài phút. Khi Cảnh sát và xe cứu thương hối hả hú còi tới hiện trường.

57 thám tử kinh nghiệm nhất bang New South Wales được triệu tập và đặt dưới sự chỉ đạo của Thám tử Hagan. Ngày 2-11 là thời điểm tồi tệ nhất trong sự nghiệp Cảnh sát hơn 30 năm của Thám tử Hagan. Sau khi dành nhiều giờ kiểm tra hiện trường vụ án mạng bà Pahud, Hagan quá mệt mỏi sau nhiều ngày mất ngủ. Kết quả là ông đã gần như khuỵu xuống khi nghe báo rằng, họ đã tìm thấy một thi thể khác. Cảnh sát phải xử lý 2 vụ giết người mang đặc trưng của "tên sát nhân người già" trong vòng chưa đầy 24 giờ. Nạn nhân thứ 4 có tên Olive Cleveland, 81 tuổi, sống tại trại dưỡng lão Wesley Gardens ở Belrose. Hung thủ đập đầu bà Cleveland nhiều lần vào tường bê tông, trước khi tụt quần lót nạn nhân để siết cổ. Sau đó, hắn bỏ đi với chỉ 60USD trong túi xách của nạn nhân.

Cảnh sát cảm thấy bất lực

Mọi người đều được huy động để tiến hành lục soát từng cái cây, ngọn cỏ trong khu dưỡng lão cũng như tiến hành thẩm vấn bất kì ai có thể về thông tin liên quan đến kẻ giết người. Thậm chí, họ còn gửi cả hồ sơ liên quan tới Cơ quan điều tra Liên bang Mỹ (FBI) với hy vọng có được một manh mối nào đó. Song, tất cả đều vô vọng. Bờ biển phía Bắc của Sydney không khí nặng như chì. Mọi người tránh đi lại trên đường. Các cụ bà chỉ dám ra đường bằng xe hơi. Tiến bộ thực sự đầu tiên tới từ bộ phận phân tích, quá trình kiểm tra chéo lời khai cuối cùng cũng rút ra một thông tin chung, trong nhiều vụ tấn công, một số nạn nhân nhớ lại đã thấy một người đàn ông trung niên, to lớn bệ vệ với mái tóc muối tiêu. Mãi đến lúc này, Cảnh sát mới thấy rằng họ đang truy tìm lầm đối tượng, kẻ giết người sở dĩ gây cảm giác "thoắt ẩn thoắt hiện" là bởi hắn thuộc mẫu người không

mấy thu hút sự chú ý của người khác. Thế nhưng, kẻ tình nghi còn chưa bắt được thì xác chết lại liên tiếp xuất hiện.

Vụ sát nhân thứ ba trong tháng

Ngày 23-11, tên sát thủ phát hiện cụ bà 92 tuổi, Muriel Falconer đang chật vật đi trên phố với một túi đồ nặng. Hắn ngay lập tức quay xe, lấy búa, găng tay và bám theo nạn nhân đến tận trước cửa nhà. Do bà Falconer bị điếc và lòa nên đã không nhận ra có người xuất hiện ở phía sau mình. Ngay khi cửa được mở, hắn đã dùng một tay bịt mồm, còn tay kia đập nhiều nhát vào đầu nạn nhân cho đến khi bà ngã khuyu. Y khép cửa, lục soát ví tiền và ngôi nhà rồi bỏ đi với 100USD. Phải đến tận chiều tối hôm sau, thi thể nạn nhân mới được phát hiện khi người hàng xóm tới thăm hỏi. Và lẽ ra đây là nạn nhân cuối cùng.

Gây án quá dễ dàng, rốt cục hung thủ cũng đã phạm sai lầm

Ngày 11-1-1990, có một kẻ đột nhập vào một phòng bệnh trọng của Bệnh viện Greenwich, nơi có 4 cụ bà ốm yếu nằm trên giường. Y bước đến giường và sàm sỡ cụ Daisy Roberts, một bệnh nhân ung thư thời kỳ cuối. Nạn nhân hốt hoảng bấm chuông báo động ở đầu giường. Một nữ y tá đã chạy đến. Kẻ đột nhập vội vã bỏ trốn nhưng cô này đã kịp ghi số xe của thủ phạm. Đáng ngạc nhiên là phải 3 tuần sau, thông tin này mới tới tai của tổ chuyên án. Tuy nhiên, dù sao người ta cũng tìm ra tên của nghi phạm: John Wayne Glover, nhân viên bán bánh, đã lập gia đình, có hai con gái, sống ở khu Mosman, ngoại ô Sydney và ngoại hình hoàn toàn phù hợp với mô tả của các nạn nhân.

Các thám tử bắt đầu tiến hành thẩm vấn Glover. Hắn phủ nhận việc mình là “sát thủ đồ lót”, do không có bằng chứng vững chắc để buộc tội nên nhóm điều tra quyết định lựa chọn phương án chờ đợi cho đến khi Glover hồi phục và tự lộ mặt, một quyết định mà sau này đã cho thấy là hoàn toàn sai lầm. Các thám tử được cử theo dõi Glover 24/24.

Sáng 19-3, Glover đến nhà bà Joan Sinclair lúc 10 giờ. Cảnh sát theo dõi nghĩ đây là một cuộc viếng thăm bình thường và quyết định chờ đợi bên ngoài. Tuy nhiên, thời gian trôi qua mà không hề có bất kì dấu hiệu

nào cho thấy Glover rời khỏi nhà. Vì thế đến 18 giờ, lo lắng có điều gì đó bất ổn đã xảy ra, Trưởng nhóm điều tra Hagan quyết định cho cấp dưới vào nhà. Đáng buồn là Cảnh sát phát hiện thi thể bà Sinclair. Đầu nạn nhân bị đánh bằng búa, được bọc lại bằng những tấm khăn bông. Bà ta bị lột trần từ lưng trở xuống và chiếc quần lót quấn quanh cổ. Rõ ràng đây là hành động giết người của "Ác quỷ vùng Mosmon". Một người đàn ông bệ vệ với mái tóc bạc, trần truồng nằm bất tỉnh trong bồn tắm. Cổ tay bị rạch và không khí sặc mùi rượu, nôn mửa. Hắn chính là John Wayne Glover. Tự sát bất thành, hắn đã thú nhận về mọi hành vi phạm tội của mình. Vợ con của Glover đều gần như chết sững khi biết tin chồng và cha mình đã bị buộc tội giết sáu cụ bà. Họ không thể tin được Glover lại là "kẻ giết người già" khét tiếng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 6: Bị Chị Gái Giết Vì Nghi Là Phù Thủy

Cảnh sát London (Anh) không giấu nổi sự ghê sợ khi nhìn hiện trường nơi một cậu bé người châu Phi bị tra tấn và sát hại bởi một lý do như thời Trung cổ - nghi là phù thủy. Kinh khủng hơn, kẻ thủ ác chính là chị gái lớn (chị ruột) của cậu cùng với bạn trai là một kẻ bị ám ảnh bởi phép phù thủy.

Cậu bé Kristy Bamu đã bị chính chị gái mình, Magalie Bamu và bạn trai Eric Bikubi tra tấn suốt 4 ngày đêm rồi bị dìm xuống nước cho đến chết vì chúng nghĩ cậu bé có phép thuật phù thủy. Hai nạn nhân khác thoát chết nhưng bị đánh bầm dập cũng đều là anh chị em ruột, Kelly Bamu, 21 tuổi và một em khác không được nêu tên chỉ mới 11 tuổi. Mọi chuyện bắt đầu vào ngày 16-12, khi Kelly cùng Kristy và 3 người anh chị em khác từ Paris tới London để nghỉ Giáng sinh với chị gái. Mọi chuyện tốt đẹp cho đến khi Eric và Magalie buộc tội Kelly, Kristy và một cô em gái là phù thủy chỉ vì chiếc quần lót của hắn ta bỗng nhiên bị ướt.

Trong 4 ngày, cả ba liên tục bị hành hạ, đặc biệt là cậu em út Kristy. Cậu bị đánh đập bằng đủ loại hung khí, từ búa, đục, kìm đến gậy sắt để xua đuổi linh hồn ma quỷ. Sau nhiều trận đòn dã man, không cho ngủ và ăn uống gì cả, Kristy sợ hãi nói bừa mình là phù thủy nhưng mọi chuyện vẫn không thay đổi. Cuối cùng, Kristy phải van xin được chết để khỏi tiếp tục chịu đau đớn thể xác.

“Magalie và Eric nói rằng chiếc quần đã bị yểm bùa", Kelly nói trước phiên tòa. "Tôi đã nhắc đi nhắc lại rằng chúng tôi không phải là phù thủy. Chúng tôi đến đây để quây quần bên gia đình vào dịp Giáng sinh. Tôi không biết họ nghĩ gì nữa. Họ bị ám ảnh bởi suy nghĩ chúng tôi đến đây để giết họ". Ba chị em bị buộc phải cầu nguyện suốt ngày đêm bằng tiếng Lingala để giải bùa chú. Họ không được ăn, ngủ hay thậm chí đi vệ sinh.

Kelly cho biết, Magalie đã đấm vào mặt cô và hoàn toàn dửng dưng trước việc đứa em út bị đánh đập. "Chị ta không hề nhận ra những điều sai trái mình đã làm. Kristy liên tục cầu xin được tha thứ nhưng Magalie hoàn toàn không làm gì, chị ta thậm chí không nhấc một ngón tay. Tôi chắc chắn cho đến giờ, chị ta vẫn tin rằng chúng tôi là phù thủy".

Cuối cùng, vào đúng ngày Giáng sinh năm 2010, Kristy đã bị Bikubi dìm trong bồn tắm đầy nước cho đến chết. Khám nghiệm tử thi cho thấy, Kristy bị tổng cộng khoảng 101 vết thương chí mạng khắp người với những vết cắt sâu và mất vài cái răng. Mặc dù đã được Kristy báo tin qua điện thoại nhiều lần song cha mẹ cậu bé chỉ bay đến London sau lễ Giáng sinh vài hôm và tất cả đã quá muộn. Thậm chí, Bikubi cũng có nói với cha của nạn nhân Kristy rằng con trai của ông là phù thủy nên sẽ bị giết chết nếu ông không mau chóng đến đón cậu bé. Khi Kristy đã ngừng thở, Kelly nói Bikubi có cố hô hấp nhân tạo và gọi cứu thương nhưng cậu bé đã chết trước khi nhân viên y tế đến nơi.

Trước Tòa, Bikubi nhận tội đã giết chết Kristy song lại tự bào chữa rằng hắn mắc chứng bệnh tâm thần phân liệt dẫn đến hoang tưởng nên đã "ngộ sát". Tuy nhiên, bồi thẩm đoàn nhận định rằng Bikubi không hề điên loạn khi ra tay giết chết cậu bé. Theo hồ sơ của Cảnh sát, ngay từ khi còn nhỏ, Bikubi đã bị ám ảnh bởi chuyện phù thủy và luôn sống trong nỗi sợ hãi rằng mình sẽ bị phép thuật giết chết. Lúc lên 7 tuổi, Bikubi nhập cư vào nước Anh và khi lớn lên hắn ta tin bản thân có nhiệm vụ chiến đấu chống lại phù thủy. Kể từ đó, Bikubi hay cầu nguyện căng thẳng hơn, nghiên cứu về phù thủy trên Internet và thường xuyên viếng thăm cộng đồng linh mục Cơ Đốc giáo chính thống người Nigeria ở Bắc London.

Terry Sharpe, sỹ quan Cảnh sát thuộc Dự án Violet - Đội điều tra được thành lập để giải quyết những vụ việc liên quan tệ nạn phù thủy ở Anh cho biết, Cảnh sát London đã tiến hành điều tra 83 vụ bạo hành trẻ em xuất phát từ niềm tin sai lạc này trong 10 năm qua, trung bình khoảng 8 vụ/năm. Chính quyền Anh bắt đầu quan tâm đến vấn đề này vào năm 2000 sau vụ tra tấn dã man rồi sát hại một cậu bé 8 tuổi người Nigeria nhập cư vào Anh. Nguyên nhân vụ việc là người dì và bạn trai của cô ta tin rằng Climbie là phù thủy. Các chuyên gia cho rằng những vụ được Cảnh sát điều tra thật

ra mới chỉ là bề nổi, bởi vì còn rất nhiều vụ trẻ em bị xâm hại thân thể một cách tàn bạo xảy ra mà không được báo với Cảnh sát hay chính quyền địa phương. Tiến sĩ Richard Hoskins, chuyên gia về châu Phi có 25 năm kinh nghiệm nghiên cứu tệ nạn phù thủy nhận định khi được mời làm chứng tại Tòa rằng, mức độ trầm trọng của vấn đề là điều mà chính quyền Anh cần phải thừa nhận trước khi có hành động thiết thực để giải quyết. Song song với đó, Debbie Ariyo, lãnh đạo Tổ chức Liên hiệp người châu Phi chống bạo hành trẻ em (AFRUCA) đã lên tiếng kêu gọi chính quyền Anh hành động mạnh tay hơn nữa để giải quyết triệt để vấn đề niềm tin phù thủy đang ngày càng rộ lên ở nước này.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 7: Cái Chết Của Bà Mẹ Trẻ Và Cuộc Gọi Bí Ẩn Vào Thứ 4 Hằng Tuần

Dorothy Jane Scott là bà mẹ đơn thân 32 tuổi, làm việc trong vai trò thư ký của một công ty ở thành phố Anaheim, tiểu bang California, Mỹ. Công ty này chỉ cách Disneyland nổi tiếng một dãy phố.

Dorothy là người trầm tính, ít nói. Cô theo đạo, không thích hẹn hò và hầu như không rời khỏi nhà vào dịp cuối tuần. Cô làm việc chăm chỉ, tử tế và tận tâm.

Những cuộc gọi bí ẩn

Trong vài tháng trời liên tục, Dorothy bị một kẻ lạ mặt gọi điện quấy rối. Cuộc gọi đến vào lúc đêm hoặc lúc Dorothy đi làm. Dù nghe giọng rất quen nhưng bà mẹ đơn thân không nhận ra đó là ai. Đôi lúc kẻ lạ mặt nói rất tình cảm và ấm áp; lúc khác hắn nổi khùng và giận dữ.

Kẻ lạ mặt nói rằng hắn đang theo dõi Dorothy và sẵn sàng cung cấp thông tin chi tiết về gia đình cô để chứng minh lời mình nói là sự thật. Quá lo lắng, Dorothy bắt đầu học karate và các lớp tự vệ. Cô cân nhắc mua một khẩu súng đề phòng tình huống bất trắc ập đến.

Một đêm ngày 28.5.1980, Dorothy để đứa con 4 tuổi tên Shawn ở nhà bố mẹ đẻ rồi tới một buổi họp tại công ty. Trong phiên họp, đồng nghiệp Conrad Bostron bất ngờ có vết mẩn đỏ trên da và tình thế ngày càng nguy cấp. Dorothy quyết định đưa Conrad vào viện. Một đồng nghiệp khác tên Pam Head cũng đi cùng.

Ba người có mặt ở viện và bác sĩ chẩn đoán Conrad bị một con nhện góa phụ đen đốt. Trước khi xuất viện, Pam ở lại cùng Conrad để hoàn tất một số giấy tờ và lấy đơn thuốc. Dorothy ra ngoài lấy xe. Cô biến mất từ đó không một dấu vết.

Pam và Conrad lo lắng khi thấy bạn mình không quay trở về lúc giấy tờ đã làm xong xuôi. Một lúc lâu sau, họ thấy chiếc xe của Dorothy xuất hiện nhưng lao với vận tốc chóng mặt. Nó xoay đầu đột ngột và biến mất vào màn đêm.

Pam và Conrad đuổi theo chiếc xe, vẫy tay gọi Dorothy nhưng không được. Đèn pha chiếc xe tắt đột ngột. Hai đồng nghiệp cho rằng con trai của Dorothy gặp sự cố nên họ đợi thêm 2 tiếng nữa. Khi gọi cho bố mẹ của Dorothy, họ nói rằng con gái mình vẫn chưa về nhà sau khi để con trai ở lại.

Mọi người gọi cho cảnh sát. Vài tiếng sau, chiếc xe của Dorothy được phát hiện đang cháy ngùn ngụt gần đó. Không có dấu hiệu của Dorothy trong xe. Mọi chuyện ngày càng kì quái.

Một tuần sau, bà Vera, mẹ của Dorothy nhận được điện thoại. Đầu dây bên kia là một giọng nam giới, hỏi: “Bà có biết Dorothy Scott không?”. Bà Vera trả lời có. Người lạ mặt đáp: “Tôi bắt được cô ta rồi” và cúp máy giữa chừng.

Cảnh sát biết tin và yêu cầu nhà Dorothy không nói với báo chí. Tuy nhiên, sau đó vài tuần dấu vết của Dorothy vẫn biệt tăm, ông Jacob đã gửi thông tin sự biến mất kì bí của con gái cho báo địa phương.

Vào ngày tờ báo địa phương đăng tin, chủ bút Pat Riley nhận được một cuộc điện bất thường: “Tao giết nó rồi. Tao đã giết Dorothy Scott. Nó là người yêu của tao. Tao phát hiện nó ngoại tình với thằng khác. Nó phủ nhận và thế là tao giết luôn”.

Kẻ lạ mặt cung cấp thông tin về đặc điểm nhận dạng Dorothy trong ngày cô biến mất để chứng minh mình nói đúng. Hắn nói rằng Dorothy đã

gọi cho hắn từ bệnh viện. Dù vậy, đồng nghiệp Pam khẳng định không hề thấy Dorothy gọi điện cho bất kì ai cho tới lúc đi lấy xe hơi.

Thứ Tư hàng tuần

Trong 4 năm sau đó, cứ vào thứ Tư hằng tuần, bố mẹ Dorothy lại nhận được các cuộc gọi bí ẩn. Kẻ gọi điện hỏi Dorothy có nhà không và đều khẳng định đã giết bà mẹ trẻ. Hoặc đơn giản, hắn nói gọn lỏn: “Tao bắt nó rồi”. Các cuộc gọi luôn xuất hiện lúc bà Vera ở nhà một mình. Cảnh sát cố gắng theo dõi điện thoại và truy tìm dấu vết kẻ tình nghi nhưng hắn chỉ gọi trong vài dây rồi cúp máy.

Cuộc gọi cuối cùng là vào tháng 4.1984. Khi đó, người nghe máy là ông bố Jacob. Có lẽ kẻ lạ mặt cho rằng gia đình nhà Dorothy đã chuyển đi nên không gọi tiếp.

Tháng 8.1984, tại một vùng núi đá trập trùng ở phía bắc Anaheim, một công nhân xây dựng phát hiện ra một mảnh xương. Ban đầu, anh này nghĩ rằng đó là xương chó nhưng càng đào sâu bên dưới, những chi tiết của bộ xương người càng hiện rõ.

Bà Vera nhận được điện thoại từ cảnh sát và thông báo rằng đó chính là bộ xương của con gái bà, Dorothy. Bên cạnh thi hài là chiếc đồng hồ và chiếc nhẫn. Đồng hồ ngừng ở lúc 12 giờ 30 phút trưa ngày 29.5.1980, một ngày sau khi Dorothy mất tích.

Sau khi xương của Dorothy được tìm thấy, gia đình bà Vera nhận thêm hai cuộc điện thoại nữa với cùng nội dung: “Nó có nhà không?”. Sau đó, kẻ lạ mặt không gọi thêm bất kì cuộc nào. Điều tra chìm vào bí ẩn suốt 36 năm qua.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 8: Hai Người Đàn Ông Đeo Mặt Nạ Chì

Xác người tìm thấy mỗi ngày và có nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn tới những cái chết như vậy. Tuy nhiên, hầu hết đều là tự sát, bị giết, bệnh tật hoặc tai nạn. Vụ án mặt nạ chì ở Brazil là một trong những trường hợp cực kì lạ lùng đến nay chưa có lời giải thỏa đáng.

Ngày 17.8.1966, hai người đàn ông Brazil rời khỏi cửa hàng Campos dos Goytacazes với ý định mua xe hơi và phụ tùng. Điều này lí giải vì sao họ cầm rất nhiều tiền trong tay. Họ vào một quán bar uống nước trước khi rời đi. Nhân viên pha chế rất chú ý tới hai người này vì họ tỏ rõ sự vội vã và lúc nào cũng nhìn đồng hồ. Đó là lần cuối cùng anh nhìn thấy họ còn sống.

Ngày 20.8.1966, một cậu bé đang chơi thả diều ở đồi Vintem, ngoại ô thành phố Rio de Janeiro thì bắt gặp 2 người đàn ông nằm úp mặt xuống đất. Cậu bé báo ngay với cảnh sát địa phương nhưng tới ngày hôm sau công an mới tiếp cận được hiện trường do trước đó mưa lớn. Khi họ tới nơi, cảnh tượng vô cùng hãi hùng.

Hai người đàn ông mặc những bộ vest sang trọng nhưng phủ ngoài bởi áo mưa. Tuy nhiên, đáng chú ý là cả hai đều đeo mặt nạ chì che kín mặt. Một số người giải thích rằng mặt nạ chì để tránh phóng xạ. Số khác cho rằng nó là một mốt thời trang.

Hai người đàn ông được xác định là Manoel Pereira da Cruz và Miguel Jose Viana. Cạnh hai thi thể này, cảnh sát tìm thấy vỏ chai nước, hai khăn tắm và một quyển sổ tay. Toàn bộ số tiền họ mang bên người đã biến mất.

Quyển sổ tay chứa nhiều thông tin liên quan tới nghề nghiệp của họ - kĩ sư điện tử. Một trang chứa những dòng thông tin bí ẩn có thể giải đáp cái chết bí ẩn: “16 giờ 30 ở địa điểm đã hẹn. 18 giờ 30 uống thuốc. Sau khi có tác dụng đợi tín hiệu”.

Không hề có dấu hiệu nào của sự đánh đập, tra tấn, bắn giết với hai thi thể đàn ông lạ mặt. Dù sổ tay ghi là uống thuốc nhưng khám nghiệm tử thi không hề cho thấy họ có dấu hiệu bị đầu độc. Một nhân viên pháp y cho rằng họ qua đời vì làm việc quá sức.

Cuộc điều tra được các nhà báo chuyên nghiệp lẫn nghiệp dư thực hiện cho thấy họ là thành viên của một tổ chức chuyên thực hiện các nghi lễ tà giáo.Với những người là kĩ sư điện tử, họ rất ngưỡng mộ tổ chức này. Một tài liệu có ghi trước đó 4 năm, một kĩ sư từng tử nạn trên đồi với lí do bí ẩn tương tự. Lúc chết, người này đeo mặt nạ chì màu đen.

Một người bạn của hai người này nói rằng tổ chức tôn giáo này thích làm các nghi thức siêu nhiên hoặc viễn tưởng. Họ từng lắp đặt một chiếc máy trong vườn nhà một thành viên để thực hiện nghi thức này.

Khi cảnh sát lục soát nhà của hai người đàn ông ở Vintem, họ phát hiện các dụng cụ cần thiết để chế mặt nạ chì và một quyển sách nói về công trình “nguồn siêu sáng” mà họ đang mong mỏi đạt được. Có thể công trình “nguồn siêu sáng” này lí giải phần nào việc họ đeo mặt nạ chì kín mắt.

Lí do thực sự là gì thì cái chết của họ đến nay vẫn là bí ẩn chưa thể giải mã. Dù họ dùng thuốc quá liều hay đã liên lạc với một thực thể nào đó ngoài trái đất, bí ẩn họ để lại là quá sức giải đáp của con người.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 9: Vụ Án Sát Thủ Zodiac (Cung Hoàng Đạo)

Là một trong số những tên giết người hàng loạt khét tiếng nhất nước Mỹ vào những năm 1960, kẻ mang bí danh Zodiac (cung hoàng đạo) vẫn là một ẩn số với nước Mỹ cho tới tận bây giờ.

Hơn 5 thập kỷ đã trôi qua kể từ ngày nước Mỹ bị chấn động bởi câu chuyện của tên sát thủ Zodiac (cung hoàng đạo), người ta vẫn chưa biết kẻ sát nhân máu lạnh giết chết 37 mạng người trong vòng gần 10 năm kia là ai. Trên thực tế, dù Zodiac đã viết thư gửi tới các tờ báo và xác nhận mình là hung thủ của 37 vụ giết người, cảnh sát mới xác nhận được 7 vụ với 5 nạn nhân tử vong.

Có lẽ giờ đây, Zodiac đã nằm sâu dưới đất nhưng tội ác của hắn vẫn được người ta quật lên với nhiều tình tiết rùng mình liên quan tới các vụ giết người.

Các vụ giết người rùng rợn

Vụ án đầu tiên được cho là gây nên bởi tên sát nhân Zodiac diễn ra vào ngày 30/10/1966 với nạn nhân là nữ sinh Cheri Jo Bates (18 tuổi). Cô đã bị giết hại dã man trong khuôn viên trường Cao đẳng thành phố Riverside, bang California.

Khám nghiệm pháp y không phát hiện các dấu hiệu của hãm hiếp. Cảnh sát cũng không thấy đồ đạc quý giá nào bị mất cả. Cheri bị đâm 3 nhát dao vào ngực, 1 ở lưng và 7 nhát vào cổ. Theo cảnh sát, vết thương nghiêm trọng ở cổ khiến đầu của nạn nhân gần như đứt lìa.

Một tháng sau, trong khi cảnh sát vẫn chưa tìm ra được hung thủ là ai thì một lá thư "thú tội" được gửi tới với những lời miêu tả cụ thể chi tiết vụ giết người. Kèm trong thư là một lời thách thức: "hãy cẩn thận. Ta sẽ đi theo để rình mò các cô gái của các ngươi ngay bây giờ."

Sau đó, các vụ giết người của tên sát nhân Zodiac tiếp tục diễn ra. Ngày 8/8/1969, một vụ giết hai sinh viên đã xảy ra tại thị trấn Napa, California. Nạn nhân cũng bị giết theo những cách tương tự: đâm nhiều nhát dao vào người. Hắn ta đã vẽ lại ký hiệu tròn và chữ thập trên xe của nạn nhân rồi mới bỏ đi.

Khoảng 7:40 tối cùng ngày, cảnh sát khu vực lại nhận được một cuộc điện thoại thông báo về vụ giết người. Kẻ sát nhân đã thông báo qua điện thoại địa điểm gây án đồng thời nhận mình chính là hung thủ khi được hỏi.

Những vụ giết người liên tiếp diễn ra sau đó với 5 nạn nhân nữa được xác định tại các địa điểm khác nhau như Benicia, Vallejo, hồ Berryessa, và San Francisco. Nhiều nạn nhân có kết cục thê thảm khi bị đâm nhiều nhát tới nỗi không nhận ra gương mặt. Nhiều vụ giết người sau đó không thể xác nhận và khẳng định là của sát thủ Zodiac vì công nghệ điều tra và pháp y thời bấy giờ. Tuy nhiên, nhiều người tin rằng con số 37 nạn nhân mà Zodiac cung cấp là hoàn toàn có cơ sở.

Cùng một cách thức giết người rồi gọi điện thông báo kèm theo những mật thư khiến cảnh sát đau đầu, Zodiac đã reo rắc nỗi sợ hãi lên toàn nước Mỹ.

Mật thư không lời giải

Điều đặc biệt và cũng là ẩn số của tên sát nhân chính là những bức mật thư Zodiac để lại cho cảnh sát và giới báo chí. Zodiac cho biết nếu có thể giải thành công những bức mật thư đó, họ sẽ biết hắn ta là ai.

Sau vụ giết người thứ 2, Zodiac đã gửi 3 phần thư đến 3 tờ báo của Mỹ. 3 bức thư lần lượt được công bố trên 3 tờ Vallejo Times Herald, San Francisco Chronicle, và San Francisco Examiner. Năm 1969, cảnh sát đã

giải mã được thông điệp từ bức mật thư này với động cơ giết người của Zodiac.

"Tôi thích giết người vì nó thú vị hơn đi săn động vật... Khi tôi lên thiên đường sau khi chết, họ sẽ trở thành những nô lệ phục vụ cho tôi..." (một phần trong bức mật thư 408 từ đầu tiên của Zodiac).

Tuy nhiên, đó là mật thư duy nhất mà cảnh sát có thể giải mãi cho tới nay. Sau đấy, Zodiac còn gửi thêm nhiều lá thư về kế hoạch các vụ gây án, địa điểm diễn ra, đối tượng bị giết. Lúc nào cũng vậy, Zodiac không quên kèm theo biểu tượng hình tròn và chữ thập bên trong.

Ngày 8/11/1969, một bức mật thư 340 từ nữa được gửi tới nhưng đến nay, vẫn chưa ai có thể giải được bài toán này và tìm ra hung thủ thật sự là ai. Dù nhiều lời giải thích đã được đưa ra nhưng xem chừng vẫn chưa hợp lý và chính xác.

Cuộc truy quét trên 2.500 đối tượng

Trong một vụ giết người, tên sát nhân Zodiac đã bị nhận diên với lời miêu tả của nhân chứng: "tên sát thủ này là một thanh niên da trắng, khoảng 25-30 tuổi, cao khoảng 1,8 m, trông y rất khỏe mạnh, để tóc ngắn màu nâu và đeo một cặp kính gọng to".

Ngay sau đó, cảnh sát đã lùng hung thủ gắt gao với hơn 2.500 nghi phạm tiềm năng nhưng tất cả đều thất bại. Nhiều người sau đó cũng tự xưng là Zodiac, nhận mình chính là hung thủ của các vụ trọng án đó nhưng cảnh sát cho biết đều không phải. Kẻ sát nhân thực sự vẫn không thể bị lùng ra và vụ án mãi trở thành câu chuyện bí ẩn của thế kỷ 20.

Tuy nhiên, điều đó chưa chấm dứt cho tới tận bây giờ...

Ám ảnh mang tên "Zodiac"

Ngày 21/6/2008, một thi thể bị sát hại dã man đã được tìm thấy tại một khách sạn thành phố Fayetteville, bang Colorado, Mỹ. Khi nhân viên khách sạn thông báo tới cảnh sát, họ đã phát hiện một phụ nữ đang nằm sõng soài

trong bồn cầu không một mảnh vải che thân. Theo điều tra pháp y, cô gái đã chết được vài ngày.

Trong khi khám nghiệm hiện trường, cảnh sát đã chú ý tới một chiếc gương mà kẻ nào đó đã dùng son để vẽ lên dấu hiệu hình tròn và dấu cộng, dấu hiệu nổi tiếng của tên sát nhân Zodiac gần 40 năm về trước. Sau đó, cảnh sát cũng nhận được những bức thư, lời nhắn thú nhận tội trạng y hệt tên sát nhân Zodiac năm nào.

Dù khả năng kẻ giết người năm 2008 đó không phải sát nhân Zodiac của gần 40 năm về trước, nhiều người vẫn lo sợ về tầm ảnh hưởng của sát thủ Zodiac tới tâm lý người dân và những kẻ phạm tội khác, người muốn mượn danh Zodiac để nổi tiếng theo cách đầy ám ảnh và rùng rợn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 10: Vụ Án Hello Kitty

Năm 1999, vụ án giết người Hello Kitty trở nên chấn động tại Hong Kong khi nạn nhân là một nữ tiếp viên 23 tuổi bị tra tấn, giết hại dã man. Điều khiến nhiều người kinh sợ là chi tiết chiếc đầu của nạn nhân được giấu bên trong một con thú nhồi bông Hello Kitty.

Với nhiều người, Hong Kong vẫn được coi là thành phố an toàn khi an ninh luôn được thắt chặt và nhiều tầng lớp dân trí thức. Do vậy, các vụ việc giết người, cướp của gần như không mấy khi xảy ra tại thành phố này. Tuy nhiên, năm 1999, vụ án bắt cóc, tra tấn và giết hại dã man một cô gái 23 tuổi đã gây chấn động toàn bộ đặc khu Hong Kong, Trung Quốc.

Vụ án được vén màn khi một cô gái 14 tuổi tên A Fang, bạn gái của một trong 3 kẻ giết người đã kể với nhân viên xã hội về việc cô hay gặp ác mộng với những hình ảnh lặp đi lặp lại về một cô gái đòi lại đầu.

Ngày 24/5/1999, vụ việc được các nhân viên xã hội báo cho cảnh sát nhưng cảnh sát cho rằng đó là một câu chuyện hoang đường. Tuy nhiên, trước sự quyết liệt của A Fang, cảnh sát Hong Kong cũng thử đến hiện trường và những chi tiết kinh hoàng về vụ giết người đã được hé lộ.

Những dấu vết của vụ án giết người đã được xác định trong căn hộ với nhiều phần thi thể của nạn nhân được giấu trong tủ lạnh. Trên hết, khi cảnh sát phát hiện ra một con thú nhồi bông Hello Kitty có chiếc đầu người bên trong, tất cả đã hết sức kinh ngạc. Từ chi tiết rùng rợn đó, vụ án đã được đặt tên "vụ giết người Hello Kitty".

Ngay sau đó, cảnh sát đã vào cuộc điều tra để đưa ba kẻ giết người man rợ ra ánh sáng và nhiều tình tiết khác của vụ án đã được tiết lộ.

Lật lại vụ án chấn động

Ngày 17/3/1999, một nhóm 3 người đàn ông đã bắt cóc Fan Man-Yee, hay còn được biết đến với cái tên Ah Map. Cô gái 23 tuổi này làm nghề gái mại dâm và là mẹ của cậu con trai 1 tuổi. Trong khi đang làm việc tại một nhà thổ khu Kowloon, Hong Kong, cô đã gặp một tay anh chị tên Chan Man-lok. Sau này, Chan trở thành khách quen của cô và 2 người thường xuyên qua lại.

Một lần, Ah Map đã thực hiện một việc làm sai lầm khi ăn trộm ví tiền của Chan với 20,000 HKD (khoảng 60 triệu VNĐ). Tuy nhiên Ah Map đã không biết rằng, cô phải trả số tiền đó bằng cả mạng sống của mình.

Khi Chan yêu cầu cô trả số tiền đó và cả lãi suất, Ah Map đã không thể trả được. Chan đã ra lệnh cho hai đệ tử là Leung Shing-cho 27 tuổi và Leung Wai-lun 21 tuổi đến bắt cóc cô tại nhà rồi đưa đến căn hộ số 31, đường Granville, khu Tiêm Sa Chủy, Hong Kong. Đây là nơi cô đã bị giam cầm trong một tháng. Lúc đầu, Chan Map dự định sẽ bắt cô làm gái kiếm tiền để trả nợ cho mình, cho tới khi khoản nợ được trả hết.

Tuy nhiên sau đó, hắn đã thay đổi quyết định và bắt cô đem ra làm trò tiêu khiển, tra tấn. Một tháng ác mộng của cô gái trẻ bắt đầu từ đó.

Địa ngục trong căn hộ số 31

Việc dùng ma túy và "đá" đã khiến những kẻ bắt cóc không kiểm soát được hành động của mình và Ah Map bị lôi ra tra tấn mỗi ngày, như một cách để thỏa mãn chúng. Cô gái 23 tuổi bị đánh đập bằng gậy sắt và ống nước. Thỉnh thoảng chúng còn sử dụng dây điện để trói cô lại, sau đó treo lên trần, đánh đập. Có khi Ah Map bị giữ như vậy suốt đêm.

Chuỗi ngày bị tra tấn vẫn chưa hết; chúng đổ nhựa nóng chảy xuống chân cô cho tới khi da cô đỏ ửng, bỏng rát rồi sau đó tiếp tục đổ tương ớt vào các vết thương. Ba kẻ bắt cóc còn bắt cô uống dầu, đi đại tiện trên mặt cô bắt cô ăn phân sống của bạn gái 14 tuổi của một trong ba gã. Nếu cô không nuốt hay phản kháng, chúng sẽ đánh đập cô dã man. Kinh khủng

hơn, nếu Ah Map không giả vờ tỏ ra vui vẻ hay hạnh phúc, chúng sẽ tiếp tục tra tấn tới khi cô ngất đi.

Sau khi bị tra tấn trong một thời gian dài với nhiều vết thương trên cơ thể, Ah Map đã qua đời vào cuối tháng 4. Xác của cô được đặt trên sàn nhà tắm trong vài ngày trước khi ba kẻ giết người quyết định sẽ xử lý thế nào. Cuối cùng, Chan chặt đầu cô còn hai gã còn lại cắt các bộ phận trên người Ah Map cho vào túi rồi để vào tủ lạnh.

Dường như chưa đủ thỏa mãn, những kẻ giết người nhồi phần đầu của Ah Map vào trong một con thú nhồi bông Hello Kitty trong nhà còn những phần cơ thể khác bị vứt đi.

Phiên tòa xử án

Vụ án sau đó đã được đưa ra ánh sáng xét xử với nhiều người đứng ra làm chứng cho nạn nhân. Wu Zhi Yuan, bạn của nạn nhân cho biết sau ngày 13/3/1999 đã không nhìn thấy nạn nhân nữa. Nhiều người sống quanh căn hộ số 31 cũng cho biết thỉnh thoảng họ nghe thấy những âm thanh la hét từ trong căn nhà đó.

Ngay sau khi được đưa ra công luận, vụ án đã khiến nhiều người dân Hong Kong vô cùng bức xúc. "The Hello Kitty murder" xuất hiện nhiều trên mặt báo, trở thành tâm điểm chú ý của dư luận và mọi người đều chờ tin tức ngày xét xử 3 kẻ giết người. Cuối cùng, cả 3 kẻ giết người đều bị chịu mức án ít nhất là 20 năm tù giam.

Dù hơn 15 năm đã trôi qua nhưng khi nhắc lại, những người dân Hong Kong vẫn không khỏi rùng mình trước "vụ giết người thế kỷ" tại thành phố này.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 11: Người Rìu

Tên sát nhân thường đục cửa bếp, giết hại nạn nhân dã man bằng rìu rồi biến mất không dấu tích.

Những vụ giết người bắt đầu

Người Rìu lần đầu xuất hiện ngày 23.5.1918 và giết hại dã man Joseph Maggio và vợ trong căn hộ. Bên dưới căn hộ là cửa hàng tạp hóa cả hai làm chủ. Cảnh sát phát hiện ra một phần cửa sau bị đục và chiếc rìu dính đầy máu nằm chỏng chơ trên giường. Không có ai trong căn nhà bị giết hại ngoài hai vợ chồng. Dấu hiệu để lại duy nhất là một thông điệp viết bằng phấn trắng gần nhà của nạn nhân: “Bà Joseph Maggio sẽ ngồi đây tối nay. Hãy viết là bà Toney”.

Khi cuộc điều tra diễn ra, cảnh sát phát hiện nhiều trường hợp các chủ tiệm tạp hóa người Italia bị giết từ năm 1911. Các vụ giết người này giống hệt trường hợp của nhà Maggio: sát nhân khoét cửa và giết họ bằng rìu cầm tay. Cảnh sát nghi ngờ có sự liên hệ với mafia. Sau đó một tháng, kẻ thủ ác lại tiếp tục hành trình tội ác.

Louis Bossumer và vợ Annie Lowe được phát hiện dính đầy máu trên người và bị những vết thương khắp cơ thể do rìu gây ra. Kẻ sát nhân vứt lại chiếc rìu trong phòng ngủ. Một phần cửa bếp bị đục thủng và không thứ gì bị lấy cắp.

Annie Lowe sau khi được điều trị ở viện nói rằng kẻ sát nhân là một người đàn ông da màu trẻ tuổi. Nhưng sau đó, cô nói rằng kẻ sát hại cô chính là chồng mình. Cảnh sát cho rằng câu chuyện cô đưa ra là vô lý vì

không có người nào tự dùng rìu bổ vào mặt mình. Kẻ sát nhân vẫn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật.

Nạn nhân tiếp theo của Người Rìu là bà Edward Schneider, người thoát nạn thần kỳ và mô tả thủ phạm cao, gầy như bóng ma. Joseph Romano, chủ tiệm tạp hóa người Italia bị tấn công vào tháng 8 nhưng không may mắn. Ông qua đời vì vết thương quá nặng trên người.

Các vụ tấn công khiến người dân vô cùng hoảng loạn. Họ bắt đầu nhìn thấy hình bóng của Người Rìu ở bất kì ngõ ngách nào. Một vài người nói rằng hắn cao, gầy. Số khác cho rằng hắn mặc quần áo phụ nữ. Một số người khẳng định tên giết người là phụ nữ, hoặc là đàn ông nhưng rất lùn. Nhiều nghi vấn đặt ra quanh lỗ nhỏ trên cửa quá bé để sát nhân chui vừa. Thuyết âm mưu cho rằng hắn tới từ… hành tinh khác.

Người Rìu đột nhiên dừng việc giết chóc trong tháng 9. Một số cư dân ở thành phố New Orleans cho biết xuất hiện nhiều vụ đột nhập vào nhà hoặc thông báo đã bắn một số kẻ rình rập trong bóng tối. Sau tháng 9, không có thêm bất kì vụ việc nào. Đột nhiên, Người Rìu mất tích không dấu vết.

Bẵng đi một thời gian, ngày 10.3.1919, Người Rìu trở lại và gây ra vụ thảm sát kinh khủng gần khu vực Retna, thành phố New Orleans. Kẻ thủ ác mặc áo tối màu tấn công nhà Cotmigtilia. Ông bố Charles đã đánh nhau với thủ phạm, tuy nhiên qua đời vì vết thương thương nặng. Người Rìu sau đó giết hại Rosie và con gái 2 tuổi Mary. Dù Rosie cầu xin nhưng kẻ thủ ác vẫn xuống tay man rợ, giết hại đứa con 2 tuổi. Rosie may mắn thoát chết dù bị thương khắp người.

Lá thư từ địa ngục

Vụ tấn công đẫm máu làm cho toàn bộ thành phố khiếp sợ, sau đó tờ Thời báo Picayune của New Orleans nhận được bức thư kì bí vào ngày 14.3.1919 với nội dung: “Nó sẽ không thể nào bắt được tao. Chúng nó không thể nhìn thấy tao vì tao vô hình. Tao không phải là con người mà là quỷ dữ từ địa ngục. Tao là Người Rìu mà lũ cảnh sát và người dân New Orleans chúng mày gọi tên”.

Tên sát thủ nói rằng mình rất thích nhạc jazz và "thề với tất cả quỷ dữ trên trái đất này, nếu sắp tới kẻ nào khước từ mở nhạc jazz sẽ bị một rìu vào mặt". Cuối tuần đó, cả thành phố New Orleans mở nhạc jazz như thể đây là món ăn tinh thần không thể thiếu của người dân. Nhiều người không tin vào lời nói của kẻ thủ ác và vẫn bình yên.

Joseph Davilla, một nhạc công địa phương soạn bản nhạc có tên "Điệu nhạc jazz của Người Rìu bí ẩn" bất ngờ gây được tiếng vang lớn trong thành phố. Đêm đó không ai chết dưới tay của Người Rìu. Nhiều tháng sau đó, không thấy vụ giết người man rợ nào diễn ra. Có vẻ như Người Rìu đã nguôi giận phần nào.

Tiếp tục chém giết

Cho tới ngày 3.8.1919, một gã điên tấn công cô gái tên Sarah Laumann ở nhà của cô. Sarah may mắn sống sót nhưng vụ việc này cho thấy sự thay đổi trong kiểu cách tấn công của Người Rìu. Cô không hề bán tạp hóa hay là người Italia. Toàn bộ thành phố New Orleans lại choáng váng một lần nữa vì không ai có thể an toàn trước lưỡi rìu của kẻ thủ ác.

Một lần nữa, hắn tấn công vào tháng 8 và tháng 9 nhưng bị một người đàn ông có súng ngăn chặn. Vụ tấn công cuối cùng diễn ra vào tháng 10 khi Người Rìu giết hại Mike Pepitone ở trên giường, trong khi vợ và 6 đứa con của ông an toàn ở phòng bên cạnh.

Cảnh sát tìm thấy chữ kí quen thuộc của Người Rìu nhưng không có bằng chứng để xác nhận danh tính. Tới nay, vẫn chưa ai biết Người Rìu là ai.

Có một dấu hiệu được cho là cơ sở liên quan tới Người Rìu. Một năm sau vụ giết hại cuối cùng, người đàn ông tên Joseph Mumre bị bà Esther Albano bắn chết ở vùng Pacific Coast. Bà khẳng định Mumre giết chồng bà và tham gia vào một nhóm những kẻ tống tiền cộng đồng người Italia ở nước Mỹ. Hắn bị đẩy vào tù năm 1911, ít lâu sau vụ giết người đầu tiên của Người Rìu.

Tên này ra tù năm 1918, trùng thời điểm các vụ giết người xảy ra. Mumre rời khỏi khu vực sinh sống vào khoảng thời gian các vụ giết hại chấm dứt. Dù thời gian trùng nhau, không hề có bằng chứng nào cho thấy Mumre có mặt ở hiện trường. Cái chết bất ngờ của Mumre khiến cảnh sát không thể hỏi cung và tìm hiểu thêm tình tiết. Sau đó 2 năm, Người Rìu bị dân New Orleans quên lãng hoàn toàn. Dù vậy, đây vẫn được xem là kẻ sát nhân man rợ và bí ẩn nhất lịch sử nước Mỹ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 12: Vụ Án Giết Hại 5 Gái Mại Dâm

Trong thời kì mà Jack "Đồ tể" hoạt động mạnh, có 11 vụ giết người xảy ra ở vùng East End, London, Anh. Những vụ giết người diễn ra từ ngày 3.4.1888 tới ngày 13.2.1891. Người ta thường gọi đây là vụ án mạng Whitechapel, theo tên chuyên án điều tra của cảnh sát thành phố London. Cảnh sát cho rằng Jack "Đồ tể" là thủ phạm của 5 trong tổng số 11 nạn nhân bị giết hại.

Nhóm Canonical Five là 5 cô gái bị giết theo cùng một cách thức. Tất cả 5 nạn nhân này đều là gái mại dâm ở khu East End, có đặc điểm chung là vết thương kết liễu rất giống hệt nhau. Họ đều bị cắt cổ, cơ quan sinh dục và mổ bụng. Một số nạn nhân khác bị tra tấn dã man nhưng không có trường hợp nào phương thức giống như Canonical Five.

5 nạn nhân bị giết lúc trời rạng sáng, khi mặt trời chưa lên. Tất cả các vụ giết người đều xảy ra vào cuối tuần hoặc cuối tháng.

Mary Ann Nichols

Thi thể của Mary Ann Nichols được phát hiện vào ngày 31.8.1888, lúc khoảng 3 giờ 40 phút bởi hai người đàn ông trên đường tới công ty. Cô được tìm thấy gần một chuồng ngựa. Hai người đàn ông Charles Cross và Robert Paul vô tình bắt gặp nạn nhân lúc trời nhá nhem. Khi đó, Polly nằm trên đất và váy kéo lên tới hông.

Ban đầu, hai người không biết Polly ngất vì say rượu hay đã chết. Khi lại gần, sờ lên tay và mặt của Polly, họ nhận ra hơi lạnh tới rợn người. Cả hai chạy đi báo ngay cho cảnh sát. Vài phút sau John Neil cũng nhìn thấy

cô gái khi ông băng qua chuồng ngựa. Ông giơ đèn lồng vào người Polly và nhìn thấy đôi mắt vô hồn, trắng dã của cô đang nhìn lên trời.

Cổ họng Polly bị cắt làm đôi – gần như đứt lìa khỏi cổ - và ruột bị moi ra ngoài. Tên sát thủ cũng cắt xẻ nhiều vết trên bụng của cô với cùng con dao gây án. Các bác sĩ tới hiện trường, khám nghiệm tử thi và xác định rằng cô đã chết từ trước đó 30 phút.

Annie Chapman

Một nhân chứng nhìn thấy Annie Chapman nói chuyện với một người đàn ông bên ngoài số 29 đường Hanbury lúc 5 giờ 30 phút sáng. Albert Cadosh, người sống ở số 27 cho biết nghe thấy người phụ nữ nói “Không” rất lớn. Sau đó là tiếng va đập của cơ thể vào hàng rào. Khoảng 20 phút sau, thân thể bị biến dạng của cô được John Davis tìm thấy ở sân sau số nhà 29.

Cổ họng của Annie bị cắt giống cách mà Ann Nichols bị giết hại. Bụng của Annie mở toang, ruột lòi ra ngoài và được đặt lên vai phải. Khám nghiệm tử thi sau đó cho thấy tên sát thủ còn cắt cơ quan sinh dục của Annie.

Elizabeth Stride

Tên Jack “Đồ tể” đã đoạt mạng 2 nạn nhân trong sáng sớm ngày 30.9.1888. Người đầu tiên là Elizabeth Stride. Thi thể của cô được tìm thấy ở Dutfield, cạnh đường Berner, lúc khoảng 1 giờ sáng. Tên sát nhân đã cắt họng, động mạch chủ của nạn nhân nhưng không có vết rạch thường thấy trên ổ bụng.

Do không có sự xuất hiện của vết rạch trên bụng nên nhiều người nghi ngờ liệu sát thủ có phải là Jack “Đồ tể” hay không. Một số ý kiến cho rằng Stride không bị rạch ổ bụng do thời gian quá gấp nên hắn rời khỏi hiện trường do sợ bị phát hiện.

Catherine Eddowes

45 phút sau vụ giết người đầu tiên, thi thể của gái điếm Catherine Eddowes được tìm thấy ở quảng trường Mitre. Cổ họng của Catherine cũng bị rạch và ruột lòi ra ngoài. Thận bên trái bị cắt bỏ, cùng một vết rạch lớn ở cơ quan sinh dục. Ngay trước khi cơ thể đầy vết thương của Catherine được tìm thấy, một nhân chứng cho biết nhìn thấy một người đàn ông cao 1m70, ngoài 30 tuổi, ngoại hình tầm thước, da trắng và để râu quai nón. Bộ trang phục người này giống hệt một thủy thủ tàu viễn dương.

Mary Jane Kelly

Vụ giết hại Mary Jane Kelly là tồi tệ nhất trong các vụ án mạng Whitechapel. Cô được tìm thấy trong tình trạng bị tấn công man rợ tại căn hộ số 13 đường Miller's Court. Người ta phát hiện ra cô vào ngày 9.11.1888.

Người cho thuê nhà là Thomas Bowyer đến thu tiền nhà vì Mary chậm trả tiền nhiều tuần. Khi cô gái không trả lời cửa, Thomas đã nhìn với qua cửa sổ và chứng kiến cảnh tượng kinh hoàng.

Cơ thể của Mary bị rạch tơi tả đến mức không thể nhận ra. Toàn bộ ruột của cô bị lôi ra ngoài, ngực bị cắt, lục phủ ngũ tạng đặt bên dưới đầu và trên giường. Khuôn mặt của Mary bị biến dạng, tim moi ra ngoài và bị lấy mất khỏi hiện trường. Đây được xem là nạn nhân có cái chết đau đớn nhất.

Sau cái chết của Mary Kelly, người ta tin rằng Jack "Đồ tể" không còn ra tay sát hại thêm ai nữa. Những vụ giết người và gái mại dâm sau đó không có đặc điểm tương tự 5 vụ án xảy ra trong năm 1888. Hung thủ cũng không được xác định chính xác là ai sau hơn 100 năm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 13: Quái Vật 21 Khuôn Mặt

"Quái vật 21 khuôn mặt" dẫn cảnh sát vào một cuộc điều tra chưa từng thấy và đã trở thành một trong những tội ác chưa được giải quyết khó hiểu nhất trong lịch sử Nhật Bản.

Trong rất nhiều những vụ án nổi tiếng ở Nhật Bản thì vụ án mang tên "Quái vật 21 khuôn mặt" là một vụ án ly kì và hết sức lạ lùng, khiến ngày nay mỗi khi có một người dân Nhật nào nhắc đến là lại khiến những người xung quanh phải rùng mình. Vụ án đã không trực tiếp gây ra một án mạng nào nhưng lại khiến một người cảnh sát phải tự thiêu và liên tục khiến các nhà chức trách phải đặt ra câu hỏi.

"Quái vật 21 khuôn mặt" là cái tên được lấy cảm hứng từ một bộ truyện trinh thám nổi tiếng của Edogawa Rampo. Dưới mỗi bức thư, tên tội phạm bí ẩn này đều lấy bí danh là "quái vật 21 khuôn mặt" và trong suốt 17 tháng vào giữa những năm 1980, hắn đã gây khủng hoảng tinh thần cho người dân Nhật và khiến cảnh sát phải nhiều phen "lao tâm khổ tứ". "Quái vật" dẫn cảnh sát vào một cuộc điều tra chưa từng thấy và đã trở thành một trong những tội ác chưa được giải quyết khó hiểu nhất trong lịch sử Nhật Bản.

Một vụ bắt cóc tống tiền không thành công

Mọi chuyện bắt đầu từ ngày 18/3/1984, khi ông Katsuhisa Ezaki, Giám đốc điều hành của công ty kẹo Glico bị hai gã đàn ông đeo mặt nạ bắt cóc và yêu cầu đòi tiền chuộc là 1 tỷ yên. Tuy nhiên, việc trao đổi tiền chuộc chưa kịp diễn ra thì ông Ezaki đã may mắn trốn thoát.

Vụ việc sau đó đã được đưa tin rất nhiều, một phần là vì nạn nhân là một nhân vật cấp cao có tiếng tăm, một phần là vào thời điểm đó, một vụ bắt cóc dữ dội như vậy gần như chưa từng thấy ở Nhật và nó đã gây hoang mang cho rất nhiều người. Cảnh sát đã không có bất kì manh mối nào để tìm kiếm ra kẻ đứng đằng sau vụ việc.

Những vụ khủng bố liên tiếp và các lá thư nặc danh

Vài tuần sau, vào tháng 4/1984, một vài chiếc xe trong bãi đậu xe của trụ sở công ty Glico đã bị đốt cháy và khu vực xung quanh cũng bị phá hủy một cách bí ẩn. Không lâu sau đó, vào ngày 10/5/1984, một lá thư đe dọa được tìm thấy trên một chai axit clohydric với chữ kí "Quái vật 21 khuôn mặt", bức thư tuyên bố rằng hắn đã tẩm chất độc kali xyanua vào gói kẹo của Glico và đã đem bày bán trên khắp các cửa hàng tạp hóa. Ngay sau đó, công ty Glico đã phải thu hồi lại toàn bộ số kẹo trên thị trường và điều đó khiến công ty này chịu một khoản lỗ 20 triệu đô, cùng với 400 công nhân bị sa thải.

Bằng chứng duy nhất mà cảnh sát có được là một cảnh quay trong camera an ninh cho thấy một người đàn ông mờ ám đang đặt những gói kẹo Glico bị đầu độc lên kệ một cửa hàng, người đàn ông đội mũ bóng chày và khó xác định được khuôn mặt. Đoạn video được nhiều người cho rằng hắn đã cố tình để camera quay lại nhằm mục đích giễu cợt và trêu đùa với cảnh sát.

Thời gian sau đó, "Quái vật" liên tục khủng bố cảnh sát bằng những bức thư nặc danh và trong đó nội dung đa phần là nhạo báng họ: "Thưa các sĩ quan cảnh sát ngu ngốc. Đừng nói dối nữa. Chẳng phải tất cả các tội ác đều bắt đầu bằng một lời nói dối, các người không thấy sao? Có vẻ như các người đang chịu thua rồi. Vậy tại sao không để chúng tôi giúp một tay? Chúng tôi sẽ cung cấp cho các người một đầu mối, chúng tôi đã vào nhà máy bằng cổng trước, máy đánh chữ chúng tôi sử dụng là PAN-reader và các thùng nhựa được sử dụng là rác ở ngoài đường. Ký tên: Quái vật 21 khuôn mặt."

Vụ án khiến cả nước Nhật Bản chìm trong khủng hoảng. Doanh số bán kẹo giảm mạnh. Bất ngờ, vào ngày 26/6/1984, "Quái vật" gửi đến một bức thư ghi rõ rằng "Chúng tôi tha thứ cho Glico", nhưng những lý do đằng sau toàn bộ sự việc này thì không được nhắc đến. Và hơn hết, điều này chỉ đánh dấu sự kết thúc cho việc quấy rối Glico, chứ không phải là dấu chấm dứt của việc khủng bố. Tổ chức tội phạm này nhanh chóng chuyển hướng mục tiêu sang các công ty thực phẩm lớn khác như Morinaga, Marudai Ham và House Food Corporation...

Vào tháng 10 năm 1984, quái vật gửi đến giới truyền thông một bức thư tuyên bố rằng hắn đã đầu độc 20 gói kẹo và đặt chúng lên kệ cửa hàng tạp hóa. Cảnh sát đã phải huy động lực lượng khắp cả nước để tìm ra những gói kẹo giả mạo. Tất cả những gói kẹo thu hồi đều thực sự có chứa chất độc, nhưng một điều thú vị là các gói kẹo giả mạo đều được dán nhãn cảnh báo "Nguy hiểm: Chứa chất độc".

"Người đàn ông mắt cáo" và cái chết của một vị cảnh sát

Ít lâu sau, Quái vật tuyên bố sẽ chấm dứt các hoạt động khủng bố của mình nếu nhận được 50 triệu yên. Tiền sẽ được ném xuống từ một chuyến tàu cao tốc chạy vào thành phố Kyoto, địa điểm ném tiền sẽ được xác định bằng một lá cờ trắng. Một viên cảnh sát đã được giao cho nhiệm vụ này, anh đã không nhìn thấy lá cờ trắng nào trên tuyến đường nhưng anh đã phát hiện ra một nam nhân có hành động khả nghi trên tàu. Anh mô tả người đàn ông này có dáng cao lực lưỡng và có một đôi mắt giống như mắt cáo. Sau đó cảnh sát đã nỗ lực theo dõi nhân vật tình nghi này nhưng đã để mất dấu hắn.

Tháng 11 năm 1984, Quái vật lại một lần nữa đòi 100 triệu yên để ngừng lại các hoạt động khủng bố. Hắn yêu cầu tiền phải được thả vào một cái thùng có mảnh vải trắng trên đường cao tốc Meishin. Cảnh sát đã mai phục tại đây và phát hiện ra "người đàn ông mắt cáo" lần nữa nhưng lại tiếp tục để mất dấu hắn ta.

Vào tháng 1 năm 1985, dựa trên đoạn phim video trước đó và mô tả về người đàn ông trên chuyến tàu ở Kyoto, cảnh sát đã vẽ phác họa lại khuôn

mặt kẻ tình nghi và đem dán khắp nơi để truy nã. Tuy nhiên, một thời gian dài sau họ vẫn chưa thể tìm ra được manh mối nào.

Vụ việc trở thành một "rạp xiếc" truyền thông, thu hút nhiều sự chú ý của các cơ quan báo chí cả trong nước và quốc tế, và ngoài ra cũng chiếm được trí tưởng tượng của người dân Nhật. Tháng 8 năm 1985, do tuyệt vọng vì vụ án đi vào bế tắc và sự giận dữ của truyền thông, ông Yamamoto - lãnh đạo cảnh sát quận Siga, đã tự thiêu. Sau khi tin tức về vụ tự tử kinh hoàng được báo cáo, quái vật đã gửi một bức thư cuối cùng cho giới truyền thông, trong đó có ghi rằng: "Cảnh sát quận Siga đã chết. Thật là ngu ngốc. Những gì mà cảnh sát đã làm trong suốt năm tháng qua là gì? Đây sẽ là một bài học cho các người. Chúng tôi quyết định sẽ không hành hạ các công ty thực phẩm nữa. Từ bây giờ, nếu có bất kì ai tống tiền các công ty thực phẩm, thì đó không phải là chúng tôi mà là một ai đó đã giả mạo chúng tôi."

Đó cũng là bức thư cuối cùng của nhóm tội phạm khét tiếng này. Sau đó cũng không có thêm bất kì tiến triển nào trong việc điều tra truy tìm phủ phạm. Vậy là sau 17 tháng gây ám ảnh cho người dân và cảnh sát Nhật Bản, tên tội phạm đã "biến mất như một làn khói mỏng".

Vụ việc đã chính thức khép lại. Ngay cả khi "Quái vật" bị phát giác ngày hôm nay, thì hắn cũng không thể bị truy tố do vụ án đã hết hiệu lực.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 14: Vụ Án Cậu Bé Chết Trong Thùng Carton

Nước Mỹ có rất nhiều vụ án bí ẩn chưa thể giải đáp và một trong số đó chính là danh tính cậu bé chết trong thùng carton.

Thùng carton chứa thi hài cậu bé

Vụ án bí ẩn được toàn thế giới biết đến vào ngày 25.2.1957, khi một người khách du lịch tình cờ phát hiện một thùng carton ở đường Susquehanna, thành phố Philadelphia. Thùng carton có in kí tự màu đỏ bên ngoài: “Đồ nội thất dễ vỡ. Đừng mở nó bằng dao”. Đây là thùng dùng để đựng cũi tre cho trẻ em.

Bên trong chiếc thùng không phải là búp bê như mọi người tưởng mà là một cậu bé không mặc quần áo đã chết. Cậu bé cao chừng 1m, nặng khoảng 13kg được quấn bằng chiếc khăn hiệu Navaho. Thể hình này là tương đối nhỏ so với một đứa trẻ bình thường.

Cậu bé trong thùng carton từ 3-6 tuổi, móng tay cắt tỉa gọn gàng nhưng tóc để bờm xờm. Trên người cậu bé có 7 vết sẹo dường như gây ra sau các cuộc phẫu thuật. Bác sĩ chẩn đoán cậu bé mắc bệnh kinh niên sau khi thấy đôi mắt mở trừng trừng.

Trong thực quản, người ta tìm thấy những thứ màu đen nhưng trước đó 3 giờ cậu bé không hề ăn gì. Vết thâm tím trên người được cho là bị đánh đập. Các chuyên gia pháp y cho rằng cậu bé chết vì bị đập mạnh vào đầu.

Quá trình điều tra bế tắc

Có rất nhiều đầu mối để theo đuổi vụ án này. Ban đầu, cảnh sát định tìm tung tích cậu bé nhưng không ai hoặc trại trẻ nào thông báo mất con. Bệnh viện lấy dấu vân chân, vân tay nhưng không tìm thấy người phù hợp. Hàng ngàn tờ rơi, poster được gửi đi, dán khắp siêu thị, cửa hàng rượu nhưng không có dấu vết nào được tìm thấy.

Trong cơn tuyệt vọng, cảnh sát trang điểm lại cậu bé đã chết và mặc cho cậu bộ quần áo mới. Sau đó, họ chụp ảnh lại, dán khắp phố để hy vọng bố mẹ cậu sẽ nhận ra. Tuy nhiên mọi thứ vẫn chỉ rơi vào ngõ cụt.

Địa chỉ của chiếc hộp tới J.C.Penney nhưng không chỉ dấu điều gì. Người mua trước đó đã trả tiền và rời đi, không để lại manh mối gì.

Một người đàn ông khác kể lại vào ngày trước khi xác chết được tìm thấy. Ông nhìn thấy một người phụ nữ và con trai đứng cạnh chiếc ô tô, tìm kiếm gì đó ở khoang sau. Nghĩ rằng họ có vấn đề, ông đi chậm lại và hỏi có cần giúp đỡ hay không. Người phụ nữ nói không và ra hiệu cho tài xế đi tiếp.

Cảnh sát, điều tra viên tìm kiếm các gia đình nghèo khó, những hộ có nhiều con và một số trại trẻ gần khu vực xảy ra vụ án. Nhiều thông tin được gửi về cho cảnh sát nhưng đều không khớp.

Một người mẹ với 9 đứa con ở bang Colorado bị nghi ngờ vì trước đây bà ta từng vứt xác con gái vào thùng rác sau khi con bà qua đời. Dù vậy, những thông tin và phỏng đoán này không mang lại kết quả.

Tháng 7.1957, cảnh sát chi trả tiền cho đám tang của cậu bé. Trên bia mộ cậu bé là dòng chữ: “Chúa lòng lành, hãy phù hộ cho cậu bé vô danh. 25.2.1957”.

Vụ việc chìm sâu vào quên lãng nhưng với điều tra viên Remington Bristow thì ông không thể nào quên được. Ông tự bỏ tiền túi và kêu gọi nhiều bác sĩ khác điều tra vụ việc. Ông hy vọng tìm ra danh tính cậu bé trong thùng carton bí ẩn.

Bristow tin rằng cậu bé chết trước đó trong một trại trẻ nhưng không có bằng chứng nào. Bristow mất năm 1993 và mang theo thắc mắc này xuống mồ.

Khám nghiệm lại tử thi

Việc tìm kiếm cậu bé chết trong thùng carton là trường hợp điều tra hình sự lâu nhất được thực hiện ở Philadelphia. 5 năm sau, các nhóm chuyên gia nghiên cứu tội phạm với tên gọi “Tổ chức Vidocq” đã thực hiện khám nghiệm lại tử thi. Xác cậu bé được đào lên và khám nghiệm DNA. Sau đó cậu bé được chôn trong một khu mộ khác.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy không hề có dấu hiệu nào khác thường so với nửa thế kỷ trước. Kết quả DNA cũng không hé lộ điều gì, bất chấp nhiều nguồn tin được cung cấp cho cảnh sát. Vụ án này cũng từng xuất hiện trong chương trình “American’s Most Wanted” nhưng cũng rơi vào vô vọng.

Năm 2002, một bác sĩ ở Ohio liên lạc với cảnh sát Philadelphia nói rằng một trong những bệnh nhân của ông biết vì sao cậu bé chết, người phụ nữ giấu tên này đã tiết lộ với cảnh sát rằng mẹ cô chính là người đã “mua” cậu bé từ một gia đình khác hồi năm 1954.

Trong thời gian chung sống, đứa trẻ ngày nào cũng bị mẹ cô bạo hành và đánh đập không thương tiếc.

Vào một bữa tối, cậu bé nôn mửa trong nhà tắm sau khi ăn đậu nướng khiến người mẹ giận dữ. Bà dùng tay đập mạnh vào đầu khiến đứa bé ngã xuống, đập đầu vào sàn nhà rồi chết.

Cảnh sát quyết định tin lời bà M vì họ đã tìm thấy những hạt đậu nướng trong dạ dày và phát hiện các đầu ngón tay của cậu bé có dấu hiệu bị ngâm nước trong thời gian dài.

Những thông tin này trước đó hoàn toàn không được công bố.

Nhân viên điều tra còn phấn khích hơn khi bà M miêu tả cậu bé từng có mái tóc dài. Điều này hoàn toàn trùng khớp với suy đoán của cảnh sát rằng đứa trẻ đã bị kẻ sát nhân cắt tóc sau khi ra tay sát hại.

Thế nhưng, điều tra về thân thế của bà M, người ta còn phát hiện bà có tiền sử mắc bệnh tâm thần nặng.

Hỏi thăm người thân, bạn bè và hàng xóm của bà M, ai cũng nói rằng họ chưa từng nhìn thấy bất kỳ đứa nhỏ nào như mô tả xuất hiện trong nhà bà.

Câu chuyện tưởng như là manh mối quan trọng cuối cùng lại trở thành lời nói đùa vui của một người tâm thần.

Còn rất nhiều giả thiết khác được đưa ra song tất cả đều có chung kết cục. Bất kể bao nhiêu năm trôi qua, cảnh sát Mỹ vẫn không từ bỏ hy vọng.

Nhiều chương trình truyền hình của Mỹ thỉnh thoảng vẫn thường nhắc lại vụ án "cậu bé trong hộp" với mong muốn xác định được danh tính của đứa trẻ và những gì đã xảy ra với em.

Đây là một trong những vụ giết người bí ẩn chưa có lời giải đáp trong lịch sử hình sự nước Mỹ

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 15: Bí Ẩn Chiếc Túi Chứa Nhiều Bộ Phận Cơ Thể Ở Thùng Rác

Seiichi Kawamura là một kĩ sư 35 tuổi sống gần công viên Inokashira ở thủ đô Tokyo, Nhật Bản. Công việc bận rộn khiến Seiichi hầu như không có thời gian nghỉ ngơi. Mỗi dịp cuối tuần hoặc rảnh rỗi lúc tối, anh thường thơ thẩn ở công viên hoặc chạy vài vòng quanh hồ điều hòa.

Ngày 21.4.1994, Seiichi không quay về nhà và cũng không có bất kì lời nhắn nào gửi cho cha mẹ. Bố mẹ Seiichi cho biết con trai mình là người rất chu đáo, trước khi đi đâu, làm gì cũng báo tin rất cẩn thận. Đây là lần đầu tiên Seiichi bặt vô âm tín. Và cũng là lần cuối cùng. Gia đình Seiichi lập tức báo cảnh sát.

Ngày 23.4, một công nhân ở độ tuổi trung niên vẫn đều đặn thực hiện công việc hằng ngày của mình ở công viên Inokashira. Khi tiến tới một chiếc thùng rác và bỏ túi ra ngoài, người này phát hiện dấu hiệu khả nghi. Lúc mở túi ra nhìn vào bên trong, công nhân vệ sinh không thốt nên lời vì hình ảnh quá khủng khiếp: những phần thi thể đang phân hủy bị nhét đầy túi rác.

Sau khi gọi cảnh sát tới hiện trường, vụ án ngay lập tức được điều tra. Tổng cộng 24 phần thi thể được tìm thấy đang ở trong tình trạng bốc mùi hôi thối. Nhiệt độ mùa hè ở Tokyo khiến tốc độ phân hủy của thi thể nhanh hơn. Đáng lưu ý, 24 miếng thi thể này đều có cùng độ dài 20cm. Chúng bị tên sát nhân chặt khúc đều chằn chặn như dùng thước đo.

Cảnh sát cho rằng thi thể nạn nhân bị cắt bằng cưa máy. Những bó cơ được lấy ra rất cẩn thận. Tất cả máu đều được rửa sạch. Cơ quan chức

năng nghi ngờ chỉ có bác sĩ phẫu thuật trình độ cao mới thực hiện được điều này.

Khám nghiệm pháp y không thấy dấu hiệu nạn nhân dùng thuốc, ma túy hay chất kích thích. Nguyên nhân cái chết của nạn nhân cũng không được làm rõ.

Duy chỉ có phần đầu, ngực và cơ quan sinh dục của nạn nhân là không được tìm thấy. Chính điều này khiến việc tìm kiếm tung tích nạn nhân gặp rất nhiều khó khăn. Một điểm nữa khiến cảnh sát hãi hùng là tất cả máu trong người nạn nhân đã bị rút sạch trước khi chặt xác. Nhiều ý kiến cho rằng lúc chặt xác nạn nhân vẫn sống sót dù giả thuyết này không được kiểm chứng.

Sau 3 ngày xét nghiệm DNA, kết quả giám định khẳng định đây là thi thể của kĩ sư Seiichi Kawamura. Một số nhân chứng nói rằng có thấy hai người đàn ông khuân một túi to vào công viên Inokashira trong đêm Seiichi mất tích. Tuy nhiên, tung tích của hai người lạ mặt này không thể xác định.

Một số người đồn đoán rằng Seiichi là một thành viên của một tổ chức tôn giáo dị biệt mang tên Aum Shinrikyo. Khi tìm cách rời bỏ tổ chức, Seiichi đã bị giết hại dã man. Aum là tổ chức gây ra vụ tấn công bằng khí độc sarin vào ga tàu điện ngầm ở Tokyo năm 1995. Giả thuyết khác cho rằng Seiichi bị bắt cóc lên ô tô, chặt xác tại chỗ rồi vứt vào túi.

Cảnh sát đã điều tra, thẩm vấn 37.000 người nhưng vụ án vẫn trong vòng luẩn quẩn. Tất cả bạn bè và thân nhân của Seiichi được thẩm vấn, điều tra chi tiết nhưng cũng không mang lại kết quả. Cơ quan chức năng cũng bế tắc khi tìm kiếm nhà Seiichi.

Ngoài thông tin hai người đàn ông cầm theo túi lớn vào công viên Inokashira, nhân chứng khác kể lại một vụ đâm xe diễn ra đêm 22.4. Họ cho rằng Seiichi bị đâm chết đêm hôm đó và tài xế đã chặt xác anh để phi tang.

Thông thường, một vụ án hình sự ở Nhật sẽ điều tra trong 15 năm. Quá thời hạn này, vụ án sẽ chìm vào quên lãng. Đến nay, 23 năm trôi qua nhưng

vụ án kĩ sư Seiichi bị chặt khúc đều nhau vẫn là bí ẩn rất lớn với người Nhật.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 16: Vụ Án Sát Hại Hoa Hậu Nhí

Đến nay, sau 24 năm, bí ẩn về cái chết của “Hoa hậu nhí” vẫn là nỗi ám ảnh lớn của nước Mỹ.

JonBenét Patricia Ramsey là một cô bé rất nổi tiếng ở Mỹ vì nhan sắc của mình dù em mới lên 6. JonBenét có mái tóc vàng và đôi mắt xanh tuyệt đẹp. Hầu như ở mọi cuộc thi, “hoa hậu nhí” này đều giành chiến thắng.

Nhiều người kì vọng JonBenét lớn lên sẽ trở thành một minh tinh hoặc nghệ sĩ nổi tiếng. Đáng tiếc, cuộc đời em chỉ kéo dài vỏn vẹn 6 năm.

Ngày định mệnh

Patsy Ramsey, mẹ của JonBenét cho biết sáng sớm ngày 26.12.1996, bà phát hiện ra một bức thư nặc danh để trong bếp. Nội dung bức thư là yêu cầu 118.000 USD tiền chuộc để đổi lấy sự an toàn của JonBenét. Bức thư nói rằng chừng nào nhà JonBenét đưa tiền thì em sẽ trở về nhà an toàn.

Điều khiến nhiều chuyên gia hình sự thấy lạ là số tiền đòi hỏi gần bằng số tiền JonBenét thắng giải sau một cuộc thi hoa hậu. Gia đình rút tiền ngay sau đó và chuẩn bị đưa cho kẻ lạ mặt thì tai họa xảy đến.

Trưa cùng ngày, cảnh sát Linda Arndt cùng gia đình khám xét căn nhà và bắt đầu từ tầng hầm. Tại đây, ông John Ramsey thấy con gái mình nằm dưới đất, phủ lên người tấm chăn trắng, dây thừng quấn cổ, tay trói ngược lên trên và miệng dính băng keo. JonBenét đã chết từ trước đó khá lâu.

Kết quả điều tra sơ bộ cho thấy JonBenét bị bóp cổ chết và chấn thương sọ não. Em chết do bị ngạt thở. Trong căn phòng nơi xảy ra vụ

việc, cảnh sát thấy một bát dứa còn cả thìa ở trong. Khám nghiệm pháp y tìm thấy dấu vân tay của anh trai Burke trên bát dứa. Dù vậy, gia đình JonBenét khẳng định con trai họ đang ngủ khi vụ việc xảy ra.

Sợi dây siết cổ nạn nhân có những nút thắt đặc biệt mà chỉ người có chuyên môn mới mở được. Sợi dây làm từ thừng nhỏ với hai đầu là phần thân cọ vẽ. Phần nối giữa thân cọ và lông cọ được tìm thấy trong hộp đựng dụng cụ của bà Patsy.

Bí ẩn vụ án vẫn chưa thể giải đáp vì nguyên nhân được cho là để quá nhiều người vào hiện trường và làm xáo trộn đồ vật. Giả thuyết ban đầu cho rằng chính gia đình nhà JonBenét đã giết hại em cũng được đưa ra nhưng không có bằng chứng xác nhận.

Cả thế giới dõi theo

Ngày 1.1.1997, thế giới được biết tới vụ việc chấn động và thương tâm này. Ban đầu, cảnh sát hướng điều tra về John và Patsy. Họ cho rằng bà mẹ Patsy là người rất dễ nổi nóng vì trước đây bà từng nhiều lần đánh con. Có thể trong một phút nóng giận vì JonBenét tè ra giường, bà đã ra tay. Dù vậy, bằng chứng vẫn là thứ không tồn tại.

Cậu anh trai 9 tuổi tên Burke cũng nằm trong danh sách tình nghi. Họ cho rằng cậu bé đã ngộ sát em gái và bố mẹ JonBenét đã giúp che giấu tội ác của con trai.

Không lâu sau bi kịch, gia đình JonBenét chuyển tới Atlanta và vụ việc chìm sâu vào quên lãng. Tháng 9.2008, cơ quan chức năng tiểu bang Colorado chính thức gửi thư xin lỗi công khai gia đình JonBenét về những đàm tiếu không cơ sở họ phải chịu suốt nhiều năm qua.

Kết luận mới nhất

Kênh CBS tháng 9.2016 công bố kết luận mới nhất về vụ án “hoa hậu nhí”, trong đó khẳng định thủ phạm không ai khác chính là người anh Burke Ramsey.

Một chuyên gia từ trung tâm Boulder cho biết giờ khắc định mệnh xảy ra vào lúc 10 giờ tối khi hai em vừa về nhà sau một chuyến đi chơi. Hai anh em tranh giành hoa quả và khiến cậu anh Burke nổi giận. Anh trai đã dùng đèn pin đập vào đầu em gái khiến JonBenét chết tại chỗ.

Điểm nghi vấn nhất của vụ việc chính là thái độ không hợp tác của gia đình nhà Ramsey. Họ không hề muốn truy tìm thủ phạm vụ việc. Một chi tiết khiến kết luận mới nhất của đài CBS càng đáng chú ý là cuộc gọi điện của bà Patsy và cảnh sát 911 trong đêm định mệnh.

Trước khi cúp máy, cảnh sát nghe thấy hai ông bà nói chuyện với nhau. John nói: “Chúng ta không thể nói chuyện này của các con” trong khi Patsy hốt hoảng: “Con đã làm gì vậy? Chúa ơi cứu con tôi”. Đoạn ghi âm này được xem là bằng chứng bằng vàng tố cáo hành vi ngộ sát của Burke.

Nhưng hung thủ thật sự là ai?

Đó chính là... Gary Oliva

Theo đó, Gary Oliva, 54 tuổi, hiện đang thụ án 10 năm về việc sở hữu các hình ảnh lạm dụng trẻ em đã viết một lá thư trong nhà tù ở Colorado, thừa nhận tội lỗi cách đây hơn 20 năm của mình.

"Tôi chưa bao giờ yêu ai như JonBenet Ramsey và tôi đã để cô bé trượt ngã, bị vỡ hộp sọ. Tôi đã nhìn thấy cô bé chết. Đó là một tai nạn", lời thừa nhận của Gary Oliva trong một lá thư của hắn.

Trong một bức thư khác, Gary Oliva miêu tả vẻ đẹp rạng rỡ của hoa hậu nhí và thừa nhận đã gây ra những vụ tấn công, lạm dụng tình dục nhiều trẻ em khác. "Tôi thừa nhận đã giết JonBenet cũng như gây ra những cuộc xâm hại tình dục khác với nhiều trẻ em", Gary Oliva viết trong thư.

Những bức thư này đã được gửi đến nhà xuất bản âm nhạc Michael Vail, người từng là bạn học cấp ba của Oliva.

Theo Vail, những lá thư của Oliva chính là bằng chứng đắt giá đủ để kết luận Oliva chính là kẻ gây ra cái chết cho hoa hậu nhí cách đây hơn 22

năm. Hiện Cảnh sát Boulder đang điều tra những lá thư này.

Đã có rất nhiều nghi phạm được điều tra nhưng không một ai bị bắt giữ vì không đủ bằng chứng. Với chi tiết mới nhất này, nhiều người hy vọng vụ án sát hại hoa hậu nhí từng ám ảnh cả thế giới sẽ sớm có câu trả lời xác đáng nhất sau nhiều năm vô vọng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 17: Sát Nhân Bảng Chữ Cái

Các vụ án mạng xảy ra từ năm 1971 đến năm 1973 trong khu vực Rochester, New York (Mỹ). Điều kỳ lạ là tất cả nạn nhân đều bị bóp cổ, hãm hiếp và tên nạn nhân đều có chữ cái đầu trùng với địa điểm gây án.

Theo hồ sơ vụ án, 3 nạn nhân đều là những cô bé nhỏ tuổi. Sau khi xem xét tất cả các trường hợp, cảnh sát nhận ra một chi tiết lạ lùng đó là Carmen Colon bị giết gần Churchville, thi thể Wanda Walkowicz được phát hiện tại Webster, và Michelle Maenza ở thị trấn Macedon.

Như vậy, nạn nhân có chữ cái ở tên, họ giống nhau và trùng khớp với địa danh phát hiện thi thể.

Carmen Colon ở Churchville

Carmen (11 tuổi) sống cùng ông bà của mình ở Rochester. Cô bé mất tích ngày 16/11/1971. Lần cuối cùng có người nhìn thấy nạn nhân là ở một hiệu thuốc trên phố West Main. Carmen đến đó để lấy toa thuốc.

Đến ngày 18/11/1971, thi thể Carmen được phát hiện ở một con suối, cô bé nằm trên tảng đá. Khu vực này cách nhà khoảng 20km và được xác định gần thị trấn Churchville. Như vậy, Carmen Colon và Churchville, tất cả đều bắt đầu bằng chữ C, song lúc này cảnh sát chưa chú ý tới chi tiết bí ẩn đó.

Qua khám nghiệm tử thi cho thấy, nạn nhân bị bóp cổ và xâm hại tình dục, sau đó hung thủ đã ra tay giết chết cô bé. Trên thi thể vẫn in hằn vết tay ở vùng cổ và những vết thương khác trên người.

Một số nguồn tin cho biết, đã trông thấy cô bé trong tình trạng bán khỏa thân chạy trên đại lộ Interstate 490 và ngay đằng sau là một chiếc xe màu xanh lơ đang rượt đuổi.

Wanda Walkowicz ở Webster

Wanda Walkowicz (10 tuổi), một cô bé với mái tóc tomboy cá tính màu đỏ đã mất tích ngày 2/4/1973. Ngay ngày hôm sau, thi thể Wanda được tìm thấy ở Webster.

Được biết, cô bé đến siêu thị Conkey Avenue để mua hàng và sau đó không ai còn trông thấy Wanda nữa. Tương tự như nạn nhân đầu tiên, Wanda bị bóp cổ, hãm hiếp và sát hại.

Một số nhân chứng xác nhận trông thấy Wanda bị kéo vào một chiếc xe màu nâu gần siêu thị Conkey Avenue. Song chiếc xe này không trùng khớp với chiếc đã bắt cóc Carmen.

Michelle Maenza ở Macedon

Michelle (10 tuổi) mất tích ngày 26/11/1973 ngay ở con phố trước nhà. Hai ngày sau đó, thi thể nạn nhân được phát hiện ở đoạn đường hẻo lánh thuộc ngôi làng Macedon. Khu vực này cách Rochester 15 km.

Lần cuối cùng có người trông thấy Michelle là ở trong tiệm pizza của chú cô bé. Người này đã nói rằng muốn đưa cô bé về nhà an toàn, song Michelle từ chối.

Sau khi nhận được thông báo mất tích, cảnh sát đã vào cuộc điều tra. Một phụ nữ thông tin rằng cô trông thấy bé gái giống Michelle ngồi trên chiếc xe hơi gần cửa hàng thức ăn nhanh ở Penfield. Có một người đàn ông lạ đi cùng, ông ta trở lại ô tô với túi thức ăn trên tay.

Qua khám nghiệm tử thi, điều tra viên cũng phát hiện Michelle đã ăn hamburger trước khi bị hãm hiếp và giết hại.

Cũng trong buổi tối 26/11, một nhân chứng khác nhìn thấy chiếc xe tình nghi đỗ trên tuyến đường 350 ở Walworth. Chiếc xe này bị nổ lốp nên anh ta đã lại gần và yêu cầu giúp đỡ, song người đàn ông kỳ lạ từ chối. Nhân chứng này xác nhận trông thấy Michelle ngồi trong xe.

Mặc dù rất nhiều người khác đứng ra làm nhân chứng và vô số lập luận được đưa ra, song hung thủ chưa bao giờ lộ diện.

Các hướng điều tra

Từ chứng cứ có được và sự giống nhau trong các vụ án, cảnh sát cho rằng kẻ thủ ác làm trong ngành dịch vụ xã hội. Một hướng tiếp cận khác đưa ra là sát nhân biết rất rõ nơi các cô bé theo học, biết tường tận về gia đình và đường đi lối lại hằng ngày. Dù vậy, sự phỏng đoán này không đưa ra lại kết quả khả quan. Lí do kẻ thủ ác ra tay vẫn là một bí ẩn lớn.

Hàng trăm đối tượng tình nghi đã được cơ quan điều tra triệu tập và thẩm vấn. Kẻ bị nghi ngờ lớn nhất tự sát 6 tuần sau khi cô bé Michelle được tìm thấy. Tuy nhiên xét nghiệm DNA năm 2007 khẳng định người này trong sạch.

Cậu ruột của cô bé Colon cũng bị nghi ngờ và ông này treo cổ vào năm 1991. Một kẻ khác bị đặt dấu hỏi lớn là Kenneth Bianchi vì y từng dính tới vụ mất tích của hai thiếu nữ ở bang Washington.

Theo cảnh sát, Bianchi là một tú ông đích thực. Nạn nhân đầu tiên của Bianchi là một gái mại dâm không nghe lời. Bianchi tra tấn cô gái trước khi xuống tay giết hại. Khi bị bắt, tên này cố tình giả chứng rối loạn nhân cách để thoát tội. Dù vậy, bằng chứng giữa Bianchi và 3 vụ giết người kinh hoàng theo tên không được tìm thấy và khẳng định.

Một kẻ khác bị đưa vào diện tình nghi là Joseph Naso, sống ở Rochester, New York. Naso từng kết hôn với một phụ nữ và có một người con tên Charles. Sau này hai người li dị, Naso chuyển tới nhiều nơi sinh sống và làm nhiếp ảnh gia.

Trong quá trình điều tra, cảnh sát tìm thấy hàng ngàn bức ảnh phụ nữ mặc đồ lót trong nhà của Naso. Ngày 13.4.2010, Naso bị truy tố về tội giết hại 4 người phụ nữ ở bang California. Tuy nhiên, sự liên quan của Naso không được tìm thấy trong 3 vụ án kì lạ ở New York.

Hàng trăm người đã trải qua thẩm vấn để xác định nghi phạm, song cơ quan điều tra chưa bao giờ tìm được hung thủ thật sự. Một trong những kẻ tình nghi từng bị điều tra là Dennis Termini, ông là lính cứu hỏa. Chiếc xe của Dennis có chi tiết gần giống với mô tả của nhân chứng.

Đến năm 2007, Dennis được cho là vô tội bởi kết quả xét nghiệm DNA không trùng khớp với hung thủ

Đến nay sau 43 năm, danh tính của kẻ thủ ác vẫn là điều bí ẩn với nước Mỹ.

Những chi tiết rợn người

Sau 3 vụ án liên tiếp trong 3 năm, cảnh sát bắt đầu nhận ra sự tương đồng trong cách giết người của hung thủ. Hắn có sở thích tìm kiếm nạn nhân nhỏ tuổi, có tên và họ trùng chữ cái đầu tiên, sau đó sẽ vứt thi thể nạn nhân ở địa danh có chữ cái tương tự.

Bên cạnh đó, 3 chữ cái đó khi ghép lại sẽ lần lượt là C, W, M, đây có khả năng là cụm viết tắt của COME WITH ME (Tạm dịch: Hãy đến với tôi)

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 18: Cặp Đôi Bị Giết Dã Man, Xung Quanh Rải Đầy Thư Tình

Cơ quan điều tra biết chắc thủ phạm là ai nhưng họ cũng không thể đưa ra kết luận cuối cùng do thiếu chứng cứ.

Dù đã bị lãng quên khá lâu nhưng vụ án bí ẩn năm 1922 mang tên Hall-Mills vẫn là một trong những kì án gây tranh cãi nhất lịch sử nước Mỹ. Trong hơn 20 năm kể từ khi vụ án được biết tới, đây luôn là một trong những thông tin thu hút sự chú ý của người Mỹ nhất.

Sáng sớm hôm ấy, như thường lệ, một chàng trai và một cô gái yêu nhau đi dạo thong dong ở vùng thôn quê yên bình ở bang New Jersey. Bỗng nhiên, họ phát hiện ra một cảnh tượng kinh hoàng: xác của một người đàn ông và một người phụ nữ nằm trên cánh đồng. Dấu hiệu bên ngoài cho thấy họ bị bắn chết.

Tay người đàn ông xấu số đặt lên ngực cô gái, chân của cô gác lên đùi người kia. Cả hai đều bị bắn bằng những viên đạn đường kính 0.32. Người đàn ông bị bắn một lần, người phụ nữ bị bắn ba lần. Đáng chú ý, xung quanh họ rải đầy thư tình do cả hai viết trao nhau.

Người đàn ông sau đó được cảnh sát xác định là Reverend Hall, một mục sư ở New Brunswick. Cô gái tên Eleanor Mills, một ca sĩ trong dàn hợp xướng nhà thờ. Cả hai có quan hệ tình cảm với nhau được một thời gian dù đã kết hôn với người khác.

Vợ của Reverend là Frances Hall, một người phụ nữ giàu có, luống tuổi. Nhiều người tin rằng Reverend lấy người phụ nữ này vì lí do tiền bạc. Chồng của Eleanor là James Mills, một thầy giáo ở trường tiểu học địa

phương. Mills-Hall yêu nhau và tất cả mọi người đều biết. Khi thi thể hai người được phát hiện, hàng ngàn người có mặt ở hiện trường.

Những người hiếu kỳ khiến bằng chứng ở khu vực xảy ra án mạng bị phân tán. Thậm chí họ còn chuyền tay nhau những lá thư tình của Hall-Mills hoặc đọc to thành tiếng.

Một lí do nữa khiến vụ việc này càng trở nên bí ẩn chính là thi thể của nạn nhân. Ngoài bị bắn ba phát vào đầu, Mills bị cắt họng và xét nghiệm tử thi cho thấy thanh quản của cô bị rút ra ngoài. Dù Hall vẫn đeo kính và đội mũ hiệu Panama, đồng hồ trên tay của anh ta đã biến mất bí ẩn.

Chính quyền cho rằng động cơ của vụ giết người là ghen tuông và nghi ngờ dồn hết vào vợ của Hall và hai em trai của bà. Gia đình nhà bà Hall là một trong những gia tộc nổi tiếng và giàu có nhất vùng New Brunswick. Tháng 11.1926, bà vợ của Hall đưa vụ việc ra tòa khiến báo chí càng thêm "đổ dầu vào lửa".

Những tờ báo nổi tiếng như Thời báo New York và New York Daily Mirror dành nhiều số với không gian rất rộng để đưa tin về vụ việc. Thậm chí họ còn đặt biệt danh cho những nạn nhân xấu số, chẳng hạn như Eleanor Mills bị gọi là "cô gái đẹp tuyệt trần của dàn hợp xướng". Một nhân chứng sống gần nơi xảy ra vụ việc bị các tờ báo gọi là "quý bà lợn".

Vụ án xét xử kéo dài 30 ngày. Dù bà Hall và em trai của bà có đầy đủ động cơ và thủ đoạn để giết người nhưng điều quan trọng nhất là bằng chứng thì không tìm thấy. Chính cảnh tượng hỗn loạn của hàng ngàn người hiếu kỳ lúc phát hiện ra cái xác đã làm việc thu thập bằng chứng trở thành công cốc. Sau khi trắng án, bà Hall thậm chí còn kiện ngược tờ New York Daily Mirror vì dám quy chụp bà là thủ phạm.

Dù hầu hết các sử gia và điều tra viên tin rằng bà Hall và em trai là thủ phạm nhưng vụ án không thể khép lại do thiếu bằng chứng. Vụ án Hall-Mills được xem là nguyên mẫu và được đưa một phần vào tác phẩm kinh điển "Gatsby vĩ đại".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 19: Jack Đồ Sát

Hắn có thể xuất hiện ở bất kì đâu. Một khu vực nhỏ bé ở London chìm sâu trong nỗi sợ tên sát nhân sẽ xuất hiện một lần nữa. Các cô gái điếm sợ rằng mình sẽ là nạn nhân tiếp theo. Những nạn nhân của sát thủ đều là gái mại dâm, bị giết hại vô cùng dã man và quăng xác khắp London. Kẻ đồ tể được đặt biệt danh "Jack đồ sát"

Cũng giống như kẻ cuồng sát nước Mỹ tên Jack, kẻ thủ ác người Anh đã giết ít nhất 6 nạn nhân. Hai trường hợp còn lại hiện vẫn nằm trong nghi ngờ vì không cùng cách thức với 6 vụ ban đầu.

Tất cả các nạn nhân đều được tìm thấy quanh quận Hammersmith hoặc dọc sông Thames nổi tiếng. Họ không có quần áo và bị giết rất tàn độc. Vụ việc kéo dài trong quãng thời gian 12 tháng từ năm 1964.

Các nạn nhân xấu số

Hannah Tailford sinh ra trong một gia đình làm nghề khai mỏ ở Lancashire. Xác của cô được tìm thấy ở cầu Hammersmith ngày 2.2.1964. Cô bị nhổ mất vài chiếc răng và mồm bị nhét quần lót. Nạn nhân chết do treo cổ.

Nạn nhân tiếp theo là Irene Lockwood được tìm thấy hai tháng sau vào ngày 8.4. Địa điểm tìm thấy xác của Irene cách không xa nơi phát hiện thi thể của Hannah. Cảnh sát xác nhận hai vụ án này do cùng một kẻ thực hiện. Nạn nhân thứ ba tên Elizabeth Figg được tìm thấy sau đó không lâu cũng bị giết theo cùng cách thức.

Kenneth Archibald, một người chăm sóc người già, tự nhận mình là thủ phạm giết Irene. Tuy nhiên, cảnh sát đã bác bỏ thông tin này.

Ngày 24.4, xác của Helen Barthelemy được tìm thấy khi cô mới 22 tuổi. Thi thể của Helen bị vứt chỏng chơ ở đường Brentford. Đây là vụ án đầu tiên các thám tử có được chút ít manh mối. Những vết sơn nhỏ tìm thấy gần thi thể được xác định là dùng trong sơn mô tô. Điều tra viên tin rằng thủ phạm là một thợ sơn.

Khi xác của gái mại dâm Mary Flemming được tìm thấy vào ngày 14.7 tại một con phố ở vùng Chiswick, cư dân địa phương nghe thấy tiếng xe cộ rú ga rồi bỏ chạy. Nhiều dấu sơn cũng được phát hiện tại nơi Mary bị giết hại.

Frances Brown được nhìn thấy lần cuối cùng là vào ngày 23.10 bởi cô bạn Kim Taylor. Một tháng sau vào ngày 25.11, xác của Brown được tìm thấy ở đường Kensington. Taylor có thể miêu tả chính xác đặc điểm người đàn ông đã đón bạn mình cũng như chiếc xe mà anh ta đi. Theo Taylor, đó là một chiếc Ford Zephyr hoặc Zodiac.

Nạn nhân cuối cùng bị giết bởi "Jack đồ sát" là Bridget O'Hara, hay còn gọi là Birdie. Xác của cô được tìm thấy trong một nhà kho với rất nhiều dấu sơn ở hiện trường. Có vẻ như thi thể của cô đã được cất trong một môi trường ấm hơn bình thường rồi mới vứt ra ngoài.

Vụ giết hại Elizabeth Figg được cho là liên quan tới một vụ án diễn ra vào năm 1959. Nạn nhân ngày hôm đó cũng bị nhổ răng và chết vì treo cổ. Điều tra viên cho rằng chính "Jack đồ sát" đã thực hiện vụ việc đầu tiên năm 1959 dù chưa có bằng chứng xác thực.

Một nạn nhân khác bị tình nghi do Jack giết hại là Gwynneth Rees. Cô cũng bị mất răng và bị treo cổ tới chết. Xác của cô được tìm thấy trong thùng rác nằm không xa sông Thames năm 1963.

Vụ án hai gái mại dâm chết ở khu Hammersmith không được giải đáp nhưng có một tình tiết đáng lưu ý. Hannah Tailford và Frances Brown đều liên quan tới bê bối tình dục mang tên "Profumo Affiar" năm 1963.

Những nạn nhân khác đều đóng phim khiêu dâm hoặc biết nhau từ trước. Có lẽ họ cũng biết hung thủ nhưng không ngờ bị giết.

Những nghi ngờ không lời đáp

Điều tra trưởng John Du Rose là người phụ trách hồ sơ vụ án. Trong quá trình truy tìm hung thủ, 7.000 người tình nghi đã bị thẩm vấn. Trong một cuộc họp báo, John nói rằng số lượng nghi phạm bị rút xuống còn 20 người và sau đó là 3 người. Sau cuộc họp báo đầu tiên, nỗi ám ảnh về "Jack đồ sát" chấm dứt vì hắn không còn ra tay nữa.

John nghi ngờ một người nhiều hơn cả trong số 3 kẻ bị tình nghi. Trong cuộc phỏng vấn với đài BBC năm 1970, John nói rằng người bảo vệ tên Mungo Ireland bị tình nghi nhiều nhất.

Trước đó, John không nêu danh tính Ireland mà chỉ gọi người này là "John lớn". John cho biết ngay sau vụ án Bridget O' Hara bị giết hại, Ireland đã bị nghi ngờ.

Dựa vào dấu sơn, John biết rằng Ireland có liên quan tới một tập đoàn bất động sản trong khu vực. Sau đó, Ireland tự sát và trăng trối rằng "tôi không thể chịu thêm được nữa".

Dù Ireland tự sát nhưng bằng chứng sau này cho thấy thời điểm Bridget bị giết, người này đang ở Scotland.

Nhiều nghi phạm khác cũng nằm trong diện tình nghi, đáng chú ý có nhà vô địch quyền anh hạng lông Freddie Mills. Người này tự sát năm 1965, trùng thời điểm chuỗi giết người hàng loạt của Jack chấm dứt.

Giả thuyết cuối cùng được đưa ra liên quan tới Harold Jones, một thiếu niên bị buộc tội giết người vì ám hại hai bé gái năm 1921. Do là thiếu niên nên Harold thoát án tử. Sau 20 năm trong tù và cải tạo tốt, Harold được tự do. Vụ án năm 1921 do Harold gây ra và "Jack đồ sát" thực hiện đều có điểm chung: nạn nhân không bị tấn công tình dục nhưng bị hành hạ cực kì dã man

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 20: Vụ Thảm Sát Tại Nhật 18 Năm Chưa Tìm Ra Hung Thủ

Đã 18 năm trôi qua, song vụ thảm sát dã man gia đình 4 người ở thành phố Setagaya, Tokyo, Nhật Bản cho đến nay vẫn gây nhức nhối cơ quan điều tra. Bởi hung thủ gây án vẫn chưa sa lưới pháp luật, dù tại thời điểm gây án tên này đã để lại hiện trường rất nhiều dấu vết và chứng cứ.

Ngày 30/12/2000, 4 thành viên trong gia đình Miyazawa bị giết hại, bao gồm người vợ Yasuko Miyazawa 41 tuổi, làm nghề giáo viên, người chồng là Mikio Miyazawa, 44 tuổi, làm nhân viên công ty tư vấn, cùng hai người con là Rei, 6 tuổi và Nina, 8 tuổi.

Đến khoảng 11 giờ ngày 31/12, mẹ của chị Yasuko sống ở nhà bên cạnh gọi điện cho vợ chồng con gái nhưng mãi không liên lạc được. Nghi ngờ có chuyện chẳng lành xảy ra, bà chạy sang nhà và phát hiện là sự việc kinh hoàng.

Vừa mở cửa, bà phát hiện con rể nằm tắt thở dưới sàn nhà. Lên tầng 2, bà nhìn thấy đứa cháu trai nằm bất động trên giường. Đau đớn lên đến tột cùng khi nhìn nhìn thấy thi thể con gái và cháu gái bị đâm chém đến biến dạng. Gia đình Miyazawa vốn hiền lành, chẳng bao giờ gây thù chuốc oán với ai. Cho tới tận bây giờ, không ai hiểu được tại sao gia đình này lại có kết cục bị thảm như vậy.

Tai họa ập xuống

Ngôi nhà nhỏ của gia đình Miyazawa dựng theo lối kiến trúc điển hình của người dân Nhật Bản, nằm trong khu dân cư thuộc một công viên ở thành phố Setagaya, phía Tây Tokyo.

Khi thành phố lên kế hoạch mở rộng công viên và tiến hành giải tỏa các khu vực xung quanh, hầu hết người dân đã nhận tiền đền bù và dọn đi nơi khác sinh sống. Thời điểm xảy ra vụ án, tại đây chỉ còn đúng 4 gia đình sinh sống bao gồm nhà Miyazawa, nhà chị gái của chị Yasuko ngay sát cạnh bên và 2 gia đình khác nằm gần đó.

Việc xây dựng và hoạt động của khu công viên gây ra khá nhiều ồn ào và khó chịu đối với nhà Miyazawa. Hai vợ chồng vốn đã định chuyển đến nơi khác sinh sống vào đầu năm 2001, nhưng chưa kịp thực hiện ý định tai họa đã ập xuống đầu cả gia đình.

Ngày 30/12/2000, cả gia đình Miyazawa vui vẻ cùng nhau đi mua sắm để chuẩn bị chào đón năm mới. Tuy nhiên đến đêm, một kẻ lạ mặt thủ trong người một con dao, trèo qua hàng rào, leo qua cửa sổ phòng tắm tầng 2 đột nhập vào trong nhà và đến phòng của cậu bé Rei đầu tiên. Song thay vì dùng dao, hắn dùng chiếc gối siết chặt khiến cậu bé ngạt thở mà chết.

Lúc này, anh Mikio đang làm việc ở tầng 1 nghe thấy tiếng động lạ, định lên phòng con trai kiểm tra nhưng bất người gặp tên sát nhân ngay cầu thang. Không chần chừ, thủ phạm ngay lập tức rút dao tấn công.

Hai bên vật lộn, anh Mikio bị đâm liên tiếp nhiều nhát vào cổ, mặt và trên người, sau đó ngã xuống cầu thang tử vong. Tuy nhiên trước khi chết, anh Mikio cũng làm cho hung thủ bị thương nặng ở tay phải, vết thương sâu vào trong xương, con dao hung khí cũng bị gãy.

Hai mẹ con Yasuko và Nina lúc này vẫn ngủ say và không hề biết những chuyện kinh khủng đã xảy ra với chồng và con trai. Sau khi giết xong anh Mikio, sát nhân tiếp tục lên tầng 3 và liên tiếp chém vào người hai mẹ con, nhưng vì con dao đã bị gãy nên những nhát chém chỉ gây thương tích, vì vậy tên này chạy xuống dưới bếp lấy một con dao khác và tiếp tục gây án.

Trong lúc hung thủ xuống bếp, chị Yasuko mặc dù bị thương nặng nhưng vẫn cố gắng lấy vật dụng cầm máu cho con gái Nina. Nhưng sau đó, hai mẹ con cũng không thoát khỏi lưỡi dao của tên sát nhân. Thậm chí, sau

khi tắt thở, hung thủ vẫn quay lại chém nhiều lần vào cơ thể khiến thân thể họ bị biến dạng.

Ra tay sát hại dã man cả một gia đình 4 người, nhưng tên sát nhân vẫn không hề sợ hãi bỏ chạy, tên này còn ở lại nhà Miyazawa trong suốt 10 tiếng đồng hồ. Hắn tìm tủ thuốc y tế, tự băng bó vết thương trên cánh tay phải. Sau đó vì đói, hắn lấy từ trong tủ lạnh ra 4 hộp kem, một quả dưa đỏ và 1 bình 2 lít trà lúa mạch để ăn uống.

Hơn nữa trong lúc ăn dưa đỏ, hắn không dùng muỗng ăn mà trực tiếp dùng ngón tay khều lên ăn. Sau đó, hắn còn ngủ nằm trên ghế sofa, sử dụng máy tính truy cập internet, lục lọi đồ đạc. Cuối cùng, sát nhân ra khỏi nhà vào giữa buổi sáng ngày 31/12.

Hung thủ vẫn là điều bí ẩn

Theo cơ quan điều tra, trước khi xảy ra thảm án, có vài điều kỳ lạ đã xảy ra. Anh Mikio từng lời qua tiếng lại với một nhóm thanh niên ồn ào tổ chức đua xe đạp. Còn chị Yasuko từng kể với bố chồng về một chiếc xe hơi lạ đậu trước nhà, Hai ngày sau đó, chị tiếp tục nhìn thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, lang thang gần ngôi nhà.

Sau khi thảm sát gia đình 4 người và lưu lại nhà trong 10 tiếng đồng hồ, sát nhân cũng để lại rất nhiều bằng chứng và dấu vết. Đầu tiên là những miếng băng y tế có dính máu, từ đó cảnh sát tiến hành xét nghiệm ADN, kết quả cho thấy sát nhân thuộc nhóm máu A, 1/3 khả năng là người Nhật Bản, 1/10 khả năng là người Trung Quốc và 1/5 khả năng là người Hàn Quốc.

Hơn nữa, dấu giày trên sàn nhà cho thấy, hung thủ đi size 28, nhưng mẫu giày đó ở Nhật Bản chỉ có đến size 27,5, còn size 28 chỉ có bán ở Hàn Quốc và nước Anh. Vì vậy, phía cảnh sát suy đoán hung thủ sát hại cả gia đình Miyazawa là một người Hàn Quốc.

Không chỉ vậy, trước khi tẩu thoát, sát nhân còn thay đồ và lấy chiếc áo khoác của anh Mikio để mặc, bỏ lại chiếc áo khoác, một đôi găng tay, chiếc

mũ, khăn quàng cổ, khăn tay và một chiếc túi xách, xếp gọn gàng tại hiện trường.

Từ đây, cảnh sát xác định được sát nhân cao khoảng 170cm, dáng vừa vặn, độ tuổi từ 20-30. Đối với chiếc áo khoác hung thủ bỏ lại, cảnh sát điều tra được mẫu áo này được bán theo mùa và có khoảng 130 chiếc áo như vậy từng được bán ra ở Tokyo.

Tuy nhiên họ chỉ truy tìm được 12 người mua trong số đó và tất cả đều có chứng cứ ngoại phạm. Dấu vân tay và ADN của hung thủ tìm được đều vô dụng, bởi trong hệ thống dữ liệu không hề có bất cứ thông tin nào.

Cảnh sát xác định đây không phải là một vụ giết người vì tiền bởi trong nhà nạn nhân có rất nhiều tiền mặt và những vật dụng có giá trị không hề bị mất. Kẻ sát nhân chỉ lấy đi 15.000 yên (khoảng 3 triệu VNĐ), một chiếc áo khoác, toàn bộ số thiệp chúc năm mới của gia đình.

Cảnh sát cũng không thể lý giải được hành động này của tên sát nhân. Nếu không phải vì tiền, vậy gia đình Miyazawa đã "gây thù chuốc oán" gì với sát nhân?

Tính đến 2015, cảnh sát đã nhận được đến 16.000 thông tin cung cấp từ người dân về hung thủ. Khoản treo tiền thưởng lên đến 20 triệu yên dành cho bất cứ ai có thể đưa được thông tin có giá trị giúp cảnh sát bắt được kẻ sát nhân tới nay vẫn chưa ai đạt được.

Thông tin về vụ án đã dịch ra nhiều thứ tiếng, truyền đi khắp nơi nhưng vẫn không thu được bất cứ tung tích gì của hung thủ. Các đội điều tra từ nhiều quốc gia khác cũng gia nhập phối hợp điều tra cùng cảnh sát Nhật Bản nhưng vẫn không đạt được kết quả gì và sự thật cứ như vậy bị chôn vùi trong gần 2 thập kỷ qua.

Hàng năm đến ngày giỗ của gia đình Miyazawa, các nhân viên sở cảnh sát đô thị Nhật Bản đều đến trước nhà nạn nhân để làm lễ và cúi đầu xin lỗi. Mỗi năm họ đều nhắc lại lời hứa rằng họ sẽ làm mọi cách, nỗ lực hết sức để tìm ra kẻ thủ ác, trả lại công bằng cho các nạn nhân.

Họ cũng thành lập một đội riêng gồm 37 người để tiếp tục điều tra và hòng hóa giải vụ án đầy bí ẩn của nhà Miyazawa. Cho đến giờ phút này, những câu hỏi vẫn còn là bí ẩn: Vì sao tên sát thủ lại chọn gia đình ông Miyazawa để giết hại? Hắn ta từ đâu đến? Và tại sao dám ở lại hiện trường gây án 10 tiếng đồng hồ?

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 21: Cái Chết Bí Ẩn Của Nữ Sinh Canada Lõa Thể Trong Bể Nước Khách Sạn

Cảnh sát mất tới 4 tháng để đưa ra báo cáo khám nghiệm tử thi và kết luận Elisa chết do đuối nước. Tuy nhiên, lý giải này không làm thỏa mãn những người theo dõi vụ việc.

Elisa Lam, nữ sinh gốc Hoa đến từ thành phố Vancouver, Canada, đột nhiên mất tích vào ngày 31/1/2013 khi đi du lịch một mình tới bờ tây nước Mỹ. Theo The Sun, cha mẹ cô sinh viên 21 tuổi đã thông báo cho Sở cảnh sát thành phố Los Angeles sau khi không thấy con gái gọi điện về nhà hằng ngày như thường lệ và nhận thấy con có biểu hiện bất thường.

Vào ngày hôm đó, Elisa dự định làm thủ tục trả phòng khách sạn Cecil, nơi từng nổi tiếng bởi nhiều vụ giết người, tự tử và hiện tượng siêu nhiên.

Katie Orphan, quản lý một cửa hàng sách gần đó, là người cuối cùng nhìn thấy Elisa trước khi cô mất tích. "Đó là một cô gái năng nổ, thân thiện và dễ gần", Katie nói với CNN. Elisa Lam đã tới đây để chọn mua quà mang về tặng gia đình.

Ngay sau khi nhận thông báo, cảnh sát đã tiến hành tìm kiếm và công bố một đoạn video do camera trong thang máy khách sạn Cecil ghi lại. Đoạn video, được xem hàng nghìn lần trên Youtube, cho thấy Elisa bước vào bên trong thang, bấm chọn nhiều nút trên bảng điều khiển, sau đó đứng thu người trong góc. Khi cửa thang mở ra, Elisa nhảy lên và ngó đầu điên cuồng sang hai bên, như thể có người đang đuổi theo mình. Không một ai khác được nhìn thấy trong video này.

Giữa video, Elisa bước ra ngoài hành lang và khoa tay múa chân như thể đang nói chuyện với ai đó rồi biến mất. 19 ngày sau, khách lưu trú ở Cecil phàn nàn rằng nước trong phòng có mùi lạ và màu nâu. Nhân viên khách sạn sau đó tiến hành kiểm tra bể chứa nước trên mái nhà và phát hiện thấy thi thể trần truồng, đã bị phân hủy một phần của cô sinh viên trẻ đang nằm úp mặt xuống. Bộ quần áo mà cô mặc cũng trôi trong bể nước và có dính đầy hạt nhỏ giống như cát. Đồng hồ đeo tay cùng chìa khóa phòng khách sạn cũng ở bên cạnh.

Văn phòng điều tra Los Angeles đã phải mất tới bốn tháng để đưa ra báo cáo xét nghiệm tử thi. Họ kết luận cái chết của Elisa là một tai nạn do đuối nước. Không có một dấu hiệu nào cho thấy Elisa bị đánh, ngoài ra trong người cô cũng không có rượu hay chất lạ.

Trước đó, Elisa bị chẩn đoán mắc chứng trầm cảm, rối loạn lưỡng cực và được kê đơn thuốc uống. Một số người cho rằng rất có thể Elisa vừa trải qua một đợt phấn khích thái quá trước khi chết. Tuy cảnh sát cho rằng cái chết của cô chỉ là tai nạn, lý giải này không làm thỏa mãn những người theo dõi vụ việc.

Nhiều người cho rằng việc Elisa tự trèo vào bên trong bể chứa nước là hoàn toàn không thể, bởi khách sạn đã cài đặt hệ thống báo động kỹ càng, ngoài ra nắp bể nước rất nặng, một mình Elisa khó mà nhấc nổi. Một số khác thì khẳng định đoạn video đã bị làm giả do phần chữ số chỉ thời gian trong clip bị làm mờ, nhiều chỗ bị quay chậm và đã bị cắt đi gần một phút.

Vụ án bí ẩn trên khiến nhiều người liên tưởng đến bộ phim kinh dị Dark Water được sản xuất năm 2005. Phim kể về cái chết của một phụ nữ và thi thể cô được tìm thấy trong bể chứa nước của khách sạn sau khi khách lưu trú phàn nàn nước trong phòng họ có màu đen.

Điều kỳ lạ là trang blog mà Elisa lập ra trước chuyến du lịch vẫn liên tục cập nhật thông tin suốt nhiều tháng liền sau cái chết của cô sinh viên trẻ. Cảnh sát vẫn không tìm được chiếc di động mà cô dùng trước khi chết.

Rất nhiều giả thiết về nguyên nhân cái chết được bàn tán, bao gồm bị ám sát cho tới vô tình ngã đuối nước, do bị một thế lực siêu nhiên hay lời

nguyền bí ẩn nào đó chi phối.

Sau vụ việc, khách hàng trú tại Cecil, hiện đã được đổi tên thành Stay on Main, đã kiện khách sạn này. Cuối năm 2013, bố mẹ Elisa cũng đâm đơn kiện nhưng bị bác bỏ vào năm 2015.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 22: Vụ Án Hoa Liên Ngũ Tử

Vụ án giết người tàn bạo năm 2006 đã khiến cho dư luận Đài Loan phẫn nộ và hoang mang sợ hãi. Rất nhiều tình tiết trong vụ án đến hôm nay cảnh sát vẫn chưa thể giải thích.

Năm 2006, tất cả người dân Đài Loan (Trung Quốc) đều rùng mình sợ hãi trước vụ án mạng 5 đứa con trong một gia đình bị sát hại dã man. Điều đáng nói là xung quanh cái chết tức tưởi của 5 sinh mạng còn tồn tại rất nhiều điểm đáng ngờ mà cảnh sát đến nay cũng không thể giải thích được. Vào thời điểm đó bố mẹ của 5 anh chị em nạn nhân đã biến mất không dấu tích và họ trở thành những kẻ tình nghi số 1 của vụ án. Bí ẩn về bi kịch của một gia đình mãi đến 9 năm sau mới có được một chút manh mối…

Hiện trường vụ thảm án ai thấy cũng phải kinh sợ

Đầu tháng 9 năm 2006, hàng xóm nhận thấy trong căn hộ tại khu Cát An, Hoa Liên, Đài Loan, bốc ra mùi hôi thối nồng nặc. Nhận được tin báo từ người dân, cảnh sát lập tức có mặt tại hiện trường để tìm hiểu nguyên nhân.

Căn hộ im ắng đã bị khóa trái từ bên trong, được biết chủ nhà cũng không thấy xuất hiện trong vòng nhiều ngày. Sau khi lực lượng cảnh sát phá cửa xông vào nhà kiểm tra thì phát hiện một cảnh tượng kinh hãi. Trong nhà tắm là 5 thi thể đang trong tình trạng phân hủy bốc mùi nằm la liệt trên sàn. Tay và chân của các nạn nhân đều bị trói chặt, mắt và miệng bị dán băng keo bịt kín và đầu bị trùm trong túi ni lông.

Các nạn nhân được xác định là 5 đứa con của vợ chồng anh Lưu Chí Cần (48 tuổi) và chị Lâm Chân Mễ (35 tuổi). Trong đó 2 con trai lớn 17 và

18 tuổi và con gái 12 tuổi là từ cuộc hôn nhân đầu tiên của anh Chí Cần, còn 2 con gái nhỏ 8 và 9 tuổi là với vợ sau - Chân Mễ.

Điều lạ lùng là hai vợ chồng Chí Cần và Chân Mễ đã biến mất không một dấu vết. Vài ngày sau đó, cảnh sát tìm được xe hơi của Chí Cần tại nhà ga xe lửa Cát An. Cảnh sát cho rằng Chí Cần và Chân Mễ chính là hung thủ giết chết các con mình sau đó chạy đến nhà ga đón xe lửa bỏ trốn.

Tuy nhiên câu hỏi được đặt ra là họ bỏ trốn đi đâu và nguyên nhân vì sao họ lại có hành động dã man mất nhân tính đến như thế? Bên cạnh đó, tại hiện trường vụ án, cảnh sát đã tìm được nhiều vật chứng và chi tiết kỳ lạ, khiến cho vụ án trở nên vô cùng rắc rối khó mà lý giải được.

Những tình tiết khiến cảnh sát điên đầu

Lâm Kiệt Long, nhân viên cảnh sát chịu trách nhiệm điều tra vụ án cho biết, tại hiện trường tồn tại nhiều điểm bất thường, đánh đố khả năng suy luận của lực lượng cảnh sát.

Đầu tiên là căn nhà đã bị khóa từ bên trong, cánh cửa đã bị thanh sắt chặn ngang khóa lại. Cửa sổ toàn bộ trong nhà đều được lắp khung sắt, chính vì thế có thể nói rằng hiện trường vụ án này trong tình trạng "nội bất xuất ngoại bất nhập". Vì sao hung thủ có thể thoát ra ngoài được?

Điểm kỳ lạ thứ hai là ở phương thức và thời gian hạ sát nạn nhân. Tại hiện trường mọi vật dụng trong nhà đều sạch sẽ ngăn nắp, không có dấu vân tay lạ, cơ thể các nạn nhân không có dấu hiệu bị tổn thương, chứng tỏ không hề có bất cứ tranh chấp nào trước khi bi kịch xảy ra. Vì lẽ đó, đội điều tra ban đầu cho là các nạn nhân đã bị chuốc thuốc mê hoặc uống thuốc độc chết. Thế nhưng nhân viên pháp y đã chứng thực rằng cả 5 người con của Chí Cần và Chân Mễ không hề bị dính thuốc mê hay thuốc độc, khả năng là các nạn nhân đã bị làm cho ngạt chết trong tình trạng hoàn toàn tỉnh táo. Giám định pháp y cũng xác định rằng các nạn nhân không bị sát hại trong cùng một ngày.

Bên cạnh đó, cảnh sát tìm thấy 3 đầu thuốc tại hiện trường nhưng kiểm tra ADN cho thấy mẫu thuốc này không phải từ 5 nạn nhân, cũng không

phải của Chí Cần và Chân Mễ. Loại thuốc lá này là thuốc dành cho nữ khá nổi tiếng, vì thế cảnh sát có lý do cho rằng người hút có thể là nữ và người này có khả năng là một trong những người tham gia vào vụ giết người dã man.

Ngoài ra, cảnh sát lại tìm thấy hai bức thư trong nhà, một viết trên giấy với nội dung cầu cứu: “Hãy gọi cảnh sát, bọn trẻ đã bị bắt cóc. Chúng tôi đang gặp nguy hiểm. Cứu với!”. Một lời nhắn khác được viết lên tờ tiền 1000 Đài tệ: “Khu phố 285, số nhà 25, đã bị khống chế. Quan trọng, hãy gọi cảnh sát”. Nếu như hai vợ chồng họ muốn tìm sự giúp đỡ thì sao lại để giấy nhắn bên trong nhà mà không tìm cách vứt ra ngoài cửa? Tuy nhiên, khi kiểm tra các camera giám sát trên đường, cảnh sát phát hiện vợ chồng Chí Cần, Chân Mễ xuất hiện tại nhà ga Cát An không lâu sau khi án mạng xảy ra và từ hình ảnh cho thấy họ không hề bị bất cứ sự kiểm soát của ai cả.

Một chiếc máy ảnh được tìm thấy trong nhà các nạn nhân nhưng lại không hề có thẻ nhớ. Phải chăng có điều gì đó quan trọng mà hai vợ chồng Chí Cần, Chân Mễ muốn giấu giếm?

Bi kịch gia đình xuất phát từ nợ nần?

Theo thông tin ghi nhận, Chí Cần và Chân Mễ có một cửa hiệu chụp ảnh, chuyên chụp hình cho khách du lịch tại những địa điểm tham quan nổi tiếng ở Hoa Liên. Vì muốn mở rộng công việc làm ăn, Chí Cần đã vay một khoản tiền lớn, khoảng 3 triệu Đài tệ (hơn 90 nghìn đô la Mỹ). Tuy nhiên việc làm ăn thất bại, Chí Cần không đủ khả năng chi trả nợ nần và có lẽ đây là nguyên nhân khiến cho gia đình họ lâm vào cảnh tang thương.

Hồ sơ của cảnh sát ghi nhận lời khai từ phía họ hàng bà con, bạn bè của Chí Cần rằng anh ta có nhiều biểu hiện bất ổn về mặt tâm lý.

Một nhân vật bị tình nghi khác chính là chủ nợ của Chí Cần. Do mâu thuẫn về tiền bạc người này từng lớn tiếng dọa nạt sẽ giết chết cả nhà Chí Cần. Cuối cùng cảnh sát chứng thực được anh ta đã không có mặt tại Hoa Liên vào thời điểm xảy ra vụ án.

Nhiều năm sau đó, vụ mất tích của 2 vợ chồng Chí Cần, Chân Mễ cũng như cái chết bí ẩn của 5 người con họ vẫn không có bất cứ một tiến triển nào.

Hai bộ hài cốt trong rừng liệu có phải là lời giải đáp?

Tháng 6 năm 2015, một người đàn ông trong lúc đi vào rừng trên núi Hoa Liên, bất ngờ phát hiện được hai chiếc sọ người. Lực lượng cảnh sát được thông báo liền tức tốc đến tìm hiểu sự việc. Đội pháp chứng đã phải làm việc cật lực ngày đêm để thu thập các mảnh xương về xét nghiệm. Do hai bộ hài cốt đã bị ảnh hưởng bởi những điều kiện khí hậu tự nhiên trong nhiều năm trời, nhiều phần xương trở nên giòn, nứt và rất dễ vỡ vụn khiến cho việc tìm lại ADN nạn nhân càng thêm phần khó khăn.

Tại hiện trường họ còn tìm được nhiều vật dụng cá nhân bao gồm quần áo, mắt kính, giày dép cùng với một lọ thuốc trừ sâu. Sau nhiều ngày tỉ mỉ phân tích và xét nghiệm, đội pháp y đã xác định rằng hai bộ hài cốt này thuộc về Lưu Chí Cần và Lâm Chân Mễ. Chính là cặp vợ chồng mất tích sau vụ thảm sát 9 năm trước. Vị trí của hai bộ hài cốt chỉ cách nhà của hai vợ chồng khoảng 2 cây số.

Trong xương của Chí Cần và Chân Mễ tìm được dấu vết của thuốc trừ sâu nên cảnh sát cho rằng hai vợ chồng sau khi giết chết 5 đứa con đã cùng nhau bỏ trốn rồi tự sát. Không lâu sau khi phát hiện hai bộ hài cốt, phía cảnh sát đã công bố 2 trong số những bức ảnh được phục hồi từ bộ nhớ trong của chiếc máy ảnh tại hiện trường năm xưa. Hình ảnh đáng sợ một lần nữa đã làm rúng động toàn dư luận Đài Loan.

Trong bức ảnh cho thấy một người đàn ông đeo bao tay, được chụp từ phía sau đang trói tay chân của một trong số các nạn nhân. Dù không thấy rõ mặt nhưng người ta tin rằng đó là Chí Cần đang chính tay sát hại con mình, và người chụp lại những bức hình này có thể chính là Chân Mễ. Tuy nhiên cảnh sát không có một bằng chứng nào để chứng minh được điều này, cũng như còn quá nhiều điều xung quanh vụ án vẫn không thể giải thích được cho đến ngày hôm nay.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 23: Bé Gái 5 Tuổi Chết Dưới Tay 2 Đứa Trẻ

Đây là một trong những vụ án giết người nổi tiếng ở Na Uy nhưng do luật pháp nhân đạo của nước này mà danh tính hung thủ được bảo vệ tối đa.

Đó là một buổi chiều tuyết rơi ngày 15/10/1994, Silje Redergard, 5 tuổi, cùng 2 đứa trẻ khác, 6 tuổi, rủ nhau ra ngoài chơi tuyết ở thành phố Trondheim, Na Uy. Dù sống chung một khu nhưng 3 gia đình hầu như không hề quen biết nhau.

Đang chơi rất vui vẻ thì không hiểu sao 2 đứa trẻ lớn hơn đổi thái độ, quay sang đánh, đá và ném đá vào người Silje. Sau khi nạn nhân ngã xuống, chúng tiến đến cởi đồ của cô bé ra rồi bỏ mặc em nằm chết cóng trên nền tuyết trắng xóa.

Nhận được tin báo của cảnh sát, mẹ và bố dượng của Silje, nhanh chóng đến hiện trường. Dù lực lượng y tế nỗ lực cứu chữa nhưng bé gái 5 tuổi vẫn mãi mãi ra đi để lại niềm tiếc thương vô hạn trong lòng những người ở lại.

Sau đó không lâu, mẹ Silje và chồng tìm đến nhà một người hàng xóm, một trong những người đã cố gắng cứu sống Silje trong những giây phút cuối đời của em trước khi cảnh sát đến nơi, để gửi lời cảm ơn.

Trong lúc đang trò chuyện, đứa con trai nhỏ trong nhà còn thân thiết đến ngồi vào lòng bố dượng Silje. Một lúc sau, mẹ của đứa trẻ mới thay mặt cậu bé thừa nhận tội ác, rằng chính nó và một người bạn nữa đã cùng nhau giết chết Silje.

Ngay lập tức, bố dượng Silje hỏi lại: "Cháu đã làm gì?", thì cậu bé thản nhiên trả lời: "Chúng cháu nhảy lên người bạn ấy, cởi đồ bạn ấy vì nghĩ bạn ấy đang nằm ngủ".

Biết được danh tính hung thủ, mẹ Silje và bố dượng của em tức giận đến điếng người, thậm chí muốn lao đến bóp cổ đứa trẻ trước mặt để trả thù cho con gái nhưng họ quyết định không làm gì cả và rời đi vì muốn giao lại mọi chuyện cho cơ quan chức năng xử lý.

Thế nhưng, sau khi gọi điện báo cáo cho cảnh sát, bố mẹ Silje lại nhận về nỗi thất vọng. Bởi vì pháp luật Na Uy quy định, trường hợp phạm tội dưới 15 tuổi sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm hình sự nào.

Vậy là vụ án khép lại với danh tính hung thủ, 2 cái tên mà tất cả người dân địa phương đều biết, được giữ kín hoàn toàn.

Na Uy nổi tiếng là đất nước nhân đạo, họ không dùng biện pháp mạnh đối xử với tù nhân vì tin rằng sẽ có ngày kẻ xấu cũng hoàn lương, tái hòa nhập cộng đồng. Vậy nên phản ứng của người dân trước vụ án của Silje cũng khá ôn hòa.

Bản thân mẹ Silje cũng cho biết bà đã sớm tha thứ cho hung thủ giết chết con gái mình vì dù sao chúng vẫn còn là trẻ con.

Nhiều tin đồn cho rằng 2 đứa trẻ giết người kia vì xem quá nhiều phim viễn tưởng 5 anh em siêu nhân, từ đó bị nghiện bạo lực và ra tay tàn độc với bạn mình. Sau đó, các bậc phụ huynh lên án mạnh mẽ tính chất bạo lực của bộ phim này và kết quả là nó bị ngưng phát sóng ở 3 nước Na Uy, Đan Mạch và Thụy Điển.

Cái chết của Silje để lại nỗi đau to lớn đối với tất cả thành viên trong gia đình em dù sau đó, họ đã chuyển sang thành phố khác sinh sống. Anh trai và em gái của Silje phải đi điều trị tâm lý trong suốt thời gian dài.

Sau này khi trưởng thành, anh trai Silje nhiều lần về lại khu nhà cũ với ý định tìm 2 tên hung thủ, trả thù cho em gái.

Vụ án này khiến người ta không khỏi liên tưởng đến cái chết chấn động nước Anh của cậu bé James Bulger xảy ra vào tháng 2/1993. Khi đó, nạn nhân chỉ mới 3 tuổi đã bị bắt cóc và chết thảm dưới tay 2 đứa trẻ 11 tuổi.

Trước vụ sát hại tàn bạo này, truyền thông và dư luận Anh vô cùng phẫn nộ, yêu cầu cơ quan chức năng xử lý nghiêm.

Cuối cùng, cả 2 nhận về mức án 15 năm tù giam nhưng được thả ra sớm hơn 7 năm nhờ có biểu hiện tốt trong lúc thi hành án. Quyết định này của tòa án vấp phải làn sóng phản đối dữ dội của dư luận trên khắp xứ sở sương mù.

Không biết 2 đứa trẻ sau khi ra tù sống thế nào nhưng đối với 1 trong 2 tên giết chết bé gái Silje, có vẻ như hắn đang phải gánh chịu hậu quả cho việc làm kinh tởm của mình.

Từ sau khi vụ việc xảy ra, đứa trẻ ấy sống không có một ngày yên ổn, lúc nào cũng bị ám ảnh bởi cái chết của Silje. Hắn sống rày đây mai đó, nếu không tá túc nhà bạn thì ra đường ngủ cạnh những kẻ nghiện ngập.

Rượu và chất kích thích không thể thiếu trong sinh hoạt của tên này, chúng giúp hắn tạm thời thoát khỏi thực tại bế tắc, sống vất vưởng qua từng ngày. Đây được cho là những gì hắn đáng phải nhận sau khi nhẫn tâm tước đi quyền được sống của một bé gái chỉ mới 5 tuổi.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 24: Vụ Án 5 Đứa Trẻ Nhà Sodder

Nhận được hàng loạt các manh mối có giá trị, nhưng vụ án 5 đứa trẻ nhà Sodder mất tích trong biển lửa vẫn là bí ẩn day dứt người còn sống hơn 70 năm.

Xảy ra cách đây hơn 70 năm, vụ biến mất không dấu vết của 5 đứa trẻ nhà Sodder tại thị trấn Fayetteville, bang Tây Virginia, Mỹ trở thành một trong những bí ẩn hàng đầu của nước Mỹ, gây rúng động thị trấn miền Đông nước này một thời.

Cho đến nay, khi cha mẹ của 5 đứa trẻ đều qua đời trong tuyệt vọng thì số phận của chúng vẫn là điều bí ẩn. Chúng đã chết theo dòng biển lửa vào cái đêm Giáng sinh định mệnh đó hay đang lang bạt sống một cuộc đời khổ cực? Tất cả đều là câu hỏi còn bỏ ngỏ.

Đêm Giáng sinh kinh hoàng

Câu chuyện bắt đầu vào đêm Giáng sinh định mệnh năm 1945 tại gia đình trung lưu Sodder 12* thành viên ở thị trấn Fayetteville.

*Lúc xảy ra vụ hỏa hoạn, trong nhà Sodder chỉ có 11 thành viên, 1 người con trai còn lại đang trong quân đội.

Đêm đó, vì háo hức với các món quà Giáng sinh của người chị Marian (17 tuổi), 5 đứa trẻ nhà Sodder, gồm Maurice (14 tuổi), Martha (12 tuổi), Louis (10 tuổi), Jennie (8 tuổi) và Betty (6 tuổi), đã năn nỉ ba mẹ chúng là George Sodder và Jennie Sodder cho ngủ muộn hơn mọi ngày.

Bà Jennie Sodder miễn cưỡng cho phép các con với điều kiện phải tắt đèn và đóng tất cả các cửa khi chúng chơi xong các móni quà và lên giường đi ngủ.

Sau đó, bà cùng chồng và các con lớn gồm John (23 tuổi), George Jr. (16 tuổi) và cô con gái út Sylvia (2 tuổi) đi ngủ tại phòng riêng.

Nửa đêm, một tiếng nổ lạ khiến Jennie chợt tỉnh giấc. Bà kinh hãi nhìn thấy khói tràn vào phòng. Khi chạy ra, bà thấy phòng khách đang chìm trong biển lửa. Bà gào khóc đánh thức chồng và các con dậy.

Chỉ có 6 người, gồm ông bà Sodder, John (23 tuổi), Marian (17 tuổi), George Jr. (16 tuổi) và Sylvia (2 tuổi) thoát nạn trong biển lửa. Năm đứa trẻ còn lại, chính là 5 đứa trẻ năn nỉ được ngủ muộn, đã hoàn toàn biến mất một cách kỳ lạ.

Điên cuồng tìm các con trong khói lửa ngùn ngụt, ông George Sodder đập cửa kính phòng bọn trẻ để rồi tất cả những gì ông thấy chỉ là lửa cháy, tro tàn.

Vì nghĩ rằng chúng có thể nấp dưới gầm giường và trong tủ quần áo, ông gọi tên các con đến khản đặc cổ vẫn không thấy đứa trẻ nào trả lời.

Những tình tiết kỳ lạ trong thảm kịch đêm Giáng sinh

Vụ biến mất không một dấu vết của 5 đứa trẻ nhà Sodder đã gây rúng động toàn bang Tây Virginia thời bấy giờ. Đến nay, bất cứ ai đi qua tuyến đường gần thị trấn Fayetteville cũng đều thấy một tấm bảng có hình 5 đứa trẻ mất tích kỳ lạ.

Tất cả đều sót thương cho số phận của những đứa trẻ. Sự chia sẻ với gia đình Sodder càng tăng lên khi người dân xung quanh không biết chúng giờ ở đâu, đã chết hay còn sống. Họ đặt tấm bảng thông báo với hi vọng ai đi ngang qua có tình cờ gặp 1 trong 5 đứa trẻ thì báo với chính quyền.

Tuy nhiên, những bí ẩn và câu trả lời về vụ việc kinh hoàng này vẫn cứ mãi chìm trong biển lửa như cái đêm Giáng sinh định mệnh năm 1945.

Trở lại với vụ việc xảy ra đêm 24/12/1945, qua điều tra, vụ hỏa hoạn và mất tích của 5 đứa trẻ nhà Sodder chứa rất nhiều tình tiết kỳ lạ.

Tình tiết kỳ lạ thứ nhất: Lời đe dọa vô tình?

Nhà Sodder được tiếng là gia đình sống ôn hòa nhất trong vùng. Vậy mà, chỉ vài tháng trước khi xảy ra vụ việc đau lòng, một người đàn ông gõ cửa tận nhà Sodder, thuyết phục chủ nhà mua bảo hiểm cho cả gia đình.

Sau khi bị từ chối, người đàn ông này tức giận một cách vô cớ và buông lời cảnh cáo: "Sẽ sớm thôi, căn nhà này và những đứa trẻ của ông sẽ bị lửa thiêu tan thành mây khói".

Tình tiết kỳ lạ thứ hai: Cuộc điện thoại lạ lúc nửa đêm

Sau khi dặn dò 5 đứa nhỏ, bà Jennie trở về phòng riêng cùng chồng và cô con gái út đi ngủ. Mọi chuyện vẫn bình thường cho đến khi bà chủ nhà bị thức giấc bằng một cuộc gọi của người lạ lúc nửa đêm. Người lạ yêu cầu được nói chuyện với một người mà bà Jennie không quen biết.

Vì nghĩ có người gọi nhầm số, bà lịch sự từ chối và cúp điện thoại. Đúng lúc này, bà trông thấy ánh đèn ở tầng dưới vẫn còn bật. Khi đi xuống, bà ngạc nhiên khi thấy không chỉ có đèn mà rèm và cửa trước mở toang.

Cho rằng bọn trẻ quên không làm theo lời mình dặn, bà lặng lẽ đóng cửa, rèm và tắt đèn trước khi vào lại giường đi ngủ. Lúc đó là 12h30 sáng.

Tình tiết kỳ lạ thứ ba: Sự hững hờ của... số phận

Trong khi ba mẹ tìm cách giải cứu các em trong biển lửa, cô con gái Marian (17 tuổi) đã chạy sang nhà hàng xóm để gọi cứu giúp và điện cho trung tâm cứu hỏa Fayetteville cách nhà Sodder chỉ 4km.

Thế nhưng, không một ai trả lời điện thoại của cô bé. Tất cả những gì mà Marian nhận được là tiếng tút tút kéo dài. Mãi cho đến khi trời sáng,

khi căn nhà của gia đình Sodder chỉ còn là đống tàn tro, đội cứu hỏa mới đến nơi.

Tình tiết kỳ lạ thứ tư: Nếu chết cháy, thì hài cốt của 5 đứa trẻ đâu?

Sau vụ việc kinh hoàng xảy ra đêm Giáng sinh, hàng loạt các cuộc điều tra mở ra nhằm đi tìm câu trả lời cuối cùng cho số phận 5 đứa trẻ.

Kết luận điều tra bất ngờ cho biết, 5 đứa trẻ đã bị chết cháy. Nguyên nhân vụ cháy là do chập điện. Nếu vậy, hài cốt của 5 đứa trẻ ở đâu?

Theo nhân viên ở bộ phận hỏa táng của nhà tang lễ, nếu 5 đứa trẻ bị chết cháy như kết luận của ban điều tra, điều đó là không thể.

Vì, xương người vẫn có thể còn nguyên hình khi bị thiêu tại nhiệt độ 2.000 độ C trong thời gian 2 giờ đồng hồ. Trong khi, vụ hỏa hoạn tại nhà Sodder chỉ xảy ra vỏn vẹn 45 phút!

Những chi tiết khác

Sau vụ hỏa hoạn, 1 nhân chứng khẳng định ông thấy 1 người đàn ông lảng vảng quanh hiện trường vụ cháy. Rất có thể người đàn ông này tìm cách phá hoại động cơ ô tô khiến cho George Sodder không thể sử dụng chiếc xe của mình để gọi cứu hỏa trong đêm đó.

Một chi tiết quan trọng khác đó là, một người phụ nữ đã thấy mặt của 5 đứa trẻ trên một chiếc xe đi ngang qua trong đêm khi ngọn lửa vẫn đang thiêu hủy căn nhà Sodder.

Nhiều năm sau vụ hỏa hoạn, thành viên còn lại của gia đình Sodder trở lại nơi gắn với những ký ức kinh hoàng. Tại đây, họ nhặt được một vật thể được xác định là bom dứa (loại bom được dùng trong chiến tranh).

20 năm sau, gia đình Sodder lại nhận được bức hình của 1 trong 5 đứa trẻ được cho là mất tích với lời nhắn vô cùng khó hiểu.

Louis Sodder

I love brother Frankie

Ilil boys

A90132 or 35

(Tạm dịch: Louis Sodder. Em yêu anh trai Frankie. Ilil boys. A90132 hoặc 35)

Chưa một phút từ bỏ hi vọng tìm lại con

Biển lửa càn quét đã thiêu trụi cả tòa nhà nhưng không thiêu trụi được hi vọng tìm kiếm các con của ông bà nhà Sodder.

Mặc dù nhận được kết quả của cơ quan điều tra về cái chết của 5 đứa con, gia đình Sodder vẫn không tin những đứa trẻ của mình đã vĩnh viễn ra đi cùng biển lửa trong đêm Giáng sinh năm 1945.

Họ chưa một phút từ bỏ hi vọng và nỗ lực tìm con. 5.000 đôla Mỹ là mức thưởng gia đình đưa ra cho bất cứ ai cung cấp thông tin về các con của họ. Sau này, mức thưởng tăng gấp đôi, nhưng gia đình họ vẫn không thu được bất cứ tin tức nào có giá trị.

Năm 1947, nhà Sodder gửi một bức thư cho Cục Điều tra Liên bang FBI với mong muốn cơ quan này điều tra vụ mất tích của các con. Tuy nhiên, do không có thẩm quyền, đại diện FBI đành phải từ chối nhà Sodder.

Họ lại tìm đến thám tử tư để điều tra vụ việc cũng như địa chỉ người gửi bức ảnh giống cậu con trai Louis Sodder. Nhưng, dường như càng có nhiều manh mối, sự việc lại càng trở nên bí ẩn.

Cuối cùng, họ đã chết mà không biết điều gì đã thực sự xảy ra với 5 đứa con thân yêu của mình.

Năm 2015, cô con gái út của gia đình Sodder là Sylvia đã 72 tuổi, nhưng chưa phút nào bà nghĩ các anh, chị mình đã chết trong đêm hỏa hoạn năm 1945.

Mặc dù phải đối mặt với nhiều điều bí ẩn, bà vẫn tin rằng, các anh, chị vẫn còn sống đâu đó trên thế giới này. Đối với bà, ký ức về vụ hỏa hoạn sẽ còn mãi đến cuối đời.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 25: Thảm Án 4 Đứa Trẻ Bị Giết Hại Dã Man

Dù đã 40 năm trôi qua nhưng mỗi khi nhắc đến vụ thảm án 4 đứa trẻ nhà họ Tan, nhiều người dân Singapore không khỏi rùng mình trước độ máu lạnh của hung thủ.

Vào thời điểm này 40 năm trước, toàn thể người dân Singapore chấn động trước vụ giết người dã man mà nạn nhân là 4 em bé đáng thương nhà họ Tan gồm 3 bé trai Tan Kok Peng (10 tuổi), Tan Kok Hin (8 tuổi), Tan Kok Soon (6 tuổi) và 1 bé gái Tan Chin Nee (5 tuổi).

Mặc cho mọi nỗ lực phá án của cảnh sát đảo quốc sư tử, danh tính hung thủ đến nay vẫn là một bí ẩn chưa có lời giải đáp.

Đôi vợ chồng Tan Kuen Chai và Lee Mei Ying xuất thân từ tầng lớp thấp, cả nhà 6 người sống trong căn hộ ở khu Geylang Bahru. Sau thời gian tích góp được một số vốn nho nhỏ, anh Tan mua chiếc xe buýt rồi thầu dịch vụ đưa đón trẻ. Anh làm tài xế trong khi chị Lee đảm nhận vai trò trông giữ lũ trẻ trên xe.

Như thường lệ vào lúc 6h35 ngày 6/1/1979, vợ chồng anh Tan rời nhà để đi đón học sinh. Vì còn khá sớm nên cả hai thống nhất không đánh thức lũ trẻ. Sợ các con thức muộn giờ học nên nửa tiếng sau, là khoảng 7h10, chị Lee gọi điện về nhà nhưng không ai bắt máy.

Chị liên lạc nhờ một người hàng xóm bên cạnh sang đánh thức 4 đứa trẻ song khi sang gõ cửa nhà, người này lại không nghe thấy động tĩnh gì.

Sau khi kết thúc công việc trở về lúc 10h, vợ chồng anh Tan vừa bước vào nhà đã phát hiện cảnh tượng kinh hoàng, thi thể 4 đứa trẻ chất chồng

lên nhau trong phòng tắm, xung quanh chúng là một màu đỏ tươi của máu.

Theo ghi nhận của cảnh sát, tất cả nạn nhân tử vong do bị chém vào đầu, mặt và tay, mỗi bé ít nhất 20 vết thương trên người.

Con trai cả là Tan Kok Peng bị thương nặng nhất, có thể là do cậu bé đã chống trả với hung thủ để bảo vệ các em khiến cánh tay của đứa trẻ này bị chặt gần như đứt lìa khỏi cơ thể. Thời điểm bị sát hại, các bé vẫn mặc nguyên bộ đồ ngủ trên người.

Dựa vào bằng chứng trong nhà, cảnh sát xác định đây là vụ giết người được lên kế hoạch tỉ mỉ từ trước.

Có rất nhiều vết máu vương vãi khắp nơi trong nhà song nhân viên điều tra lại không tìm thấy bất cứ dấu vết gì tên hung thủ để lại. Duy chỉ có vết máu trên bồn rửa chén đã bị kẻ thủ ác nhanh chóng rửa sạch trước khi rời đi.

Chính phủ Singapore chỉ định thành lập một đội đặc nhiệm phụ trách vụ án nhưng công cuộc điều tra không mang lại kết quả khả quan.

Dù không thể xác định chính xác động cơ gây án nhưng cảnh sát phần nhiều cho rằng đây là vụ giết người với mục đích trả thù.

2 tuần sau khi xảy ra vụ thảm án, vợ chồng anh Tan nhận được một tấm thiệp chúc mừng năm mới với lời nhắn: "Thế là bây giờ nhà mày sẽ không còn người nối dõi nữa rồi nhé haha".

Câu nói này ám chỉ người này biết rõ việc chị Lee đã tiến hành triệt sản sau khi sinh con gái út. Phía dưới tấm thiệp là ký tên "Kẻ sát nhân" được viết bằng tiếng Hán. Ngoài ra, người gửi gọi anh chị Tan là "Ah Chai" và "Ah Eng", tên thân mật của 2 vợ chồng mà chỉ những người thân thiết mới biết.

Từ đây, cảnh sát xác định hung thủ chắc chắn là người quen biết với vợ chồng Tan và những đứa trẻ. Giả thiết này có thể giải thích được vì sao hắn có thể dễ dàng vào nhà, nhiều khả năng được chính nạn nhân mở cửa.

Trong thời gian thu thập lời khai của mọi người xung quanh, cảnh sát cũng nhận được rất nhiều thông tin hữu ích.

Đơn cử như một người hàng xóm sống ở tòa nhà khác khẳng định đã nhìn thấy nhìn thấy bé Chin Nee đang vật lộn chống lại một người đàn ông nhưng danh tính của người này thì không ai biết.

Một tài xế taxi chạy ngang khu Geylang Bahru từng nhìn thấy một người đàn ông tầm 20 tuổi lảo đảo vẫy tay gọi xe.

Khi đó, một bên mạng sườn của người này dính máu. Lúc trả khách, người tài xế còn nghe thấy âm thanh một vật bằng sắt đập vào cửa. Sau khi nghe tin tức 4 đứa trẻ bị giết, ông mới cho rằng nhiều khả năng đó là tên hung thủ bỏ trốn cùng với hung khí.

Dựa theo miêu tả của tài xế, vợ chồng anh Tan nghĩ ngay đến một người bạn thân mà bọn trẻ thường hay gọi là "chú". Người này sau đó được cảnh sát triệu tập để lấy lời khai nhưng cuối cùng cũng phải tha bổng vì không đủ bằng chứng buộc tội.

Sau cái chết của các con, vợ chồng Tan chuyển nhà đến nơi khác rồi xin vào làm ở một nhà máy sản xuất nhựa. Năm 1983, cả hai hạnh phúc chào đón một cậu con trai kháu khỉnh sau khi chị Lee trải qua ca phẫu thuật phục hồi chức năng sinh sản thành công.

Vụ án bí ẩn bậc nhất Singapore cũng thu hút sự quan tâm của dân mạng trên diễn đàn Reddit. Một tài khoản tự xưng là người Singapore, mẹ anh từng sống ở khu Geylang Bahru kể lại rằng, vợ chồng Tan và mọi người khu vực này thực chất đều biết nhân vật "chú" là hung thủ nhưng không ai đủ can đảm vạch trần.

Thù hằn xảy ra khi người này nhờ anh chị Tan mua giúp vé số. Kết quả xổ số xác định đấy là tấm vé trúng thưởng nhưng khi người này đến nhà Tan thì vợ chồng anh nói rằng quên không mua giúp. Tức giận và không tin lời Tan nên người này đã lên kế hoạch trả thù bằng cách giết hại 4 đứa trẻ.

Nguyên nhân khiến vợ chồng Tan và tất cả hàng xóm đều không dám hó hé về danh tính của "chú" là do người này thuộc băng đảng xã hội đen khét tiếng. Vậy nên chẳng ai dám động đến hắn nếu như không muốn bản thân trở thành nạn nhân tiếp theo.

Một trong số sự trùng hợp khó tin là lời khai của cụ bà Yam Yin Tin, 68 tuổi. Bà cho biết mỗi ngày đều ngồi ở hành lang chung của tòa nhà để trông chừng lũ trẻ chơi đùa, nếu người lạ xuất hiện ở khu này, chắc chắn bà sẽ nhận ra.

Chẳng hiểu thế nào mà vào ngày 6/1 định mệnh, bà lại trở vào nhà gội đầu vào đúng thời điểm nạn nhân bị sát hại. Tài khoản Reddit cho biết đây chỉ là cái cớ của bà Yam vì không dám khai ra sự thật đã nhìn thấy "chú".

Câu chuyện này nhận được nhiều phản hồi, hầu hết mọi người đều chọn tin vào nó. Song dù có phải là sự thật hay không thì hung thủ của vụ án 4 đứa trẻ nhà họ Tan bị sát hại dã man đến nay sau 40 năm, vẫn chưa bị bắt và trừng phạt cho tội ác của mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 26: Gia Đình Nhật Biến Mất Bí Ẩn Và Một Năm Sau...

Sau vụ mất tích đầy bí ẩn và kỳ lạ của cả gia đình 4 người cùng chó cưng và xe hơi, không ai tìm ra dấu vết gì. 1 năm sau cảnh sát mới phát hiện tung tích của họ nhưng tất cả các câu hỏi cho đến nay vẫn không được giải thích thỏa đáng.

Ngày 4 tháng 6 năm 2001, bà Junko Yamagami (52 tuổi) dự kiến có chuyến công tác tại thành phố Đại Liên (Trung Quốc).

Trước khi lên máy bay bà còn có một cuộc họp tại công ty du lịch mà bà đang làm việc. Tuy nhiên, suốt cả buổi sáng hôm đó, đồng nghiệp trong công ty không hề thấy bóng dáng của bà Junko xuất hiện, bà không đi họp cũng không lên máy bay đi công tác nước ngoài.

Đến trưa hôm đó, vì lo lắng có chuyện chẳng lành nên đồng nghiệp của bà Junko đến tận nhà hỏi thăm, bà Junko sống cùng chồng tên Masahiro và mẹ chồng Saegus, nhưng nhân viên công ty không thấy ai ở nhà, cả con chó cưng của gia đình và chiếc xe hơi thường đậu trước cửa cũng không còn ở đó.

Con gái của bà Junlo, một giáo viên tiểu học 26 tuổi tên Chie cũng bị mất tích khó hiểu. Cô Chie vốn sống một mình trong một căn hộ ở gần thành phố Takehara. Được biết, buổi tối trước hôm xảy ra sự việc, cô Chie có đến thăm bố mẹ và ngủ lại ở đó.

Đồng nghiệp của Chie cho biết vào khoảng 9h30 tối, cô nhặt một ít đồ trang điểm từ một đồng nghiệp và sau đó đi về nhà của cha mẹ cô ở thị trấn nhỏ Sera.

Hàng xóm của gia đình bà Junko cho biết họ đã nghe thấy tiếng đóng cửa xe rất mạnh vào khoảng 10h 50' tối hôm đó nhưng không ai chắc chắn đó là tiếng đóng cửa xe của cô Chie hay là tiếng đóng cửa xe của gia đình này trước khi rời đi.

Còn người giao báo của gia đình thì cho biết vào khoảng 4h đến 5h sáng, anh ta đến và đã không thấy chiếc xe đậu ở đó.

Một điều kỳ lạ nữa là cửa trước ngôi nhà của bà Junko có khóa cẩn thận nhưng cửa sau lại mở, tuy nhiên mọi đồ đạc trong nhà đều vẫn y nguyên và không có dấu hiệu bị kẻ trộm đột nhập. Đèn bếp vẫn được bật sáng trưng, thậm chí đồ ăn sáng cũng đã được chuẩn bị.

Mọi đồ vật trong ngôi nhà đều bình thường nhưng có chi tiết lạ là bộ đồ ngủ của bà Junko biến mất, đôi giày vẫn ở đó nhưng đôi dép thì không.

Hành lý của bà Junko và 150.000 yên mà bà đã chuẩn bị sẵn cho chuyến đi vẫn ở trong nhà, máy nhắn tin của ông Masahiro cũng vậy. Từ đó, cảnh sát suy luận rằng mọi sinh hoạt của gia đình này vẫn bình thường nhưng đột ngột có chuyện gì đó khiến họ lên xe gấp mà không kịp mang theo bất cứ thứ gì ngoài chú chó cưng.

Sau 1 năm miệt mài tìm kiếm nhưng cảnh sát vẫn không có được kết quả như mong muốn. Điều tra các mối quan hệ của gia đình, cảnh sát được biết họ không hề có mâu thuẫn hay thù hằn gì với ai. Mặc dù ông Masahiro có nợ một ít tiền nhưng nó không quá nhiều đến mức cả gia đình phải chạy trốn như vậy.

Khi vụ án đang chìm dần vào bế tắc thì đột nhiên, vào ngày 7 tháng 9 năm 2002 cảnh sát tìm thấy một chiếc xe hơi bị chìm dưới hồ nước gần nhà bà Junko. Chiếc xe chứa hài cốt của cả 4 người nhà bà Junko và chú chó của họ, phần thịt gần như đã bị phân hủy chỉ còn lại những bộ xương.

Cả 4 người đều thắt dây an toàn, quần áo trên người nạn nhân dường như là đồ ngủ, mặc dù đã bị phân hủy gần hết. Không có dấu hiệu xô xát ở trong xe hoặc bất kỳ tác động nào từ bên ngoài vào chiếc xe. Kết quả giám

định không xác định được nguyên nhân cái chết của họ, cũng không có dấu hiệu cho thấy bị tấn công.

Cảnh tượng bên trong chiếc gây sốc cho cảnh sát và mang đến những câu hỏi mà đến nay vẫn chưa có lời giải thích thỏa đáng rằng: Vì sao gia đình họ lại vội vàng đi ra ngoài trong đêm tối? Họ muốn đi đâu hay chạy trốn điều gì? Tại sao chiếc xe lại bị đâm xuống hồ nước?

Vì ông Masahiro ngồi ở ghế lái nên cảnh sát nghi ngờ rằng đó là một vụ giết người và tự sát hoặc tự tử tập thể.

Việc gia đình bà Junko đột ngột rời đi khiến nhiều người nghi ngờ. Nếu ông Masahiro thực sự đã giết tất cả mọi người thì làm thế nào ông ta lại có thể thuyết phục (hoặc đe dọa) để các thành viên khác trong gia đình lên xe, đặc biệt là khi họ đã chuẩn bị bữa ăn sáng tươm tất? Hay ai đó đã buộc họ rời đi? Có lẽ họ đã cố gắng tránh xa ai đó và Masahiro vô tình lái xe xuống nước?

Hàng loạt câu hỏi được đưa ra nhưng không một ai có lời giải thích thỏa đáng và cho đến nay nó vẫn là vụ mất tích kỳ lạ gây ám ảnh Nhật Bản.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 27: Ba Đứa Trẻ Đến Nhà Bố Chơi Lễ Tạ Ơn Rồi Biến Mất

Tính đến dịp lễ Tạ Ơn năm nay, 3 anh em nhà Skelton đã mất tích được 8 năm. Người duy nhất biết được sự thật câu chuyện này chính là bố bọn trẻ, hắn ta dù nhận án tù 15 năm nhưng vẫn nhất quyết giữ kín, không khai ra tung tích của các con.

Vào dịp lễ Tạ Ơn năm 2010, 3 anh em Tanner Skelton (5 tuổi), Alexander William Skelton (7 tuổi) và Andrew Skelton (9 tuổi) được mẹ cho đến thăm nhà bố John Skelton ở thành phố Morenci, Michigan, Mỹ.

Theo kế hoạch, John sẽ giao các con trở lại cho vợ cũ vào ngày 26/11 nhưng việc này không bao giờ xảy ra và tung tích của các bé đến nay vẫn còn là một bí ẩn chưa có lời giải đáp.

Theo lời kể của John, trong đêm cuối cùng các con ở lại nhà, anh ta đã nấu món ăn mà chúng thích nhất, cả nhà cùng ăn gà tây và thổi nến ăn mừng sinh nhật của Andrew.

Sáng hôm 26/11, thay vì đưa bọn trẻ đến nhà mẹ thì John lại lái xe đến một ngôi nhà nằm gần ranh giới 2 tiểu bang Indiana và Ohio, giao con cho vợ chồng một người phụ nữ tên Joann Taylor đang sống tại đây bằng nghề làm trang trại.

Khi ấy, John đã nói với các con rằng chúng sẽ có cuộc sống tốt hơn ở gia đình mới trước khi bỏ đi.

John cho biết sở dĩ anh ta làm vậy là để bảo vệ các con tránh khỏi sự bạo hành của vợ cũ, Tanya Zuvers.

Thế nhưng, mẹ của những đứa trẻ sau đó đã lên tiếng phủ nhận đánh đập những đứa trẻ, khẳng định chị vô cùng tận hưởng thiên chức được làm mẹ nên chắc chắn không hề có chuyện chị đối xử tệ bạc với chúng.

Tối ngày 26/11, John cố ý tự tử nhưng không thành. Sau khi được đưa đến bệnh viện cấp cứu, ông bố 3 con được chuyển đến một trung tâm y tế để điều trị vấn đề tâm lý.

Ngay sau khi được xuất hiện vào tháng 12, John lập tức bị cảnh sát bắt giữ để điều tra vụ án mất tích của 3 anh em nhà Skelton.

Theo điều tra của phía cảnh sát, danh sách người quen biết của John không hề có người phụ nữ tên Joann Taylor. Thậm chí, nhiều khả năng người này còn không hề tồn tại.

Khi đến nhà John để thu thập bằng chứng, nhân viên điều tra mô tả đó là một nơi hỗn độn khi nội thất bị xáo trộn, đĩa ăn bị vỡ vương vãi trên sàn nhà, drap giường bị dao rọc nát tươm và tất nhiên, nơi đây không hề sót lại dấu vết gì của 3 đứa trẻ.

Lật về quá khứ, năm 2007, John từng viết một bài thơ đặt tên là "Dumpster" (tạm dịch: bãi rác) với nội dung nói về một đứa trẻ chết trong một bãi rác.

Chưa hết, khoảng 1 tuần trước khi các con mất tích, John đã lên mạng tìm kiếm với từ khóa "Làm cách nào để bẻ gãy cổ". Nhiều người cho rằng đấy có thể là những manh mối nhỏ nhoi giúp tìm được bọn trẻ nhưng đáng tiếc, các cuộc điều tra sau đó đều đi vào ngõ cụt.

Trong thời gian bị bắt, John cũng nhiều lần thay đổi lời khai. Hắn nói đã giao con cho người Amish, cộng đồng người sống biệt lập ở một số các tiểu bang như Michigan, Ohio, Indiana và Pennsylvania.

Người Amish chủ trương sống dựa vào những giá trị cũ xưa, họ không sử dụng điện và xe ô tô nhưng luôn giữ liên lạc với các thành viên khác trong cộng đồng.

Theo lời một người Amish, cộng đồng này luôn dang tay đón nhận những đứa trẻ bị bỏ rơi nhưng họ luôn yêu cầu được biết thông tin về nhân thân của các bé.

Vậy nên không có khả năng 3 đứa trẻ được nhận nuôi mà không ai hay biết. Cuối cùng, John bị tuyên án 15 năm tù giam vì tội bắt cóc và giam giữ bất hợp pháp.

Dù vụ án khép lại nhưng phía cảnh sát vẫn tiếp tục tiến hành điều tra. Trong cuộc họp báo tổ chức vào năm 2011, cảnh sát trưởng Larry Weeks cho biết ông sẽ chuyển hướng điều tra từ vụ mất tích sang vụ giết người mà hung thủ không ai khác chính là bố của 3 nạn nhân.

Larry không muốn mọi người đặt quá nhiều hy vọng vào việc những đứa trẻ còn sống và yêu cầu người dân phối hợp tìm kiếm thi thể hoặc đồ vật liên quan đến nạn nhân.

Tháng 9 năm ngoái, nhân viên lao công trong lúc dọn dẹp ngôi nhà ở thành phố Missoula, Montana để cho thuê lại thì phát hiện một chiếc thùng cạc tông có chứa xương người lẫn đất đá.

Sau khi lực lượng chức năng có mặt và đem về phân tích thì kết quả xác định xương trong thùng thuộc về 3 đứa trẻ trong độ tuổi từ 5 đến 8, 6 đến 10 và 2 đến 4.

Trong khi cảnh sát địa phương không thể xác định mối liên quan đến các vụ án quá khứ thì cảnh sát thành phố Morenci lại đánh giá đây là một manh mối quan trọng của vụ án mất tích của 3 đứa trẻ nhà Skelton nhiều năm về trước. Đáng tiếc, ADN tìm thấy lại thuộc về những người đã qua đời cách đây gần 1 thế kỷ.

Đến nay đã 8 năm trôi qua, tung tích của 3 bé trai Tanner, Alexander và Andrew vẫn tồn tại như một bí ẩn mùa lễ Tạ Ơn mãi vẫn chưa có lời giải đáp.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 28: Hộp Sọ Được Tìm Thấy Nơi Rừng Sâu

Hộp sọ nằm lẫn trong đám lá cây mục rỗng đã là một thách thức lớn với các nhà điều tra. Cuối cùng, phải mất đến vài năm mọi chuyện mới được sáng tỏ.

Vào tháng 11 năm 1987, một chuyên gia lập bản đồ phát hiện ra một chiếc sọ người nằm lẫn trong đám lá cây ở trang trại S Bar F Scout gần Farmington, Missouri.

Do quá sợ hãi nên người đàn ông này đã lặng lẽ trở về Phần Lan, đến khi lấy lại bình tĩnh, ông đã gọi điện đến Missouri để báo cáo với cảnh sát về những gì mình thấy.

Sau đó, các điều tra viên đã thu thập thêm được nhiều khúc xương vụn khác cùng vài lọn tóc rải rác, một chiếc quần jean, áo sơ mi đã hỏng và một chiếc cúc có chữ "Texwood" quanh chỗ phát hiện ra hộp sọ.

Qua những gì thu nhận được, các chuyên gia pháp y đã dựa vào xương chậu của nạn nhân để phỏng đoán đây là một người phụ nữ đã sinh từ 2 đứa con trở lên.

Ngoài ra, chiếc quần jeans được tìm thấy đã được cảnh sát xác nhận là một sản phẩm được sản xuất tại Hồng Kông. Vì vậy, cảnh sát nghi ngờ nạn nhân có thể là một người Châu Á.

Qua nhiều ngày dò xét các hồ sơ mất tích nhưng không đem lại kết quả khả quan.

Cuối cùng, các chuyên gia pháp y đã sử dụng hộp sọ và các mảnh xương được tìm thấy để cố gắng phục chế lại khuôn mặt của nạn nhân. Sau đó họ cung cấp hình ảnh cho các trang báo đài để mong có người nhận diện được khuôn mặt này.

3 ngày sau, một người có tên Wilaiporn Cox đã xem TV và nhận ra khuôn mặt đó chính là người bạn mất tích Bunchee Nyhuis của cô. Theo lời Cox, đã không có ai nhìn thấy Bunchee kể từ tháng 12 năm 1983.

Lần theo manh mối đó, cảnh sát tìm đến Richard Nyhuis, chồng của Bunchee để lấy lời khai.

Được biết, Bunchee sinh ra ở thành phố Chonburi, Thái Lan vào khoảng năm 1950, đến năm 1970, cô gặp Richard Nyhuis lúc đó đang phục vụ trong Không quân ở Thái Lan và đem lòng cảm mến. Sau đó, Bunchee rời bỏ quê hương và theo Richard đến Mỹ sinh sống và họ đã có với nhau 2 người con.

Richard được hàng xóm xung quanh miêu tả rằng ông là một người chồng, người cha lý tưởng và đáng kính. Chẳng có điều gì có thể chê được ở ông.

Suốt quá trình điều tra, Richard khai rằng Bunchee nói nhớ nhà và muốn trở về Thái Lan. Sau đó, ông đã tiễn vợ ra sân bay St. Louis để cô về quê nhưng sau đó không còn nghe thấy bất kì tin tức nào từ cô nữa.

Ngoài ra, bạn bè của Bunchee cũng nói rằng, cô đã tâm sự với họ rằng cô cảm thấy nhớ quê hương và muốn quay trở lại thăm người thân ở Thái Lan.

Vì không thể xác định chính xác đó là xương cốt của Bunchee nên cảnh sát không thể làm được gì. Tuy nhiên, các nhà điều tra không tin Richard hoàn toàn trong sạch.

Mãi đến vài năm sau, nhờ kĩ thuật phân tích ADN mà cuối cùng cảnh sát mới khẳng định được bộ xương được tìm thấy năm xưa đó chính xác là của Bunchee.

Cuối cùng, do không thể trốn tránh mãi được, Richard đã thừa nhận tội lỗi của mình.

Y khai vào tháng 11 năm 1983, y và Bunchee có một trận cãi vã lớn và trong cơn nóng giận, y đã đánh vào đầu Bunchee bằng một vật sắc nhọn ở ngay dưới tầng hầm căn nhà họ đang sống, sau đó bịt mũi và miệng cho cô ngạt thở rồi nhét cô vào tủ đá.

Đến mùa xuân, Richard đã đem xác vợ mình đến trang trại Boy Scout để chôn cất, trang trại đó là nơi y đang làm việc với tư cách là một giám đốc điều hành. Đồng thời, y cũng đổ thêm vôi vào ngôi mộ tạm của vợ mình để đẩy nhanh quá trình phân hủy xác.

Trước tòa án, luật sư bào chữa của Richard đã nói rằng y là một người hiền lành và ôn hòa, chính cô vợ của y mới là người sa lầy và gây sự trước.

Bunchee trước đó đã yêu cầu Richard xây một ngôi nhà lớn và khang trang hơn, nhưng điều đó nằm ngoài khả năng của y.

Thấy nhu cầu không được đáp ứng, Bunchee đã đe dọa sẽ ly dị và đem 2 đứa con trở về Thái Lan. Quá tức giận nên Richard mới có hành động giết vợ mình như vậy.

Tuy nhiên, tòa án và bồi thẩm đoàn đã không nhân nhượng trước hành vi sai trái của Richard. Y bị kết án 50 năm tù.

Richard đã được giới truyền thông đặt cho cái tên là "kẻ giết người" nhưng có thể thấy y đã là một người cha rất tốt khi một mình nuôi dạy hai đứa trẻ trong nhiều năm trời.

Đứa con đầu của y và Bunchee, Steve Nyhuis đã được xuất hiện trong danh sách vinh danh của St. Charles High năm 1990 và đã có một sự nghiệp thành công trong quân đội, còn đứa con thứ Michael đã trở thành một người thợ mộc và hiện đang có một gia đình nhỏ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 29: Bà Đỡ Đến Từ Địa Ngục

Miyuki Ishikawa được xem là bà đỡ tàn độc nhất Nhật Bản khi đã ra tay giết hại và giấu xác hàng trăm đứa trẻ sơ sinh chỉ vì bố mẹ chúng không đủ điều kiện để nuôi con.

Sáng 12/1/1948, hai sĩ quan cảnh sát đồn Waseda đi tuần tra, thấy một chiếc túi bỏ không và phát hiện trong đó chứa thi thể của 5 đứa bé. Kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy, những đứa trẻ không chết một cách tự nhiên và cuộc điều tra của họ dẫn tới việc phát hiện ra nữ sát thủ hàng loạt tàn độc nhất Nhật bản là Miyuki Ishikawa.

Ngay sau đó, Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Kotobuki là Miyuki Ishikawa và chồng là Takeshi Ishikawa, đã bị bắt ngày 15/1/1948 vì nghi ngờ liên quan đến vụ việc.

Quá trình điều tra cho thấy, nạn nhân của vợ chồng Ishikawa không chỉ dừng lại ở con số 5 mà là đến gần 200 sinh linh bé bỏng. Những đứa bé sơ sinh đã bị bức chết một cách tức tưởi dưới sự bỏ mặc, ngược đãi. Trên thực tế, con số nạn nhân chính xác của cặp vợ chồng này là không thể xác định được.

Miyuki Ishikawa sinh năm 1897 tại Kinitomi, tỉnh Miyazaki. Cuộc đời trước đây của bà ta là một bí ẩn, chỉ có thông tin bà ta tốt nghiệp từ đại học Tokyo, sau đó về làm Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Kotobuki. Sau này, Miyuki kết hôn với Takeshi Ishikawa nhưng cả hai đều không sinh được người con nào.

Miyuki được xem là một bà đỡ lành nghề, mặc dù lúc bấy giờ tại Nhật, nghề này chưa được xem là một công việc chính thức, cũng không được

ban hành giấy phép hành nghề. Miyuki có một tuổi thơ bất hạnh khi thường xuyên bị người cha độc ác bỏ đói và đánh đập dã man. Nỗi ám ảnh kinh hoàng đó chính là nguyên nhân khiến bà ta ra tay giết hại 169 đứa trẻ theo cách thức tương tự mà chẳng cần suy nghĩ.

Trước đây, khi khoa học chưa phát triển đầy đủ như hiện nay, hầu hết trẻ sơ sinh đều được sinh ra bằng biện pháp tự nhiên, đi kèm nhiều biến chứng nguy hiểm và đau đớn khủng khiếp. Vào thời điểm đó, vai trò của các bà đỡ là vô cùng quan trọng vì họ có tác động trực tiếp đến sự an toàn của sản phụ và em bé.

Những năm 1940, khoảng thời gian sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, cả nước Nhật rơi vào cuộc khủng hoảng nghiêm trọng về mặt kinh tế. Đây cũng là thời kỳ bùng nổ dân số của Nhật với con số ước tính khoảng 2,6 triệu đứa trẻ chào đời mỗi năm trong giai đoạn từ 1947-1949. Sự gia tăng một cách đột biến về tỷ lệ trẻ em đã gây ra tình trạng khó khăn, ách tắc tại các bệnh viện phụ sản. Bệnh viện Kotobuki của Miyuki cũng không tránh khỏi gánh nặng quá tải đó.

Hầu hết sản phụ đến sinh nở tại bệnh viện Kotobuki đều thuộc tầng lớp lao động nghèo, kinh tế không ổn định. Thời điểm đó, nạo phá thai là một việc trái pháp luật. Chính vì thế, các gia đình nghèo lỡ có con không còn cách nào khác là phải sinh chúng ra, rồi họ tiếp tục đối mặt với bi kịch khác khi không thể đủ khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng chúng.

Trước thực trạng tàn nhẫn của cuộc sống, Miyuki đã nghĩ ra một cách mà bà ta xem là vô cùng hoàn mỹ, vừa cứu rỗi được cho đứa trẻ không phải sống một cuộc đời khổ sở mà ngay cả cha mẹ chúng cũng không phải mang gánh nặng suốt cuộc đời. Cách thức của bà ta chính là giết đứa trẻ ngay sau khi chào đời bằng cách bỏ đói cho đến khi chúng chết đi rồi đem giấu xác rải rác khắp thành phố. Điều kinh khủng hơn là rất nhiều phụ huynh của những đứa trẻ kia cũng tự nguyện nhờ vả đến Miyuki để bà ta giúp giải quyết "gánh nặng" bằng một cách tàn độc đến không thể ngờ.

Trục lợi từ tội ác khó dung tha

Để hợp thức hóa cho việc làm của mình, Miyuki đã rủ thêm chồng, đồng thời tuyển một bác sĩ khác là Shiro Nakayama để làm giả mạo giấy chứng tử của những đứa bé. Sau một thời gian, Miyuki bắt đầu nghĩ ra cách vòi tiền từ những cặp bố mẹ muốn bỏ con của mình với lý do là chi phí này còn rẻ hơn rất nhiều so với việc phải nuôi một đứa trẻ thành người.

Việc trục lợi trên thân thể của trẻ sơ sinh vô tội đã mang về cho vợ chồng Miyuki một khoản thu khổng lồ. Rất nhiều y tá làm việc tại bệnh viện phụ sản Kotobuki không thể chấp nhận cách làm khủng khiếp của Miyuki nên đã xin nghỉ việc. Dù cho việc làm dã man của Miyuki được thực hiện bán công khai nhưng quan chức tại Shinjuku, vì lý do nào đó vẫn nhắm mắt làm ngơ, xem như chưa biết chuyện gì cả.

Sau khi việc làm tày trời của Miyuki và đồng bọn bị phanh phui, cảnh sát tiếp tục tìm được khoảng 40 hài cốt của trẻ sơ sinh tại nhà của một người hộ tang và 30 bộ hài cốt khác được tìm thấy trong một ngôi đền.

Ngoài ra, rất nhiều bộ hài cốt trẻ sơ sinh cũng được tìm thấy rải rác khắp thành phố trong khoảng thời gian dài sau khi vụ án xảy ra nên cho đến nay, cảnh sát cũng không thể xác định nổi số lượng nạn nhân chính xác của bà đỡ ác quỷ Miyuki là bao nhiêu. Chỉ biết rằng bà ta đã giết 169 đứa bé sơ sinh còn đỏ hỏn.

Trong phiên xét xử diễn ra tại tòa án quận Tokyo, Miyuki bị kết án ngộ sát với 8 năm tù giam, tên Takeshi và Shiro chịu án 4 năm tù giam. Đến 1952, vợ chồng bọn chúng kháng án thành công, cuối cùng được giảm án xuống, Miyuki chỉ còn 4 năm tù, Takeshi chỉ còn 2 năm tù.

Trên thực tế, cơ quan điều tra không thể làm rõ được động cơ phía sau của bà đỡ ác quỷ Miyuki. Bà ta chỉ hoàn toàn vì tiền hay muốn giết hại các em bé bởi 2 vợ chồng không có con, hoặc chỉ đơn giản là bà ta muốn ra tay sát hại những sinh mạng yếu ớt không có khả năng kháng cự.

Vụ giết người hàng loạt dã man của vợ chồng Miyuki được xem là nguyên nhân làm cho Chính phủ Nhật phải xem xét lại việc hợp pháp hóa phá thai vì nhiều người cho rằng, sở dĩ Miyuki có cơ hội thực hiện tội ác và trục lợi được là do việc mang thai ngoài ý muốn tăng đột biến nhưng

không có giải pháp nào khác để giải quyết. Ngày 13/7/1948, Luật bảo vệ sơ sinh được ban hành.

Bên cạnh đó, Chính phủ Nhật đã thông qua hệ thống kiểm tra quốc gia dành cho các nhân viên hộ sinh. Ngày 24/6/1949, luật phá thai vì lý do kinh tế cũng được Chính phủ Nhật hợp pháp hóa theo Luật bảo vệ ưu sinh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 30: Đôi Tình Nhân Máu Lạnh(P1)

"Tôi đã chứng kiến một vụ giết người rất dã man"- David Smit, 17 tuổi đã khai như vậy với cảnh sát sau khi chứng kiến cảnh chị dâu của mình - Myra Hindley cùng bạn trai - Ian Brady giết người không ghê tay ngay tại phòng khách nhà họ.

Sau khi ra tay giết người, Ian Brady và Myra Hindkey cảm thấy rất vui vẻ. Họ uống trà với David và kể về những vụ giết người đó như đang kể một câu chuyện hình sự.

Đêm kinh hoàng

Giám đốc sở cảnh sát Talbot bất ngờ nhận được cuộc điện thoại khẩn từ thám tử Wills ngay trong kỳ nghỉ của mình. Wills thông báo có một vụ án quan trọng cần ý kiến chỉ đạo của Talbot.

Ngồi trong phòng chờ của sở cảnh sát Hyde là David Smith, 17 tuổi và cô vợ trẻ của anh. Họ đã gọi ngay cho cảnh sát vào sáng sớm ngày hôm sau khi David trở về nhà và kể câu chuyện “kinh dị” cho vợ mình nghe.

Giám đốc sở cảnh sát Hyde kết thúc ngay kỳ nghỉ của mình và bắt tay vào vụ án này, một trong những vụ án hình sự khét tiếng của nước Anh. Hôm đó là ngày 7/10/1965.

Talbot có mặt tại sở cảnh sát để gặp vợ chồng David. Ông chăm chú nghe những lời khai của nhân chứng.

Theo lời khai của David, đêm hôm đó, chị dâu của anh - Myra Hindley đến thăm nhà anh. David sống cùng vợ và mẹ vợ trong một căn nhà mới.

Myda nói với David rằng cô sợ đi về nhà một mình trong đêm tối nên David đã đồng ý đưa chị mình về.

Khi đến nhà Myda tại số 16 đường Wardle Brook, Manchester, Myda mời David vào thăm nhà, cô sống cùng bạn trai mình là Ian Brady. Cả hai mời David vài ly rượu vang trong phòng ăn.

Khi David còn lại một mình trong phòng ăn, bất chợt anh nghe thấy một tiếng hét lớn. Tiếng của Myda gọi anh. David chạy vội ra phòng khách, cảnh tượng đầu tiên anh thấy là Myda đang túm chặt tay một người đàn ông trông dáng vẻ nhỏ con. Thoạt đầu David nghĩ đó là một con búp bê vải. Người đàn ông đó nằm sấp dưới sàn. Hai tay bị túm ngược ra phía sau. Ian Brady tay cầm một chiếc rìu, chân dạng ra đứng ngay trên người đàn ông đó.

Người đàn ông rên rỉ xin tha. Ian nhấc cao chiếc rìu trong tay và lạnh lùng phang một nhát mạnh vào đầu người đàn ông đó. Thêm một nhát thứ hai để chấm dứt tiếng rên rỉ. Tiếng rên ngừng hẳn. Trong đêm, David nghe thấy cả tiếng máu đang chảy ra không ngừng.

Sau đó Ian lấy một tấm bìa dày che phần trên của nạn nhân rồi thì thầm với Myda: "cuối cùng đã giải quyết được tên này."

Myda rời khỏi phòng khách đi pha trà. Họ cười nói với David như chưa có chuyện gì xảy ra. Họ kể cho David nghe chuyện Ian đã từng giết một vài người trên bãi hoang gần nhà, thậm chí họ gặp cả cảnh sát khi đang cố chôn một cái xác tại bãi hoang Saddleworth.

David nghĩ mình đang nghe một câu chuyện ảo tưởng, nhưng nghĩ đến những gì mình vừa chứng kiến, anh bắt đầu lo cho tính mạng của mình nếu còn ở trong ngôi nhà này. Điều tốt nhất bây giờ David nghĩ mình nên làm lúc này là giữ bình tĩnh và hưởng ứng câu chuyện của họ.

Đã quá khuya, David rời khỏi ngôi nhà sau khi hứa sẽ quay lại vào sáng mai để giúp Ian và Myda thủ tiêu cái xác. Cảm thấy như mình như vừa thoát khỏi địa ngục, David vội vàng lao về nhà, kể câu chuyện cho Maureen - vợ mình nghe. Cả hai quyết định tìm đến cảnh sát ngay sáng hôm sau.

Đôi tình nhân độc ác

Sau khi nghe xong câu chuyện, Talbot và thám tử Carr vội vã tới ngôi nhà tại số 16 đường Wardle Brook cùng với hơn 20 cảnh sát nữa.

Khám xét ngôi nhà của Myda, cảnh sát phát hiện xác một người đàn ông được bọc một chiếc chăn màu xám tại phòng ngủ. Một chiếc rìu dính máu cũng được tìm thấy trong căn phòng đó.

Ian Brady bị bắt ngay tại chỗ. Nạn nhân là Edward Evans, 17 tuổi.

Tại sở cảnh sát, Ian Brady khai với cảnh sát rằng, tối hôm đó đã xảy ra một cuộc tranh luận tại nhà hắn giữa hắn, David Smith và Edward Evans. Edward đã không kiềm chế được mình nên xô xát với hắn và David. Tiện có chiếc rìu đặt ngay trong phòng, Ivan đã cầm lên tự vệ và vô tình giết chết Edward. Myda không hề liên quan đế vụ việc này.

Khi được hỏi, Myda cũng đồng ý với cậu chuyện của Ian, cô còn nói thêm mình đã sợ hãi như thế nào khi chứng kiến vụ việc.

4 ngày sau đó, cảnh sát tìm thất một vài tờ giấy được kẹp thành tập trong xe của Myda có nhắc đến việc hai người lên kế hoạch thực hiện các vụ giết người. Myda bị cảnh sát bắt để điều tra.

Theo lời khai của David cùng với những bằng chứng không thể chối cãi được tìm thấy tại nhà, Ian Brady và Myra Hindley đã bị bắt để điều tra.

Cuộc điều tra sẽ dừng lại ở cái chết của Edward nếu như Ian đã từng khoe khoang với David về vụ thủ tiêu xác người trên bãi hoang Saddleworth.

Pat Hodge, 20 tuổi, sống gần nhà Myra cho biết, cô cùng Ian và Myra hay đến những khu bãi hoang vào dịp cuối tuần. Trong nhà của Myra có rất nhiều những bức ảnh chụp ở những khu bãi hoang.

Khi xác định được vị trí mà có thể Ian và Myra thủ tiêu xác nạn nhân, cảnh sát bắt đầu đào bới để tìm kiếm bằng chứng. Cảnh sát nghĩ rằng biết

đâu họ lại tìm thấy xác của 4 đứa trẻ đã từng biến mất một cách bí ẩn trong khu vực khi đào bới những khu bãi hoang. Và họ đã đúng.

Ngày 10/10/1965, xác cô bé Lesley Anne Downey, 10 tuổi được tìm thấy. Lesley được gia đình thông báo mất tích ngày 26/12/1964.

Mười một ngày sau, xác cậu bé 12 tuổi - John Kibride được tìm thấy. John biến mất không một dấu tích để lại vào ngày 11/11/1963.

Tính cho tới năm 1965, trong lịch sử tội phạm nước Anh, lần đầu tiên một người phụ nữ có tham gia vào những vụ giết người hàng loạt như Myra trong vụ án này. Người dân nước Anh không thể hiểu được tại sao một người phụ nữ lại có thể tham gia vào tội ác khủng khiếp như vậy. Đó là một việc làm không thể tha thứ được đối với họ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 31: Đôi Tình Nhân Máu Lạnh(P2)

Điều gì đã đẩy một cặp tình nhân trẻ như Ian và Myra đến tận cùng tội ác, lạm dụng tình dục và giết hại trẻ em như vậy?

Lý lịch về Myra

Sinh ngày 23/7/1942 tại Gorton, một khu công nghiệp nổi tiếng ở Manchester, Myra là con đầu của vợ chồng Nellie và Bob Hindley. Bob Hindley đang phục vụ trong quân đội khi Nellie sinh Myra. Myra lớn lên bên bà ngoại của mình là Ellen Maybury.

Khi rời khỏi quân đội, Bob mua một căn nhà riêng gần với nhà mẹ vợ của mình. Ông gặp khó khắn với cuộc sống "dân sự" và không biết nên bắt đầu kiếm sống bằng nghề gì. Khi đứa con thứ hai sinh ra, Bob và Hellie đều quá bận rộn với việc kiếm sống, Myra lại được gửi về với bà ngoại.

Myra được bà ngoại đặc biệt chăm sóc, bà Elllen muốn bù đặp sự thiếu thốn tình cảm và sự dạy dỗ của người cha cho Myra. Bob không phải là một người tình cảm, sự vắng mặt của ông trong nhưng năm đầu đời của Myra đã tạo ra cho cô bé một khoảng trống không bao giờ có thể lấp đầy được.

Lên 5 tuổi, Myra bắt đầu đi học tại trường tiểu học Peacock. Cô bé tỏ ra già dặn hơn trước tuổi.

Vài năm sau đó, Myra bắt đầu nổi trội và thể hiện khả năng sáng tác thơ của mình. Myra thích thích thể thao và bơi khá giỏi. Nhưng những điều này không khiến Myra hết tự ti, cô luôn bị bạn bè trêu chọc vì cái mũi bất thường của mình.

15 tuổi, Myra kết bạn với Michael Higgins, một cậu bé 13 tuổi, nhút nhát và tính cách như con gái. Myra rất quan tâm tới Michael và bảo vệ cậu như bảo vệ em trai mình.

Một ngày đẹp trời, Michael được tìm thấy trong một bể bơi địa phương. Cậu bé đã chết đuối trước khi được phát hiện. Đó là một điều kinh khủng đối với Myra. Cô đã cho đó là lỗi của mình vì ngày hôm đó cô đã từ chối đi bơi cùng Micheal. Myra trở nên suy sụp.

Myra trở nên trầm cảm và đôi lúc cuồng loạn không kiểm soát được. Cô thường mặc đồ đen, đến nhà thờ vào ban đêm và thắp một ngọn nến cho Michael.

Không lâu sao đó, Myra bỏ học khi kết quả học của cô tại trường rất khá.

Công việc đầu tiên của Myra là nhân viên bàn giấy tại một công ty kỹ thuật điện. Tâm lý của cô đã khá hơn. Myra thường đến những quán bar nhảy nhót, nghe nhạc và bắt đầu hút thuôc. Sự xuất hiện của Myra luôn thu hút mọi người. Cô bắt đầu làm tóc, trang điểm đậm và thay đổi hoàn toàn.

Sinh nhật lần thứ 17, Myra đính hôn với Ronnie Sinclair - một thanh niên làm việc trong nhà máy ép trái cây. Sau một thời gian cặp kè với nhau, Myra bắt đầu nghĩ khác về cuộc sống sau này với Ronnie, cô sợ ràng buộc với Ronnie về cuộc sống gia đình nên đã chủ động hủy bỏ việc đính hôn.

Myra rời tới Luân Đôn để tìm kiếm một cuộc sống mới mẻ hơn. Tháng 1/1961, Myra gặp Ian Brady....

Lý lịch của Iran Brady

Ian Brady sinh ngày 2/1/1938 tại Gorbals, một trong những khu ổ chuột nhiều tệ nạn ở Glasgow vào thời điểm đó. Mẹ Ian là Margerat Peggy - một cô hầu bàn tại một khách sạn bậc trung. Peggy không bao giờ tiết lộ bố của Ian là ai. Thời điểm đó, một bà mẹ đơn thân như Peggy đã phải chịu rất nhiều những điều tiếng từ xã hội.

Năm Ian được 12 tuổi, bà Peggy chuyển tới sống với Patrick Brady. Patrick là chồng hợp pháp của Peggy.

Hồi đi học, Ian được nhận xét là cậu bé thông minh, nhưng khá nhút nhát. Ian không tham gia bất cứ môn thể thao nào và bị bạn bè coi là yếu đuối như con gái.

Lớn hơn một chút, Ian bắt đầu hút thuốc và dính phải những rắc rối với cảnh sát. Từ 13 đến 16 tuổi, Ian đã bị bắt 3 lần về tội trộm cắp.

Những năm tháng sau này của Ian cũng gắn liền với những lần bị bắt như vậy.

Sau nhiều năm phiêu bạt khắp các vùng để kiếm sống, năm 1959, Ian bắt đầu làm nhân viên kinh doanh cổ phiếu tại một công ty nhỏ. Hơn một năm sau đó, công ty có một cô thư ký mới chuyển đến. Đó chính là Myra Hindley.

Ian đã thu hút Myra ngay từ lần đầu gặp gỡ. Myra cảm thấy được sự khác biệt với những người đàn ông khác ở người lạnh lùng như Ian, Myra quyết tâm theo đuổi bằng được người đàn ông này.

Sau một thời gian dài lên kế hoạch theo đuổi Ian, Myra đã thành công. Ian chính thức trở thành bạn trai của cô. Myra hoàn toàn chìm đắm trong tình yêu đó và luôn cố gắng làm hài lòng bạn trai. Myra thay đổi cách ăn mặc theo phong cách Đức mà Ian muốn, đồng ý cho hắn chụp những bức ảnh nhạy cảm.

Gia đình, bạn bè là người thấy được rõ nhất sự thay đổi của Myra.

Tại nơi làm việc, Myra là người hay cáu kỉnh, độc đoán và thích ra lệnh. Em gái cô - Maureen sau này khi ra tòa làm chứng đã cho biết: “Sau khi gặp Ian, Myra không còn sống cuộc sống bình thường nữa. Chị tôi trở nên bí hiểm hơn, và thậm chí đã tuyên bố ghét trẻ em và muốn giết chúng.”

Đầu năm 1963, Ian lên kế hoạch cho việc cướp ngân hàng. Hắn cần Myra tham gia phi vụ này. Myra sẽ làm lái xe cho hắn. Ngay lập tức, Myra

bắt đầu học lái xe, tham gia các câu lạc bộ đua xe và mua súng.

Kế hoạch sau đó không được thực hiện, nhưng Ian đã thực hiện được mục đích điều khiển Myra của mình.

Đêm 12/7/1963, Ian Brady và Myra Hindley đã ra tay với nạn nhân đầu tiên của chúng là Pauline Reade, 16 tuổi.

Hôm Pauline bị mất tích, người nhà cô bé thông báo Pauline đến một câu lạc bộ nhảy. Pauline đã lên kế hoạch đến đây cùng với 3 người bạn của mình là Linda, Barbara và Pat. Nhưng vào phút cuối cả ba đã hủy cuộc hẹn, Pauline quyết định đến câu lạc bộ một mình.

8h tối, Pauline diện một bộ váy màu hồng và rời khỏi nhà. Bạn bè Pauline đợi cô ở câu lạc bộ hôm đó đã không thấy cô xuất hiện.

Nửa đêm, khi không thấy con gái trở về nhà. Cha mẹ Pauline, Joan và Amos đã vội vã ra ngoài tìm kiếm, họ cũng đã thông báo cho cảnh sát, nhưng không có bất cứ dấu vết nào được tìm thấy.

Đứa trẻ thứ hai biến mất vào ngày 11/11/1963

Jonh Kibride, 12 tuổi, cùng bạn của mình là John Ryan đến rạp chiếu phim vào buổi chiều. Bộ phim kết thúc lúc 5h, cả hai cùng nhau ra bến xe bus đợi xe. Đây là lần cuối cùng Ryan và mọi người trông thấy Kibride. Cha mẹ Kibride đã thông báo với cảnh sát để tìm kiếm nhưng cũng không có manh mối nào được để lại.

Sáu tháng sau đó, ngày 16/6/1964, một đứa trẻ khác lại mất tích.

Hôm đó vào thứ 3, cậu bé mười 13 tuổi - Keith Bennett sẽ đến nhà bà ngoại như thường lệ. Cậu bé mất tích trên đường đến nhà bà.

Nửa năm sau, ngày 26/12/1964, đứa trẻ thứ 4 được gia đình thông báo mất tích

Lesley Ann Downey, 10 tuổi. Lesley đã đi cùng bạn bè đến hội chợ địa phương. Chiều muộn hôm đó, tất cả trở về nhà trừ Lesley. Một cậu bạn nhìn thấy Lesley đứng một mình tại bãi để xe.

Khắp mọi nơi trong khu thị trấn, ảnh thông báo mất tích được dán. Cảnh sát đã cố gắng tìm kiếm nhưng đều không tìm thấy dấu vết nào. Không ai biết chuyện gì đã xảy ra.

Hơn 10 tháng sau đó, sự thật kinh khủng mới bắt đầu được phát hiện.

Xác cô bé Lesley trong tình trạng không mảnh vải trên người được tìm thấy trong một hố nông trên bãi hoang. Quần áo của cô bé vứt dưới chân.

Sau vụ khám xét nhà Myra và Ian tại số 16 đường Wardle Brook ngày 15/10, cảnh sát đã cố gắng kết nối những vụ việc với nhau.

Trong số những bức ảnh nóng của Myra mà cảnh sát tìm thấy, có lẫn cả những bức ảnh chụp Lesley Ann Downey trong tình trạng khỏa thân, bị trói và bị bịt miệng được chụp tại phòng ngủ của Myra.

Một cuộn băng ghi âm cũng được tìm thấy. Nó ghi lại tiếng la hét cầu xin được sống của một cô gái trẻ, hai giọng nói khác của một nam, một nữ đang đe dọa nạn nhân. Cảnh sát xác minh được đó là giọng của Ian và Myra.

Người mẹ tội nghiệp của Lesley đã phải lắng nghe cuốn băng để xác nhận liệu có phải tiếng kêu cứu của con gái mình. Ngay khi giọng nói cất lên, mẹ Lesley đã nhận ra giọng con gái mình rồi bật khóc. Chứng cứ quá rõ ràng, nhưng Ian và Myra vẫn không nhận tội giết Lesley.

Giống như trong vụ án của Edward Evans, cặp đôi này đã cố gắng lôi David Smith vào vụ giết Lesley. Chúng khai chính David đã mang Lesley đến nhà chúng để thuyết phục cô bé chụp những bức ảnh nhạy cảm đó. Theo lời khai của Ian, Lesley đã rời khỏi nhà chúng mà không hề hấn gì, có thể David đã giết hại cô bé sau đó.

Cảnh sát cũng tìm thấy cái tên “John Kibride” trong một văn bản ở máy tính xách tay của Ian, một bức ảnh Myra chụp bên cạnh cái hố trôn xác John trên bãi hoang.

Vào hôm John Kibride mất tích, Myra đã thuê một chiếc xe hơi và cuối ngày trả lại nó trong tình trạng dính đầy bùn đất. Theo chị gái của Myra cho biết, Ian và Myra tới khu chợ Ashton hàng tuần.

Bất chấp mọi nỗ lực, cảnh sát vẫn không thể tìm thấy thi thể của hai đứa trẻ còn lại để kết luận Ian và Myra có liên quan đến việc chúng biến mất không. Họ buộc phải chấp nhận việc khởi tố Ian và Myra cho tội danh giết 3 người: Edward Evans, Lesley Ann Downey và John Kilbride.

Ngày 27/4/1966, Ian Mrady và Myra Hindley bị đưa ra xét xử công khai tại Chester Assizes.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 32: Đôi Tình Nhân Máu Lạnh(P3)

Phiên tòa xét xử Ian Brady và Myra Hindley được mở công khai ngày 27/4/1966.

Suốt phiên tòa, cả hai không thừa nhận gây nên cái chết của tất cả các nạn nhân mà cảnh sát nghi ngờ. Chúng cố gắng đỗ lỗi cho David Smith liên quan đến những vụ giết người đó.

Ian và Myra lạnh lùng khi nghe bất cứ bằng chứng. Chúng không hề có bất cứ thái độ ăn năn nào với những tội ác mà mình gây nên. Gia đình của các nạn nhân và những người có mặt tại phiên tòa đều cảm thấy tức giận vì điều đó.

Phiên tòa kết thúc với lời kết tội Ian Brady là hung thủ gây nên cái chết của Lesley Ann Downey, John Kilbride, và Edward Evans. Myra bị kết tội giết Lesley Ann Downey, Edward Evans và bao che cho Ian trong vụ giết John Kilbride.

Một điều luật được ban hành năm 1965 đã xóa án tử hình tại Chester Assizes. Điều luật này có hiệu lực 4 tháng trước khi cả hai bị đem ra xét xử. Điều này có nghĩa Ian và Myra sẽ thoát án tử hình.

Tòa tuyên án cao nhất đối với Ian và Myra, chung thân không có khả năng phóng thích.

Thời gian đầu trong tù, Ian và Myra thường xuyên viết thư cho nhau, thậm chí cả hai còn có ý định sẽ kết hôn trong thời gian này. Ý định này sau đó đã không được thực hiện khi Ian và Myra bắt đầu có mâu thuẫn.

Ian chấp nhận bản án của mình và bắt đầu an phận với cuộc sống trong tù, hắn nghĩ mình không bao giờ có thể rời khỏi được đây. Nhưng Myra thì không, cô luôn khẳng định mình vô tội và một mực đổ lỗi cho David Smith, theo Myra, David cũng phải chịu trách nhiệm cho những tội ác đó.

Ngay sau khi tòa tuyên án, Myra đã bắt đầu việc kháng cáo. Tòa phúc thẩm đã nhận đơn kháng cáo và vẫn tuyên y án trung thân với Myra.

Năm 1970, Myra cắt đứt mọi liên lạc với Ian. Hôn ước của họ bị hủy. Myra không có ý định sẽ gặp lại Ian.

Bảy năm sau đó, hơn 10 năm ngồi tù, Myra bắt đầu lên kế hoạch cho chiến dịch đòi lại tự do của mình. Myra tin rằng chắc chắn sẽ có ngày mình được tự do.

Trong vòng hai năm tiếp theo, Myra đã viết một đơn kháng án với hơn 20.000 từ, trong đó Myra "đóng vai" một nạn nhân vô tội, cô bị lôi kéo bởi Ian. Theo lời Myra, Ian chính là hung thủ của tất cả các vụ giết người, và đồng phạm của Ian là David Smith.

Trước khi hồ sơ kháng cáo của Myra được hoàn thành, năm 1978, Ian đã tuyên bố mình không hề có ý định kháng cáo. Ian thừa nhận tội lỗi của mình và chấp nhận thi hành bản án. Cái tên Ian Brady không còn được nhắc đến.

Toàn bộ hồ sơ kháng cáo được gửi tới Bộ Nội vụ để xét duyệt lệnh tạm tha. Bộ trưởng Merlyn Rees đã thành lập một ủy ban riêng để xem xét trường hợp này của Myra.

Đơn kháng cáo của Myra bị trì hoãn thêm ba năm bởi sự thay đổi Bộ trưởng.

Năm 1985, đơn kháng cáo của Myra chính thức bị bác bỏ. Bộ tưởng bộ Nội vụ quyết định Myra không được nộp đơn kháng cáo và đơn xin được tạm tha trong vòng ít nhất 5 năm tới. Myra sẽ phải chịu án ít nhất là 15 năm cho tội danh của mình.

Năm 1986, Tòa án Nhân quyền của châu Âu tuyên bố việc xin được phóng thích của Myra Hindley là không thể. Lời khai Myra không liên quan đến các vụ giết người là hoàn toàn không hợp lý.

Cuối năm 1986, mẹ của Keith Bennett đã viết một bức thư cho Myra, bà tha thiết mong được nghe những gì đã xảy ra với con trai mình. Bức thư đã khiến Myra phải khóc.

Điều này có lẽ đã tác động mạnh mẽ tới Myra. Đầu năm 1987, Myra Hindley công khai thú nhận mọi tội lỗi của mình. Myra thừa nhận có tham gia vào 5 vụ giết người, bao gồm cả việc giết Pauline Reade và Keith Bennett. Tuy nhiên, Myra vẫn không thừa nhận mình là hung thủ trực tiếp.

Về phía Ian Brady, hắn từ chối cung cập thêm bất kỳ thông tin nào về vụ án.

Cảnh sát tin rằng xác của Pauline Reade và Keith Bennett được chôn đâu đó trên bãi hoang. Ian và Myra không khai nhận thông tin này. Ngày 1/7/1987, một phần xác của Pauline được tìm thấy. Cảnh sát xác định đó chính là xác của Pauline bởi bộ váy màu hồng nạn nhân mặc.

Xác của Pauline đã được tìm thấy, vẫn trên khu bãi hoang nơi Ian và Myra thủ tiêu các nạn nhân khác.

Theo lời khai của Myra sau này, cô đã lừa Pauline đến khu bãi hoang Saddleworth khi hứa hẹn với Pauline sẽ cho cô bé rất nhiều những đĩa hát nếu cô bé giúp mình tìm chiếc găng tay làm rơi.

Khi vào khu bãi hoang, Ian bất ngờ xuất hiện trên chiếc xe máy của mình, hắn cùng Pauline tìm găng tay cho Myra, Myra ngồi đợi trong ô tô. Ian đã hãm hiếp Pauline và dùng dao cứa ngang cổ cô bé trước khi quay lại xe đề nghị Myra giúp hắn chôn cái xác.

Xác của cậu bé Keith Bennett không bao giờ được tìm thấy mặc dù trong lời thú tội của mình, Myra có đề cập đến cái chết của Keith.

Myra đã lừa Keith vào trong xe của mình sau đó mang đến khu bãi hoang Saddleworth, Ian đã kéo Keith xuống một rãnh nước gần đó và hãm hiếp Keith. Sau khi bóp cổ cậu bé cho đến chết, Ian chôn cậu bé ở gần đó.

Trong vụ giết Lesley Downey, Myra khai rằng cô không có mặt chứng kiến cảnh Lesley chết. Khi Ian hãm hiếp và bóp cổ Lesley, Myra đang trong phòng tắm. Nhưng theo lời khai của Ian, Myra cũng trực tiếp tham gia vụ này. Cuốn băng ghi âm còn lưu lại giọng Ian và Myra tại thời điểm Lesley bị giết.

Tại thời điểm Myra thú tội, luật sư của cô hi vọng sự hối hận và thành khẩn trong lời khai của Myra có thể giúp cô giảm án đến 10 năm.

Bất chấp quyết định không cho phép Myra nộp đơn xin khoan hồng trong vòng 5 năm năm 1985, đến năm 1986, Myra lại tiếp tục nộp đơn kháng cáo xin được khoan hồng. Điều này khiến dư luận và phía người nhà các nạn nhân vô cùng bức xúc. Phía bộ trưởng Bộ Nội vụ Michael Howard tuyên bố rằng Myra Hindley sẽ không bao giờ được phóng thích. Quyết định này được tuyên bố cho 23 trường hợp đang chịu án chung thân khác, trong đó có Ian Brady.

Năm 1988, trong khi Ian Brady "mòn mỏi" với cuộc sống trong tù, dân chúng Anh vẫn không đồng ý với việc tha thứ cho tội ác của Myra Hindely.

Thật khó có thể tưởng được rằng sẽ có một vị Bộ trưởng nào đó sẽ ký quyết định phóng thích Myra. Tính tới thời điểm này, Myra đã nộp tới 1997 đơn kháng cáo.

Myra vẫn kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi mình chịu án tròn 30 năm để đủ điều kiện phóng thích. Myra hi vọng dân chúng Anh sẽ không gây áp lực lên chính phủ để yêu cầu họ phản đối điều đó.

Myra không biết rằng, bức hình của mình với ánh mắt trừng trừng đã để lại ấn tượng không tốt đối với mọi người. "Cô ấy, ánh mắt ấy là hiện thân của cái ác."

Tháng 9/1999, Myra bắt đầu có dấu hiệu đau thắt ngực. Kết quả của việc nghiện thuốc lá.

Cuối năm 1999, lúc đó Myra 57 tuổi, đang chịu án tại nhà tù Highpoint ở Suffolk, cô được tạm tha vì tình hình sức khỏe có vấn đề. Myra được chuyển tới bệnh viện West Suffolk để điều trị. Bác sĩ lo ngại Myra có thể bị đột quỵ trong tù. "Cô ấy hút thuốc lá quá nhiều, bị đau thắt ngực và cao huyết áp."

Nghe tin sức khỏe của Myra không được tốt, bà Winnie Johnson - mẹ của Keith Bennett đã cố gắng liên lạc với Myra với hi vọng được biết thêm về cái chết của con trai mình trước khi đã quá muộn.

Thứ 6 ngày 7/1/2000, tình trạng sức khỏe của Myra rất nghiệm trọng. Myra cần được chuyển tới bệnh viện để điều trị, cần phải phẫu thuật ngay lập tức. Ba ngày sau cuộc phẫu thuật, tình trạng sức khỏe của Myra vẫn rất xấu. Myra yêu cầu gặp luật sư của mình.

Thứ 3 ngày 29/2/200, kênh truyền hình BBC thông báo sẽ phát sóng một bộ phim tài liệu nói về Myra và khoảnh khắc Myra nói muốn được treo cổ tự tử vì những tội ác mà mình gây ra.

Myra có viết một bức thư kể lại cuộc gặp gỡ của mình với Ian Brady, kể về những ngày tháng day dứt của cô. Nội dung bức thư cũng đã được công bố rộng rãi. Phía gia đình nạn nhân phản đối gay gắt chương trình này của đài BBC.

Thứ 2 ngày 23/4/2001, một số phương tiện đưa tin ở nước Anh đưa tin Myra Hindley bị ung thư phổi giai đoạn cuối và cuộc sống chỉ kéo dài được vài tháng.

Myra Hindley chết ngày 15/11/2002 ở tuổi 60.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 33: Ilse Koch - Ác Quỷ Buchenwald

Khi nhắc đến nước Đức thời phát xít, người ta không chỉ nhớ tới cuộc thảm sát chủng tộc do những tên trùm sò phát xít Đức khởi xướng, mà còn cảm thấy bàng hoàng khi có không ít phụ nữ Đức xinh đẹp thời đó đã bị mê hoặc bởi Đế chế thứ ba để trở thành công cụ giết người ghê rợn của chế độ phát xít. Tên tuổi họ cho dù "nổi tiếng", nhưng lại là sự nhơ nhuốc trong lịch sử.

Và một trong những người phụ nữ xinh đẹp đó chính là “nữ bạo chúa” hay “sói cái” Ilse Koch.

Kurt Glass, một nạn nhân sống sót từ trại tập trung Buchenwald, từng có thời gian may mắn được Ilse lôi về phục dịch trong biệt thự riêng của gia đình, nhớ lại: “Ilse là một phụ nữ đẹp, có mái tóc rất dài. Bất cứ tù nhân nào dám “chiêm ngưỡng” mà để mụ chộp được ánh mắt đều có thể phải trả giá đắt bằng chính tính mạng của mình”.

Nhưng, điều làm mọi người không khỏi rùng mình ớn lạnh là việc Ilse sử dụng thuật xăm hình để phân loại tù nhân. Một ngày kia, khi vết xăm đã liền sẹo và lên màu, Ilse ra lệnh cho tất cả tù nhân cởi hết áo. Những tù nhân có hình xăm lọt vào mắt Ilse sẽ được chọn ra và người ta mãi mãi không bao giờ thấy họ trở về nữa. Trong số đó, thanh thản nhất là những tù nhân được “vinh dự” đem đi bắn. Xấu số hơn là những ai bị tống vào phòng hơi độc bởi trước khi lên thiên đường họ phải quằn quại trong đau đớn. Ilse giết họ để lột da lấy những hình xăm đẹp, đem đi thuộc rồi làm chao đèn, găng tay và bọc sách. Ilse còn có một sở thích quái đản khác là sưu tập đầu lâu người và sấy khô ngón tay cái của các tù nhân sau khi bị giết dùng làm công tắc điện.

Ilse sinh ngày 22/9/1906 tại Dresden (Đức), là con của một đốc công. Cả thời niên thiếu, Ilse sống trong sung sướng và hạnh phúc. Ngã rẽ tội lỗi trong cuộc đời của Ilse bắt đầu từ khi ả gia nhập đảng phát xít của Adolf Hitler (Đảng Công nhân Quốc Xã Đức - NSDAP) năm 1932. Được nhồi nhét mớ lý luận phản động xem người Do Thái, người Xlavơ, người La Mã, người theo chủ nghĩa cộng sản và cả những người Đức đồng tính luyến ái, thiểu năng thần kinh... là kẻ thù lớn nhất của nước Đức, cần loại bỏ, Ilse dần trở thành tay sai đắc lực cho những kẻ bệnh hoạn tư tưởng ở Béclin thời đó: Muốn có sự "thuần khiết chủng tộc của người Đức".

Năm 1934, Ilse gặp, yêu và hai năm sau thì cưới Karl Otto Koch, Trưởng trại tập trung Buchenwald. Từ vị trí một thư ký quèn ở trại tập trung Sachsenhausen, chuyển sang trại tập trung Buchenwald, dưới sự nâng đỡ của chồng, Ilse nhanh chóng trở thành Giám thị và tới năm 1941 được thăng chức Giám thị chính. Nắm quyền sinh quyền sát trong tay, Ilse thỏa sức tung hoành. Không chỉ tra tấn dã man, cùng với chồng, Ilse còn tìm mọi cách vét nốt những đồng tiền cuối cùng mà những tù nhân trong trại còn giấu được. Năm 1940, hai vợ chồng Ilse đã cho xây một đấu trường thể thao trong nhà, trị giá hơn 250.000 mác mà người ta tin rằng phần lớn có được từ việc "trấn lột" tù nhân.

Năm 1941, Karl chuyển sang làm Trưởng trại tập trung Majdanek. Hai năm sau, cả Karl và Ilse bị đặc vụ Gestapo bắt vì tội biển thủ và giết hại tù nhân. Những cáo buộc của tòa án cho thấy Karl đã moi tiền bất hợp pháp từ tù nhân và ra lệnh giết hai tù nhân để bịt đầu mối. Theo báo cáo về trại tập trung Buchenwald của quân đội Mỹ, Karl bị bệnh giang mai. Nhằm che giấu bí mật đó, Karl đã cho thủ tiêu hai nhân viên y tế của trại tập trung Buchenwald. Đầu năm 1945, Karl bị tòa án quân sự Đức tuyên án tử hình, sau đó bị xử tử vào tháng 4/1945.

Về phần Ilse, sau hơn 2 năm bị tạm giam, cuối cùng, ả được trả tự do vì phía tòa án không đủ chứng cứ kết tội. Sống với gia đình ở thành phố Ludwigsburg một thời gian, tháng 6/1945, Ilse bị nhà chức trách Mỹ bắt và đưa ra xét xử trong một phiên tòa về tội phạm chiến tranh diễn ra năm 1947. Chung thân là mức án ban đầu dành cho Ilse, nhưng sau đó lại được giảm xuống còn 4 năm tù giam vì "không đủ chứng cứ". Năm 1951, Ilse

được trả tự do, nhưng lại bị các cơ quan chức năng Đức (Cộng hòa Liên bang Đức) bắt lại ngay lập tức. Vì những cáo buộc liên quan tới việc sát hại nhiều người Đức vô tội, Ilse nhận mức án chung thân. Ngày 1/9/1967, Ilse treo cổ tự vẫn trong nhà tù ở Bavaria, sau khi hoàn thành bức thư tuyệt mệnh gửi cho con trai, Uwe. Trong bức thư này, Ilse đã viết: "Mẹ không thể làm bất cứ điều gì khác. Chỉ có cái chết mới là sự giải thoát".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 34: Irma - Con Ác Quỷ Ghét Phụ Nữ Xinh Đẹp

Irma Grese là con của Alfred Grese là một công nhân chăn nuôi bò sữa và là một thành viên của Đảng Quốc xã từ năm 1937 với Berta Grese. Irma Grese có bốn anh chị em. Năm 1936, mẹ cô tự tử.

Grese rời trường học vào năm 1938 khi mới chỉ 14 tuổi, do không có năng khiếu học tập, bị bắt nạt bởi các bạn cùng lớp, và một mối bận tâm cuồng tín với Liên đoàn các cô gái Đức (Bund Deutscher madel), một tổ chức phong trào nữ thanh niên của Đức Quốc xã, nhưng không được sự chấp thuận của cha cô. Trong số những công việc bình thường khác, cô đã làm việc như một trợ lý y tá trong viện điều dưỡng của SS trong 2 năm và đã cố gắng tìm học nghề y tá nhưng không thành công, sau đó làm việc như một người trợ giúp về sữa.

Trích dẫn dưới đây là bằng chứng về cuộc sống ban đầu của Irma Grese được kiểm tra trực tiếp về gia cảnh:

"Tôi sinh ra vào ngày 7 tháng 10 năm 1923. Năm 1938, tôi rời trường tiểu học và làm việc trong sáu tháng tại một trang trại nông nghiệp, sau đó tôi đã làm việc trong một cửa hàng ở Luchen trong sáu tháng tiếp theo. Khi tôi 15 tuổi tôi đã tới một bệnh viện ở Hohenluchen, nơi mà tôi đã ở đó trong hai năm. Tôi cố gắng để trở thành một y tá nhưng Sở Giao dịch Lao động đã không cho phép điều đó và đưa tôi đến làm việc trong một nhà máy sữa ở Fürstenburg. Vào tháng 7 năm 1942, tôi đã cố gắng một lần nữa để trở thành một y tá, nhưng Sở Giao dịch lao động gửi tôi đến Trại tập trung Ravensbruck, mặc dù tôi đã phản đối diều này. Tôi ở đó cho đến tháng 3 năm 1943, khi tôi đến trại Birkenau ở Auschwitz. Tôi vẫn ở Auschwitz cho đến tháng 1 năm 1945."

Hoàn thành khóa đào tạo của mình vào tháng 3 năm 1943, Grese được chuyển đến Auschwitz như là một nữ bảo vệ, và vào cuối năm đó cô đã là giám sát cao cấp, người phụ nữ xếp hạng cao thứ hai tại trại, phụ trách khoảng 30.000 nữ tù nhân Do Thái được chính quyền phát xít Đức trao tặng huân chương khi mới 19 tuổi. Cũng từ đó, cô nàng vốn học nghề y tá, nhưng lại chết mê chết mệt vai trò nữ quản giáo này càng muốn thể hiện mình.

Vào tháng 1 năm 1945, Grese có quãng thời gian ngắn ngủi trở lại Ravensbruck trước khi kết thúc sự nghiệp của mình ở Bergen-Belsen như một quản lý tù nhân tại đây từ tháng 3 đến tháng 4. Cô đã bị bắt bởi người Anh vào ngày 17 tháng 4 năm 1945, cùng với các nhân viên SS khác, những người đã không bỏ chạy.

Khi bị tòa án quân sự của quân Đồng minh tuyên án tử hình, thị vừa bước sang tuổi 22. Nhưng điều đó không có nghĩa Irma tỏ ra kém chị kém anh trong việc hành xác các nữ tù nhân trong trại tập trung phát xít Đức. Thậm chí, Irma còn tỏ ra "xuất chúng" trong việc tìm ra những cách thức ngược đãi, dày vò tai quái đối với các nữ tù nhân, đặc biệt là những nữ tù nhân Do Thái.

Ngược với vẻ ngoài xinh đẹp, Irma nói năng thô lỗ, tính tình phóng đãng. Mặc dù vậy, Irma lại rất ghen. Phát hiện chồng, bác sĩ đồ tể Josef Mengele, không chung thủy, thậm chí còn tư thông với những phụ nữ Do Thái xinh đẹp ở trong trại tập trung, Irma đã nổi đóa, cương quyết đoạn tình với Josef.

Cơn thịnh nộ của nữ đồ tể được trút hết lên đầu nữ tù nhân, đặc biệt với những phụ nữ có chút nhan sắc. Vì thế, các nữ tù nhân trong trại tập trung Birkenan thường rỉ tai nhau câu nói: "Mỹ nhân gặp Irma chỉ còn cách xuất sinh nhập tử".

Theo thống kê không đầy đủ, dưới sự đày đọa của Irma, hàng ngàn phụ nữ trong các trại tập trung Ravensbruck, Auschwitz, Belsen và Birkenan, nơi Irma từng làm quản giáo, đã vĩnh viễn không có ngày về.

Ngược lại với Irma, Josef rất háo sắc và nhờ đó, nhiều nữ tù nhân xinh đẹp sau khi được Josef để mắt tới đã thoát khỏi phòng hơi độc, tạm thời "chia tay" tử thần. Chuyện kể rằng vào một buổi chiều mùa thu năm 1943, chuyến tàu chở hơn 3.000 phụ nữ Do Thái từ Hà Lan đến trại Birkenan. Vẫn như thường lệ, Josef đứng ở cửa làm nhiệm vụ phân loại tù nhân. Đột nhiên, một nữ tù nhân tóc dài, da trắng như tuyết, thân hình tuyệt đẹp chạy đến quỳ xuống, ôm giầy Josef, thổn thức: "Cứu lấy em, ngài bác sĩ nhân từ. Em chỉ mới 23 tuổi". Josef cúi xuống. Tim hắn đập mạnh. Hồn hắn hoàn toàn bị hút.

Nữ tù nhân ấy có đôi mắt to, tròn, sâu thăm thẳm và trông còn trẻ hơn nhiều so với tuổi 23. Đôi gò bồng đảo của cô căng đầy, nhấp nhô cùng hơi thở làm Josef cảm thấy phừng phừng. Ra vẻ anh hùng cứu mỹ nhân, Josef nghiêm trang: "Hãy yên tâm, cô gái. Tôi đảm bảo sẽ dành cho cô một công việc như ý". "Thật vậy ư, ngài bác sĩ?", nữ tù nhân xinh đẹp tỏ vẻ nghi ngờ. "Đương nhiên, ta đâu có nói đùa. Hãy đợi ta làm nốt công việc rồi sẽ sắp xếp cho nàng", nói xong, Josef bảo nữ tù nhân nọ đứng ra sau mình.

Đứng cách đó hơn chục mét, Irma đã nghe và nhìn thấy tất cả. Ả lao đến: "Giỏi cho con miêu nữ này! Đến cả ngài bác sĩ đây, nhà ngươi cũng định quyến rũ. Hôm nay, bà sẽ cho mày biết thế nào là sự 'thoải mái'!" Josef vội vàng phân bua: "Lẽ nào cô ấy đã đắc tội với em? Hãy để anh giam cô ta lại". "Hừ, anh có thể trừng phạt cô ta? Chỉ có quỷ mới tin điều đó". Josef nóng mặt: "Em ăn nói phải biết kiềm chế chứ. Anh và em đều là những người có chức phận lại còn bao nhiêu tù nhân đang ở trước mặt...”. Irma vẫn chẳng nể mặt chồng, xông tới dùng roi da vút thẳng vào mặt nữ tù nhân nọ. Chẳng mấy chốc khuôn mặt xinh đẹp của nữ tù nhân trở nên vằn ngang vệt dọc, trông như quả cà tím, nát bươm, máu nhỏ thành dòng. Vẫn chưa dừng lại, Irma còn ra lệnh cho hai nhân viên dưới quyền xé áo nữ tù nhân, dùng roi da quất không thương tiếc vào ngực. Đến khi bộ ngực căng tròn kia không còn hình dạng nữa, Irma lại ra lệnh mang gương lại cho nữ tù nhân soi. Dã man hơn, Irma còn bắt nữ tù nhân nằm xuống, dạng hai chân ra, dùng báng súng đánh thẳng vào vùng kín tới khi không thấy động đậy mới dừng.

Một "tuyệt kĩ" tra tấn khác mà Irma thường áp dụng là dùng roi da buộc vào đầu nhũ hoa của nữ tù nhân, sau đó bất ngờ dùng lực giật đứt. Irma cũng rất ghét những phụ nữ Do Thái mang thai, vì lo rằng họ sẽ sinh ra những bé gái xinh hơn mình. Phát hiện bất cứ phụ nữ Do Thái nào bụng lùm lùm bất thường là Irma ra lệnh tống họ vào phòng hơi độc để trừ hậu họa hoặc tra tấn đến lúc nào cái thai bật ra mới thôi.

Sau khi chính quyền phát xít Đức sụp đổ, Irma đã bị bắt và đưa ra xét xử tại tòa án binh. Cuối cùng, nữ đồ tể khét tiếng này đã phải trả giá cho những tội ác dã man gây ra.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 35: Nữ Y Tá Ác Quỷ Đội Lốt Thiên Thần (P1)

Nữ y tá Beverley Allitt - kẻ giết người hàng loạt ở Anh với biệt danh "Thần chết". Tòa án kết tội ả giết 4 đứa trẻ, âm mưu sát hại 3 trẻ em khác và gây thương tích thêm 6 đứa bé nữa.

Tội ác của Allitt diễn ra trong vòng 59 ngày (từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1991) tại bệnh viện Grantham và Kesteven ở Lincolnshire, miền trung nước Anh nơi có dân số gần 100.000 người, một phần ba trong số đó là trẻ em. Mỗi năm có hơn 2.000 bé chào đời và phần lớn được sinh ra ở bệnh viện Kesteven.

Mặc dù, Allitt liên tục thi trượt kỳ thi y tá, nhưng cô ta vẫn được nhận vào bệnh viện Grantham & Kesteven với hợp đồng tạm thời sáu tháng do nơi này thiếu nhân viên.

Trong hai ngày nhận việc tại khu nhi thuộc BV Grantham & Kesteven, nữ y tá 23 tuổi này thể hiện mình rất nhiệt tình với công việc. Không ai hay biết về quá khứ của cô ta hay cân nhắc kĩ khi quyết định để Allitt tiếp cận những đứa trẻ mong manh đó.

Cô ta dường như rất chú ý đến các bệnh nhi mặc dù có điều kỳ quặc là cô ta không bao giờ bế các bệnh nhi đang kêu khóc và cũng không biểu hiện cảm xúc gì khi các bé qua đời.

Vào ngày 21/2/1991, bé Liam Taylor mới 7 tuần tuổi được bố mẹ đưa vào viện do bị sung huyết phổi. Khi gặp bố mẹ Liam, Allitt trấn an họ rằng cậu bé sẽ được những bàn tay tốt chăm sóc và khuyên họ về nhà nghỉ ngơi. Khi họ quay lại viện, Allitt thông báo tình trạng của Liam đã nặng hơn, bé đã được đưa đi cấp cứu và đã hồi phục.

Khi sức khỏe Liam khá hơn, Allitt một lần nữa đảm bảo với bố mẹ bé rằng cô ta sẽ chăm sóc và theo dõi bé cẩn thận. Cô ta thậm chí còn tình nguyện làm thêm giờ vào đêm thứ hai bé Liam nằm viện. Bố mẹ Liam quyết định ở lại viện và ngủ ở một phòng cạnh phòng của cậu bé.

Lúc nửa đêm, Liam lên cơn khó thở nhưng các bác sĩ tại bệnh viện đều cho rằng bé sẽ ổn và để Allitt một mình với cậu bé. Mọi chuyện sau đó diễn biến thực sự tồi tệ. Allitt bảo hai y tá lấy cho cô ta một số thứ.

Khi một nữ y tá quay lại, cô này nhìn thấy Allitt đứng cạnh Liam, mặt trắng bệch như xác chết. Những vết sưng đỏ xuất hiện trên mặt Liam, tim cậu bé đã ngừng đập. Allitt kêu to gọi cấp cứu.

Nữ y tá trực cùng Allitt thực sự bối rối. Nếu Liam ngừng thở, chuông báo động lẽ ra phải kêu lên. Các bác sĩ lao tới làm mọi thứ để Liam thở trở lại nhưng họ đã thất bại. Họ phải dùng máy trợ thở cho cậu bé. Liam tội nghiệp đã bị tổn thương não nghiêm trọng và không còn gì có thể cứu vãn.

Bố mẹ Liam đã phải dằn lòng quyết định bỏ máy trợ thở để bé ra đi. Vốn không có tiền sử bệnh tim nhưng Liam đã bị suy tim một cách khó hiểu.

Beverly Allitt chứng kiến toàn bộ quá trình cấp cứu Liam, không nói một lời rồi lẳng lặng mặc áo khoác và về nhà. Không ai hỏi cô ta điều gì dù cô ta luôn ở bên Liam. Sau đó, Allitt lại đi làm như chưa có chuyện gì xảy ra.

Allitt đã giết người và tin rằng không ai biết đến tội ác ghê tởm của mình. Trong vòng 2 tháng sau đó, Allitt đã tấn công 9 đứa trẻ và 4 trong số đó đã chết.

Tuy nhiên, đối với gia đình các nạn nhân, Allitt lại chẳng khác nào một thiên thần nhân từ, người luôn có mặt khi họ cần. Làm thế nào một người hay quan tâm đến người khác lại có thể điên cuồng phạm tội ác đến vậy? Mọi chuyện bắt đầu trở nên tệ hại hơn.

Ngày 5/3/1991, hai tuần sau khi Liam Taylor qua đời, khu số 4 khoa Nhi lại tiếp nhận một bệnh nhi khác. Timothy Hardwick, 11 tuổi, bị chứng bại não và lên cơn động kinh. Allitt nhanh chóng nhận nhiệm vụ chăm sóc cậu bé. Cô ta khá quan tâm tới Timothy nhưng chỉ vài phút sau khi ở một mình bên cậu bé, cô ta đã lao đi gọi cấp cứu, hô lên rằng tim bệnh nhân ngừng đập.

Bác sĩ vội vàng đến chỗ Timothy, thấy cậu đã tím tái và không thể cứu nổi. Cái chết của Timothy là điều hoàn toàn bất ngờ. Ngay cả sau khi khám nghiệm tử thi, người ta vẫn không thể tìm ra chính xác nguyên nhân tử vong mặc dù theo giấy tờ, nguyên nhân được ghi là do động kinh.

Năm ngày sau, bé Kayley Desmond, hơn 1 tuổi, đã nhập viện do ngực bị sung huyết. Rõ ràng ai cũng thấy bé hồi phục khá trong mấy ngày được Allitt chăm sóc. Nhưng tại đúng cái giường mà Liam qua đời, bé Kayley cũng rơi vào tình trạng tim ngừng đập.

Kayley được hồi sức và chuyển tới một bệnh viện ở Nottingham. Sau khi kiểm tra kỹ càng, bác sĩ ở đây phát hiện ra một vết châm bất thường dưới nách bé. Nhưng tất cả chỉ dừng ở đó, mà không có cuộc điều tra nào.

Tại bệnh viện Grantham & Kesteven, chỉ trong 4 ngày đã có thêm 3 bệnh nhi diễn biến bất thường về tình trạng sức khỏe khi đang được Allitt trông coi.

Sau bé Kayley Desmond, lại tới nạn nhân tiếp theo là bé Paul Crampton, 5 tháng tuổi, bé bị viêm phổi và đã khỏi. Nhưng chỉ ngay trước khi xuất viện, bé bị sốc insulin và ba lần gần như rơi vào tình trạng hôn mê. Mỗi lần cứu bé thoát cơn nguy hiểm, các bác sĩ lại không hiểu tại sau lượng đường huyết của bé tiếp tục bị hạ.

Ngay sau đó, Paul được chuyển lên xe cấp cứu đến Nottingham cùng Allitt và một lần nữa, bé lại bị sốc insulin. Nhưng Paul may mắn thoát chết dù đã chạm vào cánh cửa của tử thần.

Tương tự bé Paul, bé Bradley Gibson, 5 tuổi, sau khi ở cùng Allitt cũng có lượng insulin trong máu quá cao và bị lên cơn đau tim. Bé cũng được

đưa tới Nottingham và may mắn hồi phục.

Và lần này là bé Claire Peck bị bệnh hen, được trợ thở trong phòng điều trị. Như thường lệ, Allitt vẫn ở một mình với bệnh nhi. Nhưng chỉ vài phút sau, Claire lên cơn đau tim.

Các bác sĩ nhanh chóng ập vào phòng và sau khi hồi sức thành công cho Claire, họ để bé một mình với Allitt. Một lần nữa, Allitt lại thất thanh gọi bác sĩ. Nhưng lần này, họ đã không thể cứu được Claire. Khi bé tắt thở, một bác sĩ nói: “Điều này lẽ ra không bao giờ xảy ra”.

Đến lúc này, các bác sĩ tại bệnh viện bắt đầu nghi ngờ rằng có gì đó không ổn, tại sao lại có quá nhiều bệnh nhi chết hoặc rơi vào tình trạng tính mạng bị đe dọa chỉ trong một thời gian ngắn như vậy? Và điều quan trọng là các bệnh nhi đều do cùng một y tá chăm sóc.

Họ tiến hành khám nghiệm tử thi của Claire, và kết quả là Claire tử vong do nguyên nhân tự nhiên. Tuy nhiên, bệnh viện đã mở cuộc điều tra về số bệnh nhi gặp tình trạng tim ngừng đập cao bất thường ở khu số 4 khoa nhi trong suốt hai tháng qua.

Họ kiểm tra xem có virus trong không khí không nhưng không tìm thấy gì. Xét nghiệm cho thấy có 1 lượng kali cao bất thường trong máu nạn nhân cuối cùng, khiến cuộc điều tra trở nên cấp bách hơn.

Tuy nhiên, mãi đến ngày 2/5/1991, bệnh viện mới gọi cảnh sát vào cuộc. Cảnh sát đã khai quật xác Claire để xét nghiệm thêm và phát hiện dấu vết thuốc gây tê trong các mô, một chất được dùng trong trường hợp tim bị ngừng đập nhưng chỉ dùng với người lớn. Sĩ quan cảnh sát Stuart Clifton cho rằng có bàn tay kẻ sát nhân ở bệnh viện.

Ông kiểm tra các trường hợp khác và phát hiện nhiều bé có lượng insulin cao bất thường trong cơ thể. Ông cũng biết rằng chính y tá Allitt là người báo tủ lạnh chứa insulin bị mất chìa khóa. Ông đã kiểm tra mọi thông tin, trò chuyện với bố mẹ các nạn nhân và lắp camera an ninh ở khu vực số 4.

Trong khi rà soát nhật ký chăm sóc bệnh nhi hàng ngày của bệnh viện, các thám tử phát hiện một số trang bị mất. Đó chính là những trang tương ứng với thời gian bé Paul Crampton vào khu vực số 4. Thấy khả nghi, họ tiếp tục xem xét 25 trang ghi lại nhật ký chăm sóc 13 bệnh nhi, trong đó 4 bệnh nhi đã tử vong, để tìm kiếm manh mối.

Điểm chung của các trang hiện ra rõ ràng: Beverly Allitt là người duy nhất có mặt trong lịch chăm sóc tất cả 13 bệnh nhi. Và ngày 21/5/1991, nữ y tá "tử thần" đã bị bắt.

Allitt phủ nhận dính líu vào các vụ giết hại và làm bị thương 13 bệnh nhi, cô ta khăng khăng chỉ làm mỗi việc là chăm sóc các bé. Cô ta không tỏ thái độ hồi hộp khi bị thẩm vấn. Tuy nhiên, khi lục soát nhà của Allitt, cảnh sát phát hiện một số trang ghi chép lịch chăm sóc bệnh nhi bị mất.

Allitt được bảo lãnh nhưng sau đó đã bị bắt lại và đưa ra xét xử với cáo buộc giết 4 bệnh nhi và 22 tội danh cố ý giết người và gây thương tích nghiêm trọng.

Phiên tòa xét xử "thiên thần báo tử" đặc biệt thu hút dư luận Anh. Hơn 200 phóng viên đã đăng ký dự phiên tòa, bốn bộ phim tài liệu, ba cuốn sách và vô số bài viết xoáy sâu vào vụ việc.

Trong những ngày Allitt còn đang bị điều tra, phóng viên báo lá cải đã tìm mọi cách để săn tin về vụ giết người hàng loạt đặc biệt nghiêm trọng này. Họ đóng giả thám tử thu thập thông tin, giả vờ làm người mua nhà… để tìm cách tiếp cận với một trong những gia đình nạn nhân của Allitt.

Vụ Allitt thu hút dư luận không chỉ bởi tính chất nghiêm trọng của sự việc mà nó còn phản ánh thực trạng quá tải đến mức tắc trách của hệ thống y tế Anh lúc bấy giờ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 36: Nữ Y Tá Ác Quỷ Đội Lốt Thiên Thần(P2)

Trong quá trình điều tra, cảnh sát phát hiện ra rằng, kẻ sát nhân bị mắc tới hai chứng rối loạn tính cách rất nghiêm trọng.

Vậy nữ y tá "tử thần" Allitt đã mắc phải hội chứng gì? Do liên quan đến khoa học y học, nên phía cảnh sát đã phải mời chuyên gia giỏi từ khắp nơi trên thế giới đến để giải thích, phân tích vụ việc dưới góc độ chuyên môn.

Và kết luận cuối cùng là Allitt mắc cả hội chứng Munchausen và Munchausen by Proxy. Đây có thể là lý do tại sao Allitt có thể hành động không ghê tay với các bệnh nhi yếu ớt.

Người mắc hội chứng Munchausen là những người giả vờ ốm đau để được chăm sóc y tế. Họ thường làm cho mình mắc những triệu chứng kinh khủng bằng cách tự gây thương tích cho bản thân hoặc tự tiêm chất độc vào cơ thể để liên tục đến bệnh viện chữa trị.

Họ làm tất cả điều đó để muốn gây sự chú ý và chăm sóc. Nếu bác sĩ ở nơi này nghi ngờ họ giả vờ bệnh, họ sẽ tìm đến bác sĩ khác.

Phần lớn bệnh nhân Munchausen là nam giới và những người mắc hội chứng này có thể là một cậu bé hay một ông già, nhưng hội chứng nặng nhất khi ở tuổi trung niên. Bệnh nhân luôn tìm cách nói dối và che giấu hành động của mình.

Lật lại quá khứ, ngay từ khi còn là một đứa trẻ, Allitt lúc nào cũng quấn băng quanh các vết thương để được mọi người chú ý nhưng không cho ai kiểm tra. Khi ở tuổi mới lớn, Allitt bắt đầu to béo, tính khí thất thường, thích gây gổ với người khác và hay kêu ca mình bị đau ốm.

Nào là đau túi mật, đau đầu, đau ruột thừa, viêm nhiễm tiết niệu, nôn mửa không kiểm soát được, thị lực kém, đau lưng chỉ để được đến bệnh viện.

Có lần, cô ta còn thuyết phục bác sĩ cắt ruột thừa trong khi không bị làm sao rồi sau đó vết mổ không thể lành vì cô ta liên tục chọc vào sẹo phẫu thuật. Allitt còn làm mình bị thương bằng búa và thủy tinh. Khi bị phát hiện, cô ta đã chuyển sang bệnh viện khác.

Lúc Allitt thành y tá và làm việc trong một bệnh xá, cô ta luôn làm những điều kỳ quặc để được chú ý. Cô ta bị nghi là đã trát phân lên tường và bỏ phân vào tủ lạnh. Khi có bạn trai, cô ta hay giả vờ mang thai.

Khi biết rằng trò giả ốm không còn có tác dụng làm người khác chú ý, Allitt tìm cách khác đó là lạm dụng trẻ em. Hành vi này của cô ta chính là hội chứng Munchausen by Proxy (MHBP).

MHBP lần đầu tiên được xác định năm 1977 với đặc điểm điển hình là một người mẹ thường xuyên đưa con gặp bác sĩ để chữa những chứng bệnh bí hiểm do chính bà ta gây ra cho đứa con nhưng lại chối biến. Bà mẹ này có thể cho con ăn uống mất vệ sinh để gây đau bụng, làm những vết thương của con trầm trọng hơn, làm con ngạt thở hoặc làm gẫy xương của con.

Nói cách khác, người mắc MHBP thường làm đau người khác để mình được chú ý. Người này cảm thấy mình có tầm quan trọng khi "cứu" đứa trẻ bằng cách đưa nó đến bệnh viện. Nếu đứa trẻ vẫn đau ốm, họ sẽ yên tâm. Còn nếu đứa trẻ hồi phục, họ sẽ nổi giận.

Những bác sĩ tâm thần học đến thăm và tiếp xúc với Allitt trong tù đều cho rằng cô ta bị hai hội chứng nói trên. Tuy nhiên, không ai có thể khiến Allitt thừa nhận những gì cô ta đã làm. Khi chờ phiên tòa xét xử, cô ta lại mắc một chứng rối loạn tâm lý khác là nhịn ăn thường xuyên do sợ béo, hậu quả là sụt cân nhanh chóng.

Sau vô số lần trì hoãn vì những căn bệnh quái gở của Allitt, cuối cùng thì phiên tòa xét xử cũng diễn ra. Bồi thẩm đoàn chỉ rõ vai trò của Allitt

trong từng trường hợp. Cô ta bị cáo buộc làm bệnh nhi thiếu oxy bằng cách làm bệnh nhi nghẹt thở hoặc can thiệp vào máy tiếp oxy.

Tại phiên tòa, chuyên gia nhi khoa Roy Meadow đã giải thích về hai triệu chứng Munchausen và MHBP rồi kết luận Allitt có cả hai triệu chứng trên. Với kinh nghiệm của mình, ông Meadow cho rằng, những người như Allitt là không thể cứu chữa và là một mối nguy hiểm rõ ràng đối với người khác.

Cuối cùng, Allitt cũng chịu thừa nhận gây ra ba vụ giết người và sáu vụ tấn công. Ngày 24/5/1993, Allitt bị kết án 13 năm tù giam vì tội giết người và cố ý giết người.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 37: Chị Em Sát Nhân Khét Tiếng Nhất Mọi Thời Đại

Vào tháng 1 năm 1964, Catalina Ortega đến phòng cảnh sát tư pháp ở Leon, Guanajuato khai báo trong tình trạng bị đánh đập nặng và suy dinh dưỡng. Qua lời khai của cô, một câu chuyện đen tối và vô cùng kinh khủng về các chị em nhà Gonzalez, người đã giam giữ cô trong nhà thổ và buộc cô trở thành nô lệ tình dục, đã bị phát hiện ra. Sau đó, câu chuyện đã gây sốc cho toàn bộ người dân và cũng là vụ án lớn nhất trong biên niên sử của lịch sử tội phạm Mexico.

Delfina, Maria de Jesus, Carmen và Maria Luisa Gonzalez Valenzuela sinh ra ở El Salto de Juanacatlan, Jalisco trong nghèo đói. Cha của họ, ông Isidro Torres là người đàn ông bạo lực, độc đoán và bảo thủ. Ông là một thành viên trong đội trật tự của Porfirio Diaz, phụ trách việc đảm bảo an ninh cho thị trấn nhưng với bản tính bạo lực, ông thường xuyên lạm dụng quyền lực của mình để đánh người. Có một lần, ông đã bắn và giết một người đàn ông trong một lần tranh cãi, và khi các cô con gái của mình ăn mặc không theo đúng ý mình, ông ta sẽ nhốt chúng lại để dạy cho chúng một bài học.

Lớn lên trong nghèo khổ và sợ hãi, các chị em nhà Gonzalez đã cố gắng tiết kiệm một khoản tiền và mở một quán rượu ở San Pancho. Quán rượu không đem lại nhiều lợi nhuận, thu nhập cũng chỉ đủ ăn, các chị em quyết định làm ăn lớn hơn. Họ mạo hiểm với nghề mại dâm bằng cách mở nhà thổ. Các chị em hối lộ các quan chức địa phương bằng tiền hoặc tình dục để chính quyền lờ đi cho. Sau đó, chúng mở các nhà thổ bí mật ở San Francisco del Rincon, Purisima del Rincon, và Leon ở Guanajuato, El Salto và San Juan de los Lagos, Jalisco và một số ở San Juan del Rio, bang Queretaro, gần Mexico City.

Carmen, Delfina và Maria de Jesus "Chuy", điều hành gái mại dâm ở Guanajuato và Jalisco trong khi Maria Luisa "Eva the Leggy One" điều hành quán bar và nhà thổ gần biên giới Mexico. Các chị em đã mua một quán bar ở Lagos, Jalisco từ một người đàn ông đồng tính có biệt danh là "El Poquianchi". Biệt danh đó được truyền cho các chị em, sau đó đổi thành Las Poquianchis, một biệt hiệu mà chúng ghét.

Các chị em nhà Gonzalez đã đi khắp đất nước, đến các vùng nông thôn, trang trại để tìm đến những người phụ nữ xinh đẹp nhất. Chúng hứa với các cô gái là sẽ cho họ một công việc để làm ở Guadalajara hoặc Leon như là hầu gái hoặc hầu bàn. Những cô gái trẻ miền nông thôn nghèo khổ, ôm mộng về tiền bạc và cuộc sống ở thành phố lớn đã rất vui vẻ nhận lời. Trong một số trường hợp, chúng đã bắt cóc phụ nữ với sự giúp đỡ của một đội trưởng quân đội tên là Hermengildo Zuniga, cũng là người yêu của Delfina. Vào cuối năm 1950, Carmen chết vì ung thư.

Các cô gái trẻ được đưa vào làm việc tại quán bar "Guadalajara de Noche" và "Barca de Oro" của các chị em và nhanh chóng nhận ra mình sẽ sống trong một cơn ác mộng - bị cầm tù và buộc phải bán mình cho binh lính, cảnh sát và những gã đàn ông thô bạo... Những trinh nữ xinh đẹp nhất sẽ được nhốt trong phòng để chờ tiếp đón những vị khách hàng quen với chiếc ví dày, còn các cô gái có nhan sắc kém hơn sẽ bị cưỡng hiếp, đe dọa, cho tắm bằng nước đá như một sự khởi đầu.

Các cô gái không bao giờ được phép ra khỏi nhà thổ. Con trai của Delfina, Ramon Torres, "El Tepo" cũng đóng vai trò là người giữ cửa, các cô gái một khi đã chạy trốn sẽ bị Ramon bắt về bằng mọi cách. Trong nhiều năm, các chị em nhà Gonzalez kiếm được rất nhiều tiền nhờ bán rượu và môi giới mại dâm cho binh lính, cảnh sát và người dân.

Khi một trong các cô gái có thai, cô sẽ bị đánh đập và buộc phải phá bỏ, các bào thai sẽ bị vứt lại ở nhà thổ hoặc chôn cất trong một trang trại giống như trại tập trung được gọi là Loma de Angel. Nếu một cô gái bị bệnh nặng, do suy dinh dưỡng hoặc STD hoặc biến chứng từ phá thai, cô sẽ bị nhốt trong phòng, bị bỏ đói tới chết hoặc các cô gái khác buộc phải đánh cô

đến chết bằng gậy. Sau đó, tay chân của chị em nhà Gonzalez sẽ xử lý các xác chết bằng cách thiêu cháy hoặc chôn trong các ngôi mộ tập thể.

Vào tháng 1 năm 1964, Catalina Ortega đã trốn thoát khỏi Loma del Angel qua một khe hở nhỏ trên tường. Cô nhanh chóng chạy đến đồn cảnh sát ở Leon và khai báo tất cả mọi chuyện. Ngay lập tức, cảnh sát đã ra lệnh bắt giữ chị em nhà Gonzalez. Ngày 14 tháng 1 năm 1964, cảnh sát đã đột kích trang trại Loma del Angel, tại đây, cảnh sát và phóng viên đã tìm thấy một tá phụ nữ gầy gò và bẩn thỉu bị nhốt trong một căn phòng. Khi cảnh sát và phóng viên lục soát trang trại, một số cô gái chỉ vào những đốm trên mặt đất và nói với họ rằng họ sẽ tìm thấy "xác chết" ở đây. Chính quyền đã tìm thấy thi thể bị phân hủy và xương của ít nhất 91 phụ nữ, nam giới và bào thai.

Ngay sau đó, chị em nhà Gonzalez và tay chân đã bị đưa đến một nhà tù San Francisco del Rincon.

Hàng chục các cô gái còn sống sót trong nhà thổ đã tố cáo chị em nhà Gonzalez đã hãm hiếp, giết người và tống tiền. Họ cũng tố cáo Delfina, Maria Luisa và Maria de Jesus tham nhũng và hối lộ các chính quyền địa phương và tiểu bang để lờ đi tội ác của các chị em nhà này. Cuộc xét xử diễn ra vô cùng hỗn loạn bởi những lời lăng mạ và la hét qua lại từ các chị em nhà Gonzalez và những người buộc tội chúng.

Cuối cùng, một thẩm phán đã kết án 3 chị em 40 năm tù.

Delfina Gonzalez Valenzuela, người chị lớn nhất phát điên vì lo sợ rằng mình sẽ bị giết trong tù. Ngày 17 tháng 10 năm 1968, trong khi bà ta gào thét và rồi lại cầu nguyện, công nhân sửa chữa bên trên phòng giam của bà ta đã cúi xuống nhìn và vô tình một chậu xi măng rơi lên đầu bà ta khiến bà ta chết ngay sau đó.

Maria Luisa Gonzalez Valenzuela đã chết trong phòng giam của mình tại nhà tù Irapuato vào ngày 19 tháng 11 năm 1984. Cơ thể của bà ta bị chuột gặm và được phát hiện một ngày sau đó.

Maria de Jesus Gonzalez Valenzuela, người trẻ tuổi nhất cũng là người duy nhất được thả tự do. Không rõ cuộc sống của bà ta sau đấy thế nào nhưng có người kể lại rằng bà ta gặp một người đàn ông 64 tuổi trong tù, và khi cả hai được thả tự do, họ kết hôn và sống cuộc sống thầm lặng, cuối cùng đã chết vì tuổi già vào giữa những năm 1990.

Năm 2002, công nhân đến dọn đất để xây dựng nhà ở mới tại Purisima del Rincon, Guanajuato, họ đào đất từ trang trại Loma del Angel khét tiếng và tìm thấy phần còn lại của khoảng 20 bộ xương trong một cái hố. Các nhà chức trách cho biết các nạn nhân có thể bị chôn vùi ở đó vào những năm 1950 hoặc 1960, là nạn nhân của Las Poquianchis.

Chương 38: Kinh Hoàng Nghịch Tử Hong Kong Giết, Chặt Xác Rồi Nấu Chín Cha Mẹ Già Để Phi Tang

Sau khi nhẫn tâm sát hại cha mẹ già, kẻ nghịch tử người Hong Kong: Henry Chau Hoi-leung chặt đầu những người đã sinh ra y, giấu trong tủ lạnh, chặt nhỏ xác rồi nấu chín.

Cấu kết với một người bạn tên là Tse Chun-kei, 36 tuổi, kẻ nghịch tử Henry Chau Hoi-leung, 30 tuổi, lên kế hoạch giết hại chính cha mẹ ruột trong hơn 3 tháng. Y cùng mua dao, tủ lạnh, lò vi sóng và một nồi cơm điện để thực hiện kế hoạch trên.

Sau khi bị bắt, Henry thừa nhận, y và Tse đã giết chết cha là ông Chau Wing-ki (65 tuổi) và mẹ là bà Siu Yuet-yee (62 tuổi) vào ngày 1.3.2013 bởi họ “cảm thấy sẵn sàng để làm điều đó”. Nguyên nhân dẫn đến tội ác kinh hoàng trên là do mối bất hòa y với cha mẹ.

Đầu và nội tạng của cặp vợ chồng xấu số được tìm thấy trong tủ lạnh ngày 15.3.2013, trong khi, chân tay và các phần còn lại của cơ thể đã bị ướp muối, nấu chín và cho vào các hộp đựng thức ăn.

Trước đó, ông Chau và bà Siu được nhìn thấy lần cuối cùng là khi đi vào một tòa nhà chung cư ở khu Tai Kok Tsui (Hong Kong) với con trai Henry. Sau 20 phút, Henry rời khỏi tòa nhà và đến bệnh viện để điều trị các vết thương trên tay do giằng co với người cha.

Tòa án cho biết, Henry tới đồn cảnh sát trình báo cha mẹ mất tích sau khi ông bà tới Đại lục du lịch ngày 14.3.2013. Tuy nhiên, nhưng cùng lúc y gửi tin nhắn bằng ứng dụng WhatsApp cho một người bạn thừa nhận đã

giết chết cha mẹ và muốn có thêm thời gian để nói lời chia tay với bạn bè trước khi vào tù.

Ngày 15.3.2013, cảnh sát khám xét căn hộ của Henry tại số 38 phố Fuk Chak ở Tai Kok Tsui và phát hiện những phần thi thể bị cắt lìa, chia nhỏ của cha mẹ y tại đây. Cảnh sát cũng tìm thấy những ghi chú về kế hoạch giết cha mẹ của Henry được lập kể từ tháng 10.2012.

Henry lập tức bị bắt. Sau khi bị bắt, Henry thú nhận mình và Tse giết chết cha mẹ, nhưng Tse là người chặt xác nạn nhân. Kẻ nghịch tử còn thú nhận, do tủ lạnh bé, không đủ để chứa toàn bộ thi thể của cha mẹ, y nghĩ ra cách chia nhỏ các phần thi thể, nấu chín rồi nhét vào các hộp cơm để mang vứt vào thùng giác như thức ăn thừa, tránh mọi sự nghi ngờ.

Trong phiên xét xử tại tòa ngày 5.8, kẻ nghịch tử thú nhận tội ác tày trời nhưng biện minh rằng, y giết cha mẹ trong trạng thái tinh thần không ổn định nhằm giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, các công tố viên không chấp nhận lý lẽ biện minh trên.

Công tố viên Michael Arthur cho biết Henry Chau đã "khoe" với bạn bè trên mạng xã hội này hắn đã sát hại bố mẹ mình, đồng thời nói rằng hắn là một kẻ tâm thần đa nhân cách "không thể cảm thông được với nỗi đau của người bình thường vì tuổi thơ bị ngược đãi".

Sau khi bị cảnh sát bắt giữ, Henry Chau khai rằng hắn ta và Tse đã chuẩn bị trong một thời gian dài trước khi ra tay sát hại bố mẹ. Chau đã bịa ra một cái cớ để mời bố mẹ ở quê lên chơi căn hộ của hắn, và ở đây hắn cùng Tse đã dùng dao cứa cổ giết chết hai người.

Hiện phiên tòa xét xử hai tên sát nhân tàn bạo này đang được tiếp tục.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 39: Nữ Bá Tước Tắm Máu Thiếu Nữ Đồng Trinh

Với ham muốn trường sinh bất lão, người phụ nữ từng được xem là đẹp nhất Châu Âu đã tắm máu hơn 600 trinh nữ.

Xuất thân quý tộc và tài sắc hơn người

Elizabeth Bathory sinh trưởng trong một dòng họ quý tộc lâu đời và giàu có bậc nhất Hungary. Bathory là dòng họ sản sinh ra nhiều nhân vật kiệt xuất, quyền lực trong lịch sử, trong đó người nổi tiếng nhất được thế giới biết đến chính là Istvan Bathory, hoàng đế Ba Lan.

Không giống như những phụ nữ lúc bấy giờ, Elizabeth được thừa hưởng một nền giáo dục tốt, thậm chí sự thông minh của bà còn vượt trội so với những người đàn ông cùng thời.

Trong khi nhiều người trong giới quý tộc Hungary chật vật với việc đọc, viết thì Elizabeth không chỉ thông thạo tiếng Hungary mà còn nói trôi chảy tiếng Hy Lạp, tiếng Latin và tiếng Đức.

Nhờ sự thông minh và sắc đẹp vốn có, nữ bá tước Elizabeth từng được xem là người phụ nữ tài sắc nhất Châu Âu. Tuy nhiên, ngoài những thứ trời phú trên, Elizabeth còn thừa hưởng một đặc điểm truyền thống của dòng họ Bathory, đó là sự tàn ác.

Con quỷ khát máu lộ diện

Elizabeth đã đính hôn từ rất sớm lúc mới 11 tuổi nhưng đến 15 tuổi bà mới chính thức kết hôn và chuyển về sống cùng chồng là bá tước Nadasdy

Ferenc tại lâu đài Cachtice, tòa lâu đài sau này sẽ trở thành nỗi ám ảnh kinh hoàng của hàng trăm thiếu nữ đồng trinh.

Bá tước Ferenc chồng bà là một vị tướng nổi tiếng dũng cảm nhưng hung bạo của quân đội Hungary. Ông thường xuyên phải chinh chiến xa nhà nên Elizabeth Bathory phải vò võ một mình trong tòa lâu đài rộng lớn.

Bởi vậy, Elizabeth đã tự tìm cách để giải khuây cho mình và một trong những thú vui bệnh hoạn của bà ta là kiếm cớ tra tấn các cô hầu gái đến chết trong hầm tối bằng những dụng cụ tra tấn tù binh mà chồng để lại.

Khi bá tước Ferenc qua đời, phu nhân của ông mới bước vào độ tuổi 40 nhưng bà ta luôn lo sợ một ngày nào đó sẽ trở nên già nua xấu xí. Sự ám ảnh đó đã khiến Elizabeth Bathory ngày đêm săn lùng và làm mọi cách để được trẻ mãi không già.

Thế rồi, trong một lần hành hạ cô hầu gái tới tóe máu mồm và bị máu dính vào tay, bà ta tự kỉ ám thị rằng da ở vùng đó bỗng trở nên trẻ trung và mịn màng hơn. Đó chính là bước khởi đầu cho hành trình trở thành con quỷ khát máu của nữ bá tước Elizabeth với khát vọng níu giữ tuổi thanh xuân.

Cùng với sự giúp đỡ của hai tay sai trung thành, Johannes Ujvary và Dorka, Elizabeth Bathory đã bắt giữ và hại đời nhiều trinh nữ trong vùng. Nạn nhân bị lột đồ, trói chặt và hành hạ cho đến chết rồi lấy máu.

Máu của các trinh nữ được Elizabeth dùng để tắm và uống trực tiếp với niềm tin có thể trường sinh bất lão. Thú vui man rợ này khiến cho nhiều người tin rằng Elizabeth Bathory chính là nguyên mẫu xây dựng nên nhân vật Dracula trong tiểu thuyết cùng tên của văn sĩ Ireland Bram Stoker.

Để phục vụ cho ước muốn trẻ mãi không già, năm 1609, Elizabeth công khai mở "học viện" để dụ dỗ các cô gái có xuất thân nghèo khó nhưng mơ được đổi đời tới sống trong lâu đài. Những trinh nữ này đã được "giáo dục" cẩn thận tới nỗi chẳng ai còn thấy họ trở về nữa.

Sai lầm của nữ bá tước bắt đầu khi không thỏa mãn với các cô gái thường dân mà còn dám động tới các thiên kim tiểu thư trong các gia đình quyền quý. Những nghi ngờ về hành tung mờ ám trong lâu đài Cachtice đã đến tai vua Hungary.

Ngài đã phái bá tước Thurzo Gyory, anh họ của Elizabeth tới lâu đài điều tra. Khi đột nhập vào đó, toàn bộ quân lính đã được một phen kinh hoàng khi thấy xác chết của nhiều cô gái nằm la liệt ngoài đại sảnh trong tình trạng máu bị rút sạch.

Sự thật ghê rợn về lâu đài nhuốm máu trinh nữ đã bị phanh phui. Bà ta bị cáo buộc gây ra cái chết cho 600 cô gái đồng trinh.

Đáng ra Elizabeth phải chịu án tử hình cho tội danh sát nhân hàng loạt nhưng nhờ mang trong mình dòng máu quý tộc và công lao của chồng đối với đất nước nên "Bà hoàng máu" chỉ bị giam cầm suốt đời trong chính lâu đài tội ác của mình.

Ngày 21/8/1614, nữ bá tước được lính canh phát hiện tử vong trong phòng biệt giam. Cho tới tận lúc chết, người phụ nữ từng được coi là biểu tượng nhan sắc của Châu Âu còn được người dân Hungary đặt cho cái tên "Nữ quỷ khát máu" và bị coi là "nỗi nhục của quốc gia".

Elizabeth Bathory bị oán hận và căm ghét tới nỗi tất cả tài liệu liên quan đến bà ta đều bị niêm phong trong hơn một thế kỷ và tên của bà bị cấm nhắc đến trong xã hội Hungary.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 40: Tên Sát Nhân Có Adn Khác Thường

Andrei Romanovich Chikatilo là kẻ giết người hàng loạt khét tiếng Liên Bang Nga với biệt danh "Gã đồ tể vùng Rostov".

Kẻ sát nhân hàng loạt khét tiếng lịch sử tội phạm Nga, Andrei Romanovich Chikatilo, được biết đến với các biệt danh như "Gã đồ tể vùng Rostov" hay "Máy xới đỏ vùng Rostov" vì các vụ án mạng mà hắn gây ra hầu hết đều ở Rostov (Nga).

Chikatilo thú nhận tấn công tình dục, hành hạ và giết hại tổng cộng 56 người, trong đó 53 vụ đã được chứng minh trong khoảng những năm từ 1978 đến tháng 4 năm 1992 tại Liên Bang Nga.

Sau đó, hắn đã bị kết án tử hình cho 52 vụ án mạng vào tháng 10/1992 và bị hành quyết vào tháng 2/1994.

Ám ảnh về tuổi thơ đói nghèo và chiến tranh

Andrei Chikatilo sinh ngày 16/10/1936 tại làng Yabluchne, Sumy Oblast, Ukraina. Bố mẹ Chikatilo đều là nông dân. Không có thu nhập ổn định và nhà cửa đàng hoàng nhưng họ được phân canh tác trên phần đất phía sau túp lều tạm bợ của gia đình.

Gia đình họ hầu như chẳng bao giờ đủ ăn. Sau này, Chikatilo cho biết hắn chưa bao giờ được ăn một mẩu bánh mỳ cho tới khi 12 tuổi. Gia đình hắn thường phải ăn cỏ và lá cây cho qua cơn đói.

Suốt quãng thời gian thơ ấu của mình, Chikatilo chưa bao giờ quên câu chuyện về người anh trai bị hàng xóm bắt cóc làm thực phẩm cứu đói mà

mẹ hắn nhai đi nhai lại. Tuy nhiên, người anh trai đó có thật hay không thì không ai xác thực được.

Ký ức tuổi thơ của Chikatilo hoàn toàn ngập chìm trong nghèo đói, chiến tranh và sự sỉ nhục của người đời.

Thế chiến thứ II xảy ra, bố Chikatilo phải nhập ngũ, bị bắt làm tù binh sau khi bị thương trong một trận đánh. Trong khoảng thời gian từ 1941 tới 1944, Chikatilo đã phải chứng kiến nhiều tội ác của Đức Quốc xã.

Chikatilo và mẹ đã phải đau đớn nhìn căn nhà của mình bị quân Đức Quốc xã thiêu rụi. Chikatilo lúc này đã hơn 5 tuổi nhưng vẫn liên tục tè dầm nên thường xuyên bị mẹ mắng nhiếc và đánh đập.

Năm 1943, mẹ Chikatilo sinh hạ một bé gái đặt tên là Tatyana. Vì bố Chikatilo đang trong quân ngũ nên chắc chắn bé gái này không thể là con gái của ông ta. Trong Thế chiến thứ II, rất nhiều phụ nữ Ukraina bị lính Đức cưỡng bức nên mẹ Chikatilo cũng khó là ngoại lệ.

Rất có thể vụ cưỡng bức tàn bạo đã diễn ra trước mắt Chikatilo khi đó còn là một đứa trẻ.

Tháng 9/ 1944, Chikatilo bắt đầu đi học. Mặc dù là đứa trẻ rất ham học, siêng năng nhưng vì thể chất yếu do thiếu ăn, Chikatilo thường xuyên bị ngất xỉu cả ở nhà và trên lớp. Chính bởi vậy mà Chikatilo trở thành mục tiêu trêu chọc và bắt nạt của bạn bè trong trường. Ở nhà, 2 anh em Chikatilo cũng hay bị mẹ la mắng.

Chikatilo rất ham mê đọc sách và học thuộc rất nhanh. Cậu tự học ở nhà để nâng cao giá trị của mình và để bù đắp lại những gì không tiếp thu được ở trên lớp do chứng cận thị. Đối với các giáo viên, Chikatilo là một học sinh xuất sắc thường được lấy ra để làm gương và khen thưởng.

Mặc dù là học sinh giỏi suốt những năm phổ thông, Chikatilo lại không may mắn thi trượt vào Trường đại học Tổng hợp Moskva và phải tham gia nghĩa vụ quân sự. Sau khi giải ngũ, hắn làm kỹ thuật viên điện thoại tại

thành phố Rodionovo-Nesvetaevski, lấy vợ và lần lượt sinh được hai cô con gái.

Năm 1971, Andrei Chikatilo nhận được Chứng chỉ sư phạm sau khi hoàn thành khóa học hàm thụ về văn học và đi dạy học ở Novosakhtinsk, nhưng liên tục bị kỷ luật phải thuyên chuyển công tác khắp nơi vì có hành vi bạo lực với học sinh.

Hành vi bạo lực ngày càng có xu hướng bộc lộ rõ ràng, đặc biệt là sau giai đoạn bà mẹ qua đời vào cuối năm 1973.

Tội ác nối tiếp tội ác

Năm 1978, Chikatilo chuyển đến thành phố Sakhi thuộc tỉnh Rostov (Nga) và thực hiện tội ác đầu tiên. Ngày 22/12/1978, hắn cưỡng hiếp rồi thủ tiêu bé gái 9 tuổi Elena Zakotnova nhưng người ta lại bắt nhầm hung thủ.

Năm 1982, hắn ra tay thực hiện tới 7 vụ án mạng liên tiếp sau khi bị sa thải khỏi ngành giáo dục. Trong tất cả các vụ án, hắn đều dùng chung một thủ đoạn là lân la làm quen với các nạn nhân tại nhà ga hay bến tàu, rồi rủ rê họ vào rừng đi dạo để dễ bề trừ khử.

Sau nửa năm "án binh bất động", từ tháng 6/1983 đến tháng 9/1983, hắn đã sát hại thêm 4 người nữa.

Năm 1984, Andrei Chikatilo đã bị bắt giữ khi có biểu hiện đáng ngờ tại một nhà chờ xe khách trong thành phố Rostov nhưng vì chưa có chứng cứ xác thực nên cuối cùng hắn lại được thả ra sau 3 tháng ngồi tù.

Tháng 8/1985, Chikatilo lại quay trở lại với hàng loạt vụ giết người không gớm tay với thủ đoạn tàn ác, gây hoang mang cho dư luận. Tuy nhiên, "đi đêm lắm có ngày gặp ma", ngày 6/11/1990, sau khi vừa gây tội ác với một nữ nạn nhân tên là Sveta Korostik, hắn đã chạm trán ngay cảnh sát tuần tra.

Tên sát nhân buộc phải cúi đầu nhận tội và bị đem ra xét xử vào ngày 14/4/1992. Chikatilo đã bị hành quyết tại nhà tù trung tâm ở Moskva 2 năm sau đó.

Có một điểm đáng chú ý trong hồ sơ của tên tội phạm Andrei Chikatilo đó là cấu trúc ADN trong máu hắn không hề trùng lặp với cấu trúc ADN ở t*ng trùng. Đó chính là lý do tại sao tuy đã từng tóm được hắn nhưng cảnh sát buộc phải thả ra vì thiếu bằng chứng thuyết phục...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 41: Hai Đứa Trẻ Vô Tội Bị Giết Rồi Vứt Xác Dưới Chân Cùng 1 Cây Cầu

Vào tháng 4 năm 2006, những người dân ở thị trấn Fujisato, tỉnh Akita (Nhật Bản) bàng hoàng khi biết chuyện bé gái xinh tươi, ngoan ngoãn Ayaka Hatakeyama (9 tuổi) bị giết hại dưới chân cây cầu gần nhà của em.

Người đau lòng nhất, không ai khác, chính là mẹ của cô bé bởi trên thế giới này có bà mẹ nào bình tĩnh được khi biết tin con gái nhỏ của mình bị giết hại như vậy. Thế nên, Suzuka Hatakeyama (34 tuổi) đã rất bàng hoàng và cầu xin cảnh sát sớm tìm ra hung thủ để tìm lại công bằng cho con gái nhỏ của cô.

Chỉ 1 tháng sau đó, khi mà cảnh sát vẫn đang đau đầu truy tìm tung tích kẻ sát nhân giết hại cô bé Ayaka thì người ta lại tìm thấy thi thể của cậu bé Goken Yoneyama (7 tuổi) ngay dưới chân cầu, đúng vị trí mà thi thể của Ayaka được tìm thấy.

Cảnh sát bắt đầu nghi ngờ đây là một vụ giết người hàng loạt vô cùng nguy hiểm, nhưng không rõ động cơ của thủ phạm là gì.

Trong quá trình lấy lời khai của Suzuka Hatakeyama, lực lượng điều tra đã phát hiện ra nhiều điểm nghi vấn và cuối cùng bằng những biện pháp nghiệp vụ từ phía cảnh sát, Suzuka đã thừa nhận chính tay mình đã giết chết đứa con gái 9 tuổi và cả đứa trẻ nhà hàng xóm.

Thông tin này khiến nhiều người bàng hoàng bởi không ai có thể ngờ người phụ nữ ấy lại có thể ra tay giết hại chính đứa con mình dứt ruột đẻ ra.

Suzuka thậm chí còn tỏ ra rất đau buồn về cái chết của con gái.

Vụ việc thu hút sự chú ý của đông đảo người dân Nhật và cả giới truyền thông, các trang tin, báo đài liên tục đưa tin về vụ việc. Cũng vì thế mà nhiều thông tin được lan truyền dù không có lời xác nhận chính thức.

Có thông tin rằng các nhà tâm lý học tham gia phá vụ án này điều tra được Suzuka đã phải trải qua một tuổi thơ cơ cực vì bị bạo hành. Đó là nguyên nhân gây ra vấn đề về tâm lý của cô ta.

Bên cạnh đó, không ít người còn truyền tai nhau thông tin đáng sợ liên quan đến cái chết của bé trai.

Người ta cho rằng, khi giết chết bé gái và giấu xác ở chân cầu, Suzuka đã không cẩn thận để dính vết máu trên quần áo của mình và để bé trai nhìn thấy vết máu trên người cô ta, khiến cô ta hoảng sợ đã bóp cổ cậu bé để "diệt khẩu".

Thời gian sau khi xảy ra vụ án, các nhà báo đứng trước cửa nhà Suzuka thì họ đã vô tình chụp được bức ảnh cho thấy hình ảnh của bé trai đứng ở đằng sau tấm cửa kính nhìn thẳng về phía họ.

Thông tin này đã tạo ra làn sóng dư luận khiến người dân Nhật Bản vô cùng hoang mang, thậm chí còn có tin đồn rằng cậu bé trong ảnh chính là hồn ma của bé trai tội nghiệp Goken Yoneyama, vì không siêu thoát nên cứ mãi quẩn quanh ở đó.

Tuy nhiên, khi mọi việc được làm sáng tỏ, mọi người mới biết bé trai trong bức ảnh thực chất là đứa trẻ khác chứ không có hồn ma nào cả.

Theo thông tin được đăng tải trên tờ Japantimes, Suzuka kể lại rằng khi cô ta dẫn con gái đi qua cầu, cô bé cứ muốn nán lại để ngắm cá dưới nước.

Cô ta cảm thấy bực mình với sự nhõng nhẽo của con gái nên đã đẩy cô bé xuống dưới rồi cứ thế đi về mà không chút day dứt. Trước đó, Suzuka luôn coi sự hiện diện của con gái trên đời là mối phiền phức đối với cô ta.

Trước phiên tòa diễn ra vào tháng 3 năm 2008, luật sư của Suzuka vẫn bào chữa bằng một câu chuyện hoàn toàn khác rằng cô ta không hề cố ý giết con gái mà còn cố giữ cô bé khi Ayaka ngồi trên lan can cầu.

Về việc cậu bé hàng xóm nhà Suzuka bị giết, các công tố viên cho biết cô ta đã giết chết cậu bé để chuyển hướng sự nghi ngờ từ công chúng.

Thẩm phán Fujii đã đưa ra những thông tin điều tra từ công tố viên cho biết ban đầu Suzuka đã nảy ra ý tưởng bắt cóc cậu bé Goken để chuyển hướng điều tra của cảnh sát về cái chết của con gái cô ta.

Nhưng sau khi sau khi dụ được cậu bé đến nhà vào ngày 17 tháng 5 năm 2006, cô ta cảm thấy ghen tị và căm ghét khi thấy đứa trẻ cười nói vui vẻ chơi và bất ngờ quyết định giết chết cậu bé.

Suzuka sau đó siết cổ cậu bé bằng một sợi dây và vứt xác bé trai bên bờ sông gần chô bé Ayaka đã chết.

Khi gần kết thúc phiên tòa, Suzuka còn quay đầu về phía cha mẹ của Goken và gập người, cúi đầu thay cho một lời xin lỗi. Tuy nhiên, người ta cảm thấy cô ta chưa thực sự ăn năn, hối cải.

Cô ta lên tiếng: "Tôi xin lỗi tôi đã giết con trai cô". Mẹ của Goken dường như không muốn nhận lời xin lỗi ấy bằng cách nhắm mắt lại và quay lưng đi.

Phiên tòa xét xử Suzuka thu hút khoảng 3.000 người xếp hàng bên ngoài tòa án, ai cũng mong sẽ có một bản án nghiêm minh cho người phụ nữ nhẫn tâm sát hại con mình này.

Cuối cùng, tòa tuyên án Suzuka lĩnh án tù chung thân. Tuy nhiên, bản án này lại gây tranh cãi trong dư luận. Một người nông dân 70 tuổi tỏ ra bức xúc: "Tôi tự hỏi tại sao cô ta không phải lĩnh án tử. Tôi cho rằng tòa đã quá khoan dung".

Một phụ nữ 80 tuổi cho rằng án chung thân cũng nặng như án tử hình. "Việc thực thi án tử chỉ mất vài giây, nhưng án chung thân phải mất nhiều

năm. Tốt hơn hết là cho cô ta nhiều năm để ăn năn về tội ác của mình".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 42: Quá Phụ Đen Bella Gunness

Góa phụ đen nước Mỹ đã không ngần ngại sát hại chồng và những đứa con để hưởng lợi từ bảo hiểm. Thậm chi làm giả cái chết của mình để thoát khỏi pháp luật.

Belle Gunness muốn trở thành một kẻ giàu có và cô ta đã tìm được cách để thực hiện giấc mơ của mình đấy là gian lận tiền bảo hiểm bằng cách giết chồng, con cái và bất kì người nào theo cách của bà ta.

Belle Gunness lớn lên trong ngôi làng nhỏ Selbu của Na Uy. Sau đó cô ta di cư đến Mỹ với hi vọng sẽ tìm thấy giấc mơ giàu sang. Và cuối cùng cô ta cũng tìm thấy một cách kiếm tiền khéo léo tạo Chicago: gian lận tiền bảo hiểm.

Trong mắt mọi người xung quanh, mọi thảm họa và bi kịch đã ập đến với cuộc đời tội nghiệp của Gunness trong một khoảng thời gian ngắn. Những tài sản mà cô sở hữu biến mất một cách bí ẩn và những người thân của cô cũng lần lượt bỏ cô mà đi. Nhưng luôn có một khoản tiền bảo hiểm lớn đực thanh toán để đền bù lại những mất mát của cô.

Trên thực tế, Belle Gunness là một trong những Góa phụ đen đầu tiên và là kẻ giết người hàng loạt của nước Mỹ với tội danh giết gần 40 người. Belle, hay Lady Bluebeard là hai cái tên mà cô thường được biết đến, đã giết chết chồng mình và thậm chí là những đứa con của cô ta.

Trở thành một người phụ nữa góa chồng, Belle Gunness bắt đầu thu hút những bạn tình mới đến "Nông trại chết chóc" của ả nhằm chiếm đoạt những khoản tiền tiết kiệm của họ. Với chiều cao hơn 1.8 mét và nặng tới

90kg, Gunness chắc chắn có thể tự xoay sở nếu một trong số những nạn nhân của cô ta cố gắng trốn thoát.

Sự say mê giết người và gian lận những khoản tiền bảo hiểm bắt đầu khi cô kết hôn với người đàn ông đầu tiên, Mads Sorenson vào năm 1893. Họ cùng nhau mở cửa hàng bánh kẹo và có bốn người con - Caroline, Axel, Myrtle và Lucy. Họ cũng có một đứa con nuôi tên là Jennie Olsen. Belle Gunness có rất nhiều cách để kiếm tiền thông qua chồng, con cái và doanh nghiệp của mình. Đầu tiên là cửa xưởng hàng bị cháy, tiếp đấy là hai đứa con của cô, Caroline và Axel chết do viêm đại tràng cấp tính. Tuy nhiên, viêm đại tràng cấp và ngộ độc strychnine có chung một triệu chứng thông thường đó là đau bụng. Điều này đã qua mặt được nhân viên điều tra và Gunness có được một khoản tiền.

Với lòng tham tột cùng, Belle Gunness đã tiếp tục thực hiện hành vi giết người của mình. Năm 1900, Mads - người chồng đầu tiên của Belle Gunness đã qua đời vào ngày mà hai chính sách bảo hiểm nhân thọ của ông trùng nhau và Gunness đã nhận được cả hai khoản tiền đó trong cùng một ngày.

Bác sĩ khám nghiệm tử thi đã phát hiện ra Mads chết vì ngộ độc strychnine nhưng bác sĩ của Belle Gunness đã bác bỏ phát hiện này và khẳng định rằng ông ta chết vì bị suy tim. Belle Gunness một lần nữa đã thoát khỏi tội danh giết người.

Kiếm được rất nhiều tiền bảo hiểm, Belle Gunness cùng 3 người con còn lại của mình đến LaPorte, Indiana. Năm 1901, bà đã mua một trang trại rộng gần 170 nghìn mét vuông ở cuối con đường McClung. Mặc dù đã có rất nhiêu tiền nhưng cô ta vẫn muốn nhiều hơn nữa. Ngay sau đó, một phần của trang trại bị đốt cháy và Gunness lại thu thêm một khoản lớn tiền bảo hiểm.

Ngày 1/4/1902, cô kết hôn với một người đàn ông góa vợ tại địa phương và người chồng mới này có hai đứa con gái. Đối với Belle, hai đứa con gái của chồng mới là cơ hội để kiểm tiền.

Không lâu sau dám cưới, một trong hai đứa trẻ đã chết trong một hoàn cảnh kì lạ. Peter biết rằng có điều gì đó không ổn và đã gửi Swanhild-đứa con còn lại của anh cho họ hàng. Đứa trẻ là người duy nhất thoát khỏi Gunness.

Ít lâu sau cái chết của đứa trẻ, Peter cũng qua đời. Tháng 12/1902, ông qua đời do một chiếc máy xay thịt rơi ra khỏi kệ bếp và đập trúng đầu ông. Tuy nhiên con gái của Gunness là Jennie đã kể với bạn học rằng "Chính mẹ tớ đã giết cha. Bà ý đã đánh cha tớ bằng con dao cắt thịt và cha tớ đã chết".

Lần này các nhân viên điều tra nhận thấy các triệu chứng ngộ độc chất strychnine và ra lệnh điều tra. Nhưng không có bất kì bằng chứng cụ thể nào được tìm thấy và Gunness đã thuyết phục được mình vô tội bằng những giọt nước mắt cá sấu về cái chết của chồng bà. Không lâu sau, Belle đã nhận được tiền từ bảo hiểm nhân thọ của chồng mình. Sáu tháng sau cái chết của Peter, Belle hạ sinh con trai ông, Phillip Gunness.

Từ người chồng thứ hai của mình. Belle Gunness có những cách kiếm tiền hiệu quả hơn. Cô bắt đầu quyến rũ những người đàn ông giàu có khác và mời họ đến trang trại của mình. Họ mua cổ phần trang trại của Belle bằng cách gửi tiền vào tài khoản ngân hàng của cô ta. Khi giao dịch thực hiện xong, Gunness sẽ đầu độc vào thức ăn của họ hoặc giết họ bằng những chiếc máy xay thịt. Đã có rất nhiều người đàn ông đến LaPorte và không bao giờ trở về. Những xác chết sẽ bị ả ta chặt để cho lợn ăn hoặc chôn trong chuồng heo.

Vào sáng ngày 28/4/1908, ngôi nhà của Belle Gunness bị cháy, sau đó chính quyền địa phương tìm thấy thi thể của ba đứa con của Gunness và xác của một người phụ nữ không đầu được cho là của Belle Gunness. Ban đầu, các nhà chức trách cho rằng Belle đã bị sát hại. Nhưng vài ngày sau đám cháy, Asa Helgelein quay lại tìm kiếm người anh trai bị mất tích tích Andrew của mình. Anh ta khẳng định rằng anh trai mình đã bị Belle Gunness giết và yêu cầu cảnh sát Quận LaPorte tìm kiếm trong trang trại của Belle. Trước sự thúc giục của anh ta, cảnh sát đã tìm thấy 11 thi thể khác trong chuồng heo trong đó có xác của Jennes Olsen - đứa con nuôi của Gunness bị mất tích từ năm 1906. Trong đống đổ nát, cảnh sát tìm thấy

những chiếc răng thuộc về Gunness và coi rằng đây là bằng chứng chứng minh cho cái xác không đầu kia là của Belle Gunness.

Trong một thời gian, người đàn ông tên Ray Lamphere-quản gia trong nông trại của Belle Gunness là nghi can chính của vụ việc. Tuy nhiên ông chỉ bị buộc tội đốt phá.

Nhiều năm sau, Lemphere đã thừa nhận rằng Belle Gunness là kẻ sát nhân và dàn dựng cái chết giả của mình. Vài ngày trước đám cháy, họ đã tới Chicago để tìm một quản gia nữ mới, người sẽ trở thành xác chết của góa phụ đen trong cơn hỏa hoạn.

Những nghi ngờ vẫn còn về việc người phụ nữ không đầu kia có phải là Belle Gunness hay là chị em song sinh. Kết quả DNA năm 2008 vẫn chưa thể xác định. Tuy nhiên, có một trường hợp cho thấy Gunnness thức sự đã làm giả cái chết của mình. Năm 1931, một người phụ nữ mang tên Esther Carlson qua đời ở Los Angeles trong khi chờ xét xử về việc đầu độc một người đàn ông. Cô mang những nét tương đồng với Gunness và cùng một độ tuổi. điều quan trọng nhất là Carlson có bức ảnh giống ba đứa con của Gunness được phát hiện trong đống tài sản của cô...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 43: Bà Mẹ Cuồng Loạn Leonarda Cianciulli

Cuồng tín tới mê muội, kẻ sát nhân từng là một bà mẹ hiền lành đã chọn cách hi sinh tính mạng của người khác để bảo vệ những đứa con của mình.

Người đàn bà 17 lần mang thai

Leonarda Cianciulli (14/11/1893 – 15/10/1970) là kẻ sát nhân hàng loạt khét tiếng toàn nước Ý. Nữ sát thủ đã cướp đi sinh mạng của 3 người phụ nữ đều là hàng xóm trong vùng Correggio trong khoảng thời gian từ năm 1939 tới năm 1940 và dùng thi thể họ để chế biến thành xà phòng và bánh ngọt.

Chính vì thủ đoạn tàn độc này mà bà ta còn được biết đến với biệt danh "Soap-maker of Correggio" (tạm dịch: Thợ làm xà phòng vùng Correggio).

Cianciulli sinh ra và lớn lên tại thị trấn Montella, Avellino, Campania, Ý. Bà ta có vẻ như không có một thời niên thiếu bình yên và hạnh phúc khi đã cố gắng tự tử tới 2 lần. Năm 1917, Cianciulli kết hôn với một nhân viên văn phòng nhưng cuộc hôn nhân này không nhận được sự đồng ý từ gia đình vì cha mẹ bà đã nhắm cho con gái một mối khác.

Năm 1921, hai vợ chồng Cianciulli chuyển đến thị trấn Lauria, thuộc Pansardi. Tại đây, Cianciulli từng bị kết án về tội gian lận và phải ngồi tù trong năm 1927. Khi ra tù, hai vợ chồng họ lại tiếp tục chuyển đến Lacedonia nhưng tất cả nhà cửa, tài sản của họ đã bị phá hủy hoàn toàn sau một trận động đất lớn vào năm 1930.

Điểm dừng chân cuối cùng của họ là Correggio nơi Cianciulli mở một cửa hàng nhỏ và được mọi người quý mến và tôn trọng vì bà ta luôn tỏ ra là một phụ nữ hiền lành, tốt bụng.

Trong suốt cuộc hôn nhân của mình, Cianciulli đã từng mang thai 17 lần nhưng lại bỏ lỡ cơ hội làm mẹ tới 13 lần, nguyên nhân đều do sẩy thai hoặc những căn bệnh bà ta mắc phải thời còn trẻ và chỉ giữ được 4 đứa con. Chính vì lẽ đó, bà ta luôn hết mực yêu thương, bao bọc 4 người con may mắn được sống sót này.

Nỗi lo sợ mất con của người phụ nữ này luôn thường trực sau lời tiên đoán của một thầy bói rằng tất cả những đứa con của bà ta đều chết trẻ. Sau này, nữ sát nhân cuồng tín khai rằng trong một lần đi xem chỉ tay, một thầy bói đã từng nói bà ta có số bị tù tội và lưu đày.

Giết người vì thương con một cách mù quáng

Năm 1939, khi nghe tin con trai cả Giuseppe, đứa con bà cưng nhất nhà phải gia nhập quân đội để chuẩn bị cho Thế chiến thứ 2, Cianciulli đã rất hoang mang và quyết định sẽ bảo vệ con bằng mọi giá.

Vì cuồng tín nặng nên người phụ nữ này cho rằng muốn con được an toàn thì phải dùng người khác làm vật hiến tế thay. Bản thân Cianciulli cũng hành nghề bói toán nên có khá nhiều người tìm đến mong được giúp đỡ về tâm linh. Tận dụng lợi thế này, bà ta đã lên kế hoạch sát hại 3 người phụ nữ trung niên đều là những người hàng xóm.

Nạn nhân đầu tiên của Cianciulli là Faustina Setti. Người phụ nữ độc thân này đã đến tìm bà ta nhờ kiếm giúp một tấm chồng. Cianciulli đã lừa Setti đến xem mặt một người đàn ông rất phù hợp có thể trở thành đối tượng kết hôn sống ở Polla nhưng phải giữ bí mật, không được cho ai biết.

Trước đó, Cianciulli còn ngon ngọt thuyết phục Setti viết thư cho người thân, bạn bè nói rằng mình đang sống tốt để gửi đi sau khi tới Polla. Vào ngày đã hẹn trước. Sau đó, bà ta tẩm thuốc mê vào ly rượu của Setti và sát hại cô bằng một chiếc rìu. Khi Setti ngừng thở, Cianciulli phân nhỏ cái xác thành 9 phần và bắt đầu thực hiện hành vi man rợ.

Cụ thể, Cianciulli đã ném những phần của Setti vào nồi, thêm 7 cân soda ăn da mà bà ta đã mua để làm xà phòng, khuấy đều hỗn hợp cho đến khi mọi thứ đều hòa tan. Cianciulli đổ thứ chất lỏng đó vào một vài cái xô và phần còn lại thì đổ vào bể chứa gần đó. Đối với số máu của nạn nhân còn sót lại, Cianciulli chờ chúng đông lại, sấy khô trong lò nướng, nghiền nát và trộn với bột, đường, sôcôla, sữa, trứng để làm bánh mời hàng xóm.

Ngay sau khi sát hại Setti, Cianciulli đã tìm thấy nạn nhân khác - một phụ nữ địa phương cũng không có gia đình tên là Francesca Soavi. Giống như những gì đã làm với Setti, Cianciulli thuyết phục Soavi rằng sẽ giúp cô lấy được một tấm chồng giáo viên người ngoại quốc. Đương nhiên, Cianciulli cũng không quên viết thư để trấn an những người thân của Soavi. Cianciulli tiến hành thực hiện những hành vi man rợ với Soavi y như cái cách đã làm với nạn nhân đầu tiên.

Nạn nhân thứ ba của Cianciulli, Virginia Cacioppo, nhạc sĩ soprano nổi tiếng, người mà bà ta đã hứa sẽ mai mối với một nhà nhiếp ảnh ở Florence. Đương nhiên, thi thể của nạn nhân này sau đó cũng bị Cianciulli biến thành xà phòng và làm bánh trà mời hàng xóm.

"Cô ấy cũng kết thúc trong nồi như 2 người kia... dù trông "thành phẩm" có mỡ và trắng hơn. Khi Virginia tan ra, tôi có thêm vào đó một chai nước hoa cologne. Sau một thời gian dài đun sôi, một thứ xà bông đặc biệt đã ra đời. Dĩ nhiên là tôi không quên đem bánh mời hàng xóm như 2 lần trước rồi. Ai cũng khen tôi là người phụ nữ ngọt ngào." - Cianciulli lạnh lùng khai.

Tuy nhiên, tội ác của kẻ sát nhân vùng Correggio đã bị bại lộ khi chị của Virginia Cacioppo nghi ngờ về sự biến mất đột ngột của em gái. Lần cuối cùng chị Cacioppo nhìn thấy em là khi cô ta bước vào nhà kẻ sát nhân.

Cảnh sát lập tức vào cuộc điều tra sau khi nhận được trình báo của chị Cacioppo. Nữ sát nhân Cianciullu đã nhanh chóng thừa nhận tội ác của mình.

Tại phiên tòa xét xử năm 1946, Cianciulli vẫn rất bình tĩnh khi kể lại chi tiết các vụ án mạng với đôi mắt đen không có chút gì là hối hận. Cianciulli

bị kết án 30 năm tù giam và 3 năm trong trại tị nạn hình sự cho tội ác bà ta gây ra.

Ngày 15/10/1970, trước khi hoàn thành bản án, kẻ sát nhân đã chết vì ngập máu não ở trại tị nạn hình sự cho phụ nữ tại Pozzuoli.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 44: Trang Trại Chết Chóc Ở Đức

Vụ thảm sát tại "trang trại ma ám" Hinterkaifeck cho đến nay là bí ẩn gần 100 năm chưa thể giải mã trong lịch sử nước Đức.

Hinterkaifeck - một trang trại nhỏ nằm ở giữa thị trấn Bavarian vùng Ingolstadt và Schrobenhausen (khoảng 70km về phía Bắc thành phố Munich) là nơi xảy ra một trong những tội ác gây chấn động và hoang mang nhất trong lịch sử nước Đức.

Mặc dù đã qua hàng chục cuộc điều tra quy mô lớn với hàng trăm kẻ tình nghi bị điều tra xét hỏi, nhờ đến sự can thiệp của cả những nhà ngoại cảm nổi tiếng nhưng nguyên nhân và hung thủ trong vụ án mang tên Hinterkaifeck vẫn là một ẩn số của Đức.

Với cái chết đầy bí ẩn của 6 người trong một gia đình trong thập niên 1920, "vụ án Hinterkaifeck" trở thành trường hợp bí ẩn nhất trong lịch sử án hình sự Đức.

Thảm kịch bí ẩn bắt đầu...

Vào đầu những năm 1920, gia đình nhà Andreas Gruber đã đến Hinterkaifeck và trở thành chủ trang trại rộng lớn.

Gia đình Andreas Gruber gồm 5 người, gồm vợ chồng Andreas Gruber và Cazilia Gruber, cô con gái Viktoria và hai người cháu họ của Cazilia (là bé Cäzilia (7 tuổi) và Joesef (2 tuổi)).

Vì trang trại cách xa đường phố và khu dân cư nên rất ít người quan tâm đến nên cả gia đình Andreas Gruber đã sống cô lập, không quan tâm

đến thế giới bên ngoài.

Cuộc sống thầm lặng của họ có lẽ vẫn trôi đi nhẹ nhàng nếu không có bi kịch giáng xuống đầu.

Ngày 4/4, sự vắng mặt của gia đình Gruber tại nhà thờ và trường học khiến hàng xóm bắt đầu lo ngại. Người dân thị trấn bắt đầu đến khu trang trại và tiến hành tìm kiếm. Và họ đã phát hiện ra một 6 xác chết đó chính là thành viên trong gia đình Gruber.

Ngày 5/4, kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy, cả gia đình Gruber đều bị giết bằng cuốc chim. Các nạn nhân đều tử vong vào ngày 31/3/1922.

Vài ngày trước vụ thảm sát, điền chủ Andreas Gruber kể với những người dân quanh đó rằng ông đã phát hiện nhiều dấu chân trên tuyết từ bìa rừng hướng về phía khu chuồng trại; nhưng không hề có dấu chân nào trở lại bìa rừng. Ông cũng nghe thấy tiếng bước chân trên gác mái và tìm thấy một tờ báo lạ trong nông trại. Thêm vào đó, chìa khóa của nông trại đã bị mất nhiều ngày trước đêm xảy ra vụ án, thế nhưng không có ai trình báo việc này lên cảnh sát địa phương.

6 tháng trước, cô hầu gái cũ đã xin nghỉ việc ở trang trại vì cho rằng nó bị ma ám. Cô hầu gái mới, Maria Baumgartner, đến nhận việc vào trưa ngày 31/05, chỉ vài tiếng trước vụ thảm sát kinh hoàng.

Không ai biết được chính xác điều gì đã xảy ra vào tối ngày thứ Sáu hôm đó. Tuy nhiên người ta tin rằng vợ chồng ông điền chủ, con gái lớn Viktoria và đứa cháu gái Cazilia từng người một đã bị dụ đến nhà kho, nơi mọi người bị giết hại một cách hết sức dã man. Kẻ thủ ác (và đồng bọn, nếu có) sau đó vào nhà và lấy mạng Josef, đứa con gái 2 tuổi của Viktoria đang ngủ trong nôi và cô hầu gái Maria Baumgartner đang ngủ dưới bếp".

Nạn nhân bao gồm: Hai vợ chồng Andreas Gruber (63 tuổi) và Cazilia Gruber (72 tuổi), cô con gái Viktoria Garbiel (35 tuổi), bé Cäzilia (7 tuổi), Joesef (2 tuổi) và người hầu gái Maria Baumgartner (44 tuổi).

Những bí ẩn khó hiểu tại hiện trường

Cảnh sát cho biết, tất cả các nạn nhân đều đang mặc quần áo ngủ, ngoại trừ bé Cazilia và Viktoria.

Bên cạnh đó, người hầu gái và cháu bé hai tuổi bị chết trên giường, chứng tỏ rằng vụ giết người đã xảy ra vào buổi tối muộn, khi các nạn nhân đang ngủ.

Theo nhận định của cảnh sát, có thể bọn tội phạm đã tìm cách kéo Andreas Gruber, vợ và con gái vào nhà kho rồi dùng cuốc chim giết chết họ, sau đó mới vào nhà để tiếp tục giết chết những thành viên còn lại ngay tại giường ngủ.

Hung thủ giết người còn cố tình che đậy các thi thể trong nhà kho bằng cỏ khô, những thi thể trong phòng ngủ được che đậy bằng ga trải giường.

Có nhiều nhận định được đưa ra nhưng vẫn chưa có một kết luận chính xác nhất bởi theo lời kể của một số nhân chứng thì ngày người ta phát hiện ra các thi thể của gia đình nhà Andreas Gruber.

Họ vẫn nhìn thấy khói bếp bốc ra từ trang trại chứng tỏ rằng ngôi nhà vẫn có người ở.

Bên cạnh đó, bàn ăn, giường ngủ còn được nhận định rằng, có người vừa mới ăn và cũng vừa mới ngủ chứ không phải là bàn ăn, giường ngủ đã vắng bóng người dùng.

Chưa hết, gia súc vẫn được cho ăn và chăm sóc trong thời gian đó. Đồ ăn thừa còn khá mới được tìm thấy trong bếp. Số tiền khá lớn mà gia đình Gruber tích trữ được vẫn còn nguyên.

Cuộc điều tra bế tắc

Cảnh sát điều tra đã gặp phải rất nhiều khó khăn trong công việc điều tra để có thể tìm ra manh mối của vụ án. Những cuộc tranh cãi liên tục xảy ra nhưng không thể tìm được một kết luận chung.

Họ chỉ có thể kết luận rằng kẻ sát nhân đã giết gia đình Gruber và sau đó ở lại trang trại vài ngày trước khi biến mất. Dù đã điều tra kĩ lưỡng trên quy mô lớn, họ vẫn không tìm được bất cứ kẻ tình nghi nào cho vụ án ở trang trại Hinterkaifeck.

Thủ phạm là người biết cách điều hành một trang trại, quen chăm sóc gia súc và không phải người lạ với chú chó của gia đình Gruber, đủ khỏe để dùng cuốc chim giết người, không quan tâm tới tiền bạc và có động cơ giết người hoàn toàn cá nhân.

Cảnh sát đã tuyệt vọng tới mức gửi xương sọ của nạn nhân tới cho các nhà ngoại cảm để tìm manh mối, nhưng vẫn không có kết quả gì.

Những gì còn lại trong vụ thảm sát 6 người chết là một loạt những câu hỏi không lời giải đáp:

Mục đích của thủ phạm là gì thì vẫn chưa ai có thể trả lời được. Nhiều người đã khẳng định trang trại Hinterkaifeck đã bị ma ám chứ không có kẻ giết người nào lại cao siêu đến vậy.

Tại sao người hầu gái Maria đã bị ám ảnh đến mức thần kinh hoảng loạn? Tại sao kẻ giết người lại ở lại ngôi nhà gần một tuần, rồi ăn uống, ngủ nghỉ sau khi đã gây án giết chết toàn bộ thành viên trong gia đình không ghê tay?

Giết người hàng loạt mà không để lại bất cứ dấu vết nào tại hiện trường. Những dấu chân bí ẩn trên tuyết, những tiếng động lạ trên căn gác vẫn không thể nào giải thích được.

Qua gần 100 năm, vụ án mang tên Hinterkaifeck vẫn chìm sâu trong bí ẩn cùng nỗi sợ hãi của người dân cùng thời.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 45: Những Viên Thuốc Tylenol (1982)

Ngày 4/2/2009, các nhân viên Cục Điều tra liên bang Mỹ (FBI) tổ chức khám xét căn nhà ở ngoại ô Boston của James Lewis, từng là nghi phạm chủ chốt trong vụ đầu độc hàng loạt tại Chicago từ hơn 26 năm trước đây. Khi đó, động cơ và thủ phạm của những tội ác trên - đã cướp đi mạng sống của 7 nạn nhân vô tội - đã không thể được làm rõ.

Những tình tiết mới xuất hiện gần đây đã khiến các nhà chức trách lại có được tia hy vọng mới để có thể giải quyết một trong những vụ án được coi là nổi tiếng nhất trong lịch sử nước Mỹ...

Vụ đầu độc gây kinh hoàng nước Mỹ

Trở lại với những sự kiện hồi 26 năm về trước, những vụ đầu độc liên tiếp được ghi nhận tại thành phố Chicago vào tháng 9/1982. Một thủ phạm bí ẩn nào đó - hoặc có thể là một nhóm thủ phạm - đã tìm cách tẩm chất độc kali cyanua vào các viên thuốc Extra-Strength Tylenol, nhãn hiệu một loại thuốc giảm đau hạ sốt phổ biến tại Mỹ có thành phần chủ yếu là Paracetamol của Hãng Johnson & Johnson, sau đó trộn lẫn chúng vào số thuốc bán tại nhiều cửa hàng khác nhau.

Hậu quả là chỉ trong một thời gian ngắn đã có tới 7 nạn nhân bị thiệt mạng tại Chicago và các khu vực phụ cận. Nạn nhân đầu tiên là một học sinh nữ Mary Kellerman, 12 tuổi ở Chicago. Cô bé đã tắt thở sau khi uống 2 viên Tylenol vào sáng ngày 29/9/1982. Người thứ hai cũng thiệt mạng ngay trong buổi sáng hôm đó là anh Adam Janus (27 tuổi), một nhân viên bưu điện. Tiếp theo là 2 nạn nhân nữa: người mẹ trẻ Mary Reiner cùng tuổi với Adam và cô Mary McFarland, nhân viên Hãng điện thoại Illinois Bell.

Chiều tối ngày 29/9, bất hạnh lại tiếp tục trút xuống gia đình nhà Janus, khi 2 nạn nhân tiếp theo bị trúng độc khi uống thuốc và qua đời là em trai của Adam - Stanley Janus (25 tuổi) - và cô vợ Theresa Janus, sau khi cả hai cùng đến nhà Adam để chuẩn bị lễ tang cho anh mình. Không nghi ngờ gì về cái chết của Adam, họ tiếp tục sử dụng những viên Tylenol từ lọ thuốc đó. Nạn nhân cuối cùng của thảm kịch này là cô tiếp viên hàng không 35 tuổi Paula Jean Prince, được phát hiện đã chết trong căn hộ của cô ở Chicago vào ngày 1/10.

Các nhà chức trách đã kịp thời ngăn chặn được những cái chết tiếp theo, một phần cũng nhờ sự tham gia tích cực của Hãng Johnson & Johnson - cảnh báo người tiêu dùng qua quảng cáo trên tivi, đồng thời thay thế hết những lọ Tylenol bằng loại đóng vỉ. Vụ đầu độc này đã khiến cả nước Mỹ bàng hoàng, dẫn tới các nhà chức trách phải đưa ra những tiêu chuẩn mới cho việc đóng gói và kiểm soát việc bán thuốc.

Hành vi kỳ lạ của nghi phạm chính

Nghi phạm chính James William Lewis - là kẻ không có nghề nghiệp ổn định - cũng đã bị chính quyền kết án do liên quan tới cái chết của các nạn nhân tại Chicago, nhưng không phải vì tội đầu độc, mà vì tội đe dọa tống tiền. Bị bắt giữ vào tháng 12/1982 tại New York, đến năm 1983 Lewis mới thừa nhận đã gửi cho Hãng Johnson & Johnson một lá thư, trong đó yêu cầu phải trả cho hắn 1 triệu USD "để đổi lấy việc chấm dứt những vụ đầu độc". Tên tống tiền bất thành này cũng được xếp trong danh sách tình nghi sát nhân đầu tiên, có điều các nhà chức trách đã không thể tìm ra các bằng chứng để buộc tội hắn.

Những chai thuốc Tylenol đã từng bị lợi dụng để đầu độc các nạn nhân tại Chicago.

Sau khi bị bắt, Lewis còn mô tả chi tiết "giả thuyết" của hắn về tội ác trên: có "kẻ nào đó" đã mua các lọ thuốc Tylenol về tẩm độc vào các viên thuốc, sau đó bí mật đưa trả những lọ thuốc này vào các giá cửa hàng. Hắn còn một mực khẳng định rằng, mình không hề phạm tội sát nhân, trong khi số tiền âm mưu lấy của Hãng Johnson & Johnson cũng không vì mục đích

vụ lợi: Lewis khai định chuyển 1 triệu USD trên vào tài khoản ông chủ cũ của vợ mình để đẩy ông ta vào tình trạng khó xử? Tòa đã kết án Lewis 20 năm tù vì tội tống tiền, nhưng đến năm 1995 hắn đã được trả tự do trước thời hạn và chuyển tới định cư tại Boston.

Các nguồn tin cho biết, Lewis sau khi bị kết án vẫn tỏ ra rất tích cực hợp tác với các nhà điều tra, cố gắng giúp đỡ họ phá án, thậm chí còn đưa ra nhiều giả thuyết về những kẻ có thể thực hiện tội ác trên. Công tố viên liên bang Jeremy Margolis, người trực tiếp phụ trách vụ của Lewis, đã kể lại: "Hắn tỏ ra là một nhà văn và cả họa sĩ chăm chỉ. Hắn đưa cho tôi một số lượng lớn các tài liệu và sơ đồ - tất cả liên quan đến giả thuyết của hắn liên quan tới vụ án".

Hoàn toàn có thể coi Lewis là kẻ vô hại có vấn đề về tâm thần, nếu như không xem xét những "tì vết" trong hồ sơ tội phạm của hắn ngoài vụ Tylenol. Thật ra, Lewis có lần bị buộc tội sát hại một khách hàng cũ của mình - hắn từng cung cấp dịch vụ về kế toán cho người này. Một thời gian sau, thi thể bị cắt nhỏ làm nhiều phần của khách hàng Raymond West (72 tuổi) được phát hiện trên tầng gác một căn nhà ở Kansas-City. Những lời buộc tội sau đó đối với Lewis đã bị gỡ bỏ, do trong quá trình điều tra cảnh sát đã tổ chức khám xét mà chưa được phép, trong khi nguyên nhân cái chết của West cũng không được làm rõ. Còn có thông tin cho biết, Lewis trước đó đã từng phải ngồi tù 2 năm (khi bị kết án tới 10 năm vì tội trốn thuế).

Ngay cả khi Lewis đã phải ngồi tù vì tội tống tiền từ vụ Tylenol, vẫn còn có những lời cáo buộc khác được đưa ra. Chẳng hạn như Viện Công tố hạt Middles (bang Massachusets) đã khẳng định rằng, "nhà văn kiêm họa sĩ" trên vào năm 2004 đã bị bắt một lần nữa vì tội nghi ngờ cưỡng hiếp, bắt cóc cùng một số tội danh khác. Lewis lại tiếp tục ngồi "bóc lịch" cho đến năm 2007, sau khi các cáo buộc bị dỡ bỏ do nạn nhân (một phụ nữ hàng xóm của Lewis) đã từ chối đưa ra lời khai.

Được biết là tại khu ngoại ô Boston, Lewis cùng cô vợ của mình (LeAnn Lewis) còn tham gia vào việc thành lập một vài công ty về Internet. Một trong số này là Cyberlewis chuyên kinh doanh thiết kế trang web,

đăng ký địa chỉ ở đúng nơi cảnh sát vừa lục soát hôm 4/2 vừa qua. Đáng chú ý là trên trang web của công ty này - www.cyberlewis.com - có một mục mang tiêu đề "Tylenol", trong có ghi lại những tâm sự nghe rất khó hiểu của hắn về vụ án Tylenol.

Những công nghệ mới sẽ giúp phá án

Trong suốt quá trình điều tra vụ Tylenol, tính ra đã có hơn 100 điều tra viên trực tiếp tham gia. Tất cả đã nghiên cứu hơn 6.500 giả thuyết khác nhau liên quan tới hơn 400 nghi phạm, thu thập khoảng 20.000 trang báo cáo điều tra. Dù đã tập trung rất nhiều nỗ lực, nhưng nhóm điều tra viên đã không thể phá án, thậm chí chút nữa đã bị giải thể để đóng lại hoàn toàn vụ án. Nhưng giờ đây, các nhà chức trách quyết định "tăng tốc" với hy vọng có được sự giúp đỡ của những công nghệ mới. "Nếu như chú ý tới nhiều thành tựu mới gần đây về các công nghệ hình pháp học, việc nghiên cứu lại các tài liệu đã có là chuyện hoàn toàn tự nhiên" - đại diện văn phòng FBI tại Chicago đã tuyên bố như vậy khi giải thích về vụ khám xét mới đây.

Sau khi lục soát nhà Lewis, các nhân viên đã thu giữ một vài hộp carton, một cuộn giấy màu nâu lớn và một chiếc máy tính Macintosh. Ngoài ra, các nhà chức trách còn cho lục soát nhà kho của Lewis tại Cambridge (Boston). FBI cho biết, họ hiện chưa chính thức thông báo về bất cứ trát bắt giữ hay cáo buộc nào, tuy nhiên để có được giấy phép khám xét, họ đã trình lên tòa được một số bằng chứng về khả năng có tội của Lewis. "Vì gia đình của các nạn nhân, chúng tôi cần phải sử dụng công nghệ hiện đại và phương pháp điều tra mới đối với những vụ sát nhân chưa được khám phá. Chúng tôi hy vọng sẽ giải quyết được hoàn toàn vụ án này" - Tom Simon, quan chức đại diện FBI đã tuyên bố như vậy.

FBI còn cho biết, họ quyết định phục hồi việc điều tra còn do sự quan tâm ngày càng tăng của công chúng nhân dịp kỷ niệm 25 năm thảm kịch này. Bản thân Lewis hồi năm 2007 (không lâu sau khi vừa ra tù) đã được mời tham dự một chương trình truyền hình địa phương có tên "The Cambridge Rag", trong đó hắn một lần nữa lại khẳng định sự vô tội của mình trong vụ Tylenol, cũng như vụ Raymond West. Tuy nhiên khi người dẫn chương trình Roger Nicholson "gợi ý" nên "rửa oan" bằng cách thử

nghiệm qua máy phát hiện nói dối, Lewis đã thẳng thừng từ chối và gọi đây là "trò phản khoa học".

Công luận Mỹ đang hy vọng, FBI nhờ việc sử dụng những phương pháp và công nghệ mới có thể giúp làm rõ liệu Lewis có phải là thủ phạm đầu độc Tylenol, kẻ mà trước đó chính ông ta đã từng nguyền rủa là "tên sát nhân máu lạnh và con quái vật độc ác.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 46: Tội Ác Ẩn Giấu 55 Năm

Vụ bắt cóc và sát hại bé Maria 7 tuổi phải sau 55 năm cảnh sát mới xác định được nghi phạm.

Maria Ridulph sinh ngày 12/3/1950 tại một gia đình ở Sycamore, IIlinois. Chiều tối 3/9/1957, cô bé cùng bạn hàng xóm Kathy Sigman (8 tuổi) ra khu vực gần nhà chơi.

Theo lời kể của Kathy, một người đàn ông tự giới thiệu là "Johny, 24 tuổi, đang độc thân" bước tới làm quen và rủ hai cô bé chơi trò chơi. Sau khi Kathy chạy về nhà lấy găng tay và quay lại thì Johny và Maria đã biến mất.

Kathy chạy sang nhà ông bà Ridulph để báo tin. Sau khi không thể tìm thấy cô bé, gia đình đã báo cảnh sát. Trong vòng một tiếng sau đó, cảnh sát và cư dân đã cùng nhau tìm kiếm quanh khu vực nhưng không thấy. Gia đình Maria Ridulph sau đó liên tục tìm kiếm qua các phương tiện truyền thông nhưng vô ích

Chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo

CNN đưa tin, cảnh sát phỏng đoán "Johny" tiếp cận hai cô bé vào khoảng sau 6h30 và cô bé mất tích từ 18h45 đến 19h. Kathy là nhân chứng duy nhất nhìn thấy "Johny".

Theo mô tả của cô bé, "Johny" khoảng 20 tuổi, cằm mỏng, tóc sáng màu, hàm răng có kẽ hở và mặc áo len nhiều màu. Tuy nhiên số lượng kẻ tình nghi ban đầu quá nhiều nên cảnh sát phải "sơ loại qua nhiều vòng".

John Tessier (18 tuổi) là một trong những người nằm trong danh sách tình nghi ban đầu. Ngày 9/9, sáu ngày sau khi Maria mất tích, cảnh sát triệu tập John Tessier.

John Tessier và ba mẹ đã khai báo với cảnh sát vào tối Maria mất tích, John Tessier đang ở Rockford, Illinois, cách Sycamore khoảng 40 dặm (60km) để đăng ký gia nhập lực lượng không quân. Anh ta đã ở Chicago cả ngày hôm đó để làm bài kiểm tra sức khỏe. Buổi sáng, John Tessier đến trung tâm đăng ký quân đội tại Chicago và dành một ngày tham quan, đến tối bắt tàu về Rockford và có mặt lúc 18h45.

Khi đến Rockford, hắn gọi điện thoại về nhà nhờ bố đến đón. Lịch sử liên lạc ghi nhận một cuộc gọi từ bưu điện Rockford đến nhà Tessier vào lúc 18h57. Sau khi gọi điện, John Tessier gặp các nhân viên trong trung tâm đăng ký quân đội ở Rockford để hoàn thành giấy tờ. Một nhân viên làm việc tại trung tâm đăng ký cũng xác nhận đã nói chuyện với John Tessier vào khoảng 19h15.

John Tessier cũng được yêu cầu làm bài kiểm tra nói dối và đã vượt qua. Dựa vào kết quả thẩm vấn và kết quả bài kiểm tra nói dối, cảnh sát loại John Tessier khỏi danh sách tình nghi ban đầu với ghi chú: “Đối tượng không cần điều tra thêm”.

Do danh sách tình nghi sau đó đã loại bớt John Tessier nên ảnh của hắn không được đưa cho Kathy để nhận diện. Tuy nhiên khi được xem một loạt ảnh của những người tình nghi khác, Kathy vẫn chọn ra một số người, trong đó có Joseph Rivard – người đàn ông 35 tuổi, tóc xoăn tối màu – khác với mô tả ban đầu của cô bé. Cuộc điều tra sau đó cho thấy người này cũng có bằng chứng ngoại phạm. Vụ án đi vào bế tắc. Ngày 27/9/1957, FBI rút toàn bộ 60 nhân viên khỏi Sycamore.

Ngày 26/4/1958, 6 tháng sau ngày mất tích, tại Woodbine, Illinois, cách Sycamore hơn 100 dặm, hai du khách khi đang tìm nấm trong khu vực rừng gần đường quốc lộ 20 đã tìm thấy thi thể dưới gốc cây, được xác định là của Maria.

Theo tình trạng phân hủy của xác, cảnh sát xác định cô bé đã chết vài tháng trước đó. Khám nghiệm tử thi ban đầu không tìm ra nguyên nhân cái chết cũng như thông tin liên quan đến thủ phạm.

Bước ngoặt của việc điều tra

Ngày 11/9/2008 (51 năm sau xảy ra vụ án), cảnh sát bang IIIinois bất ngờ nhận được bức thư điện tử của Janet Tessier – em gái John Tessier, một phần nội dung như sau: “Sycamore, Illinois.

Tháng 12 năm 1957. Một đứa trẻ 7 tuổi tên là Maria Ridulph biến mất. Hài cốt của cô bé được tìm thấy ở quận khác cách cả trăm dặm vào đầu mùa xuân của năm 1958. Tôi tin rằng John Samuel Tessier từ Sycamore, IL... là người chịu trách nhiệm về cái chết của cô bé. Tôi đã cung cấp thông tin này đến người chịu trách nhiệm vụ án này ở Sycamore vài lần. Nhưng không có bất cứ ai đứng ra giải quyết. Đây sẽ là lần cuối cùng tôi đề cập đến chuyện này. Tôi sẽ không lặp lại một lần nào nữa vì nó gợi lên những ký ức kinh khủng”.

Theo lời kể của Janet Tessier, người mẹ khi đang hấp hối trước khi mất vào tháng 1/1994 đã nói cô rằng: “Hai đứa trẻ nhỏ và đứa bé mất tích, John đã làm chuyện đó. Con phải báo điều này với ai đó”.

Janet Tessier cũng tố cáo anh trai từng hăm dọa mình bằng súng cũng như có hành vi lạm dụng tình dục. Vì vậy, John Tessier đã tách biệt gia đình từ rất lâu. Không lâu sau đó, cảnh sát bang IIIinois mở lại vụ án.

Cảnh sát rà soát lại thời điểm diễn ra vụ bắt cóc. Họ xác định lại vụ án có thể đã xảy ra lúc 18h20 chứ không phải trong khoảng 18h45 đến 19h như phỏng đoán ban đầu. Họ tìm được nhân chứng Katherine - một trong những người hàng xóm cùng đi tìm cô bé vào tối hôm đó. Katherine khai rằng cô bắt đầu tìm Maria sau khi vừa dự một bữa tiệc kết thúc lúc 7h.

Cảnh sát khi lập lại thời gian biểu đã nhận ra thời điểm bị bắt cóc lúc 18h20 là hoàn toàn có cơ sở và bằng chứng ngoại phạm của John có thể là vô nghĩa. Hắn có khả năng ở Sycamore lúc 18h20 và có mặt tại Rockford vào lúc 18h45 như lời khai.

Thêm vào đó, cảnh sát thẩm vấn một người bạn gái cũ của hắn và bất ngờ được cung cấp một vé tàu chưa sử dụng từ Rockford đi Chicago vào ngày cô bé mất tích. Điều đó có nghĩa John Tessier có thể đã không đi đến Chicago bằng tàu như lời khai mà đến Chicago bằng ôtô của hắn. Khi đó chiều 3/9 hắn hoàn toàn có thể đi từ Chicago về Sycamore, bắt cóc bé Maria và sau đó đến Rockford như lời khai.

Cảnh sát cũng tìm ra một nhân chứng là bạn cấp 3 của John Tessier, anh ta khẳng định vào chiều hôm đó John Tessier không cho bất cứ ai mượn ôtô của mình.

Một nhân chứng quan trọng nữa của vụ án là Pam Smith - cô bé cùng khu phố. Cô kể lại rằng năm 8 tuổi từng có lần bị John Tessier dụ đi xa với cùng cách thức như vậy nhưng rất may bố cô bé đã phát hiện ra và chặn lại sớm khi John chỉ vừa kịp đưa đi qua vài dãy nhà.

Khi khai quật lại thi thể của Maria nhằm tìm thêm chứng cứ ADN, cảnh sát đã không thể tìm thấy bất cứ thứ gì. Với sự phát triển của công nghệ giám định, họ chỉ có thể kết luận cô bé đã chết do 3 nhát dao vào vùng họng hoặc bị siết cổ bằng chiếc xích kim loại.

Tháng 7/2011, John Tessier lúc này 72 tuổi bị Sở cảnh sát Seattle triệu tập để thẩm vấn. Ban đầu khá hợp tác và bình tĩnh trả lời, nhưng càng về sau khi phải đối mặt với những câu hỏi về vụ giết Maria Ridulph, ông ta trở nên lẩn tránh và hung hăng. Ngay sau khi John Tessier từ chối trả lời những câu hỏi liên quan đến vụ án, cảnh sát Seattle đã bắt, dẫn độ về IIIinois.

Tháng 9/2012, John Tessier bị buộc tội Bắt cóc, Giết người và bị kết án tù chung thân. Do người này kháng cáo, tháng 4/2016, tòa án đã thu hồi phán quyết, và yêu cầu điều tra thêm về tội Giết người không đủ bằng chứng buộc tội.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 47: Sát Thủ Thành Nhà Văn Nổi Danh

Mấy hôm nay dư luận Trung Quốc xôn xao bởi tin Lưu Vĩnh Bưu – một cây bút khá nổi tiếng, hội viên Hội Nhà văn Trung Quốc bị bắt vì liên quan đến vụ án giết người cướp của tàn bạo 22 năm trước.

Cục Công an Hồ Châu, tỉnh Chiết Giang xác nhận thông tin: Lưu Vĩnh Bưu bị bắt và đã thú nhận phạm tội giết người cướp của. Lưu Vĩnh Bưu năm nay 53 tuổi, quê huyện Nam Lăng, tỉnh An Huy, bị bắt tại nhà riêng hôm 11/8. Khi bị bắt, Bưu không phản kháng mà chỉ nói: "Tôi đã đợi các ông mãi đến hôm nay".

Vụ án rùng rợn

Chức Lý là một thị trấn 300 ngàn dân kinh tế rất phát đạt ở Hồ Châu nằm kề bên Thái Hồ. Tại đây có một tòa nhà 3 tầng nằm ngay ven đường trục chính, hiện là một cửa hàng bán xe đạp điện, 22 năm trước đây là hiện trường của vụ án mạng rùng rợn với 4 người bị giết bằng cách đập vỡ đầu. Khi đó, tòa nhà này mang tên "Khách sạn Mẫn Ký" của ông chủ họ Mẫn. Thảm kịch xảy ra vào đêm 29/11/1995, 4 người bị giết hại trong khách sạn gồm vợ chồng ông chủ Mẫn, một người cháu và một khách trọ họ Vu. Ông Mẫn và ông Vu chết ở phòng 203, còn bà Tiền vợ ông và đứa cháu nhỏ chết ở phòng 202.

Sau khi vụ án xảy ra, cục Công an thành phố Hồ Châu đã tổ chức lực lượng điều tra phá án. Theo lời kể của nhân viên khách sạn trước khi xảy ra án mạng có 2 người khách nói giọng An Huy vào trọ. Cảnh sát đã điều tra theo hướng này nhưng do khách sạn ghi chép không đầy đủ, điều kiện kỹ thuật hạn chế nên suốt 22 năm qua vụ án vẫn dừng chân tại chỗ. Khó khăn lớn nhất là nghi phạm và nạn nhân không có mối liên hệ quen biết

nào nên không có manh mối gì. Tuy nhiên, đến đầu tháng 8/2017, sau 22 năm trời kiên trì mò mẫm điều tra, công tác trinh sát vụ án đã có bước đột phá. Qua kỹ thuật giám định gen, so sánh vật chứng và tiếp cận điều tra, cảnh sát đã xác định hung thủ vụ giết người 22 năm trước chính là Lưu Vĩnh Bưu một nhà văn nổi tiếng ở An Huy.

Sáng sớm 11/8, khi tổ chuyên án ập vào nhà Bưu ở thị trấn Qua Giang, huyện Nam Lăng, y không phản kháng gì, chỉ cúi đầu nói: "Tôi đã đợi các ông mãi đến hôm nay". Khi bị dẫn đi, y đưa cho vợ một bức thư viết sẵn. Nội dung đại khái: "Hơn 20 năm nay, anh vẫn đợi ngày này. Cuối cùng anh cũng thoát ra khỏi sự giày vò về tinh thần bấy nay". Nhân viên tổ chuyên án Trần Hồng Duyệt nói: "Trước khi bắt, chúng tôi tiến hành rà soát trong thôn, chắc Bưu dự cảm được nên đã viết sẵn thư để lại cho vợ".

Qua điều tra và thú nhận của Bưu thì vụ thảm sát 4 người 22 năm trước được thực hiện bởi Bưu và Uông Minh, một người cùng làng. Hai nghi phạm khi đó đều rất nghèo, một người làm thuê ở Hồ Châu 2 năm, biết ông chủ cửa hàng quần áo ở đó có nhiều tiền nên Bưu và Minh bàn nhau đi cướp. Hai người thuê chung phòng trọ với một người khách họ Vu quê Sơn Đông; khi phát hiện thấy ông này có nhiều tiền, Minh đã giữ cho Bưu dùng cục sắt đập chết để cướp. Sợ bị lộ, chúng dụ ông chủ Mẫn lên phòng để sát hại và "tiện tay" giết luôn vợ ông cùng đứa cháu cũng bằng cách đập vào đầu, sau đó cướp lấy tài sản rồi bỏ trốn. Uông Minh nhiều hơn Bưu 11 tuổi, cũng đã bị bắt tại Thượng Hải cùng ngày 11/8. Hiện Minh đang là đại diện pháp nhân và người quản lý một xí nghiệp do người anh trai bỏ vốn đầu tư. Lưu Vĩnh Bưu thì "phát đạt" hơn Uông Minh nhiều, y là hội viên nhà văn toàn quốc, có nhiều tác phẩm, từng được giải thưởng, khi bị bắt y đang mở một lớp dạy viết văn.

Chân dung kẻ sát nhân

Lưu Vĩnh Bưu thích viết văn từ khi học xong phổ thông cơ sở (Sơ trung). Theo một chương trình giới thiệu về Bưu trên Đài truyền hình Nam Lăng năm 2015 thì y bắt đầu tập viết văn từ khi đang học Sơ trung, Sau khi thi trượt vào PTTH (Cao trung), Bưu chính thức bước vào nghiệp viết văn. Y mua máy ảnh để chụp kiếm tiền và bắt đầu sáng tác thơ ca, tiểu thuyết.

Năm 1985, Bưu đã có tác phẩm đầu tiên đăng trên tạp chí “Nhà văn tương lai” của Hội nhà văn Hợp Phì; năm 1994 y có truyện ngắn “Nhớ mãi thời thanh xuân” đăng trên tạp chí văn học nổi tiếng “Thanh Minh” và trở thành người Nam Lăng đầu tiên có tác phẩm đăng trên tạp chí danh tiếng này. Sau đó, Bưu tự bỏ tiền đi học và đã tốt nghiệp lớp sáng tác tại Học viện văn học Lỗ Tấn. Năm 2005, tập truyện ngắn “Một bộ phim” của Bưu được Nhà xuất bản Tác gia ấn hành. Cuốn sách này đã đem về cho Bưu Giải Ba “Văn học nghệ thuật xã hội” tỉnh An Huy năm 2005-2006 – giải thưởng văn học danh giá nhất tỉnh An Huy, y trở thành nhà văn nông dân đầu tiên của tỉnh được nhận giải thưởng.

Tháng 3/2010, Hội văn nghệ Vu Hồ và Hội nhà văn Nam Lăng đã phối hợp tổ chức hội thảo về tác phẩm của Lưu Vĩnh Bưu, đánh giá rất cao chất lượng và giá trị của tác phẩm này. Sau đó, Bưu lần lượt cho xuất bản tập tản văn “Vũ điệu tâm hồn”, kịch bản điện ảnh “Cửa và cửa sổ” và tiểu thuyết trường thiên “Điều khó nói” dày hơn 500 trang. Ngoài tên Lưu Vĩnh Bưu, y còn sử dụng các bút danh Lưu Lãng, Bưu Tử, Nhất Sa… để đăng bài trên các báo, tạp chí.

Tháng 7/2013, Lưu Vĩnh Bưu có tên trong số 13 nhà văn được kết nạp vào Hội Nhà văn Trung Quốc năm đó. Với việc trở thành hội viên nhà văn, địa vị và danh tiếng của Bưu đã được công nhận trong giới văn học cả nước, y trở nên nổi tiếng ở An Huy, được giới truyền thông hết lời tâng bốc như một nhà văn nông dân tài ba sánh với Mạc Ngôn. Tháng 11/2014, Bưu cho in cuốn tiểu thuyết hơn 500 trang “Hành giả Võ Tòng”, một năm sau, nó được cải biên thành kịch bản bộ phim truyền hình 50 tập cùng tên.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 48: Kẻ Sát Nhân Săn Phụ Nữ Mặc Đồ Đỏ

Lần đầu giết người năm 24 tuổi, kẻ sát nhân Trung Quốc có vỏ bọc bình thường chỉ ngưng tay sau khi bị thương lúc gây án.

Tháng 5/1988, Cao Thừa Dũng, 24 tuổi, đạp xe tới Thanh Thành, một thị trấn cổ ở tỉnh Cam Túc cách thành phố Bạch Ngân khoảng 30 km, với ý định trộm cắp. Tới gần nhà một nữ công nhân nhà máy xi măng, y nghe thấy tiếng loa từ máy thu thanh phát ra rất to, bèn nảy ý định đột nhập, theo Zhihui.

Khi vào trong, Cao Thừa Dũng nhìn thấy nữ công nhân họ Bạch đang ngủ trên giường và ra tay giết hại khi bị phát hiện. Gây án xong, y đặt xác nạn nhân lên giường, thấy trên đùi có vết máu, y định chặt chân nạn nhân nhưng do lần đầu giết người, tâm lý căng thẳng, y không làm nổi.

Cô Bạch rất xinh đẹp, y lấy hết ảnh của nạn nhân đem về nhà giấu trong phòng, xem tới tận nửa đêm rồi châm lửa đốt. Khi đó, vợ của Cao Thừa Dũng đang mang bầu.

6 năm sau, vào năm 1994, Cao Thừa Dũng gây án lần hai. Y ra tay với cô Thạch, một nữ nhân viên căng tin của sở điện lực thành phố Bạch Ngân. Nạn nhân mới 19 tuổi, bị cắt cổ khi ở một mình trong ký túc xá, trên người có 36 vết dao. Khi đó, Cao Thừa Dũng lẻn vào tầng hai nhà trọ với ý định trộm cắp, nhưng không tìm thấy vật đáng giá, bèn lên tầng 4. Cô Thạch vừa quét dọn phòng, gặp mặt Cao khi đi đổ rác về. Cô chỉ vào vết giày trên mặt đất, hỏi có phải hắn định ăn trộm không? Không chối được, Cao Thừa Dũng giết luôn nạn nhân.

Bắt đầu từ năm 1998, Cao Thừa Dũng giết người nhiều hơn. Chỉ trong một năm, hắn liên tục gây ra 4 vụ án. Tháng 1/1998, hắn giết hai người. Sau đó hắn quay về quê ở huyện Du Trung, cách thành phố Bạch Ngân khoảng 120 km.

Cũng trong năm 1998 tại ký túc xá của sở điện lực, Cao Thừa Dũng giết hại và cưỡng hiếp một bé gái 8 tuổi. Sau khi gây án, hắn còn điềm nhiên pha trà ngồi uống. Khi bị thẩm vấn, Cao Thừa Dũng khai rằng thời điểm gây án vào 14h, đúng lúc mọi người đi làm, phải 17h mới tan ca, nên y không sợ bị phát hiện. Khi đó, con lớn của Cao Thừa Dũng đã 10 tuổi.

Tháng 11/1998, cô Thôi, một nữ công nhân nhà máy hóa chất ở Bạch Ngân bị sát hại, nhiều bộ phận cơ thể bị mất. Cao Thừa Dũng khai y làm tất cả chỉ trong 5 phút. Thủ pháp của Cao Thừa Dũng khéo tới nỗi cảnh sát cho rằng nghi phạm phải là bác sĩ phẫu thuật, hoặc đồ tể. Cảnh sát lục tìm hơn 200 thùng rác gần đó nhưng không phát hiện được bộ phận nào của cô Thôi. Cao Thừa Dũng khai mỗi lần gây án, y đem bộ phận cơ thể của nạn nhân để vào túi nilon và vứt xuống sông trên đường về nhà.

Cao Thừa Dũng thừa nhận trước mỗi lần giết người, tâm trạng hắn đều hoảng hốt, bất an, cảm thấy cần phải ra tay sát hại ai đó. Hắn sẽ ra đường từ sáng sớm, đi lung tung. Khi thấy người phù hợp, y bèn theo đuôi. Nếu thấy vừa mắt, y sẽ cưỡng hiếp, còn không, y ra tay sát hại. Đa số nạn nhân đều bị y sát hại. Cao Thừa Dũng cho biết y lấy đi cơ quan nội tạng nạn nhân để báo thù vì bị nạn nhân phản kháng. Mỗi lần gây án, y sẽ không ngủ cả đêm. Sáng sớm thức dậy, y đi mua dao và luôn mặc đồ sẫm màu để nếu có bị dính máu, sẽ không khiến người khác chú ý.

Sau khi gây án, y quay về nhà, tiếp tục cuộc sống bình thường. Sau hàng loạt vụ án năm 1998, người dân thành phố Bạch Ngân luôn sống trong tâm trạng sợ hãi. Theo mô tả của cảnh sát, y chuyên nhắm mục tiêu vào những phụ nữ tóc dài, mặc đồ đỏ, đi giày cao gót. Trong thời gian đó, Cao Thừa Dũng luôn im lặng khi có người nhắc tới vụ án. Năm 2000, 2001, 2002, y tiếp tục gây án.

Sau năm 2002, Cao Thừa Dũng ngừng tay vì sức khỏe kém. Y bị thương vì hai nạn nhân cuối cùng phản kháng kịch liệt. Ngoài ra, trong thời gian này, hai người con của Cao Thừa Dũng cần tiền để học đại học. Từ năm 2002 tới 2013, y ở Lan Châu và Nội Mông Cổ để làm thuê. Năm 2002, khi thành phố Bạch Ngân bắt đầu lưu hồ sơ dấu vân tay của người dân, y trốn sang nơi khác.

Ngày 26/ 8/2016, cảnh sát thành phố Bạch Ngân mở đợt truy quét hàng lậu trong một tiệm tạp hóa gần đại học Công nghiệp, nơi Cao Thừa Dũng đang làm việc. Sau khi thẩm vấn và thu thập được dấu vân tay, ADN, họ nghi ngờ y có liên quan tới hàng loạt vụ án cưỡng hiếp, giết người từ năm 1998 đến 2002.

Khi bị bắt, Cao Thừa Dũng từng cố tự sát. Y đập đầu lên chiếc đinh lồi ra trên ghế thẩm vấn, phải khâu ba mũi. Sau đó, hắn thừa nhận đã giết người, khai mọi tình tiết.

Khi khám nhà Cao Thừa Dũng, cảnh sát phát hiện hắn tàng trữ nhiều phim cấp ba từ những năm 80. Gia đình hắn còn có 4 người nữa. Khi biết tin Cao Thừa Dũng bị bắt, người trong làng rất ngạc nhiên. Trong làng có rất nhiều người giống Cao, đi làm công trình xa, thỉnh thoảng mới quay về. Trương Thanh Phượng, vợ của Cao Thừa Dũng, không thể tưởng tượng nổi người chồng 30 năm nay là kẻ giết người hàng loạt.

Tháng 4/2017, tòa án Bạch Ngân truy tố Cao Thừa Dũng tội giết người, cưỡng hiếp. Tháng 7 cùng năm, phiên tòa xét xử y bắt đầu. Ngày 30/3/2018, tòa án Bạch Ngân kết án tử hình Cao Bạch Dũng, yêu cầu bồi thường vật chất cho các nạn nhân. Cao Thừa Dũng nhận tội, không kháng án.

Quá trình gây án và phân tích tâm lý của Cao Thừa Dũng được Vương Tường, một cảnh sát hình sự thành phố Bạch Ngân, kể lại với báo Beijing Youth Daily.

“Thái độ lạnh lùng, bình tĩnh của hắn khi trần thuật từng chi tiết các vụ án khiến người khác phát sợ”, Vương Tường nhận xét. “Sau khi bị bắt, y lập tức nói rõ ràng số nạn nhân ở đâu, bao nhiêu tuổi, tại sao lại giết. Trong

trại giam, y vẫn ăn ngủ bình thường, thậm chí còn bắt chuyện với quản giáo, khen người này phong độ".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 49: Tên Sát Nhân Điển Trai - Ted Bundy

Tại công viên McKenny, Washington, người ta bất ngờ phát hiện xác một thiếu nữ 15 tuổi, người vừa mất tích trước đó 10 ngày. Cô gái bị hiếp, bị hành hạ cho đến chết. Cô là nạn nhân đầu tiên của Ted Bundy - kẻ sau đó nổi danh trong lịch sử các vụ án hình sự, thủ phạm của hàng loạt vụ giết người trên toàn nước Mỹ trong những năm 1973-1978.

Nạn nhân đầu tiên chính là cô Kathy Devine biến mất ngày 25/11/1973, khi đang đón xe đi Oregon. Theo giám định pháp y, cô bị sát hại sau khi rời nhà không lâu. Hung thủ đã bóp cổ, hãm hiếp và cắt cổ cô gái. Cảnh sát hầu như không tìm thấy dấu vết nào lưu lại tại hiện trường.

Một tháng sau, đến lượt cô gái xinh đẹp Joni Lenz bị giết bằng cách tương tự. Chiều 4/1/1974, những người bạn của Lenz phát hiện cô nằm hôn mê trên giường, máu vẫn đang chảy ra từ đầu và mặt. Cô được đưa tới bệnh viện với vết thương nặng trên đầu.

Ngày 31/1/1974, Lynda Ann Healy không đến dự bữa ăn tối với gia đình. Mọi người bắt đầu thấy lo lắng. Cô sinh viên xinh đẹp này sống cùng vài bạn bè trong một căn hộ. Cảnh sát kiểm tra rất kỹ phòng ở của cô và phát hiện ra một điều khá lạ lùng: Trên chiếc gối đã mất lần vỏ ngoài có nhiều vết máu. Hai người bạn của cô khẳng định, chiếc giường được dọn dẹp cẩn thận, hoàn toàn trái ngược với tính cách của Healy. Trong ngăn tủ riêng, cảnh sát tìm thấy chiếc áo ngủ cô thường mặc dính đầy máu ở cổ. Ngoài ra, phòng còn mất một số đồ đạc khác như tấm khăn trải giường, ba lô và vài bộ quần áo.

Phải chăng kẻ nào đó đã lẻn vào nhà, đánh Lynda bất tỉnh, dọn giường cẩn thận, rồi đem nạn nhân đi sau khi đã thay quần áo cho cô? Cảnh sát

không tin lắm vào giả thuyết điên rồ đó. Họ không tiến hành các biện pháp khám nghiệm pháp y tại phòng của Lynda vì tin rằng sẽ tìm thấy cô. Thực tế lại không diễn ra như vậy và quá trình điều tra trở nên bế tắc.

Trong suốt mùa xuân và mùa hè năm đó, tại các bang Utah, Oregon và Washington, thêm 7 nữ sinh khác biến mất, không để lại dấu vết nào. Các vụ mất tích có nhiều tình tiết giống nhau, như nạn nhân đều là người da trắng, độc thân, xinh xắn, dáng người thon thả, tóc dài chải ngôi giữa, và đều mặc áo ngủ, biến mất vào buổi tối. Nhân chứng cho hay, nơi mà các cô gái xuất hiện lần cuối luôn có mặt một người đàn ông lạ, bị bó bột ở tay hoặc chân. Anh ta tìm cách tiếp cận và hỏi han họ về những cuốn sách, hoặc nhờ họ giúp khởi động chiếc xe VW của mình

Tiếp đó, tháng 8/1974, cảnh sát tìm thấy xác một số cô gái mất tích tại hồ Sammamish, trong công viên quốc gia bang Washington. Hai người trong số họ được nhận diện là Janice Ott và Denise Naslund. Đó là một cố gắng lớn của pháp y vì những gì còn lại chỉ là vài mẩu tóc, những mảnh xương đùi, xương sọ và một phần xương hàm.

Những người lần cuối nhìn thấy Ott cho biết, lúc ấy có một người đàn ông trẻ tuổi khá điển trai, tay bị bó bột, tiến tới phía cô. Anh ta giới thiệu tên mình là Ted, và nhờ Ott giúp đưa chiếc thuyền của mình lên nóc ôtô.

Còn Denis Naslund mất tích vào một buổi chiều, khi cô đi chơi cùng bạn trai và một số người khác. Cô vào nhà vệ sinh trong công viên và không bao giờ quay lại. Buổi chiều hôm đó, ở đây xuất hiện một người đàn ông bị bó bột ở tay. Anh ta cũng nhờ cô giúp chuyển chiếc thuyền lên nóc xe. Cô gái tốt bụng Denis đã nhận lời giúp đỡ con người có vẻ ngoài dễ thương này.

Louis Smith, cảnh sát trưởng hạt Midvale, bang Utah, có cô con gái 17 tuổi, Melissa, rất xinh xắn. Với kinh nghiệm làm cảnh sát của mình và tình yêu của người cha, ông thường cảnh báo cô về sự nguy hiểm của thế giới bên ngoài. Song tất cả đều trở nên vô ích. Ngày 18/10/1974, Melissa mất tích. Xác cô được tìm thấy 9 ngày sau đó, và giống như các nạn nhân khác, cô bị bóp cổ, hãm hiếp...

13 ngày sau, vào lễ Halloween, Laura Aime, 17 tuổi, biến mất. Người ta tìm thấy thi thể cô vào ngày Lễ tạ ơn, bên bờ một con sông nhỏ, tại vùng núi Wasatch. Kẻ giết người đã lấy xà beng, loại chuyên dùng để bật nắp các thùng hàng bằng gỗ, đánh vào đầu và mặt Aime. Sau đó, hắn hãm hiếp và giết chết cô. Điều tra pháp y cho thấy, cô bị giết ở một nơi khác trước khi bị vứt ra bờ sông. Ngoài xác của nạn nhân, cảnh sát không tìm được chứng cứ nào khác.

Những vụ giết người có tình tiết giống nhau thu hút sự chú ý của cảnh sát bang Utah, họ quyết định phối hợp với các thám tử của bang Oregon và Washington. Giả thuyết đặt ra là chỉ có một thủ phạm duy nhất. Căn cứ vào nguồn tin của các nhân chứng, họ dựng lên được chân dung của tên giết người với tên gọi là "Ted".

Tối 8/11/1974, tại một quầy bán sách ở Utah, một người đàn ông lạ mặt khá đẹp trai tiến tới gần Carol DaRonch, nữ sinh 18 tuổi. Anh ta tự xưng là sĩ quan cảnh sát Roseland và thông báo có kẻ tìm cách ăn trộm chiếc xe VW của cô, rồi yêu cầu Carol ra bãi đỗ xe.

Carol kiểm tra và thấy mọi thứ vẫn ở nguyên chỗ cũ. Người đàn ông tỏ ra không hài lòng với câu trả lời của cô về tình trạng chiếc xe, và muốn cô tới đồn cảnh sát. Carol nghi ngờ, yêu cầu anh ta cho xem thẻ cảnh sát. Người đàn ông giơ thẻ ra rồi vụt cất đi và yêu cầu Carol lên xe.

Anh ta lái xe khá nhanh, nhưng lại ngược với hướng đường tới đồn cảnh sát. Carol cảm thấy sợ. Người đàn ông đột ngột dừng xe, chộp lấy tay cô và khóa lại bằng chiếc còng số 8. Cô gái gào thét kêu cứu thì gã côn đồ lấy ra một khẩu súng ngắn và dọa giết nếu cô không im lặng. Hắn hất Carol ra khỏi xe, rồi dựng cô dậy, tay lăm lăm chiếc xà beng nhỏ dùng để bậy nắp thùng, chuẩn bị quật vào đầu cô. Vào thời khắc khủng khiếp nhất, cô gái đủ nhanh trí đá vào bộ hạ kẻ lạ mặt và vùng chạy thoát. Cô chạy về hướng đường cái và được một đôi vợ chồng đang đi xe qua đó đưa tới đồn cảnh sát.

Hai tay còn nguyên trong còng số 8, cô nức nở kể lại câu chuyện. Nhưng tại sở cảnh sát không có ai tên là Roseland. Cảnh sát ngay lập tức

bao vây khu vực xảy ra vụ án, nhưng kẻ giả mạo đã “cao chạy xa bay”. Dù sao, cảnh sát cũng đã có miêu tả nhân dạng, chiếc xe ôtô và dấu máu của hung thủ khi xô xát với Carol.

Cùng tối đó, nữ sinh Jean Graham đang bận rộn chuẩn bị cho một vở kịch tại trường trung học Viewmont thì một người đàn ông trẻ tuổi đẹp trai tiến lại phía cô. Anh ta nhờ cô nhận diện một chiếc xe ôtô. Vì quá bận cô đã từ chối. Một lúc sau người đàn ông quay lại và nhờ cô giúp đỡ. Jean thấy lo ngại trước vẻ kỳ lạ của anh ta. Tuy nhiên, cô sớm quên đi cảm giác đó và tiếp tục công việc. Nhưng chỉ một lát sau, cô đã lại nhìn thấy người đàn ông sau cánh gà sân khấu. Jean tự nhủ không rõ hắn muốn gì.

Debby Kent đến xem buổi biểu diễn đêm đó cùng cha mẹ. Cô về sớm hơn dự định để đón anh trai ở khu chơi bowling. Kent nói với cha mẹ rằng sẽ nhanh chóng quay lại để đón họ, nhưng cô không bao giờ quay trở lại. Thực tế, cô đã không tới được chiếc xe của mình ngoài bãi đỗ. Tại khu vực Kent mất tích, cảnh sát chỉ tìm thấy chiếc chìa khoá dùng để mở còng số 8 đã khoá tay Carol, cùng với thông tin về một chiếc VW.

Ngày 12/1/1975, Caryn Campbell và bạn trai là Raymond Gadowski cùng 2 con của anh lên xe đi picnic tại Colorado. Caryn hy vọng sẽ có một kỳ nghỉ thú vị cùng với 2 đứa trẻ trong khi Raymond dự một cuộc hội thảo tại đó. Khi đang nói chuyện với mọi người tại phòng khách lớn khách sạn, Caryn chợt nhớ đã để quên một quyển tạp chí trên phòng và quay lại. Cô biến mất từ đó. Cảnh sát lục tìm mọi ngóc ngách của khách sạn nhưng không phát hiện dấu vết khả nghi nào. Phải một tháng sau, thi thể lõa lồ của cô mới được tìm thấy, cách khách sạn nơi cô nghỉ vài kilomet. Giống như nhiều nạn nhân khác tại Washington, Oregon và Utah, Caryn bị quật nhiều lần vào đầu. Tại hiện trường, cảnh sát không tìm thấy chứng cứ nào. Báo cáo của pháp y khẳng định, cô bị giết chỉ vài giờ sau khi mất tích.

Vài tháng sau khi tìm ra thi thể của Caryn Campbell, cảnh sát phát hiện xác của Brenda Ball. Đây là một trong bảy phụ nữ đã biến mất trong mùa hè đó. Kẻ giết người đã dùng một vật tày đập vào đầu cô.

Rồi liên tiếp, họ tìm ra xác của các nạn nhân Susan Rancourt, Lynda Ann Healy và một người khác. Tất cả đều bị đánh vào đầu bằng một vật tày, nhiều khả năng là một chiếc xà beng chuyên để bậy nắp thùng gỗ.

Vùng núi Taylor trở thành chốn quen thuộc của "Ted sát thủ". Xác của 5 người phụ nữ được tìm thấy có một kiểu chết tương tự. Và họ vẫn chưa phải là nạn nhân cuối cùng của Ted.

Ngày 16/8/1975, Bob Hayward, cảnh sát trên đường cao tốc Utah đang đi tuần tra tại khu vực ngoại vi hạt Salt Lake thì phát hiện một chiếc VW. Anh chưa bao giờ thấy chiếc xe đó nơi khu vực mình quản lý. Khi Bob bật đèn để xem xét kỹ hơn biển số thì người lái xe liền tắt đèn pha trước và tăng tốc. Ngay lập tức, Hayward đuổi theo.

Sau vài phút, anh đuổi kịp chiếc xe. Khi kiểm tra, Bob cùng đồng đội thấy ghế xe sau chiếc xe đã bị tháo bỏ, bù vào đó là chiếc xà beng bậy nắp thùng, mặt nạ trượt tuyết, dây thừng, một vài chiếc còng số 8, dây điện và một cái cào để móc đá. Tất cả vứt chỏng chơ trong xe. Người lái xe, tên Theodore Robert Bundy, lập tức bị bắt. Anh ta bị nghi ngờ ăn trộm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 50: Tên Sát Nhân Điển Trai - Ted Bundy(P2)

Kẻ bị bắt trong chiếc xe VW, Theodore Robert Bundy, có tên gọi tắt là Ted Bundy. Tình tiết này lập tức dẫn cảnh sát tới nghi vấn, phải chăng hắn chính là "Ted hung thủ" mà lâu nay họ tìm kiếm. Carol DaRonch, cô gái may mắn thoát khỏi tay kẻ giết người, được mời đến nhận diện.

Kẻ bị bắt trong chiếc xe VW, Theodore Robert Bundy, có tên gọi tắt là Ted Bundy. Tình tiết này lập tức dẫn cảnh sát tới nghi vấn, phải chăng hắn chính là "Ted hung thủ" mà lâu nay họ tìm kiếm. Carol DaRonch, cô gái may mắn thoát khỏi tay kẻ giết người, được mời đến nhận diện.

Ngày 2/10/1975, Carol DaRonch cùng với Jean Graham và một người bạn của Debby Kent được gọi tới để nhận diện 7 người bị tình nghi, trong đó có Ted Bundy. Ngay lập tức, Carol nhận ra Ted. Hai người còn lại cũng khẳng định chính Ted là kẻ đã lảng vảng tại nơi bạn họ mất tích.

Thông tin trên cho phép cảnh sát nhận định rằng, những gì mà họ nghi ngờ có thể là sự thật.

Ngày 16/9/1975, bạn gái của Ted Bundy - Meg, được gọi tới Đội Điều tra tội phạm của hạt King, bang Washington. Rất căng thẳng và lo sợ, song Meg vẫn cung cấp cho cảnh sát nhiều tin tức quý giá. Cô cho biết, Ted có thói quen ngủ ban ngày và ra khỏi nhà vào ban đêm. Vào những đêm xảy ra các vụ giết người, cô không rõ Ted đi đâu và không liên lạc được với hắn. Cô cho biết, từ khoảng một năm trở lại đây, nhu cầu tình dục của Ted đột ngột suy giảm. Mỗi khi có nhu cầu, hắn thường trói cô lại trước khi quan hệ. Hắn rất bực tức nếu cô không chịu thực hiện những ham muốn kỳ quái của mình.

Những buổi thẩm vấn sau đó, Meg cho các điều tra viên biết, Ted có để thạch cao, thứ dùng để bó bột, trong phòng của mình ở Paris. Cô cũng nhìn thấy gã bạn tình để một chiếc rìu nhỏ trong xe hơi. Cũng nhờ Meg, cảnh sát xác định được rằng, Ted đã tới công viên Sammamish vào thời điểm hai cô gái Janice Ott và Denise Naslund biến mất ở đây.

Quá trình điều tra sau đó đã giúp cảnh sát có thêm những bằng chứng cần thiết để đưa Ted ra tòa vào ngày 23/2/1976, về hành vi bắt cóc Carol DaRonch.

Việc xét xử được tiến hành trong khi cảnh sát tiếp tục tìm thêm thông tin liên quan tới cái chết của Caryn Campbell và Melissa Smith. Họ phát hiện những mẫu tóc của hai nạn nhân trong xe của Ted. Kích thước của chiếc xà beng tìm thấy trong chiếc VW cũng tương ứng với vết thương trên đầu Caryn Campbell. Với những chứng cứ đó, bang Colorado mở thêm một phiên tòa ngày 22/10/1976, xét xử Ted về tội danh giết Campbell.

Tuy nhiên, động cơ giết người của tên sát thủ vẫn còn là điều bí ẩn. Và các điều tra viên bắt đầu lần lại cuộc đời hắn, từ kết luận của bác sĩ tâm thần: “Ted sợ bị làm nhục trong các mối quan hệ với phụ nữ”.

Những năm thơ ấu

Sau những tháng an thai cuối cùng tại một bệnh viện ở Burlington, Vermont, ngày 24/11/1946, Eleanor Louise Cowell, 22 tuổi, chưa chồng, quê Philadelphia, bang Pennsylvania, sinh ra Theodore Robert Cowell. Ted (tên gọi tắt của Theodore) không hề biết tới cha đẻ của mình - Lloyd Marshall, một cựu chiến binh Mỹ. Bởi ông bà ngoại đứa bé đã nhận nó là con mình, để che tiếng xấu không chồng mà chửa của con gái. Trong khi đó, Lloyd vẫn về sống như vợ chồng với Eleanor, và người ngoài hiểu rằng họ là "anh chị" của Ted.

Lên 4 tuổi, Ted cùng Eleanor tới Tacoma Washington, sống với một số người họ hàng. Ted đổi tên thành Theodore Robert Nelson, còn "cô chị gái" Eleanor đổi thành Louise Cowell. Một năm sau, Louise Cowell kết hôn với anh đầu bếp Johnnie Culpepper Bundy. Ted sau này đã gắn họ Bundy vào tên của mình.

Louise và Johnnie có 4 con chung, và Ted, ngày ngày sau giờ học phải ở nhà chăm sóc các "cháu". Ted không bao giờ quý mến bố dượng mặc dù ông rất cố gắng chứng minh tình cảm của mình. Hắn luôn nghĩ mình là người thuộc dòng họ Cowell chứ không phải Bundy. Người duy nhất hắn chịu nghe lời là ông bố, mà thực chất là ông ngoại, sống tại Pennsylvania.

Khi còn bé, Ted rất nhút nhát. Hắn là cái đích để những bạn học lớn hơn bắt nạt và trêu chọc. Tuy vậy, Ted luôn có thứ hạng cao trong lớp về học tập và hắn giữ vững “phong độ” ấy đến hết đại học. Bạn học cùng trường phổ thông với Ted cho biết, hắn “ăn mặc gọn gàng và cư xử rất tốt với người khác”. Trong thời gian là học sinh phổ thông và sinh viên đại học, Ted không hề hẹn hò với các cô gái. Hắn chỉ tập trung vào môn trượt tuyết và nghiên cứu chính trị - môn học ưa thích của mình.

Năm 1965, Ted tốt nghiệp phổ thông và giành được một suất học bổng tại Đại học Puget Sound. Năm 1966, hắn chuyển sang Đại học Washington và bắt đầu học tiếng Trung Quốc một cách say mê. Để có tiền học, Ted làm nhiều việc khác nhau như hầu bàn và giữ giày tại các quán hàng. Việc làm thêm của hắn thay đổi thường xuyên, còn học hành thì vẫn "ngon lành". Ted liên tục giữ thứ hạng cao trong trường.

Mùa xuân năm 1967, mối tình đầu đời đã làm thay đổi cuộc đời Ted.

Stephanie Brooks, cô gái xinh đẹp, tinh tế, con của một gia đình danh giá và giàu có ở California, trở thành hình mẫu lý tưởng thường trực trong tâm trí Ted lúc đó. Bởi hắn không thể tưởng tượng được rằng có một người thuộc tầng lớp cao như vậy trong xã hội lại quan tâm tới mình.

Hai người có nhiều điểm khác biệt, song cùng chung sở thích là trượt tuyết. Và đây là lý do làm họ phải lòng nhau. Ted và Stephanie dành nhiều thời gian ở bên nhau để đi trượt tuyết, đi dạo và ăn tối. Tuy nhiên, Stephanie không yêu Ted nhiều như hắn nghĩ. Cô cho rằng bạn trai của mình không có mục tiêu rõ ràng trong tương lai, cô không nghĩ sẽ lấy hắn làm chồng.

Năm 1968, khi tốt nghiệp Đại học Washington, Stephanie cắt đứt quan hệ với Ted. Về phần mình, Ted không sao gượng lại nổi sau cú sốc đó.

Không gì có thể làm Ted thích thú và cuối cùng hắn bỏ học. Tình yêu đầu đời không thành làm hắn có cảm giác cả thế giới sụp đổ. Hắn cố gắng giữ liên lạc với Stephanie bằng cách viết thư, nhưng cô từ chối duy trì quan hệ cũ. Sau này, nhiều người cho rằng khi làm điều đó, Stephanie không hề biết cô đã gây ra sự mất cân bằng trong đầu óc Ted mà tiếp đó là một loạt sự kiện làm nước Mỹ rùng mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 51: Tên Sát Nhân Điển Trai - Ted Bundy(P3)

Kẻ bị bắt trong chiếc xe VW, Theodore Robert Bundy, có tên gọi tắt là Ted Bundy. Tình tiết này lập tức dẫn cảnh sát tới nghi vấn, phải chăng hắn chính là "Ted hung thủ" mà lâu nay họ tìm kiếm. Carol DaRonch, cô gái may mắn thoát khỏi tay kẻ giết người, được mời đến nhận diện.

Ngày 2/10/1975, Carol DaRonch cùng với Jean Graham và một người bạn của Debby Kent được gọi tới để nhận diện 7 người bị tình nghi, trong đó có Ted Bundy. Ngay lập tức, Carol nhận ra Ted. Hai người còn lại cũng khẳng định chính Ted là kẻ đã lảng vảng tại nơi bạn họ mất tích.

Thông tin trên cho phép cảnh sát nhận định rằng, những gì mà họ nghi ngờ có thể là sự thật.

Ngày 16/9/1975, bạn gái của Ted Bundy, Meg, được gọi tới Đội Điều tra tội phạm của hạt King, bang Washington. Rất căng thẳng và lo sợ, song Meg vẫn cung cấp cho cảnh sát nhiều tin tức quý giá. Cô cho biết, Ted có thói quen ngủ ban ngày và ra khỏi nhà vào ban đêm. Vào những đêm xảy ra các vụ giết người, cô không rõ Ted đi đâu và không liên lạc được với hắn. Cô cho biết, từ khoảng một năm trở lại đây, nhu cầu tình dục của Ted đột ngột suy giảm. Mỗi khi có nhu cầu, hắn thường trói cô lại trước khi quan hệ. Hắn rất bực tức nếu cô không chịu thực hiện những ham muốn kỳ quái của mình.

Những buổi thẩm vấn sau đó, Meg cho các điều tra viên biết, Ted có để thạch cao, thứ dùng để bó bột, trong phòng của mình ở Paris. Cô cũng nhìn thấy gã bạn tình để một chiếc rìu nhỏ trong xe hơi. Cũng nhờ Meg, cảnh sát xác định được rằng, Ted đã tới công viên Sammamish vào thời điểm hai cô gái Janice Ott và Denise Naslund biến mất ở đây.

Quá trình điều tra sau đó đã giúp cảnh sát có thêm những bằng chứng cần thiết để đưa Ted ra tòa vào ngày 23/2/1976, về hành vi bắt cóc Carol DaRonch.

Việc xét xử được tiến hành trong khi cảnh sát tiếp tục tìm thêm thông tin liên quan tới cái chết của Caryn Campbell và Melissa Smith. Họ phát hiện những mẫu tóc của hai nạn nhân trong xe của Ted. Kích thước của chiếc xà beng tìm thấy trong chiếc VW cũng tương ứng với vết thương trên đầu Caryn Campbell. Với những chứng cứ đó, bang Colorado mở thêm một phiên tòa ngày 22/10/1976, xét xử Ted về tội danh giết Campbell.

Tuy nhiên, động cơ giết người của tên sát thủ vẫn còn là điều bí ẩn. Và các điều tra viên bắt đầu lần lại cuộc đời hắn, từ kết luận của bác sĩ tâm thần: “Ted sợ bị làm nhục trong các mối quan hệ với phụ nữ”.

Những năm thơ ấu

Sau những tháng an thai cuối cùng tại một bệnh viện ở Burlington, Vermont, ngày 24/11/1946, Eleanor Louise Cowell, 22 tuổi, chưa chồng, quê Philadelphia, bang Pennsylvania, sinh ra Theodore Robert Cowell. Ted (tên gọi tắt của Theodore) không hề biết tới cha đẻ của mình - Lloyd Marshall, một cựu chiến binh Mỹ. Bởi ông bà ngoại đứa bé đã nhận nó là con mình, để che tiếng xấu không chồng mà chửa của con gái. Trong khi đó, Lloyd vẫn về sống như vợ chồng với Eleanor, và người ngoài hiểu rằng họ là "anh chị" của Ted.

Lên 4 tuổi, Ted cùng Eleanor tới Tacoma Washington, sống với một số người họ hàng. Ted đổi tên thành Theodore Robert Nelson, còn "cô chị gái" Eleanor đổi thành Louise Cowell. Một năm sau, Louise Cowell kết hôn với anh đầu bếp Johnnie Culpepper Bundy. Ted sau này đã gắn họ Bundy vào tên của mình.

Louise và Johnnie có 4 con chung, và Ted, ngày ngày sau giờ học phải ở nhà chăm sóc các "cháu". Ted không bao giờ quý mến bố dượng mặc dù ông rất cố gắng chứng minh tình cảm của mình. Hắn luôn nghĩ mình là người thuộc dòng họ Cowell chứ không phải Bundy. Người duy nhất hắn chịu nghe lời là ông bố, mà thực chất là ông ngoại, sống tại Pennsylvania.

Khi còn bé, Ted rất nhút nhát. Hắn là cái đích để những bạn học lớn hơn bắt nạt và trêu chọc. Tuy vậy, Ted luôn có thứ hạng cao trong lớp về học tập và hắn giữ vững "phong độ" ấy đến hết đại học. Bạn học cùng trường phổ thông với Ted cho biết, hắn "ăn mặc gọn gàng và cư xử rất tốt với người khác". Trong thời gian là học sinh phổ thông và sinh viên đại học, Ted không hề hẹn hò với các cô gái. Hắn chỉ tập trung vào môn trượt tuyết và nghiên cứu chính trị - môn học ưa thích của mình.

Năm 1965, Ted tốt nghiệp phổ thông và giành được một suất học bổng tại Đại học Puget Sound. Năm 1966, hắn chuyển sang Đại học Washington và bắt đầu học tiếng Trung Quốc một cách say mê. Để có tiền học, Ted làm nhiều việc khác nhau như hầu bàn và giữ giày tại các quán hàng. Việc làm thêm của hắn thay đổi thường xuyên, còn học hành thì vẫn "ngon lành". Ted liên tục giữ thứ hạng cao trong trường.

Mùa xuân năm 1967, mối tình đầu đời đã làm thay đổi cuộc đời Ted.

Stephanie Brooks, cô gái xinh đẹp, tinh tế, con của một gia đình danh giá và giàu có ở California, trở thành hình mẫu lý tưởng thường trực trong tâm trí Ted lúc đó. Bởi hắn không thể tưởng tượng được rằng có một người thuộc tầng lớp cao như vậy trong xã hội lại quan tâm tới mình.

Hai người có nhiều điểm khác biệt, song cùng chung sở thích là trượt tuyết. Và đây là lý do làm họ phải lòng nhau. Ted và Stephanie dành nhiều thời gian ở bên nhau để đi trượt tuyết, đi dạo và ăn tối. Tuy nhiên, Stephanie không yêu Ted nhiều như hắn nghĩ. Cô cho rằng bạn trai của mình không có mục tiêu rõ ràng trong tương lai, cô không nghĩ sẽ lấy hắn làm chồng.

Năm 1968, khi tốt nghiệp Đại học Washington, Stephanie cắt đứt quan hệ với Ted. Về phần mình, Ted không sao gượng lại nổi sau cú sốc đó. Không gì có thể làm Ted thích thú và cuối cùng hắn bỏ học. Tình yêu đầu đời không thành làm hắn có cảm giác cả thế giới sụp đổ. Hắn cố gắng giữ liên lạc với Stephanie bằng cách viết thư, nhưng cô từ chối duy trì quan hệ cũ. Sau này, nhiều người cho rằng khi làm điều đó, Stephanie không hề

biết cô đã gây ra sự mất cân bằng trong đầu óc Ted mà tiếp đó là một loạt sự kiện làm nước Mỹ rùng mình.

Năm 1969, lần đầu tiên Ted biết "chị gái" chính là mẹ thật của mình và “bố mẹ” của hắn thì thực ra là ông bà ngoại. Mọi thứ như đảo lộn, từ một kẻ hay ngượng và hướng nội, Ted trở nên lạnh lùng, cương quyết và tàn bạo. Hắn muốn chứng tỏ bản thân mình với cả thế giới, đặc biệt là với Stephanie - người phụ nữ đầu đời của hắn.

Ted cho rằng mình có một sứ mạng thiêng liêng. Hắn đăng ký học trở lại tại khoa tâm lý, đại học Washington, trở thành sinh viên xuất sắc trong bộ môn này và được nhiều thầy cô yêu mến. Trong thời gian này, Ted gặp Meg Anders, một nữ thư ký, người gắn bó với hắn trong suốt 5 năm tiếp theo. Meg là người khiêm tốn và ít nói. Cô đã qua một đời chồng, có một con gái và thực sự muốn gây dựng lại cuộc sống lứa đôi. Cô yêu Ted ngay từ cái nhìn đầu tiên và muốn lấy hắn. Tuy nhiên, Ted chưa sẵn sàng để lập gia đình vào lúc đó vì thấy rằng còn quá nhiều thứ phải làm trong đời.

Meg biết rõ Ted không yêu cô như cô mong muốn. Nhiều lần, Ted còn công khai lả lơi với những người phụ nữ khác trước mặt cô. Tuy nhiên, cô nghĩ đến một lúc nào đó, hắn sẽ nghĩ lại và cưới cô làm vợ. Điều mà cô không biết là mối tình đầu của của Ted vẫn còn rất sâu đậm. Ted từng nói với một người bạn thân của mình rằng: "Stephanie là người đàn bà duy nhất mà tôi yêu. Và tôi không cảm thấy như vậy với Meg”.

Bên ngoài, cuộc sống của Ted trong giai đoạn 1969-1972 dường như ngày càng trở nên tốt đẹp hơn. Hắn tỏ ra lạc quan và tin tưởng vào tương lai. Hắn gửi đơn xin học tại khoa luật của nhiều trường đại học, và trong cùng thời gian đó tham gia các sinh hoạt chính trị. Hắn tham gia cổ động tranh cử cho một cựu thống đốc của bang Washington. Trong vị trí ấy, Ted có cơ hội tạo quan hệ với những người có thế lực trong Đảng Cộng hoà. Hắn thậm chí còn được sở cảnh sát Seatle tuyên dương vì đã cứu sống một bé trai 3 tuổi suýt chết đuối trong một hồ nước. Mọi thứ dường như đang đi đúng hướng, và hắn rất hài lòng về con đường mà mình chọn.

Năm 1973, trong một chuyến công du tới California cho Đảng Cộng hoà, Ted gặp lại Stephanie Brooks. Stephanie rất ngạc nhiên về sự chuyển biến của Ted. Hắn tỏ ra chững chạc hơn nhiều so với thời đại học. Sau cuộc gặp gỡ này, họ đã quay lại với nhau, và Meg không hề biết chuyện đó. Trong suốt mùa thu và đông tiếp theo, Ted nhiều lần đề nghị Stephanie làm đám cưới.

Nhưng rồi cũng nhanh và đột ngột như khi 2 người gặp lại nhau, Ted bỗng trở nên lạnh lùng và chán nản. Dường như chỉ trong vài tuần hắn đã không còn yêu Stephanie nữa. Điều đó làm cô rất ngạc nhiên và đau khổ. Tháng 2/1974, không một lời giải thích hay báo trước, Ted chấm dứt mọi liên lạc với Stephanie. Đến lúc này, cô mới hiểu rằng kế hoạch báo thù của Ted đã thành công. Hắn từ bỏ cô như có lúc cô đã phũ phàng bỏ rơi hắn, họ không bao giờ gặp lại hay nhận được tin tức của nhau nữa.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 52: Tên Sát Nhân Điển Trai - Ted Bundy(P4)

Tháng 4/1977, Ted được chuyển tới tòa án hạt Garfield cũng thuộc bang Colorado. Công luận muốn hắn phải đền tội. Tuy nhiên, kẻ giết người đã kịp làm việc mà không ai ngờ: bỏ trốn và tiếp tục gây ra những vụ giết người ngày càng tàn bạo, dã man hơn.

Trong quá trình chuẩn bị cho phiên tòa, vì không tin vào luật sư nên Ted đã tự bào chữa. Hắn tỏ ra tin tưởng vào thành công trong vụ xử, mà theo kế hoạch được tiến hành vào ngày 14/11/1977. Vì phải nghiên cứu nhiều tài liệu tại thư viện luật ở Aspen để chuẩn bị cho vụ xử, hắn được phép ra khỏi phòng giam dưới sự giám sát của cảnh sát. Mọi người không hề biết rằng Ted đang âm mưu chạy trốn.

Ngày 7/6, trên đường tới phòng đọc sách của thư viện nằm bên trong tòa án, Ted nhảy từ cửa sổ xuống đất. Hắn bị thương ở mắt cá chân, nhưng vẫn trốn thoát. Vì không hề bị khóa chân tay nên Ted dễ dàng nhập vào rừng người ở Aspen.

Cảnh sát Aspen ngay lập tức chặn các ngả đường xung quanh thành phố, tuy nhiên, Ted đủ khôn ngoan để tìm ra chỗ ẩn náu an toàn cho riêng mình. Kết hợp với chính quyền thành phố, cảnh sát tiến hành nhiều cuộc càn quét với sự tham gia của chó săn và hơn 150 tình nguyện viên. Nhưng nhiều ngày trôi qua, Ted vẫn biệt tăm.

Trên đường trốn chạy, Ted hiểu rằng cần có một chiếc ôtô để vượt qua vòng vây đang giăng bủa khắp nơi chờ đón mình. Hắn trộm được một chiếc xe còn nguyên chìa trong ổ khóa điện.

Nhưng may mắn của Ted đã hết. Ngày thứ 6 sau khi trốn khỏi tòa, Ted bị 2 cảnh sát phát hiện và bắt giữ. Kể từ đó, Ted buộc phải mang còng tay và chân trong suốt thời gian tra cứu tài liệu trong thư viện ở Aspen.

Song hắn không phải là kẻ dễ khuất phục. 7 tháng sau, Ted một lần nữa tìm cách trốn và lần này hắn thành công. Ngày 30/12, Ted đào tường tòa án hạt Garfield rồi tìm cách núp vào bên trong một căn buồng nhỏ của người cai ngục. Đợi cho đến khi không còn ai trong phòng, Ted thản nhiên bước ra khỏi khu vực tòa án bằng đường cửa trước. Cảnh sát chỉ phát hiện ra hắn vượt ngục 15 giờ sau đó, lúc hắn đang đi tới Chicago, một trạm dừng trên con đường tới cái đích cuối cùng là bang Florida. Đến giữa tháng 1/1978, Ted Bundy, dưới cái tên giả Chris Hagen, đã đàng hoàng sống trong một căn hộ ở Tallahassee, Florida.

Thông minh, lại đẹp trai, Ted không gặp nhiều khó khăn trong việc tìm ra một chỗ ở gần Đại học bang Florida. Hắn thường lảng vảng gần ký túc xá của trường, và thậm chí còn vào lớp nghe giảng "chui" mà không hề bị phát hiện. Để sống, hắn phải tìm cách kiếm được những đồ dùng hàng ngày. Tất cả mọi thứ trong căn hộ một buồng của hắn, ngay cả thức ăn, cũng là đồ ăn trộm. Dù sao, trong tình trạng đó, Ted dường như đã có một cuộc sống đầy đủ và hắn rất hài lòng. Điều duy nhất hắn thiếu là một người bạn.

Tối thứ bảy, 14/7/1976, hầu hết thành viên Hội nữ sinh đại học Florida tham gia vũ hội hoặc các bữa tiệc trong khu ký túc xá. Họ chỉ bắt đầu quay về nhà, tại khu Chi Omega, vào sáng sớm hôm sau. Lúc đó, các nữ sinh không thể biết rằng một điều khủng khiếp đang đợi chờ họ.

Lúc đó khoảng 3h sáng. Nita Neary được bạn trai đưa về tới trước cổng khu nhà. Bước về căn buồng của mình, cô để ý thấy cửa trước khu nhà bị mở toang. Vào bên trong, cô nghe có tiếng động như thể một người đang chạy ở căn buồng phía trên. Rồi đột nhiên, tiếng bước chân tiến về phía cầu thang gần chỗ cô đứng. Neary vội nấp vào cánh cửa. Cô trông thấy một người đàn ông đội chiếc mũ cát két màu xanh nước biển sụp xuống che hết mắt, tay cầm một khúc gỗ quấn giẻ. Hắn chạy ra phía cầu thang và ra khỏi cửa.

Thoạt đầu, Nita nghĩ rằng căn nhà bị đột nhập. Cô chạy lên tầng gọi cho bạn là Nancy Dowdy biết tin, rồi cùng đổ đi tìm người phụ trách tòa nhà. Trên đường tới phòng của bà, họ nhìn thấy Karen Chandler, bạn học của họ, loạng choạng bước dọc hành lang. Máu chảy như suối trên đầu cô. Tại một phòng khác, họ phát hiện Kathy Klein, chủ nhân căn phòng đang nằm trong một vũng máu, cũng chảy ra từ vết thương lớn trên đầu.

Khi cảnh sát tới nơi, họ tìm thấy xác 2 cô gái khác trên giường, trong buồng riêng của mỗi người. Hung thủ ra tay khi họ còn ngủ. Nghiên cứu của pháp y cho thấy, Lisa Levy bị đánh vào đầu bằng một khúc gỗ, bị hãm hiếp và bóp cổ tới chết. Trên thân thể cô hằn rõ một số vết răng.

Margaret Bowman cũng bị tấn công theo cách tương tự, dù không bị cưỡng hiếp và không có vết cắn nào. Cô bị xiết cổ bằng một chiếc tất dài, bị bỏ lại tại hiện trường. Vết thương trên đầu cô rất nặng. Cú đánh làm vỡ xương sọ và lộ ra một phần não. Không có dấu vết vật lộn trên xác Bowman và Lisa Levy.

Các điều tra viên ngay lập tức tiến hành thẩm vấn hai nạn nhân may mắn sống sót, nhưng không tìm được thêm thông tin nào đáng giá. Không ai còn nhớ về sự kiện khác lạ nào đó diễn ra trong đêm khủng khiếp ấy. Cũng như Levy và Bowman, tất cả đều đang ngủ say khi kẻ giết người ra tay. Chứng nhân duy nhất là Nita Neary.

Vụ thảm sát buộc cảnh sát nghĩ tới một viễn cảnh đen tối. Và thực tế đúng như vậy, nạn nhân của vụ này vẫn chưa phải là những người kém may mắn cuối cùng.

4h sáng của ngày chủ nhật khủng khiếp đó, cách khu Chi Omega khoảng 1,5 km, Debbie Ciccarelli bị đánh thức bởi một tiếng động lớn từ căn phòng kế bên. Cô tự hỏi, không hiểu cô hàng xóm Cheryl Thompson làm gì khi mới tờ mờ sáng như vậy.

Tiếng động lặp đi lặp lại khiến Debbie nghi ngờ. Cô đánh thức người bạn cùng phòng Nancy Young. Cả hai nghe thấy tiếng rên của Cheryl Thompson. Hoảng sợ, họ vội gọi ngay cho cảnh sát.

Cảnh sát nhanh chóng có mặt, một phần vì lúc đó họ đang kiểm tra hiện trường vụ án Chi Omega. Trên giường trong buồng, Cheryl lơ mơ trong tư thế nửa nằm nửa ngồi, phần cơ thể phía trên bị lột trần. Phía cuối giường của cô có một chiếc mặt nạ. Cheryl bị đánh rất dã man vào đầu bằng một vật giống như dùi cui.

Cảnh sát làm việc khẩn trương và lấy được mẫu máu, tinh dịch cùng một số mẫu vân tay của kẻ giết người. Không may là phần lớn chứng cứ đó không có tính quyết định trong vụ án. Thứ có giá nhất mà các điều tra viên tìm được là những mẩu tóc bên trong chiếc mặt nạ, cùng vết răng cắn trên cơ thể nạn nhân, và sự làm chứng của Nita Neary.

Tiếc là cho tới lúc này, cảnh sát Florida vẫn chưa hề biết tới "danh tiếng" của Ted Bundy. Nếu không, họ đã nhận ra sự giống nhau giữa chiếc mặt nạ tìm thấy trên giường Cheryl và chiếc mặt nạ tìm thấy trong xe của Ted, khi hắn bị bắt ở Utah vào tháng 8/1975.

Ngày 9/2/1978, Sở cảnh sát Lake City nhận được một cú điện thoại của bố mẹ Kimberly Leach, trình báo rằng con gái họ mất tích. Cảnh sát được lệnh triển khai tìm kiếm từ sân trường nơi Leach mất tích. Người cuối cùng nhìn thấy Leach khi cô đang bước vào ôtô của một người đàn ông lạ mặt. Tuy nhiên, không ai nhớ được đặc điểm của chiếc xe hay của người đàn ông đó. 8 tuần sau, người ta phát hiện xác Leach tại một công viên ở hạt Suwannee, Florida. Thi thể của cô bắt đầu phân hủy nên không cho cảnh sát thêm thông tin đáng kể nào.

Vài ngày trước khi Kimberly Leach mất tích, một người đàn ông lạ mặt lái một chiếc xe tải màu trắng đã tìm cách tiếp cận Leslie Parmenter, khi cô bé 14 tuổi này chờ anh trai đến đón. Ông ta tự xưng là người của trạm cứu hỏa và hỏi Leslie về đường đi tới trường học ở cạnh đó. Cô bé cảnh giác vì anh "lính cứu hỏa" này mặt quần áo dân sự. Hơn nữa, bố cô, thám tử James Parmenter của Sở cảnh sát thành phố Jacksonville, đã dặn con gái không được nói chuyện với người lạ mặt. May mắn là ngay sau đó, anh trai của Leslie tới nơi. Nghe em thuật lại câu chuyện, anh bám theo người đàn ông lạ mặt và ghi lại biển số xe để đưa lại cho bố mình.

Thám tử James Parmenter ngay lập tức đi kiểm tra biển số của chiếc xe lạ. Nó thuộc về một người đàn ông tên là Randall Ragen. Nhưng ông này cho hay, biển số xe của mình bị đánh cắp và ông đã phải làm biển mới. Cảnh sát nhận định rằng chiếc xe tải màu trắng kia cũng là của ăn cắp. Hai người con của Parmenter ngay lập tức được đưa tới Sở cảnh sát, và họ dễ dàng nhận ra Ted Bundy trong số ảnh những kẻ tình nghi.

10h tối 15/2/1977, David Lee đang lái xe tuần tra ở khu vực West Pensacola thì nhìn thấy một chiếc VW mà anh chắc không phải của cư dân trong vùng. Lee quyết định kiểm tra, và thông tin phản hồi của Sở cảnh sát cho biết đó là xe ăn cắp. Kẻ điều khiển VW chính là Ted Bundy, và chiếc xe là kết quả vụ trộm cắp mới nhất của Ted. Lần đua tốc độ này hắn không thoát. Lee đã còng được tay hắn lại và giải hắn tới đồn cảnh sát.

Cuộc điều tra sau đó dễ dàng hơn nhiều. 3 nhân chứng khẳng định đã nhìn thấy Ted vào buổi chiều Kimberly mất tích. Cảnh sát cũng tìm ra chiếc xe tải trắng bị ăn cắp, với nhiều sợi vải từ quần áo của Ted còn vương lại trên xe. Ngoài ra, pháp y còn tìm ra vết máu của Kimberly trên vải trải ghế xe và vết máu của Ted ở gần thi thể cô. Một chứng cứ khác quan trọng là vết giày của Ted tại khu đất nơi tìm thấy xác của Kimberly.

Trong 3 năm (1977-1980), 3 phiên tòa đã được mở để xét xử Ted Bundy về tội giết người hàng loạt tại khu nhà Chi Omega; tội tấn công các cô gái ở Chi Omega; và tội giết Kimberly Leach.

Trong suốt phiên tòa xét xử vụ giết người tại Chi Omega, Ted đã tự bào chữa. Hắn tự tin vào khả năng của mình, rằng sẽ thuyết phục được bồi thẩm đoàn để được trắng án. Tuy nhiên, cố gắng của hắn chỉ vô ích. Hắn đã để lại vết cắn đặc biệt trên cơ thể Lisa Levy, và đó là chứng cứ không thể chối cãi được.

Ngày 23/7/1978, sau 7 giờ thảo luận, các quan tòa trở lại phòng xử án và đưa ra kết luận: Ted có tội. Một tuần sau, toà ra án quyết xử tử Ted Bundy. Hai phiên tòa sau đó đều kết án tử hình cho hung thần này.

Rất nhiều người tin rằng số lượng nạn nhân của Ted còn cao hơn rất nhiều so với con số 28 mà hắn chính thức thú nhận. Tuy nhiên, mối nghi

ngờ này đã theo Ted xuống mồ, khi bản án tử hình được thi hành, ngày 24/1/1989. Trước khi chết Ted còn dành cho báo chí một cuộc phỏng vấn, trong đó hắn tuyên bố, mình là một người bình thường.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 53: Tên Sát Nhân Điển Trai - Ted Bundy(P5)

Ted Bundy bị xử tử trên ghế điện tại nhà tù Starke, Florida, vào ngày 24/1/1989. 17 giờ trước khi bị hành quyết, hắn đồng ý trả lời phỏng vấn của tiến sĩ James Dobson, Chủ tịch Hiệp hội Hoạt động vì gia đình của Mỹ. Và điều cuối cùng mà Ted khẳng định là, sách báo khiêu dâm có khả năng tàn phá bất kể gia đình nào.

- Một cách tóm lược, anh đã bị buộc tội giết nhiều phụ nữ và các cô gái trẻ?

- Đúng vậy.

- Anh là người có học, vậy tại sao anh lại trở thành người như vậy?

- Tôi quả là đã lớn lên trong một gia đình với bố mẹ là người theo Thiên Chúa giáo, và họ rất quan tâm, yêu thương tôi. Chúng tôi đi nhà thờ đều đặn, trong gia đình không ai hút thuốc, uống rượu hay bài bạc. Nhưng khi được 12-13 tuổi, tôi đã chứng kiến những cảnh liên quan tới tình dục đầu tiên tại một tiệm tạp hóa và hiệu bán thuốc. Cũng trong thời gian đó, tôi đọc nhiều sách báo và tạp chí khiêu dâm mà người lớn vứt lại trong thùng rác. Những gì tôi học trong đó là rất "nặng" và kích thích hơn nhiều so với kinh nghiệm ban đầu của mình. Dạng khiêu dâm nặng nhất mà tôi được biết là làm tình kèm theo bạo lực. Có lẽ những tư tưởng đó là nguyên nhân chính khiến tôi có các hành động kinh khủng sau này.

- Vậy điều gì đã xảy ra trong đầu anh trong quãng thời gian đó?

- Mọi thứ diễn ra theo trình tự và dần dần. Đầu tiên, tôi trở nên "nghiện" nặng sách báo khiêu dâm. Tôi thèm khát những tài liệu bạo lực và

kích thích hơn trước. Giống như một thứ ma túy, nó làm con người hình dung tới những điều mà ngay cả sách báo khiêu dâm cũng không thể miêu tả được. Đến một lúc nào đó, tôi đi tới cái ngưỡng mà sau này, khi vượt qua nó, trong tôi bắt đầu có ý muốn thực hiện các hành động mình tưởng tượng ra. Tôi hình dung ra sự khoái trá được thưởng thức những gì chỉ có duy nhất mình làm, mình đọc và mình nhìn thấy.

- Anh ở trong trạng thái đó bao lâu?

- Khoảng 2 năm. Tôi đã cố gắng cưỡng lại xu hướng bạo lực và phạm tội vì hiểu đó là sự trả thù những mất mát về tình cảm mà tôi phải hứng chịu khi còn bé. Cái ranh giới đó dần dần bị xóa mờ, rồi tôi rơi vào những cơn mơ khủng khiếp bắt nguồn từ những cảnh khiêu dâm mà tâm trí tôi ghi lại.

- Anh có nhớ là đã vượt qua ranh giới tỉnh táo đó như thế nào không?

- Tôi không thể đạo đức giả tới mức nói rằng mình hoàn toàn bị ngoại cảnh chi phối. Chúng ta đang nói tới những mắt xích không thể thiếu trong chuỗi các hành động dẫn tới việc giết người. Cứ như thể có một thứ gì đó nấp kín trong lòng tôi, nó làm tôi không thể kiểm soát thêm được nữa, cái ranh giới mà tôi đã cố gắng tạo ra từ hồi còn nhỏ không còn đủ mạnh để giữ tôi thêm được nữa.

- Ted, sau khi thực hiện vụ giết người đầu tiên của mình, anh có những suy nghĩ và tình cảm gì?

- Tôi như vừa trải qua một điều gì đó như thể là giấc mơ vậy. Tôi không thể tưởng tượng được một điều gì như thế. Nhưng khi tôi tỉnh dậy vào sáng hôm sau, với một tinh thần tỉnh táo, thì tôi hiểu rằng mình đã làm những điều kinh khủng.

- Trước đó, anh chưa bao giờ có cảm nhận tương tự như vậy ư?

- Sâu thẳm trong lòng, tôi là một người bình thường. Tôi có những người bạn tốt, một cuộc đời bình thường, chỉ trừ một phần dù rất nhỏ nhưng lại rất mạnh mẽ, nguy hiểm mà tôi luôn gìn giữ làm bí mật của riêng

mình. Người ta đáng lẽ phải hiểu rằng tôi không phải là kẻ tàn bạo, đồi bại hay một dạng quái vật mang hình người. Tôi cũng giống như con trai của các vị, chồng của các vị, và tôi lớn lên một cách bình thường. Sách báo khiêu dâm có khả năng tàn phá bất kể gia đình nào. Dù cha mẹ tôi rất thận trọng trong việc dạy dỗ, không để tôi nhiễm những thói hư hỏng, nhưng các loại sách báo đồi trụy vẫn phá hoại hết những gì tôi có. Và mọi việc xảy ra đã gần 30 năm rồi.

- Tại sao bao nhiêu người khác cũng trải qua những kinh nghiệm tình dục với quan niệm lệch lạc như anh, nhưng lại không sa vào con đường đó?

- Tôi không phải là một nhà khoa học xã hội chuyên nghiệp và tôi không nghiên cứu những vấn đề đó. Nhưng sau thời gian sống trong tù, tôi suy nghĩ nhiều và chợt nhận ra rằng có rất nhiều người đọc sách báo khiêu dâm đã đi vào xu hướng bạo lực giống tôi.

Không ai trong số những người "nghiện" sách báo khiêu dâm có thể tránh được xu hướng đó. Không có gì phải nghi ngờ về việc này. Ngay cả một số nghiên cứu của FBI cũng cho thấy, phần lớn những kẻ giết người hàng loạt là người có xu hướng háo dâm hoặc lệch lạc về tình dục.

- Anh có nghĩ hình phạt mà Tòa án Liên bang dành cho anh là xứng đáng không?

- Tôi không muốn bàn cãi về việc đó với ông. Tôi không muốn chết. Nhưng quả thực là tôi xứng đáng chịu hình phạt mà xã hội dành cho mình ở một mức độ nào đó, và đúng là cả xã hội cần được bảo vệ để tránh hành động gây hại của những kẻ như tôi.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 54: Sát Thủ Gây Ra Hơn 50 Vụ Cưỡng Bức Sa Lưới Sau Hơn 32 Năm

Với "chiến tích" 13 vụ giết người và 50 vụ hiếp dâm tại Mỹ, sát nhân Golden State cuối cùng đã bị bắt ở tuổi 72.

Trong năm 1974-1986 tại bang California, Mỹ, có tên tội phạm gây khiếp sợ cho người dân địa phương. Hắn bị cho rằng đã thực hiện ít nhất 13 vụ giết người, hơn 50 vụ hiếp dâm và hơn 100 vụ trộm cắp và đều không bị phát hiện. Hắn được gọi là "Sát nhân Golden State" vì phạm vi hoạt động khắp California (Golden State là biệt danh của bang này).

Dựa trên dấu vết hiện trường và mô tả của nạn nhân, cảnh sát xác định sát thủ là người da trắng, cao khoảng 1m78, dáng thon gọn, bắt đầu hiếp dâm vào 1976.

Dường như hung thủ đều đi trước cảnh sát một bước. Hắn thậm chí còn gọi điện thoại, làm thơ "tặng" cảnh sát và thị trưởng thành phố để giễu cợt. Cảnh sát không thu được manh mối gì đáng kể ngoài mẫu t*ng trùng tên tội phạm để lại tại hiện trường vụ hiếp dâm nhưng công nghệ ADN chưa được ứng dụng vào xác minh tội phạm cho tới đầu thập niên 1990.

Theo Washington Post, kể cả khi có công nghệ AND, nhà chức trách cũng không thể tìm ra danh tính của kẻ thủ ác vì không có kết quả tìm kiếm trùng khớp trong kho lưu trữ dữ liệu ADN tội phạm quốc gia. Vụ án đi vào ngõ cụt và dần bị quên lãng.

Cuối năm 2017, 31 năm đã trôi qua kể từ lần cuối cùng tên giết người xuất thủ. Trong suốt thời gian ấy, dù vụ án không được chú tâm tới, Paul

Holes – nhân viên điều tra thuộc văn phòng công tố hạt Contra Costa, bang California vẫn miệt mài nghiên cứu về tên sát nhân Golden State.

Paul Holes buộc phải bấu víu vào manh mối duy nhất là mẫu ADN của hung thủ.

Trong quá trình tìm kiếm, Paul Holes tìm thấy trang web GEDmatch cho phép người dùng đăng tải thông tin di truyền cá nhân lên kho dữ liệu có khoảng một triệu người để tìm kiếm họ hàng xa hoặc thất lạc từ lâu.

Nhờ trợ giúp của phòng thí nghiệm, Paul Holes trích xuất được thông tin ADN từ mẫu t*ng trùng của kẻ giết người và đăng tải lên GEDmatch. Kết quả cho ra 10-20 người họ hàng xa. Những người này và Golden State có chung một người kỵ và đều thuộc đời chít.

Paul Holes truy tới tận cùng danh tính người kỵ, phát hiện người này sống vào giai đoạn đầu những năm 1800. Dưới sự trợ giúp của chuyên gia phả hệ học, từ người kỵ, điều tra viên Paul Holes cùng đồng nghiệp đã cùng nhau xây dựng gia phả dòng họ kéo dài 5 thế hệ của kẻ giết người. Kết quả cho ra 25 chi gia đình với khoảng 1.000 thành viên trong mỗi chi.

Tiếp theo, đội điều tra đi tìm kẻ tình nghi trong số thành viên của đại gia đình bằng cách lục lại kho dữ liệu cư dân của bang để loại trừ dần. Tiêu chí tìm kiếm là "đàn ông, tầm tuổi 60-75, sống và làm việc ở Sacramento và các địa phương xảy ra tội phạm". Sau 4 tháng, họ tìm được một kẻ tình nghi trùng khớp nhất: Joseph DeAngelo - cảnh sát đã nghỉ hưu.

Điều tra viên Paul Holes theo dõi và thu thập dấu ADN tại nhà riêng của Joseph DeAngelo ở thành phố Citrus Heights, hạt Sacramento. Kết quả thu được cho thấy ADN của kẻ giết người Golden State trùng với kẻ tình nghi.

Nghi phạm Joseph DeAngelo bị bắt giữ vào ngày 24/4. Kẻ sát nhân khét tiếng một thời đã bị truy tố với nhiều tội danh: giết người, bắt cóc, hiếp dâm, cướp có vũ trang.

Joseph DeAngelo đang bị giam tại Nhà tù Trung tâm hạt Sacramento để chờ phiên tòa xét xử dự kiến diễn ra vào tháng 12. Ông ta bị đặt dưới chế độ theo dõi nghiêm ngặt để đề phòng tự sát.

New York Times đưa tin, sau vụ việc trên, cảnh sát các nơi cũng đã học hỏi và ứng dụng dữ liệu di truyền người dùng đăng tải lên trang web GEDmatch để phá được 5 vụ án "nguội" khác, hầu hết đều là các vụ giết người hiếp dâm xảy ra năm 1980-1990.

Nghiên cứu từ trường y Harvard của nghiên cứu sinh Raehoon Jeong đã chỉ ra công nghệ phả hệ ADN có thể rất hữu hiệu trong việc xác minh tội phạm so với cách ứng dụng ADN truyền thống. Chẳng hạn, kho dữ liệu tội phạm của FBI chứa hơn 17 triệu mẫu ADN, nhưng nó không chứa thông tin về tội phạm chưa từng bị bắt. Vì thế dù đã có mẫu AND của hung thủ từ lâu, cảnh sát vẫn không thể tìm ra thủ phạm.

Một lý do khác cảnh sát không giải quyết được vụ án từ sớm là công nghệ ADN pháp y truyền thống không xem xét toàn bộ mã di truyền của cá nhân mà chỉ chú ý vào một vài đoạn nhỏ. Cụ thể, FBI thường lấy 20 đoạn của một mẫu ADN vì những đoạn này có tính đặc trưng nhất cho cá nhân. Cách làm này tiết kiệm mà vẫn rất hiệu quả trong trường hợp thông thường, nhưng không giúp xác định quan hệ họ hàng giữa hai cá nhân.

Tiến sĩ Raehoon Jeong cho rằng chính sự sẵn có của dữ liệu và sự xuất hiện của công nghệ ADN, cùng với sự phổ biến ngày càng rộng rãi của các trang web AND phả hệ thương mại đã giúp điều tra viên Paul Holes tìm ra được kẻ sát nhân Golden State, dù nỗ lực tìm kiếm trong 30 năm trước đó đã thất bại.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 55: Mary Bell: Nữ Sát Nhân Nhỏ Tuổi Rúng Động Nước Anh

Không giống những cô bé 10-11 tuổi bình thường thích chơi búp bê và đồ hàng, Mary Bell lại có một sở thích khiến ai cũng gai mình: giết người.

Thời thơ ấu bất hạnh của cô bé 11 tuổi

Ngày 26 tháng 5 năm 1957 tại Anh, cô bé Mary Bell ra đời. Đáng lẽ Mary sẽ lớn lên như bao bạn đồng trang lứa trong tình yêu thương của cha mẹ, nhưng cuộc đời của cô bé đã bất hạnh ngay từ giây phút được sinh ra.

Mary là con đầu lòng của một người phụ nữ tên Betty McCrickett khi bà chỉ mới 17 tuổi. Người mẹ này vốn hành nghề mại dâm với sở thích quan hệ tình dục kiểu BDSM (chắc là bạo dâm, mình không chắc nữa, mọi người tự lên mạng tìm hiểu nha!), bà thường xuyên đến thành phố Glasgow làm việc nên hầu như không bao giờ ở nhà. Không chỉ vậy, danh tính của người cha cũng khó xác định. Nhiều người tin rằng một kẻ tên Billy Bell - tên tội phạm từng bị bắt vì ăn cướp có sử dụng vũ khí chính là cha đẻ của Mary.

Nhiều họ hàng thân cận đã khẳng định rằng Betty nhiều lần cố ý giết chết con mình và giả vờ như đó là tai nạn khi cô bé còn nằm nôi. Họ bắt đầu nghi ngờ khi Mary "vô tình" ngã từ cửa sổ, hay uống "nhầm" thuốc ngủ. Một ngày nọ, một nhân chứng đã nhìn thấy bà ta đưa Mary thuốc và nói dối đó là kẹo. Kinh khủng hơn, cô bé kể rằng mình đã nhiều lần bị lạm dụng tình dục và bị chính mẹ ruột ép phải tham gia vào các hành vi tình dục với đàn ông từ khi lên 4.

Kẻ sát nhân không ai ngờ tới

Có lẽ do sự ảnh hưởng từ người mẹ, Mary Bell đã lớn lên theo cách khác biệt và mang trong mình tâm lí giết chóc chỉ khi mới lên 11. Tội ác của Mary bắt đầu vào trước ngày sinh nhật của chính cô, 25 tháng 5 năm 1968, khi sát nhân nhí tìm được nạn nhân đầu tiên - Martin Brown.

Theo lời kể của mẹ nạn nhân, cậu bé là một đứa trẻ đáng yêu, nghịch ngợm và hay cười, thế nhưng ác mộng lại ập đến với gia đình bà. Chiều ngày 25, Martin 4 tuổi đang chơi loanh quanh thì găp Mary ở gần đó, vì nhìn Mary không có chút gì nguy hiểm nên ngay lập tức cậu bé đi theo hung thủ vào một căn nhà hoang để chơi trò chơi. Luật của "trò chơi" là Martin sẽ nằm xuống đất, còn Mary sẽ giúp cổ họng của em dễ chịu hơn, đó cũng chính là lúc nữ sát nhân bóp cổ một sinh linh vô tội. Nguyên nhân cái chết của Martin Brown được cảnh sát cho là do tai nạn.

Mary đã đến thăm gia đình nạn nhân khi họ đang đau đớn vì sự mất mát, tuy nhiên thay vì an ủi, hung thủ lại thốt ra những câu đến rợn gáy.

"Nó nói đến tìm Martin, tôi trả lời rằng hôm nay là một ngày rất đau buồn với tôi. Nhưng con bé ấy lại nói thêm rằng, vậy thì nó sẽ tìm thằng bé ở trong quan tài" - Bà June kể lại.

Không chỉ dừng ở đó, cô bé muốn mọi người biết đến cái chết kinh khủng của nạn nhân, vì vậy Mary đã kể chuyện giết người của mình cho các bạn ở trường hay thậm chí là thành viên trong gia đình, nhưng không một ai tin điều này. Bên cạnh đó, Mary còn vẽ lại cách chết của Martin và viết "Tao đã giết Martin, bọn mày sẽ không bao giờ bắt được tao" cùng lời nhắn "Tao sẽ quay trở lại".

Một tháng sau khi sát hại cậu bé 4 tuổi, Mary bắt đầu lên kế hoạch giết người một lần nữa, nhưng lần này là cùng cô bạn Norma Joyce Bell, 13 tuổi. Nạn nhân kế tiếp là Brian Howe chỉ mới 3 tuổi đang chơi một mình trên đường và cũng chết bởi "trò chơi" bóp cổ, tuy nhiên mức độ tàn nhẫn đã lên cao hơn so với lần trước.

Cậu bé được tìm thấy ở một khu đất hoang vùng Scotswood, trên bụng em khắc chữ cái "M". Đáng sợ hơn cả, nạn nhân bị Mary dùng kéo cắt một ít tóc, cào chân cậu bé, và cắt cả bộ phận nhạy cảm của Howe.

Tội ác bị phơi bày và hình phạt gây tranh cãi

Những hành vi kỳ quặc của Mary bắt đầu khiến nhiều người tỏ ra nghi ngờ, đó là khi quan tài của Brian Howe được khiêng ra, một viên cảnh sát đã nhìn thấy gương mặt của cô bé đang mỉm cười. Ngay sau đó, cô bạn Norma đã thú nhận trước cảnh sát, nhưng Mary thì không hề dễ dàng nhận tội dù đã có bằng chứng rõ ràng là những bức vẽ và chữ viết của chính cô.

Theo lời của bà June Richardson, Mary không hề sợ hãi hay tỏ ra hối lỗi khi hầu tòa.

"Con bé ngồi đó và cười, múa may, rồi quay ra hỏi xin mọi người kẹo ngọt. Tôi không thể tưởng tượng được một kẻ đã phá hủy cuộc đời tôi lại có thể cười khoái trá đến vậy."

Cuối cùng, Mary Bell bị tuyên án phạt giam, nhưng vì tuổi còn quá nhỏ, quan tòa đã yêu cầu cân nhắc hình phạt này khi cô bé lớn hơn. Câu hỏi lớn được đặt ra là tại sao người mẹ đã khiến cô bé trở thành con quái vật lại không bị pháp luật trừng phạt.

Vào ngày 17 tháng 12 năm 1968, tại Newcastle Assizes, Norma Bell đã được tha bổng nhưng Mary Bell bị kết tội ngộ sát, quan tòa đã đưa ra quyết định từ chẩn đoán của các bác sĩ tâm thần do tòa án chỉ định. Thẩm phán Justice Cusack cho rằng Mary là một kẻ nguy hiểm và cần được cách ly khỏi những đứa trẻ khác.

Sát nhân 11 tuổi với án tù vô thời hạn được chuyển đến Red Bank ở Newton-Le-Willows. Đây cũng là nơi mà 25 năm sau, Jon Venables - một trong hai đứa trẻ đã sát hại dã man cậu bé James Bulger bị quản thúc.

Cái kết có hậu của một sát nhân nhí

Ngày 17 tháng 12 năm 1986, Norma được ra tù nhưng không được xóa bỏ danh tính cũ. Còn về phần Mary, sau khi được trả tự do vào năm 23 tuổi, cô đã được trao một danh tính mới để bắt đầu lại cuộc đời. 4 năm sau đó, Mary hạ sinh một bé gái ngày 25 tháng 5 năm 1984. Con gái cô không hề biết gì quá khứ của mẹ mình. Chỉ khi báo chí khui ra danh tính của họ

vào năm 1998, hai mẹ con đã phải trốn giới truyền thông mỗi khi rời khỏi nhà với khăn trùm kín mít.

Vụ án đã lắng xuống sau hàng chục năm, nhưng mỗi khi nhắc đến cái tên Mary Bell, mọi người đều kinh hãi về những gì cô bé 11 tuổi đã làm và hành vi phạm tội ấy đã để lại nhiều đau thương cho những người ở lại.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 56: Kẻ Giết Người Đáng Sợ Nhất Nước Mỹ - Carl Panzram

Carl Panzram là một kẻ giết người hàng loạt hung ác vào bậc nhất ở Mỹ. Ở nơi nào Panzram đặt chân đến là nơi đó hắn phạm pháp.

Cay đắng vì những năm tháng ở tù, Panzram trở thành một con người quái dị. Hắn ghét mọi thứ, thậm chí cả chính bản thân hắn. Panzram đi lang thang khắp nơi từ Châu Âu sang Nam Mỹ. Ở nơi nào Panzram đặt chân đến là nơi đó hắn phạm pháp.

Panzram sinh ngày 28/6/1891, tại một trang trại hoang vu ở phía bắc Minnesota, quận Hennepin, Mỹ. Cha mẹ Panzram là người gốc Đức, làm việc chăm chỉ, nghiêm khắc. Giống như hầu hết những người nhập cư khác của thời đại đó, cuộc sống của họ vô cùng nghèo đói. Panzram có năm anh em trai và một em gái.

Khi Panzram 7 tuổi, cha mẹ hắn ly hôn. Cha hắn bỏ đi và để lại toàn bộ trang trại. Kết quả là, cả gia đình Panzram phải đối mặt với một tương lai ảm đạm. Họ làm việc trong trang trại từ sáng sớm đến lúc mặt trời lặn. Panzram liên tục bị anh chị em đánh đập không rõ nguyên nhân.

Đến năm 11 tuổi, Panzram đột nhập vào nhà người hàng xóm và lấy trộm tất cả những thứ có thể, kể cả một khẩu súng ngắn. Sau đó, cảnh sát đã phát hiện ra vụ việc và bắt Panzram. Hắn bị gửi đến Trường Đào tạo Minnesota State dành cho vị thành niên năm 1903.

Tọa lạc tại thị trấn Red Wing trên sông Mississippi, phía nam của St. Paul, Trường Đào tạo Minnesota State có khoảng 300 bé trai từ 10 đến 20 tuổi.

Khi đến Minnesota State, một nhân viên nam làm việc trong văn phòng tiếp nhận của nhà trường đã khám sức khỏe cho Panzram. Hắn sợ hãi khi bị lột tr`ân tru`ông và trả lời các câu hỏi v`ê hành vi tình dục của bản thân. “Ông ta kiểm tra dương v*t của tôi, hỏi tôi đã từng gian dâm, thủ dâm chưa”, Panzram kể lại.

Carl Panzram bị đánh đập thường xuyên trong trường Minnesota State. Càng đánh đập, hắn càng chịu đựng và tích tụ thù hận. Hắn bị đánh bằng ván gỗ, dây da, đòn roi và những mái chèo nặng. Trong suốt thời gian đó, Panzram đã lên kế hoạch trả thù.

Hắn chuẩn bị một thiết bị đơn giản đốt cháy trường Minnesota State khi hắn rời khỏi tòa nhà vào đêm ngày 7/7/1905. Ngọn lửa nhanh chóng được thiêu trụi hội trường của ngôi trường trong khi Panzram nằm trên giường và tự hào v`ê sự trả thù ngọt ngào của mình.

Cuối năm 1905, mẹ của Panzram đến trường Minnesota State và mang hắn v`ê nhà. Panzram đã thay đổi. Hăn trở nên yên tĩnh và thu mình hơn.

Năm 1922, Panzram đã hãm hiếp và giết hại một cậu bé 12 tuổi. Hắn vui vẻ kể lại việc giết hại: “Tiếng kêu của cậu bé thật ngọt ngào... Tôi không cảm thấy có lỗi chút nào”.

Hắn sống theo lối sống du mục và liên tiếp phạm tội ở châu Âu, Scotland, Mỹ và Nam Mỹ. Hắn đã giết chết 6 người đàn ông trong một ngày ở châu Phi, sau đó ném xác họ cho cá sấu ăn thịt. Ph`ân lớn thời gian hắn sống trong nhà tù, nơi diễn ra các phương thức tra tấn và đàn áp cổ xưa.

Sau khi ra tù, Panzram tiếp tục sát hại, hãm hiếp và thiêu chết các nạn nhân trên khắp nước Mỹ. Để giải thích cho hành động đ`ôi trụy của bản thân, hắn nói bố mẹ mình “thiếu hiểu biết, và thông qua phương pháp dạy không đúng cách cũng như môi trường sống không phù hợp, tôi đã d`ân đi vào con đường sai trái”.

Bị 4 người đàn ông cưỡng hiếp

Ở tuổi 14, Carl Panzram đã làm việc trong nông trại của mẹ. Hắn phác thảo một tương lai ảm đạm của những công việc lao nặng nhọc mà thu nhập không cao, rồi thuyết phục mẹ hắn chuyển hắn đến một ngôi trường khác.

Tại trường mới, Panzram nhanh chóng tham gia vào một vụ tranh chấp với giáo viên đã nhiều lần dùng roi đánh hắn. Panzram tìm được một khẩu súng lục và mang đến trường để có thể giết cô giáo ngay trước cửa lớp học.

Tuy nhiên, âm mưu giết người đã thất bại khi hắn vô tình làm rơi khẩu súng trên sàn lớp học. Panzram bị đuổi khỏi trường và trở về trang trại. Hai tuần sau đó, hắn nhảy lên một tàu chở hàng và rời khỏi trang trại Minnesota mãi mãi.

Trong vài năm sau, Panzram lang thang khắp nơi, ngủ trong xe chở hàng, đi theo các đoàn tàu và chạy trốn khỏi cảnh sát đường sắt. Hắn xin đồ ăn và lấy trộm nó bất cứ khi nào có thể.

Sau đó, Panzram đã theo 4 người lạ đến Montana. Họ mua cho hắn quần áo đẹp và cung cấp một chỗ ngủ ấm áp.

“Nhưng trước tiên, họ muốn tôi làm một chút việc cho họ”, Panzram viết trong nhật ký những năm sau đó.

Hắn đã bị 4 người đàn ông đó hãm hiếp. “Tôi đã khóc, cầu xin họ tha cho... nhưng chúng vẫn tiếp tục...”, Panzram kể lại.

Hắn đã trốn thoát nhưng lòng nhân từ còn sót lại của hắn đã hoàn toàn biến mất. Một thời gian ngắn sau đó, Panzram bị nhốt ở Butte, Montana vì tội ăn trộm và bị kết án một năm tại Trung tâm cải tạo bang Montana ở thành phố Miles.

Cuộc sống trôi dạt

Năm 1907, Panzram và một tù nhân - Jimmie Benson, trốn thoát khỏi Trung tâm cải tạo bangMontana. Hai người ăn cắp vài khẩu súng ngắn trong một thị trấn gần đó và đi về hướng thị trấn Terry.

Benson và Panzram đi dọc theo con đường qua các thị trấn của Glendive, Crane và Sidney, cướp của dọc đường đi. Khi đến miền tây Minnesota, mỗi người đã có hai khẩu súng và hàng trăm đô la tiền đánh cắp.

Họ quyết định chia tay trong thành phố Fargo và đi theo con đường riêng. Panzram đổi tên thành Jefferson Baldwin, và cuối cùng trôi dạt về vùng đồng bằng rộng lớn của Bắc Dakota.

Tòa án quân sự

Một đêm trong quán rượu địa phương, Panzram đã uống rượu một mình tại quầy bar và nghe một bài diễn văn của một nhà tuyển dụng quân đội địa phương. Sau đó, hắn nói dối về tuổi của mình và gia nhập vào quân đội Mỹ.

Vào ngày đầu tiên mặc quân phục, Panzram đã bị kỷ luật vì không phục tùng mệnh lệnh. Trong những tháng tiếp theo, hắn bị bắt giam nhiều lần vì những vi phạm khác nhau. Thường xuyên say rượu và mất kiểm soát, Panzram đã không thể tuân theo kỷ luật quân sự.

Tháng 4/1908, hắn đột nhập vào một tòa nhà của quân nhu và lấy trộm số quần áo trị giá 88,24 USD. Tuy nhiên, cảnh sát quân sự đã bắt Panzram khi hắn cố gắng bán số quần áo đó. Trong phiên tòa xét xử, hắn bị kết án tù 3 năm tại nhà tù liên bang và bị mất tấy cả các khoản tiền lương, phụ cấp.

Tù nhân liên bang tại thời điểm đó thường được gửi đến Fort Leavenworth, Kansas. Panzram đã bị xích lên và đưa đến trạm xe lửa địa phương với một số tù nhân bị quân sự khác.

Họ bị xích vào bên trong một chiếc xe được bảo vệ vũ trang, không được ăn và uống nước trong suốt chuyến đi hơn 1.600 km. Trong nhà tù, Panzram bị đánh đập nhiều lần và sớm trở nên tuyệt vọng khi cố gắn trốn thoát.

Tại Leavenworth, mọi hy vọng trở thành một công dân trưởng thành của Panzram đã bị dập tắt hoàn toàn.

Sau khi được thả từ nhà tù Fort Leavenworth năm 1910, Carl Panzram không có nơi nào để đi. Hắn dành phần lớn thời gian của mình trong các trường giáo dưỡng và nhà tù.

Vài năm sau, Panzram Kansas, Texas, qua vùng Tây Nam và vào California. Trong thời gian này, hắn sử dụng tên “Jeff Baldwin” và bị bắt vài lần do trộm cắp, đốt phá và cướp tài sản.

Sau đó, hắn đã trốn thoát khỏi nhà tù ở Rusk, Texas, và The Dalles, Oregon. “Tôi đốt chuồng trại, hàng rào hoặc bất cứ điều gì tôi có thể. Khi không có gì để đốt, tôi sẽ đốt cỏ trên thảo nguyên, rừng…”, Panzram kể lại.

Mùa hè năm 1911, với tên gọi “Jefferson Davis”, hắn bị bắt tại Fresno, California vì tội ăn cắp một chiếc xe đạp. Hắn ngồi tù 6 tháng nhưng đã trốn thoát chỉ sau 30 ngày.

Hắn nhảy lên một tàu chở hàng, đi về hướng Tây Bắc và mang theo một số khẩu súng đánh cắp. Hắn đã chôn những khẩu súng này bên ngoài thị trấn trước khi bị bắt. Trên toa tàu, hắn đã tiến hành hiếp dâm một cậu bé hơn 10 tuổi. Sau đó, hắn ném cậu bé xuống tàu và tiếp tục cuộc hành trình đến Oregon. Tại đây, hắn trở thành một người khai thác gỗ.

Đến năm 1913, Panzram trở thành một tên tội phạm “cứng”, uống rượu, hành hung và sống lang thang như một con vật.

Vẻ ngoài của hắn đã thu hút nhiều phụ nữ, nhưng không bao giờ Panzram quan tâm đến người khác giới. Hắn tiếp tục bị bắt tại một số bang dưới tên “Jack Allen”.

Đêm đầu tiên trong nhà tù ở Harrison, Idaho, hắn đã đốt cháy một tòa nhà và cùng một số tù nhân trốn thoát. Sau khi trốn khỏi tù, Panzram nhanh chóng chạy lên phía Bắc, qua các Grove of Ancient Cedars, trên dãy núi Bitterroot và thành tây Montana.

Ở bất cứ nơi nào, Panzram đều lấy trộm thức ăn, quần áo, tiền bạc và súng. Năm 1915, hắn đột nhập vào một ngôi nhà ở thị trấn Astoria, Oregon, lấy một bộ quần áo và các vật phẩm khác trị giá không quá 20 USD. Ngay

sau đó, hắn bị bắt khi cố gắng bán một chiếc đồng hồ ăn cắp. Hắn bị kết án 7 năm tù tại nhà tù Oregon State Penitentiary ở Salem.

Ngày 24/6/1915, hắn đến nhà tù và trở thành tù nhân mang số 7390. Trong hồ sơ, hắn ghi nơi sinh của mình như Alabama và nghề nghiệp là "kẻ trộm". Trên cùng một trang, hắn sử dụng hai tên khác nhau: Jefferson Davis và Jeff Rhodes.

Các cai ngục tỏ ra khó chịu về thái độ bất hợp tác của Panzram. Nhà tù ở Salem nổi tiếng với việc trừng phạt tù nhân bằng các phương pháp lạm dụng và tra tấn. Các tù nhân thường xuyên bị xích vào tường và treo lên trần nhà. Họ bị đánh đập một cách khủng khiếp bằng một thiết bị có khả năng gây chấn thương kinh hoàng.

Panzram đã lập kỷ lục sau khi bị treo "10 giờ/ngày trong hai ngày liên tiếp cùng với những hình thức tra tấn dã man". Một tháng sau, hắn tiếp tục bị ném vào "ngục tối" trong ba tuần chỉ với bánh mì và nước. "Họ lột trần truồng và xích tôi vào một cánh cửa", Panzram kể lại.

Tuy nhiên, ngay sau đó, hắn đã thực hiện một vụ hỏa hoạn, thiêu rụi ba tòa nhà và trốn thoát khỏi nhà tù. Trong 61 ngày tiếp theo, Panzram dò dẫm sống trong bóng tối và thực phẩm chính của hắn là gián.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 57: Kẻ Giết Người Đáng Sợ Nhất Nước Mỹ - Carl Panzram(P2)

Vào mùa hè năm 1920, Panzram dành rất nhiều thời gian ở thành phố New Haven, Connecticut. Hắn thích những nơi nhộn nhịp và đông người. Nhiều người có nghĩa là mục tiêu nhiều hơn, nhiều tiền hơn và nhiều nạn nhân hơn. Điều này cũng có nghĩa cảnh sát sẽ phải làm việc bận rộn hơn và có lẽ sẽ quá bận rộn để bận tâm đến hắn.

Panzram thường ra ngoài vào ban đêm, lang thang trên đường phố để tìm kiếm mục tiêu. Hắn sẽ ăn cắp mọi thứ có thể, hãm hiếp một cậu bé hoặc tìm kiếm một ngôi nhà để ăn trộm.

Tháng 8/1920, hắn tìm thấy một ngôi nhà nằm trên Đại lộ Whitney. Panzram đập vỡ cửa sổ, đột nhập vào nhà, lục soát các phòng ngủ và tìm thấy một số lượng lớn trang sức trái phiếu kèm một khẩu súng lục. Sau khi ăn cắp tất cả mọi thứ có thể mang theo, Panzram trốn thoát qua cửa sổ và đạt hòa vào đường phố.

Hắn bán hầu hết các đồ trang sức và trái phiếu ăn cắp. Trong nhật kí, Panzram viết rằng "từ vụ cướp này, tôi kiếm được khoảng 3.000 USD tiền mặt và giữ một khẩu súng lục. Với số tiền đó tôi mua một chiếc du thuyền mang tên Akista". Hắn đăng ký thuyền dưới tên John O' Leary, bí danh hắn sử dụng khi sống ở khu vực New York.

Hắn chạy thuyền lên sông Đông, về phía đông thông qua thành phố Rye và lên bờ biển đá của Connecticut. Trên đường đi, ông đã phá vỡ thành hàng chục tàu thuyền vào neo đậu, ăn cắp rượu, súng, vật tư, bất cứ thứ gì hắn có thể lấy. Cuối cùng, Panzram thả neo thuyền Akista ở câu lạc bộ du

thuyền New Haven, nơi hắn định cư một thời gian, uống rượu và suy nghĩ về những nạn nhân tiếp theo của mình.

Khi đi dọc theo sông Đông, hắn nhận ra rằng nhiều người đang tìm kiếm công việc trên tàu vận tải địa phương. Panzram bắt đầu nghĩ ra một kế hoạch cướp và giết người.

“Tôi đã lên kế hoạch để thuê một vài thủy thủ làm việc cho tôi, đưa những người này lên du thuyền Akista, chuốc họ say rượu và giết chết họ”, Panzram kể lại.

Hắn đã giết nhiều nạn nhân sau đó chở xác của họ ra xa và đổ xuống biển. Các cơ quan chức năng tại thành phố bắt đầu nghi ngờ thuyền Akista và thuyền trưởng của nó. Panzram nhận ra rằng hắn phải thay đổi địa điểm. Hắn đi thuyền xuống bờ biển New Jersey với hai hành khách cuối cùng và giết họ ở đảo Long Beach.

Vào cuối tháng 8/1920, một cơn gió lớn đã khiến thuyền Akista bị đập vỡ ra từng mảnh do va vào bờ đá. Panzram bơi vào bờ và trốn thoát.

Năm 1921, Panzram ngồi tù 6 tháng trong nhà tù ở Bridgeport, Connecticut, do trộm cắp và sở hữu súng trái phép. Sau khi tại ngoại, hắn bỏ trốn khỏi tiểu bang Connecticut và đến Angola, một thuộc địa của Bồ Đào Nha trên bờ biển phía tây châu Phi.

Tại đây, hắn làm quản đốc một giàn khoan dầu tại Công ty Dầu Sinclair. Vào thời điểm đó, các ngành công nghiệp dầu khí Mỹ đã tham gia vào một cuộc thám hiểm thăm dò để tìm kiếm nguồn dầu mới ở châu Phi. Tại thị trấn ven biển của Luanda, Panzram hãm hiếp và giết chết một bé trai 11 tuổi.

Sau đó, Panzram trở lại Lobito Bay trên bờ biển Đại Tây Dương và sống vài tuần trong một làng chài. Những người dân địa phương nghi ngờ hắn về tội giết người nhưng họ không có bằng chứng chứng minh. Hắn ngạc nhiên trước việc hắn có thể giết người dễ dàng như vậy.

Sau một vài ngày trở lại tại Mỹ, Carl Panzram đến văn phòng Hải quan Mỹ tại thành phố New York để gia hạn giấy phép thuyền trưởng và lấy lại giấy tờ du thuyền Akista bị đắm trên bãi cát ngầm Jersey hai năm trước.

Hắn lên kế hoạch để ăn cắp một chiếc thuyền khác và tái trang bị dưới tên Akista. Ban đầu, hắn tìm kiếm tại các bãi neo đậu thuyền địa phương trong khu vực New York và lang thang bên bờ biển Connecticut.

Sau đó, hắn trôi dạt đến các cảng biển của Providence, Rhode Island, nhưng vẫn không thể tìm thấy một chiếc thuyền cùng loại với Akista. Panzram tiếp tục về phía bắc dọc Boston và cuối cùng đã đến ở thị trấn Salem, Massachusetts, nổi tiếng với những phù thủy thế kỷ 17.

Ở đó, vào một chiều ngày hè nóng nực ngày 18/7/1922, hắn đã gặp cậu bé 12 tuổi đi bộ một mình ở phía tây của thị trấn.Tên của cậu bé là George Henry McMahon, sống tại số 65 đường Boston ở Salem cùng bà Margaret Lyons.

Khoảng 2h15 chiều ngày 18/7/1922, bà Margaret nhờ George đến cửa hàng sữa A &. Sau khi rời khỏi nhà hàng, George đi lên đường Boston. 1 giờ sau, bà Margaret Crean, một người hàng xóm của George, nhìn thấy cậu đi cùng một người lạ.

'Chiều ngày 18/7, tôi thấy một cậu bé và một người đàn ông đi bộ lên con đường. Người đàn ông mặc bộ đồ màu xanh và đội một chiếc mũ', bà nói. Người đàn ông đó là Carl Panzram.

'Tên của cậu bé tôi không biết”, Panzram nói, 'cậu bé nói với tôi rằng cậu 11 tuổi, và đang mang theo một giỏ hay một túi gì đó. Tôi hỏi cậu bé có muốn kiếm được 50 xu và cậu nói có”.

Panzram đi với George đến cửa hàng gần đó. Một vài phút sau, Panzram thuyết phục đứa trẻ để đi xe cùng lên xe hàng rồi đi đến một nơi hoang vắng trong thị trấn.

'Tôi túm lấy cánh tay và nói với cậu bé rằng tôi sẽ giết cậu', Panzram nói trong lời thú tội của mình. 'Tôi ở lại với cậu bé khoảng ba giờ. Trong

thời gian đó, tôi đã hãm hiếp cậu bé sáu lần, và sau đó tôi đã cầm đá đập vào đầu cậu bé".

Sau khi giết chết George, Panzram vội vàng ra khỏi thị trấn, quay trở lại hướng về phía New York. Tuy nhiên, hai cư dân của Salem đã bắt gặp hắn. Họ thấy một người đàn ông có vẻ lo lắng, và một chút điên cuồng, vội vã ra khỏi thị trấn.

Ba ngày sau, cảnh sát Salem phát hiện ra xác của George và tiến hành truy tìm hung thủ. Tuy nhiên, Panzram vẫn trốn thoát và trở lại khu vực Westchester County để tiếp tục tìm kiếm một chiếc thuyền phù hợp.

Đầu năm 1923, hắn thuê một căn hộ tại Yonkers, New York, sử dụng bí danh là John O'Leary. Hắn làm bảo vệ tại Công ty Abeeco Mill tại 220 Yonkers Avenue và đã gặp một chàng trai tên George Walosin, 15 tuổi.

Trong mùa hè năm 1923, Panzram đánh cắp một chiếc thuyền cập cảng ở New Haven. Tại đây, hắn hứa với George Walosin sẽ cho anh làm việc trên du thuyền.

Hai người đi 50 dặm đến một vịnh nhỏ ở Kingston. Panzram nhanh chóng sơn lại vỏ thuyền và thay đổi tên trên đuôi thuyền. Sau đó, hắn mạo hiểm tìm một người mua thuyền.

Đêm ngày 27/6/1923, một người đàn ông trẻ đồng ý đi lên xem thuyền. Người đàn ông này đã không may mắn khi Panzram dùng một khẩu súng bắn vào đầu anh ta rồi vứt xuống biển.

George Walsoin chứng kiến toàn bộ sự việc. Anh cố gắng trốn thoát và quay về Yonkers. Ngay sau đó, George Walsoin đã trình báo cảnh sát về vụ giết người của Panzram.

Sáng ngày 29/6/1923, cảnh sát bắt ngờ bước lên du thuyền để bắt Panzram. Hắn đã khai toàn bộ quá trình cướp của cũng như cưỡng hiếp, giết người của mình.

Đây là một câu trích dẫn từ lời nói của Carl Panzam: "Tôi xin lỗi, trong đời tôi đã làm sai 2 việc, thứ nhất là tôi đã ngược đãi một số động vật khi còn trẻ và điều thứ 2 là, rất tiếc là tôi đã không thể giết hết tất cả những con súc vật trong cuộc sống này (ám chỉ những nạn nhân của mình)".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 58: John Wayne Gacy - Sát Nhân Mặt Hề

Trong con mắt của người dân vùng Norwood, thành phố Chicago, John Wayne Gacy là một người hàng xóm thân thiện. Gacy rất sẵn lòng giúp đỡ mọi người và đặc biệt là thích chơi với trẻ con. Anh ta thường mặc những bộ quần áo của những chú hề để vui chơi với chúng.

Tuy nhiên, sự thật về con người John Wayne Gacy chỉ được hé lộ khi cảnh sát tới khám xét nhà riêng của Gacy, phát hiện thi thể của 28 đàn ông, hầu hết họ đều rất trẻ và ở độ tuổi vị thành niên. Đến lúc này, người dân Norwood mới hiểu rằng, hóa ra cái vẻ bề ngoài thân thiện và tính cách thích chơi đùa với trẻ con chỉ nhằm phục vụ mục đích cuối cùng của hắn là dụ dỗ và bắt cóc chúng càng nhiều càng tốt.

Ghê rợn hơn, nạn nhân của kẻ giết người máu lạnh lại chỉ là những bé trai. Hắn bắt cóc, hãm hiếp và cuối cùng là giết chết rồi quăng xác bên dưới nhà và ga-ra. Ngoài 28 thi thể được tìm thấy ở nhà riêng, Gacy còn khai hắn đã vứt 5 xác nữa xuống sông Chicago.

Phiên tòa xét xử John Wayne Gacy bắt đầu vào ngày 6/2/1980 trước sự căm phẫn của người thân các nạn nhân và toàn thể nhân dân Mỹ nói chung. Họ đua nhau tới tòa án để theo dõi phiên xét xử tên giết người bệnh hoạn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Ngày 10/5/1994, Gacy đã nhận án tử hình bằng thuốc độc. Thực đơn bữa ăn cuối cùng của John Way Gacy có tôm, gà rán, khoai tây chiên và dâu tây. Tuy nhiên, hắn không thể nào nuốt nổi khi nghĩ tới liều thuốc độc đang chờ đợi ở phía trước.

Ngày 22/5/1978, Jefferey Ringall đang dạo bước trên khu phố New Town (Chicago) sau một chuyến đi nghỉ mùa đông dài ngày tại Florida, bất ngờ, một chiếc Oldsmobile đen bóng chặn ngang trước mặt anh. Tên lái xe

người rắn chắc ló đầu ra khỏi cửa khen anh có một nước da bánh mật thật đẹp. Gã tiếp tục trò chuyện và mời anh lên xe để hàn huyên khi cho xe chạy vòng quanh khu phố. Đang muốn thoát khỏi cái lạnh lẽo của kỳ nghỉ, Ringall không chần chừ chui tọt lên xe, bắt đầu hút thuốc với ông bạn quen tình cờ và rất "thân thiện".

Gần nửa quãng đường, tên lạ mặt bất thình lình chụp mảnh giẻ có tẩm thuốc mê lên mặt Ringall. Anh gục xuống bất tỉnh. Trong lúc chập chờn nửa tỉnh nửa mê, anh thấy mình được đưa đến một ngôi nhà, còn gã bạn tình cờ kia thì đang "trần như nhộng" đứng trước anh. Đêm đó, anh bị con quái vật bệnh hoạn kia hãm hiếp, hành hạ và sau đó bị đánh thuốc mê bất tỉnh. Sáng sớm hôm sau, Ringall tỉnh dậy thấy mình đang nằm dưới chân tượng đài trong khu Công viên Lin-coln ở Chicago.

Ngạc nhiên thấy mình còn sống sót sau vụ bạo hành, anh cố sức tìm đến nhà của người bạn gái. Ngay sau đó, anh được đưa vào bệnh viện để điều trị mất 6 ngày. Theo bản kết luận của bác sĩ, anh bị rách nhiều chỗ ở da và bị bỏng, thần kinh bị hoảng loạn nghiêm trọng. Sau đó, anh đã báo cáo cho cảnh sát toàn bộ sự việc trên.

Ringall quả thực đã thoát chết, và anh chỉ là một trường hợp hiếm hoi trong số các nạn nhân đã bỏ mạng dưới bàn tay của "con quái vật" John Wayne Gacy.

John Wayne Gacy là người thứ hai trong số ba anh chị em sinh ra trong một gia đình thuộc tầng lớp trung lưu, luôn bận rộn với những công việc sau giờ học như bán báo, giữ đồ tại cửa hàng tạp phẩm và coi nhà kho. Năm lên 7 tuổi, hắn bị va đầu vào cái đu quay và tai nạn này tạo ra cục máu đông trong não. Sau nhiều năm bị mất trí nhớ, vết thương này mãi mới được phát hiện khi hắn lên 16 tuổi, và bác sĩ đã giúp hắn chữa trị một phần. Năm 19 tuổi, hắn luôn luôn đối đầu với cha mình, trong khi mối quan hệ với mẹ và chị thì vẫn bền chặt.

Tháng 9/1964, Gacy gặp và cưới người làm việc cùng với mình tên là Mariyan Myers, cha mẹ cô ta làm chủ một loạt nhà hàng gà rán Ken-tucky ở Waterloo-Iowa. Bố vợ hắn đã dành cho hắn một vị trí trong cửa hàng của

mình. Ngay sau đó, Gacy và vợ chuyển đến Iowa. Cuộc sống trở nên đầy hứa hẹn khi vợ hắn sinh cho hắn hai đứa con: một trai, một gái. Thế nhưng, những lời đồn đại đã lan đi khắp thành phố Jaycee về cuộc sống tình dục quái đản của hắn.

Những cậu bé vị thành niên luôn là đối tượng của hắn. Mọi người được nghe rất nhiều câu chuyện nói về Gacy rằng gã là một kẻ đồng tính luyến ái, và thường qua đêm với những cậu bé làm việc tại cửa hàng thức ăn nhanh của hắn. Cuối năm 1968, hắn bị bồi thẩm đoàn của hạt Black Hawk kết tội là có quan hệ tình dục sai trái với cậu bé Mark Miller. Bốn tháng sau, Gacy bị kết tội là đã thuê người đánh Miller. Trước khi ra vành móng ngựa, tòa đã yêu cầu kiểm tra thần kinh đối với Gacy. Kết quả cho thấy thần kinh hắn có vấn đề. Hắn bị lãnh án 10 năm tù cùng với bản cam kết người bị kết án lâu nhất với tội danh này.

Ngay sau khi vào tù, vợ hắn đã đâm đơn ly dị với lý do hắn đã phản bội lời thề hôn nhân. Trong tù hắn là một người mẫu mực. Hắn ra khỏi trại giam ngày 18/6/1970 và quay về quê ở Chicago.

Sau khi ra tù, Gacy về làm bếp trưởng tại một nhà hàng của mẹ hắn ở Chicago. Hắn làm việc say mê và nhiệt tình. Bốn tháng sau, hắn quyết định ở riêng, mẹ hắn tưởng hắn chí thú cải tà quy chính nên giúp hắn mua một ngôi nhà tại 8213 Summerdale.

Ngày 1/6/1972, hắn cưới Caroll Hoff, người phụ nữ mới ly dị và có hai đứa con gái. Tại nơi ở mới, Gacy nhanh chóng làm quen với gia đình hàng xóm là Edward và Lillie Graxas. Họ thường tụ tập để đánh bài và uống rượu. Graxas thường được mời tham gia các bữa tiệc ngoài trời với các món nướng. Tuy nhiên, cứ mỗi lần sang nhà của Gacy, họ đều thấy có mùi khó chịu. Graxas khẳng định đó là mùi chuột chết và đã yêu cầu Gacy xử lý. Còn Gacy thì cho rằng đó là mùi ẩm mốc từ khoảng trống dưới sàn nhà bốc lên.

Năm 1974, hắn quyết định đi vào nghề kinh doanh, ban đầu bằng nghề sơn, trang trí và bảo dưỡng sản phẩm, gọi tắt là Công ty thầu PDM. Hắn thuê các cậu bé tới để làm việc vì cho rằng như thế là tiết kiệm được các

chi phí. Vợ hắn cũng dần phát hiện ra sự ham muốn bệnh hoạn của hắn. Ngày 2/3/1976, bà ta đã ra tòa xin ly dị.

Nạn nhân đầu tiên là Johny Butkovich, 17 tuổi, người đã từng làm tại công ty thầu của Gacy. Một lần, Gacy từ chối trả tiền công hai tuần làm việc cho Johny. Bực tức, Johny cùng hai người bạn tới nhà của Gacy để đòi. Sau một hồi cãi vã, biết không thể nào làm gì được Gacy, cả bọn kéo nhau về. Johny đã để những người bạn của mình ở nhà họ và lái xe đi, rồi từ đó không ai nhìn thấy cậu ta nữa.

Nạn nhân thứ hai là Michael Bonnin cũng 17 tuổi. Anh rất thích thú với công việc làm đồ mộc tại Công ty thầu PMD của Gacy. Tháng 6/1976, Bonnin hoàn thành công việc sửa chữa chiếc máy hát tự động bằng gỗ, và trên chuyến tàu Bonnin về thăm người anh trai, con của dượng, Bonnin không bao giờ quay trở lại nữa.

Nạn nhân trẻ tuổi nhất có lẽ là Robert Riest mới 15 tuổi. Số là mẹ cậu đợi mãi không thấy cậu đi làm về, liền đến chỗ con làm việc để tìm kiếm, nhưng vẫn không thấy, liền báo cảnh sát. Chỉ ba giờ sau khi Robert mất tích, văn phòng cảnh sát Des Plaines đã bắt tay vào cuộc. Trung úy Joseph Kozenczak dẫn đầu cuộc điều tra. Điều tra về lai lịch của Gacy, cảnh sát vô cùng kinh ngạc khi biết người đàn ông này đã từng có tiền án về tội hiếp dâm trẻ em.

Cuộc đột kích vào nhà Gacy

Nghi ngờ Gacy chính là hung thủ bắt cóc Robert Piest, Trung uý Kantz thụ lý vụ án chịu trách nhiệm thu thập bất kỳ chứng cứ nào tìm được ở trong nhà. Ngày 13/12/1978, cảnh sát ập vào nhà John Wayne Gacy trên đại lộ Summerdale để thực hiện lệnh khám nhà nhưng Gacy không có ở nhà lúc đó.

Tuy nhiên, họ đã thu được những tang vật đáng ngờ, bao gồm: 1 chiếc hộp kim hoàn, bên trong có 2 bằng lái xe và một vài chiếc nhẫn; 1 hộp đựng cần sa và các tờ giấy được cuộn lại; 7 bộ phim người lớn do Thụy Điển sản xuất; vài vỉ thuốc trị bệnh đau thắt ngực và an thần; 1 con dao bấm tự động; 1 vỉ thuốc có dính vết bẩn; các bức ảnh chụp những hiệu

thuốc lớn; 1 cuốn sổ địa chỉ; các cuốn sách giới tính dành cho thiếu niên, sách về quyền của người đồng tính, về các tư thế quan hệ giữa đàn ông và các cậu bé…; 1 cặp còng số 8, kèm theo các chìa khóa; 1 tấm ván bằng gỗ dài khoảng gần 1m, có 2 lỗ; 1 khẩu súng lục đã lên nòng; những đồ chơi người lớn bằng cao su; nhiều kim tiêm; nhiều bộ quần áo kích cỡ rất nhỏ so với Gacy; 1 đơn thuốc từ hiệu thuốc Nisson; những cuộn dây ni lông.

3 chiếc xe ô tô của Gacy cũng bị tịch thu, trong đó có chiếc xe tải nhỏ hiệu Chevrolet 1978 với nhãn Công ty PDM, một chiếc Delta 88 và một chiếc xe tải cũng mang nhãn Công ty PDM. Đặc biệt, trên chiếc xe tải nhỏ có vài mẫu tóc và sau này được xác định là của Robert Piest.

Điều tra kỹ hơn, cảnh sát vào khu tầng hầm của nhà Gacy. Điều đầu tiên khiến các nhân viên điều tra vô cùng sốc là mùi hôi nồng nặc như mùi của cống rãnh. Tuy nhiên, trong lần tìm kiếm đầu tiên tại căn hầm này, cảnh sát không tìm được manh mối gì và cuối cùng phải quay ra để tiếp tục điều tra những chứng cớ họ vừa thu được.

Gacy ngay sau đó bị triệu tập tới cục cảnh sát để lý giải về những “tang vật” mà các nhân viên điều tra mới thu thập được trong nhà hắn. Khi biết tin, hắn đã vô cùng giận dữ và gọi cho luật sư riêng của mình. Hắn tự tin từ chối ký tất cả những giấy tờ cần thiết. Và mặc dù cảnh sát có trong tay những chứng cớ khá nhạy cảm về đời sống tình dục của Gacy nhưng chẳng có gì có thể kết tội được hắn. Thế là cảnh sát đã phải thả tự do cho hắn. Điều duy nhất họ có thể làm là giám sát Gacy 24/24 giờ.

Xâu chuỗi bằng chứng

Sau một phen bẽ bàng, cảnh sát quyết theo dõi sát sao nhất cử nhất động của Gacy. Một số bạn bè của Gacy cũng được gọi tới sở cảnh sát để thẩm vấn. Tuy nhiên, cảnh sát không moi thêm được thông tin gì bất lợi cho Gacy, bởi những người bạn của hắn đều không thể tin một người tốt, nhiệt tình với cộng đồng như bạn mình lại có những hành động hiếp và giết bé trai dã man như vậy. Rốt cuộc, vụ mất tích bí ẩn của Robert Piest đi vào ngõ cụt.

Nản lòng vì thiếu chứng cứ liên quan tới vụ Piest, các nhân viên cảnh sát đã quyết định bắt Gacy về tội tàng trữ và sử dụng cần sa cùng một số thuốc kích thích khác. Một ngày trước khi bị bắt, Gacy vẫn đang thỏa mãn với thành công của mình và đã giễu cợt kể đùa với bạn bè của mình rằng hắn đã giết nhiều người, con số lên tới 30 kẻ xấu xa vì chúng đã dám tống tiền y.

Đây cũng là thời gian xảy ra vụ việc Gacy cưỡng hiếp một thanh niên tên là Ringall. Trong một buổi tối đang đi bộ về sau khi rời quán bar, Ringall đã bị một người lạ mặt mời hút xì gà và dụ lên xe, cuối cùng bị hắn khống chế và tiêm một mũi thuốc mê.

Thức dậy với đầy đủ quần áo trên người và nằm dưới chân tượng ngoài công viên, Ringall không chỉ bị rách da, bỏng và tổn thương gan vĩnh viễn do thuốc mê Chloroform gây nên mà còn bị tổn thương nghiêm trọng về mặt tinh thần. Anh nhanh chóng báo tin cho cảnh sát và cái tên Gacy được đặt lên hàng đầu trong danh sách tình nghi.

Sau một thời gian khá dài điều tra căng thẳng và cẩn trọng, cùng với những kết quả tại phòng thí nghiệm về những tang chứng đã tìm được trong nhà Gacy, cảnh sát đã tìm ra được manh mối quan trọng, đủ để làm bằng chứng chống lại hắn.

Một trong những chiếc nhẫn tìm được trong nhà Gacy đã được cảnh sát phát hiện ra là của 1 nạn nhân đã bị mất tích cách đây 1 năm tên là John Szyc. Họ cũng phát hiện ra rằng 3 người từng là nhân viên của Công ty PDM do Gacy làm chủ đã bị mất tích một cách bí ẩn.

Hơn nữa, tấm biên lai cho cuộn phim đã tìm thấy ở nhà Gacy được cho là thuộc về đồng nghiệp của Robert Piest, người đã đưa cho Robert vào trước ngày cậu bé bị mất tích. Với thông tin mới này, các nhân viên điều tra bắt đầu nhận ra đây là một vụ việc vô cùng man rợ, liên quan tới cái chết và mất tích của rất nhiều nạn nhân trước đó.

Với những phát hiện trên của cảnh sát, cuối cùng Gacy cũng phải thú nhận rằng hắn đã giết một số người nhưng với lý do tự vệ. Hắn cho biết đã chôn xác nạn nhân ở dưới gara. Tuy vậy, cảnh sát không ngay lập tức cho

đào lên. Trước tiên, họ muốn tìm kiếm căn hầm dưới nhà Gacy. Không lâu sau đó họ phát hiện ra một mô đất nhỏ nhô lên khá tình nghi. Chỉ sau vài phút đào xới, các nhân viên điều tra đã tìm ra nhiều phần thi thể, ghê tởm đến lạnh người.

Nghĩa địa dưới tầng hầm

Thứ Sáu ngày 22/12/1978, Gacy cuối cùng đã phải thú tội với cảnh sát rằng hắn đã sát hại ít nhất 30 người và chôn phần lớn số nạn nhân trong căn hầm dưới nhà. Lần đầu tiên hắn gây tội ác là vào tháng 1/1972, rồi 2 năm sau đó hắn mới tiếp tục phạm tội, lúc này đã kết hôn được 1,5 năm.

Gacy còn thú nhận việc dụ các nạn nhân và khóa tay bằng còng số 8 rồi sau đó ung dung cưỡng hiếp họ. Để tránh bị phát hiện hay nạn nhân la hét, tên sát nhân nhét bít tất hay đồ lót và miệng họ và sát hại họ bằng siết chặt dây thừng hoặc vừa cưỡng hiếp, vừa bóp cổ họ tới chết.

Thậm chí hắn còn thú nhận đôi khi còn táo tợn để xác nạn nhân lại hàng giờ trên giường hoặc trên gác mái trước khi đưa họ xuống hầm và chôn giấu.

Vào ngày đầu tiên cảnh sát bắt đầu công việc khai quật các thi thể nạn nhân của vụ án, họ đã tìm được 2 xác chết. Một trong hai được xác định là John Butkovich, bị Gacy chôn dưới gara, còn cái xác còn lại tìm thấy dưới hầm.

Nhiều ngày trôi qua, con số xác chết được tìm thấy ngày càng nhiều. Ghê rợn hơn, một số nạn nhân được tìm thấy trong tình trạng đồ lót đã lọt sâu xuống cổ họng. Nhiều nạn nhân khác được chôn cùng chỗ khiến cảnh sát đặt ra giả định rằng có lẽ họ bị giết hoặc chôn cùng một lúc.

Ngày 28/12, cảnh sát di dời toàn bộ 27 thi thể nạn nhân tìm được ra khỏi nhà Gacy. Không chỉ có thế, vài tuần sau họ còn phát hiện một xác chết khác không ở trong căn hầm. Đó là một tử thi trong tình trạng lõa thể được xác định là Frank Wayne “Dale” Landingin ở bờ sông Des Plaines. Cái chết của Frank được liên kết với Gacy nhờ trước đó các nhân viên điều tra đã tìm thấy bằng lái của Landingin trong vụ khám nhà.

Ngày 28/12, cảnh sát tìm thấy thi thể của James “mojo” Mazzara trong tình trạng đồ lót đã bị trôi xuống họng bên bờ sông Des Plaines. Các nhân viên điều tra cho biết nguyên nhân gây tử vong không phải vì bị đánh đập mà do chiếc quần lót trong miệng quá chặt, trôi dần xuống khiến nạn nhân ngạt thở. Mazzara là nạn nhân thứ 29 của Gacy được tìm thấy.

Ngày 28/12/1978, cảnh sát đã chuyển toàn bộ 27 xác chết ra khỏi nhà của Gacy cùng với một số xác, theo lời thú nhận của Gacy, là đã vứt xuống sông. Tổng cộng, Gacy đã sát hại 32 người.

Ngày 6/2/1980, vụ án giết người John Wayne Gacy được tiến hành tại Tòa án hình sự Cook, Chicago Illi-nois. Sau một loạt các chứng cứ và hàng trăm nhân chứng, được nghe công tố viên Bob Egan nói về cuộc đời và tội ác giết người kinh khủng của Gacy, bồi thẩm đoàn phải mất 5 tuần mới đi đến kết luận cuối cùng. Gacy đã bị kết tội và chịu trách nhiệm trước cái chết của 32 nạn nhân và được coi là tên giết người bệnh hoạn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Gacy đã nhận bản án tử hình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 59: Kẻ Ăn Thịt Người Quái Đản - Jeffrey Dahmer

Nạn nhân đầu tiên

Ngày 21/05/1960, Jeffrey Dahmer chào đời trong sự yêu thương của ông Lionel Dahmer và bà Joyce Dahmer - một cặp vợ chồng hiền lành ở Milwaukee. Cuộc sống trong những năm đầu đời của Jeffrey Dahmer trôi đi rất êm ả và hạnh phúc, cho đến khi người em trai kém 6 tuổi của cậu ra đời. Sự xuất hiện của đứa em trai, cộng với một số tiểu phẫu nhỏ mà Dahmer phải trải qua đã khiến cậu trở nên tự ti và hẹp hòi.

Cũng trong khoảng thời gian đó, cha cậu - một nhà hóa học đã quyết định dẫn gia đình chuyển từ bang Iowa tới bang Ohio để phục vụ công việc. Môi trường sống lạ lẫm khiến Dahmer càng thu mình lại. Trong suốt những năm tháng thiếu niên của mình, Dahmer không có nổi một người bạn. Điều đó khiến tâm lý của cậu dần hình thành những biến đổi kỳ lạ.

Năm 14 tuổi, Dahmer đã bắt đầu phát triển những huyễn tưởng về việc giết người và quan hệ tình dục với xác chết. Song có lẽ cuộc hôn nhân tan vỡ của cha mẹ hắn, cộng với những căng thẳng tâm lý vốn có chính là những chất xúc tác khiến hắn biến những huyễn tưởng ấy thành hành động. Quá trình hiện thực hóa của Dahmer bắt đầu ngay sau khi hắn tốt nghiệp trung học vào tháng 6/1978. Steven Hicks chính là người tình đồng tính và cũng là nạn nhân đầu tiên của hắn.

Thời điểm đó, Dahmer sống với cha và mẹ kế tại khu thượng lưu ở Bath, bang Ohio. Hắn đưa Hicks về nhà, uống bia và quan hệ tình dục. Đến khi Hicks đòi về, Dahmer cảm thấy tức giận. Mất tự chủ trong cơn say, Dahmer vơ lấy một thanh tạ và phang vào đầu Hicks. Để phi tang, Dahmer

chặt thi thể nạn nhân thành nhiều phần, nhét vào một túi ni-lông và đem chôn ở khu rừng phía sau nhà.

Trong khoảng thời gian sau đó, Jeffrey Dahmer vùi mình vào bia rượu và bỏ bê việc học hành tại đại học bang Ohio. Tháng 1/1979, cha của Dahmer ép hắn nhập ngũ và chuyển hắn đến Đức. Chỉ 2 năm sau, quân đội Đức trục xuất hắn ra khỏi quân đội vì thói nghiện rượu. Trở về nhà, Dahmer khai quật hài cốt đã phân hủy của Hicks lên, dùng búa nghiền nát nó và đem rải khắp nơi trong rừng.

Phanh thây và quan hệ với xác chết

Tháng 10/1981, Dahmer bị bắt vì tội vì tội gây rối trật tự công cộng. Điều này đã khiến cha hắn rất tức giận và gửi hắn đến sống với ông bà ngoại ở Wisconsin. Mọi chuyện đều ổn thỏa trong 4 năm sau cho đến khi hắn bị bắt lại vào tháng 9/1986 vì tội thủ dâm trước mặt 2 cậu bé và phải chịu 1 năm tù treo.

Tháng 9/1987, Dahmer ra tay với nạn nhân thứ 2 của mình - Steven Toumi, người mà hắn quen trong một quán bar đồng tính. Hai người vào một khách sạn và uống say khướt. Sáng hôm sau, chỉ có mình Dahmer tỉnh dậy. Hắn không nhớ đã giết Toumi như thế nào, chỉ biết rằng khi thức dậy đã thấy Toumi tắt thở, máu trào ở miệng.

Dahmer mua một chiếc vali lớn và nhét xác của Toumi vào trong. Sau đó, hắn chở cái vali đến tầng hầm nhà ông bà ngoại, nơi hắn quan hệ tình dục và thủ dâm với thi thể Toumi, trước khi chặt đứt tay chân cái xác và phi tang phần còn lại.

Theo thời gian, phương pháp dụ dỗ nạn nhân và giết người của Dahmer ngày càng hoàn thiện. Trước tiên, hắn lựa chọn con mồi tại những quán bar dành cho dân đồng tính hoặc nhà tắm công cộng. Sau đó, hắn kiếm cớ làm quen với họ bằng cách mời bia, rượu, hay thuê họ làm người mẫu chụp ảnh. Nạn nhân sẽ bị đánh thuốc mê, rồi bị xiết cổ đến chết. Thi thể của họ tiếp tục bị cưỡng bức, bị cắt xẻ và phi tang ở bãi rác. Đôi lúc Dahmer cũng giữ đầu nạn nhân lại như chiến lợi phẩm.

Cái chết tức tưởi của cậu bé người Lào

Một đêm tháng 5/1991, Dahmer đã gặp Konerak Sinthasomphone - một cậu bé người Lào 14 tuổi. Sau khi chuốc mê được Konerak, hắn đưa cậu đến một căn hộ bốc mùi và cưỡng bức cậu.

Khoảng 2h sáng, Konerak tỉnh lại và phát hiện một người đàn ông tóc vàng đang nằm đè lên người mình. Bằng tất cả sức mạnh, Konerak đã đứng dậy và mò được ra cửa. Cậu bé hoảng loạn đến mức không nhận ra mình đang trần truồng. Đây là cơ hội duy nhất để có thể sống sót.

Sandra Smith – một nhân chứng gần đó đã nhìn thấy cậu chạy rất nhanh trong tình trạng khỏa thân nên đã gọi 911. Smith không biết cậu bé là ai, song chắc chắn cậu bé bị thương và đang hoảng loạn. Các nhân viên y tế tới trước tiên và sau đó ít phút là cảnh sát. Họ đang cố tìm hiểu điều gì đã xảy ra với cậu bé gốc Á này thì một gã đàn ông cao lớn, tóc vàng tiến đến chỗ cậu bé.

Gã tóc vàng khai rằng, Konerak là người tình của hắn và đang say rượu. Trong cơn hoảng loạn và bị ảnh hưởng bởi thuốc mê, Konerak không thể thuyết phục được cảnh sát tin mình đang bị hại. Gã tóc vàng thậm chí còn đưa cảnh sát thẻ căn cước của hắn. Nhìn thấy Konerak đã hoảng loạn chống cự gã tóc vàng trước khi cảnh sát tới, Sandra Smith ra sức can thiệp. Tuy nhiên, cảnh sát vẫn bỏ ngoài tai và lắng nghe gã đàn ông da trắng.

Để xác minh lời khai, hai viên cảnh sát đã cùng cậu bé và gã tóc vàng quay trở lại căn hộ. Nó bốc mùi dù khá ngăn nắp. Quần áo Konerak được gấp và đặt trên ghế sofa. Ngoài ra, còn có 2 tấm ảnh cậu bé mặc quần bơi màu đen. Konerak ngồi lặng trên ghế và không thể nói chuyện rành mạnh. Thậm chí, dường như cậu còn không hiểu rõ giải trình của gã đàn ông tóc vàng với cảnh sát. Hắn xin lỗi cảnh sát vì đã để người tình gây náo loạn và hứa sẽ không để chuyện như thế tái diễn.

Cảnh sát tin vào gã tóc vàng. Không có lí do nào để nghi ngờ cả. Hắn trình bày rõ ràng, rành mạch và vô cùng điềm tĩnh, trong khi cậu bé gốc Á rõ ràng đang say và mất bĩnh tĩnh. Bản thân họ cũng chẳng muốn xen vào

chuyện nội bộ của những người đồng tính luyến ái. Vì thế, họ rời căn hộ và để mặc Konerak ngồi im trên ghế.

Tuy nhiên, cảnh sát đã bỏ qua không kiểm tra phòng ngủ trong căn hộ đó. Trên giường, thi thể Tony Hughes – một nạn nhân trước đó của Dahmer đã bắt đầu phân hủy. Họ không ngờ là ngay khi họ vừa đi, Dahmer đã xiết cổ cậu bé gốc Á và quan hệ tình dục với xác chết. Họ đã bỏ qua cơ hội kiểm tra hồ sơ về cái tên Jeffrey Dahmer trên tấm căn cước. Nếu làm điều đó, có thể Konerak đã không phải chết.

Thế nhưng, câu chuyện dã man này không dừng lại ở đó. Mẹ của Sandra Smith - bà Glenda Cleveland, 36 tuổi, sống ngay cạnh khu căn hộ Oxford mà Jeffrey Dahmer sinh sống. Bà đã gọi cho cảnh sát để tìm hiểu điều gì đã xảy ra với cậu bé người gốc Á. Viên cảnh sát khẳng định đó là một người trưởng thành và mọi chuyện vẫn ổn. Tuy nhiên, vài ngày sau đó, Cleveland đã gọi lại để thông báo rằng, bà đã đọc được thông tin cậu bé người Lào có tên Konerak Sinthasomphone đã mất tích, trông rất giống với cậu bé đã chạy trốn từ nhà Dahmer....

Sống ở nhà ông bà ngoại được 1 năm, Dahmer buộc phải chuyển đi do ông bà của hắn không chịu được cảnh đàn đúm, rượu chè thâu đêm suốt sáng của cháu trai và những gã đàn ông khác. Được tự do tự tại, Dahmer bắt đầu giết người không phanh.

Căn phòng rùng rợn

Đêm 22/7/1991, hai cảnh sát vùng Milwaukee đang lái xe tuần tra quanh Trường Đại học Marquette thì nhìn thấy một người đàn ông bị còng tay đang chạy hớt ha hớt hải. Tưởng rằng người này là một tên tội phạm bỏ trốn, hai cảnh sát đã tra hỏi anh ta thì được biết anh ta tên là Tracy Edwards. Edwards khai rằng mình vừa bị một người đàn ông tóc vàng hành hung và dẫn cảnh sát đến căn hộ ở khu chung cư Oxford, phố 924 North 25 th – nơi kẻ đó đang sống.

Họ gõ cửa căn hộ số 213, một người đàn ông tóc vàng khoảng 30 tuổi ló đầu ra. Sau một hồi tra hỏi và thấy nhiều điểm đáng ngờ, cảnh sát quyết định xông vào phòng ngủ của gã tóc vàng.

Bước vào phòng, hai viên cảnh sát không khỏi ngỡ ngàng trước những bức ảnh treo đầy xung quanh: Chặt tay chân, đầu người trong tủ lạnh, phanh thây, mổ bụng... Không chần chừ, hai cảnh sát còng tay gã tóc vàng và định đưa hắn về đồn cảnh sát.

Lúc một trong hai viên cảnh sát tiến về phía chiếc tủ lạnh, gã tóc vàng vội vùng vẫy và lao vào viên cảnh sát đang khống chế mình. Tuy nhiên, hắn đã không kịp ngăn viên cảnh sát nọ mở chiếc tủ lạnh ra. Đột nhiên, đóng sầm cánh cửa lại và la lớn: “Có một cái đầu ở trong tủ lạnh”. Đội tiếp viện và pháp y nhanh chóng được gọi đến để khám xét ngôi nhà. Họ không khỏi rùng mình trước mùi hôi thối bao phủ quanh căn nhà và máu me trong tủ lạnh - một cái đầu đang phân hủy.

Không dừng lại ở đó, khi mở ngăn đá phía trên ra, họ còn phát hiện thêm 3 cái đầu nữa được gói gọn gàng bên trong các túi nylon. Trong chiếc nồi áp suất góc nhà là một vài bàn tay và một dương v*t đang bị phân hủy. Cái giá phía trên chiếc nồi còn có 2 chiếc đầu lâu nữa. Ngoài ra, cảnh sát còn tìm thấy nhiều chai thuỷ tinh đựng cồn êtylic, thuốc gây mê và chất formaldehyt (dùng để bảo quản bộ phận sinh dục nam).

Những bức ảnh Dahmer chụp thi thể các nạn nhân cũng được tìm ra, trong đó có bức ảnh chụp đầu của một người đàn ông trong bồn rửa bát; cái khác lại chụp nạn nhân bị mổ phanh dọc từ cổ xuống đến háng, vết cắt rất ngọt và lộ rõ cả xương chậu. Một vài bức ảnh nữa chụp những nạn nhân trước khi bị giết trong tư thế nô lệ tình dục.

Sau khi vụ việc của Dahmer được công bố, cả thế giới rơi vào cơn chấn động. Ai cũng cố hiểu xem chuyện gì đã xảy ra trong căn hộ số 213. Không ít giả thuyết được các nhà điều tra đặt ra. Tuy nhiên, ngoài Dahmer chỉ có mình thám tử Patrick Kennedy biết, bởi ông là người duy nhất Dahmer kể cho nghe về 13 năm cuộc đời đen tối của mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 60: Kẻ Ăn Thịt Người Quái Đản - Jeffrey Dahmer(P2)

Vì sao Dahmer giết người?

Chia sẻ với thám tử Kennedy, Dahmer khẳng định rằng mình không chỉ phanh thây và quan hệ tình dục với thi thể các nạn nhân mà còn ăn thịt họ. Hắn tin rằng chỉ cần ăn thịt ai thì người đó sẽ sống lại trong hắn. Tại sao Jeffrey Dahmer lại trở nên thú tính như vậy? Hắn đã trở thành một tên giết người nguy hiểm, một kẻ ăn thịt người và một kẻ bị bệnh thần kinh như thế nào? Nhiều giả thiết được đặt ra: do tuổi thơ ấu không yên bình, bố mẹ không nuôi nấng tốt, đầu bị chấn thương, tác hại của chứng nghiện rượu, nghiện ma túy…

Tuy nhiên, trong cuốn sách "Câu chuyện của người làm cha", ông Lionel Dahmer - bố của kẻ sát nhân khẳng định rằng vợ chồng ông luôn muốn mang đến sự giáo dục tốt nhất dành cho con. Thế nhưng, những đứa trẻ đã tự dựng lên một rào cản lớn, tách rời bản thân khỏi cha mẹ chúng. "Các bậc cha mẹ rất sợ khi con cái mình trở nên như thế. Nó giống như một dòng nước xoáy cuốn con bạn đi".

Ông Lionel cũng khá thẳng thắn nhìn nhận những tiêu cực ảnh hưởng trong đời sống của Dahmer. Không có gia đình nào hoàn hảo. Mẹ của Dahmer có sức khỏe không tốt, thường xuyên đau ốm. Còn ông là một nhà hóa học đã lấy được bằng tiến sỹ. Ông Lionel thường xuyên ở nơi làm việc để tránh những sự rắc rối trong gia đình. Vợ chồng lạnh nhạt, xa cách. Và họ ly hôn khi Dahmer mới 8 tuổi.

Song đó không phải là nguyên nhân cốt yếu dẫn đến việc thay đổi nhân tính một cách không thể kiểm soát như vậy. Theo ông Lionel, lý do chính khiến Dahmer thay đổi bản chất là do việc chuyển tới sống tại Ohio.

Dahmer lạc lõng giữa đám bạn bè và càng ngày càng thu mình lại. Từ năm 10 - 15 tuổi, Jeffrey Dahmer bắt đầu thể hiện sự lập dị của mình.

"Thằng bé thường xuyên lục lọi những túi rác xung quanh nhà để sưu tầm xác hay bộ phận của những con vật đã chết để lập ra một cái nghĩa trang của riêng mình. Nó lột da của chúng. Có khi còn xuyên đầu của một con chó trên cái cọc" - ông Lionel nhớ lại.

Trong khi những đứa con trai khác theo đuổi sự nghiệp, học hành và lập gia đình thì Dahmer lại chẳng có mục tiêu gì. "Nó hoàn toàn tách biệt khỏi cuộc sống bình thường, sống theo cách của riêng mình, chẳng giống ai" – ông Lionel nói.

Trong đầu Dahmer chỉ có những hình ảnh tưởng tượng của cái chết và chặt chân tay, các biểu hiện của Dahmer giống như một thiếu niên bị bệnh tâm thần. Mọi chuyện càng trở nên nghiêm trọng khi Dahmer bắt đầu có những hành động bệnh hoạn như: cởi truồng giữa đường, quấy rối trẻ nhỏ và kinh khủng nhất là giết người.

Cứ mỗi lần như vậy, ông Lionel lại thuê luật sư giúp đỡ và mong đứa con trai của mình sẽ tiến bộ. Tuy nhiên, những mong muốn tưởng chừng đơn giản của ông lại không được đền đáp. Khi đó, Lionel nhận ra rằng đứa con bé bỏng ngày nào đã không còn trong vòng tay chăm sóc của ông.

Giáo sư James Fox, Chủ nhiệm Khoa Tâm lý tội phạm của Trường Đại học Northeastern tại Boston lại cho rằng: "Không có điều gì dự báo được thảm kịch này sẽ xảy ra. Không thể giải thích nổi những hành vi kỳ lạ như vậy. Nhân cách của Jeffrey Dahmer bị phá hủy khi mẹ hắn bỏ đi. Tuy nhiên thật không công bằng khi đổ trách nhiệm này cho bố mẹ của Dahmer. Kẻ tội phạm là hắn chứ không phải cảnh sát hay đấng sinh thành ra hắn".

Giáo sư Fox nhận định rằng Dahmer là kẻ giết người hàng loạt đặc biệt: "Hắn không thể kiểm soát được bản thân và bị chi phối bởi những suy nghĩ bệnh hoạn. Hầu hết các sát thủ đều dừng lại sau khi nạn nhân đã chết nhưng riêng đối với Dahmer, cái chết của họ chỉ là khởi đầu của cuộc vui."

Phiên tòa xét xử Jeff Dahmer

Trong phiên tòa xét xử Jeff Dahmer diễn ra vào ngày 13/1/1992, lực lượng an ninh được tăng cường nghiêm ngặt nhất trong lịch sử Milwaukee: chó nghiệp vụ được điều động để đánh hơi, phát hiện bom mìn; dân chúng tới xem xét xử đều phải trải qua những cuộc kiểm tra kỹ lưỡng bằng máy dò tìm kim loại.

Riêng Dahmer, hắn được cách ly với mọi người trong phòng xử án bằng kính và song sắt. 100 ghế ngồi trong phòng xử án đã không còn chừa một chỗ, trong đó 23 phóng viên, 34 người nhà của nạn nhân và 43 người dân đến xem xét xử.

Ngoài Jeff Dahmer, phiên tòa còn có sự hiện diện của: thẩm phán Laurence C. Gram Jr, Luật sư của quận Milwaukee Michael McCann và luật sư bào chữa của Dahmer Gerald Boyle. Ông Lionel Dahmer, cha của tên tội phạm cũng tham dự tất cả các buổi xét xử của phiên tòa.

Trái ngược với lời thú tội với cảnh sát trước đó, Dahmer phủ nhận mọi tội lỗi của mình trước bồi thẩm đoàn. Tuy nhiên, sau khi nhận được sự tư vấn từ luật sư bào chữa, Dahmer đã thừa nhận mọi tội lỗi và lấy lý do là hắn bị điên.

Vậy tức là bây giờ thay vì bào chữa về tội giết người, luật sư Gerald Boyle chỉ cần chứng minh rằng thân chủ ông ta bị điên thì mới gây ra những tội ác ghê tởm như vậy. Mike McCann, luật sư quận lại cho rằng Dahmer không bị điên và hắn ta biết những việc mình làm là sai trái nhưng vẫn cứ làm. Nói một cách khác, Dahmer là một con quỷ giết người không ghê tay.

Cố tình hay bị điên?

Để chứng minh thân chủ của mình bị điên, luật sư bào chữa Gerald Boyle đã đưa ra 45 nhân chứng khẳng định rằng Dahmer có những biểu hiện rất quái dị của chứng rối loạn tâm thần và tình dục. Dường như hắn không nhận thức được những hành động mình đã làm đối với các nạn nhân. Tất cả những gì hắn biết là mình đang tham gia một trò chơi kinh dị mà trong đó hắn đóng vai trò là một người đi săn.

Câu hỏi của luật sư Boyle: "Liệu Dahmer là một con quỷ hay là người bị mắc bệnh thần kinh?" đã buộc bồi thẩm đoàn phải mở một cuộc bỏ phiếu kín. Kết quả là đa phần đều đồng ý với lời biện hộ của luật sư Boyle.

Tuy nhiên, luật sư McCann chưa chịu thua. Ông cho rằng Dahmer hoàn toàn làm chủ được hành động của mình và mọi lời hắn cùng luật sư bào chữa nói trước tòa đều là dối trá."Ai biết được chính xác hắn đã làm gì? Ai dám chắc rằng hắn sẽ thay đổi? Hắn đã từng tấn công người khác trong thời gian nhập ngũ, hãm hại những sinh viên trong thời gian học ở trường đại học bang Ohio. Quan trọng nhất chính là các kế hoạch của hắn đều được tính toán bài bản".

Tiếp đó, hai cảnh sát thay phiên nhau đọc bản luận tội, trong đó liệt kê những hành vi quan hệ tình dục trụy lạc và lời nhận tội mà Dahmer đã từng nói với cảnh sát: "Tôi tin rằng những việc tôi làm đều là cố tình, bởi những việc ấy hoàn toàn nằm trong tầm kiểm soát của tôi".

Bản cáo trạng này làm Hội đồng xét xử rất lúng túng. Luật sư bào chữa Boyle lại càng làm vụ việc trở nên khó xử hơn khi vẽ ra một biểu tượng hình bánh xe cho bồi thẩm đoàn xem. Ông lý giải trung tâm của bánh xe là Jeff Dahmer và tất cả những nan hoa đều bị tháo rời cho thấy vì sao Dahmer trở nên lầm đường lạc lối.

"Cất đầu người trong tủ, khoan lỗ trên đầu nạn nhân, cho rằng các nạn nhân sẽ sống lại sau khi mình quan hệ và ăn thịt thi thể họ, rượu chè bê tha, thủ dâm, xây nấm mồ trong nhà... Đó chính là chân dung của Jeffrey Dahmer – một kẻ tự thỏa mãn những hành vi tình dục khác thường." – Boyle nói.

Trong khi đó, luật sư quận McCann lên tiếng kêu gọi: "Thưa các vị, hắn đã lừa gạt nhiều người. Xin đừng để tên sát nhân nguy hiểm này thoát tội".

Ác giả ác báo

Quan tòa đã phải mất 5 tiếng để suy nghĩ đưa ra phán quyết. Cuối cùng, họ đã quyết định dù có bị thần kinh hay không, Jeff Dahmer cũng không

xứng đáng được nghỉ ngơi trong bệnh viện, chỗ của hắn phải là xà lim trong tù. Hắn phải nhận 15 án chung thân liên tiếp mà tính ra là 957 năm trong nhà tù Columbia Correctional Institute ở Portage, Wisconsin.

Dahmer cải tạo trong tù rất tốt, tuy nhiên hắn lại không được chấp nhận là một phần trong cộng đồng tội phạm ở đây. Hắn liên tục bị bắt nạt và đánh đập. Ngày 13/7/1994, hắn bị một tội phạm người Cuba tấn công khi đang trong một buổi lễ cầu nguyện. Vì việc này, Dahmer đã thuyết phục nhà tù cho phép anh ta được giao tiếp nhiều hơn với các bạn ở trong tù. Hắn có thể ăn và làm việc chung với bạn tù.

Mặc dù vậy, không hiểu vì sao trong số bao nhiêu tù nhân, Dahmer lại đi kết thân với 2 gã tội phạm cực kỳ nguy hiểm: Jesse Anderson và Christopher Scarver. Anderson là một gã da trắng đã giết hại chính vợ mình và đổ tội cho một người da màu. Trong khi đó, Scarver là một người đàn ông da đen bị tâm thần phân liệt. Hắn cho rằng mình là con trai của Chúa nên được phép giết người. Việc Dahmer làm thân với Scarver quả là một sự kết hợp tai hại khi phần lớn nạn nhân Dahmer từng giết là người da màu.

Và đúng như dự đoán, sáng ngày 28/11/1994, người canh gác để 3 gã tội phạm lại để hoàn thành nốt công việc của chúng. 20 phút sau, người canh gác quay trở lại và chứng kiến một cảnh tượng kinh hoàng: Dahmer và Anderson đã bị Scarver giết chết. Đầu của Dahmer bị đập nát đến mức không thể nhận diện, trong khi cách đó không xa là thi thể đầy thương tích của Anderson. Trên tay Scarver vẫn lăm lăm một cái cán chổi dính đầy máu. Dahmer đã bị đánh chết vào lúc 9 giờ 11 phút sáng, kết thúc một cuộc đời tội lỗi.

Kết thúc 13 năm giết người vô độ, Dahmer chỉ để lại một lời sám hối muộn màng: “Mọi chuyện bây giờ đã qua. Kẻ như tôi không bao giờ dám mơ đến hai chữ tự do. Bản thân tôi cũng không muốn tự do. Thành thật mà nói, tôi muốn cái chết sẽ đến với tôi. Đây là cơ hội để cả thế giới biết đến tôi, biết đến những gì tôi đã làm.

Tôi không có lý do gì để căm ghét ai. Tôi biết tôi là một con quỷ hay một kẻ tâm thần, thậm chí là cả hai. Bây giờ, tôi tin là tôi không được khỏe về tinh thần. Bác sỹ đã nói với tôi về căn bệnh này và tôi cũng từng có biểu hiện y như vậy. Tôi biết nguyên nhân vì sao tôi lại gây nên những tội ác tày đình như thế. Cảm ơn Chúa là tôi sẽ không thể gây thêm bất cứ tội ác nào nữa. Tôi tin rằng chỉ có Chúa mới có thể cứu rỗi tôi khỏi những tội ác tôi đã gây ra".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 61: Peter Kurten - Sát Nhân Ma Cà Rồng

Peter Kurten là cái tên một thời khiến cả nước Đức sợ hãi. Hắn được biết đến với những biệt danh như "sát nhân ma cà rồng" hay "quái vật Dusseldorf" bởi sở thích giết người mà đặc biệt là cách cắn vào cổ và uống máu của nạn nhân như cách thưởng thức một chiến lợi phẩm…

Sinh ra trong gia đình có 11 anh em, trải qua một tuổi thơ bất hạnh vì những trận đòn nhừ tử của người cha rượu chè. Điều này ảnh hưởng đến tâm lí của Peter Kurten. Xu hướng bạo lực và nảy sinh nhiều ham muốn về thể xác dần lớn lên trong con người hắn. Peter trở nên máu lạnh và trở nên thành tên tội phạm nguy hiểm.

Ngày 25/05/1913, Christine Klein trở thành nạn nhân đầu tiên của Peter. Trong lúc đột nhập vào một ngôi nhà, Peter Kurten vô tình phát hiện cô bé đang ngủ nên hắn đã cưỡng hiếp và giết hại cô bé ngay sau đó.

Đến ngày hôm sau, tên giết người này còn đến quán rượu để nghe mọi người bàn tán về cái chết của Christine Klein, thậm chí hắn còn đến mộ của cô bé.

Vài tháng sau, tên giết người Peter lại giết chết Gertrud Franken, 17 tuổi với phương thức giết người cũ trước khi bị cảnh sát bắt vị một vụ trộm cắp.

Tuy nhiên, sau vài lần gây án thì Peter đã bị bắt giữ đến năm 1921, cảnh sát phải thả hắn ra vì không đủ chứng cứ. Hắn kết hôn và có một cuộc sống bình thường. Ấy vậy mà sang năm thứ 5, Peter Kurten lại tái phát chứng bệnh biến thái của mình và bắt đầu hành nghề trở lại.

Nạn nhân của Peter Kurten chủ yếu là những bé gái trong độ tuổi 8-15. Lí giải cho điều này, các chuyên gia nhận định rằng, có thể ngày xưa, Peter Kurten từng chứng kiến người cha kia hành hạ các chị gái của mình. Rose Ohliger, Gertrude Alberman và Maria Hahn là những cái tên xấu số tiếp theo bị Peter Kurten giết hại. Hắn nói rằng bản thân cảm thấy phấn khích khi nhìn thấy máu và người chết. Do vậy, hắn sẽ dùng dao hay búa và đánh nạn nhân cho đến chết. Thậm chí, có lần, Peter đã cắn vào cổ nạn nhân và uống máu của họ để thỏa mãn sở thích bệnh hoạn của mình.

Một số nạn nhân của hắn lại may mắn sống sót vì đã chảy máu quá nhiều làm thỏa mãn sở thích quái đản của hắn nên hắn đã bỏ đi. Tuy nhiên lại chẳng có ai xác nhận được danh tính của tên sát nhân nên hắn không bị bắt giữ. Cũng chính vì vậy mà Peter Kurten còn viết thư chế nhạo các cảnh sát đến chỗ chôn cất của một nạn nhân xấu số

Phải đến năm 1930, cảnh sát mới bắt được Kurten về quy án. Lúc này, hắn đã thừa nhận mọi hành vi tàn ác của mình. Năm 1931 thì phiên tòa xét xử Peter Kurten diễn ra mà không có lời kháng cáo nào của bị can. Với tội danh hãm hiếp và giết hại 9 người, Peter Kurten đã bị tuyên án tử hình. Mặc dù vậy, nhiều người cho rằng số nạn nhân chết dưới tay gã sát nhân này còn lớn hơn nhiều. Có thể nói, Peter Kurten là một trong những gã sát nhân tàn ác nhất của nước Đức. Câu chuyện giết người của hắn mỗi khi nhắc đến người ta vẫn còn cảm thấy rùng mình cho đến tận ngày hôm nay.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 62: Edmund Kemper - Tên Sát Nhân Thiếu Niên Máu Lạnh

Ngày 27/8/1964, Edmund Emil Kemper, 15 tuổi, được bố mẹ gửi tới sống cùng với ông bà nội tại một trang trại rộng lớn phía bắc California. Kemper từng ở đây với ông bà vào kỳ nghỉ Giáng sinh và học tại đây một thời gian trước đó.

Lần này quay trở lại, Kemper không được ông bà và những người trong trang trại chào đón. Bản thân Kemper cũng không thích quay lại đây.

Kemper ghét cách mẹ cậu đối xử với cậu, và cũng không thích bị ông bà mình quản lý. Cả hai luôn yêu cầu và ép cậu phải làm mọi điều theo ý họ. Kemper đã sớm có ý định chống lại và "trả thù" ông bà mình.

Trong cuốn sách viết về những kẻ giết người nổi tiếng và chứng bệnh tâm thần của chúng, bác sĩ tâm thần Donald Lunde có viết nhiều về Kemper.

Ngay từ khi còn nhỏ, Kemper đã muốn tất cả mọi người trên thế giới này phải chết, và hình dung ra cái chết của nhiều người. Kemper thích hành hạ những con mèo, đánh đập chúng, sau đó chôn sống hoặc giết chết.

Một buổi chiều tháng 8, bà Maude 66 tuổi - bà nội của Kemper có nặng lời quát mắng Kemper trong bếp. Trước đó, Kemper bị mẹ mình mắng vì không nghe lời. Kemper dồn mọi sự tức giận lên bà và tỏ ra hỗn láo. Đỉnh điểm của sự việc là Kemper chạy tới góc nhà, vớ lấy khẩu súng trường, hướng về phía bà và nổ súng. Sau khi bà Maude gục xuống sàn, Kemper hạ súng xuống, nhặt con dao bếp trên tay bà và đâm liên tiếp cho đến khi bà gục hẳn.

Với thân hình to cao hơn nhiều so với tuổi 15 của mình, Kemper dễ dàng kéo xác bà vào phòng ngủ. Việc tiếp theo Kemper nghĩ mình cần phải làm để che dấu chuyện này là giết ông nội.

Ông nội Kemper đã 72 tuổi nhưng còn khá khỏe mạnh, chính ông đã dạy Kepmer cách sử dụng súng vào kỳ nghỉ Giáng sinh năm ngoái.

Sau khi kéo xác bà Maude vào phòng ngủ, Kemper đã nghe thấy tiếng xe của ông ngoài hiên. Ngay khi ông Edmund vừa bước ra khỏi xe, Kemper đã nổ hai phát súng về phía ông. Kemper giấu xác ông trong gara ôtô.

Sau này, khi trò chuyện với bác sĩ tâm thần Donald Lunde, Kemper cho biết đây là cách hắn làm để “trả thù” bố mẹ.

Khi đã bình tĩnh hơn, Kemper gọi điện cho mẹ ở Montana và kể lại mọi chuyện đã xảy ra ở trang trại. Cô Clarnell hoảng hốt, không tin vào những gì con trai nói những vẫn gọi điện ngay cho cảnh sát để thông báo mọi chuyện.

Kemper cũng đã chủ động gọi điện cho cảnh sát. Cảnh sát nhanh chóng có mặt tại hiện trường.

Khi họ tới trang trại, Kemper đã ngồi sẵn ngoài hiên, dáng vẻ bình tĩnh, sẵn sàng bị bắt giữ.

Kemper bị coi là một kẻ máu lạnh nhất ở độ thuổi thanh thiếu niên. Theo Kemper khai nhận, việc giết hại bà Maude là do vô tình. Sau đó quá sợ hãi, hắn đã bắn ông nội để giữ kín mọi chuyện.

Vào thời điểm đó, hệ thống pháp luật ở California chưa đưa ra những điều luật cụ thể để trừng trị một kẻ tội phạm giết người mới chỉ 15 tuổi.

Kemper được chuyển đến trung tâm y tế để kiểm tra về tâm lý. Kết quả xác định Kemper có dấu hiệu hoang tưởng, tâm thần phân liệt. Tuy nhiên, chỉ số IQ của Kemper lại khá cao, gần như chỉ số IQ của một thiên tài.

Kemper bị quản thúc tại bệnh viện Atascadero của phòng điều tra. Tại đây, Kemper được kiểm tra tâm lý bởi những thiết bị hiện đại nhất.

Tòa án California xử Kemper theo khung hình phạt cao nhất dành cho trẻ vị thành niên, 5 năm tù giam không ân xá trước thời hạn.

Tuy nhiên, 5 năm trong trại giam không đủ để một kẻ vốn sẵn mang trong mình dòng máu sát nhân như Kemper hối hận. Được trả tự do, Kemper tiếp tục gây nên những vụ ám sát kinh hoàng hơn.

Thị trấn bên bờ biển Santa Cruz nằm phía Nam thành phố San Francisco, trên bờ biển Thái Bình Dương. Nơi đây được bao quanh bởi các dãy núi, đại dương và những cây gỗ đỏ cao chót vót. Rất nhiều những khu nghỉ dưỡng cao cấp được xây dựng ở đây.

Tuy nhiên, tình hình tội phạm ở Santa Cruz lại không “phù hợp” với điều kiện tự nhiên nơi này.

Chỉ trong vòng 4 tháng từ cuối năm 1972 đến đầu năm 1973, hàng loạt các vụ giết người đã xảy ra tại đây. Thời gian này được coi là thời gian kinh hoàng nhất ở Santa Cruz.

Cùng với những cái tên hay gắn liền với bạo lực và giết người như Frazier và Mullin, cảnh sát ở đây còn nhắc đến cái tên Edmund Kemper - một thanh niên trẻ nhưng đã từng chịu án tù 5 năm vì tội giết người.

Khi đươc tạm tha vào năm 1969, các bác sĩ tâm thần đã khẳng định Kemper không nên quay về sống với mẹ hắn. Thái độ thù ghét vốn có với mẹ của Kemper có thể khiến hắn trở nên bạo lực hơn.

Clarnell - mẹ của Kepmer sau khi chia tay người chồng thứ 3 thì làm trợ lý hành chính tại trường đại học ở Santa Cruz.

Kemper trở về sống với mẹ hắn. Hai người thường xuyên tranh luận với nhau về rất nhiều vấn đề.

Những năm tháng gắn với bạo lực, giết người đã ảnh hưởng lớn đến hành động của Kemper.

Sau khi tốt nghiệp trung học, Kemper muốn theo học ở học viện cảnh sát. Tuy nhiên, điều đó là không thể đối với một người đã từng phạm tội giết người như Kemper.

Một thời gian đi làm và tiết kiệm được một khoản tiền nhỏ, Kemper quyết định sống tách khỏi người mẹ "đáng sợ" của mình. Hắn chuyển đến Alemada sống với một người bạn. Tuy nhiên, Kemper vẫn thường xuyên về nhà để nhận sự hỗ trợ từ mẹ mình.

Thời gian này, Kemper mua một chiếc xe máy để tiện việc đi lại. Hắn chuẩn bị sẵn trong xe của mình dao, còng tay, súng... Kemper đã nghĩ đến việc sẽ giết người và đang chờ đợi cơ hội. Hắn thường xuyên cho các cô gái đi nhờ xe của mình, ước tính có khoảng hơn 150 người. Bất kỳ ai trong số họ cũng có thể là nạn nhân nếu hắn thích ra tay.

Ngày 7/5/1972, Mary Ann Pesce và Anita Luchessa đi nhờ xe một thanh niên. Gia đình hai cô gái này đã liên hệ với cảnh sát khi không thấy con mình quay về. Cả hai được thông báo mất tích.

Ngày 15/8, một phần cơ thể của Mary Ann Pesce đã được phát hiện tại một khu vực đồi núi gần đó. Xác Anita Luchessa không được tìm thấy. Cảnh sát cho rằng cả hai cô gái này đã bị giết chết cùng một ngày.

Ngày 14/9, Aiko Koo, một sinh viên nữ biến mất khi đi nhờ xe từ Berley về trường.

Đến đầu năm 1973, Cindy Schall, 18 tuổi, biến mất trong khi đi du lịch. Có thông tin xác nhận Cindy đã đi nhờ xe một thanh niên lạ trước khi được thông báo mất tích. Hai ngày sau đó, xác Cindy được tìm thấy trên một vách đá hướng ra biển.

Liên tiếp những vụ mất tích xảy ra khiến mọi người hoang mang.

Ngày 25/1, hai gia đình sống tại Santa Cruz bị bắn chết ngay tại nhà. Hung thủ rất liều lĩnh và ra tay dã man. Người dân ở đây thực sự hoảng loạn và lo lắng.

Cảnh sát cảm thấy bế tắc trong quá trình điều tra. Santa Cruz trở thành vùng đất nổi tiếng với các vụ giết người, mất tích… Nạn nhân chủ yếu là phụ nữ và trẻ em.

Ngày 23/4/1973, cảnh sát Santa Cruz nhận được một cuộc điện thoại. Một thanh niên 24 tuổi đã thú nhận những tội ác của mình. Người đó chính là Edmund Kemper.

Kemper đã thú nhận giết rất nhiều người và nạn nhân gần đây nhất của hắn chính là mẹ mình, Clarnell Strandberg. Clarnell đã bị giết 4 ngày trước đó, hiện tại xác đang được giấu trong tủ quần áo.

Qua cuộc điện thoại, Kemper tỏ ra hoảng loạn và muốn có ai đó đến đón mình. Hắn còn khai nhận thêm mình có hơn 200 viên đạn và 3 khẩu súng ngắn.

Nhân viên cảnh sát tiếp nhận cuộc điện thoại không tin những gì mình vừa nghe thấy. Anh đề nghị Kemper gọi điện lại cho mình sau đó vài phút và Kemper đã làm đúng như vậy. Kemper một lần nữa “thuyết phục” nhân viên cảnh sát đến nhà mình.

Theo thông tin Kemper cung cấp, Trung sĩ Aluffi đã có mặt tại nhà Clarnell Strandberg để xác minh thông tin.

Vừa bước vào nhà, Aluffi đã ngửi thấy mùi kinh khủng của xác người đang phân hủy. Khi ông mở tù quần áo kiểm tra, ông đã tìm thấy xác một người phụ nữ.

Cảnh sát và các nhân viên điều tra nhanh chóng được điều động đến hiện trường.

Ngay sau khi nhận được cuộc điện thoại tự thú của Kemper, cảnh sát có mặt tại nhà Clarnell Strandberg để xác minh. Xác bà Clarnell được tìm

trong tủ quần áo. Cái xác đang trong tình trạng phân hủy.

Kemper đã bị cảnh sát địa phương bắt giữ. Hắn tỏ ra khá bình tĩnh.

Kemper ý thức được mình là một kẻ giết người nguy hiểm, khi ra tay hắn không kiểm soát được bản thân. Kemper sẵn sàng trả lời khi được hỏi và hai lần từ chối quyền yêu cầu có luật sư. Sau này, tại phiên tòa xét xử, Kemper đã nói rằng hắn muốn có luật sư nhưng không được chấp nhận.

Cậu chuyện của Kemper khiến các nhân viên điều tra thật sự bất ngờ. Hắn thừa nhận đã giết 9 người, bao gồm cả ông bà trước đó. Hắn biết cách tạo nên một vỏ bọc tin tưởng khiến các nạn nhân đi nhờ xe không cảm thấy lo lắng, bất chấp những cảnh báo của cảnh sát.

Để chứng minh cho những gì mình nói là đúng, Kepmer chỉ cho các nhân viên cảnh sát nơi giấu và phi tang xác các nạn nhân.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 63: Edmund Kemper - Tên Sát Nhân Thiếu Niên Máu Lạnh(P2)

Cuộc đời của tên sát nhân

Sinh ra ở California, ngày 18/12/1948, Edmund Kemper là con thứ hai của Edmund Jr và Clarnell. Kemper có một chị gái và một em gái.

Năm 1957, khi Kemper 9 tuổi, Edmund Jr và Clarnell chia tay nhau. Clarnell và bọn trẻ chuyển đến Montana. Kemper không thích điều này và tỏ thái độ chống đối. Clarnell đã quyết định nhốt Kemper trong tầng hầm của ngôi nhà. Từ đó, Kemper nghĩ rằng mình là cái gai trong mắt mẹ. Hắn tỏ ra bất cần và thích làm mọi việc theo ý mình. Trong đầu Kemper đã hình thành những suy nghĩ bạo lực.

13 tuổi, Kemper giết con mèo cưng của mình bằng một con dao và nhét nó trong tủ quần áo. Clarnell phát hiện ra điều này và dường như phát điên với cậu con trai của mình.

Kemper bỏ nhà đi tìm người cha. Hắn nghĩ hắn sẽ có một cuộc sống tốt đẹp hơn. Nhưng Edmund Jr đã kết hôn và có một cậu con trai. Edmund Jr không mong đợi sự xuất hiện của Kemper. Một thời gian sau đó, Kemper được đưa về Montana. Clarnell cũng không chào đón hắn khi cô đang lên kế hoạch cho việc tái hôn của mình. Kemper được gửi về California cho ông bà nội.

Kemper đã từng nghĩ mình phù hợp khi sống tại đây, nhưng chính tại đây, hắn đã bắt đầu giết người.

Sau khi mua chiếc xe máy và thường xuyên đi lại giữa nơi thuê ở và nhà mẹ, Kemper đã cho rất nhiều người đi nhờ xe.

Ngày 7/5, Kemper cho hai cô sinh viên Mary Anne Pesce và Anita Luchessa, 18 tuổi đi nhờ xe. Ban đầu, Kemper chỉ có ý định hãm hiếp hai cô, nhưng lo sợ bị lộ, hắn quyết định giết chết cả hai.

Pecse và Luchessa đã rất mừng khi được Kemper đồng ý cho đi nhờ xe. Hắn lái xe phóng nhanh ra phía đường cao tốc và rẽ vào một con đường vắng. Cả hai cô gái cảm thấy có điều gì đó không ổn. Kepmer đưa cả hai cô gái về nhà mình. Với thân hình to cao, hắn dễ dàng khống chế được hai cô gái. Pecse bị còng tay còn Luchessa bị buộc ngay tại xe.

Bạn cùng phòng của Kemper thường xuyên vắng nhà nên hắn có nhiều thời gian để xử lý Pecse và Luchessa.

Sau khi ra tay giết cả hai, hắn lôi họ vào phòng ngủ và bắt đầu chụp ảnh. Sau đó, hắn dùng dao chia nhỏ hai cái xác để dễ dàng cho việc phi tang. Một phần cơ thể của Mary Ann Pesce đã được phát hiện tại một khu vực đồi núi gần đó. Xác Anita Luchessa không được tìm thấy.

Ngày 14/9/1972, Kemper cho Aiko Koo đi nhờ xe và cũng ra tay giết hại cô bé.

Ngày 7/1/1973, Kemper mua một khẩu súng nòng 0.22. Ngay hôm đó, hắn gặp Cindy Schall, 18 tuổi xin đi nhờ xe. Kemper lái xe đưa Cindy đến một nơi hẻo lánh và dùng súng bắn chết cô trước khi đưa xác về nhà mẹ hắn. Xác Cindy cũng bị chia nhỏ và đặt trong bồn tắm. Sợ bị mẹ phát hiện, sáng sớm hôm sau, Kemper mang cái xác đi phi tang tại một vách núi.

Ngày 5/2, sau một cuộc tranh luận gay gắt với mẹ, Kemper bỏ ra ngoài. Nạn nhân ngày hôm đó của hắn Rosalind Thorpe và Allison Liu. Xác hai nạn nhân cũng được Kemper mang về nhà trước khi phi tang.

Sau khi giết chết 6 cô gái trẻ, mục tiêu tiếp theo của Kemper chính mẹ hắn, bà Clarnell. Vì lo sợ bị phát hiện ra việc mình giết người tại nhà, Kemper băn khoăn không biết nên chạy trốn hay giết mẹ.

Tối ngày 19/4/1973, Clarnell ra ngoài với bạn và trở về nhà khi đã hơi say. Kemper bước vào phòng bà và muốn nói chuyện. Tuy nhiên, Clarnell đã quá mệt để có thể tiếp chuyện hắn. Kemper bỏ ra ngoài.

Khi biết chắc chắn mẹ mình đã ngủ say, Kemper bước vào với một cái búa. Lúc này, hắn nghĩ cần phải giết chết mẹ để "trả thù", trả thù cho cách hắn được nuôi dạy để trở thành một kẻ giết người như bây giờ.

Sau này, tại phiên tòa xét xử, Kemper đã trở nên mất bình tĩnh và khóc lớn khi cảnh sát hỏi về cách hắn ra tay giết hại bà Clarnell.

Sau cuộc điện thoại gọi đến sở cảnh sát Santa Cruz thú nhận tội ác của mình, Kemper đã bị bắt. Hắn không ngần ngại khai hết những gì mình đã làm trong suốt thời gian qua, bao gồm cả việc ra tay sát hại mẹ đẻ để "trả thù". Một cuộc điều tra trên diện rộng chính thức được thực hiện. Rất nhiều bằng chứng có liên quan đến những nạn nhân bị mất tích được tìm thấy tại nhà và căn hộ đi thuê của Kemper.

Ngày 7/5/1973, Edmund Kemper bị truy tố về 7 tội danh giết người. Luật sư nhận bào chữa cho Kemper là Jim Jackson, luật sư nổi tiếng từng bào chữa cho hai kẻ giết người hàng loạt thời điểm đó. Trong vụ án này, rất khó có thể cứu Kemper khỏi mức hình phạt cao nhất khi những bằng chứng chống lại hắn rõ ràng như vậy. Điều duy nhất luật sư Jim Jackson có thể dựa vào đó là hồ sơ bệnh án của Kemper. Đã có thời gian, Kemper phải điều trị chứng bệnh tâm thần sau khi bị kết án giết hại ông bà nội mình.

Trong thời gian bị giam giữ chờ xét xử, Kemper đã cố tự tử hai lần bằng cách cắt cổ tay nhưng đều không thành công.

Phiên tòa xét xử Kemper được mở công khai ngày 23/10/1973. Có tới ba bác sĩ tâm thần đưa ra kết quả xác định Kemper hoàn toàn bình thường về tâm lý khi gây án. Kemper hoàn toàn ý thức được việc mình làm là sai, thậm chí hắn còn biết lên kế hoạch cho những vụ bắt cóc, giết người.

Em gái Kemper cũng khẳng định anh trai mình hoàn toàn bình thường. Tuy nhiên, cô không hiểu được tại sao có những lúc hắn hành động như

vậy. “Kemper không bị tâm thần, anh ấy hoàn toàn bình thường, nhưng bên cạnh cuộc sống hàng ngày của anh ấy còn có một thế giới ảo khác.”

Đứng trước vành móng ngựa, Kepmer thành khẩn khai báo tội lỗi. Hắn biết mình đang nói gì và những điều đó sẽ chống lại hắn. Kemper cố gắng thuyết phục đoàn bồi thẩm rằng tinh thần của mình không ổn định. Hắn từng tỏ ra hối hận và tìm đến rượu để quên đi những việc mình đã làm.

Phiên tòa xét xử kéo dài gần 3 tuần, rất nhiều thân nhân của các nạn nhân có mặt. Kemper tỏ ra khá bình tĩnh khi nghe tòa tuyên án.

Ngày 8/11/1973, sau hơn 5h bàn bạc, cân nhắc, đoàn bồi thẩm gồm 12 thành viên đã đưa ra phán quyết cuối cùng. Kemper phạm tội giết người ở cấp độ nguy hiểm. Tuy nhiên, tại thời điểm đó, tòa án tối cao đã xóa bỏ án tử hình. Tất cả các án tử hình được tuyên trước đó sẽ chuyển thành án chung thân không có khả năng phóng thích. Án tử hình được thi hành lại từ ngày 1/1/1974. Như vậy, bản án cuối cùng dành cho Kemper là án chung thân.

Kemper được đưa đến trung tâm tế ở Vacaville, phía Bắc San Francisco để theo dõi trước khi chuyển đến nhà tù an ninh ở Folsom chịu án.

Hai chuyên viên FBI John Douglas và Robert Ressler đang thực hiện dự án nghiên cứu quá trình phạm tội của những tên tội phạm giết người khét tiếng những năm 1970.

Cả hai cố gắng thu thập thông tin của những loại tội phạm khác nhau và thông tin của hơn 118 nạn nhân, trong đó có những người may mắn sống sót sau những âm mưu giết người. Edmund Kemper là một trong số 36 tù nhân đồng ý tham gia chương trình này.

Douglas đã rất ngạc nghiên khi Kemper đồng ý trò chuyện cùng với họ. Douglas nhận thấy Kemper hoàn toàn bình thường về tâm lý, và có khả năng nhận thức cao những việc mình đã làm. Cuộc trò chuyện diễn ra trong nhiều tiếng đồng hồ.

Kemper kể về gia đình mình. Kemper nghĩ vì hắn trông rất giống bố nên mới bị mẹ ghét bỏ như vậy. Trong mắt mẹ mình, Kemper như một cái gai, hắn bị nhốt một thời gian dài dưới tầng hầm và sau đó ở hẳn dưới đó vì mẹ hắn sợ hắn sẽ gây ảnh hưởng đến cô em gái. Chính trong nơi tối tăm này, Kemper đã tự tạo cho mình một thế giới riêng, và nuôi lớn sự hận thù với người mẹ. Việc giết hại Clarnell chính là việc cuối cùng giúp Kemper thoát ra khỏi thế giới ảo của mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 64: Donald Harvey - Thiên Sứ Tử Thần

Được mệnh danh là "thiên sứ của tử thần" và là một trong những sát nhân hàng loạt nguy hiểm nhất lịch sử nước Mỹ, Donald Harvey thú nhận từng đoạt mạng 37 người, hầu hết trong số đó là bệnh nhân do chính y chăm sóc.

Ít ai ngờ ẩn sau vỏ bọc một y tá ngọt ngào, tận tâm chăm sóc bệnh nhân, Donald Harvey lại là một kẻ giết người máu lạnh. Với thân phận là một y tá, Harvey luôn có nhiều cách để các nạn nhân của mình ra đi một cách nhẹ nhàng, kín đáo. Khi thì Harvey đút ống thông tiểu quá sâu, khi lại cắt nguồn oxy cung cấp cho ống thở của bệnh nhân. Nhưng phương thức giết người phổ biến nhất được gã y tá "thiên sứ của tử thần" này sử dụng là đầu độc nạn nhân bằng cách trộn các chất độc như xyanua, thuốc diệt chuột hay thạch tín vào đồ ăn, thức uống.

Harvey thường nhắm đến "con mồi" là các bệnh nhân già yếu để cái chết của họ không khiến ai nghi ngờ. Đáng ghê tởm hơn, anh ta coi tội ác giết người là ban phát lòng thương, là giải thoát bệnh nhân của mình khỏi đau đớn. Điều gì đã dẫn Harvey đến tội ác máu lạnh như thế?

Tuổi thơ nghèo khó, bị lạm dụng tình dục

Giống như phần lớn những kẻ giết người hàng loạt khác, Harvey cũng trải qua tuổi thơ nhiều biến cố, ảnh hưởng đến toàn bộ phần đời về sau.

Donald Harvey sinh ngày 15/4/1952 tại thành phố Hamilton, bang Ohio (Mỹ). Một thời gian ngắn sau đó, gia đình Harvey chuyển đến Booneville (bang Kentucky) - một thị trấn nhỏ ở khu vực Appalachia – nơi anh ta lớn

lên trong một gia đình nghèo khó và bị lạm dụng tình dục bởi chính người chú của mình. Harvey cũng sớm bỏ học khi mới lên lớp 9.

Harvey tiếp tục bị một bạn nam cùng phòng cưỡng bức vào năm 1970, cũng trong năm này, hắn thực hiện vụ giết người đầu tiên, khi mới 18 tuổi.

Phương thức giết người đa dạng, tàn độc, kín kẽ không tưởng

Donald Harvey bắt đầu công việc đầu tiên – một y tá tại Bệnh viện Marymount (nay là Bệnh viện Saint Joseph) ở bang Kentucky vào năm 1970.

Nạn nhân đầu tiên của Harvey là bệnh nhân 88 tuổi Logan Evans. Ngày 30/5/1970, sau khi giết Evans bằng một chiếc gối, Harvey lau sạch thi thể nạn nhân và bình thản thông báo cho y tá đang trực như thể mình hoàn toàn vô can.

Ngày hôm sau, Harvey vô tình giết James Tyree, 69 tuổi, khi sử dụng ống truyền sai kích cỡ khiến người này nôn ra máu và chết.

Dù dính líu tới 2 cái chết liên tiếp tại bệnh viện ngay trước mắt những người đồng nghiệp, Harvey vẫn ung dung tự tại mà chẳng hề bị nghi ngờ.

Nạn nhân thứ ba của Harvey qua đời ngày 22/6/1970, cũng là nạn nhân đầu tiên trong series mà anh ta gọi là "giết người nhân đạo". Anh ta quả quyết rằng Elizabeth Wyatt, 42 tuổi, đã cầu xin được chết do quá đau đớn vì bệnh tật. Vì vậy, anh ta cắt nguồn cung cấp oxy cho ống thở của Wyatt và nhìn bà chết trước mặt mình.

Chưa đầy 20 ngày sau vụ giết người thứ ba, Harvey tiếp tục sát hại Eugene McQueen. McQueen được chỉ định không được nằm sấp do tình trạng sức khỏe nhưng Harvey phớt lờ điều này. Anh ta lật úp người McQueen lại và khiến ông chết ngạt trong chính chất dịch cơ thể mình. Để che đậy tội ác, Harvey đưa thi thể McQueen vào bồn tắm và nói với các y tá khác rằng trông ông không được sạch sẽ. Suốt một thời gian sau đó, anh ta bị đồng nghiệp trêu chọc vì việc tự tay tắm cho một bệnh nhân mới chết. Tuyệt nhiên không ai nghĩ rằng hành động tưởng chừng ngô nghê đó thực

chất lại là âm mưu thâm hiểm nhằm che giấu tội ác của một kẻ giết người hàng loạt.

Một lần khác, Harvey gắn ống thông tiểu quá khổ vào một bệnh nhân tên Ben Gilbert, sau đó luồn một móc treo quần áo qua ống thông tiểu vào cơ thể người này khiến nạn nhân xấu số thủng ruột và bàng quang mà chết.

Suốt nhiều năm sau đó, bệnh viện tiếp tục là nơi sát nhân Harvey mặc sức tung hoành, giết người không ghê tay. Khác với những kẻ sát nhân hàng loạt khác, Harvey không giết người ngắt quãng một cách có tính toán. Bản tính sát thủ ngấm trong máu anh ta và anh ta có thể ra tay bất cứ lúc nào cảm thấy thích. Harvey thử nghiệm hàng loạt phương pháp, từ việc làm cho họ ngạt thở đến kết nối ống thở của họ với bình oxy bị lỗi. Không chỉ dùng các chất độc như xyanua hay thạch tín, Harvey còn thử nghiệm cách tàn độc hơn như tiêm virus viêm gan B và HIV cho những bệnh nhân mình chăm sóc.

Những vụ giết người của Harvey cũng có lúc vượt ra ngoài khuôn khổ bệnh viện. Khi nghi ngờ người yêu đồng giới Carl Hoeweler phản bội mình, Harvey đã cho Hoeweler uống thạch tín để anh ta ốm yếu và không thể bỏ đi. Hoeweler sống sót nhưng bố và anh rể của anh ta không may mắn như vậy.

Harvey đầu độc bố của Carl Hoeweler (82 tuổi) bằng thạch tín, trong khi vô tình cho anh rể Howard Vetter uống rượu methanol thay vì vodka; cả hai đều mất mạng năm 1983.

Giữa năm 1983 và 1985, Harvey cũng giết hàng xóm Helen Metzger (63 tuổi) và Edward Wilson (32 tuổi) bằng bánh trộn thạch tín vì anh ta cảm thấy họ đe dọa mối quan hệ của anh ta với người tình Hoeweler.

2 lần thú tội và kết cục nghiệt ngã cho gã y tá "thiên sứ tử thần"

Ngày 31/3/1971, Harvey bị bắt vì trộm cắp trong khi say xỉn. Trong phút mất tỉnh táo, anh ta thú nhận tất cả những vụ giết người mình đã thực hiện

tính tới thời điểm đó nhưng trớ trêu thay, cảnh sát không tin và thả anh ta đi một cách dễ dàng.

Lần thứ hai là vào năm 1987 khi Harvey bị cảnh sát bắt và các bằng chứng chống lại anh ta. Gã y tá sát nhân thú nhận giết 21 bệnh nhân tại Bệnh viện Daniel Drake ở Cincinnati vào những năm 1980. Anh ta cũng nhận tội giết 13 bệnh nhân tại Bệnh viện Marymount ở London, Kentucky vào năm 1970 và 1971.

Năm 2003, luật sư của Harvey tiết lộ với tờ The Cincinnati Enquirer rằng Harvey "ước tính" đã giết khoảng 70 người, tuy nhiên nhiều vụ trong số đó không đủ bằng chứng dẫn đến cáo buộc.

Trong phiên tòa năm 1987 tại Ohio, Harvey không tỏ ra hối hận về những hành động của mình. Anh ta cười khúc khích khi công tố viên công bố tên các nạn nhân trên tấm bảng kích thước 1,2x2,4m. Gã y tá "thiên sứ tử thần" luôn quả quyết rằng mình ban phát cái chết nhân đạo cho các nạn nhân.

"Tôi cảm thấy những việc mình làm là đúng", Harvey trả lời báo chí vào năm 1987. "Tôi giúp mọi người thoát khỏi nỗi khốn khổ của chính họ. Bản thân tôi cũng hy vọng nếu tôi bị bệnh và trên người chằng chịt dây rợ hay mặt nạ thở, sẽ có người đến giúp tôi chấm dứt tất cả".

Harvey bị tuyên án chung thân với tội danh giết 37 người. Tuy nhiên, trong quá trình thụ án tại nhà tù ở thành phố Toledo (bang Ohio), Harvey bị một bạn tù đánh đập dã man và qua đời vào ngày 28/3/2017 ở tuổi 64.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 65: H.H. Holmes - Ông Chủ Khách Sạn Chết Chóc

H.H.Holmes tên thật là Herman Webster Mudgett, sinh ngày 16/5/1861 ở Gilmanton, Wisconsin, New Hampshire. Ngay từ nhỏ, Herman đã bộc lộ niềm yêu thích "phẫu thuật" các con vật nhỏ.

Lớn lên theo học một trường y khoa nhưng Herman sớm bị đuổi học vì lừa bảo hiểm và ăn cắp xác chết để làm thí nghiệm. Sau đó, Herman đến Chicago học và trở thành một dược sĩ.

Với vẻ ngoài thanh lịch, quyến rũ hắn nhanh chóng trở nên giàu có và được nhiều người biết đến.

Năm 1887, Holmes dùng số tiền mình có được mua một lô đất và xây dựng lên thành khách sạn đồ sộ với hơn 100 phòng và 3 tầng, được xem là khách sạn tráng lệ nhất thời bấy giờ.

Công trình khách sạn này được xây dựng lên trong sự vui mừng và chào đón của người dân thành phố Chicago nhưng không ai ngờ rằng đây lại tấm bình phong che chắn cho "thú vui" giết người của một tay chủ bệnh hoạn.

Tầng 1 là các cửa hàng, tầng 3 dành cho phòng ngủ, còn tầng 2 và tầng hầm chính là nơi che giấu bí mật kinh hoàng mà chỉ có H.H.Holmes mới biết.

Holmes thật sự rất thông minh và tinh vi khi luôn thay đổi cấu trúc của khách sạn, mỗi căn phòng từng chút một. Hắn luôn thay đổi nhân viên cũng như nhà thầu xây dựng, vì vậy không một ai có thể nghi ngờ về mục đích thực sự của Holmes.

Khách sạn của Holmes được thiết kế rất đặc biệt. Holmes dùng các tầng trên làm nơi lưu trú cho riêng mình, chứa nhiều phòng nhỏ tiện cho việc tra tấn và giết hại nạn nhân.

Một vài phòng nghỉ có lỗ hổng trên trần dùng để phun thuốc độc vào phòng và được cách âm để không ai có thể nghe thấy bên trong đang xảy ra chuyện gì.

Số khác được lắp đặt hệ thống nhiệt, có khả năng biến căn phòng thành một lò nướng khổng lồ, nhanh chóng nướng chín những khách hàng tội nghiệp đang say ngủ bên trong.

Vài phòng chứa máng trượt dùng để di chuyển xác chết xuống tầng, nơi có lò thiêu, hố vôi và bồn tắm axit dùng để tiêu hủy xác.

Một số căn phòng có thể thông với phòng khác nhờ những vách ngăn được bí mật ẩn giấu trong các bức tường. Có những phòng có máng lớn chạy thẳng xuống tầng hầm, đó không phải máng dùng để giặt đồ mà thực chất để đưa xác chết đến thẳng tầng hầm nơi Holmes mổ xẻ làm thí nghiệm.

Tất cả các cửa ra vào đều được kết nối với một hệ thống báo động rất phức tạp. Bất cứ khi nào có ai đó bước vào hành lang hoặc xuống cầu thang, tiếng còi sẽ vang lên trong phòng ngủ của Holmes.

Dưới tầng hầm nơi phòng ngủ của Holmes là những chiếc xương rải rác khắp nơi, đa số là của động vật và trong đó cũng có cả... xương người.

Chiếc bàn mổ dính đầy máu được hắn sử dụng để mổ xẻ nạn nhân cho thú vui bệnh hoạn của mình. Gần đó là thiết bị hỏa táng thi thể, các dụng cụ tra tấn và thùng axit để phân rã xác chết.

Sau khi thả nạn nhân xuống qua máng xối, hắn ta sẽ mổ xẻ và bán các bộ phận hoặc xương cốt cho những cơ sở y tế hoặc ở chợ đen.

Cách thức giết người:

Holmes không có tiêu chí chọn nạn nhân nhất định. Nạn nhân của hắn là người già, trẻ em, phụ nữ, hoặc đơn giản chỉ là khách hàng bị khách sạn tráng lệ kia thu hút mà tự bước chân vào chỗ chết.

Holmes quyến rũ những người phụ nữ xuất thân từ gia đình danh giá và một số người trong số họ không còn được trở về cùng gia đình nữa.

Hắn dụ vài người phụ nữ giàu có cưới mình và trước khi giết chết họ, hắn bắt họ viết di chúc để mình thừa hưởng toàn bộ tài sản.

Dưới tầng hầm nơi phòng ngủ của Holmes là những chiếc xương rải rác khắp nơi, đa số là của động vật và trong đó cũng có cả... xương người.

Chiếc bàn mổ dính đầy máu được hắn sử dụng để mổ xẻ nạn nhân cho thú vui bệnh hoạn của mình. Gần đó là thiết bị hỏa táng thi thể, các dụng cụ tra tấn và thùng axit để phân rã xác chết.

Sau khi thả nạn nhân xuống qua máng xối, hắn ta sẽ mổ xẻ và bán các bộ phận hoặc xương cốt cho những cơ sở y tế hoặc ở chợ đen.

Càng ngày, Holmes càng giết nhiều người và chiếm đoạt nhiều tài sản hơn để duy trì cuộc sống bí ẩn và giải quyết những khoản nợ lớn của mình.

Tuy nhiên, trong một lần trò chuyện với tên cướp tàu có tên là Marion Hedgepeth, Holmes đã vô tình tiết lộ rằng mình “đang có âm mưu gian lận”.

Marion Hedgepeth đã tố giác Holmes và tên sát nhân bị bắt khi tham gia vào vụ gian lận tiền bảo hiểm quy mô lớn tại Boston vào 17/11/1894.

Khi cảnh sát khám xét khách sạn The World's Fairs để tìm thêm bằng chứng thì khám phá ra mọi chuyện sát nhân của hắn ta.

Khi khám nghiệm khách sạn, cảnh sát đã phát hiện một đường hầm bí mật thông xuống tầng hầm bí ẩn có một hố vôi sống và một chiếc bàn đầy vết máu khô.

Khách sạn có nhiều cánh cửa đặc biệt chỉ có thể mở được từ bên ngoài và những chiếc két sắt dùng để chứa người. Rải rác quanh tầng 4 của khách sạn, cảnh sát cũng tìm thấy áo quần, xương và tóc của các nạn nhân.

Hắn khai với cảnh sát đã giết 27 người nhưng cảnh sát nghĩ rằng con số có thể hơn thế. Số lượng nạn nhân không thể chứng thực bởi vì tầng hầm khách sạn của Holmes được trang bị các thùng axit để phân hủy bộ phận cơ thể còn sót và lò hỏa táng để đốt xác.

Theo ghi nhận mất tích, người ta nghĩ nạn nhân xấu số của Holmes có thể lên tới con số 200. Hắn nói với mọi người khi nhìn vào trong gương hắn chỉ thấy khuôn mặt và hình dạng của quỷ, không thấy bản thân mình.

H.H.Holmes bị kết tội và xử tử hình bằng hình thức treo cổ vào 7/5/1896 tại Philadelphia, Pennsylvania. Sau 20 phút giãy giụa trong đau đớn, tên sát nhân chấm dứt cuộc đời "ma quỷ" của mình.

Không lâu sau đó, những người tham gia vào vụ án của Holmes gặp nhiều việc vô cùng xui xẻo. Người cai ngục tại nhà tù giam cầm Holmes bị giết chết. Văn phòng của luật sư thụ lý vụ án nổi tiếng bị cháy. Thứ duy nhất còn sót lại sau trận hỏa hoạn là một bức ảnh của Holmes.

Nổi tiếng nhất là, Patrick Quinlan - người trông coi khách sạn sau khi Holmes chết, cũng như biết nhiều nhất về tòa nhà ma ám - đã tự tử vào năm 1914. Trước khi chết ông chỉ để lại một câu, rằng: "Tôi không thể ngủ".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 66: Dennis Rader - Tên Sát Nhân Bệnh Hoạn Ham Mê Nổi Tiếng

Dennis Lynn Rader (9/3/1945) là một trong những tên sát nhân hàng loạt tàn bạo nhất nước Mỹ. Hắn đã bị buộc tội giết hại 10 mạng người ở quận Sedgwick, Kansas (Mỹ) trong gần 2 chục năm trời từ 1974 tới 1991.

Dennis còn được biết đến với biệt danh Tên sát nhân BTK. BTK là ba chữ cái đầu của các từ tiếng Anh "bind, torture, and kill" nhằm diễn tả cách thức sát hại nạn nhân bao gồm "trói chặt, hành hạ và sát hại". Đó cũng chính là chữ ký mà tên sát nhân để lại trong những bức thư khoe khoang về tội ác mà hắn gửi cho cảnh sát sau mỗi lần gây án.

Cũng vì thói hám danh này mà hắn đã sa lưới pháp luật và đang phải trả giá cho những tội lỗi của mình bằng án tù chung thân trong nhà tù El Dorado ở Kansas.

Từ đứa trẻ nghịch ái đến kẻ sát nhân reo rắc nỗi kinh hoàng suốt 20 năm

Dennis Rader là con trai cả trong gia đình có 4 cậu con trai. Mặc dù sinh ra ở Pittsburg, Kansas, hắn lại lớn lên ở vùng Wichita. Được biết, ngay từ khi còn nhỏ, tên sát nhân đã thường xuyên hành hạ động vật nhưng nghĩ trẻ con hay nghịch ác nên mọi người cũng chẳng mấy quan tâm.

Khi lớn lên chút nữa, hắn bắt đầu xuất hiện những biểu hiện lệch lạc về giới tính như trộm đồ lót của phụ nữ để thủ dâm và tự mặc.

Từ năm 1966 tới 1970, Dennis phục vụ trong không quân Mỹ. Khi giải ngũ, hắn chuyển tới thành phố Park và làm việc tại quầy thịt của siêu thị

Leekers IGA nơi mẹ hắn làm kế toán. Năm 1971, hắn kết hôn với Paula Dietz và sinh được 2 đứa con.

Năm 1973, hắn lấy được bằng cao đẳng về ngành điện và được nhận vào làm ở Công ty Dịch vụ An ninh AT với nhiệm vụ lắp đặt chuông báo động. Đây cũng chính là thời điểm tên ác nhân lộ diện lần đầu tiên.

Ngày 15/1/1974, Rader đã sát hại 4 người trong gia đình Otero, một người con trai may mắn thoát chết vì về nhà muộn. Các nạn nhân đều có dấu hiệu bị bóp cổ và hành hạ cho tới chết. Sau khi gây án, Rader lấy đi một chiếc đồng hồ, một radio và để lại tinh dịch tại hiện trường.

Ngày 4/4/1974, sát thủ BTK lại tiếp tục ra tay. Nạn nhân lần này là cô Kathryn Bright (21 tuổi) cùng em trai Kevi nhưng Kevi may mắn chỉ bị thương.

Không giống như những tên sát nhân khác phải thu mình để che giấu thân phận, Rader lại khao khát được nổi tiếng. Bởi vậy mà, tháng 10/1974, hắn đã viết một bức thư mô tả lại quá trình gây án đối với gia đình Otero rồi kẹp vào một cuốn sách trong thư viện công cộng để gây sự chú ý.

Trong thư, Rader tự cho mình là kẻ điên bị quỷ dữ xui khiến giết người và muốn thiên hạ gọi hắn là "sát thủ BTK".

Trong hàng loạt vụ án mạng tiếp theo diễn ra từ năm 1977 cho tới 1994, tên sát nhân tàn bạo đều lặp đi lặp lại cùng một chiêu thức bóp cổ nạn nhân, lấy đi một số đồ vật tại hiện trường gây án về làm kỷ niệm và gửi thư khoe mẽ cho cảnh sát. Đặc biệt, tên biến thái còn để lại t*ng trùng tại nơi gây án.

Sau này, khi bị bắt, tên tội phạm háo danh khai rằng hắn tìm thấy khoái cảm khi giết người nên mới xuất tinh.

Nỗi ám ảnh bao trùm vùng Wichita tưởng như đã lắng xuống nhưng 30 năm kể từ tội ác đầu tiên, sát nhân BTK lại tái xuất. Khoảng năm 2004 - 2005, tên giết người hám danh đã gửi nhiều bức thư và hình ảnh liên quan đến các vụ án và nạn nhân tới giới truyền thông và cảnh sát.

Trong một chiếc đĩa được hung thủ gửi tới, cảnh sát đã tìm thấy một file đã bị xóa. Sau khi phục hồi, cảnh sát phát hiện người xóa tài liệu có tên là Dennis thuộc nhà thờ của giáo hội Christ Lutheran trong vùng. Thế là sát thủ BTK đã tự vạch mặt mình.

Tên ác nhân may mắn không bị tử hình vì tất cả các vụ án hắn gây ra đều trước năm 1994 - khi án tử hình được tái lập ở Kansas nhưng Dennis Rader vẫn phải lãnh 10 bản án chung thân tại nhà tù ở Kansas.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 67: Estibaliz Carranza - Sát Nhân Tiệm Kem, Giết Người Vì Muốn Được Làm Mẹ

Có trong tay tấm bằng thạc sĩ kinh doanh, Estibaliz Carranza, quyết định lập nghiệp bằng cửa hàng kem mua lại từ đôi vợ chồng già ở thủ đô Vienna, Áo. Thoạt nhìn, người phụ nữ này rất dễ dàng chiếm được thiện cảm của người đối diện nhờ vẻ ngoài xinh đẹp, phong thái nho nhã. Chính vì thế nên sau khi phanh phui tội ác đáng sợ của ả, mọi người không khỏi ngỡ ngàng.

Năm 2012, Estibaliz gọi điện cho thợ đến sửa sau khi phát hiện hệ thống đường ống nước trong cửa tiệm bị hỏng. Bước vào tầng hầm để kiểm tra hệ thống ống nước, người thợ sửa chú ý đến các vết lồi lõm bất thường của sàn nhà bê tông nhưng không mảy may nghi ngờ. Tiếp tục đào tìm ống nước, họ lại phát hiện một vật thể kim loại phía dưới. Cảm thấy điều gì đó bất thường, người thợ sửa bắt đầu đào sâu hơn và nhận ra đó là một chiếc tủ đông, chứa bên trong là các phần thi thể bị chặt ra của 2 cái xác.

Ngay khi nhận được tin báo, cảnh sát đã nhanh chóng dẫn độ Estibaliz khi đó đang vi vu ở Ý trở về Áo vì cho rằng ả chính là nghi phạm số 1 trong vụ giết người man rợ này. Trong quá trình lấy lời khai, nhân viên điều tra không khỏi bất ngờ trước thái độ tỉnh táo của Estibaliz, ả hoàn toàn không có ý định che giấu bất kỳ một chi tiết nào về tội ác mà mình đã gây ra.

Theo đó, 2 thi thể kia chính là chồng cũ và người yêu cũ của cô ta. Estibaliz thậm chí còn khai rằng ả đã tiên liệu được việc những người thợ sửa sẽ phát hiện ra chiếc tủ đông kia nhưng vẫn cho phép họ tiếp cận hiện trường giấu xác. Chuyện về nữ sát nhân máu lạnh này được đăng tải trên

các trang báo lớn, truyền thông gọi Estibaliz là “sát thủ kem tươi” hay “sát thủ máu lạnh” vì hành vi giết người không gớm tay của ả.

Kể về nạn nhân đầu tiên, Estibaliz cho biết đó là Holger Holz, chồng cũ mà ả miêu tả là một kẻ bạo lực, lười nhác và thường xuyên bạo hành vợ. Sau khi ly hôn vào năm 2008, Holger vẫn quyết bám trụ tại căn hộ của cả 2 và không chịu rời đi khiến Estibaliz vô cùng khó chịu trước khi nảy ra ý định thủ tiêu anh ta.

Nghĩ là làm, lợi dụng lúc Holger đang mải mê làm việc trên máy tính không để ý, Estibaliz dùng khẩu súng bắn 3 phát đạn thẳng vào đầu khiến nạn nhân gục chết ngay tại chỗ. Sau nhiều nỗ lực phi tang thi thể không thành, Estibaliz quyết định dùng máy cưa phân xác thành từng mẩu nhỏ và cho vào tủ đông giấu dưới tầng hầm của tiệm kem. Khi hàng xóm phàn nàn về tiếng kêu của máy cưa giữa đêm, Estibaliz giải thích đó là âm thanh phát ra từ chiếc máy làm kem mới mua.

Nạn nhân tiếp theo chết thảm dưới tay Estibaliz là Manfred Hinterberger, doanh nhân kém ả 20 tuổi. Sau thời gian yêu nhau, tình yêu của cả 2 bắt đầu đi vào ngõ cụt, ả mô tả cảm giác khi đó như bị đày vào địa ngục. Không chỉ lên kế hoạch giết người yêu, một thời gian trước khi ra tay tàn độc, Estibaliz đăng ký học lớp bắn súng chuyên nghiệp và khóa học trộn bê tông.

Tháng 11/2010, Hinterberger trở về nhà trong tình trạng say xỉn, cặp đôi cãi nhau dữ dội. Chưa nguôi giận, Estibaliz lại tức sôi máu khi nghe tiếng ngáy của người nằm cạnh. Ngay khoảnh khắc đó, người đàn bà máu lạnh rút súng bắn chết Hinterberger và thản nhiên ra ngủ trên ghế sô pha, bỏ mặc thi thể máu me trên giường. Đến tận sáng hôm sau, thưởng thức tách cà phê xong, Estibaliz mới bắt đầu phi tang thi thể theo cách mà cô đã làm với chồng cũ.

Nguyên nhân dẫn đến đổ vỡ trong 2 câu chuyện tình cảm trên được Estibaliz khẳng định là do nạn nhân không thể giúp cô mang thai. Chính khao khát làm mẹ đã dồn ả đến bước đường cùng và quyết định tự giải thoát cho chính mình bằng cách thức độc ác nhất.

Sau khi lắng nghe những lời khai rợn người, luật sư khởi tố Petra Frey mô tả Estibaliz là người đàn bà cực nguy hiểm có thể sẵn sàng làm bất cứ chuyện gì. Con ác quỷ bên trong được ả che đậy bằng vẻ ngoài ngây thơ và thùy mị.

Cuối cùng, tòa phán Estibaliz nhận mức án chung thân và được giam giữ tại nhà tù tâm thần vì cho rằng người phụ nữ này bị rối loạn đa nhân cách, một mặt cô ta cư xử rất tốt nhưng ở mặt kia cô ta là một kẻ sát nhân máu lạnh. Theo nhận định của bác sĩ, Estibaliz luôn nghĩ rằng mình là một nàng công chúa, chờ đợi chàng hoàng tử đến cứu vớt cuộc đời. Trong thời gian ngồi tù, Estibaliz đã kết hôn với một người đàn ông và hạ sinh một đứa con trai. Sự ra đời của đứa bé phần nào khiến Estibaliz cảm thấy hối hận về những việc làm trong quá khứ. Theo nhân viên trại giam, Estibaliz đã có những chuyển biến tích cực nhưng điều đó vẫn không làm thay đổi phán quyết trước đó của tòa án. Đầu năm 2017, Estibaliz được chuyển sang giam giữ tại nhà tù tâm thần toàn tù nhân nam ở Asten.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 68: Tên Sát Nhân Bàn Cờ

Alexander Pichushkin sinh năm 1974 tại Mytishchi, Nga. Thiếu vắng tình cha từ nhỏ, hắn từ nhỏ đã là đứa bé lầm lì, ít nói. Năm lên 4, Alexander gặp phải sự cố bị chiếc gậy đập thẳng vào trán, gây ra ảnh hưởng lớn đối với não bộ của 1 đứa bé đang trong thời kỳ phát triển và hoàn thiện. Các bác sĩ cho rằng tai nạn ấy làm tổn thương vùng thùy trước ở não bộ khiến Alexander gặp khó khăn trong việc điều khiển hành vi và cảm xúc của mình.

Sau này, khi Alexander bị bắt với tội danh sát hại gần 50 mạng người, các chuyên gia càng thêm tin rằng tai nạn trong quá khứ là một trong những nguyên nhân biến hắn ta thành kẻ sát nhân vô nhân tính, vì không kiềm chế được cơn giận dữ từ đó đánh thức "con quỷ" khát máu trong người hắn.

Từ một đứa bé lầm lì, Alexander ngày càng trở nên ngỗ nghịch, thường xuyên quậy phá khiến bạn bè ngày càng xa lánh. Dù vậy, ông ngoại lại cực kỳ yêu thương hắn. Sau khi phát hiện tài năng chơi cờ xuất chúng của Alexander, ông đưa cháu trai về nhà chung sống và cùng hắn san sẻ niềm vui đánh cờ.

Cái chết của ông ngoại để lại trong lòng Alexander nỗi đau sâu sắc. Sau đó không lâu, chú chó cưng cũng qua đời khiến hắn càng thêm chán nản. Chuyên gia tâm lý Mikhail Vinogradov cho rằng hành vi giết người của Alexander có thể đến từ nỗi căm phẫn bị ông ngoại "bỏ rơi" trong quá khứ.

Năm 1992, Alexander khi đó chỉ mới 18 tuổi đã ra tay giết hại Sergei, bạn trai của một cô gái mà hắn đem lòng cảm mến sau đó ngụy tạo như một vụ tự sát. Nhưng đến năm 2001, Alexander mới chính thức trở thành tên sát nhân hàng loạt gây ám ảnh nước Nga.

Khi đó, Alexander được mọi người biết đến như một nhân viên khuân vác ở siêu thị. Trong mắt đồng nghiệp, hắn là một người kiệm lời, hơi dị biệt nhưng trông không có vẻ gì là nguy hiểm.

Alexander thường ngồi chơi cờ dưới bóng cây trong công viên Bitsevsky ở thủ đô Moscow, Nga. Thỉnh thoảng, hắn rủ những người bạn mới quen đến vừa thưởng thức rượu vodka, vừa chơi cùng. Đến khi rượu ngấm vào người nạn nhân, Alexander mới lột chiếc mặt nạ, trở thành con quỷ dữ đáng sợ. Thủ đoạn quen thuộc của Alexander là dùng búa đập vào đầu nạn nhân đến chết rồi vứt xác họ xuống cống. Cứ thế, kẻ thủ ác đã sát hại 48 người vô tội trong khoảng thời gian 5 năm từ 2001 đến 2006. Hầu hết nạn nhân của y đều là người già vô gia cư nhưng vẫn có 2 người phụ nữ và 1 bé em xấu số chết thảm dưới tay hắn.

Alexander Pichushkin sinh năm 1974 tại Mytishchi, Nga. Thiếu vắng tình cha từ nhỏ, hắn từ nhỏ đã là đứa bé lầm lì, ít nói. Năm lên 4, Alexander gặp phải sự cố bị chiếc gậy đập thẳng vào trán, gây ra ảnh hưởng lớn đối với não bộ của 1 đứa bé đang trong thời kỳ phát triển và hoàn thiện. Các bác sĩ cho rằng tai nạn ấy làm tổn thương vùng thùy trước ở não bộ khiến Alexander gặp khó khăn trong việc điều khiển hành vi và cảm xúc của mình.

Sau này, khi Alexander bị bắt với tội danh sát hại gần 50 mạng người, các chuyên gia càng thêm tin rằng tai nạn trong quá khứ là một trong những nguyên nhân biến hắn ta thành kẻ sát nhân vô nhân tính, vì không kiềm chế được cơn giận dữ từ đó đánh thức “con quỷ” khát máu trong người hắn.

Alexander Pichushkin - kẻ giết người hàng loạt quyết lấp đầy bàn cờ vua 64 ô bằng 64 vụ án mạng - Ảnh 1.

Alexander thời còn nhỏ.

Từ một đứa bé lầm lì, Alexander ngày càng trở nên ngỗ nghịch, thường xuyên quậy phá khiến bạn bè ngày càng xa lánh. Dù vậy, ông ngoại lại cực kỳ yêu thương hắn. Sau khi phát hiện tài năng chơi cờ xuất chúng của Alexander, ông đưa cháu trai về nhà chung sống và cùng hắn san sẻ niềm vui đánh cờ.

Cái chết của ông ngoại để lại trong lòng Alexander nỗi đau sâu sắc. Sau đó không lâu, chú chó cưng cũng qua đời khiến hắn càng thêm chán nản. Chuyên gia tâm lý Mikhail Vinogradov cho rằng hành vi giết người của Alexander có thể đến từ nỗi căm phẫn bị ông ngoại "bỏ rơi" trong quá khứ.

Năm 1992, Alexander khi đó chỉ mới 18 tuổi đã ra tay giết hại Sergei, bạn trai của một cô gái mà hắn đem lòng cảm mến sau đó ngụy tạo như một vụ tự sát. Nhưng đến năm 2001, Alexander mới chính thức trở thành tên sát nhân hàng loạt gây ám ảnh nước Nga.

Alexander Pichushkin - kẻ giết người hàng loạt quyết lấp đầy bàn cờ vua 64 ô bằng 64 vụ án mạng - Ảnh 2.

Khi đó, Alexander được mọi người biết đến như một nhân viên khuân vác ở siêu thị. Trong mắt đồng nghiệp, hắn là một người kiệm lời, hơi dị biệt nhưng trông không có vẻ gì là nguy hiểm.

Alexander thường ngồi chơi cờ dưới bóng cây trong công viên Bitsevsky ở thủ đô Moscow, Nga. Thỉnh thoảng, hắn rủ những người bạn mới quen đến vừa thưởng thức rượu vodka, vừa chơi cùng. Đến khi rượu ngấm vào người nạn nhân, Alexander mới lột chiếc mặt nạ, trở thành con quỷ dữ đáng sợ. Thủ đoạn quen thuộc của Alexander là dùng búa đập vào đầu nạn nhân đến chết rồi vứt xác họ xuống cống. Cứ thế, kẻ thủ ác đã sát hại 48 người vô tội trong khoảng thời gian 5 năm từ 2001 đến 2006. Hầu hết nạn nhân của y đều là người già vô gia cư nhưng vẫn có 2 người phụ nữ và 1 bé em xấu số chết thảm dưới tay hắn.

Nạn nhân cuối cùng bị Alexander giết chết là Marina Moskaleva, nữ đồng nghiệp của hắn ở siêu thị. Sau giờ làm việc, hắn ngỏ lời rủ người này vào trong công viên Bitsevsky thăm mộ chú chó cưng. Cảm thấy điều gì đó bất thường, Marina để lại mảnh giấy nhỏ đề tên và số điện thoại của Alexander cho con trai mình trước khi đi theo hắn để rồi mãi mãi không thể trở về được nữa.

Trước sự mất tích không dấu vết của bà mẹ 1 con, cảnh sát bắt đầu vào cuộc điều tra, bắt đầu từ mảnh giấy cuối cùng nạn nhân để lại. Mọi sự chú ý đổ dồn về Alexander khi camera giám sát cho thấy hắn chính là người đi

cùng với Marina vào ngày cô bị sát hại. Kết quả kiểm tra dấu vân tay tìm thấy tại hiện trường cũng trùng khớp với vân tay của Alexander, khiến hắn hết đường chối cãi.

Sau khi bắt giữ Alexander, cảnh sát tiến hành điều tra nhà ở của hắn và phát hiện một bàn cờ vua. 62 ô của bàn cờ 64 ô được lấp đầy bởi chi chít những con số về ngày tháng. Theo lời của Alexander, sau mỗi lần giết một người, kẻ sát nhân lại đánh dấu vào một ô vuông và mục tiêu của hắn là lấp đầy bàn cờ kia.

Cảnh sát buộc tội Alexander giết chết 48 người, ngoài ra còn có 3 nạn nhân khác nhưng họ may mắn trốn thoát. “Thành tích” này của Alexander bỏ xa những tên sát nhân hàng loạt khét tiếng trên thế giới như Jeffrey Dahmer, Jack the Ripper… Báo chí thời đó gọi hắn là “Sát nhân cờ vua”, “Kẻ điên loạn vùng Bitsevsky” hay “Quái thú vùng Bittsa”.

“Cuộc sống mà không giết người chẳng khác gì sống mà không ăn” - Alexander từng nói. Hắn còn cho rằng việc sát hại các nạn nhân là mở cửa cho họ đến với thế giới mới, tội ác này mang lại cho hắn cảm giác thỏa mãn cực độ.

Lời thú tội của Alexander được phát ngay trên sóng truyền hình khiến ai cũng cảm thấy run sợ bởi thái độ thờ ơ và không có chút ăn năn của tên tội phạm. Công tố viên buộc tội Alexander, khẳng định hắn muốn nối gót Chikatilo, kẻ sát nhân hàng loạt khét tiếng ở Nga từng giết 52 mạng người và bị bắt vào năm 1992.

Năm 2007, Alexander bị kết án chung thân vì luật pháp Nga không áp dụng án tử hình. Trước sự man rợ của kẻ thủ ác, nhiều cuộc tranh luận nổ ra yêu cầu chính phủ Nga khôi phục án tử hình song vẫn không thay đổi được gì.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 69: Sát Nhân Giết Người Giàu Và Gái Bán Dâm

Dù đã gần 15 năm trôi qua kể từ khi kẻ thù ác bị bắt và tuyên án tử hình, người dân Hàn Quốc vẫn chưa từng quên được cái tên Yoo Young Chul, tên sát nhân máu lạnh, đoạt mạng người không gớm tay.

Trong quá khứ, Yoo Young Chul từng không ít lần "vào tù ra khám" vì nhiều tội danh từ trộm cắp đến ấu dâm. Năm 1993, Yoo Young Chul kết hôn với bạn gái nhưng cuộc hôn nhân tan vỡ sau 7 năm vì người vợ nhận ra rằng không thể sửa đổi bản tính bất hảo trong người hắn. Đau khổ vì bị bỏ rơi khi chưa mãn hạn tù, Yoo Young Chul bắt đầu lên kế hoạch giết người như một hình thức trả thù đời.

Hành trình tội ác của Yoo Young Chul bắt đầu từ tháng 9/2003 khi hắn đột nhập vào nhà và giết chết 2 vợ chồng một vị giáo sư sau khi đánh đập nạn nhân dã man bằng chiếc búa to. Sau mỗi phi vụ giết người, kẻ thủ ác luôn dựng hiện trường giả như vụ trộm cướp thông thường dù không lấy đi bất kỳ tài sản nào nhưng đủ để đánh lừa hướng điều tra của cảnh sát. Hầu hết nạn nhân của Yoo Young Chul đều là những người giàu có, sinh sống ở khu vực đất vàng, đất bạc thành phố Seoul như quận Gangnam.

Khi nhưng vụ án bắt đầu trở nên nghiêm trọng, trở thành tâm điểm điều tra của cảnh sát và được chính phủ đặc biệt quan tâm, Yoo Young Chul chuyển hướng sang sát hại nạn nhân là những người phụ nữ bán dâm, dưới vỏ bọc hành nghề mát xa. Bắt đầu từ tháng 3/2004, hắn lần lượt gọi những cô gái này đến nhà riêng nằm ở phía Tây thành phố Seoul để quan hệ tình dục trước khi đánh đập họ đến chết bằng búa.

Với những vụ giết người sau này, Yoo Young Chul càng tỏ ra máu lạnh hơn. Hắn cắt nhỏ xác nạn nhân cũng như hủy hoại nhận dạng của họ nhằm

gây khó khăn cho quá trình điều tra. Sau khi hành sự xong, tên sát nhân bình tĩnh đem chôn các phần thân thể rải rác ở những vùng núi hẻo lánh khắp thành phố. Sau này, khi Yoo Young Chul bị bắt, cảnh sát đã tìm thấy tổng cộng 11 thi thể nạn nhân xấu số ở ngọn núi phía sau đền Bongwon, quận Seodaemun, Seoul.

Mọi chuyện trở nên đáng ngờ sau khi ông chủ tiệm mát xa bắt đầu chú ý các cô gái được gửi đến phục vụ cho Yoo Young Chul đều một đi không trở lại, mất tích không dấu vết. Người này sau đó đã liên lạc với phía cảnh sát sau khi nhận được cuộc gọi đặt lịch mát xa từ Yoo Young Chul. Cơ quan chức năng mai phục tại nhà riêng của tên sát nhân và còng tay hắn vào tháng 7/2004.

Trong lần đầu tiên thẩm vấn, Yoo Young Chul khai nhận đã giết chết 19 mạng người. Con số này sau đó tăng dần đều qua mỗi lần tra khảo, đến nỗi kẻ thủ ác cũng không thể nhớ chính xác vì có quá nhiều nạn nhân. Đáng sợ hơn, Yoo Young Chul còn khai rằng hắn không chỉ nhẫn tâm xuống tay giết người mà còn ăn nội tạng của khoảng 4 trong số nạn nhân. Song, cơ quan chức năng không tìm được bằng chứng xác thực điều này.

Giải thích cho động cơ giết người của mình, Yoo Young Chul nói trên sóng truyền hình: “Phụ nữ không nên hành nghề mại dâm, người giàu phải biết họ đang làm gì”.

“Thật khó để tin lời của Yoo Young Chul vì dường như hắn chưa từng có ý định dừng hành vi phạm tội của mình lại. Yoo Young Chul nghĩ rằng nếu không bị bắt, hắn đã có thể tiếp tục giết hơn 100 mạng người. Chưa hết, hắn cũng không hề thể hiện sự ăn năn hay hối cải trước hành vi giết người tàn ác của mình” - các công tố viên phụ trách vụ án cho biết.

Sau khi tiến hành lục soát nhà riêng và đồ vật cá nhân của Yoo Young Chul, cảnh sát phát hiện hắn xem rất nhiều phim thể loại hình sự, giết người như Public Enemy, Very Bad Things, và Normal Life. Trong lúc cho lời khai, Yoo Young Chul cũng thừa nhận bản thân bị ảnh hưởng rất nhiều bởi Jeong Doo Young - một kẻ giết người hàng loạt khét tiếng ở Busan, phạm tội trong khoảng thời gian từ tháng 6/1999 đến tháng 4/2000. Đáng

nói hơn, đối tượng Jeong Doo Young nhắm đến cũng là những người giàu có sống tại khu vực Busan, Ulsan và Nam Gyeongsang. Chỉ riêng điểm này cũng có thể thấy được rằng tội ác của Yoo Young Chul chính là bắt nguồn từ kẻ thủ ác khác từng gây rúng động Hàn Quốc.

Sở dĩ Yoo Young Chul căm ghét người giàu là bởi quá khứ nghèo khó khiến hắn lúc nào cũng cảm thấy ghen tị với những người có địa vị, ở nhà lầu và đi xe siêu sang. Bên cạnh đó, mối thù dành cho những cô gái hành nghề mát xa xuất phát từ nỗi đau bị bỏ rơi bởi vợ cũ, người cũng từng làm việc tại tiệm mát xa, khiến Yoo Young Chul vô cùng căm phẫn. Tháng 12/2004, Yoo Young Chul bị tuyên án tử hình cho hành vi tội ác không thể tha thứ và trở thành một trong những kẻ giết người hàng loạt đáng sợ nhất thế giới tội phạm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 70: Sát Nhân Sông Green

Phụ nữ, đặc biệt là những cô gái bán dâm lúc nào cũng sống trong hoang mang, lo sợ. Bởi 48 phụ nữ trẻ bị siết cổ cho đến chết, sau đó xác bị đem vứt xuống dòng sông.

Tuy nhiên, 9 năm sau đó trôi qua, hung thủ sát hại những người phụ nữ vẫn chưa bị bắt. Nó trở thành cuộc điều lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Đến tận tháng 4/2001, gần 20 năm kể từ khi vụ án này được biết đến, cảnh sát mới tìm ra đáp án của những vụ giết người.

Lần này, nhờ sự trợ giúp đắc lực của công nghệ, các bác sĩ pháp y và kỹ thuật xét nghiệm AND, hung thủ mới lộ diện. Với sự tàn ác của mình, Gary Leon Ridgway được đặt biệt danh “Sát nhân sông Xanh” và bị kết án chung thân.

Xu hướng bạo lực từ nhỏ

Vào năm 1987, Gary bắt đầu bị nghi ngờ khi gạ gẫm phải một nữ cảnh sát giả dạng làm gái mại dâm để điều tra vụ việc. Cảnh sát ngay lập tức điều tra về thân thế của người đàn ông này. Theo đó, Gary Leon Ridgway sinh năm 1949 tại thành phố Salt Lake, bang Utal.

Hồi nhỏ, Gary là một cậu bé nhút nhát, có vấn đề về trí nhớ, dị ứng với rất nhiều thứ và mắc chứng loạn đọc, thường xuyên bị lưu ban. Chính điều này khiến Gary tự nhận thấy bản thân là một kẻ vô dụng, đần độn.

Đến khi là một thiếu niên, Gary bắt đầu học thói trộm cắp và trở thành kẻ trộm chuyên đột nhập nhà hàng xóm. Không chỉ vậy, Gary có sở thích phóng hỏa các gara, thường xuyên giận dữ và đầu óc tràn ngập những ý

nghĩ bạo lực. Gary có xu hướng bạo lực đáng sợ như giết chết con mèo trong nhà bằng cách nhốt vào trong tủ lạnh cho đến khi chết cóng.

Rồi Gary nhận ra rằng giết một người còn sống sẽ mang lại cho hắn một cảm giác khó tả về sự phấn khích, uy quyền và sức mạnh. Vì vậy, lúc nào trong túi hắn cũng thủ sẵn một con dao nhỏ. Năm 15 tuổi, một buổi tối, trên đường đi đến nhà một người bạn, Gary phát hiện một cậu bé 6 tuổi đang đi trên đoạn đường vắng.

Bất ngờ đẩy cậu bé vào bụi cây, Gary rút dao, đâm nhiều nhát vào người cậu bé cho đến chết. Kể từ đó, Gary ngày càng bị kích thích bởi bạo lực. Sex cũng trở thành nỗi ám ảnh và hắn thường mơ thấy cảnh đi cưỡng bức các cô gái.

Gary xin học tại trường Tyee ở Sea-Tac và tốt nghiệp vào năm 1969 khi 20 tuổi. Sau đó Gary làm việc suốt 23 năm tại một xưởng sơn ở xí nghiệp sản xuất xe tải Kenworth ở Renton, phía nam Seattle.

Gary đã kết hôn 3 lần nhưng sau đó đều li dị. Cả 3 người vợ cũ và nhiều bạn gái đều nói rằng Gary nghiện tình dục đến nỗi không biết chán và muốn ân ái nhiều lần trong một ngày. Thậm chí Gary thích làm “chuyện ấy” ở những địa điểm công cộng hay trong rừng.

Những cái xác lộ diện

Tháng 7/1982, hai cậu bé đi chơi bằng xe đạp đã phát hiện thi thể của Wendy Lee Coffield - một gái mại dâm mới 16 tuổi, nổi lềnh bềnh trên sông Xanh.

Đến ngày 12/8/1982, một người đàn ông trong khi đi đổ xăng xe phát hiện thi thể khỏa thân của Deborah Bonner, 22 tuổi, từng bị bắt giữ vì tội bán dâm.

Ba ngày sau đó, một thi thể nữa được ông Robert Ainsworth phát hiện khi đang chèo thuyền trên sông Xanh. Hoảng loạn bơi vào bờ, Robert Ainsworth tiếp tục va vào một thi thể khác nữa. Ngay lập tức đi báo cảnh sát, nhưng vì không tin những lời nói của Robert nên viên cảnh sát lội

xuống đoạn sông nông gần đó để kiểm tra và anh ta đã nhìn thấy 1 xác chết nữa với một nửa người khỏa thân. Ngay lập tức, lực lượng cảnh sát được điều động đến hiện trường.

Vài tuần tiếp theo, 5 xác phụ nữ khác được phát hiện trên sông Xanh và những khu vực gần đó.

Đến cuối năm 1984, có thêm ít nhất là 28 xác chết được tìm thấy. Họ đều chết do bị siết cổ.

Trong suốt thời gian dài, người dân khu vực Seatle lúc nào cũng sống trong sợ hãi. Để trấn an dư luận, các phương tiện truyền thông địa phương liên tục đưa tin khẳng định, các nạn nhân đều là gái bán dâm và những người phụ nữ "tử tế" không phải lo lắng.

Cảnh sát nghi ngờ những nạn nhân này đều do một hung thủ gây ra. Một cuộc điều tra được mở ra với tên gọi "Sát thủ sông Xanh". Nhiều giả thuyết được đặt ra với tên sát nhân này. Kẻ giết người biết rất rõ khu vực phía nam quận King, vì các thi thể thường tìm thấy ở khu vực hẻo lánh, đặc biệt là ở sông Xanh. Đây là một người đàn ông khỏe mạnh và thông minh khi biết sử dụng đá buộc vào người nạn nhân để xác chìm xuống đáy sông…

Các điều tra viên đã gặp và tìm hiểu thông tin từ một số gái mại dâm ở khu vực Strip - khu phố "đèn đỏ" nằm dọc xa lộ 99. Tuy nhiên, vì lo sợ mình sẽ trở thành nạn nhân tiếp theo nếu cung cấp thông tin, nên cảnh sát gần như không thu thập được điều gì.

Nhiều nghi phạm lọt tầm ngắm, trong đó có đối tượng Charles Clinton Clark, hành nghề lái xe taxi. Hai nạn nhân sống sót đã xác nhận Charles là kẻ đã hãm hiếp họ. Tuy nhiên Charles chỉ thừa nhận đã hãm hiếp chứ không sát hại ai.

Đến cuối tháng 1/1983, một công nhân phát hiện bộ xương người ở không xa bệnh viện Northgate, bên trong những bụi cây, ở phía bắc Seattle. Sau đó, nhờ giám định răng, nạn nhân được xác nhận là cô Linda Rule, mất tích vào tháng 9/1982 khi đang đi siêu thị.

Khoảng vài tháng tiếp theo, 6 cô gái nữa được thông báo mất tích. Đó là Alma Ann Smith (18 tuổi), Delores Williams (17 tuổi), Sandra Gabbert (17 tuổi), Kimi-Kai Pitsor (16 tuổi), Gail Mathews (24 tuổi) và Marie Malvar (18 tuổi). Tất cả họ đều là gái bán dâm.

Ngày 30/4/1983, bạn trai của một cô gái mại dâm tên là Marie Malvar đã đến khai báo với cảnh sát về việc bạn gái mất tích. Một tuần sau cảnh sát lần ra được manh mối Marie Malvar bước lên xe ôtô của Gary, nhưng ngay lập tức Gary phủ nhận việc quen biết Malvar. Sau đó, một gái mại dâm khác tên là Pitsor tiếp tục mất tích.

Ngày 8/5/1983, một gia đình đang đi hái nấm trong khu rừng ở thung lũng Maple, cách khu phố Strip khoảng 30 km về phía đông đã phát hiện một xác chết. Cảnh sát xác định, nạn nhân là Carol Ann Christensen, 22 tuổi, có một cô con gái 5 tuổi.

Trong tháng 5,6,7/1983, có thêm nhiều cô gái bị mất tích, từ 16 đến 20 tuổi. Đến tháng 1/1986, một vài kẻ bị tình nghi là "sát thủ sông Green" được đưa đến sở cảnh sát để thẩm vấn. Tuy nhiên, cảnh sát đã liên tục thông báo rằng những người đó không phải là hung thủ và buộc phải trả tự do cho họ.

Cảnh sát đã tốn rất nhiều tiền bạc và công sức cho cuộc điều tra tìm "sát thủ sông Xanh".

Tới năm 1990, nhóm điều tra bị giảm cả về số lượng và ngân sách, chỉ còn chưa tới 20 người làm việc và 1 năm sau đó nhóm chỉ còn lại một cảnh sát duy nhất.

Đến tháng 7/1991, chín năm trôi qua, đã có gần 50 nạn nhân bị giết và hung thủ vẫn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật. "Sát thủ sông Xanh" trở thành cuộc điều tra kỳ công trong lịch sử nước Mỹ với số tiền lên tới 15 triệu USD và kéo dài suốt 10 năm trời.

"Chìa khóa" ADN

Tháng 4/2001, cảnh sát điều tra Dave Reichert trở thành quận trưởng quận King, quyết định bắt đầu mở lại cuộc điều tra. Ông muốn tìm ra thủ phạm vì lúc này con người phát minh ra phương pháp xét nghiệm mẫu ADN - một phương tiện kỹ thuật rất hiện đại, rất hữu ích cho cảnh sát.

Ngày 10/9/2001, cảnh sát trưởng Reichert nhận được kết quả từ phòng thí nghiệm đã quá vui mừng khi mà tinh dịch của hung thủ được tìm thấy từ ba nạn nhân bị sát hại năm 1982 và 1983 có ADN trùng với mẫu tinh dịch của Gary được lấy từ tháng 4/1987. Vậy là sau 20 năm, kẻ giết người hàng loạt Gary Rigway đã bị cảnh sát bắt giữ và bị cáo buộc 4 tội giết người nghiêm trọng.

Ban đầu, ác nhân liên tục chối bỏ tội ác. Song trước những bằng chứng, Gary buộc phải thừa nhận hành vi dã man trước tòa án: Giết chết, hãm hiếp 48 người phụ nữ trong vòng 9 năm.

Đầu tiên, Gary lừa những cô gái bán dâm rằng sẽ trả một số lớn để dụ dỗ họ lên xe. Trên xe lúc nào cũng có rượu mạnh nhằm mục đích chuốc say nạn nhân, giảm sức kháng cự. Trong lúc cưỡng hiếp, Gary thường nằm phía sau. Ở tư thế này, hắn có thể dễ dàng dùng cánh tay vòng qua cổ nạn nhân và khiến họ nghẹt thở rồi chết.

Sau khi giết người xong, Gary thường cởi hết quần áo trước khi phi tang. Số quần áo này được vứt vào những chiếc xe thùng chuyên thu gom quần áo đã qua sử dụng cho các tổ chức từ thiện, nhằm đánh lạc hướng khiến cảnh sát không thể tìm được tinh dịch dính trên quần áo nạn nhân.

Xong xuôi, Gary trở về nhà, rửa sạch sẽ xe cũng như nhà cửa để xóa sạch mọi dấu vết. Hắn cũng rất thông minh khi không bao giờ giữ lại bất cứ thứ gì của các nạn nhân. Cuối cùng, ngày 5/11/2003, thẩm phán đã kết án chung thân cho tên sát máu lạnh nhân này.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 71: Sát Nhân Đêm Mưa: Sa Lưới Chỉ Vì Một Bức Ảnh

Thủ đoạn giết người của tên sát nhân quá biến thái và tàn ác đến mức tất cả nữ nhân viên cảnh sát, pháp y đều được loại ra khỏi các hoạt động điều tra và xét xử để tránh sự kích động tinh thần quá lớn.

Hong Kong vốn nổi tiếng là một vùng đất an toàn và yên bình nhất thế giới, tuy nhiên đây cũng là nơi từng xảy ra những vụ giết người chấn động mà cho đến nay nhắc lại, người dân Hong Kong vẫn phải bàng hoàng khiếp sợ. Một trong số những vụ giết người man rợ nhất, cũng là vụ giết người hàng loạt đầu tiên xảy ra trên mảnh đất này vào đầu những năm 80 với kẻ thủ ác được mệnh danh là "sát nhân đêm mưa" hay "jars killer".

Lâm Quá Vân, năm nay đã bước sang tuổi 63, hiện đang thi hành án chung thân tại nhà tù Thạch Bích - một trong những nhà tù lớn nhất, an ninh nhất tại khu Đại Nhĩ Sơn, Hong Kong. Đầu những năm 80, Lâm Quá Vân là một cái tên nổi tiếng, gieo rắc sự kinh hoàng cho người dân cũng như là một cơn ác mộng đối với phụ nữ Hong Kong bởi tội ác dã man mà hắn đã gây ra.

Từ quá khứ bị ngược đãi trở thành gã đàn ông có tính cách phản xã hội

Lâm Quá Vân, tên thật là Lâm Hữu Cường, lớn lên ở Malaysia trong một gia đình bạo lực. Từ ngày bé, hắn luôn phải gánh chịu những trận đòn roi thừa sống thiếu chết của bố. Thậm chí có lần hắn còn bị bố đánh đến mức bất tỉnh. Hữu Cường cũng thường xuyên phải chứng kiến cảnh bố trút những cơn mưa nắm đấm lên đầu mẹ mình. Cũng chính vì những tổn thương tâm lý ngay từ khi còn bé đã khiến cho Lâm Hữu Cường trở nên lầm lì, ít nói và ảnh hưởng không ít đến tính cách của hắn sau này.

Sự bạo hành gia đình chỉ kết thúc sau khi cả nhà Lâm Hữu Cường chuyển đến Hong Kong sinh sống, lúc ấy hắn cũng đã bước vào độ tuổi niên thiếu và có đủ sức mạnh để phản kháng. Tuy nhiên cuộc sống tại vùng đất mới đối với Hữu Cường cũng chẳng mấy dễ dàng bởi hắn là một kẻ cô đơn, sống biệt lập và hầu như không có một người bạn nào. Ngày ngày hắn chỉ có thể giải trí với "người bạn thân nhất" chính là bộ cờ vua điện tử. Cho đến khi trưởng thành, Hữu Cường cũng chọn công việc làm tài xế taxi ca đêm bởi đó cũng là khoảng thời gian hắn cảm thấy thoải mái và yên tĩnh nhất. Những năm sau đó, Hữu Cường tiếp tục sống cùng gia đình trong căn nhà tại vịnh Đỗ Qua.

Lâm Hữu Cường chưa từng có một người bạn gái nào trong cuộc đời. Khoảng cuối những năm 1970, hắn bắt đầu sưu tập và tích trữ rất nhiều tạp chí khiêu dâm. Những cuốn sách này được hắn đặc biệt đặt mua từ Anh về bởi hắn cảm thấy quá xấu hổ khi phải ra quầy báo mua trực tiếp. Những người trong nhà không một ai biết về sở thích bí mật này của Hữu Cường bởi hắn giấu "kho báu" của mình rất kỹ lưỡng trong một chiếc hòm khóa kín. Họ cũng không biết mỗi ngày hắn đều lôi tạp chí "đen" ra chiêm ngưỡng, thậm chí còn dùng máy ảnh chụp lại những tấm hình khỏa thân trong đó.

Khi đã chán chê với thú tiêu khiển này, hắn đã mua một chiếc máy ảnh chụp lấy ngay rồi lén lút chui vào nhà vệ sinh nữ chụp trộm. Tuy vậy trò chơi bệnh hoạn này của Lâm Hữu Cường cũng không kéo dài bao lâu bởi một lần bị phát hiện, hắn đã bị cả đám phụ nữ giận dữ đuổi đánh.

Năm 1973, Lâm Hữu Cường dùng dao uy hiếp một cô gái trẻ ở gần nhà vệ sinh công cộng với mưu đồ giở trò đồi bại. Kết quả hắn đã bị cảnh sát bắt về đồn, tuy nhiên bác sĩ tâm lý kiểm tra cho biết Hữu Cường mắc bệnh tâm lý nên hắn đã không phải chịu bất cứ sự trừng phạt nào. Hắn được yêu cầu phải đến bệnh viện Thanh Sơn để điều trị tâm lý và được thả ra sau 102 ngày. Sau sự kiện này, Lâm Hữu Cường đổi tên thành Lâm Quá Vân và hành nghề tài xế taxi ca đêm với danh tính mới. Từ năm 1981, Quá Vân cũng bắt đầu cảm thấy hứng thú với lĩnh vực nhiếp ảnh, hắn mày mò tự học chụp ảnh và thậm chí tham gia vào các hội nhóm có cùng sở thích này.

Tội ác đáng ghê tởm của tên "sát nhân đêm mưa"

Quá Vân rõ ràng không phải là một người đàn ông biết đến cảm giác hạnh phúc hay biết cách tự điều chỉnh hành vi và cảm xúc của mình. Điều này chính là nguyên nhân dẫn đến sự việc xảy ra vào khoảng 4 giờ sáng ngày 3/2/1982, khi hắn đón một vị khách nữ bên ngoài nhà hàng ở Tiêm Sa Chủy. Trần Phụng Lan chính là nạn nhân đầu tiên trong hành trình thỏa mãn tâm lý biến thái và trở thành kẻ giết người hàng loạt của Lâm Quá Vân.

Đêm xảy ra sự việc, Trần Phụng Lan, 21 tuổi, vừa đi uống rượu với bạn bè về trong tình trạng say mèm và đón xe của Lâm Quá Vân. Lên xe được một đoạn, Phụng Lan yêu cầu tài xế dừng xe bên vệ đường để nôn sau đó cô nằng nặc đòi quay lại Tiêm Sa Chủy nhưng vài phút sau lại tiếp tục muốn đến một nơi khác.

Lâm Quá Vân như bị chọc điên lên, hắn dừng xe tại một nơi vắng vẻ, rồi dùng dây điện siết cổ Phụng Lan đến chết. Thi thể nạn nhân sau đó được Quá Vân đưa về nhà giấu. Đến sáng hôm sau khi mọi người đi vắng hết, hắn mới bắt đầu lôi nạn nhân ra để thỏa mãn thú vui. Hết ngắm nghía, chụp ảnh, quay phim, hắn mua cưa về phân xác nạn nhân thành nhiều mảnh rồi cho vào túi phi tang ở những điểm khác nhau. Đáng kinh sợ hơn chính là bộ phận sinh dục của nạn nhân được hắn trữ trong một chiếc lọ chứa rượu gạo, xem như là một chiến lợi phẩm của bản thân.

Vụ án mạng đầu tiên hoàn toàn không nằm trong kế hoạch nhưng cũng chính vì sự kiện này đã kích thích tâm lý biến thái của tên Quá Vân, trở thành tiền đề cho những kế hoạch giết người tiếp theo. Hắn bắt đầu lên kế hoạch tỉ mỉ hơn, lợi dụng đêm tối và mưa gió để đón "con mồi" lên xe. Hắn cũng mua sẵn các dụng cụ để thủ tiêu xác chết, chuẩn bị cả chai lọ, dung dịch bảo quản về để ướp các bộ phận bị cắt ra của nạn nhân.

Liên tiếp từ tháng 5 đến tháng 7, lần lượt có 3 nạn nhân nữ bị sát hại là Trần Vân Khiết (31 tuổi), Lương Tú Vân (29 tuổi), Lương Huệ Tâm (17 tuổi). Thủ đoạn ra tay của tên Quá Vân với các nạn nhân đều giống y hệt nhau. Bên cạnh đó, các vụ án mạng đều xảy ra vào những đêm tối tăm mưa

gió nên Lâm Quá Vân cũng được biết đến với biệt danh “sát thủ đêm mưa”.

Tên sát nhân sa lưới vì một bức ảnh

Vì không có điều kiện làm phòng tối tại nhà nên Lâm Quá Vân luôn phải mang những cuộn phim chụp nạn nhân ra một tiệm ở Tiêm Sa Chủy để tráng ảnh. Đây là một bước đi vô cùng nguy hiểm nhưng hắn không còn cách nào khác. Từng có nhân viên tiệm ảnh nghi ngờ khi nhìn thấy những tấm ảnh chụp các bộ phận cơ thể. Tuy nhiên Quá Vân đã thuyết phục người này tin rằng hắn là nhân viên phòng thí nghiệm ở trường đại học và những bức ảnh này là để phục vụ cho quá trình nghiên cứu.

May mắn không đến hai lần, cho đến ngày 17/8/1982, khi Quá Vân tiếp tục mang phim ra tiệm ảnh rửa, nhân viên tại đây lại nhìn thấy những bức ảnh chụp cơ thể phụ nữ khỏa thân, một số cận cảnh, một số được dàn dựng như trong những tạp chí khiêu dâm. Ban đầu anh ta còn cho rằng tên Quá Vân và bạn gái chụp ảnh “chăn gối” với nhau. Tuy nhiên khi nhìn kỹ hơn, nhân viên tiệm ảnh kinh hoàng nhìn thấy những vết bỏng lớn trên đùi người phụ nữ, trong một vài bức ảnh khác còn có thứ như bộ ngực đã bị cắt ra. Biết có vấn đề khả nghi, người này đã báo ngay cho cảnh sát phục kích kẻ biến thái.

Ngày hôm sau, khi kẻ sát nhân đến tiệm ảnh để nhận lại “chiến lợi phẩm” của mình, hắn đã bị cảnh sát tóm cổ và giải thẳng về nhà trong sự kinh ngạc của bố và em trai hắn. Rất nhanh chóng, cảnh sát đã lục tung căn hộ và phát hiện ra cả bộ sưu tập bộ phận nhạy cảm của nữ giới được giấu ngay bên dưới gầm giường của Lâm Quá Vân. Cả bố và em trai Lâm Quá Vân đều bị cảnh sát bắt về đồn tra khảo vì nghi ngờ đây là một gia đình sát nhân có liên quan đến hàng loạt vụ án mạng.

Vì tình tiết vụ án cũng như những chứng cứ quá ghê rợn, tất cả nhân viên cảnh sát nữ, pháp y nữ đều buộc phải loại khỏi quá trình điều tra cũng như xét xử tên Lâm Quá Vân để tránh họ gặp phải cú sốc tâm lý.

Trong quá trình cho lời khai tại sở cảnh sát, Lâm Quá Vân đã cúi đầu thừa nhận toàn bộ tội ác của mình. Tuy nhiên hắn cũng cho biết bản thân

cảm thấy không hề hối hận khi giết 3 nạn nhân đầu tiên bởi tất cả đều là nhân viên quán bar và hắn cho rằng tất cả phụ nữ đều là vô dụng đối với xã hội.

Nạn nhân thứ tư thì khác, cô gái vẫn còn là học sinh chỉ mới 17 tuổi. Lâm Quá Vân đã còng tay cô lại và chở đi lòng vòng suốt vài tiếng đồng hồ, tâm sự với cô đủ mọi chuyện trên đời, từ gia đình, học hành cho đến chuyện tín ngưỡng. Mãi đến khi cô mệt quá thiếp đi, hắn mới dùng dây điện để siết cổ nạn nhân đến chết trước khi đem về căn hộ. Trong lúc chuẩn bị đèn để quay phim, chụp ảnh như mọi lần, hắn vô tình đã làm đổ chiếc đèn và tạo nên vết bỏng ở đùi của thi thể. Cũng chính vì sơ suất nhỏ này đã khiến cho tên sát nhân tàn ác sa lưới pháp luật.

Ngày 3/4/1983, Lâm Quá Vân bị buộc tội giết chết 4 người và bị tuyên án treo cổ tuy nhiên sau đó lại được chuyển thành án chung thân. Kiểm tra toàn bộ kho hình ảnh tên Lâm Quá Vân lưu trữ, cảnh sát phát hiện ra có ít nhất là 15 cơ thể phụ nữ khác nhau, nhưng cho đến nay họ cũng chỉ xác định được 4 nạn nhân, còn những cơ thể khác vẫn là một bí ẩn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 72: Thảm Án Lò Nung Vôi

Cảnh sát thông báo thưởng 50.000 nhân dân tệ cho ai tìm được manh mối về vụ án khiến 8 người tử vong nhưng sau hơn 10 năm, chưa có bất cứ thông tin gì.

Vụ thảm sát 8 người xảy ra tối 26/12/2007, tại một nhà máy sản xuất vôi Bình Minh ở huyện Hồng An, tỉnh Hồ Bắc (Trung Quốc). Trong số các nạn nhân xấu số, người nhỏ nhất chưa đầy 10 tuổi.

Sau vụ án xảy ra, cảnh sát thông báo sẽ thưởng 50.000 nhân dân tệ cho ai tìm được manh mối về vụ án.

Người công nhân phát hiện vụ án vào buổi sáng

Vương Pháp Hoa (33 tuổi) làm việc tại nhà máy sản xuất vôi Bình Minh, là người đầu tiên phát hiện vụ án mạng.

Lúc 6h ngày 27/12, khi đến làm việc tại nhà máy vôi, anh phát hiện xác của bà chủ Trần Tiểu Nhuận trước cổng nhà. Xác người phụ nữ 54 tuổi được nhìn thấy trong tư thế nằm ngửa bên cạnh một vũng máu lênh láng với một vết đâm rất sâu vào cổ.

Vương Pháp Hoa đã thông báo cho chú của Vương Thế Thư (chủ nhà máy sản xuất vôi Bình Minh) là Vương Thế Ngân. Hai người sau đó đã cùng nhau đến nhà của Thư. Tại đây, họ phát hiện thêm 7 người khác bị giết. Lúc này, chăn ga gối trong phòng vẫn gọn gàng.

Chưa đầy hai giờ sau vụ án mạng, hàng trăm người đã tập trung ở gần ngôi nhà xảy ra án mạng. Lực lượng chức năng đã phong tỏa 2 km xung

quanh hiện trường.

Ngay chiều hôm đó, cảnh sát huyện Hồng An tổ chức một cuộc họp báo. Phó trưởng Công an huyện Hồng An, cho biết cảnh sát địa phương nhận được thông tin về vụ án lúc hơn 8h cùng ngày. Hơn 100 cảnh sát được điều động đến ngay sau đó.

Sau khi xảy ra vụ án, nhiều người dân và cơ quan điều tra có chung một lý giải: Hiện trường vụ án chỉ cách nhà máy vôi 500 m, do đó, khi nạn nhân la hét, âm thanh này cũng sẽ bị tiếng ồn từ nhà máy "nuốt chửng". Những người xung quanh sẽ không thể nghe thấy gì từ ngôi nhà nơi xảy ra án mạng.

Theo ông Vương Thế Ngân, cháu ông có hai con trai. Con trai cả đã chết vì bệnh còn Vương Huy, con trai thứ 2 là một lái xe taxi.

Chiều hôm xảy ra vụ án, Vương Huy chở một người dân trong làng đi Vũ Hán. "Nếu cậu ấy không chở khách đến Vũ Hán có thể đã bị giết cùng với bố mẹ mình. Thật may mắn", ông Ngân nói.

Chủ nhà máy lò vôi từng bị trộm 15.000 nhân dân tệ

Vào đêm xảy ra vụ việc, một người dân ở thị trấn Shangxinji phát hiện 2 chiếc xe máy gần hiện trường vụ án. Một chiếc xe còn bật đèn và có vết máu trên mặt đất. Vì quá sợ hãi, người này đã bỏ chạy.

Chú nạn nhân nhận định chiếc xe đó có thể là của hung thủ giết người.

Trong cuộc họp báo hôm 27/12, cảnh sát địa phương nói rằng cơ quan điều tra chưa hoàn thành công việc khám nghiệm tử thi. Do đó, họ chưa thể đưa ra kết luận về nguyên nhân tử vong của các nạn nhân.

Theo một quan chức địa phương, một tháng trước khi xảy ra án mạng, gia đình nạn nhân bị trộm 15.000 nhân dân tệ. Mặc dù cảnh sát đã nắm được vụ việc nhưng chưa lần ra manh mối thủ phạm.

Theo người dân địa phương, Vương Thế Thư là người rất chăm chỉ. Sau khi xuất ngũ, ông ta kinh doanh quần áo ở huyện Hồng An sau đó chuyển sang bán gà. Nhờ tiết kiệm được một số tiền kha khá, năm 1999, vợ chồng ông mở một nhà máy lò vôi. Công việc kinh doanh của họ rất tốt.

Bi mat 'tham an lo nung voi' chan dong Trung Quoc hinh anh 3

Ảnh chụp vợ chồng ông chủ lò vôi khi còn sống.

Một số người thân nói rằng Vương Thế Thư không giàu có, nhưng nhiều người dân trong vùng đồn rằng ông chủ nhà máy sản xuất vôi Bình Minh sở hữu tài khoản gần 1 triệu nhân dân tệ. Họ nghi ngờ rằng có ai đó đã ghen tị với khối tài sản của gia đình họ và đã ra tay đầu độc với các nạn nhân. Cạnh đó cũng không loại trừ cả gia đình ông chủ nhà máy bị sát hại do tranh chấp trong quá trình thương lượng giá bán nhà máy sản xuất vôi.

Nhiều người còn đồn đoán ông Vương Thế Thư đã kiếm được một số tiền khá lớn và muốn được nghỉ ngơi ở tuổi 50.

Theo đó, Vương Thế Thư đã có ý định bán nhà máy này với giá 15.000 nhân dân tệ. Tuy nhiên, điều mọi người không hiểu là nhà máy vôi đang làm ăn tốt, vậy thì tại sao ông Vương lại muốn bán tài sản trên?

Người trong gia đình có hỏi ông Vương Thế Thư về vấn đề này và được giải thích rằng ông muốn chuyển đến Vũ Hán ở cùng người con trai thứ 2.

Đến nay, các giả thuyết trên chưa có lời giải đáp.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 73: Nữ Sinh Nhật Bị Hành Hạ Đến Chết 44 Ngày

Câu chuyện này có lẽ ai cũng biết, nhưng bởi mức độ ghê rợn của nó nên tác giả quyết định sẽ đăng lên

Nữ sinh Junko Furuta đã bị 4 nam thanh niên bắt cóc, tra tấn và hãm hiếp trong suốt hơn 1 tháng. Ngay cả khi chết rồi, thi thể của cô gái trẻ vẫn bị những kẻ thủ ác hành hạ dã man.

Cuối cùng, xác của Junko được tìm thấy trong một thùng chứa đầy xi măng tại 1 dải đất khai hoang ở Koto, Tokyo, (Nhật Bản) sau khi chết trong tay những kẻ thủ ác ngày 22/11/1989. Điều khiến người dân vô cùng phẫn nộ là bản án dành cho những kẻ này lại chỉ là vài năm tù ngắn ngủi.

Câu chuyện đau thương

Junko Furuta (17 tuổi) là nữ sinh lớp 11 của trường Trung học Yashi-Minami, thuộc thành phố Misato, tỉnh Saitama, Nhật Bản. Cô bé luôn ngoan ngoãn, không chơi bời, không uống rượu bia hay hút thuốc lá. Thêm vào đó, Furuta luôn tích cực tham gia các hoạt động tập thể của trường lớp. Với thành tích học tập đáng ngưỡng mộ và vẻ ngoài xinh đẹp, cô bé luôn được các học sinh khác chú ý, theo cả hướng tích cực lẫn tiêu cực.

Một trong những người đem lòng yêu thích cô gái trẻ là Miyano Hiroshi, một nam sinh cá biệt, cầm đầu nhóm thiếu niên bất hảo ở trường. Trước kia, hắn từng giao du với băng đảng xã hội đen Yakuza nên cũng là tay có tiếng nói trong vùng, không ai dám làm trái ý. Miyano cũng từng ngỏ lời theo đuổi nhưng bị Furuta từ chối thẳng thừng. Kể từ đó, anh ta coi cô là cái gai trong mắt và bắt đầu lên kế hoạch trả thù.

Ngày 25/11/1988, trên đường đi làm thêm về nhà, Furuta đã bị 4 thanh niên bắt cóc, một trong số đó chính là Miyano. Chúng bắt và nhốt cô gái trẻ trong căn nhà của Nobuharu Minato (1 trong 4 tên) ở đường Ayase, quận Adachi, Tokyo.

Thỉnh thoảng, bố mẹ Minato sẽ ghé qua nên chúng bắt Furuta phải giả vờ là bạn gái của một trong 4 người kia. Về sau, bố mẹ của Minato cũng dần đoán được hành vi bắt cóc của con trai mình và bạn bè, nhưng do quá sợ hãi về mối quan hệ của Minato và băng đảng xã hội đen Yakuza, họ đành lựa chọn im lặng.

Đến ngày 27/11, không thấy con gái trở về nhà, gia đình Furuta bắt đầu lo lắng và đi báo cảnh sát. Lúc này, bọn chúng liền bắt cô phải gọi điện về cho mẹ, bảo rằng mình đi chơi với bạn và đang ở nơi an toàn. Đồng thời yêu cầu mẹ của cô và phía cảnh sát phải dừng việc tìm kiếm lại.

44 ngày kinh hoàng

Những điều bốn kẻ bắt cóc Furuta làm với cô trong suốt quãng thời gian này được ví như địa ngục trần gian.

Ngay từ ngày đầu tiên bị giam giữ, Furuta đã phải chịu đựng những điều cực kỳ tồi tệ. Chúng thay nhau hãm hiếp cô gái trẻ hơn 400 lần, kèm theo đó là đánh đập và tra tấn cô như một món đồ chơi để thỏa mãn những sở thích bệnh hoạn của chúng.

Furuta liên tục bị bỏ đói, chúng bắt cô ăn gián sống và uống nước tiểu của chính mình. Chúng nghĩ ra nhiều phương thức tra tấn như đánh đập, đốt vùng kín, dùng nhiều đồ vật khác nhau đâm vào người nữ sinh 17 tuổi. Sự tàn bạo đến bệnh hoạn đó khiến Furuta bị bỏng nặng và không thể đại tiểu bình thường.

Đôi khi chúng sẽ trói tay chân rồi dùng tạ thả rơi xuống bụng Furuta, làm cho hệ tiêu hóa của cô bị tổn hại nặng nề. Cô gần như không thể ăn được gì và liên tục nôn mửa, kể cả khi cố gắng uống chút nước.

Trong một lần bọn chúng say xỉn, cô đã cố gắng gọi cho cảnh sát nhưng bị phát hiện và bị trừng phạt bằng việc đốt chân cô bằng chất lỏng dễ cháy.

Ngày 10/12/1988, Furuka không thể đi lại do đôi chân bị bỏng nặng, cô cũng không thể cầm nắm bất cứ đồ vật gì bởi xương bàn tay đã bị gãy vụn, móng tay bị rút hết. Vào giữa mùa đông giá lạnh, những tên bắt cóc ép cô phải ngủ ngoài ban công, có khi nhét cô vào trong tủ lạnh vài giờ liền.

Đến ngày thứ 30, cơ thể và não bộ của Junko Furuta gần như bị tổn thương cực độ. Cô đã cầu xin những gã thanh niên độc ác cho cô "được chết" không biết bao nhiêu lần, nhưng đáp lại chỉ là sự tra tấn dã man hơn.

Cái chết của Furuta

Ngày 4/1/1989, tức ngày thứ 44, chúng thách thức cô với một trò chơi, sau đó cô đã thắng và chọc giận những tên này, thế là chúng lại trút giận lên "bao cát". Furuta bị sốc và bắt đầu lên cơn co giật.

Thấy vậy, bọn chúng lấy một ít xăng tưới lên người cô và châm lửa đốt trong hai tiếng. Vài giờ sau, Junko Furuta đã trút hơi thở cuối cùng sau chuỗi ngày bị hành hạ về cả thể xác lẫn tinh thần.

Lo sợ những hành động độc ác bị bại lộ, bốn tên này cuốn cô vào chăn rồi nhét trong một chiếc túi du lịch lớn. Sau đó, chúng đem giấu xác cô vào một chiếc thùng rồi đổ đầy xi măng ướt. Kế tiếp, chúng mang vứt chiếc thùng tại một dải đất hoang ở khu vực Koto, Tokyo.

Khi gia đình biết được những gì đã xảy ra với con gái mình, mẹ cô đã ngất lịm và phải điều trị trong bệnh viện tâm thần do cú sốc tinh thần quá lớn.

Những kẻ thủ ác tuổi vị thành niên

Hai tuần sau khi Furuta qua đời, hai trong số 4 tên bắt cóc bị cảnh sát bắt giữ vì liên quan đến một vụ án hiếp dâm tập thể khác. Chúng đã tự thú về việc bắt cóc Furuta và khai nơi vứt xác cô gái.

Hai tên còn lại sau đó nhanh chóng bị cảnh sát bắt giữ khi tìm thấy thi thể cô gái trẻ. Độ tuổi của 4 tên bắt cóc càng khiến dư luận bàng hoàng: Hiroshi Miyano (sau đổi tên thành Hiroshi Yokoyama) và Jō Kamisaku mới 18 tuổi, Shinji Minato 16 tuổi và Yasushi Watanabe 17 tuổi.

PHÁP LUẬT

Nữ sinh Nhật bị bắt cóc, hãm hiếp suốt 44 ngày và bản án gây phẫn nộ

Kim Oanh07:12 23/02/2019

Nữ sinh Junko Furuta đã bị 4 nam thanh niên bắt cóc, tra tấn và hãm hiếp trong suốt hơn 1 tháng. Ngay cả khi chết rồi, thi thể của cô gái trẻ vẫn bị những kẻ thủ ác hành hạ dã man.

Cuối cùng, xác của Junko được tìm thấy trong một thùng chứa đầy xi măng tại 1 dải đất khai hoang ở Koto, Tokyo, (Nhật Bản) sau khi chết trong tay những kẻ thủ ác ngày 22/11/1989. Điều khiến người dân vô cùng phẫn nộ là bản án dành cho những kẻ này lại chỉ là vài năm tù ngắn ngủi.

Câu chuyện đau thương

Junko Furuta (17 tuổi) là nữ sinh lớp 11 của trường Trung học Yashi-Minami, thuộc thành phố Misato, tỉnh Saitama, Nhật Bản. Cô bé luôn ngoan ngoãn, không chơi bời, không uống rượu bia hay hút thuốc lá. Thêm vào đó, Furuta luôn tích cực tham gia các hoạt động tập thể của trường lớp. Với thành tích học tập đáng ngưỡng mộ và vẻ ngoài xinh đẹp, cô bé luôn được các học sinh khác chú ý, theo cả hướng tích cực lẫn tiêu cực.

Một trong những người đem lòng yêu thích cô gái trẻ là Miyano Hiroshi, một nam sinh cá biệt, cầm đầu nhóm thiếu niên bất hảo ở trường. Trước kia, hắn từng giao du với băng đảng xã hội đen Yakuza nên cũng là tay có tiếng nói trong vùng, không ai dám làm trái ý. Miyano cũng từng ngỏ lời theo đuổi nhưng bị Furuta từ chối thẳng thừng. Kể từ đó, anh ta coi cô là cái gai trong mắt và bắt đầu lên kế hoạch trả thù.

Nu sinh Nhat bi bat coc, ham hiep suot 44 ngay va ban an gay phan no hinh anh 1

Nữ sinh Junko Furuta. Ảnh: Japaninsides

Ngày 25/11/1988, trên đường đi làm thêm về nhà, Furuta đã bị 4 thanh niên bắt cóc, một trong số đó chính là Miyano. Chúng bắt và nhốt cô gái trẻ trong căn nhà của Nobuharu Minato (1 trong 4 tên) ở đường Ayase, quận Adachi, Tokyo.

Thỉnh thoảng, bố mẹ Minato sẽ ghé qua nên chúng bắt Furuta phải giả vờ là bạn gái của một trong 4 người kia. Về sau, bố mẹ của Minato cũng dần đoán được hành vi bắt cóc của con trai mình và bạn bè, nhưng do quá sợ hãi về mối quan hệ của Minato và băng đảng xã hội đen Yakuza, họ đành lựa chọn im lặng.

Đến ngày 27/11, không thấy con gái trở về nhà, gia đình Furuta bắt đầu lo lắng và đi báo cảnh sát. Lúc này, bọn chúng liền bắt cô phải gọi điện về cho mẹ, bảo rằng mình đi chơi với bạn và đang ở nơi an toàn. Đồng thời yêu cầu mẹ của cô và phía cảnh sát phải dừng việc tìm kiếm lại.

44 ngày kinh hoàng

Những điều bốn kẻ bắt cóc Furuta làm với cô trong suốt quãng thời gian này được ví như địa ngục trần gian.

Ngay từ ngày đầu tiên bị giam giữ, Furuta đã phải chịu đựng những điều cực kỳ tồi tệ. Chúng thay nhau hãm hiếp cô gái trẻ hơn 400 lần, kèm theo đó là đánh đập và tra tấn cô như một món đồ chơi để thỏa mãn những sở thích bệnh hoạn của chúng.

Furuta liên tục bị bỏ đói, chúng bắt cô ăn gián sống và uống nước tiểu của chính mình. Chúng nghĩ ra nhiều phương thức tra tấn như đánh đập, đốt vùng kín, dùng nhiều đồ vật khác nhau đâm vào người nữ sinh 17 tuổi. Sự tàn bạo đến bệnh hoạn đó khiến Furuta bị bỏng nặng và không thể đại tiểu bình thường.

Đôi khi chúng sẽ trói tay chân rồi dùng tạ thả rơi xuống bụng Furuta, làm cho hệ tiêu hóa của cô bị tổn hại nặng nề. Cô gần như không thể ăn được gì và liên tục nôn mửa, kể cả khi cố gắng uống chút nước.

Trong một lần bọn chúng say xỉn, cô đã cố gắng gọi cho cảnh sát nhưng bị phát hiện và bị trừng phạt bằng việc đốt chân cô bằng chất lỏng dễ cháy.

Ngày 10/12/1988, Furuka không thể đi lại do đôi chân bị bỏng nặng, cô cũng không thể cầm nắm bất cứ đồ vật gì bởi xương bàn tay đã bị gãy vụn, móng tay bị rút hết. Vào giữa mùa đông giá lạnh, những tên bắt cóc ép cô phải ngủ ngoài ban công, có khi nhét cô vào trong tủ lạnh vài giờ liền.

Đến ngày thứ 30, cơ thể và não bộ của Junko Furuta gần như bị tổn thương cực độ. Cô đã cầu xin những gã thanh niên độc ác cho cô "được chết" không biết bao nhiêu lần, nhưng đáp lại chỉ là sự tra tấn dã man hơn.

Nu sinh Nhat bi bat coc, ham hiep suot 44 ngay va ban an gay phan no hinh anh 2

Hiện trường vụ việc. Ảnh: JapaninsidesCái chết của Furuta

Ngày 4/1/1989, tức ngày thứ 44, chúng thách thức cô với một trò chơi, sau đó cô đã thắng và chọc giận những tên này, thế là chúng lại trút giận lên "bao cát". Furuta bị sốc và bắt đầu lên cơn co giật.

Thấy vậy, bọn chúng lấy một ít xăng tưới lên người cô và châm lửa đốt trong hai tiếng. Vài giờ sau, Junko Furuta đã trút hơi thở cuối cùng sau chuỗi ngày bị hành hạ về cả thể xác lẫn tinh thần.

Lo sợ những hành động độc ác bị bại lộ, bốn tên này cuốn cô vào chăn rồi nhét trong một chiếc túi du lịch lớn. Sau đó, chúng đem giấu xác cô vào một chiếc thùng rồi đổ đầy xi măng ướt. Kế tiếp, chúng mang vứt chiếc thùng tại một dải đất hoang ở khu vực Koto, Tokyo.

Khi gia đình biết được những gì đã xảy ra với con gái mình, mẹ cô đã ngất lịm và phải điều trị trong bệnh viện tâm thần do cú sốc tinh thần quá lớn.

Những kẻ thủ ác tuổi vị thành niên

Hai tuần sau khi Furuta qua đời, hai trong số 4 tên bắt cóc bị cảnh sát bắt giữ vì liên quan đến một vụ án hiếp dâm tập thể khác. Chúng đã tự thú về việc bắt cóc Furuta và khai nơi vứt xác cô gái.

Hai tên còn lại sau đó nhanh chóng bị cảnh sát bắt giữ khi tìm thấy thi thể cô gái trẻ. Độ tuổi của 4 tên bắt cóc càng khiến dư luận bàng hoàng: Hiroshi Miyano (sau đổi tên thành Hiroshi Yokoyama) và Jō Kamisaku mới 18 tuổi, Shinji Minato 16 tuổi và Yasushi Watanabe 17 tuổi.

Nu sinh Nhat bi bat coc, ham hiep suot 44 ngay va ban an gay phan no hinh anh 3

Bốn thanh niên đã tra tấn nữ sinh. Ảnh: Japaninsides

Những tên này khai nhận hành vi bắt cóc, cưỡng hiếp và tra tấn cô gái. Tuy nhiên, tất cả đều quả quyết không nhận thức được mức độ tổn thương nghiêm trọng trên cơ thể Furuta, chúng nghĩ rằng cô đang giả vờ và làm quá lên.

Chúng thuật lại rằng không thể nhớ nổi có bao nhiêu người đã biết chuyện Furuta bị giam cầm trong căn nhà, bởi hàng trăm người đã đến trong nhiều thời điểm khác nhau, có người cũng tham gia cưỡng hiếp hay lạm dụng cô.

Cảnh sát và tòa án đều không thể kết tội nặng hơn cho 4 kẻ ác, do các chứng cứ đều không đủ tính xác thực. Mẫu tinh dịch và tóc thu thập được từ xác cô gái không trùng khớp với bất cứ kẻ nào bị bắt giữ.

Tên cầm đầu Miyano Hiroshi bị tuyên án 8 năm tù, sau khi thụ án xong, anh ta đã được trả tự do. Minato chịu án từ 5 - 9 năm tù, Kamisaku ngồi tù từ 5 - 10 năm, Watanabe bị xử từ 5 - 7 năm tù giam, tên Miyano chịu án cao nhất, 20 năm tù cho hành động của mình. Gia đình tên Kamisaku đã bồi thường cho gia đình Furuta khoảng 50 triệu yên bằng cách bán đi căn nhà của họ.

Ngoài 4 tên này, dựa theo bằng chứng thu thập được trên thi thể nạn nhân, cảnh sát bắt giữ thêm hai người đàn ông khác là Kōichi Ihara và Tetsuo Nakamura. Những kẻ khác có liên quan đến vụ án không bị điều tra và truy cứu trách nhiệm.

Bản án của tòa khiến gia đình Furuko hoàn toàn suy sụp, trong khi đó, công chúng đã rất phẫn nộ vì cho rằng những kẻ này xứng đáng nhận đau đớn hơn thế. Nếu so sánh với cơn ác mộng kinh hoàng mà Furuko phải trải qua thì cái giá mà 4 tên kia phải trả là quá ít ỏi.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 74: Giết Chồng Phi Tang Bằng Xác Chó

Lật lại hồ sơ của vụ án kinh hoàng, gây chấn động dư luận cách đây khoảng 22 năm (tính theo năm 2019), người ta vẫn không khỏi gai người vì người đàn bà lạnh lùng ra tay chém chết chồng rồi bình tĩnh đem ném xác xuống giếng sâu. Linh tính với tình huống tử thi sẽ bốc mùi, thị đã sát hại một con chó, chặt làm 3 khúc rồi vứt xuống cùng xác chồng rồi lấp giếng. Sau khi sát hại chồng một cách dã man với kế hoạch đối phó tinh vi, chỉ trong một thời gian ngắn người đàn bà này đã cặp kè liên tiếp với 5, 6 người tình để thỏa mãn cơn dục vọng…

Nữ phạm nhân "đặc biệt"

Nữ phạm nhân Phí Thị Đào (SN 1958), ở xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đang thụ án tù chung thân tại Trại giam Gia Trung, thuộc Tổng cục VIII, Bộ Công an. Đây là một phạm nhân "đặc biệt" từ hình dáng đến tính cách, từ hành trình gây tội ác đến hành trình trả giá. Là phụ nữ nhưng Đào có dáng người cao lớn như đàn ông, hai tay dài tới đầu gối, gương mặt góc cạnh với gò má rất cao cùng một tính cách mạnh mẽ ngay từ thời con gái.

Sinh ra ở quê lúa Thái Bình trong một gia đình thuần nông, ngay từ nhỏ Đào đã quen với công việc đồng áng. Nhà đông anh em nên dù đầu tắt mặt tối làm lụng, gia đình Đào vẫn không đủ gạo ăn, lay lắt bữa no bữa đói với lương thực chủ yếu là hạt bo bo. Trong hoàn cảnh ấy, lại là con đầu nên Đào sớm phải lao vào cuộc mưu sinh cơm-áo-gạo-tiền đỡ đần gia đình. Ký ức tuổi thơ của Phí Thị Đào là những ngày tháng đi "mót" thóc trên ruộng của hợp tác xã để đỡ đần cha mẹ.

Ngày đó, khi đi "mót" thóc, nếu bảo vệ bắt được là bị thu hết dụng cụ và bị phạt. Nhưng vốn từ nhỏ Đào đã là một đứa trẻ khôn lanh hơn nhiều so với bạn bè đồng lứa nên có nhiều "mánh" để qua mặt bảo vệ. Khi trưởng thành, không cam chịu cuộc sống nghèo khó, năm 18 tuổi, Đào đăng ký đi làm công nhân ở Tây Nguyên, mặc cho cha mẹ và các em khóc cạn nước mắt ngăn cản.

Trên chuyến xe chở công nhân vào vùng đất mới, Đào vô tình gặp anh Phí Trọng Quyết (SN 1955), ở huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là người đi lao động cùng đợt với Đào. Cảnh sống xa quê thiếu thốn tình cảm khiến đôi trai gái nhanh chóng tìm đến nhau. Không lâu sau khi vào Đắk Lắk, hai người bày tỏ tình cảm rồi yêu nhau.

Năm 1980, anh Phí Trọng Quyết và Phí Thị Đào trở về Thái Bình tổ chức lễ cưới giản dị trong sự hân hoan của hai bên gia đình. Năm 1984, hai vợ chồng Quyết - Đào dắt díu nhau đến huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tiếp tục làm công nhân cho một công ty cafe. Nhờ chăm chỉ làm ăn, biết tiết kiệm nên đời sống hai vợ chồng nhanh chóng ổn định. Những năm sau đó, 4 đứa con lần lượt chào đời. Thế nhưng, bấy giờ anh Quyết thường xuyên bị căn bệnh hen hành hạ nên hầu hết công việc lớn nhỏ trong nhà đều đổ lên vai Đào. Hàng ngày, ngoài công việc ở công ty, Đào còn phải một mình lái chiếc xe công nông đi tưới cây, chở vật tư thuê để kiếm thêm thu nhập.

"Kịch bản" ác độc

Đi làm về, đã mệt mỏi lại thấy chồng lúc nào cũng nằm ở nhà không làm được việc gì khiến Đào luôn bực tức hậm hực trong lòng. Ban đầu chỉ là “mặt nặng mày nhẹ” với chồng, sau đó Đào thể hiện bằng cả lời nói và hành vi không tôn trọng chồng. Cùng lúc đó, ở cái tuổi 40, Đào bắt đầu hồi xuân, nhu cầu "tình cảm" cũng tăng cao trong khi người chồng đau yếu triền miên không đáp ứng được. Mâu thuẫn vợ chồng càng thêm gay gắt, không khí gia đình hết sức nặng nề. Không thông cảm cho người chồng đau yếu, Đào đang tâm vạch ra một kế hoạch độc ác nhằm loại bỏ chồng để xua tan bực tức và cũng là để xóa bỏ vật cản cho ả dễ dàng thậm thụt với những người đàn ông khác.

Ngày 6-3-1997, Đào đi làm về sớm, tự tay nấu những món ăn ngon nói là để mừng ngày quốc tế phụ nữ. Sau khi cả nhà ăn uống vui vẻ, ngon lành, Đào còn pha cho chồng một cốc sữa. Cảm động trước sự chu đáo, dịu dàng của vợ nên ông Quyết vô tư uống hết cốc sữa mà đâu biết vợ mình đã bỏ vào đó 6 viên thuốc ngủ được tán mịn thành bột. Vừa uống sữa xong, cơn buồn ngủ ập đến nên ông Quyết đi vào giường nằm trước. Khoảng 2h sáng 7-3-1997, Đào thức dậy nghe ngóng, thấy chồng đang ngủ say mê mệt nên thị chuẩn bị ra tay. 2 tiếng đồng hồ sau, Đào thấy chồng vẫn mê man không biết gì nên ả lấy con dao quắm chém mạnh vào cổ, chờ đến lúc chồng không còn giẫy giụa, cử động được nữa, ác phụ này lạnh lùng cắp xác chồng đem bỏ xuống chiếc giếng khô sâu khoảng 8m trong vườn. Để phi tang triệt để tội ác của mình, Đào đem hết chăn chiếu dính máu vứt xuống chiếc giếng này.

Xong xuôi đâu đấy, Đào còn tính toán với tình huống có thể xảy ra sau này, sợ xác chết sẽ phân hủy bốc mùi, mọi người phát hiện, Đào đổ thêm một lớp đất lên trên xác nạn nhân, sau đó sát hại một con chó, chặt làm 3 khúc vứt xác chó xuống rồi lấp giếng bằng lớp đất nữa. Điều này giúp ả sát nhân yên tâm rằng nếu có nghi ngờ gì về mùi khó chịu bốc lên, mọi người có tìm kiếm thì cũng chỉ quy kết là tại xác của con chó xấu số mà thôi. Mấy ngày sau, Đào bắt đầu tung tin chồng bỏ đi TP.HCM chữa bệnh. Rất ma mãnh, người đàn bà độc ác này còn đích thân tìm đến công ty nơi hai vợ chồng làm việc nhờ mọi người giúp sức tìm tung tích ông Quyết.

Lưới trời tuy thưa nhưng khó lọt

Trước sự mất tích bí ẩn của ông Phí Trọng Quyết, cơ quan điều tra đã tích cực vào cuộc xác minh nhưng tất cả các hướng điều tra đều đi vào ngõ cụt bởi khi sống nạn nhân là một người hiền lành, không có mâu thuẫn hay thâm thù với bất cứ ai. Lần theo những địa chỉ mà ông Quyết có khả năng đi chữa bệnh theo lời Đào khai, cơ quan điều tra cũng không thu được kết quả nào. Lúc này, Đào cho rằng "màn kịch" mà mình là

"đạo diễn" kiêm "diễn viên chính" đã diễn ra quá hoàn hảo. Vì vậy, khoảng thời gian trên thị như được "tháo cũi, sổ lồng" tự do thỏa mãn dục vọng.

Từ khi tung tin chồng mất tích, chỉ trong khoảng thời gian ngắn, người đàn bà dâm ác này đã bí mật cặp kè với 5, 6 người đàn ông khác. Tuy nhiên, Đào không ngờ rằng chính mình đã tạo ra một tình tiết khiến ả bị cơ quan điều tra đưa vào tầm ngắm.

Chuyện là sau ngày chồng "mất tích", Đào bỗng dưng chăm chỉ đi chùa đột xuất và mỗi lần vào chùa, thị đều cúng vái rất lâu. Chính vì thế, một trinh sát đã bí mật vào vai người đi lễ chùa để bám sát Đào. Sau nhiều lần theo dõi, trinh sát này đều nghe thấy tiếng Đào khấn: "Em là Phí Thị Đào, hôm nay em tới đây thắp hương cho anh, mong anh phù hộ cho mẹ con em mạnh khỏe, làm ăn phát đạt..."

Manh mối đã hé mở, cơ quan điều tra liên tục triệu tập Đào để lấy lời khai. Tuy nhiên, Đào nhất mực chối tội. Cơ quan điều tra nhận định có khả năng nạn nhân đã bị sát hại, rồi chôn xác ngay tại vườn nhà. Cơ quan điều tra đã cho máy ủi xới tung toàn bộ khu vườn nhà Đào để tìm tung tích nạn nhân. Khi đào tới cái giếng, các cán bộ điều tra chỉ phát hiện một bộ xương chó. Song có điều qua giám định pháp y xác định con chó này chết cùng với thời điểm ông Quyết mất tích. Không từ bỏ niềm tin, ngày 18-9-1997, cơ quan điều tra cho đào sâu thêm một lớp đất nữa dưới đáy giếng thì bất ngờ phát hiện một bộ xương người. Trước kết quả xét nghiệm ADN cho thấy nạn nhân là ông Phí Trọng Quyết, cuối cùng Phí Thị Đào đã phải nhận tội. Sau đó, Đào bị kết án tù chung thân.

Nhưng mới những ngày đầu bị quản thúc tại trại tạm giam, Đào đã kịp “đưa tình” với một phạm nhân nam ở buồng giam bên cạnh. Cả hai phạm nhân đều thụ án tù chung thân này chuyển tới thi hành án tại Trại giam Gia Trung, trong một lần đi lao động, lợi dụng lúc cán bộ quản giáo không để ý, Đào và phạm nhân nam này đã len lén "trao tình" cho nhau. Sự việc được phát hiện kịp thời, cả hai đều bị kỉ luật do vi phạm quy định của trại giam.

Sau 17 năm thụ án trong trại giam, Phí Thị Đào đã bước sang tuổi 56. Sau ngần ấy thời gian qua đi của đời người ở phía sau song sắt đã giúp cho người vợ tội lỗi này nhận ra rằng năm xưa bà ta do bị ngọn lửa nhục dục điên cuồng nhấn chìm lương tri nên đã lạnh lùng ra tay sát hại chồng một cách man rợ đến như vậy.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 75: Nói Dối Mang Thai, Mổ Bụng Hàng Xóm Cướp Con

Luôn sẵn lòng giúp đỡ người khác dù mình đang mang thai đến tháng thứ tám, Savanna Greywind ở North Dakota, Mỹ, không ngờ lòng tốt lại chính là điểm yếu dẫn đến cái chết bi thảm của mình.

Mang thai đến tháng thứ tám và chân luôn đau nhức, nhưng vì từng là hộ lý, Savanna sẵn sàng giúp đỡ khi được người hàng xóm sống ở căn hộ tầng trên Brooke Crews, 36 tuổi nhờ lên làm mẫu cho những bộ đồ mà chị ta may.

Hôm đó, 19/8/2017, Savanna vừa đặt pizza cho bữa trưa thì nhận được lời đề nghị giúp đỡ của Brooke. Cô nhắn tin cho người nhà rồi ì ạch đi lên tầng. Đứa bé là con đầu của cô với người bạn trai Ashton Matheny.

Savanna không thể ngờ đến âm mưu đang chờ mình. Vì muốn duy trì quan hệ với bạn trai William Hoehn mà Brooke đã nói dối mình có thai. Trong suốt nhiều tháng, Brooke đã cho bạn trai xem những bức ảnh siêu âm mà cô ta lấy về trên mạng. Song bí mật sẽ bại lộ nếu đến “ngày sinh nở” mà cô ta không có một đứa bé.

Savanna biến mất sau buổi chiều hôm đó, còn Brooke khai với cảnh sát là cô đã ra về sau khi làm mẫu xong. Nhiều ngày tìm kiếm vô vọng trôi qua, cảnh sát nghi ngờ và xin được lệnh khám căn hộ của Brooke. Họ tìm thấy một đứa trẻ sơ sinh.

Ban đầu, Brooke khai Savanna đã sinh con tại đó và cho chị ta đứa bé trước khi bỏ đi vì không muốn tiếp tục quan hệ với Ashton. Tuy nhiên hơn 1 tuần sau, thi thể Savanna được tìm thấy trong một túi nhựa ở Red River với một vết cắt kéo dài từ hông trái sang phải.

Brooke thừa nhận vì muốn cướp đứa bé nên đã gây chuyện cãi vã với Savanna, sau đó đánh ngất cô và dùng dao mổ rạch bụng cô gái 22 tuổi, lấy đứa bé ra. William sau đó cũng bị bắt với bạn gái vì biết chuyện nhưng không báo cảnh sát, dù không tham gia việc vứt xác.

Tháng 2/2018, Brooke nhận án tù chung thân không ân xá vì tội bắt cóc và giết người. Cô ta không kháng án vì tự nhận thức được tội ác khủng khiếp mà mình đã gây ra.

Hiện bé Haisley đã 16 tháng và biết gọi "mẹ" khi nhìn vào bức ảnh Savanna. Cô bé sống cùng bố Ashton và khỏe mạnh như bao đứa trẻ khác.

Bài được viết vào 10/12/2018

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 76: Mất Tích 5 Năm, Cô Gái Khiến Cả Nhà Cho Rằng Đã Chết

5 năm sau ngày mất tích, nạn nhân đột nhiên xuất hiện trở lại, xóa bỏ tội danh cho kẻ đã từng bị kết tội là giết hại cô.

Natasha Anne Ryan (sinh năm 1984) mất tích khi mới 14 tuổi vào năm 1998. Vụ mất tích của cô xảy ra cùng lúc với một loạt những vụ mất tích của các cô gái và phụ nữ trẻ khác trong khu vực, dẫn cảnh sát điều tra đến giả thiết cô là nạn nhân của một kẻ giết người hàng loạt.

Năm đó, kẻ sát nhân là Leonard John Fraser đã cúi đầu nhận tội và bị kết án tù chung thân. Bất ngờ, năm 2003, 5 năm sau ngày mất tích, Natasha đột nhiên xuất hiện trở lại, xóa bỏ tội danh cho kẻ đã từng bị kết tội là giết hại cô.

Vụ mất tích của Natasha

Vốn dĩ, Natasha là một cô bé nghịch ngợm, có suy nghĩ kì quái và khá ngỗ nghịch. Tuy có vẻ ngoài xinh xắn, đáng yêu nhưng Natasha lại thích cắt cổ tay để hành hạ bản thân, sử dụng ma túy, thường xuyên gây gổ đánh nhau và từng bị đình chỉ học nhiều lần.

Trước thời điểm Natasha mất tích, cô đã từng một lần bỏ nhà ra đi cùng với người bạn trai là Scott Black. Sau khi gia đình thông báo cho cảnh sát, 2 ngày sau, Natasha được tìm thấy đang ở cùng với cậu bạn trai Scott tại một nhà nghỉ địa phương.

Sau vụ việc, Scott bị phạt 100 đô vì tội cố ý cản trở cảnh sát.

Sự việc xảy ra vào ngày 31/8/1998, sau khi mẹ Natasha đưa cô đến trường học. Cuối ngày, người mẹ tá hỏa khi được thông báo rằng con gái đã không đến lớp vào hôm đó.

Natasha lại một lần nữa biến mất và tất nhiên, cảnh sát đã ngay lập tức gọi Scott Black lên trình diện. Tuy nhiên, lần này Scott khai rằng anh không hề biết Natasha đang ở đâu.

Sau ngày cô mất tích, một cuộc tìm kiếm đã được cảnh sát triển khai. Các khu vực rộng lớn như rừng rậm cũng bị đốt cháy để hỗ trợ tìm kiếm, thậm chí có đến hơn 100 tình nguyện viên dành thời gian tham gia hỗ trợ và tiêu tốn đến hàng trăm nghìn đô la.

Sau nhiều ngày tìm kiếm trong tuyệt vọng, gia đình Natasha và cảnh sát cuối cùng đã chấp nhận rằng cô đã bị sát hại.

Cùng thời điểm đó, có một loạt các vụ mất tích bí ẩn của các cô gái và phụ nữ trẻ trong khu vực. Cảnh sát nhanh chóng chuyển hướng điều tra và bắt được nghi phạm là Leonard Fraser.

Sau nhiều ngày điều tra, cuối cùng Leonard đã cúi đầu khai nhận rằng mình đã bắt cóc, hãm hiếp và giết hại cô bé 9 tuổi tội nghiệp Keyra Steinhardt. Y cũng thú nhận thêm 5 vụ giết người khác, bao gồm cả Natasha Ryan vào tháng 4/1999.

Nạn nhân "từ cõi chết trở về" và tham dự phiên tòa xét xử kẻ sát hại mình

5 năm sau, Natasha "từ cõi chết trở về" và được cho là đang sống tại nơi chỉ cách gia đình cô... 4km.

Trước đó, cảnh sát nhận được một lá thư nặc danh nói rằng Natasha vẫn còn sống và thậm chí là sống rất tốt, bức thư còn đính kèm theo cả số điện thoại để liên hệ, và thật bất ngờ, địa chỉ Natasha đang sống lại là địa chỉ của Scott Black.

Cảnh sát đã tiết lộ với gia đình Natasha rằng cô vẫn còn sống và đang trốn trong một chiếc tủ quần áo tại một ngôi nhà ở North Rockhampton.

Theo báo cáo từ phía cảnh sát, Natasha đã sống với bạn trai lâu năm Scott Black kể từ khi cô mất tích.

20 ngày sau được tìm thấy, Natasha tham dự phiên tòa của kẻ được cho là giết mình để đứng ra trả lời những câu hỏi.

Cô nói với tòa án rằng cô chưa bao giờ gặp Leonard. Đồng thời cô cũng phủ nhận hoàn toàn lời khai của nhân chứng rằng họ đã thấy cô đi cùng với Leonard.

Cuối cùng, Leonard Fraser được xóa bỏ tội danh về vụ giết hại Natasha Ryan nhưng vẫn bị buộc tội vì đã sát hại các nạn nhân khác. Ngày 1/1/2008, y chết ngay trong trại giam vì một cơn đau tim.

Cuộc sống của Natasha trong thời gian mất tích và hiện tại

Được biết, trong khoảng thời gian Natasha bị coi là đã chết, cô sống tại ngôi nhà của bạn trai Scott Black.

Bình thường, cô sẽ chỉ ở trong nhà, không ra ngoài hay tiếp xúc với ai ngoài cậu bạn trai. Thỉnh thoảng, Natasha sẽ ra ngoài khi trời đã tối khuya chỉ để bơi và đi dạo. Còn khi có khách đến nhà Scott chơi, cô sẽ trốn trong tủ quần áo.

Chính vì vậy, Natasha còn được biết đến với biệt danh "cô gái trong tủ quần áo". Suốt 5 năm mất tích, Natasha sống bên cạnh Scott hoàn toàn là tự nguyện.

Ngay sau khi Natasha được phát hiện còn sống, các nhà điều tra đã bắt tay vào hành động.

Vào năm 2005, thẩm phán Grant Britton của Tòa án quận Rockhampton đã kết án Scott 3 năm tù giam vì tội danh khai man, tuy nhiên sau đó đã

được giảm án chỉ còn 12 tháng tù treo và phải nộp phạt 3000 đô cùng 16000 đô chi phí cuộc điều tra.

Sau đó 1 năm, Natasha bị phạt 1000 đô la vì tội gây tốn kém cho cảnh sát vì vụ mất tích giả mạo.

Natasha Ryan và Scott Black đã kết hôn vào ngày 29/9/2008, ngay sau khi bản án của Scott kết thúc. Vào năm 2013, cặp đôi đã có ba đứa con và Natasha hiện đang học làm y tá.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 77: Cái Chết Bí Ẩn Tại Đèo Dyatlov

Vẻ bề ngoài khiến vụ mất tích này chẳng khác những lần khác là mấy: đoàn leo núi thám hiểm 9 thanh niên đã bỏ mạng trên Đèo Dyatlov, một con đèo vốn hiểm trở mà trong đêm định mệnh ấy, nhiệt độ đèo xuống tới -30 độ C.

Nhưng những chi tiết cụ thể của vụ tai nạn này mới là thứ làm bản sởn gai ốc và dựng tóc gáy. Đêm ngày mùng 2 tháng Hai năm 1959, các thành viên của đội thám hiểm này đã rạch lều chui ra ngoài dưới thời tiết rét cóng, chẳng mặc đồ gì trên người ngoài những thứ quần áo mỏng dính họ mặc trước khi đi ngủ.

Ba tuần sau tai nạn trên, đội tìm kiếm thấy 5 cái xác nằm cách khi cắm trại vài trăm mét. Hai tháng sau, 4 cái xác còn lại mới được tìm thấy. Điều kì lạ là đây: cả bốn cái xác đều mặc một chút quần áo vốn thuộc về 5 nạn nhân được tìm thấy trước đó, quần áo đều phát ra phóng xạ mạnh. Ngoài điều kì lạ đó và những vết thương nặng như vỡ sọ, gãy xương sườn thì không có bằng chứng nào cho thấy họ đã bị "chơi đểu".

Các nhà điều tra Nga nhanh chóng đóng vụ án lại.

Nhóm sinh viên xấu số này đều là sinh viên đang học và đã tốt nghiệp từ Đại học Công nghệ Bang Ural, tất cả họ đều có kinh nghiệm trong việc thám hiểm. Chuyến đi lần này được Igor Dyatlov, 23 tuổi đứng ra tổ chức. Họ nhắm tới việc thám hiểm những sườn núi Otorten thuộc miền Bắc Dãy núi Ural, chuyến đi bắt đầu vào ngày 28 tháng Giêng năm 1959.

Yury Yudin, người sống sót duy nhất trong đoàn thám hiểm đáng lẽ có 10 người, đã thoát chết bởi anh ốm đột ngột, và đã ở lại khu làng nghỉ

chân. Chín người còn lại bước vào cuộc hành trình mà không ai biết rằng đó sẽ là chuyến thám hiểm cuối đời mình. Theo như những tấm ảnh hiện trường chụp lại, thì họ đã cắm trại vào chiều tối ngày mùng 2 tháng Hai, trên sườn đồi cạnh Ortoten.

Ngọn núi này vốn được bộ lạc Mansi bản địa biết tới với cái tên Kholat Syakhl, dịch nôm na là "ngọn núi của người chết". Một cái tên đáng sợ đến hoàn hảo trong một câu chuyện không lời giải đáp như thế này.

Thế nhưng nhóm bạn xấu số không thể đổ hoàn toàn tội lỗi cho ngọn núi này được: họ đã hạ trại tại sườn núi tuyết, một quyết định khó hiểu khi mà cách đó tầm 1 cây số rưỡi, họ có thể tìm được những rặng cây an toàn hơn nhiều.

Nhưng cũng có thể họ có lý do của riêng mình. "Dyatlov có lẽ đã không muốn mất công đi một đoạn xa, hoặc anh ấy quyết định muốn thử tập dựng trại trên sườn núi xem sao", Yudin nói với tờ St. Petersburg Times như vậy hồi năm 2008.

Dyatlov nói rằng họ sẽ có thể nối lại liên lạc với người dân địa phương vào khoảng ngày 12 tháng Hai, nhưng cũng có thể lâu hơn một chút. Cho đến ngày 20 cùng tháng, người ta mới báo động rằng đã có đoàn thám hiểm mất tích trên núi. Đến ngày 26, đội giải cứu và đội tình nguyện tìm thấy khu cắm trại của 9 cá nhân trên.

Đội điều tra tới nơi, nhận thấy rằng lều đã bị rạch từ phía trong để 9 người họ chui ra, từ cửa lều dẫn ra ngoài là những dấu chân trần trên tuyết, hướng tới rặng cây đằng xa. Theo những gì các nhà điều tra tìm ra, thì họ đã để toàn bộ giày và dụng cụ leo núi lại tại lều, không đi lên chân thứ gì ngoài đôi tất mỏng, bên cạnh đó người cũng chẳng có mấy vải che thân. Dường như họ đang lội trong lớp tuyết dày tới bụng trong vội vã, dù không có bằng chứng nào cho thấy đã có người cố ý chơi khăm họ.

Hai cái xác đầu tiên được tìm thấy tại rặng cây, cụ thể là dưới gốc một cây thông lớn. Như đã nói ở trên, rặng cây cách chỗ cắm trại khoảng 1,5 km, tức là những con người xấu số này đã cuốc bộ dưới trời rét, không mảnh vải che thân, suốt 1,5 km đó. Cả hai cái xác đầu tiên này đều chẳng

mặc gì ngoài đồ lót, cả hai đều đi chân trần. Cành cây gẫy vương vãi đó đây chứng tỏ họ đã cố trèo lên cây, cạnh họ là một đống lửa nhóm lên trong tuyệt vọng.

Ba cái xác tiếp theo, bao gồm cả trưởng đoàn Dyatlov, được tìm thấy ở quãng đường giữa khu cắm trại và cái cây lớn: dường như họ đang cố quay lại khu trại. Một trong ba nạn nhân, anh Rustem Slobodin, bị vỡ sọ tuy nhiên vết thương không gây nuy hiểm tới tính mạng. Kết luận của bác sĩ khám nghiệm tử thi: cả 5 người đều bỏ mạng vì mất nhiệt

Hai tháng sau, 4 cái xác còn lại mới được tìm thấy tại một rãnh tuyết cách cái cây thông lớn nêu trên trên dưới 100 mét. 5 nạn nhân trước đã xuất hiện những biểu hiện quái lạ, nhưng 4 nạn nhân này còn để lại một cảnh tượng kinh dị hơn: cả bốn người đều gặp chấn thương lớn, dù không thấy xuất hiện nhiều tổn thương ngoài da. Nicolas Thibeaux-Brignollel bị chấn thương sọ não, xương sườn của Alexander Zolotariov nát vụn, Lumila Dubinina rạn xương sườn và mất lưỡi.

Nhiều khả năng họ đã cố gắng tìm sự giúp đỡ trong trời tuyết lạnh, rồi ngã xuống sườn tuyết này. Nhưng giả thuyết này không giải thích được lý do tại sao cô Dubinina lại mất lưỡi.

Có người cho rằng họ đã bị tấn công bởi bộ tộc Mansi, nhưng bác sĩ khám nghiệm tử thi cho rằng những vết thương trên cơ thể họ không thể được gây ra bởi người thường. "Các vết thương này tương đương với một vụ tai nạn ô tô", bác sĩ Boris Vozrozhdenny nói với tạp chí Times.

Chuyện kì lạ chưa dừng lại ở đó.

Bốn nạn nhân cuối này có vẻ mặc ấm hơn 5 người cùng đoàn được tìm thấy trước đó, có vẻ họ đã mặc lại đồ của những người bạn đã chết của mình để tiếp tục chuyến hành trình vô định của mình. Zolotariov mặc áo và đội mũ của Dubinina, còn cô Dubinina thì quấn chân bằng cái quần len vốn thuộc về một trong hai nạn nhân nằm dưới cây thông lớn.

Tất cả quần áo của bốn thành viên cuối cùng này đều nhiễm phóng xạ nặng.

Ngoại trừ việc nhiễm phóng xạ không thể giải thích ra, thì phần còn lại của câu chuyện vẫn có thể có nguyên do: 9 người đã có thể gặp một trận lở tuyết lớn, và họ vội vã rạch lều chạy thoát thân, và đã "không kịp trở tay thay quần áo", theo đúng nghĩa đen luôn.

Hồ sơ về vụ việc này được giấu kín cho tới những năm 1990. Sau đó, một bài phỏng vấn với trưởng ban điều tra, ông Lev Ivanov đã mang tới cho vụ việc một góc nhìn mới và không kém phần quái lạ. Ivanov là người đầu tiên phát hiện thấy lượng phóng xạ bất thường tại khu cắm trại. Bên cạnh đó, đã có báo cáo cho thấy xuất hiện những "vật thể bay phát sáng có hình cầu" vào khoảng giữa tháng Hai và tháng Ba năm 1959.

"Tại thời điểm đó, tôi nghi ngờ và gần như khẳng định được rằng những vật thể phát sáng hình cầu này có mối liên hệ trực tiếp tới số phận nhóm người xấu số", ông Ivanov nói với tờ báo Leninsky Put trong một bài phỏng vấn, chính tạp chí Times đã "bới" được mẩu tin bị lãng quên này.

Cách nơi nhóm 9 người trên cắm trại khoảng 50 km, một nhóm sinh viên cũng cắm trại khác cũng kể lại rằng họ thấy một vật thể sáng có dạng tròn bay phía trên ngôi làng dưới chân núi. Nó có kích cỡ tương đương với Mặt Trăng tròn, xung quanh là quần sáng xanh trắng nhấp nháy.

Có thể là nhóm leo núi xấu số đã thấy ánh sáng kì lạ trên trời và hoảng loạn, nhưng giả thuyết này không giải thích được những vết thương trên cơ thể nạn nhân; bên cạnh đó, báo cáo cho thấy không có vụ thử bom/tên lửa hạt nhân nào quanh khu vực này. Có thể những vết thương trên là do nhóm đã ngã xuống sườn núi, nhưng điều đó không giải thích được chiếc lưỡi bị mất lẫn việc Slobodin bị vỡ sọ trên đường quay về trại.

Bí ẩn vẫn bao trùm vụ tai nạn trên Đèo Dyatlov. 59 năm đã trôi qua, không có thêm bằng chứng nào được hé lộ. Bí ẩn vẫn còn đó và có lẽ, là câu hỏi lớn nhất trong thế kỉ qua: thứ gì đã gây ra những chấn thương "không thể do con người tạo ra", cái gì đã để lại dấu vết phóng xạ cực kì nặng lên khu cắm trại cũng như quần áo của những người xấu số, điều gì đã khiến họ rạch lều, lao ra trời tuyết khi không mảnh vải che thân?

Đây sẽ vẫn là chủ đề được nhắc đi nhắc lại bởi những giả thuyết gia, sẽ còn nhiều câu chuyện kì bí được thêu dệt nên,... Nhưng tất cả vẫn chẳng giải quyết được gì. Đã có chín người bỏ mạng trên "ngọn núi của người chết - Kholat Syakhl", chẳng ai giải thích được chính xác tại sao.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 78: Hai Cô Gái Mất Tích Bí Ẩn (1957)

Vào ngày 28/12/1956, hai chị em Barbara, 15 tuổi và Patricia Grimes, 13 tuổi đã rời nhà từ Chicago, Mỹ đến nhà hát Brighton để xem đêm diễn Love me Tender của Elvis Presley. Tuy nhiên, sau buổi trình diễn, các cô gái đã lên xe buýt và không trở về nhà nữa.

Cha mẹ của hai cô gái đã vô cùng lo lắng và báo cáo với cảnh sát về vụ mất tích này, tuy nhiên, cảnh sát lại cho rằng các cô gái đã bỏ nhà ra đi. Gia đình phủ nhận điều này này nên đã tiếp tục tìm kiếm.

Gần một tuần sau, cảnh sát mới bắt tay vào điều tra vụ việc. Họ tìm thấy chứng cứ cho thấy hai cô gái đã xuất hiện tại nhà hát Brighton tối hôm đó nhưng không ai biết sau đó họ đã đi đâu.

Cảnh sát sau đó đã đưa ra thông báo mất tích của hai chị em nhà Grimes và tất cả người dân ở Chicago đều được cập nhật thông tin.

Vụ việc trở nên nổi tiếng hơn và khắp nơi người ta bàn tán về chuyện này. Thậm chí đến cả Elvis Presley cũng đã hối thúc các cô gái trở về với gia đình vì anh tin rằng các cô gái đã bỏ nhà ra đi. Tất nhiên, lời kêu gọi này đã không có tác dụng.

Gia đình Grimes từng giờ từng phút mong mỏi rằng ai đó có thông tin về con gái họ. Trong gần một tháng, gia đình đã nhận được rất nhiều thư từ và cuộc gọi liên quan.

Bà Loretta Grimes, mẹ của hai cô gái trẻ, nhận được 3 lá thư tuyên bố đã bắt cóc các cô gái và đòi tiền chuộc. Tuy nhiên, sau đó FBI đã xác nhận rằng tất cả chỉ là một trò lừa bịp.

Thi thể khỏa thân của hai cô gái mất tích được tìm thấy bên vệ đường

Mọi hy vọng cho gia đình Grimes đã tiêu tan vào ngày 22/1/1957 khi một người đàn ông có tên Leonard Prescott đã phát hiện ra thi thể khỏa thân của hai cô gái ở gần Willow Springs, Illinois.

Ngay sau đó anh đã thông báo cho chính quyền địa phương đến kiểm tra. Cảnh sát xác định hai thi thể này chính là chị em nhà Grimes.

Thi thể được cho là của Barbara Grimes nằm nghiêng về bên trái còn Patricia Grimes nằm ngửa, với phần cơ thể che phủ đầu của chị gái.

Kết quả khám nghiệm cũng cho thấy trên cơ thể và khuôn mặt của hai cô gái xuất hiện khá nhiều vết bầm tím, có khả năng hai cô gái đã bị bạo hành, thậm chí là lạm dụng tình dục trước khi bị giết hại.

Đã có đến 3 chuyên gia pháp y có kinh nghiệm kiểm tra và khám nghiệm cơ thể hai cô gái, thế nhưng họ không thể đạt được sự thống nhất về thời gian cũng như nguyên nhân gây tử vong.

Họ cho rằng cơ thể của hai cô gái này đã được vứt lại tại đây vào khoảng 4 đến 5 giờ sau khi họ mất tích, nhưng do tuyết rơi quá dày nên thi thể của họ đã không tìm thấy sớm hơn.

Ngoài ra, họ cũng cho biết không có một vết thương chí mạng nào được phát hiện trên cơ thể các cô gái, và cũng không có dấu hiệu nào cho thấy các cô gái đã bị say hay bị đầu độc trước khi chết. Cuối cùng, họ kết luận rằng hai cô gái có thể đã chết do bị đông cứng trong thời tiết lạnh giá.

Các nghi phạm chính

Một người đàn ông tên Edward "Bennie" Bedwell đã bị cảnh sát bắt giữ vì có một người đồng nghiệp của anh ta đã báo cáo rằng đã nhìn thấy anh ta đi cùng các cô gái. Bedwell đã bị thẩm vấn trong vòng 3 ngày và cuối cùng anh ta đã thú nhận vụ giết người.

Bedwall viết và kí lên tờ giấy nhận tội, tuy nhiên, nhiều người cảm thấy rằng chuyện này có gì đó không đúng vì người đàn ông này không hề biết chữ. Cuối cùng, Bedwell đã được tại ngoại vì kết quả khám nghiệm tử thi mâu thuẫn với những lời thú nhận của ông.

Sau khi Bedwell được thả ra, vụ án đi vào ngõ cụt không có hồi kết. Nhiều năm sau, Ray Johnson quyết định lật lại vụ án và tìm ra một nghi phạm mới tên là Charles Leroy Melquist. Vào tháng 11/1958, gã bị cáo buộc đã giết chết một cô gái tên Bonnie Leigh Scott.

Thi thể cô gái này được phát hiện cách nơi chị em nhà Grimes được tìm thấy khoảng nửa dặm, ngoài ra cô gái này cũng được tìm thấy trong tình trạng khỏa thân.

Các nhà điều tra đã ghi nhận những điểm tương đồng trong hai vụ giết người, tuy nhiên Charles Melquist không bao giờ bị buộc tội vì liên quan đến cái chết của chị em nhà Grimes.

Cho đến nay, vụ án vẫn là một bí ẩn lớn với các nhà điều tra. Gia đình nạn nhân đã nhiều lần cố gắng tìm lại công lý cho hai cô con gái của mình nhưng kẻ thủ ác vẫn chưa được đưa ra ánh sáng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 79: Cô Bé Bị Chôn Sống Trong Thùng Gỗ

Ngày 15/9/1981, Ursula Herrmann, 10 tuổi, đang đạp xe về nhà qua khu rừng gần nhà ở Eched, Đức thì bị một kẻ lạ mặt bắt cóc.

Cô bé bị nhốt trong một chiếc thùng gỗ, có chiều sâu một mét rưỡi và rộng một mét. Trong thùng gỗ có lắp đặt 1 bóng đèn, có truyện tranh, nước đóng chai và bánh quy cùng một cái chậu nhỏ dùng để đi vệ sinh.

Theo như kế hoạch, kẻ bắt cóc sẽ nhốt cô bé vào trong chiếc thùng gỗ này cho đến khi gã nhận được tiền chuộc từ cha mẹ cô bé.

Tuy nhiên, một chuyện không hay đã diễn ra, những chiếc lá khô, đất và rác đã lấp đầy lỗ thông khí của chiếc hộp khiến Ursula bị chết ngạt chỉ vài giờ sau khi bị nhốt.

Tuy kẻ bắt cóc đã biết về cái chết của Ursula nhưng gã vẫn yêu cầu 2 triệu đô cho sự trở lại an toàn của cô bé.

Đồng thời gã cũng cảnh báo ông Herrmann không được nói cho cảnh sát biết nếu không ông sẽ không bao giờ có cơ hội gặp lại con gái mình nữa. Gã liên lạc với gia đình khoảng 2 lần nhưng sau đó ngừng hẳn.

Cảm thấy có chuyện không lành, gia đình Herrmann đã báo cáo cho cảnh sát về sự mất tích của con gái. 19 ngày sau, thi thể của Ursula được tìm thấy trong một chiếc thùng gỗ và bị chôn trong khu rừng gần nhà.

Nhiều năm tháng trôi qua, mặc cho những nỗ lực của cảnh sát và các công tố viên nhưng tung tích của kẻ thủ ác vẫn là một ẩn số.

Cái chết tức tưởi và oan ức của Ursula đã trở thành một bí mật ám ảnh người dân Đức hơn 2 thập kỉ, là nỗi đau đớn khôn nguôi với gia đình Herrmann và là một vụ án khiến các nhà chức trách bối rối với những nỗ lực không thành công.

Cuối cùng, vào năm 2007, sau hơn 20 năm cái chết của Ursula, cảnh sát bắt đầu lật lại vụ việc và truy tìm dấu vết của kẻ bắt cóc.

Hơn 2 thập kỉ, cha mẹ của Ursula sống trong đau khổ vì cái chết của con gái mình.

Họ đau đáu tìm lại công lý cho con, tự hỏi nhiều lần không biết loại người nào lại có thể hành động ác tâm đến như vậy với một cô gái nhỏ.

Cuối cùng, kẻ thủ ác lại là người ở khá gần với gia đình Herrmann mà bấy lâu nay chẳng ai hay biết.

Brigitta Baur, một điều tra viên mới được giao cho giải quyết vụ án của Ursula. Cô đã xem xét tất cả các tài liệu, tiến hành xét nghiệm DNA nhưng không đưa ra được kết luận nào.

Một bước đột phá xuất hiện khi các điều tra viên tìm kiếm và lục soát một ngôi nhà thì phát hiện ra một chiếc máy ghi âm cũ.

Một kĩ sư âm thanh đã nghiên cứu cỗ máy, sau đó đã tìm thấy các bản ghi âm các cuộc gọi điện tới cha mẹ Herrmann bởi kẻ bắt cóc Ursula.

Chủ nhân ngôi nhà là Werner Mazurek, là hàng xóm của gia đình Herrmann vào thời điểm cô bé Ursula bị bắt cóc.

Gã này khai rằng đã mua chiếc máy này tại một khu chợ trời cách đây vài tháng nhưng lời khai của gã được cho là không đáng tin.

Các chuyên gia cho biết giọng nói trong những đoạn ghi âm chính là giọng của Werner. Bên cạnh đó, có một lời khai của nhân chứng giấu mặt rằng Werner đã từng thuê anh ta đào một chiếc hố trong rừng.

Cuối cùng, mặc cho Werner phủ nhận tất cả mọi chuyện, tòa vẫn tuyên bố gã phạm phải tội danh bắt cóc trẻ em dẫn đến cái chết và phải chịu án tù chung thân vào năm 2010.

Vào thời điểm Ursula bị bắt cóc, Werner có những khoản nợ lớn, là người nghiện rượu nặng và có tính khí thất thường. Điều này cũng củng cố thêm cho các điều tra viên về tội danh của Wernes.

Cuối cùng, kết luận của tòa án như tháo bỏ được gánh nặng đau đáu về cái chết của cô bé Ursula đáng thương, khép lại vụ án khiến các nhà chức trách phải đau đầu trong suốt gần 3 thập kỉ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 80: Vụ Án Adam - Nghi Thức Hiến Tế Muti

Các hội kín trên thế giới tồn tại ở nhiều dạng khác nhau. Một số hội kín hoạt động với những nghi thức tín ngưỡng đen tối, mê muội. Một vụ án liên quan đến nghi thức hiến tế Muti được kể trong cuốn Những hội kín tàn bạo nhất lịch sử (tác giả Shelly Klein, dịch giả Lưu Mạnh Hùng chuyển ngữ).

Ngày 21/9/2001, trên sông Themes, đoạn gần cầu Tower, cảnh sát thành phố London phát hiện thi thể một trẻ em bị cắt xẻo. Cảnh sát phán đoán phần thi thể này có thể là của một trẻ em khoảng 5 tuổi, da đen. Không biết tên nạn nhân nên cảnh sát đặt cho em cái tên tạm thời là "Adam".

Nguyên nhân chết của nạn nhân do thương tích ở cổ, các chi đều bị cắt rời bởi một tay đồ tể chuyên nghiệp.

Sau khi giám định tử thi, GS Hendrik Scholt - một chuyên gia về các vụ án theo kiểu cắt xác - kết luận cổ họng của nạn nhân có khả năng đã bị cắt trước khi đứa trẻ bị giết hại để dùng cho một nghi thức tế lễ.

Khám định tử thi cũng giúp phát hiện ra đốt sống cổ số một của tử thi đã bị cắt đi. Ở châu Phi, xương đốt sống cổ số một được gọi là xương Atlas, người ta quan niệm chính xương Atlas gánh vác cả thế giới. Y thuật Muti cho rằng những ai được ăn xương Atlas sẽ có quyền năng huyền bí và có sức mạnh vô biên.

Đứa trẻ trước khi bị giết hại đã được chăm sóc chu đáo, không bị còi xương, suy dinh dưỡng, và những chất trong dạ dày tử thi đều chứa pholcodine - một loại thuốc ho. Các giả thiết đều hướng tới một vụ giết

người, có thể đó là một đứa trẻ được bố mẹ hiến tế. Cảnh sát lo ngại vụ sát hại này có liên quan tới một nhóm giáo phải kiểu Muti.

Theo tiếng Zulu ở Nam Phi, Muti là viết tắt của “medicine” (y thuật). Một vụ giết người cắt xác là biểu hiện của kiểu chữa vết thương truyền thống của người châu Phi, hay còn là gọi là cắt xác để tế thần. Một số pháp sư cắt xác làm thuốc từ những bộ phận cơ thể của người chết, thông thường vật hiến tế là trẻ con.

Ở Nam Phi, từng xảy ra hiện tượng gần 300 vụ giết người trong một năm, các vụ này đều được quy cho y thuật Muti. Thậm chí vào những năm 2000, có 2003 vụ được báo cáo là những vụ giết người cắt xác. Sáu người đã bị bắt ở Nam Phi sau khi người ta thấy chúng đang cố bán những phần cơ thể người của một cơ thể thanh niên 20 tuổi.

Tuy vậy, cảnh sát gặp nhiều khó khăn khi tìm tung tích của Adam. Các nhà khoa học so sánh hàng nghìn kiểu gen, nhưng ADN của Adam không phù hợp với chuỗi ADN nào đến từ Nam Phi hay Tây Phi. Một giáo sư về đất bụi tại Đại học London gia nhập chiến dịch điều tra. Ông xét nghiệm các nguyên tố vi lượng trong xương Adam. Sau khi đối chiếu, so sánh, họ khẳng định đứa trẻ sống trong phạm vi bán kính 100 dặm giữa Ibadan và Benin ở Tây Nam của Nigeria (một khu vực nổi tiếng hành nghề y thuật kiểu Muti).

Chừng đó vẫn chưa đủ để tìm ra manh mối những kẻ giết hại Adam. Tới năm 2002, một thông tin báo tới cảnh sát London rằng có một phụ nữ Tây Phi 31 tuổi tên là Joyce Osagiede chuẩn bị nghi lễ tế thần, hiến tế hai đứa con của mình. Lần theo manh mối, cảnh sát đã tìm tới nơi ở của Osagiede và phát hiện các con của bà mặc chiếc quần màu cam cùng hãng với chiếc quần mà Adam mặc. Nhưng điều đó chưa đủ kết tội Osagiede.

Tuy vậy, lời khai từ chồng bà ta giúp cảnh sát London tìm tới chín địa chỉ của thành phố, bắt 21 người nghi có liên quan đến buôn bán trẻ em. Không đủ căn cứ nên cảnh sát không thể buộc tội ai trong số 21 người này có liên quan đến vụ Adam.

Adam được chôn cất trong một nhà thờ ở London. Đến nay vẫn chưa xác định được tên tuổi, người thân thích của em. Vụ Adam có lẽ là vụ án đầu tiên liên quan đến Muti được phát hiện ở London. Nhiều người cho rằng đó chưa phải là vụ cuối liên quan đến Muti.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 81: Vụ Án Beth Doe

Vào khoảng đầu những năm 1990, ở White Haven có một vụ án đã đi vào huyền thoại của sở cảnh sát địa phương, tới mức khi Tom McAndrew - một cảnh sát mới vào ngành ở sở cẩm hạt Carbon đã ngay lập tức được các tiền bối kể lại.

Đó chính là vụ án Beth Doe, đã trở thành một bí ẩn không thể giải quyết trong suốt hơn 40 năm, và cuối cùng lại được chính ông thụ lý, tìm cách giải quyết cho tới tận những ngày gần đây mà chưa có lời giải.

Ba chiếc vali kinh hoàng trên sông Lehigh

Vào ngày 20 tháng 12 năm 1976, một cậu bé 14 tuổi hốt hoảng trình báo với cảnh sát White Haven về một thi thể phụ nữ được tìm thấy ở đường Luzerne-Carbon. Vào thời điểm đó, khu White Haven còn khá ít cư dân, chỉ có vài ngôi nhà, mấy cửa hàng và quán bar rải rác cạnh Công viên bang Lehigh Gorge.

Cậu bé 14 tuổi kể trên đã tìm thấy xác của người phụ nữ ở gần một trong những cây cầu ở phía hạt Carbon. Xác chết có vẻ như được nhồi nhét vào ba chiếc vali, và ai đó đã ném chúng xuống phía Đông bờ sông Lehigh.

Tác động của vụ va chạm đã làm vỡ hai chiếc vali, để lộ ra phần đầu và phần thân của cơ thể người phụ nữ. Trong chiếc vali không bị vỡ có chứa tay và chân của nạn nhân. Khám nghiệm tử thi nhanh chóng cho thấy cô gái này đang mang thai và đã bị giết vào khoảng từ 7 tới 24 giờ trước. Điều kinh hoàng là, mũi, tai và phần ngực của nạn nhân cũng đã bị cắt rời.

Danh tính của nạn nhân cũng không được tìm ra do không có các báo cáo mất tích trong thời gian đó. Vụ án rơi vào bế tắc, và 7 năm sau, các quan chức hạt Carbon đành phải chôn cô tại nghĩa trang công cộng dành cho người nghèo của địa phương.

Nạn nhân được đặt cho cái tên Beth Doe, và cỏ dại cũng nhanh chóng phủ kín nấm mồ của cô.

Vụ án bí ẩn không có lời giải suốt 40 năm được khoa học đưa ra trước ánh sáng

Khi McAndrew vào công tác tại sở cẩm White Haven, ông công tác ở Cơ quan Đánh giá Điều tra Hình sự; nhóm này bao gồm các nhà điều tra từ các sở cảnh sát trên toàn tiểu bang. Họ gặp nhau mỗi tháng một lần và so sánh các nghiên cứu, ghi chú của mình để cùng kết hợp giải quyết vụ án Beth Doe.

Đối với McAndrew mà nói, có khá nhiều cách giải quyết vấn đề nhân dạng của nạn nhân bên cạnh ADN. Trong những năm 70 thế kỷ trước, khi mà giám định pháp y vẫn còn nhiều hạn chế, thành thử các mẫu mô của nạn nhân đã không được bảo tồn một cách cẩn thận.

Tuy nhiên, nhờ vào thi thể mà cảnh sát đã khôi phục được khoảng 95% gương mặt người quá cố. Bên cạnh đó, Beth Doe vẫn có mẫu răng, dấu vân tay và một số manh mối bên trong chiếc vali. Tuy nhiên chừng đó vẫn là chưa đủ để khám phá ra các chi tiết cần thiết để giải quyết vụ án.

Vậy nhưng, các cán bộ điều tra đã có một quyết định táo bạo để tiếp tục phá án. Beth Doe chết trong tình trạng đang mang thai; và họ đã quyết định khai quật thi thể của cô để khám nghiệm một lần nữa.

Đứa bé chưa kịp ra đời vẫn nằm cùng Beth Doe trong nấm mộ của cô, cùng với ít nhiều các chi tiết mà những điều tra viên ở White Haven hy vọng sẽ giúp họ đưa bí mật này ra trước ánh sáng.

Các chuyên gia điều tra đã gửi mẫu mô từ xác của Beth Doe đến Trung tâm Đại học Bắc Texas để nhận dạng. Tại đó các nhà khoa học pháp y đã so

sánh từng mẫu mô của Beth Doe với mẫu tóc, móng tay của các gia đình có người thân trong độ tuổi Beth với hy vọng sẽ tìm được danh tính thực sự của cô.

Tuy nhiên không có kết quả nào được đưa ra, thế nhưng động thái này ít nhất cũng đã làm nóng lại vụ án này.

Sau đó, bằng cách xét nghiệm mẫu men răng, xương và tóc của Beth Doe, họ đã xác định được rằng cô mang nguồn gốc châu Âu, từng sinh ra và lớn lên ở miền Trung hoặc Tây Âu.

Cô được cho là đã chuyển đến Hoa Kỳ vào thời niên thiếu, sống ở đây ít nhất 5 đến 10 năm trước khi bị giết; cô cũng rất có thể đã mang thai ở đất nước này.

Và cô ấy có thể sống ở vùng Đông Nam, có thể ở đâu đó ở miền đông Tennessee - tất cả những điều này đã được xác định bằng sự diệu kỳ của khoa học pháp y; và mãi cho tới năm 2007, những thông tin này mới được làm sáng tỏ, đem lại hy vọng cho vụ án Beth Doe.

Một vài tháng trước, McAndrew đã gửi một số mẫu men răng, xương và tóc của Beth Doe, được thực hiện khi các nhà điều tra khai quật cơ thể vào năm 2007, đến Đại học Nam Florida để phân tích, tiếp tục hy vọng phá giải vụ án thế kỷ này.

Hiện tại vụ án vẫn đang được cơ quan luật pháp ở White Haven tiếp tục mở rộng điều tra, đồng thời tuyển mộ thêm các tình nguyện viên giúp đỡ họ phá án. Ít nhất hai điều tra viên là Andrew và Nancy Monahan đang theo sát vụ án; Beth Doe giờ đây còn có cả một trang Facebook riêng, cập nhật các chi tiết của vụ án cũng như số điện thoại của Andrew để phục vụ công tác điều tra.

"Beth Doe đã rời bỏ thế gian này một cách quá cô đơn và lạnh lẽo." - Nancy viết như thế về vụ án này. Hiện tại, với sự giúp sức của khoa học, vụ án đang tràn ngập hy vọng được giải quyết và đưa ra trước ánh sáng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 82: Bà Mẹ Trẻ Mất Tích Kỳ Lạ Sau 3 Cuộc Gọi Cầu Cứu

Không ai biết chuyện gì đã xảy ra với Kelly vào đêm làm việc cuối cùng của cô ở cửa hàng bán nhiên liệu, cuối cùng vụ án khép lại bằng việc tuyên bố bà mẹ trẻ đã chết.

Kelly Bergh Dove, 20 tuổi, sống ở thị trấn Bridgewater, bang Virginia (Mỹ), vốn là cô gái được tất cả mọi người yêu mến.

Cô kết hôn với chồng sau 5 năm yêu đương, cả hai có với nhau 1 cô con gái đầu lòng 4 tuổi.

Theo miêu tả của gia đình, Kelly là người tốt bụng và hiếu thuận với bố mẹ. Hằng ngày, cô luôn tranh thủ thời gian để gọi điện tâm sự với người thân.

Kelly làm việc tại cửa hàng nhiên liệu Imperial ở thị trấn Harrisonburg. Ngày 18/6/1982, cô trực đêm sau khi đổi ca với 1 trong 3 chị gái.

Vào khoảng 11 giờ tối, mẹ Kelly như thường lệ gọi điện cho con gái nhưng cô không bắt máy. Một lúc sau, Kelly mới gọi lại trò chuyện với bà, chẳng ai ngờ đó là lần cuối cùng mọi người được nghe giọng nói của cô gái trẻ.

Rạng sáng lúc 2h27, Kelly gọi điện đến Sở cảnh sát Harrisonburg để báo cáo về việc cô bị một người đàn ông "ăn mặc kỳ dị" quấy rối tại cửa hàng.

2 phút sau, Kelly tiếp tục báo cáo với cơ quan chức năng và yêu cầu cảnh sát đến giải quyết khi liên tục bị người đàn ông kia "khủng bố điện

thoại".

Cú điện thoại cầu cứu thứ 3 và cũng là cuối cùng bà mẹ trẻ thực hiện là vào lúc 2h31.

Khi đó, Kelly tỏ ra vô cùng sợ hãi, khẩn thiết cầu xin sự giúp đỡ vì cô phát hiện một chiếc xe không ngừng lảng vảng bên ngoài cửa hàng: "Làm ơn hãy nhanh đến đây, hắn đã trở lại rồi".

Sau đó tầm 2 phút, cảnh sát cuối cùng cũng có mặt tại hiện trường nhưng lại không tìm thấy bóng dáng của Kelly.

Vật dụng cá nhân của cô đều nằm yên vị trí cũ, cửa hàng không có dấu hiệu bị cướp hay xảy ra ẩu đả.

Theo các trang báo đưa tin, cảnh sát khi đó xử lý vụ việc vô cùng qua loa, không phong tỏa hiện trường, tiến hành lấy dấu vân tay hay nỗ lực tìm kiếm các bằng chứng khác.

Nhà chức trách đưa ra giả thiết rằng người đàn ông kia đã làm mọi cách để dụ Kelly bước ra khỏi cửa hàng rồi tiến hành bắt cóc cô.

Một nhân viên cửa hàng tiện lợi gần đó khẳng định đã nhìn thấy một người đàn ông da trắng tầm 20 đến 25 tuổi, có mái tóc vàng và dài ngang vai, lái chiếc ô tô màu xám và dừng ở cửa hàng của Kelly trong suốt nửa tiếng trước khi cô biến mất.

Song miêu tả này lại không đủ giúp cảnh sát phá giải vụ án.

Theo lời 3 người chị của Kelly, tất cả đều là nhân viên của Imperial, họ không còn quá xa lạ với những cuộc gọi quấy phá nhưng chẳng ngờ có ngày sự việc đáng sợ này lại xảy ra với cô em gái út.

Trong suốt 6 tuần sau khi Kelly biến mất, cửa hàng không nhận được bất kỳ cuộc gọi chọc phá nào nữa.

Nhiều khả năng từ trước đến nay, kẻ gọi điện chỉ duy nhất có 1 và đó cũng chính là tên thủ ác trong vụ án của Kelly.

Bố mẹ Kelly cho rằng kẻ tình nghi có thể là một trong những người bạn thời trung học của cô.

Trong quá khứ, người này, danh tính không được tiết lộ, từng có tiền sử về việc thực hiện những cuộc gọi quấy phá và hành vi dung tục trước mặt người khác.

Đồng thời, phương tiện di chuyển của người này cũng là chiếc ô tô màu bạc hàng hiệu. Thế nhưng, bấy nhiêu ngờ vực và giả thiết được đưa ra đều không hoàn toàn thuyết phục việc người này có liên quan đến việc Kelly đột ngột biến mất.

Bên cạnh hy vọng tìm được kẻ thủ ác, mọi người còn đặc biệt quan tâm đến cảm xúc của người nhà Kelly.

Cô sẽ không gặp nạn nếu như không đổi ca với 1 trong 3 người chị và đây sẽ trở thành niềm ân hận khiến người này tự trách mình trong suốt quãng đời về sau.

Ngoài ra, không ít ý kiến cũng chỉ trích sự tắc trách của phía cảnh sát, từ thái độ hời hợt xử lý hiện trường cho đến việc không nỗ lực điều tra đến nơi đến chốn.

Năm 1989, sau 7 năm khi mất tích không dấu vết, Kelly được thông báo đã chết dù không tìm được thi thể.

Vụ án của bà mẹ trẻ mãi mãi không tìm được kẻ thủ ác và khép lại với hàng nghìn câu hỏi không lời giải đáp.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 83: Tên Sát Nhân Mê Phim Kinh Dị(P1)

Nữ sinh mất tích bí ẩn

Những ngày đầu xuân 2011, thị trấn nhỏ Wenatchee (bang Wanetchee, Mỹ) nhộn nhịp hơn bình thường bên những hàng táo lâu năm để đón chào lễ hội Hoa Táo được tổ chức hằng năm. Tuy nhiên, trong khi những người dân múa hát vui vẻ thì gia đình Cowell lại sống trong những ngày tăm tối nhất kể từ khi cô con gái Mackenzie Cowell đột ngột biến mất. Mackenxzie là một cô gái tuy mới 17 tuổi nhưng có vóc dáng cao ráo và khuôn mặt xinh đẹp. Ngoài ra, cô còn là một vũ công điêu luyện. “Con bé rất thích nhảy, có thể nhảy múa ở bất cứ nơi nào, từ nhà, trường học cho đến cửa hàng tạp hóa… Mỗi khi nghe thấy tiếng nhạc là con bé lại say sưa lắc lư”, một người thân của Mackenzie kể lại.

Mackenzie được nhiều người yêu quý không chỉ vì ngoan ngoãn, vui tươi, xinh đẹp mà còn là một cô gái rất năng động, nhiệt tình. Ngoài việc học ở trường, cô còn tích cực tham gia các hoạt động nhảy múa, làm người mẫu và học kinh doanh. Cha của Mackenzie - Reid Cowell cho biết ngoài việc theo học cuối cấp ở trường trung học tại địa phương, Mackenzie mới đây còn đăng ký theo học Học viện Tạo mẫu tóc.

Ngày 9/2/2010, ông Reid Cowell đã lên kế hoạch cho một bữa tối đặc biệt khi chỉ có cha và con gái ở nhà nên hẹn con gái về sớm. “Học viện người mẫu đóng cửa lúc 17h nên tôi gọi cho con bé lúc 17h40 để hỏi xem Mackenzie đang ở đâu để đến đón về ăn cơm. Tuy nhiên, điện thoại của con bé không liên lạc được và đã chuyển chế độ hộp thư thoại. Điều này là vô cùng bất thường bởi Mackenzie chưa từng tắt máy hay để điện thoại hết pin”, ông Reid Cowell nhớ lại.

Cảm thấy bất an, ông liền gọi cho bạn trai của Mackenzie là Joaquin Villasano và gia đình mình. Sau 2 tiếng tất cả mọi người cố gắng liên lạc mà không kết quả, gia đình Cowell quyết định gọi điện báo cảnh sát.

Hiện trường kinh hoàng

Sau khi nhận được tin báo về việc Mackenzie mất tích, cảnh sát lập tức vào cuộc và thu thập thông tin từ nhiều nguồn nhưng vài ngày trôi qua, danh tính cô gái vẫn “bặt vô âm tín”.

Theo những dữ liệu mà cảnh sát nhận được lần cuối có người nhìn thấy cô gái là lúc 15h ngày 9/2/2010 tại Học viện Tạo mẫu tóc. Một trong những bạn của Mackenzie cho biết, tại thời điểm đó, cô đã hỏi các bạn về việc có phải xin phép nghỉ sớm 15 phút hay không rồi đi ra phía cửa sau.

Các camera an ninh ở trong trường đã ghi nhận lại được hình ảnh cô đi lên các tầng trên của tòa nhà. Tiếp sau đó, cô bước lên ôtô và nhắn tin cho bạn trai. Đó là tin nhắn cuối cùng của cô và cũng là lần cuối cùng cô được nhìn thấy còn sống. Kể từ lúc đó trở đi, không ai còn nhìn thấy cô nữa.

Đến ngày thứ 4, ông Reid Cowell nhận được một cuộc gọi từ cảnh sát. Đó là cuộc gọi mà cả đời ông sẽ không bao giờ có thể quên được. “Nữ cảnh sát nói với tôi rằng cô ấy vô cùng lấy làm tiếc khi phải thông báo với tôi chuyện này qua điện thoại nhưng họ đã phát hiện một thi thể”. Khoảnh khắc đó, trái tim của ông Reid như thắt lại. Sau một hồi trấn tĩnh, ông Ried hỏi thêm về việc phát hiện thi thể con gái và được nữ nhân viên cảnh sát cho hay đó là một khúc quanh có mực nước nông trên con sông Columbia.

Hiện trường nơi phát hiện thi thể Mackenzie vô cùng hoang tàn, là nơi ít người qua lại. Theo kết quả kiểm tra của cảnh sát, Mackenzie đã bị siết cổ, bị tấn công bằng vật cùn vào đầu và bị cứa một vết sâu vào cổ. Thậm chí, một con dao vẫn còn mắc kẹt ở cánh tay của nạn nhân.

Những nghi phạm đầu tiên

Cảnh sát cho biết đây là cuộc điều tra lớn nhất từng được thực hiện tại thị trấn này. Dựa vào những thông tin thu thập được, cảnh sát cho rằng thủ

phạm là một người quen biết với Mackenzie và khiến cô khá tin tưởng.

Vì vậy, để không bỏ sót bất kỳ chi tiết nào, cảnh sát đã thẩm vấn cả chính những người thân thiết với nạn nhân gồm cha cô (ông Reid), mẹ cô (bà Wendy Cowell) và các thành viên khác trong gia đình. Không nằm ngoài niềm tin của cảnh sát, tất cả những người này đều được chứng minh không liên quan tới cái chết của nữ sinh 17 tuổi.

Người tiếp theo tham gia cuộc thẩm vấn là người bạn trai Joakenzie. Khi được kiểm tra với máy phát hiện nói dối, nam thanh niên này đã không trả lời được 1 câu hỏi. Chi tiết này đã được cảnh sát hết sức lưu ý.

Ngoài ra, một nhân vật khác cũng khiến cảnh sát nghi ngờ là ông Joey Fisher – bạn trai của bà Wendy Cowell. Cha mẹ Mackenzie đã ly hôn khá lâu và tại thời điểm Mackenzie bị sát hại, bà Wendy đang qua lại với ông Joey và mối quan hệ này bị con gái phản ứng dữ dội.

Mâu thuẫn đến mức Mackenzie thậm chí đã buộc mẹ mình phải lựa chọn giữa cô và ông Joey. Đặc biệt, 1 ngày trước khi biến mất, Mackenzie đã cãi nhau với mẹ, cũng là vì ông Joey. Giả thuyết được đặt ra ở đây là ông Joey vì tức tối khi bị con gái của người tình phản đối kịch liệt nên đã quyết định giết chết cô gái để dẹp bỏ chướng ngại vật.

Cả ông Joey hay Joakenzie đều kiên quyết phủ nhận những dính líu đến cái chết của cô gái. Cuối cùng, sau khi điều tra, cảnh sát không tìm được bất kỳ bằng chứng nào về hai người này nên sau đó vẫn đã thả Joey và Joakenzie ra.

Cứ như vậy, vụ án rơi vào bế tắc. Suốt 2 tháng tích cực điều tra sau đó, cảnh sát vẫn không thể tìm ra bất kỳ manh mối nào về hung thủ.

Bị giết nhầm?

Trong khi những người thân của nạn nhân luôn sống trong đau khổ còn người dân Wenatchee lúc nào cũng nơm nớp lo sợ về một kẻ giết người tàn nhẫn chưa từng có tại thị trấn này thì cuộc điều tra có tín hiệu tích cực

khi một nhân chứng xuất hiện, đó là nữ sinh Liz Ried đang theo học một trường đại học tại địa phương.

Theo tìm hiểu, cảnh sát nhận thấy dù là sinh viên nhưng Liz Ried lại có nhân thân không mấy tốt đẹp. Liz Reid không chỉ nghiện ngập mà còn từng có vết đen buôn bán ma túy, làm giả giấy tờ của bác sỹ…

Khai với cảnh sát, Liz Reid cho rằng có 2 cái tên rất có thể là thủ phạm, đó là Sam Cuevas và Ammanuel Cerros. Đây là 2 đối tượng đã có nhiều tiền án và là những kẻ buôn bán ma túy vẫn đang nằm trong diện theo dõi cảnh sát.

Nữ nhân chứng này cho biết, Sam Cuevas và Emmanuel Cerros đã nhầm lẫn trong việc nhận dạng nạn nhân với một kẻ khác chuyên bán lẻ ma túy đồng thời là chân rết thu thập thông tin và báo cho cảnh sát, khiến cho việc làm ăn của chúng gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, cả hai đã bắt cóc và sát hại Mackenzie.

Liz Reid cũng cung cấp cho cảnh sát nhiều thông tin liên quan đến vụ việc, trong đó có miêu tả về con dao được cho là hung khí giết người. Cô ta khăng khăng đã được xem những hình ảnh cuối cùng của Mackenzie khi cô còn sống qua một đoạn video do những sát nhân ghi lại. “Tôi đã tận mắt chứng kiến”, Liz nói.

Dựa vào những bằng chứng có được, cảnh sát nhận thấy những lời khai của Liz Reid có vẻ khá logic và hợp lý. Do đó, nhóm đặc nhiệm tin rằng họ đã lần ra manh mối của những kẻ giết người. Tuy nhiên, cuộc điều tra sau đó đã hé lộ những tình tiết khác.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 84: Tên Sát Nhân Mê Phim Kinh Dị(P2)

Nghi phạm lộ diện

Được Liz Reid cung cấp vô số thông tin tưởng có ích nhưng khi tiến hành xác minh, cảnh sát nhận thấy khá nhiều điều bất hợp lý. Ngoài ra, đoạn video mà theo Liz là ghi lại cảnh Mackenzia bị sát hại dường như cũng không tồn tại.

Vụ án lại tiếp tục rơi vào bế tắc suốt 7 tháng tiếp theo. Chưa bao giờ người dân thị trấn nhỏ này lại sục sôi đến vậy. Các phương tiện truyền thông liên tục đưa tin. Thế rồi, cảnh sát cùng lúc nhận được tin tức từ 3 người đến trình báo về việc vào buổi chiều Mackenzie biến mất, họ đã nhìn thấy một người đàn ông cứ đi đi lại lại dọc con phố nơi về sau phát hiện chiếc ô tô của nạn nhân bị bỏ lại.

Sau khi phác thảo chân dung từ trí nhớ của 3 nhân chứng này, nhiều người bỗng giật mình khi bức vẽ có nhiều đặc điểm nhận dạng giông với Christopher Wilson - bạn học cùng lớp của Mackenzie tại Học viện mẫu tóc.

Từ đây, cảnh sát chuyển hướng sang tập trung điều tra sang người đàn ông sinh năm 1980 này. Dựa vào lời khai của các bạn học cùng lớp, cảnh sát nhận thấy vụ giết người dã man xảy ra chỉ ít phút sau khi nạn nhân rời Học viện tạo mẫu tóc. Điểm đặc biệt là vào thời điểm này, Christopher cũng rời khỏi lớp học một cách bí ẩn. Tuy đi bằng lối cửa sau nhưng Christopher vẫn bị một người bạn bắt gặp.

Các điều tra viên sau đó đã đến Học viện tạo mẫu tóc trực tiếp tìm hiểu các sinh viên tại đây và nhận được 1 số thông tin khá quan trọng. Theo đó,

trước khi Mackenzie bị sát hại, Christopher Wilson đã nảy sinh tình cảm với nạn nhân.

Ngoài ra, hồ sơ tại trường học cho biết, trong một khoảng thời gian dài sau khi Mackenzie bị sát hại, Christopher đi học rất thất thường, trong đó từ 9 ngày sau khi Mackenzie bị giết chết, Christopher đã nghỉ học không lý do 1 tuần liền. Thời điểm đó, các bạn chỉ cho rằng người đàn ông này quá đau buồn trước cái chết của bạn gái.

Con người kỳ quặc

Điều tra về Christopher, cảnh sát nhận thấy đây là một con người khá đa tài. Trong con mắt của những người thân trong gia đình, Chris là một đứa con ngoan ngoãn và có trách nhiệm. Bởi dù rất thích đàn hát nhưng để lo cho tương lai, anh ta vẫn sẵn sàng dẹp đam mê sang một bên để ghi danh vào Học viện tạo mẫu tóc nhằm sớm tiếp quản cửa hiệu của mẹ mình.

Tuy nhiên, nhiều người cho biết Christopher là một người khá kỳ quặc. Người đàn ông này luôn tách biệt khỏi đám đông, ăn mặc và hành xử khác người. Kinh hoàng hơn, Christopher còn có sự yêu thích đặc biệt tới các thi thể người chết, đến nỗi hắn đã xin làm việc vào một nhà xác.

Tại nơi làm việc, những đồng nghiệp của Chris đã nhiều phen hoảng hồn khi thấy hắn lén lút ngồi bên các xác chết tỉ mẩn kiểm tra từng chi tiết trên cơ thể. Đối tượng cũng một vài lần khoe khoang rằng hắn đã từng giết chết một phụ nữ bằng cách siết cổ người này.

Cảnh sát cho rằng, tại thời điểm đó, chính Christopher đã hẹn gặp Mackenzie. Nghi vấn của cảnh sát càng được củng cố sau khi họ nhận được lời khai từ Theo Keyes - một người bạn của Chris, đang thụ án trong tù vì tội buôn ma tuý. Người này cho biết Christopher Wilon rất ngưỡng mộ những kẻ giết người hàng loạt. Sự yêu thích của hắn đối với những kẻ sát nhân đã dẫn đến việc hắn tự in 1 hình xăm Hannibal Lecter trên cánh tay. Đây là một nhân vật giết người hàng loạt trong truyện trinh thám.

Chris cũng được cho là mê mẩn kẻ giết người hàng loạt hư cấu trong một show truyền hình, kẻ thường đưa các nạn nhân của hắn vào một căn

phòng được phủ đầy giấy bóng để giữ hiện trường phạm tội luôn sạch sẽ.

Từ tất cả những chi tiết này, cảnh sát liên tưởng đến cách mà Mackenzie đã bị sát hại và tin rằng Christopher có liên quan đến vụ án mạng.

Những vết máu tại hiện trường

Dù đã xác định được nghi phạm nhưng cảnh sát vẫn chưa thể bắt giữ Christopher Wilson vì chưa đủ bằng chứng. Cuối cùng, những bằng chứng pháp y đã được đưa ra. Trên thi thể cô gái trẻ, cảnh sát thu thập được một số mảnh băng keo mà hung thủ dùng để trói nạn nhân. Kết quả xét nghiệm cho thấy ngoài mẫu ADN của Mackenzie, trên mảnh băng keo còn có cả ADN của Christopher.

Khi cảnh sát tới nhà với lệnh bắt giữ Chris, người đàn ông này đã biến mất trước đó vài ngày. Lập tức khám xét mọi ngõ ngách trong nhà nghi phạm, ban đầu cảnh sát không tìm được điểm gì bất thường. Các nhà điều tra sau đó nhận định nghi phạm rất có thể lường trước mọi việc nên đã dọn dẹp sạch sẽ hiện trường trước khi bỏ trốn.

Cuối cùng, cảnh sát đã sử dụng một loại hóa chất có tên là luminol phun lên khắp ngôi nhà. Không nằm ngoài dự đoán, khi lớp hoá chất vừa được phun lên, những vết máu dần xuất hiện. Kết quả xét nghiệm ADN cho thấy tất cả các mẫu máu dính trên sàn và thảm nhà Christopher đều thuộc về nữ sinh 17 tuổi Mackenzie Cowell.

Dựa vào những thông tin thu thập được, cảnh sát cho rằng động cơ của Christopher khi giết chết Mackenzie là do sở thích với các bộ phim kinh dị cũng như sự ám ảnh của hắn với cái chết, với những thi thể người chết và cả những kẻ giết người hàng loạt. Chris sau đó đã bị bắt giữ khi đang lẩn trốn tại nhà người quen.

Sự bình thản đáng sợ

Với thông tin do các nhân chứng cung cấp và đặc việt là những bằng chứng ADN tìm được tại hiện trường, Christopher Wilon đã phải ra hầu toà

vì cáo buộc giết người. Tại phiên toà diễn ra sau đó, đối tượng đã đồng ý nhận tội để được giảm án. “Tôi thừa nhận đã cố ý giết chết Mackenzie Cowell bằng cách siết cổ và đâm cô ấy bằng một con dao”, gã sát nhân tuyên bố.

Christopher cho biết với mối quan hệ bạn bè thân thiết, hắn dễ dàng dụ nạn nhân ra khỏi lớp học với lời nhắn có chuyện bí mật không muốn ai biết. Sau khi khống chế được nạn nhân, Christopher đã quay lại toàn bộ cảnh giết chết Mackenzie nhưng khi biết cảnh sát bắt đầu tìm hiểu, hắn đã nhanh tay phi tang nhằm tránh rắc rối về sau. Trả lời câu hỏi về mục đích quay video cảnh chết chóc, Christopher khai rằng muốn giữ làm kỷ niệm để thỉnh thoảng xem lại.

Phiên tòa có sự tham gia của rất nhiều người dân trong thị trấn và những người yêu mến nữ sinh 17 tuổi này. Tại đây, anh trai của Mackenzie hỏi gã sát nhân: “Cậu đã đủ lớn để cướp em gái của tôi khỏi vòng tay tôi và người thân trong gia đình nhưng tôi chỉ muốn cậu nhìn thẳng vào mắt tôi và nói cho tôi biết tại sao? Tại sao cậu lại giết con bé?”.

Tuy nhiên, đáp lại câu hỏi ấy lại là khuôn mặt hơi mỉm cười và sự bình thản đến đáng sợ. Kẻ sát nhân không trả lời và cũng chẳng xin lỗi gia đình nạn nhân hay có bất cứ biểu hiện nào cho thấy sự hối cải. Điều này càng khiến cho người dân cảm thấy tức giận và yêu cầu bản án cao nhất.

Với thoả thuận nhận tội, Christopher Wilon đã bị kết án 14 năm 3 tháng tù giam – mức án cao nhất hắn phải đối mặt vì tội giết người. Bên cạnh đó, đối tượng cũng thừa nhận đã lấy chiếc điện thoại của Mackenzie và chiếc nhẫn mà cô đang đeo khi biến mất. Ngoài ra, hắn cũng nhận tội hành hung người khác trong vụ việc dùng thắt lưng siết cổ một phụ nữ mà hắn từng khoe khoang.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 85: Tên Sát Nhân Kỳ Dị Có Sở Thích Giết Phụ Nữ(P1)

Những cái chết bí ẩn

Những ngày tháng 5 và tháng 6/1993, không khí tang thương bao trùm khắp vùng Frankston (Victioria, Australia). Chỉ trong vài tuần, liên tiếp những vụ án mạng đã diễn ra và nạn nhân đều là phụ nữ. Đầu tiên là cái chết của 3 cô gái 17, 18 và 22 tuổi. Đặc điểm chung của 3 nạn nhân là bị giết hại theo những cách giống nhau, cơ thể có nhiều nhát dao đâm ở lưng, ngực.

Các nạn nhân không hề có mối liên quan nào, điều này cho thấy thủ phạm giết người cách ngẫu nhiên và không cần lý do. Lúc này, cảnh sát biết rằng họ đang phải đối mặt với một tên giết người hàng loạt manh động và cực kỳ nguy hiểm.

Khi dân chúng thì lo sợ, cảnh sát thì hoang mang vì chưa tìm ra hung thủ thì vụ án tiếp theo càng làm nghiêm trọng hơn tình hình. Nạn nhân thứ 4 là người phụ nữ 41 tuổi bị cưỡng hiếp trước khi bị đâm. Tuy nhiên, may mắn cô đã thoát chết do phút sơ suất của hung thủ, thấy nạn nhân nằm im nên tưởng cô đã chết.

Dựa vào những lời khai của nạn nhân duy nhất còn sống sót, cảnh sát bắt đầu có manh mối điều tra. Cuối cùng, chân dung nghi phạm bắt đầu hiện ra khiến ai cũng thấy bất ngờ. Đối tượng tên chính là Paul Charles Denyer. Thanh niên 21 tuổi này được đánh giá là người vụng về, chậm chạp nhưng vui vẻ, hài hước.

Tuy nhiên, càng tìm hiểu về con người này, cảnh sát càng cảm thấy nhiều điều bất ổn.

Chàng trai bất thường

Paul Charles Denyer sinh ngày 14/4/1972, là con thứ 3 trong gia đình có 6 anh em. Bố mẹ Denyer là những người lao động nhập cư nên ngay từ nhỏ, Denyer không nhận được nhiều tình yêu thương và sự quan tâm sát sao từ bố mẹ.

Từ nhỏ, bố mẹ Denyer đã thấy cậu con trai thứ có những biểu hiện kỳ lạ với những hành vi kỳ quặc. Denyer thường xuyên tự gõ đầu mình. Tuy nhiên, thời gian ấy họ chỉ nghĩ đó là những hành động của trẻ con.

Trong giai đoạn đi nhà trẻ, Denyer tỏ ra rất bướng bỉnh và thường xuyên đánh nhau với bạn bè.

Một bước ngoặt lớn trong cuộc đời Denyer là việc gia đình chuyển tới Victoria năm 1981 khi bố thay đổi công việc. Việc này, khiến 6 anh em nhà Denyer rất buồn. Đặc biệt là Denyer, cậu bé khi ấy thấy rất hụt hẫng vì sẽ phải thay đổi và thích nghi với một môi trường mới.

Ở trường học mới, Denyer tỏ ra nhút nhát, ít nói và sống khép kín hơn. Denyer không chơi với các bạn cùng lớp mà chọn cho mình một sở thích riêng là sưu tập dao, súng cao su… Chán nghịch đồ chơi, Denyer chuyển sang giết những con vật trong nhà một cách không thương tiếc. Lớn thêm chút nữa, Denyer bắt đầu bị ám ảnh bởi máu và những bộ phim kinh dị.

Vào ngày sinh nhật lần thứ 13, Paul Denyer bị buộc tội ăn cắp xe ô tô nhưng rất may được bố mẹ bảo lãnh nên cậu ta chỉ bị cảnh cáo. Lên 15 tuổi, Denyer bắt đầu xuất hiện những sở thích bệnh hoạn như ép những đứa trẻ khác thủ dâm hay lạm dụng tình dục.

Nhiều người trong gia đình Denyer bắt đầu thấy lo sợ khi càng lớn Denyer càng ương bướng và có những hành vi đáng sợ. Họ mơ hồ nhìn thấy viễn cảnh một ngày nào đó Denyer sẽ ra tay giết người.

Những vụ việc khó hiểu

Năm 1992, sau thời gian lang thang không học hành, không nghề nghiệp, Paul Denyer gặp gỡ và quen biết một cô gái tên là Sharon Johnson. Có được tình yêu của Sharon, Denyer quyết tâm thay đổi để trở thành người đàn ông tốt. Tuy nhiên qua vài nơi xin việc nhưng đều bị từ chối, Denyer bắt đầu cảm thấy chán nản. Cuối cùng, Denyer xin vào doanh trại làm lính đánh thủy.

Thời gian đầu, được người yêu động viên, mọi việc diễn ra thuận lợi nhưng dần dần, hắn thường xuyên bị đồng nghiệp phàn nàn, vì suốt ngày chăm chú mài dao, sưu tập vũ khí mà không chăm lo tới chuyên môn, thường xuyên trốn việc, gây gổ với mọi người. Cuối cùng, Denyer bị đuổi việc.

Lười biếng, Denyer lại trở về cuộc sống vật vờ mà không chịu đi tìm việc khác. Nhưng không muốn để người yêu biết, hằng ngày hắn vẫn vờ đi làm. Sau đó, Denyer đã thuyết phục Sharon cho chuyển tới ở cùng nhà với lý do đi học để phục vụ cho công việc để phục vụ cho công việc. Thấy người yêu có quyết tâm, Sharon vui vẻ đồng ý.

Và từ đây, những tháng ngày bình yên tại khu vực nơi Sharon sinh sống đã chấm dứt khi mà hàng loạt điều khó hiểu, kinh hoàng liên tục xuất hiện mà không thể tìm ra nguyên nhân.

Một tuần sau khi Denyer chuyển đến, những người hàng xóm bắt đầu nhận thấy dấu hiệu căn hộ của mình bị đột nhập. Một vài gia đình thậm chí còn bị kẻ gian lôi hết quần áo trong tủ ra rồi cắt xé thành đống vải vụn cùng với những bức tranh treo trên tường. Đây là điều hết sức kỳ lạ vì từ trước tới nay, khu vực này vẫn được coi là an toàn, người dân thậm chí đi ngủ còn không khóa cửa.

Hiện trường kinh hoàng

Trong các căn hộ bị “ghé thăm”, kinh hoàng nhất là căn hộ của hai chị em Tricia và Donna, họ sống cùng dãy nhà với Denyer và Sharon. Đó là một buổi tối tháng 1/1993, Tricia và Donna cùng ra ngoài từ chiều và về nhà khi đã khuya. Biết được tình hình an ninh trong khu gần đây không được đảm bảo nên trước khi đi, họ đã kiểm tra khóa cửa rất cẩn thận.

Đêm hôm đó, lúc Donna vừa mở cửa, cô lập tức choáng váng bởi cảnh tượng khủng khiếp hiện ra trước mắt. Khắp bốn mặt tường phòng khách là những dòng chữ viết bằng máu "Hãy chết đi Don". Dưới sàn nhà, xác chết của con mèo cưng nằm dưới một bức ảnh người phụ nữ mặc bikini.

Cố gắng đi vào bên trong bếp, cô bủn rủn chân tay khi thấy thêm dòng chữ bằng máu viết trên tường: "Donna, ngươi đã chết". Xung quanh, những vết máu có ở khắp nơi, trên sàn nhà, trong phòng tắm, các bức tường và thậm chí cả trần nhà. Kể cả khi cảnh sát đã có mặt tại căn hộ, Donna vẫn chưa hết run rẩy.

Cảnh sát sau đó đã kiểm tra mọi ngóc ngách căn hộ. Trong phòng ngủ tại tầng 2, họ nhận thấy đồ đạc bị lật tung, một số bộ quần áo bị cắt nát. Trên tấm gương nhỏ ở phía bàn trang điểm, còn có thêm dòng chữ "Donna và Robyn". Donna cho biết cô không biết ai có tên là Robyn.

Quá lo sợ cho những chuyện bất thường xảy ra ở nhà, cô cùng Tricia sang nhà hàng xóm ở nhờ qua đêm. Lúc ấy, Paul Denyer nói với Donna rằng kể từ nay cô sẽ được an toàn và nếu cảnh sát bắt được kẻ phạm tội, hắn sẽ đích thân dạy cho tên này một bài học.

Paul Denyer còn tốt bụng nói với người yêu cho hai chị em hàng xóm ở nhờ vài hôm. Tuy nhiên, Donna mơ hồ nhận thấy có gì đó bất an khi đứng trước người hàng xóm này nên đã từ chối. Bản thân cô cũng không hiểu sao mình lại có cảm giác khó diễn tả ấy.

Sau vụ việc, rất nhiều biện pháp đã được đưa ra, người dân luôn sống trong cảnh giác, lực lượng cảnh sát khẩn trương tìm ra thủ phạm trấn an người dân nhưng cuối cùng bi kịch vẫn xảy ra.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 86: Tên Sát Nhân Kỳ Dị Có Sở Thích Giết Phụ Nữ(P2)

Thi thể khó nhận dạng

Ngày 12/6/1993, trong một công viên gần nơi Denyer sống cùng bạn gái, cũng là khu vực liên tiếp xảy ra những cuộc đột nhập kinh hoàng thời gian gần đây, người dân phát hiện một xác chết phụ nữ gần như lõa thể, trên người chỉ có vài mảnh vải che thân.

Cảnh sát sau đó đã xác định được danh tính nạn nhân là Elizabeth Stevens - một sinh viên 18 tuổi đang theo học tại một trường đại học trên địa bàn. Cơ thể nạn nhân có nhiều thương tích đến nỗi thậm chí bố mẹ cô ban đầu còn không thể nhận ra khi được cảnh sát đưa tới nhận dạng. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy nạn nhân đã bị cưỡng hiếp và đánh đập dã man trước khi giết chết. Hung thủ đã đâm cô tổng cộng 6 nhát đều là những vết thương chí mạng.

Trước đó 1 ngày, Elizabeth Stevens đã được thông báo mất tích sau khi tới nhà bạn vào buổi tối mà không thấy trở về. Một nhóm điều tra viên lập tức tiến hành nhiệm vụ tìm kiếm manh mối về kẻ giết người, từ việc tìm gặp bạn bè tới việc hỏi những người hàng xóm, họ hi vọng sẽ phát hiện ra ai đó đi cùng Elizabeth trong tối xảy ra án mạng. Tuy nhiên, trong suốt nhiều ngày sau, họ vẫn không tìm ra bất cứ manh mối nào.

Một bầu không khí u ám bao trùm khắp nơi trong khu vực này. Sợ hãi, lo lắng là cảm nhận chung của tất cả người dân, nhất là phụ nữ. Nhiều người không dám ra đường vào buổi tối, nhiều hộ gia đình thường xuyên khóa trái cửa hoặc ngủ sớm khi trời tối. Việc buôn bán của các cửa hàng cũng suy giảm nghiêm trọng vì đều đóng cửa từ rất sớm.

Tại trụ sở cảnh sát, vấn đề về phương hướng điều tra được bàn luận rất nóng bỏng. Bên cạnh đó, các tổ chức được thành lập để tuyên truyền và hướng dẫn phụ nữ cách phòng tránh, ứng phó với những kẻ bệnh hoạn máu lạnh.

Những cái chết liên tiếp

Tuy nhiên, những nỗ lực đó dường như không đem lại mấy kết quả. Trong khi cảnh sát vẫn đang đau đầu vì không có bất cứ manh mối nào về hung thủ thì danh sách những nạn nhân xấu số vẫn tiếp tục nối dài.

Hơn 1 tháng sau ngày Elizabeth bị giết, một nhân viên ngân hàng 41 tuổi tên Roszsa Toth cũng suýt nữa trở thành nạn nhân của một kẻ lạ mặt. Theo lời khai của cô, tối 8/7/1993, cô bị tấn công bằng súng khi trên đường trở về nhà. Hắn rất hung hãn dùng vũ lực kéo cô vào khu vực vắng với ý định giở trò đồi bại.

Tuy nhiên, cô đã chống cự mãnh liệt, vừa cào cấu vừa cắn vào đầu ngón tay của kẻ lạ mặt. Sự phản kháng mãnh liệt của cô khiến cho tên này bị ngã. Nhân cơ hội đó Toth chạy trốn được. Sau khi về tới nhà, Toth gọi điện báo cho cảnh sát. Khi các điều tra viên tới hiện trường vụ án, thì kẻ thủ ác đã biến mất không để lại bất cứ dấu vết nào.

Cùng buổi tối hôm 8/7/1993, cảnh sát còn nhận thêm thông báo mất tích của Debbie Fream, bà mẹ 22 tuổi. Khi cảnh sát còn chưa kịp thực hiện một cuộc tìm kiếm, một người dân phát hiện ra bà mẹ trẻ này bị hiếp và giết hại dã man.

Vài ngày tiếp theo, thiếu nữ 17 tuổi Natalie Russell bị mất tích bí ẩn khi đi dạo bằng xe đạp. Chỉ khoảng 8 tiếng sau đó, người ta phát hiện thi thể cô bị vứt trong bụi rậm, trên thi thể có những vết thương giống với những nạn nhân trước đó.

Chưa bao giờ quyết tâm nhanh chóng tìm ra kẻ giết người hàng loạt lại sôi sục đến vậy. Một nhóm gồm các nhà điều tra hàng đầu đã được giao nhiệm vụ cấp bách này.

Và cuối cùng trời không phụ lòng người, những manh mối đầu tiên đã được tìm ra.

Manh mối dần hé lộ

Mở rộng điều tra khu vực xung quanh hiện trường tìm thấy thi thể Natalie Russell, cảnh sát phát hiện một chiếc Toyota màu vàng khả nghi. Theo một số người dân, họ nhìn thấy chiếc xe này đỗ ở gần con đường dành cho xe đạp cùng khoảng thời điểm mà các bác sĩ pháp y xác định Natalie Russell tử vong.

Một người đưa thư cho biết đã nhìn thấy một người đàn ông ngồi một cách rất khả nghi, ngồi ở ghế trước của chiếc xe đó và có vẻ như không muốn để người khác thấy mặt. Tuy nhiên, chiếc xe Toyota này không gắn biển số. Nhận thấy đây là chiêu thức những tên tội phạm thường áp dụng khi gây án, cảnh sát đã kiểm tra từng ngóc ngách chiếc xe nhưng dường như chủ nhân của nó rất giỏi trong việc che giấu tung tích.

Cuối cùng, khi các điều tra viên chuẩn bị dừng cuộc tìm kiếm thì thật may mắn, một người bỗng nhìn thấy vật lạ ở khe chỗ ghế lái. Nhặt lên, họ nhận thấy đó chính là giấy tờ xe và trên đó tất nhiên là có biển số mà hung thủ chắc hẳn đã bất cẩn làm rơi mà không biết.

Ngay sau đó, các thám tử bắt đầu quá trình tìm kiếm chủ nhân đăng ký biển số xe này. Sau hơn 30 phút tìm kiếm, một thám tử dò ra được người đăng ký biển số xe Toyota màu vàng này là Paul Charles Denyer. Lập tức, người đàn ông này trở thành nghi can của vụ án.

Đối mặt

Chủ nhân của chiếc xe này vắng nhà khi hai thám tử Mick Hughes và Charlie Bezzina đến gõ cửa vào lúc 15h40. Họ để lại tấm danh thiếp dưới cửa và yêu cầu Paul liên lạc ngay sau khi về đến nhà. Vào lúc 17h15, các thám tử nhận được một cú điện thoại từ Sharon Johnson và, vì không muốn làm Paul hoảng sợ, cảnh sát nói dối Sharon rằng đây chỉ là một "cuộc điều tra theo lệ thường" và mọi người trong khu vực đều được phỏng vấn.

Trong vòng 10 phút, một đội thám tử dẫn đầu bởi thám tử Mick Hughes, Rod Wilson và Darren O'Loughlin đã có mặt và bao vây toàn bộ tòa nhà số 186, Frankston- Dandenong. Thời điểm này, Paul Denyer đã trở về nhà. Nghi phạm rất bình thản và vui vẻ mời họ vào nhà.

Khi các thám tử hỏi về chiếc xe Toyota không biển số, Denyer cho biết xe của anh vốn không có biển số từ khi mới mua về. Cùng lúc đó, đoàn thám tử vô tình nhìn thấy trên tay tên này có nhiều vết cắt và còn bị mất một miếng da nhỏ. Các thám tử nghi ngờ nó khớp với miếng da tìm thấy trên người nạn nhân Natalie Russell.

Khi được hỏi về Natalie Russell và Debbie Fream, vẫn với thái độ bình thản, hắn thừa nhận có biết hai nạn nhân, nhưng một mực khẳng định không biết gì về cái chết của hai người phụ nữ này.

Bình thản giải thích, Denyer nói: "Việc chiếc Toyota của tôi xuất hiện gần hiện trường Russell bị giết chỉ là trùng hợp. Vì khi đó xe bị hỏng và tôi phải gọi Sharon tới đón. Các anh nhìn xem này, những vết cắt trên tay của tôi chỉ là do cánh quạt va chạm vào khi tôi chui xuống gầm xe sửa nó. Nhưng loay hoay một lúc mà không khá hơn, tôi đành phải gọi cho bạn gái".

Tỏ ra bình tĩnh và khôn khéo nhưng những điều này cũng không đủ để giúp Denyer đánh lừa được những thám tử dày dặn kinh nghiệm. Và một màn đấu trí bắt đầu đã khiến cho Denyer dần thay đổi sắc mặt.

Chương 87: Tên Sát Nhân Kỳ Dị Có Sở Thích Giết Phụ Nữ(P3)

Sát thủ máu lạnh

Những bằng chứng của cảnh sát khiến khuôn mặt tên sát nhân hàng loạt biến sắc. Nhưng rồi nhanh chóng, nó trở lại trạng thái ban đầu. “Đúng, là tôi giết Rusell!”, Denyer tuyên bố trong sự ngạc nhiên của các điều tra viên vì họ nghĩ rằng tên tội phạm sẽ chưa dễ dàng nhận tội.

Tuy nhiên, cho đến lúc thừa nhận, thái độ của tên sát nhân vẫn không có gì thay đổi, giọng nói đều đều thuật lại tất cả hành vi của mình. Sau khi giết Rusell, Denyer đi bộ về phía con đường nơi y đến, bất ngờ hắn nhìn thấy 2 viên cảnh sát tìm kiếm quanh xe của mình. Vì thế, Denyer nhanh chóng trốn đi một đường khác.

Về tới nhà, hắn lập tức đi gột rửa lại quần áo và chân tay dính máu rồi vứt vũ khí ra phía sân sau và đưa người yêu Sharon đi làm, sau đó về nhà ngủ ngon lành.

Trong suốt buổi chất vấn, Denyer tỏ ra không hối hận với những gì mình làm. Denyer thừa nhận, trong nhiều năm qua hắn luôn rình rập và hạ sát bất cứ cô gái trẻ nào có thể. “Lý do tôi giết họ ư? Đơn giản chỉ vì tôi ghét họ”, kẻ giết người hàng loạt cho hay. “Chỉ có Sharon Johnson là người duy nhất tôi không bao giờ ghét. Cô ấy không giống bất cứ một người con gái nào khác. Tôi sẽ không bao giờ làm đau Sharon”.

Lời khai kết thúc cũng đúng vào lúc hồ sơ tội phạm của Denyer được hoàn tất. Hắn bị cáo buộc giết Elizabeth Stevens, Debbie Fream, Natalie Russell và cố ý giết Roszsa Toth. Theo thông tin từ phía cảnh sát, chắc chắn con số nạn nhân của hắn không chỉ dừng lại ở đó.

Phiên tòa đẫm nước mắt

Ngày 15/12/1993, phiên tòa xét xử Denyer được diễn ra. Người thân và bạn bè của các nạn nhân chiếm tới nửa căn phòng lớn. Những tiếng khóc liên tục vang lên, nhất là khi tên sát nhân mô tả lại hành vi của mình. Tòa án tối cao Victoria cho rằng những cáo buộc dành cho Denyer là hoàn toàn chính xác.

Ông Ian Joblin - nhà tâm lý học, người chịu trách nhiệm kiểm tra sức khỏe của Denyer khi y bị tạm giam chờ tuyên án cho biết: "Bản thân Denyer vẫn bình thường và không có chút gì hối hận. Đối tượng thấy vô cùng “hài lòng”, khi kể lại toàn bộ câu chuyện về những vụ giết người".

Denyer đổ lỗi cho vô số thứ xảy ra trong cuộc sống đẩy y thành kẻ giết người hàng loạt. Denyer còn kể lại chuyện bị anh trai hành hạ thể xác hồi nhỏ. Nhà tâm lý học Ian Joblin không tin những lý do mà hắn đưa ra. Joblin nói có hàng nghìn người sống trong hoàn cảnh như vậy, thậm chí là khó khăn hơn mà họ vẫn sống tốt. Tại sao anh ta lại khác biệt?

Cuối cùng, Joblin đưa ra nhận xét: “Denyer là một kẻ giết người theo kiểu ngẫu nhiên, không tính toán và bản thân hắn cũng chẳng bao giờ có động cơ, ngoại trừ một việc là y luôn tìm phụ nữ để sát hại”.

Ngày 20/12/1993, thẩm phán Vincent tuyên Paul Charles Denyer 3 án tù chung thân không giảm án, một án 8 năm tù cho tội bắt cóc Roszsa Toth. Điều này cũng có nghĩa kẻ giết người hàng loạt ở Frankston sẽ phải sống trong tù suốt quãng đời còn lại.

Thẩm phán nói: “Những gì anh đã gây ra khiến hàng nghìn phụ nữ lo sợ trong suốt thời gian dài. Không chỉ vậy những người đàn ông hay trẻ em cũng lo sợ không kém”.

Về phía Paul Denyer, hắn tuyên bố rằng bản án này là quá nặng và sẽ liên tục kháng cáo. Nhưng với những gì đã gây ra, con đường trở lại cuộc sống bình thường của tên sát nhân hàng loạt là điều khá mong manh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 88: Sát Thủ Người Rắn - Sát Nhân Bikini(P1)

Tuổi thơ bất hạnh

Charles Sobhraj (tên đầy đủ là Hatchand Bhaonani Gurumukh Charles Sobhraj) sinh ngày 6/4/1944 tại Sài Gòn. Cậu bé là kết quả của mối tình chớp nhoáng giữa một phụ nữ người Việt và một người đàn ông Ấn Độ làm nghề buôn bán vải vóc. Tuy nhiên, khi Sobhraj chưa đầy tháng, người đàn ông này lấy cớ phải đi lấy hàng và bỏ rơi cô cùng đứa bé vẫn còn đỏ hỏn. Lúc này, mẹ cậu mới biết người tình của mình đã có vợ con ở quê nhà

Không nhà cửa, không tiền bạc, bơ vơ một mình với đứa con vừa chào đời, người phụ nữ đã xoay xở đủ mọi cách để sống. Sobhraj lớn lên mà chẳng biết cha mình là ai và trong sự thờ ơ, thiếu quan tâm của mẹ vì cứ mỗi lần nhìn thấy con, người mẹ này lại nghĩ đến kẻ Sở Khanh đã bỏ rơi mình.

3 năm sau, mẹ của Sobhraj đi bước nữa với với một trung úy trong đội quân viễn chinh Pháp ở Việt Nam là Alphonse Darreaux. Người đàn ông này đồng ý trở thành cha dượng của Sobhraj nhưng không cho cậu bé lấy tên mình.

Năm 1954, quân Pháp rút về nước, Sobhraj được người cha dượng đem theo. Thời gian đầu, cha dượng đối xử rất tốt, yêu thương cậu. Nhưng mọi sự thay đổi kể từ khi mẹ cậu sinh hạ đứa con ruột đầu tiên cho ông. Càng ngày, cậu bé càng cảm thấy cô đơn, lạc lõng, trở thành người thừa trong gia đình.

Đứa con bất trị

Lớn lên như một loài cây hoang dại, Sobhraj trở thành đứa trẻ bất cần, ngang bướng và phá phách mọi thứ. Ở nhà, Sobhraj là một đứa trẻ ngỗ ngược, tới trường, cậu là một học sinh cá biệt. Dù được đánh giá là một cậu bé thông minh, nhưng Sobhraj thường xuyên trốn học. Nếu có tới trường, cậu cũng quậy cho tới lúc bị thầy cô tống cổ ra ngoài mới thôi.

Trong cuốn hồi ký của mình, người đàn ông này cho biết: "Tình cảm của tôi với cha dượng rất nhợt nhạt, hầu như chẳng có ấn tượng gì. Tôi như một thứ trái cây chín hoang. Ngoài giờ học ở trường, tôi lang thang cùng đám du thủ du thực trên đường phố Paris, chuyên ăn cắp để kiếm tiền chơi bời”.

Càng ngày, Sobhraj cảm thấy lạc lõng ở chính nơi mình lớn lên. Không ít lần người ta thấy một cậu bé loắt choắt đang cố len lỏi xếp hàng ở bến cảng Marseilles để trốn lên tàu tới Đông Dương. Thôn thường, Sobhraj bị chặn lại ngay từ cửa soát vé nhưng cũng có khi cậu lẻn lên được tàu lênh đênh giữa biển mới bị phát hiện và bắt trả về nhà. Không biết bao nhiêu lần mẹ và cha dượng lại phải nộp tiền để bảo lãnh Sobhraj.

Nhiều người cho rằng, những chấn thương tâm lý từ thời thơ ấu chính là động cơ dẫn tới hàng loạt những tội ác của Sobhraj sau này. Càng lớn Sobhraj càng trở nên bất trị. Bố mẹ ở Pháp quá chán nản và mệt mỏi về cậu. Năm 1963, khi Sobhraj bị bắt ở Paris vì tội trộm cắp, không còn ai đứng ra bảo lãnh cho cậu nữa.

Chưa đầy 19 tuổi, Sobhraj lần đầu tiên bị giam cầm 3 năm trong nhà tù khét tiếng ở Pháp. Cậu nhanh chóng thích nghi và hòa nhập với cuộc sống tàn bạo và khắc nghiệt tại đây. Tuy nhiên, cô đơn, sống chết chẳng ai quan tâm, Sobhraj đâm ra oán hận gia đình và xã hội. Cậu nung nấu một quyết tâm sẽ phải làm điều gì đó để một ngày những người ruồng bỏ cậu sẽ phải hối hận.

Tù nhân khôn ngoan

Tại nhà tù khắc nghiệt bậc nhất nước Pháp, Charles Sobhraj phải cố gắng nhanh chóng thích nghi và hòa nhập với cuộc sống. Cũng như các “ma mới” khác, khi cánh cửa nhà tù vừa đóng lại sau lưng, Sobhraj lập tức

bị bắt nạt và bị đưa ra làm “công cụ” giải trí. Tuy nhiên, cuộc sống đường phố đã tôi luyện cho tù nhân này sự ngang tàng dù tuổi đời còn trẻ và vóc dáng nhỏ bé vì mang trong mình dòng máu châu Á.

Thêm vào đó, biết tận dụng vài món karate học “mót” được từ lúc còn lang thang với đám bạn đường phố, Sobhraj có cuộc sống khá dễ thở.

Không chỉ kết thân được với các “đại ca” trong nhà giam, cậu còn lấy lòng được các quản ngục. Được tin tưởng giao cho giữ các sổ sách ghi chép trong nhà giam, Sobhraj không phải làm việc nặng nhọc và được đi lại tự do trong nhà tù. Ngoài ra, nhờ biết ngoại ngữ nên thỉnh thoảng Sobhraj vẫn được ban giám thị gọi đi phiên dịch.

Nhờ sự khôn ngoan và tài ăn nói, Sobhraj gây được ấn tượng tốt với nhiều người, trong đó có Felix d'Escogne, nhà hảo tâm giàu có thường đến thăm nom các tù nhân, giúp họ chuyển thư từ hoặc giải quyết một số vấn đề pháp lý. Cảm thương cho cậu bé mặt mũi sáng sủa, thông minh nhưng sớm vướng vòng lao lý, ông Felix d'Escogne thường xuyên gặp gỡ, động viên Sobhraj, mang sách báo cho anh ta đọc. Chẳng mấy chốc 2 người trở nên thân thiết. Felix thậm chí còn tìm đủ cách để Sobhraj hòa giải với gia đình.

"Nhờ ông Felix, tôi học hỏi được rất nhiều điều, chủ yếu là kỹ năng sống, cách ứng xử trong giao tiếp. Chính tác phong của ông Felix đã làm tôi bỏ hẳn tật chửi thề - là thói quen mà tôi tiêm nhiễm trong những ngày lê la trên đường phố", Sobhraj viết trong cuốn hồi ký sau này.

Cuộc sống thượng lưu

Nhờ quan hệ và quá trình cải tạo tốt, Charles Sobhraj được ân xá trước thời hạn, khi mới chỉ ngồi tù được 3 năm. Nơi đầu tiên Sobhraj tìm đến là nhà ông Felix. Tại đây, cựu tù nhân được chủ nhà hết sức chào đón và giúp đỡ. Sobhraj chuyển đến sống trong ngôi nhà sang trọng của Felix.

Chỉ vài tháng, Sobhraj lột xác hoàn toàn. Với những bộ quần áo vest cắt may rất khéo, giày da Italia, cravat lụa tơ tằm Ấn Độ, Sobhraj thường

xuyên cùng Felix xuất hiện trong những bữa tiệc của giới thương lưu, làm quen và kết thân với những gia đình giàu có nhất nhì Paris lúc đó.

Ông Felix không bao giờ kể về quá khứ của Sobhraj mà chỉ nói rằng anh ta là con của một sĩ quan Pháp ở Việt Nam và vì chiến tranh nên gia đình buộc anh ta phải sang Pháp.

Tuy nhiên, từ những thứ nhỏ nhặt nhất như ly cà phê buổi sáng cũng phải nhờ vào ông Felix khiến Sobhraj không thoải mái. Sobhraj mơ ước một cuộc sống như ân nhân nhưng do chính mình tạo ra. Cuối cùng, Sobhraj nhanh chóng quay lại con đường cũ, hoạt động khôn khéo và tinh vi hơn..

Kể từ đó, Sobhraj sống một cuộc đời hai mặt. Nửa thời gian, Sobhraj thuộc thế giới hào nhoáng sang trọng cùng Felix. Nửa thời gian còn lại, nam thanh niên này sống trong thế giới tội ác ngầm ở Paris.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 89: Sát Thủ Người Rắn - Sát Nhân Bikini(P2)

Màn cầu hôn thất bại

Quay trở lại "nghề" cũ, phi vụ đầu tiên của Charles Sobhraj là ăn cắp một chiếc xe hơi Citroen DS19. Chiếc xe đời mới với nhưng qua tay Sobhraj, chỉ mất vài phút đã nổ máy và ung dung lái nó đi. Liên lạc với đám đường phố ngày nào, Sobhraj không hề khó khăn để tìm "đầu ra". Theo hồ sơ của cảnh sát, chỉ trong 4 tháng, Sobhraj đã trộm được tổng cộng 9 chiếc xe hơi, hầu hết trong số đó thuộc các dòng xe thời thượng nhất nước Pháp lúc bấy giờ.

Có tiền, Sobhraj thỏa sức ăn chơi, không một thú vui nào của dân nhà giàu mà chàng trai này không biết. Thấy Sobhraj "ăn nên làm ra", tự gây dựng được sự nghiệp cho mình, Felix d'Escogne rất vui mừng mà không biết rõ công việc người bạn của mình đang làm.

Được tiếp xúc với giới thượng lưu, Charles Sobhraj cũng có cơ hội tiếp cận với những thiếu nữ con nhà danh giá. Với tài ăn nói cùng vẻ ngoài lịch thiệp, giàu có, Sobhraj đã lọt vào "mắt xanh" của Chantal Compagnon, một cô gái xinh đẹp sinh ra trong một gia đình quyền quý, có cha làm việc trong chính phủ Pháp.

Hai người tỏ ra khá tâm đầu ý hợp. Sau một thời gian ngắn qua lại, Sobhraj quyết định cầu hôn bạn gái. Ngày 24/9/1968, Sobhraj hẹn Chantal đi ăn tối. Dự định của Sobhraj là trong bữa ăn sẽ ngỏ lời với lễ vật là một chiếc nhẫn kim cương giá trị. Tuy nhiên, buổi tối lãng mạn này đã không bao giờ trở thành hiện thực.

Trước đó, trong vụ mất cắp xe hơi ở một khách sạn, nhân viên lễ tân đã kịp nhìn thấy mặt hung thủ khi hắn lái khỏi sân khách sạn. Thêm lời khai của các nhân chứng từ những vụ mất cắp xe hơi liên tục xảy ra, cảnh sát đã phác họa được chân dung nghi phạm.

18h ngày 24/9/1968, lúc Sobhraj dừng xe ở một ngã tư chờ đèn đỏ thì bị cảnh sát tiếp cận. Do không có giấy tờ xe, lại thêm chiếc xe vừa ăn cắp chưa kịp thay bảng số khác nên Sobhraj bị bắt giữ.

Cuộc trốn chạy dưới mác doanh nhân

Ra tòa, do Sobhraj khai rằng anh ta chỉ có ý muốn "mượn" chiếc xe một lát vì sợ trễ bữa hẹn cầu hôn với Chantal và khi xác minh, cô gái cũng khai đúng như vậy nên Sobhraj chỉ chịu mức án 8 tháng tù giam.

Sau vụ việc ấy, những tưởng Chantal sẽ hoảng sợ mà xa lánh một kẻ tội phạm có lớp vỏ ngoài quý phái nhưng thật bất ngờ, Chantal vẫn một lòng tin tưởng, ủng hộ người yêu, bất chấp sự phản đối kịch liệt của gia đình. Cô gái trẻ vẫn vào thăm bạn trai đều đặn và chờ Sobhraj mãn hạn tù để kết hôn. Không lâu sau khi Sobhraj ra tù, một lễ cưới được tổ chức đơn giản với sự tham gia của đại diện 2 gia đình.

"Trong tất cả những lần gặp tôi, Chantal không hề có một lời nhắc đến lý do tôi vào tù. Cô ấy chỉ an ủi và hứa sẽ đợi tôi. 8 tháng không phải là dài lắm", Sobhraj viết trong cuốn hồi ký.

Ra tù, Chantal và Sobhraj lấy nhau mặc dù gia đình cô gái đã hết sức ngăn cản sau khi nhận ra bộ mặt thật của gã con rể tương lai. Để có tiền sinh sống, Sobhraj lại ăn cắp xe hơi nhưng anh ta hiểu rằng mình sẽ quay vào tù bất cứ lúc nào vì với tiền án như thế, chắc chắn cảnh sát Paris sẽ để mắt đến anh ta mỗi khi có một chiếc xe hơi nào đó biến mất.

Đầu năm 1970, khi Chantal mang thai đứa con đầu lòng, một gã bạn báo tin rằng nơi Sobhraj thường bán những chiếc xe ăn cắp đã bị cảnh sát lục soát. Biết rằng ngày bị bắt đang đến gần, Sobhraj nhờ “chiến hữu” làm cho mình một cuốn hộ chiếu giả rồi nói với Chantal sang Ấn Độ để phát triển

sự nghiệp. Cô vợ trẻ trung và danh giá vẫn không biết rằng mình đang ở bên một tên tội phạm có “số má”.

Trên đường chạy trốn, Sobhraj vẫn lợi dụng và trộm cướp cắp tài sản của bất cứ ai làm bạn với họ. Cuối cùng, một bé gái ra đời khi 2 người vừa đặt chân tới Ấn Độ.

Tội phạm gắn mác doanh nhân

Tại Ấn Độ, hai vợ chồng thuê một căn hộ đắt đỏ ở Mumbai. Không khó khăn để vợ chồng Sobhraj hòa nhập với cộng đồng những người Pháp xa xứ sống tại đây. Để có tiền chi trả cho cuộc sống xa hoa, Sobhraj tiếp tục hành nghề trộm cắp xe hơi và buôn lậu cả ma túy.

Với cái mác giàu có, Sobhraj kết thân được với khá nhiều người quyền lực. Trong một thời gian dài, nhờ tận dụng được những mối quan hệ này, Sobhraj đã thực hiện trot lọt được rất nhiều phi vụ buôn lậu hay tiêu thụ đồ ăn cắp.

“Khác với Paris, những băng nhóm phương Đông "tiền trao cháo múc" xong phi vụ là xem như chưa hề quen biết, có gặp nhau ngoài đường cũng chẳng thèm chào. Điều ấy đã khiến nguy cơ bị lộ giảm thiểu đến mức thấp nhất", Sobhraj viết trong hồi ký.

Trong khi đó, cô vợ Chantal vẫn không biết về những hành động trộm cắp phi pháp của chồng. Thấy chồng biền biệt chẳng mấy khi ở nhà, những ngày không đi “công tác” thì cũng đi sớm về khuya, nhưng Chantal tỏ ra rất thông cảm với sự vất vả của chồng dù luôn cô đơn trên đất khách. Bù lại, mỗi lần về Sobhraj tặng Chantal rất nhiều nữ trang quý giá càng khiến Sobhraj nghĩ rằng chồng mình là người tài giỏi trong kinh doanh.

Tuy nhiên, là một tay trộm cắp kỳ cựu nhưng Sobhraj lại luôn thất bại trong sòng bạc. Trong một lần thua bạc ở Ma cao, hắn trắng tay, thậm chí phải gánh một khoản nợ rất lớn. Toàn bộ gia tài cùng số nữ trang tặng vợ không đủ để trả nợ. Sobhraj ngày đêm sống trong nỗi lo sợ bị chủ sòng bạc đến siết nợ.

Lộ diện chân tướng

Cùng thời điểm ấy, một người đàn ông đề nghị Sobhraj hợp tác trong một phi vụ lớn, hứa hẹn không những trả đủ nợ mà còn có thể sống dư dả một thời gian dài. Không còn đường nào lui, Sobhraj đồng ý.

Hai tên đạo chích chuyên nghiệp lên một kế hoạch hoàn hảo để cướp tiệm nữ trang lớn ở Delhi. Theo kịch bản, chúng sẽ thuê một căn phòng tại khách sạn Ashoka ngay phía trên cửa tiệm. Lợi dụng lúc nửa đêm, chúng sẽ dùng khoan giảm âm, đục sàn nhà để nhảy xuống và lấy đi sạch sẽ số châu báu trong cửa hàng mà không ai hay biết.

Thế nhưng kế hoạch lớn bất thành. Sau 3 ngày hì hụi khoan mà vẫn không thể phá được lớp bê tông, nhóm đạo chích đành phải xoay sang phương án khác. Đóng giả là những khách hàng giàu có và tiềm năng, Sobhraj lừa chủ tiệm vào phòng kín, dùng súng uy hiếp và khoắng sạch cửa hàng.

Mang theo túi nữ trang đầy cùng gần 10.000 USD tiền mặt, Sobhraj phóng thẳng tới sân bay Deihi. Tên trộm những tưởng sẽ cao chạy xa bay an toàn cùng khối tài sản lớn. Thế nhưng, chủ tiệm trốn thoát và báo cho cảnh sát. Toàn bộ sân bay bị phong tỏa. Không còn sự lựa chọn, Sobhraj dù rất tiếc nhưng đành phải bỏ lại túi của cải, tay trắng lên máy bay.

Trở về sau thất bại đau đớn, Sobhraj tiếp tục hành nghề cũ sống qua ngày chờ thời cơ. Tuy nhiên, chẳng bao lâu cảnh sát tìm tới và bắt giữ hắn sau khi có bằng chứng cho thấy Sobhraj chính là tác giả của hàng loạt các vụ trộm cắp, buôn bán ô tô phi pháp và phi vụ cướp tiệm vàng bất thành kia.

Lúc này, chân dung gã chồng tội phạm đã rõ ràng, những tưởng cô vợ Chantal sẽ khó chấp nhận sự thật này nhưng chẳng những không chạy đôn chạy đáo khắp nơi lo cho chồng, Chantal còn trở thành tội phạm như chồng với những phi vụ không tưởng giúp tên tội phạm vượt ngục như phim.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 90: Sát Thủ Người Rắn - Sát Nhân Bikini(P3)

Cuộc vượt ngục đầu tiên

Bị bắt tạm giam tại đồn cảnh sát, trong khi chờ lấy lời khai, Sobhraj giả vờ lên cơn đau ruột thừa để được đưa tới điều trị tại một bệnh viện địa phương. Dù chẳng có bệnh tật gì nhưng hắn vẫn xoay sở được tờ bệnh án chẩn đoán "viêm ruột thừa cấp". Phục hồi sau ca phẩu thuật vô ích, hai vợ chồng thực hiện bước thứ 2.

Hồi phục sau ca phẫu thuật cắt ruột thừa vô bổ, hai vợ chồng thực hiện bước tiếp theo nhằm tẩu thoát trước khi bị bắt trở lại nhà giam. Do vẫn còn trong thời gian dưỡng bệnh, Sobhraj được cho nằm ở một phòng riêng, việc canh gác có phần lỏng lẻo nên lợi dụng sơ hở, Chantal một mình lẻn vào phòng bệnh của chồng.

Sau đó, cô tiểu thư danh giá chưa một lần phạm tội tìm cách đánh mê toàn bộ lính gác rồi còn tự đánh mê cả bản thân để tạo chứng cớ ngoại phạm. Trong khi đó, Sobhraj tìm cách cải trang và nhanh chóng trốn khỏi bệnh viện.

Tuy nhiên trốn thoát không được bao lâu thì Sobhraj bị bắt lại. Cô vợ sau đó cũng chịu chung số phận. Vội cầu cứu gia đình, cặp đôi đã được ra ngoài nhờ khoản tiền bảo lãnh tại ngoại từ người cha quyền lực. Vừa bước khỏi nhà giam, hai vợ chồng tội phạm vội vã rời khỏi Ấn Độ.

Nơi dừng chân đầu tiên của kẻ đào tẩu là Kabul, Afghanistan. Không còn tài chính nhưng quen với cuộc sống sung sướng, họ vẫn thuê một phòng khách sạn khá đắt đỏ để ở tạm. Không nghề nghiệp, không kiến

thức, Sobhraj tiếp tục quay lại "nghề" cũ là lừa đảo và cướp bóc và nhờ đó vẫn lo cho vợ con có một cuộc sống khá sung túc.

Tuy nhiên, "nghề" lừa đảo có tuổi thọ ngắn. Hiểu rõ điều này, Sobhraj đưa theo vợ con chuẩn bị cho một chuyến hành trình mới. Nhưng rồi ngay tại sân bay, hai vợ chồng đã bị bắt lại vì phía khách sạn kịp báo cho cảnh sát biết rằng vị khách sang trọng đã "bùng" của họ 2 tháng tiền phòng.

Cuộc vượt ngục thứ hai

Từ đây, hàng loạt tội danh khác bị lộ. Biết rằng nguy cơ bóc lịch là khá lớn, kẻ đào tẩu liền áp dụng chiêu bài cũ. Được vợ tuồn vào cho một chiếc kim tiêm, Sobhraj tự đâm vào tay mình để tạo ra những vết loét như đang bị thương. Hắn được đưa tới bệnh viện và lại một lần nữa, toàn bộ lính gác bị Chantal đánh thuốc mê còn tên tội phạm tẩu thoát.

Tuy nhiên lần này, Sobhraj quyết định chỉ đi một mình. Tên tội phạm tìm cách chạy sang Iran và lang thang khắp Đông bán cầu những năm sau đó. Mỗi nơi hắn chỉ dừng chân một thời gian đủ để không đánh động cảnh sát khu vực. Trong người hắn có tới 10 cuốn hộ chiếu với những cái tên khác nhau.

Tình cờ tái hợp với Andre, người em trai cùng mẹ khác cha ở Istanbul, 2 người cùng lên kế kế hoạch trộm cắp khắp các nước phương Đông.

Với lý lịch phạm tội dày đặc, những nơi Charles Sobhraj có thể đến ngày một bị thu hẹp. Vì thế, 2 người quyết định tìm tới Thổ Nhĩ Kỳ để thực hiện các vụ trộm cướp nhỏ lẻ nhằm vào khách du lịch. Khi tình hình trở lên căng thẳng, 2 anh em bay sang Hy Lạp tiếp tục hành nghề. Tuy nhiên, tại đây, cả 2 không may mắn bị bắt trong một vụ trộm nữ trang nhỏ.

Bị giam trong nhà tù Thủ đô Athens, Hy Lạp, Sobhraj lập mưu cho 2 anh em trốn thoát nhưng bất thành. Sobhraj sau đó đã một mình vượt ngục bằng cách cũ, giả bệnh rồi đánh thuốc mê lính canh để trốn.

Sobhraj tiếp tục cuộc hành trình tới các nước khác. Giờ đây, không còn là các vụ cướp bóc đơn thuần, Sobhraj bắt đầu thực hiện các phi vụ đình

đám và đẫm máu với sự trợ giúp đắc lực của băng cướp “gia đình”.

Màn kịch chiêu mộ hoàn hảo

Với số hộ chiếu giả cướp được, Sobhraj có thể dễ dàng đi qua nhiều nước rồi cuối cùng đặt chân đến Thái Lan. Để tránh bị phát hiện, trong suốt hành trình của mình, Sobhraj luôn mua vé khoang hạng nhất chỉ có 2 người, thường là sự lựa chọn của giới thượng lưu. Với cách này, tên tội phạm vừa ít bị cảnh sát để ý vừa dễ bề ra tay với con mồi giàu có ngồi cùng khoang.

Kịch bản của Sobhraj là khoảng 2 tiếng trước khi đến ga, Sobhraj mời người khách ở chung khoang uống rượu có pha thuốc mê. Khi nạn nhân ngấm thuốc, tên tội phạm lấy hết tài sản, giấy tờ rồi tẩu thoát. Lúc nhân viên phục vụ khoang phát hiện vị khách ngủ say như chết thì Sobhraj đã rời khỏi nhà ga. Ngoài cách này, Sobhraj còn áp dụng bài tiếp cận, kết thân với những đồng phạm trong các vụ vận chuyển hàng trái phép. Xong xuôi, hắn cũng cao chạy xa bay.

Đặt chân đến Thái Lan không bao lâu, Sobhraj gặp Marie LeClerc, một phụ nữ xinh đẹp quốc tịch Canada. Với vẻ ngoài giàu có và tài ăn nói hút hồn, Sobhraj kể cho cô gái nghe về những nơi anh ta đã đi qua như Iran, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Hy Lạp…, về phong tục, tập quán và về cuộc sống của người dân ở đó. Bị thu hút bởi tính lãng tử của Sobhraj, chỉ sau vài lần gặp gỡ, Marie đã thu dọn đồ đạc về ở chung với Sobhraj.

Biết rằng sẽ không thể phát triển “sự nghiệp” bằng cách thiếu chuyên nghiệp như hiện tại, tên tội phạm đã chuyển hướng hoạt động bài bản hơn qua việc tuyển mộ một số tay chân thành lập băng nhóm. Tuy nhiên, giữa nơi đất khách quê người, tìm đâu ra những kẻ có thể trung thành với mình tuyệt đối. Cuối cùng, tên tội phạm cũng nghĩ được một phương án hoàn hảo.

Người đầu tiên mà Sobhraj tuyển mộ là một thanh niên Pháp tên là Dominique Rennelleau. Giả vờ là cặp vợ chồng tốt bụng, hắn và Marie đã mời cậu bé đi ăn và kín đáo bỏ vào đĩa thức ăn của Rennelleau một ít chất độc. Chiều hôm sau, Sobhraj ghé thăm Rennelleau. Thấy cậu nằm ôm bụng

trên giường, cả hai ra sức chăm sóc, thuốc thang và mời anh chàng này về ở chung với mình để tiện việc chữa trị. Cảm kích trước cử chỉ nghĩa hiệp của Sobhraj, Rennlleau tự nguyện làm bất cứ việc gì mà Sobhraj sai bảo.

Người thứ hai cũng là trợ thủ đắc lực nhất của băng nhóm Sobhraj là một thiếu niên Ấn Độ tên Ajay Chowdhury. Sobhraj gặp Ajay khi cậu bé đang đói lả trong công viên. Được cho ăn uống, mua sắm quần áo, cho chỗ trú ngụ, Ajay ngoan ngoãn vâng lời. Lạnh lùng và tinh quái, dù nhỏ nhất đội, Ajay nhanh chóng ngồi lên chức phó, được Sobhraj tin tưởng giao phó những vụ phức tạp.

Đối với Yannick và Jacques, 2 thanh niên từng là cảnh sát, Sobhra lại lấy sạch tiền bạc và giấy tờ của họ rồi lại giả vờ giúp đỡ họ. Hắn cho họ ở lại nhà mình và hứa sẽ cố gắng làm lại toàn bộ giấy tờ mới. Hai thanh niên cũng vì lòng biết ơn mà đồng ý ở lại. Ngoài ra, trong nhóm của hắn còn có May, cô gái người Thái Lan, đảm trách vai trò thư ký và cặp kè với hắn.

Khi đã quy tụ đủ các thành viên trong băng nhóm cũng là lúc Charles Sobhraj bắt đầu thực hiện các phi vụ trộm cướp, buôn lậu và giết người táo tợn.

Sát thủ giấu mặt

Giữa tháng 9/1975, vợ chồng Sobhraj làm quen với một cô gái người Mỹ tên là Teresa Knowlton. Teresa được vợ chồng Sobhraj mời đi ăn, đi thuyền du lịch trên sông Chao Phraya. Khoảng ba tuần sau, những đợt sóng thủy triều đưa thi thể Teresa dạt vào bãi biển, trên người chỉ mặc mỗi bộ bikini.

Nhiều giả thiết cho rằng người phụ nữ xinh đẹp bị chết đuối sau một đêm thác loạn với bia và cần sa. Nhưng sau đó, kết quả khám nghiệm tử thi của cảnh sát khẳng định, cô gái này bị dìm chết.

Nạn nhân thứ hai của băng nhóm Sobhraj là một thanh niên Israel tên là Vitali Hakim, thi thể bị đốt cháy đen, được phát hiện tại một bãi biển hoang vắng trong khu nghỉ mát Pattaya. Cũng như cô gái người Mỹ Teresa, nhiều nhân chứng cho biết trước khi Hakim chết, họ gặp anh ta đi chơi chung với

nhóm Sobhraj. Kiểm tra khách sạn nơi Hakim thuê phòng, cảnh sát Thái Lan thấy quần áo và đồ dùng cá nhân của của Hakim vẫn còn nguyên vẹn, chỉ không có hộ chiếu và tiền bạc.

Mãi không thấy bạn trai trở về và cũng không liên lạc được, tháng 12/1975, bạn gái của Vitali - cô Charmayne Carrou quyết định sang Thái Lan để tìm anh. Cô tìm tới khách sạn nơi Vitali từng ở mới biết anh trả phòng từ vài tuần trước và không quay lại. Dựa vào những tin nhắn của bạn trai trước khi chết, Carrou liều lĩnh một mình tìm hiểu sự thật.

Sau nhiều manh mối, cô tìm được tới nhà Sobhraj. Cô biết điều hắn đã làm với người yêu mình và còn biết thêm một số tội ác khác của hắn nữa. Vì biết quá nhiều, cô cũng đã bị giết. Cơ quan chức năng sau khi khám nghiệm tử thi khẳng định, Charmayne Carrou bị siết cổ và cũng chết khi trên người chỉ có bộ bikini.

Qua những gì còn sót lại tại hiện trường, cảnh sát cho rằng có mối liên hệ giữa cái chết của 2 cô gái trẻ, rất có thể đều do một hung thủ gây nên. Họ gọi tên tội phạm giấu mặt đó là “sát thủ bikini”.

Kể từ đó, số vụ án liên quan đến “sát thủ bikini” không ngừng gia tăng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 91: Sát Thủ Người Rắn - Sát Nhân Bikini(P4)

Tên sát nhân mưu mô

Với những tấm hộ chiếu cướp được, Sohraj dễ dàng đi lại giữa các nước. Tại Hong Kong, Sohraj gặp một cặp đôi sinh viên Hà Lan là Henk Bintanja và Cornelia Cocky Hemker đang du lịch vòng quanh Đông Nam Á. Tự giới thiệu là doanh nhân kinh doanh đá quý, Sohraj hào phóng bán cho Cornelia chiếc nhẫn đá quý của mình với giá rẻ và còn mời đôi tình nhân ghé qua nhà mình ở Bangkok rồi sẽ đưa họ ra sân bay.

Tại đây, 2 du khách Hà Lan bị ốm một cách đầy khó hiểu. Chuyến bay bị hoãn lại. Sohraj dưới vỏ bọc là người bạn doanh nhân tỏ ra ân cần chăm sóc họ nhưng cũng không quên cất "hộ" toàn bộ tài sản có giá trị và hộ chiếu của họ.

Một đêm, Henk and Cocky được đưa ra khỏi căn nhà hộ dù đang ốm đau. Không lâu sau, chỉ có Sohraj và Ajay trở về với mùi xăng nồng nặc và người bám đầy bụi bẩn. Lúc này, các thành viên khác trong gia đình bắt đầu cảm thấy nghi ngờ.

Ngay ngày hôm sau, báo chí Bangkok đưa tin 2 khách du lịch bị cướp và bị bóp cổ chết trước khi bị tẩm xăng đốt cháy. Cảnh sát không tìm thấy bất cứ giấy tờ tùy thân nào trên người họ.

Có hộ chiếu của Henk trong tay, Sohraj giấu "gia đình" một mình lang thang tới Nepal. Tại đây, một cặp du khách phương Tây khác lại trở thành con mồi ngon của kẻ sát thủ máu lạnh. Anh chàng Laddie DuParr đến từ Canada trong khi Annabella Tremont là một cô gái người Mỹ. Hai người tình cờ gặp nhau ở Nepal và nhanh chóng trở nên thân thiết.

Một thời gian ngắn sau đó người ta tìm thấy thi thể một người đàn ông bị thiêu chết giữa cánh đồng, trên người còn nhiều vết dao đâm. Trong khi cảnh sát địa phương đang loay hoay xác định danh tính nạn nhân thì xác của Annabella được tìm thấy cách đó không xa. Cô bị đâm nhiều phát vào ngực cho tới chết.

Manh mối đầu tiên được xác định càng làm vụ án rối thêm. Hải quan thông báo một người đàn ông có tên Laddie DuParr rời Nepan ngay sau cái chết của Annabella. Biết được mối quan hệ thân thiết giữa 2 người, cảnh sát nhận định chính DuParr ra tay giết cô bạn gái mới quen và tẩu thoát khỏi Nepan.

Cảnh sát Nepal không thể ngờ lại rơi vào bẫy của Charles Sobhraj bởi thi thể người đàn ông mà cảnh sát đang tìm danh tính mới chính là Laddie DuParr.

Sử dụng hộ chiếu của chính nạn nhân, Sobhraj ung dung rời Nepal. Hắn tới Bangkok, rồi lại sử dụng một hộ chiếu khác của Henk Bintanja quay lại Nepal ngay ngày hôm sau nhằm đánh lạc hướng điều tra của cảnh sát.

Bị đàn em bán đứng

Cùng thời điểm này, ở Thái Lan, Dominique, Yannick và Jacques tìm thấy hộ chiếu của hàng loạt những du khách xấu số từng gặp Sobhraj trong căn hộ. Chắp nối các sự việc với nhau và nhận ra rằng họ đang ở nhà của một tên giết người hàng loạt chứ không đơn thuần là một kẻ trộm như họ vẫn nghĩ.

Cả ba người đều rất sốc bởi họ hợp tác với Sobhraj để cướp của và buôn lậu chứ không phải để giết người. Ngay lập tức, cả 3 vội bỏ trốn về Paris, không quên khai báo toàn bộ vụ việc cho cảnh sát.

Với thông tin có được sau khi thẩm vấn Dominique, Yannick và Jacques về "sát thủ bikini" Sobhraj, cảnh sát Thái Lan đã tiến hành một cuộc điều tra nhưng lại bỏ sót nhiều chi tiết quan trọng.

Đại sứ quán Hà Lan tại Thái Lan đã cương quyết muốn điều tra toàn diện vụ việc này vì nó có liên quan đến công dân Hà Lan. Theo nhà ngoại giao Herman Knippenberg, tất cả những nạn nhân xấu số đều có chung một điểm là trước khi chết, họ đều gặp gỡ, ăn uống, đi chơi với vợ chồng Sobhraj.

Tuy nhiên, việc thay đổi nơi ở liên tục khiến các nhà điều tra phải mất nhiều thời gian, công sức tìm hiểu qua những khách du lịch, những người lái taxi, xe tuk tuk, mới có được địa chỉ căn hộ nơi vợ chồng Sobhraj đang cư trú. Khám xét căn hộ, Knippenberg và cảnh sát phát hiện khá nhiều bằng chứng về việc Sobhraj liên quan đến những vụ giết người. Đó là hộ chiếu của một số nạn nhân cùng các giấy tờ liên quan đến họ như vé máy bay, thư từ, hình ảnh. Bên cạnh đó, ông Knippenberg còn tìm thấy một lượng lớn thuốc ngủ và bột chứa chất độc.

Thời điểm xảy ra vụ khám xét, vợ chồng Sobhraj cùng Ajay đang ở Singapore. Lúc trở lại Bangkok và lúc xuống taxi để đi bộ vào nhà thì bất ngờ một đứa bé hàng xóm đã báo cho Sobhraj biết việc có cảnh sát đến nhà.

Không ngờ lại bị đàn em tố cáo, Sobhraj lập tức quay lưng bỏ trốn và lại tiếp tục một cuộc hành trình mới sau khi danh tính đã bị lộ. Tuy nhiên, hành trình lần này không hề suôn sẻ như những lần trước đó.

Sa lưới

Sau khi trốn thoát trong gang tấc, bộ ba Sobhraj cùng vợ và Ajay tìm cách qua biên giới để sang đất Malaysia. Tại Kuala Lumpur, theo lệnh Sobhraj, Ajay đã nhiều lần đột nhập vào các cửa hàng đá quý để ăn trộm.

Vào ngày cả ba chuẩn bị lên máy bay sang Geneva, Thụy Sĩ, Sobhraj yêu cầu Marie ra sân bay trước còn mình và Ajay sẽ đến sau. Khoảng 2 tiếng sau, họ gặp lại nhau theo đúng kế hoạch, chỉ khác là Sobhraj đi một mình. Kể từ đó, không một ai biết tung tích về trợ thủ đắc lực của Sobhraj.

Tiêu thụ xong phần lớn số hàng do Ajay trộm được, tháng 7/1976, Sobhraj cùng vợ đi Bombay, Ấn Độ. Tại đây, họ lên kế hoạch xây dựng

một “gia đình” mới. Họ dắt về 2 phụ nữ phương Tây bị lạc đường là Mary Ellen và Barbara. Cả 4 cùng lên đường tới Delhi để thực hiện một âm mưu mới.

Nạn nhân đầu tiên của băng nhóm Sobhraj là một thanh niên người Pháp tên Jean Luc Solomon. Vẫn bằng cách pha thuốc ngủ vào rượu để cướp tài sản nhưng do pha quá liều, Solomon ngộ độc chết.

Đến cuối tháng 7/1976, tại New Delhi, "gia đình" Sobhraj lừa một nhóm sinh viên Pháp bằng cách giới thiệu mình là những hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp. Do tin tưởng, nhóm sinh viên này đã nhờ Sobhraj đưa đi thăm thú nhiều nơi. Một buổi chiều, trước bữa ăn tại khách sạn Vikram, Sobhraj đưa cho mỗi sinh viên một viên thuốc, nói là thuốc ngừa bệnh kiết lị vì điều kiện ăn uống ở Ấn Độ không bảo đảm vệ sinh.

Tuy nhiên, có 3 sinh viên chỉ giả bộ uống rồi khi nhìn thấy bạn bè mình lần lượt ôm bụng quằn quại, họ đã xông vào túm chặt lấy Sobhraj, lôi anh ta đến đồn cảnh sát. Khi bị thẩm vấn, hai cô gái người Mỹ nhanh chóng thú nhận âm mưu cướp tài sản của Sobhraj đồng thời khai luôn về vụ đầu độc Jean Luc Solomon.

Kế hoạch hoàn hảo nhằm thoát án tử

Việc hỏi cung hoàn tất, Sobhraj, Marie, Barbara Smith và Mary Ellen Eather bị đưa đến nhà tù Tihar ở New Delhi chờ ngày xét xử. Sobhraj lĩnh án 12 năm tù giam về tội cướp thay vì phải chịu hình phạt treo cổ bởi những chứng cứ buộc tội anh ta giết Solomon không rõ ràng.

Khi Sobhraj ở tù tại Ấn Độ thì ở Thái Lan, cảnh sát Thái Lan và Đại sứ quán Hà Lan vẫn kiên nhẫn điều tra. Hai năm sau đó, họ đã có đủ bằng chứng về việc băng nhóm Sobhraj giết 2 người Israel và 2 người Hà Lan cùng 1 cô gái Mỹ và 1 thanh niên Pháp. Theo kế hoạch, Sobhraj sẽ bị dẫn độ về Thái Lan xét xử khi mãn hạn tù ở Ấn Độ.

Điều này đã khiến Sobhraj mất ăn mất ngủ bởi khi về Thái Lan, kẻ giết người hàng loạt phải đối mặt với án tử hình. Tháng 3/1986, khi đã ở tù được 10 năm, Sobhraj tổ chức một bữa tiệc hoành tráng, chiêu đãi toàn bộ

lính gác và bạn tù những thức ăn được bỏ thuốc ngủ. Lúc tất cả đã vật vã dưới tác dụng của thuốc, Sobhraj mở cửa nhà giam bước ra.

Hai ngày sau, tên tội phạm cố tình để mình bị bắt trở lại nhằm kéo dài thời gian ở tù vì theo luật Thái Lan, một vụ trọng án sau 20 năm mà vẫn không bắt được thủ phạm thì sẽ hết thời hiệu truy cứu hình sự. Không nằm ngoài dự tính, vụ trốn trại mang lại cho Sobhraj thêm 10 năm tù giam, tổng cộng là 22 năm.

Ngày 17/2/1997, lúc đã 52 tuổi, Sobhraj được trả tự do và được cho phép về Pháp.

Sobhraj sống thoải mái ở ngoại ô Paris với số tài sản khá lớn, là tiền kiếm được từ những lần trả lời phỏng vấn, viết hồi ký và bán bản quyền làm phim. Điều này đã khiến nhiều người, đặc biệt là gia đình các nạn nhân cảm thấy phẫn nộ.

Thế nhưng, người tính không bằng trời tính, Sobhraj sẽ sống một cuộc sống vui vẻ đến cuối đời nếu không có lần vô tình quay lại Nepal, nơi anh ta đã giết người thanh niên Canada là Laurent Carriere và cô gái người Mỹ Connie Bronzich.

Chính tại nơi này, công lý đã được thực thi.

Ngày 17/9/2003, Sobhraj đi nghênh ngang trên đường phố ở thủ đô Kathmandu như những du khách bình thường khác. Tên tội phạm cứ nghĩ rằng sẽ không ai có thể nhận ra mình. Thế nhưng, điều hắn không ngờ tới nhất đã xảy ra khi một nhà báo tình cờ nhìn thấy. Từng là người theo dõi vụ án này trong nhiều năm về trước, nhà báo lập tức nhận ra kẻ giết người hàng loạt năm xưa và đã bí mật báo cho cảnh sát.

Hai ngày sau, Sobhraj bị bắt lúc đang đánh bài trong casino của một khách sạn với cáo buộc dùng hộ chiếu giả khi vào Nepan năm 1975. Tuy nhiên, lý do cảnh sát bắt Sobhraj thực ra là để thẩm vấn về vụ giết hai khách du lịch là Connie Jo Brinzich, người Mỹ và bạn trai Laurent Ormond Carrierre, người Canada. Xác hai nạn nhân được phát hiện năm 1975 trên một cánh đồng trong tình trạng cháy đen.

Mùa hè năm 2004, Sobhraj bị xét xử và tuyên án phạm tội giết người với án tù chung thân và bị tịch thu toàn bộ tài sản cá nhân. Sobhraj bị sốc vì không tin những gì đang xảy ra với mình, sau những nỗ lực tưởng chừng đã thoát tội. Với lý do tòa kết án không có bằng chứng và nhân chứng, hắn lập tức kháng cáo.

Trong lúc làm thủ tục kháng cáo, Sobhraj lại tìm cách vượt ngục vào tháng 11/2004. Hắn dùng máy tính xách tay, điện thoại không dây và điện thoại di động để viết thư điện tử cho một người bạn nhờ mua hộ một hợp chất hóa học khiến con người mất ý thức. Hắn định dùng hợp chất này để hạ gục lính gác và trốn thoát. Tuy nhiên, âm mưu của hắn không thành công như những lần trước đó.

Cuối năm 2007, luật sư của Sobhraj gửi một bản thỉnh nguyện thư đến tổng thống Pháp là ông Nicolas Sarkozy, đề nghị Chính phủ Pháp can thiệp với Chính phủ Nepal, phóng thích Sobhraj vì lý do nhân đạo bởi lẽ anh ta đã ở tù Ấn Độ suốt 22 năm nhưng thỉnh nguyện thư bị từ chối. Ngày 30/7/2010, Tòa án tối cao Nepal bác đơn kháng cáo của Sobhraj đồng thời bổ sung hình phạt về hành vi sử dụng hộ chiếu giả.

Tên tù nổi tiếng

Bản án cuộc đời tạm khép lại, Sobhraj sẽ phải dành hết quãng thời gian còn lại của mình trong nhà tù. Tuy nhiên, không vì đó mà hắn ngừng nổi tiếng. Những câu chuyện của hắn thu hút nhiều nhà báo và ngay cả những nhà làm phim vào trại giam gặp anh ta với những cuộc phỏng vấn chỉ kéo dài 30 phút nhưng Sobhraj bỏ túi 2.000USD.

Giới truyền thông đặt biệt danh cho Sobhraj là "người rắn" vì dù bị giam ở nơi nào, kẻ giết người hàng loạt cũng luồn lách trốn thoát được. Hàng loạt các hãng làm phim, nhà xuất bản và các cơ quan báo chí tìm đến để xin viết về cuộc đời tội phạm có một không hai của hắn. Từ một tên tội phạm nguy hiểm, Sobhraj trở thành người nổi tiếng và sống cuộc sống sung túc, giàu có ngay trong nhà tù Nepal.

Năm 2008, Sobhraj một lần nữa gây sốc với giới truyền thông khi bất ngờ tuyên bố đính hôn với một phụ nữ người Nepal mới 23 tuổi tên là

Nihita Biswas. Cô gái trẻ hoàn toàn biết về thân phận của kẻ thủ ác nhưng vẫn một lòng kết hôn với Sobhraj.

Tuy nhiên, cho tới tận bây giờ, Sobhraj vẫn hối hận với quyết định quay lại Nepal của mình để rồi bị bắt. Còn với những người thân của các nạn nhân, tuy họ chờ đợi một bản án nghiêm khắc hơn án chung thân nhưng dù sao, việc cách ly tên tội phạm với thế giới bên ngoài cũng là một niềm an ủi với những mất mát to lớn của họ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 92: Vụ Bắt Cóc Nổi Tiếng Trên Thế Giới

Cách đây 75 năm, vụ bắt cóc này vẫn được coi là một trong những vụ án hình sự giật gân nhất.

Ngày 1/3/1932 một chiếc phong bì màu trắng nằm trên bậu cửa. Chiếc giường của con trai đầu lòng của phi công Lindbergh bỗng trống không. Người phi công nổi tiếng từng bay qua Đại Tây Dương năm 1972, được tôn vinh như một người anh hùng dân tộc Mỹ, rụng rời chân tay khi đọc bức thư đòi khoản tiền chuộc viết bằng một thứ tiếng Anh hổ lốn, cảnh sát dự đoán kẻ bắt cóc là người Đức hoặc người thuộc khu vực Bắc Phi.

Phi công Lindberg mời lực lượng cảnh sát, phóng viên báo chí tới ngôi nhà của ông tại khu vực vắng vẻ ở ngoại ô thành phố New York. Ngay đêm đó, tất cả các báo đã gác lại các bài quan trọng để đăng bài kêu gọi công chúng giúp đỡ tìm kiếm nạn nhân bị bắt cóc. Giám đốc cơ quan Cảnh sát quốc gia đã trao quyền trực tiếp chỉ huy điều tra vụ án cho viên phi công lừng danh Lindberg.

Tổng thống Mỹ Herbert C. Hoover yêu cầu FBI, lực lượng không quân và các tổ chức tình báo tham gia cùng điều tra.

Bố già Mafia Al Capone khi được tin con trai viên phi công bị bắt cóc đang thụ án trong tù cũng xin được góp sức hỗ trợ tìm kiếm. Lindberg bí mật tiếp xúc với một trùm Mafia điểm mặt các nhân vật trong thế giới ngầm để tìm tung tích con trai. Và chỉ trong vài ngày, Hạ viện Mỹ đã đưa ra một bộ luật mới có tên là "Luật - Lindberg".

Luật ghi rõ tội bắt cóc trẻ em sẽ bị án phạt t..ử hình. Trước nỗi đau con bị bắt cóc, bà Anne Morrow vợ Lindberg đang có mang tháng thứ ba rất

đau khổ. Viên phi công yêu cầu vợ không được nhỏ giọt nước mắt khi xuất hiện trước công chúng và chính ông cũng kìm nén mọi đau thương để giữ ổn định cuộc sống gia đình và kín đáo tích cực tìm kiếm con.

Những mốc thời gian quan trọng của vụ bắt cóc:

1/3/1932: Charles con bị bắt cóc, tên bắt cóc đòi 50.000 đôla tiền chuộc. John F. Condon, một thầy giáo dạy toán ở Bronx và là người rất hâm mộ Lindberg, 71 tuổi, xung phong làm người môi giới chuyển tiền.

9/3: Người môi giới chuyển tiền Condon nhận được một lá thư có nội dung đòi tiền với ngôn ngữ một thứ tiếng Anh pha tạp lẫn lộn. Ông Condon thực hiện các yêu cầu của bọn bắt cóc qua một tên gọi điện thoại với chất giọng người Đức, qua điện thoại Condon còn nghe thấy có tiếng người nói tiếng Italia.

12/3: Cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa ông Condon với một tên vô danh tại một nghĩa trang.

2/4: Ngoài khoản tiền chuộc phải đưa, Lindberg làm theo đúng yêu cầu của người đưa thư và bám theo Condon. Ông già nhận tiền để vào một cái hộp ôm theo người và trao mẩu giấy in dòng chữ: "The boy is on Boat Nelly. It is a small boat near Elizabeth Island (Thằng bé ở trong một cái thuyền nhỏ tên là "Nelly" gần Elizabeth Island). Ông Lindberg vội vàng tìm thuyền có tên là "Nelly". Nhưng không hề có chiếc thuyền nào ở khu vực đó.

12/5: Một người lái xe tải vô tình phát hiện xác cháu Charles bị vùi qua loa trong rừng chỉ cách khu biệt thự của bố mẹ vài km. Cháu bị ch.ết vì vỡ sọ, có thể bị rơi vì thang gãy khi tên bắt cóc đột nhập vào căn phòng của cháu. Một phần c,ơ th.ể nạn nhân đã trở thành thức ăn cho thú rừng.

Ngôi sao thế giới của thế kỷ 20 thu mình lại sau vụ tai họa này.

Ngay khi nghe tin vụ bắt cóc, du khách quây xung quanh khu biệt thự của gia đình Lindberg. Nhiều người hiếu kỳ mua vé tới giá 2,5 đôla để

được bay trên khuôn viên của Lindberg. Không ai có thể ngờ con của Lindberg đã bị ch.ết.

Ông Lindberg sau khi nhận dạng xác con đã cho hỏa táng ngay, ông không muốn báo giới Paparazzi chộp được hình ảnh của ông khi làm công việc đau lòng này.

Ngày ông Lindberg lặng lẽ mang hộp tro hài cốt con trai lên thang máy bay để rắc tro trên Đại Tây Dương là ngày đứa con thứ hai của ông chào đời. Nhưng đến 6 tuần sau dư luận mới được biết về chuyện đó.

Lindberg kiên quyết xa lánh công luận mặc dù ông được đánh giá là ngôi sao thế giới đầu tiên trong thế kỷ 20. Ông và gia đình không chịu được sự săm soi của dư luận đã "lánh nạn" sang châu Âu nghỉ ngơi một thời gian để tìm sự thanh thản. Các nhà viết tiểu sử Lindberg như Berg và Schrock đã nghiên cứu rất kỹ vụ án. Tòa án Mỹ đã có cơ sở để tố cáo tên Hauptmann, thủ phạm vụ bắt cóc con trai ông.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 93: Tên Yêu Râu Xanh Giết Người Hàng Loạt

Những ngày đầu giải phóng, thành phố Sài Gòn xảy ra hàng loạt vụ trọng án như hiếp dâm, giết người, đốt xác, cướp của giết người, bắt cóc tống tiền gây hoang mang dư luận.

Những chiến sĩ an ninh vừa hoàn thành nhiệm vụ cách mạng giải phóng dân tộc lại tiếp tục bước vào cuộc chiến mới chống lại cái ác vì sự bình yên của cuộc sống người dân. Trong cuộc chiến ấy, máu của không ít cán bộ chiến sỹ tiếp tục đổ xuống…

Vỏ quýt dày có móng tay nhọn

Đầu năm 1976, trên địa bàn TP.HCM liên tiếp xảy ra 3 vụ trọng án, nạn nhân là 3 cô gái xinh đẹp bị cưỡng hiếp, giết và đốt xác. Bằng các biện pháp nghiệp vụ, Công an TP.HCM đã xác định danh tính nạn nhân và truy xét bắt giữ hung thủ, đồng thời làm rõ 6 vụ án khác tương tự mà lực lượng cảnh sát Sài Gòn trước giải phóng bó tay.

Ghé thăm đại tá Thái Doãn Mẫn (Tám Nam) một ngày cuối tháng 3, gần 43 năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, ở tuổi 95, sức khỏe của ông đã giảm sút nhiều, duy sự thông tuệ và trí nhớ vẫn còn rất minh mẫn.

Không chỉ là “khắc tinh” của những tên ác ôn, sau giải phóng, đại tá Thái Doãn Mẫn, nguyên Phó Ban An ninh T4, nguyên Phó giám đốc thường trực Công an TP.HCM, còn là người trực tiếp chỉ đạo lực lượng cảnh sát hình sự phá nhiều vụ án chấn động dư luận cả nước, đưa những tên tội phạm khét tiếng ra ánh sáng và trừng trị theo pháp luật.

Tay run run lật từng trang sách, đại tá Thái Doãn Mẫn ngậm ngùi nhớ lại: Từ tháng 1 đến tháng 3/1976, trên địa bàn TP.HCM liên tiếp xảy ra ba vụ giết người đốt xác gây chấn động dư luận. Nạn nhân là ba cô gái xinh đẹp tuổi còn rất trẻ.

Vụ đầu tiên được phát hiện vào rạng sáng một ngày đầu tháng 1. Đang thu gom rác, các công nhân vệ sinh phát hiện tại một bãi rác công cộng ở thị trấn An Lạc (huyện Bình Chánh) một xác chết cháy và lập tức báo cho công an huyện và Phòng cảnh sát Trị an. Ông Lê Văn Thiện (Tám Vỹ - Trưởng phòng) chỉ đạo đại úy Võ Tấn Thành (Hai Thành - Đội trưởng Chấp pháp) tiến hành điều tra. Nạn nhân là nữ, thi thể bị cháy hoàn toàn nên không xác định được nhân thân.

Công tác điều tra chưa có kết quả thì một xác chết cháy nữa được phát hiện đúng vào ngày 8/3 tại bãi rác công cộng trên Xa lộ Hà Nội (huyện Thủ Đức). Nạn nhân cũng là nữ, bị cháy hoàn toàn, chỉ còn một ít xương.Vụ án một lần nữa đi vào ngõ cụt vì công an không xác định được tung tích nạn nhân.

Dư luận chưa hết bàng hoàng thì sau đó một tuần công nhân vệ sinh lại tiếp tục phát hiện thi thể nạn nhân thứ ba tại đống rác trên đường Điện Biên Phủ (quận 3).Trước diễn biến nghiêm trọng này, ông Lê Văn Thiện quyết định báo cáo trực tiếp toàn bộ vụ án cho đại tá Thái Doãn Mẫn, nguyên là Phó giám đốc thường trực Công an TP.HCM, phụ trách khối cảnh sát.

Ông Mẫn kể: “Tôi lập tức đến hiện trường vụ án. Lúc ấy khoảng 2h sáng. Nạn nhân là nữ, thi thể bị cháy hoàn toàn, chỉ sót lại một mảnh vải quần lót màu vàng. Nếu không nhanh chóng tìm ra tung tích nạn nhân thì kẻ thủ ác sẽ tiếp tục ra tay với các cô gái khác”.

Trằn trọc suốt đêm tìm cách phá án, đại tá Thái Doãn Mẫn quyết định bằng mọi cách phải lấy cho được dấu vân tay của nạn nhân. Trời vừa mờ sáng, ông Mẫn đến nhà GS Bác sĩ Dương Quang Trung, Giám đốc Sở Y tế.

Ông Trung cung cấp một loại thuốc đặc dụng và hướng dẫn cách rải thuốc giữ nguyên trạng than bàn tay để lấy dấu vân tay. Ông Mẫn cho cán

bộ kỹ thuật hình sự sang nhận thuốc đem về. Quả nhiên sau khi rải thuốc, bộ phận kỹ thuật hình sự đã lấy được dấu vân tay của nạn nhân thứ ba.

Tra cứu hàng vạn tàng thư căn cước chế độ cũ để lại, cán bộ kỹ thuật hình sự xác định vân tay nạn nhân thứ ba trùng khớp với dấu vân tay trong căn cước của chị Phạm Thị Thanh H. (24 tuổi, ngụ quận 3). “Tôi và Tám Vỹ chỉ đạo cho đại úy Hai Thành đến nhà chị H. Mẹ của H. cho biết con gái bà đang làm nhân viên Phòng thương nghiệp trên đảo Phú Quốc (Kiên Giang), vừa nghỉ phép và trở lại đơn vị được hai ngày. Đặc biệt, cô cũng có chiếc quần lót vải màu vàng. Phòng Thương nghiệp ở đảo Phú Quốc báo H. đã trễ phép hai ngày và chưa thấy đến cơ quan”, ông Mẫn nhớ lại.

Lưới trời lồng lộng

Đại tá Thái Doãn Mẫn cho biết tại thời điểm vụ án xảy ra, thành phố Sài Gòn mới được giải phóng, tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội rất rối ren. Cả ba cô gái bị giết và đốt xác làm rúng động dư luận cả nước. Lãnh đạo thành phố rất bức xúc và chỉ thị lực lượng công an nhanh chóng phá án.

Từ các thông tin ít ỏi của người nhà nạn nhân, các trinh sát tiến hành làm rõ các mối quan hệ. Qua nhiều ngày truy xét, nghi can số 1 của vụ án dần lộ diện và được giám sát đặc biệt. Đó là một thanh niên khoảng 30 tuổi, to cao, đeo đồng hồ Seiko, đội mũ lưỡi trai màu nâu đã chở H. bằng ôtô Mazda vào buổi chiều cô mất tích. Anh ta tên là Bùi Hữu Đạt (31 tuổi, quê Long An), cha mẹ đi vượt biên, một mình sống trong căn nhà 3 tầng ở quận Phú Nhuận.

Sau nhiều ngày điều tra, củng cố chứng cứ, đại tá Thái Doãn Mẫn lệnh cho đại úy Hai Thành cất lưới. Một buổi chiều, phát hiện nghi can đến nhà người bà con ở quận Tân Bình, các trinh sát ập vào nhà khóa tay.

Đại tá Thái Doãn Mẫn kể Bùi Hữu Đạt rất ngoan cố, suốt hai ngày liền hắn một mực phủ nhận việc sát hại chị H. Đến ngày thứ ba, điều tra viên quyết định đánh “phủ đầu” bằng cách… mời hắn cùng xem các vết máu trên xe ôtô của hắn.

Thấy nghi phạm lúng túng, điều tra viên nói tiếp: "Có nhân chứng nhìn thấy anh nửa đêm đưa xác H. từ trên ôtô xuống ném vào bãi rác và tưới xăng đốt. Vết máu cô ấy còn trên xe. Anh có cần đối chất với nhân chứng không? Thành thật khai báo để được hưởng khoan hồng".

Mặt kẻ thủ ác tái mét. Hắn khai nhận có sở thích quan hệ tình dục với các cô gái trẻ xinh đẹp. Hàng ngày, Đạt lấy ôtô rong ruổi khắp thành phố tìm con mồi. Thấy cô gái nào vừa mắt là giả vờ đụng xe hoặc dừng lại hỏi thăm đường nhằm mục đích làm quen rồi tán tỉnh mời các cô đi chơi.

Một buổi chiều, hắn thấy H. cầm ổ bánh mì đi bộ trên đường Nguyễn Đình Chiểu (quận 3) nên dừng xe tán tỉnh rồi mời cô đi ăn tối. Đang buồn vì mới chia tay người yêu, H. đồng ý lên xe. Sau khi ăn uống, Đạt đưa cô gái về nhà cưỡng bức và dùng dao sát hại. Sau đó hắn cho thi thể vào bao tải đưa lên ôtô chở ra bãi rác công cộng tưới xăng đốt.

Bùi Hữu Đạt khai nhận mình cũng là thủ phạm của 2 vụ giết người đốt xác phát hiện ở huyện Bình Chánh và huyện Thủ Đức. Nạn nhân là hai cô gái rất xinh bị hắn sát hại với cùng thủ đoạn như đối với nạn nhân H. Kinh hoàng hơn, biết chắc mình sẽ lãnh án tử, Đạt khai trong hai năm 1974-1975, hắn đã lần lượt cưỡng hiếp và sát hại 6 cô gái xinh đẹp khác, trong đó có hai nữ sinh mới 17 tuổi và dễ dàng qua mặt lực lượng cảnh sát Sài Gòn.

Cảm thông với nỗi đau của các gia đình có con bị mất tích, đại tá Thái Doãn Mẫn yêu cầu đại úy Hai Thành lấy lời khai của Đạt về sáu vụ án hắn gây ra trước giải phóng, xác định rõ nhân thân và thông báo cho gia đình các nạn nhân.

"Hai Thành cùng các trinh sát đến nhà các nạn nhân thông báo cho gia đình biết về tung tích con em họ và xin ảnh để Đạt nhận diện. Xem qua các tấm ảnh, Đạt xác định đó là các cô gái hắn đã giết hại", ông Mẫn nhớ lại.

"Với tội ác đặc biệt nghiêm trọng, Bùi Hữu Đạt bị kết án tử hình về tội cưỡng hiếp, giết người với động cơ đê hèn cùng các tình tiết tăng nặng như hiếp, giết nhiều người, hủy hoại thi thể các nạn nhân".

Đại tá Thái Doãn Mẫn...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 94: Nữ Sát Thủ Khiến Cả Nước Mỹ Khiếp Sợ

Wuornos sinh năm 1956 trong một gia đình có hai người con ở Rochester, bang Michigan, Mỹ. Cha mẹ cô ta chia tay nhau trước khi con gái chào đời. Cha của Wuornos từng bị bắt giữ vì tội quấy rối trẻ em và tự tử trong lúc chờ hầu tòa.

Người mẹ bỏ rơi hai con lúc Wuornos mới 4 tuổi. Wuornos và người anh trai hơn 2 tuổi được gửi cho ông bà ngoại nuôi dưỡng. Tuy nhiên, cuộc sống của Wuornos cũng không sáng sủa hơn do ông ngoại nghiện rượu và thường xuyên đánh đập các cháu.

Thiếu sự chỉ bảo dạy dỗ và yêu thương chăm sóc, Wuornos lớn lên cùng với những hành vi và suy nghĩ lệch lạc. Mới 11 tuổi, cô bé đã biết đổi tình lấy đồ ăn và thuốc lá trong trường học. Năm 14 tuổi, Wuornos bị một người bạn của ông cưỡng hiếp đến mang bầu. Sau khi biết chuyện, ông ngoại đã nổi trận lôi đình và đuổi cháu gái ra khỏi nhà.

Wuornos sinh một bé trai tại một cơ sở dành cho các bà mẹ độc thân, rồi đem cho đứa bé làm con nuôi. Không thể tìm được việc làm tử tế do thất học, Wuornos bắt đầu dấn thân vào nghề bán dâm để kiếm sống. Từ năm 1974 - 1976, cô ta hành nghề với nhiều tên gọi khác nhau và nhiều lần bị cảnh sát bắt giữ vì lái xe trong lúc say rượu, hành hung và cướp có vũ trang.

Sau khi anh trai qua đời vì ung thư thực quản vào năm 1975, Wuornos nhận được 10.000USD tiền bảo hiểm và quyết định chuyển tới sống ở bang Florida. Tại đây, cô ta gặp rồi nhanh chóng kết hôn với Lewis Gratz Fell, chủ tịch một câu lạc bộ du thuyền 69 tuổi. Song, cuộc hôn nhân này kết thúc một cách chóng vánh chỉ sau 9 tuần, do tình yêu và sự chiều

chuộng của ông chồng già không đủ để chế ngự cái tôi bạo lực và trụy lạc bên trong Wuornos.

Một lần nữa bị tống cổ ra đường, Wuornos sống bất cần đời và dính líu vào hàng loạt hành vi phạm pháp. Năm 1986, cô ta gặp Tyria Moore trong một quán bar của người đồng tính và cả hai nhanh chóng trở thành tình nhân của nhau.

Suốt gần 4 năm sống chung, Wuornos vẫn tiếp tục bán dâm trên đường cao tốc để nuôi cả người tình. Nhưng, những khó khăn tài chính rốt cuộc cũng khiến mối quan hệ tan vỡ. Đây cũng là thời điểm ghi dấu vụ giết người đầu tiên của Wuornos.

Nạn nhân đầu tiên của Wuornos là Richard Mallory, một chủ cửa hàng ở Palm Harbor, Florida. Có nhân chứng khai đã nhìn thấy Mallory khi ông đang đi cùng Wuornos vào ngày 30/11/1989. Một ngày sau, cư dân địa phương phát hiện chiếc xe hơi của Mallory với một chiếc ví rỗng, một số bao cao su và một vỏ chai vodka bên trong, bị vứt bỏ tại một khu vực hẻo lánh ở bãi biển Ormond. Gần 2 tuần sau, cảnh sát mới tìm thấy thi thể của doanh nhân xấu số với 3 viên đạn găm ở ngực tại một khu vực thuộc vùng biển Daytona.

5 tháng sau cái chết của Mallory, một nam giới ở Florida có tên David Spears được phát hiện đã chết vì 6 phát đạn 22mm ở rừng gần Tampa. Cùng thời điểm, cư dân gần đó cũng thông báo tìm thấy xác của một người đàn ông khác tử vong vì bị bắn cùng một loại súng. Thêm 3 nam giới nữa cũng gặp kết cục bi thảm tương tự vào mùa hè năm 1990.

Khi thi thể nạn nhân thứ 7 được tìm thấy vào tháng 11/1990, truyền thông bắt đầu đề cập tới khả năng tồn tại một kẻ sát nhân hàng loạt. Sau khi ghi nhận lời khai của các nhân chứng và thu thập các chứng cơ, cảnh sát xác định Wuornos là nghi phạm chính và tiến hành bắt giữ cô ta tại một quán bar ở hạt Volusia vào tháng 1/1991.

Các điều tra viên khám phá ra rằng, chỉ trong vòng một năm, Wuornos đã giết hại tới 7 người đàn ông da trắng tại bang Florida bằng cùng một thủ đoạn là dùng súng bắn chết nạn nhân, rồi cướp hết tài sản của họ.

Sau nhiều cuộc thẩm vấn, Wuornos cuối cùng cũng thừa nhận tội nhưng nói tất cả đều nhằm tự vệ. Song, sau đó cô ta khai, động cơ gây án là nhằm trả thù việc bị đàn ông đánh đập và hãm hiếp.

Mặc dù các bác sĩ xác nhận Wuornos bị rối loạn tâm thần nặng, nhưng ngày 27/1/1992, tòa vẫn tuyên án tử hình đối với cô ta vì những tội ác ghê rợn đã gây ra.

Ngày 9/10/2002, Wuornos chính thức bị xử tử bằng tiêm thuốc độc tại Broward.

Vụ án của Wuornos đã được đề cập đến trong một bộ phim tài liệu và nhiều chương trình tọa đàm trên truyền hình về tội phạm vào cuối những thập niên 1990.

Cuộc đời bi kịch của người phụ nữ được coi là "nữ sát nhân hàng loạt đầu tiên trong lịch sử Mỹ" cũng trở thành nguồn cảm hứng cho sự ra đời của hai tác phẩm điện ảnh "Sự tuyệt vọng của kẻ giết người hàng loạt" (1992) và "Ác quỷ" (2003), bộ phim giúp minh tinh Charlize Theron giành một giải Oscar cho nữ diễn viên chính xuất sắc nhất.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 95: Vụ Đầu Độc Nữ Sinh Ưu Tú

Chu Lệnh, sinh năm 1973 ở Bắc Kinh, Trung Quốc trong một gia đình gia giáo. Từ nhỏ, Chu Lệnh rất tài năng, cô không chỉ học giỏi mà còn biết đàn piano và chơi những nhạc cụ dân gian.

Năm 1992, cô đậu vào trường Đại học danh tiếng Thanh Hoa của Trung Quốc học chuyên Hóa và được ví như một trong những sinh viên ưu tú nhất của khóa năm đó, đồng thời là sinh viên có nhiều hoạt động nghệ thuật trong trường. Ngoài ra, cô cũng là một vận động viên bơi lội có tiềm năng và từng đạt được nhiều giải thưởng tại các hội thi thể thao Bắc Kinh.Tuy nhiên, mọi thứ đã hoàn toàn sụp đổ khi Chu Lệnh bước vào năm thứ 2.

Theo thông tin của bạn học cùng lớp, tháng 10/1994, đôi mắt của Chu Lệnh bắt đầu có dấu hiệu bất thường. Nhiều ngày đi học, Chu Lệnh lâm vào tình trạng mắt mờ dần, không nhìn thấy mọi thứ xung quanh. Mặc dù lúc đó, gia đình đã đưa cô đến bệnh viện Đại học Thanh Hoa để kiểm tra nhưng không tìm thấy nguyên nhân cụ thể.

Đến ngày 24/11/1994, cơ thể Chu Lệnh bắt đầu xuất hiện những triệu chứng ngộ độc kỳ lạ. Ban đầu, cô bị đau bụng và không để ăn uống được bình thường. Vài ngày sau, dạ dày bắt đầu có dấu hiệu kỳ lạ khó chịu, đến ngày 8/12 tóc bắt đầu rụng dần và trọc hẳn hoàn toàn.

Ngày 23/12, Chu Lệnh được đưa vào bệnh viện Đồng Nhân ở Bắc Kinh để kiểm tra nhưng không có bất cứ dấu hiệu bất thường nào. Tuy nhiên, cô vẫn nhập viện để theo dõi tình hình. Sau vài ngày, tình trạng sức khỏe Chu Lệnh có dấu hiệu thuyên giảm, tóc cũng mọc lại dần. Vì không tìm được

nguyên nhân nhưng sức khỏe có dấu hiệu khả quan nên cô được xuất viện vào ngày 23/1/1995.

Ngỡ tưởng mọi chuyện chẳng có gì xảy ra, nhưng bất ngờ vào ngày 20/2/1995, Chu Lệnh quay lại trường học sau kỳ nghỉ đông thì phát hiện cơn đau dữ dội ở chân. Vài ngày sau đó (6/3), tình hình sức khỏe diễn biến xấu đi một cách nhanh chóng, cô luôn cảm thấy đau chân và bị chóng mặt.

Lúc này, bố mẹ đã đưa cô đến một bệnh viện phía Bắc để điều trị và giáo sư Trần Chấn Dương đã nói rằng rằng, tình trạng này rất giống bị nhiễm độc Thallium nghiêm trọng hiếm gặp. Tuy nhiên, lúc này Chu Lệnh bị đau ở bắp chân khá nghiêm trọng nên bác sĩ không thể chạm vào để kiểm tra. Và lần này nghiêm trọng hơn lần trước khi cơn đau kéo dài đến thắt lưng.

Ngày 9/3/1995, bố mẹ Chu Lệnh một lần nữa đưa cô đến phòng khám chuyên khoa thần kinh của bệnh viện Hiệp Hòa. Tại đây, giáo sư Lý Thuấn Vỹ nói rằng trường hợp này rất giống với vụ nhiễm độc Thallium ở Đại học Thanh Hoa vào 60 năm trước.

Trong quá trình trao đổi, giáo sư cũng nói rằng những triệu chứng của Chu Lệnh gặp phải không khác gì triệu chứng bị nhiễm độc Thallium, nhưng Chu Lệnh một mực khẳng định mình chưa bao giờ tiếp xúc với Thallium nên bệnh viện không kiểm hóa nghiệm và không thể tiến hành kiểm tra xem có thật sự bị nhiễm độc hay không?

Sau lần này, bệnh tình của Chu Lệnh ngày càng nghiêm trọng, bắt đầu xuất hiện tình trạng co rút cơ mặt, cơ mắt tê cứng, mất tự chủ trong việc hô hấp. Lúc này, bệnh viện Hiệp Hòa đã chữa trị theo bệnh án viêm đa dây thần kinh cấp tính. Không lâu sau, cơ quan hô hấp của cô cũng bị suy thoái, bác sĩ quyết định tiến hành phẫu thuật mở khí quản. Dù làm mọi cách nhưng vẫn không thể xác định được nguyên nhân gây bệnh thật sự. Cuối tháng 3/1995, Chu Lệnh rơi vào trạng thái hôn mê sâu, mãi đến 5 tháng sau là vào cuối tháng 8/1995, cô mới tỉnh lại.

Trước tình hình này, bạn bè của Chu Lệnh đã quyết định chung tay giúp đỡ cô bằng cách phiên dịch tình trạng bệnh thành tiếng Anh và gửi mail

cầu cứu thông qua trang Usenet - một hệ thống thông tin toàn cầu dưới dạng diễn đàn thảo luận. Sau đó, họ đã nhận được thư phản hồi của hơn 1500 bác sĩ đến từ khắp nơi trên thế giới và có hơn 1/3 ý kiến cho rằng, tình trạng của Chu Lệnh là bị nhiễm độc Thallium. Đây được biết là chất hóa học cực độc, từng được dùng trong thuốc diệt chuột, côn trùng nhưng do có khả năng gây ung thư nên sau này đã bị cấm hoặc hạn chế sản xuất.

Sau khi được chẩn đoán chính xác căn bệnh bí ẩn, Chu Lệnh nhanh chóng được các bác sĩ tiến hành chữa trị, giải độc. Tuy nhiên, thời gian phát hiện bệnh quá trễ nên tình trạng sức khỏe của Chu Lệnh dường như khó cứu chữa. Chất độc Thallium sau một thời gian ngấm vào người đã khiến Chu Lệnh bị liệt hai chân, thị lực suy giảm, gần như mù. Cô không thể tự thở vì hệ thống hô hấp bị suy thoái phải nhờ đến máy trợ thở. Không những thế chất độc cũng ảnh hưởng đến chức năng não của Chu Lệnh, khiến cô từ một sinh viên ưu tú bỗng trở thành đứa trẻ bại liệt, mất khả năng sinh hoạt hằng ngày và phải cần người hỗ trợ.

Tìm ra chân tướng

Cuối tháng 4/1995, sau khi xác nhận được tình hình của Chu Lệnh. Bố mẹ cô đã tiến hành gửi báo cáo đến nhà trường cũng như báo án đến cảnh sát Đại học Thanh Hoa. Trước đó, các bác sĩ đã thử nghiệm và chẩn đoán rằng Chu Lệnh đã bị đầu độc một cách cố ý. Lúc còn tỉnh táo, Chu Lệnh từng nói rằng mình chưa từng tiếp xúc với Thallium. Bác sĩ Lý Thuấn Vỹ không tin nên đã nhờ người phụ trách phòng thí nghiệm ở Khoa Hóa yêu cầu đưa danh sách các sinh viên tiếp xúc với hóa chất thì không có tên của Chu Lệnh.

Tháng 5/1995, Cục cảnh sát Bắc Kinh chính thức thụ án và tiến hành điều tra vụ đầu độc đầy bí ẩn này. Trong quá trình điều tra, có một nghi phạm được rơi vào vòng tình nghi đó là Tôn Duy, một người bạn cùng phòng ký túc xá với Chu Lệnh, hơn nữa Tôn Duy lại còn là sinh viên duy nhất được nhà trường cấp quyền sử dụng hóa chất trong phòng thí nghiệm để nghiên cứu cho mình. Cảnh sát lúc đó đã mời Tôn Duy về hợp tác điều tra nhưng sau đó nghi phạm đã được thả ra do không đủ bằng chứng buộc tội.

Đến năm 1998, cơ quan công an bất ngờ tuyên bố vụ án kết thúc. Họ lấy lý do đã quá thời hạn theo quy định nên hủy bỏ việc cưỡng chế tạm giữ đối với Tôn Duy. Có một số nguồn tin cho rằng, gia thế của Tôn Duy khá lớn nên đã can thiệp và kết quả điều tra giúp con thoát tội. Sau này, Tôn Duy đã sang Mỹ sinh sống và có tin cho rằng cô đã đổi tên thành Tôn Dịch Nhan.

Từ đó trở đi, vụ án đầu độc bí ẩn ở trường Đại học Thanh Hoa dần trôi vào quên lãng. Cho dù gia đình của Chu Lệnh có cố gắng đi tìm chân tướng thế nào thì phía cảnh sát cũng không thụ lý vì cho rằng vụ án rất khó phá án vì không đủ bằng chứng.

Nhiều năm trôi qua, trên các diễn đàn thường xuyên chia sẻ lại vụ án của Chu Lệnh và đặt câu hỏi về tên hung thủ ác độc cũng như câu hỏi động cơ nào khiến hắn tàn nhẫn hạ độc bạn học như thế? Cuối cùng, Tôn Duy có thật sự vô tội như cảnh sát đã phán quyết?

Năm 2013, vụ đầu độc của Chu Lệnh bất ngờ được đào lại khi có một vụ hạ độc tương tự xảy ra ở Thượng Hải. Một nam sinh viên ngành Hóa của Đai học Phúc Đán tên Lâm Sâm Hạo, do mâu thuẫn với bạn học nên đã đầu độc người bạn tên Hoàng Dương. Sinh viên họ Hoàng không lâu sau bị tổn thương gan trầm trọng nên đã qua đời. Lâm Sâm Hạo bị buộc tội cố ý giết người với thủ pháp tàn độc và bị tuyên phạt với mức án cao nhất là tử hình vào năm 2015.

Cũng trong năm này, có hơn 120.000 chữ ký của cư dân mạng đã thu thập được đã gửi đến trang web Nhà Trắng, đề nghị Tổng thống Mỹ đương nhiệm lúc đó là ông Obama vào cuộc điều tra vụ đầu độc của Chu Lệnh cũng như đưa nghi phạm Tôn Dịch Nhan ra thẩm vấn lại một lần nữa.

Lúc này, trên mạng bắt đầu lan truyền một bức thư nặc danh kỳ lạ, được cho là gửi đến bố mẹ của Chu Lệnh vào ngày 31/5/2013. Trong thư, chủ bút đã phơi này con người thật của Chu Lệnh là cô gái xấc xược, thường xuyên có lời nói và hành động làm tổn thương người khác.

Sau 25 năm trôi qua, vụ đầu độc Chu Lệnh vẫn còn là một ẩn số, hung thủ vẫn chưa bị đền tội còn Chu Lệnh thì đã sống như một đứa trẻ bại liệt

trong suốt thời gian qua. Năm 2004, nhiều người quan tâm vụ án của Chu Lệnh đã quyết định lập nên Quỹ quyên góp trợ giúp cho Chu Lệnh, và hầu hết số tiền thu được đều gửi cho gia đình cô để trả tri phí điều trị cũng như lo lắng cho sinh hoạt hằng ngày. Năm 2006, văn phòng luật sư Thiên Tân được sự chỉ đạo của thành phố Bắc Kinh đã cử ra hai luật sư để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho Chu Lệnh và gia đình cô.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 96: Hãm Hiếp Bé Gái 10 Tuổi, Moi Tim Làm Nghi Lễ Ma Thuật

Bé gái Raiana Aparecida Candida, 10 tuổi bị mất tích vào hôm 1-6 trên đường nhà đến trường. Sau khi con gái biến mất, gia đình Candida đã báo cáo cảnh sát địa phương và huy động người tìm kiếm.

Cuối cùng thi thể bé gái xấu số cũng được tìm thấy trong một trang trại ở Buenopolis, thuộc bang Minais Gerais, cách 440 dặm về phía bắc thành phố Rio de Janeiro.

Từ kết quả khám nghiệm tử thi, cảnh sát Brazil cho biết bé gái bị hiếp dâm đến chết và đáng sợ hơn, hung thủ còn móc tim và chôn sang khu vực đất bên cạnh xác của nạn nhân.

Mọi nghi vấn đều dồn vào Jairo Lopes, 44 tuổi người đàn ông có mặt tại nhà Candida vài ngày trước khi cô bé mất tích. Người nhà của Candida nói rằng, người đàn ông đến nhà và tìm gặp cha cô bé để nói chuyện. “Ông ta giới thiệu mình là Roberto và đang tìm một công việc. Sau khi không gặp được cha con bé, ông ta ngồi hút một điếu thuốc và bỏ đi”.

Sau 5 ngày săn lùng, cảnh sát đã bắt được Lopes khi hắn ta trốn chui lủi trong một bụi cây gần hiện trường vụ giết người. Cảnh sát đã phải dùng trực thăng vận chuyển nghi phạm để tránh sự tấn công từ 500 người dân phẫn nộ có mặt trong khu vực. Dù vậy một số người đã kịp động thủ khiến khuôn mặt của kẻ ác nhân Lopes dính đầy máu.

Ban đầu, Lopes tuyên bố hắn ta vô tội nhưng cuối cùng cũng phải cúi đầu thừa nhận tội ác man rợ. Lopes cho biết, hắn bắt cóc Candida để tống tiền gia đình cô bé nhưng hiện cảnh sát đang điều tra động cơ giết người

của Lopes theo hướng hắn thực hiện một nghi lễ ma thuật đen tối, dựa trên một hình xăm giống biểu tượng của giáo phái nào đó trên ngực.

Nguồn tin điều tra cho biết, Lopes đang bị truy nã vì một vụ giết người và hiếp dâm khác nhưng đã sử dụng thẻ căn cước giả để trốn tránh.

Cảnh sát trưởng Giovanni Idalmo de Faria nói rằng, Lopes đã nhận tội tội ác trong quá khứ nhưng nói rằng không có động cơ gì để giết đứa bé. Nhưng dựa trên vết máu và các kết quả khám nghiệm tử thi, cảnh sát tin rằng Lopes là kẻ đã gây ra tội ác kinh hoàng trên.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 97: Cuộc Gọi 911 Rùng Rợn Và Ba Thi Thể Bị Bắt Cóc

Một vụ bắt cóc đã xảy ra tại bang Ohio, Mỹ nhưng nạn nhân đã may mắn liên lạc được 911 để yêu cầu giúp đỡ. Người phụ nữ thì thầm "làm ơn nhanh lên" vào đường dây nóng 911 của cảnh sát Ohio khi kẻ bắt cóc đang ngủ cách đó không xa. Thoát được khỏi dây trói, người phụ nữ nắm lấy điện thoại, từ từ bò ra khỏi phòng ngủ.

"Tôi sợ hắn ta có thể nghe thấy và bắn tôi lại. Gã đó rất khỏe", người phụ nữ bị bắt cóc nói với người trực điện thoại, theo như bản thu âm lại của cuộc gọi với 911 vào tối thứ ba vừa qua bởi sở cảnh sát Ashland. Hắn ta có một khẩu súng và nếu cô phát ra tiếng ồn, hắn sẽ tỉnh dậy và tấn công.

Nhân viên sở cảnh sát Ashland đã đến giải cứu nạn nhân 20 phút sau đó, xông vào căn nhà hoang nơi cô được giam giữ. Tuy nhiên, điều khiến họ kinh hãi hơn cả là việc phát hiện ra 3 thi thể khác quanh nhà.

Hung thủ Shawn M. Grate, 40 tuổi đã bị bắt ngay tại hiện trường. Hắn ta đã bắt cóc cô vào hôm chủ nhật vừa qua, sau đó ép quan hệ tình dục. Khi được hỏi xem cô còn chảy máu không, nạn nhân cho biết các vết thương đã không chảy máu nữa.

Cảnh sát Ashland cũng tìm thấy thi thể của 3 người phụ nữ khác bên trong và gần nơi Grate giam giữ các nạn nhân bị bắt cóc. Hắn ta đã bị cáo buộc tội bắt cóc và giết người. Hiện tại, hung thủ đang bị giam giữ tại nhà giam hạt Ashland và chờ ngày xét xử.

Một trong những nạn nhân bị giết hại đã được xác nhận danh tính là Stacey Stanley từ Greenwich, Ohio. Thi thể của nạn nhân còn lại vẫn đang được điều tra để làm rõ.

Stacey Stanley mất tích từ hôm thứ 5 tuần trước nữa, 8/9. Người phụ còn lại được cho là đã bị giết chết trong khoảng thời gian từ ngày 16/8 đến 13/9, theo như tài liệu của tòa án.

Sau đó, Grate đã đưa cảnh sát tới nơi xác chết thứ ba được giấu, gần một ngôi nhà đổ nát tại hạt Richland. Thi thể của nạn nhân thứ 3 cũng đang được xác định để khởi tố đối tượng gây án.

Chương 98+11 Năm Điều Tra Vụ Án Sát Hại Cậu Bé Da Đen

Vụ án như thế đã được khép lại một cách không minh bạch. Người đứng đầu viện công tố đưa ra lý do là thiếu chứng cứ để có thể tiếp tục cuộc điều tra! Với sự thừa nhận thất bại này, người ta cho rằng đây là một giai đoạn đáng hổ thẹn nhất trong lịch sử hiện đại của lực lượng Cảnh sát Anh.

Stephen Lawrence, sinh viên 18 tuổi ấp ủ hoài bão trở thành một kiến trúc sư, bị một nhóm thanh niên da trắng phân biệt chủng tộc đâm chết ở khu Eltham, vùng đông London, trong tháng 4/993. Và ai cũng biết rõ danh tính của 5 tên giết người này. Nhưng, bất chấp cuộc điều tra tiêu tốn hết 30 triệu bảng Anh, Cảnh sát London vẫn không thể truy tố vụ án ra tòa đủ để mọi người nhìn thấy công lý được thực thi. Cuối cùng chẳng ai bị buộc tội cả.

Trong khi đó, đơn tố cáo 5 hung thủ giết người của gia đình nạn nhân cũng không có được thành công. Sau vụ giết người, tờ Daily Mail đã cho đăng tải hình ảnh của 5 tên giết người lên trang nhất dưới tựa đề "Những kẻ giết người", cùng với lời thách thức tờ báo sẵn sàng bị kiện ra tòa nếu đó là sự sai lầm! Đó là: David Norris, Jamie Acourt, Gary Dobson, Neil Acourt và Luke Knight.

Tuy nhiên, Cảnh sát London phản ứng rất chậm chạp. Và người ta bắt đầu nghi ngờ Cảnh sát London có thái độ "phân biệt chủng tộc". Không có ai bị buộc tội cả. Một sự truy tố cá nhân được tư vấn không tận tình do gia đình của Stephen tiến hành chống lại 5 nghi can chính cũng không thành công. Có 2 sự thay đổi lớn từ sau cái chết oan uổng của Stephen được coi là rất quan trọng hiện nay.

Thứ nhất, là bước tiến nhảy vọt trong khoa học pháp y, đặc biệt là sự xử lý với bằng chứng ADN, từ thập niên 90 thế kỷ trước.

Thứ hai là sự hủy bỏ vào năm 2005 đạo luật đã 800 năm tuổi về sự tiếp tục truy tố đối với một tội đã qua xét xử, trong đó quy định một người được tuyên bố trắng án sẽ không bị xét xử lần thứ hai đối với cùng một tội. Sự thay đổi mang tính lịch sử này cho phép tòa phúc thẩm Anh tuyên bố bác bỏ bản án tha bổng đối với tội giết người hay các trọng tội khác và ra lệnh cho xét xử lại khi mà bằng chứng "mới và có sức thuyết phục" được đưa ra.

Sự thay đổi cũng có thể có hiệu lực trở về trước, có nghĩa là đối với những vụ án đã xét xử trước năm 2005. Người đầu tiên sẽ phải đối mặt với phiên tòa xét xử lại là William Dunlop, kẻ đã nhận tội tại Tòa án Hình sự tối cao Old Bailey năm 2006 về vụ sát hại cô gái 22 tuổi tên là Julie Hogg ở Teesside năm 1989. William Dunlop đã bị xử hai lần trong năm 1991 về tội giết người nhưng trong cả hai lần đó bồi thẩm đoàn đều không có được phán quyết nên cuối cùng hắn ta được tha bổng. Và dĩ nhiên việc hủy bỏ đạo luật chống truy tố 2 lần cũng có nghĩa là Neil Acourt, Gary Dobson và Luke Knight - những tên từng được tha bổng trong vụ án sát hại Stephen Lawrence khi cuộc truy tố tư nhân chống lại chúng bị thất bại vào năm 1996 - có thể bị đưa ra tòa xét xử lại. Sự buộc tội của cảnh sát chống lại 2 tên khác - đó là Jamie Acourt và David Norris - trong số 5 tên bị nghi ngờ đã sát hại Stephen được tờ Daily Mail nêu tên trên mặt báo đã gặp thất bại ngay trước khi chúng bị đưa ra xét xử. Nhưng bằng chứng mới bắt buộc phải có sức "thuyết phục" mạnh mẽ.

Đặc biệt là trong vụ án Stephen Lawrence, các nhà điều tra muốn đưa vụ việc ra xét xử lại, sẽ gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại. Mặc dù vậy người ta vẫn nhìn thấy những dấu hiệu nhiều hứa hẹn mang lại công lý cho Stephen Lawrence.

Tháng 11/007, tờ Daily Mail đưa tin về bằng chứng pháp y mới "rất có sức thuyết phục" được các chuyên gia nghiên cứu vụ án Stephen phát hiện ra. Toàn bộ công việc giám định pháp y đều do LGC Forensics - cơ quan tư nhân cung cấp bằng chứng pháp y lớn nhất ở Anh - thực hiện. LGC

Forensics từng đưa ra những bằng chứng xác thực dẫn đến việc xử lý rốt ráo hai vụ án mạng Rachel Nickell và Damilola Taylor.

Sử dụng các kỹ thuật mới, LGC Forensics phát hiện những sợi vải quần áo của Stephen vướng trên quần áo mà người ta cho là của những nghi phạm mặc trên người. Những sợi vải quần áo của chúng cũng vướng trên bộ quần áo đẫm máu của Stephen. Sự vướng những sợi vải vào nhau cho thấy Stephen đã ra sức vật lộn với bọn giết người để giành giật lấy mạng sống của mình một cách gay go như thế nào.

Hai năm đã trôi qua và bây giờ rõ ràng là bằng chứng mới về ADN và sợi vải sẽ đủ cơ sở để tiến hành một cuộc truy tố tội phạm lần nữa. Cuối cùng mọi người hy vọng vụ án sát hại Stephen sẽ được giải quyết và công lý sẽ được thực thi theo ý muốn của cha mẹ đã ly hôn của nạn nhân - Neville và Doreen. Chắc chắn Sở cảnh sát London phải có được giấy phép để lật lại vụ án trước mùa hè năm nay.

Vụ sát hại Stephen Lawrence chắc chắn là vụ án chưa giải quyết được thuộc loại quan trọng của nước Anh. Người ta đặt ra một số kịch bản có thể tin được.

Một là, một số cảnh sát liên quan đến vụ án thật ra là những kẻ phân biệt chủng tộc và thành kiến đã khiến cho họ hoặc là thủ tiêu, từ chối hay không cần biết đến bằng chứng.

Hai là, có lẽ một số cảnh sát đã bị gia đình của những nghi phạm giết người mua chuộc hoặc liên kết với họ.

Sự thật là vào năm 1999, Hãng Thông tấn BBC đã tiết lộ vụ việc một hạ sĩ cảnh sát trong đội điều tra vụ án Stephen có được sự "quan tâm" của gia đình Norris.

David Norris là con trai của tên gangster Clifford Norris, người từng ngồi tù 9 năm vì tội buôn ma túy và tấn công bằng súng. Căn biệt thự được canh gác nghiêm ngặt của hắn ta đã bị Cơ quan Thuế vụ và Hải quan Anh tịch thu. Người ta cho rằng Clifford Norris đã đút lót tiền cho viên cảnh sát nói trên để con trai hắn ta được yên thân.

Kịch bản thứ ba là cảnh sát có trình độ đi`âu tra quá kém cỏi đến mức phá hỏng các bằng chứng trong vụ án mạng. Những giả thuyết này đ`âu có sức thuyết phục, song chúng cũng chỉ là giả thuyết. Neil Acourt, hiện nay 34 tuổi, thường được coi là một thủ lĩnh gangster. Sau vụ giết chết thanh niên da đen Stephen, Neil Acourt tiếp tục phạm tội tấn công phân biệt chủng tộc khác đối với một cảnh sát da đen.

Em gái Jamis Acourt của hắn, nay 33 tuổi, bị kết tội ăn cắp một kho hàng cùng với bạn trai của ả là David Norris.

Còn Norris, nay 33 tuổi, cũng bị kết tội cùng với Neil Acourt tấn công một cảnh sát da đen. Đám bạn của hắn ở Eltham nói không biết hiện giờ hắn sống ở đâu. Mọi người hy vọng sắp tới đây cả 5 tên liên quan tới cái chết Stephen Lawrence sẽ tái hợp lại trước Tòa án Old Bailey để trả lời trước pháp luật v`ê tội ác chúng đã gây ra

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 99: Vụ Án Giết Hại 2 Rapper Đình Đám

Là đối thủ trên đấu trường âm nhạc

Biggie Smalls và Tupac Shakur từng là hai cái tên đình đám của dòng nhạc hip hop. Đáng tiếc là cả hai đã ra đi khi còn rất trẻ, đau đớn hơn là chính những viên đạn đã cướp đi mạng sống của họ.

Ra đi ở độ tuổi 25 nhưng Tupac Shakur đã có một bảng thành tích sự nghiệp vô cùng đáng nể. Sau khi thôi học lại Trường Nghệ thuật Baltimore, chàng thanh niên 17 tuổi lập tức được tham gia vào nhóm nhạc rap Digital Underground.

Sau một thời gian hoạt động trong những dự án của nhóm, năm 1991, Tupac kí hợp đồng với hãng đĩa Interscope. Album đầu tay của nam ca sĩ là 2pacalypse Now đã đứng thứ 13 trên bảng xếp hạng âm nhạc năm 1992.

Tupac chính là "cỗ mãy tạo hit" của hãng đĩa Interscope với hàng loạt những album và ca khúc nằm trên thứ hạng cao của bảng xếp hạng. I Get Around, Keep Ya Head Up, 2 of Americaz Most Wanted, God Bless the Dead, Hail Mary,... vẫn còn vang lên trong tai của giới trẻ.

Tuy bảng thành tích không được dài nhưng Biggie Smalls vẫn xứng đáng là đối thủ của Tupac.

Trong suốt sự nghiệp của mình, Biggie Smalls chỉ cho ra duy nhất một album đó là Ready to Die (1994). Tuy nhiên màn ra mắt này đã tạo dấu ấn sâu đậm trong lòng người hâm mộ hip hop.

Biggie Smalls chính là quân Át chủ bài của hãng đĩa Bad Boy, giúp đưa hãng này lên hàng những hãng thu âm thành công nhất trong thập niên 90 của dòng nhạc Rap và R&B.

Album Ready to Die nằm chễm chệ trên vị trí thứ 3 của bảng xếp hạng nhạc R&B. Nhiều ca khúc trong album này đã trở thành hit lớn như Juicy, Big Poppa, One More Chance/Stay With Me,...

Theo thời gian, Biggie Smalls đã chứng minh mình là con người tài năng trong làng giải trí. Anh liên tiếp xuất hiện bên cạnh Michael Jackson trong các tác phẩm This Time Around, HIStory Past, Present and Future, Book I,...

Trước khi mất, thậm chí anh đã bắt đầu gây dựng hãng đĩa Undeas của riêng mình. Biggie Smalls đã tham gia sản xuất âm nhạc cho Junior M.A.F.I.A vào năm 1996.

Cuộc đối đầu Bờ Đông - Bờ Tây của dòng nhạc hip hop diễn ra vào khoảng những năm 1991 đến năm 1997. Tài năng của Tupac Shakur và Biggie Smalls đã khiến hai người nghệ sĩ này là đại diện đối đầu nhau của hai miền.

Tupac đã cho ra mắt nhiều bài hát mang ca từ ám chỉ hoặc đe dọa Biggie và hãng đĩa của đối thủ, Bad Boy như Against All Odds, Bomb First (My Second Reply), Hit ‘Em Up,...

Không phải dạng vừa, Biggie cũng đáp trả lại đối phương bằng những lời bài hát trong ca khúc Long Kiss Goodnight. Cả hai thường xuyên bị đem ra so sánh trên các phương tiện truyền thông, cộng đồng fan của họ cũng từng có những trận tranh cãi nảy lửa trong một thời gian dài.

Hai cái chết bí ẩn nhất nền âm nhạc

Ở tuổi đời còn rất trẻ, người hâm mộ đã đặt kì vọng vào Tupac Shakur và Biggie Smalls sẽ trở thành hai tượng đài lớn của dòng nhạc R&B và hip hop. Ấy vậy mà chỉ trong vòng nửa năm, hai người nghệ sĩ đã lần lượt ra đi, để lại bao tiếc thương cho người hâm mộ.

Vào tối ngày 07/09/1996, Tupac Shakur bị bắn khi đang trên xe tại ngã tư đường Flamigo và Koval, Las Vegas. Anh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung tâm phía nam Nevada nhưng đã không thể qua khỏi sáu ngày sau đó.

Khi cả thế giới vẫn còn đang thương tiếc cho Tupac thì sáu tháng sau, vào tối ngày 09/03/1997, chiếc xe chở Biggie đang dừng lại chờ đèn đỏ tại ngã tư đại lộ Wilshire và South Fairfax thì bất ngờ bốn phát đạn đã nã trúng anh.

Mặc dù được đưa đi cấp cứu ngay nhưng Biggie Smalls đã ra đi ngay trong đêm đó. Năm ấy người nghệ sĩ mới 24 tuổi.

Cho tới nay đã hai thập kỉ trôi qua nhưng danh tính của kẻ đã nã súng vào Tupac Shakur và Biggie Smalls vẫn còn là bí ẩn. Nhưng có một điều người ta tin chắc rằng đó là hai cái chết này phải có mối liên hệ với nhau.

Nguyên nhân tử vong của cả hai đều là bị bắn chết trên xe hơi, hơn nữa vào thời điểm đó, Tupac và Biggie lại đang đối đầu nhau trong giới showbiz. Đã có nhiều giả thuyết về thủ phạm được đưa ra.

Suge Knight - CEO của hãng đĩa Death Row, đơn vị mà Tupac Shakur đang kí hợp đồng ghi âm thời bấy giờ, là cái tên được nhắc đến trong cả hai vụ án. Suge có vẻ như là người có nhiều động cơ gây án nhất ở đây.

Vào đêm Tupac Shakur bị giết, Suge Knight đã có hiềm khích với băng Southside Crip, chính Tupac là người xô xát với Orlando Anderson, một thành viên của băng đảng này.

Một hành vi mà người ta để ý được rằng Suge Knight đã không hề ra can ngăn cuộc ẩu đả mà lập tức ra ngoài gọi điện thoại. Sau đó anh ta nằng nặc đòi Tupac phải đi chung xe với mình.

Việc Tupac ngồi xe nào và vị trí ngồi ở đâu chỉ có Suge Knight mới biết. Hơn nữa, anh này đang nợ Tupac một khoản 3 triệu đô, đây cũng có thể là động cơ gây án của Suge. Tuy nhiên Suge Knight cũng bị thương khi thủ phạm nã súng, vì thế giả thuyết này không chắc chắn.

Sáu tháng sau cái chết của Tupac Shakur, cái tên Suge Knight lại được đưa ra. Lần này giả thuyết chính là Suge Knight đã cấu kết với cảnh sát bẩn để giết Biggie nhằm trả thù cho Tupac.

Russell Poole - cựu sĩ quan của sở cảnh sát LAPD chính là người đã đưa ra giả thuyết này. Một trong những cảnh sát bẩn mà ông buộc tội là David Anthony Mack, người từng làm vệ sĩ của Suge Knight.

Khi Russell trình những giả thuyết của mình lên sở cảnh sát, ông đã bị yêu cầu ngừng điều tra vụ việc này. Động thái này chỉ khiến cho những giả thuyết trên được củng cố hơn.

Đã 20 năm trôi qua nhưng hai vụ án này vẫn chưa chính thức được phá. Người hâm mộ đến nay vẫn còn tỏ lòng thương tiếc với Tupac Shakur và Biggie Smalls, hai con người quá đỗi tài năng nhưng lại ra đi quá sớm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 100: Cái Chết Bí Ẩn Của Edgar Allan Poe

Edgar Allan Poe nổi tiếng với những cuốn tiểu thuyết trinh thám huyền bí. Ông qua đời năm 1849. Cái chết của nhà văn đến nay vẫn còn là một bí mật lớn, khiến không ít học giả và bạn đọc phải "đoán già đoán non". Dưới đây là những kiến giải của Matthew Pearl về một trong những nghi án gây tò mò nhất trong lịch sử văn chương này.

Matthew Pearl:

Đám tang của Edgar Allan Poe tại Baltimore chỉ có 4 người tham dự, nếu không kể thêm một vị linh mục, một người đào mộ và một người trông coi nghĩa địa. Vị linh mục - vốn là người có họ hàng xa với nhà văn - cũng không buồn đọc lời ai điếu trước sự kiện "cỏn con" này. Khu mộ phần của nhà văn chẳng có dòng chữ nào để khắc dấu ghi tên. Tạo hóa cũng khéo đùa, khiến cho chuyến hành trình về ga cuối của nhà văn đầy lạnh lùng, trống vắng như chính cái chết của ông.

15 năm sau, một chuyến tàu bị trật đường ray, xô vỡ mộ chí. Nhờ đó, về sau, một bia mộ bằng đá được dựng lại, trên đó khắc dòng chữ: "Hic Tandem Felicis Conduntur, Edgar Allan Poe, Obiit Oct. VII 1849" (Nơi đây, cuối cùng ông đã được yên nghỉ, Edgar Allan Poe qua đời 7/10/1849".

Edgar Poe đã trải qua một những năm tháng đầy cực nhọc, khó khăn trước khi qua đời ở tuổi 40. Khi còn là một chàng trai mới lớn, ông đã có nhiều mâu thuẫn với cha nuôi, bị đuổi ra đường, sống vất vưởng và bắt đầu dấn thân vào thế giới văn chương. Ông viết khoảng 70 tác phẩm văn xuôi đủ các thể loại, khoảng chừng ấy bài thơ, một cuốn tiểu thuyết không mấy nổi tiếng, một vở kịch còn dang dở... và thách thức văn đàn rộng lớn bằng những bài phê bình có giọng điệu gay gắt, khó chịu và đầy khiêu

khích. Poe bị không ít người khinh ghét và gặp nhiều khó khăn về vật chất nhưng bù lại, ông được đánh giá là một nhân cách đáng trọng.

Poe không phải là một thần tượng, một nhân vật quan trọng ở thời điểm ông qua đời. Nhà văn hoàn toàn có thể biến mất một cách vô nguyên cớ. Và sự thật đã diễn ra như vậy. Vào cuối tháng 9/1849, nhà văn có chuyến đi tour giảng bài và nói chuyện tại Richmond, Virginia nhằm kiếm tiền để ra mắt tờ tạp chí văn học của chính mình - The Stylus. Từ Richmond, ông dự định sẽ đến Philadelphia và sau đó trở về nhà ở New York - từ đây, ông sẽ đi du lịch về phía Nam cùng với người cô của mình là Maria Clemm. Nhưng rồi, các quan chức ở Baltimore cho biết, sau 5 ngày mất liên lạc với nhà văn, cuối cùng, họ phát hiện thấy ông bất tỉnh trong một nhà trọ có tên là Ryan's.

Đến đây, chúng ta có thêm một số thông tin đã biết. Theo Neilson Poe, một người họ hàng của nhà văn ở Baltimore thì khi Edgar được đưa đến bệnh viện, các bác sĩ cho biết, bệnh nhân đã quá yếu và được phát hiện quá muộn. Ngay sau khi Edgar qua đời, Neilson đã kiểm tra tỉ mỉ khu vực nhà văn đã ở và than khóc, ông không tìm thấy câu trả lời cho cái chết bí ẩn của nhà văn.

Tuy nhiên, một vài tuần sau, Neilson viết một bức thư cho người viết tiểu sử của Edgar Poe và thông báo, ông sở hữu tất cả thông tin về cái chết của nhà văn và sẽ viết một cuốn sách về vấn đề này. Nhưng Neilson đã không bao giờ hiện thực hóa dự định của mình.

Ngày nay, câu chuyện về cái chết của Edgar Poe đã trở thành chủ đề hấp dẫn cho các nhà nghiên cứu và những người quan tâm. Baltimore đã xây dựng một số bảng chỉ dẫn đến khu mộ của nhà văn. Du khách có thể đặt hoa tại đài tưởng niệm Edgar Poe được xây dựng năm 1875. Nơi đây, bây giờ không chỉ có 1 mà đến 2 mộ chí. Một là mộ chí chỉ rõ phần mộ ban đầu của nhà văn, còn cái kia chính là nơi thi thể của ông được dịch chuyển đến sau này. Hằng năm, đến sinh nhật nhà văn, người ta lại tụ tập trước mộ phần của ông, trong số đó có không ít phóng viên báo chí. Trong khi đó, ngược lại, rất ít người biết rằng, Poe được sinh ra tại Boston. Hay nói cách

khác, tiểu sử của nhà văn thường bắt đầu từ nơi ông qua đời chứ không phải từ nơi ông được sinh ra.

Trong tuyển tập thơ và truyện ngắn của Poe mà tôi đọc từ thời còn nhỏ, người ta nói rằng, Poe được tìm thấy tại một máng nước trong tình trạng rất tồi tệ. Dù sự thực chẳng có cái máng nước nào dính líu đến cái chết của Poe nhưng giai thoại này đã tồn tại ít nhất từ năm 1850. Những câu hỏi xoay quanh cái chết của nhà văn đã khiến cho trang viết của ông càng thêm hấp dẫn, bí ẩn. Khi tôi bắt tay vào tìm hiểu về tác giả của Con quạ, một số người đã hỏi tôi, liệu có phải Poe đã dàn xếp cái chết của mình để độc giả phải đau đầu suy đoán.

Giả thuyết này đã được đưa ra từ cách đây khá lâu. Baudelaire từng coi cái chết của Edgar Poe - nhà thơ Mỹ được ông yêu thích nhất là “gần như một vụ tự sát”. Cách giải thích này vẫn lưu hành tại Mỹ cho đến tận cuối thế kỷ 19. George Eveleth - một bác sĩ trẻ từng giao du với nhà văn đã đặt ra nghi vấn, phải chăng Poe giả vờ chết nhằm đánh lừa độc giả của mình. Từ khi vừa bước chân vào làng văn, Poe vốn là một con người yếu ớt nhưng luôn có thái độ báng bổ thần linh hoặc ít nhất cũng là coi thường cái chết […].

Sau khi nhà văn qua đời, tên tuổi của ông trở nên nổi tiếng. Vào đầu thế kỷ 20, một hãng thuốc lá đã lấy tên ông để đặt tên cho một loại cigarette với dòng chữ in trên bao bì: “Quẳng gánh lo đi bằng một điếu cigarette thơm phức hiệu Poe”.

Bóng đen vây quanh cái chết của nhà văn ngày càng dày đặc thêm bởi những giai thoại của người đời sau. Năm 1899, một người phụ nữ theo thuyết duy linh cho biết, bóng ma của Poe đã hiện về đọc cho bà một bài thơ, tiết lộ sự thật cái chết của ông.

Các học giả đã dựa vào hiện trạng “thiếu thốn tư liệu” về cái chết của nhà văn để đưa ra những giả thuyết cho rằng, Poe có thể là một nạn nhân - của một vụ cướp, một âm mưu chính trị, hay thậm chí là sự trả thù của một người phụ nữ nào đó từng bị ông tán tỉnh.

Mỗi giả thuyết đều có những dẫn chứng và lý lẽ riêng. Trong một triển lãm tại bảo tàng Poe tại Richmond có một khối lập phương bằng nhựa xoay tròn, trên đó ghi lại khá nhiều cách giải thích về cái chết của nhà văn. Khối lập phương tại bảo tàng Poe đã trở thành một biểu tượng điển hình cho sự phong phú của các giai thoại về cái chết của Poe. Ngày nay, các giả thuyết này có vị trí khá ngang ngửa với nhau. Đó là nguyên nhân khiến tôi muốn viết một cuốn tiểu thuyết về cái chết của nhà văn, để tìm hiểu tại sao, những cách giải thích khác nhau này lại có thể cùng tồn tại như vậy được. Nhưng khi bắt tay vào công việc, tôi đối mặt với một câu hỏi lớn: Câu chuyện về cái chết của Poe có gốc tích từ trong lịch sử hay xuất phát từ tiểu thuyết của ông?

Sự bí ẩn quanh cái chết của Edgar Poe xem ra thích hợp với ông hơn bất cứ nhà văn nào khác. Ví như, lịch trình những ngày cuối trong cuộc đời ông đã cho thấy nhà văn hầu như sống cuộc đời trôi nổi từ nơi này đến nơi khác. Ông từng sống ở Boston, Richmond, Baltimore, Philadelphia và New York. Chặng cuối của Poe đã phản ánh đúng thói quen xê dịch không thể làm chủ được của nhà văn.

Khi được phát hiện tại nhà trọ Ryan trong tình trạng rất tồi tệ, Poe đã cầu khẩn những người xung quanh mình nhờ đến sự giúp đỡ của tiến sĩ Joseph Snodgrass. Snodgrass, người sống ngay cạnh đã nhanh chóng có mặt và quyết định cùng với những người khác đưa nhà văn đến bệnh viện. Tuy nhiên, một số tài liệu lại cho rằng, Poe tìm gặp Snodgrass để bàn bạc về việc xuất bản tờ tạp chí mới của mình. Thực tế, một người khác mà Poe cũng muốn tìm gặp tại Baltimore là Nathan C Brooks - làm nghề biên tập. Điều thú vị là Snodgrass cũng từng là chủ bút của một tạp chí chỉ tồn tại được trong một thời gian ngắn.

Tại Philadelphia, có một phi vụ béo bở đang chờ đợi Poe. Một nhà sản xuất đàn dương cầm tên là John Loud muốn bỏ ra 100 USD để nhờ Poe tuốt chỉnh lại những bài thơ của bà vợ. Poe chắc không cưỡng nổi lời đề nghị hấp dẫn đó. Thử tượng xem, so với tổng thu nhập năm 1849 của Poe là 275 USD thì 100 USD là số tiền vô cùng lớn. Không có chứng cớ nào rõ ràng khẳng định Poe có đến Philadelphia trong những ngày cuối đời hay không, nhưng một người quen biết nhà văn là Thomas Lane tiết lộ, Poe đã

có mặt tại Philadelphia vài ngày trước khi người ta tìm thấy ông tại Baltimore (thông tin này cũng không thể kiểm chứng).

Một nhân vật đáng quan tâm nữa là Neilson Poe. Dù không có tài liệu nào của Neilson về cái chết của Poe được tìm thấy ngày nay, nhưng như thế không có nghĩa là ông không kể câu chuyện mà mình biết cho một ai đó. Ban đầu, tôi cho rằng, Neilson sẽ kể cho cháu gái của mình là Amelia Poe. Nhưng thực tế, Neilson đã kể nó cho một người bạn tên là Coale khi anh này đang thu thập tài liệu để viết một bài báo về Edgar cho tạp chí của Harper vào năm 1871. Ông đã chia sẻ một số thông tin để bạn mình sử dụng một cách thận trọng và hợp lý.

Trong số các mẩu tin của Coale, có một chi tiết nói rằng, theo Neilson, Edgar đã đi Philadelphia hoặc ít nhất là đã thử đi. Poe đã lên đường đến Philadelphia nhưng vì uống phải vài cốc rượu, ông mất tự chủ và lại bị tống lên tàu trở về Baltimore. Cách giải thích này nghe ra có vẻ mơ hồ nhưng đã bổ sung cho một số thông tin khác. Poe có vẻ như đã định đến Philadelphia nhưng không thành chứ không phải là ông không định đến thành phố này.

Một trong những điều thú vị nhất tôi vừa khám phá ra đã củng cố cho thông tin của Neilson rằng Poe chưa từng đến Philadelphia, đồng thời phủ nhận giả định của Lane về việc nhà văn từng ở Philadelphia. Poe, vốn mất mẹ từ nhỏ, nên ông sống gắn kết với người dì của mình là Maria Clemm - bà đồng thời cũng từng là nhạc mẫu của nhà thơ. (Poe có một người vợ đầu 13 tuổi là em họ của ông).

Trong quá trình đi du lịch đây đó, Poe thường viết thư về cho dì và ông cũng yêu cầu bà viết lại cho mình. Poe đã đề nghị Clemm gửi trước cho mình một lá thư đến Philadelphia. Ông sẽ nhận được nó khi ông đến thành phố này. Poe hướng dẫn Clemm gửi thư đến cho mình qua bút danh "EST Grey, Esquire" và không ký tên thật ở cuối thư.

Vào khoảng nửa đầu thế kỷ 19 tại Mỹ, người dân thường đến bưu điện nhận thư chứ không có bưu tá mang đến tận nhà. Nếu bức thư nào đó không có người nhận, báo chí sẽ đăng tin. Vào 3/10/1849 - đúng ngày Poe

được phát hiện nằm bất tỉnh tại nhà trọ Ryan's, trên tờ Philadelphia Public Ledger có liệt kê một bức thư không người nhận gửi cho "Grey, ESF". Rõ ràng là Maria Clemm đã gửi thư cho Poe (nhưng có thể chữ "T" đã bị nhầm lẫn như thế nào đó thành chữ "F" trong từ "EST"). Như vậy là Poe đã không tới được Philadelphia. Đây có thể là lá thư cuối cùng được gửi đến cho Poe trong cuộc đời ông.

Cùng với cái chết của Christopher Marlowe, cái chết của Edgar Poe là những bí ẩn lớn nhất trong đời sống văn học nhân loại. Nhưng Marlowe vốn là một mật vụ, còn Poe chỉ là một con người bình thường, rất bình thường dù đây đó có những gia thoại rằng ông sống có phần kín đáo và khá lãng mạn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 101: Vụ Án Nicole Brown Và Ron Goldman

Ngày 17.6.1994, sau một cuộc chạy trốn đầy kịch tính, được hàng triệu khán giả hồi hộp theo dõi trên sóng truyền hình trực tiếp, cựu ngôi sao bóng bầu dục Mỹ O.J. Simpson đã đầu hàng cảnh sát Los Angeles. Simpson bị truy tố vì nghi án giết vợ cũ - Nicole Brown và tình địch 5 ngày trước đó.

Phiên tòa xét xử O.J. Simpson gây rúng động dư luận Mỹ, biến cựu ngôi sao bóng bầu dục trở thành bị cáo hình sự nổi tiếng nhất trong lịch sử nước này. Vụ án thu hút chú ý của đông đảo công chúng đến mức, người dẫn chương trình lừng danh Larry King từng tuyên bố trên kênh CNN: “Nếu chúng tôi có lịch phỏng vấn Chúa, nhưng O.J rỗi thì chúng tôi đành thất hẹn với Chúa vậy!”.

Rắc rối bắt đầu khi Nicole Brown và người tình Ronald Goldan được phát hiện đã chết với rất nhiều nhát đâm trên người ngày 12.6.1994. Cảnh sát tình nghi Simpson, 47 tuổi là thủ phạm sát hại vợ cũ và tình nhân của cô.

Sáng sớm ngày 17.6.1994, sau khi hay tin nhà chức trách chuẩn bị đưa ra cáo buộc chính thức chống lại mình, cựu ngôi sao bóng bầu dục đã tìm mọi cách chạy trốn khỏi Los Angeles. Tuy nhiên, cảnh sát đã xác định được Simpson đang có mặt trên một chiếc xe Ford Bronco màu trắng, do bạn của anh ta, cựu tuyển thủ bóng bầu dục nhà nghề Al Cowlings lái.

Khi trao đổi với đại diện cảnh sát qua điện thoại di động, Simpson giải thích anh ta đang có trong tay một khẩu súng và sẵn sàng tự sát. Nhà chức trách buộc phải đồng ý không dùng vũ lực chặn chiếc xe.

Một số hãng tin đã cử trực thăng bám sát và cập nhật mọi diễn biến của vụ việc. Toàn bộ quá trình cảnh sát truy đuổi Simpson đầy gay cấn đã được phát trực tiếp trên truyền hình, thu hút hàng triệu khán giả theo dõi.

Theo các nhân chứng, một đoàn xe cảnh sát không ngừng bám theo chiếc xe trắng do Cowlings cầm lái, trên nhiều tuyến đường của Los Angeles, trong lúc Simpson ngồi co ro ở ghế sau xe với khẩu súng tự dí vào đầu.

Cuối cùng, sau gần 9 tiếng đồng hồ chơi trò "mèo đuổi chuột", xe chở Simpson quay trở lại tư dinh của anh ta ở Rockingham. Lực lượng cảnh sát phải mất thêm 90 phút đối đầu căng thẳng nữa trước khi anh ta chịu đầu hàng. Khi khám xe và người, nhà chức trách thu được một khẩu súng, một bộ râu, ria ngụy trang và hộ chiếu của Simpson.

Phiên tòa hình sự đầu tiên xét xử Simpson vào ngày 24.1.1995 được xem là phiên tòa đông nhất trong lịch sử nước Mỹ. Trong gần 9 tháng sau đó, cứ mỗi lần diễn ra phiên xử cựu sao bóng bầu dục là hơn 1/2 dân số Mỹ lại hướng nhìn lên màn hình.

Đây cũng là vụ xét xử dài nhất trong lịch sử bang California, với án phí lên đến 20 triệu USD. Các thống kê chính thức cho thấy, tới 91% khán giả truyền hình Mỹ theo dõi vụ xét xử; 142 triệu người nghe tuyên án qua đài cũng như truyền hình. Thậm chí, có nghiên cứu còn nhận định, Mỹ mất hơn 25 tỷ USD vì công nhân lơ là công việc để theo dõi vụ án này.

Ngoài việc là tâm điểm chú ý của truyền thông, phiên tòa xử Simpson còn gây chia rẽ sâu sắc trong dư luận Mỹ cũng như đặt ra nhiều hoài nghi về hệ thống tư pháp nước này. Trong các cuộc thăm dò dư luận, phần lớn người Mỹ gốc Phi tin cựu ngôi sao bóng bầu dục, một người da màu, hoàn toàn vô tội. Trong khi đó, đại đa số người da trắng cho rằng anh ta chính là hung thủ.

Do không có chứng cứ thuyết phục để kết tội Simpson, ngày 3.10.1995, bồi thẩm đoàn gồm 9 người Mỹ gốc Phi, hai người da trắng và một người gốc Mỹ Latinh đã tuyên Simpson trắng án.

Phiên tòa hình sự kết thúc, nhưng luật pháp chưa buông tha Simpson. Một năm sau, ngày 23.10.1996, anh ta lại trở thành bị cáo trong một phiên tòa dân sự, xử vụ giết Nicole Brown và Ronald Goldman ở Santa Monica, bang California. Lần này, mục đích của phiên tòa chỉ là quyết định xem các khả năng bị cáo gây án hay không gây án nhiều hơn.

Cuối cùng, ngày 4.2.1997, bồi thẩm đoàn gồm một người da đen, một người Mỹ Latinh, một người châu Á và 9 người da trắng kết luận, Simpson phải chịu trách nhiệm về một số tội danh liên quan đến vụ sát hại vợ cũ và tình địch. Tòa ra phán quyết buộc Simpson phải bồi thường 33,5 triệu USD cho gia đình các nạn nhân.

Song, thực tế, gia đình của các nạn nhân hầu như không nhận được bồi thường từ cựu sao bóng rổ do anh ta bị phá sản, nợ tiền luật sư và phải cầm cố cả dinh thự ở Rockingham để trả án phí khổng lồ nhưng vẫn không đủ.

Về sau, Simpson sống bằng quỹ lương hưu 4 triệu USD do anh ta lập ra từ hồi còn chơi bóng bầu dục. Mỗi tháng, anh ta sẽ có hơn 20.000 USD từ quỹ và số tiền này tòa án không thể động tới. Simpson cũng chuyển tới sống ở bang Florida để tránh bị tịch thu tiền dành cho hoạt động bồi thường theo phán quyết của phiên tòa dân sự ở bang California.

Năm 2006, Simpson viết cuốn sách “If I did it” (tạm dịch "Nếu tôi làm việc đó"). Cuốn sách có một số đoạn miêu tả tỉ mỉ về những hành động “tưởng tượng” Simpson có thể làm, nếu muốn sát hại vợ cũ và tình địch. Sách đã được ấn định ngày xuất bản, nhưng bị hủy sau đó vì lo ngại sẽ gây phẫn nộ trong công luận.

Tháng 9.2007, cái tên Simpson lại được nhắc đến nhiều một lần nữa khi ông ta cùng 8 người khác tham gia một vụ cướp có vũ trang tại khách sạn Palace ở Las Vegas. Với nhiều tì vết trong quá khứ, Simpson, lúc này 60 tuổi, không được bảo lãnh tại ngoại và bị truy tố đến 12 tội danh từ bắt cóc, hành hung, cướp tài sản cho đến sử dụng vũ khí giết người. Tháng 12.2008, cựu sao bóng rổ bị kết án 33 năm tù giam.

Tuy nhiên, sau tối thiểu 9 năm thụ án tại nhà tù ở thành phố Lovelock, bang Nevada, ngày 1.10.2017, Simpson, 70 tuổi đã được ân xá, phóng thích

trước thời hạn do cải tạo tốt.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 102: Vụ Thảm Sát Chấn Động - Lizzie Borden

Lizzie Borden sinh ngày 19 tháng 7 năm 1860 tại Fall River, Massachusetts. Mẹ ruột của cô - bà Sarah đã qua đời khi Lizzie còn rất nhỏ. Cha cô Andrew tái hôn với một người phụ nữ tên là Abby Durfee Gray sau ba năm kể từ khi mẹ cô mất. Lizzie và chị gái Emma có mối quan hệ khá căng thẳng với người mẹ kế và họ chỉ chịu gọi bà là “bà Borden”.

Các cô con gái luôn luôn nghĩ rằng bà Abby đang âm mưu để chiếm toàn bộ tài sản của ông Borden. Điều này tạo nên một mối quan hệ vô cùng khó xử giữa ba người phụ nữ. Cha Lizzie may mắn có một công việc tốt trong sản xuất cũng như phát triển bất động sản nên gia đình ông không phải đau đầu về vấn đề tiền bạc. Họ thậm chí còn thuê nhiều người hầu phục vụ tại nhà riêng.

Lizzie và chị gái Emma sống với ông Andrew và mẹ kế Abby cho đến khi họ tới tuổi trưởng thành. Và tất nhiên, không lâu sau đó, một vụ án khủng khiếp đã xảy ra.

Kẻ giết người

Vụ giết người kinh hoàng này diễn ra vào sáng ngày 4 tháng 8 năm 1892. Ông Andrew bị phát hiện đã chết khi đang ngủ trên ghế sofa và bà Abby bị giết trong phòng ngủ ở tầng trên. Theo như khám nghiệm tử thi, cả hai đều bị giết bởi một cái rìu. Lizzie là người đầu tiên nói với người giúp việc Bridget về việc phát hiện ra thi thể của cha cô. Cảnh sát ngay sau đó có mặt tại hiện trường. Mặc dù lúc đó cô là kẻ bị tình nghi số một nhưng họ vẫn không thể bắt giữ cô. Khi vụ án xảy ra, chị gái Emma đã đi ra khỏi thị trấn vì vậy cô được loại trừ khỏi danh sách nghi phạm.

Khi vụ án trở nên nổi tiếng, có rất nhiều người nghi ngờ rằng Lizzie chính là kẻ đã sát hại cha mẹ mình. Hành động của cô trong những ngày tiếp theo khiến người ta càng nghi ngờ về sự "vô tội" của cô. Trước hết, Lizzie đã thay đổi lời khai về hành động của mình trong khoảng thời gian vụ án diễn ra rất nhiều lần. Theo như cảnh sát và hàng xóm nói lại thì khi cha cô chết, cô không hề tỏ vẻ buồn bã hay đau đớn gì. Vụ giết người này lại không có dấu hiệu gì cho thấy kẻ giết người đột nhập từ ngoài vào. Rốt cuộc, ai là thủ phạm?

Một hành động khác thường khác của Lizzie khiến ai ai cũng đặt ra nghi vấn. Lizzie khai báo với cảnh sát rằng cô đã đốt một chiếc váy có vết bẩn của mình. Tuy nhiên, điều đáng ngờ ở đây là thời gian đốt chiếc váy diễn ra chỉ trong vài ngày sau khi vụ giết người xảy ra. Đây là lý do tại sao các công tố viên lập luận rằng chiếc váy bị dính máu và đó là lý do Lizzie đã đốt cháy nó: cô muốn phá hủy bằng chứng.

Việc xét xử

Lizzie bị truy tố vào ngày 2 tháng 12 năm 1892. Phiên tòa của cô diễn ra vào tháng 6 năm sau. Vụ án được công bố rộng rãi, có rất nhiều người bị choáng ngợp bởi số tài sản khổng lồ mà cha Lizzie để lại và thủ phạm trong vụ giết người vô cùng bạo lực này. Người đại diện của cô là Andrew Jennings, cũng là luật sư của cha cô. Và nếu bị kết án, cô sẽ phải đối mặt với cái chết.

Bản thân Lizzie đã quyết định không đứng lên trong phiên tòa. Không có bằng chứng nào cho thấy cô có liên quan đến vụ giết người mặc dù cảnh sát đã tìm thấy một cái rìu ở dưới tầng hầm. Tuy nhiên, lưỡi dao đã được xử lí sạch sẽ và tay cầm của rìu bị hỏng. Thêm vào đó, quá trình lấy vân tay đã không được thực hiện vì vậy không có gì có thể buộc tội cô. Do đó, vào ngày 20 tháng 6 năm 1893, cô trắng án và vụ án vẫn chưa tìm ra được thủ phạm.

Một giả thuyết đáng nói đến là Andrew và Abby Borden có lẽ đã bị giết bởi một trong số rất nhiều kẻ thù của mình. Ông là một trong những người giàu nhất của thị trấn và điều đó khiến ông gặp nhiều bất lợi. Sau một vài

cuộc giao dịch tham nhũng thành công, ông đã rước về cho mình kha khá kẻ thù. Vì vậy, một số người cho rằng lý do ông và vợ chết là do gặp quả báo.

Tình ruột thịt và sự cạnh tranh

Sau cái chết của mẹ, Emma trở nên vô cùng bảo bọc cô em gái Lizzie. Khi đi ra ngoài, khi bạn bè của Lizzie thường xuyên cười nhạo cô và gọi cô là “dị hợm” thì Emma luôn có mặt để giải vây cho em gái. Emma cũng bao che cho tính ăn cắp vặt của Lizzie. Theo thói quen, chỉ năm năm sau vụ giết người, Lizzie bị buộc tội ăn cắp.

Mặc dù yêu quý nhau là thế nhưng cũng có vài người nói rằng Lizzie là cô con gái được cưng chiều nhất trong nhà vì vậy đã gây nên một vài xích mích nhỏ trong gia đình. Rõ ràng Andrew Borden đã thiên vị con gái út hơn, chú ý tới Lizzie và đối xử với cô tốt hơn so với Emma - người được mong đợi lớn lên nhanh hơn và xứng đáng nhận được nhiều điều tốt đẹp hơn em gái.

Mặc dù Lizzie không thông minh như Emma nhưng cha họ vẫn bắt cô chị gái thôi học trong khi cho phép đứa con gái nhỏ học thêm. Khi Lizzie 30 tuổi, cô đã đi một tour du lịch lớn quanh châu Âu. Lizzie cũng có phòng ngủ lớn hơn và đẹp hơn.

Sau khi Lizzie được tha bổng vào năm 1893, cô và chị gái đã bán ngôi nhà của gia đình và mua một căn biệt thự trong The Hill - một khu vực giàu có của thị trấn. Mặc dù cả hai đều đã có phòng ngủ riêng nhưng có vẻ Lizzie vẫn muốn được sở hữu căn phòng lớn hơn.

Lizzie bắt đầu sống một cách ngông cuồng, tiệc tùng suốt ngày khiến cho Emma cảm thấy khó chịu. Giọt nước tràn ly, Emma quyết định chuyển ra khỏi nhà và từ đó hai người cũng ít khi gặp mặt và nói chuyện với nhau.

Khi Lizzie qua đời vì bệnh viêm phổi vào ngày 1 tháng 6 năm 1927 ở Fall River, chị gái Emma cũng qua đời chỉ vài ngày sau đó ở Newmarket, New Hampshire.

Có thể nói rằng, mặc dù đã 125 năm trôi qua kể từ khi vụ án được khép lại nhưng nó vẫn có sức hút cao. Lizzie đã bị vu oan hay đã thoát khỏi việc bị buộc tội giết người? Đã hơn một thế kỷ nhưng mọi người vẫn rất hoang mang vì không thể biết được liệu cô có phải kẻ đã sát hạ cha và mẹ kế hay không. Ngay cả những người bạn đã từng rất tin tưởng và ủng hộ Lizzie cuối cùng cũng rời bỏ cô. Thời gian trôi qua, càng có nhiều người tin rằng cô chính là kẻ giết người tàn nhẫn năm nào nhưng đã may mắn thoát án.

Đây là câu chuyện buồn về sự phản bội trong gia đình, tiền bạc, sự tham lam và kẻ giết người. Nhiều người vẫn còn bị ám ảnh bởi bí ẩn này, ai cũng đều có ý kiến của riêng mình về việc liệu Lizzie Borden có phải là một kẻ giết người máu lạnh đã thoát án, hay cô ấy là người hoàn toàn vô tội đã tìm thấy xác của cha mình trong một hoàn cảnh hết sức bi thảm. Sự thật về câu chuyện này có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ biết được đáp án chính xác.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 103: Cái Chết Bi Thảm Của Cô Gái Điếm

Mọi thứ bắt đầu từ cuộc hôn nhân giữa Emily Dimmock và Bertram Shaw. Khi lấy Emily, Bertram Shaw không biết rằng mình vừa lấy một ả gái điếm "ẩn mình". Là một người lái xe lửa, công việc của Bert chỉ diễn ra vào các buổi tối và đêm. Và khi người chồng khốn khổ ấy bước chân ra khỏi nhà, thì cũng là lúc Emily dấn thân vào cái nghề mà cô biết là đầy bất trắc - nghề làm điếm.

Buổi sáng ngày 12/9/1907, như bao ngày khác, Bertram Shaw tan ca và trở về nhà. Nhưng ngôi nhà có dấu hiệu bất thường. Cánh cửa phòng trọ bị khóa, còn Emily thì không ra mở cửa như mọi khi. Cầm chiếc chìa khóa sơ cua từ bà chủ xóm trọ, linh tính mách bảo Shaw có chuyện chẳng lành. Cánh cửa mở ra, một cảnh tượng kinh hoàng hiển hiện trước mắt Bertram Shaw. Vợ anh - Emily Dimmock nằm lõa thể trên giường, cô chết dưới chiếc ga với những vết thương khủng khiếp trên cơ thể.

Vụ trọng án gây chấn động cả thị trấn Camden, lan ra khắp thủ đô London của Vương quốc Anh. Cảnh sát gần như không lấy gì được từ hiện trường, bởi hung thủ đã có cả một đêm để xóa đi mọi dấu vết của mình. Nó khiến cả thành London trở nên hoang mang và phẫn nộ, bởi cái cách kẻ thù ác ra tay là vô cùng tàn độc.

Bertram Shaw trở thành kẻ tình nghi đầu tiên. Dù vậy, rất nhanh chóng và rõ ràng, cảnh sát tìm thấy bằng chứng ngoại phạm của người chồng. Đêm hôm ấy anh ta trải qua một hành trình dài và đầy kham khổ, không có cách gì để về nhà và giết vợ, cho dù động cơ thì hoàn toàn có thể.

Lục tung cả thành London vẫn không tìm được hung thủ

Cũng bởi nỗi hoang mang mà vụ án mạng gây ra, cảnh sát dốc sức lần theo manh mối để truy tìm thủ phạm. Thế nhưng, đây là một nhiệm vụ chẳng hề dễ dàng. Với đặc thù là gái bán dâm, các mối quan hệ xung quanh Emily Dimmock quá ư phức tạp, bởi lượng "khách hàng" của cô là không ít.

Cuộc điều tra do Thanh tra Neil chỉ huy được tiến hành với quy mô lớn. Rất nhiều nghi phạm bị đưa vào tầm ngắm, và sau một khoảng thời gian khoanh vùng, cái tên Robert Wood trở thành kẻ tình nghi số 1 của vụ trọng án nổi danh cả thành London. Robert Wood là một nghệ sỹ địa phương. Anh ra có mối quan hệ với Ruby Young - và chính cô gái này đã nhận ra nét chữ viết tay của Wood trên một tấm bưu thiếp tìm thấy trong căn phòng của Emily Dimmock.

Ngay lập tức Robert Wood bị đưa ra xét xử. Tuy nhiên, tại Hội trường Marshall, Wood đã thành công trong việc biện minh sự vô tội của mình. Anh ta thừa nhận có "vui vẻ" với Emily vào cái đêm xảy ra vụ án, nhưng đã minh chứng được mình đến quán rượu Eagle lúc 23h, khoảng thời gian mà cảnh sát khẳng định Emily vẫn còn sống. Vì thế, Tòa án tin rằng đã có sai lầm trong quá trình điều tra của cảnh sát. Thẩm phán Grantham khẳng định Robert Wood vô tội.

Sau đó, cảnh sát lại tiếp tục hành trình truy tìm thủ phạm. Thế nhưng giữa một biển người ở London, kẻ thủ ác vẫn cứ nhởn nhơ. Từ năm 1907 đến hôm nay đã là 112 năm, và vụ trọng án Thị trấn Camden mãi mãi trở thành một câu hỏi không có lời đáp, rằng kẻ nào đã ra tay tàn độc đến vậy với cô gái điếm Emily Dimmock.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 104: Cuộc Mất Tích Bí Ẩn Của Nora

Eleanor Parline - vẫn được thế giới biết đến với cái tên Nora Fuller, sinh năm 1886 ở Trung Quốc. Vào năm 1990, cha của cô gái ấy, ông Parline là một kỹ sư đang làm việc cho hãng tàu Steamer Tai Wo. Vào một đêm nọ, ông Parline ngồi trên chiếc ghế trên boong tàu, khi hành trình của đoàn tàu vẫn đang lênh đênh trên biển. Rồi bỗng trong thoáng chốc, ông Parline bỗng nhiên mất tích. Và đó là lần cuối cùng người ta nhìn thấy người đàn ông đáng kính ấy.

Một năm sau, bà Parline tái hôn với một người đàn ông tên W. W. Fuller, sống ở San Francisco. Dù vậy, 7 năm sau thì họ cũng ai đi đường nấy. Tần tảo vì nuôi nấng 4 đứa con nhỏ, bà Fuller sống một cuộc đời khắc khổ. Và sự khắc khổ còn in hằn trong cuộc đời những đứa trẻ thơ vốn đã mất đi chỗ dựa là người cha giàu lòng nhân hậu. Năm 1902, vì hoàn cảnh gia đình quá khốn khó, Nora khi đó mới 15 tuổi, đã quyết định nghỉ học để phụ mẹ nuôi các em thơ.

Vào ngày 6/1, Nora viết thư cho một công ty tổ chức sân khấu, nói rằng cô có một giọng cao và sáng, đang cần một công việc. Rồi 2 ngày sau, trên 2 tờ báo Chronicle và Examiner có đăng mẩu tin quảng cáo, rằng một gia đình cần tuyển một cô gái trẻ da trắng để chăm sóc em bé, được đảm bảo là một gia đình tử tế và tiền lương tốt. Dưới chân mẩu tin là địa chỉ để các ứng viên liên lạc.

Nora Fuller quyết định viết thư phản hồi. Và đến thứ Bảy, ngày 11/1/1902, Nora nhận được cuộc hẹn vào lúc 6 giờ tối, tại địa chỉ 55 phố Geary. Không ngần ngại, Nora ra khỏi nhà lúc 5 giờ chiều, sớm 1 tiếng để chuẩn bị cho cuộc hẹn phỏng vấn. Người được cho là sẽ phỏng vấn Nora

có tên John Bennett, nhưng sau này người ta mới biết đây chỉ là một cái tên "trong truyền thuyết".

Vài giờ sau, cô gọi về nhà nói với đứa em trai 12 tuổi bằng một giọng nói gấp gáp, rằng ông chủ yêu cầu cô đi làm ngay lập tức. Mặc dù bà mẹ Parline yêu cầu đứa con gái nhỏ trở về nhà và chỉ đi làm vào sáng thứ Hai, nhưng Nora đã gác máy trước khi đứa em trai truyền đạt thông điệp của mẹ. Cũng giống như người cha, Nora không bao giờ trở về nữa.

Ai đã giết Nora?

5 ngày sau khi Nora Fuller ra khỏi nhà và không quay về, bà Parline trình báo sự mất tích của đứa con gái với cảnh sát. Giới chức lần theo địa chỉ 55 phố Geary thì tất cả tá hỏa, đó là một bãi đất trống. 3 tuần sau, bằng sự tình cờ một nhân viên của công ty địa ốc trong quá trình kiểm kê một căn nhà mà họ đang cố gắng cho thuê, phát hiện một thi thể trên giường. Và điều mà tất cả lo sợ đã xảy ra, thi thể đó chính là Nora Fuller. Cô gái nhỏ ấy bị bóp cổ đến chết, cơ thể có dấu hiệu của việc bị xâm hại.

Một cuộc điều tra trên khắp địa bàn San Francisco được tiến hành, với quy mô lớn chưa từng thấy. Thống đốc của San Francisco ra thông báo treo thưởng 5.000 đô-la cho bất cứ ai cung cấp được bằng chứng để truy tìm ra kẻ thủ ác - một khoản tiền kỷ lục ở thời điểm năm 1902. Dù làm tất cả những gì có thể, huy động một lực lượng trinh thám đông đảo để truy tìm tên tội phạm man rợ ấy, cảnh sát không bao giờ tìm được manh mối đủ sức thuyết phục để kết án cho một kẻ có tội.

Sau đó, cuộc điều tra càng rơi vào bế tắc sau khi có thêm lời khai từ Madge Graham - 17 tuổi, một người bạn của Nora. Theo đó, Nora có kể rằng mình đang thân thiết với một người có tên Bennett, và đã có lần Nora nhờ Madge gọi điện cho bà Parline, nói rằng hai cô gái này sẽ tới rạp hát với nhau. Trên thực tế, Nora đi với một người đàn ông lạ mặt.

Đồng thời, Madge Graham tin rằng đoạn tin đăng trên báo chí thực chất chỉ là trò lừa đảo của Bennett và Nora Fuller hòng qua mặt bà Paline, chứ không hề có công việc nào như vậy. Và thế là cuộc điều tra rơi vào ngõ cụt,

dù rằng có những cái tên tình nghi như Marion CB Hawkins hay Cameron CB Hadley. Dù vậy, nghi vấn mãi mãi chỉ là nghi vấn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 105: Nghi Án Giết Vợ Của Thiếu Tướng Charles Luard

Cái chết bất thường của bà Caroline

Khoảng 2 giờ 30 phút chiều ngày 24/8/1908, bà Caroline Luard và chồng - Thiếu tướng Charles Luard ra khỏi nhà để đi dạo. Tướng Luard dự định đến câu lạc bộ golf nơi ông là một thành viên ưu tú, còn bà Caroline thì lên kế hoạch tám chuyện với những phu nhân khác. Hai vợ chồng vị tướng sống cùng nhau ở Kent - một hạt lớn tiếp giáp với London.

Khi hai vợ chồng nhà tướng đến Crown Point, họ rẽ lối. Bà Caroline đi về ngôi nhà chung Mùa hè, nơi các bà vẫn thường tụ họp. Trong khi đó, ông Charles hướng về phía câu lạc bộ golf. Và đó là lần cuối cùng Tướng Luard nhìn thấy vợ mình lúc bà Caroline còn sống.

Chừng 4 giờ 30 phut chiều, Tướng Luard về nhà. Theo lẽ thường thì vào tầm giờ ấy, bà Caroline đã về nhà và bắt đầu chuẩn bị bữa tối. Hơn nữa, tối ngày hôm đó họ có mời bà Stuart đến nhà dùng bữa tối và bàn về một chút công việc. Vì thế, việc bà Caroline bê trễ một cách bất thường khiến ông Charles lo lắng. Linh tính ông mách bảo rằng có thể đã có chuyện chẳng lành xảy ra. Ông vội vã đi về phía ngôi nhà Mùa hè. Một cảnh tượng đau lòng đến tột cùng: Bà Caroline nằm gục bên vũng máu, với hai vết đạn vào đầu.

Những kết quả điều tra ban đầu của cảnh sát cho thấy, bà Caroline bị bắn vào khoảng 3 giờ 15 phút chiều ngày 24/8/1908, trong một vụ cướp có vũ trang. Annie Wickham - một người nội trợ sống gần đó và Daniel Kettle - người công nhân ở nông trại, cùng nói với cảnh sát rằng họ nghe thấy 2 tiếng súng rất lớn ở thời điểm như kết luận của cảnh sát.

Do tính chất nghiêm trọng của vụ việc, nạn nhân lại là bà Caroline Luard - vợ của Thiếu tướng Charles Luard, nên cảnh sát dốc sức truy tìm hung thủ. Lạ lùng thay, sàng lọc những tên tội phạm nguy hiểm nhất tại London, cảnh sát không tìm thấy bất cứ kẻ tình nghi nào. Những mối hồ nghi, những thuyết âm mưu bắt đầu hiện hữu...

Sức ép ngàn cân bóp nghẹt ông tướng

Vào thời điểm bà Caroline bị bắn, Thiếu tướng Charles chứng minh được bằng chứng ngoại phạm. Khi ấy ông vẫn đang trong CLB golf. Do vậy, tướng Luard được loại trừ khả năng giết vợ. Thế nhưng, công chúng thì không tin vào điều đó. Người dân ở Kent coi ông là nghi phạm số 1 trong cái chết của bà Caroline, bởi nếu không phải ông ta thì chắc hẳn cảnh sát đã tìm ra hung thủ.

Những ánh mắt đầy căm hờn hướng về phía vị Thiếu tướng trong ngày lễ tang bà Caroline, người ta xì xào bàn tán rằng ông Luard giết vợ để chạy theo nhân tình trẻ. Những kẻ ác khẩu hơn còn đồn rằng ông Charles giết bà Caroline để che giấu một bí mật đáng sợ khác trong con đường binh nghiệp của mình.

Vốn là một người giàu lòng tự trọng, Thiếu tướng Charles Luard bị sốc chồng lên sốc. Ông vừa mất đi người vợ, giờ đây thậm chí còn trở thành kẻ sát nhân. Những lá thư nặc danh dọa giết tới tấp bay về nhà ông, khiến tướng Luard thực sự bị khủng hoảng về tinh thần.

Sau này, ông Charles Luard không còn có thể ở trong ngôi nhà của mình nữa. Ông dọn đến ở cùng người bạn thân là Đại tá Ward. Vị Thiếu tướng tâm sự với người bạn thân rằng áp lực đè lên vai ông là không thể chịu đựng nổi. Sau đó không lâu, tướng Luard đi đến ngã ba West Farleigh, ném mình xuống đường ray xe lửa, kết thúc mọi khổ đau mà mình phải trải qua.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 106: Nữ Sinh 12 Tuổi Lĩnh Trọn 25 Cú Đâm Chí Mạng

Tội ác man rợ ở rừng Kluxen

Ngày 6/10/1921, người dân quận Morris, tiểu bang New Jersey của Hoa Kỳ rúng động với một vụ án mạng. Nạn nhân là cô gái nhỏ Janette Lawrence, mới 12 tuổi, là con gái của Rosetta và John Lawrence. Janette sinh năm 1910, được mô tả là một cô bé xinh xắn, tinh nghịch và đáng yêu.

Thi thể của Janette được tìm thấy ở khu rừng Kluxen, nơi cô bé thường đi dạo sau những giờ học tập căng thẳng. Janette chết khi cơ thể bị trói chặt bằng dây gai, cổ bị quấn bằng khăn. Đáng sợ nhất là kẻ thủ ác ra tay vô cùng tàn độc với cô nữ sinh 12 tuổi, với 25 vết đâm chém khắp cơ thể, cổ họng cũng bị cắt đứt.

Gần như không tìm được bất cứ lý do gì để lý giải tại sao kẻ thủ ác lại ra tay tàn độc với Janette Lawrence đến vậy. Cô gái nhỏ tội nghiệp ấy đâu có khả năng làm hại đến ai? Một cuộc điều tra được tiến hành trên diện rộng. Cảnh sát sau đó lần lượt bắt giữ tới 4 người, nhưng đều không kết tội được ai vì thiếu bằng chứng.

Người bị bắt đầu tiên là Francis Kluxen. Vào cái ngày Janette bị sát hại, người ta thấy Francis ở trong khu rừng. Dù vậy, quần áo của Francis không có máu và không ai chứng minh được là cậu ta có mặt tại khu vực xảy ra vụ án hay không. Sau đó, cảnh sát bắt giữ một người đàn ông vô gia cư có tên Frank Felice. Có người nhìn thấy một gã ăn mặc bặm trợn trong khu vực xảy ra vụ án mạng. Tuy nhiên, sau đó cảnh sát cũng chẳng thể kết tội được Frank Felice và anh ta được trả tự do ngay sau đó.

Tiếp theo, Frank Ruke bị bắt. Tuy nhiên, anh ta từ chối trả lời thẩm vấn của các điều tra viên. Cảnh sát đưa Frank Ruke đến hiện trường để đối chất bằng hành động. Nhưng Ruke kiên quyết không nhìn vào hiện trường vụ án nơi Janette bị sát hại. Và mặc dù trải qua một cuộc đấu tranh với các thám tử, Frank sau đó cũng được trả tự do.

Sự bất lực của công lý

Cho đến nay, giả thiết lớn nhất vẫn thuộc về Francis Kluxen. Vào tháng 10/1921 - thời điểm vụ án mạng Janette Lawrence xảy ra, Francis 14 tuổi. Cậu ta bị bắt gặp từng tranh cãi kịch liệt với Janette. Và sau vụ giết người ngày 6/10, người ta thấy mẹ của Francis đang giặt quần áo với một cái xô ở sân sau nhà mình. Tuy vậy, ở tòa án, mẹ của Francis Kluxen khẳng định khi đó bà ta đang lấy rượu nho làm màu để ngâm và nhuộm quần áo cho gia đình. Ngoài ra, cậu ta cũng có một cây bút Boy Scout - loại bút có thể gây ra tầm sát thương tương ứng với những vết thương như với cơ thể Janette.

Francis Kluxen xuất thân từ một gia đình nổi tiếng tại New Jersey. Và đây có thể là lý do để các công tố viên từ chối kết tội anh ta. Một năm sau, khi không thể tìm thấy hung thủ, cảnh sát một lần nữa bắt giữ Francis để thẩm vấn. Tuy nhiên, cũng giống như lần trước, nhà chức trách chẳng tìm thấy bất cứ dấu hiệu nào từ cậu con trai nhà Kluxen.

Sau này, Francis Kluxen có thêm một lần bị bắt năm 1934 vì tội trộm cắp. Dù vậy, cậu ta hoàn toàn không phải chịu bất cứ trách nhiệm gì, và cảnh sát thì cũng bất lực trong việc chứng minh Kluxen có tội. Kluxen qua đời ngày 15/4/1971 tại San Francisco dưới cái tên Francis Sayre. Ông ta kết hôn với Thelma và hạ sinh cô con gái có tên Evelyn Cavasovich. Và cũng bởi thế, vụ trọng án Janette Lawrence cho đến nay vẫn chưa thể tìm ra hung thủ thực sự.

Có thể thấy, sự bất lực của cảnh sát đã dẫn đến một cái chết thương tâm đầy oan khuất của cô bé này...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 107: Thần Bài New York Và Cái Chết Trong Phòng Kín

Joseph Bowne Elwell là một tay chơi thứ thiệt, nức tiếng cả New York. Sở hữu khối tài sản khổng lồ, ông ta "thả ga" trác táng trong cờ bạc và những cuộc tình bất tận. Nhưng rồi cuộc đời của Elwell kết thúc trong bi kịch, với một viên đạn bắn thẳng vào đầu mà sau 1 thế kỷ, người ta vẫn chưa tìm thấy hung thủ.

"Thần bài New York" Joseph Elwell

Có thể nói Joseph Bowne Elwell là một người sinh ra đã ở vạch đích. Ông là con trai của Joseph E. Elwell, một thương gia có hạng ở New York (Mỹ) những năm cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20. Bản thân Joseph Bowne Elwell cũng là người có tài, với nhiều nghề tài hoa như nhà văn, tay bán bảo hiểm cỡ bự và đặc biệt từng được mệnh danh là "Thần bài New York" với khả năng chơi trò đỏ đen một cách siêu hạng.

Ở thời điểm những năm đầu thế kỷ 20, Joseph Bowne Elwell sở hữu nguồn tài sản kếch xù ở Palm Beach, với 20 con ngựa, 5 xe hơi, nhiều mảnh đất lớn và thậm chí là 1 du thuyền - thú chơi vô cùng xa xỉ trên toàn thế giới thời điểm đó. Ông ta kết hôn với Helen Derby - một phụ nữ xinh đẹp và được biết đến như một người có khả năng kết nối và có khả năng tác động tốt lên dư luận New York ngày ấy.

Cuộc sống của Joseph Bowne Elwell lẽ ra sẽ là một màu hồng tươi đẹp. Ông ta giàu có, vợ đẹp và con khôn, bản thân lại là người thông minh và có nhiều tài lẻ. Vậy nhưng, Elwell lại tự phá hủy đi tất cả.

Sau khi đã trở nên vô cùng giàu có, ông lao mình vào những cuộc vui tưởng chừng bất tận, ham mê bài bạc và đặc biệt là thích phiêu lưu với

những cuộc tình chóng vánh cùng các cô gái trẻ đẹp.

Năm 1916, bà Helen Derby đệ đơn ly hôn, cùng với con trai Richard rời khỏi căn nhà mà mình hết lòng vun vén.

Đến năm 1920, cuộc ly hôn của họ vẫn chưa hoàn thành, thì bỗng một sự kiện chấn động New York diễn ra.

Sáng sớm ngày 11/6/1920, Joseph Bowne Elwell bị sát hại, thi thể của "tay chơi New York" được tìm thấy trong một căn phòng bị khóa chặt từ bên trong. Theo báo cáo pháp y, Elwell bị bắn bằng một khẩu súng tự động, và không có dấu hiệu của một cuộc tấn công hay vật lộn.

Bí ẩn cái chết trong căn phòng bị khóa kín

Cái chết của Joseph Bowne Elwell khiến cả New York bàng hoàng. Cảnh sát thực sự bị rơi vào một ma trận, rằng liệu Elwell bị sát hại hay ông đã tự sát? Sau đó, tất cả đều nghiêng về giả thiết là bị sát hại. Vấn đề ở chỗ, cánh cửa bên trong bị khóa, còn các cửa sổ không hề có dấu tích của một cuộc trốn chạy.

Người quản gia Marie Larsen phát hiện ra sự bất thường của ông chủ vào buổi sáng ngày 11/6/1920, sau khi không thấy ông chủ của mình thức giấc như thường lệ. Marie Larsen báo cho người thợ làm vườn phá cánh cửa phòng, và phát hiện thấy Joseph Elwell bị bắn gục, trên khuôn mặt còn hiện lên vẻ sợ hãi tột độ. Người quản gia quả quyết không có chuyện ông chủ tự sát, bởi bà ta hiểu rất rõ về Elwell.

Rất nhiều tờ báo của New York đưa tin về vụ án này, thêu dệt nên nhiều câu chuyện ly kỳ. Thời báo New York đều đặn đưa tin về vụ án mạng cho đến cuối tháng 7/1920, Chicago Tribune xuất bản 18 bài báo về vụ án mạng của Elwell, với tờ Thời báo New York là 12 bài viết. Thậm chí vụ án mạng này còn là ý tưởng cho Van Dine sáng tác và cho ra đời cuốn tiểu thuyết nổi tiếng "Vụ giết người Benson".

Cảnh sát New York chịu áp lực nặng nề. Công chúng và truyền thông yêu cầu phải tìm thấy kẻ thủ ác. Một trong những đối tượng tình nghi, đó

chính là người vợ đang trong giai đoạn làm thủ tục ly hôn của Elwell - bà Helen Derby. Tuy nhiên, cảnh sát không tìm được các bằng chứng để kết tội bà Helen.

Vụ việc nặng nề trôi qua với nhà chức trách. Và đã 1 thế kỷ rồi, cảnh sát New York vẫn chưa thể tìm được lời giải cho câu hỏi: Joseph Elwell thực sự bị bắn hay tự sát? Nếu bị sát hại, thì kẻ thủ ác nào đã ra tay? Và đây trở thành một trong những vụ án bí ẩn nhất lịch sử ngành điều tra tội phạm Hoa Kỳ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 108: Thi Thể Cháy Đen Và Sự Thật Về Người Mẹ Giả Vờ Tuyệt Vời(P1)

Vụ án man rợ

Vào buổi sáng ngày 17/7/1984, Maybel Harrison, 45 tuổi, vừa thong thả lái xe trên đường quốc lộ thuộc địa phận Sacramento, bang California vừa thư giãn bằng những bản nhạc yêu thích. Bỗng từ xa, cô nhìn thấy một đám cháy ngay bên bìa rừng ven đường.

Lo ngại nó sẽ gây nên một trận cháy rừng, Maybel quyết định dừng xe và một mình đi bộ xuống dốc để kiểm tra. Tuy nhiên, từ đám cháy, một mùi hôi thối bốc lên nồng nặc khiến cô không dám tới gần. Maybel vội chạy lên đường để tìm sự trợ giúp.

Đúng lúc đó, Robert Eden, một lái xe tải vừa đi tới đã dừng lại giúp cô. Hai người mang theo một bình chữa cháy mini rồi cùng xuống khu vực đang xảy ra đám cháy. Nhưng khi lửa được dập tắt, cả hai bàng hoàng nhận ra dưới lớp khói tàn là một thi thể cháy đen thành than.

Sau khi nhìn qua cảnh tượng khủng khiếp, cảnh sát cho biết họ rất khó nhận dạng vì gần như toàn bộ thi thể nạn nhân bị cháy đen. Duy chỉ có một bên mặt trái của nạn nhân chưa bị cháy hết giúp nhóm điều tra xác định được nạn nhân là nữ. Xung quanh hiện trường, các nhà điều tra đã thu thập được hơn 30 vật dụng như chiếc bàn chải màu xanh lá cây, quần jeans, khăn, áo lót, vòng tay, hoa tai…

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy nạn nhân có độ tuổi từ 18 đến 22, cao khoảng 1,6m, nặng 52 kg. 2 vết thủng sâu ở lưng cùng khối u buồng trứng cho thấy trước khi chết nạn nhân bị đánh đập. Nhiều dấu hiệu cho

thấy nạn nhân còn hấp hối trước khi bị thiêu chết. Ngón tay và bộ hàm của nạn nhân được tiếp tục gửi đi để xác định dấu vân tay và ADN.

Cuộc gọi định mệnh

Tuy nhiên, những ngày sau đó, danh tính nạn nhân vẫn chưa thể xác định nên cảnh sát tạm gọi thi thể này là Jane Doe # 4873/84. Cảnh sát địa phương khẳng định đây là một vụ giết người man rợ.

Tuy nhiên, thời gian trôi qua, họ vẫn không thể tìm thêm manh mối hay bằng chứng nào liên quan đến xác chết cháy đen ấy khiến vụ án rơi vào bế tắc. Những câu chuyện xoay quanh cái chết của Jane Doe # 4873/84 vẫn là những ẩn số chưa có lời giải.

Cứ như vậy, hồ sơ của Jane Doe # 4873/84 rơi vào quên lãng cho tới tám năm sau, khi một trung sỹ cảnh sát tên là Ron Perea đang trực tại đồn cảnh sát Nevada, California thì bất ngờ nhận được một cuộc gọi từ một cô gái. Phải rất lâu sau đầu dây bên kia mới có thể cất lời. Cô cho biết mình là em gái cùng mẹ khác cha với nạn nhân bị thiêu chết năm 1984. Hiện cô đã có gia đình riêng nhưng những ám ảnh, day dứt về tuổi thơ đen tối đã khiến cô quyết định nói ra tất cả.

Cô chậm rãi kể một câu chuyện tưởng chừng chỉ có trong các bộ phim kinh dị về cuộc đời và hành vi của một người phụ nữ tàn độc có liên quan tới cái chết man rợ của Jane Doe # 4873/84.

Từ đó, một loạt sự thật dần được đưa ra ánh sáng và hung thủ là người mà không một ai, kể cả cảnh sát có thể ngờ tới.

Người mẹ hai mặt

Cô gái gọi điện đến sở cảnh sát tên là Theresa Marie Knorr, là em gái cùng mẹ khác cha với nạn nhân bị thiêu cháy - Suesan Marlene Knorr, lúc đó 17 tuổi.

Theo Marie Knorr, tuổi thơ của họ là những chuỗi ngày sống trong bạo lực và sợ hãi. Mẹ của họ - bà Theresa Jimmie Cross là người đàn bà luôn

say xỉn và độc ác. Nhưng trớ trêu thay, trong mắt người ngoài, bà Theresa Jimmie Cross lại là một người mẹ tuyệt vời, luôn hết lòng yêu thương và chăm chỉ làm việc để nuôi nấng 6 đứa con (3 trai 3 gái) của 5 cuộc hôn nhân khác nhau. Chỉ khi cánh cửa ngôi nhà khép lại, con người thật của người đàn bà này mới bắt đầu lộ rõ.

Người chồng đầu tiên bị chính tay bà bắn chết khi cãi vã. Những người đàn ông khác cũng bỏ đi vì không chịu nổi tính ích kỷ và điên rồ của bà. Cũng từ đó, bà tìm tới rượu và hành hạ các con.

6 đứa trẻ như sống trong địa ngục. Hầu hết chúng không được học qua lớp 8. Chúng bị cấm giao du, quan hệ với bất cứ ai bên ngoài. Điện thoại và mọi phương tiện liên lạc trong nhà cũng đều bị cắt. Một người bạn thời thơ ấu của nạn nhân Suesan sau này tiết lộ rằng từng chứng kiến người bạn của mình hoảng loạn khi xe buýt của trường chạy chậm vài phút vì cô bé sẽ bị đánh do về muộn.

Nhưng người khác chỉ nhìn thấy mặt nổi của tảng băng chìm. Những bí mật đen tối nhất của gia đình này vẫn được giấu kín. Trong nhiều năm, bà Theresa đã lạm dụng và tra tấn con mình bằng nhiều cách khác nhau, thậm chí thường xuyên dí đầu thuốc lá đang cháy lên người bọn trẻ rồi đánh đập chúng.

Trong nhà toàn trẻ con nhưng không có tiếng cười mà chỉ thấy khóc lóc, sợ hãi. Đặc biệt, bà Theresa luôn có một khẩu súng trong người và sẵn sàng dí vào đầu đe dọa bất cứ đứa trẻ nào dám cãi lời mẹ.

Đứa con "đáng nguyền rủa"

Không ai trong số những đứa con tránh được sự lạm dụng của mẹ nhưng trong số 6 đứa trẻ, bà Theresa đặc biệt căm ghét hai cô con gái Suesan và Sheila. Thậm chí, người mẹ này còn huấn luyện các con trai của mình đánh đập người chị em của chúng.

Theo lời Theresa Marie Knorr, mẹ của họ luôn ghen tị với hai chị của mình vì cả hai đều đang ở độ tuổi thiếu nữ và rất xinh đẹp trong khi bà Theresa phải đối mặt với viễn cảnh già nua và mất đi vẻ bên ngoài.

Ngoài ra, riêng Suesan rất gần gũi và thân thiết với Chester Harris, người chồng cuối cùng của bà và người mẹ này cho rằng Suesan bị người đàn ông này nhồi nhét những ý nghĩ để chống lại mình. Bà thường xuyên đay nghiến, đánh đập và tra tấn Suesan bất kể cô bé làm đúng hay sai.

Không chịu nổi người mẹ, Suesan bỏ trốn khỏi nhà. Nhưng chẳng được bao lâu thì cô bị bắt lại và gửi cho trung tâm điều trị tâm thần. Suesan cố kể với nhân viên trung tâm về cuộc sống gia đình đen tối của mình, về những trận bạo hành mà bà mẹ dành cho lũ trẻ. Tuy nhiên, bà Theresa phủ nhận toàn bộ điều cô bé nói. Cộng với việc ai cũng nghĩ rằng bà Theresa rất yêu thương các con nên đã đồng ý cho đưa Suesan về nhà điều trị.

Kể từ đó, những ngày cực kỳ tối tăm của thiếu nữ 17 tuổi bắt đầu. Tự mình tra tấn chưa đủ, người đàn bà bắt những đứa con khác trong nhà phải cùng tham gia, đấm liên tiếp vào mặt, vào bụng của Suesan cho tới khi cô bé ngất đi. Bất cứ đứa trẻ nào không làm theo sẽ bị đối xử tương tự khiến chúng buộc phải làm theo.

Ban ngày đánh đập, ban đêm, bà còng tay Suesan vào đầu giường ép "đứa con đáng nguyền rủa" phải ngoan ngoãn phục tùng. Và khi điều đó không hiệu quả, người mẹ độc ác tìm cách giết chính con mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 109: Thi Thể Cháy Đen Và Sự Thật Về Người Mẹ Giả Vờ Tuyệt Vời(P2)

Cuộc sống mong manh

Càng ngày càng "ngứa mắt" với cô con gái đang tuổi lớn, năm 1982, bà Theresa lại ép Suesan phải tăng cân để trở nên béo phì và xấu xí. Chịu đựng quá nhiều sự hà khắc và giờ là một mệnh lệnh hết sức vô lý, Suesan cương quyết phản đối và còn nói ra hết những bức xúc trong lòng. Trận cãi vã lên đến đỉnh điểm và trước khi những đứa trẻ khác hiểu chuyện gì đang xảy, chúng nghe thấy tiếng súng nổ vang lên.

Khi bọn trẻ vội vã chạy vào thì thấy Suesan đang nằm quằn quại dưới sàn nhà, máu từ ngực chảy ra lênh láng. Bà Theresa đã bắn con gái mình bằng chính khẩu súng vẫn thường mang theo bên cạnh để dọa bọn trẻ.

Sợ hãi, những đứa trẻ trở nên hoảng loạn và nghĩ đến việc gọi cấp cứu hoặc cảnh sát đến trợ giúp. Tuy nhiên, người mẹ độc ác cấm chúng làm điều này nếu không muốn là kẻ tiếp theo như Suesan. Sau đó, Theresa ra lệnh bế Suesan vào phòng tắm và đặt cô trong bồn tắm.

May mắn viên đạn chỉ nằm ở phần mềm nên không thể giết chết được cô bé nhưng lại nằm quá sâu. Theresa quyết định để viên đạn nằm nguyên trong người Suesan, chỉ băng bó bằng gạc và băng. Các chị em khác được cắt cử chăm sóc Suesan. Vài tháng sau, cô gái trẻ dần bình phục.

Tháng 11/1983, bắt đầu bị hàng xóm nghi ngờ, Theresa và các con chuyển đến một căn hộ ở thành phố Sacramento, California. Tưởng rằng sau những biến cố xảy ra, cuộc sống của gia đình sẽ bớt ngột ngạt đi phần nào. Tuy nhiên, chưa đầy 1 năm sau, vào tháng 7/1984, Suesan lại tiếp tục

cãi nhau gay gắt với mẹ. Hành động chống đối của Suesan khiến người mẹ nổi trận lôi đình và cầm kéo nhọn đâm thẳng vào lưng cô. Một lần nữa, vết thương dù khá nghiêm trọng nhưng may mắn không đe dọa đến tính mạng. Suesan dần bình phục nhưng lần này nhất quyết tự cứu lấy cuộc sống của mình.

Vài tuần sau, Suesan thẳng thắn đề nghị được ra ở riêng. Điều đáng ngạc nhiên là bà Theresa dễ dàng đồng ý với quyết định của Suesan. Nhưng bà ra điều kiện Suesan phải để bà lấy viên đạn ra khỏi người trước khi ra đi bởi không muốn gặp rắc rối sau này. Suesan buộc phải đồng ý.

Ca phẫu thuật kinh hoàng

Không có bác sỹ, không có thuốc men và các dụng cụ chuyên dụng, tự bà Theresa và những đứa trẻ sẽ là người mổ để lấy viên đạn. Ca phẫu thuật diễn ra ngay trên sàn nhà bếp.

Suesan được gây mê bằng Mellaril và rượu mạnh. Bà Theresa lệnh cho cậu con trai Robert (15 tuổi) dùng dao rạch phần lưng có viên đạn. Cậu bé lúc này đang run lên vì sợ hãi và vô cùng lúng túng nhưng vẫn phải thực hiện. Cuối cùng viên đạn cũng được nhặt ra nhưng Suesan bị nhiễm trùng nặng. Vài ngày sau, cô yếu dần, hơi thở đứt quãng, mắt đờ đẫn chuyển sang màu vàng và khó lòng qua khỏi.

Lúc này, Theresa nói với những đứa trẻ khác rằng căn bệnh của Suesan là do con quỷ chiếm hữu và cách duy nhất để loại bỏ con quỷ ấy là lửa. Bà đã ép hai cậu con trai Robert và Bill giúp mình chở xác con gái đi. Tới quốc lộ, họ vác Suesan xuống bìa rừng rồi tưới xăng, châm lửa để kết liễu người con gái đáng thương của mình. Thi thể Suesan cháy như một ngọn đuốc. Cả 3 vội vã bước ra xe, phóng về nhà. Thi thể người con gái tội nghiệp ấy được phát hiện khi cháy rụi thành than.

Cuộc sống trong căn nhà những ngày sau đó càng trở nên ảm đạm. Những đứa trẻ còn lại sống vật vờ như cái xác không hồn trong nỗi sợ hãi lúc nào cũng thường trực. Thế nhưng, câu chuyện về tội ác của bà mẹ độc ác này vẫn chưa kết thúc ở đó.

Kế hoạch ghê tởm

Năm 1985, những đứa trẻ ngày càng lớn lên, chi tiêu cũng tăng hơn trong khi người mẹ ngày càng sa vào nghiện rượu khiến kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, số tiền hỗ trợ của chính phủ tuy không nhỏ nhưng không đủ để duy trì cuộc sống.

Lúc này, nhìn vào những đứa con lúc nào cũng nem nép vì sợ hãi, bà mẹ bỗng chú ý đến cô con gái lớn là Sheila Gail Sanders. 20 tuổi, Sheila đang ở độ tuổi đẹp nhất của đời người nhưng luôn bị nhốt trong nhà. Trong đầu người mẹ bỗng nảy lên một kế hoạch mà bà cho là tuyệt vời.

Tối hôm đó, sau bữa tối, bà Theresa gọi con gái vào phòng và tuyên bố từ mai, Sheila sẽ được ra ngoài đường. Còn chưa kịp vui mừng thì cô gái được thông báo mình phải đi bán dâm. Quá ghê tởm trước yêu cầu này của mẹ, Sheila kiên quyết từ chối nhưng nhìn tấm gương chết thảm của em gái Suesan, cô đành phải chấp nhận.

Trẻ trung và xinh đẹp, Sheila khá "đắt khách". Cô kiếm được hàng trăm USD cho mẹ mỗi ngày. Mỗi lần nhận tiền, bà Theresa rất vui mừng và tỏ ra dễ dãi với Sheila hơn. Cô gái ít bị đánh đập và cũng không bị cấm đoán chuyện đi lại như trước nữa.

Nhưng rồi những ngày tháng tươi đẹp chưa được bao lâu thì Sheila chẳng may để có thai. Không những thế, cô còn mắc bệnh hoa liễu. Mất nguồn thu, Theresa nổi trận lôi đình đánh đập cô con gái từng mang lại cho mình rất nhiều tiền. Chưa hết, Sheila liên tục van xin, bà vẫn bắt những đứa trẻ còn lại trói và treo cô lên tủ quần áo và khóa chặt cửa tủ. Không một đứa trẻ nào được phép bén mảng tới. Nếu bị bà phát hiện mang thức ăn hay nước uống cho Sheila, đứa trẻ đó sẽ phải chịu chung số phận.

Cái chết tức tưởi

Vài ngày đầu, thỉnh thoảng tiếng kêu yếu ớt của cô gái đáng thương còn vang lên đằng sau cánh tủ nhưng rồi sang ngày thứ sáu, những âm thanh hoàn toàn im bặt. Lúc này, bà mẹ độc ác mới cho phép mở chiếc tủ

ra. Trước sự sững sờ của những đứa trẻ, thi thể Sheila đang bắt đầu phân hủy.

Một lần nữa gây nên cái chết cho con đẻ mình nhưng Theresa vẫn tỏ ra dửng dưng. Bà mẹ lạnh lùng kiếm một chiếc hộp lớn để xác Sheila vào đó rồi yêu cầu 2 cậu con trai tiếp tục cùng mình mang đi phi tang. Lần này, Theresa không chọn cách thiêu cháy thi thể mà vứt thi thể Sheila giữa một cánh đồng hoang ít người qua lại.

Vài giờ sau, một người đàn ông tình cờ đi tìm con bò của mình bị thất lạc thì phát hiện ra cái hộp lạ. Khi chiếc hộp được mở ra, ông đã vô cùng hoảng sợ khi thấy xác cô gái nằm co quắp đang phân hủy. Cảnh sát ngay lập tức có mặt nhưng những manh mối quá ít không đủ để họ mở rộng điều tra để truy tìm danh tính nạn nhân và hung thủ. Vụ án rơi vào bế tắc.

Sau cái chết của Sheila, bà Theresa không còn bình tĩnh được như lần đầu mà thường xuyên lo sợ bị phát hiện. Ngày 29/9/1986, bà thu dọn hành lý, đồ đạc rồi đốt cháy căn nhà, xóa đi mọi dấu vết. Những người xung quanh đều nghĩ đây là một vụ tai nạn.

Chuyển tới nơi ở mới, số phận của những đứa trẻ còn lại cũng không khá hơn xưa, vẫn sợ hãi và lặng lẽ thậm chí còn hơn trước. Trong khi đó, căn nhà lúc nào cũng sặc mùi rượu còn người mẹ vẫn luôn kè kè khẩu súng bên cạnh.

Theo các chuyên gia tâm lý, những gì trải qua trong tuổi thơ của một đứa trẻ có thể ảnh hưởng nhiều đến tính cách của chúng khi lớn lên. Điều này có lẽ đúng với Theresa. Người đàn bà này không chỉ có tuổi thơ nhiều sóng gió mà còn gặp phải số phận hẩm hiu khi trưởng thành khiến Theresa trở nên nhẫn tâm và điên dại.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 110: Thi Thể Cháy Đen Và Sự Thật Về Người Mẹ Giả Vờ Tuyệt Vời(P3)

Tuổi thơ sóng gió

Theresa Jimmie Cross sinh ngày 12/3/1946 ở Sacramento, California, Mỹ. Người cha, Jim Cross, là quản lý một xưởng sản xuất phô mai còn người mẹ, Swannie Gay Cross, làm việc tại công ty gỗ.

Điều kiện kinh tế gia đình khá giả, lại là em út trong số 4 anh chị em, Theresa được bố mẹ hết mực chiều chuộng. Tuy nhiên, theo những người quen biết với gia đình Cross, Theresa là một cô bé khó gần, kiêu căng và đặc biệt hay ghen tị với người chị gái Rosemary của mình. Nếu không "chiến đấu" với lũ trẻ con hàng xóm thì Theresa cũng sẽ bắt nạt chị gái Rosemary và giành sự chú ý từ mẹ. Theresa đặc biệt rất yêu mẹ mình.

Nhưng cuộc sống gia đình Cross không yên ả được bao lâu. Đến đầu những năm 1950, nhiều biến cố bất ngờ đổ sập xuống nhà Theresa. Ông Jim Cross đang khỏe mạnh bỗng nhiên bị đột quỵ. Căn bệnh parkinson đã cướp đi khả năng lao động của người đàn ông trụ cột gia đình.

Từ một người đàn ông "thét ra lửa", giờ đây ông Jim Cross phải nằm ở nhà, sống phụ thuộc vào khoản thu nhập nhỏ của vợ đã khiến ông biến thành con người khác hẳn. Jim Cross thường xuyên cáu bẳn, quát tháo vợ con. Gánh nặng kinh tế dồn vào vai bà Swannie Gay Cross.

Ngày 2/3/1961 là ngày thay đổi toàn bộ cuộc đời cô bé Theresa. Khi hai mẹ con đang cùng đi đến một cửa hàng tạp hóa thì bà Swannie đột nhiên ngã quỵ và chết trong tay Theresa. Nguyên nhân cái chết sau đó được xác định là suy tim sung huyết.

Sau cái chết của mẹ, Theresa gần như rơi vào trạng thái trầm cảm và hoảng loạn. Bố cô không còn khả năng tài chính, ngôi nhà và nhiều tài sản khác dần dần đều bị bán đi. Tận mắt chứng kiến mẹ chết trên tay mình cùng với cuộc sống bị đảo lộn sau đó đã khiến Theresa suy sụp và mắc chứng bệnh tự kỷ. Theresa bắt đầu chìm đắm trong men rượu ngày này qua ngày khác.

Những biến cố liên tiếp

Khi Theresa đang loay hoay mất phương hướng thì người đàn ông đầu tiên bước vào cuộc đời cô. Clifford Clyde Sanders lớn hơn Theresa 5 tuổi khi hai người lần đầu gặp nhau tại nhà của một người bạn chung.

16 tuổi, Theresa bỏ học để kết hôn, bất chấp sự khuyên bảo của thầy cô. Tuy nhiên, không lâu sau, cuộc hôn nhân bắt đầu có dấu hiệu rạn nứt bắt nguồn từ tính chiếm hữu của Theresa. Cô kiểm soát, cấm đoán chồng làm mọi thứ.

Ngày 16/7/1963, Theresa hạ sinh đứa con đầu lòng của họ. Những mâu thuẫn lắng xuống một thời gian nhưng rồi lại tiếp tục bùng phát. Sanders không bao giờ được thoải mái trong chính căn nhà của mình và nếu không có việc Theresa mang thai lần thứ hai vào mùa xuân năm 1964 thì có lẽ anh đã bỏ nhà đi.

Nhưng rồi đỉnh điểm của cuộc xô xát giữa 2 người xảy ra vào đúng ngày sinh nhật của Sanders vào ngày 5/7/1964. Sanders quyết định rằng mình đã chịu đựng đủ. Ngày hôm sau, Sanders đóng gói túi của mình và nói với Theresa rằng hai người nên chia tay. Tuy nhiên, Sanders chưa bao giờ bước được qua cánh cửa, bởi Theresa đã chụp lấy khẩu súng và kết liễu chồng mình. Khi ấy, thai phụ mới chỉ 18 tuổi.

Tại phiên tòa xét xử người đàn bà dã man bắn chết chồng, Theresa dựng lên một tấn bi kịch gia đình để tự bào chữa cho bản thân. Cô khẳng định hành động bắn chồng chỉ là tự vệ và bảo vệ đứa con trong bụng vì chồng cô là một người đàn ông tệ bạc, rượu chè, bồ bịch, vũ phu.

Và trong sự phản đối của nhiều người, Tòa tuyên án Theresa vô tội.

Sau vụ án đầu đời, bà mẹ trẻ buồn chán và tuyệt vọng và tiếp tục làm bạn với rượu. Sau đó không lâu, Theresa đã gặp Estelle Lee Thornsberry và nhanh chóng nên duyên. Nhưng rồi mọi chuyện cũng kết thúc chỉ vài tháng sau khi Thornsberry phát hiện ra Theresa ngoại tình với người bạn thân nhất của mình.

Bản tính đa tình, Theresa lại gặp gỡ những người đàn ông khác nhưng họ đều lần lượt ra đi, không ai có thể chịu được người đàn bà này. Cuối cùng, chỉ còn lại một mình Theresa và 6 đứa con trong căn nhà bẩn thỉu và tối tăm.

Tội ác bị phơi bày

Nhiều năm sau trôi qua, những đứa con của bà Theresa dần trưởng thành và nhận thức đầy đủ tội ác mà mẹ mình đã gây ra.

Người con trai lớn Howard, 26 tuổi chán ghét ngôi nhà và gia đình quyết định ra ở riêng. William, 24 tuổi chuyển đến ở cùng bạn gái. Cô con gái duy nhất còn sống sót là Terry tuy mới 16 tuổi nhưng cũng nhân cơ hội này nhất quyết theo các anh rời khỏi nơi địa ngục mà mình đã phải chịu đựng nhiều năm trời. Tất cả lần lượt bỏ đi trước sự bất lực của người mẹ vì giờ đây chúng đều đã lớn, chỉ có Robert Wallace Knorr, 19 tuổi còn ở lại sống cùng bà mẹ đã bắt đầu già yếu.

Sau khi chuyển ra ngoài, Terry cũng phải lăn lộn mọi nghề để kiếm sống. Tuy nhiên, cô gái trẻ cho biết dù có vất vả cực khổ như thế nào cũng cảm thấy sung sướng hơn cuộc sống trước đây.

Vài năm sau, cô kết hôn. May mắn có được một cuộc sống hạnh phúc bên chồng con, Terry càng cảm thấy ghê tởm và ám ảnh mỗi khi nhớ lại tuổi thơ nghiệt ngã và cái chết oan uổng của 2 chị mình. Cô quyết định nói ra tất cả bí mật mà không ai có thể tin rằng nó là sự thật. Ngay cả chồng Terry lúc này cũng mới được biết và tỏ ra đau đớn trước quá khứ mà vợ mình từng phải trải qua.

Được sự động viên của gia đình, cô đã gọi điện tới đồn cảnh sát tố cáo tội giết người của mẹ và 2 anh trai mình. Sau khi điều tra, xác minh, cơ

quan điều tra xác định lời khai của Terry hoàn toàn trùng khớp với hồ sơ của hai vụ án bí ẩn và ra lệnh truy nã đối với bà mẹ độc ác cùng hai con trai, những người đã giúp phi tang xác chết.

Cái giá phải trả

Robert, một trong 2 người anh em trai có liên quan tới cái chết của 2 nạn nhân bí ẩn được tìm thấy trong nhà tù quận Nevada. Ngày 7/11/1991 do say xỉn, Robert nổ súng bắn chết một chủ quán bar ở Las Vegas và bị kết án 16 năm tù. William, đồng phạm còn lại bị cảnh sát bắt khi đang sinh sống và làm việc ở một khu ngoại ô Sacramento.

Trước cơ quan điều tra, cả 2 đều nhanh chóng khai nhận mọi chuyện đã diễn ra trong quá khứ vì cũng phải sống trong cảm giác tội lỗi nhiều năm trời.

Về phía bà Theresa, sau khi Robert bị bắt, bà vội vã chuyển tới thành phố khác để tránh sự chú ý của cảnh sát. Cơ quan điều tra phải mất khá nhiều thời gian mới lùng ra được tung tích của người đàn bà xảo quyệt này nhờ vào giấy phép lái xe bị tạm giữ trong một lần lái xe khi đang say rượu.

Khi cảnh sát ập đến, bà Theresa đã sắp xếp xong hành lý để chuẩn bị tẩu thoát sau khi nghe ngóng được thông tin về việc cảnh sát đang lật lại hồ sơ hai vụ án mạng.

Phiên tòa xét xử người đàn bà tự tay giết chết 2 con gái ruột của mình diễn ra ngày 15/11/1993 nhận được sự quan tâm rất lớn của dư luận. Ban đầu, Theresa một mực phủ nhận tội ác nhưng khi cả ba đứa con cùng chấp nhận ra làm chứng chống lại mình, bà mới cúi đầu nhận tội để xin được giảm án.

Cuối cùng, người mẹ độc ác phải chịu 2 án tù chung thân. Robert tiếp tục chịu án giết người và phải nhận thêm bản án 3 năm tù nữa. William do không đóng vai trò nghiêm trọng trong 2 vụ giết người nên được cho hưởng án treo. Vụ án khép lại nhưng cái chết oan uổng của hai thiếu nữ do chính mẹ mình gây ra vẫn gây ám ảnh với nhiều người.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 111: Mất Tích 19 Năm, Thi Thể Được Tìm Thấy Trong Tủ Lạnh Nhà Chị Gái

Hoang mang và kinh hãi đang bao trùm thị trấn nhỏ Palovec tại Croatia sau khi cảnh sát phát hiện thi thể của một phụ nữ mất tích trong tủ lạnh của chính chị gái của cô.

Jasmina Dominic biến mất vào năm 2000 khi cô còn là một sinh viên 23 tuổi. Ngày 16/2/2019, người ta tìm thấy thi thể cô gái này bên trong một chiếc tủ lạnh đặt tại tầng 1 của ngôi nhà nơi chị gái cô, Smiljana Srnec, đang sinh sống.

Phát hiện chấn động đã phá vỡ sự bình yên cố hữu của cộng đồng 900 người dân tại làng Palovec, một ngôi làng nhỏ nhưng khá giả tại miền Bắc Croatia, nơi phần lớn người dân làm nông nghiệp hoặc làm việc trong một xưởng sản xuất giày lân cận.

Không chỉ ngôi làng Palovec, những tình tiết của một kỳ án vô tiền khoáng hậu cũng đang khuấy động dư luận khắp toàn quốc. “Smiljana Srnec là ai?”, một trong những tờ báo lớn nhất của Croatia, tờ Vecernji List, vội vàng giật tít lớn cho số báo sáng 19/2, đăng kèm bức chân dung cỡ lớn của nạn nhân, một cô gái tóc ngắn, đeo kính đang tươi cười.

“Smiljana Srnec là ai?”

Cảnh sát trong khi đó đã ngay lập tức ra lệnh bắt giữ người chị gái, Smiljana Srnec (45 tuổi) và yêu cầu tiến hành xét nghiệm tử thi. Truyền thông Croatia đưa tin kết quả ban đầu cho thấy Jasmina Dominic đã chịu ít nhất hai cú đánh vào đầu, một bằng chứng cho thấy nhiều khả năng cô đã bị sát hại.

Tại căn nhà hai tầng sơn trắng của Srnec, toàn bộ rèm cửa đã được kéo xuống, che kín khung cảnh bên trong. Theo thông tin từ truyền thông địa phương, chính con rể của Srnec là người đã tìm thấy thi thể của người phụ nữ xấu số và thông báo cho cảnh sát vào ngày 16/2, sau khi một vụ mất điện kéo dài khiến thi thể gói trong lớp màng bọc thực phẩm bắt đầu bốc mùi.

"Không một ai trong làng ngủ được. Tất cả chúng tôi đều chấn động," một người hàng xóm yêu cầu giấu tên thổ lộ. Người đàn ông 62 tuổi cho biết cảnh sát đã yêu cầu ông làm nhân chứng trong vụ lục soát nhà diễn ra vào cuối tuần.

"Trong khoảng 2 giây tôi đã nhìn thấy cô ấy, thi thể nằm trong tư thế gập người, cánh tay đặt xuôi bên cạnh cơ thể", người đàn ông miêu tả, trước khi hồi tưởng lại những ký ức cũ kỹ về hai chị em.

"Hai người họ rất khác nhau… Cô em Jasmina rất tốt tính và sống khá tĩnh lặng. Nó đi học ở thủ đô và là một đứa rất chăm chỉ. Trong khi Smiljana, con bé không được yêu thích lắm, và cũng không phải dạng học sinh tốt ở trường", ông cho biết.

"Một vụ việc bí ẩn," một người hàng xóm khác chen vào, lắc đầu trước những diễn biến quá khó tin.

Theo tin tức địa phương, trước khi biến mất, Jasmina Dominic sống cùng chị gái tại ngôi nhà gia đình trong khi bố mẹ họ làm việc ở nước ngoài.

Tầng tầng bí ẩn

Một trang web lưu giữ thông tin của các vụ mất tích có ảnh của Dominic. Trong ảnh là cô gái với khuôn mặt nhỏ nhắn với mái tóc ngắn. Thông tin ghi lại cô gái này mất tích vào tháng 8/2000, khi nhiều người bắt đầu nhận thấy sự vắng mặt của cô cả tại trường học ở Zagreb và nơi cô làm thêm.

Tuy nhiên, gia đình của Dominic không chính thức báo cảnh sát về vụ mất tích cho tới tận năm 2005. Người phát ngôn của cảnh sát địa phương cho biết gia đình nạn nhân đã "bịt mắt" các điều tra viên thời điểm đó bằng những thông tin sai lệch.

Người bố vào năm 2011 đã khai với cảnh sát rằng con gái ông vào năm 2000 đã thông báo với gia đình về việc đi làm trên một chiếc tàu thuỷ và sau đó đã sinh sống tại Paris.

"Họ chuyển cuộc điều tra của chúng tôi sang một hướng khác", người phát ngôn nói. "Tôi chưa từng gặp vụ việc nào thế này".

Cảnh sát cho biết họ đã lục soát căn nhà vào thời điểm đó nhưng không tìm thấy dấu vết đáng ngờ nào. Các thành viên trong gia đình cũng được kiểm tra bằng máy phát hiện nói dối.

Hàng xóm cho biết người cha của gia đình này đã qua đời vài năm sau đó, còn người mẹ đang làm việc tại Đức.

"Giống như là thời gian đã dừng lại tại đây", trưởng làng Valentino Skvorc trả lời phỏng vấn của AFP về phản ứng của người dân trong làng sau vụ việc, nơi phần lớn mọi người những ngày này lựa chọn ở yên trong nhà và không muốn nói chuyện.

"Những vụ án giật gân kiểu này thường thấy trong các bộ phim truyền hình nước ngoài, nhưng khi chúng trở thành sự thật tại ngay ngôi nhà hàng xóm của bạn, không ai có thể bình tĩnh".

Tại một quán bar địa phương, Stjepan, một thợ máy đã nghỉ hưu, có những suy đoán của riêng mình. "Có thể đây chỉ là một vụ tai nạn, và hai ông bố bà mẹ biết chuyện này", người đàn ông 60 tuổi tâm sự bên cốc bia. "Nhưng dù thế đi nữa, nếu Smiljana biết về sự tồn tại của thi thể ấy, thì đây thực sự là một vụ việc bệnh hoạn. Cô ấy chắc chắn đi qua cái tủ lạnh ấy hàng ngày".

Chương 112: Vụ Chặt Xác 9 Người Ở Nhật

Những ngày qua, các tổ chức phòng chống tự tử đã bày tỏ sự bàng hoàng về vụ việc tại thành phố Zama sau khi một thanh niên 27 tuổi tên Takahiro Shiraishi thừa nhận đã giết 9 người kể từ cuối tháng 8. Cảnh sát nói nghi phạm quen 9 nạn nhân qua Twitter và ra tay sát hại sau khi đưa họ về căn hộ của anh ta với lời đề nghị giúp họ tự tử.

Trong lúc nhiều tổ chức phi lợi nhuận tại Nhật Bản đang kêu gọi tăng cường các nỗ lực để ngăn chặn tự tử, vụ 9 thi thể cùng được phát hiện tại một căn hộ một lần nữa cho thấy thông tin về việc chấm dứt cuộc sống của một người có thể dễ dàng lan truyền trên mạng và gây ra những hiểm họa như thế nào.

12.000 cuộc gọi mỗi năm

Một trung tâm phòng chống tự tử ở Tokyo, nơi có đường dây nóng vào ban đêm, cho biết họ liên tục nhận được các cú điện thoại từ 8 giờ tối khi đường dây bắt đầu hoạt động. Mỗi năm, họ nhận khoảng 12.000 cuộc gọi.

Toru Igawa, người đứng đầu ban thư ký của trung tâm, nói rằng họ cố gắng luôn sẵn sàng trong những khoảng thời gian mà người gọi có nhiều khả năng gặp rắc rối nhất, với hy vọng người gọi sẽ "suy nghĩ lại" trước khi tự tử.

Một trong những người mà Shiraishi được cho là đã ra tay sát hại từng viết trên Twitter hồi tháng 9 rằng cô muốn chết nhưng "sợ chết một mình".

Trong nhiều trường hợp, những người muốn tự tử sẽ dừng lại vì họ không thể vượt qua nỗi sợ chết chóc.

Igawa bày tỏ lo ngại rằng Internet có thể làm mọi thứ tồi tệ hơn. "Bây giờ người ta có thể dễ dàng vượt qua rào cản trên (sợ chết) sau khi tìm thấy bạn đồng hành (để tự tử) trên mạng", anh nói.

Eiichi Shinohara, giám đốc một nhóm phòng chống tự tử hoạt động tại tỉnh Chiba, nói rằng anh lo lắng về nguy cơ xảy ra sự việc như vụ giết người ở Zama.

Shinohara từng nói về giá trị của cuộc sống trong một bài thuyết trình gần đây trước các học sinh cấp hai và cấp ba. "Tôi cảm thấy gần đây, cách nhìn cuộc sống của người ta ngày càng thiếu nghiêm túc hơn", anh nói.

Shinohara nói ngày càng có nhiều người trở nên đơn độc trong môi trường đô thị, các mối quan hệ của họ cũng ít hơn. Theo anh, các nạn nhân nữ của Shiraishi có thể đã tự tách mình ra khỏi đời sống xã hội.

"Không có ai xung quanh (các nạn nhân) mà lẽ ra đã có thể ngăn cản họ sao?" Shinohara nói. Anh cho rằng vấn đề này không phải là thứ có thể vứt sang một bên như chuyện của ai đó.

Tìm 'bạn đồng hành'

Những người gặp khó khăn nghiêm trọng có thể dễ bị tổn thương trước hiểm họa từ việc kết nối với những người lạ mặt trên mạng, giống như vụ việc ở Zama.

Twitter và các mạng xã hội khác, cũng như các website đăng tin trực tuyến, đều tràn ngập những dòng như "Van xin mọi người hãy chết", và "Nếu chúng ta tập hợp, việc đốt than là cần thiết" - ám chỉ một cách tự tử. Một số trang web đăng hình ảnh cho thấy những viên thuốc (để tự sát) với số lượng lớn.

Takae Moriyama, đại diện của một tổ chức phi lợi nhuận có tên là 3keys, cung cấp hỗ trợ trong các vấn đề của người trẻ, đã cảnh báo về sự dễ dàng của việc tìm kiếm thông tin liên quan đến tự sát trên mạng.

"Người ta có thể dễ dàng truy cập các trang web về tự sát bằng cách gõ 'tôi muốn chết' trên công cụ tìm kiếm", Moriyama nói.

Trung tâm Đường dây nóng Trực tuyến Nhật Bản đã nhận 257 báo cáo về các bài viết trực tuyến nhằm kích động tự sát hoặc cảnh báo về những nỗ lực tự sát trong năm 2016. Đối với những trường hợp được coi là cấp bách, cảnh sát cố gắng xác định những người đăng tải thông tin và thuyết phục họ không tự kết liễu đời mình.

Trong 257 báo cáo, 242 trường hợp liên quan đến các website trong nước, trung tâm cho biết. Trung tâm này được Cơ quan Cảnh sát Quốc gia Nhật Bản (NPA) ủy quyền thu thập báo cáo từ người dùng Internet về thông tin bất hợp pháp.

Theo NPA, năm ngoái cảnh sát đã nhận được thông tin về 156 người sau khi thẩm vấn những người điều hành website và những người khác về các cảnh báo tự tử khẩn cấp trên mạng. Trong số những trường hợp đó, ba người đã chết và năm người được giải cứu sau khi nỗ lực tự tử. Cảnh sát đã ngăn cản người tự tử, trong khi 79 người không có nguy cơ tự sát. 26 trường hợp còn lại không được nêu chi tiết.

Nobuo Komiya, giáo sư về tội phạm học của Đại học Rissho, cho biết nhiều trường hợp trong số những người muốn tự kết thúc cuộc sống của mình thường trải qua căng thẳng có gốc rễ sâu xa, và tin nhắn từ một người lạ mặt trên mạng có thể "được xem như là có người hiểu mình".

Cảm giác này thôi thúc họ sắp xếp một cuộc hẹn, Komiya nói.

Trò chơi mèo vờn chuột

Mặc dù có những mối nguy như đã đề cập, thực tế là rất khó để quản lý các trang web như vậy.

"Thật khó để đánh giá mức độ nguy hiểm (của các website như vậy), và việc tăng cường trấn áp sẽ gây ra tranh cãi lớn vì sẽ phải giải quyết vấn đề về tự do ngôn luận", một quan chức cấp cao của Bộ Tư pháp cho biết.

Các quan chức nói đến nay, "cảnh sát sẽ phải tiếp tục trò chơi mèo vờn chuột, ban hành cảnh báo mỗi lần họ tiến hành các cuộc kiểm tra trực tuyến".

Theo thống kê của chính phủ hồi tháng 5 với số liệu năm 2016, tỷ lệ tự sát tại Nhật Bản cao thứ sáu trên thế giới và đứng thứ hai trong số 8 nước công nghiệp phát triển (G8).

Sách trắng của chính phủ cho thấy số người tự tử đã giảm xuống còn 21.897 người vào năm 2016, mức thấp nhất trong 22 năm. Tuy nhiên con số này cũng cho thấy tự sát là nguyên nhân gây tử vong hàng đầu trong số 5 nhóm tuổi từ 15 đến 39, một xu hướng nổi bật giữa sự giảm tỷ lệ tự sát ở các thế hệ khác.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 113: Vụ Án 8 Cô Gái Bị Sát Hại Dã Man Trong Nhà Trọ Ở Trung Quốc

Năm 1999, một vụ án kinh thiên động địa đã xảy ra tại thủ đô Bắc Kinh (Trung Quốc). Chỉ trong vòng 20 phút, hung thủ đã đâm chết 8 cô gái với 120 nhát dao.

Khoảng 4h ngày 30/5/1999, cảnh sát 110 (Trung Quốc) nhận được 2 cuộc điện thoại, cuộc đầu tiên là giọng nói run rẩy sợ hãi của một cô gái: “Có người muốn giết chúng tôi, mau đến cứu giúp...”.

Sau câu nói được lặp đi lặp lại nhiều lần đó là tiếng hét thất thanh, kể từ đó không nghe thấy gì từ đầu dây bên kia nữa. Cảnh sát lập tức tra ra số điện thoại vừa gọi đến từ quận Thạch Cảnh Sơn.

Không lâu sau, cuộc gọi thứ hai được gọi đến, lần này là giọng nói của một phụ nữ trung tuổi gọi đến báo cho cảnh sát biết có án mạng xảy ra trong khu nhà cô ở. Địa điểm xảy ra án mạng không đâu khác, chính là khu tập thể Hồng Đạt thuộc quận Thạch Cảnh Sơn.

Khi cảnh sát đến hiện trường thì phát hiện xác một cô gái nằm dưới tầng 1 của khu tập thể, họ lần theo vết máu lên một căn hộ trên tầng 2. Cảnh tượng hãi hùng trong nhà khiến cảnh sát không khỏi bàng hoàng. Căn hộ nhuốm đầy máu và mùi hôi tanh, trên tường, dưới đất, trên giường... máu đổ khắp nơi.

Vốn dĩ không chỉ có một nạn nhân tử vong ở tầng 1, tại căn hộ 202 có 7 nạn nhân nữa đã bị đâm chết một cách dã man. Tổng cộng 8 cô gái tuổi đời còn rất trẻ và xinh đẹp, người lớn nhất mới 24 tuổi, nhỏ nhất là 17 tuổi.

Qua khám nghiệm tử thi phát hiện, mỗi cô gái đã phải chịu hơn 10 nhát dao. Tổng cộng 120 nhát dao chí mạng đã được tên hung thủ máu lạnh sử dụng để sát hại 8 cô gái.

Nhưng điều kỳ lạ là đồ đạc, tiền bạc trong căn nhà trọ nơi 8 cô gái sinh sống lại không hề bị mất đi, các nạn nhân cũng không có dấu hiệu bị xâm hại tình dục. Phải chăng hung thủ có mối thù sâu nặng với 8 cô gái trẻ xấu số?

Người hàng xóm khả nghi

Trên sàn nhà lưu lại những vết máu lạ, vết máu này từ một đôi tất chân lưu lại và không phải của 8 nạn nhân. Vậy vết máu này của ai?

Cảnh sát điều tra các hộ dân đang sống trong tập thể Hồng Đạt và phát hiện một kẻ khả nghi, đó là một người đàn ông 37 tuổi có tên Triệu Liên Vinh. Triệu là hàng xóm của 8 cô gái, sống ở phòng 203 bên cạnh căn hộ xảy ra án mạng.

Lúc bấy giờ, Triệu đang là công nhân của một nhà máy, đã có vợ con. Đồng nghiệp của Triệu nói ở cơ quan anh ta làm việc khá tốt, chưa hề có tiền án tiền sự. Nhưng tính cách Triệu là người ít nói và sống khép kín.

8 cô gái đều là nhân viên của một công ty bán hàng thủ công mỹ nghệ của tỉnh Phúc Kiến. Họ đến Bắc Kinh làm nhân viên bán hàng ở trung tâm thương mại.

Mùa thu năm 1998, các cô gái bắt đầu đến trọ ở căn hộ 202, 8 cô gái trẻ xinh đẹp hàng ngày ra vào căn hộ kế bên, gặp Triệu còn lễ phép cúi đầu chào hỏi. Triệu thấy vậy bèn hỏi thăm mới biết các cô làm nhân viên bán đồ trang sức, vàng bạc đá quý ở một trung tâm thương mại lớn.

Nhà Triệu có một cửa sổ nhìn thẳng sang ban công bên căn hộ các cô ở trọ nên anh ta dễ dàng quan sát động tĩnh của nhà bên cạnh. Triệu phát hiện cửa sổ và cửa ra vào của ban công bên nhà các cô gái lúc nào cũng mở, ngay cả ban đêm.

Rạng sáng ngày xảy ra án mạng, người dân sống ở các hộ trong toà nhà đều nghe thấy tiếng ồn ào, lịch kịch, duy chỉ có Triệu khai không nghe thấy tiếng gì.

Trong quá trình giám định dấu chân, người dân trong khu đều hợp tác với cảnh sát, có mình Triệu là trốn tránh, không chịu tiến hành giám định ngay. Tuy nhiên, sau khi giám định được dấu chân của Triệu, quả thực hoàn toàn trùng khớp.

Cảnh sát còn phát hiện thêm mẫu máu không phải của 8 nạn nhân, sau khi giám định ADN, kết quả cho thấy mẫu máu chính là của Triệu Liên Vinh. Triệu bị cảnh sát bắt giam, anh ta đã nhận tội và khai báo toàn bộ sự việc.

20 phút định mệnh

Theo lời khai của Triệu, khoảng 3h sáng 30/5/1999, anh ta đeo găng tay, cầm theo dao nhọn, chân đi tất trèo từ cửa sổ nhà mình sang ban công căn hộ kế bên. Sau khi trèo vào nhà của 8 cô gái, Triệu điên cuồng dùng dao đâm vào ngực, vào cổ họ khiến họ mất nhiều máu và tử vong ngay tại hiện trường.

Lý Mỹ Kỳ (24 tuổi) và Giang Tuyết Kim (22 tuổi) bị Triệu đâm chết ngay trong lúc đang ngủ. Sau đó Ngô Thịnh Đan (20 tuổi) tỉnh ngủ và phát hiện ra hung thủ liền lao ra khỏi giường, vừa chạy vừa kêu to. Không để cho Ngô chạy được mấy bước, Triệu vội đâm cô vài nhát, Ngô lập tức tử vong ngay tại hiện trường.

Lúc bấy giờ, cô gái nhỏ tuổi nhất là Vương Mã Ngọc (17 tuổi) vì quá sợ hãi nên chỉ ngồi yên trên giường run rẩy. Triệu trông thấy Vương liền túm lấy tóc cô lôi ra giữa giường rồi đâm chết cô.

Tiết Châu Anh (24 tuổi) là chị cả của 8 cô gái, cũng là người phụ trách quản lý nhóm nhân viên bán hàng của công ty. Khi nghe thấy phòng bên cạnh có tiếng ồn, cô liền chạy sang xem xảy ra chuyện gì, trông thấy người hàng xóm quen mặt, cô Tiết chưa kịp định thần đã bị Triệu đâm.

Tiếp tục là Từ Tuệ Quyên (20 tuổi), Trần Thụy Hoa (21 tuổi) và Tiêu Mai Phương (22 tuổi) cũng bị Triệu truy sát. Trong lúc Triệu đuổi theo Tiêu, Trần Thụy Hoa đã bấm số điện thoại khẩn cấp 110 báo cảnh sát. Cú điện thoại đầu tiên mà hôm đấy cảnh sát 110 nhận được lúc 4h sáng cũng chính là của Trần gọi đến cầu cứu. Tuy nhiên, Trần chưa nói được mấy câu thì Triệu đã kịp quay lại đâm cô tử vong.

Sau khi đâm liên hoàn 8 cô gái, Triệu sợ họ chưa chết hẳn, còn đâm thêm mỗi người vài nhát dao. Lúc này, sinh mạng của 8 cô gái chính thức bị tước đoạt. Tên hung thủ máu lạnh sợ bị phát hiện nên cũng vội bỏ đi, vô tình để lại nhiều chứng cứ để luận tội.

Động cơ giết người và bản án cuối cùng

Vụ án mạng 8 cô gái bị sát hại ở quận Thạch Cảnh Sơn được coi là một trong những vụ án lớn nhất từng xảy ra ở Bắc Kinh. Nhiều người đặt ra nghi vấn về động cơ giết người của hung thủ. Theo lời khai của Triệu Liên Vinh, anh ta giết người vì muốn tước đoạt tài sản. Tuy nhiên, Triệu vì sợ bị phát hiện nên đã vội chạy thoát khỏi hiện trường mà không hề lấy đi thứ gì.

8 nạn nhân bị sát hại chỉ là những nhân viên bán hàng, họ là những cô gái trẻ tuổi ở nơi xa đến Bắc Kinh lập nghiệp, chứ không phải là những người giàu có. Như vậy, động cơ giết người của Triệu có thực sự chỉ là để cướp tài sản?

Theo điều tra, cảnh sát không thể tìm ra nguyên nhân Triệu có thù hằn gì với 8 cô gái hàng xóm. Hơn nữa, họ đều là những người lễ phép, ôn hòa, không lý nào lại gây thù chuốc oán với ai. Cho đến nay, vẫn không ai có thể hiểu được vì sao Triệu Liên Vinh lại ra tay dã man đến như vậy.

Triệu Liên Vinh bị kết án tội Chiếm đoạt tài sản, Cố ý giết người. Ngày 21/7/1999, toà án ở Bắc Kinh tiến hành mệnh lệnh tử hình (bắn chết) đối với Triệu.

Một thời gian sau khi vụ án kết thúc, một tập phim mang tên “Án mạng 8 cô gái ở khu Liên Hoa” thuộc một phim truyền hình Trung Quốc, được xây dựng dựa vụ án năm xưa.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 114: Bí Ẩn Những Xác Chết Không Có Mắt(P1)

Những phát hiện kinh hoàng

Đêm 13/12/1990 ở khu vực Oak Cliff thuộc thành phố Dallas Texas (Mỹ), người dân phát hiện xác một cô gái không mặc quần. Nạn nhân là một phụ nữ cao ráo, tóc đen, chỉ mặc chiếc áo sơ mi. Các bác sĩ khám nghiệm tử thi cho biết nạn nhân chết vì một phát đạn từ khẩu súng cỡ nòng 44 phía sau đầu, và đặc biệt là không có mắt.

Nạn nhân nhanh chóng được xác định là Mary Lou Pratt, 33 tuổi, một gái mại dâm quen mặt tại đây. Các chuyên gia điều tra tội phạm cho rằng hung thủ ra tay với nạn nhân theo một kế hoạch đã lên từ trước. Tuy nhiên, ngoài những thông tin này ra thì họ không tìm thấy chút dấu vết nào của hung thủ tại hiện trường. Danh sách nghi phạm cũng được đưa ra sau đó nhưng đều không có đủ bằng chứng để buộc tội bất kỳ ai.

Giữa lúc vụ án rơi vào bế tắc thì tháng 2/1991, Susan Peterson, 27 tuổi, một trong những gái mại dâm nổi tiếng xinh đẹp tại vùng Oak Cliff bị giết hại theo cách giống như Mary Lou Pratt trong tình trạng khỏa thân và bị ném ở giữa đường. Tương tự như lần trước, mắt của nạn nhân cũng bị lấy đi., bác sĩ giám định cũng không tìm thấy dịch của hung thủ để lại trên thi thể.

Đáng chú ý, hai ngày trước khi bị giết, Peterson từng nói với cảnh sát rằng cô có thông tin liên quan đến việc giết hại Mary Lou Pratt. Theo Peterson, hung thủ là một người đàn ông sống trong khu vực.

Giữa tháng 12/1990, Veronica, một gái mại dâm khác cũng thông báo với cảnh sát rằng có kẻ lạ đã cố gắng tấn công cô nhưng cô may mắn trốn

thoát và chạy đi tìm sự hỗ trợ. Veronica có một vết thương trên đầu sau khi xung đột với kẻ lạ.

Từ đây, cảnh sát biết rằng họ đang phải đối mặt với một kẻ giết người hàng loạt. Họ liên tục đưa tin để cảnh báo người dân. Cảnh sát thắt chặt an ninh ở những nơi hoạt động của gái mại dâm bởi họ nghĩ đây là đối tượng mà hung thủ sẽ hướng tới.

Tội ác chưa dừng lại

Thế rồi, nỗ lực của họ dường như không mang lại kết quả khi ngày 18/3, một nạn nhân nữa lại được phát hiện. Nạn nhân là Shirley Williams, 41 tuổi, cũng là gái mại dâm. Giống như hai lần trước, hung thủ đã lấy đi đôi mắt của nạn nhân. Không tìm thấy dấu vân tay và dấu tinh dịch mặc dù nạn nhân bị lạm dụng trước khi bị giết. Điều này chứng tỏ hung thủ đã chuẩn bị kế hoạch rất cẩn thận.

Sau khi vụ việc được công bố, một gái mại dâm khác tên là Brenda đã liên hệ với cảnh sát cho biết cách đó vài ngày, một gã đàn ông da trắng đã cố gắng giết cô. Đó là một gã to lớn, để ria mép, lái chiếc xe Wagon màu xanh lá cây hay màu nâu, do trời tối nên nạn nhân không nhìn rõ màu xe.

Nạn nhân cho biết, cô đã lên xe của kẻ lạ mặt này và hai người trao đổi với nhau. Khi cô không đồng ý đi đến một khu vực khác, kẻ này tỏ ra rất tức giận nhưng vẫn lái xe đi. Brenda liền liều mình mở cửa nhảy xuống bất chấp gã đàn ông đang điều khiển xe với tốc độ cao.

Biết rằng nếu không nhanh chóng tìm ra hung thủ thì chắc chắn sẽ có thêm nhiều nạn nhân khác, cảnh sát đã tập trung mọi lực lượng của mình quyết tâm làm rõ sự việc.

Nhân chứng quan trọng

Trước tính chất nghiêm trọng của vụ án, cảnh sát nhanh chóng tập trung điều tra nhằm tìm ra hung thủ trước khi hắn ra tay với nạn nhân tiếp theo. Họ đã tăng cường lực lượng bí mật theo dõi hoạt động của các khu mại dâm trong khu vực. Họ cũng cử các nữ cảnh sát đóng giả làm gái mại dâm

để nhử hung thủ. Tuy nhiên những nỗ lực này đã không đem lại kết quả đáng kể.

Dựa trên những nghiên cứu tâm lý học tội phạm, cảnh sát đã đưa ra những phỏng đoán ban đầu về nhân dạng và tính cách của hung thủ. Đó là kẻ bị ám ảnh bởi vấn đề tình dục, có xu hướng ghét phụ nữ đặc biệt là gái mại dâm, có thể do những người phụ nữ thân thiết của hắn hành nghề này. Hung thủ có thể là người da trắng, tầm 30 tuổi, là cư dân lâu năm của khu vực Oak Cliff. Hắn có công việc được tôn trọng trong xã hội và có thể sở hữu một chiếc xe dạng bán tải.

Tin tức về kẻ giết người hàng loạt được lan truyền rộng rãi. Lúc này, cảnh sát bất ngờ nhận được thông tin từ cô gái hành nghề gái mại dâm có tên Veronica Rodriguez. Veronica cho biết đã đi cùng Mary Patt vào đêm xảy ra án mạng, chứng kiến cái chết của nạn nhân này.

Theo lời khai của Veronica, tối hôm đó, một người đàn ông đã thuê cả Veronica và Mary đến một bãi cỏ rộng. Theo yêu cầu của vị khách kỳ lạ này, Mary sẽ tiếp khách trước sau đó mới đến Veronica. Khi Veronica đang ở phía xa thì bất ngờ nghe loáng thoáng thấy có tiếng tranh cãi. Về sau cô nhận ra dường như Mary có xảy ra xung đột với vị khách. Bất ngờ, hung thủ rút súng và bắn một phát vào sau đầu Mary. Quá hoảng sợ, Veronica vội chạy trốn và xông vào một ngôi nhà gần đó xin tá túc.

Manh mối đầu tiên

Theo mô tả của Veronica, thủ phạm là người đàn ông da trắng, tuổi trung niên với mái tóc hoa tiêu, lái xe bán tải màu trắng. Tuy nhiên, Veronica nổi tiếng là người nghiện rượu, có sử dụng thuốc phiện. Theo người thân, hầu hết thời gian Veronica ở trong trạng thái không tỉnh táo. Hơn thế nữa, khi cảnh sát đến xác thực thông tin về người đã cho Veronica trú nhờ vào đêm đó, người này đã phủ nhận. Vì vậy, họ đã không tin vào câu chuyện đó.

Vụ án rơi vào bế tắc trong khi người dân, nhất là những cô gái hành nghề mại dâm luôn sống trong trạng thái lo sợ. Không còn phương án nào khác, cảnh sát quyết định phân tích những chi tiết rất nhỏ trong hồ sơ vụ

án với niềm tin rằng chắc chắn hung thủ phải để lại sơ hở gì đó. Cuối cùng, trời không phụ lòng người, họ phát hiện ra một chi tiết trùng hợp. Theo đó, mô tả của Brenda trước đó về hung thủ rất giống với mô tả của Veronica. Vị khách kỳ lạ của Brenda cũng là người đàn ông trung niên, có thân hình khá lực lưỡng, tóc muối tiêu, lái xe bán tải màu trắng.

Đến lúc này, cảnh sát mới quay về xác minh lời khai của Veronica. Chủ nhân của căn hộ mà Veronica khai rằng cô ta đã trú chân tên là Axton Schindler – tài xế lái xe tải. Khi điều tra thân thế của Schindler này, cảnh sát phát hiện ra một sự thật bất ngờ. Schindler tuy chưa hề có tiền án tiền sự, nhưng địa chỉ ghi trên bằng lái xe của người này không giống với địa chỉ thực đang sinh sống.

Schindler chỉ đang thuê ngôi nhà đó để ở trọ. Tìm kiếm trên cơ sở dữ liệu, cảnh sát phát hiện chủ nhân của ngôi nhà anh ta đang thuê trọ là hai anh em Charles Albright và Fred Albright. Trong hai người này, Charles Albright lại có ngoại hình khá giống mô tả của hai nhân chứng.

Cảnh sát bắt đầu tin rằng họ đã có những manh mối đầu tiên.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 115: Bí Ẩn Những Xác Chết Không Có Mắt(P2)

Những bằng chứng rõ ràng

Nhận thấy sự trùng hợp trong lời khai của hai nhân chứng là Brenda và Veronica, cảnh sát liền đưa một bức ảnh của Charles Albright cho hai cô gái nhận dạng cùng với một vài nghi phạm khác. Không bảo nhau, Brenda và Veronica đều ngay lâp tức chỉ vào Charles Albright.

Cảnh sát lập tức bắt giữ và khám xét nhà Charles Albright. Họ đã tìm được nhiều tài liệu, báo chí nói vềnhững kẻ giết người hàng loạt và đăc biệt hơn là rất nhiều bức ảnh búp bê không có mắt.

Ban đầu, Charles khai rằng mình không cất giấu vũ khí trong nhà, nhưng cảnh sát lại tìm thấy một khẩu súng Smith & Wesson 44. Khi so sánh, họ nhận thấy đây chính là vũ khí được sử dụng trong các vụ giết người. Một con dao với lưỡi rất sắc cũng được tìm thấy.

Với những gì tìm thấy tại nhà nghi phạm, cảnh sát gần như chắc chắn đây là kẻ ho cần tìm. Tuy nhiên, Charles lại đưa ra được bằng chứng ngoại phạm của mình. Trong suốt quá trình điều tra, cảnh sát có được thông tin Charles rất ghét gái mại dâm và đã từng thừa nhận muốn họ biến mất hoàn toàn. Ngoài ra, nhiều gái mại dâm cho biết Charles từng có quan hệ với mình nhiều năm nay và một hồsơ liên quan đến các vụ trộm cắp, lừa đảo.

Trước những cáo buộc, Charles kiên quyết không nhận mình có liên quan đến ba vụ giết người đó hay bất cứ gái mại dâm nào. Hắn chỉ ra rằng những việc phạm tội trước đây đã là quá khứ, đó là hành vi lừa đảo, chiếm dụng tài sản, không liên quan đến tấn công tình dục và giết người.

Người đàn ông tốt bụng

Khi cảnh sát tới nhà đọc lệnh bắt giữ Charles vì là nghi phạm của vụ án nổi tiếng này, người vợ là Dixie đã vô cùng kinh ngạc. Cô cho biết đây là điều không thể bởi chồng mình rất hiền lành và tất cả những buổi tối Charles đều ở nhà cùng với cô.

Không chỉ Dixie, những người hàng xóm cũng khẳng định cảnh sát đã bắt nhầm người. Charles là người đàn ông tốt tính, hào phóng, thân thiện và luôn sẵn lòng giúp đỡ mọi người. Không chỉ có vậy, ở tuổi 57, Charles có vẻ không giống với một tên sát nhân hàng loạt trẻ tuổi man rợ và cuồng dâm. Không chỉ có vậy, theo hiểu biết của cảnh sát về hầu hết những tên giết người hàng loạt, hầu hết bọn chúng đều là những kẻ thất bại và cô độc, làm những công việc chân tay và không có bất kì mối quan hệ nào dài hạn. Albright hoàn toàn không như thế. Người đàn ông này làm công việc nghiên cứu và khá thông minh.

Trước những thông tin này, ban đầu nhóm thám tử cũng có vẻ dè chừng. Việc sai sót trong điều tra không phải là không bao giờ xảy ra. Tuy nhiên, từ nhiều nguồn tin thu thập được, cảnh sát biết được Charles có một người cha giàu có và để lại nhiều gia sản, song thực tế do thói quen tiêu pha hoang phí, vô độ, Charles lại phụ thuộc kinh tế vào vợ. Ngoài ra, ông ta còn nói dối nhiều lần trong quá trình thẩm vấn của cảnh sát.

Khi cảnh sát đưa ra hồ sơ tội phạm trước đây của Charles, Dixie hoàn toàn không biết về điều đó. Dixie cũng không biết số tiền lớn mà Charles được thừa kế. Tương tự vậy, việc quan hệ với gái mại dâm nhiều năm của chồng mình cũng khiến Dixie vô cùng sốc.

Mặc dù vậy, cảnh sát vẫn có chút lo lắng nếu chẳng may bắt giữ và truy tố nhầm người khi mà dư luận đang rất quan tâm đến vụ án. Đó là chưa kể, một sai lầm như vậy có thể giúp kẻ giết người thực sự có cơ hội tiếp tục gây án.

Lúc này, việc tìm ra sự thật có phải Charles đang cố lừa dối mọi người hay không là điều cảnh sát đặc biệt quan tâm.

Quá khứ bất hảo

Charles Albright sinh ngày 10/8/1933 nhưng bị bỏ rơi ngay từ khi mới ra đời. Sống ở trại trẻ mồ côi được vài năm, Charles đã được hai vợ chồng Fred Albright và Belle Albright nhận về nuôi. Tuy nhiên, kinh tế gia đình Albright cũng không mấy khá giả nên những món đồ chơi là điều xa xỉ với cậu bé Charles. Trong khi đó, Charles lại rất thích những con thú nhồi bông được trưng bày trong các cửa hàng nhưng chỉ dám đứng nhìn từ xa.

Thương con, Belle thường lấy da của những con vật may thành thú nhồi bông. Vì là người khéo tay nên những món đồ cô làm ra đều khá đẹp ngoại trừ đôi mắt. Charles thường phải phải dùng khuy áo để thay thế bởi không có tiền để mua những đôi mắt đồ chơi long lanh ngoài cửa hàng.

Ở trường, tuy là một học sinh xuất sắc nhưng Charles hay dính đến những vụ trộm cắp vặt. 13 tuổi, Charles đã bị cảnh sát bắt vì tội hành hung người khác. 16 tuổi, Charles phải ngồi tù 1 năm vì lấy cắp tiền từ một máy tính tiền tự động, mua một khẩu súng ngắn và một khẩu súng trường.

Sau khi ra tù, được bố mẹ động viên, Charles liền tu chí, chăm chỉ học lại và biết nhiều thứ tiếng. Ở trường phổ thông, Charles có một cô bạn gái xinh xắn với đôi mắt rất đẹp nhưng chuyện tình học sinh này không kéo dài được bao lâu và người bạn gái chủ động chia tay. Charles liền lấy những bức ảnh của cô và cắt lấy phần mắt rồi dán khắp trần nhà, thậm chí trong cả nhà tắm. Người ta cho rằng dường như Charles bị ám ảnh bởi đôi mắt đó.

Những bằng chứng khó buộc tội

Vào thời điểm sắp tốt nghiệp, Charles bị đuổi học vì tội trộm cắp nhưng mấy năm sau lại có tới hai tấm bằng cử nhân và thạc sĩ. Sau này, người ta mới biết hắn đã làm giả chúng. Với hai tấm bằng giả, Charles đã xin làm giáo viên tại một trường trung học và kết hôn nhưng cuộc hôn nhân ấy cũng sớm kết thúc. Năm 1974, Charles và vợ ly hôn. Sau thời điểm đó, Charles phạm tội thường xuyên hơn.

Cuối năm 1981, Charles đã lạm dụng tình dục cô bé 9 tuổi, con gái một người bạn. Charles bị bắt và bị truy tố. Sau lần đó, Charles qua lại với nhiều gái mại dâm hơn và số tiền cha mẹ để lại sau nhiều năm chắt bóp bị hắn chi hết cho việc này.

Năm 1986, Charles gặp Dixie và hai người kết hôn. Dixie gần như phải chi trả tất cả những hóa đơn cho sinh hoạt chung và chăm sóc Charles rất chu đáo, cô không hề biết Charles có một quá khứ bất hảo như vậy.

Dù cảnh sát gần như chắc chắn Charles là hung thủ giết hại ba cô gái mại dâm nhưng họ lại không tìm thấy bằng chứng thuyết phục có thể buộc tội Charles. Tất cả quần áo của Charles đã được ngâm trong dung dịch đặc biệt để phát hiện dấu máu nhưng đều không có kết quả. Bằng chứng khả thi nhất là khẩu súng được cho là hung khí giết người thì lại được Charles đưa ra hóa đơn chứng minh mua sau thời điểm xảy ra vụ án.

Trong chiếc chăn trên xe Charles có một số mẫu tóc lạ. Cảnh sát đã tiến hành đối chiếu và kết luận những mẫu tóc đó phù hợp với nạn nhân. Tuy nhiên, đây cũng không được coi là bằng chứng thuyết phục để buộc tội Charles.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 116: Bí Ẩn Những Xác Chết Không Có Mắt(P3)

Phút đối đầu kinh hoàng

Rất nhiều bằng chứng giết người được đưa ra cùng với những nghi vấn về cuộc đời của Charles Albright nhưng ở thời điểm đó, chúng đều không đủ thuyết phục để có thể buộc tội nghi can này.

Mặc dù vậy, phía công tố vẫn nhất quyết truy tố bị cáo Charles Albright phải chịu trách nhiệm về cái chết của Mary Pratt, Shirley Williams và Susan Peterson với mức hình phạt đề nghị là tử hình. Để có thể thực thi công lý, cảnh sát hiểu rằng họ sẽ phải cố gắng hơn nữa trong việc tìm thêm nhân chứng, vật chứng chống lại Charles.

Và rồi, họ nhận được lời khai từ một cô gái mại dâm đang ở trong tù tên là Mary Beth. Cô khai với cảnh sát rằng có quen biết Albright và vào đêm mà nạn nhân Mary Pratt bị giết, Mary Beth đang đứng bên ngoài một nhà nghỉ thì bỗng nhiên một người đàn ông túm lấy cô và dí dao vào cổ, buộc cô phải lên xe.

Dù đã chống trả quyết liệt, song Mary Beth không thể thoát được. Kẻ tấn công đưa cô đến một cánh đồng, ném cô lên một cái chăn và liên tục đánh đấm cô. Sau đó, hắn mở một cái hộp và Beth nhìn thấy rất nhiều con dao X-Acto với lưỡi cạo rất sắc. Albright chọn một chiếc và dùng nó để cắt áo nạn nhân. Quá hoảng sợ, Mary Beth ngất đi và chỉ kịp nghe thấy loáng thoáng có tiếng người. Khi tỉnh lại, kẻ tấn công đã đi đâu không rõ. Thì ra, Mary Beth đã may mắn vì có người tình cờ đi ngang qua lúc đó.

Dường như, khi bị vuột mất một con mồi, Albright lập tức đi tìm một con mồi khác và Mary Pratt đã trở thành nạn nhân của hắn. Thời điểm đó

Mary Beth không dám trình báo cảnh sát vì lo sợ sẽ bị trục xuất.

Từ lời khai này, các thám tử nhận ra có thể dựa vào đó để tìm ra những manh mối mới. Họ quyết định thẩm vấn các cô gái hành nghề mại dâm khác trong vùng.

Chiếc áo dính máu

Tina, một gái mại dâm có đôi mắt khá đẹp đã cung cấp thêm cho cảnh sát những thông tin liên quan đến Charles. Cô cho biết đã từng cặp kè với Albright, hắn rất tử tế và lịch sự cho tới khi hai người đi chơi với nhau lần cuối. Lần đó, hắn và Tina ngồi trong chiếc xe tải nhỏ của Albright và hắn đã đối xử với cô thô bạo hơn thường lệ. Kể từ đó Tina tránh mặt người đàn ông này.

Tina biết nạn nhân Shirley vì hai người đã có thời gian từng ở cùng nhau. Có lần ngồi trên xe của Charles, Tina nhìn thấy một chiếc chăn cũ màu xanh, một số bao cao su và chiếc áo khoác nhàu nát màu vàng nhạt của Shirley. Trên chiếc áo có dính máu. Điều đáng nói là Shirley đã mặc chiếc đó vào hôm cô biến mất.

Một số gái mại dâm cũng xuất hiện tại đồn cảnh sát sau đó để tố cáo những hành vi của Charles. Theo lời khai của họ, Charles đã qua lại với gái mại dâm từ rất lâu, hắn là một kẻ bạo lực, sẵn sàng ra tay với bất cứ ai khiến hắn không hài lòng.

Cũng đúng lúc này, Willie Upshaw, nhân viên bán hàng tại cửa hàng vũ khí địa phương cho biết thực chất Charles còn sở hữu một khẩu súng cỡ 0.44 khác. Khẩu súng được mua với tên của cha Charles. Trong quá trình điều tra và khám xét nhà của nghi can, cảnh sát đã không tìm thấy nó.

Cuối cùng, phiên tòa xét xử Albright được ấn định vào ngày 2/12/1991. Charles bị cáo buộc liên quan trực tiếp đến ba vụ giết người. Nếu những bằng chứng cảnh sát có được có thể buộc tội Charles thì hắn sẽ khó tránh khỏi án tử hình.

Phiên tòa gây chú ý

Phiên tòa xét xử Charles Albright diễn ra ngày 2/12/1991 thu hút sự quan tâm rất lớn của dư luận. Dixie, vợ của Charles vẫn một mực cho rằng chồng mình không thể là kẻ giết người man rợ. Glenda Dunham, một người bán báo cũng khai rằng Charles hằng ngày đều đến mua báo rất đúng giờ vào sáng sớm, vì vậy, hắn không thể nào có đủ thời gian để đi đón, giết chết và móc mắt một cô gái mại dâm vào tối hôm trước.

Luật sư bào chữa của Charles, Brad Lollar lập luận rằng chính SpeeDee, kẻ vừa rời khỏi thành phố này mới chính là thủ phạm của các vụ giết người trên. Một hộp đựng đạn 44 ly được tìm thấy đằng sau nhà của SpeeDee, trùng hợp với loại đạn đã giết chết hai trong số các nạn nhân. Tuy nhiên, các nhân chứng là gái mại dâm lại khẳng định, họ không hề biết SpeeDee và cũng không nhìn thấy SpeeDee đi cùng một cô gái mại dâm nào.

Theo lời khai của những cô gái này, Charles là một kẻ bạo lực, sẵn sàng ra tay với bất cứ ai khiến hắn không hài lòng. Rất nhiều người trong số họ đều lập tức từ chối khi biết vị khách chính là Charles.

Tuy nhiên, yếu tố quan trọng nhất của vụ án nằm ở kết quả pháp y. Các chuyên gia pháp y đã đưa ra được những bằng chứng chống lại Charles. Trên chiếc chăn màu xanh trong xe của Charles, cảnh sát tìm thấy 6 sợi tóc của William và 3 sợi lông bộ phận sinh dục là của Charles. Ngoài ra, chiếc áo màu vàng cũng được tìm thấy ở xe của nghi phạm này, tóc của Charles cũng ở gần một vết thương trên mặt của Shirley Williams.

Bản án gây phẫn nộ

Tuy nhiên, sau rất nhiều những tranh cãi, văn phòng công tố viên quyết định chỉ truy tố Charles liên quan đến vụ giết hại Shirley Williams do vụ giết hại hai nạn nhân khác là Mary Pratt và Susan Peterson không đủ bằng chứng thuyết phục.

Sau nhiều ngày xét xử, ngày 18/12, tòa án đã đưa ra phán quyết cuối cùng của mình, Charles Albright bị kết tội gây ra cái chết của Shirley Williams và nhận bản án chung thân. Bản án này đã vấp phải không ít sự phẫn nộ từ người dân và đặc biệt là gia đình nạn nhân. Những người có mặt tại phiên tòa liên tục hét lên và yêu cầu bản án tử hình cho hung thủ.

Dù vậy, luật sư của Charles vẫn muốn giúp thân chủ của mình kháng cáo đến cùng và giúp hắn sớm được ra tù. Luật sư của Charles cho rằng việc kết tội như vậy là thiếu bằng chứng. Tòa án đã sai lầm khi không thực hiện một buổi điều trần riêng trước phiên tòa. Năm 1994, tòa án Texas đã mở phiên phúc thẩm và tuyên y bản án cũ đối với Charles.

Từ đó, câu chuyện về Charles Albright, một kẻ giết người man rợ bị ám ảnh bởi những đôi mắt với vỏ bọc của một kẻ có học cùng tấm bằng thạc sĩ đã không ít lần xuất hiện trong những cuốn sách nói về những vụ giết người hàng loạt. Và kể từ khi Charles Albright bị giam giữ, thành phố Dallas không bao giờ còn xảy ra những vụ án kinh khủng tương tự như vậy.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 117: Tên Sát Nhân Có Mùi Cơ Thể Kinh Dị(P1)

Người đàn ông cùng đứa con trai bí ẩn

Sáng ngày 8/1/1975, một người đàn ông cùng đứa con trai 13 tuổi của mình bắt xe buýt đến New York. Từ đó, họ đi đến Fort Lee, New Jersey, lang thang một lúc rồi tới thị trấn Leonia gần đó.

Leonia là một thị trấn nhỏ nên hầu như tất cả người dân đều quen biết nhau. Vì vậy, bất kỳ ai là người lạ tới đây, họ đều lập tức sẽ nhận ra. Salvatore Tufo, một nhân viên đưa thư khi đang làm công việc của mình đã nhìn thấy người đàn ông dắt theo một cậu bé vừa đi bộ dọc theo tuyến đường chính của thị trấn vào lúc 11h. Lucy Bevacqua, một người dân địa phương khác, đã thấy hai người này vào lúc 12h05 từ cửa sổ nhà mình ở đại lộ Glenwood, trong khi nói chuyện điện thoại.

Mười phút sau, Lucy rời khỏi nhà. Người đàn ông và cậu bé vẫn đang đi quanh khu vực đó. 15h20, Lucy trở về nhà. Ngay sau đó, cô đi ra ngoài kiểm tra hộp thư ngay trước cửa. Khi nhìn sang bên kia đường, cô bỗng giật mình khi người hàng xóm của mình, Edwina Romaine, đang hốt hoảng chạy ra khỏi nhà, miệng la hét không ngừng.

Khi Lucy đến gần, cô nghe thấy Edwina bập bẹ điều gì đó về một vụ giết người và nhắc hai từ “súng”, “tầng hầm”. Nói rồi, Romaine ngã gục xuống đường ngất đi, chân vẫn còn bị trói. Lucy vội chạy về nhà và gọi cảnh sát.

Trung sĩ Robert MacDougall cùng đồng nghiệp có mặt khi Romaine vẫn nằm gục trên đường, chân bị trói. MacDougall liền tiến lại gần hơn. Romaine từ từ mở mắt và khóc nức nở. Theo Romaine, những kẻ đột nhập

vào nhà cô có mang súng và dao. Romaine nghĩ chắc chắn đã có ai đó bị giết thậm chí có khi cả gia đình cô đã bị chết.

Hiện trường lộn xộn

MacDougall tháo sợi dây buộc ở chân Romaine, sau đó tìm cách tiếp cận vào ngôi nhà qua lối cửa sau. Cửa đã được mở sẵn, MacDougall dễ dàng vào được bên trong. Anh đi dọc theo hành lang dẫn đến bếp, rồi đến phòng khách. Điện trong nhà đã bị tắt hết nhưng MacDougall vẫn nhận thấy sự lộn xộn của các đồ vật. Trên sàn nhà, có vài sợi dây giống như loại dây hung thủ buộc chân Romaine.

Ngay khi bước chân lên cầu thang, MacDougall nhìn thấy phía sau chiếc ghế dài trong phòng khách, một người phụ nữ khác chân bị trói. Cô đang hoảng loạn và không thể nói thành tiếng. Khi MacDougall gặng hỏi, người này chỉ tay lên phía tầng trên. MacDougall hiểu được có điều gì đó rất khủng khiếp đã xảy ra phía trên. Anh cởi trói cho người ấy và đưa cô ấy ra ngoài trước khi bước lên cầu thang.

Bước vào phòng ngủ lớn, MacDougall phát hiện có ba người, hai người phụ nữ và một cậu bé trong phòng, cả ba không mảnh vải che thân. Một người phụ nữ nằm trên sàn, hai tay bị trói, băng dính trên miệng. Người phụ nữ còn lại và một cậu bé bị trói cùng nhau trên giường, miệng cũng dính băng dính. Cả ba người còn sống.

MacDougall rời khỏi phòng, theo lời họ anh cùng đồng nghiệp men theo cầu thang tối tới căn phòng phía bên dưới. Khi đèn tầng hầm được bật lên, họ thấy một người phụ nữ luống tuổi mặc váy trắng, tay chân bị trói nằm gục bên tường. Người này đã chết, trên quần áo nhiều vết máu, một vết rạch dài trên cổ.

Phía gần lò sưởi, một người đàn ông bị trói nằm sấp và cũng vẫn còn sống. Khi được tháo băng dính trên miệng, người này cho biết mình là Frank Welby, khách của gia đình.

Khi các nạn nhân đã được đưa ra khỏi ngôi nhà, cảnh sát bắt đầu thu thập lời khai. Họ cho biết hung thủ chính là gã đàn ông đi cùng một cậu bé

và họ hoàn toàn không biết đó là ai. Tuy nhiên, cảnh sát không thể hiểu được bằng cách nào mà bảy người trong một gia đình lại có thể bị khống chế bởi một gã đàn ông cùng đứa con trai nhỏ.

Gã bán hàng đáng ngờ

Bốn giờ trước khi cuộc tấc công kinh hoàng xảy ra, Didi Romaine Wiseman 28 tuổi cùng Robert - cậu con trai 4 tuổi tới thăm cha mẹ mình là ông bà Edwinna và DeWitt Romaine. Didi là con cả trong ba người con của gia đình Romaine. Hai em gái của cô là cặp song sinh 21 tuổi - Randi và Retta, vẫn sống cùng cha mẹ.

Cha cô vừa phục hồi sau cuộc phẫu thuật tim, vẫn đang phải nằm trong bệnh viện và được Randi chăm sóc. Didi đã dành cả buổi để chăm sóc bà ngoại 90 tuổi ốm yếu của mình trong khi mẹ, Retta và bạn trai là Frank Welby đi ra ngoài.

Gần trưa, Wendy - cô con gái bảy tuổi của Didi từ trường trở về ăn trưa và 12h45, Didi lái xe đưa cô bé quay lại trường. Lúc này, cô nhìn thấy một người đàn ông lạ mặt da ngăm đen, tóc xoăn dắt một cậu bé gầy gò với mái tóc dài, đi chân đất gần khu vực nhà mình. Họ cũng chú ý đến cô.

Trở về ngay sau đó, Didi tiếp tục dọn dẹp nhà cửa. Khi đang lau cửa sổ, Didi nhìn thấy người đàn ông và cậu bé lúc trước đang đến gần ngôi nhà của mình và gõ cửa.

Chạy ra mở cửa, Didi bất ngờ ngửi thấy một thứ mùi vô cùng khó chịu phát ra từ cơ thể người này nhưng không thể nhận ra đó là mùi gì. Người đàn ông tự giới thiệu mình là John Hancock, nhân viên bán hàng rồi hỏi có ai khác đang ở trong nhà hay không. Cảm giác không chút thiện cảm, Didi liền bảo họ đi. Vừa dứt lời, cô đã bị người đàn ông khống chế bằng 1 khẩu súng ngắn, đẩy Didi vào trong. Cậu bé đi cùng chỉ đứng quan sát.

Cuộc vật lộn kinh hoàng

Đúng lúc này, cậu bé Robert bước ra và khi thấy mẹ mình đang vật lộn với một người lạ, cậu bắt đầu hét lên. Gã đàn ông liền chĩa khẩu súng vào

Robert. “Đây là một vụ cướp”, gã vừa nói vừa túm tóc Didi. “Hãy làm như tôi nói nếu cô muốn sống”.

Sau đó tên cướp đặt khẩu súng vào túi, rút ra một con dao dài và hỏi xem có ai khác trong nhà hay không. Sau khi Didi nói về bà ngoại tàn tật của mình, hắn liền đẩy cô lên cầu thang kiểm tra và tỏ vẻ hài lòng.

Hai mẹ con Didi và Bobby bị nhốt vào phòng ngủ, bị ép cởi bỏ quần áo và trói cùng nhau trên giường. Cả hai đều run rẩy và bị dính băng dính trên miệng để không thể kêu khóc. Sau đó, tên cướp tháo đồ trang sức trên người cô và trói hai tay lại.

Ngay sau đó, chuông cửa reo. Đó là Randi vừa từ bệnh viện về nhà. Didi hi vọng hai kẻ đột nhập sẽ sợ hãi và rời khỏi đây. Tuy nhiên, những gì diễn ra sau đó ngược lại hoàn toàn.

Em gái Didi trở về từ bệnh viện, ngạc nhiên khi thấy một người đàn ông lạ ra mở cửa cho mình. Hắn tỏ ra khá bình tĩnh và tự nhiên. Khi chưa kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra, Randi bất ngờ bị hắn túm lấy, khống chế bằng dao. Hắn ép cô lên tầng, nhốt chung cùng với Didi và Bobby. Randi cũng bị ép cởi bỏ quần áo và bị dính băng dính trên miệng. Khi hắn đòi tiền, cô liền đưa ra tờ 5 USD.

Không lâu sau, khi cậu bé đi cùng lục soát toàn bộ căn phòng để lấy những món đồ có giá trị thì tiếng chuông cửa lại kêu lên. Bà Romaine trở về nhà cùng lúc với Retta và Frank. Nhìn thấy người lạ trong nhà mình với khẩu súng, bà Romaine sợ hãi tới mức ngất ngay tại chỗ. Chân bà cũng bị trói lại ngay sau đó.

Retta bị khống chế, nằm úp xuống sàn nhà, cậu bé đi cùng trói chân cô trong khi hắn khống chế Frank. Frank dẫn hắn xuống căn phòng nhỏ phía dưới, nơi bà ngoại Didi nằm. Frank nằm sấp bên cạnh lò sưởi, bị trói chân, miệng bịt bằng dính. Chiếc đồng hồ anh đang đeo bị lột bỏ.

Bà ngoại Didi kêu lên nhưng không nghe rõ tiếng, bà dường như đang cố gắng để làm một điều gì đó. Kẻ lạ mặt thấy vậy liền thẳng tay sát hại bà mà không cần suy nghĩ quá lâu.

Đúng lúc này, bà Romaine tỉnh dậy và hoảng loạn khi nghĩ rằng các thành viên trong gia đình đã bị giết. Cố gắng nởi lỏng chiếc dây buộc ở chân, bà lao ra cửa, miệng không ngừng la hét cho đến khi người hàng xóm nghe tiếng.

Thấy vậy, tên cướp vội kéo theo cậu con trai rời khỏi căn nhà qua lối cửa sau cùng với tiền và những đồ có giá trị vừa lấy được.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 118: Tên Sát Nhân Có Mùi Cơ Thể Kinh Dị(P2)

Cảnh sát vào cuộc

Tại hiện trường vụ án trong ngôi nhà của gia đình Romaine, thám tử Robert Roseman gần như kiểm tra mọi ngóc ngách, cố gắng không bỏ sót bất kỳ bằng chứng nào liên quan tới hung thủ dù là nhỏ nhất. Hung thủ đã lấy đi rất nhiều thứ giá trị và để lại vết chân dính đầy máu trên sàn, nhiều đoạn dây dùng để trói tay chân các nạn nhân và một cuộn băng dính có dính một vài sợi tóc.

Dọc theo con đường từ nhà Romaine đến điểm đón xe, cảnh sát tìm thấy một con dao dính máu, một khẩu súng cỡ nòng 0.32 bị vứt lại trong bụi cây ven đường. Những người trong gia đình Romaine nhận ra đó là khẩu súng kẻ lạ mặt dùng để khống chế họ.

Thời điểm hung thủ vừa bỏ đi, tại một nơi cách không xa ngôi nhà của gia đình Romaine, một người phụ nữ khi đang đi dạo đã nhìn thấy một người đàn ông và một cậu bé chạy xuống dưới ngọn đồi, dáng vẻ vội vã. Người đàn ông cởi chiếc áo của mình vứt xuống đất, trên chiếc áo có dính máu. Sau khi biết thông tin về vụ đột nhập, cô đã liên hệ báo với cảnh sát vì cho rằng hai người này chính là hung thủ.

Rất nhiều bằng chứng liên quan được tìm thấy tại hiện trường, nhưng cảnh sát vẫn chưa thể tìm ra hung thủ. Lật giở hồ sơ của những vụ án tương tự thời gian gần đây, cảnh sát nhận thấy hai người này rất có thể cũng là hung thủ của các vụ trộm cắp trước đó, miêu tả của những người trong gia đình Romaine về hung thủ giống với miêu tả hai kẻ đã từng phạm tội ở New Jersey, Maryland và một vài thị trấn ở Pennsylvania.

Chiếc áo có mùi đặc biệt

Con dao và khẩu súng tìm được không đủ thông tin để có thể tìm ra chủ nhân của nó. Lúc này, chỉ còn lại chiếc áo sơ mi mà hung thủ vứt lại. Kiểm tra chiếc áo, cảnh sát tìm thấy nhãn sản xuất ở Philadelphia, trong túi có tờ giấy ghi địa chỉ một tiệm giặt là.

Sau khi xác minh tờ giấy ghi địa chỉ tiệm giặt, cảnh sát biết được chủ nhân chiếc áo là Kalinger. Nhưng cái tên này không có trong hồ sơ quản lý của cảnh sát Philadelohia và New York.

Thám tử Roseman quyết định điều tra theo thông tin có được từ nhãn mác của chiếc áo. Roseman mang chiếc áo tới Philadelphia, sau một thời gian tìm hiểu, anh phát hiện công ty sản xuất loại áo này chỉ phân phối cho cửa hàng Berg Brothers.

Roseman hi vọng nhân viên bán hàng tại cửa hàng Berg Brothers có thể giúp anh cung cấp thông tin về một người đàn ông da ngăm đen, có mùi khó chịu như mô tả của nạn nhân trong danh sách khách hàng. Tuy nhiên, Roseman đã thất bại..

Xác định chiếc áo được mua ở đấy, Roseman nghĩ chủ nhân của nó sống tại đây hoặc vùng lân cận. Anh đã dành nhiều thời gian để tìm cái tên Kalinger trong cuốn danh bạ điện thoại, Roseman gọi điện cho cảnh sát trong khu vực để xác định lại thông tin về Kalinger trong hồ sơ quản lý của họ. Anh phát hiện ra một điều thú vị rằng, trong hồ sơ có một nghi phạm tên là Kallinger, không phải Kalinger.

Với cái tên mới này, Roseman đã đến cửa hàng giặt và đưa ra bức ảnh của nghi phạm. Chủ cửa hàng xác nhận đây chính là vị khách của mình. Ông cũng nhận ra mùi khó chịu từ chiếc áo được mang tới. Đó là mùi hóa chất được sử dụng trong việc đóng giày. Ông cho biết người đàn ông đã mang chiếc áo đến sống ở Kensington, phía đông bắc Philadelphia. Kallinger có một cửa hàng đóng giày dép tại đây.

Nghi phạm sa lưới

Sau khi lấy thông tin từ phía người chủ tiệm giặt là, cảnh sát đã ngay lập tức đến nhà Kallinger. Hàng xóm xung quanh xác nhận Kallinger có rất nhiều những đặc điểm ngoại hình như miêu tả của các nạn nhân. Cậu bé đi cùng hắn trong các vụ án là một trong hai cậu con trai còn ít tuổi. Lúc này, cảnh sát gần như chắc chắn Kallinger là hung thủ mà họ đang truy lùng.

Kallinger có hai vợ và bảy người con. Hiện tại, nghi phạm này đang sống với người vợ thứ hai cùng năm cậu con trai nhỏ. Cảnh sát địa phương cho biết Kallinger từng bị buộc tội liên lạm dụng trẻ em và có lần phải ra tòa. Tuy nhiên, hắn được chuẩn đoán rối loạn thần kinh, mất trí nhớ tạm thời, dấu hiện của bệnh tâm thần phân liệt nên thoát án và được cảnh sát địa phương giám sát.

Đúng lúc này, theo thông tin từ cảnh sát Philadelphia, hai cha con nhà Killinger rất có thể cũng là hung thủ đã đột nhập vào một gia đình ở Susquehanna vào ngày 12/3/2974, khống chế, làm bị thương bốn người phụ nữ có mặt tại nhà, lấy đi 20.000 USD tiền mặt và đồ trang sức...

Cuối cùng, cảnh sát đã có đủ bằng chứng để khởi tố vụ án. Joseph Kallinger và cậu con trai 12 tuổi bị bắt ngay tại nhà.

Khi cảnh sát đến, Killinger tỏ ra rất bình tĩnh, gọi điện cho luật sư của mình. Hắn nói với cảnh sát sẽ không cung cấp bất kỳ thông tin gì cho đến khi luật sư của hắn đến. Điều duy nhất hắn nói đó là hắn vô tội.

Elizabeth, vợ Kallinger không tin vào những thông tin cảnh sát cung cấp. Bà cho rằng đã quá nhiều bi kịch xảy đến với gia đình bà: con trai vừa mất một năm trước, em gái cũng mất không lâu sau đó vì bệnh tật, mẹ đẻ hiện đang phải phẫu thuật, và bây giờ là chồng và con đối diện với pháp luật. Không chỉ có vợ của Kallinger, những người hàng xóm xung quanh cũng chung nhận xét này. Tất cả đều khẳng định có lẽ đã có sự nhầm lẫn gì đó bởi Kallinger không thể là kẻ giết người.

Những bằng chứng không thể chối cãi

Cảnh sát đã lục soát nhà Kallinger và nhà mẹ đẻ của hắn ngay bên cạnh. Họ thu được nhiều đồ có giá trị, trong đó có cả những đồ trang sức được

thông báo mất cắp trong một số vụ trộm cắp gần đây. Ngoài ra, dấu vân tay của cả hai cha con trùng với những dấu vân tay được tìm thấy tại hiện trường một số vụ án. Một điều trùng hợp, những vụ án có liên quan đến cha con nhà Kallinger đều xảy ra vào những hôm cậu bé nghỉ học. Khi các nhân viên điều tra hỏi cậu bé đã làm gì vào những ngày nghỉ học. Cậu bé đã không trả lời được. Đây chính là bằng chứng buộc tội cha con Kallinger.

Quá trình điều tra kéo dài nhiều tháng, đủ cho các nhân viên điều tra nhận ra rằng Kallinger là một kẻ hoang tưởng. Hắn luôn nói rằng Chúa đã tạo ra hắn, giao cho hắn một sứ mệnh đặc biệt, hắn xuất hiện để giúp mọi người khai sáng bộ não của họ.

Kallinger đã được giám định tâm thần trước khi bị đem ra xét xử. Tiến sĩ tâm thần John Hume đã kết luận Kallinger mắc chứng rối loạn nhân cách chứ không phải là rối loạn tâm thần. Kallinger hoàn toàn có thể nhận biết đúng sai nên phải chịu trách nhiệm trước những việc làm của mình.

Ngày 8/9/1975, Kallinger bị đưa ra xét xử. Hắn bị buộc tội liên quan đến nhiều vụ trộm cắp, hiếp dâm, giết người. Có bốn nạn nhân xuất hiện tại phiên tòa xác nhận Kallinger là kẻ đã tấn công họ.

Theo các chuyên gia tâm lý, quá khứ đen tối mà người đàn ông này từng trải qua có thể đã góp phần hình thành nên nhân cách bất thường của Kallinger.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 119: Tên Sát Nhân Có Mùi Cơ Thể Kinh Dị(P3)

Tuổi thơ khắc nghiệt

Joseph Kallinger sinh ngày 11/12/1936 tại thành phố Philadelphia nhưng vào thời điểm vừa tròn 1 tuổi, bước ngoặt lớn nhất cuộc đời cậu bé Kallinger đã xảy ra, sau khi cha cậu bỏ rơi hai mẹ con. Người mẹ không có khả năng nuôi con đã buộc phải gửi Kallinger vào trại trẻ mồ côi.

Ngày 15/10/1939, hai vợ chồng người Áo nhập cư là Stephen và Anna Kallinger đã nhận nuôi Joseph Kallinger. Tuy nhiên, những tháng ngày sau đó của Kallinger cũng chẳng khá hơn. Tuổi thơ của cậu trôi qua trong đòn roi và bị lạm dụng nghiêm trọng. Các hình phạt mà Kallinger thường xuyên phải chịu đựng là quỳ trên những hòn đá lởm chởm, bị nhốt trong tủ quần áo, buộc phải ăn phân, bị đánh bằng búa hay thắt lưng và bị bỏ đói…

Tuy nhiên, bi kịch vẫn chưa dừng lại ở đó. Khi Kallinger chín tuổi, cậu còn bị tấn công tình dục bởi người hàng xóm. Điều này đã khiến tâm lý của một đứa trẻ bị tổn thương nặng nề.

Sống trong môi trường như vậy nên ngay từ khi còn nhỏ, Kallinger đã thể hiện sự nổi loạn, luôn chống đối lại giáo viên và cha mẹ nuôi của mình. Những hình phạt cũng vì thế mà trở nên khắc nghiệt hơn. Như nhiều đứa trẻ khác, Kallinger cũng có mơ ước là được trở thành một nhà viết kịch. Tuy nhiên, ước mơ này đã sớm phải từ bỏ khi Kallinger bỏ học.

Kallinger kết hôn với người vợ đầu cũng là bạn học cũ khi chỉ mới 17 tuổi và có hai đứa con. Mối quan hệ đầy sóng gió với những trận bạo lực gia đình đã dẫn tới việc người vợ phải bỏ đi vào tháng 9/1956. Một năm

sau, Joseph nhập viện vì những tổn thương não, các xét nghiệm chỉ cho thấy người đàn ông này mắc "rối loạn tâm lý."

Kallinger tái hôn năm 1958, sau khi được xuất viện và có năm đứa con với người vợ thứ hai. Tuy vậy, lần này cũng chẳng khá hơn. Kallinger thường xuyên ngược đãi vợ con và thường áp dụng những hình phạt tương tự như cách mà Kallinger phải chịu từ cha mẹ nuôi.

Hai cha con tội phạm

Vào ngày 23/1/1972, Joseph Kallinger đã trừng phạt cô con gái lớn của mình do tự ý trốn đi chơi bằng một chiếc bàn ủi nóng khiến cô bé bị bỏng nặng. Bị bắt một tuần sau đó, Kallinger phải trải qua 60 ngày kiểm tra tâm lý. Khi ở trong tù, bài kiểm tra IQ của Kallinger chỉ đạt 82 điểm. Người đàn ông này được chẩn đoán mắc bệnh tâm thần phân liệt hoang tưởng.

Cuối cùng các bác sĩ kết luận Kallinger không đủ năng lực nhận thức để xét xử. Bản án dành cho người cha này là bốn năm quản chế và buộc phải điều trị tâm thần.

Trong suốt thập kỷ tiếp theo, Kallinger dành gần như hầu hết thời gian ra vào các viện tâm thần, khi thì cố gắng tự tử, lúc thì định đốt nhà mình tới ba lần.

Ngày 26/6/1974, Kallinger tâm sự với Michael, đứa con trai 13 tuổi của mình về một sự thôi thúc giết người từ bên trong. Trước sự ngạc nhiên của chính cha mình, Michael đáp lại một cách nhiệt tình: “Hãy làm đi, bố!”. Và rồi 11 ngày sau, Kallinger với sự hỗ trợ đắc lực của con trai, đã sát hại Jose Collazo, một thanh niên người Puerto Rico, ở Philadelphia.

Bắt đầu từ đây, Kallinger và con trai 13 tuổi Michael ngày càng dấn sâu vào những phi vụ phạm tội kéo dài ở thành phố Philadelphia (bang Pennsylvania), Baltimore (bang Maryland) và bang New Jersey. Trong sáu tuần tiếp theo, cả hai đã tấn công vào bốn gia đình và sát hại ba người chỉ với một chiêu thức giả làm nhân viên bán hàng để tiếp cận “con mồi”. Việc dễ dàng qua mặt cảnh sát khiến Kallingerm tiếp tục thực hiện các tội ác khác cho tới khi bị bắt giữ sau vụ tấn công vào gia đình Romaine.

Với tiền sử tâm thần, Joseph Kallinger tin rằng lần này, hắn sẽ tiếp tục thoát tội.

Phiên tòa đầy phẫn nộ

Tại phiên tòa xét xử Kallinger, rất nhiều bằng chứng đã được đưa ra khẳng định Kallinger là hung thủ gây nên những vụ trộm cắp, giết người. Tuy nhiên, với những bằng chứng tâm thần trước đó, phía luật sư biện hộ cho rằng thân chủ của mình là người không bình thường về tâm lý và theo luật thì không thể buộc tội một người mà không kiểm soát được hành vi như Kallinger.

Đề nghị này đã khiến nhiều người có mặt tại phiên tòa cảm thấy phẫn nộ. Lúc này, các công tố viên lại đưa ra những bằng chứng minh Kallinger không chỉ là một người hoàn toàn bình thường, nhận thức được mọi chuyện mà còn là tên tội phạm ranh ma, biết tận dụng thời cơ và có sự tính toán để có thể qua mặt cảnh sát.

Kallinger là người đàn ông trụ cột của gia đình, lo tất cả các khoản chi tiêu cho gia đình, quản lý khá tốt cửa hàng đóng giày của mình. Hàng xóm cũng cho biết nhiều năm tiếp xúc với Kallinger nhưng họ cũng không nhận thấy điều gì bất thường ở người đàn ông này. Theo các chuyên gia, vấn đề tâm lý không ảnh hưởng gì đến việc gây án của Kallinger.

Bồi thẩm đoàn đã mất hơn một giờ đồng hồ để cân nhắc mọi chứng cứ và đưa ra phán quyết. Cuối cùng, tất cả đều thống nhất rằng vấn đề tâm lý không ảnh hưởng đến việc gây án của Kallinger. Phía luật sư của Kallinger có 7 ngày để kháng cáo.

Kẻ “tâm thần” khôn ngoan

Trong phiên tòa tiếp đó, phía luật sư của Kallinger đã thay đổi chiến thuật khi thừa nhận những bằng chứng buộc tội Kallinger. Tuy nhiên, theo luật sư, cần xem xét hoàn cảnh gia đình của Kallinger trước khi định tội hắn. Cái chết của cậu con trai một năm trước, mẹ hắn qua đời hai tuần sau khi hắn bị bắt, con gái xác định mắc bệnh hiểm nghèo… tất cả những điều này đã khiến Kallinger bị ảnh hưởng rất nhiều về tâm lý.

Mặc dù vậy, bồi thẩm đoàn cho hay những điều này không thể biện minh cho những hành vi độc ác lặp đi lặp lại của Kallinger. Ngoài ra, hắn còn lôi kéo cậu con trai mới 13 tuổi của mình vào tội ác. Kallinger bị coi là một kẻ bạo lực và nguy hiểm, bản án dành cho hắn có thể từ 30 đến 80 năm tù giam.

Trong thời gian chờ bị dẫn độ, Kallinger đã có những hành động kì quặc hơn nữa như muốn chứng minh hắn thực sự có vấn đề về tâm thần. Tuy nhiên, những việc làm của Kallinger được giám sát hằng ngày bởi các bác sĩ tâm thần, họ kết luận Kallinger đã cố làm vậy.

Ngoài ra, sự tính toán khôn ngoan của Kallinger còn thể hiện ở việc đã gửi thư cho Giáo sư Flora Chreiber, lúc ấy đang là giảng viên tiếng Anh, đồng thời là người phát ngôn của sở tư pháp Manhattan.

Mặc dù không có kỹ năng trong việc phân tích những vấn đề liên quan đến chứng rối loạn tâm thần nhưng bà Flora đã có một cuốn sách nhắc nhiều đến vấn đề này và mục đích của Kallinger là “nhờ” bà Flora tuyên truyền thông tin bệnh tình của hắn cho truyền thông.

Trong phiên tòa xét xử cuối cùng vào ngày 13/10/1976, Kallinger vẫn một mực không nhận tội nhưng sau hơn hai giờ bàn bạc căng thẳng, đoàn bồi thẩm đã tuyên Kallinger có tội. Ngày hôm sau, tòa tuyên án chung thân đối với Kallinger.

Trong quá trình bị giam giữ, Kallinger làm công việc sửa chữa những đôi giày của nhân viên nhà tù. Người đàn ông này cũng từng nhiều lần cố gắng phóng hỏa đốt phòng giam nhưng không thành. Năm 1986, Kallinger qua đời do bệnh tật, kết thúc cuộc đời của một tên tội phạm gây nhiều tranh cãi.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 120: Vụ Bé Gái 3 Tuổi Chết Bí Ẩn(P1)

Sự mất tích khó hiểu

20h44 ngày 15/7/2008, đường dây nóng của cảnh sát thành phố Orange (quận Cam, California, Mỹ) nhận được một cuộc gọi từ bà Cindy Anthony thông báo: "Tôi có đứa cháu đã mất tích suốt 1 tháng nay". Cháu gái của bà Cindy tên là Caylee Marie Anthony khi đó vừa mới được tổ chức sinh nhật lên 3.

Khi nghe được thông tin đó, nhân viên trực điện thoại cảm thấy bất ngờ và hỏi lại bà Cindy tại sao không báo sớm hơn mà để thời gian quá lâu như vậy. Lúc này, bà Cindy tỏ ra tức giận cho biết: "Chính đứa con gái đã lấy cắp tiền và xe của tôi sau đó biến mất 4 tuần liền, mang theo cháu của tôi đi. Tôi nghĩ rằng nó có thể lo cho con mình nhưng khi nó quay về thì tôi chẳng thấy cháu gái đâu cả".

Trong suốt quãng thời gian 31 ngày, vợ chồng bà Cindy đã liên tục gọi điện hỏi con gái mình là Casey Anthony về tin tức cháu gái nhưng khi thì Casey không trả lời điện thoại khi thì nói đã gửi con cho một người trông trẻ,

Ngoài ra, bà Cindy Anthony cũng cho biết về mối lo lắng của mình khi vào ngày 13/7/2008, bà nhận được thông báo xe mà con gái bà lấy cắp của bố mẹ đã được tìm thấy vứt bên đường và được kéo về một bãi trông xe. Tuy nhiên, khi đến nơi lấy xe về, bà và chồng mình phát hiện mùi hôi trong cốp xe giống hệt mùi xác động vật thối rữa. Tuy nhiên, khi mở cốp xe không phát hiện được gì ngoài một túi rác. “Có điều gì đó không đúng ở đây. Khi kiểm tra chiếc xe con gái tôi đã đi, cả tôi và chồng đều nhận thấy có một thứ mùi như thể xác chết đang phân hủy trong đó.”

Cái chết của bé gái

Sau khi nhận được tin báo, cảnh sát đã ngay lập tức tiến hành thẩm vấn Casey Anthony. Lúc này, người mẹ 22 tuổi xác nhận con gái mình đã mất tích nhưng không báo cảnh sát vì muốn tự cố gắng tự tìm kiếm con gái do lo sợ nếu báo cảnh sát biết thì sẽ nguy hiểm tới tính mạng của con.

Casey Anthony quả quyết vào ngày 19/6, trong khoảng thời gian từ 9h đến 13h, con gái của cô vẫn còn ở nhà cùng với người trông trẻ là bà Zenaida Fernandez-Gonzalez đang sống trong căn hộ 210 của khu Sawgrass, phía nam đường Conway. Tuy nhiên, sau khi bé Caylee ngủ, bà Zenaida tranh thủ đi ra ngoài mua đồ nhưng lúc về đã không thấy cô bé đâu.

Trong khi cảnh sát đang tiến hành xác minh những lời khai ấy thì một người dân khi đi ngang qua gần khu rừng rậm ở Suburban Drive – cách nhà gia đình Anthony chưa đầy 1km đã phát hiện di hài còn sót lại của bộ xương người được khẳng định là thuộc về một đứa trẻ. Hộp sọ có dấu vết của băng keo và một phần xương được tìm thấy bên trong cái bao gần đó.

Dựa vào việc so sánh mẫu tóc với vết tích tìm được, cũng như sự trùng khớp giữa tuổi tác và các số đo của di hài đó, các bác sĩ pháp y xác nhận bộ xương chính là cô bé Caylee Anthony đang mất tích.

Sự việc một bà mẹ trẻ không thông báo con gái mất tích trong suốt một tháng đã gây phẫn nộ khắp nước Mỹ vào năm 2008. Cảnh sát sau đó đã tiến hành điều tra người mẹ 22 tuổi và những lời khai của cô.

Thật giả khó lường

Casey Anthony cho biết không báo cảnh sát vì muốn tự cố gắng tự tìm kiếm con gái do lo sợ nếu báo cảnh sát biết thì sẽ nguy hiểm tới tính mạng của cô bé. Cũng theo lời người mẹ 22 tuổi này, trong quá trình tìm con, cô có trao đổi với 2 đồng nghiệp tại nơi cô làm việc là Jeff Hopkins và Juliette Lewis về việc con gái mất tích và nhờ hỗ trợ.

Sau đó, thám tử Yuri Melich - người được giao nhiệm vụ lần tìm manh mối vụ bắt cóc cô bé 3 tuổi đã có cuộc điều tra với người trông trẻ Zenaida Fernandez-Gonzalez mà theo lời khai của Casey là ở gần nơi mẹ con cô sinh sống. Tuy nhiên, khi thám tử Melich đưa ảnh của Casey và Caylee cho Zenaida Fernandez-Gonzalez xem thì cô khẳng định mình chỉ mới chuyển về đây và không hề biết 2 người này, cũng chưa từng làm người trông trẻ.

Tiếp theo, thám tử muốn lấy số điện thoại của hai người tên là Jeff Hopkins và Juliette Lewis mà Casey nói rằng đã nói về việc con gái mình mất tích cho họ nhưng ban đầu Casey nói rằng bị mất điện thoại, sau đó lại đưa cho thám tử số điện thoại bị sai.

Sau khi điều tra, thám tử Melich cũng không thấy có ai tên là Jeff Hopkins hay Juliette Lewis từng làm việc với Casey. Ngoài ra, khi cảnh sát yêu cầu Casey dẫn đến văn phòng làm việc thì cô ta đã dẫn họ đi lòng vòng một lúc trước khi thú nhận đã bị sa thải vài năm trước.

Kể từ lúc bắt đầu điều tra, cảnh sát đã gặp khó khăn với việc phân biệt thật giả trong lời khai của Casey. Rất nhiều thông tin nghi phạm này đã cung cấp đều được xác nhận là không đúng sự thật.

Người mẹ trác táng

Theo thông tin từ những người quen biết với Casey và kể cả bố mẹ cô, Casey vốn “nổi tiếng” với những cuộc ăn chơi trác táng, thích tiệc tùng, uống rượu, hút thuốc và còn ăn trộm tiền của gia đình, thậm chí bạn bè. Casey luôn nói dối, từ chuyện học vấn, công việc cho đến chuyện có bầu Caylee và thông tin về cha đứa bé.

Casey từng quan hệ với nhiều người đàn ông cùng lúc. Casey nói dối rằng Caylee ra đời từ việc cô ta bị cưỡng hiếp trong một lễ hội tại nơi làm việc trước đây nhưng lại quá say nên không nhớ cha đứa bé là ai. Sau đó, cô ta xác nhận người bạn trai Jesse Grund là bố của Caylee nhưng kết quả xét nghiệm ADN lại không trùng khớp. Người đàn ông tiếp theo được Casey cho là bố của đứa bé cuối cùng cũng không phải.

Casey Anthony là một bà mẹ trẻ chỉ biết sống cho bản thân mình mà không có trách nhiệm đối với con cái. Theo điều tra của cảnh sát, sau khi con gái mất tích, cô ta liên tục nói dối với gia đình, bạn bè, và cảnh sát về chỗ ở của con gái.

Đồng thời, thay vì đau khổ như mọi bà mẹ có con mất tích khác thì Casey lại sống một cách phóng túng và vui vẻ. Cô ta đi chơi với người tình, lấy hộp đêm là nhà, thường xuyên đi du lịch sắm sửa và còn xăm lên mình dòng chữ tiếng Ý "Bella Vita" có nghĩa là "Cuộc đời thật đẹp". Người tình của Casey là Anthony Lazzaro cũng cho biết Casey đến ở cùng anh khi con gái của cô mất tích nhưng Casey không hề kể chuyện này hay tỏ ra lo lắng gì cả.

Với tất cả những thông tin thu thập được, các thám tử đã tiến hành bắt giữ Casey Anthony về tội bỏ bê trẻ em, cản trở việc điều tra và bị tình nghi giết người.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 121: Vụ Bé Gái 3 Tuổi Chết Bí Ẩn(P2)

Bằng chứng trong cốp xe

Tại phiên xử đầu tiên diễn ra tại thành phố Orlando, bang Florida, ngay cả luật sư biện hộ của Casey Anthony là Jose Baez cũng phải thốt lên rằng: "Làm sao trên thế giới có một bà mẹ có thể vô tư vui chơi suốt một tháng trời mà không hề suy nghĩ gì về đứa con đang mất tích? Thật sự rất kỳ lạ! ".

Qua quá trình điều tra, cảnh sát đã phát hiện ra mẫu tóc và dấu vết bẩn trong cốp xe của Casey. Mặc dù kết quả cho thấy đó là vết máu của nạn nhân nhưng những chi tiết này vẫn chưa đủ để luận tội. Sau đó, bồi thẩm đoàn đã tiến hành giám định không khí trong cốp xe để xác định xem liệu có phải xe đã từng chứa xác chết đang phân hủy ở trong đó hay không. Kết quả sau khi được gửi đến Viện Nghiên cứu về nhân chủng học của Đại học Tennessee chứng minh rằng đúng là từng có một cái xác ở đó.

Ngoài ra, một loại thuốc gây mê cũng được tìm thấy trong cốp xe của Casey và bằng chứng Casey đã từng tìm kiếm trên mạng internet về cách sử dụng loại thuốc gây mê này. Cảnh sát cũng đã tìm được những cuộn băng ghi lại hình ảnh Casey đi dự tiệc, đi hộp đêm trong khoảng thời gian Caylee bắt đầu mất tích.

Với những bằng chứng thu thập được, bồi thẩm đoàn tin rằng Caylee đã thực sự chết trong cốp xe hơi của Casey còn nhiều người thì đưa ra nghi ngờ rằng trong lúc mải tiệc tùng, Casey đã bỏ lại bé Caylee cả ngày trong cốp xe và bé đã chết vì sức nóng từ mặt trời. Một số người khác lại tin rằng người mẹ này đã giết con gái mình. Dù giả thiết có là gì đi chăng nữa

thì có một điều chắc chắn là Casey biết rất rõ và có liên quan đến cái chết của con gái mình.

Phiên tòa thế kỷ

Đã gần ba năm kể từ khi cô bé Caylee mất tích và tử thi được phát hiện, dư luận thường xuyên theo dõi diễn biến cuộc điều tra và muốn biết điều gì đã xảy ra. Tại phiên xử ngày 9/3/2011, hàng triệu người theo dõi vụ án qua truyền hình, cùng với những đám đông trước đó hằng ngày tụ tập ngoài phòng xử án với biểu ngữ yêu cầu kết tội người mẹ độc ác Casey Anthony.

Bố mẹ của bị cáo là bà Cindy và ông George khi được mời ra tòa đã khóc nức nở khi các công tố viên cho chiếu lại các hình ảnh quay ngày sinh nhật trước đó của Caylee. Bà Cindy cho biết: "Đây là khoảnh khắc đặc biệt của ba chúng tôi. Tôi còn nhớ như thể mới vừa diễn ra chiều hôm qua". Trong khi đó, nữ phạm nhân 25 tuổi biểu lộ vẻ mặt lúc cau có, lạnh lùng, lúc cười cợt, lúc lại khóc lóc.

30 người được gọi ra làm chứng, hơn 300 vật dụng liên quan được trưng bày, nhưng các nghi vấn chung quanh sự mất tích của Caylee vẫn chưa được giải đáp. Không ai biết chính xác cô bé chết lúc nào? Chết ở đâu? Và nếu như bé bị sát hại, theo như cáo buộc, bởi người mẹ, thì vì lý do gì?

"Những bức ảnh tiệc tùng có thể chứng minh cô ta đã đi ra ngoài vui chơi sau đó nhưng không chứng minh được ý định cô ta giết con. Ngay cả những lời nói dối hoặc sự im lặng của nghi phạm trong suốt 1 tháng con mất tích cũng không là bằng chứng buộc tội", công tố viên cho hay.

Đầu tháng 7/2011, Casey tiếp tục bị đưa ra trước tòa với 7 tội danh, trong đó có tội giết người cấp độ một. Tất cả các kênh truyền hình quốc gia thời điểm này đều có giờ tường thuật tại chỗ và bình luận. Thậm chí, có kênh tường thuật và bình luận suốt ngày. Người tham dự phải thức suốt đêm để dành được vé vào phòng xử án, thậm chí đánh nhau vì tranh chỗ. Báo chí gọi đây là "phiên tòa thế kỷ".

Có lẽ câu hỏi được chờ đợi nhất đó là: Casey Anthony có phải đối mặt với án tử hình hay lại giống như nhận định của một số luật sư rằng vụ án không có một nhân chứng đích thực, các chứng cớ chỉ là suy diễn, động cơ giết người không được làm rõ. Vì vậy, nghi phạm sẽ được tha bổng hoặc chỉ bị kết án nhẹ.

Vụ án thiếu chứng cứ

Phiên tòa diễn ra vào đầu tháng 7/2011 đã thu hút lượng người theo dõi rất lớn. Tuy nhiên, ngoài những lập luận mang tính logic, các công tố viên lại không thể chứng minh được chính Casey Anthony đã giết chết con gái mình. Dù các bác sĩ pháp y nhận định cái chết của cô bé 3 tuổi là một vụ án mạng nhưng họ cũng không biết chính xác nạn nhân bị giết bằng cách nào. Miếng băng dính được phát hiện trên hộp sọ nạn nhân cũng không có ADN của cả Caylee và Casey.

Luật sư biện hộ cho Casey là Richard Harnsby cho biết: "Bên luận tội đã không thuyết phục được cáo buộc Caylee Anthony có hành động giết con cũng như cho thấy vai trò của bị can trong cái chết của bé Caylee. Họ không thể giải thích đứa bé đã chết lúc nào và ở đâu? Sự phỏng đoán không thể giúp kết tội một người. Chúng tôi cần các chứng cứ rõ ràng".

Ngoài ra, công tố viên cũng không thể đưa ra được động cơ giết con của nghi can Casey Anthony. Theo bồi thẩm đoàn, ý kiến cho rằng bị can giết con của mình chỉ vì muốn được sống thoải mái dường như không phải là lý do thuyết phục.

“Tôi không nói rằng cô ta vô tội. Tôi chỉ nói rằng không đủ chứng cớ để kết tội cô ta. Thực tế không có bất cứ bằng chứng nào, từ dấu vân tay đến mẫu ADN giúp xác minh thủ phạm, khiến nguyên nhân sâu xa về cái chết của bé Caylee trở thành một điều bí ẩn”, đại diện bồi thẩm đoàn cho biết.

ự phẫn nộ của dư luận

Cuối cùng, sau hơn 10 giờ thảo luận, hội đồng thẩm phán bao gồm năm người đàn ông và bảy phụ nữ đã nhất trí đi đến một phán quyết sau cùng gây kinh ngạc, rằng nghi can Casey Anthony vô tội trong cái chết của con

gái. Casey chỉ phạm bốn điểm buộc tội nhẹ bao gồm khai man, lừa dối nhà chức trách, vô trách nhiệm để xảy ra án mạng và không cấp báo kịp thời và bị tuyên 4 năm tù.

Khi nghe phán quyết của tòa án, nghi phạm đã bật khóc nức nở, ôm choàng các luật sư của mình. Trong khi đó, cha mẹ của Casey và cũng là ông bà ngoại của nạn nhân lập tức đứng dậy và lặng lẽ ra về. Các luật sư bên nguyên nín thinh còn tất cả mọi người theo dõi trực tiếp tại tòa và xem qua truyền hình thì không khỏi ngỡ ngàng.

Bên ngoài phòng xử án, trước tòa án Orlando, bang Florida, đám đông đứng chật cứng, phản đối bản án bằng cách hét lớn: "Công lý cho bé Caylee! ". Báo chí Mỹ liên tục đưa tin về bản án của Casey lên các trang nhất.

Dù vậy, bản án cũng đã được thi hành. Casey Anthony thực sự có vô tội hay không, có lẽ chỉ có người mẹ này mới biết. Dẫu vậy, cho tới nay, phán quyết của tòa án Orlando vẫn để lại những thắc mắc không thể giải đáp.

Tại sao Casey lại im lặng trong 31 ngày kể từ khi đứa con mất tích cho đến khi cảnh sát phát hiện? Tại sao người mẹ này vẫn có thể vô tư tiệc tùng vui vẻ với bạn bè ở các hộp đêm ngay sau khi mất con gái? Nạn nhân 3 tuổi thật sự đã chết như thế nào?... Những câu hỏi này có lẽ sẽ không bao giờ có đáp án.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 122: Hai Xác Chết Trong Vali(P1)

Chiếc vali bị bỏ quên

Một buổi trưa tháng 6/2014 nóng bức, những người dân tại thị trấn Geneva, hạt Walworth, bang Wisconsin (Mỹ) gần như không ai ra ngoài đường. Duy chỉ có một người đàn ông đang miệt mài cắt cỏ ven con đường dẫn vào thị trấn. Ông được thuê tới đây để dọn sạch bãi đất đã lâu không được chú ý khiến cỏ mọc cao, che lấp cả tầm nhìn của người đi đường.

Khi được một nửa bãi cỏ, đến đoạn gần một con mương, chiếc máy cắt của ông bỗng chạm vào một vật gì đó khá cồng kềnh. Người đàn ông sau đó phát hiện ra hai chiếc vali. Tuy nhiên, ông chỉ kéo chúng ra đặt bên lề đường và tiếp tục công việc. Xong xuôi, ông trở về nhà và quên luôn hai chiếc vali ấy.

Vài tiếng sau, một chiếc xe đi qua quãng đường này và nhìn thấy hai chiếc vali nằm chỏng chơ, bên trong chứa cái gì đó khá nặng. Cho rằng có người nào đó đã bỏ quên nên tài xế liền gọi cho cảnh sát.

Khi cảnh sát tới nơi cũng là lúc một vài người dân đã có mặt ở đó. Chiếc vali thứ nhất được mở ra, tất cả gần như không giấu được vẻ kinh ngạc và sợ hãi: Bên trong là xác người đang trong quá trình phân hủy. Chiếc vali thứ hai cũng tương tự với một thi thể khác.

Tin tức nhanh chóng lan rộng và người dân thị trấn Geneva đều tỏ ra vô cùng bất ngờ khi tại địa phương của mình xảy ra vụ trọng án như vậy. "Tôi đã sống ở đây hàng chục năm. Những chuyện như thế này chưa từng có trước đây. Thị trấn này là một nơi bình yên. Những tin tức lớn nhất mà

chúng tôi thường nghe chỉ là về một con nai hay một cái xe", một người dân cho biết.

Những thông tin ban đầu

Kết quả khám nghiệm tử thi sau đó cho thấy hai nạn nhân đều là phụ nữ. Nạn nhân đầu tiên đã chết trong trạng thái khỏa thân với một sợi dây thừng vòng quanh cổ. Nạn nhân đã bị trói và bị nhét bóng vào miệng trước khi chết. Thi thể thứ hai có thể là một phụ nữ da trắng; trong độ tuổi từ 15 đến 25, cao khoảng 157 cm đến 162 cm, nặng khoảng 54 kg đến 63 kg, tóc thẳng, dài và có màu nâu đậm hoặc đen, răng khểnh, mỗi bên tai đeo hai khuyên và xăm một hình trái tim bên bụng trái, gần vùng xương chậu.

Tuy đã xác định được như vậy nhưng việc xác định danh tính nạn nhân gần như lâm vào bế tắc vì không có trường hợp nào được thông báo mất tích trong hạt Walworth. Cảnh sát cũng không phát hiện ra bất cứ dấu hiệu khả nghi nào quanh khu vực hiện trường. Cuối cùng, họ kết luận, hung thủ đã giết những nạn nhân này ở nơi khác và đem giấu xác tại đây.

Khu vực gần hiện trường nhất chỉ có 3 hộ gia đình đang cư trú, một gia đình nuôi gà, một gia đình nuôi ngựa và một gia đình theo nghề nông. Những gia đình này đều rất sốc sau khi biết về vụ án mạng. Theo họ, khu vực nơi tìm thấy hai cái xác không có đèn chiếu sáng vào ban đêm và đám cỏ thì cao ngất nên có thể hung thủ đã lợi dụng điều này để giấu xác ở đây.

Với tính chất nghiêm trọng của vụ án, hai thám tử dày dặn kinh nghiệm là Jeffrey Recknagel tới từ sở cảnh sát hạt Walworth và Eric Anderson tới từ sở cảnh sát thị trấn Geneva được giao cho điều tra vụ kỳ án. Đầu tiên, các nhà điều tra bắt tay ngay vào việc xác định danh tính các nạn nhân.

Nạn nhân 19 tuổi

Một tháng sau khi các nhà điều tra công bố hình vẽ phác thảo màu đen trắng của hai nạn nhân, một số người bạn của Jenny Gamez (19 tuổi) đã nhận ra cô. "Chúng tôi đã mất liên lạc với cô ấy từ lâu. Jenny là một người luôn lạc quan và tốt bụng", Sahalie Allen, một người bạn của nạn nhân, nói.

Từ đây, dựa theo manh mối từ hồ sơ nha khoa, các nhà điều tra đã xác nhận một trong hai thi thể chính là Jenny Gamez. Trước đây, cô sống tại thành phố Gottage Grove, hạt Lane, bang Oregon (Mỹ) cùng với bố mẹ nuôi của mình.

Lorraine Ericksen, mẹ nuôi của Gamez, đã vô cùng sốc sau khi cảnh sát tới nhà của bà để thông báo và hỏi thăm một số thông tin khác về cô gái 19 tuổi này. Bà Ericksen cho biết, gia đình đã không gặp Gamez từ cuối năm 2012 vì Gamez đi học đại học xa nhà. Dù cũng khá ngạc nhiên vì lâu rồi không thấy Gamez liên lạc nhưng bà Ericksen chỉ nghĩ rằng cô quá bận bịu với việc học tập và làm thêm.

“Tôi chưa bao giờ nghe thấy con bé nói gì về các mối quan hệ của mình ngoài việc cách đây vài năm, Gamez đã mất một thời gian chìm trong đau khổ sau khi chia tay người bạn trai”, bà Ericksen nói. Dù vậy, kể từ lần ấy trở đi, chưa ai thấy Gamez tỏ ra buồn rầu hay chán nản.

Bạn bè của cô gái 19 tuổi cũng cho biết, trước khi mất tích, họ cũng không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào của Gamez.

Người mẹ của 7 đứa con

Trong khi việc điều tra đang gặp khó khăn thì bất ngờ, Sở Cảnh sát thành phố Rochester, bang Minnesota liên lạc với nhóm điều tra. Họ nói rằng, một cô gái ở bang Minnesota đã bị mất tích trước đó và họ nghi ngờ có liên quan tới vụ án mà các cảnh sát tại hạt Walworth đang điều tra.

Sau một thời gian phân tích manh mối và kết quả khám nghiệm tử thi, cảnh sát hạt Walworth đã chính thức công bố danh tính của nạn nhân thứ hai. Cô chính là Laura Simonson (37 tuổi) và tới từ thành phố Farmington, bang Minnesota, Mỹ. Mẹ của Simonson đã thông báo sự mất tích của cô con gái với cảnh sát từ ngày 22/11/2013.

Gia đình nạn nhân cho hay, Simonson là mẹ của 7 đứa trẻ và rất yêu thương chúng. Cô có tiền sử về bệnh thần kinh nên đã gửi 7 đứa trẻ này cho ông bà ngoại chăm sóc. Lần cuối cùng người ta nhìn thấy Simonson là vào ngày 2/11/2013. Thời gian đầu sau khi cô biến mất, gia đình nghĩ rằng

Simonson chỉ đơn giản là đi làm xa vì người mẹ này thường làm đủ nghề để có tiền lo cho các con của mình, nên mãi cuối tháng 11, gia đình mới báo cho cảnh sát sau khi không làm cách nào để có thể liên lạc được với cô.

Cũng như với Jenny Gamez, cảnh sát bắt đầu quá trình tìm hiểu vào các mối quan hệ của nạn nhân. Bạn bè của Simonson đã tiết lộ một thông tin quan trọng, rằng vào khoảng thời gian cô mất tích, người phụ nữ 37 tuổi này đã quen một người đàn ông trên mạng và khen anh ta hết lời, đồng thời nói rằng sẽ đi gặp người này. Tuy nhiên, ngoài thông tin này ra thì họ không biết gì hơn.

Cuối cùng, cảnh sát quyết định tập trung vào điều tra Laura Simonson và người đàn ông bí ẩn mà cô đã quen qua mạng ấy.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 123: Hai Xác Chết Trong Vali(P2)

Manh mối từ một tin nhắn

Sau khi thống nhất hướng điều tra, cảnh sát tại thành phố Rochester và hạt Walworth đã nhanh chóng tập trung lực lượng tìm kiếm thông tin xung quanh khoảng thời gian trước khi nạn nhân Simonson biến mất.

Cuối cùng, một người bạn của cô đã cung cấp lời khai rất có giá trị. Theo đó, đầu tháng 11/2013, thời điểm Simonson được cho là biến mất, nạn nhân đã nhắn tin cho người bạn gái khi cô này thắc mắc Simonson đang ở đâu mà gọi nhiều lần không được. Tin nhắn của Simonson cho biết có việc đột xuất và đang trú tạm tại một nhà nghỉ tại thành phố Rochester (bang Minnesota). Lập tức cảnh sát lên đường tới khám xét nhà nghỉ đó, nơi người cuối cùng có người nhìn thấy Laura Simonson còn sống.

Dựa vào sổ sách còn ghi chép lại, những nhân viên tại nhà nghỉ cho biết, hôm 2/11/2013, nạn nhân 37 tuổi đã cùng một người đàn ông tới đây thuê phòng. "Hôm sau, ông ta trả phòng và đi về", một nhân viên tại nhà nghỉ tiết lộ. Dù thoáng chút ngạc nhiên khi vị khách này đi một mình nhưng mọi việc nhanh chóng được bỏ qua khi nhân viên nhà nghỉ lên kiểm tra phòng và không thấy còn ai hay đồ vật gì bất thường bên trong.

Tháng 1/2014, trích xuất camera từ một cửa hàng cạnh đó, cảnh sát đã có trong tay những hình ảnh đúng là Simonson có bước vào nhà nghỉ này với nghi phạm. Từ hình ảnh đó, các thám tử nhanh chóng xác định được người đàn ông bí ẩn này không ai khác, chính là cựu cảnh sát bang Wisconsin - Steven Zelich.

Viên cảnh sát biến thái

Người đàn ông 52 tuổi này hiện sống tại thành phố West Allis, bang Wisconsin. Một đồng nghiệp của Steven từng cộng tác với nghi phạm vài năm trước, cho biết Steven đã xin từ chức tại sở cảnh sát từ năm 2001. "Tôi chưa từng thấy ông ấy gặp vấn đề gì. Steven là một người tốt", người này nói.

Tuy nhiên, tìm hiểu sâu hơn, những thông tin từ Sở cảnh sát thành phố West Allis lại khá trái ngược với lời nhận xét của người đồng nghiệp trên.

Năm 1984, Steven bắt đầu công việc tại Sở cảnh sát thành phố Mequon, bang Wisconsin, với chức vụ sĩ quan. Sau 5 năm, kết quả đánh giá của người đàn ông 52 tuổi này khá tốt. Năm 1989, ông chuyển công tác tới Sở cảnh sát thành phố West Allis.

Vấn đề bắt đầu xảy ra từ năm 1993, khi Steven thường xuyên vi phạm kỷ luật và có những hành vi biến thái. Người đàn ông này rình rập phụ nữ ngay cả khi đang làm nhiệm vụ. Một trong những địa điểm ông thường đến là một câu lạc bộ thoát y. Ed Bomback, ông chủ lâu năm của hộp đêm này, cho biết: "Ba vũ công của tôi từng phàn nàn với cảnh sát về Steven. Đó là lần duy nhất trong 40 năm qua, các vũ công phản ứng như vậy về một vị khách cụ thể".

Tháng 5/2001, cảnh sát địa phương phải tới nhà của người đàn ông 52 tuổi này vì hàng xóm của ông phàn nàn về chuyện một người phụ nữ vừa khóc vừa chạy trong bộ đồ lót. Những người hàng xóm của nghi phạm cho hay, ông là một người ít nói và ít tiếp xúc với người khác. Steven đã bị buộc từ chức ngay sau sự việc.

Mọi bằng chứng cứ sau khi đối chiếu đều cho thấy sự liên quan của Steven Zelich tới hai nạn nhân bị nhét xác trong vali. Từ đây, cơ quan chức năng đã ra lệnh bắt khẩn cấp và khám nhà nghi phạm.

Cái chết sau phút hoan lạc

Mọi bằng chứng cứ sau khi đối chiếu đều cho thấy sự liên quan của Steven Zelich tới hai nạn nhân bị nhét xác trong vali. Từ đây, cơ quan chức

năng đã ra lệnh bắt khẩn cấp và tiến hành khám nhà nghi phạm. Trong ngôi nhà, họ thu giữ được nhiều đồ vật được xác định là của hai nạn nhân.

Với những bằng chứng không thể chối cãi, Steven Zelich đành phải khai nhận đã quen hai nạn nhân qua một trang web sex. Người đàn ông này làm quen với Jenny Gamez trước tiên, từ năm 2012.

Thời điểm này, Jenny Gamez sử dụng tên giả là Jane Doe để "hành nghề". Việc nạn nhân 19 tuổi dùng tên giả khi quen với nghi phạm đã khiến cảnh sát tốn rất nhiều công sức và thời gian mới có thể xác định danh tính thật sự của cô.

Cuối cùng, nghi phạm và cô gái 19 tuổi hẹn gặp tại một khách sạn và quan hệ tình dục với nhau trong nhiều ngày. Steven cho biết, nạn nhân thiệt mạng khi đang chơi trò bạo dâm chứ mình hoàn toàn không hề có ý định giết hại cô.

Khi Gamez ngừng thở, Steven đã dành khá nhiều thời gian suy nghĩ sẽ làm gì với xác chết này. Cuối cùng, Steven đã nhét thi thể Gamez vào vali và giấu trong tủ đông tại nhà ở thành phố West Allis.

Nạn nhân thứ hai - Simonson quen nghi phạm vào năm 2013. Tương tự như Gamez, nạn nhân 37 tuổi thiệt mạng trong buổi hẹn đầu tiên với nghi phạm tại một nhà nghỉ ở thành phố Rochester sau khi tham gia vào cái mà Steven gọi là "trò chơi thở" - và cô đã chết vì bị trói chặt quanh cổ. Áp dụng "bài" cũ, Steven đã nhét xác người mẹ của 7 đứa con vào một chiếc vali khác và giấu trong ô tô.

Những người hàng xóm tiết lộ, họ bắt đầu cảm thấy có gì đó bất thường khi ngửi thấy một mùi giống như xác động vật nhưng vài ngày sau thì biến mất.

Trả giá

Đầu tháng 7/2014, Tòa án hạt Walworth bắt đầu phiên tòa xét xử vụ án xác người giấu trong vali thu hút được sự quan tâm rất lớn của dư luận.

Thám tử Jeffrey Recknagel và Eric Anderson tới để làm chứng cho lời khai của Steven Zelich. "Nghi phạm đã kể với tôi rằng ông ta đưa thi thể nạn nhân 19 tuổi về nhà và giấu trong tủ đông. Tháng 11/2013, Steven đưa xác nạn nhân 37 tuổi về và giấu cả hai trong cốp xe cho tới khi thời tiết ấm lên và mùi thi thể thối rữa bốc quá mạnh khiến hàng xóm bắt đầu phàn nàn khi ngửi thấy một mùi giống như xác động vật. Đến nước này, ông ta quyết định đem vứt hai cái xác đi", Recknagel nói.

Trong khi đó, Travis Schwantes, luật sư bào chữa cho Steven lại nói rằng: "Thân chủ tôi không hề có ý giết người. Những nạn nhân đều đồng ý gặp và quan hệ tình dục với ông ấy. Thật không may khi họ đã chết trong lúc đang quan hệ. Đó chỉ là tai nạn".

Tuy nhiên, Thẩm phán phiên tòa lại nhận định, nếu đó chỉ là tai nạn, tại sao nghi phạm không báo cho cảnh sát mà lại giấu thi thể hai nạn nhân trong nhà, ô tô trong suốt thời gian dài. Đó là tình tiết cấu thành tội phạm.

Cuối cùng, vào ngày 25/1/2016, hung thủ đã bị kết án 35 năm tù và 10 năm giám sát kéo dài cho tội danh giết người cấp độ một và 3 năm tù cùng 3 năm giám sát cho tội danh thứ hai là giấu xác chết.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 124: Hành Trình Tội Ác Của Cặp Đôi Sát Thủ

"Đôi lứa xứng đôi"

Dù là một đứa con bất trị nhưng Fred vẫn có gì đó sợ mẹ mình. Vì vậy, sau khi mẹ Fred chết do bệnh tật, gã đàn ông này liên tục đi trộm cắp mà không cần lo lắng. Tuy nhiên, kể từ sau ngày 29/11/1968, tội ác của Fred không còn là những vụ trộm vặt như vậy.

Ngày hôm đó, Fred đang lái xe đi đưa hàng. Tới đoạn đường quốc lộ, hắn nhìn thấy một cô gái còn rất trẻ đứng bên đường vẫy tay xin cho đi nhờ. Khi lên xe, cô gái giới thiệu tên mình là Rosemary Letts hay còn gọi là Rose. Vừa gặp, cả hai vừa gặp đã cảm thấy thuộc về nhau, từ lời nói đến hành động đều vô cùng ăn ý.

Rosemary Letts sinh ngày 29/11/1953 tại Devon, Anh, trong một gia đình cha là một kẻ ưa bạo lực, thường xuyên ngược đãi, đánh đập vợ con. Do bị đánh chửi quá nhiều, mẹ của Rose mắc chứng trầm cảm nặng. Rose được tạo hóa ban cho một gương mặt khả ái với mắt to, đẹp làn da trắng mịn và mái tóc nâu. Tuy nhiên, lớn lên, Rose lại trở nên thừa cân và trở thành trò đùa của các bạn học. Vì thế, Rose dễ bị kích động và tấn công bất kỳ ai trêu chọc mình.

Khi Rose được 13 tuổi, người mẹ không chịu được cảnh bị đánh đập đã đưa Rose đến ở nhà người chị gái. Từ đây, Rose bắt đầu đi chơi thâu đêm suốt sáng và cặp kè với những gã đàn ông lớn tuổi. Đến giữa năm đó, không hiểu sao Rose lại chuyển về sống với cha mình, trở thành đối tượng bị cha mình đánh đập.

Trong quãng thời gian vị thành niên, Rose Letts đã có một cuộc sống chán chường và bất hạnh. Rose là một kẻ cục cằn, nổi loạn và không hề có mục tiêu nào trong cuộc đời mình, ngoài việc mong muốn tìm kiếm những gã nhân tình lớn tuổi. Và rồi, cô ta gặp Fred West. Rất nhanh, cả hai yêu nhau và cảm thấy không thể sống thiếu nhau.

Tội ác bắt đầu

Tuy nhiên, những ngày hạnh phúc không kéo dài được lâu, bởi West phải ngồi tù sau khi hàng loạt vụ trộm bị bắt giữ mà không trả được tiền phạt hay tiền bảo lãnh. Người tình đi tù, Rose đành phải trở về sống với cha cho đến khi ông phát hiện con gái mình mang bầu với Fred. Ở tuổi 16, Rose phải rời nhà cha để tới chăm sóc các con riêng của Fred.

Năm 1970, Rose sinh hạ Heather. Với ba đứa trẻ phải chăm nom, một người bạn trai đang ngồi tù và luôn trong tình trạng túng bấn, tính khí của Rose trở nên vô cùng nóng nảy và đáng sợ. Cho đến một ngày hè năm 1971, con riêng của Fred là Charmaine đột nhiên mất tích và Rose nói với mọi người rằng mẹ cô bé là Rena đã đến đón đi.

Tuy nhiên, sự thật chỉ được cảnh sát làm rõ sau đó 20 năm, khi thi thể của Charmaine được tìm thấy ở nền phòng bếp trong ngôi nhà mà cặp đôi sinh sống. Còn trong thời điểm này, chỉ có một người biết được sự thật ngoài Rose, đó là Fred. Dù Fred đang ngồi tù khi Charmaine bị giết, song hắn vẫn dính líu đến vụ việc này bởi chẳng những không cảm thấy đau xót, trái lại còn chỉ cho Rose cách phi tang cái xác sao cho không bị phát hiện.

Tháng 8/1971, khi Fred vừa ra tù cũng là lúc Rena thực sự đến tìm con. Fred không biết phải giải thích ra sao và nhận thấy hắn không còn cách nào khác ngoài chuyện phải giết Rena. Fred West đã chuốc cho cô vợ Rena say mèm và sau đó siết cổ nạn nhân. Xác của Rena cũng được Fred và Rose chôn đúng tại khu vực đã chôn Anna.

Đến tháng 6/1972, Rose mang thai con gái thứ hai với Fred. Đứa bé được đặt tên là Mae West. Và lần này, đứa bé được hợp pháp hoá bằng một đám cưới của Fred và Rose.

Cả hai ở tại ngôi nhà số nhà 25, đường Cromwell, Gloucestershire, Anh. Fred và Rose sinh sống hòa thuận, cùng với những người con chung và con riêng, tận hưởng khoảnh khắc vui vẻ như rất nhiều cặp vợ chồng khác. Chính vì thế, không ai có thể tưởng tượng đây lại là cặp đôi sát thủ độc ác bậc nhất thế giới.

Cặp vợ chồng “tốt bụng”

Bất cứ ai đặt chân vào ngôi nhà số nhà 25, đường Cromwell, Gloucestershire cũng cảm thấy bất ngờ về độ rộng rãi của nó, khác hoàn toàn vẻ bề ngoài. Ngôi nhà có một gara và một căn hầm lớn. Fred và Rose quyết định chuyển đến ngôi nhà này vì cần phải có một ngôi nhà đủ để có thể cho một gia đình ngày càng đông của họ. Hơn nữa, dù đã kết hôn nhưng Rose vẫn tiếp tục “hành nghề” mại dâm, tất nhiên với sự hỗ trợ đắc lực của chính chồng mình. Vì vậy, Rose cũng cần phải có một chỗ đàng hoàng mới mong hút thêm khách.

Một mặt, cả hai cho thuê bớt phòng để trang trải tiền nhà cũng như tìm kiếm “con mồi”. Mặt khác, căn hầm được thiết kế thành nơi Rose tiếp khách và thực hiện những kế hoạch độc ác để không bị chú ý. Vậy là, những người hàng xóm chỉ biết rằng chủ nhân của ngôi nhà số 25 là cặp vợ chồng tốt bụng khi chỉ dành cho những phụ nữ trẻ cơ nhỡ thuê với giá rất phải chăng mà không biết rằng đây thực chất là nơi “dễ vào khó ra”.

Tuy nhiên, nạn nhân của Fred và Rose không chỉ là những nữ khách mà còn cả chính đứa con gái nhỏ của mình - Anna Marie với nguyên nhân là do cô bé 8 tuổi này trót kể với bạn về những người đàn ông kỳ lạ đến và đi liên tục ở nhà mình.

Đến cuối năm 1972, Fred và Rose đón một cô gái 17 tuổi có tên Caroline Owens về làm người trông trẻ. Tuy nhiên, ở được một thời gian, cô gái bắt đầu cảm thấy có điều gì đó không bình thường nên muốn nghỉ việc. Hậu quả là Caroline bị Fred cưỡng bức và dọa nạt buộc cô gái phải im lặng. Caroline chỉ được giải thoát khi mẹ của cô liên tục nhìn thấy các vết thâm tím, trầy xước trên người con gái mỗi lần về qua nhà liền gặng hỏi và sau đó đã trình báo với cảnh sát.

Tội ác chất chồng

Tưởng rằng đây sẽ là dấu chấm chết cho những tội ác của Fred nhưng trong phiên tòa diễn ra sau đó, bằng sự giảo hoạt của mình, Fred đã thuyết phục được thẩm phán rằng Caroline tự nguyện quan hệ chứ không hề có chuyện ép buộc. Dù Caroline đã không tìm được sự công bằng cho mình nhưng cô vẫn được coi là số ít may mắn có thể giữ được mạng sống của mình khi ở trong ngôi nhà số 25 chứ không như cô thợ may Lynda Gough.

Gia đình nhà West chơi thân với Lynda Gough. Nhưng dù có thân thiết đến đâu thì Lynda vẫn trở thành nạn nhân của cặp vợ chồng này khi chuyển đến ngôi nhà số 25 làm công việc chăm sóc lũ trẻ. Sau khi bị ép bán dâm, Lynda đã bị Fred sát hại và chôn trong gara.

Với vụ sát hại Lynda mà không hề gây chú ý, vợ chồng nhà West tiếp tục bắt cóc Carol Ann Cooper, 15 tuổi vào tháng 11/1973. Đến khi nạn nhân hết "giá trị" thì cô bé 15 tuổi cũng phải hứng chịu một kết cục tương tự như Gough. Từ tháng 9/1973 đến 4/1975, ít nhất 4 phụ nữ trẻ không may mắn đã phải bỏ mạng khi bước chân vào ngôi nhà số 25.

Bẵng đi một thời gian cho đến năm 1977, một vị khách 18 tuổi là Shirley Robinson tìm đến xin ở trọ. Shirley từng làm gái điếm và khi tới đây đã có mối quan hệ với Fred và mang thai. Cô gái ngây thơ nghĩ rằng có thể dành Fred cho mình. Kết cục, thi thể cô cũng bị chôn trong khu vườn.

Đến tháng 11/1978, Rose và Fred tiếp tục có thêm một bé gái nữa, Louis. Tháng 6/1980, Rose lại sinh hạ Barry, con trai thứ hai của Fred. Ba năm sau, một đứa con khác ra đời nhưng là một đứa trẻ da màu trong một lần lỡ mang thai với vị khách da đen của mình.

Những đứa trẻ lớn lên và theo năm tháng dần nhận thức được điều gì đang xảy ra trong ngôi nhà. Chúng biết mẹ mình là gái làng chơi còn cha là người ưa bạo lực và rất dữ đòn. Cô con gái Anna Marie khi này đã trở thành thiếu nữ vội chuyển ra ngoài sống với người bạn trai trong khi những đứa em khác tiếp tục ở lại hứng chịu cuộc sống tăm tối.

Và rồi cuối cùng vào năm 1986, những gì diễn ra bên trong ngôi nhà số 25 dần được chú ý khi Heather kể cho bạn của mình về nghề nghiệp của mẹ và sự lạm dụng của cha mà cô và các anh chị em thường xuyên phải chịu đựng. Nhưng đó cũng chính là sai lầm mà Heather phải trả một cái giá rất đắt.

Sai lầm chết người

Năm 1986, trong một lần tâm sự, Heather đã kể cho bạn của mình về nghề nghiệp của mẹ và sự lạm dụng của cha mà cô và các anh chị em thường xuyên phải chịu đựng. Nhưng đó cũng chính là sai lầm đã khiến Heather phải trả một cái giá rất đắt.

Heather không ngờ rằng câu chuyện này lại được cô bạn vì quá lo lắng cho Heather mà kể lại cho cha mẹ của mình trong khi họ vốn là bạn bè với nhà West và hoàn toàn không thấy cặp vợ chồng có gì bất thường. Và rồi, lần tâm sự ấy là lần cuối cùng người bạn còn nhìn thấy Heather.

Sự biến mất kỳ lạ của Heather khiến người bạn gái thêm tin vào những câu chuyện mà Heather kể và đã quyết định đi báo cảnh sát.

Ngày 24/2/1994, cảnh sát chính thức gõ cửa ngôi nhà số 25 với lệnh khám nhà trên tay. Fred tuyên bố mình và Rose không hề biết Heather ở đâu. Fred cho hay Heather từng nghiện ngập ma tuý và người cha này nghĩ rằng con gái mình đang lấy một cái tên giả nào đó để hành nghề mại dâm.

Tuy nhiên, khi đào bới khu vườn, cảnh sát tìm thấy 3 đoạn xương người được chôn dưới đất. Lúc này, Fred lại khai chính mình đã giết con gái. Tại đồn cảnh sát, Fred khai nhận mọi việc xuất phát từ một cuộc tranh cãi giữa hai cha con. Trong lúc tức giận vì con gái hỗn láo, Fred đã tát và bóp cổ Heather mà không để ý con gái đã ngừng thở. Fred sau đó đã cố gắng tìm cách cứu nhưng không được nên đã chôn thi thể Heather trong vườn.

Sự thật sáng tỏ

Ấn tượng về sự biến mất kì lạ của Heather vẫn in đậm trong tâm trí các điều tra viên. Rốt cuộc lệnh lục soát ngôi nhà phố Cromwell và khu vườn. Cuối cùng, rất nhiều những mảnh xương khác thuộc về nhiều người đã được tìm thấy trong vườn.

Khi Fred ở trong tù và cảnh sát tiếp tục điều tra sang Rose. Người đàn bà này đã uống thuốc ngủ quá liều để tự sát nhưng đã được con phát hiện kịp thời. Trong khi đó, Fred ở trong tù cũng trở nên trầm cảm và ra vẻ hối hận.

Để bảo vệ Rose, Fred nhận hết mọi tội lỗi về phía mình. Rốt cục, Fred bị cáo buộc sát hại Heather, Shirley và một phụ nữ không xác định được danh tính. Cuộc điều tra cũng được mở rộng đến sự mất tích của các nạn nhân khác. Lúc này, Fred quyết định khai với cảnh sát về tất cả nơi chôn cất nhưng việc xác định danh tính các bộ xương rải rác là rất khó khăn bởi bản thân Fred cũng không nhớ chính xác.

Sau khi cảnh sát tìm lại được thi thể của Rena, Anna McFall và Charmaine thì bỗng Fred quyết định không hợp tác nữa và thi thể của một cô gái cuối cùng không được tìm thấy. Khi quy mô vụ án ngày càng mở rộng, Rose quyết định bỏ rơi Fred để cứu lấy mình bằng cách đổ tội cho chồng. Hành động này của vợ khiến Fred choáng váng.

Ngày 13/12/1994, Fred bị buộc giết hại 12 nạn nhân, chưa tính nạn nhân cuối cùng không thể tìm ra thi thể nên không đủ bằng chứng buộc tội.

Tới ngày 1/1/1995 tại nhà tù Winson Green ở Birmingham, Fred tự treo cổ mình bằng khăn trải giường. Và đến ngày 22/11/1995, Rose bị buộc tội giết 10 người và bị toà tuyên án chung thân không giảm án và phải chịu cảnh nguc tù đến hết đời, khép lại nỗi kinh hoàng về cặp vợ chồng tàn độc bậc nhất nước Anh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 125: Bí Ẩn 13 Cái Chết Trong Đêm Với Biểu Tượng Quỷ Dữ(P1)

Những vụ tấn công khiếp đảm

Một đêm tháng 6/1984, người ta tìm thấy bà Jennie Vincow (79 tuổi) đã chết trong căn hộ của mình ở Los Angeles (Mỹ). Dựa vào vô số vết thâm tím cùng những vết dao ngang dọc trên khắp cơ thể của bà, cảnh sát có thể thấy rằng họ đang phải đối mặt với một kẻ sát nhân điên cuồng và tàn ác.

Không có chứng cứ nào được để lại tại hiện trường, cảnh sát không thể lần ra dấu vết của hung thủ cho đến gần một năm sau. 23h30 ngày 17/3/1985, tại một khu chung cư ngoại ô Los Angeles, Maria Hernandez lái xe vào khu gara mà không hề biết rằng đang bị theo dõi. Cô ra khỏi xe cũng là lúc kẻ giết người bước tới và giương súng lên rồi thản nhiên bóp cò. Cô gái ngã xuống. Nghĩ rằng cô đã chết, kẻ giết người bình thản bước qua "cái xác", tiến vào khu chung cư. Hắn không hề hay rằng viên đạn đã đi trúng vào chiếc chìa khóa xe cô đang cầm trên tay nên chỉ làm cô bị thương nhẹ ở tay.

Tuy nhiên, Dayle Okazaki - bạn cùng phòng với Maria không có được may mắn ấy. Cố gắng lê đến nhà cầu cứu bạn, Maria thốt lên đầy kinh hoàng khi thấy cô bạn 34 tuổi của mình đã nằm trong vũng máu với viên đạn xuyên qua hộp sọ.

Vừa rời khỏi hiện trường của vụ giết người này, hung thủ đã lập tức tìm được con mồi khác. Đó là người phụ nữ 30 tuổi Tsai Lan Yu đang lái xe. Kẻ sát nhân liền ép Yu dừng lại, khống chế cô bước ra khỏi xe và bắn nhiều phát đạn vào nạn nhân mà không nói năng gì. Lan Yu được tìm thấy đã chết vào sáng hôm sau.

Ngày 27/3, đúng 10 ngày sau, bi kịch lại tiếp diễn. Vincent Zazzara (64 tuổi) bị đánh và giết chết bởi viên đạn đi thẳng vào đầu khi đang nằm ngủ trên ghế sofa. Còn người vợ Maxine, 44 tuổi thì bị đâm chém nhiều nhát. Con trai của cặp vợ chồng nạn nhân chỉ phát hiện ra cha mẹ mình khi họ đã chết được hai ngày.

Ngày 14/5, cặp vợ chồng già Harold và Jean Wu không hề nghe thấy tiếng động nào khi kẻ xâm nhập lẻn vào nhà họ, vào khoảng 1-2h sáng. Sau khi giết ông Harold, tên sát nhân tìm kiếm quanh nhà mà không thấy gì đáng kể. Hắn liền quay trở lại giường ngủ của cặp vợ chồng và hãm hiếp bà Wu. Sau đó, hắn đứng dậy bỏ đi.

Dấu vết mờ nhạt

Các vụ án mạng và tấn công liên tiếp xảy ra trên địa bàn đã khiến cả người dân và cảnh sát Los Angeles đều như ngồi trên đống lửa. Cửa nẻo được người dân gia cố chắc chắn, không ai dám ra đường sau 21h, không khí tang thương và lặng lẽ bao trùm khắp vùng.

Trong hầu hết những lần ra tay, tên sát nhân xuất hiện và biến mất không để lại dấu vết gì. Cảnh sát chỉ lấy được vài nhận dạng sơ sài qua lời kể của những nhân chứng còn sống sót. Maria cho biết đó là một gã đàn ông cao lớn, màu da tối, có thể là người Bồ Đào Nha hoặc Tây Ban Nha, đôi mắt hắn vô cùng dữ tợn.

Trong khi đó, Wu chỉ nhớ rằng, bà đột nhiên bị đánh thức bởi tiếng động rất lớn ở bên cạnh. Bà thấy một hình người đứng cạnh giường, súng trong tay. Chồng bà nằm bên cạnh chỉ còn có thể rên rỉ vì bị bắn vào đầu. Kẻ sát nhân đưa bàn tay to lớn tóm lấy bà. Hắn đánh và thét bà đưa tiền cho hắn. Hắn vặn chéo cánh tay bà ra đằng sau, ném bà qua giường vào người chồng đang hấp hối. Hắn lục tung căn nhà, soi đèn vào từng hộc tủ, ngăn kéo để tìm tiền. Quá kinh hoàng, bà không nhớ được gì mà chỉ nghe thấy những hơi thở cuối của người chồng sắp chết, tiếng đồ đạc bị lục lọi và lời chửi rủa của tên sát nhân vì không tìm ra vật gì có giá trị.

Còn tại hiện trường sát hại Vincent Zazzara và vợ, các điều tra viên tìm thấy vết giày của kẻ sát nhân gần hiện trường. Đó là đôi giày thể thao hiệu

Reebok cỡ 11. Không ai nhìn thấy hắn, nhưng cảnh sát đã hình dung được cách thức hành động của kẻ sát nhân. Có điều lúc đó họ vẫn không thể tin rằng tất cả những cái chết kia là do một hung thủ gây ra.

Chân dung hung thủ

Đêm 30/5/1985, Ruth Wilson (41 tuổi) đang ngủ thì chợt tỉnh giấc bởi ánh sáng của chiếc đen pin chiếu thẳng vào mặt. Một bóng người cao lớn với khẩu súng trong tay cất giọng ồm ồm: "Cô giấu tiền ở đâu?".

Chưa kịp trả lời, Wilson đã bị kẻ lạ mặt đẩy xuống phòng dưới, nơi cậu con trai 12 tuổi của cô đang ngủ để ép nạn nhân phải đưa tiền cho mình. Sợ hãi, Wilson vội giao cho kẻ cướp chiếc vòng kim cương là vật có giá trị nhất trong nhà. Tưởng rằng hai mẹ con sẽ được yên nhưng sau khi buộc cậu bé vào tủ và khóa trái lại, hung thủ đã quay sang cưỡng hiếp Wilson rồi mới bỏ đi.

Dựa vào trí nhớ của các nhân chứng, cảnh sát đã phác họa được một số chi tiết khác về nhân dạng của hung thủ. Đó là một thanh niên 25-30 tuổi, tóc đen, trán cao và khuôn mặt gầy gò, xương má bằng phẳng, môi dày, cằm vuông và luôn mặc đồ đen.

Các đội tuần tra tiếp tục tìm kiếm trong toàn thành phố và vùng ngoại ô phụ cận. Họ giám sát hoạt động của tất cả những kẻ tình nghi cả ngày lẫn đêm nhưng vẫn không có thêm thông tin nào.

Khi cảnh sát bắt đầu thấy bế tắc thì một chi tiết đáng giá đã xuất hiện trong vụ án tiếp theo.

Biểu tượng của quỷ

Vào đêm 14/5, tên sát nhân tiếp tục đột nhập và giết chết William Doi (66 tuổi) với một viên đạn vào đầu. Nửa tháng sau, bà Malvia Keller, giáo viên nghỉ hưu, 83 tuổi và cô em gái tàn tật, bà Blanche Wolfe, 79 tuổi, bị tấn công trong căn hộ nhỏ của họ tại vùng ngoại ô Monrovia. Xác họ được tìm thấy vào sáng hôm sau, hai hộp sọ bị đập vỡ bằng búa. Bà Wolfe có dấu hiệu bị hãm hiếp nhưng đã may mắn sống sót. Lần này, kẻ sát nhân để

lại dấu vết. Đó là ngôi sao 5 cánh vẽ bằng son môi trên đùi bà Wolfe và một hình ngôi sao khác vẽ trên tường nhà. Điều đáng nói đây chính là biểu tượng của quỷ Satan.

Vào ngày 2/6, người ta tìm thấy ông Mabel Bell (84 tuổi) và bà Florence Lang (81 tuổi) đang bất động trong ngôi nhà của họ. Bà Lang đã sống sót trong khi chồng mình thì không may mắn như vậy. Trên các bức tường của ngôi nhà, cảnh sát lại tìm thấy hình ngôi sao 5 cánh.

Cảnh sát trưởng Sherman Block nghi ngờ hung thủ gây ra những vụ án là một kẻ theo tà giáo, bị ám ảnh bởi những dấu hiệu ma quái. Tại hiện trường một vụ tấn công, cảnh sát còn tìm thấy một chiếc mũ lưỡi trai có biểu tượng của ban nhạc AC/DC. Đây là một ban nhạc rock hạng nặng với những bài hát táo bạo, dễ kích động bạo lực.

Quá nhiều vụ giết người liên tiếp xảy ra trong thời gian ngắn và được tính toán kỹ lưỡng khiến các điều tra viên bắt đầu cảm thấy nản lòng vì phải theo dấu một vụ án không thể xác định được động cơ chính xác của hung thủ. Các nạn nhân không có sự cố định về tuổi tác, sắc tộc, giới tính.

Trong những tuần tiếp sau đó, người dân Los Angeles tiếp tục sống tong sự hoang mang lo sợ khi con số nạn nhân vẫn không ngừng tăng lên. Sau mỗi đêm gây án, hắn đều để lại biểu tượng “quỷ dữ” trên tường. Làn sóng sợ hãi bao phủ mọi hoạt động của thành phố. Nhiều người dân, đặc biệt là những người sống một mình gần như không có giấc ngủ trọn vẹn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 126: Bí Ẩn 13 Cái Chết Trong Đêm Với Biểu Tượng Quỷ Dữ(P2)

Quyết tâm truy bắt

Đặt mục tiêu tìm ra hung thủ trong thời gian sớm nhất, cảnh sát phát các tờ rơi in bản phác họa chân dung kẻ giết người cho toàn thể người dân Los Angeles. Tất cả đồng loạt cùng tham gia truy tìm kẻ giết người. Bất cứ ai có dấu hiệu nghi vấn, kể cả không rõ ràng cũng đều được thông báo tới cảnh sát và bị cảnh sát lập tức “hỏi thăm”. Nhờ vậy, cảnh sát có được vô số thông tin về những nghi ngờ của người dân trong thành phố.

Ngoài việc tự trang bị các loại vũ khí để phòng trường hợp nguy cấp, người dân đối phó với tên sát nhân bằng cách để đèn sáng suốt đêm và luôn đề cao cảnh giác. Họ thậm chí lập ra những tổ gác tại các khu phố, công viên…, thay phiên nhau đi tuần khắp đêm, chiếu đèn pha vào mọi vật sống và nếu nghi ngờ đó là kẻ giết người thì tất cả cùng lao vào tấn công.

Mọi cố gắng dường như đã có kết quả. Yên bình dường như đã trở lại trong khu vực. Tuy nhiên, niềm vui chưa được bao lâu thì bi kịch lại ập tới. Tên giết người hiểu rằng nếu không thể tiếp tục tội ác ở Los Angeles thì hắn vẫn có thể giết người ở một nơi khác.

Đêm ngày 17/4/1985, một chiếc Pontiac Grand Prix đời 1978 màu nâu đỏ dừng lại tại vùng ngoại ô Lake Merced của thành phố San Francisco. Bước ra khỏi xe là người đàn ông với khẩu súng 22 ly tiến về phía một ngôi nhà hai tầng của một cặp vợ chồng già người Hoa. Thế rồi, hắn lững thững đi tới góc tối căn nhà của ông bà Pan.

Bi kịch lặp lại

Sáng hôm sau, khi đến thăm cha mẹ, người con trai phải chứng kiến một cảnh tượng khủng khiếp: Cha trúng đạn giữa đầu, chết trên giường, mẹ tuy còn sống nhưng bị thương rất nặng. Bức tường phòng ngủ của ông bà Pan đầy những biểu tượng Satan vẽ bằng son môi, cùng với những lời chửi thề tục tĩu và các thông điệp kỳ quái. Các ngăn kéo trong nhà đều bị lục lọi, cửa sổ bị mở tung và phía ngoài là những dấu giày Reebok cỡ 11.

Cảnh sát San Francisco ngay lập tức hiểu rằng tên giết người ghê rợn của Los Angeles đã tới thành phố của mình. So sánh với những tài liệu của thám tử Salerno ở thành phố Los Angeles, thám tử Frank Kowalski của sở cảnh sát San Francisco nhận ra là giống như những vụ án ở Los Angeles, đêm thảm sát gia đình Pan cũng xuất hiện một chiếc Pontiac 1978 đi dọc các phố tại đây.

Điều Frank và đồng nghiệp còn băn khoăn là có phải chính gã sát nhân của bóng đêm đã gây ra 4 vụ giết người trước đó ở San Francisco không. Các vụ án mạng này có đặc điểm gần giống với cách gây án của gã Satan...

Cảnh sát San Francisco lập tức công bố ảnh nhân dạng của kẻ bị tình nghi mà cảnh sát Los Angeles gửi đến. Số xe đi tuần tra ban đêm được tăng lên gấp đôi, đặc biệt trong khu vực có nhiều người gốc Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha sinh sống, vì đó là khu vực đặc biệt dễ dàng cho kẻ sát nhân trà trộn. Và chẳng bao lâu sau, các thám tử nhận được tin báo về một kẻ lạ mặt thuê phòng ở một nhà nghỉ trên phố Mason trong thời gian xảy ra vụ giết vợ chồng Pan.

Tội ác không ngừng

Nghi ngờ cái chết của vợ chồng ông Pan có liên quan tới Sát nhân bóng đêm, các thám tử San Francisco quyết định gửi viên đạn trong đầu ông Pan tới nhóm pháp y ở Los Angeles. Kết quả cho thấy nó trùng khớp với hàng loạt vụ giết người tại thành phố Los Angeles.

Và khi kẻ sát nhân đã xuất hiện thì số vụ án không thể dừng lại ở con số 1. Rạng sáng ngày 25/8/1985, William Carns và bạn gái Renata Gunther đang yên giấc tại nhà trên đường Christana Drive, thì một bóng đen cao lớn bước vào phòng họ. Đó chính là Sát nhân của bóng đêm.

Hắn chĩa khẩu côn 22 ly vào đầu William và bóp cò. Renata hoảng hốt thức dậy sau tiếng nổ và cảm thấy một sức nặng khủng khiếp, đang đè trên người mình. Sau khi hãm hiếp cô gái, tên tội phạm tha mạng cho cô và biến mất vào bóng đêm.

Lúc này, cảnh sát San Francisco đã có bước đột phá khi chủ một nhà trọ ở hạt Tenderloin cho hay một gã thanh niên có nhận dạng giống kẻ sát nhân đã ở trọ nhiều lần trong suốt hơn một năm qua và lần này vào đúng thời gian xảy ra vụ giết vợ chồng Pan.

Chủ nhà trọ Alex Melnikov, cho biết người thuê nhà đó chuyên mặc một bộ quần áo màu đen. Buổi chiều ngày xảy ra án mạng, anh ta đã thanh toán tiền nhà và vội ra đi. Trên cửa căn phòng anh ta đã thuê có dấu hiệu ngôi sao 5 cánh của quỷ Satan.

Lộ diện nghi phạm

Và cũng đúng lúc này, hai người dân là Serafin Arredondo và bà Donna Myers, sống tại quận El Sobrante, San Francisco đều cung cấp cho cảnh sát một tin tức vô cùng giá trị. Họ cho biết nơi họ ở gần đây xuất hiện một người đàn ông tên là Ricky, có nhiều hành động kỳ lạ và trông rất giống bức ảnh truy nã của cảnh sát. Theo những gì Ricky nói, thì anh ta là người từ El Paso, Texas tới đây, và thường đi đây đó trong bang California, thường là giữa hai thành phố San Francisco và Los Angeles. Anh ta tỏ ra ưa thích đặc biệt các bộ quần áo màu đen.

Serafom cho biết, có lần cô tình cờ thấy Ricky đang xem một chương trình TV thông báo về các nạn nhân của Sát nhân của bóng đêm. Anh ta tỏ ra rất quan tâm tới chương trình ấy. Nhận ra có người sau lưng mình, anh ta quay lại, nhìn vào cô rồi nói: “Cô có ngạc nhiên không khi đột nhiên biết tôi là Sát nhân của bóng đêm?”, sau đó bỏ đi.

Ngày 27/4/1986, chiếc Pontiac Grand Prix đời 1978 màu nâu đỏ được tìm thấy trong khu Rampart ở Los Angeles. Các thám tử theo dõi nó 24/24 giờ và chỉ khi chắc chắn là chủ nhân không quay trở lại, họ mới kiểm tra chiếc xe.

Dấu vân tay tìm thấy trên xe là của một người từng có tiền án về tội ăn cắp vặt, tên là Ricardo Ramirez. Bất ngờ là người đàn ông này có nhiều điểm giống với bức phác họa chận dung Sát thủ bóng đêm. Hai nhân chứng là Serafin Arredondo và bà Donna Myers đều xác nhận Ricardo Ramirez chính là Ricky.

Cảnh sát đã có một cái tên, và giờ đây, những gì mà họ cần làm là kiểm tra kẻ tình nghi để tìm ra thêm những thông tin khác về hắn. Và cần nhất là phải tìm ra trước khi hắn ra tay giết hại thêm nhiều người, nếu như hắn quả thực là kẻ giết người mà họ đang truy lùng. Hồ sơ về nghi phạm này được thu thập. Với quá khứ của Ricardo Ramirez, cảnh sát cảm thấy rằng dường như họ đang đi đúng hướng.

Quá khứ bất hảo

Ricardo Ramirez sinh ngày 29/2/1960 tại El Paso, bang Texas, mang trong mình hai dòng máu của người Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Gia đình Ramirez thuộc diện nghèo và có tất cả 7 người con, trong đó Ramirez là con út. Tuy khó khăn nhưng mẹ của Ramirez vẫn cố gắng nuôi dạy các con tử tế. Đáp lại điều này, những của bà đều ngoan ngoãn, trừ đứa con út. Ramirez thường lang thang trên đường phố và giao du với các băng cướp giật.

Bước ngoặt trong cuộc đời của Ramirez có thể là vào cái đêm hắn chứng kiến anh họ Mike giết vợ. Mike từng là lính Mũ nồi xanh, song chiến tranh đã biến đổi anh ta. Sau khi hồi hương, Mike huênh hoang về việc tra tấn và cắt xẻo kẻ thù.

Hắn và cậu em họ 13 tuổi Richard lượn lờ cả ngày, say sưa, khiến vợ Mike bắt đầu phàn nàn về việc anh ta cần xốc lại cuộc đời mình và kiếm việc làm. Mike mua một khẩu súng và bắn thẳng vào mặt vợ.

Chính sau sự kiện này, Ramirez bắt đầu bỏ học và hút cần sa nhiều nhất có thể mỗi ngày. Hắn bắt đầu quá trình đột nhập nhà người khác ăn cắp đồ đạc lặt vặt. Rất nhiều lần hắn bị cảnh sát bắt và bị gửi tới các trường giáo dưỡng.

Lớn hơn một chút, Ramirez có 3 sở thích là võ thuật, marijuana (một loại ma túy) và thể loại nhạc Hard Rock (nhạc Rock cực mạnh, cuồng dại). Chính điều này đã khiến Ramirez khám phá ra niềm đam mê lớn nhất của đời mình là thực hiện nghi lễ của các tà giáo.

Trong đó, Ramirez thích nhất giáo phái tôn sùng quỷ Satan với những câu chuyện về các nghi lễ tế bí hiểm và những con quỷ dữ. Sau các giờ học, hắn thường tới các thư viện và đọc sách về Satan. Đến năm 20 tuổi, Ramirez rời khỏi gia đình và bắt đầu con đường của riêng mình.

Công lý thực thi

Ngày 25/8/1985, Ramirez bước xuống từ chiếc xe buýt đi từ Phoenix (bang Arizona) tới Los Angeles. Hắn vẫn chưa biết hình ảnh và tên tuổi của mình đã được đưa lên tất cả các phương tiện truyền thông trên toàn nước Mỹ.

Ramirez bắt chuyến xe tiếp theo đi tới phía đông thành phố, nơi có nhiều người Tây Ban Nha sinh sống. Tới nơi, vừa bước vào một quán ăn trên đại lộ Towne và gọi một ly rượu thì thấy ngay ảnh mình trên đầu trang nhất của tờ báo. Cùng lúc, nhiều con mắt đổ dồn vào hắn. Ramirez vội vã ra khỏi quán nhưng đã quá muộn. Những người dân có mặt tại đó đồng loạt lao theo hắn và hét lên: "Bắt lấy tên giết người!".

Ramirez chạy thục mạng trên hè phố của khu vực mà hắn biết rõ như lòng bàn tay. Nhưng lần này hắn đã không gặp may. Vì đó là buổi sáng của ngày nghỉ cuối tuần, mọi người dậy từ sớm và đổ ra đường, người dắt chó đi dạo, người ra chợ mua sắm. Ai cũng nhìn thấy hắn đang bị truy đuổi.

Khi chạy tới phố Hubbard, Ramirez bị một nhóm 4 thanh niên lao ra truy cản. Có người còn nắm trong tay một cây roi sắt và chỉ trong 20 giây, họ quật ngã hắn. Khi nhóm cảnh sát đầu tiên tới hiện trường, gạt được rừng người đang tức giận, thì người hắn đã đầy máu.

Cả nước Mỹ hy vọng vụ án "Sát nhân của bóng đêm" sẽ sớm được đưa ra xét xử và con quỷ khát máu phải đền tội. Nhưng không ai có thể ngờ

rằng, những thủ tục pháp lý rườm rà và phức tạp của ngành tư pháp đã trì hoãn việc xử án tới gần 3 năm.

Trước phiên tòa, Ramirez lúc công nhận, lúc phủ nhận tội ác. Hắn còn công khai đe dọa các quan tòa, thậm chí hắn còn vẽ ngôi sao 5 cánh biểu tượng của quỷ Satan lên lòng bàn tay và khoe nó với công chúng.

Tính đến năm 1985, Richard Ramirez đã gây ra 13 vụ án mạng và hàng chục vụ tấn công khác. Ramirez bị kết án tử hình cho những tội ác của mình, song hắn đã chết trong tù vì bệnh tật khi chưa đến ngày hành quyết.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 127: Bà Trùm Trùng Khánh Và Vụ Đầu Độc Nhân Tình Trong Cơn Cuồng Ghen

Là vợ của ngôi sao chính trường quyền lực bậc nhất Bạc Hy Lai, thật khó tin bà Cốc Khai Lai lại đang mỏi mòn vùi cuộc đời mình phía sau song sắt nhà tù với tội danh giết người. Hơn nữa, đệ nhất phu nhân Bí thư Thành ủy Trùng Khánh và nạn nhân từng là nhân tình, thề non hẹn biển bên nhau trọn đời trọn kiếp.

Cuộc tình ngang trái cùng doanh nhân Anh

Bạc Hy Lai từng là ngôi sao chính trị xán lạn bậc nhất trong thập niên đầu thế kỷ 20 của chính trường Trung Quốc. Năm 2001, ông Bạc là Tỉnh trưởng tỉnh Liêu Ninh rồi là Bộ trưởng Bộ Thương mại. Năm 2007, Bạc Hy Lai được đề bạt làm Bí thư Thành ủy Trùng Khánh - một trong bốn thành phố trực thuộc trung ương Trung Quốc, với dân số khoảng 30 triệu người.

Năm 1984, ông Bạc Hy Lai gặp gỡ bà Cốc Khai Lai - cử nhân luật và thạc sĩ chính trị quốc tế của Đại học Bắc Kinh, con gái danh tướng Cốc Cảnh Sinh. Là người phụ nữ sắc nước hương trời và tài năng sắc sảo, Cốc Khai Lai nhanh chóng làm mê đắm vị chính khách. Họ yêu nhau và chỉ 2 năm sau đi đến hôn nhân.

Đã có thời mọi gia đình Trung Quốc đều thần tượng vợ chồng Bạc Hy Lai - Cốc Khai Lai, không chỉ bởi quyền lực tưởng chừng tối thượng trong tay họ, mà còn bởi chuyện tình đẹp và cái kết viên mãn. Nhưng Bạc Hy Lai có thể từ bỏ người vợ đầu để đến với Cốc Khai Lai, thì cũng dễ dàng sa đà vào những mối quan hệ ngoài luồng. Sau này, khi đã bị bắt và đưa ra xét

xử, truyền thông Trung Quốc khẳng định Bạc Hy Lai dan díu với hơn 180 cô nhân tình!

Ông ăn chả thì bà ăn nem, Cốc Khai Lai trả thù người chồng phụ bạc bằng những vòng tay lạ. Thậm chí vào cuối những năm 1990, bà Cốc còn đem theo con trai Bạc Qua Qua tới nước Anh. Theo tiết lộ, đã có tối thiểu 3 người đàn ông thường xuyên lui tới căn hộ bạc triệu nơi mẹ con Cốc Khai Lai sinh sống, trong đó có vị doanh nhân thành đạt người Anh có tên Neil Heywood.

Để nói về vị doanh nhân Neil Heywood, người ta có thể dùng cụm từ "tiệm cận hoàn hảo". Vẻ ngoài điển trai, phong thái lịch thiệp, rất biết lấy lòng chiều chuộng phụ nữ, và đặc biệt ông ta cũng rất giàu. Neil Heywood cũng rất biết tận dụng những gì mình đang có. Ông ta hiểu sức mạnh ghê gớm của gia tộc họ Bạc, biết đường quyền sinh quyền sát của bà trùm Cốc Khai Lai. Vì thế, Neil Heywood chấp nhận làm nhân tình của phu nhân Bí thư Thành ủy Trùng Khánh, thậm chí còn gác chuyện kinh doanh sang một bên để làm thầy dạy tiếng Anh cho cậu ấm Bạc Qua Qua. Tất cả vì một mục đích, đó là những dự án địa ốc béo bở ở Trùng Khánh.

Lời khai lạnh người của kẻ thủ ác

Neil Heywood khôn ngoan, nhưng người tính không bằng trời tính. Những dự án mà ông ta phải đánh đổi bằng nhiều thứ, hóa ra lại là dự án treo, nằm bất động trong nhiều năm còn số tiền đầu tư cũng dần bốc hơi theo thời gian.

Nổi giận, Neil Heywood đòi mẹ con Cốc Khai Lai - Bạc Qua Qua phải đền bù thiệt hại 14 triệu bảng Anh, thậm chí phải chi trả 10% doanh thu mà vị tỷ phú người Anh dự tính sẽ thu về. Nếu không, Heywood sẽ tung hê chứng cứ mà ông ta thu thập được về những khoản tài chính bất chính, những "dự án hơi" tương tự mà Cốc Khai Lai một tay chỉ đạo. Thậm chí, Neil Heywood còn dọa sẽ "hủy diệt" cậu ấm Bạc Qua Qua.

Thực ra, sự thể có thể đã rất khác. Tuy nhiên, chính Neil Heywood đã phá hỏng tất cả bằng quyết định kết hôn với một phụ nữ Trung Quốc khác. Việc nhân tình rời bỏ mình để kết hôn với người phụ nữ khác kích thích

"máu Hoạn Thư" của bà Cốc, vốn có tiền sử ghen tuông đến mức trầm cảm vì những mối quan hệ ngoài luồng của ông chồng quyền lực Bạc Hy Lai.

Ngày 13/11/2011, thông qua người trợ lý Trương Hiểu Quân, bà Cốc hẹn nhân tình ở khách sạn Lucky Holiday. Neil Heywood đến mà chẳng mảy may nghi ngờ, nào biết rằng ông ta sẽ có một hành trình không may mắn. Cốc Khai Lai đến, mang theo một chai thủy tinh đựng chất cyanide và một lọ thuốc con nhộng. Sau khi đã chuốc cho Neil Heywood say mèm, bà trùm cùng trợ lý Trương Hiểu Quân ra tay sát hại doanh nhân người Anh bằng thứ kịch độc.

Neil Heywood chìm vào giấc ngủ và mãi mãi không bao giờ tỉnh lại nữa. Sau khi gây án, Cốc Khai Lai cùng trợ lý rời khỏi hiện trường. Sau đó, bằng quyền lực và mối quan hệ tình ái khác với Vương Lập Quân - Giám đốc Sở Công an Trùng Khánh, bà trùm cho ngụy tạo bằng chứng, hồ sơ hòng phi tang tội trạng.

Lưới trời lồng lộng thưa mà khó thoát, hành động sát nhân của Cốc Khai Lai đã không thể che giấu được mãi. Bà trùm Trùng Khánh ban đầu bị tuyên tử hình treo, sau đó được giảm xuống còn chung thân. Và nó đã mở ra bê bối chính trị lớn bậc nhất lịch sử Trung Quốc, viên gạch vỡ đầu tiên trong sự sụp đổ của đế chế "Hổ lớn" Bạc Hy Lai. Đôi vợ chồng quyền lực và đáng ngưỡng mộ ngày ấy, hôm nay vẫn đang trả giá cho tội ác của mình đằng sau song sắt.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 128: Vụ Án Mặt Nạ Giết Người

Chiếc mặt nạ giết người

Buổi sáng ngày 27/3/1905, ông chủ hàng tạp hóa Thomas Farrow bị đánh thức bởi những tiếng đập cửa thất thanh. Chỉ mới 7 giờ sáng, khi cả London vẫn còn chìm trong giấc ngủ, khi làn sương mù còn chưa tan trên vọng tháp Big Ben, thì cửa hàng Chapman's Oil & Colour Shop đã có những vị khách lạ mặt viếng thăm.

Dù vẫn còn ngái ngủ, nhưng với tính chất của người làm kinh doanh, ông Farrow buộc lòng phải mở cửa sớm hơn thường lệ. Nhưng nếu có cơ hội để làm lại, chắc chắn Thomas Farrow sẽ ngủ tiếp để tránh khỏi mối tai họa thiệt thân đó.

Chỉ cần ông chủ cửa tiệm mở cửa, hai vị khách lạ mặt kia mau chóng hiện nguyên hình là phường đạo chích chuyên nghiệp. Với vũ khí trên tay, chúng đe dọa ông Farrow, yêu cầu ông phải giao nộp hết toàn bộ tài sản trong cửa tiệm, tất cả tiền mặt mà ông Farrow đã cố gắng dành dụm suốt một đời.

Khi Thomas Farrow định chống cự, chúng liền lao vào người đàn ông trung niên, tấn công man rợ. Ông chủ cửa tiệm ngã xuống nhưng vẫn cố gắng ngăn cản những kẻ thủ ác lên lầu, bởi ở phía trên vợ ông - bà Ann đã biết chồng mình bị tấn công và đang lao xuống ứng cứu. Chúng liền ra tay sát hại cả vợ chồng ông chủ hàng tạp hóa, sau đó rời đi với 15 đô-la lục lọi được.

Khoảng một giờ sau, cậu thiếu niên William Jones đến cửa tiệm. Cậu bé 16 tuổi này ngạc nhiên khi thấy cửa bị khóa, dù theo thông lệ thì vào giờ

này ông chủ đã bắt đầu chuẩn bị cho công việc của một ngày. Lo lắng điều chẳng lành xảy ra, Jones chạy đi và trở về với một vị trợ lý khác. Họ cố gắng vào ngôi nhà bằng cửa sau, để rồi thấy cảnh tượng kinh hãi và đau lòng.

Williams Jones và người trợ lý mau chóng báo cáo sự việc cho nhà chức trách. Trung sĩ Albert Atkinson đến hiện trường, thấy bà Ann vẫn còn thoi thóp thở nhưng với những vết thương rất nặng. Cũng giống như ông Thomas, cả hai vợ chồng bị những kẻ thủ ác tấn công vào đầu, với những vết thương sâu hoắm. Bà Ann được đưa đến bệnh viện cấp cứu, nhưng đã quá muộn.

Tài trí Collins & Sự thay đổi lịch sử thế giới

Vụ án rơi vào ngõ cụt. Động cơ gây án rõ ràng nhưng không có hung khí và cũng không có nhân chứng. Tất cả những gì cảnh sát thu thập được là một hộp tiền rỗng với loang lổ vết máu, bên cạnh đó là chiếc mặt nạ của kẻ thủ ác bỏ lại hiện trường sau quá trình vật lộn với ông Thomas (cũng vì thế vụ án này còn được gọi là “Chiếc mặt nạ giết người”). Thu thập hiện trường, phong tỏa khu vực và lấy lời khai của tất cả những ai có mặt trong khu vực ở thời điểm đó, cảnh sát có thêm một số chi tiết quan trọng.

Hai người giao sữa trong khu vực nói rằng họ nhìn thấy có hai gã đàn ông rời khỏi cửa tiệm Oil & Colour Shop trong khoảng thời gian 7 giờ 15 phút sáng. Một nhân chứng thứ ba tiết lộ thêm, gã du thủ du thực Alfred Stratton có lảng vảng trong khu vực này trong thời điểm xảy ra vụ trọng án.

Alfred Stratton - 22 tuổi, và anh trai của gã, Albert Stratton chưa có tiền án tiền sự. Dù vậy, chúng nổi tiếng khắp thành London những năm đầu thế kỷ 19 với tài trộm cắp, với những vụ cãi lộn, đánh đấm. Chúng như thể đã “cà khịa” với cả cái thành London này vậy. Và dĩ nhiên, chúng là những nghi can hàng đầu.

Cảnh sát triệu tập bạn trái của Alfred. Cô ta xác nhận rằng bạn trai của mình có bộ trang phục giống hệt như những gì các nhân chứng mô tả trong buổi sớm tinh mơ xảy ra vụ án mạng. Trong khi đó, bạn gái của Albert cung cấp thêm rằng cô ngửi thấy mùi parafin - một hợp chất có trong dầu

hỏa. Trong khi đó, Oil & Colour Shop của vợ chồng nạn nhân Thomas - Ann Farrow lại bán loại nhiên liệu này. Bên cạnh đó, Albert còn lộ ra thêm là hắn có một khoản tiền mặt mà khi cô bạn gái hỏi đến, gã không trả lời được và chỉ lảng đi.

Nhưng làm thế nào để cảnh sát có thể khép tội trạng cho anh em nhà Stratton? Ngày 2/4, Alfred bị bắt giữ trong quán rượu King of Prussia. Ngày hôm sau, đến lượt Albert bị bắt ở một nơi không xa hiện trường. Chỉ có điều, người giao sữa không thể khẳng định chúng có phải hung thủ hay không, vì trời còn sớm và không nhìn rõ mặt hai kẻ thủ ác.

Nhưng thanh tra thám tử Charles Collins thì đã tìm ra lý lẽ thuyết phục để khép tội anh em nhà Stratton. Bằng các biện pháp nghiệp vụ, ông phóng to các dấu vân tay để lại trên chiếc hộp đựng tiền nhuốm máu ở hiện trường cửa tiệm Oil & Colour Shop. Bên cạnh dấu vân tay của vợ chồng ông Thomas và bà Ann Farrow, thì có thêm một dấu vân tay lạ mặt khác. Và dấu vân tay ấy trùng khớp hoàn toàn với dấu vân tay từ những đầu ngon tay của Alfred Stratton.

Hai gã côn đồ lập tức bị khép tội. 9 giờ sáng ngày 23/5/1905, anh em Alfred và Albert Stratton bị hành hình tại nhà tù Wandsworth. Chúng trở thành những người đầu tiên trên thế giới bị kết tội vì dấu vân tay. Kể từ vụ án này, một phương pháp quan trọng và hữu hiệu được sử dụng trong khoa học pháp y, đó là dấu vân tay. Nó đã trở thành phương pháp hữu dụng và không thể thiếu trong các cuộc điều tra, và sau này có rất nhiều kẻ phạm tội phải cúi đầu bởi phương pháp điều tra dựa trên dấu vân tay hiện trường.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 129: Cái Chết Bí Ẩn Của Nữ Phóng Viên & Sự Sụp Đổ Của Đế Chế Ông Trùm

Ireland là một quốc gia yên bình. Thế nhưng vào mùa hè năm 1996, sự yên bình của xứ sở 6,5 triệu dân này bị xé toạc bởi cái chết của nữ nhà báo Veronica Guerin. Thậm chí sự kiện này đã tác động đến hệ thống pháp luật của cả châu Âu, để rồi dẫn đến sự ra đời của một chiến dịch bảo vệ nhân chứng. Châu Âu không muốn tái hiện nỗi đau nào tương tự...

Cái chết của nữ phóng viên & sự thất bại của công lý

Veronica “Ronnie” Guerin là nhà báo có tiếng tại Ireland. Cô làm việc cho tờ Sunday Independent. Luôn đi đầu trong cuộc chiến chống lại cái ác, các thế lực hắc ám, Veronica thực sự là hiện thân của công lý. Với những loạt bài điều tra đình đám, có khả năng tác động mạnh mẽ đến xã hội, Veronica và ngòi bút của mình lại là tử thần của các tổ chức tội phạm ở Ireland, vốn đang hoạt động vô cùng mạnh mẽ trong thế giới ngầm.

Thế rồi vào ngày 26/6/1996, những tiếng đạn chát chúa ở Dublin như xé toạc sự yên bình của cả Ireland. Trong chiếc xe của mình, Veronica đang chờ cơn tắc đường ở Dublin qua đi. Nhưng sau những tiếng đạn ấy, nữ nhà báo nổi tiếng của Ireland gục xuống vô-lăng. Cô mãi mãi không bao giờ tỉnh lại.

Ở thời điểm Veronica “Ronnie” Guerin bị bắn, cả châu Âu còn đang sục sôi với EURO 1996. Và hôm đó là ngày diễn ra trận bán kết huyền thoại giữa ĐT Anh và ĐT Đức. Thế nhưng giữa bầu không khí náo nhiệt, không ít người đã lặng đi khi đọc dòng tin về cái chết của một trong những nhà báo tài danh của châu Âu. Veronica sinh năm 1958 tại Dublin. Khi mất, cô

chỉ mới 37 tuổi, còn cả một cuộc đời rất dài ở phía trước, nơi công chúng vẫn ngày ngày chờ đợi những bài điều tra đanh thép.

Thực ra, cái chết của Veronica một phần đã được "báo trước". Cô nhiều lần là mục tiêu tấn công của các tổ chức tội phạm. Nhà riêng của cô từng bị bắn. Trùm ma túy John Gilligan - kẻ độc tài ở Dublin, người đã tạo ra cả một đế chế ở xứ sở này, từng đấm vào mặt Veronica, đe dọa sẽ lấy mạng đứa con trai 6 tuổi của cô. Nhưng những nỗ lực đe dọa của các thế lực hắc ám chỉ càng khiến cho Guerin tức giận, càng trở nên hăng hái hơn trong cuộc chiến chống lại cái ác, tiếp tục phanh phui những sự thật mà đám tội phạm muốn chôn vùi trong bóng tối.

Đế chế của ông trùm Gilligan sụp đổ

Cái chết của nữ nhà báo Veronica Guerin thực sự là một vụ nổ trong mùa hè 1996 ở Ireland, có sự tác động còn lớn hơn cả chức vô địch EURO 1996 của ĐT Đức. Tờ ListVerse khẳng định, cuộc điều tra về vụ tấn công nữ nhà báo Guerin là cuộc điều tra lớn nhất trong lịch sử điều tra tội phạm Ireland. Nó có tác động sâu rộng và trực tiếp lên đời sống xã hội Ireland, khiến tất cả phải rúng động. Ở đâu đó, không ít người đã mất niềm tin vào công lý, đã sợ hãi và đầu hàng trước cái ác.

Trùm ma túy John Gilligan dĩ nhiên là nghi can số 1. Thế nhưng làm thế nào để có thể vạch trần tội ác của gã độc tài cầm đầu băng đảng tội phạm lớn nhất Ireland, đó không phải điều dễ dàng. Nó khó khăn như chính việc người Ireland phải chấp nhận sự thật rằng Ronnie không còn nữa.

Các nhà chức trách biết rằng họ phải đưa vụ việc này ra ánh sáng. Cả một hệ thống pháp luật, cả một đội ngũ cảnh sát được huy động cho vụ đại án mang tên Veronica Guerin. Trùm ma túy John Gilligan nỗ lực lấp liếm tội trạng của mình bằng một kế hoạch ám sát tinh vi. Nhưng sau một quá trình dài đấu tranh chống lại cái ác, cuối cùng John Gilligan và đám chân tay thân tín của mình đều đã bị đưa ra trước ánh sáng công lý hoặc vì tội giết người, hoặc là buôn bán ma túy. Xứ sở Ireland, sau vụ án ấy đã trở nên yên bình hơn, bởi tổ chức tội phạm khét tiếng do John Gilligan làm ông trùm đã bị triệt phá hoàn toàn.

Nhưng vụ án mang tên Veronica Guerin và sự tác động không dừng lại tại đó. Sau cái chết của nữ nhà báo tài danh, Nghị viện Ireland quyết định thành lập Cục Tài sản hình sự (Criminal Assets Bureau - CAB), dành để tịch thu bất cứ tài sản nào được tìm thấy thông qua các vụ phạm tội. Họ cũng thiết lập một chương trình bảo vệ nhân chứng, để những người muốn chống lại cái ác sẽ không phải trải qua số phận bi thảm như Veronica Guerin nữa.

Rất nhiều kẻ tội phạm đã phải chạy trốn khỏi Ireland. Và tính đến năm 2014, CAB đã thu giữ, đóng băng tổng số tài sản lên tới 107 triệu euro, là kết quả của các vụ điều tra tội phạm của giới chức trách. Rất nhiều quốc gia khác của châu Âu cũng học hỏi Ireland, thành lập các cơ quan tương tự như CAB. Nhờ chương trình ấy, tình trạng phạm tội ở lục địa già được kiểm soát đáng kể.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 130: Đứa Con Nước Mỹ" - Vụ Bắt Cóc Lịch Sử Và Sự Xuất Hiện Luật Bất Quá Tam

Polly Klaas - cô gái nhỏ 12 tuổi, sống cùng mẹ ở Petaluma. Đó là một thị trấn yên bình ở miền bắc California. Nơi này từng xuất hiện trong các bộ phim hoài cổ như American Graffiti hay Peggy Sue Got Married. Thế rồi một biến cố kinh hoàng xảy ra với Polly, khiến Petaluma không còn là thị trấn yên bình nữa. Thậm chí, đã có lúc cả nước Mỹ hướng về Petaluma để cầu nguyện cho Polly Klaas - Đứa con nước Mỹ.

Đó là ngày 1/10/1993. Polly cùng hai cô bạn nhỏ của mình đang vui chơi trong một bữa tiệc. Thế rồi một gã đàn ông cao lớn lao vào phòng Polly, trên tay lăm lăm con dao nhọn. Hắn đe dọa 3 bé gái, trói tất cả lại, kéo vỏ gối trùm kín đầu những cô gái nhỏ tội nghiệp rồi bắt đếm đến 1.000. Sau đó, gã rời đi với Polly trên vai.

Cả một chiến dịch thu hút 4.000 tình nguyện viên ngày đêm hướng về Polly. Từ mọi miền nước Mỹ, nhiều người đổ về Petaluma với hy vọng tìm thấy cô bé và sự sống vẫn còn hiện hữu. Hơn 2 tỷ bức ảnh là những nụ cười rạng rỡ của cô bé nữ sinh lớp 7 được gửi đến khắp toàn cầu, chờ đợi vào một phép màu. Thậm chí chương trình truyền hình America's Most Wanted làm một chương trình riêng về vụ bắt cóc. Truyền thông Mỹ gọi Polly Klaas là "đứa con nước Mỹ", và chờ đợi vào một cuộc giải cứu của công lý.

Thế nhưng, trong một ngày "Chúa ngủ quên" - từ ngữ mà truyền thông Mỹ mô tả, Polly Klaas đã không bao giờ trở về theo đúng nghĩa. Ngày 4/12/1993, thi thể của Polly được tìm thấy trong một ngôi mộ chôn hời hợt trên sườn đồi bên ngoài Cloverdale. Khám nghiệm tử thi, người ta nhận

thấy cô gái nhỏ tội nghiệp đã bị siết cổ đến chết, có dấu hiệu của việc bị cưỡng hiếp nhiều lần.

Trước đó, ngày 29/11, cảnh sát bắt giữ Richard Allen Davis. Gã thú tính này đã thú nhận toàn bộ tội trạng, rằng gã đã bắt cóc Polly, giam giữ cô gái nhỏ tội nghiệp để giở trò đồi bại. Nhưng để đi đến kết quả đó, cảnh sát Petaluma cũng như FBI phải mất một khoảng thời gian dài điều tra, thẩm vấn. Davis có tiền án 20 năm trong tù vì tội quấy rối và cưỡng hiếp phụ nữ. Sau vụ án này, Richard Allen Davis bị kết án tử hình vào năm 1996.

Đạo luật Bất quá tam thay đổi nước Mỹ

Cũng trong khoảng thời gian đó, có một vụ việc tương tự nhưng ít được chú ý. Con gái của ông Mike Reynold bị sát hại bởi một tên tội phạm mang đầy tiền án, tiền sự. Không bằng lòng với phán quyết tòa án dành cho kẻ phạm tội nguy hiểm, đồng thời không muốn những điều tồi tệ tiếp tục xảy ra với những nạn nhân tiếp theo, ông Reynold nảy ra một sáng kiến.

Người đàn ông tội nghiệp cần hàng nghìn chữ ký cho một cuộc trưng cầu, về điều luật mới gọi là luật Bất quá tam hay còn gọi là luật Ba lần đình công. Theo đó, một kẻ bị kết án 3 trọng tội sẽ phải trải qua tối thiểu 25 năm tù, thậm chí chung thân. Ban đầu cuộc trưng cầu của ông Reynold không được chú ý nhiều, truyền thông cũng không đưa tin về vụ việc. Tuy nhiên, tất cả đã thay đổi sau khi nhà chức trách công khai danh tính gã đồi bại Richard Allen Davis trong vụ bắt cóc và sát hại cô bé Polly Klaas xấu số.

Một đài phát thành ở San Francisco tham gia cuộc trưng cầu. Với nguồn cảm hứng mang tên Polly Klaas, bang California sôi sục nỗi phẫn uất với đám tội phạm. Hàng chục nghìn người ký tên mình vào lá đơn thỉnh nguyện của ông Mike Reynold. Đến năm 1994, luật Bất quá tam được thông qua tại California, và 5 năm sau, có đến 24 bang, tiểu bang và chính phủ liên bang tại Hoa Kỳ thông qua đạo luật Bất quá tam.

25 năm đã trôi qua, nhưng nỗi đau và sự ám ảnh vẫn còn bám riết lấy gia đình của Polly Klaas xấu số. Ông Marc Klaas - cha của Polly bé nhỏ, vẫn ngày ngày chiến đấu chống lại cái ác, nỗ lực cứu vớt những số phận

giống như thảm kịch kinh hoàng mà con gái ông phải trải qua. Ông thành lập quỹ Polly Klaas với mục đích ngăn chặn và tìm kiếm trẻ em mất tích. Quỹ này thu thập dấu vân tay và chụp ảnh hơn 1 triệu trẻ em Mỹ, cung cấp hồ sơ cho các cơ quan thực thi pháp luật, phòng trường hợp điều không may xảy ra.

Có một điều rất đáng chú ý khác. Richard Allen Davis - kẻ đã giết hại Polly Klaas, dù bị kết án tử hình nhưng cho đến hôm nay vẫn đang thụ án tù ở nhà tù San Quentin. Và mặc dù người cha xấu số Marc Klaas đã chấp nhận cái chết bi thảm của con gái mình là một phần của số phận, là điều vĩnh viễn không bao giờ thay đổi, nhưng người California vẫn muốn án tử dành cho Davis phải được thực thi. Bởi gã đồi bại ấy không xứng đáng để có cơ hội được làm lại một cuộc đời khác.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 131: Vụ Án “Cái Bẫy Chuột”

Cái chết gây chấn động giữa thế chiến 2

Chiến tranh thế giới thứ hai, Vương quốc Anh là một trong những đế quốc tham chiến sớm nhất. Cho đến ngày hiệp ước đình chiến được các bên ký kết, tổng thiệt hại về người của đảo quốc sương mù cho cuộc chiến này là 320.000 người. So với những quốc gia tham chiến khác như Liên Xô, Đức, Ba Lan… thì con số này rất "nhỏ". Thế nhưng, chỉ tính riêng tại Vương quốc Anh, thì con số này lớn vô cùng.

Ngày 9/1/1945, cậu bé Dennis O’Neill - 13 tuổi bị phát hiện đã chết trong tình trạng thể chất vô cùng kinh khủng. Cậu bé gần như chỉ còn một bộ da bọc xương, cơ thể bầm dập những vết đòn roi, vết đòn cũ chưa mờ thì đã bị che lấp bởi những trận đòn kế tiếp. Dennis và em trai Terence - 11 tuổi, được một đôi vợ chồng trung niên nuôi nhận ở một nông trại hẻo lánh tại Shropshire.

13 giờ chiều, mẹ nuôi của Dennis - bà Esther Gough gọi điện báo với bác sỹ rằng Dennis đã ổn định, sức khỏe đang hồi phục. Thế nhưng đến 15h cùng ngày, khi vị bác sỹ đến nông trại, Dennis đã chết. Và theo khám nghiệm tử thi cũng như kết luận từ các bác sỹ, Dennis đã chết nhiều giờ trước đó. Nước Anh một phen chấn động về cái chết của Dennis.

Thời điểm ấy, báo chí xứ sở sương mù chỉ đưa tin về những chiến thắng của quân đội Anh trước phe phát-xít, về hàng nghìn kẻ thù bị tiêu diệt trong ở mỗi chiến trường, về những thiệt hại của người Anh trong cuộc chiến. Vậy nhưng, hình ảnh về cái chết thương tâm của Dennis O’Neill vẫn khiến tất cả phải ngậm ngùi.

Kết quả khám nghiệm tử thi gây sốc với tất cả. Dennis bị trụy tim do bị đánh quá mạnh vào lồng ngực. Cậu bé bị giết, chứ không phải vì chết đói nữa. Dennis chết, chỉ 2 ngày trước sinh nhật tuổi 13. Và phải có kẻ phải chịu trách nhiệm cho tội ác này.

Tội ác của người cha nuôi & cuộc chiến vì công lý

Ngày 3/2/1945, cha mẹ nuôi của Dennis - cặp vợ chồng Reginald và Esther Gough bị bắt. Reginald bị buộc tội bạo hành, tra tấn tàn độc với Dennis. Còn người vợ Esther khai nhận với nhà chức trách rằng mình chỉ tuân theo lệnh của chồng, bởi nếu không cũng bị người đàn ông vũ phu cũng "tẩn" luôn.

Với những lời khai ấy, ban đầu Esther chỉ bị phạt tù 6 tháng, còn người chồng Reginald bị khép vào tội ngộ sát. Tuy nhiên, trước làn sóng căm phẫn đến cực điểm của công chúng Anh, tòa án khép Esther vào tội ngộ sát, còn Reginald phải trả giá với tội danh giết người.

Những kẻ mang danh cha mẹ nuôi ấy thực sự khiến cả Vương quốc Anh rúng động. Họ cố gắng nhận nuôi những đứa trẻ để nhận được 2 bảng trợ cấp mỗi tháng - một khoản tiền không hề nhỏ ở thời điểm năm 1945.

Thế nhưng họ lại đối xử tàn ác với những đứa con nuôi mà mình đã cam kết nuôi nấng và chăm sóc. Dennis và em trai Terence sống những tháng ngày địa ngục với cha mẹ nuôi, cả hai đứa trẻ đều bị suy dinh dưỡng nghiêm trọng, và hơn hết là bị bạo hành. Terence chỉ may mắn hơn anh trai đôi chút là vì ít tuổi hơn, nên cha mẹ nuôi không thể bắt cậu bé làm những công việc như Dennis đã làm, cũng không thể đánh Terence như đã đánh Dennis.

Reginald lúc đầu bị kết án tù 6 năm, sau đó tăng lên 10 năm tù. Nhưng công chúng Anh vẫn cảm thấy hình phạt ấy không tương xứng với tội ác ghê tởm mà nhà Gough đã gây ra. Một làn sóng dư luận yêu cầu phải sửa đổi lại thể chế luật lệ của nước Anh, để phù hợp hơn với bối cảnh xã hội, với những kẻ tàn bạo như cặp vợ chồng Reginald và Esther Gough. Chính bởi tiền đề này, đến năm 1948, Đạo luật trẻ em ra đời như một biện pháp để có nhiều quyền bảo vệ hơn cho trẻ em khắp xứ sở Anh quốc.

Bên cạnh đó, hai anh em khốn khổ Dennis và Terence O'Neill (ngoài ra còn một người anh em có tên Terry) cũng như những tội ác của hai kẻ cha mẹ nuôi Reginald và Esther Gough đi vào lịch sử. Tất cả trở thành nguồn cảm hứng cho nữ tác giả Agatha Christie viết nên vở kịch The Mousetrap (Cái bẫy chuột) - cho đến nay vẫn giữ kỷ lục vở kịch được công diễn lâu nhất trong lịch sử sân khấu London.

Sau 73 năm của sự kiện ấy, "Cái bẫy chuột" cũng là lời nhắc nhở với tất cả, rằng trẻ em cần được yêu thương, chăm sóc và bảo vệ, để tránh những thảm kịch mà khi ấy truyền thông Anh mô tả bằng cụm từ "nỗi đau của Vương quốc Anh".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 132: Người Vợ Xinh Đẹp Hóa Quỷ Dữ Và Kế Hoạch Giết Chồng Hoàn Hảo

Năm 1840, nước Pháp xảy ra một sự kiện kinh thiên động địa, tạo ra bước ngoặt trong lịch sử điều tra tội phạm thế giới. Ở đó, người phụ nữ xinh đẹp Marie Cappelle hóa thân thành quỷ dữ, lên kế hoạch giết chồng một cách tinh vi chỉ để phản đối cuộc hôn nhân sắp đặt.

Cuộc hôn nhân sắp đặt - khởi nguồn của vụ giết chồng lịch sử

Marie Cappelle là một phụ nữ xinh đẹp của tầng lớp thượng lưu Pháp thế kỷ 19. Sinh năm 1816 tại Paris, Marie là con của một sỹ quan pháo binh có tiếng ở xứ lục lăng. Thậm chí người ta còn cho rằng Marie là hậu duệ của Vua Louis XIII. Không chỉ sở hữu vẻ đẹp sắc nước hương trời, Marie còn được sử sách mô tả là mang trong mình nhiều tài năng thiên phú.

Cuộc đời của Marie Cappelle lẽ ra cứ thế yên ả trôi đi, nếu không có một sự kiện đã khiến mọi thứ rẽ sang một trang khác. Năm Marie 12 tuổi, cha cô qua đời vì tai nạn trong một cuộc săn bắn. Mẹ cô tái hôn, rồi cũng mất sau đó 7 năm. Dì ruột của Marie - vốn là người phụ nữ quyền lực và kết hôn với Tổng thư ký Ngân hàng Pháp, nhận nuôi đứa cháu gái ngây thơ không nơi nương tựa.

Được dì ruột chăm sóc chu đáo, thậm chí còn gửi đến nuôi dạy ở trường học dành cho tầng lớp quý tộc, nhưng Cappelle không bao giờ biết hài lòng. Cô ý thức được rằng mình là một người nghèo khó, song lại luôn cố gắng thể hiện trước đám đông về xuất thân từ tầng lớp thượng lưu với một cuộc sống sang giàu. Và Marie bắt đầu ghen ty trước những thứ mà mình không có, bao gồm cả những người chồng giàu có mà đám bạn thượng lưu vẫn kết hôn.

Vì thế, Marie Cappelle quyết định phải lấy một người chồng giàu có. Năm Marie 23 tuổi, cô vẫn chưa kết hôn - và đó là một độ tuổi tương đối cao của thế kỷ 19. Một người chú đứng ra nhận "trách nhiệm" tìm cho cô cháu gái đấng lang quân. Đối tượng đã có, nhưng Marie lại không hào hứng với cuộc hôn nhân sắp đặt đó.

Charles Lafarge - người sau này sẽ lấy Marie Cappelle, là một người đàn ông cao lớn nhưng tính tình thô lỗ. Dù vậy, anh ta cũng là con nhà danh gia vọng tộc. Thế nhưng, sau Cách mạng Pháp, nhà Lafarge rơi vào tình cảnh khốn khó. Charles thậm chí còn khiến gia đình nợ chồng thêm nợ vì làm ăn thua lỗ. Vốn đã không ưng người chồng kệch cỡm, thua xa mình về ngoại hình, Marie càng trở nên chán ngán khi gia đình rơi vào cảnh cơ hàn. Và cô ả bắt đầu lên kế hoạch cho một sự giải thoát.

Phiên tòa chưa từng có và sự ra đời của khám nghiệm tử thi

Tháng 12/1939, Marie thuyết phục chồng đến Paris, nơi cô nói rằng đã tìm được một công việc hái ra tiền. Trước ngày Charles lên đường, Marie thuyết phục chồng lập di chúc. Để tăng tính thuyết phục, cô ả cũng lập di chúc, dành toàn bộ tài sản cho chồng nếu bản thân có mệnh hệ nào. Và Marie cũng yêu cầu Charles điều tương tự. Chiều ý vợ, Charles Lafarge lập di chúc. Nhưng có lẽ Marie không thể ngờ rằng Charles lại lẳng lặng thay đổi, dành hết mọi tài sản cho mẹ thay vì người vợ đầu ấp tay gối.

Khi Charles đến Paris, Marie viết một bức thư tình say đắm, kèm theo hai món quà: Một bức tranh và một chiếc bánh Giáng sinh. Anh chỉ ăn một miếng nhỏ, nhưng bị ốm dữ dội vào ngày hôm sau. Những triệu chứng của Charles giống với một người mắc bệnh tả. Người chồng của Marie bỏ qua lời khuyên can dùng thuốc của bác sỹ, chỉ bỏ chiếc bánh đi và nghĩ rằng nó bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

Charles Lafarge tức tốc trở về quê nhà ở Le Glandier. Nhưng khốn khổ thay, tình trạng của Charles chẳng những không thuyên giảm mà ngày càng trở nên nguy hiểm hơn. Bác sỹ Bardon không mảy may nghi ngờ yêu cầu của Marie, rằng cô cần mua thạch tín để diệt chuột, không muốn chúng gây tiếng động vào buổi tối khiến chồng cô thức giấc.

Chỉ một thời gian rất ngắn sau đó, Charles Lafarge nguy kịch và qua đời. Có quá nhiều điều nghi vấn xung quanh cái chết của Charles. Và người ta bắt đầu cho rằng Charles bị đầu độc, chứ không phải bệnh tả thông thường. Anna Bun - một người thân quen của Charles - người luôn để ý đến từng hành động nhỏ của Marie, tin rằng có điều mờ ám. Chỉ có điều khoa học và pháp y ngày đó không đủ tiến bộ để chứng minh.

Theo lời khai của người làm vườn, anh ta mua thạch tín theo yêu cầu của Marie, ngay trước thời điểm cô gửi bánh đến Paris cho Charles. Và nghi án này càng có cơ sở, theo lời khai của những người xung quanh. Ngay lập tức Marie Cappelle bị bắt, nhưng vẫn chưa có đủ bằng chứng để buộc tội là Marie đã đầu độc Charles Lafarge.

Nhà khoa học Mathieu Orfila - một người thân của Charles, yêu cầu khám nghiệm tử thi. Ông ta sử dụng phương pháp hóa học của nhà khoa học Scotland có tên James Marsh. Bằng rất nhiều phương pháp hóa học đặc biệt, Moran đã chứng minh được rằng Marie Cappelle có tội. Trong ruột của Charles có chứa chất asen, là kết quả của vụ đầu độc bằng thạch tín.

Ngay lập tức Marie Cappelle bị bắt. Cô vợ xinh đẹp nhưng tàn ác này bị giam giữ đến tháng 6/1852, nhưng sau đó mắc bệnh lao trong tù và được phóng thích bởi Napoleon III. Chỉ đến tháng 11, Marie qua đời trong cơn bạo bệnh. Cho đến những ngày tháng cuối cùng, Marie vẫn phản đối mọi cáo trạng mà quan tòa và dư luận nhắm vào mình, rằng cô vô tội và không giết chồng Charles Lafarge.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 133: Kỳ Án Manhattan

Lịch sử nhân loại luôn ghi nhận những trường hợp đặc biệt. Vụ giết người tại New York năm 1800 là một trong số đó. Sau hơn 200 năm, nó vẫn là một bí ẩn chưa có lời giải, và đi vào lịch sử với tư cách vụ án hình sự đầu tiên được xét xử ở Hoa Kỳ.

Giếng Manhattan - nơi chứng kiến tội ác lịch sử

Levi Weeks sinh năm 1776 tại Greenwich, Massachusetts. Vào năm 1798, ông đến New York làm việc cho người anh trai Ezra Weeks - một trong những nhà thầu xây dựng thành công, giàu có và quyền lực bậc nhất New York thời bấy giờ.

Với tài sản kếch sù của người anh trai và cái mẽ ngoài hơn người, Levi Weeks mau chóng tìm được cho mình những cô gái vây quanh. Một trong số đó là Gulielma "Elma" Sands. Họ yêu nhau say đắm, chí ít là với Levi. Thậm chí đến cuối năm 1799, họ còn dự định sẽ tổ chức đám cưới.

Nhưng cái đám cưới ấy mãi mãi không bao giờ diễn ra. Đêm 22/12/1799, Elma rời khỏi nhà. Trước đó, cô đã thông báo cho người chị họ Catherine Sands về việc sẽ làm lễ cưới với Levi Weeks. Nhưng Elma không trở về nữa. Những ngày sau, không ai tìm thấy Gulielma "Elma" Sands đâu cả. Một số trang sức của Elma được tìm thấy ở gần cái giếng Manhattan. Và đến ngày 2/1/1800, thi thể của cô gái xấu số ấy nổi lên trong sự kinh ngạc và hoảng sợ của cư dân New York.

Ngay lập tức Levi Weeks trở thành nghi can số 1. Có nhiều động cơ để anh ta trở thành kẻ giết người. Sau này, trong phiên tòa xét xử, người ta phát hiện ra rằng Levi có thể giết người vợ chưa cưới của mình trong cơn

cuồng ghen. Levi nghi ngờ rằng Elma và người chủ nhà trọ nơi cô đang ở có quan hệ tình ái với nhau.

Những bằng chứng khác cũng chống lại Levi Weeks. Chỉ nửa giờ sau khi Elma rời khỏi nhà với Levi, người ta nghe thấy tiếng hét của cô ở gần giếng Manhattan. Nhưng điều ngạc nhiên ở chỗ, lúc Elma đi là 8 giờ tối, thì chừng đến 10 giờ, anh ta đến nhà trọ của Elma và bày tỏ sự ngạc nhiên, đồng thời phủ nhận rằng đã đi với cô, dù người hầu gái của Elma tin rằng cô chủ của mình đã đi với vị hôn phu sắp cưới. Buổi tối hôm ấy, New York bị bao phủ trong tuyết. Người ta nhìn thấy cô đi cùng với hai người đàn ông trên một cỗ xe ngựa - được mô tả là giống hệt của người anh trai Ezra Weeks.

Sau khi trục vớt thi thể Elma ra khỏi giếng Manhattan, một cuộc điều tra và khám nghiệm tử thi được tiến hành. Bồi thẩm đoàn ra phán quyết rằng Gulielma "Elma" Sands bị sát hại, và đưa Levi Weeks ra truy tố với cáo trạng tình nghi giết người. Trong khi đó, Richard Croucher - một người sống chung nhà trọ với Elma, thì tích cực truyền bá câu chuyện về việc Levi chính là người đã giết Elma trong cái đêm định mệnh.

Levi Weeks thoát án tử ngoạn mục như thế nào?

Nhưng người anh trai Ezra Weeks sở hữu một thứ có sức mạnh vô song. Đó là tiền. Là một nhà thầu lớn ở New York, Ezra có những mối quan hệ thân thiết, đồng thời sở hữu khối tài sản nhất nhì thành phố đang trên đà phát triển này. Ngay lập tức anh ta thuê một đoàn luật sư gồm những tên tuổi danh tiếng để cứu rỗi người em trai.

Đoàn luật sư bao gồm cựu Bộ trưởng Tài chính Alexander Hamilton và Aaron Burr - người sau này trở thành Phó chủ tịch của tổ chức này, và Brockholst Livingston - sau này cũng làm việc trong Tòa án tối cao Hoa Kỳ. Aaron Burr cũng là giám đốc của Công ty Manhattan - đơn vị sở hữu giếng Manhattan - nơi tìm thấy thi thể của Gulielma "Elma" Sands. Càng vì thế, Burr lại càng phải nỗ lực để bảo vệ Levi trong phiên tòa.

Đoàn luật sư đã đưa ra những chứng cứ với quan toà chứng minh thân chủ của mình vô tội- trong đó có những chi tiết chính xác, về mối liên hệ

giữa Elma với gã chung nhà trọ Richard Croucher cũng như ông chủ trọ. Theo đó, đã có một mối tình tay ba giữa Elma và ông chủ nhà, họ thậm chí đã ngủ với nhau. Trong khi đó, Richard lại vô cùng si mê Elma và sinh lòng đố kỵ. Bên cạnh đó, giả thiết về việc Elma tự sát cũng được tính đến.

Phiên tòa diễn ra ngày 31/3/1800, tại Tòa án Oyer Terminer & General Gaol Delivery. Chủ tọa là John Lansing - Chánh án tòa án tối cao New York, đồng thời cũng là thị trưởng - một người là bạn làm ăn với người anh trai nổi tiếng của Levi Weeks. Và sau 2 ngày tranh tụng cùng với những phương pháp khoa học lạc hậu ở những năm 1800, mọi thứ diễn ra chậm chạp trong sự mệt mỏi của các quan tòa. Đên 2 giờ sáng ngày 2/4, chỉ sau 5 phút hội ý, các quan tòa ra phán quyết rằng Levi Weeks vô tội.

Tuy nhiên, người New York thì không tin vào phán quyết bất công ấy. Họ tẩy chay Levi Weeks, khiến anh ta phải dạt về Mississippi. Cũng giống người anh trai, Levi sau đó trở thành một nhà thầu xây dựng nổi tiếng ở mảnh đất này, sống một cuộc đời viên mãn, kết hôn và có 4 đứa con

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 134: Gã Chồng Vô Nhân Tính Giết Vợ Mang Thai

Từ chiếc quần bị đánh cắp đến vụ giết người rùng rợn

Ngày 6/4/1842, cảnh sát William Gardiner thuộc Phân khu Wandsworth - lực lượng Cảnh sát thủ đô London (Anh) phát hiện một vụ ăn trộm. Gã đạo chích thó một chiếc quần đen trên phố Wandsworth. William Gardiner âm thầm theo dõi tên trộm. Và khi hắn vào trong một chuồng ngựa, viên cảnh sát liền ập vào truy bắt.

Bằng sự mẫn cán và nhạy bén, William Gardiner tin rằng trong tàu ngựa này còn có điều mờ ám khác. Ông lục soát và tá hỏa khi phát hiện ra một xác người đã cháy xám, cơ thể không còn nguyên vẹn. Thậm chí chân tay đầu đã bị hung thủ chặt đứt lìa. Gardiner vội vã quay trở lại tìm gã đạo chích, nhưng hắn đã lẩn mất từ đời nào.

Kẻ đạo chích ấy được xác định là Daniel Good - một gã chuyên đánh xe ngựa. Và nạn nhân là Jane Jones - chính là vợ của Good. Có quá nhiều để nói về vụ án này, về tội ác man rợ của Daniel Good. Nạn nhân Jane Jones là một luật sư. Tệ hơn nữa, cô đang mang bầu đứa con với chính gã chồng sát nhân máu lạnh.

Sau này có giả thiết cho rằng đứa trẻ trong bụng Jane Jones không phải là con của Daniel Good. Và gã đã giết cả hai mẹ con Jane Jones mà không chút tiếc thương. Nhưng lý do cơ bản nhất được lịch sử Anh quốc ghi lại ở vụ trọng án này, đó là Good muốn đến với nhân tình mới, và gã đi đến quyết định giết người vợ đầu ấp tay gối rồi cố gắng phi tang xác nạn nhân.

Không mất nhiều thời gian, cảnh sát đi đến kết luận chính Daniel Good là hung thủ giết vợ. Chỉ có điều, gã đã trốn mất từ đời nào. Với tính chất man rợ, cả thành London rúng động vì vụ trọng án. Sở cảnh sát Scotland Yard nỗ lực truy bắt Good, muốn đưa hắn ra tòa xét xử sớm nhất có thể để trấn an công chúng. Một kẻ máu lạnh như vậy lẩn khuất trong xã hội sẽ là mối nguy hiểm vô cùng lớn.

Hãy bắt tôi nếu có thể

Có tới 9 bộ phận tinh nhuệ được thành lập trong vụ trọng án, cốt để vây bắt Daniel Good. Thật không may, ở thời đại mà phương tiện liên lạc không phải điện thoại hay mạng xã hội, cách duy nhất để các bộ phận cảnh sát của Scotland Yard nắm bắt thông tin là phải gặp nhau.

Và cứ mỗi lần có tin rằng gã sát nhân đang ở đâu đó, thì cũng là một lần cảnh sát Scotland Yard bị qua mặt. Họ không bao giờ đủ nhanh, đủ chính xác để bắt Daniel Good. Báo chí Anh chạy hàng loạt bài nói về sự bất tài của sở cảnh sát Scotland Yard, về một Daniel Good như thể có phép ẩn thân, luôn luôn thoát khỏi mạng lưới vây bắt của cảnh sát một cách tài tình.

Cảnh sát Scotland Yard được thành lập 13 năm trước đó, vào năm 1829. Đến năm 1842 - thời điểm diễn ra vụ trọng án Daniel Good giết vợ Jane Jones rồi đốt xác phi tang, lực lượng cảnh sát này có tới 3.800 sỹ quan, bao phủ một vòng 15 dặm của London. Tuy nhiên, họ chưa từng rơi vào trường hợp như với Daniel Good.

Thế nhưng, bằng một cách tình cờ và may mắn, Daniel Good cuối cùng cũng sa lưới. Một cựu sỹ quan cảnh sát nhận thấy Good ở Tonbridge - một nơi cách London khoảng 30 dặm (50km). Ông ta báo tin cho cảnh sát Tonbridge, và rồi sau một nỗ lực truy bắt đến kiệt cùng, Good chính thức bị bắt. Gã sau đó cũng thừa nhận toàn bộ tội trạng và hành vi sát nhân máu lạnh của mình.

Chưa hết, một sự kiện khác cũng ảnh hưởng đến cảnh sát Anh quốc. Chỉ 6 ngày sau khi Daniel Good bị hành hình với vụ giết hại Jane Jones, một gã sát thủ cố gắng tấn công Nữ hoàng Victoria. Với tình trạng phạm tội gia tăng và có những hành vi đặc biệt nguy hiểm, đến ngày 15/8/1942,

chi nhánh Thám tử của Cảnh sát Thủ đô được thành lập tại Scotland Yard. Sau này, tổ chức này lấy tên là Cục Điều tra Hình sự (CID). Và quyết định này đã tạo ra bước ngoặt trong quá trình điều tra cũng như truy bắt tội phạm của Vương quốc Anh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 135: Kỳ Án New Orleans

Câu hỏi muôn đời: Có phải mafia Italia?

Đêm muộn ngày 22/5/1918, Jake và Andrew Maggio phát hiện ra một chuyện động trời. Người anh trai và chị dâu bị giết khi đang ngủ, ngay trên chiếc giường của họ. Hung thủ đã đột nhập vào căn nhà và ra tay tàn độc. Điều khủng khiếp hơn nữa, hung khí của vụ án ấy là một chiếc rìu. Cả hai cùng sống ở New Orleans (Mỹ), và họ là những nạn nhân đầu tiên của cái gọi là "Axeman of New Orleans" - một trong những vụ giết người hàng loạt kinh hoàng nhất lịch sử.

Trong khoảng thời gian từ 1918 đến 1919, hàng triệu người New Orleans sống trong nỗi sợ hãi. 18 tháng sau vụ đầu tiên, "Axeman of New Orleans" đã vác rìu đi khắp thành phố, và có ít nhất 10 vụ trọng án nữa xảy ra. Điều đáng nói, tên sát nhân bí ẩn này đều ra tay ngay trong ngôi nhà nạn nhân và ra đi, để lại hiện trường là chiếc rìu và không lấy bất cứ của cải gì.

Cho đến ngày hôm nay, sau chẵn 1 thế kỷ diễn ra vụ giết người hàng loạt, cảnh sát New Orleans vẫn chưa tìm thấy hung thủ. Tập hồ sơ mang tên "Axeman of New Orleans" qua tay bao đời viên cảnh sát trưởng, nhưng cho đến nay nó vẫn chỉ là một bí mật không lời giải đáp. Và cũng vì thế, người ta đặt ra rất nhiều giả thiết cho vụ trọng án này.

Một trong số đó, là cuộc thanh trừng tàn độc của giới mafia Italia. Hầu hết các nạn nhân đều là người Mỹ gốc Italia. Đây có thể là một cuộc chiến sắc tộc, hoặc tệ hơn là những cuộc thanh trừng nội bộ đẫm máu của giới mafia. Cũng bởi giả thiết này, cảnh sát tiến hành một cuộc truy quét các tổ chức mafia Italia trên địa bàn thành phố, nhưng số người bị giết trong "Axeman of New Orleans" thì không hề vơi bớt.

Cả thành phố nghe nhạc Jazz để… không bị giết

Có giả thiết khác cho rằng hung thủ là một gã sát nhân máu lạnh, và đối tượng của hắn là phụ nữ. Nhiều năm sau khi “Axeman of New Orleans” đã ném chiếc rìu chết chóc ấy vào dĩ vãng, hai nhà tội phạm học Colin và Damon Wilson đưa ra giả thiết rằng “Axeman” chỉ giết các nạn nhân là nam giới trong trường hợp họ cản trở quá trình tấn công phụ nữ của gã. Lý do là bởi trong số các vụ giết người “Axeman” gây ra, nếu người đàn ông trong gia đình không biết đến sự hiện diện của gã sát nhân trong ngôi nhà của mình, họ sẽ an toàn.

Nhưng một giả thiết kỳ lạ và đặc biệt có tính chính xác cao khác xung quanh vụ trọng án giết người hàng loạt này. Hung thủ đang cố gắng… quảng bá nhạc Jazz! Hắn gửi cho tờ The Times-Picayune và nói rằng sẽ ra tay một lần nữa vào thứ Ba tuần sau, ngày 19/3/1919 vào lúc 12 giờ 5 phút. Tuy nhiên, hắn cũng nói thêm, những ai đang nghe nhạc Jazz ở thời điểm đó sẽ không phải mục tiêu tấn công. Nỗi hoảng sợ của New Orleans lên đến đỉnh điểm. Ngày 19/3/1919, nhạc Jazz được phát trên toàn thành phố, và đã không có vụ giết người nào xảy ra!

Vụ giết người cuối cùng được biết đến và quy trách nhiệm cho “Axeman” xảy ra vào ngày 27/10/1919. Mike Pepitone bị giết ngay trong phòng ngủ của mình. Và đó là chiếc rìu cuối cùng người ta tìm thấy ở New Orleans, trong vụ trọng án đáng sợ và ly kỳ bậc nhất mọi thời đại.

Có những cái tên nằm trong diện nghi ngờ. Hai nhà tội phạm học Colin và Damon Wilson tin rằng kẻ giết người hàng loạt đó là Joseph Momfre. Anh ta bị bắn chết vào năm 1921, bởi một người tự xưng là “Góa phụ của Pepitone” - nạn nhân cuối cùng của vụ sát nhân hàng loạt.

Trong khi đó, học giả Richard Warner thì cho rằng hung thủ là Frank “Doc” Mumphrey. Sau này Mumphrey rời New Orleans, chuyển đến Los Angeles và có quan hệ mật thiết với các gia đình mafia. Tuy nhiên, cảnh sát thì không bao giờ đưa ra được một cái tên chính xác, và tập hồ sơ “Axeman of New Orleans” vẫn còn nằm trong khu vực những vụ trọng án chưa có lời giải của cảnh sát New Orleans.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 136: Giết Vợ Mang Thai Và Hai Con Gái Sau Khi Thú Nhận Ngoại Tình

Sự mất tích bí ẩn

Cuộc sống êm ấm của gia đình Shanann và Chris Watts ở Mỹ bị chấm dứt từ tháng 8/2018. Vào thời điểm đó, Shanann và 2 con gái được báo cáo mất tích không rõ nguyên nhân. Ngày hôm sau, Chris - chồng của Shanann xuất hiện trên truyền hình trả lời vấn và mong sự trở về nhà an toàn của vợ và 2 con. Tuy nhiên, mấy ai có thể ngờ rằng anh ta đang diễn kịch.

Môt trong những người bạn thân của Shanann cho biết, bản thân đã báo cảnh sát về việc không thể liên lạc được với bạn mình. Hai người trở về nhà sau chuyến công tác lúc 2h sáng. Tuy nhiên, sáng hôm sau, Shanann không trả lời bất cứ cuộc gọi hay tin nhắn nào từ người bạn này. Mặc dù, sáng hôm đó, Shanann - người mang bầu 15 tuần có hẹn với bác sĩ để kiểm tra nhịp tim của thai nhi.

Người bạn thân tỏ ra lo lắng khi thấy sự bất thường nên đến nhà của Shanann. Khi người bạn này gõ cửa, không có ai lên tiếng nhưng xe của Shanann vẫn ở trong nhà xe.

Trong sự lo lắng cho Shanann, người bạn thân gọi cho Chris. Tuy nhiên, người đàn ông này trấn an rằng đừng quá lo lắng, vì vợ của anh ta đã đưa các con đi chơi. Thế nhưng, Chris lại nói bản thân không biết vợ ở địa điểm cụ thể nào và cô đang đi chơi cùng các con.

Sau khi không thể liên lạc được với Shanann và không biết cô đang ở đâu, người bạn quyết định báo cảnh sát về sự mất tích lạ lùng.

Trong khi cảnh sát và chó nghiệp vụ vào trong nhà để tìm manh mối về Shannan và các con gái thì Chris trả lời phỏng vấn của phóng viên kênh truyền hình Denver7.

Trong cuộc phỏng vấn này, Chris xác nhận vợ đi công tác về lúc 2h sáng, tới 5h15' sáng thì anh ta đi làm và không gặp vợ con kể từ đó. Ngoài ra, người đàn ông này cũng cho biết, trước khi vợ mất tích, anh ta và vợ đã có cuộc trò chuyện tình cảm nhưng không nói rõ cuộc nói chuyện này về vấn đề gì. Khi trả lời phỏng vấn, vẻ mặt của Chris tỏ ra khá buồn và giọng anh ta như nghẹn lại, nước mắt lưng tròng.

Thế nhưng, qua điều tra cảnh sát đã phát hiện sự thật gây sốc. Nghi phạm trong vụ biến mất bí ẩn của vợ và 2 con gái chính là Chris. Anh ta bị bắt giữ với cáo buộc giết vợ đang mang thai và 2 con.

Sự thật gây sóc

Theo CNN, thi thể của Shanann được tìm thấy trong một ngôi mộ nông gần một bồn chứa dầu. Trong khi, thi thể của 2 bé gái được tìm thấy trong thùng chứa dầu nằm gần mộ của mẹ. Để tìm được thi thể các nạn nhân, cảnh sát dùng tới thiết bị bay không người lái để tìm các dấu vết trên cánh đồng. Trong quá trình này, họ phát hiện một tấm ga trải giường gần các thùng chứa dầu. Tấm ga trải giường này cùng loại với một số vỏ gối và tấm nệm được thu hồi từ thùng rác nhà bếp của gia đình nạn nhân sinh sống.

Tại đồn cảnh sát, Chris khai, sau khi vợ về nhà sau chuyến công tác, anh ta thú nhận với Shanann về việc ngoại tình với một đồng nghiệp và bản thân muốn 2 vợ chồng ly thân. Trước đó, cảnh sát tiến hành điều tra 2 ngày và phát hiện Chris có ngoại tình với một đồng nghiệp.

Chris khai phát hiện vợ bóp cổ con gái 3 tuổi và bé Bella đã chết trên giường. Đây cũng là lúc Chris bóp cổ vợ sau đó đưa 3 thi thể lên ghế sau của ô tô chở đi phi tang. Tuy nhiên, qua điều tra cảnh sát phát hiện thấy 2 đứa trẻ vô tội bị chính người cha độc ác và tàn nhẫn bóp cổ trước khi chết, các bằng chứng từ khám nghiệm đã kết luận điều này. Chris đã thừa nhận tội ác mà bản thân đã gây ra với vợ đang mang thai và 2 con.

Ngoài mối tình vụng trộm của Chris, cặp đôi này còn có khoản nợ 70.000 USD, thậm chí nộp đơn xin phá sản năm 2015. Bên cạnh đó, 2 vợ chồng còn phải đối mặt với một vụ kiện dân sự về việc nợ 1.533,8 USD tiền thuê nhà.

Sau phiên tòa xét xử, Chris nhận 3 án chung thân về tội giết người vợ đang mang thai và giết 2 con gái.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 137: VàO Resort VớI Em ChồNg, NgườI Phụ Nữ ChếT LõA Thể Trên SàN Nhà

Cho đến khi xảy ra sự việc, nạn nhân và người em chồng đã có mối quan hệ "ngoài luồng" suốt 3 năm.

Cảnh tượng kinh hoàng

Tháng 5/2018, bi kịch ập xuống gia đình Talad ở Mumbai, Ấn Độ. Nhìn bên ngoài tưởng như gia đình êm ấm nhưng sau khi xảy ra cái chết của cô con dâu, người ta mới vỡ lẽ có quá nhiều vấn đề âm ỉ bên trong.

Vào thời gian trên, Indu Talad (33 tuổi) bị em chồng đâm chết tại một căn nhà trong khu resort ở bãi biển Aksa. Theo cảnh sát, nạn nhân Indu đã kết hôn và sống với chồng ở Malad (Mumbai, Ấn Độ). Tuy nhiên, người phụ nữ này "tằng tịu" với em chồng là Harish Talad (30 tuổi).

Theo điều tra của cảnh sát, Indu đến gặp Harish tại resort ở bãi biển Aksa. Khi đến đây, giữa 2 người vốn có tình cảm với nhau nảy ra cuộc tranh cãi nảy lửa. Được biết, 2 vị khách này đến resort lúc 13h. Tuy nhiên, đến 16h30', Harish đột ngột rời khỏi resort. Khi rời đi, anh ta nói với nhân viên resort là đi lấy đồ ăn, nhân viên cũng chẳng hề nhận thấy dấu hiệu gì đáng ngờ.

Lúc 18h là thời điểm trả phòng tại resort, nhân viên vào bên trong để thông báo đến giờ "check out". Vậy nhưng, một cảnh tượng kinh hoàng xảy ra trước mặt nhân viên khiến người này không khỏi bàng hoàng. Vị khách nữ tên là Indu nằm lõa thể trên vũng máu trong phòng.

Các nhân viên làm việc tại resort vô cùng hốt hoảng khi chứng kiến sự việc chưa có tiền lệ và vội vàng báo cáo cho quản lý để thông báo cho cảnh sát đến ngay hiện trường.

Sau khi nhận được tin báo, cảnh sát đã tới hiện trường. Nạn nhân được đưa đến bệnh viện. Tuy nhiên, các bác sĩ không thể làm gì để cứu mạng sống của nạn nhân do vết thương quá nặng, ngoài ra Indu được xác định là tử vong trước khi tới bệnh viện. Nạn nhân bị mất máu nhiều do các vết thương ở ngực và lưng. Cảnh sát đã tiến hành điều tra sự việc theo hướng một vụ giết người.

Đâm chị dâu vì người thứ ba?

Nhờ thông tin lưu lại tại sổ đăng ký lưu trú của resort, cảnh sát nhanh chóng khoanh vùng được nghi phạm và xác định người gây ra sự việc đau lòng. Mặc dù, Harish đã rời khỏi resort trước khi sự việc được phát hiện. Tuy nhiên, cảnh sát đã theo dõi qua định vị để biết vị trí của anh ta.

Vị trí của di động cho thấy anh ta đã chạy tới Gujarat. Cảnh sát liên lạc với cơ quan chức năng khu vực Gujarat để bắt giữ nghi phạm đang trên đường chạy trốn.

Khi bị bắt giữ, nghi phạm có một số vết thương trên người xuất phát từ quá trình giằng co giữa anh ta và nạn nhân Indu trong resort. Có thông tin nói anh ta bị chấn thương ở dạ dày nhưng nhân viên điều tra nghi ngờ là do nghi phạm tự ngụy tạo. Cảnh sát đã đưa nghi phạm và bệnh viện để điều trị trước khi áp giải về đồn để lấy lời khai. Sau khi nghi phạm xuất viện, anh ta bị thẩm vấn động cơ giết người dẫn đến cái chết của Indu.

Một nhân viên cảnh sát tiết lộ, nghi phạm phát hiện, Indu cặp kè với một người đàn ông khác. Điều này khiến cho anh ta vô cùng tức giận. Quá bực mình trước hành động của Indu, anh ta gọi cho Indu đến resort để gặp mặt. Trong cuộc gặp, Indu và Harish có lời qua tiếng lại, tranh cãi xoay quanh chuyện người chị dâu này có thêm người thứ 3 trong mối quan hệ giữa 2 người. Khi cuộc tranh cãi lên đến đỉnh điểm, Harish đã đâm chị dâu nhiều nhát dẫn đến cái chết của nạn nhân, sau đó rời khỏi resort.

Indu và Harish có mối quan hệ "ngoài luồng" với nhau trong 3 năm cho đến khi xảy ra sự việc. Nghi phạm bị cáo buộc tội giết người theo bộ luât Hình sự của Ấn Độ.

Harish khai, sau khi gặp nhau, 2 người có quan hệ tình dục với nhau. Khi Harish đi vào nhà vệ sinh và bước ra, anh ta thấy chị dâu rút con dao từ túi của cô ta ra. Bởi, cô ta biết Harish biết được mối quan hệ của cô với một người đàn ông khác. Cô ta dọa sẽ giết anh ta nếu như tiết lộ mọi chuyện với chồng.

Harish khai, chị dâu ngoại tình với những người đàn ông khác nữa và anh ta từng nhận được các video quay "cảnh nóng" của Indu với họ. Hôm xảy ra sự việc, sau khi Indu đe dọa, Harish đã đoạt lấy con dao và đâm vào người nạn nhân dẫn đến cái chết đau lòng. Trong lúc hoảng sợ, anh ta lên xe buýt bỏ trốn khỏi hiện trường.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 138: Vụ Mất Tích Của Jerry Michael Williams - Người Chồng Tội Nghiệp

Mất tích bí ẩn

Sáng sớm ngày 16/12/2000, Jerry Michael Williams (còn gọi là Mike Williams) tạm biệt vợ con rồi mang theo khẩu súng săn, phóng xe tới khu vực hồ Seminole (bang Florida) để săn vịt trời. Đây là sở thích và thói quen mà anh đã duy trì suốt bao nhiêu năm qua.

Tuy nhiên, cho tới tận buổi tối hôm đó, vợ anh là Denise Williams vẫn chưa thấy chồng về. Đây là điều không hề bình thường bởi mỗi lần đi săn của Mike thường chỉ diễn ra trong nửa ngày. Cảm giác bất an, Denise liền gọi điện nhờ bố và người bạn thân của chồng là Brian Winchester đến hồ tìm kiếm. Tại đây, họ chỉ thấy chiếc xe hơi của Mike nên đã đi báo cảnh sát.

Một cuộc điều tra và tìm kiếm nạn nhân đã tiến hành ngay sau đó. Gần như toàn bộ khu vực hồ rộng hơn 40.000 m2 đều được lục tung nhưng rồi sau 44 ngày đêm nỗ lực cao độ, họ vẫn không tìm thấy tung tích của Mike. Từ đó, một giả thuyết đặt ra rằng anh đã bị cá sấu ăn thịt do trong lúc bất cẩn, người đàn ông 31 tuổi này chẳng may bị ngã ra khỏi thuyền.

Tuy nhiên, cảnh sát cho biết vụ mất tích có một vài điểm bất hợp lý. Thứ nhất, cây súng của nạn nhân được tìm thấy gần bờ hồ nhưng lại không phải là cây súng bắn vịt - đây là một lỗi sai mà một tay săn vịt chuyên nghiệp như Mike sẽ không bao giờ mắc phải. Thứ hai, chiếc thuyền máy của nạn nhân vẫn còn đầy ắp xăng. Giả sử Mike bị rơi xuống thuyền khi đang di chuyển thì chiếc thuyền sẽ phải tiếp tục chạy cho đến khi hết xăng hoặc đâm vào đâu đó.

Điều lạ lùng là những nạn nhân từng không may mất tích ở hồ Seminole thì thi thể của họ chỉ vài tuần, vài tháng, cùng lắm là vài năm đều được tìm ra. Vậy mà thi thể của Jerry thì lại bặt vô âm tín. Cứ như vậy, vụ án rơi vào bế tắc.

Mối tình sai trái

Trong suốt quá trình điều tra, duy nhất chỉ có một mình mẹ của nạn nhân, bà Cheryl, là không tin vào việc con trai bị cá sấu ăn thịt. Bà Cheryl tiếp tục những cuộc điều tra, tìm kiếm riêng của mình, chỉ mong tìm được tung tích của con trai.

Cuối cùng, trời không phụ lòng người tuy rằng bà đã phải chờ đợi quá lâu. 17 năm sau, tại một khu vực cách nơi tìm thấy chiếc xe khoảng 80km, người dân tìm thấy những gì còn sót lại của một bộ xương người liền báo cảnh sát. Phân tích ADN xác nhận đó chính là Mike Williams và anh đã bị sát hại bằng súng.

Vụ án lúc này được lật lại và người vợ cũ của anh - Denise, ngay lập tức bị cảnh sát đưa vào diện tình nghi bởi nhiều lý do. Thứ nhất, theo luật của Florida lúc bấy giờ, một người mất tích có thể xác nhận là đã chết nếu trong vòng 5 năm không tìm thấy. Tuy nhiên, Denise thời điểm đó còn chưa tìm được tung tích chồng nhưng 6 tháng sau đã chuyển tới sống cùng chính người bạn thân của anh - Brian Winchester và nghiễm nhiên trở thành người hưởng trọn số tiền bảo hiểm khoảng 42 tỷ đồng. Thật trùng hợp là khoản bảo hiểm ấy được chính người bạn thân Brian bán cho Mike chỉ vài tháng trước đó.

Tuy nhiên, điều khiến cảnh sát gần như có thể khẳng định Denise có liên quan đến vụ án là họ phát hiện ra Denise và Brian thực tế đã có quan hệ lén lút trước khi Mike biến mất.

Năm 2005, Denise Williams và Brian kết hôn với nhau nhưng năm 2012 bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến việc Denise đệ đơn xin ly hôn nhưng Brian không đồng ý và đã tấn công Denise. Đến tháng 8/2016, Brian đã dùng súng uy hiếp và bắt giữ cô. Denise trốn thoát được liền tố

cáo hành vi bắt cóc của Brian. Người đàn ông sau đó bị tuyên phạt 20 năm tù giam vào cuối năm 2017.

Denise Williams bị bắt giữ tại văn phòng của mình ở Đại học bang Florida. Sau nhiều giờ đấu tranh khai thác, người vợ độc ác thừa nhận đã ngoại tình với Brian Winchester từ lâu. Hai người cùng lên toàn bộ kế hoạch sát hại Mike để có thể danh chính ngôn thuận đến với nhau. Vào ngày xảy ra vụ án, khi Mike vừa bước xuống xe chuẩn bị đi săn thì bị bạn thân nhất bắn chết rồi đưa xác đi phi tang tại nơi khác.

Với kế hoạch mưu sát hại chồng để đến với nhân tình, Denise và Brian đã bị truy tố với tội danh giết người cấp độ một, âm mưu giết người và ngụy tạo chứng cứ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 139: Cô Gái Giết Chị Ruột Vì Yêu Anh Rể Điện Cuồng

Muốn biến anh rể thành "của riêng", trong cơn ghen ngược, một cô gái 27 tuổi đã gây ra tội ác động trời khi đâm chết chị gái mình bằng 68 nhát dao chí mạng để cướp chồng của chị.

Cô em gái thâm độc

Ngày 23/5/2016, khi đang trực đêm, Saima Khan (34 tuổi) nhận được 4 tin nhắn của em gái Sabah Khan (27 tuổi) nói rằng con gái út của mình đang khóc đòi mẹ và Sabah không thể nào dỗ được. Lúc này, cả gia đình đang ở một đám tang người thân, chỉ có Sabah ở nhà trông các cháu. Saima Khan vội trở về nhà ở Luton, Bedfordshire (Anh).

Lúc này, ở nhà, Sabah đeo sẵn găng tay, mặc quần áo đen, trên tay cầm một con dao nhà bếp cỡ lớn rồi chờ chị gái mình về. 8 phút sau khi Saima Khan trở về nhà, cô bị chính em gái tấn công dã man ở hành lang trong khi 4 đứa con của cô đang ở trên gác. Những người hàng xóm xung quanh dù đang ngủ nhưng cũng nghe thấy tiếng la hét trong đau đớn của cô.

Camera quan sát của nhà hàng xóm cho thấy Saima bước vào nhà lúc 23h07 và bật đèn lên. 45 giây sau nó, điện vụt tắt trong hơn tám phút - khoảng thời gian mà cô bị sát hại. Sau đó, Sabah đập vỡ kính ở một cửa sổ và giấu con dao cùng bộ quần áo màu đi trước khi gọi điện cho bố lẫn cảnh sát vào lúc 23h25 thông báo chị gái bị một kẻ lạ mặt đột nhập vào nhà sát hại trong khi cô ta đang tắm. Bị cáo thậm chí còn bịa ra câu chuyện rằng cô ta tình cờ nghe thấy cuộc điện thoại giữa chị gái và người tình bí mật, người đe dọa sẽ làm hại cô ta nếu lộ chuyện.

Khám nghiệm tử thi cho thấy bà mẹ 4 con sau đó bị đâm tổng cộng 68 nhát trên khắp cơ thể, từ đầu tới chân với các vết chém ngang tay và cổ.

Tuy nhiên, những chiêu trò của cô gái 27 tuổi không thể qua mặt được các nhà điều tra. Sabah Khan cuối cùng phải nhận tội giết chị gái sau những bằng chứng không thể chối cãi.

Ba tháng trước khi giết Saima, Sabah đã lên Internet tìm hiểu về cách giết người và thậm chí chi gần 150 triệu đồng cho một thầy phù thủy ở Pakistan để thực hiện hành vi giết người "bằng cách điều khiển từ xa".

Ngoài ra, trong khoảng thời gian này, Sabah Khan còn thường xuyên tìm kiếm các nội dung bao gồm "rắn độc", "làm thế nào để thuê một kẻ giết người" hay "16 bước để giết ai đó mà không bị bắt"...

Thẩm phán cho biết, đây là một vụ "giết người rùng rợn" và sau khi nạn nhân chết, bị cáo vẫn tiếp tục đâm liên tục chị gái mình.

Bi kịch từ cuộc tình loạn luân

Cả gia đình Sabah Khan đều sốc khi biết con gái mình là hung thủ giết chị gái. Theo các nhà điều tra, đằng sau vụ án này ẩn chứa sự thật vô cùng bất ngờ về mối quan hệ sai trái giữa anh rể và em vợ.

Theo đó, cô gái trẻ Sabah Khan đã đem lòng yêu Hefeez Rehman - chồng của chị ruột. Sabah và Hefeez đã có quan hệ "vụng trộm" với nhau một thời gian sau lưng Saima. Thấy hai người có phần thân thiết nhưng tin chồng, tin em, Saima vẫn vui vẻ, nhiệt tình mà không hay mình bị lừa dối.

Tại tòa án, bị cáo cho biết Rehman cưới chị gái mình chỉ với mục đích duy nhất là lấy hộ chiếu. Để vợ không phát hiện ra mình "ăn vụng", Hefeez cho em vợ một ám hiệu khi nhắn tin thì viết công việc gặp vấn đề và hẹn địa điểm gặp mặt bàn hướng giải quyết.

Cuộc tình vụng trộm này như một chất kích thích khiến cả hai không biết chán. Tuy nhiên, không được bao lâu thì rắc rối bắt đầu xuất hiện khi

Hefeez muốn chấm dứt mối quan hệ bất chính với em vợ để quay về với gia đình.

Một trận tranh cãi nảy lửa đã nổ ra giữa hai người. Dù Sabah đã đe dọa sẽ tự tử nếu anh rể chấm dứt quan hệ nhưng Rehman vẫn quyết tâm và thậm chí sử dụng tính năng chặn tin nhắn của Sabah. Đau khổ vì bị anh rể phụ tình, Sabah trở nên điên loạn và vạch kế hoạch cướp chồng của chị trong nhiều tuần.

Sát hại dã man chị gái, người phụ nữ tội lỗi ấy đã phải trả giá bằng tối thiểu 22 năm trong tù. Giờ đây, đã 2 năm trôi qua nhưng những người thân trong gia đình của cả bị cáo và nạn nhân vẫn không nguôi nỗi đau trước tấn bi kịch của gia đình mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 140: Nhân Tình Về Với Vợ, Người Mẹ Trẻ Vứt Con Vừa Đẻ Từ Tầng 17 Xuống Đất

Dù biết người đàn ông gấp đôi tuổi mình đã có vợ con ở quê nhưng cô gái 20 tuổi vẫn như con thiêu thân lao vào cuộc tình tội lỗi để rồi khi bị phụ tình đã nhẫn tâm giết hại dã man con mình khi vừa mới sinh ra.

Vụ án gây phẫn nộ

Khoảng 17h ngày 7/11/2017, các công nhân đang làm việc ở tầng 4 một tòa nhà quận Banglamung, thành phố Pattaya, Thái Lan thì giật mình vì một vật thể lạ rơi qua cửa sổ và đập mạnh xuống đất. Khi chạy xuống dưới kiểm tra xem, nhân chứng nhận thấy đó là một bọc nilon lớn màu xanh. Tò mò, họ đã mở túi ra và rất sốc khi phát hiện đó là một bé trai và ngay lập tức gọi cảnh sát trình báo.

Lực lượng y tế sau đó cũng có mặt và xác nhận bé trai vừa mới được sinh ra cách đó không lâu, vẫn còn nguyên dây rốn và tim đã ngừng đập.

Kiểm tra camera an ninh của tòa nhà, cảnh sát nhận định bé sơ sinh rơi từ tầng 17 xuống. “Chúng tôi đã đến từng nhà gõ cửa kiểm tra nhưng đều không phát hiện được điều gì”, một điều tra viên cho hay. Tuy nhiên, ở căn hộ cuối cùng, lực lượng chức năng nhận thấy trong nhà chỉ một người phụ nữ nhưng cô này lại đóng chặt cửa và có những lời lẽ không hay dành cho lực lượng kiểm tra.

“Chúng tôi đã yêu cầu chủ nhân căn hộ ra làm việc nhưng ban đầu cô ấy luôn tỏ ra bất hợp tác. Phải mất khá nhiều thời gian chúng tôi mới có thể tiếp cận đối tượng.", đại diện cảnh sát cho biết. Lúc này, họ cũng nhận thấy nữ chủ nhân có dấu hiệu vừa sinh con xong, cơ thể còn khá yếu.

Bi kịch của mối tình tội lỗi

Người mẹ trẻ đó là Netchanok Nokyungtong, 20 tuổi. Cảnh sát đã tìm thấy rất nhiều máu trong phòng tắm căn hộ. Sau một hồi đấu tranh khai thác, cô gái đã thú nhận hành vi ném con qua ngoài cửa sổ của mình.

Khai nhận trước cơ quan cảnh sát, Netchanok Nokyungtong cho biết cách đây 2 năm, mình gặp bạn trai họ Kim người Hàn Quốc. Dù biết người này đã có vợ con ở quê nhà nhưng Netchanok vẫn yêu và dọn về sống cùng Kim với lời hứa hẹn sẽ ly hôn để cưới cô làm vợ.

Tuy nhiên, sau khi Netchanok Nokyungtong nói rằng cô đang mang bầu, người đàn ông 40 tuổi đã chối bỏ trách nhiệm và trốn về Hàn Quốc với người vợ con. Bà mẹ trẻ tàn nhẫn này nói rằng gã bạn trai 40 tuổi đã khiến mình đau khổ cùng cực khi bỏ lại cô và cái thai trong bụng đang ngày một lớn dần.

Netchanok Nokyungtong đã trở dạ tại căn hộ riêng vào chiều ngày 7/11. Cô gái cho biết cô đã bị sốc và chưa sẵn sàng cho cuộc sinh con này. Cô sinh con trong nhà vệ sinh vì không hề biết trước dấu hiệu để nhập viện. Đưa trẻ bị sinh non nên đã chết khi vừa ra đời. Quá căm phẫn người bạn trai bội bạc, cô đã ra tay dã man, mở cửa sổ và ném con trai khỏi tòa nhà cao tầng.

Tuy nhiên, sau khi kiểm tra, các bác sĩ cho biết tuy sinh non nhưng bé trai sơ sinh vẫn được ra đời trong tình trạng sức khỏe hoàn toàn bình thường. Netchanok Nokyungtong sau đó phải cúi đầu thừa nhận đã giết con mình.

Vừa gây tội ác tày trời với đứa con sơ sinh mà mình dứt ruột đẻ ra nhưng trước cơ quan điều tra, bà mẹ trẻ này dường như không hề thấy đau lòng một chút nào.

"Đây là một vụ án hình sự có tính chất dã man và đáng lên án. Đứa trẻ sinh ra khỏe mạnh mà phải chết oan trong khi đó người mẹ lại không hề đau lòng trước những gì vừa xảy ra”, Cảnh sát trưởng Apichai Khemphet cho biết.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 141: Ngoại Tình Giết Vợ Dựng Chuyện Cướp Bóc

Toán cướp tàn độc

Ngày 10/8/1990, cảnh sát Australia nhận được thông báo về một vụ án nghiêm trọng xảy ra trong căn biệt thự bên vịnh Double, vùng ngoại ô phía đông Sydney.

Hiện trường vụ án cho thấy đó là một vụ cướp và hung thủ đã ra tay rất tàn độc. Người chồng là ông Mark Caleo bị đánh đến bất tỉnh còn người vợ là bà Rita Caleo bị đâm dã man với 23 nhát dao trên cơ thể. Bọn cướp đã lấy đi chiếc đồng hồ Rolex và một số tiền mặt trong nhà.

Nhanh chóng bắt tay vào điều tra truy tìm hung thủ nhưng dù thời gian dài đã trôi qua, cảnh sát vẫn không thể tìm ra bất kỳ manh mối của toán cướp.

Đang lúc bế tắc, cảnh sát nhận được thông tin quan trọng từ người giúp việc của gia đình Caleo. Người này cho biết trong đêm bà Rita bị giết, cô đang ngủ thì chợt thức giấc vì nghe thấy những tiếng rên rỉ từ một căn phòng gần đó. Tới nơi phát ra âm thanh kỳ lạ này, cô phát hiện ông Mark Caleo đang quan hệ tình dục với Janice Yap - nhân tình của ông.

Mark Caleo ngoại tình hầu như ai trong ngôi nhà này cũng biết, kể cả bà Rita. Tuy nhiên, việc ông đưa cả nhân tình về để quan hệ trong khi vợ mình đang ở nhà đã khiến người giúp việc vô cùng bất ngờ. Bàng hoàng hơn nữa, vài tiếng sau, cô nhận được tin căn biệt thự bị đột nhập và chủ nhân của mình, người thì chết, người lại bị thương.

Lời khai của nữ giúp việc càng có cơ sở khi sau đó, cảnh sát nhận được thông tin từ một nhân viên cũ làm việc trong nhà hàng của vợ chồng Mark. Người này cho biết chính tai mình nghe thấy ông chủ nói rằng sẽ đưa 10.000 USD để tìm ai đó giết vợ và dàn cảnh giống như một vụ cướp tài sản.

Mặc dù có nhiều bằng chứng tố cáo người chồng, nhưng Mark vẫn không nhận tội. Bằng chứng buộc tội cũng không rõ ràng nên vụ án lại rơi vào bế tắc.

Cái chết được dự đoán

Nhưng "cái kim trong bọc lâu ngày cũng phải thò ra", dù gã chồng dã man này đã lên kế hoạch kỹ càng nhưng hắn không thể ngờ một bức thư "tiên đoán" của vợ mình đã khiến gã phải ra đứng trước vành móng ngựa, cúi đầu nhận tội.

Mark không biết vợ mình đã để lại một lá thư buộc tội trước khi chết. Vào ngày 15/5/1990, khoảng 3 tháng trước ngày bị sát hại, bà Rita đã viết một bức thư với những dòng chữ: "Trong trường hợp cái chết của tôi bất thường, hãy tập trung điều tra chồng tôi Mark Caleo và người bán xe hơi Rick Damelian. Cái chết của anh trai tôi cũng là do họ gây ra. Những gì tôi đang làm với anh ta là kết quả của mối quan hệ giữa anh ta với Janice Yap.

Đây hoàn toàn là sự thật. Đừng để Mark tìm được tờ giấy này. Damelian đã thuê một ai đó ở Nam Mỹ thực hiện kế hoạch". Bà đã đưa lá thư cho luật sư của mình và dặn dò chỉ công bố nó trong trường hợp bà chết bất thường.

Dù đã có bằng chứng rõ ràng nhưng gã chồng nham hiểm vẫn khăng khăng chối tội. Hắn nói rằng anh trai của vợ, ông Michael Chye, là một "con nghiện cờ bạc" có liên quan đến một băng đảng tội phạm lớn xuyên quốc gia có trụ sở chính tại Hồng Kông.

"Thường thì anh ta sẽ đến với chúng tôi và kể lể rằng cuộc sống của anh ta đang gặp nguy hiểm", Mark nói trong phiên toà. Hắn cũng phủ nhận

việc mở khóa cửa phòng ngủ của vợ ở ban công để tạo điều kiện cho người ngoài đột nhập vào ngôi nhà.

Thế nhưng dù kiên quyết chối tội, sau gần 30 năm, Mark (khi đó 55 tuổi) đã cúi đầu trước vành móng ngựa thừa nhận tội danh giết vợ và anh trai của vợ. Còn kẻ trực tiếp ra tay là Alani Afu, 51 tuổi.

Khi Mark Caleo gặp vợ mình lần đầu, Rita đã 35 tuổi còn hắn mới 22 tuổi. Cả hai đã kết hôn và cùng mở một chuỗi nhà hàng Ý trên đất Úc rồi kiếm được hàng triệu USD. Tuy nhiên, có được tiền bạc và địa vị, Mark Caleo nhanh chóng cặp kè với Janice Yap. Bị vợ phát hiện, người đàn ông không những không từ bỏ cuộc tình sai trái này mà còn tuyên bố rằng bà Rita sẽ phải chấp nhận. Hai người từ đó thường xuyên mâu thuẫn. Muốn trừ khử vợ để có thể thoải mái đến với nhân tình và độc chiếm tài sản, Mark đã lên kế hoạch hết sức tinh vi nhưng không ngờ lại bị chính vợ mình vạch mặt dù đã chết.

Với hành vi thuê sát thủ giết vợ, Mark Caleo đã phải chịu mức án 12 năm tù trong khi Alani Afu bị kết án 20 năm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 142+10 ChiếC Răng DướI CôNg

Mất tích bí ẩn

Klaus Andres (sống ở Australia) báo tin về việc vợ Li Ping Cao (42 tuổi) biến mất hồi tháng 10 năm 2011 sau một cuộc cãi nhau giữa 2 vợ chồng. Trong cuộc cãi vã đó, Li cáo buộc Klaus Andres lừa dối mình. Được biết, cặp vợ chồng này nên duyên sau khi quen nhau qua mạng.

Tuy nhiên, bạn bè của Li lo lắng về sự an toàn của cô nên báo cảnh sát về việc người phụ nữ này mất tích vào tháng 11/2011.

Khi vợ mất tích, bất cứ người chồng nào cũng buồn bã, lo âu. Tuy nhiên, Klaus lại không cho thấy điều đó. Trong một cuộc họp báo do cảnh sát tổ chức liên quan đến việc mất tích của Li, Klaus thậm chí còn nói đùa và cười khi đưa ra các thông tin.

Qua điều tra, cảnh sát phát hiện đoạn camera an ninh ghi lại cảnh Klaus dùng thẻ ATM của vợ và mua 40 lít axit tại một cửa hàng tạp hóa.

Cảnh sát đã hướng sự chú ý đến Klaus Andres. "Chúng tôi phát hiện anh ta không chỉ mua axit vào hôm đó mà còn nhiều ngày khác. Anh ta đã mua tổng cộng 60 lít axit. Đây là một lượng axit lớn", nhân viên cảnh sát nói.

Nhân viên điều tra nghĩ rằng Klaus dùng axit để dọn hiện trường vụ án tại nhà. Tuy nhiên, quá trình lục soát căn nhà, cảnh sát đã phát hiện sự thật khủng khiếp.

Sự thật ở căn nhà

"Các nhân viên pháp y đã kiểm tra đường thoát nước mưa trước nhà. Chúng tôi phát hiện 10 chiếc răng sứ trong cống", nhân viên điều tra nói. 10 chiếc răng này được xác định là của nạn nhân Li. Klaus bị cáo buộc dùng axit hủy thi thể vợ trong nhiều ngày.

Qua điều tra, cảnh sát phát hiện đoạn email giữa Klaus và một phụ nữ Thái Lan. Klaus đã chụp ảnh cùng người phụ nữ này trong khi Li đang về thăm nhà ngoại. Đây chính là "bồ nhí" của anh ta.

Trong những ngày trước khi xảy ra sự việc, Klaus cũng giả mạo chữ ký của Li trong một lá thư yêu cầu các khoản tiền trợ cấp mà cô được hưởng sẽ được chuyển thẳng vào tài khoản của anh ta. Thậm chí, người chồng tàn độc này còn sử dụng thẻ tín dụng của vợ nhiều lần sau khi cô mất tích bí ẩn.

Klaus Andres bị bắt giữ để điều tra. Tại đồn cảnh sát, nghi phạm khai đã đánh nạn nhân bất tỉnh sau khi Li dùng nĩa tấn công chồng, do phát hiện mối quan hệ của người đàn ông với một người phụ nữ khác. Sau cú đánh đó, nạn nhân đã chết. Sáng hôm sau, anh ta dùng axit hủy thi thể của người vợ.

Tại phiên tòa xét xử Klaus, người tình của Klaus cũng có mặt với tư cách người làm chứng. Theo cô nhân tình này, 2 người gặp nhau ở sòng bài khi cô thăm anh trai hồi tháng 8/2011. Hai người làm "chuyện ấy" khoảng 5 lần và có mối quan hệ yêu đương.

Khi đến nhà của vợ chồng Klaus, nhân tình này hỏi về những bộ quần áo phụ nữ trong phòng ngủ, Klaus nói rằng đó là của người vợ đã qua đời.

Đáng chú ý, một người đàn ông sống cùng anh trai của cô nhân tình cho hay, cặp đôi "mèo mả gà đồng" này công khai tình cảm với nhau. Thậm chí, Klaus còn nói với người đàn ông này về việc bản thân làm "chuyện ấy" với nhân tình rất "ấm áp và tình cảm" không như quan hệ tình dục với vợ. Người hàng xóm thì tiết lộ, 2 vợ chồng Li - Klaus thường cãi nhau nhiều lần về chuyện tiền bạc.

Động cơ giết vợ của Klaus được xác định là do có mối quan hệ ngoài luồng và muốn chiếm trọn tiền bạc. Klaus Andres bị kết án tù chung thân vì tội giết vợ. Hung thủ đã kháng cáo nhưng bị bác bỏ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 143: Xác Người Đàn Ông Ngoại Quốc Không Đầu Tại Đài Loan

Một xác chết được phát hiện bên bờ sông ở Đài Loan. Thi thể nạn nhân bị chia thành nhiều phần, trên lưng, bụng có nhiều vết thương còn cánh tay, bắp chân và đầu đã biến mất.

Thi thể được phát hiện bên bờ sông Tân Điếm khu Vĩnh Hòa, TP Tân Bắc (Đài Loan) vào chiều 22/8/2018. Nạn nhân được xác định là ông Ramgahan Sanjay Ryan, quốc tịch Canada.

Khi khám xét khu vực xung quanh hiện trường cảnh sát tìm thấy hai túi nylon đựng các phần thi thể còn lại của Ryan cùng hai con dao bài cỡ lớn và một vòng kim loại có đường kính 3,5 cm.

Cảnh sát cho biết túi nylon đựng xác nạn nhân là loại đã ngừng sản xuất nên rất khó xác định địa điểm hung thủ lấy những chiếc túi này.

Hung thủ được cho là đã sử dụng xe đạp công cộng U-bike để tránh sự chú ý của cảnh sát. Điều này khẳng định hung thủ đã chuẩn bị kế hoạch giết người từ trước.

Kiểm tra nội dung tin nhắn trong điện thoại của Ryan, cảnh sát xác định nghi can là Bent, một người Mỹ gốc Phi từng làm việc trong câu lạc bộ đêm. Người đàn ông này xuất thân từ lực lượng thủy quân lục chiến của Mỹ.

Hai con dao được cho là hung khí gây án là loại không phổ biến trên thị trường nên cảnh sát nhanh chóng tìm được nơi cung cấp dao và sau đó xác định nghi can thứ hai là Ngô Tuyên, một sinh viên ở khu Vạn Hoa, TP Đài

Bắc. Sinh viên này là người trực tiếp mua hai con dao và chiếc dây thép - hung khí trong vụ án.

Nghi can thứ ba được cho là Oren Shlomo Mayer, tên thường gọi là OZ, một người Mỹ gốc Israel làm nghề thợ xăm. OZ khá nổi tiếng trong giới với tính tình hung dữ. Một số người cho biết người này rất dễ kích động và có tiền sử sử dụng ma túy.

Bent và Ngô Tuyên bị triệu tập ngay sau đó, OZ đã xuất cảnh sang Philippines nên vẫn chưa rõ tung tích.

Tại cơ quan điều tra, Bent khai anh ta cùng Ryan và OZ tham gia đường dây buôn bán ma túy. Tháng 5/2018, Ryan bị cảnh sát bắt vì tội buôn bán ma túy nhưng được thả ngay sau khi nộp tiền phạt. Tuy nhiên, sau đó hầu như tất cả khách hàng giao dịch với Ramgahan đều bị cảnh sát bắt.

Nghi ngờ Ryan phản bội, Bent và OZ đã lên kế hoạch sát hại nạn nhân.

Ngày 18/8, Bent nhờ Ngô Tuyên mua hai con dao và một sợi dây thép dài khoảng 80 cm có vòng khuyến hai đầu. Tối 21/8, họ hẹn Ryan ra bờ sông nói chuyện và nhờ Ngô Tuyên đứng bờ bên kia trông chừng cảnh sát.

Khi Ryan đến chỗ hẹn thì ngay lập tức bị Bent dùng dây thép siết cổ, sau đó OZ dùng dao đâm nạn nhân tới chết.

Hai hung thủ đã dùng dao cắt cơ thể nạn nhân thành nhiều phần rồi cho vào túi nylon vứt xuống sông. Sau khi gây án, Bent và OZ trở về nhà bằng xe đạp công cộng.

Ngày 17/9, OZ bị áp giải về nước. Cơ quan điều tra cho hay trong quá trình thẩm vấn, mặc dù có thể nói tiếng Trung nhưng anh ta chỉ dùng tiếng Anh để trả lời.

OZ phủ nhận tội giết người, tuy nhiên lại thừa nhận tối hôm đó có đi qua hiện trường nhưng không gặp Ryan.

Trong quá trình thẩm vấn, Bent và OZ đổ tội cho nhau còn Ngô Tuyên khai không biết về kế hoạch giết người và thậm chí không biết nạn nhân là ai.

Kẻ thứ 4 giấu mặt có hình xăm chim đại bàng

Sau hơn 2 tháng thẩm vấn, Bent khai ra người thứ 4 có mặt trong đêm xảy ra vụ án. Anh ta không biết tên người này, chỉ biết đó là bạn của OZ và trên bả vai có xăm hình chim đại bàng. Người này đã chứng kiến vụ việc sau đó dọn dẹp và thủ tiêu quần áo dính máu của nạn nhân.

Khi khám xét tiệm xăm của OZ, cảnh sát phát hiện nghi phạm thứ 4 là một người Mỹ định cư ở Đài Loan tên Hà Kiệt Sinh. Người này đang là giáo viên tiếng Anh tại một trung tâm Anh ngữ, có vợ và hai con nhỏ.

Hà Kiệt Sinh bị bắt giữ ngay sau đó. Tại cơ quan điều tra, nghi phạm khai OZ gọi anh ta đến bờ sông để đốt pháo hoa. OZ cũng nhờ mua hộ 2 lít xăng vì xe hết xăng không về nhà được. Sau đó, Hà Kiệt Sinh đến bờ sông và chỉ tham gia đốt pháo hoa chứ không hề biết về vụ giết người.

Tuy nhiên lời khai của anh ta ngay lập tức bị bác bỏ vì tối hôm đó OZ không hề đi xe máy mà đi bằng xe đạp U-bike.

Ngày 7/12/2018, tại phiên tòa di dộng của tòa án Tân Bắc, Bent và OZ bị khởi tố vì tội Cố ý giết người, Ngô Tuyên và Hà Kiệt Sinh bị khởi tố vì tiếp tay cho hung thủ giết người.

Vụ án vẫn đang trong thời gian xét xử và chưa có kết quả cuối cùng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 144: Giáo Sư Danh Tiếng Dùng Bóng Yoga Giết Vợ

Hai mẹ con bà Hoàng Tú Phân được phát hiện có dấu hiệu bất thường trên chiếc xe bên vệ đường. Sau khi đưa đi bệnh viện bác sĩ cho biết hai mẹ con bà đã tử vong do trúng độc khí CO.

Tháng 5/2015, một phụ nữ họ Thang khi về nhà phát hiện hai mẹ con bà Hoàng Tú Phân (47 tuổi) và cô con gái Hứa Lệ Linh (16 tuổi) trong chiếc xe Mini Cooper đậu bên vệ đường ở một khu phố ở Hong Kong, trông họ có vẻ như đang ngủ.

Cô về nhà thay đồ và đi chạy bộ, một tiếng sau quay lại vẫn thấy hai mẹ con bà trong xe. Lúc này, cô nhận ra điều bất thường, trời không mưa nhưng chiếc gạt nước vẫn qua lại gạt liên tục. Ý thức được sự việc bất thường cô liền báo cảnh sát.

Bà Hoàng và con gái được đưa ngay đến bệnh viện nhưng bác sĩ cho biết hai mẹ con họ đã tử vong từ trước đó. Qua khám nghiệm pháp y, hai mẹ con bà Hoàng tử vong do trúng độc khí CO, một loại khí không màu không mùi và cực độc nếu hít vào một lượng lớn.

Cảnh sát Hong Kong kiểm tra chiếc xe không có bất thường, trên xe cũng không có thiết bị chứa khí CO. Tuy nhiên, khi kiểm tra cốp xe, cảnh sát phát hiện ra một quả bóng Yoga đã mở nút khóa hơi. Họ phán đoán quả bóng rất có thể là vật chứa khí CO bị rò khí dẫn đến cái chết của hai mẹ con bà Phân.

Câu hỏi đặt ra cho cơ quan điều tra là ai đã đặt quả bóng vào sau xe? Ai đã mở nút khóa hơi để khí thoát ra? Và trong một môi trường kín như xe

hơi lẽ nào người đặt nó không biết rằng điều đó có thể dẫn đến nguy hiểm cho những người trên xe?

Kế hoạch giết người được sắp đặt trước

Cảnh sát vào cuộc điều tra và có những kết quả khả quan. Nghi can lớn nhất là chồng của bà Hoàng - ông Hứa Kim Sơn, một phó giáo sư khá nổi tiếng trong Học viện Y học Hong Kong. Ông này là giáo sư bộ môn gây mê hồi sức và còn là nhân viên cao cấp của bệnh viện Prince of Wales Hospital.

Theo lời một đồng nghiệp của Hứa, chiều trước hôm bà Hoàng xảy ra chuyện, người này có nhìn thấy ông Hứa bơm khí CO vào bóng yoga, Hứa còn nói dùng để làm thí nghiệm trên thỏ.

Hứa Kim Sơn bị bắt vì tình nghi giết vợ và con gái. Để củng cố thêm chứng cứ, cảnh sát đã tiếp xúc và lấy lời khai các con của hai vợ chồng và cô giúp việc người Philippines.

Sau khi tổng hợp các lời khai cảnh sát biết được hai vợ chồng ông Hứa đã mâu thuẫn từ 2013 khi bà phát hiện ông này ngoại tình với một sinh viên tên Shara Lee. Cô này cũng là trợ lý phòng nghiên cứu của Sơn ở trường đại học. Trước đó Shara Lee từng đến nhà để dạy thêm cho các con của ông bà.

Hai ông bà đã không sống cùng nhau từ lâu, đi xe riêng và hầu như ít nói chuyện. Năm 2013, ông Hứa đề nghị ly hôn nhưng do một số mâu thuẫn trong phân chia tài sản nên bà Hoàng không đồng ý. Có thể đây là động cơ lớn nhất dẫn đến kế hoạch giết vợ của ông Hứa.

Những lời biện hộ không logic của vị phó giáo sư danh tiếng

Trước những lời buộc tội, vị phó giáo sư vẫn một mực không nhận. Hứa cho hay quả bóng Yoga là để nghiên cứu trên thỏ, tuy nhiên lý do này đã bị hội đồng Học viện Y học phản bác rằng không hề có giá trị.

Sau đó trong một lần hỏi cung, Hứa khai vốn dĩ mang bóng Yoga về nhà để diệt chuột. Hứa khai cũng nói với một trong hai cô con gái về điều này nhưng quên không nói với vợ. Điều này cũng bị bác bỏ ngay lập tức khi cô giúp việc khẳng định trong nhà không hề có chuột.

Công tố viên còn cho biết khi đưa quả bóng Yoga về nhà, Hứa đã dùng một thiết bị đo nồng độ CO, khi nồng độ CO quá ngưỡng thì thiết bị này sẽ phát ra tiếng cảnh báo. Trong chiều hôm đó, người tình của Hứa có giúp đỡ bơm bóng.

Khi công tố viên nhắc đến cô con gái chết trên xe cùng vợ, Hứa Kim Sơn cúi đầu, mắt nhắm lại hai dòng nước mắt chảy ra. Hứa biện bạch có lẽ do áp lực quá lớn nên con gái đã dùng bóng Yoga để tự tử. Tuy nhiên, nhà trường nơi Lệ Linh học cho hay cô bé không hề có biểu hiện tiêu cực trong thời gian gần đây.

Cuối cùng, sau mọi chứng cứ, Hưng bị tố cáo tội Cố ý giết người và đợi ngày ra tòa.

Phiên tòa sơ thẩm mở ngày 22/8. Cô con gái lớn Hứa Mỹ Linh cho biết mặc dù cha cô có những hành vi không tốt khi ngoại tình nhưng ông là một người cha thương con.

Mặc dù trước đó, bác sĩ chẩn đoán hai cô con gái có những rối loạn tâm lý và trầm cảm nhưng người cha không cho uống thuốc vì theo Hứa, hai con gái nói dối. Vị phó giáo sư giáo dục các con lúc nào cũng phải cố gắng để "hơn người" và luôn yêu cầu các con phải đạt thành tích tốt.

Mỹ Linh cũng nói thêm cô cũng từng có ý định tự sát vì cảm thấy quá mệt mỏi.

Hứa Kim Sơn một mực phủ nhận cáo trạng của viện kiểm sát.

Ngày 29/9, trong phiên tòa phúc thẩm, Hứa Kim Sơn bị tuyên án chung thân. Các con của Hứa trong quá trình thẩm tra mặc dù luôn ủng hộ người cha nhưng cũng không thể thay đổi bản án đã định.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 145: Vụ Án Đồi Braemar

Nếu từng có dịp ghé thăm Hong Kong, khách du lịch rất có thể biết tới khu đồi Braemar. Đây là khu dân cư thượng lưu đắt đỏ nhất nhì xứ Hương Cảng, thế nhưng ít ai ngờ rằng cách đây gần nửa thế kỷ, nơi đây là hiện trường của một trong số những vụ án mạng tàn bạo và man rợ nhất trong lịch sử của quốc gia này.

Hãy cùng quay ngược dòng thời gian và tìm hiểu lí do vì sao mà cư dân Hong Kong luôn rùng mình sợ hãi mỗi khi cái tên "Vụ án đồi Braemar" được nhắc đến.

Hai thi thể bị giết hại dã man

Ngày 21/4/1985, một người dân chạy bộ trên khu đồi Braemar đã phát hiện ra thi thể hai thanh niên người nước ngoài bị sát hại một cách tàn bạo không tưởng. Thi thể người nam găm đầy vết thương khắp nơi, trong khi đó phần xác của người nữ không còn chút nguyên vẹn với vết gậy đánh, xương hàm gãy và mắt trái tổn thương rất nặng.

Đồi Braemar là khu dân cư vô cùng sang trọng, vậy nên ít ai ngờ rằng một vụ án mạng lại có thể diễn ra tại đây, đặc biệt là nạn nhân còn là người phương Tây. Sau khi xác định, cảnh sát đã tìm thấy danh tính của cả hai nạn nhân.

Nạn nhân nam là Kenneth McBride (17 tuổi) và người nữ là Nicola Myers (18 tuổi), cả hai đều là học sinh và mang quốc tịch Anh. Kết quả giám định cho thấy Kenneth đã bị trói, đánh đập và bóp nghẹt cho tới chết bằng chính miếng băng tay của bản thân. Thân thể cậu bầm dập với 100 vết đánh.

Còn Nicola, bạn gái của cậu, còn thê thảm hơn với 500 vết đánh, xương hàm hoàn toàn gãy lìa và mắt trái thì đã bị khoét ra khỏi tròng, đặc biệt bộ phận sinh dục của cô có dấu hiệu bị phá nát bởi gậy và chai nước và vẻ mặt vẫn còn biểu cảm rúm ró vì đau đớn khủng khiếp.

Hành trình truy tìm thủ phạm

Một con số kỉ lục là khoảng 600 cảnh sát và binh lính đã ngay lập tức được huy động, rà soát toàn bộ khu vực để tìm manh mối. Cả máy bay trực thăng cũng tham gia vào cuộc truy tìm trên không. Đây cũng được mệnh danh là vụ án treo tiền thưởng khủng nhất trong lịch sử Hong Kong với số tiền thưởng cho người cung cấp thông tin hữu ích lên tới nửa triệu đô la Hong Kong.

Tại hiện trường, cảnh sát phát hiện nhiều cây gỗ được nghi là dùng làm hung khí, nhiều cuốn sách bị rách dọc theo sườn đồi, trên người của Nicola có nhiều dấu vết tinh dịch. Tuy nhiên, công nghệ pháp y thời kì này vẫn còn rất lạc hậu, vậy nên lực lượng chức năng không thể phân tích những vật chứng này để tìm ra dấu vân tay của hung thủ. Cảnh sát cũng đã lấy lời khai của hơn 10.000 người dân sống tại khu vực lân cận. Song vụ án vẫn chìm trong vô vọng.

Phải mất đến 8 tháng ròng, thông tin quý giá đầu tiên mới xuất hiện. Một thanh niên có tên gọi Pang Shun-yee đã khoe mẽ rằng hắn đã giết một cặp đôi phương Tây và khẳng định bản thân đang mặc bộ đồ thể thao của Kenneth. Cuối tháng 11, cảnh sát mở cuộc vây bắt Pang Shun-yee cùng 4 đồng phạm của hắn trong vòng 48 giờ.

Vén màn bí ẩn

Theo lời khai của Won Sam Lung (15 tuổi) - thành viên nhỏ tuổi nhất trong số những kẻ bị tình nghi, Pang Shun-yee là lãnh đạo của cả nhóm. Ngày hôm đó, Pang cùng đàn em ăn cắp dây cáp từ trạm radio của chính phủ để kiếm chác nhưng thất bại, Khi ấy chúng vô tình gặp Nicola Myers và Kenneth McBride. Cho rằng cả 2 là người châu Âu ắt hẳn rất giàu có nên nhóm của Pang quyết định trấn lột cả hai.

Thế nhưng không ngờ, vụ cướp đã trở thành một cuộc tấn công đẫm máu bởi một số thành viên trong tình trạng say khướt. Khi ấy, Kenneth bị đánh đập dã man trong khi 2 chân bị trói chặt bởi 4 tên đàn em, trong khi đó Pang ra tay cưỡng hiếp và hành hạ Nicola. Cuối cùng, Pang quyết định kết liễu cả hai vì cho rằng họ có thể nhận dạng được chúng sau này.

Tại phiên xét xử sau đó, toàn bộ 5 bị cáo đều bị kết tội giết người theo pháp luật, trong đó 3 hung thủ tội nặng nhất bị kết án tử hình, tuy vậy sau đó tất cả đều được giảm xuống án chung thân. Won được trả tự do vào năm 2004, với sự tha thứ của gia đình McBride. Theo lời khai của Won, hắn vẫn liên tục gặp phải những cơn ác mộng trong tù và đã từng cố gắng tự tử nhiều lần nhưng không thành.

Còn về phía gia đình McBride, họ đã từng bộc bạch với báo giới rằng: "Chúng tôi mong rằng cả 5 người sẽ sống lâu để hối hận về những tội ác mà họ đã gây ra."

Đến ngày nay, vụ án đã từng là tâm điểm của HongKong lúc đó và sẽ gây rùng mình cho những người nhớ lại nó...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 146: Những Vụ Bắt Cóc Của Big Spender

Băng đảng khét tiếng với Big Spender đứng đầu đã nổi danh khắp xứ Hương Cảng vào những năm 90 từ những cuộc trộm cắp và bắt cóc đòi tiền chuộc, đặc biệt tiếng tăm của băng đảng càng đi xa hơn khi chúng đã thành công ít nhất trong 2 vụ bắt cóc người nhà của các tỷ phú Hồng Kông.

Những phi vụ bắt cóc tống tiền

Vào ngày 23 tháng 5 năm 1996, Cheung Tze-keung và đồng bọn đã trang bị hai khẩu AK-47, bảy khẩu súng lục và bốn áo chống đạn, bắt cóc Victor Li, phó chủ tịch của Cheung Kong và cũng là con trai lớn của tỷ phú vận tải Hồng Kông Li Ka-shing, khi anh này từ văn phòng đi về nhà của mình ở đường Deep Water Bay.

Li bị còng tay, trói chân bằng dây xích thép và miệng bị bịt kín bằng băng dính đen. Anh được thả ra sau một ngày khi gia đình trả khoản tiền chuộc 1,3 tỷ đô la Hồng Kông.

Vào ngày 29 tháng 9 năm 1997, Kwok, cựu chủ tịch của Sun Hung Kai Properties bị bắt cóc trên đường trở về nhà của mình ở Repulse Bay sau khi rời văn phòng SHKP ở Wan Chai. Tuy nhiên, Kwok đã từ chối gọi cho gia đình và yêu cầu họ chuẩn bị tiền chuộc.

Cheung liền lột quần lót của ông trùm này và nhét vào một hộp gỗ nhỏ gửi đến cho gia đình ông. Sau đó vì không chịu nghe theo lời bọn bắt cóc nên ông Kwok đã bị chúng đánh đập. Ông được thả vào 6 ngày sau khi gia đình chấp nhận khoản tiền chuộc là 600 triệu đô la Hồng Kông.

Được biết, Cheung đã chi khoảng 3,4 triệu đô la Hồng Kông để lên kế hoạch cho hai vụ bắt cóc lớn vào năm 1996 và 1997, kiếm được về cho băng đảng 1,6 tỷ đô la Hồng Kông, trong đó Cheung đã bỏ túi 662 triệu đô la Hồng Kông. Phần còn lại được chia cho các thành viên trong băng đảng.

Lịch sử tội phạm và cái kết của ông trùm khét tiếng

Mặc dù các vụ bắt cóc chưa bao giờ được công khai trên các phương tiện truyền thông vào thời điểm đó bởi vì các gia đình không báo cáo vụ việc với cảnh sát, Big Spender đã giành được một vị trí trong ấn bản Guinness World Records năm 2000, vì yêu cầu tiền chuộc cao nhất trong lịch sử.

Báo chí Hồng Kông đã tuyên bố những hành vi phạm tội mà băng đảng này đã gây ra trong khoảng thời gian 8 năm. Ngoài ra, băng đảng này được cho là có liên quan đến vụ buôn lậu 800kg thuốc nổ từ lục địa sang Hồng Kông.

Băng đảng này cũng góp phần trong các cuộc đột kích vào các cửa hàng trang sức ở Kwun Tong và Sham Shui Po vào tháng 6 năm 1991 và tháng 3 năm 1992, chúng cướp được khoảng 7 triệu đô la Hồng Kông.

Vào tháng 1 và tháng 11 năm 1995, băng đảng này đã thực hiện các vụ giết người và trộm cướp ở Thâm Quyến và Quảng Châu.

Năm 1998, tên trùm của băng đảng này đã bị bắt tại Quảng Đông cùng với 17 thành viên khác vì một loạt tội ác bao gồm giết người, bắt cóc, cướp và buôn lậu thuốc nổ.

Danh tính ông trùm băng đảng Cheung Tze-keung và "triết lý sống"

Cheung Tze-keung sinh ngày 7 tháng 4 năm 1955 tại tỉnh Quảng Đông, nhưng đã chuyển đến Hồng Kông cùng gia đình khi anh bốn tuổi. Cheung dành cả tuổi thanh xuân tham gia vào các băng đảng và chiến đấu trên đường phố trước khi bị kết án hình sự đầu tiên năm 16 tuổi.

Trước khi bắt đầu việc bắt cóc tống tiền, Cheung đã bị bỏ tù vì đóng vai trò trong vụ cướp tiền mặt lớn nhất Hồng Kông, trong đó 167 triệu đô la Hồng Kông đã bị đánh cắp từ một chiếc xe tải Guardforce bên ngoài sân bay Kai Tak ở thành phố Cửu Long năm 1991. Anh ta đã ở tù 3 năm và được tha bổng sau khi kháng cáo năm 1995.

Vào ngày 5 tháng 12 năm 1998, Cheung 43 tuổi khi bị xử tử tại Quảng Đông cùng với các thành viên băng đảng Hồng Kông Chin Hon-sau, 42 tuổi và Chan Chi-ho, 36 tuổi và các thành viên đại lục Ma Shangzhong, 33 tuổi và Liang Hui, 32 tuổi.

Năm đó, một tờ báo ở đại lục đưa tin Cheung nói với các nhà điều tra rằng ông đã chia sẻ triết lý sống của mình với các nạn nhân bị bắt cóc rằng: "Quan điểm của tôi là tôi không thể cho phép mình nghèo đói.

Tôi không có thời gian và sự kiên nhẫn để kiếm sống bằng cách làm những công việc phù hợp. Tôi không thể làm việc chăm chỉ như những người khác. Cuộc sống rất ngắn ngủi và mong manh.

Tôi đã hơn 40. Nếu tôi muốn làm giàu, tôi phải làm theo những cách độc đáo. Tiền là thứ quan trọng nhất trên thế giới, không có tiền thì bạn không thể làm được gì. Nhưng chỉ có tôi là người có thể bắt cóc ông trùm. Không ai khác có thể làm những việc lớn như vậy."

Triều đại khủng bố của Big Spender kết thúc từ đó.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 147: Gia Đình 5 Mạng Chết Trong Tay Người Trong Nhà

Vụ án gia đình nhà họ Lin bị giết hại tại nhà ở khu North Epping, thành phố Sydney (Úc) xảy ra vào năm 2009, hung thủ bị bắt giữ sau đó gần 2 năm song mỗi khi nhắc lại đều khiến người ta rùng mình. Đây được đánh giá là một trong những vụ án hình sự đặc biệt nghiêm trọng tại xứ sở chuột túi.

Vào ngày 18/7/2009, 5 người nhà họ Lin bao gồm vợ chồng ông Min Lin, 2 con trai Henry và Terry cùng chị vợ là Irene Lin được phát hiện đã chết tại nhà riêng.

Dựa theo vết thương trên người nạn nhân và chứng cứ tại hiện trường, trước khi chết, tất cả nạn nhân đều bị đánh đập dã man bằng một vật có hình dáng giống như chiếc búa.

Người duy nhất sống sót trong thảm kịch này là con gái lớn ông Lin tên Brenda, khi đó, cô bé đang đi du lịch cùng trường đến New Caledonia.

Gia đình Lin thân thiện nên được hàng xóm xung quanh rất yêu mến, vậy nên mọi người đều không cho rằng họ bị trả thù. Vậy nên khi phát hiện hung thủ chính là người trong nhà, tất cả đều không tránh khỏi cảm giác sốc đến rùng mình.

Người đầu tiên tiếp cận hiện trường đó là em gái của bà Lin cùng chồng là Xie. Vào khoảng 9 giờ sáng, họ đến nhà anh chị thì phát hiện cửa nhà không khóa, bước vào thì chứng kiến cảnh tượng kinh hoàng.

Cả hai lập tức gọi điện báo cảnh sát, trong lúc đó Xie để vợ mình ở lại và chạy đến nhà bố mẹ vợ ở Marrylands để báo tin dữ. Cảnh sát và lực

lượng cấp cứu nhanh chóng có mặt tại nhà họ Lin nhưng kết quả vẫn không thể cứu sống được nạn nhân.

Theo ghi nhận của cảnh sát, nạn nhân bị đánh đến mức khuôn mặt biến dạng đến nỗi phải sử dụng nhiều phương pháp pháp y mới xác định được danh tính của họ.

Điều này giải thích cho việc vết máu bắn tung tóe khắp nhà, từ sàn nhà đến trần nhà đâu đâu cũng là một màu đỏ đầy ám ảnh.

Ngôi nhà không có dấu hiệu bị đột nhập, mọi thứ vẫn nằm nguyên vị trí của nó nhưng hệ thống điện lại bị cắt, điều này chứng tỏ hung thủ nhiều khả năng là người quen của gia đình họ Lin và hiểu rõ mọi ngóc ngách của căn nhà.

Thậm chí, tên này còn biết được thông tin Brenda thời điểm đó không có ở nhà, bằng chứng là hắn không hề đặt chân vào căn phòng của cô bé. Dựa vào dấu giày trong nhà, nhân viên điều tra cũng xác định hung thủ hành sự đơn độc.

Hiện trường vụ án đầy máu.

Khoảng một tháng sau khi vụ án xảy ra, cảnh sát xác định đôi giày hung thủ mang trong lúc gây án là sản phẩm của nhãn hiệu thể thao ASICS.

Tiếp đến 6 tháng sau, nhân viên điều tra nhờ vào camera theo dõi bí mật đã phát hiện Xie cắt bỏ chiếc hộp đựng giày cùng hiệu trước khi bỏ xuống bồn cầu xả nước.

Thế nhưng, cảnh sát vẫn chưa thu thập đủ chứng cứ để buộc tội giết người dành cho Xie

Phải đến năm 2011, cảnh sát mới điều tra được sự việc rằng sáng sớm ngày hôm xảy ra vụ án, Xie đã dọn dẹp gara nhằm loại bỏ chứng cứ song hắn không thể ngờ được rằng vết máu vẫn bị lưu lại và được nhân viên điều tra tìm ra sau đó.

Vết máu chứa ADN của 4 trong số 5 nạn nhân chính là bằng chứng chí mạng chỉ ra Xie chính là hung thủ trong vụ trọng án này.

Phiên tòa xét xử Xie kéo dài đến tận tháng 3/2017 mới đưa ra mức án cuối cùng dành cho kẻ thủ ác giết chết gia đình chị vợ. Với 5 tội danh giết người, Xie nhận án tù chung thân không khoan hồng.

Mãi đến tận ngày hôm nay, người ta vẫn không biết được động cơ thực sự khiến Xie ra tay tàn độc với người nhà của mình. Thế nhưng, người duy nhất sống sót sau vụ thảm sát là Brenda tin rằng chính ham muốn tình dục đã thôi thúc Xie giết người.

Trước đó, hắn đã nhiều lần sàm sỡ Brenda.

Thậm chí sau này trở thành người giám hộ duy nhất của cháu gái, hắn vẫn thường xuyên thực hiện những hành vi khiếm nhã với đứa trẻ.

Hung thủ chưa từng đề cập đến động gây án song nếu đúng như suy nghĩ của Brenda thì đây hẳn là kẻ thủ ác biến thái và mất nhân tính đến mức khó dung thứ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 148: Thảm Kịch Bé Gái Marion Bị Giết Hại Dã Man

Marion Parker sinh ngày 11/10/1915 là con gái của Perry Parker, một nhân viên ngân hàng có tiếng tăm ở Los Angeles, Califonia, Mỹ. Cô bé cũng có một người chị em sinh đôi có tên là Marjorie.

Thảm kịch xảy ra vào ngày 15/12/1927, lúc này cô bé Marion mới 12 tuổi, đã bị William Edward Hickman, kẻ tự gọi mình là "Cáo", bắt cóc và sát hại.

Vụ án mạng này sau đó đã trở thành chủ đề của các bài hát dân gian và thời báo Los Angeles cũng đã gọi đây là "tội ác kinh hoàng nhất thập niên 1920".

Ngày hôm đó, một thanh niên ăn mặc chỉnh tề, quần áo là lượt xuất hiện tại trường trung học mà Marion theo học. Gã đến nói với người phụ trách trong trường rằng mình là đồng nghiệp của ông Perry Parker và ông hiện đang bị tai nạn nghiêm trọng.

Gã nói rằng ông Parker đang rất muốn gặp con gái nhỏ của mình nên anh đến để đón cô bé.

Nhận thấy sự bối rối của nhân viên trường học, gã đề nghị nhà trường liên hệ với ngân hàng nơi ông Parker đang làm để xác nhận. Tuy nhiên, nhân viên trường học thấy sự thiện chí của gã nên đã không nghi ngờ thêm và dẫn Marion đến cho gã.

Vậy là kẻ bắt cóc đã có một khởi đầu vô cùng tốt đẹp. Thanh niên này sau đó đã viết giấy đòi tiền chuộc gửi đến gia đình Parker.

Trong thư, gã yêu cầu 1500 đô để đổi lại con gái của ông Parker. Gã cũng đe dọa ông Parker rằng phải đến giao tiền một mình, và nếu báo cáo vụ việc này với cảnh sát thì gã sẽ giết con gái ông ngay lập tức. Kẻ bắt cóc không quên kí tên bên dưới là "Cáo".

Vài ngày sau, ông Parker theo đúng lời hẹn, lái xe một mình đến một địa điểm vắng người ở ngoại ô Los Angeles để giao tiền.

Khi gặp gã đàn ông lạ mặt, ông Parker nhìn thấy Marion đang được bọc trong một chiếc chăn và dường như đang hôn mê. Cô bé ngồi ở hàng ghế phía sau.

Kẻ bắt cóc nhận lấy tiền khi ông Parker ném vào cửa sổ xe ô tô, sau đó gã lái xe đến một góc khuất và thả bọc chăn đang bọc cô bé Marion xuống đường.

Ông Parker chạy đến chỗ con gái và thốt lên kinh hoàng khi nhận ra con mình đã chết với chiếc chăn chỉ bọc đầu và thân con gái. Tay và chân của cô bé đã bị cắt rời, một sợi dây được quấn quanh đầu cô bé, nó cắt sâu vào da thịt cô bé đến nỗi để lại một vết thương hở.

Chân và tay của Marion sau đó được tìm thấy ở một công viên gần đó. Theo khám nghiệm tử thi, cô bé đã chết trước đó khoảng 12 tiếng và không có dấu hiệu bị tấn công tình dục. Nhân viên khám nghiệm không thể xác định được nguyên nhân tử vong, họ cho rằng cô bé chết là bị ngạt hoặc mất máu quá nhiều.

Vụ bắt cóc giết người tàn độc này đã gây sốc cho không chỉ LA mà cả nước Mỹ. Vụ giết người dã man và tàn bạo khiến công chúng vô cùng sợ hãi. Một cuộc săn lùng vĩ đại nhất trong lịch sử California được mở ra.

Cuộc tìm kiếm có sự tham gia của hơn 20.000 cảnh sát và một phần thưởng tiền mặt khổng lồ được công bố dành cho bất kì ai có thông tin nhận dạng kẻ giết người.

Cuối cùng, chiếc khăn bọc thi thể cô bé Marion dẫn cảnh sát đến căn hộ của một gã có tên là William Edward Hickman, nhưng lúc này gã đã trốn

thoát.

Gã này từng là một cựu nhân viên của ông Perry Parker. Vài năm trước khi xảy ra vụ bắt cóc Marion, Hickman đã bị ông Parker tố cáo về việc ăn cắp và giả mạo chữ kí trên séc. Sau đó gã bị kết án và phải ngồi tù vài năm.

Ngay sau đó, ảnh của Hickman được dán truy nã khắp nơi, và khoảng 1 tuần sau thì hai nhân viên cảnh sát đã bắt giữ được gã tại Echo, Oregon, nơi gã đang đi nghỉ với số tiền chuộc mình kiếm được.

Gã được đưa về lại LA trên một chuyến tàu sớm. Ban đầu, gã tỏ ra khá ngoan ngoãn khi bị giam cầm, nhưng gã đã cố tự tử 2 lần trong nhà vệ sinh của tàu.

Hàng ngàn người tò mò đã đến ga tàu với hi vọng có thể nhìn thấy khuôn mặt tên sát nhân nổi tiếng thời gian qua. Bắt gặp những ánh mắt tò mò, Hickman giả vờ ngây ngô vẫy tay và mỉm cười với họ.

Sau vài ngày dưới sự chất vấn của cảnh sát, cuối cùng Hickman cũng thừa nhận tội ác của mình. Hắn bình thản nói: "Marion và tôi là những người bạn tốt, và chúng tôi thực sự đã có khoảng thời gian vui vẻ khi ở bên nhau. Tôi thực sự thích cô bé, tôi xin lỗi vì cô bé đã bị giết".

Hickman không bao giờ nói ra lý do vì sao gã giết hại và cắt chân cô bé. Hickman cũng nói rằng gã đã lên kế hoạch bắt cóc vì gã muốn có tiền để học đại học.

Các công tố viên suy đoán rằng gã muốn trả thù người đàn ông đã tống mình vào tù. Những người khác tin rằng gã chỉ đơn giản là muốn nổi tiếng. Nhiều người cũng cho rằng hắn có thể là một tên sát nhân bệnh hoạn và thái nhân cách.

Hickman bị kết án tử hình và bị treo cổ ở nhà tù San Quentin vào ngày 4/2/1928. Gã không bao giờ bày tỏ sự hối hận về những gì mình đã làm. Mối quan tâm chính của gã là mình sẽ được chôn cất như thế nào. Cái chết của Hickman cũng chấm dứt cho một trong những vụ án thương tâm nhất trong lịch sử Nam Califonia.

Một vài năm sau đó, người chủ mới sở hữu căn hộ của Perry Parker ở South Wilton Place, LA đã tiết lộ với giới báo chí rằng ngôi nhà này dường như đang bị ám bởi hồn ma của một cô gái trẻ.

Một số chủ sở hữu sau đó không hề biết đến lịch sử bi kịch của ngôi nhà cũng tuyên bố rằng họ thường xuyên nghe thấy tiếng bước chân trên cầu thang và con mèo của họ thường hay kêu gào như có một người nào đó ở trong phòng.

Họ cũng nói rằng các vật dụng làm bếp, cốc và ly thường xuyên biến mất khỏi gian bếp, đèn và điện trong nhà cũng thường xuyên bật tắt bất ngờ.

Không ai chứng thực được những câu chuyện rùng rợn trên nhưng một thời gian dài người ta vẫn bị ám ảnh bởi cái chết dã man của Marion.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 149: Ngôi Nhà Da Người(P1)

Ngày 17/11/1957, cảnh sát ở Plainfield, Wisconsin đã tới khu trang trại xập xệ của Eddie Gein, kẻ bị nghi ngờ gây ra vụ cướp tài sản một cửa hàng đồ điện tử và liên quan đến việc chủ cửa hàng, bà Bernice Worden mất tích. Nhiều nhân chứng khẳng định Gein là người khách cuối cùng của cửa hàng và nhiều lần thấy hắn lảng vảng xung quanh khu này.

Khu trang trại đổ nát của Gein được xây dựng từ hồi chiến tranh thế giới thứ nhất. Bên trong, đồ đạc, rác rưởi đã phân hủy vứt ngổn ngang đầy lối đi và gần như chẳng còn lối đi nào cho ra hồn. Mùi hôi thối từ đống rác bốc lên nồng nặc, nhưng vì nhiệm vụ, cảnh sát trưởng Arthur Schley vẫn phải nhắm mắt, đưa chân đi vào sâu trong ngôi nhà. Đến phòng bếp, anh ta bỗng nhiên cảm thấy có một thứ gì đó quệt vào áo khoác mình. Khi ngẩng đầu lên, trong ánh sáng yếu ớt hắt ra từ cửa sổ, Schley giật mình khi phát hiện đó là xác động vật treo lơ lửng trên trần nhà. Cái xác đã bị chặt đầu, mổ thịt và lấy đi hết nội tạng. Cảnh tượng thật kinh tởm, nhưng thịt hươu, nai đầy nhà cũng là điều hết sức bình thường bởi thời điểm này đang là mùa săn bắn.

Nhưng sau khi trấn tĩnh. Schley một lần nữa bàng hoàng khi nhận ra đó không hẳn là xác động vật, mà thực tế là cái xác không đầu của một người phụ nữ, Bernice Worden, 53 tuổi, đã được tìm thấy. Và trên thực tế, không chỉ có cơ thể của bà Worden được tìm ra trong căn nhà đổ nát này. Cảnh sát đã thực sự đi tới một trang trại chết.

Bát trong ngôi nhà đều là phần trên của sọ người. Chao đèn và sọt rác lại được làm hoàn toàn bằng da người. Khung cảnh ghê tởm bắt đầu hiện ra: chiếc ghế tựa được bọc da người, âm đ*o của phụ nữ được cất trong chiếc hộp đựng giày, thắt lưng được làm bằng núm vú, một cái đầu người,

4 cái mũi và 1 quả tim. Cảnh sát càng sục sạo nhìn quanh khắp ngôi nhà, họ càng tìm thấy những thứ kinh tởm. Và thứ cuối cùng được tìm thấy là một bộ quần áo làm hoàn toàn bằng da người. Trong sự sợ hãi tột độ, cảnh sát vẫn cố gắng kìm nén, cố gắng kiểm tra lại tất cả những gì tìm thấy được trong ngôi nhà chết chóc của Eddie.

Sau này, nhà văn Robert Bloch đã dựng lên nhân vật Norman Bates dựa trên chính câu chuyện của Eddie và được các nhà làm phim sau này làm thành một bộ phim kinh dị. Năm 1974, bộ phim kinh dị có tên The Texas Chainsaw Massacre của đạo diễn Tobe Hooper.

Tác phẩm sau được làm lại tới 6 lần và phiên bản mới nhất phát hành vào năm 2006, một trong những bộ phim thuộc top 10 những tác phẩm điện ảnh kinh dị hay nhất mọi thời đại.

Nhiều năm sau, Eddie lại tiếp tục trở thành nguồn cảm hứng để các nhà văn viết nên nhân vật Buffalo Bill trong The Silence of the Lambs (Sự im lặng của bầy cừu). Giống như Eddie, Buffao Bill cũng lấy da phụ nữ để làm quần áo mặc như thể đó là chiến lợi phẩm.

Cái tên Eddie Gein ảnh hưởng rất lớn đến thông tin đại chúng của Mỹ. Bên cạnh những tác phẩm điện ảnh, khá nhiều nhóm nhạc đã lấy tên Ed Gein đệm vào tên Band của mình.Trong đó có một nhóm lấy tên hoàn chỉnh là Ed Gein, nhóm khác lấy tên là Ed Gein's car.

Lý lịch về Ed Gein - khi còn nhỏ:

Edward Theodore Gein sinh ngày 27/08/1906, là con trai thứ 2 của Augusta và George Gein, cặp vợ chồng sống tại La Crosse, Wisconsin. Eddie Gein có một người anh trai tên là Henry, lớn hơn cậu 7 tuổi.

Mẹ các cậu là bà Augusta - một người đàn bà sùng bái tôn giáo, luôn khắt khe dạy bảo 2 đứa con trai của mình theo tư tưởng hết sức cực đoan. Hàng ngày, bên cạnh những lời dạy của Kinh Thánh, bà luôn nhồi nhét vào đầu chúng rằng phụ nữ (trừ bà) đều là những kẻ suy đồi đạo đức, với hy vọng sẽ ngăn cản 2 cậu con trai sẽ tránh xa được những ham muốn dục vọng đời thường.

Còn về cha các cậu là ông George - một người đàn ông yếu ớt và nghiện rượu, chẳng bao giờ dạy bảo các con bất cứ điều gì. Thực tế, Augusta khinh thường ông ta và coi chồng mình như một vật vô giá trị vô công rồi nghề nên không cho phép gã dạy con. Chính vì thế, những gì lũ trẻ học được đều là do Augusta chỉ bảo.

Augusta mở một cửa hàng tạp hóa ở La Crosse cùng năm mà Eddie sinh ra. Đó là nguồn thu chính và đủ sức nuôi sống gia đình. Bà làm việc chăm chỉ mong kiếm được thật nhiều tiền để cả gia đình có thể chuyển đến một nơi cách xa trung tâm thành phố, nơi người phụ nữ 2 con này cho rằng không có sự cám dỗ. Năm 1914, họ chuyển tới một trang trại rộng 195 hecta ở Plainfield, Wisconsin, tránh xa mọi thứ có thể ảnh hưởng đến gia đình. Người hàng xóm gần nhất cách trang trại tới cả cây số.

Mặc dù Augustra cố gắng không cho các con tiếp xúc với cuộc sống bên ngoài, nhưng điều đó là không thể bởi chúng vẫn phải đến trường đi học hàng ngày. Học lực của Eddie chỉ được xếp vào loại trung bình cho dù luôn được thầy cô cho điểm xuất sắc ở môn đọc. Những tác phẩm phiêu lưu và tạp chí đã kích thích trí tưởng tượng của chàng trai. Bạn bè trong trường xa lánh Eddie bởi cậu luôn có những cư xử như đàn bà và luôn e thẹn. Cậu không có bạn bè đơn giản vì điều đó sẽ khiến bà Augusta la mắng. Điều đó trái với lẽ thường nhưng bởi từ nhỏ những lời răn dạy của mẹ đã ăn sâu trong tâm trí Eddie nên cậu cảm thấy mọi chuyện chẳng có gì là tồi tệ.

Eddie rất cố gắng để làm mẹ vui song ít khi bà ta đáp lại tình cảm đó, dù chỉ bằng một nụ cười. Bà ta thường xuyên sỉ nhục, lăng mạ các con vì bà ta nghĩ rằng bọn chúng sẽ trở nên giống người bố của chúng. Từ khi nhỏ tuổi đến lúc trưởng thành, những đứa trẻ dần bị tách ra khỏi cộng đồng xung quanh và chỉ biết làm lụng trên cánh đồng của họ. Eddie luôn kính nể Henry vì anh mình luôn tỏ ra rất chăm chỉ và khỏe mạnh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 150: Ngôi Nhà Da Người(P2)

Cái chết của Henry Gein:

Sau cái chết của George Gein năm 1940, hai anh em bắt đầu giúp đỡ mẹ làm mọi công việc trong trang trại. Eddie luôn cố gắng cạnh tranh với anh trai và cả 2 luôn được những người dân trong thị trấn giúp đỡ nhiệt tình. Họ làm việc chân tay là chủ yếu. Thỉnh thoảng Eddie có giúp hàng xóm trông trẻ em. Công việc đó cậu tỏ ra rất thích thú đơn giản bởi trông trẻ dễ dàng và nhẹ nhàng hơn nhiều ra đồng làm quần quật. Với lại Eddie luôn cảm thấy lũ trẻ là bạn bè đồng trang lứa với mình nên tâm sự rất nhiều chuyện, đó một phần là biểu hiện của trí tuệ phát triển không bình thường.

Henry cảm thấy lo lắng về sức khỏe của Eddie nên đã nói với mẹ nhưng bà Augusta cho rằng đó là câu chuyện vớ vẩn nên đôi lần dẫn đến những vụ cãi nhau trong nhà, điều này khiến Eddie cảm thấy buồn lòng. Eddie tôn thờ mẹ mình như một vị chúa và cho rằng Henry cư xử như thế là hỗn láo. Có lẽ những việc nhỏ đấy đã dẫn đến cái chết đầy uẩn khúc của Henry vào năm 1944.

Ngày 16/05, một ngọn lửa lớn bùng lên, bao trùm cách đồng phía ngoài trang trại của 3 mẹ con. Không muốn chứng kiến cảnh miếng cơm manh áo của cả gia đình bị thiêu rụi, Eddie và Henry liều mình chiến đấu với ngọn lửa nóng hàng ngàn độ. Trong báo cáo của cảnh sát, hai anh em chia nhau ra 2 đầu để dập lửa. Trong khi mải miết giành giật từng mét vuông đất, bóng tối ụp xuống từ khi nào và Eddie chẳng còn nhìn thấy Henry. Sau khi đã khống chế được ngọn lửa, Eddie bắt đầu lo lắng vì không thấy anh trai đâu nữa nên đã báo với cảnh sát.

Cuộc tìm kiếm ngay lập tức được mở ra và cảnh sát đều hết sức ngạc nhiên khi chính Eddie đã dẫn họ đến chỗ người anh mất tích Henry, giờ đây đã chết nằm trên mặt đất. Cảnh sát phát hiện được khá nhiều điểm nghi vấn xung quanh cái chết của Henry: chàng trai trên ở khu vực cách xa đám cháy và chắc chắn không chịu bất cứ ảnh hưởng nào từ ngọn lửa, hơn thế nữa trên đầu nạn nhân có vài vết bầm tím.

Cho dù cái chết của Henry là hết sức bí ẩn cảnh sát vẫn nhanh chóng khép lại vụ án với kết luận nạn nhân bị chết do ngạt khí. Không ai tin rằng Eddie nhút nhát có khả năng giết chết bất cứ ai, đặc biệt là anh trai mình.

Nỗi mất mát khác - bà Augusta mất

Henry qua đời, Eddie chỉ còn lại mỗi bà Augusta bên cạnh chia sẻ buồn vui, trò chuyện. Thế nhưng, cú sốc lớn đã xảy ra với hắn vào cuối năm kế tiếp. Ngày 29/12/1945, bà Augusta qua đời vì một cơn trụy tim, chỉ còn lại Eddie cô đơn, không bà con, bạn bè thân thích, bầu không khí u ám bắt đầu bao trùm khắp trang trại.

Eddie vẫn làm những công việc thường ngày để kiếm miếng cơm manh áo sống qua ngày. Mọi căn phòng mà bà Augusta thường dùng hồi còn sống hắn đều đóng kín và chỉ sử dụng duy nhất căn phòng nhỏ cạnh bếp để nghỉ ngơi. Mọi thứ mẹ dùng hắn đều không đụng vào như thể hiện sự kính trọng tới người mà hắn yêu thương nhất.

Bắt đầu cho cuộc sống đáng ghê sợ:

Những năm tháng sau, Eddie bắt đầu dành nhiều thời gian đọc sách hơn, đặc biệt là những cuốn tạp chí nói về giải phẫu và những câu chuyện phiêu lưu kỳ bí. Thời gian còn lại, hắn bắt đầu đắm chìm vào sở thích kỳ quái như ra nghĩa địa hàng đêm.

Những cuốn sách giải phẫu học, những câu chuyện phiêu lưu, những tờ tạp chí rẻ tiền kèm theo sự cô đơn đã tiêm nhiễm vào đầu Eddie những điều kỳ quái nhất. Trong phòng toàn tạp chí nói về Đức Quốc xã, câu chuyện giết người và những điều tương tự như vậy. Eddie bắt đầu đi đào các xác người ở nghĩa địa để đem về nhà thực hành giải phẫu cơ thể. Hắn

bắt đầu bị ám ảnh bởi những câu chuyện huyền bí và rất thích kể lại chi tiết cho lũ trẻ trong thị trấn. Ngoài ra, Eddie còn thích đọc những tờ nhật báo của địa phương, đặc biệt những mẩu tin có nói về người chết.

Mỗi khi tại địa phương có phụ nữ chết, Eddie đều biết rất rõ và đêm đến lại ra khai quật thi thể người xấu số. Tuy nhiên, hắn thề với cảnh sát rằng không bao giờ quan hệ với xác chết bởi lý do: "Chúng quá thối", mà chỉ lột da của họ để mặc chúng lên người. Eddie rất có hứng thú với bầu ngực và âm đ*o của phụ nữ và hắn cho rằng phụ nữ tiềm ẩn một sức mạnh có thể điều khiển đàn ông, giống như mẹ hắn trước đây.

Eddie thích sưu tầm cơ thể người, đặc biệt là đầu. Có lần, một cậu bé tới trang trại của Eddie chơi. Hắn đã khoe với cậu bộ sưu tập đầu người của mình ở trong phòng ngủ. Những dự cảm chẳng lành bắt đầu xuất hiện trong suy nghĩ của chàng trai trẻ thế nên cậu quyết định kể chuyện này với mọi người trong thị trấn. Tuy nhiên, câu chuyện này bị coi là nhảm nhí và đương nhiên thật khó có thể tin những gì tương tự như vậy lại đang xảy ra ở vùng đất xưa nay vốn yên bình này.

Không chịu bị người khác cho là kẻ bịa chuyện, cậu đã dẫn 2 người đàn ông tới trang trại của Eddie Gein để tận mắt nhìn thấy những chiếc đầu của phụ nữ song họ lại nghĩ đó chỉ là hình nộm cho lễ hội ma quỷ Halloween mà thôi. Nhưng bên cạnh đó, những lời đồn thổi về mọi thứ trong trang trại của Eddie cũng lan rộng. Và mọi người bắt đầu nghiêm túc nhìn nhận vấn đề đó cho đến khi Bernice Worden bỗng nhiên biến mất vài năm sau đó. Nhưng trên thực tế, một vài người dân chỉ hỏi những câu bâng quơ đùa cợt với Eddie về việc sở hữu những chiếc đầu lâu và hắn ta chỉ mỉm cười hoặc trả lời tếu táo tránh bị nghi ngờ. Và cũng chẳng ai lúc bấy giờ muốn tin điều đó là sự thật.

Kể từ những năm 1940 và đầu 1950, cảnh sát ở Wisconsin bắt đầu công bố về những vụ mất tích trong khu vực. Trong đó có 4 trường hợp nổi trội nhất.

Đầu tiên là cô gái 8 tuổi có tên Georgia Weckler bị mất tích khi từ trường trở về nhà ngày 01/05/1947. Hàng trăm cư dân khu vực và cảnh sát

đã lục soát hơn 10km vuông ở Jefferson, Wisconsin nhưng chẳng tìm được bất cứ dấu vết nào.

Sáu năm sau, cũng có một cô gái bị mất tích tại La Crosse, Wisconsin. Ông Hartley gọi điện về nhà không thấy cô con gái 15 tuổi Evelyn nhấc máy, chuyện không bao giờ xảy ra trước kia. Lo lắng Evelyn gặp chuyện chẳng lành, ông bỏ công việc về nhà và chỉ thấy đôi giày cùng cặp kính của cô bé nằm giữa nhà. Kể từ ngày đó, không có bất cứ thông tin nào về Evelyn ngoại trừ chiếc áo cô bé mặc được tìm thấy ở gần đường La Crosse dù cảnh sát đã cố gắng hết sức tìm kiếm.

Ngày 17/11/1957, sau khi phát hiện ra cái xác không đầu của Bernice Worden trong ngôi nhà ọp ẹp mà Eddie vẫn sống, cảnh sát bắt đầu xới tung từng mét vuông đất bởi họ nghĩ rằng "gã điên" kia còn chôn nhiều nạn nhân khác xung quanh trang trại bao gồm cả Georgie Weckler, Vitor Travis, Ray Burgess, Evelyn Hartley và Mary Hogan, những người bị mất tích một cách kỳ bí.

Trong khi việc khai quật tìm bằng chứng được tiến hành tại trang trại, thì Eddie bị những điều tra viên của hạt Wautoma hỏi cung. Giống như đa số những tên tội phạm khác, hắn nhất mực từ chối mình đã giết người. Tuy nhiên, sau một ngày im lặng, Eddie bắt đầu kể câu chuyện kinh hoàng về việc giết bà Worden như thế nào. Eddie không nhớ chi tiết toàn bộ sự việc bởi hắn giải thích rằng mỗi khi hành động như vậy mình như một kẻ điên. Thậm chí, hắn không nhớ mình bắn vào đầu Worden bằng khẩu súng 22mm, và chính điều đó đã gây nên cái chết của người phụ nữ xấu số này.

Khi được hỏi về các bộ phận cơ thể người tìm được trong nhà, Eddie cho hay hắn khai quật chúng từ những ngôi mộ ở nghĩa trang, đồng thời hắn thề không giết bất cứ ai để lấy những chiếc đầu lâu, da người mà cảnh sát đã phát hiện ra trong trang trại, trừ bà Worden. Tuy nhiên, sau nhiều ngày điều tra, cùng với phương pháp nghiệp vụ hỏi cung của các điều tra viên, Eddie đã thừa nhận giết chết Mary Hogan nhưng cũng không nhớ được thời gian gây án cũng như mọi chuyện diễn biến như thế nào. Điều duy nhất Eddie hình dung ra là cô gái đó chính tay hắn bắn chết.

Điều khiến các điều tra ghê sợ tên tội phạm này chính là sự ung dung, bình tĩnh của hắn khi thuật lại lúc giết người, hay thú vui "nghịch" xác chết chẳng giống ai của mình.

Eddie Gein được cho là mắc chứng tâm thần trong khoảng thời gian xét xử và được đưa vào bệnh viện trung ương (nay là Dodge Correctional Institution) tại Waupun,Wiscosin. Sau đó hắn được chuyển tới Mendota State Hospital tại Madison, Wisconsin. Vào năm 1968, bác sĩ của Edward Gein quả quyết rằng hắn không bị điên và có thể tiến hành xét xử được ngay. Phiên tòa diễn ra vào ngày 14/11/1968, chỉ sau đó 1 tuần. Hắn ta bị kết tội là giết người cấp độ 1 bởi thẩm phán Robert H. Gollmar, nhưng xét do có biểu hiện của tâm thần nên hắn sẽ được quản lý trong bệnh viện tâm thần.

Cảnh sát Arthur Schley của Plainfield, người chỉ huy cuộc đột kích vào nhà Eddie Gein đã bị khủng hoảng tinh thần khi thấy những thứ kinh khủng trong nhà Gein. Không lâu sau, ông chết do một cơn trụy tim vào tháng 12/1968 tại tuổi 43, sau vụ xét xử Gein 1 tháng. Những người bạn của ông ta nói rằng ông bị ám ảnh bởi những tội ác của Gein và sợ phải làm nhân chứng trước tòa.

Ngày 26/7/1984 Eddie Gein chết do bệnh về đường hô hấp và tim. Hắn được chôn tại Wiscosin, bia mộ là một cục đá trước khi tấm bia thật sự được làm năm 2000. Cục đá làm bia mộ của Edward Gein đã được phục chế và hiện đang trưng bày tại Waushara County, Wisconsin.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 151: Gia Đình Sát Nhân Manson

Charles Manson là thủ lĩnh của nhóm "Gia đình Manson" và là kẻ giết người hàng loạt.

Bằng việc chiêu mộ những thiếu niên nhỏ tuổi và bất mãn với xã hội, Charles Manson đã thành lập một nhóm tội phạm gây ra nhiều vụ án mạng nghiêm trọng, mà điển hình là cái chết thương tâm của nữ diễn viên Hollywood Sharon Tate. Đây cũng được xếp vào danh sách những vụ án mạng kinh hoàng nhất thế kỷ 20.

Manson có chỉ số IQ rất cao

Charles Manson vốn là con trai của một gái "bán hoa" có tiếng. Mẹ Manson cũng không biết ai là cha của đứa bé.

Charles Manson bị chính mẹ mình bán vào làm cho một quán bia khi còn ít tuổi. Thương đứa cháu bé bỏng, chú ruột đã chuộc Manson về nuôi. Song, do tính ngang bướng nên cuối cùng Manson được đưa vào trại giáo dưỡng.

Manson có chỉ số IQ rất cao nhưng hắn lại dành toàn bộ chất xám để lên kế hoạch thực hiện các vụ cướp, cưỡng hiếp và vô số tội ác khác.

Sau một thời gian bị giam giữ, Manson được trả tự do vào ngày 21/3/1967. Tưởng rằng sau khi tái hòa nhập cộng đồng, hắn sẽ thay đổi tâm tính và trở thành người lương thiện nhưng y vẫn chứng nào tật nấy, trượt dài trên những tội lỗi và gây ra nhiều cái chết đau thương.

Manson từng đứng ra tập hợp nhóm “tội phạm tôn sùng mình” tại khu vực sa mạc California. Họ gồm nhiều thanh niên, phụ nữ thuộc tầng lớp trung lưu. Tên này chiêu mộ các thành viên bằng những khẩu hiệu về tình dục, ma túy, tình yêu tự do, âm nhạc...

"Đêm định mệnh"

Đêm 9/8/1969, Charles Manson chọn 4 người trong đội quân gồm: Charles "Tex" Watson, Susan Atkins, Patricia Krenwinkel và Linda Kasabian để đột nhập vào nhà nữ diễn viên lừng danh Hollywood Sharon Tate, thực hiện một trong những cuộc thảm sát kinh hoàng nhất trong lịch sử.

Atkins và Krenwinkel đứng canh chừng động tĩnh trước cửa chính, còn Kasabian được bố trí trong vườn để nghe ngóng tình hình. Manson trèo qua cửa sổ đột nhập vào phòng khách.

Sau khi kiểm soát được căn biệt thự, chúng tập trung các nạn nhân ở phòng khách. Watson trói cổ Sharon và Jay chung với nhau rồi sát hại lần lượt từng người. Mặc cho những lời van xin tha mạng cho đứa con trong bụng, "Gia đình Manson" vẫn thẳng tay giết chết Sharon bằng 16 nhát dao. Sau đó, chúng viết dòng chữ “pig” (lợn) lên tường nhà bằng máu của thai phụ.

Trong số những người đi theo Manson vào đêm hôm đó, chỉ có Linda Kasabian đứng ngoài vụ án mạng. Sau này, chính cô trở thành nhân chứng sống chống lại Manson. Linda kể lại buổi tối kinh hoàng đó: “Tôi tận mắt chứng kiến cảnh một người phụ nữ trong chiếc váy trắng loang lổ máu đang la hét, kêu cứu. Họ liên tục đâm cô ấy đến chết”.

Nạn nhân trong vụ thảm sát ngoài Sharon cùng đứa con trong bụng, còn có cặp vợ chồng nhà văn Voytek Frykowski, chủ một thương hiệu cà phê và nhà tạo mẫu tóc Jay Sebring. Tất cả đều chết thê thảm dưới bàn tay sát nhân của "Gia đình Manson".

Ngay sau ngày thảm sát xảy ra, cảnh sát xuất hiện tại hiện trường và bàng hoàng phát hiện nhiều xác người xung quanh khu biệt thự Polanski.

Cảnh sát phát hiện thi thể hai người bạn của Sharon, Abigail Folger và vợ nhà văn Voytek Frykowski nằm bên ngoài khu vườn, xác của một chàng trai trẻ ở hàng ghế sau ôtô.

Trong phòng khách, nhân viên điều tra tìm thấy thi thể của nữ diễn viên Sharon và nhà tạo mẫu tóc Jay Sebring đang bị siết chặt bởi một sợi dây thừng. Một đầu dây siết lấy quanh cổ Sharon đang nằm gục trên vũng máu, đầu kia quấn quanh cổ của Jay Sebring.

Ngay sau đêm giết chết gia đình Sharon, Manson lại một lần nữa dẫn theo 6 thành viên trong băng đảng của mình tham gia vụ thảm sát khác. Nạn nhân là chủ của một doanh nghiệp buôn bán thực phẩm Leno LaBianca và vợ ông, bà Rosemary.

Sự thâu tóm quyền lực của Manson

Cuộc điều tra vụ án mạng Sharon được đặt dưới sự chỉ đạo của Sở cảnh sát Los Angles. Họ bắt đầu với việc tìm bằng chứng xung quanh khu biệt thự và bắt giữ người giúp việc của Sharon. Tuy nhiên, ngay sau đó, anh ta được thả vì vượt qua các bài kiểm tra nói dối và có bằng chứng ngoại phạm.

Ngày 3/12/1969, sau một loạt lời khai của Susan Atkins, các nhân viên điều tra xác định thủ phạm chính trong vụ thảm sát nhà Sharon chính là "Gia đình Manson", được cầm đầu bởi Manson.

Cảnh sát phát lệnh bắt giữ đối với Charles "Tex" Watson, Linda Kasabian, và Patricia Krenwinkel sau khi thu thập đủ bằng chứng. Đó là dấu vân tay của Krenwinkel trên cửa phòng ngủ của Sharon và khẩu súng được tìm thấy tại hiện trường. Riêng đối với Linda Kasabian, cô cũng chọn cách cung cấp thông tin cho cảnh sát nhằm đảm bảo được giảm án giống như thành viên khác trong "Gia đình Manson".

Nhưng khi phiên tòa xét xử được mở ra vào ngày 15/6/1970, Susan Atkins cùng với 3 thành viên khác trong gia đình Manson thay đổi toàn bộ lời khai hướng sang một câu chuyện khác có lợi cho Manson. Tất cả thừa

nhận tội lội về phía mình và khẳng định Manson không liên quan đến vụ thảm sát.

Những ai dám đứng lên chống lại kẻ sát nhân máu lạnh Manson đều đón nhận hậu quả kinh hoàng, giống như cái chết của luật sư Ronald Hughes. Xác ông được tìm thấy ngay sau khi phiên tòa ngày hôm đó kết thúc. Sự thâu tóm quyền lực của Manson đối với các nhân chứng đều dễ thấy. Nhân chứng Barbara Hoyt từng bị một thành viên trong "Gia đình Manson" ám sát bằng cách tiêm thuốc độc, nhưng may mắn cô đã được cấp cứu kịp thời. Nạn nhân Paul Watkins bị bọn chúng thiêu sống trong một chiếc xe tải.

Ngày 25/1/1971, phiên tòa tiếp tục xét xử với các phán quyết của bồi thẩm đoàn. Charles Manson cùng với 3 thành viên Patricia Krenwinkel, Susan Atkins và Leslie Van Houten bị kết án tử hình với các tội danh và âm mưu giết người. Song, đến năm 1972, tòa án California đã chuyển án tử hình thành án tù chung thân cho các thành viên trong "Gia đình Manson".

Cuộc sống sau song sắt

Charles Manson đang được giam giữ tại nhà tù Corcoran State ở California. Theo BBC, hiện Manson, kẻ đứng đầu băng nhóm tội phạm giết người hàng loạt, hiện đã bước vào tuổi bát tuần.

Tháng 11/2015, phạm nhân này được chính quyền quận Kings, California cấp giấy phép kết hôn một phụ nữ 26 tuổi tên là Afton Elaine Burton ở Midwestern, người đã từng giành nhiều năm để gỡ tội cho hắn. Ban quản lý nhà tù đã đứng ra tổ chức đám cưới bất đắc dĩ cho cặp đôi này.

Trong một cuộc phỏng vấn với tạp chí Rolling Stone vào năm 2013, Burton từng tự nhận mình là vợ của kẻ sát nhân Manson và tuyên bố hai người sẽ sớm kết hôn. Trước đó, khi mới 19 tuổi, Star đã quyết định dọn nhà chuyển đến California sống để gần gũi với người tình mặc cho những lời can ngăn từ gia đình.

Tháng 1/2017, cảnh sát đưa ra thông báo cho rằng Charles Manson được chuyển đến chữa trị tại bệnh viện ở Bakersfield do bệnh nặng. Tuy nhiên

tình trạng sức khỏe của tên phạm tội vẫn được giữ kín vì lý do an ninh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 152: Sát Thủ Hẹn Hò

Alcala từng làm việc cho Los Angeles Times - là nhiếp ảnh gia. Năm 1980, người đàn ông này bị kết án tử hình do bị cáo buộc bắt cóc, sát hại bé gái 8 tuổi khi nạn nhân đạp xe đến lớp học múa ballet ở bang California.

Chân dung 'sát thủ hẹn hò'

Tuy nhiên, bản án được lật lại 2 lần bởi Alcala có biệt tài khai thác kẽ hở luật pháp và nhiều lần kháng án thành công trong các phiên phúc thẩm.

Cuối cùng, tên này chính thức bị kết án tử hình vì tội giết người và hãm hiếp 4 người phụ nữ ở Los Angeles vào năm 1997. Các nạn nhân là Georgia Wixted, Jill Parenteau, Charlotte Lamb và Jill Barcomb.

Alcala được mệnh danh là "sát thủ hẹn hò" vì giành quán quân trong “Trò chơi hẹn hò” của kênh ABC năm 1978. Chương trình này diễn ra trong suốt thời gian hắn gây án.

Alcala có chỉ số IQ 160, tương đương với nhà bác học Albert Einstein. Thủ đoạn của hắn là nhận mình làm nhiếp ảnh gia, chuẩn bị tham gia một cuộc thi rồi dụ dỗ phụ nữ xinh đẹp làm mẫu. Hắn sau đó tìm cách hãm hiếp các nạn nhân rồi bóp cổ cho đến chết.

Sau khi ra tay sát hại những phụ nữ xấu số, Alcala đặt cơ thể họ trong những tư thế quái lạ, thậm chí còn chụp ảnh lại. Tên sát thủ giữ những bức ảnh này như “món quà kỷ niệm bệnh hoạn” với các cô gái.

Năm 2012, Alcala thừa nhận đã hãm hiếp, giết hại Cornelia Crilley và Ellen Jane Hover. Crilley là tiếp viên của hãng hàng không TWA, cảnh sát

phát hiện thi thể tại chính căn hộ của cô ở thành phố New York. Vào thời điểm hành động, Alcala đang bị truy nã về tội hiếp dâm và cố ý giết bé gái 8 tuổi ở Hollywood. Hài cốt của Hover được tìm thấy năm 1978 ở Westchester, New York

Xác chết ở bang Wyoming

Alcala đã gặp Christine Ruth Thornton, 28 tuổi, ở San Antonio vào tháng 8/1977. Thornton bị siết cổ đến chết, xác của cô bị vứt tại nông trại ở Wyoming.

Một người chăn gia súc tìm thấy thi thể của Thornton trên cánh đồng vào năm 1982, nhưng danh tính của nạn nhân vẫn là một bí ẩn trong suốt 3 thập kỷ. Mãi đến năm 2014, sau khi làm xét nghiệm, nhà chức trách thấy ADN của Thornton trùng khớp với em gái thì danh tính cô mới được làm rõ.

“Thật may mắn, chị em của cô ấy đã không ngừng tìm kiếm. Nếu không có sự nỗ lực của gia đình nạn nhân, có lẽ chúng ta không thể phá vụ án này”, Danny Erramouspe, công tố viên hạt Sweetwater, cho hay.

Erramouspe cho biết gia đình Thornton đã nhận ra bức ảnh cô chụp khi đang mang thai 6 tháng, mặc áo vàng ngồi trên xe máy của hãng Kawasaki. Bức ảnh của Thornton là một trong hàng trăm tấm hình được Sở cảnh sát Huntington công bố năm 2010, sau khi Alcala bị kết án tử hình, với mong muốn tìm ra danh tính các nạn nhân khác.

Những bức ảnh này được tìm thấy ở một nhà kho tại Seattle mà chủ sở hữu chính là kẻ sát nhân hàng loạt. Erramouspe nói rằng anh và nhóm điều tra đã không chút nghi ngờ khi cho rằng chính Alcala đã chụp bức ảnh này ở Wyoming, trong suốt hành trình xuyên Mỹ từ New York đến Los Angeles.

Khu vực ấy rất dễ nhận ra và bức ảnh được chụp gần nơi mà cảnh sát tìm thấy xác cô ấy. Quần áo và trang sức của cô gái trong ảnh khớp với những thứ được phát hiện trên người nạn nhân tại hiện trường. Hơn nữa, thời điểm đó, khám nghiệm tử thi cho thấy Thornton đang mang thai.

Ngày 6/9/2016, chính quyền bang Wyoming đã đến nhà tù bang California ở Cocoran, nơi Alcala đang bị giam giữ sau khi hắn nhận bản án. Trong cuộc trò chuyện, tên này thừa nhận quen Thornton và từng chụp ảnh cô. Tuy nhiên, Alaca quả quyết cô vẫn sống khi hắn bỏ đi.

Năm 2016, sau gần 4 thập kỷ điều tra, các công tố viên tuyên bố Alcala phải chịu trách nhiệm về cái chết của Christine Ruth Thornton.

Cựu cảnh sát thám tử Cliff Shepard thuộc Sở cảnh sát Los Angeles, cho rằng các cáo trạng trong vụ giết người ở Wyoming không làm ông ngạc nhiên. "Tôi chắc chắn vẫn còn nhiều nạn nhân khác", ông nhấn mạnh.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 153: Hài Cốt Trong Bể Nước Hoang - Án Mạng Làm Tan Nát 2 Gia Đình

Tiểu Cố là một thanh niên 17 tuổi có sở thích bắt cá suối. Trong tiết trời mùa thu ngày 14/10/2018, sau vài trận mưa liên tục, lúc này chắc chắn cá sẽ về nhiều, Tiểu Cố chọn một vùng ngoại ô có con suối nhỏ làm địa điểm bắt cá. Không ngờ định mệnh làm cho cậu mở ra bí mật án mạng người phụ nữ dưới bể nước hoang.

Bộ hài cốt dưới bể hoang

Cơn mưa ập đến, Tiểu Cố tìm chỗ trú mưa, ngay cạnh đó là chiếc bể trữ nước đã bỏ hoang, cỏ mọc um tùm xung quanh. Đây là loại bể có cửa cho nước vào và một bên cho nước thoát ra, Tiểu Cố chắc mẩm thể nào dưới đáy bể cũng có cá.

Cố đẩy chiếc nắp bê tông nhìn xuống dưới đáy, có nước và một vật gì đó màu trắng phản quang. Tò mò, Tiểu Cố đẩy chiếc nắp ra rộng hơn nữa thì phát hiện một bộ hài cốt và vật trắng phản quang, đó chính là chiếc răng của người chết. Hoảng hồn, Cố chạy đi gọi cảnh sát.

Cảnh sát lập tức có mặt điều tra. Chiếc bể trữ nước là loại bể trữ nông nghiệp kiểu hộ gia đình đã bỏ hoang, có hai cửa, sâu 2,5 m và diện tích khoảng 1 m2. Dưới đáy bể chỉ còn lại chút nước có độ sâu 30 cm và một lớp bùn đen dày.

Vì bộ hài cốt đã phân hủy gần hết chỉ còn lại xương lớn nên để không bỏ sót, cảnh sát và nhân viên pháp y đã phải múc toàn bộ nước và bùn lên để điều tra. Những gì sót lại của nạn nhân là bộ xương trắng, chiếc quần bò rã gần hết vải, chiếc áo cộc tay bị bào mòn và một đôi dép cao gần như

hoàn chỉnh. Ngoài ra, không còn bất cứ một đồ vật gì nói lên thân phận của người bị hại.

Manh mối lộ diện - sự xáo trộn của những khúc xương

Báo cáo pháp y cho biết nạn nhân là nữ cao chừng 150 cm, tuổi đời khi chết khoảng 20 - 25 tuổi, thời gian tử vong khoảng 2 đến 3 năm trước. Trên xương sọ có vết thương do vật đầu tù gây ra. Đây được cho là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến cái chết của nạn nhân. Khả năng tự tử bị loại trừ vì nạn nhân không thể nhảy xuống xong lại có thể tự tay đậy nắp bể.

Việc điều tra gặp nhiều khó khăn khi không thể xác định nhân thân bị hại, vị trí án mạng cũng rất hoang vắng lại khá rộng lớn nên bí ẩn xác chết là ai? Nguyên nhân chết là gì? Ai là hung thủ? Các câu hỏi làm đau đầu thách thức cơ quan điều tra.

Theo thời gian tử vong được xác định là 2 đến 3 năm, tuy nhiên, cảnh sát không tìm được trong danh sách những người mất tích được thống kê có những đặc điểm nhận dạng tương tự. Việc điều tra tưởng như vào ngõ cụt thì một nhân viên cảnh sát tên Ngô Hiểu Đông thuộc đội hình sự cục Công an Chiết Giang phát hiện ra điều bất thường trong bức ảnh chụp bộ hài cốt.

Trong bức ảnh chụp đáy bể, xương đùi của bộ hài cốt có sự dịch chuyển vị trí lên phía xương lồng ngực. Như vậy có thể xác định được bộ xương sau khi phân hủy đã bị ngoại lực tác động làm rối loạn trật tự sắp xếp các xương. Khả năng rất cao là thi thể bị bỏ xuống bể khi chiếc bể vẫn được sử dụng, khi tháo nước vào sẽ làm xáo trộn những chiếc xương dưới đáy bể.

Cơ quan điều tra tìm đến chủ nhân của chiếc bể, tiếp cảnh sát là một bà cụ già. Bà cho hay chiếc bể thuộc sở hữu của gia đình bà tuy nhiên đã lâu không sử dụng. Từ khi chồng bà qua đời cách đây 6 năm bà cũng không có sức làm ruộng nên đành bỏ hoang.

Người phụ nữ mất tích 8 năm trước

Thời gian tử vong của nạn nhân được đẩy về 6 năm trước đó, quả nhiên, nạn nhân trùng khớp với một phụ nữ mất tích năm 2010 tên Tạ Phương người gốc Giang Tô đến Chiết Giang làm việc nhiều năm trước.

Cảnh sát tiếp tục tìm đến địa chỉ người chồng của Tạ Phương - người đã báo về sự mất tích của người vợ. Anh này cho hay vợ anh mất tích ngày 3/9/2010, khi rời khỏi nhà là buổi trưa nên anh nhớ rõ vợ hôm đó mặc đồ như thế nào. Qua chiếc quần bò, áo cộc và chiếc dép cao gót, anh này xác nhận đó là của vợ anh. Hóa ra, ngày đó Tạ Phương không mất tích mà bị sát hại.

Người chồng cho hay ngày mất tích, Tạ Phương nói ra ngoài gặp bạn, đến chiều cô gọi điện nói cô nhảy với bạn ngoài quảng trường xong về nhà nhưng sau đó bặt vô âm tín.

Cũng theo chồng Tạ, cô không có quá nhiều mối quan hệ bạn bè thân thiết, ngoại trừ trước đó một thời gian Tạ có quan hệ tình cảm với một người đàn ông họ Trương cùng chỗ làm. Tuy nhiên, sau khi Tạ mất tích, chồng cô có đi tìm người đàn ông này để hỏi nhưng anh ta nói không biết nên cũng không thể hỏi han thêm.

Những nghi vấn lộ diện

Cảnh sát cầm ảnh Tạ đến quảng trường hỏi những người nhảy ở đây lâu năm họ cho biết chưa từng gặp Tạ. Lẽ nào Tạ đã nói dối?

Những đồng nghiệp của Tạ cho biết trong khoảng thời gian trước khi mất tích, Tạ rất hay làm đẹp, lại hay hát vu vơ. Có khi nào khi đó Tạ đang trong một mối quan hệ ngoài luồng khác?

Địa điểm tìm thấy bộ hài cốt khá hoang vắng, nếu một cô gái đến đây chắc hẳn phải đi cùng người quen biết chứ không thể đi cùng người lạ. Vậy người này là ai?

Trong ghi chú cuộc gọi Tạ dùng trước đó thì sau cuộc gọi cho chồng Tạ còn gọi cho một người đàn ông khác chính là Trương - người đồng nghiệp

làm cùng đã từng có mối quan hệ ngoài luồng với Tạ. Liệu Trương có liên quan đến vụ án hay không, cảnh sát tìm đến nhà Trương hỏi trực tiếp.

Trương đã rời Chiết Giang về Giang Tô trong nhiều năm. Vừa nhìn thấy cảnh sát đến hỏi, Trương đã có những biểu hiện đáng ngờ, anh ta lắp bắp trả lời câu trước đá câu sau, ánh mắt hoảng loạn. Sau cùng anh nhận tội đã sát hại Tạ Phương năm 2010.

Theo lời khai của Trương, anh ta cùng Tạ Phương lớn lên trong cùng một thôn, lại có họ hàng xa. Năm 18 tuổi, anh ta lên Chiết Giang và được Tạ giới thiệu vào làm cùng chỗ.

Tạ chăm sóc Trương như đối với em trai. Tuy nhiên, lâu dần tình cảm của đổi theo một hướng khác và cả hai lún sâu vào mối tình ngoài luồng.

Người phụ nữ khi yêu muốn bỏ đi với tình nhân

Chồng Tạ biết chuyện đã đến phòng trọ Trương dùng vũ lực cảnh cáo Trương tránh xa vợ mình. Trương bỏ làm về quê để tránh mặt Tạ, ở quê Trương kết hôn sinh con đẻ cái. Tuy nhiên, điều kiện kinh tế khó khăn, Trương lại quay trở lại Chiết Giang làm.

Không lâu sau, 2 người lại bị cuốn vào vòng xoáy ngoại tình, chỉ có điều lần này người chủ động là Tạ. Tạ suốt ngày kể khổ vì nhà chồng đối với cô không tốt, chồng Tạ lại già hơn cô rất nhiều tuổi. Tạ thẳng thừng đề nghị cả hai bỏ trốn đi nơi khác sống cùng nhau. Trương từ chối nhiều lần nhưng Tạ không chịu, còn đe dọa sẽ làm to mọi chuyện làm tan nát gia đình Trương.

Ngày 3/9/2010, Tạ hẹn Trương để nói chuyện, để tránh bị bắt gặp hai người chọn khu ruộng vắng vẻ xa khu dân cư. Cũng vẫn những lời rủ rê của Tạ mà cả hai xảy ra tranh cãi kịch liệt. Trương vớ lấy hòn đá đập lên đầu Tạ cảnh cáo nhưng không ngờ Tạ càng làm ầm lên nên trong lúc mất bình tĩnh không làm chủ được bản thân Trương đã đập nhiều nhát lên đầu Tạ. Khi nhận thấy Tạ không động đậy cũng là lúc anh ta nhận ra Tạ đã chết.

Không đủ dũng cảm đối diện sự thật, trời lại về chiều, anh ta nhìn thấy chiếc bể trữ nước cách đó không xa thì nảy sinh ý định phi tang xác. Trương bỏ xác Tạ vào bể và đậy nắp lại rồi rời đi lúc trời tối tránh bị người khác phát hiện.

Cũng theo lời khai, khi trở về chỗ làm, mặc dù rất lo sợ, Trương không rời đi ngay mà tiếp tục ở lại làm vì sợ bị bại lộ. Đợi sau khi chồng Tạ đến tìm một thời gian anh ta mới trở về quê. Từ ngày về nhà, anh ta sống khép kín không giao du với ai để tránh lộ ra bí mật tày đình. Hầu như 6 năm nay anh chưa có ngày nào yên giấc. Giờ cảnh sát tìm đến, Trương như trút bỏ được gánh nặng và bình thản hứng chịu sự trừng phạt.

Một mối tình ngoài luồng kéo theo một án mạng và bi kịch của 2 gia đình, những đứa con mất mẹ, những đứa trẻ có cha tù tội, và chuỗi ngày tương lai không biết sẽ thế nào. Chồng của Tạ Phương bao nhiêu năm nay vẫn hy vọng ngày nào đó vợ trở về đoàn tụ thì nay hy vọng đó bị dập tắt ngay khi anh nhìn thấy đôi dép của vợ. Giọt nước mắt lăn trên khuôn mặt khắc khổ của người đàn ông.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 154: Xác Chết Vợ Chồng Giáo Sư Trong Rừng Đước

Án mạng 2 thi thể trong rừng đước được liệt vào một trong những kỳ án nghiêm trọng nhất những năm gần đây tại Đài Loan. Nạn nhân là hai vợ chồng giáo sư rất giàu có và hung thủ không ai khác chính là cô gái mà họ từng coi là con gái nuôi.

Vợ chồng giáo sư giàu có và cô quản lý dễ thương

Năm 2015, ông Trần Tiến Phú khi đó 79 tuổi và bà Trương Thúy Bình, 57 tuổi, là những giáo sư đại học đã về hưu ngụ tại khu Bát Lý, Đài Bắc. Thường ngày, ông bà có thói quen đi dạo ven sông lúc chiều tối và uống cà phê tại tiệm Mommouth, một tiệm cà phê khá nổi tiếng từng được lên truyền hình.

Tại đây, ông bà quen biết Tạ Y Hàm (34 tuổi), quản lý của quán. Cô gái hiền lành, ăn nói dễ nghe nên rất được lòng ông bà. Sau khi biết hoàn cảnh Tạ khó khăn, ông bà còn hay giúp đỡ về tài chính, thậm chí coi Tạ là con gái nuôi, tình cảm như người nhà.

Ngày 20/2/2015, người nhà ông Trần báo cảnh sát tin hai vợ chồng ông mất tích đã 4 ngày, mọi liên lạc đều bị cắt đứt.

Ngày 26/2, thi thể một người đàn ông lớn tuổi được phát hiện tại khu rừng đước bên bờ sông Đạm Thủy. Cảnh sát tới ngay hiện trường kiểm tra và xác nhận thi thể chính là của ông Trần. Thời điểm tử vong được cho là từ 8 đến 10 ngày trước. Trên cổ ông có vết đâm đứt vào động mạch.

Xác định tính chất nghiêm trọng của vụ án, lại chưa tìm được tung tích bà Trương nên cảnh sát đánh giá đây có thể là một vụ giết người liên quan

đến tiền bạc. Vì vậy, cơ quan điều tra chỉ thông báo với truyền thông người đàn ông này chết do đuối nước. Mục đích dụ kẻ thủ ác lộ ra khỏi bóng tối.

Ngày 27/2, sau khi phát hiện thi thể ông Trần một ngày, một phụ nữ cầm sổ tiết kiệm và chứng minh thư của bà Trương Thúy Bình đến Ngân hàng Chương Hóa yêu cầu lĩnh toàn bộ số tiền trong tài khoản.

Tuy nhiên, nhân viên ngân hàng nhận thấy người phụ nữ này có khuôn mặt khá trẻ, không giống với số tuổi 57 của bà Trương, khi được yêu cầu nhập mật mã người này đã 3 lần nhập sai và từ bỏ việc rút tiền. Ngay sau đó, người phụ nữ này ra khỏi ngân hàng và đến cây ATM rút một số tiền lớn từ tài khoản của ông Trần Tiến Phú.

Cảnh sát nhận được thông tin từ ngân hàng và lập tức điều tra. Người phụ nữ khả nghi đi xe máy và bịt kín mặt nhưng dọc theo đường quan sát của camera thì chiếc xe về lại tiệm cà phê Mommouth. Người này chính là Tạ Y Hàm.

Xác chết thứ hai nổi lên trong rừng đước khi thủy triều rút

Ngày 2/3, thi thể bà Trương được phát hiện cũng tại rừng đước cách vị trí xác ông Trần 30 m. Trên ngực có vết thương chí mạng. Kết quả khám nghiệm hai thi thể đều cho cùng kết quả về thời gian tử vong và trong phổi của hai nạn nhân cũng không có nước. Điều này chứng tỏ họ đã bị giết từ trước, sau đó lợi dụng thủy triều để phi tang xác dưới bờ sông, ngụy tạo như một vụ đuối nước.

Ngày 4/3, người ta tìm thấy túi, ví, điện thoại của bà Trương tại một toilet nữ trong trường Shih Chien University - nơi bà Trương từng giảng dạy. Điều này đánh lạc hướng điều tra của cảnh sát nhưng cũng là điểm cho thấy hung thủ chắc chắn có mối quen biết với nạn nhân.

Ngày 6/3, khi cảnh sát đến tiệm cà phê để tìm hiểu, chủ quán đang cùng một số nhân viên cho quét dọn nhà kho. Bên ngoài tiệm là chiếc xe cũ, chiếc ghế sau được gỡ ra. Cảnh sát nghi ngờ chiếc xe được sử dụng để phi tang xác.

Cảnh sát tóm gọn lại những nghi vấn xung quanh cái chết hai vợ chồng ông Trần đều có sự liên kết với tiệm cà phê. Nơi phát hiện xác chết cách tiệm cà phê 500 m, những hình ảnh cuối cùng của hai vợ chồng tại tiệm. Đêm nạn nhân mất tích Tạ Y Hàm quẹt thẻ kết thúc giờ làm lúc 23h nhưng tận 1h30 đêm mới ghi lại hình ảnh cô ta rời khỏi quán, Tạ giả mạo bà Trương rút tiền của nạn nhân, người đầu tiên phát hiện hai cái xác đều là Tạ. Tất cả mũi tên đều nhắm vào Tạ và Mommouth.

Ngay ngày hôm sau, 4 người gồm chủ quán Lã Bính Hoành, cổ đông Chung Điển Phong, Âu Thạch Thành và Tạ Y Hàm bị tạm giam để điều tra. Trong khi 3 người đàn ông một mực phủ nhận sự liên quan đến án mạng thì Tạ Y Hàm lại tự nhận mình đã cho thuốc mê vào cà phê theo chỉ thị của chủ quán nhằm giết người chiếm đoạt tài sản. Việc giết người phi tang xác cô ta không tham gia.

3 người đàn ông đã phải chứng minh tài chính, các hoạt động của bản thân trong thời gian xảy ra án mạng cho cảnh sát để thể hiện sự trong sạch. Họ đều là người có điều kiện kinh tế khá giàu có và không có động cơ giết người. Cảnh sát cũng không đủ chứng cứ trực tiếp để khẳng định sự liên quan nên cả 3 được phóng thích sau đó không lâu.

Giọt nước mắt muộn màng của hung thủ lấy oán trả ơn

Chỉ còn lại Tạ, sau một lần nhìn lại những hình ảnh giải phẫu thi thể ông Trần, cô ta bật khóc nhận tội. Lý do khiến Tạ ra tay tàn ác chính là tiền.

Ông Trần dạy cô ta chơi cổ phiếu, lập cho cô ta một tài khoản giao dịch số tiền lớn để thực hành, tiền lãi thu được coi như cho cô ta sinh hoạt hàng ngày. Ông bà Trần còn hay tặng cô ta đồ trang sức có giá trị.

Trong một lần đến nhà chơi, ông Trần cho cô ta xem két bảo hiểm của gia đình chứa một lượng lớn tiền bạc và đồ trang sức. Khao khát làm giàu, khao khát thoát nghèo, Tạ âm thầm lập kế hoạch giết người chiếm đoạt tài sản của chính người coi cô ta như con.

Kế hoạch giết người có chuẩn bị

Tối 16/2, khi hai vợ chồng ông Trần đến uống cà phê, Tạ đã cho thuốc an thần vào đồ uống của hai người. Đợi thuốc ngấm dần cô ta lấy cớ đưa hai người về nhà rồi lần lượt giết hại và giấu xác trong một nhà kho bỏ hoang gần đó. Trong thời gian mấy ngày giấu xác, Tạ lấy chìa khóa trong túi bà Trương đến mở két bảo hiểm nhưng không thành công.

Tối 25/2, lợi dụng đêm tối và sương mù, Tạ dùng xe đẩy có trong nhà kho đưa xác ông Trần đi phi tang và dùng biện pháp tương tự đối với bà Trương trong đêm 1/3.

Trước cơ quan điều tra, lần đầu tiên cô ta khóc. Dư luận chấn động vì không ngờ dưới vẻ ngoài ngoan hiền, Tạ lại là hung thủ nhẫn tâm sát hại chính người có ơn với mình. Sau khi vụ án xảy ra, Tạ từng thể hiện sự thương tiếc cho ông Trần trước ống kính phóng viên.

Ngày 14/9/2017, tòa án phán quyết Tạ Ý Hàm án tù chung thân.

Theo lời khai của Tạ, trong thời gian quen biết vợ chồng ông Trần, được biết hai người có khối tài sản cực lớn lại không có con nên Tạ cố ý tiếp cận lấy lòng. Dựa vào sự ngoan hiền và thông minh, cô ta lấy lòng hai vợ chồng, thậm chí họ còn nhận cô ta là con nuôi.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 155: Giết Dì Của Vợ Cũ, Phi Tang Xác, Đổ Oan Cho Người Bí Ẩn

Ngày 1/5/2016, nữ nhân viên bảo vệ tên Trần Tú Hoa (62 tuổi) mất tích bí ẩn sau khi đi làm về. Cảnh sát phát hiện lần cuối cùng nạn nhân xuất hiện trước khi bặt vô âm tín là ở tòa nhà nơi chồng cũ của cháu gái sinh sống.

Nghi phạm được xác định là Nhan Vĩnh Chu (49 tuổi), đã ly hôn với cháu của nạn nhân. Cảnh sát đã đến khám xét nhà của Nhan và phát hiện nhiều vết máu của nạn nhân xuất hiện trong toilet, phòng ngủ và phòng khách.

Nghi phạm đã bị bắt giữ nhưng mấu chốt của vụ án là xác của nạn nhân thì cảnh sát chưa tìm ra. Tháng 11/2018, sau 2 năm bỏ ngỏ, vụ án đã được đem ra xét xử và thu hút sự quan tâm của nhiều người.

Ra vào 5 lần trong đêm để phi tang xác

Theo Sina, Nhan Vĩnh Chu, cháu rể cũ của bà Trần Tú Hoa, làm nghề bán thịt. Vào đêm xảy ra án mạng, sau khi giết dì của vợ cũ, Nhan đã chặt xác bà Trần làm nhiều mảnh. Sau đó, Nhan rời khỏi nhà 5 lần để vận chuyển xác nạn nhân đến một nơi khác.

Anh ta sử dụng vali và túi rác màu đen để giấu những mảnh xác bên trong, có lúc còn mang theo một cái búa. Và cuối cùng, Nhan tay không trở về nhà vào lúc 4h sáng. Tất cả hành động trên của Nhan được camera an ninh ghi lại.

Hai ngày sau khi bà Trần mất tích, con trai bà đã báo cảnh sát. Cảnh sát tìm đến nhà của nghi phạm.

Khi thấy cảnh sát, Nhan cố gắng trèo qua cửa sổ để trốn sang tòa nhà kế bên nhưng tổ công tác đã kịp ngăn chặn và bắt giữ Nhan.

Sau khi bị bắt, Nhan phân trần rằng anh ta là người nhập cư bất hợp pháp nên hễ thấy cảnh sát là chạy trốn. Nhan còn đem chứng minh thư giả ra để làm bằng chứng cho việc anh ta là người nhập cư từ đại lục tới.

Tuy nhiên, để xét xử vụ án này, tòa án sẽ còn phải dựa vào những bằng chứng như vết máu của nạn nhân, camera ghi lại cảnh nghi phạm phi tang xác, ghi âm của cuộc điện thoại giữa nạn nhân và nghi phạm trước khi xảy ra án mạng...

Nhan thừa nhận người trong đoạn phim camera ghi lại có chiếc áo giống của anh ta nhưng lại chống chế rằng vì không nhìn rõ mặt của kẻ khả nghi đó, nên không thể khẳng định đó là mình.

Bịa chuyện, đổ tội cho một người không rõ thân phận

Để giải thích cho những vết máu xuất hiện trong nhà mình, Nhan đã hư cấu ra một nhân vật mới tên là Hải.

Nhan nói Hải làm nghề buôn bán nội tạng trái phép. Ngày xảy ra án mạng, khi Nhan về đến nhà thì thấy Hải đang dùng dao đâm vào cổ bà Trần khiến nạn nhân tử vong tại chỗ. Vì là bạn thân với nhau, nên Hải muốn Nhan giữ kín chuyện này.

1h đêm hôm ấy, Hải đã dọn dẹp xong hiện trường và bỏ trốn.

Về vết máu của nạn nhân, Nhan ra sức nguỵ biện rằng nếu anh ta là hung thủ thì đã sớm lau sạch vết máu rồi chạy trốn khỏi nhà. Hơn nữa, anh ta tự nhận mình đã quen nạn nhân 20 năm nay nhưng không có thù hằn gì với bà đến mức ra tay sát hại.

Sau hơn nửa tháng xét xử, ngày 7/11/2018, bồi thẩm đoàn gồm 7 người đã thảo luận hơn 9 giờ. Sau cùng, số người quyết định luận tội Nhan Vĩnh Chu vào tội Giết người chiếm đa số (5/7 người).

Vào ngày 8/11/2018, tòa phán quyết Nhan Vĩnh Chu án tù chung thân.

Tuy nhiên, vì vụ án không có bất kỳ nhân chứng nào nên đến nay vẫn không ai rõ động cơ giết người của Nhan và anh ta đã giết bà Trần như thế nào.

Trước đó, ở Hong Kong từng có khá nhiều vụ án mất xác như trên. Hung thủ đều bị xử tội dù có tìm được thi thể nạn nhân hay không.

Điển hình là vụ giết chồng rồi đem đốt xác ở chung cư Khang Di Hoa Viên năm 1988. Người phụ nữ họ Mã nghi ngờ chồng đem tài sản cho nhân tình nên giết chồng rồi chặt và đốt xác sau đó mang vứt ở trạm rác thải. Mã bị kết tội ngộ sát và được đưa vào bệnh viện tâm thần.

Năm 1999, vụ án giấu đầu người Hello Kitty đã gây chấn động Hong Kong. Một cô gái 23 tuổi làm việc ở hộp đêm bị 3 người đàn ông bắt cóc, tra tấn dã man suốt một tháng. Sau cùng, nạn nhân bị giết chết, xác cô bị chặt thành nhiều mảnh vứt ở nhiều nơi khác nhau. Riêng phần đầu được giấu trong đầu của một con búp bê Hello Kitty bằng bông. 3 kẻ giết người cuối cùng chịu mức án ít nhất là 20 năm tù giam.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 156: Giám Đốc Tài Chính Giết Chết Người Tình

Án vô xác Đào Đại Hoa Viên xảy ra năm 2011 được xếp vào loại kỳ án trong loạt các vụ án lớn ở Hong Kong. Đây là vụ án đầu tiên mà cơ quan điều tra không tìm được thi thể nạn nhân và mọi chứng cứ buộc tội đều dựa vào các chứng cứ gián tiếp tại hiện trường còn hung thủ một mực không nhận tội vẫn bị kết án. Đây được coi là án lệ và làm nền tảng cho các vụ án tương tự sau này.

Số phận trôi nổi của cô gái quê chỉ học đến tiểu học

Nạn nhân trong vụ việc là cô Tần Gia Nghi (33 tuổi), đồng nghiệp trong quán bar hay gọi cô là Mai, xuất thân từ vùng Tứ Xuyên, Trung Quốc. 17 tuổi Tần đã lên Thâm Quyến làm việc sau đó yêu và kết hôn với một anh tài xế xe tải người Hong Kong. Năm 2006, cô chuyển đến sống với chồng và làm những công việc vặt.

Kết hôn đã lâu nhưng Tần không sinh được con, hôn nhân cũng vì thế mà đi vào ngõ cụt. Sau ly hôn, Tần không nhà cửa, không nghề nghiệp cứ trôi nổi ngoài xã hội, sau cùng cô lựa chọn làm việc trong các quán bar, hộp đêm kiếm sống.

Tại nơi làm việc Tần quen biết với Trần Văn Thâm – một giám đốc tài chính thuộc tập đoàn Guotai, hai người từ bạn bè rồi trở thành tình nhân. Trần đến với cô vì xót thương cho cô có số phận nghiệt ngã, lâu dần từ thương thành yêu và trở thành thói quen khó bỏ.

Anh ta mua mộ căn hộ khu Đào Đại Hoa Viên cho Tần ở vừa là nơi hẹn hò của hai người, lại chu cấp thêm mỗi tháng 8.000 đôla Hong Kong cho Tần tiêu vặt. Để chứng minh cho tình yêu với Tần, anh ta mua thêm bảo

hiểm nhân thọ cho cô và hai người còn đặt cho nhau những biệt danh như "A Ngưu" và "Chu Chu".

Cuộc tình bại lộ bởi "chính cung"

Cái kim trong bọc lâu ngày cũng lộ ra và cuộc tình của Tần và Trần cũng không phải ngoại lệ. Vợ của Trần là cô Trương sau một thời gian dài phát giác ra sự thay đổi của chồng đã bí mật điều tra ra sự tồn tại của Tần.

Hai người đàn bà xảy ra tranh cãi lớn, cô Trương vì chuyện này đã hai lần đòi tự tử và thậm chí phải vào viện điều trị trầm cảm. Dưới sức ép từ nhiều phía, Trần đành phải đề nghị chia tay. Tần có lẽ đã quá quen với sự bao bọc và chăm sóc của Trần mà ương bướng không chịu, chỉ chấp nhận sẽ ít gặp mặt Trần hơn chờ sự việc lắng xuống.

Sau này, quan hệ hai người dần trở nên xấu đi khi thường xuyên cãi cọ, Tần càng ngày càng nóng tính và bất chấp. Đã nhiều lần cô đòi nhảy lầu từ ban công căn hộ nhưng đều bị Trần cản lại.

Dù xa quê đã lâu nhưng Tần vẫn thường xuyên gọi điện về cho gia đình ở Tứ Xuyên, đột nhiên đến tháng 10/2011 Tần không gọi điện về nhà, anh trai cô gọi cho cô nhiều lần cũng không ai bắt máy sau đó là mất liên lạc hoàn toàn. Dự đoán có điều chẳng lành, gia đình cô báo cảnh sát đề nghị giúp đỡ.

Cảnh sát phát đi thông báo mất tích đã hơn một tháng nhưng không hề có bất cứ một manh mối nào nên nghi vấn có thể Tần bị sát hại, vụ án được chuyển lên cho đội hình sự khu Đông Cửu Long, Hong Kong.

Những manh mối không trực tiếp

Khi đến kiểm tra chỗ ở của Tần, cả căn hộ đã được dọn sạch sẽ và không có người ở, mọi đồ đạc của Tần đã được dọn đi, duy nhất chỉ có ba sợi tóc được tìm thấy trên nền gạch được đè lên bởi chậu cảnh giả được cho là của cô.

Camera giám sát tòa nhà ghi lại được hình ảnh cuối cùng của cô Tần vào ngày 5/10/2011 và không có hình ảnh cô rời khỏi căn hộ. Sau đó một ngày, Trần Văn Thâm, bạn trai Tần xuất hiện ở đây vào buổi trưa chừng hơn một tiếng đồng hồ. Trần ra ngoài và trở lại không lâu sau đó với một số đồ dùng trên tay.

Ngày 7/10/2011, Trần dùng một xe đẩy hàng loại nhỏ kéo theo một túi nylon dạng sợi kết cỡ lớn, hình ảnh thể hiện trên màn hình cho thấy trong túi là một vật rất nặng. Trần kéo chiếc xe về phía bãi đỗ ôtô và mang đống đồ đi theo hướng ngoại thành.

Vài ngày sau, Trần cho công nhân đến dọn dẹp lại căn hộ và nhờ người rao thuê căn hộ như không có chuyện gì xảy ra.

Sau ngày 6/10, điện thoại của cô Tần vẫn được mở và từ số này một số tin nhắn được gửi đi với nội dung cô đã trở về Tứ Xuyên. Trần trong giai đoạn này đã dùng điện thoại của công ty gọi cho Tần nhiều cuộc.

Cảnh sát kiểm tra những cuộc ghi âm trong hệ thống điện thoại công ty cho thấy điều đặc biệt là mỗi khi Trần gọi thì bên cạnh có nghe rất rõ tiếng chuông điện thoại reo. Tiếng chuông điện thoại sau đó được bạn thân Tần xác nhận chính là nhạc chuông mà Tần thường dùng, đây có phải là chứng cứ ngụy tạo mà Trần cố ý tạo ra để che giấu tội ác của mình?

Nỗ lực tìm ra sự thật của cảnh sát

Cảnh sát đã phải huy động nhiều lực lượng truy tìm dấu vết thi thể, thu thập các chứng cứ và lời khai của nhân viên quản lý tòa nhà, hàng xóm Tần và quan trọng nhất là ghi chú mua hàng tại một tiệm tạp hóa mà Trần đã mua trong ngày 6/10.

Trong ghi chú cho thấy Trần mua bốn cuộn màng bọc thực phẩm, túi nylon chân không, túi nylon dạng sợi đan cực lớn hay dùng để đựng hàng hóa, một hộp công cụ có ốc, tua vít, một lọ hộp xịt khử mùi và găng tay.

Những lời khai và chứng cứ của chủ quán tạp hóa cung cấp trùng khớp với lập luận của cảnh sát về khả năng Tần bị giết và khớp với hình ảnh

Trần kéo chiếc xe chở chiếc túi rất nặng ra khỏi tòa nhà.

Cuối cùng, sau hơn hai năm điều tra Trần Văn Thâm bị kết án giết người và phi tang thi thể bất hợp pháp với mức án chung thân mặc dù anh ta chưa một lần nhận tội.

Kháng cáo sau 6 năm và lời khai bất ngờ

6 năm sau ngày xảy ra án mạng, năm 2017, Trần Văn Thâm quyết định kháng cáo. Tại tòa, anh ta đột nhiên thừa nhận tội trạng trước đó và kể lại toàn bộ quá trình thực hiện.

Theo đó, ngày 6/10, hai người có xảy ra tranh cãi và Tần đòi nhảy lầu tự tử, Trần kéo lại thì bị người tình đánh và đá vào vùng dưới bẹn. Vì quá đau nên anh ta dùng thân thể đè lên trấn áp người tình, vì không chú ý nên vô tình đã làm cô nghẹt thở chết.

Sau khi ý thức được sự việc trở nên quá nghiêm trọng anh ta sợ hãi. Sợ phải đối diện với gia đình và sợ hơn nữa là mất đi vị trí hiện tại trong công ty.

Anh ta quyết định mua một số đồ dùng như đã đè cập ở trên để xử lý xác chết. Sau đó bỏ vào túi lớn và đậy một số đồ lên trên như thể đang dọn đồ và đưa lên xe đi thủ tiêu.

Anh ta lái xe trực tiếp đến bãi rác và phi tang xác người tình. Sau đó thi thể ở đâu thì anh không biết nữa, có lẽ bị chôn theo rác thành phố. Anh ta lại nhờ một người bạn thân làm nghề trang trí nội thất sửa lại nhà và giả vờ cho thuê.

Trần thú nhận đã làm chết người tình nhưng là ngộ sát chứ không phải cố ý, mong tòa giảm án để sớm trở về với gia đình.

Tuy nhiên, tòa án cho rằng trong suốt quá trình điều tra Trần đã cố tình chối tội vì anh ta ý thức được cảnh sát không thể khép tội khi không có chứng cứ trực tiếp. Điều này cho thấy trong thâm tâm anh không hề có ý

hối cải. Việc nhận tội với lý do ngộ sát là do anh ta muốn giảm đi án chung thân được tuyên trước đó.

Cuối cùng tòa vẫn tuyên Trần Văn Thâm án chung thân vì tội Cố ý giết người và Phi tang thi thể.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 157: Giết Cô Giáo Tiếng Anh, Phi Tang Xác

Không có thi thể, cảnh sát Đài Loan đã rất vất vả thu thập chứng cứ trong một vụ án xảy ra năm 2001 tưởng như đi vào ngõ cụt. Hung thủ đã xóa đi các chứng cứ và một mực không nhận tội. Quá trình điều tra là cuộc đấu tranh giữa công lý và tội ác được ngăn cách bởi hai từ “chứng cứ”.

Cô giáo Trương Tịnh Hoa (40 tuổi) từng du học ở Mỹ trong nhiều năm. Trở lại Đài Bắc sinh sống, cô mở một lớp dạy thêm tiếng Anh tại nhà. Số tiền kiếm được không nhỏ, cô mang đi mua bất động sản để đầu tư sinh lời.

Ở tuổi 40, có sắc đẹp, có tiền, thành công, cô chính là hình mẫu người phụ nữ thành đạt lúc bấy giờ. Xung quanh cô không thiếu lời mời gọi của những người đàn ông nhưng Trương Tịnh Hoa vẫn bền bỉ bên người yêu họ Ngô.

Cô giáo hồng nhan bạc mệnh

Trung tuần tháng 6/2001, anh Ngô không liên lạc được với bạn gái trong nhiều ngày, người nhà cũng không rõ tung tích của cô nên báo cảnh sát. Kiểm tra căn hộ của cô tọa lạc tại đường Nam Phục Hưng thành phố Đài Bắc, đồ đạc trong nhà rất gọn gàng và không có gì bất thường, nhưng ở nhà tắm có điều kỳ lạ. Cảnh sát tìm thấy một số vết mờ như vết máu dính trên đồ vật.

Nhân viên kỹ thuật hình sự dùng hợp chất hóa học O-Toluidine (chất hóa học gây phản ứng với máu và cho ra màu xanh lục) xịt lên toàn bộ phòng tắm và kết quả hết sức bất ngờ, toàn bộ nền đất, bồn cầu, bồn rửa, bồn tắm đều dính đầy máu.

Chúng đã được ai đó dùng nước và khăn lau để xóa đi, nhưng những vệt máu này vẫn tồn tại và bám trên đồ vật, chỉ có điều mắt thường sẽ không nhìn thấy được.

Mẫu máu được lấy đi phân tích, nó chính là của cô Trương. Với số lượng máu lớn bắn lên tường, cảnh sát cho hay có thể cô đã gặp nguy hiểm về tính mạng vì lượng máu này đã vượt quá 15% lượng máu tiêu chuẩn của cơ thể một người trưởng thành. Nếu trong trường hợp này, không được đưa đi cấp cứu, chắc chắn nạn nhân tử vong.

Cô Trương đang ở đâu? Tại sao máu của cô lại bắn đầy trong phòng tắm? Ai là hung thủ ra tay với cô? Nguyên nhân án mạng?.... Loạt câu hỏi được đặt ra cho vụ án hóc búa.

Cảnh sát thông qua định vị điện thoại xác định được cô Trương mất liên lạc từ 23h khuya 14/6/2001. Trước đó, cuộc điện thoại cuối cùng gọi cho cô Trương đến từ một người đàn ông tên Lý Chính Vị. Người đàn ông này từng công khai theo đuổi cô không lâu trước đó.

Qua điều tra, Lý đến Trung Quốc mở nhà máy, tuy nhiên làm ăn không thuận lợi nên nợ một số tiền lớn. Anh ta quen biết một số bạn bè và được giới thiệu với Trương.

Thấy cô Trương đẹp lại có tiền, Lý ngỏ ý muốn theo đuổi và đề nghị cho Trương góp vốn làm ăn hoặc không thì cho anh ta vay tiền. Bị cô Trương từ chối nhiều lần nhưng Lý quyết không bỏ cuộc. Ngày 14/6, anh ta nhất quyết đến tìm cô tại nhà riêng.

Giết người cướp của

Sau ngày 14/6/2001, một loạt tài khoản ngân hàng của cô Trương đều bị rút đi một số tiền cực lớn. Một trong số các cây ATM bị rút tiền đã ghi lại được chân dung người rút đó chính là Lý. Đến đây, cơ quan điều tra có thể xác định gần như chắc chắn Lý có liên quan đến việc cô Trương mất tích.

Qua nhiều cuộc thẩm vấn, anh ta vẫn một mực từ chối phối hợp điều tra và phủ nhận có liên quan. Sau khi vụ việc được truyền thông đưa tin, Lý

đã đáp máy bay qua Trung Quốc với lý do đi làm ăn.

Thông qua các camera lắp đặt trong khu vực nhà cô Trương, cảnh sát xác định tối 14/6, Lý có đi một chiếc ôtô đến, chiếc xe này sau đó được xác định là xe của em gái Lý. Có lẽ, anh ta muốn đánh lạc hướng điều tra nên mượn xe của em gái để thực hiện ý đồ xấu xa.

Chiếc xe sau đó di chuyển ra ngoại thành theo hướng khu Kim Sơn, thành phố Tân Bắc, nơi đây từng là khu vực mỏ vàng nhưng nay đã không còn khai thác và hầu như ít người qua lại.

Rất nhanh chóng, chiếc xe được khám xét, ghế sau của chiếc ôtô có những vết sẫm màu, dưới sàn xe cũng có những vệt nước chảy theo dòng lan ra với diện tích khá lớn. Sau khi kiểm nghiệm, những vệt đó được xác định chính là những vệt máu của cô Trương.

Với số lượng máu thấm vào lưng ghế và chảy xuống sàn, có thể kết luận cô Trương đã tử vong, đủ chứng cứ để buộc tội Lý có liên quan.

Vì liên lụy đến em gái nên Lý không thể không về và tra tay vào còng số 8. Tuy nhiên, anh ta một mực phủ nhận sát hại cô Trương. Đối với Lý, không có chứng cứ trực tiếp thì chỉ cần anh ta không nhận thì tòa án cũng khó khăn khi khép tội.

Trước cơ quan điều tra, Lý chưa một lần nhận tội, riêng về việc rút tiền, anh ta nói là cô Trương cho mượn, những câu hỏi khác như: Tại sao trên chiếc xe em gái Lý lại có máu cô Trương? Anh ta không trả lời. Tại sao khi được thông báo vụ việc lại trốn chạy? Anh này im lặng. Tại sao lái xe chở cô Trương về phía núi Kim Sơn? Anh ta vẫn im lặng. Tại sao "mượn tiền" xong không trả mà lại chạy trốn... Lý giữ thái độ trầm tư, không hợp tác.

Chịu trách nhiệm điều tra vụ việc là Đội trưởng Hình sự khu Đại An, ông Lý Văn Chương cho biết bản thân ông làm trong nghề hơn 20 năm chưa bao giờ thấy một tên tội phạm nào lì lợm đến thế. Anh ta biết trước không ai làm gì được khi không có chứng cứ trực tiếp chứng minh anh ta giết người nên từ đầu tới cuối chỉ dùng đôi mắt để trả lời nhân viên điều tra.

Vụ án lâm vào bế tắc cho đến 5 năm sau, bằng nhiều lập luận, chứng cứ, sự nỗ lực từ phía cảnh sát, viện kiểm sát... Lý mới bị kết án. Đó là sự kết hợp của những chứng cứ như vết máu trong xe em gái Lý, hành vi cướp đoạt tài sản trong tài khoản cô Trương, lái xe chở thi thể đi phi tang... Anh ta không giải thích được, đồng nghĩa với việc anh không thể loại trừ giả thiết của cảnh sát.

Năm 2006, với tội Giết người, Cưỡng đoạt tài sản, Lý Chính Vị bị kết án chung thân. Dù hung thủ bị kết án và hứng chịu sự trừng phạt của pháp luật, người thân của cô giáo Trương Tịnh Hoa vẫn không biết thi thể nạn nhân ở nơi nào, đó là một sự mất mát không gì có thể bù đắp được.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 158: Xác Chết Trong Tủ Đông Và Mối Tình Lệch Hơn 40 Tuổi

Bernie Tiede (sinh năm 1958) là một người được đánh giá cao khi làm việc ở nhà tang lễ. Cấp trên của anh ta nói rằng Tiede là người thông minh, có khả năng làm mọi thứ từ trang điểm, làm tóc, hát và thuyết giáo.

Còn bạn thân của Tiede là Jack Paine nói rằng anh ta nổi tiếng với khả năng nấu ăn ngon và được một số phụ nữ lớn tuổi yêu mến.

Di chúc bất động sản trị giá 10 triệu USD

Tiede gặp Marjorie Nugent (sinh năm 1915) lần đầu vào tháng 3/1990 tại đám tang chồng của người phụ nữ này. Tiede khi đó làm việc cho Nhà tang lễ Hawthorn (California, Mỹ) và là người chịu trách nhiệm về các thủ tục an táng của chồng Nugent.

Theo Tiede, chính Nugent là người chủ động trong mối quan hệ giữa họ.

"Tôi thấy Nugent đến mộ chồng và tôi là người đưa bà ấy trở lại xe. Người phụ nữ này sau đó yêu cầu tôi chở đi khỏi nhà tang lễ và từ đó luôn tìm cách để được gặp tôi", Tiede nói và cho biết Nugent sau đó trả lương để anh ta ở bên cạnh làm theo mọi ý muốn của bà.

Sau khi chồng mất vài tháng, góa phụ dành rất nhiều thời gian ở bên Tiede. Anh ta giúp bà làm tất cả mọi thứ, từ việc đơn giản như pha cà phê đến thay mặt Nugent giải quyết công việc.

Nugent đã thưởng cho Tiede một cách xứng đáng với nhiều món quà xa xỉ. Bà trả tiền cho Tiede học lái máy bay và mua cho anh ta một chiếc máy bay nhỏ. Đổi lại, Tiede đã dùng số tiền có được để giúp đỡ người dân địa phương. Anh ta đưa cho họ tiền mặt, học bổng và làm rất nhiều việc tốt khác.

Do quá say mê, Nugent đột ngột loại bỏ con cái và các cháu ra khỏi di chúc, để lại toàn bộ bất động sản trị giá 10 triệu USD cho Tiede.

Ngày định mệnh

Một ngày tháng 11/1996, Tiede dậy sớm để pha cà phê cho Nugent. Người đàn ông sau đó bắn 4 phát vào lưng của góa phụ bằng một khẩu súng trường.

Viên đạn đầu tiên khiến Nugent bị tê liệt và ngã xuống sàn. Tiede tiến lại gần và bắn thêm phát thứ hai sau đó dí súng vào lưng Nugent và kéo cò thêm hai lần nữa.

Cơ quan điều tra không xác định được động cơ gây án thực sự của Tiede. Hàng loạt các giả thuyết đưa ra: Có thể do liên quan đến công việc an táng, có thể lòng tham về tiền bạc...

Sau khi sát hại Nugent, Tiede đã che đậy hành động của mình bằng cách giả vờ người phụ nữ vẫn còn sống khỏe mạnh. Anh ta nói bà đang ở trong bệnh viện do bị bệnh Alzheimer.

Nhưng khi các cháu của Nugent đến nhà, họ đã bị sốc khi phát hiện ra sự thật.

Theo tờ Amarillo Globe-News, con trai của Nugent là Rod Nugent, một nhà nghiên cứu bệnh học, đã đến thăm nhà mẹ mình 9 tháng sau khi bà qua đời vì không liên lạc được với mẹ. Khi vào trong nhà, Rod phát hiện thấy tủ cấp đông được dán băng dính. Anh liền mở cửa tủ và nhìn thấy thi thể của người đàn bà xấu số được quấn bằng một tấm ga giường màu trắng đặt bên trong.

Cảnh sát có mặt ở hiện trường ngay sau đó và Tiede đã bị bắt. "Tôi thấy rất nhẹ nhõm khi họ đến bắt tôi. Cảm giác như một gánh nặng trên vai đã được trút bỏ", kẻ sát nhân nói.

Tiede thú nhận rằng sau khi giết người phụ nữ, hắn đã vệ sinh thi thể sạch sẽ sau đó để trong tủ đá và lấy tiền của nạn nhân để chi tiêu.

Tiede cho rằng góa phụ lớn tuổi kiểm soát và lạm dụng anh ta bằng cả lời nói và tình cảm. Việc này, khiến hung thủ giết người trong tình trạng rối loạn sau sang chấn - hậu quả của việc bị bác ruột lạm dụng tình dục khi còn nhỏ.

Tuy nhiên, tòa án vẫn tuyên Tiede tội giết người với bản án chung thân. Rod Nugent đã đệ đơn kiện và yêu cầu bản án tử hình đối với Tiede đồng thời cáo buộc tên này đã biển thủ hơn 3 triệu USD của mẹ mình.

Theo con trai của nạn nhân, Tiede đã cố gắng cô lập Nugent khỏi gia đình, bạn bè và các cộng sự kinh doanh của người chồng quá cố.

"Có vẻ như Bernie Tiede tách mẹ tôi khỏi tất cả các mối quan hệ cùng một lúc... khiến họ có thái độ tức giận đối với mẹ tôi", Rod nói với tờ Amarillo Globe-News.

Cái kết của hung thủ giết người

Ngay sau khi bị giam, Tiede đã bị các tù nhân khác tấn công. Trong thời gian này, Tiede được một nhân viên của nhà tù mô tả phạm nhân là "một tù nhân mẫu mực". Anh ta giảng dạy trong các lớp học về sức khỏe và tham gia vào dàn hợp xướng của nhà tù.

Sau khi được luật sư biện hộ đưa ra bằng chứng Tiede đã bị lạm dụng tình dục trong nhiều năm khi còn nhỏ, phạm nhân mang bản án chung thân được tại ngoại vào năm 2014 với số tiền bảo lãnh 10.000 USD.

Luật sư lập luận rằng Tiede đã bắn Nugent khi ở trong tình trạng rối loạn sau sang chấn (do bị lạm dụng) và điều này đã được chứng thực bởi bác sĩ tâm thần pháp y Richard Pesikoff.

Sau khi được tại ngoại, Tiede sống tại Austin, Texas trong gara của nhà làm phim Richard Linklater. Đây là điều kiện bắt buộc nếu anh ta muốn được tại ngoại.

Ngày 22/4/2016, một bồi thẩm đoàn gồm 10 phụ nữ và hai nam giới đã cân nhắc và đề nghị bản án mới 99 năm hoặc án chung thân cho Tiede sau 4 tiếng xem xét lời khai của các nhân chứng.

Một tuần sau đó, các luật sư của anh ta đã đệ đơn kháng cáo về quyết định của tòa án. Tháng 6/2016, cáo buộc biển thủ 3 triệu USD của Nugent đã bị hủy bỏ.

Hơn một năm sau đó, tòa án phúc thẩm Texas giữ nguyên bản án tù 99 năm đối với Tiede.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 159: Cặp Tình Nhân Giết Hàng Loạt Người, Chôn Xác Ngay Trong Nhà

Fred West có 5 anh chị em. Người đàn ông này sinh năm 1941, tại Much Marcle, Anh. Năm 17 tuổi, Fred bỏ học để làm nông và bị chấn thương nặng ở đầu sau một vụ tai nạn môtô. Các hành động của Fred sau đó dần trở nên bất thường.

Vào năm 1961, Fred bị cáo buộc khiến bé gái 13 tuổi có bầu. Ông ta thoát án tù sau khi khẳng định bản thân thường xuyên bị ngất do chấn thương từ vụ tai nạn.

Quá khứ bất hảo

Fred cưới Scot Rena Costello vào năm 1962. Hai năm sau, họ có con đầu lòng đặt tên là Anna Marie.

Chuyển đến Gloucester, Fred bắt đầu làm việc tại lò mổ. Khi cuộc sống của họ gặp trục trặc, Scot Rena Costello để lại 2 người con (Anna Marie và Charmaine) cho chồng rồi bỏ về Scotland.

Khi bà quay lại thì phát hiện Fred đang sống chung với người phụ nữ khác tên là Anna McFall trong một xe tải.

Năm 1967, Anna McFall có thai với Fred. Khi đòi Fred bỏ vợ, Anna McFall bị người đàn ông này giết rồi chôn xác dưới chỗ đỗ xe tải.

Chưa đầy 6 tháng sau cái chết của Anna McFall, Fred có dính líu đến sự biến mất của một thiếu nữ 15 tuổi (tên Mary Bastholm) ở bến xe buýt.

Cùng năm đó, Fred đã gặp Rose Letts khi còn đang ở tuổi thiếu niên. Rose đã sớm có bầu với Fred và phải chăm sóc 2 con riêng của ông ta khi Fred phải ngồi tù do liên quan đến trộm cắp.

Năm 1970, Rose sinh Heather. Chỉ một năm sau, Rose bị cho là đã giết bé Charmaine (8 tuổi), con riêng của chồng khi cơn giận dữ bộc phát.

Rồi khi Scot Rena Costello đi tìm con gái mình, bà đã bị siết cổ và phân xác.

Từ năm 1967 đến năm 1987, Fred và Rose đã sát hại nhiều phụ nữ và bé gái rồi chôn họ dưới căn nhà tại Gloucester.

Nạn nhân đầu tiên của cặp đôi là Lynda Gough (19 tuổi). Thi thể bị cắt rời với các mảnh xương bị mất tích của Lynda sau này đã được tìm thấy trong một chiếc hố bên dưới gara căn nhà 25 phố Cromwell, ở Gloucester.

Trong số các nạn nhân có cả con gái đầu lòng của hai người là Heather. Trước đó, cặp đôi này khẳng định con gái mình đã bỏ đi mất tích.

Thảm án liên tiếp

Từ năm 1967 đến năm 1987, Fred và Rose đã sát hại nhiều phụ nữ và bé gái rồi chôn họ dưới căn nhà tại Gloucester.

Nạn nhân đầu tiên của cặp đôi là Lynda Gough (19 tuổi). Thi thể bị cắt rời với các mảnh xương bị mất tích của Lynda sau này đã được tìm thấy trong một chiếc hố bên dưới gara căn nhà 25 phố Cromwell, ở Gloucester.

Trong số các nạn nhân có cả con gái đầu lòng của hai người là Heather. Trước đó, cặp đôi này khẳng định con gái mình đã bỏ đi mất tích.

Trong suốt thời gian xảy ra các vụ án, mặc dù Fred West và Rose Letts đã có nhiều dấu hiệu đáng báo động, song họ không bị nhà chức trách để mắt tới. Điển hình như việc hai trong số những người thuê nhà của Fred đã mất tích bí ẩn. Vợ chồng Fred thản nhiên khẳng định họ đã chuyển đi nơi khác.

Mặc dù căn nhà tại Gloucester rất tồi tàn, song giá thuê rẻ vẫn thu hút người đến ở.

Caroline Owens cho biết năm 1972 từng bị chủ nhà cưỡng hiếp. Nạn nhân có báo cảnh sát nhưng từ chối làm chứng trước tòa. Vì lý do này khiến Fred chỉ bị phạt vì hành hung người khác.

Một người khác từng thuê nhà nơi đây cũng kể có nghe thấy tiếng trẻ em la hét vào một buổi tối. Người này cũng đã phải chuyển đi nơi khác sinh sống vì sợ hãi.

Cô gái 17 tuổi đã từ chối trình báo sự việc trên cho cơ quan chức năng vì nghĩ sẽ không ai tin mình.

Phát hiện kinh hoàng

Sau cuộc điều tra năm 1992, cảnh sát phát hiện hai cô con gái của Fred đã mất tích.

Do không tìm được hai nạn nhân, lực lượng chức năng đã khám xét căn nhà và khu vườn của gia đình Fred. Họ phát hiện những phần còn lại của thi thể không đầu của hai phụ nữ trẻ.

Sau khi bị bắt giữ, Fred đã thừa nhận sát hại nạn nhân và cho biết còn giấu 9 thi thể nữa trong hầm của căn nhà.

Fred West và Rose Letts bị cáo buộc giết 12 người, trong đó có 2 đứa con. Tuy nhiên, theo bộ phim tài liệu, dựa trên các lần thẩm vấn của cảnh sát phát sóng năm 2001, Fred từng tuyên bố ông ta đã giết hơn 20 người. Đa số các nạn nhân đều bị cưỡng hiếp và tra tấn trước khi chết.

Tháng 12/1994, Fred bị cáo buộc tổng cộng 12 tội danh giết người và bị bắt giam. Trước khi bị xét xử, Fred đã treo cổ tự tử trong phòng giam tại nhà tù Winson Green ở Birmingham vào ngày 1/1/1995.

Cũng trong năm 1995, Rose bị đưa ra xét xử với mức án chung thân không ân xá với 10 tội danh giết người.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 160: Sát Thủ Bóp Cổ Boston

Tháng 6/1962 đến tháng 1/1964, 13 phụ nữ độc thân ở Boston, tuổi từ 19 đến 85 bị sát hại. Cảnh sát gọi thủ phạm là "Sát thủ bóp cổ Boston".

Kết quả điều tra cho thấy hung thủ "hoá thân" thành thợ sửa chữa hoặc người giao hàng để đột nhập, ra tay sát hại nạn nhân. "Họ bị cưỡng hiếp, được phát hiện trong tình trạng lõa thể. Nguyên nhân cái chết được xác định là do bị thắt cổ, đôi khi do vết dao. Đặc biệt, hung thủ thường thắt nơ cổ trang trí cho nạn nhân bằng bít tất hoặc vỏ gối", trang Crime Museum miêu tả.

"Sát thủ bóp cổ Boston"

Ngày 14/6/1962, người dân Boston hân hoan chào đón sự trở về của Alan Shepard, phi hành gia người Mỹ đầu tiên bay vào vũ trụ. Cùng thời điểm này, thành phố bất ngờ bị phủ lên một màu u ám khi cảnh sát phát hiện cái chết của Anna E. Slesers, bà mẹ đơn thân 56 tuổi.

Xác nạn nhân được phủ bởi chiếc áo choàng. Theo kết quả khám nghiệm tử thi, nạn nhân xấu số bị xâm hại tình dục. Bà Anna bị hung thủ đánh mạnh, bóp cổ. Hắn thắt cổ người phụ nữ này bằng sợi dây áo choàng.

Hiện trường có vẻ giống như một vụ cướp. Ví của Anna bị vứt trên sàn và mọi thứ bên trong vương vãi khắp nơi. Tuy nhiên, chiếc đồng hồ vàng và nhiều đồ vật có giá trị vẫn nguyên vẹn. Máy quay đĩa vẫn chạy nhưng loa đã tắt. Do đó, cảnh sát đưa ra giả thuyết đây có thể là "vụ cướp bất thành".

Hai tuần sau, trong một khu nhà ở Newhall Street, thi thể nữ y tá về hưu 65 tuổi, Helen Blake, được tìm thấy trong tình trạng không mảnh vải che thân. Bà cũng bị thắt cổ với chiếc áo lót cuốn quanh, được thắt một chiếc nơ ở dưới cằm.

Cùng ngày, cảnh sát phát hiện xác của bà Nina Nichols, 68 tuổi, trong chính ngôi nhà của mình ở khu vực Brighton. Nạn nhân được xác định bị thắt cổ bằng túi nylon sau khi bị hãm hiếp. Cảnh sát nhận định hung thủ nắm rất rõ những thông tin cá nhân của bà Nichols.

Sau những vụ giết người tàn bạo này, Cảnh sát trưởng Edmund McNamara cảnh báo phụ nữ trong thành phố nên khoá cửa khi ở nhà và thận trọng với những kẻ lạ mặt. Cảnh sát không được nghỉ phép bởi tình hình ngày càng trở nên nghiêm trọng.

Kể từ đó, hơn chục vụ việc khác đã diễn ra. Nạn nhân phần lớn là những người phụ nữ đơn thân, sống một mình. Cảnh sát Boston gọi thủ phạm là “Sát thủ bóp cổ Boston”.

"Người đàn ông mặc đồ xanh"

Tháng 3/1964 diễn ra một loạt các vụ tấn công và xâm hại mới ở các bang Massachusetts, Connecticut, New Hampshire và Rhode Island. Lần này, nạn nhân chủ yếu là những nạn nhân trẻ.

Chưa đầy 8 tháng, đã có 25 lá đơn được gửi tới các sở cảnh sát, tuy nhiên kẻ sát nhân vẫn bặt vô âm tín.

Cảnh sát New England gọi kẻ gây án là “Người đàn ông mặc đồ xanh”, bởi tên này thường mặc bộ quần áo lao động màu xanh và tự giới thiệu là công nhân sửa chữa nhà.

Theo hồ sơ, tháng 10/1964, một cô gái trẻ là nạn nhân của “Người đàn ông mặc đồ xanh” đến gặp cảnh sát báo lại rằng, một gã tự nhận là thám tử xông vào nhà và có hành vi xâm hại tình dục với cô. Theo mô tả, cảnh sát xác định được, hắn chính là Albert DeSalvo. Sau khi ảnh của DeSalvo

được in trên báo, nhiều phụ nữ khác xác định tên này chính là kẻ tấn công họ.

Albert DeSalvo được xác định từng thực hiện những vụ án xâm hại tình dục tại Cambridge, Massachusetts. Hắn tìm gặp những cô gái trẻ, nói với họ rằng đang tìm kiếm gương mặt mới cho các công ty người mẫu. Nếu ai cảm thấy hứng thú, họ sẽ phải đồng ý cho hắn động chạm, kiểm tra các số đo trên cơ thể.

Vào tháng 3/1960, Albert DeSalvo bị đưa ra vành móng ngựa và kết án 18 tháng tù. Tuy nhiên chỉ 11 tháng sau, tên này được tại ngoại do cải tạo tốt.

Cảnh sát tin rằng, ngay sau khi ra tù, DeSalvo đã bắt đầu thực hiện hàng loạt những vụ tấn công các cô gái trẻ trên khắp 4 bang của nước Mỹ.

Những nghi ngờ chưa có lời giải

Khi bị bắt và được tới Bệnh viên tâm thần Bridgewater để theo dõi tâm lý, DeSalvo kết bạn với George Nassar, một kẻ giết người hàng loạt khác. Cả 2 thống nhất sẽ chia đôi số tiền thưởng nếu một trong 2 tự nhận mình là "Sát thủ bóp cổ Boston". DeSalvo đồng ý làm việc đó.

Tháng 11/1964, DeSalvo nói với luật sư của mình rằng hắn muốn "kể cho ông nghe vài điều khủng khiếp". Gã trai khẳng định mình chính là "Sát thủ bóp cổ Boston" nhưng vị luật sư lại không tin điều đó. Nam thanh niên kể chi tiết những vụ gây án với cảnh sát, từ trang phục của nạn nhân cho đến từng căn hộ hắn đã từng đột nhập vào.

Dù vậy, vẫn chưa có mối liên hệ thực sự nào giữa Albert DeSalvo và "Sát thủ bóp cổ Boston". Do còn nghi ngờ, cảnh sát đã phải đưa Gertrude Gruen, một nạn nhân đến nhận dạng. Quan sát Albert DeSalvo, Gruen khẳng định DeSalvo không phải là người hãm hại cô.

Do không có bằng chứng cụ thể, Albert DeSalvo không được công nhận là "Sát thủ bóp cổ Boston". Tuy nhiên, hắn vẫn nhận án chung thân vào năm 1967 với những vụ phạm tội dưới mác "Người đàn ông mặc đồ

xanh". DeSalvo bị quản thúc tại nhà tù Walpole và bị đâm chết chỉ 6 năm sau đó.

Sau gần 50 năm, vụ án "Người đàn ông mặc đồ xanh" đã kết thúc, nhưng ai là "Sát thủ bóp cổ Boston" vẫn còn là điều bí ẩn.

Tháng 7/2013, Sở cảnh sát Boston bất ngờ phát hiện ra một chi tiết mới, dấu vết DNA của Albert DeSalvo được tìm thấy trong thi thể của Mary Sullivan, nạn nhân cuối cùng của "Sát thủ bóp cổ Boston".

Sau khi lấy thêm mẫu ADN từ răng và xương đùi của DeSalvo, cảnh sát kết luận hắn chính là kẻ thực hiện vụ hiếp dâm và giết hại Mary Sullivan. Vụ án một lần nữa được lật lại, liệu DeSalvo có nói thật, hắn chính là "Sát thủ bóp cổ Boston" mà cảnh sát vẫn luôn tìm kiếm, một kẻ sát nhân mà sau 50 năm, người ta vẫn chưa tìm ra lời giải.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 161: Vụ Án Y Tá Giết Nhiều Nam Đồng Tính

Khi các vụ giết nam giới đồng tính rồi chặt xác xảy ra liên tiếp tại hai bang của Mỹ, cảnh sát phải chạy đua với thời gian để bắt kẻ sát nhân.

Hồi tháng 7/1992, một số công nhân vệ sinh phát hiện nhiều túi đựng thi thể người trong một thùng rác trên đường New Jersey Turnpike, thành phố New York, Mỹ. Kết quả kiểm tra cho thấy tất cả phần thi thể đều thuộc về một người.

Cảnh sát thấy một tấm ga giường, một tấm rèm buồng tắm, đôi găng tay cao su, một lưỡi cưa dính máu trong các túi. Những thứ đó cho thấy hung thủ giết nạn nhân trong nhà, phòng trọ hoặc khách sạn.

Ví của nạn nhân nằm trong một túi, cho thấy hung thủ không hề có ý định giấu danh tính nạn nhân. Từ thẻ căn cước trong ví, cảnh sát xác định nạn nhân là Thomas Mulcahy, một doanh nhân 56 tuổi sống tại bang Massachusetts. Ông giữ chức vụ quản lý cho một công ty về công nghệ thông tin và tới thành phố New York để công tác. Vị doanh nhân đã kết hôn 33 năm và có 4 con.

Hung thủ rửa sạch cả thi thể nạn nhân lẫn các túi trước khi vứt chúng ra thùng rác. Dữ liệu giao dịch từ thẻ ngân hàng của Thomas cho thấy ông rút tiền lần cuối hai ngày trước khi công nhân phát hiện thi thể trong thùng rác. Cây ATM nạn nhân xấu số rút tiền chỉ cách khách sạn mà ông thuê vài chục mét, nhưng nhân viên khách sạn khẳng định ông không về phòng sau khi rút tiền.

Nhóm điều tra phát hiện Thomas vào một quán bar dành cho người đồng tính ở quận Manhattan, thành phố New York. Một số nhân chứng

trong quán bar kể rằng họ thấy Thomas nói chuyện với một nam giới có mái tóc nâu.

Căn cứ vào mô tả của các nhân chứng, họa sĩ của cảnh sát phác thảo khuôn mặt của người đàn ông tóc nâu và gửi cho các báo, kênh truyền hình. Mặc dù vậy, không người dân nào cung cấp thông tin có giá trị về nghi phạm.

Bao đựng đôi găng tay cao su cùng hóa đơn trong một túi đựng bộ phận thi thể của Thomas cung cấp một thông tin quan trọng" Hung thủ mua đôi găng tay tại một hiệu thuốc của tập đoàn y tế CVS trên đảo Staten thuộc thành phố New York.

Trong lúc vụ án Thomas Mulcahy chưa kết thúc, cảnh sát lại phát hiện một vụ án mạng tương tự ở thành phố Manchester, bang New Jersey vào tháng 5/1993. Nạn nhân là Anthony Marrero, một nam giới đồng tính và hành nghề mại dâm. Giống như vụ Thomas, hung thủ rửa sạch thi thể Anthony và các túi trước khi vứt chúng bên lề đường cao tốc. Nhiều vết hằn xuất hiện trên hai cổ tay và hai cổ chân nạn nhân, cho thấy hung thủ đã trói Anthony trước hoặc sau khi giết anh ta.

Trên thi thể Anthony, nhóm điều tra nhận thấy một điểm kỳ lạ: Hung thủ không hề phân xác một cách ngẫu nhiên, mà lách cưa vào đúng vị trí các đốt xương để tách các bộ phận. Thực tế đó cho thấy hung thủ phải là người có chuyên môn về giải phẫu, nghĩa là hắn làm việc trong ngành y khoa.

Túi đựng hàng trong túi nylon chứa thi thể Anthony cho thấy nó có nguồn gốc từ siêu thị ACME trên đảo Staten thuộc thành phố New York. Như vậy, hung thủ mua tang vật trong vụ án Thomas và vụ án Anthony ở hai cửa hàng khá gần nhau trên đảo Staten. Nhóm điều tra dự đoán hung thủ sống hoặc làm việc trên đảo Staten. Họ lấy được dấu vân tay không hoàn chỉnh trên túi đựng hàng của siêu thị ACME, nhưng khi đối chiếu với kho dữ liệu vân tay của tội phạm trên toàn nước Mỹ, họ thấy nó không khớp với bất kỳ dấu vân tay nào.

Vào tháng 7/1993, người dân lại phát hiện những phần thi thể người trong một thùng rác trên đường cao tốc cách thành phố New York khoảng 20 km. Nạn nhân là Mike Secara, một nam giới 56 tuổi. Vào buổi tối Mike mất tích, nhiều người thấy ông vào Five Oaks, quán bar dành cho người đồng tính ở New York. Một nữ nhân viên pha chế tại quán bar kể rằng cô thấy một nam giới ngồi cạnh Mike. Sau đó Mike nói với nữ nhân viên rằng nam giới ngồi cạnh ông là một y tá đang làm việc tại Bệnh viện St. Vincent ở quận Manhattan, New York.

Dựa vào mô tả của nữ nhân viên pha chế, cảnh sát phác thảo chân dung người đàn ông ngồi cạnh Mike trong quán bar rồi công bố với giới truyền thông. Nhưng, cũng như lần trước, nỗ lực của họ không mang lại kết quả.

Khi các nhà điều tra tới Bệnh viện St. Vincent, họ thấy một y tá nam khá giống hình vẽ phác thảo. Anh ta là Mark Slaton. Tuy nhiên, dấu vân tay của Mark không trùng khớp với dấu vân tay hung thủ để lại trên túi đựng hàng.

Nhận định có thể hung thủ nói dối về nơi làm việc, một nhà điều tra đưa tranh chân dung nghi phạm tới tất cả bệnh viện ở thành phố New York. Song nỗ lực của ông không mang lại bất kỳ manh mối nào. Cảnh sát buộc phải tạm ngừng điều tra vụ án. Sau thời điểm đó, các vụ án mạng tương tự không xảy ra nữa.

8 năm sau, nhóm điều tra nghe tin cảnh sát thành phố Toronto, Canada áp dụng một kỹ thuật mới mang tên "ngưng tụ hơi kim loại trong chân không"* nhằm tìm dấu vân tay trên những vật thể có bề mặt không xốp, chẳng hạn như túi nylon. Nhóm điều tra gửi những túi nylon liên quan tới những vụ chặt xác sang Canada để phân tích.

Nhân viên kỹ thuật đưa các túi vào buồng chân không cùng 10 mg vàng. Họ tăng nhiệt độ trong buồng lên mức hơn 1.000 độ C để vàng chuyển sang thể khí và bám vào bề mặt túi nylon. Sau đó nhân viên kỹ thuật đưa mẩu kẽm vào và tăng nhiệt độ đến khi nó chuyển sang thể khí rồi phủ lên lớp vàng. Nếu dấu vân tay tồn tại, hai lớp kẽm và vàng sẽ khiến nó hiện rõ và kỹ thuật viên có thể chụp ảnh vân tay.

Hàng loạt dấu vân tay hiện trên các túi nylon mà cảnh sát Mỹ gửi sang nhờ kỹ thuật ngưng tụ hơi kim loại trong chân không. Nhưng khi đối chiếu chúng với kho dữ liệu vân tay của tội phạm trên toàn nước Mỹ, nhóm điều tra vẫn không thấy nghi phạm nào.

Biết rằng nhiều bang không cập nhật toàn bộ vân tay tội phạm lên kho dữ liệu quốc gia, nhóm điều tra gửi bản sao những vân tay trên các túi nylon tới mọi bang trên nước Mỹ để nhờ họ đối chiếu với hệ thống cơ sở dữ liệu vân tay. Đây là nỗ lực cuối cùng của họ trong quá trình phá án. Tại bang Maine, một chuyên gia phát hiện vân tay thuộc về một nam giới từng giết người. Y là Richard Rogers, sinh năm 1950.

Richard từng tốt nghiệp ngành ngôn ngữ của Đại học Maine. Vào năm 1973, cảnh sát bắt ông ta về tội giết một nam thanh niên cùng phòng rồi gói xác nạn nhân vào một chiếc lều nylon và vứt ở lề đường. Trước tòa, Richard kể rằng nam thanh niên kia ép ông quan hệ tình dục đồng tính nên bản thân đã phải chống cự và vô tình đoạt mạng nạn nhân. Hội đồng xét xử tuyên bị cáo tự vệ chính đáng nên không có tội. Sau khi được tòa tuyên trắng án, Richard học ngành y tá và chuyển tới New York.

Vào thời điểm các vụ án mạng rùng rợn xảy ra, Richard làm y tá hỗ trợ phẫu thuật tại Trung tâm Y tế Mount Sinai. Khi nhìn ảnh Richard, nữ nhân viên pha chế ở quán bar Five Oaks xác nhận Richard chính là người đã nói chuyện với nạn nhân Mike Secara trước khi người này chết. Ngoài ra, Richard sống trên đảo Staten, gần hai cửa hàng mà hung thủ giết người lấy các túi nylon.

Với những chứng cứ chắc chắn, cảnh sát bắt Richard vào ngày 30/5/2001, khi ông ta đang làm việc ở Trung tâm Y tế Mount Sinai. Khám nhà của người đàn ông này, cảnh sát thấy những lọ thuốc an thần và dụng cụ phẫu thuật. Họ nghi Richard cũng là thủ phạm trong một vụ giết người, chặt xác ở bang Pennsylvania hồi tháng 5/1991. Nạn nhân là một nam giới.

Các công tố viên tin rằng, tại các quán bar, Richard bỏ thuốc an thần mạnh vào rượu rồi mời những người đàn ông đồng tính. Khi "con mồi"

ngấm thuốc, kẻ chủ mưu đưa về nhà của mình. Không ai biết Richard quan hệ tình dục với nạn nhân tại nhà hay không.

Tháng 11/2005, các công tố viên đưa Richard ra tòa tại bang New Jersey về tội giết Thomas Mulcahy và Anthony Marrero - hai vụ án mạng mà cảnh sát có nhiều chứng cứ nhất. Họ không buộc Richard tội giết Mike Secara và người đàn ông ở bang Pennsylvania vì chưa thu thập đủ bằng chứng. Tòa tuyên bị cáo hai án chung thân. Richard quyết định kháng cáo.

Trong phiên xử phúc thẩm tại trụ sở Tòa án Tối cao bang New Jersey vào tháng 1/2006, thẩm phán vẫn giữ nguyên hai án tù chung thân vì hai tội giết người và phạt Richard thêm 65 năm tù.

*Quy trình tìm dấu vân tay trên túi nylon bằng kỹ thuật ngưng tụ hơi kim loại trong chân không:

Kỹ thuật viên đưa túi nylon cùng một mẩu vàng có khối lượng 10 mg vào buồng chân không rồi nung vàng tới nhiệt độ hơn 1090 độ C để nó bay hơi. Vàng sẽ tạo thành màng mỏng ở phía trên bề mặt nylon nhưng mắt người không thấy. Sau đó kỹ thuật viên cho mẩu kẽm cực nhỏ vào buồng chân không rồi tiếp tục nung nóng để kẽm bay hơi và bám vào màng vàng. Nếu dấu vân tay tồn tại trên túi nylon, hai lớp vàng và kẽm sẽ khiến nó hiện ra và kỹ thuật viên có thể chụp ảnh vân tay.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 162: Nữ Sinh Hói Và Người Yêu Giết Nhóm Bạn Cướp Ma Túy

Ngày 18/7/2003, một thiếu niên phát hiện vụ thảm sát 4 người tại một ngôi nhà ở thành phố Clear Lake, bang Texas, Mỹ. Các nạn nhân gồm Tiffany Rowell (18 tuổi, sống trong nhà), Rachael Koloroutis (18 tuổi, bạn của Tiffani, đến nhà chơi), Marcus Precella (bạn trai của Tiffani) và Adelbert Sanchez (21 tuổi, em họ của Marcus). Quang cảnh tại hiện trường cho thấy các nạn nhân đang xem tivi khi vụ thảm sát xảy ra và họ không kịp trở tay.

Một lỗ thủng do đạn trên tấm kính để lại. Cảnh sát thấy nhiều vỏ đạn trên sàn nhà, máu bắn tường và nhiều đồ đạc trong nhà. Hai loại đạn găm vào cơ thể các nạn nhân, cho thấy hung thủ sử dụng ít nhất hai loại súng, hoặc chúng gồm ít nhất hai người. 21 viên đạn được bắn tại hiện trường, trong đó 17 viên găm vào cơ thể các nạn nhân. Không dấu hiệu nào cho thấy kẻ lạ dùng vũ lực để xông vào ngôi nhà.

Thi thể của Rachel Koloroutis nằm cạnh điện thoại di động của cô. Tư thế nằm của Rachel cho thấy cô đang cố gọi vào số 911 trước khi chết. Mặc dù hung thủ bắn 6 viên đạn vào cơ thể Rachel, nhưng nguyên nhân khiến cô tử vong là những cú đập vào đầu. Có lẽ nữ sinh không bao giờ ngờ chuyến đến nhà bạn khiến cô mất mạng. Cha của Rachel biết tin qua tivi. Nhưng khi ông đến hiện trường, cảnh sát không để ông vào nhà.

Các nhà điều tra phát hiện hai nạn nhân nam - Marcus và Adelbert dính líu tới hoạt động buôn bán ma túy. Thậm chí cha của Adelbert còn có quan hệ với mafia ở Mexico. Vì thế họ không loại trừ khả năng đây là một vụ thanh toán giữa các phần tử xã hội đen. Tuy nhiên, các nhà điều tra không có bằng chứng để kết luận mafia liên quan tới vụ án mạng.

Tiffany Rowel từng sống trong ngôi nhà cùng cha. Sau khi người cha tái hôn và rời khỏi nhà, cô sống một mình ở đó. Những người hàng xóm không nghe thấy tiếng súng nổ. Cảnh sát không phát hiện bất kỳ khẩu súng hay hung khí nào tại hiện trường. Nhưng một người hàng xóm kể rằng, vào buổi chiều 18/7/2003, cô thấy một thiếu nữ đi cùng một nam thanh niên về phía nhà của nạn nhân Tiffani. Theo mô tả của nhân chứng, hai người đó mặc trang phục màu đen, có khuôn mặt ưa nhìn và thiếu nữ đeo khăn rằn.

Để dựng lại khuôn mặt hai kẻ khả nghi dựa vào trí nhớ của nhân chứng, cảnh sát nhờ một chuyên gia nữ nổi tiếng về khả năng tái hiện khuôn mặt trợ giúp. Sau khi làm việc với nhân chứng trong khoảng hai giờ, chuyên gia vẽ xong chân dung. Cảnh sát dán chân dung hai người ở khắp nơi để người dân chú ý. Nghi phạm nữ có đôi mắt to, còn nghi phạm nam có mái tóc vàng.

Hai nạn nhân nữ đều là học sinh nổi tiếng ở trường trung học Clear Lake. Vì thế cảnh sát tới trường để thu thập thông tin, với hy vọng những người bạn của hai nạn nhân có thể chỉ ra những người thù ghét các cô. Tuy nhiên, nỗ lực của họ không đem lại kết quả.

3 năm trôi qua và cảnh sát chưa bắt được nghi phạm. Manh mối duy nhất của họ lại bức vẽ hai nghi phạm. Vì thế gia đình các nạn nhân bắt đầu tin rằng hung thủ sẽ không bao giờ sa lưới. Nhưng George, cha của nạn nhân Rachel, vẫn quyết tâm đòi công lý cho con gái. Ông thông báo rằng ông sẽ thưởng 100.000 USD cho người có thể cung cấp thông tin giúp cảnh sát bắt hung thủ.

Thậm chí George còn chi tiền để đưa bức vẽ hai nghi phạm lên những tấm biển quảng cáo trên xa lộ trong và bên ngoài thành phố Clear Lake để người dân có thể thấy dễ dàng. Nhờ nỗ lực của ông, cảnh sát nhận được rất nhiều cuộc gọi. Trong số đó, cảnh sát chú ý tới thông tin của một người đàn ông giấu tên. Người này nói anh ta từng gặp một thiếu nữ có khuôn mặt giống nữ nghi phạm trong trại cai nghiện ma túy. Thiếu nữ ấy từng kể với anh ta rằng cô ta đã giết 4 người, trong đó một nạn nhân chết khi đang cố gọi số 911. Đó là thông tin mà chỉ cảnh sát biết, bởi họ không công bố.

Người cung cấp thông tin nói rằng cô gái tên là Christine Paolilla, 20 tuổi. Ảnh trên bằng lái xe của Christine rất giống bức vẽ của họa sĩ pháp y. Christine học cùng trường với 3 trong số 4 nạn nhân. Do sở hữu đầu hói nên cô ta là tác giả của nhiều vụ bắt nạt trong trường, song Rachel và Tiffani lại kết bạn với cô ta. Họ giúp Christine trang điểm và mua những mái tóc giả để che vùng đầu hói.

Vậy tại sao Christine lại muốn sát hại 2 người bạn đối xử tử tế với cô ta? Và điều quan trọng hơn là, cô ta đang ở đâu?

Christine Paolilla - một cựu nữ sinh từng bị bạn bè bắt nạt vì đầu hói, trở thành nghi phạm chính trong vụ án mạng khiến 4 người chết ở thành phố Clear Lake, bang Texas, Mỹ. Dữ liệu của cảnh sát cho thấy Christine nghiện heroin và từng bị bắt vì tội trộm tài sản. Sau khi rời trường phổ thông trung học, cô ta thừa kế một khoản tiền lớn từ cha, mẹ nhưng "đốt" dần số tiền đó vào heroin. Nhờ theo dõi giao dịch rút tiền từ máy ATM của Christine, cảnh sát phát hiện cô ta và chồng sống trong một phòng trọ rẻ tiền ở thành phố San Antonio, bang Texas.

Tại trụ sở cảnh sát, Christine thừa nhận cô ta tham gia vụ thảm sát 4 người ở Clear Lake, song khẳng định người yêu cũ của cô ta, Chris Snyder, là kẻ trực tiếp nã đạn.

Vào thời điểm đó, Chris Snyder sống ở bang South Carolina. Khi cha, mẹ của Chris nói cảnh sát sắp tới để gặp, anh ta chạy vào rừng. Sau đó cảnh sát phát hiện xác anh ta trong một khu rừng gần nhà. Thanh niên này đã uống nhiều viên thuốc giảm đau để tự kết liễu mạng sống

Khi khám nhà Chris, cảnh sát phát hiện khẩu súng ngắn ổ xoay và một khẩu súng ngắn bán tự động 9 ly. Trước đó các nhà điều tra cũng tìm thấy những viên đạn dành cho súng ngắn ổ xoay và đạn 9 ly tại hiện trường vụ án mạng. Kết quả thử hai khẩu súng và kiểm tra vết đạn cho thấy, chúng chính là hung khí gây nên vụ thảm sát. Chuyên gia pháp y phát hiện DNA của Chris trên khẩu súng ngắn ổ xoay.

Dù 3 năm đã trôi qua, chuyên gia pháp y vẫn thấy máu của nạn nhân Rachel Koloroutis trên khẩu súng ngắn 9 ly. Chồng của Christine khai rằng,

vợ anh ta từng thú nhận hành vi giết 4 người. Theo lời kể của anh ta, Christine và Chris định tới nhà của nạn nhân để cướp ma túy. Chúng mang theo hai vũ khí - khẩu súng 9 ly và súng ngắn ổ xoay.

Nghe tiếng gọi của Christine, 4 người trong nhà để chúng bước vào. Ngay lập tức Chris rút súng, bắn và Christine làm theo. "Sau khi bắn và lấy ma túy, hai người bước ra khỏi nhà. Nhưng Christine quay lại để kiểm tra. Thấy nạn nhân Rachel vẫn sống và cố gắng gọi số 911, vợ tôi nện báng súng nhiều lần vào đầu cô ấy để kết liễu mạng sống", chồng của Christine nói với cảnh sát.

Có lẽ hai kẻ giết người không thể ngờ, khi chúng bước về phía nhà của các nạn nhân, một người dân vô tình thấy chúng qua cửa sổ. Nhờ tình tiết này mà cảnh sát mới có bản vẽ phác thảo chân dung nghi phạm - manh mối đáng giá duy nhất của họ trong quá trình phá án.

Trong phiên xử Christine, thẩm phán tuyên bố cô ta phạm tội giết người. Nhưng do phạm tội khi mới 17 tuổi nên bị cáo không phải lĩnh án tử hình, mà nhận án tù chung thân.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 163: Hành Trình Tìm Kẻ Đốt Xác Nữ Người Mẫu Nghiệp Dư

Vào một buổi sáng sớm tháng 7/1991, một công nhân vệ sinh tại thành phố Vancouver, Canada phát hiện thi thể người cháy đen trong thùng rác tại một bãi đỗ xe. Cơ thể nạn nhân giống như một khối than với trọng lượng khoảng 30 kg. Cảnh sát phải rất cẩn thận mới có thể đưa tử thi ra khỏi thùng.

Lửa phá hủy toàn bộ mô và da của nạn nhân. Tuy nhiên, chuyên gia pháp y nhận thấy vài sợi tóc vàng của nạn nhân vẫn nguyên vẹn do một phần hộp sọ ép sát vào đáy thùng rác nên lửa không thiêu rụi. Điều đáng tiếc là nang tóc cháy hết nên cảnh sát không thể phân tích DNA. Sau khi xem xét các cơ quan nội tạng của tử thi, chuyên gia pháp y kết luận nạn nhân là một nữ giới trưởng thành.

Kết quả chụp X quang hộp sọ cho thấy nó có nhiều lỗ thủng và vết nứt, đồng thời chứa vài mảnh đạn - bằng chứng cho thấy ai đó đã bắn nạn nhân trước khi đốt xác. Chuyên gia pháp y đã mổ hộp sọ để lấy mảnh đạn. Hộp sọ vẫn còn chút máu, nhưng nhiệt độ của vụ cháy đã làm thay đổi toàn bộ thành phần hóa học của máu, khiến chuyên gia pháp y không thể phân tích DNA. Phổi nạn nhân không có khói, nghĩa là người này tử vong trước khi bị thiêu.

Hàm răng của nạn nhân vẫn nguyên vẹn. Căn cứ vào hình ảnh X quang, một bác sĩ nha khoa xác định nạn nhân mắc chứng thừa răng (chân của răng thừa hình thành ở phía trước hai răng cửa). Ngoài ra nạn nhân cũng sử dụng nhiều răng giả chất lượng cao.

Khi rà soát những trường hợp người mất tích tại Vancouver, cảnh sát chú ý tới Mary-Lynn Breeden, một phụ nữ 31 tuổi có mái tóc vàng. Cô biến

mất hôm 6/7/1991, đúng một ngày trước khi cảnh sát phát hiện xác chết cháy trong thùng rác. Hồ sơ nha khoa của Mary-Lynn cho thấy cô cũng có một răng thừa ở phía trước hai răng cửa. Hình ảnh X quang của hai hàm răng trùng khớp với nhau. Cảnh sát đã thấy tia hy vọng đầu tiên trong một vụ án mạng cực kỳ hóc búa.

Mary-Lynn là người mẫu nghiệp dư. Vào buổi tối, cô làm bồi bàn cho Number Five, một câu lạc bộ dành cho nam giới. Nhiều người bạn của Mary-Lynn nói họ nghi ngờ cô nghiện cocaine và thậm chí còn tham gia hoạt động buôn ma túy. Một nhân chứng kể rằng Mary-Lynn bước một mình trên phố Robson ở thành phố Vancouver vào đêm cô mất tích.

Bạn trai của Mary-Lynn sống trong một tòa chung cư trên đường Robson. Khi cảnh sát thẩm vấn, Chris Paycook, tên người bạn trai, kể rằng vào tối 6/7/1991, Mary-Lynn tới căn hộ của anh ta trước khi hai người tới một hộp đêm để giải trí. Nhưng do Mary-Lynn đùa cợt với nhiều người đàn ông khác, Chris đã nổi giận và bỏ về, còn Mary-Lynn ở lại. Cảnh sát biết rõ Chris, bởi họ nghi anh ta tham gia một đường dây buôn ma túy trong thành phố.

Trong lúc cảnh sát xác minh chứng cứ ngoại phạm của Chris, họ nhận một thông tin đáng lưu ý từ ngân hàng mà Mary-Lynn có tài khoản. Fatima Lazatin - một nhân viên giao dịch của ngân hàng, kể rằng một phụ nữ mạo danh Mary-Lynn để rút hết tiền trong tài khoản của cô sau ngày cảnh sát phát hiện thi thể cháy đen trong thùng rác. Nhưng do Fatima phát hiện hành vi giả mạo, người phụ nữ vội vã bước ra ngoài.

Ảnh từ camera giám sát trong ngân hàng cho thấy người phụ nữ mạo danh nhìn ra ngoài cửa sổ khi cô ta đứng ở quầy giao dịch. Dường như cô ta nhìn về phía một người ở bên ngoài. Cảnh sát nhận định người đứng bên ngoài có thể là đồng bọn của cô ta. Vì ánh sáng chói lóa từ cửa sổ nên các nhà điều tra không nhìn rõ gương mặt người đứng ngoài.

Cảnh sát Vancouver dốc toàn lực để tìm người phụ nữ mạo danh Mary-Lynn tại ngân hàng, bởi đó là manh mối duy nhất giúp họ phá án. Họ cung cấp ảnh người phụ nữ và Mary-Lynn để các tờ báo địa phương đăng tin.

Chỉ sau vài giờ từ khi ảnh người phụ nữ xuất hiện trên mặt báo, một người dân báo cảnh sát rằng người phụ nữ là Tonya Forrester.

Khi cảnh sát tìm được Tonya Forrester, cô khai rằng một thanh niên đưa ví của Mary-Lynn cho cô và nhờ cô rút tiền trong tài khoản của Mary-Lynn. Chris Cruz, tên người thanh niên, nói anh ta đã lấy trộm ví.

Chris Cruz là người mẫu, diễn viên nghiệp dư và chuẩn bị học y khoa tại Đại học British Columbia. Ngoài ra Chris còn làm kiếm tiền bằng công việc thoát y ở hộp đêm và bán dâm cho các quý bà. Những người biết Chris nói anh ta nghiện cocaine. Chris khai rằng anh ta tới hai hộp đêm vào buổi tối Mary-Lynn mất tích và một người bạn đưa cho anh ta chiếc ví của Mary-Lynn vào ngày hôm sau.

Khi cảnh sát yêu cầu kiểm tra xe hơi của Chris, anh ta nói do hỏng nên để ở nhà bà. Nhưng các nhà điều tra phát hiện Chris lái chiếc xe tới trụ sở cảnh sát để trả lời thẩm vấn. Tại sao anh ta nói dối?

Như đã nói từ trước, trong video từ camera giám sát của ngân hàng, người phụ nữ mạo danh Mary-Lynn nhìn về phía một người đàn ông bên ngoài qua cửa sổ khi nói chuyện với giao dịch viên để rút tiền. Nhưng vì nắng hắt từ bên ngoài nên cảnh sát không thể thấy mặt của người đàn ông. Nhờ kỹ thuật khử lóa tài tình của một chuyên gia ảnh, các nhà điều tra có thể thấy rõ mặt của người đứng bên ngoài ngân hàng. Đó là Chris Cruz. Và khi chuyên viên pháp y kiểm tra xe hơi của Chris, họ thấy nhiều vết máu bên trong và ngoài xe.

Các nhà điều tra cũng thấy một khẩu súng trường, một áo khoác và một can đựng xăng trong xe. Loại đạn trong tử thi cháy xém trùng với loại đạn mà khẩu súng bắn ra. Một dây chuyền nhuốm máu nằm trong túi áo khoác.

Dây chuyền trong túi áo khoác của Chris giống hệt dây chuyền của Mary-Lynn. Nhiều đồ vật trong xe (bao gồm một thanh sắt, một cuốn album, lốp dự phòng, quần, áo) dính máu. Mặc dù vậy, cảnh sát vẫn chưa thể kết tội Chris, vì họ không có máu hay DNA của tử thi cháy đen để đối chiếu với máu trên xe. Lửa đã phá hủy nước bọt, nang tóc, da, máu - những thứ mà kỹ thuật viên có thể sử dụng để phân tích DNA vào thời điểm đó.

Đúng lúc các điều tra viên bế tắc, một chuyên gia pháp y hàng đầu về răng đưa ra ý tưởng phân tích DNA từ một răng khôn của nạn nhân. Vì chiếc răng này nằm dưới xương hàm nên nó chịu tác động của ngọn lửa ở mức thấp nhất so với những răng khác. Đây là ý tưởng táo bạo, vì trước thời điểm ấy, chẳng nhà khoa học nào phân tích DNA từ răng.

Chuyên gia pháp y lấy mô từ răng khôn của nạn nhân và máu từ xe của Chris để phân tích. Nhờ áp dụng những công nghệ hiện đại nhất thời bấy giờ, họ đã có DNA từ mô trong răng khôn. Nó trùng khớp với DNA từ máu bên trong và bên ngoài xe của Chris

Nhờ chứng cứ pháp y vô cùng quý giá, cảnh sát có lý do để bắt Chris Cruz vì tội sát hại Mary-Lynn Breeden. Họ tin rằng Mary Lynn và Chris Cruz cùng làm người mẫu và đều nghiện cocaine nên quen nhau. Vào đêm 5/7/1991, Mary-Lynn cùng bạn trai vào hộp đêm để giải khuây và Chris Cruz cũng tới đó. Vì Mary-Lynn đùa cợt với mấy nam giới nên bạn trai cô ta tức giận và bỏ về trước. Đúng lúc ấy Mary-Lynn thèm ma túy nên đã nói chuyện với Chris và anh ta đồng ý giúp cô mua "hàng trắng".

Rạng sáng ngày 6/7/1991, Chris và Mary-Lynn rời khỏi hộp đêm để kiếm cocaine. Trong quá trình di chuyển trên xe của Chris, hai người cãi nhau. Khi cuộc cãi vã lên tới đỉnh điểm, Chris dừng xe và cả hai người bước ra ngoài để tiếp tục đấu khẩu. Vì Mary-Lynn cào mặt Chris, anh ta mở cốp xe, lấy thanh sắt và đập vào đầu người phụ nữ. Sau đó, hung thủ lấy khẩu súng trường bắn vào đầu Mary-Lynn. Anh ta nhét thi thể nạn nhân vào cốp, chở tới thùng rác ở bãi đậu xe. Vì Chris có sẵn một can xăng trong xe nên anh ta thiêu xác Mary-Lynn trong thùng rác bằng xăng.

Với tội giết người, Chris Cruz lĩnh án chung thân. Vụ án mạng của Mary-Lynn Breeden mở ra một chương mới trong lĩnh vực pháp y, bởi đây là lần đầu tiên giới khoa học phân tích DNA từ răng. Giới truyền thông Canada cảm thấy tiếc cho cả hung thủ lẫn nạn nhân, bởi họ đều có ngoại hình hấp dẫn, nhiều tài lẻ và tương lai đầy hứa hẹn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 164: Lông Chó Trên Tử Thi Vạch Mặt Kẻ Giết Gái Bán Dâm

Đêm 20/10/1995, một người giao pizza phát hiện thi thể một phụ nữ không mặc quần áo trong khu rừng gần đường cao tốc tại thành phố Tampa, bang Florida, Mỹ. Nạn nhân là Wendy Evans, (42 tuổi), nghiện ma túy và bán dâm. Cảnh sát nhận định hung thủ đã đánh và siết cổ Wendy rồi chở xác tới khu rừng để vứt.

Cũng trong đêm ấy, một trận mưa trút xuống thành phố Tampa nên hoạt động thu thập chứng cứ trở nên khó khăn. Cảnh sát phải dùng một loại đèn đặc biệt, phát ra ánh sáng màu xanh có độ sáng rất cao để rà soát tử thi và hiện trường. Họ phát hiện nhiều sợi vải màu hồng và lông chó trên thi thể Wendy.

Cách tử thi vài mét, cảnh sát thấy dấu lốp ôtô trên đất. Nếu hôm đó trời không mưa, có lẽ lốp sẽ không để lại dấu vết rõ nét trên đất. Các kỹ thuật viên đổ thạch cao vào vết lốp. Khi thạch cao đông cứng, họ mang nó về phòng thí nghiệm để phân tích từng chi tiết.

Hơn một tháng sau, hai thiếu niên phát hiện một thi thể khỏa thân trong khu rừng gần đường cao tốc. Nạn nhân là Peggy Darnell, một phụ nữ 40 tuổi cũng hành nghề bán dâm. Cô đã tử vong từ ít nhất một tuần trước. Do thi thể bắt đầu phân hủy nên chuyên viên pháp y không thể tìm những chứng cứ quan trọng. Cảnh sát đoán kẻ đoạt mạng Peggy cũng chính là hung thủ giết Wendy.

Cảnh sát rà soát những vụ án chưa được phá và phát hiện một vụ tương tự xảy ra từ 16 tháng trước. Nạn nhân của vụ đó là một gái bán dâm và mẹ đơn thân của hai đứa trẻ. Cô từng là người mẫu. Hung thủ cũng sát hại cô ở nơi khác rồi vứt xác trong khu rừng gần đường cao tốc.

Mặc dù cảnh sát chạy đua với thời gian để tóm tên sát nhân hàng loạt, vụ án mạng tiếp theo vẫn diễn ra. Ngày 18/1/1996, người dân phát hiện thi thể khỏa thân của Cindy Pews, một phụ nữ 27 tuổi, gần những thùng rác trong một khu công nghiệp ở ngoại ô thành phố Tampa. Các chuyên gia pháp y tiếp tục thấy nhiều sợi vải màu hồng và lông chó trên thi thể nạn nhân. Lần này họ có thêm vật chứng mới: Một mẩu thuốc lá bám vào cơ thể nạn nhân. Nước bọt trên mẩu thuốc lá vẫn còn nên kỹ thuật viên có thể phân tích DNA. Nhưng đó có phải là nước bọt của hung thủ hay không?

Nhóm điều tra gửi những sợi lông chó tới trụ sở của Cục Điều tra Liên bang Mỹ để phân tích. Kết quả cho thấy chúng thuộc về loài chó Pug, loài động vật có kích cỡ nhỏ và chịu nóng kém. Vì thế, người dân hiếm khi thấy chó Pug ở những bang có khí hậu nóng như Florida. Đây là điều may mắn với cảnh sát, bởi chó Pug càng hiếm thì cơ hội tìm ra những hộ gia đình nuôi chúng càng cao.

Một chuyên gia hàng đầu về lốp xe giúp nhóm điều tra xác định loại lốp để lại vết hằn ở hiện trường. Ông kết luận vết hằn do lốp 80X dành cho xe bán tải và xe thể thao tạo nên. Loại lốp 80X không phổ biến và hoạt động sản xuất chúng đã ngừng từ năm 1992. Cảnh sát tìm dữ liệu về những lốp 80X từng được bán và vận chuyển tại Florida. Họ nhận thấy rất ít người mua chúng và chỉ một cửa hàng duy nhất trên toàn bang Florida bán được một chiếc 80X trong vòng 12 tháng trước đó. Đó là cửa hàng mang tên Olson.

Khi cảnh sát tới cửa hàng lốp Olson, chủ cửa hàng cho biết, người mua lốp là Terry Joe Howard, một phụ nữ sống cách cửa hàng vài km. Cô ta mua lốp vài tháng trước khi các vụ án mạng diễn ra. Một điều trùng hợp là Terry nuôi chó Pug. Từng nghiện ma túy và bán dâm, Terry sống cùng James Randall, một người đàn ông 41 tuổi làm công nhân xây dựng.

Nhiều gái bán dâm trên xa lộ xác nhận James Randall là khách quen của họ. Cảnh sát bí mật tới nhà của James và Terry vào ban đêm để kiểm tra lốp của xe tải bên ngoài ngôi nhà và thấy hai bánh sau của xe sử dụng lốp 80X.

Cảnh sát muốn lấy cả 4 lốp từ xe của James Randall và Terry Joe Howard để có thể so sánh chúng với vết lốp ở hiện trường. Vì thế một nhà điều tra tới cửa hàng lốp Olson để giả danh nhân viên bán hàng và thực hiện cuộc gọi tới nhà nghi phạm. Ông nói lốp mà Terry mua có lỗi nên cửa hàng sẵn sàng tặng 4 lốp mới cho chủ xe. Ngay sau cú điện thoại, Terry phóng xe tới cửa hàng để nhận 4 lốp mới, vô tình giúp cảnh sát có đủ bộ lốp để kiểm tra.

Dù lốp xe được sản xuất đại trà trên dây chuyền công nghiệp, nhưng mỗi lốp vẫn có những đặc điểm riêng, đặc biệt là sau khi chúng tiếp xúc với mặt đất. Những đặc điêm riêng có thể là vết lõm, khe nứt. Chuyên gia về lốp xe kết luận lốp xe của James Randall và Terry Joe Howard để lại vết hằn giống hệt vết lốp ở nơi người dân thấy tử thi phụ nữ. Một trong những căn cứ để họ đưa ra kết luận là mẩu đá kẹt trong khe lốp. Nó để lại hình thù đặc trưng trên vết hằn ở hiện trường.

Viên đá trên lốp xe của James và Terry để lại vết lõm trong ảnh vết lốp xe tại hiện trường hung thủ vứt xác nạn nhân Wendy Evans.

Để có thêm chứng cứ, hai nữ cảnh sát giả là người chăm sóc thú cưng tới nhà nghi phạm, nói rằng họ mới mở dịch vụ ở khu vực này và muốn chăm sóc con chó miễn phí để quảng cáo tay nghề. Khi đó Terry ở nhà và cô đồng ý để hai nữ cảnh sát chăm sóc con chó Pug. Hai nữ cảnh sát dùng khăn lau cơ thể con chó sau khi tắm cho nó. Nhờ đó mà họ có lông chó để mang về phòng thí nghiệm.

Kết quả kiểm tra dưới kính hiển vi cho thấy lông từ con chó mà nghi phạm nuôi giống hệt lông chó tại hiện trường.

Khi kiểm tra quá khứ của James Randall, nhóm điều tra phát hiện hắn từng lãnh bản án 6 năm tù ở bang Massachusetts vì tội cưỡng hiếp vợ cũ hai lần. Trong hồ sơ, cảnh sát bang Massachusetts ghi chú rằng James thường gây vết thương trên cơ thể bạn tình để đạt khoái cảm.

Trong buồng ngủ của nghi phạm, cảnh sát còn thấy thêm một vật chứng quan trọng: Tấm thảm màu hồng ở phía dưới giường. Kết quả kiểm tra sợi từ tấm thảm và sợi trên thi thể gái bán dâm cho thấy chúng đều có thành

phần chính là nylon, kiểu sợi hình tam giác và màu hồng. Như vậy, rất có thể nạn nhân đã tiếp xúc với tấm thảm trong quá trình James quan hệ tình dục rồi giết họ.

Khi khám xét nhà của James và Terry, cảnh sát thấy nhiều mẩu thuốc là vương vãi trên sàn. Cô Terry nói con chó Pug nghiện chất nicotine nên thường xuyên nhai những mẩu thuốc lá mà James vứt trong chiếc gạt tàn. Rất có thể một mẩu thuốc lá mà con chó nhai đã bám vào cơ thể gái bán dâm Cindy Pews khi James giết cô tại nhà của hắn.

Vì mẩu thuốc lá trên thi thể cô Cindy Pews tại hiện trường chứa nước bọt nên kỹ thuật viên đưa nó vào máy để phân tích DNA. Kết quả cho thấy nước bọt thuộc về Terry. Đây là bằng chứng cho thấy nguồn gốc của mẩu thuốc lá chính là căn phòng của nghi phạm.

Các công tố viên tin rằng James thường đưa gái bán dâm về nhà mỗi khi cô Terry đi vắng. Trong lúc quan hệ tình dục trên tấm thảm màu hồng, gã đàn ông lực lưỡng bất ngờ siết cổ gái bán dâm tới khi họ tắt thở. Sau đó hắn chở nạn nhân ra ngoài để vứt. Khi vứt xác cô Wendy Evans trong khu rừng gần đường cao tốc, bánh xe bán tải của James để lại vết hằn trên đất, giúp cảnh sát có chứng cứ để tìm ra hắn.

Cảnh sát bắt James vì tội giết người. Trong phiên xử, vợ cũ của James đã mô tả tính bạo dâm bệnh hoạn của hắn. Tòa án kết luận bị cáo giết Wendy Evans và Cindy Pews. Với hai nạn nhân còn lại, cảnh sát không có bằng chứng để kết tội James nên tòa không xử. Thẩm phán tuyên bị cáo hai án chung thân. Vì Terry Joe Howard không liên quan tới các vụ án mạng nên cô không phải ra tòa.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 165: Đôi Bàn Tay Đứt Lìa Trong Túi Nylon

Hồi tháng 4/1994, trong lúc làm việc ở bãi rác tái chế tại thành phố San Diego, Mỹ, các công nhân phát hiện một túi nylon màu đen trong hộp giấy carton. Mở túi, họ thấy một đôi bàn tay đứt lìa. Vụ việc được nhóm công nhân gọi điện thoại tới cảnh sát.

Kết quả chụp X quang đôi bàn tay cho thấy, bộ phận cơ thể này của một nam giới trên 60 tuổi. Móng của ngón tay cái bên phải đã biến mất. Cảnh sát tới từng nhà xác và bệnh viện trong thành phố để tìm tử thi mất đôi bàn tay, nhưng họ không thấy bất kỳ xác người nào như vậy.

Đúng lúc ấy, người dân thông báo Don Harden, một cựu phi công Hải quân Mỹ, đã mất tích từ nhiều ngày qua. Con gái Don xác nhận ông mất móng trên ngón tay cái phải. Cảnh sát lấy dấu vân tay mà con gái Don cung cấp để đối chiếu với dấu vân từ đôi bàn tay trong túi nylon. Kết quả cho thấy chúng trùng khớp. Khi cảnh sát kiểm tra nhà của Don Harden, họ phát hiện nhiều dấu hiệu của một vụ trộm. Tivi, đầu VCR, lò vi sóng không còn trong nhà. Chiếc xe bán tải của cựu phi công cũng biến mất. Don thường dùng xe này để giao hàng hóa và đi chơi.

Ai đó đã lau sàn bếp và sàn buồng tắm bằng chất tẩy màu trắng. Tuy nhiên, vẫn còn một vết máu nhỏ đọng trên sàn bếp. Đổ luminol, loại hóa chất phát quang khi tương tác với sắt trong máu, các nhà điều tra thấy rất nhiều giọt máu từ bếp vào buồng tắm. Lượng máu trong buồng tắm còn lớn hơn so với trong bếp. Kết quả phân tích DNA cho thấy đó là máu của Don Harden. Các chuyên gia pháp y nhận định nạn nhân không thể sống sót vì mất quá nhiều máu.

Những lọ thuốc, bút và nhiều đồ lặt vặt trên một bàn trong nhà của Don Harden. Cựu phi công chuyển tới San Diego vài năm trước để sống gần hai con gái. Những người xung quanh nhận xét ông nghiêm khắc nhưng nhân hậu và thường xuyên thuê những người vô gia cư làm việc vặt trong nhà để họ có tiền sống qua ngày.

Chuyên gia pháp y phát hiện mô người ở vỉ tản nhiệt trong bếp. Ngày 27/3/1994, một ngày trước khi Don Harden mất tích, những người hàng xóm thấy Dale Whitmer, một trong những người vô gia cư mà ông cho phép sống trong ngôi nhà di động trong vườn, cầm một thứ gì đó được gói kỹ trong giấy báo và bước ra khỏi nhà của Don. Sau đó Dale đặt giói giấy vào ôtô.

Dale Whitmer, 41 tuổi, là người sống lang thang và thường xuyên say rượu. Tuy nhiên, anh ta chưa bao giờ gây gổ hay đánh người. Theo Dale, anh ta làm thuê cho Don trong nhiều năm và coi ông như cha. Tuy nhiên, nhiều người hàng xóm nghi ngờ câu nói đó. Họ kể rằng Dale hay phàn nàn về việc Don thường xuyên chế giễu anh ta. Khi cảnh sát yêu cầu người đàn ông này đối mặt với máy kiểm tra nói dối, anh ta từ chối.

Các nhà điều tra thấy nhiều dấu vân tay của Dale trong nhà nạn nhân. Nhưng vì anh ta thường xuyên vào nhà Don để làm việc vặt nên đương nhiên anh ta để lại dấu vân tay trong nhà và cảnh sát không thể dựa vào chúng để bắt anh ta.

Hơn một năm từ khi cựu phi công Hải quân Don Harden mất tích, Sở Cảnh sát San Diego nhận một lá thư nặc danh. Người viết lá thư khẳng định Dale Whitmer đã giết Don Harden, đồng thời mô tả khá chi tiết vụ án mạng. Theo người này, Dale đã đặt xác nạn nhân vào bồn tắm rồi phân ra thành nhiều bộ phận trước khi vứt ở mọi nơi.

Cảnh sát chưa bao giờ công bố việc hung thủ đặt xác Don trong bồn tắm với báo giới, nhưng người viết thư lại biết tình tiết này. Thực tế ấy cho thấy người viết thư biết rất rõ quá trình gây án của hung thủ, nhưng không muốn trực tiếp giúp cảnh sát và cũng không muốn lộ mặt.

Nhóm chuyên viên điều tra xem con dấu bưu điện để truy tìm nơi xuất xứ của lá thư. Người viết không dán tem lên phong bì. Lá thư được dập mã bưu điện. Đây là quy trình khá phổ biến đối với những thư không sử dụng tem ở Mỹ. Nhiều công ty, tổ chức có máy dập mã bưu điện riêng vì họ gửi nhiều thư hàng ngày.

Máy dập mã để lại một dãy số trên phong bì. Chẳng hạn, máy dập mã trong ảnh đóng dãy số 8060805. Đó là số đăng ký của máy. Nhưng trong trường hợp lá thư mà Sở Cảnh sát San Diego nhận, người viết phủ một chất gì đó lên dãy số hòng che giấu nguồn gốc.

Bằng cách cho thư vào máy so sánh quang phổ video, các nhà điều tra có thể xác định mã bưu điện bên dưới lớp hóa chất màu trắng. Từ mã bưu điện, họ tìm ra vị trí của máy dập mã. Chiếc máy nằm ở trụ sở công ty Davis Capital Management tại thành phố La Mesa, bang California. Chủ công ty là Mark Davis. Anh cũng là linh mục của một nhà thờ trong thành phố.

Mark Davis thừa nhận với cảnh sát rằng anh viết lá thư nặc danh và người nhờ anh viết là một cô gái. Tuy nhiên, Mark từ chối tiết lộ danh tính của cô gái vì cô yêu cầu anh giữ bí mật. Cơ quan công tố quyết định đưa Mark ra tòa. Khi thẩm phán buộc Mark phải cung cấp danh tính cô gái, anh nói rằng đó là Andrea, con gái của Dale Whitmer. Cảnh sát nhận thấy Andrea phải đấu tranh tư tưởng dữ dội trước khi tố cáo cha. Cô yêu cha nhưng cũng ghê tởm tội ác mà đấng sinh thành gây ra.

Nhờ lá thư của Andrea, cảnh sát có đủ chứng cứ để bắt Dale Whitmer vì tội giết người. Trong phiên xử hôm 15/9/1997, Andrea làm chứng chống lại người cha tội lỗi. Cô kể rằng Dale nghiện heroin và thường xuyên lấy trộm tài sản của người khác để thỏa mãn cơn nghiện. Khi thấy những biểu hiện khác thường của cha, Andrea âm thầm điều tra và phát hiện tội ác man rợn của Dale.

Con gái đầu của cựu phi công Don Harden phát biểu trong phiên tòa. Các công tố viên tin rằng, vì cần tiền để mua heroin, Dale đã bất ngờ tấn công Don khi ông rửa bát trong bếp. Sau đó hắn kéo ông vào bồn tắm rồi

phân xác thành nhiều mảnh. Dale lấy lò vi sóng, tivi và đầu VCR của nạn nhân để bán. Hắn vứt các mảnh thi thể của người xấu số ở nhiều thùng rác tại thành phố San Diego và Mexico. Đôi bàn tay là hai bộ phận duy nhất trên cơ thể Don mà cảnh sát tìm thấy.

Điều khiến nhiều người không hài lòng trong phiên tòa là Dale Whitmer chỉ phải nhận mức án 15 năm tù. Sau phiên tòa, Hải quân Mỹ tổ chức lễ hỏa thiêu đôi bàn tay của Don Harden rồi rải tro xuống biển.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 166: Cái Chết Của Vị Triệu Phú Tin Nhầm Người

Một triệu phú Mỹ tin tưởng người phụ nữ ở nhà bên và coi cô ta như con. Song vì lòng tham, người phụ nữ này đoạt mạng ông hòng chiếm khối tài sản có trị giá hàng chục triệu USD.

Thành phố Battle Creek, bang Michigan (Mỹ) là nơi sinh sống của Robert Rogers, một triệu phú 80 tuổi.

Robert sống trọn đời ở Battle Creek và gây dựng khối tài sản trị giá hàng chục triệu USD nhờ đầu tư bất động sản và điều hành công ty vận tải. Điểm đặc biệt của Robert là ông luôn mang theo lượng tiền mặt khá lớn (lên tới hàng nghìn USD) trong ví và tỏ ra chủ quan. Vì thế ông là nạn nhân của nhiều vụ cướp. Chúng đánh ông rồi tước đoạt tiền. Bất chấp những sự cố như thế, Robert vẫn không bỏ thói quen mang theo nhiều tiền mặt.

Sharon Zachary, người phụ nữ sống ở nhà bên cạnh, là người có mối quan hệ khá thân thiết đối với Robert. Nhiều người có cảm giác Sharon giống như con gái của vị doanh nhân 80 tuổi. Cô giúp ông những việc vặt như viết chứng từ, đọc hóa đơn.

Nhưng hôm 26/4/1996, Sharon gọi điện thoại tới cảnh sát để báo kẻ nào đó đã đột nhập vào nhà riêng của Robert và sát hại ông.

Hung thủ được cho đã đập cửa sổ bằng một khúc củi rồi xâm nhập vào nhà trước khi đánh Robert ở phòng khách. Kẻ sát nhân cũng lục lọi tủ, các ngăn kéo. Cảnh sát tìm thấy 133.000 USD tiền mặt trong nhà nạn nhân.

Những vết máu trên tường, sàn và đồ đạc trong nhà cho thấy hung thủ đánh nạn nhân tại hai thời điểm khác nhau. Theo các điều tra viên, Robert

vẫn sống sau những cú đánh đầu tiên. Sau đó hung thủ tiếp tục đánh doanh nhân triệu phú tới khi ông chết.

Chứng cứ tại hiện trường cho thấy hung thủ còn lật cơ thể nạn nhân để lục các túi. Do thắt lưng của Robert lệch so với vị trí bình thường, cảnh sát tin rằng tên sát nhân đã nắm vào thắt lưng của nạn nhân để lật cơ thể ông. Vì thế họ lấy thắt lưng của Robert để tìm dấu vân tay

Cảnh sát bắt đầu điều tra bằng việc thẩm vấn người nhà nạn nhân. Họ biết Robert xung khắc với người con trai duy nhất, Donald Rogers. Lo ngại cha không còn minh mẫn, Donald từng đề nghị cha chuyển quyền sở hữu toàn bộ tài sản cho anh. Robert đáp trả bằng cách sửa di chúc để con trai mất quyền thừa kế tài sản của ông.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy Robert tử vong do vùng đầu chịu lực tác động từ một vật cứng. Hung thủ đập vào đầu nạn nhân từ 25 tới 30 nhát. Nhưng điều tra viên không thấy hung khí tại hiện trường. Họ cũng phát hiện rằng, vài giờ sau khi Robert chết, hung thủ mới nắm thắt lưng để lật xác.

Trong lần kiểm tra ban đầu, kỹ thuật viên không thấy vân tay. Vì thế họ phết keo siêu dính lên toàn bộ thắt lưng rồi cho keo bay hơi bởi nhiệt trong buồng kín. Nếu dấu vân tay tồn tại trên dây thắt lưng, keo sẽ tương tác với những hóa chất trong vân tay, để lại một mảng mỏng màu trắng mà mắt có thể thấy. Nhờ phương pháp này, một phần nhỏ vân tay hiện ra trên dây thắt lưng.

Manh mối thứ hai xuất hiện trên một mảnh kính vỡ. Các kỹ thuật viên phát hiện dấu đế giày trên mảnh kính. Dường như nửa hoặc cả đế giày đã đè lên mảnh kính. Rất có thể hung thủ đã giẫm lên mảnh kính trước hoặc sau khi gây án mạng. Sau khi đối chiếu với những mẫu giày trên thị trường, nhóm điều tra kết luận đế trái của một loại giày tennis màu trắng đã giẫm lên tấm kính.

Trên bãi cỏ sát bờ ao trong khuôn viên ngôi nhà của Robert, cảnh sát thấy một chùm chìa khóa. Đó là chùm chìa có thể mở khóa nhà nạn nhân. Suy đoán hung thủ đánh rơi chìa khóa khi ném hung khí xuống ao, họ huy

động lực lượng tìm mọi thứ khả nghi dưới ao. Cuối cùng họ phát hiện một đoạn ống sắt có vòi nước ở đầu. Chiều dài của vật thể khoảng 90 cm. Nhóm điều tra sửng sốt khi thấy một vết máu rất nhỏ trên ống sắt. Kết quả phân tích DNA trong máu cho thấy đó là máu của Robert. Việc máu bám trên ống cũng cho thấy hung thủ ném nó xuống ao vài giờ sau khi đập nạn nhân.

Song vết máu của Robert trên ống sắt không phải là căn cứ để kết luận nó là hung khí của tên sát nhân. Vì thế kỹ thuật viên đập ống sắt lên một quả dưa có bề mặt nhẵn vài chục lần để tạo ra các vết lõm, rách. Sau khi so sánh chúng với những vết thương trên đầu của Robert, họ kết luận hung thủ đập vị doanh nhân bằng ống sắt.

Cảnh sát cần trả lời hai câu hỏi: Ống sắt có vòi ở đầu thuộc về ai? Hung thủ dùng chùm chìa khóa để vào nhà Robert hay đập cửa sổ bằng khúc củi? Nhóm điều tra hỏi Donald, con trai của Robert, rằng ông ở đâu vào thời điểm vụ án mạng xảy ra. Donald khẳng định anh có bằng chứng ngoại phạm và yêu cầu cảnh sát dùng máy phát hiện nói dối để kiểm tra. Kết quả cho thấy Donald nói thật. Vì thế cảnh sát chuyển hướng sang Sharon Zachary.

Sharon khai cô ta mua sắm cùng bạn vào thời điểm vụ án mạng xảy ra. Nhưng các nhà điều tra phát hiện yếu tố bất thường: Cô ta chi khá nhiều tiền trong những ngày trước khi Robert chết. Thậm chí Sharon còn mua xe hơi mới, một thuyền cao tốc và đưa cả gia đình sang vùng Caribbe để nghỉ dưỡng. Sharon là nhân viên bán xe hơi bán thời gian, còn chồng cô ta là người đại diện thương mại của một công ty. Thu nhập của cả hai người không đủ lớn để có thể mua chừng ấy thứ trong một thời gian ngắn.

Các nhà điều tra sửng sốt khi biết Robert đưa tên Sharon vào di chúc với tư cách người sẽ hưởng tài sản của ông. Nhận thấy đây có thể là động cơ khiến cô ta giết vị doanh nhân, cảnh sát xin giấy phép của tòa án để đưa toàn bộ những đôi giày mà cô ta sử dụng để phục vụ công tác điều tra. Trong số chúng, các kỹ thuật viên đặc biệt chú ý tới một đôi giày tennis màu trắng. Họ ép một miếng nylon lên đế giày rồi bóc ra để lấy dấu.

Dấu đế giày của Sharon trên miếng nylon. Dù cùng được sản xuất với kiểu dáng và kích cỡ giống nhau trên một dây chuyền, một đôi giày sẽ để lại vết hằn riêng biệt khi chúng thuộc về một người nào đó. Sau khi so sánh vết hằn từ đế giày của Sharon và vết hằn trên tấm kính vỡ tại hiện trường vụ án mạng, các nhà điều tra kết luận chúng giống nhau cả về kích cỡ lẫn kiểu phân bố lực của bàn chân trên đế.

Nhóm điều tra đối chiếu 10 dấu vân tay của Sharon với một phần vân tay trên dây thắt lưng của nạn nhân. Sau khi nghiên cứu tỉ mỉ trong 3 ngày, họ phát hiện dấu vân tay trên dây thắt lưng trùng với dấu vân ngón cái bên tay trái của Sharon.

Trước những chứng cứ rõ ràng, Sharon vẫn khẳng định cô ta không có động cơ giết Robert. Song dữ liệu về các giao dịch ngân hàng cho thấy Sharon chuyển tiền vài lần từ tài khoản của Robert sang tài khoản của cô ta. Thậm chí người phụ nữ này còn thuyết phục doanh nhân 80 tuổi giao cuốn séc của ông cho cô ta. Trước đó, vì thị lực giảm sút dần nên Robert thường nhờ Sharon viết séc để ông thanh toán các chứng từ, hóa đơn.

Một tờ séc mà Sharon viết hộ Robert hôm 24/4/1996 - tức chỉ hai ngày trước khi ông chết. Theo các công tố viên, lợi dụng sự tin tưởng của Robert, Sharon tìm cách biển thủ tiền của ông. Sau khi phát hiện Sharon lấy cắp hơn 120.000 USD, Robert quyết định bỏ tên cô ta ra khỏi di chúc.

Cảnh sát tin rằng Sharon muốn hạ sát Robert trước khi ông sửa di chúc. Cô ta có chìa khóa nhà của nạn nhân nên vào nhà ông một cách dễ dàng khi chủ nhà đang ngồi ở phòng khách. Trước đó Sharon nhặt ống sắt bên ngoài ngôi nhà để đánh Robert. Do Robert không đề phòng, cô ta đánh nạn nhân tới khi ông ngã xuống sàn và bất tỉnh.

Sau đó Sharon lục các ngăn kéo và tủ trong nhiều giờ để tìm tiền mặt, song cô ta không thấy. Khi quay trở lại phòng khách, cô ta thấy Robert cử động nên tiếp tục đánh vào đầu ông, rồi tiếp tục lục lọi mọi chỗ để tìm tiền. Cô ta cũng lật thi thể của nạn nhân để lục các túi, để lại một phần dấu vân tay ngón cái trái trên thắt lưng của chủ nhà. Cuối cùng, để dàn dựng hiện

trường hòng đánh lạc hướng cảnh sát, cô ta đập vỡ cửa kính bằng một khúc củi rồi giẫm lên một mảnh kính, để lại dấu giày.

Trong lúc Sharon ném hung khí xuống ao, chìa khóa trong túi cô ta rơi xuống. Nhờ sự cố này mà các điều tra viên biết rằng hung thủ cố tình đập cửa kính để đánh lạc hướng điều tra. Sau đó cô ta gọi điện thoại cho cảnh sát.

Sharon Zachary bị bắt và xét xử vì tội cố ý giết người, song bị cáo một mực khẳng định cô ta vô tội. Tòa tuyên cô ta án chung thân.

Hàng chục năm đã trôi qua từ khi vụ án mạng xảy ra, song Donald Rogers, con trai của Robert Rogers, vẫn không thể tin bi kịch có thể xảy ra với cha. Ông cũng cho rằng các chuyên gia pháp y đã giúp ông chứng minh rằng ông vô tội, dù có mâu thuẫn với người cha.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 167: Phá Án Nhờ Mã Vạch Vali

Ngày 13/9/2005, một công nhân vệ sinh phát hiện vali đáng ngờ trong bãi rác ở thành phố Lubbock, bang Texas, Mỹ. Khi mở vali, anh hoảng hốt thấy thi thể một phụ nữ có mái tóc đỏ. Cơ thể nạn nhân có rất nhiều vết bầm dập, thâm tím. Chân của nạn nhân xăm chữ "Summer".

Thi thể người phụ nữ được đặt theo tư thế của bào thai trong vali. Cảnh sát xác định nạn nhân là Summer Baldwin và cô vẫn sống khi bị nhét vào vali. Summer chết vì ngạt thở. Người phụ nữ 29 tuổi là mẹ đơn thân của 4 con và đang mang thai 10 tuần.

Cảnh sát từng bắt Summer Baldwin vì tội bán dâm. Mặc dù vậy, cái chết của cô vẫn khiến dư luận choáng váng bởi mức độ man rợ của hung thủ.

Các nhà điều tra không tìm thấy bất kỳ dấu vết nào của hung thủ trên vali cũng như ở bãi rác. Manh mối duy nhất của họ là mã vạch trên nhãn mác của vali. Dựa vào mã vạch, hãng sản xuất vali cho biết, chỉ các siêu thị Wal-Mart bán loại vali như thế. Nhờ hệ thống theo dõi từng sản phẩm của hãng, cảnh sát biết rằng vali được bán đúng vào ngày Summer chết. Người mua vali cũng trả tiền cho vài mặt hàng khác tại siêu thị.

Sau khi biết thời điểm giao dịch diễn ra, cảnh sát xem video từ camera giám sát để truy tìm nghi phạm. Họ xác định kẻ đáng ngờ nhất là một nam giới có hình dáng giống người gốc Mỹ Latinh độ tuổi đôi mươi. Gã có thân hình vạm vỡ, chiều cao khoảng 1,8 m. Nhờ video từ camera, cảnh sát xác định nghi phạm lái một xe bán tải. Thông tin từ giao dịch cho thấy người chủ của thẻ tín dụng là Rosendo Rodriguez.

Lịch sử giao dịch của thẻ tín dụng cũng cho thấy gã đàn ông dừng lại ở một cây xăng rồi nghỉ trong một nhà trọ ở phía bên kia đường (đối diện với cây xăng). Cảnh sát lấy ảnh của Rosendo trên kho dữ liệu đăng ký bằng lái và hỏi cô lễ tân của nhà nghỉ. Cô gái xác nhận Rosendo đã thuê phòng và ghi tên là Thomas.

Trong căn phòng Rosendo thuê, cảnh sát phát hiện nhiều vết máu trên thảm, ga trải giường, đệm và một số vị trí khác. Khi lục lọi trong một thùng rác ở sảnh nhà nghỉ, điều tra viên thấy túi đựng hàng của Wal -Mart và một đôi găng tay cao su. Cảnh sát lấy được mẫu DNA người trên đôi găng tay. Kết quả phân tích DNA cho thấy nó thuộc về Summer.

Vậy Rosendo ở đâu? Sau khi xem lịch sử các cuộc gọi điện thoại di động của nghi phạm, cảnh sát biết gã lên một xe buýt sau khi rời khỏi nhà nghỉ. Chiếc xe đưa thanh niên này tới thành phố San Antonio, nơi cha mẹ anh ta sống. Ngay lập tức cảnh sát tới nhà của cha, mẹ Rosendo và thấy con trai họ đang ngồi trước máy tính. Khi cảnh sát thẩm vấn về cái chết của Summer, Rosendo chối tội. Song chứng cứ DNA trên đôi găng tay khẳng định tên này là hung thủ.

Kỹ thuật viên phát hiện DNA của cô Summer bên ngoài găng tay. Bên trong găng tay, họ tìm ra cả DNA của Rosendo lẫn Summer.

Để thu thập thêm chứng cứ, nhóm điều tra viên kiểm tra máy tính của Rosendo. Trong nhiều vụ án, kiểm tra máy tính chỉ là hành động mang tính thủ tục. Song đối với vụ này, nhóm điều tra viên phát hiện nhiều manh mối đáng giá. Lịch sử tìm kiếm cho thấy, ngoài cái tên Summer Baldwin, Rosendo còn nhiều lần tìm tên của một người khác: Joanna Rogers.

Joanna Rogers là một nữ sinh trung học tại thành phố Lubbock đã mất tích từ tháng 5/2004. Cô bé từng làm thêm ở một tiệm bánh. Nữ sinh về nhà và xuất hiện trước mặt cha mẹ lần cuối sau khi cô trở về từ tiệm bánh. Cảnh sát và những người tình nguyện đã tìm cô trong vài tháng, nhưng nỗ lực của họ không mang lại kết quả.

Vào đêm định mệnh hồi tháng 5/2004, nữ sinh Joanna Rogers nhận cuộc gọi từ Rosendo Rodriguez. Cô ra khỏi phòng để gặp anh ta và thẩm

kịch xảy ra ngay sau đó.

Cha, mẹ Joanna Kathryn Rogers thấy con gái lần cuối vào đêm 3/5//2004. Khi đó cô về nhà từ tiệm bánh sandwich. Buổi sáng hôm sau, họ không thấy Joanna trong nhà. Điện thoại di động, thẻ tín dụng, chìa khóa, quần áo và mọi vật dụng cá nhân của cô vẫn còn nguyên. Họ không thấy dấu hiệu của hành vi xâm nhập và cũng không nghe thấy bất kỳ tiếng động đáng ngờ nào trong đêm.

Dữ liệu trong máy tính và điện thoại của Rosendo cho thấy hắn đã liên lạc với Joanna vào đêm cô mất tích. Một điểm đáng chú ý nữa là: Joanna có nhiều nét khá giống với Summer Baldwin, chẳng hạn như dáng người và mái tóc đỏ.

Các nhà điều tra dự đoán có khả năng Rosendo đã giết Joanna rồi vứt xác cô ra bãi rác thành phố Lubbock, việc mà hắn từng thực hiện với Summer. Vì thế họ quyết định đào bãi rác thành phố để tìm tử thi của nữ sinh. Đây là nhiệm vụ khó, bởi bãi rác có diện tích tương đương 3 sân bóng đá và chứa hàng triệu tấn rác. Hàng trăm người tình nguyện tham gia chiến dịch tìm tung tích Joanna.

3 tháng trôi qua và nỗ lực tìm Joanna không mang lại kết quả. Đúng lúc cảnh sát cảm thấy tuyệt vọng, đột nhiên họ phát hiện một vali trong bãi rác vào tháng 10/2006. Khi mở vali, họ thấy hài cốt của một phụ nữ với mái tóc đỏ.

Kết quả đối chiếu răng của tử thi với hồ sơ nha khoa của Joanna Rogers cho thấy nạn nhân chính là nữ sinh.

Song các nhà điều tra vẫn phải trả lời một câu hỏi nữa: Những chứng cứ họ thu thập có thể chứng minh Rosendo giết Joanna không? Nhờ công nghệ số, họ chỉ mất hai ngày để dựng lại quá trình Rosendo giết Summer Baldwin.

Cảnh sát tin rằng Rosendo đã gọi điện thoại cho Summer để yêu cầu cô cung cấp dịch vụ tình dục. Hai người tới nhà trọ mang tên Holiday vào khoảng 22h hôm 10/9/2005. Sau đó Rosendo không trả tiền cho Summer

nên hai người cãi vã. Hắn bóp cổ rồi đấm liên tiếp vào mặt người phụ nữ tới khi cô bất tỉnh. Rosendo vào siêu thị, mua vali rồi nhét Summer vào trong trước khi lau các vết máu trong phòng. Hắn mang vali ra xe rồi phóng tới bãi rác thành phố và vứt vali ở đó.

Rosendo thừa nhận giết Summer, song lại nói rằng cô tấn công trước vì anh ta giấu ma túy của cô. Hung thủ khẳng định bản thân chống trả Summer để tự vệ, nhưng lỡ tay đoạt mạng cô.

Đối với trường hợp của Joanna, nhóm điều tra nhận định hung thủ đã trò chuyện với nạn nhân nhiều lần qua mạng và nữ sinh có cảm tình với Rosendo. Vào khoảng 2h ngày 4/5/2004, gã đàn ông phóng xe tới nhà của Joanna và gọi điện để hẹn cô ra ngoài. Joanna ra khỏi phòng rồi ngồi vào xe của tên này. Thấy Rosendo nói kế hoạch đi chơi, Joanna không đồng ý lên định mở cửa xe và bước ra ngoài. Tức giận vì không đạt được ý đồ, Rosendo giữ Joanna trong xe. Nữ sinh chống cự nên hắn siết cổ tới khi nạn nhân ngừng thở. Sau đó Rosendo nhét xác Joanna vào một vali rồi vứt ở bãi rác. Sau khi cảnh sát tìm thấy xác nữ sinh, cha mẹ người xấu số mới có thể tổ chức một tang lễ theo đúng nghi thức dành cho con gái.

Trong phiên tòa sơ thẩm liên quan tới vụ án mạng của Summer Baldwin tại thành phố Lubbock vào tháng 3/2008, thẩm phán kết luận Rosendo giết Summer Baldwin cùng đứa con chưa chào đời của cô và tuyên án tử hình đối với bị cáo. Vào tháng 3/2011, Tòa án Phúc thẩm bang Texas bác bỏ đơn kháng cáo của Rosendo. Sau đó, vào tháng 12/2011, Tòa án Tối cao Liên bang Mỹ từ chối đơn kháng cáo của anh ta.

Được biết, Rosendo Rodriguez sinh ngày 26/3/1980 tại thành phố Wichita, bang Texas Mỹ. Cha của thanh niên này là người gốc Mexico và hành nghề luật sư ở Mỹ.

Kẻ phạm tội giết người từng học ngành công nghệ tại một trường đại học ở bang Texas và sống ở thành phố San Antonio cùng cha mẹ, nhưng đến thành phố Lubbock hàng tháng để tham gia hoạt động huấn luyện của lực lượng dự bị thủy quân lục chiến.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 168: Công Tử Nhà Giàu Mỹ Chỉ Đi Tù Cho Có Dù Hiếp Dâm, Gây Chết Người

Gia thế giàu có, cha mẹ tử tế, thành tích học giỏi là các lý lẽ làm "lu mờ" đi tội lỗi của những "cậu ấm" ngay cả khi họ gây chuyện tày trời, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Năm ngoái, một thiếu niên giấu tên ở New Jersey (Mỹ) phải ra hầu tòa với cáo buộc hãm hiếp cô gái 16 tuổi tại bữa tiệc. Người này lấy điện thoại quay lại hành động của mình và chia sẻ rộng rãi với bạn bè kèm lời lẽ tục tĩu.

Tuy nhiên, những gì diễn ra ở phiên tòa không đứng về phía nạn nhân như nhiều người mong đợi.

James Troiano, người chịu trách nhiệm giải quyết vụ kiện, đã bác bỏ báo cáo của cảnh sát.

Thay vào đó, vị thẩm phán lại đặt câu hỏi về phía nạn nhân liệu đã cân nhắc đến mức độ ảnh hưởng của việc tố cáo lên cuộc sống của người bị kiện.

“Cậu ta xuất thân từ một gia đình có nền tảng tốt, theo học tại trường danh giá và có kết quả học tập xuất sắc. Thậm chí, cậu ấy còn tham gia làm hướng đạo sinh. Với khả năng của mình, chàng trai ấy có cơ hội ghi danh vào đại học top đầu”, ông Troiano nói.

Chỉ đến gần đây, những phán xét của thẩm phán Troiano mới được dư luận biết đến rộng rãi. Làn sóng phẫn nộ bùng lên nhanh chóng cùng nhiều lời kêu gọi cách chức người đàn ông khỏi vị trí trong tòa án.

Một kịch bản khiến dư luận phẫn nộ, song cũng đã quá quen thuộc với người dân nước này: Một thanh niên nhà giàu phạm tội nghiêm trọng, bị bắt và truy tố. Sau cùng, án phạt chỉ ở mức nhẹ nhàng, không thỏa đáng.

Nhà giàu, học giỏi được dễ tha thứ?

Nỗi thất vọng sâu sắc của người dân Mỹ đến từ việc về hệ thống tư pháp hình sự luôn có chiều hướng ưu tiên những con người thuộc tầng lớp nhiều “đặc quyền đặc lợi”.

Cụ thể, nếu xuất thân giàu có, nền tảng tốt, người đó sẽ dễ nhận được sự khoan hồng của pháp luật như mức án nhẹ nhàng so với tội, chỉ bị chịu án treo, quản chế hay ngồi tù ngắn hạn.

Josie Rice, người dẫn chương trình Justice in America (tạm dịch: Công lý trên đất Mỹ), chia sẻ ý kiến về sự việc: “Những trường hợp như vậy là lý do tại sao phụ nữ thường chọn im lặng bỏ qua, không báo cáo các vụ tấn công tình dục họ gặp phải”.

Tại Mỹ, các trường hợp thu hút sự chú ý của dư luận và truyền thông trong những năm gần đây là minh chứng rõ rệt nhất.

Trước khi đối diện với bản án về tội tấn công tình dục người bạn cùng trường, Owen Labrie từng là học sinh ưu tú tại ngôi trường nổi tiếng hàng đầu tại New Hampshire.

Năm 2015, trong buổi gặp mặt của học sinh cuối cấp với đàn em khóa dưới, Owen, khi đó 18 tuổi đã mời một cô gái 15 tuổi lên sân thượng và cưỡng hiếp cô.

Tuy nhiên, nhờ "cải tạo tốt", anh ta đã được ra tù sớm, khi mới thụ án được 6 tháng.

Năm 2016, Brock Turner, cựu vận động viên bơi lội học tại Đại học Stanford danh giá, bị buộc tội có hành vi đồi bại với một phụ nữ trong bữa tiệc.

Sau cùng, Brock bị kết án 6 tháng tù giam và 3 năm quản chế với tội danh cố cưỡng hiếp người đang trong trạng thái bất tỉnh. Nhưng mới chỉ ng ồi sau song sắt 3 tháng, anh ta đã được trả tự do.

Ethan Couch, thiếu niên ở Texas khiến 4 người thiệt mạng và nhi ều người bị thương nặng khi lái xe trong tình trạng say xỉn, được các công tố viên đ ềnghị mức phạt tù 20 năm.

Song, cậu công tử con nhà giàu đã tìm cách trốn tránh tội lỗi bằng cách làm giả h ồsơ bệnh án. "Mắc vấn đ ềv ềtâm lý do lớn lên trong cảnh cô đơn, cha mẹ giàu có nhưng không quan tâm" là những gì bác sĩ kết luận v ề lý do khiến Ethan mất tỉnh táo, gây tai nạn.

Cuối cùng, Ethan chỉ phải thụ án vỏn vẹn 720 ngày trong một nhà tù ở Texas, mức hình phạt khiến một gia đình nạn nhân cho rằng hoàn toàn nhờ vào sự giàu có kếch xù của gia đình thủ phạm.

Phụ nữ vẫn là trung tâm đổ lỗi:

"Trong một hệ thống luật pháp với các vị thẩm phán như vậy, khi tài năng của người đàn ông vẫn được coi trọng hơn cảm xúc phụ nữ, các nạn nhân liệu có nên cất tiếng nói đòi công bằng", bà Rosie bức xúc nói v ềviệc thẩm phán Troiano bênh vực bị cáo và cố tình phớt lờ nỗi đau của nạn nhân.

Và đây không phải là trường hợp hiếm gặp bên trong các tòa án ở xứ cờ hoa.

"Ông ấy không phải người duy nhất. Những lời lẽ đó xuất phát từ lối suy nghĩ sai lệch đã ăn sâu vào n ền văn hóa của chúng ta. Coi thường nỗi đau nạn nhân và thay vào đó, lo lắng cho thủ phạm", Deborah Tuerkheimer, chuyên gia nghiên cứu bạo lực tình dục, đánh giá.

Giáo sư Deborah gọi hiện tượng này dưới cái tên "care gap" (tạm dịch: lỗ hổng quan tâm).

Trong đó, sự chú ý, cảm thông của cộng đồng thường có xu hướng dành cho người đàn ông bị buộc tội, đặc biệt khi họ có địa vị cao trong xã hội, chứ không phải dành cho nữ giới là nạn nhân của tấn công và bạo lực tình dục.

Elizabeth Jeglic, giáo sư tâm lý học tại Đại học Tư pháp ở New York, nói rằng vụ việc phản ánh thứ tình cảm phổ biến thường xuyên can thiệp vào khâu kết luận hình sự. Đó là quan tòa hay bồi thẩm đoàn thường đồng cảm với những người thuộc cùng tầng lớp, có hoàn cảnh, cuộc sống tương tự mình.

"Có lẽ thẩm phán đã bị định kiến về nạn nhân và gia đình. Mỗi người thường có xu hướng thiên vị một bên. Sự giàu có ảnh hưởng đến việc kết án, cũng như chủng tộc hay địa vị", giáo sư Elizabeth nói thêm.

Tâm lý đẳng cấp, gia thế làm lu mờ sự thật

Trước làn sóng tức giận về vụ án ở New Jersey, tòa án Mỹ đã khiển trách thẩm phán xử lý vụ việc vì sự hời hợt và thiếu trách nhiệm. Hồ sơ vụ kiện cũng đã được chuyển sang ban bồi thẩm đoàn khác.

"Chúng tôi cam đoan sẽ không phán xét những đứa trẻ đến từ các gia đình bình thường hay có kết quả học tập không nổi trội với những người xuất thân từ nhà có điều kiện, thành tích xuất sắc. Luận tội sẽ dựa vào cáo trạng, không phải vào địa vị", phía tòa án Mỹ phản hồi.

Các nghiên cứu đồng thời chỉ ra người Mỹ gốc Phi phải nhận bản án dài hơn người Mỹ da trắng. Còn các thẩm phán đôi khi phụ thuộc quá nhiều vào trực giác khi đưa ra quyết định.

Laura Palumbo, phát ngôn viên của Trung tâm Chống bạo lực tình dục Quốc gia, tổng hợp dữ liệu và cho biết quá nhiều vụ tấn công tình dục diễn ra mà không bị đem ra ánh sáng.

"Vấn đề này càng nghiêm trọng hơn khi hành động sai trái của một số nhóm người không được nhìn nhận đúng mức phạm tội chỉ vì thành tích giỏi hay gia thế giàu có của họ", bà Laura khẳng định.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 169: Kỳ Án Mùa Đông - Xác Chết Trong Nhà Vệ Sinh Công Cộng

Ngày 13/2/2019 (tức mùng 9 Tết Kỷ Hợi), cậu bé Tiểu Minh cùng các bạn trong khu phố đi chơi và nhặt nhạnh những quả pháo chưa nổ. Thấy cánh cửa của nhà vệ sinh công cộng khép hờ. Tò mò, cậu bé đẩy cánh cửa định vứt mấy quả pháo vào đó nổ chơi. Cánh cửa vừa mở, trong nhà vệ sinh là một thi thể nam giới nằm trong tư thế kỳ lạ hiện ra trước mắt. Bọn trẻ nháo nhào chạy báo với người lớn.

Cảnh sát lập tức có mặt tại hiện trường điều tra vụ việc. Nạn nhân là một người đàn ông tầm hơn 50 tuổi được xác định tử vong khoảng 3 tháng trước. Người này chỉ mặc một chiếc áo lót mỏng bị cởi ra gần hết, chân đi giày da, chiếc quần bò bị tụt xuống đến đầu gối. Trên ngực có vết đâm sâu, áo bị xé rách nham nhở. Tư thế nạn nhân rất kỳ lạ như thể bị sát hại khi đang đi toilet.

Truy tìm manh mối

Khu phố này là nơi tập trung nhiều người ngoại tỉnh đến làm việc tại các công trường nên việc xác định nhân thân nạn nhân rất khó khăn. Vật chứng duy nhất còn sót lại là chùm chìa khóa móc ở thắt lưng.

Hiện trường vụ án là nơi nằm giữa hai nhà vệ sinh nam và nữ, nơi đây thường được khóa kín, thỉnh thoảng mới có nhân viên đến dọn dẹp. Vì thời gian xảy ra án mạng vào mùa đông, nhiệt độ xuống cực thấp nên vài tháng qua chưa có ai dọn dẹp, cũng vì thế xác chết không bị phát hiện.

Nhiều câu hỏi về cái chết của nạn nhân được đưa ra. Nạn nhân là ai? Chết vì điều gì? Cướp của hay mâu thuẫn tình cảm?

Cảnh sát đã mang chùm chìa khóa đi rà soát trong khu dân cư gần hiện trường để tìm kiếm chủ nhân. Tuy nhiên, vì khu vực khá rộng trong thời gian công nhân ngoại tỉnh về quê ăn Tết. Cảnh sát chưa thể tìm ra chủ nhân của chùm chìa khóa.

Bước ngoặt vụ kỳ án

Cũng trong thời gian đó, một người phụ nữ tên Hứa Tịnh tìm đến sở cảnh sát Ô Lạp Đặc Tiền Kỳ, Nội Mông Cổ, báo về việc bạn cùng quê Cam Túc của bà này là ông Chu mất tích nhiều ngày.

Bà Hứa cho hay khoảng cuối tháng 11/2018, ông Chu có đến quán của bà chơi mạt chược và mượn chiếc xe đạp điện để về nhà nhưng không thấy mang trả. Gọi điện nhiều lần cũng không nghe máy. Liệu ông Chu có phải nạn nhân chết trong nhà vệ sinh, cảnh sát vẫn chưa thể khẳng định chắc chắn.

Ông Chu tên thật là gì không ai biết, mọi người hay gọi là "Lão Chu". Người đàn ông sống một mình trong phòng trọ gần nhà vệ sinh công cộng.

Thi thể nạn nhân đã phân hủy phần lớn nên việc nhận diện khó khăn, cảnh sát đã dùng chùm chìa khóa mở phòng trọ nơi ông Chu thuê. Đúng như dự đoán, chùm chìa khóa mở được cửa ngôi nhà.

Thông qua tìm hiểu từ những người ở cùng khu với ông Chu, nạn nhân chết trong nhà vệ sinh có những đặc điểm nhận dạng trùng khớp, xác nhận thi thể là của ông Chu.

Ông Chu tên thật là Chu Huy có hộ khẩu tỉnh Cam Túc, từng có tiền án về trộm cắp tài sản và mới ra tù được hơn một năm. Theo bà Hứa, ông Chu hay uống rượu tại chỗ của bà nên khi không thấy ông này nghe điện thoại, bà lo lắng ông Chu đột tử sau uống rượu. Ngày 23/11/2018, bà Hứa đến phòng trọ thăm hỏi, tuy nhiên không gặp ông Chu. Vì phòng trọ này trước đây bà thuê, sau mới nhượng lại cho ông Chu nên có chìa khoá dự phòng.

Bà khai với cảnh sát rằng khi vào phòng, ông Chu không có bên trong, tuy nhiên, chiếc chăn điện vẫn cắm, chiếc chăn đắp bên trên lật ra một góc.

Theo phán đoán của cảnh sát, dựa vào hiện trường lúc đó, có thể ông Chu thức dậy gấp để nghe điện thoại hoặc đi vệ sinh sau đó không trở lại phòng.

Cuộc điện thoại cuối ngày

Cảnh sát cho điều tra các cuộc gọi vào điện thoại ông Chu và phát hiện cuộc gọi cuối cùng ông này nghe là vào 18h55 ngày 19/11/2018. Số điện thoại gọi đến được xác định của bạn ông Chu tên Vương Quân. Cảnh sát mau chóng xác nhận sự việc và khám xét khu nhà trọ của Vương Quân.

Trong nhà trọ của Vương chỉ có hai người công nhân khai là trông nhà giúp trong khi Vương về quê. Hai người này cũng cho hay từ khi về quê, ngày nào Vương cũng dò hỏi tình hình xem có ai đến chơi hay hỏi gì về hắn không. Điều này làm tăng thêm nghi vấn Vương có liên quan đến cái chết của ông Chu. Cảnh sát phán đoán Vương muốn thông qua những người này để dò la tin tức về vụ án.

Kiểm tra nhà Vương, cảnh sát phát hiện phòng khách đã được dọn dẹp, ngôi nhà được lau sạch và không có bụi. Tuy nhiên, tại kẽ tường và một số vết nứt trên sàn, cảnh sát thu thập được lượng ít mẫu máu.

Qua giám định, cảnh sát xác định mẫu máu đúng là của ông Chu. Ngoài ra, máu của nạn nhân còn được tìm thấy trên xe đạp điện để ngoài hiên nhà, rất có thể, đây là phương tiện vận chuyển cái xác để phi tang.

Vương Quân bị truy nã và nhanh chóng bị bắt khi đang trốn tại Cam Túc.

Lời khai quanh co mâu thuẫn - nghi phạm quy án

Tại cơ quan điều tra, Vương nhận tội đã sát hại ông Chu khi ông này đi vệ sinh ở nhà vệ sinh công cộng. Tuy nhiên, lời khai của anh ta không khớp với kết quả điều tra khi hiện trường thứ nhất của vụ án được xác định là phòng khách nhà Vương. Nghi can vẫn còn giấu giếm điều gì đó.

Cảnh sát tiếp tục tìm đến người phụ nữ tên Lý Hồng bạn gái của Vương, bà này cũng biến mất cùng Vương sau án mạng. Bằng biện pháp

nghiệp vụ, Lý Hồng khai ra toàn bộ quá trình gây án và những người liên quan tại cơ quan điều tra.

Theo đó, nạn nhân và Vương là bạn khá thân, cùng là đồng hương nên hay uống rượu tán chuyện. Tối 19/11/2018, Vương gọi ông Chu đến phòng trọ của mình để nhậu, khi đó còn có Lý Hồng và một người phụ nữ khác tên Trương Mẫn. Hai người phụ nữ uống được nửa chừng thì nghỉ, Trương Mẫn về nhà, Lý Hồng ra sau bếp dọn rửa.

Vương và Chu uống rượu ngoài phòng khách đột nhiên xảy ra tranh cãi rồi ẩu đả. Vương bực tức ra sau bếp lấy con dao làm thịt dê đâm vào ngực trái ông Chu. Vì mất máu nhiều nên chỉ khoảng 2, 3 phút sau ông này tắt thở.

Hoang mang sợ hãi, cả hai bàn tính phi tang cái xác. Lý Hồng gọi Trương Mẫn trở lại trợ giúp, Vương Quân hứa sau sự việc sẽ không liên lụy 2 người. Vì lý do này mà khi bị bắt Vương đã khai một mình thực hiện hành vi phạm tội.

Cả ba dùng xe đạp điện vận chuyển cái xác ra nhà vệ sinh công cộng định vứt vào bể nước thải phía sau nhưng vì thời tiết lạnh, nắp đậy và nước bên trong đã đóng băng nên không mở được, cả 3 đành thay đổi kế hoạch bỏ cái xác vào nhà vệ sinh.

Xong việc, cả 3 rời khỏi Nội Mông Cổ trốn tránh sự truy nã của cảnh sát nhưng phải quy án sau 3 tháng. Vụ việc đang được thụ lý tại cơ quan kiểm sát Nội Mông Cổ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 170: Bình Dư Huyết Án

"Bình Dư huyết án" là một trong những thảm án tàn ác nhất ở Hong Kong trong năm 2009. Nạn nhân là 4 người trong gia đình anh Huy (43 tuổi) và họ bị hung thủ dùng thủ đoạn mất nhân tính là đổ bê tông lên trên ngụy trang xác chết ngay trong khoảng sân trước nhà. Hung thủ không ai khác chính là em họ nạn nhân và từng được anh này cưu mang giúp đỡ.

Căn nhà biệt lập nơi thôn dã xảy ra án mạng thảm khốc

Thôn Bình Dư, Hong Kong, là một thôn khá xa thành phố, nhà anh Huy có căn nhà lợp mái tôn sát sườn đồi khá biệt lập. Anh Huy người gốc đại lục qua Hong Kong làm ăn từ khi còn thanh niên, căn nhà ở quê anh nhờ người em họ tên Kỳ trông nom sử dụng, ngày Tết lễ còn hương khói cho tổ tiên. Cũng vì điều này mà anh Huy đối rất tốt với Kỳ mặc cho tính cách cục cằn bỗ bã của Kỳ làm nhiều người xa lánh.

Lúc nông nhàn, Kỳ tới Hong Kong làm thêm công việc vặt kiếm thêm thu nhập và được anh Huy cho ở ngôi nhà gần thôn Bình Dư cho tiện đi lại. Tháng 7/2009, Kỳ nhận lời anh Huy đến sửa lại căn hộ mái tôn của gia đình.

Ngày 5/7/2009, sau khi Huy đi thăm mẹ ở viện dưỡng lão về, Kỳ cũng vừa đến nhà chơi. Hai anh em nói chuyện qua lại về vấn đề tiền nong rồi sinh ra cãi vã. Mặc dù thấp hơn Huy cả cái đầu nhưng Kỳ rất to con và khỏe mạnh, hắn xô ngã anh Huy và cầm con dao gọt hoa quả dài 25 cm đâm liên tiếp lên đầu, bụng, ngực anh. Tổng cộng trên thân thể anh Huy có hơn 80 vết đâm lớn nhỏ. Anh Huy nằm bất động tại phòng khách vì mất nhiều máu.

Nghĩ đã ra tay thì không thể dừng lại, Kỳ xuống bếp nơi chị dâu đang chuẩn bị bữa trưa, rồi khống chế chích điện cho vợ anh Huy tử vong. Hai đứa cháu nhỏ, một đứa lên 10, đứa lên 7, chứng kiến toàn bộ quá trình phạm tội này chỉ biết la hét và trốn vào phòng khóa trái cửa lại. Vì nơi ở quá biệt lập nên tiếng kêu của các bé không ai nghe thấy. Kỳ phá cửa vào phòng tiếp tục ra tay sát hại hai cháu bé vô tội.

Sau khi thực hiện hành vi mất nhân tính, Kỳ ung dung lấy thức ăn mà chị dâu chuẩn bị cho bữa trưa ra ăn. Ăn xong, hắn lục lọi lấy đi chút tiền bạc và hai thẻ ngân hàng nhằm chiếm đoạt toàn bộ tài sản của gia đình anh Huy. Khi ra đến ngân hàng vì không có mật mã nên đành quay lại.

Giấu xác bằng cách đổ bê tông

Trong căn nhà vắng lặng, Kỳ đối diện với 4 cái xác, hắn suy nghĩ làm sao để phi tang một cách gọn nhẹ nhất, nhanh nhất để trở lại Trung Quốc thoát thân. Nghĩ phân xác sẽ mất thời gian chi bằng đào cái hố rồi lấy bê tông lấp lại là xong việc.

Ngay khoảng sân trước nhà sát với tường căn bếp, hắn đào một hố rộng 1,2 m, sâu 90 cm sau đó đặt anh Huy xuống trước và những thi thể khác xếp chồng theo thứ tự từ lớn đến bé. Sau cùng hắn dùng xi măng, cát, sỏi có sẵn trong nhà kho ra trộn thành bê tông rồi đổ lên trên, cán bằng với mặt đất. Xong xuôi, Kỳ vào nhà rửa sạch lại các vết máu và dọn dẹp hiện trường sau đó về lại căn nhà của mình ngủ.

Anh Huy là một người rất đúng giờ giấc, khi không thấy anh Huy đi làm như thường lệ thì những đồng nghiệp của anh phát giác có điều bất thường. Một người đồng nghiệp gọi điện đến nhà anh Huy hỏi thì đúng lúc Kỳ vừa đến để kiểm tra hố bê tông. Anh ta nhấc điện thoại lên và trả lời rằng cả nhà anh Huy đi du lịch chưa về.

Câu trả lời của Kỳ làm người đồng nghiệp này dấy lên một nỗi lo lắng bất thường. Anh Huy không thể không xin phép mà đi du lịch, thêm nữa gần đây anh cũng chưa từng đề cập đến chuyện sẽ đi du lịch. Nghĩ có điều chẳng lành, người đồng nghiệp liền báo cảnh sát.

Cảnh sát đến hiện trường thấy cửa không khóa, toàn bộ đồ đạc, đồ dùng cá nhân của gia đình vẫn còn. Trong phòng nhiều vết máu bắn lên tường và lên các đồ vật. Hỏi những người trong thôn, họ cho biết dạo gần đây có Kỳ hay đến nhà anh Huy chơi. Anh ta bị bắt ngay sau đó khi chuẩn bị trở lại Trung Quốc.

Cảnh sát cho người đào huyệt mộ bê tông để tìm thi thể. Vì bê tông quá dày nên cảnh sát phải tìm đến một công ty chuyên cắt phá bê tông để xử lý. Qua 13 tiếng đồng hồ, người ta nhìn thấy những sợi tóc, công nhân hô hào mọi người cẩn thận kẻo làm ảnh hưởng tới sự toàn vẹn của các thi thể. Cả bốn cái xác xếp chồng lên nhau làm những người chứng kiến không khỏi cảm thấy đau lòng, tiếc thương.

Lời khai man trá của tên sát nhân

Với chiếc trán dô và khuôn mặt hung dữ, khi ra tay giết người thì lạnh lùng độc ác nhưng trên tòa anh ta lại viện cớ nhằm giảm nhẹ tội lỗi. Lúc đầu Kỳ khai anh ta và chị dâu có tình ý với nhau và hai người chỉ giới hạn ở tình cảm nam nữ ôm ấp và hôn chứ chưa có quan hệ tình dục. Sau đó, Kỳ lại thay đổi lời khai rằng khi đang quan hệ với chị dâu thì bị cháu gái nhìn thấy, sự việc bại lộ nên bị anh trai chửi mắng thậm tệ mới sinh ra ý nghĩ giết người.

Để củng cố cho những lời khai của mình Kỳ nói thêm thường ngày anh thường dùng lời lẽ ngon ngọt để khen chị dâu như thân hình đẹp, dịu dàng, mặn mà... hòng chiếm lấy cảm tình. Tuy nhiên, tất cả những lời biện hộ của hắn đều không thể chứng thực trong khi nạn nhân đã chết, thậm chí chị dâu còn bị dùng điện giật đến chết thì càng chứng minh những lời biện hộ là hoàn toàn bịa đặt.

Thêm nữa trong mắt những người xung quanh, Kỳ lại là một người rất thô lỗ và hung hăng, ăn nói sỗ sàng, hoàn toàn không hợp lý với lời khai hay nịnh nọt ngọt ngào của hắn.

Sau cùng, tòa án bác bỏ những lời biện hộ không có cơ sở của Kỳ. Với tội sát hại 4 người gia đình anh trai với những thủ đoạn mất nhân tính và

tội phi tang xác, gây khó khăn trong việc tìm kiếm thi thể, Kỳ bị tuyên phạt chung thân.

Căn nhà của vợ chồng anh Huy sau án mạng vẫn để hoang cho đến nay. Bên trong căn nhà đồ vật vẫn được giữ nguyên, giống như hiện trường vụ án năm đó mới chỉ xảy ra ngày hôm qua. Người dân trong làng tiếc thương gia đình anh Huy và thường trong dịp lễ Tết họ mang tiền vàng, hoa quả phúng viếng gia đình xấu số.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 171: Trụ Bê Tông Giấu 5 Xác Chết Ở Trung Quốc - Bí Mật Căn Phòng Phía Tây

Thủ phạm chính trong vụ án là Hà Đông Thăng, một nhân viên kế toán ở Tế Nam. Năm 1996 Hà bị cáo buộc giết 5 đồng nghiệp để chiếm đoạt hơn 1 triệu nhân dân tệ.

Vào tháng 8/2002 do việc di chuyển các xác chết bị bại lộ Hà bỏ trốn và bị cảnh sát Trung Quốc liệt vào danh sách tội phạm truy nã loại A - loại cực kỳ nguy hiểm. Trong thời gian trốn chạy, hắn dùng chứng minh thư giả, lấy vợ sinh con và tiếp tục phạm tội.

Cặp vợ chồng sống trong ngôi nhà chứa 5 xác chết

Vụ việc bắt đầu từ năm 1997, vợ chồng anh Hoắc mới kết hôn có nhu cầu thuê nhà, sau đó tìm đến người bạn thân là Hà Đông Thăng. Hà đã để căn hộ hai phòng ngủ của mình cho vợ chồng Hoắc thuê lại với giá khá rẻ nhưng với một điều kiện chỉ được sử dụng căn phòng phía đông, riêng căn phòng phía tây được khóa bằng loại khóa cỡ lớn thì không được sử dụng.

Theo lời Hà, trong căn phòng đó có "đồ quan trọng" không được tùy tiện động vào. Theo anh Hoắc, căn hộ rất mới, sạch sẽ và không có mùi sơn. Giống như trang trí đã lâu mà không có người ở.

Vợ chồng anh Hoắc đồng ý và sử dụng đến năm 2002. Vì có cháu trai từ quê lên ở một thời gian nên nhu cầu phòng ở thôi thúc họ mở căn phòng phía tây bí ẩn ấy. Sau nhiều lần thảo luận kèm theo nỗi tò mò dồn ép nhiều năm, vợ Hoắc và cháu trai dùng kìm cắt khóa.

Căn phòng phủ một lớp bụi dày không có gì đặc biệt chỉ duy nhất có trụ bê tông giống như cái bàn trà ở giữa phòng với kịch thước khá lớn hình chữ nhật được phủ lên bằng một tấm thảm dày. Mặc dù thấy hơi kì lại nhưng vợ Hoắc vẫn cho cháu ở trong căn phòng này.

Căn phòng mở ra không lâu thì Hà gọi điện đến đòi nhà với lý do Hà lái xe trên đường nhìn thấy cửa sổ phòng phía tây được mở, tức là có người vào phòng.

Vợ chồng Hoắc buộc phải rời đến căn hộ khác gần đó. Vài ngày sau, Hà cho người và xe tải đến chuyển đồ đi. Hoắc cũng thắc mắc là đồ đạc Hoắc đem theo hết rồi thì Hà cho người đến vận chuyển cái gì?

Di chuyển xác chết bị bại lộ

Hà mang "đồ đạc" di chuyển đến một căn hộ khác có sân vườn khá yên tĩnh hắn thuê cùng trong thành phố Tế Nam nhưng ở khu vực khác. Không lâu sau, chủ nhà sống bên cạnh phát hiện có mùi lạ phát ra từ căn nhà cho thuê, liên lạc với Hà không được đành gọi cho cảnh sát.

Dưới nhà kho căn hộ, kiện đồ như bàn trà kia phát ra mùi rất khó chịu, thực chất bên trong chứa 5 bộ hài cốt đã phân hủy. Cảnh sát thông qua giấy tờ tùy thân của những người này xác định đó là những nhân khẩu mất tích tháng 12/1996. Tất cả được pháp y xác nhận tử vong do ngoại lực tác động làm vỡ sọ.

Tên sát nhân giảo hoạt một mực không nhận tội

Vụ việc bại lộ, Hà không dám đối diện tội ác của mình nên chọn cách trốn chạy.

Với số tiền chiếm đoạt được, hắn nhờ người làm giả 2 chứng minh thư. Trong thời gian 6 năm chạy trốn, hắn dùng hai chứng minh này đi lại giữa hai tỉnh Vân Nam, Tứ Xuyên với hai người vợ và chơi cổ phiếu, kinh doanh.

Tháng 2/2009, Hà cùng 6 người khác lấy lý do giới thiệu công trình cho một người họ Đường, ép anh này đến một xưởng nội thất thuộc thành phố Côn Minh, Tỉnh Vân Nam buộc Đường phải đưa cho hắn 500.0000 nhân dân tệ.

Anh Đường không có tiền mặt nên đành phải cầu cứu một người bạn chuyển khoản cho Hà. Xác nhận xong, Hà mới thả anh này đi. Không lâu sau đó Hà bị bắt vì tội cưỡng đoạt tài sản do anh Đường đi báo công an.

Sau đó một thời gian, chuyên gia pháp y Hoa Kiến Hồng thuộc đội hình sự cục cảnh sát Tế Nam phát hiện ra trên kho dữ liệu ADN thành phố Côn Minh có một mẫu ADN được lấy trong vụ án cưỡng đoạt tài sản của anh Đường có 13 cặp nhiễm sắc thể trùng khớp với bố mẹ Hà Đông Thăng, có thể giữa họ có quan hệ ruột thịt. (Năm 2006, Trung Quốc hoàn thành kho dữ liệu ADN quốc gia, trong đó bố mẹ Hà Đông Thăng được lấy mẫu)

Ngay sau đó, chuyên gia Hoa Kiến Hồng đề nghị cảnh sát Côn Minh xét nghiệm lại một lần nữa đối với mẫu nhiễm sắc thể Y của đối tượng và đến nhà lấy máu của cha Hà làm xét nghiệm đối chiếu. Quả không sai, hai nhiễm sắc thể Y này là một tức là hai người có quan hệ ruột thịt. Từ đó, cảnh sát xác định người lừa anh Đường ở Côn Minh chính là Hà Đông Thăng.

Hà sau đó bị cảnh sát di lý về Tế Nam. Viên cảnh sát Trương Kiện cho biết trên đường đi anh có nhiều lần nói chuyện với Hà, hắn là một người rất thông minh, biết cách nói chuyện, tâm lý rất vững vàng.

Đối diện với cảnh sát hắn không hề tỏ ra sợ hãi mà ngược lại thể hiện mình là người có văn hóa, đối đáp cũng rất lịch sự. Nếu năm đó không vì tham lam phạm tội thì có lẽ hắn cũng sẽ là một người có địa vị cao trong xã hội.

Trước cơ quan điều tra và tòa án, Hà một mực không nhận mình giết người, hắn chỉ nhận mình có thực hiện hành vi giấu xác. Hà khai với cảnh sát rằng cuối năm 1996 khi hắn vẫn làm kế toán cho công ty cũ, nạn nhân họ Vương tìm đến hắn nhờ vả giấu đi số tiền tham ô của cơ quan.

Hà đồng ý giúp đỡ và dẫn Vương, Vu cùng ba người khác đến căn nhà để trống của hắn ở. Vài ngày sau quay lại thấy Vương, Vu ở nhà còn ba người kia đã chết. Vương cho biết vì ba người kia đòi ăn chia với tỷ lệ cao nên trong lúc tức giận đã giết chết ba người này.

Hà thấy tình hình trở nên nghiêm trọng nhưng không báo cảnh sát. Ngày hôm sau quay lại căn hộ, Vương và Vu cũng chết trên sàn nhà, trong cũng một thời điểm trong căn hộ xuất hiện 5 xác chết.

Hà nghĩ rằng nếu báo công an thì sẽ bị liên lụy nên quyết định phi tang 5 cái xác rồi lấy luôn số tiền trên. Hắn lập tức bắt tay vào việc phi tang xác bằng cách xây trụ bê tông ngay trong phòng rồi ngụy trang bằng cách ốp gạch bên ngoài và trải một tấm thảm lên trên.

Lời khai của Hà được cho là không hợp lý vì tất cả 5 xác chết đều có đặc điểm chung chết do ngoại lực tác động làm vỡ sọ. Vụ án chỉ có mình Hà biết, 5 nạn nhân không thể tự đập vào đầu mình đến chết được. Sau cùng, hắn cúi đầu nhận tội đã giết 5 nạn nhân bằng búa sắt và phi tang xác chết.

Quá trình điều tra xét xử Hà Đông Thăng kéo dài đến 8 năm, Hà Đông Thăng với những tội danh cố ý giết người, phi tang thi thể, tham ô, lạm dụng công quỹ đã bị tòa án tuyên phạt tử hình.

Ngày 19/1/2018, sau hơn 20 năm sau khi nạn nhân bị sát hại, Hà Đông Thăng bị thi hành án tử hình.

Chương 172: Bị Bạn Thân Trở Mặt Bằng Cú Tạt Axit

Naomi Oni đang trên đường trở về nhà thì trở thành nạn nhân của một vụ tấn công bằng axit. Kẻ tấn công lại là một người cô vô cùng tin tưởng.

Khi Naomi Oni nằm trên giường bệnh vào tháng 12/2012, khuôn mặt cô gái 20 tuổi đã bị hủy hoại bởi axit, chỉ còn điều duy nhất khiến cô muốn sống tiếp, đó là vì gia đình và bạn bè. Một trong những người bạn động viên khuyên nhủ Naomi rằng cô có thể vượt qua được, là người bạn học cũ Mary Konye.

Hai người đã cùng nhau lớn lên, chia sẻ buồn vui. Mặc dù vậy, những trận cãi vã giữa hai người bạn là không thể tránh khỏi. Vụ cãi vã tồi tệ nhất là vào tháng 4/2011, khi Naomi và Mary bực bội và nặng lời với nhau về ngoại hình.

Khi cãi nhau, cả hai đều bảo đối phương là nhân vật dị dạng trong bộ phim kinh dị Wrong Turn. Đó là quá khứ, và tình bạn hai người đã trở lại như xưa.

Tuy nhiên, giờ đây Naomi bị tấn công kinh hoàng. Cô bị tạt axit vào người khi đang đi bộ về nhà sau ca làm ở khu phía đông thủ đô London, Anh. Phải 5 năm sau đó, cô mới có đủ can đảm để kể lại câu chuyện của mình trong bộ phim tài liệu của BBC.

Vụ tấn công kinh hoàng

Vào năm 20 tuổi, Naomi có một người bạn trai và một công việc mới. “Tôi đang trở thành một người trưởng thành”, cô nhớ lại. Tuy nhiên, mọi thứ đã thay đổi vào ngày định mệnh 29/12/2012.

Hôm đó, Naomi làm ca đêm. Cô phải di chuyển quãng đường dài bằng tàu điện ngầm, xe buýt rồi đi bộ về nhà. Đến nửa đêm, khi rời khỏi bến xe buýt, cô mua chút đồ ăn và nói chuyện với bạn trai qua điện thoại. Lúc này, cô đột nhiên cảm thấy có bóng người gần mình.

"Tôi vẫn còn nhớ gương mặt người đó che kín, một ánh mắt lạnh lẽo", Naomi kể.

Sau đó, cô bị một chất lỏng tạt vào người, Naomi gào thét trong đau đớn và chạy vào nhà. Mẹ cô, bà Marian, mở cửa và vô cùng kinh hãi khi nhìn thấy khung cảnh trước mắt. Naomi chạy lên cầu thang, trong khi mẹ đỡ đầu của cô, Lelly, dội nước lên vết bỏng, còn người bác Charles gọi xe cấp cứu.

Naomi cố gắng không hoảng hốt. Khi xe cứu thương đến, cô vẫn còn nhớ gương mặt đóng băng vì sợ hãi của mẹ cô. Da của Naomi bị bỏng nặng, trong khi hốc mắt của cô bị to ra do vùng da xung quanh bị axit làm chảy xệ.

Đáng buồn là hai tháng sau vụ tấn công, cô và bạn trai đã chia tay. Những gì cô vừa mới xây dựng được đã bị hủy hoại, giống như khuôn mặt trẻ trung cô.

Bế tắc trong điều tra

Cảnh sát đã đến nói chuyện, hỏi cô rằng liệu có ai đe dọa tạt axit vào cô. Naomi nhớ rằng Mary từng dọa cô sẽ làm như vậy. Nhưng cô đã trấn an cảnh sát rằng Mary đã nhắn tin hỏi thăm, gọi điện động viên cô.

Sau đó, Mary bị thẩm vấn. Thanh tra Dave Whellams, người đứng đầu nhóm điều tra, cho biết cảnh sát đã bắt giữ Mary vì lời đe dọa này. Mary khăng khăng rằng sự việc này không hề liên quan đến cô ta, đồng thời không nhớ gì về việc từng dọa tạt axit Naomi.

Việc nhận dạng kẻ tấn công gần như là không thể. Không có camera giám sát gần nhà Naomi. Trời tối và kẻ tấn công dùng khăn che kín mặt.

Hai sự kiện xảy ra sau đó đã tiếp tục thử thách sức chịu đựng của Naomi. Cô quyết định kể câu chuyện của mình trên truyền hình và kêu gọi thủ phạm ra đầu thú. Sau đó, cảnh sát phát hiện những dòng tìm kiếm về nạn nhân bị bỏng Katie Piper trong máy tính của Naomi, họ đặt nghi vấn rằng cô tự gây ra vụ việc.

Vô cùng cay đắng, Naomi chia sẻ: "Mọi câu hỏi đều hướng về phía tôi. Thật sự khủng khiếp khi nói rằng một người tự tấn công bản thân". Những người quen biết cô đều bác bỏ giả thuyết này.

Sau khi nhìn thấy Naomi trên báo chí và truyền hình, Vida, một trong nhóm bạn cũ, cho biết khi nhóm bạn nói chuyện, một cái tên đột nhiên xuất hiện. Dù tất cả đều nói điều này là không thể nhưng không khí im lặng đã bao trùm sau đó. Cái tên này chính là Mary Konye.

Theo Vida, Mary là người rất khó lường, khi có thể chuyển từ lịch sự, hoạt bát sang thụ động, hung hăng. Trong khi đó, người bạn có tên Phyllis khẳng định thời phổ thông, mọi người đều sợ Mary, không phải vì cô bạo lực mà có điều gì đó về cô rất đáng sợ. Mặc dù vậy, tất cả đều không muốn tin vào khả năng người bạn này trở mặt và tấn công người bạn khác trong nhóm.

Sau khi kiểm tra lại camera, cảnh sát cuối cùng đã phát hiển ra một manh mối. Chỉ 10 giây sau khi Naomi đi qua hàng rào tại ga tàu điện ngầm, có một phụ nữ đeo khăn trùm đầu. Người phụ nữ này mang chiếc túi có đặc điểm dễ nhận biết như to, màu xám và quai đen. Chiếc túi này tương tự như loại mà Mary mang theo khi cô ta bị thẩm vấn tại đồn cảnh sát.

Cảnh sát cũng nhận thấy người phụ nữ trong đoạn băng có dáng đi rất lạ. Khi so sánh với với đoạn băng Mary đến đồn cảnh sát, dáng đi của cô ta cũng hệt như vậy. Bằng chứng chống lại Mary ngày một lớn.

Động cơ khó hiểu

Naomi và Mary đều từng bị bắt nạt tại trường vì ngoại hình. Naomi luôn có cảm giác muốn bảo vệ Mary, cho rằng Mary cũng cảm thấy cách

mọi người đối xử với cô là không công bằng. Dù bị bắt nạt nhưng hai cô bạn gái luôn có nhau, hay dường như đó chỉ là điều Naomi nghĩ.

Cảnh sát đã khám xét nhà Mary và phát hiện chiếc túi trong camera giám sát. Xét nghiệm cho thấy chiếc túi có dấu vết của axit. Nhóm điều tra cũng phát hiện ra rằng, vài ngày sau vụ tấn công, Mary đã thay đổi ảnh đại diện trên ứng dụng WhatsApp sang nhân vật Freddie Krueger của phim kinh dị Nightmare on Elm Street. Cô ta còn đăng thêm dòng trạng thái: "Giờ thì ai giống Wrong Turn hơn nào?".

Naomi nhớ lại giây phút cảnh sát nói rằng chính Mary đã tấn công cô. "Tôi chỉ thấy bàng hoàng. Tôi đã nghĩ cô ta là bạn. Và tôi cũng không thể hiểu tại sao cô ta có thể làm vậy".

"Nhận ra rằng một ai đó mà bạn nghĩ là bạn nhưng không phải như vậy… Điều đó thực sự giống như một nỗi đau, cảm giác bị phản bội, bị người đó hủy hoại, tôi rất đau lòng", Naomi nói.

Không ai có thể chắc chắn về động cơ tấn công của Mary. Nhóm bạn của họ cho rằng có thể Mary ghen tị với nước da sáng hơn của Naomi, hoặc có thể sự gắn bó quá mức của Mary với người bạn trai đã biến thành hận thù.

Tháng 3/2014, Mary Konye bị kết tội ném chất lỏng ăn mòn với âm mưu làm bỏng, gây thương tật, hủy hoại dung nhan, làm tàn tật hoặc tổn thương cơ thể người khác nghiêm trọng. Mary nhận mức án 12 năm tù.

Tuy nhiên, cô này vẫn một mực bào chữa rằng chính Naomi tự muốn điều này xảy ra và nạn nhân mới là thủ phạm. Thẩm phán David Radford nhận định tình bạn của Naomi đã bị Mary phản bội một cách tàn nhẫn.

Giờ đây Naomi đã học được cách nhìn về phía trước ở tuổi 25. "Tôi mới 20 tuổi khi bị tấn công. Bạn không biết gì khi ở độ tuổi này. Bạn thật ngây thơ. Chẳng ngờ được một ai đó có thể làm điều tồi tệ nhất với mình". Thời gian trôi đi, Naomi vẫn mang theo vết sẹo lớn, nhưng cảm thấy mình đủ mạnh mẽ vượt qua nó.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 173: Cậu Bé Etan Patz Mất Tích Gây Chấn Động Nước Mỹ (P1)

Mọi việc sẽ mãi chìm vào quên lãng nếu không có việc đầu năm 2012, một người đàn ông tên Pablo Hernandez, 51 tuổi thú nhận rằng ông ta mới là kẻ giết người.

Theo lời Hernandez, ông ta đã dụ dỗ và giết hại bé Patz khi đang làm việc ở một cửa hàng ở SoHo, quận Manhattan. Hernandez sau đó đã bị buộc tội giết người ở cấp độ 2 nhưng câu hỏi mà các thẩm phán cần phải trả lời là làm thế nào để có thể kết án người đàn ông này chỉ với bằng chứng là sự thú nhận của ông ta.

Cậu bé Etan Patz đã mất tích.

Sáng ngày 25-5-1979, ngày đầu tuần tại quận Manhattan's Soho, thành phố New York, ông bà Stanley và Julie Patz cho phép cậu con nhỏ 6 tuổi tên là Etan Patz tự mình đi bộ tới bến xe buýt cách nhà 500m để đi đến trường the Independence Plaze trên đường Greenwich. Đây cũng là mong ước của cậu từ lâu muốn xin phép mẹ tự mình đi bộ tới bến xe buýt. Cậu luôn luôn tự hỏi xem cho tới bao giờ mình có thể làm điều đó.

Gia đình Patz có bố là Stanley Patz, một nhiếp ảnh gia và mẹ là Julie, điều hành một trung tâm chăm sóc sức khỏe, sống trên phố Prince cùng với 3 con là Shira, 8 tuổi, Etan Patz, 6 tuổi và Ari, 2 tuổi. Patz là một cậu bé ngoan, và hàng xóm thì rất yêu mến cậu. Sáng hôm đó cậu bé mặc áo màu xanh, quần sọc vằn. Cậu mang chiếc túi có hình chú voi đầy ngộ nghĩnh. Trên túi của cậu còn có dòng chữ "Cơ trưởng tương lai"

Lần đầu tiên được sự đồng ý của mẹ, mẹ đưa Etan xuống cầu thang ra đường, chỉ còn 200m nữa tới bến xe đón, Etan tự đi một mình. Tại đây xe buýt sẽ đón cậu tới trường. Một người phụ nữ sống gần đó cho biết có nhìn thấy Etan đứng ở góc đường Wooster và Prince, đang chuẩn bị đi qua đường. Người đưa thư cũng nhìn thấy cậu đi qua đường. Nhưng họ lại là những người cuối cùng nhìn thấy Etan Patz.

Nguồn tin ban đầu

Chiếc xe buýt của trường đến lúc 8 giờ, dừng trên đường West Broadway. Các em học sinh chen nhau đi lên, nhưng trong số đó không có Etan Patz. Đến giờ học của trường the Independence Plaze, giáo viên chủ nhiệm của Etan mới phát hiện ra cậu bé vắng mặt nhưng lại không báo cho những người có trách nhiệm và cha mẹ của em.

Bà Julie Patz vẫn yên tâm rằng con trai mình đang học ở trường. Đến buổi chiều, xe buýt lại dừng trên đường West Broadway trả học sinh lúc 3 giờ15 phút. Người hàng xóm thường đón con gái mình, nhân thể đón luôn Etan băn khoăn khi không thấy có cậu bé. Cô con gái nói với bố rằng hôm nay bạn Etan không tới lớp

Bà Julie bắt đầu cảm thấy lo lắng. Lẽ ra Etan giờ này đi học về rồi rồi. Bà gọi ngay cho người hàng xóm thường đón con mình và biết rằng Etan không đi học ngày hôm đó. Ngay lập tức, như linh tính của người mẹ mách bảo, Julie gọi điện cho cảnh sát rồi báo cho chồng mình đang trên đường đi về nhà.

Cảnh sát vào cuộc

Các nhân viên cảnh sát vào cuộc vào lúc 5 giờ15 chiều. Khi nghe lời người nhà kể và nhà trường thông báo Patz bé không đến lớp, cảnh sát đã nhận định bé không phải đứa trẻ ham chơi, một cậu bé thích đi một mình đến trạm xe buýt và cảnh sát hướng suy đoán của mình vào một vụ bắt cóc trẻ em.

Cuộc tìm kiếm Etan Patz bắt đầu được triển khai ngay buổi tối hôm đó. Gần 100 cảnh sát được tổ chức rải đi khắp các khu vực lân cận, gõ từng

nhà để hỏi thăm về chú bé mất tích. Tất cả các số điện thoại để ngỏ vì bé biết điện thoại gia đình mình. Bố mẹ Patz cùng người thân chỉ biết cầu nguyện cho một điều kỳ diệu sẽ xảy ra.

Cảnh sát đã dụng mọi biện pháp, thậm chí dùng cả chó nghiệp vụ để truy tìm Etan, trời đổ mưa, mọi người lo lắng các chú chó nghiệp vụ bị vô hiệu hóa. Các chú chó tỏa đi khắp các con phố và khu vực xung quanh với bán kính rộng. Cùng với đó là cảnh sát còn dùng cả trực thăng đi tìm kiếm khắp vùng Manhattan rộng lớn, truy quét qua từng mái nhà. Ở ao, hồ, sông, một số lực lượng chức năng cũng dùng thuyền để tìm kiếm.

Các phương tiện thông tin đại chúng cũng được cảnh sát dùng để tìm cậu bé, các poster có in hình Patz được dán ở khắp nơi. Câu chuyện về cậu bé mất tích được nhiều người để ý và biết tới. Những gia đình có trẻ em đến trường được gia đình và nhà trường tăng cường bảo vệ.

Một manh mối hé ra, chủ nhật ngày 27-5, một người đã tới đồn cảnh sát, nói rằng mình đã nhìn thấy cậu bé như mô tả trong các poster đang nói chuyện với một người đàn ông trông rất khả nghi tại 1 cửa hàng cách ngã tư giao giữa đường Prince và Wooster 3 tòa nhà.

Người này cho biết người đàn ông đó mặc đồ trắng, khoảng tầm 40 tuổi, mặt có tàn nhang và tóc vàng xơ xác. Với những chứng cứ này thì thật là mong manh vì nhân chứng không chắc chắn cậu bé mà cô nhìn thấy có thực sự là Etan Patz hay không. Tuy vậy, đó cũng là chút ánh sáng mỏng manh trong lúc không tìm ra bất cứ một manh mối nào.

Cảnh sát tiếp tục cuộc tìm kiếm theo những gì người nhân chứng đã mô tả. 13 ngày nỗ lực tìm kiếm không kết quả, cảnh sát bắt đầu phải giãn bớt lực lượng cho những vụ việc khác khiến vụ việc của bé Etan Patz dường như trở nên bế tắc. Những cảnh sát có tâm huyết vẫn dành sự quan tâm đặc biệt cho vụ việc này. Họ vẫn hy vọng bé Etan đang còn ở đâu đó.

Nhưng nhiều tuần lễ trôi qua, nhiều tháng rồi đến nhiều năm, Etan trở thành cậu bé bị mất tích bí ẩn đầu tiên tại đây. Việc tìm kiếm người đàn ông trung niên nghi vấn đã không mang lại kết quả gì. Mãi tới năm 1982,

các nhân viên cảnh sát ở Bronx đã bắt được một kẻ tình nghi trong một vụ án không liên quan. Kẻ này phạm tội hiếp dâm trẻ em.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 174: Cậu Bé Etan Patz Mất Tích Gây Chấn Động Nước Mỹ (P2)

Một đối tượng không ngờ tới

Cảnh sát đã bắt Jose Antonio Ramos vào năm 1982 vì tội đang dụ dỗ 2 cậu bé. Nhà của hắn là một ống cống, cảnh sát khám xét "căn nhà" này đã tìm ra 1 vài bức ảnh của các bé trai, phần lớn trong đó là những bức hình một cậu bé có mái tóc màu vàng rất giống với Etan.

Một thoáng suy nghĩ về Etan, cảnh sát hỏi hắn có biết về Etan Patz không, Ramos tỏ ra không hề biết gì về cậu bé bị mất tích. Tuy nhiên, hắn khai rằng có biết một người phụ nữ đã đi cùng với Etan tới bến xe buýt mỗi sáng hàng ngày. Người đó chính là người giúp việc của gia đình Stanley Patz.

Các nhân viên cảnh sát phải rà soát, kết nối tất cả các vấn đề có liên quan đến bé Etan. Họ thẩm vấn Ramos về mối quan hệ của hắn với người đàn bà đã làm việc cho gia đình Patz nhưng tên này từ chối không nói bất kỳ điều gì về người phụ nữ đó. Tuy nhiên, ít nhiều Ramos cũng khai rằng năm 1979, thời điểm Etan mất tích, hắn đã tán tỉnh và quan hệ với bà giúp việc nhà Patz nhưng tuyệt nhiên không nói gì thêm về cậu bé Etan.

Điều tra về người phụ nữ đã được thuê để đưa cậu bé Etan đến trường hàng ngày, bà cho biết đã quen với Ramos vào năm 1979. Vào thời điểm đó Ramos thuê một căn hộ ở Lower East Side. Bà buồn bã khi tiết lộ rằng việc Ramos theo đuổi và tán tỉnh bà chỉ là để tiếp cận với con trai bà mà hắn đã lạm dụng tình dục một vài lần, nhưng bà này đã không kiện y. Tuy vậy, Ramos là một tên tội phạm nguy hiểm, nhưng cảnh sát không có đủ bằng chứng để kết tội hắn. Cuối cùng, họ phải thả y.

Vào năm 1985, qua rà soát các hồ sơ còn tồn đọng, một lần nữa cảnh sát liên bang lại quyết định phải phá được vụ án mất tích bé Etan. Điệp vụ liên bang Stuart GraBois được giao xử lý vụ này, Khi đọc hồ sơ của Ramos, anh quyết định nên điều tra trọng tâm vào kẻ này. Vào thời điểm đó, Ramos đang ở nhà tù Rockview Penitentiary ở Pennsylvania vì tội dụ dỗ và lạm dụng tình dục trẻ em.

Viên cảnh sát liên bang Stuart GraBois đã ra lệnh di lý Ramos từ nhà tù ở Pennsylvania tới văn phòng của mình tại New York để thẩm tra về vụ mất tích của cậu bé Etan. Thỉnh thoảng hắn tỏ ra cộng tác, nhiều lúc lại tỏ ra ngây ngô và bất cần đời. Những lời khai của hắn nửa thật nửa bịa khiến cảnh sát vô cùng đau đầu.

Không thể hy vọng gì ở tên tội phạm cáo già này, bởi hắn có “biệt tài” đối mặt với cảnh sát, Stuart GraBois không vòng vo, khẳng định “Mày đã mấy lần quan hệ với Etan Patz?”. Ramos không kịp phản ứng vì hắn biết rằng “cảnh sát còn giỏi hơn chúa”. Sau một lúc căng thẳng, hắn nấc lên: “Tôi xin khai, tôi tưởng sẽ không một ai biết được điều này, tôi muốn gỡ bỏ gánh nặng này, tôi xin ông.”

Tưởng chừng đến nước này hắn khai thật như đã hứa, nhưng một lần nữa hắn lại là một nghi phạm vô cùng khó chịu, hắn luôn đùa giỡn với cảnh sát. Hắn nói rằng đã nhìn thấy cậu bé giống như trên các poster tìm kiếm Etan Patz miêu tả ở công viên quảng trường Washington. Cậu bé đi một mình với quả bóng trên tay. Công viên này cách nhà của Etan 4 tòa nhà về hướng Bắc. Ramos dụ dỗ cậu vào căn hộ của mình để xem tivi với mục đích để quan hệ.

Nhưng cậu bé lại không thích xem tivi nên Ramos đành bỏ cuộc. Hắn bỏ mặc cậu bé đi bộ dọc công viên và lúc giã từ là ở bến tàu điện ngầm thành phố. Buổi tối hôm đó hắn có xem tin tức trên tivi đang tìm kiếm bé Etan Patz bị mất tích. Và y chắc rằng đó là cậu bé mà hắn cố gắng dụ về căn hộ của mình. Ramos khăng khăng rằng mình đã rời nhà và cố gắng tìm kiếm Etan.

Cảnh sát không tin lời hắn nói. Sau đó, hắn yêu cầu cho mình một luật sư, và cảnh sát chỉ cần nói chuyện với luật sư của hắn. Đó là cách hắn chấm dứt cuộc nói chuyện với cảnh sát cho đến khi Ramos chọn được người đại diện hợp pháp cho mình.

Jose Antonio Ramos chưa bao giờ khai thật. Trong nhiều cuộc thẩm vấn, hắn luôn tỏ vẻ thành thật, thường xuyên kể về Etan nhưng chẳng bao giờ kể hết mọi chuyện. Sự thực là Ramos đã không để Etan lại ở bến xe ngầm như hắn nói nhưng đã dụ cậu về căn hộ của mình để "quan hệ" rồi sau đó thả cậu về. Cảnh sát mặc dù biết chắc chắn điều này nhưng lại không có chứng cứ cụ thể để kết tội hắn.

Dầu vậy, Stuart GraBois quyết không để tên này điều khiển mình, chỉ chịu án tù với tội bình thường ở nhà tù Pennsylvania một thời gian rồi có tự do được. Gia đình nhà Patz có quyền được biết sự thật điều gì đã xảy ra với con trai của họ. Và GraBois đã thề rằng sẽ làm mọi thức để đưa Ramos chịu tội trước vành móng ngựa.

Tiểu sử của Ramos

Ramos là người Mỹ gốc Puerto Rica, sinh tại the Bronx ngày 23-7-1943. Là con cả trong gia đình có 5 con, hắn đã từng quan hệ tình dục với 1 trong các em khi chúng đang còn nhỏ. Tồi tệ hơn, Ramos còn bị chính ông bác của mình lạm dụng tình dục trong suốt thời gian thơ ấu. Sau khi tốt nghiệp cấp 3, hắn gia nhập hải quân vào năm 1960.

Đầu thập niên 70 vào thế kỷ trước, hắn xuất ngũ và làm nghề hằng hải, đi theo những con tàu dọc khắp đất nước, kiếm tiền thêm bằng việc bán những hàng hóa đã qua sử dụng ở những nơi hắn đặt chân đến. Trong nhiều năm, hắn có bị bắt một vài lần, có khi nặng tội, khi nhẹ tội vì bị kết án ăn cắp và tiêu thụ đồ ăn cắp.

Năm 1982, Ramos bị bắt ở the Bronx vì tội dụ dỗ các bé trai về nơi mình ở nhưng cảnh sát không đủ bằng chứng để đưa hắn ra tòa. 5 tháng sau, y lại bị bắt trở lại, lần này là ở góc quảng trường Times vì tội quan hệ với các cậu bé từ 9 tới 12 tuổi.

Tuy nhiên, vì những lời khai của các cậu bé này mâu thuẫn trước tòa, cộng thêm việc chúng là những trẻ em lang thang nên không có sự làm chứng của người lớn nên mọi sự việc đều chỉ theo lời kể của các em này. Do đó, lại một lần nữa Ramos may mắn thoát tội.

Chương 175: Cậu Bé Etan Patz Mất Tích Gây Chấn Động Nước Mỹ (P3)

Tên đồng tính bệnh hoạn, cáo già

Năm 1985, Ramos bị phát hiện đang đi một cậu bé tại Mark Twain Forrest ở Misouri tới một cuộc đấu giá ở Coconut Grove, Florida. Thế là các nhân viên bán hàng đã chụp ảnh Ramos cùng với cậu bé có tóc vàng, đồng thời cũng nói thẳng vào mặt Ramos nên tránh xa trẻ em. Một chi tiết được bỏ qua khi hắn bị kết tội lạm dụng tình dục 2 cậu bé ở Erie và phải vào nhà tù Rockview ở Bellefonte, Pennsylvania là cuốn nhật ký của hắn. Viên cảnh sát nghĩ rằng nó không có giá trị gì nên đã ném vào lửa. Không ai biết Ramos đã viết gì nên cũng không có bằng chứng kết tội hắn liên quan tới vụ bé Etan Patz mất tích.

Đến lúc này, Ramos thú nhận đã đi cùng với cậu bé Etan Patz vào ngày cậu mất tích nhưng lại khăng khăng mình không làm hại gì tới cậu bé. Hắn khẳng định chắc chắn rằng đã để cậu bé lại ở bến tàu điện ngầm. Ai cũng hiểu, nhưng sự cáo già của Ramos khiến cảnh sát không thể làm gì thêm. GraBois đã phải dùng đến chiêu thức cuối cùng để biết sự thật về bé Etan, kể cả cho hắn biết số năm tù hắn phải chịu sẽ đủ lâu để y không còn làm hại thêm một cậu bé nào nữa. Tuy vậy, Ramos vẫn tỏ vẻ bất cần đời nên lại được đưa trở lại nhà tù Rockview.

Mọi việc tưởng chừng như đang đi vào ngõ cụt thì thật may mắn, năm GraBois nhận được bức ảnh mà các nhân viên bán hàng chụp hình Ramos đi với cậu bé tóc màu vàng sáng vào năm 1993. Bức ảnh nhanh chóng được gửi tới trung tâm phân tích của FBI tại Washington để các chuyên gia tại đây có thể so sánh cậu bé với bức ảnh Etan do người nhà Patz cung cấp.

Dựa trên bức ảnh Etan hồi 6 tuổi, các chuyên gia đưa vào máy tính và đưa ra các kết quả suy đoán Etan sẽ trông như thế nào khi được 14 tuổi. Kết quả từ máy tính gần giống với bức ảnh cậu bé có mái tóc vàng sáng mà các nhân viện tại khu mua sắm chụp được khi cậu bé này đi cùng với Ramos.

Nhưng qua điều tra về lý lịch cậu bé con nuôi của ông bà đang điều hành một trại trẻ mồ côi ở Columbus, Ohio, cậu bé đó cũng đã từng bị bắt cóc. Một giả thiết được đặt ra là Ramos có thể đã bán Etan cho gia đình này. GraBois nhanh chóng liên lạc và so sánh dấu vân tay của cậu bé tóc vàng với vân tay của Etan. Và kết quả… lại mang lại sự thất vọng tràn trề. Cuối cùng, chỉ còn một cách duy nhất là xét nghiệm DNA của cậu bé. Và một lần nữa, cả hai không trùng nhau. Cảnh sát mất bao thời gian và hi vọng tìm kiếm cuối cùng đó không phải là Etan Patz.

Phiên tòa xử Ramos diễn ra vào tháng 10-1990. Ramos lúc này đã cắt tóc, cạo râu sạch sẽ, lúc nào cũng lảm nhảm với các phóng viên làm giả người bị bệnh tâm thần. Luật sư bào chữa cho hắn cũng đưa ra hàng loạt các suy luận và chứng cứ trước tòa nhằm chứng minh cho sự vô can của hắn trước những cáo trạng mà hắn bị cảnh sát truy tố. Nhưng mọi lời biện hộ bị bác bỏ. Ramos phải đối diện với mức án từ 30 năm tới mức cao nhất là chung thân vì tất cả những gì hắn đã gây ra mà cảnh sát nắm trong tay những bằng chứng.

Bằng chứng cuối cùng

Ramos sau đó được chuyển tới nhà tù Smithfield ở Huntingdon, Pennsylvania. Những người bạn tù với hắn nói rằng, Ramos đã kể cho từng người trong bọn họ tất cả mọi chuyện về cậu bé Etan Patz. Tuy nhiên, một điều khó chịu là khi ra gặp công an, hắn lại trắng trợn chối bay rằng mình không hề biết gì hơn ngoài những gì đã khai trước đó. Bí mật về cậu bé Etan dường như đã bị hắn quyết tâm mang đi cùng hắn.

Tuy nhiên, một sự kiện nữa lại xảy ra, một người đàn ông Mỹ hôm 24-5-2012 đã nhận tội giết hại cậu bé Etan Patz, nạn nhân của vụ mất tích nổi

tiếng và bí ẩn nhất nước Mỹ cách đây 33 năm. Nhưng nhiều khúc mắc của vụ án phức tạp vẫn khiến giới điều tra Mỹ chưa thể thở phào nhẹ nhõm.

Nghi phạm Pedro Hernandez (51 tuổi), cho biết hắn đã dụ dỗ bé Patz khi cậu đang đi đến trường bằng xe buýt một mình. Hernandez khai đã siết cổ và nhét thi thể Patz vào một túi nhựa. Sau đó, hắn phi tang thi thể nạn nhân ở một thùng rác.

Tuy nhiên, các nhà điều tra Mỹ không thể không thận trọng, bởi lẽ thi thể của bé Patz đã không còn ở thùng rác mà Hernandez đã bỏ vào khi nghi can này quay trở lại để tìm vài ngày sau đó. Điều đó có nghĩa là bằng chứng cuối cùng cho thấy Hernandez nói thật, cụ thể là việc tìm thấy thi thể, không thể xảy ra.

Ngoài ra, theo luật sư của Hernandez, ông này mắc chứng tâm thần phân liệt có thể gây ảo giác. Chưa kể hoàn toàn có khả năng Hernandez thú tội để được nổi tiếng như nạn nhân mà y tự nhận đã ra tay sát hại. Như vậy, vụ mất tích bí ẩn cuối cũng cũng đã có người nhận, nhưng sự hoài nghi vẫn còn tồn tại.

Nước Mỹ vẫn chưa hết bàng hoàng

Vụ mất tích của Patz đã gây một cú sốc lớn cho cả nước Mỹ khi cậu bé trở thành biểu tượng của việc phải bảo vệ trẻ em, đến mức ngày Patz mất tích được chọn làm “Ngày trẻ em mất tích quốc gia” ở Mỹ.

Hàng năm, vào ngày 9-10, tức là ngày sinh nhật của Etan và ngày 25-5 là ngày cậu bé bị mất tích, vợ chồng nhà Patz vẫn luôn gửi cho Ramos một bức ảnh của Etan và ghi dòng chữ đằng sau: “Ông đã làm gì với đứa con bé bỏng của tôi?”. Dầu vậy, kẻ lòng dạ chai cứng này vẫn không hề lay chuyển.

Ngày 15-11-2000, hai vợ chồng Stanley và Julie Patz viết đơn thỉnh cầu tòa tuyên bố cậu bé Etan đã chết để họ có thể đưa Ramos ra tòa về việc này. Ramos phải chịu trách nhiệm về sự mất tích của con trai họ.

Còn cậu bé Etan Patz, nếu còn sống, mọi việc sẽ được làm rõ vì bây giờ anh đã ở tuổi trung niên.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 176: Bác Sỹ Nghiên Cứu Vũ Khí Sinh Học Để Giết Người

Vụ ám sát bất thành

Ngày 28-2-2000, một ngày không bao giờ quên đối với bác sỹ James Patrick Riley. Ông rời nhà tại Newport Beach, California, Mỹ và tới khu vực đỗ xe của văn phòng bệnh viện trước 10 giờ sáng. Riley đỗ xe và đi bộ vào văn phòng. Trước khi ông tới lối vào của tòa nhà, một người bịt mặt trong trang phục đen lao tới ông, chĩa khẩu súng vào mặt ông và bóp cò. Viên đạn chệch hướng, làm gãy xương vai trước khi phá tan cửa kính sau lưng nạn nhân.

Những người quanh đó nghe tiếng súng quay lại và nhìn thấy kẻ lạ mặt đang bỏ chạy khỏi hiện trường. Riley ngay lập tức lấy điện thoại gọi cho đồng nghiệp của mình là bác sỹ Larry C.Ford để cầu cứu. Vị bác sĩ 49 tuổi này đang trong tòa nhà và nhanh chóng chạy tới để cấp cứu cho đồng nghiệp.

Hung thủ, sau khi nổ súng bắn Riley, đã chạy tới chiếc xe tải đang mở cửa đậu gần đó và lái xe trốn chạy. May mắn là một người gần đó đã kịp đọc biển số xe. Cảnh sát lập tức lần theo chiếc xe mang biển số đó và phát hiện nó đang trong một tiệm sửa xe ở Los Angeles.

Cảnh sát vào cuộc

Dino DSaachs, một doanh nhân 56 tuổi, là người bạn lâu năm với bác sỹ Ford và Riley. Ông cũng là chủ nhân của chiếc xe tải đã bị kẻ lạ mặt cướp mất. 12 tiếng đồng hồ sau khi Riley bị bắn, cảnh sát đã bắt giữ DSaachs vì bị tình nghi liên quan tới hung thủ bịt mặt.

Tuy nhiên, danh tính của kẻ này vẫn còn là điều bí ẩn. DSaachs sau đó được xác nhận là không liên quan gì tới vụ nổ súng mặc dù anh ta công nhận có mặt ở khu vực lúc xảy ra vụ án. Dầu vậy, cảnh sát vẫn đặt vấn đề về người này.

Bác sỹ Ford và DSaachs đã nói chuyện điện thoại vào buổi sáng xảy ra vụ nổ súng. Các nhà điều tra đã phát hiện ra điều này. Khi bị thẩm vấn về nội dung của cuộc nói chuyện, bác sỹ Ford cho biết DSaachs chỉ gọi để hỏi về đơn thuốc. Ngày sau khi DSaachs bị bắt, bác sỹ Ford cũng là một trong những nghi phạm gây ra vụ nổ súng nhằm sát hại đồng nghiệp là Riley.

Ford gọi điện cho Riley nhiều lần và cố gắng giải thích rằng cuộc gọi với DSaachs buổi sáng hôm đó không hề liên quan tới vụ án.

Cảnh sát nghi ngờ những lời giải thích của Ford và tin rằng tiền là nguyên nhân chính dẫn tới vụ nổ súng sát hại đồng nghiệp trên. Tuy nhiên, họ nhanh chóng nhận ra rằng vụ việc không đơn giản chỉ là lòng ganh ghét, đố kị nhưng chứa đựng rất nhiều điều phức tạp đằng sau đó. Và quả thực, các nhà điều tra phải mất nhiều tháng trời để phá vụ án này.

Sau khi DSaachs bị bắt, cảnh sát lục soát nhà bác sỹ Ford trên đường Foxboro và tìm thấy bằng chứng có liên quan tới vụ việc. Ngày 2-3, 3 ngày sau vụ nổ súng nhằm vào Riley, bác sỹ Ford đã gặp luật sư vài giờ. Tối muộn hôm đó, Ford tự bắn vào đầu tại phòng ngủ ở nhà mình.

Trước khi nổ súng tự sát, bác sỹ Ford để lại tờ giấy với lời nhắn ông vô tội và không hề có âm mưu sát hại đồng nghiệp. Luật sư của bác sỹ Ford là Bryan Card cho báo giới biết Ford nghĩ rằng mình bị sập bẫy và bị cảnh sát nghi ngờ gây ra vụ án. Vụ tự sát khiến mọi việc trở nên bế tắc và mọi thông tin liên quan bị chôn vùi cùng người chết.

Trong khi lục soát nhà bác sỹ Ford, cảnh sát phát hiện 5 khẩu súng trong phòng ngủ nơi bác sỹ đã tự sát. Không khẩu súng nào trùng với khẩu súng đã bắn Riley. Những khẩu súng này không phải là vũ khí duy nhất tại nhà Ford. Ngay sau khi Ford chết, người nhà đã gọi điện cho cảnh sát cảnh báo trước khi chết, bác sỹ đã chôn nhiều thùng chứa chất liên quan tới HIV tại

nhà mình. Cảnh sát nhanh chóng cử đội tìm kiếm "vũ khí sinh học" chết người này.

Thông tin bác sĩ Ford từng làm việc cho CIA gần 20 năm và tham gia chương trình nghiên cứu chiến tranh sinh học của Mỹ khiến nhiều người ngạc nhiên.

Sau khi bác sĩ Ford tự sát tại nhà, người thân đã thông báo cho cảnh sát biết trước đó bác sĩ Ford chôn một hóa chất và tài liệu làm việc. Có thể số hóa chất được chôn này liên quan đến nhiều loại vi rút, bao gồm cả vi rút HIV.

Những vật chứng nguy hiểm

Dưới tấm bê tông bên cạnh bể bơi, cảnh sát tìm thấy sáu thùng lớn chứa các loại hóa chất màu trắng. Bên ngoài không có thông tin ghi chép bên trong đó là gì. Cảnh sát nghi ngờ đó có thể là một loại vũ khí sinh học nguy hiểm được bác sĩ Ford lưu giữ một cách bất hợp pháp.

Cảnh sát trưởng quận Cam đã quyết định sử dụng một rôbốt tự động để di chuyển số hóa chất này đến văn phòng thí nghiệm tội phạm FBI ở Quantico, Virginia để phân tích. Có thông tin sáu chiếc thùng đó chứa một loại chất nổ quân sự.

21 chiếc hộp kín loại bé hơn cũng được phát hiện tại nhà bác sĩ Ford. Chúng chứa rất nhiều đạn và súng, trong có cả súng trường tự động.

Theo tạp chí Worldnet, một chiếc hộp hóa chất chứa vi rút bệnh than cũng được phát hiện trong quá trình điều tra. Thêm 25 lọ hóa chất không rõ nguồn gốc cũng được tìm thấy.

Ngày 15-5-2000, Viện Hóa học và Vũ khí sinh học công bố kết quả kiểm tra sơ bộ về các chất được tìm thấy trong nhà bác sĩ Ford. Theo tờ Los Angeles đưa tin ngày 15-5-2002, một số hóa chất có chứa khuẩn tả, thương hàn và bệnh Salmonella đã được tìm thấy. Tờ New York Time đưa tin bên trong tủ lạnh nhà bác sĩ Ford có hơn 266 chai lọ chứa các độc tố gây chết người.

Ngày 7-11-2002, Tờ CBS cho biết cảnh sát đã tìm thấy hồ sơ bệnh án của 83 phụ nữ giấu dưới sàn nhà, có cả hình ảnh từng người và vật dụng các nhân của họ được chôn theo. Các nhà điều tra tin rằng những phát hiện tại nhà bác sĩ Ford liên quan đến một chương trình nghiên cứu chiến tranh sinh học.

Chân dung bác sỹ giết người

Bác sĩ Larry C.Ford sinh năm 1951 ở Provo, Utah. Sau trung học, Ford dành giải ghiên cứu Quốc gia và ghi danh vào đại học Brigham Young. Sau khi kết hôn với cô bạn thân của mình là Diane, hai người chuyển đến Los Angeles vào năm 1970 và theo học tại đại học California, Trường y Los Angeles.

Thời gian theo học đại học, Ford được tham gia nghiên cứu nhiều dự án. Thậm chí trước khi theo học đại học California, Ford đã được cấp bằng sáng chế cho một thử nghiệm liên quan đến các bệnh nhiễm trùng.

Theo tạp chí Mormon News, ngày 24-12-1975, sau khi tốt nghiệp, bác sĩ Ford được giữ lại trường để tiếp tục nghiên cứu các dự án và giảng dạy cho sinh viên. Ford đã viết nhiều bài báo khoa học về các bệnh truyền nhiễm, ung thư và việc sử dụng chất kháng sinh trong quá trình điều trị.

Trên tạp chí Los Angeles đưa tin ngày 20-3-2000, bác sĩ Ford là một trong số những người tham gia nghiên cứu phương pháp hạn chế sẹo sau phẫu thuật và điều trị chứng hói đầu.

Cuối năm 1987, gia đình bác sĩ Ford chuyển đến Irvine, California.

Ford được biết đến là một bác sĩ có tài và khá thân thiện với mọi người. Ông từng tham gia nhiều chương trình khám chữa bệnh miễn phí cho các nhà thờ và quân đội và những người nghèo.

Bác sĩ Ford rất thích súng và đi săn. Trong thời gian nghiên cứu về bệnh AIDS ở Nam Phi, ông đã có nhiều dịp được thực hiện đam mê của mình tại nhiều khu rừng lớn. Bác sĩ Ford đã từng bắn hạ cả một con sư tử.

Sau khi bác sĩ Ford tự sát tại nhà, thông tin Ford có chôn súng và các hóa chất ông nghiên cứu được gia đình cung cấp. Tuy nhiên, không nhiều người biết bác sĩ Ford đã từng làm việc cho Cơ quan tình báo trung ương Mỹ (CIA).

Thông tin này gây bất ngờ đối với nhiều người trong gia đình bác sĩ Ford, thậm chí cả vợ ông. Họ chưa bao giờ nghe Ford nói về những "nhiệm vụ" liên quan đến tổ chức này.

Theo luật sư của bác sĩ Ford, Ford từng làm việc cho CIA gần 20 năm và tham gia chương trình nghiên cứu chiến tranh sinh học của Mỹ.

Theo tờ New York Times ra ngày 3-11-2002, trước khi tìm kiếm ở nhà bác sĩ Ford, Thám tử Victor Ray đã "cảnh báo" với các nhân viên FBI rằng Ford đã từng làm việc cho dự án phát triển vũ khí sinh học. Tuy nhiên, các nhân viên điều tra không tìm thấy thông tin để xác thực điều đó. CIA phủ nhận việc bác sĩ Ford có liên quan đến họ.

Những bí ẩn liên quan đến bác sĩ Ford và chương trình nghiên cứu vũ khí sinh học vẫn còn là bí ẩn đối với các nhà điều tra.

Thông tin bác sĩ Ford từng làm việc cho CIA và có liên quan đến một số chương trình bí mật của Mỹ khiến nhiều người ngạc nhiên. Tuy nhiên, phía CIA đã phủ nhận hoàn toàn việc bác sĩ Ford từng làm việc cho họ.

Sau cái chết của bác sĩ Ford, nhiều rắc rối liên quan đến vị bác sĩ này được công bố.

Tờ CBS ngày 7-11-2002 đưa tin, trong quá trình điều tra, cảnh sát đã tìm thấy bằng chứng chứng minh bác sĩ Ford đe dọa sinh viên của mình, có tin đồn trước đây bác sĩ Ford có quan hệ tình cảm với sinh viên này.

Ford đã đã chu cấp rất nhiều cho cô sinh viên này, từ nhà ở cho đến xe hơi. Sau khi mối quan hệ giữa hai người xấu đi, một thời gian sau, cô sinh viên này có dấu hiệu bị bệnh thần kinh và phải phẫu thuật não. Sau khi bình phục, cô này đã khẳng định mình bị bác sĩ Ford đầu độc.

Một vài năm trước đó, gia đình bác sĩ Ford bị đe dọa bởi một số thành phần bí mật. Một buổi tối gần bãi đỗ xe của nơi làm việc, bác sĩ Ford bất ngờ bị một người đàn ông lạ bắn. Ông bị trúng một phát đạn nhưng không ảnh hưởng đến tính mạng. Tung tích người đàn ông lạ mặt đó không thể điều tra được.

Thực tế, vợ bác sĩ Ford không hề biết chuyện chồng mình bị bắn cho đến hai tuần trước khi bác sĩ Riley cũng bị bắn bởi một người đàn ông lạ.

James Patrick Riley là một người bận rộn. Trong nhiều năm gần đây ngoài công viêc tại bệnh viện, Riley còn kinh doanh bảo hiểm, bất động sản và các dự án xây dựng khác. Ở tuổi 32, Riley đã trở thành giám đốc một công ty môi giới bất động sản có tiếng.

Ngày 20-3-2000, Riley và Ford biết nhau thông qua một người bạn làm ăn của Riley. Cả hai có ý định thành lập một công ty phân phối dược, tập trung chủ yếu và sản phẩm chống sự lây lan của HIV và các bệnh lây nhiễm khác.

Sau cái chết của bác sĩ Ford, Riley hạn chế tiếp xúc với báo chí, sống ẩn dật để bảo đảm cho sự an toàn của mình. Riley khẳng định không hề biết chuyện bác sĩ Ford có liên quan đến CIA và chương trình nghiên cứu vũ khí sinh học của Mỹ. Riley không cho rằng Ford có liên quan đến vụ ám sát mình.

Những bí ẩn liên quan đến bác sĩ Ford và chương trình nghiên cứu vũ khí sinh học vẫn còn là bí ẩn đối với các nhà điều tra.

Cảnh sát nghi ngờ bác sĩ Ford và một số đồng nghiệp khác đã từng làm việc trong một chương trình vũ khí hóa học. Ford đóng vai trò là một nhà tư vấn cho Lực lượng Quốc phòng một quốc gia khác.

Trong những năm 1980, Ford đã gặp Niels Knobel, bác sĩ phẫu thuật. Hai người đã có thời gian làm việc cùng nhau trong việc tìm hướng điều trị bệnh AIDS. Bác sĩ Knobel đã từng làm chuyên viên giám sát cho một dự án vũ khí bí mật, ông đã giới thiệu Ford tham gia chương trình phát triển vũ khí sinh học của nước ông.

Tháng 6-2000, các nhân viên điều tra tuyên bố đã tìm thấy một số chứng chứng minh mối quan hệ giữa Ford và một tổ chức làm việc. Tuy nhiên, chưa thể xác định mức độ tham gia tổ chức nay của Ford. Cảnh sát cho rằng nhiều giấy tờ và tài liệu liên quan đã bị hủy.

Quá trình điều tra đã giúp cảnh sát phát hiện nhiều bí mật liên quan đến Ford. Hình ảnh một con người đáng sợ bắt đầu gắn với hình ảnh bác sĩ này.

Nữ trợ lý của Ford cho biết, cô từng thấy Ford mang theo một lọ dung dịch đặc biệt trên máy bay ra nước ngoài. Lọ dung dịch đó đã được bàn giao cho một cơ quan chức năng ở quốc gia đó. Theo nữ trợ lý này, lọ dung dịch chứa một loại vi khuẩn chết người, nó có thể đe dọa mọi người trên máy bay.

Tuy nhiên, thông tin này được một số nhà chức trách quốc gia trên đính chính lại, họ khẳng định thông tin Ford có chuyển cho họ một lọ dung dịch nhưng không hề gây hại cho mọi người và không vì mục đích quân sự.

Song song với việc điều tra về bác sĩ Ford và những hóa chất được tìm thấy tại nhà, vụ ám sát bác sĩ Riley vẫn được quan tâm.

Dino Dsaachs là nghi phạm lớn liên quan đến vụ việc đó. Cảnh sát đã tìm thất một số bằng chứng có liên quan. Một tài liệu hướng dẫn sử dụng súng giảm thanh và một số bức ảnh chụp các góc của khu vực Riley hay để xe đã được tìm thấy tại nhà Dino Dsaachs.

Hơn một năm sau khi vụ việc xảy ra, Dino Dsaachs đã bị đưa ra xét xử với tội danh âm mưu giết người. Dino Dsaachs bị kết án 26 năm tù giam. Dino Dsaachs vẫn khẳng định mình không liên quan đến vụ việc đó.

Ford, Ridley và Dino Dsaachs có một người bạn chung tên là Gideon Bouwer. Ngày 17-7-2000, tờ Los Angeles đưa tin Bouwer cho biết bác sĩ Ford đã từng cung cấp cho một số quan chức cao cấp những vi khuẩn chết người thường được sử dụng trong chiến tranh sinh học.

FBI đã đặc biệt chú ý đến Bouwer sau những hành động và phát ngôn của ông.

Cuộc điều tra về bác sĩ Ford vẫn tiếp tục được tiến hành. Nhiều thông tin bí mật được khám phá, nhưng không có thông tin nào liên quan đến vụ ám sát Riley và việc Ford tự sát. Rất nhiều bí ẩn đã được bác sĩ Ford mang theo sau phát súng tự sát của mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 177: Người Đàn Ông Trung Quốc Bị Coi Là Ông Kẹ Ăn Thịt Trẻ Em Ở Thái Lan

Si Quey Sae-ung là một người nhập cư gốc Trung Quốc, nhưng đã trở thành một phần của văn hóa dân gian Thái Lan và được nhắc đến nhiều trong phim ảnh, sách ở nước này khi bị cho là thủ phạm giết hàng loạt trẻ em và là kẻ ăn thịt người ghê rợn.

Si Quey sinh năm 1927 trong một gia đình làm nông ở thành phố Sán Đầu, Quảng Đông, Trung Quốc. Sau khi Thế chiến II kết thúc, Si Quey di cư sang Thái Lan trên một tàu chở hàng và làm nhiều công việc chân tay. Anh ta bị cáo buộc giết 7 trẻ em trong thập niên 1950.

Theo những lời đồn đại được lan truyền, Si Quey giết hại các nạn nhân và moi nội tạng của họ để nấu lên ăn với niềm tin rằng làm vậy sẽ khiến mình trẻ ra. Si Quey nhắm mục tiêu vào trẻ em vì các bé dễ mắc bẫy hơn.

Các tài liệu chính thức ở Thái Lan nói rằng Si Quey thích ăn thịt người. Anh ta lần đầu nếm thịt người khi chiến đấu với quân Nhật trong Thế chiến II. Khi bị lính Nhật bao vây và không có thức ăn, anh ta xua đi cơn đói bằng cách ăn thi thể của những đồng đội tử trận.

Năm 1958, Si Quey bị bắt tại tỉnh Rayong khi giữ một thi thể bé trai 8 tuổi tên là Somboon Boonyakan. Một buổi chiều, Somboon rời nhà để mua rau của Si Quey, người đang làm việc ở một vườn cây gần đó. Không thấy Somboon trở về, cha cậu bé đi tìm con và bắt gặp Si Quey đang chuẩn bị đốt một đống cành cây và lá khô.

Trong đống lá đó, người cha phát hiện xác của con trai mình, tim và gan đã bị moi ra. Nhiều thập kỷ sau, cha mẹ của Somboon vẫn khẳng định Si

Quey đã mổ bụng con trai họ.

Si Quey nhận tội giết Somboon và anh ta còn bị cáo buộc sát hại 6 trẻ em khác tại một số tỉnh ở Thái Lan từ năm 1954. Nạn nhân bé nhất 5 tuổi còn nạn nhân lớn nhất 11 tuổi, cả hai đều là người gốc Hoa. Si Quey bị xử bắn vào tháng 9/1959 ở tuổi 32, sau khi giới chức Thái Lan không thể kết luận liệu anh ta có bị rối loạn tâm thần hay thể chất hay không.

Kể từ đó, Si Quey trở thành "ông kẹ" của nhiều thế hệ trẻ em Thái Lan. Các phụ huynh Thái Lan thường dọa con cái rằng nếu các em không ngoan, thức khuya hay trốn học, Si Quey sẽ đến và ăn gan của các em.

Các bác sĩ biến thi thể Si Quey thành xác ướp, bôi sáp cứng lên trên và trưng bày trong tủ kính tại bảo tàng khoa học pháp y của bệnh viện Siriraj ở Bangkok. Nhân viên bảo tàng cho biết Si Quey là tâm điểm chú ý của nhiều khách tham quan. Nhiều du khách Trung Quốc cũng đến để xem xác ướp.

Giờ đây, nhiều người Thái bày tỏ nghi ngờ về những tội ác mà Si Quey, người chỉ nói tiếng Thái bập bẹ, được cho là đã thú nhận 60 năm trước. Ngày càng nhiều người Thái tự hỏi những chi tiết ghê rợn như ăn thịt người có đúng sự thật hay không.

"Thời đó mọi người rất cả tin. Họ tin bất cứ điều gì mà không cần bằng chứng", Sakorn Khunain, 50 tuổi, tài xế taxi ở Bangkok, nói. "Ở Thái Lan, ai cũng biết câu chuyện này, tôi luôn muốn biết liệu nó có đúng sự thực không".

Những "thám tử" nghiệp dư như Sakorn đã nghiên cứu kỹ vụ án của Si Quey, tìm lại các bài báo thời xưa, xem xét các bằng chứng và bàn luận trên mạng xã hội. Theo họ, trong vụ sát hại cậu bé Somboon, không có căn cứ xác đáng chứng minh Si Quey là kẻ ăn thịt người. Anh ta cũng có thể là "con dê tế thần", gánh thêm tội từ những vụ giết người bí ẩn ở nhiều nơi khác.

Nhiều người Thái muốn "minh oan" cho Si Quey. Hàng chục nghìn người đã ủng hộ một bản kiến nghị trực tuyến, yêu cầu dừng trưng bày xác ướp Si Quey. Đáp lại, bệnh viện Siriraj đã gỡ tấm bảng đề rằng anh ta là kẻ

ăn thịt người và cho biết đang xem xét khả năng hỏa táng thi thể Si Quey sau khi thu thập các tài liệu quan trọng.

Một số người cho rằng linh hồn Si Quey không thể siêu thoát vì luôn cố gắng tìm kiếm công lý. "Khi tôi quan sát Si Quey ở bảo tàng, tôi cảm thấy buồn cho anh ta", sinh viên đại học Suttisa Rattanasri nói. "Việc Si Quey bị nhốt trong lồng kính và bị mọi người chỉ trỏ khinh miệt suốt bao năm qua giống như một lời nguyền rủa với anh ta".

"Ngay cả khi Si Quey đã phạm những tội ác đó thì chúng cũng xảy ra rất lâu rồi. Chúng ta không nên giam cầm anh ta như thế", tài xế taxi Sakorn nói. "Còn nếu Si Quey không gây ra những tội đó thì mọi chuyện còn tệ hơn, bởi vì anh ta bị gán cho tiếng xấu nghiêm trọng và như thế không công bằng".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 178: Vụ Án Giết Trẻ Liên Hoàn Ở Trung Quốc

Vào ngày 28/2/2006, cảnh sát Hướng Dương, thuộc thành phố Giai Mộc Tư, tỉnh Hắc Long Giang, Trung Quốc chính thức bắt được Cung Nhuận Bá - trả lại sự bình yên cho mọi người xung quanh.

Có thể nói, vụ án giết người liên hoàn của tên sát nhân Cung Nhuận Bá là một trong những trọng án lớn nhất của Trung Quốc. Từ hành vi gây án đến lúc phi tang chứng cứ đều rất tàn nhẫn và biến thái. Cung Nhuận Bá là một trong những tên sát nhân có khiếm khuyết tính cách dẫn đến hành động man rợ không khác gì đồ tể, gây ra đau thương cho nhiều gia đình.

Đằng sau vẻ ngoài hiền lành ít nói là một tên ác quỷ

Cung Nhuận Bá, sinh năm 1973. Năm 1990, sau khi học hết cấp 2, hắn trở thành thợ cơ khí trong xưởng chế tạo dụng cụ của nhà máy phụ tùng máy kéo ở thành phố Giai Mộc Tư. Hắn ta từng mơ ước được học đại học, nhưng dòng đời đưa đẩy đã phải mưu sinh từ sớm. Năm 1996, Cung Nhuận Bá gặp được một cô gái 14 tuổi và cả hai đã quan hệ tình dục khi cô gái chưa đủ tuổi vị thành niên.

Gia đình cô gái đã báo cảnh sát và Cung Nhuận Bá đã bị kết án 8 năm tù vì tội ấu dâm. Thời gian ở trong tù, Cung Nhuận Bá bị các tù nhân khác đánh đập dã man khiến tâm lý hắn bị ảnh hưởng nặng nề. Tháng 11/2003, Cung Nhuận Bá ra tù, hắn trở về quê mẹ nhưng không thể hòa nhập được với xã hội. Cuối cùng, hắn trở lại Giai Mộc Tư làm công và thay đổi chỗ ở liên tục.

Năm 2006, Cung Nhuận Bá sống tại khu dân cư Hướng Dương ở thành phố Giai Mộc Tư và tội án của hắn của bắt đầu từ đây. Cung Nhuận Bá hay

lui đến quán net nằm trên đường Tứ Lâm, tại đây có rất nhiều trẻ em trong khu ra chơi net và ai cũng quen mặt với hắn. Tên khai sinh của hắn là Cung Nhuận Bá, nhưng những đứa trẻ chỉ biết đến hắn là ông chú đầu đinh hay cười.

Đằng sau vẻ ngoài vui vẻ và hiền lành đó chính là một tên đồ tể đội lốt người. Sau này, khi vụ án được phá án, nhiều người không khỏi kinh hãi trước việc Cung Nhuận Bá đã tàn nhẫn ra tay sát hại 6 đứa trẻ. Lúc cảnh sát đến hiện trường và cũng chính là ngôi nhà mà Cung Nhuận Bá ở, họ không khỏi rùng mình khi biết rằng đây là con đường dẫn đến tử thần mà không đứa bé nào biết được.

Đứa bé nhỏ tuổi nhất chỉ mới 9 tuổi, đang học lớp 3 tại trường tiểu học Giai Mộc Tư, đứa lớn nhất 16 tuổi, đang học lớp 10 của trường trung học tại đây. Tuy nhiên, trời cao có mắt, tội ác của Cung Nhuận Bá cuối cùng cũng được phơi bày do một đứa trẻ 14 tuổi may mắn trốn thoát và kể lại toàn bộ sự việc.

Ngày 26/2/2008, một đứa trẻ 14 tuổi tên Triệu Long đã may mắn trốn thoát khỏi căn nhà tử thần này và cùng bố mẹ báo cảnh sát để bắt tên sát nhân. Ngày 28/2/2008, Cung Nhuận Bá chính thức bị bắt tại quán net mà hắn thường đến.

Tên đồ tể giết người hàng loạt không gớm tay

Trong ấn tượng của những người hàng xóm, Cung Nhuận Bá thường đi sớm về trễ, thỉnh thoảng ngồi đầu hẻm đọc sách mà không giao tiếp với bất cứ ai, có khi đi ngang khu xem mọi người chơi cờ.

Cao Ngọc Hương - người thuê nhà bên cạnh cho biết, cô chưa bao giờ nói chuyện với hắn ta trong hai năm sống ở đó. Thậm chí, cô Cao còn không biết được tên thật của hắn. Những gì cô có thể diễn tả về hắn, đó là người đàn ông gầy gò, ít nói, nhưng có ai ngờ đằng sau bộ mặt ấy chính là một tên ác quỷ máu lạnh.

Vương Thắng Lợi, một bé gái 9 tuổi, học lớp 3 tại trường tiểu học Giai Mộc Tư, chính là đứa bé đầu tiên bị giết bởi Cung Nhuận Bá và cũng là bé

gái duy nhất trong số những nạn nhân xấu số. Sau khi giết Vương Thắng Lợi, hắn đã phân thi thể bé làm nhiều mảnh và thiêu đốt hoàn toàn.

Khi cảnh sát bắt, Cung Nhuận Bá khai rằng hắn tốn 1 tháng để xử lý thi thể và nhớ rõ 4 nơi vứt tro cốt của bé. Quần áo và cặp sách của Vương Thắng Lợi cũng đều bị thiêu rụi hoàn toàn. Tại hiện trường cảnh sát tìm thấy một miếng vải màu xám, một chiếc quần bông có màu xanh nhạt từng bị Cung Nhuận Bá cắt đi, may mắn còn sót lại và đây đã trở thành vật chứng để gia đình nạn nhân nhận thi thể.

Sự tàn nhẫn và độc ác của Cung Nhuận Bá được tái tạo ở những mức độ khác nhau đối với những đứa trẻ khác nhau. Sau khi Vương Thắng Lợi bị giết, những đối tượng tiếp theo của hắn ta đều là các bé trai. Cung Nhuận Bá không còn cố gắng dành thời gian phi tang thi thể như nạn nhân ban đầu mà thay vào đó là biến ngôi nhà của mình thành nơi chất đống các thi thể trẻ em sau khi hắn ra tay.

Nạn nhân thứ 2 là một đứa trẻ đi lạc không được xác định danh tính. Sau khi giết chết, Cung Nhuận Bá đã niêm phong thi thể trong hai thùng nhựa và đặt ở một góc trong nhà. Những đứa trẻ tiếp theo lần lượt là Khương Phúc Nguyên (12 tuổi), Mã Thiên Lý (9 tuổi), Bạch Kim Long (16 tuổi) và Vũ Trữ Điền (10 tuổi). Cả 4 đứa trẻ đều bị xâm hại trước khi bị giết chết. Ngoại trừ Khương Phúc Nguyên, thi thể những đứa trẻ còn lại đều không còn nguyên vẹn.

Vụ thảm sát liên hoàn này bắt đầu từ mùa xuân 2005 và kết thúc vào mùa xuân 2006. Theo lời thú tội của Cung Nhuận Bá, hắn làm những hành động dã man này vì không muốn xác chết bị phân hủy. Tội ác của Cung Nhuận Bá không thể được dung thứ thêm bất cứ một giây phút nào. Sau gần 10 tháng xét xử, vào ngày 31/12/2006, Cung Nhuận Bá chính thức bị tử hình vì tội ác tày trời của mình để lại nỗi oán hận khôn xiết đối với những gia đình nạn nhân xấu số.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 179: Nữ Sát Thủ Lần Lượt Giết 7 Người Nhà Chồng

Theo hồ sơ lưu của cảnh sát tỉnh Hà Nam, Trung Quốc, Wang Fang đã giết tổng cộng 8 người trong nhiều năm kể từ 1996, 7 trong số đó là những người thân trong gia đình của cô ta.

Cách thức giết người của Wang Fang, trong tất cả các trường hợp đều là đầu độc nạn nhân.

Theo đó, Wang Fang trộn dushuqiang (một chất độc cực mạnh có trong thành phần thuốc diệt chuột, bị chính phủ Trung Quốc cấm lưu hành từ năm 1991) vào thức ăn hoặc đồ uống của nạn nhân và giết chết họ.

Động cơ giết người của Wang Fang, theo điều tra của cảnh sát Hà Nam sau khi bắt giữ nữ sát thủ này vào tháng 7/2005, là để… trả thù những bất công mà cô phải chịu đựng tại gia đình nhà chồng.

Vụ đầu độc giết người đầu tiên của Wang Fang là năm 1996. Nạn nhân là một trong những cháu gái của Wang. Lý do: Mẹ chồng cô có vẻ thích cô cháu này hơn là con gái của Wang.

Wang đã pha lẫn thuốc độc dushuqiang vào đồ uống của cô cháu gái tội nghiệp khiến nạn nhân tử vong sau chưa đầy 1 giờ.

Nạn nhân thứ hai của Wang là một cô cháu gái khác. Chỉ 2 tháng sau vụ giết người đầu tiên. Cũng với cách thức tương tự. Cô cháu tội nghiệp này phải chết vì mẹ ruột của cô luôn tỏ thái độ coi thường vợ chồng Wang.

Nạn nhân thứ ba là một cháu trai, 9 tuổi, con của anh chồng Wang. Cậu bé này phải chết… thay cho cha sau vụ cãi vã gay gắt với Wang.

Thuộc độc được Wang trộn vào nước cam và đưa cho cậu bé uống. 4 thành viên khác trong gia đình chồng, bao gồm cả bố mẹ chồng, cũng bị Wang đầu độc đến chết cũng chỉ bởi những va chạm nhỏ rất bình thường ở bất cứ gia đình nào.

Nạn nhân cuối cùng của Wang, là người tình của cô ta, có tên Huang, 57 tuổi, một doanh nhân trong vùng. Liu chết, sau khi ăn bánh bao có trộn thuốc độc.

Lí do giết Huang, như Wang khai nhận là bởi người tình của ả liên tục thất hứa.

Điều đáng nói, dù Wang đã giết gần chục mạng người, phần lớn trong số đó là những họ hàng người thân nhà chồng nhưng không hề có báo cáo gì từ gia đình này.

Lý do là bởi nhà chồng Wang, những người họ Hu nghĩ rằng, dòng họ của mình bị ma ám dẫn tới cái chết hàng loạt của mọi người nên chỉ mời các pháp sư để trừ ta thay vì thông báo với chính quyền sở tại.

Phải tới nạn nhân cuối cùng, doanh nhân Huang, người tình của Wang, tử vong vì bị đầu độc bởi thuốc diệt chuột vào năm 2005, Wang mới bị bắt.

Và qua đó, những vụ sát nhân hàng loạt trước đó của ả mới được phơi bày trước ánh sáng của công lý.

Cách đây không lâu, vào khoảng tháng 6/2018, một phụ nữ Ấn Độ tên Pragya Survase, 28 tuổi cũng bị bắt về tội đầu độc dẫn đến 5 người chết và 120 người khác nhập viện.

Truyền thông địa phương cho biết Survase đã thừa nhận rằng cô muốn hại chết chồng và gia đình chồng để trả thù vì họ nhiều lần chê cô đen đủi và cằn nhằn về việc nấu nướng của cô.

Được biết cô bị kết tội giết người và âm mưu giết người trong đó nạn nhân có cả trẻ em. Với tội danh trên, Survase có thể nhận án tử hình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 180: Chiếc Thùng Sắt Bí Ẩn

Vào ngày 2/9/1999, gia đình ông Ronald Cohen sống tại Jericho, Mỹ, bắt đầu thu dọn đồ đạc để chuyển đi nơi khác. Khi xuống khu vực tầng hầm, ông Ronald Cohen đặc biệt chú ý đến chiếc thùng sắt nằm ở một góc tối.

Kể từ ngày ông chuyển đến đây vào 9 năm trước, chiếc thùng sắt đã có ở đó, nhưng ông chưa bao giờ tìm hiểu xem nó là gì.

Ông quyết định sẽ dọn chiếc thùng đó đi giúp chủ nhà mới sắp chuyển đến. Tuy nhiên, nhân viên dọn nhà đã từ chối di chuyển chiếc thùng vì nó quá nặng.

Ông Ronald Cohen quyết định mở nắp thùng ra xem và kinh hãi khi nhìn thấy bên trong là xác một phụ nữ, chưa phân hủy hết.

Cảnh sát ngay lập tức được gọi đến hiện trường vụ việc. Sau khi kiểm tra, họ xác định thi thể được nhúng trong chất dịch màu xanh, có vẻ là chất dùng để "ướp xác".

Ngoài ra, ví và đồ dùng cá nhân của người phụ nữ cũng được tìm thấy, cùng với đó là những hạt nhựa nhỏ và lá cây bằng vải nhựa.

Qua khám nghiệm tử thi, cảnh sát xác định cô gái tử vong do chấn thương não bởi một vật cùn. Phía sau đầu có những vết rách, xương sọ vỡ vụn ở một số vị trí, vết máu quanh các vết thương.

Điều này chứng tỏ một điều chắc chắn rằng nạn nhân đã bị tấn công khi còn sống.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy, thi thể nạn nhân đã được ngâm hóa chất nên quá trình phân hủy diễn ra chậm, trên thực tế người phụ nữ đã qua đời hơn 30 năm trước.

Các nhà phân tích cho hay, nạn nhân là người da trắng, có thể là gốc Tây Ban Nha, tuổi từ 20 đến 30.

Đặc biệt, người phụ nữ còn đang mang một bào thai đã phát triển gần như đầy đủ. Từ những thông tin ít ỏi ấy, cảnh sát chuyển hướng điều tra về chiếc thùng sắt.

Theo số hiệu bên ngoài, chiếc thùng sản xuất vào năm 1965 tại một công ty sản xuất hóa chất tại Liden, New Jersey.

Chiếc thùng chứa một số giấy tờ đi kèm, trong đó có quyển sổ danh bạ nhưng do đã quá lâu nên toàn bộ thông tin trên giấy tờ đều biến mất.

Các nhà giám định phải sử dụng máy chuyên dụng để chiếu các giấy tờ bằng ánh sáng hồng ngoại và may mắn lấy được một số thông tin về tên, địa chỉ và số điện thoại của những người trong danh bạ.

Tuy nhiên khi liên lạc, phần lớn số điện thoại đã không còn hữu dụng, hoặc chủ nhân chuyển đi nơi khác.

Vụ án gần như đi vào ngõ cụt. Các điều tra viên lại chuyển hướng tập trung vào chủ nhân của căn hộ, nơi phát hiện ra thi thể, đã sống vào những năm 1960.

Qua thông tin từ những cư dân sống lâu năm tại khu vực đó, họ tìm được chủ nhân căn hộ là ông Howard Elkins, giờ đã nghỉ hưu và sống tại Boca Raton, Florida.

Vào thời gian đó, Howard Elkins là một trong những cổ đông lớn của Melrose – công ty chuyên sản xuất hoa nhựa tại Manhattan.

Theo thông tin từ nhà sản xuất hóa chất, chất lỏng "ướp xác" kia chính là hóa chất chuyên dùng để nhuộm màu hoa giả.

Sau khi thông tin về vụ án được đăng tải trên các phương tiện thông tin, cảnh sát đã nhận được một cuộc gọi nặc danh.

Người này tố cáo với cảnh sát rằng ông Howard Elkins từng có quan hệ tình cảm với một nữ công nhân gốc Tây Ban Nha làm việc trong nhà máy của ông ta.

Nữ công nhân ấy tên là Reyna Marroquin, sinh năm 1941, quốc tịch El Salvado. Vào năm 1969, có lần Reyna đã gọi cho cô cầu cứu vì lo sợ bị người tình giết chết.

Người này sau đó đã báo cảnh sát nhưng những gì cô cung cấp không đủ để cảnh sát có thể lập hồ sơ. Kể từ đó người phụ nữ cũng không còn được nghe thấy tin tức từ Reyna nữa.

Vào năm 1972, Howard bán toàn bộ công ty sản xuất hoa giả cùng căn nhà ở Jericho rồi dọn đến Florida sinh sống. Cảnh sát đến Florida tìm gặp ông Howard Elkins lúc này đã hơn 70 tuổi.

Khi bị thẩm vấn, người đàn ông phủ nhận có liên quan đến thi thể xấu số và cũng không đồng ý lấy mẫu máu để đối chiếu ADN với bào thai được tìm thấy.

Không còn cách nào khác, cảnh sát đã rời đi với lời cảnh báo rằng họ sẽ xin phán quyết từ tòa và quay lại lấy mẫu máu.

Ngay sau khi cảnh sát rời đi, ông Howard Elkins đã ra ngoài mua một khẩu súng. Cảnh sát và con trai phát hiện ông ta đã tự vẫn trong gara vào chiều hôm đó.

Mẫu máu thu được tại hiện trường cũng hoàn toàn trùng khớp với mẫu ADN của thai nhi trong bụng nạn nhân.

Theo điều tra của nhà chức trách sau đó, vào năm 1966, cô Reyna Angelica Marroquin, đến từ El Salvador đã đến Mỹ với mơ ước được trở thành công dân của miền đất hứa.

Khi làm việc trong một xưởng sản xuất hoa nhựa, Reyna đã quan hệ bất chính với ông chủ của mình là Howard Elkins, người đã có vợ con.

Sau khi biết được mình đã mang thai, Reyna nhanh chóng báo với người tình và yêu cầu ông ta có trách nhiệm với cô cùng đứa con trong bụng nhưng người phụ nữ không nhận được sự đồng ý.

Các công tố viên cho rằng Howard Elkins đã dụ Reyna đến nhà máy nơi cô làm việc vào buổi tối và đánh cô đến chết. Sau đó, ông ta cho xác vào một thùng hóa chất và chuyển về nhà mình tại Long Island với ý định sẽ ném xuống biển.

Tại nhà mình, ông ta đã nhồi đống hạt nhựa vào thùng chứa với hy vọng sẽ làm tăng cân nặng, giúp chiếc thùng dễ chìm xuống biển.

Tuy nhiên sau đó, chiếc thùng đã nặng tới hơn 100kg nên ông ta không thể di chuyển đi đâu. Vì vậy, ông ta quyết định cho chiếc thùng vào một góc kín ở trong tầng hầm.

Tiếp đó Howard Elkins bán nhà và cùng gia đình chuyển tới nơi ở mới tại bang Florida, sống yên ổn hơn 30 năm sau đó với tội ác ghê rợn được che giấu của mình.

Vụ án khép lại với việc Howard Elkins tự trả giá cho tội lỗi của bản thân ở tuổi 70.

Tuy quá trình tìm ra thủ phạm không quá phức tạp nhưng vụ án vẫn để lại ấn tượng sâu đậm trong giới điều tra vì nơi cất giấu thi thể tưởng chừng như là nguy hiểm nhất, lại là nơi an toàn nhất.

Chiếc thùng đã nằm yên trong tầng hầm của ngôi nhà hơn 30 năm sau khi trải qua nhiều đời chủ nhân.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 181: Nhà Văn Nổi Tiếng Sát Hại Vợ

Trước báo giới, nhà văn nổi tiếng Michael Peterson khẳng định ông yêu bà Kathleen tha thiết và không bao giờ giết vợ. Song cảnh sát phát hiện hàng loạt điều bất thường. Khi kiểm tra máy tính của Kathleen, nhóm điều tra thấy bà gửi một thư điện tử cho đồng nghiệp vào khoảng 24h, nghĩa là thời điểm nạn nhân sử dụng máy tính sớm hơn rất nhiều so với câu chuyện của người chồng. Ngoài ra, Michael lưu rất nhiều ảnh nam giới đồng tính trong máy tính. Nhóm điều tra thấy một thư điện tử nhà văn gửi tới một trai bán dâm với nội dung gặp nhau để quan hệ tình dục.

Các thư điện tử khác của Michael cho thấy ông ta có quan hệ tình cảm với một người cùng giới. Nhóm điều tra nhận định rất có thể Kathleen phát giác mối quan hệ ngang trái và Michael tức giận hoặc xấu hổ nên đã giết bà. Một điều bất ngờ nữa là, dù khá nổi tiếng, Michael không hề tạo ra thu nhập trong hơn 2 năm gần nhất, nghĩa là cả nhà sống nhờ lương của Kathleen. Ngoài ra, Michael là người thừa hưởng tiền bồi thường trên hợp đồng bảo hiểm nhân thọ có mệnh giá 2 triệu USD của vợ. Đây cũng có thể là một động cơ giết người nữa.

Để có chứng cứ đáng thuyết phục, nhóm điều tra xem kỹ quần soóc Michael mặc vào đêm án mạng xảy ra. Hàng loạt dấu vết trên quần cho thấy ai đó cố rửa sạch những vệt máu ở mặt trước. Nhưng khi quan sát mặt trong của quần, họ thấy vài vết máu nhỏ ở vùng đũng.

Sự xuất hiện của những vết máu ở mặt trong của đũng quần cho thấy, rất có thể Michael đứng ở phía trên cơ thể vợ và đánh bà bằng vật cứng khiến máu văng qua ống quần và bám vào mặt trong. Khi dùng nước để rửa vết máu, những kẻ giết người chỉ chú ý tới máu ở phần bên ngoài quần, chứ hiếm khi nghĩ tới khả năng máu bám ở mặt trong.

Một dấu giày dính máu tồn tại trên quần của nạn nhân. Nó trùng khớp với đế giày của Michael. Rất có thể Michael vô tình giẫm lên chân của vợ sau khi đánh bà và máu nạn nhân dính vào đế giày của ông ta.

Trong quá trình điều tra vụ án, cảnh sát phát hiện một sự việc bất thường khác. 16 năm trước, Michael và người vợ đầu sống ở Đức. Họ chơi thân với Liz Ratlift, một phụ nữ rất giàu. Quan hệ của họ thân thiết tới mức Liz viết trong di chúc rằng Michael sẽ thừa hưởng một phần tài sản của bà và nuôi hai cô con gái nếu chẳng may người phụ nữ này qua đời. Vào một ngày nọ, người thân phát hiện xác của Liz ở chân cầu thang.

Hồi đó, cảnh sát Đức kết luận cái chết của Liz là một tai nạn. Nhưng khi cảnh sát Mỹ sang Đức để khai quật tử thi Liz và khám nghiệm, họ phát hiện 7 vết nứt trên hộp sọ - một tình tiết giống hệt vụ án mạng của Kathleen.

Những vết nứt trên sọ Kathleen cho thấy một vật dài và hẹp đập vào đầu bà. Trong nhiều ảnh gia đình nạn nhân, cảnh sát thấy một ống thổi được dựng sát lò sưởi. Nhưng sau vụ án mạng, nó đã biến mất.

Nhóm điều tra tin rằng Kathleen chết vài giờ trước khi Michael gọi 911 vào sáng sớm ngày 9/12/2001. Hôm ấy, Kathleen lên gác, bật máy tính của chồng để gửi thư điện tử cho đồng nghiệp. Bà vô tình phát hiện bằng chứng về việc Michael là người đồng tính và có quan hệ vụng trộm với một người đàn ông khác, cũng như thường xuyên quan hệ tình dục với trai bán dâm. Quá sửng sốt, Kathleen bước xuống tầng trệt để chất vấn chồng.

Nổi giận và xấu hổ vì bí mật bại lộ, nhà văn cầm ống thổi lò sưởi đập vào đầu vợ nhiều nhát khi bà bước lên cầu thang để trở lại tầng 2. Sau đó ông ta vô tình giẫm lên chân của vợ, để lại dấu giày dính máu trên quần của bà. Trong lúc người phụ nữ bất tỉnh, Michael tháo đôi giày rồi dàn dựng hiện trường.

Trong lúc cố gắng sắp xếp hiện trường giả và lau máu trên tường, đột nhiên Michael nhận thấy Kathleen cử động. Bà đứng dậy và giẫm lên máu. Ngay lập tức nhà văn đẩy vợ ngã xuống rồi vớ ống thổi lò và tiếp tục đánh

khiến máu văng vào phía trong quần soóc ông ta mặc. Máu nạn nhân cũng văng lên khoảng tường mà Michael vừa lau.

Sau khi gây án, Michael cầm ống thổi lò, mở cửa sau và bước ra ngoài để ném hung khí. Máu trên tay nhà văn dính vào cửa và rơi xuống lối đi ở sân sau. Giấu xong hung khí, ông ta cố gắng rửa sạch máu ở bên ngoài quần soóc, nhưng không hề biết máu cũng văng vào bên trong quần. Xong xuôi mọi việc, Michael gọi 911.

Với những bằng chứng chắc chắn, cảnh sát bắt Michael Peterson vì tội sát hại vợ. Trong phiên xử tại tòa án sơ thẩm thành phố Durham, bang North Carolina vào tháng 6/2003, bồi thẩm đoàn gồm 12 người kết luận bị cáo phạm tội cố ý giết người. Bị cáo lãnh án chung thân.

Các con gái của nạn nhân Kathleen bật khóc khi tòa tuyên án cha dượng. Cảnh sát tin rằng Michael Peterson cũng là kẻ gây nên cái chết của bà Liz Ratlift bên Đức. Song với bản án chung thân dành cho bị cáo, các công tố viên nhận thấy họ không cần điều tra cái chết của Liz Ratlift.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 182: Người Đàn Ông Chết Thảm Sau Khi Gặp Vũ Công Khỏa Thân

Ngày 18/9/1999, vợ cũ của Patrick McRea (43 tuổi, sống tại thành phố Des Moines, bang Iowa, Mỹ) phát hiện chồng chết trong nhà riêng với nhiều vết đâm trên cơ thể. Dấu vết tại hiện trường cho thấy nạn nhân mở cửa để hung thủ vào nhà. Vụ tấn công bắt đầu từ phòng khách và nạn nhân gục ngã ở cửa trước của ngôi nhà. Hung thủ vào buồng tắm sau khi sát hại Patrick.

Patrick McRea là một kỹ thuật viên video của Đài truyền hình. Anh ly hôn vợ năm 1997, rất quan tâm tới hai con.

Có vẻ như cướp tài sản là động cơ của vụ án mạng, bởi hung thủ cắt túi quần của Patrick để lấy ví. Ngoài ra nhiều quần, áo của nạn nhân cũng bị lôi ra khỏi tủ và vứt khắp nơi trong nhà. Cảnh sát thấy một số vết máu trên tấm rèm - dấu hiệu của việc hung thủ vén rèm để nhìn ra ngoài sau khi đâm nạn nhân.

Nhóm điều tra lấy hơn 70 mẫu vật dính máu trong nhà Patrick để xét nghiệm DNA, song vết máu đáng chú ý nhất xuất hiện trên một vỏ chăn trên giường. Vì nạn nhân chỉ di chuyển từ phòng khách ra cửa trước, rất có thể đây là máu của hung thủ.

Sau khi phân tích DNA, chuyên gia kết luận vết máu trên vỏ chăn là hỗn hợp máu của 2 người. Một người chính là Patrick, còn người kia là một phụ nữ. Như vậy, rất có thể hung thủ là nữ giới và tự gây thương tích trong quá trình gây án.

Cảnh sát thấy khá nhiều dấu giày chồng lên nhau ở bên ngoài ngôi nhà. Vị trí của và hướng của mũi giày cho thấy hung thủ đã rời khỏi ngôi nhà rồi quay trở lại vì một lý do nào đó. Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy Patrick chết khoảng 48 giờ trước khi vợ anh phát hiện xác, tức là vào tối 16/10/1999.

Một số người cho biết, vào tối hôm ấy Patrick tới một câu lạc bộ múa thoát y mang tên Outer Limits trong thành phố Des Moines.

Một người quản lý câu lạc bộ xác nhận Patrick thường đến đây khoảng 1-2 lần mỗi tuần. Vào đêm án mạng xảy ra, anh đến sớm hơn so với thường lệ và cũng thực hiện một hành động lạ: Anh yêu cầu một nữ vũ công có tên Laura England phục vụ riêng. Sau cuộc gặp đó, Patrick chết và Laura cũng biến mất.

Cuối cùng cảnh sát tìm ra Laura England. Song nữ vũ công khẳng định cô ta không hềphục vụ riêng Patrick và cáo buộc người quản lý của cô ta nhầm lẫn. DNA của Laura cũng không khớp với DNA từ vết máu trên vỏ chăn. Vì thế cảnh sát thả cô ta.

Trong vòng 5 năm tiếp theo họ không thu thêm được manh mối đáng giá nào và vụ án rơi vào thế bế tắc.

Thế rồi vào một ngày trong năm 2004, nhóm điều tra nhận cú điện thoại từ Sở Cảnh sát thành phố Lincoln, bang Nebraska, Mỹ. Cảnh sát thành phố Lincoln cho biết, họ bắt một người đàn ông mang tên Mars Davis vì tội tàng trữ ma túy. Mars Davis đưa ra một điều kiện: Anh ta sẽ cung cấp thông tin vềvụ án mạng của Patrick McRea để đổi lấy mức án nhẹ hơn.

Mars Davis khai rằng anh ta từng cặp kè với Andrea Morris - một nữ vũ công khỏa thân làm việc cho câu lạc bộ Outer Limits. Vào đêm 16/10/1999, Mars đón Andrea sau khi câu lạc bộ đóng cửa. Andrea nói với bạn trai rằng một khách hàng thuê cô ta biểu diễn tại nhà riêng. Sau khi chở người tình tới nhà của khách hàng, Mars nói anh ta sẽ quay lại sau một giờ rồi tới một cơ sở rửa xe để vệ sinh ôtô.

Khi Mars trở lại nhà của khách hàng để đón Andrea, anh ta thấy máu trên áo, đồ lót, tất và tóc của nữ vũ công. Vẻ mặt thất thần cùng những lời nói bấn loạn của người tình khiến Mars nghi cô ta đã thực hiện hành vi mờ ám nào đó. Trước thái độ cương quyết của Mars, nữ vũ công thừa nhận cô ta giết vị khách hàng và tên của nạn nhân là Patrick McRea.

Cặp tình nhân sau đó vào một nhà trọ ven đường để nghỉ ngơi. Vài giờ sau, Andrea phát hiện cô ta quên ví ở nhà Patrick. Mars đưa nữ vũ công trở lại nhà nạn nhân để lấy ví. Anh ta thấy mọi thứ trong ví đều dính máu.

Cảnh sát thành phố Des Moines có rất nhiều thông tin nhờ lời khai của Mars Davis, song anh ta nói thật hay không? Liệu anh ta có tham gia vào quá trình gây án hay không? Việc đầu tiên mà cảnh sát cần thực hiện là tìm tung tích của Andrea Morris. Họ phát hiện cô ta vừa ra khỏi trại giam ở bang Nebraska sau khi thực hiện án tù 2 năm vì tội tàng trữ ma túy.

Trước khi trả tự do cho Andrea, ban quản lý nhà tù phải lưu lại DNA của cô ta. Vì thế cảnh sát thành phố Des Moines yêu cầu nhà tù cung cấp mẫu DNA. Kết quả đối chiếu cho thấy nó trùng khớp với DNA từ giọt máu trên vỏ chăn tại hiện trường

Cảnh sát bắt Andrea tại nhà ở thành phố Lincoln vào năm 2005 vì tội sát hại Patrick. Nhưng bất ngờ thay, Andrea tuyên bố cô ta vô tội và Mars - người tố cáo cô ta mới là hung thủ.

Theo lời khai của cựu vũ công, cô ta phục vụ Patrick tại nhà riêng và người đàn ông ly hôn vợ muốn quan hệ tình dục. Phát hiện hành vi sàm sỡ của Patrick, Mars xông vào nhà và đâm người đàn ông trung niên.

Song những vết giày bên trong và bên ngoài ngôi nhà trùng khớp với đế giày mà Andrea sử dụng, trong khi chúng nhỏ hơn nhiều so với cỡ giày của Mars. Ngoài ra các điều tra viên cũng không thấy bất kỳ vết máu nào của Mars tại hiện trường vụ án mạng.

Các công tố viên tin rằng ngay từ khi bước vào nhà của Patrick, Andrea đã nảy ý định giết khách hàng để cướp tài sản. Trong lúc chiều chuộng người đàn ông trung niên, cô ta rút con dao trong giày rồi đâm Patrick.

Theo bản năng, nạn nhân đấm vào mũi Andrea rồi chạy ra phòng khách. Cú đấm khiến Andrea nổi đóa. Cô ta đuổi theo Patrick rồi đâm tổng cộng 6 nhát khiến nạn nhân chết vì mất nhiều máu.

Sau khi đoạt mạng khách hàng, Andrea cắt túi sau của nạn nhân để lấy ví rồi lục tung đồ đạc để tìm tài sản quý. Cô ta cũng cố gắng xóa những vết máu trong nhà. Trong quá trình xóa dấu vết, một giọt máu mũi của nữ vũ công rơi xuống tấm vỏ chăn trên giường. Đó chính là thứ giúp cảnh sát xác định danh tính hung thủ. Vết máu trên tấm rèm cửa sổ cho thấy cô ta vén rèm để xem người tình đã tới đón hay chưa.

Khi Andrea rời khỏi ngôi nhà rồi quay trở lại để lấy ví, cô ta để lại những dấu giày theo chiều trái ngược bên ngoài ngôi nhà.

Trong phiên tòa vào năm 2007, Andrea Morris vẫn khẳng định cô ta vô tội. Song tòa tuyên bị cáo án tù chung thân không ân xá vì tội giết anh Patrick McRea.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 183: Mẩu Thuốc Lá Lật Mặt Kẻ Giết Người Táo Tợn

Ngày 13/5/2003, một vụ án mạng xảy ra trên con đường trong khu rừng ở thành phố Concord, bang California, Mỹ. Vụ án gây chấn động cả thành phố, hung thủ ra tay trên đoạn đường rất nhiều người đi qua vào ban ngày.

Nạn nhân là Kathleen Aiello-Loreck (49 tuổi) đã kết hôn, có 3 con. Là thư ký của một công ty, Kathleen thường xuyên rời khỏi văn phòng, đi bộ qua đoạn đường mòn để về nhà vào buổi trưa. Trong quá trình đi bộ, cô hay tranh thủ gọi điện thoại cho bạn bè hoặc người thân.

Hôm án mạng xảy ra, Kathleen nói chuyện với chồng đang công tác ở châu Âu trong lúc bước trong rừng. Đột nhiên người chồng không thấy cô nói gì nữa. Linh tính chuyện chẳng lành, người chồng gọi điện thoại cho một đồng nghiệp của Kathleen rồi báo cảnh sát. Trong quá trình tìm kiếm manh mối trong rừng, một cảnh sát thấy vết máu mới trên đường.

Sau đó viên cảnh sát thấy thi thể Kathleen trong một khu vực có nhiều bụi rậm. Quần, áo của cô vương vãi xung quanh thi thể, dấu hiệu cho thấy hung thủ cưỡng hiếp nạn nhân trước khi chết. Tuy nhiên, các nhà điều tra không thấy điện thoại của người phụ nữ. Xe cứu thương tới hiện trường để đưa Kathleen tới bệnh viện, song cô tử vong trên đường.

Khi kiểm tra dữ liệu cuộc gọi của nhà mạng, cảnh sát phát hiện ai đó đã sử dụng điện thoại của Kathleen sau khi án mạng xảy ra. Lần theo dấu vết các cuộc gọi, họ xác định người sử dụng điện thoại là Juan Sanchez, một thanh niên 23 tuổi.

Juan Sanchez khẳng định anh ta nhặt được chiếc điện thoại khi đạp xe trong rừng. Thanh niên 23 tuổi cũng nói anh ta không tấn công Kathleen và

cũng không thấy vết máu trên đường.

Nhóm điều tra tìm thấy một thanh sắt hình chữ V với những lỗ xếp thành hai hàng gần vị trí thi thể Kathleen. Nó là một phần của hàng rào gần đường. Cảnh sát thấy máu của nạn nhân trên thanh sắt, song hung thủ không để lại dấu vân tay. Chuyên gia pháp y cũng thấy nhiều vết thương do vật cứng gây nên trên đầu và cơ thể nạn nhân. Bộ phận sinh dục của người phụ nữ xấu số chứa tinh dịch.

DNA từ tinh dịch trên cơ thể Kathleen không khớp với kho dữ liệu DNA của tội phạm trên toàn nước Mỹ và cũng không khớp với DNA của Juan Sanchez.

Để có thêm manh mối, nhóm điều tra thẩm vấn tất cả những người từng di chuyển qua đoạn đường trong rừng quanh thời điểm án mạng xảy ra. Qua lời khai của nhiều người, họ nhận thấy một câu chuyện đáng chú ý nhất, theo đó một người đàn ông da trắng, tóc vàng, trạc 30-35 tuổi và chiều cao khoảng 1,8 m đứng bên cạnh hàng rào sắt. Anh ta béo nhưng không có cơ bắp.

Một họa sĩ giúp nhóm điều tra phác thảo chân dung của người đàn ông đáng ngờ từ lời kể của hai nhân chứng nhớ rõ mặt nghi phạm nhất. Hai nhân chứng này không biết nhau.

Từ thông tin do hai nhân chứng cung cấp, họa sĩ vẽ hai chân dung. Ngoại trừ cặp kính, khuôn mặt của người đàn ông trong hai bức vẽ giống hệt nhau. Điều đó chứng tỏ hai nhân chứng cùng gặp một người.

Bằng cách sử dụng chó nghiệp vụ và khoanh vùng kẻ nghi vấn, cảnh sát nhận thấy một người đàn ông sống gần khu rừng có khuôn mặt giống chân dung nghi phạm. Mark Fisher, tên người đàn ông, từng có tiền án và thường xuyên thực hiện hành vi bạo lực với người thân, cảnh sát.

Nhưng khi cảnh sát tới nhà Mark, họ nhận tin sốc: Anh ta đã tự sát bằng cách nhảy xuống sông đúng một ngày sau khi Kathleen chết. Khi chuyên gia pháp y so sánh DNA của Mark với DNA từ t*ng trùng trên cơ thể Kathleen, họ thấy chúng không khớp.

Sau khi Mark Fisher tự sát, tiến trình điều tra cái chết của nạn nhân Kathleen Aiello-Loreck rơi vào trạng thái bế tắc vì kết quả xét nghiệm DNA cho thấy người đàn ông này không phải hung thủ.

9 ngày sau vụ án mạng, một người dân gọi điện thoại tới trụ sở cảnh sát và nói rằng anh nhận ra người đàn ông trong bức vẽ chân dung mà cảnh sát công bố trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Theo lời người này, vào ngày án mạng xảy ra, anh đạp xe vào rừng để tập thể dục và gặp nhân vật giống trong hình vẽ. Nhân vật này có xin anh một điếu thuốc và họ nói với nhau vài câu.

Khi nhóm điều tra tới vị trí người đàn ông cung cấp thông tin, họ thấy vài mẩu đầu lọc thuốc lá. Dù 9 ngày đã trôi qua nhưng cảnh sát vẫn lấy những đầu lọc trên mang đi giám định với hy vọng DNA vẫn còn tồn tại trên đó. Người đàn ông cung cấp thêm một thông tin quan trọng: Trong lúc nói chuyện, người xin thuốc tiết lộ anh ta là nhân viên bán hàng qua điện thoại và làm việc ở thành phố Walnut Creek gần đó. Thời gian đó, chỉ một công ty bán hàng qua điện thoại hoạt động tại thành phố Walnut Creek.

Khi cảnh sát tới công ty bán hàng qua điện thoại, người quản lý nói một nhân viên của công ty có khuôn mặt giống bức vẽ mà cảnh sát cung cấp. Đó là Robert Ward Frazier. Tuy nhiên, Robert đã thôi việc ngay sau cái chết của cô Kathleen.

Khi cảnh sát tới địa chỉ cuối cùng mà Robert sống trước lúc thôi việc, họ gặp bạn gái cũ của anh ta. Người phụ nữ này cho biết, Robert đã rời khỏi thành phố. Bạn gái cũ của Robert trao cho cảnh sát một bàn chải đánh răng mà anh ta để lại. Đây là vật có thể giúp nhóm điều tra lấy DNA của Robert.

Chuyên gia pháp y phân tích DNA từ nước bọt trên bàn chải đánh răng rồi đối chiếu với mẫu tinh dịch trên cơ thể nạn nhân và những tế bào da trên thanh sắt tại hiện trường. Kết quả cho thấy chúng trùng khớp. Nhóm điều tra đã có bằng chứng để bắt Robert, song giờ đây họ phải trả lời câu hỏi: Nghi phạm đang ở đâu?

Sau khi nhóm điều tra đưa tên Robert Ward Frazier lên hệ thống dữ liệu của cảnh sát để tìm, họ nhận được một tin bất ngờ: Cảnh sát ở bang Indiana đang tạm giữ Robert vài ngày do gã vi phạm lỗi giao thông nghiêm trọng. Ngay lập tức họ đáp chuyến bay tới bang Indiana để gặp nghi phạm. Robert tỏ ra rất cởi mở khi nói chuyện với nhóm điều tra và xác nhận gã biết tin về cái chết của Kathleen trên đài truyền hình.

Nhưng vì nói chuyện quá thoải mái, Robert vô tình nói ra một thông tin mà chỉ hung thủ mới biết. Theo gã, Kathleen có tàn nhang trên mặt. Đây là thông tin cảnh sát không công bố cho giới truyền thông. Sau khi biết thêm những chứng cứ DNA từ bàn chải đánh răng, cọc sắt ở hiện trường, Robert phải theo nhóm điều tra về bang California. Cảnh sát tin rằng Robert tình cờ thấy Kathleen bước trên đường trong rừng khi cô mải nói chuyện với chồng. Không thấy người nào xung quanh, gã nổi thú tính nên bám theo cô.

Thấy cọc sắt ở hàng rào ven đường, gã nhổ lên rồi đuổi theo người phụ nữ, đánh vào đầu rồi kéo nạn nhân tới một bụi rậm. Sau khi thực hiện hành vi hiếp dâm với Kathleen trong tình trạng bất tỉnh, Robert dùng cọc sắt đánh hơn 10 nhát vào đầu cô rồi rời khỏi hiện trường. Những cú đánh ấy khiến nạn nhân tử vong.

Trong phiên xử sơ thẩm hồi tháng 6/2006, thẩm phán kết luận Robert Ward Frazier phạm tội giết người và tuyên án tử hình. Bị cáo kháng án nên tòa thượng thẩm hạt Contra Costa, bang California mở phiên xử lần thứ hai, song vẫn giữ nguyên bản án của tòa sơ thẩm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 184: Vết Thâm Ở Mông Tố Cáo Kẻ Giết Nữ Quan Chức Mỹ

Đối với cử tri bang Nevada, Mỹ, có lẽ nữ nghị sĩ Kathy Augustine (sống ở thành phố Reno, bang Nevada) là một trong những phụ nữ đáng nhớ nhất trên chính trường. Làm việc ở Hạ viện bang Nevada từ năm 1993 tới 1995, rồi giữ ghế thượng nghị sĩ từ năm 1995 tới 1999, bà là phụ nữ đầu tiên làm thủ lĩnh phe đa số trong Thượng viện của bang. Kathy cũng từng lọt vào danh sách những ứng cử viên cho chức Bộ trưởng Tài chính dưới thời cựu tổng thống George W. Bush.

Nhưng sự nghiệp chính trị của người phụ nữ sinh năm 1956 lao đao khi các đối thủ chính trị cáo buộc bà vi phạm luật bầu cử. Năm 2004, khi Kathy đang giữ chức Ủy viên Thuế vụ bang Nevada, Thượng viện bang quyết định điều tra những cáo buộc đối với bà. Tòa án kết luận Kathy sử dụng trái phép nhân lực và tiền của bang Nevada vào chiến dịch vận động bầu cử và buộc bà nộp khoản tiền phạt 15.000 USD.

Đầu năm 2006, khi nhiệm kỳ Ủy viên Thuế vụ sắp kết thúc, Kathy chạy đua chức Bộ trưởng Tài chính bang Nevada. Sáng 8/7/2006, phát hiện vợ nằm bất tỉnh trên giường tại nhà riêng, người chồng gọi số 911. Khi xe cứu thương đến nơi, nữ chính trị gia chỉ thở thoi thóp.

Ban đầu các bác sĩ chẩn đoán Kathy trải qua cơn đau tim, nhưng sau đó họ nhận thấy đau tim không phải là nguyên nhân. Tình trạng của nữ Ủy viên Thuế vụ xấu dần và bà rơi vào trạng thái hôn mê. Ba ngày sau, gia đình quyết định rút ống thở khỏi cơ thể Kathy vì các bác sĩ thừa nhận bà không thể tỉnh lại.

Sau khi Kathy tử vong, chồng và những người thân của nữ chính trị gia đều khẳng định bà khỏe mạnh trong những ngày cuối đời. Kết quả khám

nghiệm tử thi cũng không giúp cảnh sát có thêm manh mối đáng giá nào.

Vài ngày sau cái chết của Kathy, ông Chaz Higgs, chồng của bà, tự sát bằng cách cắt cổ tay. Trong thư tuyệt mệnh, Chaz cáo buộc các đối thủ chính trị của vợ gây nên cái chết của bà. May mắn, các bác sĩ đã cứu sống Chaz.

Chaz là chồng thứ tư của Kathy. Charles Augustine, người chồng thứ ba của bà là một phi công dân sự. Sau một cơn đột quỵ, ông phải vào bệnh viện để điều trị và Chaz là y tá chăm sóc ông. Trong quá trình điều trị cho Charles, Kathy và Chaz phát sinh tình cảm. Đúng 3 tuần sau khi Charles qua đời, Kathy kết hôn với Chaz, đồng thời hưởng một triệu USD từ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ của người chồng xấu số.

Vì Kathy và người chồng thứ ba đã thảo luận vấn đề ly hôn trước khi ông đột quỵ nên cảnh sát nghi ngờ Kathy hoặc Chaz đã thực hiện hành vi nào đó mờ ám trong cái chết của ông. Sau khi xem lại những ảnh liên quan tới tử thi Kathy, chuyên gia pháp y phát hiện một vết thâm nhỏ như đầu tăm ở mông. Đó là một vết tiêm. Các bác sĩ đều khẳng định họ không tiêm vào mông Kathy trong quá trình điều trị cho bà.

Các nhà điều tra không loại trừ khả năng Chaz, một y tá chuyên nghiệp, đã giết vợ bằng thuốc độc. Một số đồng nghiệp kể rằng Chaz hay phàn nàn về cuộc sống gia đình. Kết quả kiểm tra máy tính của nam y tá cho thấy ông ta chán vợ vì bà quyết định mọi việc trong nhà, kiểm soát cuộc sống của chồng và nhiều vấn đề khác. Vào đêm trước khi Kathy bất tỉnh trên giường, nữ quan chức gọi điện cho một người bạn và kể rằng cuộc hôn nhân sắp chấm dứt vì Chaz muốn ly hôn.

Một nữ đồng nghiệp của Chaz cung cấp cho cảnh sát thông tin quan trọng. Theo cô, đúng một ngày trước khi Kathy bất tỉnh, Chaz từng nói với cô rằng succinylcholine, một loại thuốc gây liệt cơ, có thể khiến con người tử vong mà chuyên gia pháp y không thể tìm ra trong quá trình khám nghiệm tử thi. Phải chăng lỗ nhỏ ở mông Kathy là dấu vết của việc Chaz tiêm succinylcholine vào cơ thể vợ?

Bác sĩ thường tiêm lượng rất nhỏ succinylcholine vào cơ thể bệnh nhân trước ca phẫu thuật để gây mê. Succinylcholine gây tác động nhanh, nhưng cũng tan biến nhanh (sau khoảng một phút từ khi xâm nhập vào cơ thể người). Nếu cơ thể con người tiếp nhận một lượng lớn succinylcholine, hiện tượng tử vong sẽ xảy ra.

Là y tá chuyên chăm sóc những ca bệnh nặng, Chaz có quyền tiếp cận succinylcholine trong bệnh viện. Tuy nhiên, chứng minh ông ta tiêm succinylcholine vào cơ thể Kathy là việc cực khó, bởi nó biến mất quá nhanh.

May mắn thay, hai y tá làm việc trong phòng cấp cứu của Trung tâm Y tế Washoe (nơi điều trị cho Kathy) đã gọi nhóm điều tra để cung cấp thông tin quan trọng. Khi Kathy vào bệnh viện, hai y tá này đã nghi ngờ bà bị đầu độc. Vì thế họ lấy mẫu nước tiểu và máu của nữ quan chức rồi cho vào kho lạnh để cảnh sát có thể phân tích trong tương lai.

Tầm nhìn xa của hai y tá tạo nên bước ngoặt trong quá trình điều tra. Nếu cảnh sát không có mẫu nước tiểu và máu đông lạnh của Kathy, họ sẽ không thể kết luận nữ chính trị gia bị đầu độc hay không. Succinylcholine tồn tại lâu trong nước tiểu vì nước tiểu không có enzyme – loại chất có khả năng phân hủy succinylcholine.

Nhóm điều tra gửi máu và nước tiểu của Kathy tới Phòng thí nghiệm của Cục Điều tra Liên bang Mỹ ở bang Virginia – một trong hai cơ sở có khả năng phát hiện succinylcholine trong chất lỏng ở Mỹ. Các chuyên gia cho nước tiểu vào máy sắc ký lỏng ghép khối phổ để xác định chính xác từng thành phần dựa vào chuyển động của các ion nguyên tử hay ion phân tử trong một điện trường hoặc từ trường.

Kết quả phân tích cho thấy nước tiểu của Kathy chứa succinylcholine. Nếu hai y tá không đông lạnh mẫu nước tiểu ngay lập tức, các chuyên gia không thể phát hiện succinylcholine trong đó.

Sau khi nhận kết quả xét nghiệm, cảnh sát bắt Chaz vì tội giết vợ. Họ phát hiện những tờ giấy với nội dung hướng dẫn sử dụng succinylcholine

trong xe hơi của ông ta. Mặc dù vậy, nam y tá khẳng định ông ta không lấy cắp succinylcholine của bệnh viện.

Các công tố viên tin rằng vào sáng 8/7/2006, Chaz dậy sớm hơn vợ. Nam y tá cho dung dịch succinylcholine vào xi lanh rồi tiêm vào mông của Kathy trước khi gọi xe cứu thương. Khi tiếp nhận Kathy, hai y tá trong phòng cấp cứu của bệnh viện Washoe nghi bà bị đầu độc nên đã lấy mẫu nước tiểu và máu rồi cho vào kho lạnh để cảnh sát có vật chứng trong quá trình điều tra.

Trước khi phiên tòa diễn ra vào tháng 6/2007, Chaz tự sát băng cách cắt cổ tay, song nhân viên y tế lại cứu sống nghi phạm. Khi sức khỏe người đàn ông này phục hồi, ông ta tự bào chữa trước tòa. Sau quá trình xét xử 10 ngày, bồi thẩm đoàn kết luận Chaz Higgs phạm tội giết vợ. Thẩm phán tuyên ông ta án tù chung thân.

Nghi ngờ Charles Augustine, chồng thứ ba của Kathy, cũng chết vì thuốc gây mê succinylcholine, cảnh sát khai quật tử thi của ông để xét nghiệm. Họ phát hiện chất succinylmonocholine - một sản phẩm phụ của succinylcholine - trong hài cốt của viên phi công. Mặc dù vậy, họ không kết luận cái chết của ông là kết quả của một vụ án mạng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 185: Người Phụ Nữ Tàn Độc Giết Hai Chồng, Đổ Tội Cho Con Gái Ruột

Với tay nghề cao, thợ sửa máy điều hòa nhiệt độ David Castor ở thành phố Clay, bang New York, Mỹ có cuộc sống khá sung túc. Nhưng cuộc đời David rẽ sang hướng khác khi người cha của anh qua đời năm 2005. Cái chết của ông khiến David trở nên trầm uất, chán nản và uống nhiều rượu.

Ngày 22/8/2005, vợ của David gọi điện thoại tới đồn cảnh sát báo rằng anh không chịu rời phòng ngủ trong một ngày và khóa cửa bên trong. Cảnh sát tới nhà David và quyết định đạp cửa buồng ngủ.

Cảnh tượng kinh hoàng trong buồng ngủ đập vào mắt viên cảnh sát. David nằm sấp trên giường với lượng lớn chất nhầy từ dạ dày. Nhiều đồ đạc rơi dưới đất bao gồm hộp dung dịch chống đông và khẩu súng ngắn dưới gầm giường.

Chuyên gia pháp y kết luận David tử vong tại hiện trường. Trên nóc tủ nhỏ gần giường, cảnh sát thấy một cốc chứa dung dịch màu xanh lục và một cốc chứa chút dung dịch màu vàng. Kết quả phân tích cho thấy dung dịch màu xanh lục chứa ethylene glycol, thành phần chính của chất chống đông. Nếu một người uống lượng lớn ethylene glycol vào cơ thể, chất này có thể gây tử vong.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy nạn nhân tử vong do tác động ethylene glycol trong dạ dày. Trong giấy chứng tử, cảnh sát ghi rằng David tự sát bằng cách uống thuốc chống đông. Song một số thám tử đặt câu hỏi: Tại sao nạn nhân không tự sát bằng súng để chết nhanh mà lại uống chất chống đông để vật vã trong 72 giờ trước khi lìa đời?

Lúc kiểm tra thùng rác trong bếp, nhóm điều tra phát hiện một ống bơm mà dân Mỹ thường dùng để bơm mỡ khi chế biến gà tây. Họ thấy một chút dung dịch chống đông trong ống.

Chuyên gia pháp y cũng phát hiện DNA ở đầu miệng ống bơm. Kết quả phân tích cho thấy đó là DNA của David Castor. Như vậy, có lẽ David hoặc ai đó đã dùng ống bơm để đưa chất chống đông vào dạ dày? Cảnh sát không tin vào giả thuyết ấy.

Hàng loạt manh mối đáng ngờ khiến cảnh sát bắt đầu nghi cái chết của David Castor có thể là vụ giết người. Nghi pham hàng đầu là Stacey Castor, vợ của nạn nhân. David là chồng thứ hai của Stacey và cô ta có một con gái riêng từ cuộc hôn nhân đầu tiên.

Nhiều lời khai của Stacey mâu thuẫn với thực tế. Chẳng hạn, cô ta nói với nhân viên tổng đài 911 rằng David uống nhiều rượu trước khi tự nhốt trong phòng, song chuyên gia pháp y không thấy chất cồn trong dạ dày người đàn ông 48 tuổi. Khi cảnh sát thẩm vấn, Stacey buột miệng nói chồng cô ta uống thuốc chống đông. Đây là thông tin mà chỉ cảnh sát biết. "Tôi và chồng từng xem một phim tài liệu về việc một phụ nữ đầu độc chồng bằng thuốc chống đông", Stacey kể.

Nhóm điều tra chỉ thấy dấu vân tay của Stacey xuất hiện trên cốc thủy tinh chứa dung dịch chống đông. Nếu David uống chất chống đông để tự sát, tại sao anh không để lại dấu vân tay trên cốc?

Vị trí của hộp dung dịch chống đông cũng khiến cảnh sát phải đặt ra vài câu hỏi. Chất nhầy mà David nôn ra chảy từ giường xuống sàn nhà, song nhóm điều tra chỉ thấy chất nhầy bên dưới hộp, chứ không thấy chất nhầy ở phía trên hộp - một hiện tượng trái với logic thông thường. Chắc chắn ai đó đã đặt hộp dưới gầm giường sau khi chất nhầy chảy xuống sàn.

Sự nghi ngờ của nhóm điều tra tăng lên sau khi họ biết Mike Wallace, người chồng đầu của Stacey, cũng chết một cách bí ẩn. Bác sĩ kết luận Mike tử vong vì đau tim. Người nhà của Mike yêu cầu khám nghiệm tử thi, song Stacey bác bỏ đề xuất này. Từ đó tới nay người thân của Mike luôn nghi ngờ hành động khó hiểu của Stacey.

Khi kiểm tra hồ sơ y tế của Mike Wallace, người chồng đầu tiên của Stacey, cảnh sát nhận thấy ông không hề mắc bệnh tim. Vì thế khả năng ông tử vong vì đau tim rất thấp.

Nghi ngờ cái chết của Mike là kết quả của một vụ án mạng, cảnh sát yêu cầu tòa án cho phép họ khai quật mộ của nạn nhân để khám nghiệm tử thi. Tòa án chấp thuận yêu cầu.

Nếu Mike tử vong do chất chống đông xâm nhập hệ tiêu hóa, chất ethylene glycol trong chất chống đông sẽ tạo ra tinh thể. Sau khi tinh thể hình thành, chúng cản trở hoạt động của thận - nguyên nhân gây tử vong.

Dù thi thể Mike đã phân hủy, những tinh thể do ethylene glycol tạo ra vẫn còn nguyên vẹn. Các chuyên gia pháp y thấy chúng khi khám nghiệm xác người đàn ông xấu số - chứng cứ cho thấy Stacey đã sát hại Mike bằng dung dịch chống đông.

Song đúng lúc cảnh sát chuẩn bị bắt Stacey thì cô ta lại gọi dịch vụ cấp cứu để báo rằng Ashley, con gái của cô ta với chồng đầu tiên, tự sát bằng thuốc ngủ. Khi xe cứu thương tới nhà Stacey, các nhân viên y tế thấy Ashley thở thoi thóp. Một lọ thuốc ngủ và một lá thư tuyệt mệnh bên cạnh cơ thể cô gái. Theo nội dung của lá thư, Ashley thú nhận giết cha ruột vì ông quá ích kỷ và tàn nhẫn. Nhưng giờ đây cảm giác tội lỗi dày vò nên cô gái muốn chết để chuộc tội tày đình.

Nhóm điều tra đối mặt với câu hỏi khó: Phải chăng Ashley hạ sát Mike để bảo vệ mẹ? Vì lá thư tuyệt mệnh được đánh máy nên họ không thể xác định Ashley là tác giả của nó hay không. Hy vọng duy nhất của cảnh sát là Ashley sẽ sống sót để khai sự thật.

May mắn thay, Ashley thoát chết. Khi tỉnh táo, cô kể rằng Stacey đưa cốc nước và bảo cô uống. Ashley cũng khẳng định cô không viết lá thư tuyệt mệnh và không giết cha ruột.

Để xác định người soạn thảo lá thư tuyệt mệnh, nhóm điều tra tịch thu máy tính trong nhà Stacey và kiểm tra. Họ phát hiện lá thư được tạo ra lúc 14h27 hôm 12/9/2005 - thời điểm Ashley học ở trường. Vì thế chắc chắn

nữ sinh không phải là người soạn thảo thư. Ngoài ra, chuyên gia máy tính phát hiện Ashley và Stacey dùng tài khoản riêng trên máy tính. Phần mềm Word tồn tại trên cả hai tài khoản, song Ashley chưa bao giờ sử dụng nó, còn Stacey đã sử dung nhiều lần.

Bất chấp những chứng cứ cảnh sát tìm ra, Stacey vẫn một mực khẳng định con gái cô ta giết Mike và David. Lúc này, các công tố viên và những người quan tâm tới vụ án đặt câu hỏi: Động cơ giết hai chồng của Stacey là gì?

Về nhân cách, các nhà tâm lý tội phạm nhận định Stacey là kẻ ích kỷ và yêu bản thân thái quá. Những người như cô ta sẵn sàng giết người khác để bảo vệ lợi ích của bản thân. Về phương diện tài chính, Stacey hưởng 50.000 USD từ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ của người chồng thứ nhất. Số tiền bồi thường bảo hiểm tăng lên 200.000 USD với cái chết của người chồng thứ hai.

Các công tố viên tin rằng Stacey nảy ra ý định giết David Castor khi cảm thấy chán chồng. Vì người phụ nữ từng giết chồng thứ nhất mà không bị trừng phạt, cô ta áp dụng thủ đoạn cũ với David. Sau khi lừa chồng uống nước chứa chất chống đông, Stacey thấy chồng bất tỉnh nhưng vẫn thở. Vì thế cô ta dùng ống bơm để tống thêm dung dịch chống đông vào dạ dày David. Đó là nguyên nhân khiến DNA của David xuất hiện ở miệng ống bơm.

Khi cảnh sát khai quật mộ người chồng đầu để khám nghiệm tử thi, Stacey hiểu rằng tội ác của cô ta sắp bại lộ. Vì thế, cô ta nghĩ ra cách vô cùng bất nhân: Đổ tội cho con gái Ashley. Nhân lúc Ashley tới trường vào ngày 12/9/2005, cô ta soạn thảo lá thư tuyệt mệnh rồi in ra giấy.

Vào tối 22/9/2005, Stacey nghiền nhiều viên thuốc ngủ thành bột rồi đổ vào cốc nước để đầu độc Ashley. Nếu Bree Castor, con gái của Stacey và David, không phát hiện Ashley bất tỉnh trên giường vào buổi sáng hôm sau, có lẽ cô gái đã lìa đời và có thể người mẹ vô nhân tính sẽ thoát tội.

Trước tòa, Stacey vẫn khẳng định con gái là thủ phạm giết hai người chồng của cô ta. Nhưng bồi thẩm đoàn không tin. Họ kết luận Stacey phạm

tội giết David Castor. Thẩm phán tuyên bị cáo án tù 50 năm. Giới truyền thông Mỹ sốc khi đưa tin về việc Stacey giết hai chồng và âm mưu giết con ruột. Họ gọi cô ta là "Góa phụ đen".

Ashley Wallace và Bree Castor ôm nhau và khóc khi tòa tuyên án. Nỗi đau của hai cô quá lớn. Người mẹ của họ giết hai chồng và âm mưu giết con ruột để trốn tội. Sau khi Stacey vào tù, Ashley cắt đứt quan hệ với người mẹ tàn nhẫn. Ngày 11/6/2016, phạm nhân Stacey Castor đột tử trong trại giam ở tuổi 48.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 186: Tăng Cường Bảo Giam Giữ Phụ Nữ

Để thỏa mãn nhục dục đê hèn của mình, ngoài việc hãm hiếp 11 phụ nữ, người đàn ông bệnh hoạn còn bắt cóc, đào hầm trong nhà, giam giữ 2 thiếu nữ làm nô lệ tình dục cho hắn trong 590 ngày...

Địa ngục trần gian của hai thiếu nữ

Tăng Cường Bảo, một công nhân tại Thanh Sơn, Vũ Hán, Hà Bắc, Trung Quốc đã đào hầm, giam cầm hai thiếu nữ để thỏa mãn dục vọng. Hắn dùng đủ mọi bạo hình để hành hạ hai cô gái như bóp cổ, xịt hơi cay vào mắt nạn nhân, tra tấn bằng gậy điện...

Theo đó, cô gái đầu tiên bị người đàn ông hơn 40 tuổi này bắt cóc tên là Lệ Lệ, 16 tuổi. Vào ngày 16/9/2008, vào lúc 22h, khi Lệ Lệ đang đi bộ về nhà một mình thì bị Tăng Cường Bảo bắt cóc. Hắn đưa cô về nhà của hắn rồi ra tay cưỡng hiếp. Sau đó, hắn bắt trói và giam giữ thiếu nữ vào trong căn hầm mà hắn đã đào trong nhà của mình.

Để thỏa mãn dục vọng, từ đầu năm 2008, Tăng Cường Bảo tiến hành đào hầm ngầm trong nhà mình nhằm bắt thiếu nữ về phục vụ tình dục. Hầm ngầm được đào giữa nhà, ngụy trang bằng một cái hố ximăng. Căn hầm cao 2,5m, dài 4m, rộng 1,5m theo cấu trúc chữ S. Hầm được xây chắc chắn có hệ thống cách âm rất tốt. Vách hầm thiết kế song sắt dài 2m rất chắc chắn để cùm nạn nhân.

Vào ngày 2/7/2009, hắn tiếp tục tìm kiếm con mồi khác. Lần này hắn ra tay bắt cóc một cô gái 19 tuổi, tên Hồng Hồng và tấn công tình dục cô. Cũng giống như Lệ Lệ, Hồng Hồng bị tống vào ngục tối. Hai thiếu nữ nhiều lần bị Cường Bảo đánh đập và hãm hiếp.

Ngoài tội ác khủng khiếp với hai thiếu nữ trên, người đàn ông thú tính này còn hãm hiếp 11 phụ nữ khác từ tháng 7/2007 tới tháng 5/2011 mà không một ai dám lên tiếng tố cáo hắn.

Cuộc giải cứu ngoạn mục

Cả hai thiếu nữ được giải cứu vào ngày 14/5/2010, sau khi một người đàn ông tên Du đã đến thăm cửa hàng sửa chữa điện tử của bạn mình. Anh Du đã phát hiện một tờ giấy được nhét vào trong linh kiện của một chiếc tivi với lời lẽ kêu cứu thống thiết: "Hãy giúp tôi. Tôi bị giam giữ dưới lòng đất hơn một năm", đi kèm với đó là một bản đồ vẽ tay cho thấy nơi cô gái bị giam giữ cũng như có cả số điện thoại và địa chỉ của gia đình Hồng Hồng.

Du gọi đến số điện thoại và thông báo cho cha của Hồng Hồng, người chỉ cách nơi con gái ông bị giam giữ khoảng 200 mét. Người cha nhanh chóng báo cho cảnh sát và chỉ một vài giờ sau đó, cảnh sát đã tìm thấy hai cô gái trong tình trạng khỏa thân và thoi thóp thở.

Bác sĩ Từ Lập Hoa, người đi cùng lực lượng giải cứu cho biết, hai nạn nhân trong tình trạng suy kiệt, khắp người có nhiều vết thương lở loét, nếu chỉ trễ vài ngày nữa thì có thể các cô sẽ chết. Như vậy, Lệ Lệ bị giam cầm 590 ngày còn Hồng Hồng bị giam 317 ngày mới được giải thoát. Họ đều bị cùm chân vào vách rất chắc, xung quanh đầy vỏ mì ăn liền và đồ hộp.

Cái giá phải trả của tên bệnh hoạn

Một tuần trước khi giải cứu hai thiếu nữ, Cường Bảo đã bị cảnh sát địa phương bắt giữ vì bị cáo buộc cưỡng hiếp một phụ nữ khác. Tuy nhiên, Cường Bảo đã không hề khai với cảnh sát việc mình giam giữ 2 thiếu nữ. Cảnh sát cũng đã điều tra tên này đã từng hãm hiếp 11 phụ nữ khác.

Sau khi sự việc bị phát giác, nó đã khiến dư luận và truyền thông Trung Quốc rúng động trong thời gian dài. Và mọi người gọi Tăng Cường Bảo là "con quỷ đội lốt người".

Tại phiên toàn xét xử, Tăng Cường Bảo nhận mức án tử hình. Người đàn ông này kháng cáo vì cho rằng bản án quá nặng khi ông ta không hề khiến các nạn nhân tử vong hoặc mang thai. Ông ta còn biện minh rằng mình có vấn đề về tâm thần nên cần được xem xét.

Tuy nhiên, tòa án đã bác bỏ đơn kháng cáo và y án đối với Tăng Cường Bảo. "Bị cáo đã tàn phá sức khỏe thể chất cũng như tinh thần cho hai thiếu nữ, gây ra ảnh hưởng rất tiêu cực đối với xã hội nên cần bị trừng phạt nghiêm khắc", tòa án cho biết.

Người dân sống xung quanh Tăng Cường Bảo vô cùng sốc khi biết tin về sự việc chấn động này. Một người hàng xóm cho biết, Tăng Cường Bảo là người hướng nội, ít nói.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 187: Sát Nhân Axit

Sự biến mất của người phụ nữ 69 tuổi

Một ngày đẹp trời năm 1969, Olivia Durand-Deacon - một người phụ nữ 69 tuổi với khối tài sản kếch xù gặp gỡ đối tác làm ăn tên John George Haigh (40 tuổi).

Cuộc gặp mặt này được Haigh sắp xếp với lý do dẫn bà Olivia đến thăm công xưởng của mình tại West Sussex (Anh quốc), cách London 45 dặm (khoảng 72km) về hướng Nam. Công xưởng này được cả hai dự tính sử dụng để sản xuất móng tay giả nhân tạo.

Tuy nhiên, đó cũng là lần cuối cùng bà Olivia xuất hiện dưới ánh mặt trời.

Người phụ nữ 69 tuổi này sau đó bặt vô âm tín, khiến cho bạn bè của bà rất lo lắng và tức tốc đi báo cảnh sát. Với tư cách là người cuối cùng gặp gỡ bà Olivia, Haigh cũng sốt sắng tham gia vào công tác tìm kiếm người mất tích. Tuy nhiên, ngay từ khi bắt đầu điều tra, cảnh sát đã có những nghi ngờ về gã đàn ông ít nhiều mờ ám này.

Sau khi lục soát phòng khách sạn mà Haigh ở, cảnh sát tìm thấy một chiếc áo khoác lông thú và một ít giấy tờ được cho là thuộc về bà Olivia. Ở khu xưởng của gã, người ta chỉ tìm thấy một thùng chứa axit - thứ sẽ mở ra một chương đen tối trong lịch sử tội phạm nước Anh - gã sát nhân phi tang xác người bằng axit.

Cách thức thủ tiêu xác người của gã sát nhân máu lạnh

Điều bất ngờ là khi bị thẩm vấn tại đồn, John Geogre Haigh đã khai tuốt tuồn tuột mọi thứ, từ việc sát hại bà Olivia cho tới phương thức thủ tiêu xác nạn nhân. Gã liên tục làm nhảm rằng: "Bà Olivia đã biến mất rồi, các người sẽ không bao giờ tìm thấy bà ta nữa đâu." Gã cho rằng, chỉ cần không tìm thấy xác nạn nhân thì không ai có thể kết tội được hắn.

Tuy nhiên, có người đã không chịu thua Haigh, đó là bác sĩ pháp y Keith Simpson.

Trong công xưởng tội ác nơi phi tang xác bà Olivia của John, bác sĩ Keith đã tỉ mẩn tìm kiếm các bằng chứng và dừng lại trước một:"vũng nước màu vàng - trắng ở bên cạnh tòa nhà." Sau khi xem xét kỹ khu vực đó, ông nhận thấy có một số viên sỏi có hình dạng và độ bóng khác hẳn với sỏi thường trên nền đất.

Lập tức cho rằng đó là sỏi sinh ra từ cơ thể người, Keith Simpson đã thu nhặt lại và tiếp tục đào bới quanh vũng nước khả nghi kia để kiếm tìm bằng chứng.

Những nỗ lực này đã có kết quả khi đội pháp y tìm thấy hơn 12kg mỡ người, một phần của chiếc chân trái, 18 mẩu xương vụn từ chân và đốt sống cùng hàm răng còn nguyên vẹn của bà Olivia. Quan trọng hơn, chiếc túi xách của người phụ nữ xấu số cũng được tìm thấy ở cùng địa điểm này.

Haigh ngay lập tức bị cáo buộc tội giết người. Tuy nhiên điều kinh khủng là, bà Olivia không phải nạn nhân đầu tiên, hay thứ 2, thứ 3 của gã. Trước người đàn bà giàu có xấu số, đã có tới 5 người bị Haigh sát hại và phi tang theo cùng cách thức tàn nhẫn này trong khoảng thời gian từ năm 1944 tới 1949.

Các nạn nhân của Haigh đều bị phi tang trong axit Sulphuric - một loại axit cực mạnh có thể sử dụng để phân rã chất hữu cơ. Về lý thuyết, chỉ cần qua vài ngày ngâm trong chất ăn mòn cực mạnh này, một người trưởng thành có thể biến mất không còn lại dấu vết. Hàm răng của bà Olivia còn tồn tại là do chúng là răng giả - một chi tiết không ngờ đã tố cáo tội ác của Haigh.

Công xưởng ác mộng của John Geogre Haigh

Sau khi bị kết án, cảnh sát nhanh chóng phát hiện ra Haigh đã có tiền án tiền sự về tội lừa đảo và ăn trộm trong suốt 7 năm từ 1947 tới 1943. Điều kỳ lạ là, một vài người bạn của Haigh đã biến mất cũng trong khoảng thời gian từ năm 1944 tới 1949; trong đó phải kể tới William McSwan.

Haigh sau đó đã thú nhận rằng mình đã giết người bạn McSwan và thủ tiêu anh trong một thùng axit đậm đặc vào tháng 9 năm 1944. Sự biến mất của McSwan bị che mờ bởi màn kịch mà Haigh dựng nên, rằng anh đã trốn khỏi địa phương để tránh lệnh điều quân phục vụ thế chiến II.

Tuy nhiên, cha mẹ McSwan đã nghi ngờ câu chuyện của Haigh; gã sát nhân máu lạnh này sau đó đã giết luôn 2 người này rồi bỏ trốn tới London sau khi bán sạch gia sản nhà McSwan. Hai người này không bị phi tang bằng axit đậm đặc.

Tại London, Haigh xin vào làm ở một công xưởng tại West Sussex. Tại đây, gã được giao hẳn công xưởng để quản lý, gián tiếp biến nơi đây thành một lò sát sinh và phi tang xác chết.

Tháng 2 năm 1948, sau khi tiền của nhà McSwan đã bị tiêu hết, Haigh lại nảy ra ý định cướp của giết người. Gã dụ Tiến sĩ Archibald Henderson và vợ của ông tới xưởng của mình rồi ra tay sát hại bằng súng, sau đó phi tang xác bằng phương thức quen thuộc. Tiền của nhà Henderson cũng bị tiêu hết chỉ trong 1 năm, và bà Olivia trở thành nạn nhân kế tiếp.

Tại tòa, Haigh thú nhận đã giết 9 người, tuy nhiên chỉ có 6 nạn nhân kể trên được cảnh sát xác nhận. Dù được luật sư bào chữa có bệnh điên, thế nhưng Haigh vẫn bị kết án tử hình và treo cổ vào năm 1950, khép lại vụ án "sát nhân axit" kinh hoàng ám ảnh London một thời.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 188: Sát Nhân Hàng Loạt Kinh Dị Nhất Pakistan

Mỹ chiếm tới 67,41% số kẻ giết người hàng loạt trong lịch sử thế giới, với hơn 2.700 sát thủ được ghi nhận. Nhưng phần lớn trong số đó chẳng thể so được với Javed Iqbal – sát nhân hàng loạt của Pakistan, ở cả số lượng nạn nhân lẫn cách thức giết người tàn độc.

Javed Iqbal, hầu như không thu hút được bất kỳ sự chú ý nào trên các phương tiện truyền thông hay Internet. Vì văn hóa Pakistan không "tôn sùng" những kẻ giết người như những nơi khác hoặc giả hắn ở quá xa so với "văn minh" phương Tây? Dù lý do là gì đi nữa, gã đặc biệt tàn bạo, vượt xa so với đa số kẻ giết người hàng loạt được ghi nhận trong Hồ sơ hình sự của Mỹ. Dưới đây là câu chuyện khủng khiếp của Javed Iqbal.

Giết CHÍNH XÁC 100 nạn nhân

Người ta biết rất ít về cuộc sống ban đầu của Javed Iqbal, kẻ giết người hàng loạt tàn bạo ở Pakistan. Đa số cho rằng Iqbal sinh năm 1956, nhưng một số nguồn khác lại nói năm 1961. Iqbal là đứa con thứ sáu trong gia đình có 7 người con. Cha của Iqbal, ông Mohammed Ali Mughal, là một thương nhân giàu có.

Năm 1978, Iqbal ghi danh theo học trường Cao đẳng Hồi giáo và bắt đầu kinh doanh riêng sau khi liên thông lên đại học. Người cha giàu có của Iqbal đã tặng gã một biệt thự, nơi Iqbal sở hữu và vận hành doanh nghiệp thép của mình. Ngoài điều này, rất ít thông tin về thuở thiếu thời của Iqbal, cái tên sẽ trở thành một trong những kẻ giết người khủng khiếp nhất lịch sử Thế giới thời hiện đại.

Điều khiến Javed Iqbal nổi bật trong số những kẻ giết người hàng loạt khác không chỉ là việc hắn phạm tội ở Pakistan, một quốc gia hầu như không có ghi chép nào về "sát nhân hàng loạt" trước đó, mà còn có số lượng nạn nhân của hắn rất lớn.

Javed Iqbal đã giết tổng cộng 100 trẻ em nam, không phải ít hơn hay nhiều hơn mà là CHÍNH XÁC 100 nạn nhân. Iqbal sau đó khoe khoang trong các phiên tòa xét xử, trong các cuộc phỏng vấn rằng hắn có thể dễ dàng giết tới 500 đứa trẻ hoặc hơn, nhưng hắn "thích" dừng lại ở con số 100.

Tại sao lại là 100? Vì đó là những gì Iqbal đã tự hứa với chính mình như thế. Sau nạn nhân thứ 100, hắn hoàn toàn từ bỏ việc giết chóc. Điều này có ý nghĩa như thế nào, ngoài việc chúng ta có thể nhận ra 1 sự thật rằng: Iqbal không phải là kẻ tâm thần, hắn thực hiện tội ác của mình với sự tính toán chính xác và hoàn toàn vô cảm.

Ra tù sau án hiếp dâm & tội ác hàng loạt bắt đầu

Những dấu hiệu cảnh báo về một tội phạm hàng loại ở Iqbal đã xuất hiện từ rất sớm, chỉ là không ai để ý chúng mà thôi. Khi sự nghiệp kinh doanh của Iqbal cất cánh, gã chịu nhiều cáo buộc về các tội ác liên quan đến tình dục, như hãm hiếp, lạm dụng… nhưng rốt cuộc hắn chỉ bị tù giam 3 năm sau khi bị kết án hiếp dâm một nhân viên nữ của công ty.

Javed Iqbal sau này kể rằng hắn đã mơ về những vụ giết người trong một thời gian dài, từ khi còn nhỏ. Tuy nhiên, thôi thúc về chuyện trở thành sát nhân hàng loạt chỉ thực sự mạnh mẽ sau khi hắn ra tù vì án hiếp dâm nêu trên. Với Iqbal, 3 năm trong tù, hắn coi như đã "chết". Hay đúng hơn chút lương tri cuối cùng trong phần Người của hắn đã chết. Ra tù, Iqbal sẽ phải là là một "người" hoàn toàn khác.

Mẹ Iqbal, người hắn gắn bó nhất trong đời, đã chết trong thời gian hắn bị giam giữ. Và cái chết của bà đã khiến hắn nổi cơn thịnh nộ và trở thành kẻ căm hận Thế giới. Kế hoạch và mục tiêu giết CHÍNH XÁC 100 đứa trẻ của Iqbal khởi đi từ đó. Iqbal muốn được nhìn thấy… 100 người mẹ phải chịu cảnh đau đớn trước cái chết của con mình. Như mẹ gã!

Cách thức giết người của ác nhân có IQ hơn 130

Những nạn nhân của Iqbal có các điểm chung rõ ràng: tuổi từ 6-16, giới tính nam. Iqbal là một kẻ thông minh, với chỉ số IQ khoảng 130-135, nên kế hoạch giết người hàng loạt của gã cũng công phu vô cùng.

Đầu tiên, Iqbal thiết lập một doanh nghiệp nhỏ, chuyên về cung cấp trò chơi điện tử dành cho thanh thiếu niên, nhằm thu hút các nạn nhân trong "giới hạn ưa thích" của hắn.

Sau đó hắn tạo ra một trò chơi tìm kho báu ảo, những người tham gia trò chơi chỉ sử dụng "nick"ảo và kẻ thắng cuộc sẽ được đưa tới phòng riêng của gã, theo chỉ dẫn trên trò chơi. Tại đây, nạn nhân bị hãm hiếp và giết hại. Khoảng 50 cậu bé đã bị Iqbal giết theo cách này.

Iqbal cũng thường dùng học bổng như là cách để lôi kéo những mục tiêu mà gã chọn tới biệt thự của mình, nơi hắn sẽ chuốc thuốc mê nạn nhân, hiếp và xiết cổ nạn nhân tới chết. Một số trường hợp khác, Iqbal bắt gặp trên đường phố Lahore, thường là trẻ em vô gia cư hoặc "dạt nhà".

Lời thú tội nặc danh

Đầu tháng 12 năm 1999, Iqbal đã quyết định viết một lá thư, gửi cho cảnh sát và vài tờ báo địa phương, kể về tội ác của mình. Giống như nhiều kẻ giết người hàng loạt, Iqbal luôn lưu giữ các bản ghi chép chi tiết về tất cả những vụ giết người của hắn. Việc tự thú theo kiểu này, của Igba, không phải tự phát mà được hắn tính toán từ trước. Chính xác và lạnh lùng.

Iqbal đã giết đủ 100 nạn nhân, đúng "lời hứa" với chính mình và hắn không muốn tiếp tục nữa. Với Iqbal, cách tốt nhất để không phá bỏ lời hứa là… công bố "thành quả" của mình. Sau nạn nhân thứ 100, hắn sẵn sàng để bị bắt. Nhưng muốn bắt được hắn để xét xử, thì cảnh sát và các nhà chức trách cũng phải dụng công khám phá và điều tra, chứ không có chuyện hắn tự ra mặt đầu thú.

Thế nên, trong lá thư gửi cảnh sát và báo chí địa phương, Iqbal không để lộ danh tính. Những bản ghi chép về các nạn nhân, cách hắn thủ ác, ngày

tháng và (một phần) địa điểm chính là "dấu vết" Iqbal gợi ý cho đội điều tra. Một cuộc săn lùng kẻ sát nhân hàng loạt đã diễn ra ngay sau đó. 25 ngày sau lời tự thú, Iqbal chính thức bị bắt.

Tuy nhiên đến khi bị hỏi cung, Iqbal lại khẳng định mình… vô tội. Iqbal khai rằng rằng hắn chỉ tưởng tượng ra nội dung của bức thư và đó, với gã, là một sự kết hợp giữa tuyên bố chính trị và nghệ thuật, về tình trạng mất tích liên tếp của trẻ em tại Pakistan mà thôi.

Dùng Axit Clohydric để phi tang xác chết

Dĩ nhiên, lời phản bác của Iqbal chẳng thể "cứu" được gã. Có quá nhiều bằng chứng chống lại gã đã được cảnh sát thu thập. Các bản ghi chép được Iqbal lưu giữ trong căn hộ của hắn, liệt kê chi tiết quá trình tiếp cận mục tiêu, cách thức giết người và cả phi tang thi thể.

Phần khủng khiếp nhất trong câu chuyện đẫm máu của Igba chính là công đoạn phi tang xác chết. Axit clohydric, được gã sử dụng thường xuyên với mục đích ăn mòn thi thể nạn nhân, xóa dấu vết. Ngoài ra, hai thùng lớn chứa xác người đang bị phân hủy bởi Axit đã được cảnh sát tìm thấy trong nhà kho của Iqbal – như là bằng chứng đanh thép nhất để khẳng định tội ác khủng khiếp của hắn.

Nhưng Iqbal lại khác tuyệt đại đa số những "sát nhân hàng loạt" trước và sau hắn ở một chi tiết kì dị: hắn có đồng phạm. Chúng ta từng chứng kiến không ít "cặp đôi" hay "bộ ba", thậm chí có cả "đại gia đình" giết người hàng loạt. Nhưng đấy là những trường hợp, mà chúng có chung "sở thích" giết người, và đều là những diễn viên chính.

Iqbal là 1 trường hợp hoàn toàn khác. Hắn là chủ mưu giết người, là đạo diễn kiêm diễn viên chính cho serie những tội ác khủng khiếp của mình. Nhưng hắn cần "diễn viên phụ" để làm nổi bật vai trò của mình. Đó chính là đồng phạm của Iqbal. Không phải một mà là ba đồng phạm giúp Iqbal thực hiện những vụ giết người của mình.

Không phải tất cả những mục tiêu thiếu niên của Igba đều trở thành nạn nhân bị giết hại. Trong số những đứa trẻ vô gia cư, sống va vật trên những

con đường ở Lahore, Iqbal tìm được 3 chú nhóc, mà hắn tự cảm thấy là có gì đó giống mình, khiến hắn có sự đồng cảm với họ.

Sajid Ahmed, 17 tuổi, là đồng phạm số 1 của Iqbal, chịu án tử hình. Hai thiếu niên khác, Mamah Nadeem (15 tuổi) và Mamad Sabir (13 tuổi) là những đồng phạm còn lại. Cả ba đều bị đưa ra xét xử vì tội giết 100 trẻ em nam, cùng với Iqbal. Nadeem bị kết tội ở 13 vụ giết người, nhận bản án 14 năm cho mỗi vụ, tổng cộng là 182 năm tù. Sabir nhận tổng cộng 63 năm tù.

Tự sát chết trong trại giam?

Iqbal bị kết án tử hình, giống như đồng phạm số 1 của hắn. Theo luật sharia của Đạo Hồi ở Pakistan, thẩm phán trong vụ án đã phán quyết rằng Iqbal nên bị giết theo cách hắn đã "đối xử"với nạn nhân. Phán quyết nêu rõ: Iqbal sẽ bị xiết cổ tới chết và thi thể của hắn sẽ bị cắt thành 100 mảnh, một mảnh đại diện cho mỗi cậu bé mà hắn đã giết, và sau đó chúng được nhúng vào một thùng axit clohydric trước mặt cha mẹ, gia đình nạn nhân.

Nhưng đây là định mệnh mà Iqbal không bao giờ phải đối mặt và trải qua. Không phải vì chính quyền Pakistan đã ngăn chặn cách tử hình vô cùng kinh dị theo phán quyết của tòa án, mà vì chính Iqbal đã… tự xử trước.

Ngày 8 tháng 10 năm 2001, Javed Iqbal và Sajid Ahmed, đã cùng nhau tự sát trong phòng giam. Cho đến thời điểm hiện tại, cái chết của Iqbal (và đồng phạm số 1) vẫn là chi tiết gây tranh cãi tại Pakistan. Có thực Iqbal và Ahmed tự sát hay chúng đã bị giết hại bởi những tội phạm trong nhà giam, hoặc giả bị "hành quyết" bởi các nhân viên cai ngục?

Không ai biết cả, bởi giới chức và truyền thông Pakistan không hề đưa tin Iqbal-đã-chết-như-thế-nào sau sự kiện này. Chỉ 1 điều chắc chắn: Iqbal, kẻ giết người hàng loạt gây ám ảnh nhất lịch sử Pakistan, đã chết.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 189: Sát Nhân Đồng Tính Và Sở Thích Vẽ Chân Dung Nạn Nhân Trước Khi Hạ Thủ

Những năm giữa thập niên 70 thế kỉ trước, cộng động LGBT, đặc biệt là nhóm đồng tính nam tại Mỹ rúng động vì một kẻ giết người hàng loạt có biệt danh "The Doodler". Theo báo cáo từ cảnh sát San Francisco, tay sát thủ này chuyên nhằm vào mục tiêu là những người đàn ông da trắng thuộc giới tính thứ 3.

Trong khoảng thời gian từ 1/1974 đến 9/1975, "The Doodler" đã giết tổng cộng 5 người. Tuy nhiên, "The Doodler" cũng thất bại trong 2 vụ. Hai nạn nhân trốn thoát thành công, một người là nhân viên làm ở sở ngoại giao và một người là nghệ sĩ khá có tiếng những năm 1970, sau đó đã cung cấp cho cảnh sát San francisco những manh mối quan trọng về kẻ giết người bệnh hoạn này.

Theo mô tả, "The Doodler" là một người đàn ông da màu, người Mỹ gốc Phi, có chiều cao khoảng 1m80, dáng người gầy gò. Vào thời điểm gây ra hàng loạt vụ án mạng, "The Doodler" khoảng 20-23 tuổi.

"The Doodler" thường tiếp cận "con mồi" của hắn tại các CLB hoặc quán bar dành riêng cho đồng tính nam ở San Francisco. Gạ gẫm quan hệ tình dục đồng giới là chiêu quen thuộc để "The Doodler" đưa "con mồi" vào tròng.

Theo lời khai của một nạn nhân đã thoát khỏi lưỡi hái tử thần "The Doodler" thì tên sát nhân hàng loạt, khoe mình là một họa sĩ truyện tranh, đã đề nghị phác thảo một bức chân dung của "con mồi" trước khi đôi bên quan hệ tình dục. Và sau cuộc mây mưa, "The Doodler" sẽ dùng sao cắt cổ "con mồi" tới chết.

Ngày 27/1/1974, sau khi một thi thể bị cắt cổ được tìm thấy ở gần khu nghỉ mát nổi tiếng Ocean Beach tại San Francisco, cảnh sát đã phát lệnh truy nã “The Doodler” đồng thời công bố mức thưởng 100 nghìn USD cho bất kì thông tin hữu ích nào có thể dẫn tới việc bắt giữ tên sát nhân.

Trong số 5 nạn nhân bị giết hại bởi “The Doodler” thì thi thể của 4 người được tìm thấy dọc bờ biển San Francisco, một bị tên này vứt ở trong công viên “Golden Gate”. Nạn nhân đầu tiên của “The Doodler” là Gerald Cavanaugh, một doanh nhân 50 tuổi.

Hồi năm 1976, cảnh sát San Francisco đã bắt giữ một người đàn ông da màu có nhiều điểm trùng khớp về nhân dạng với “The Doodler”. Tuy nhiên, do các nạn nhân từ chối ra tòa làm chứng vì không muốn để lộ thân phận và giới tính thứ ba của mình trong bối cảnh xã hội những năm 70 còn rất nhiều kì thị với cộng đồng LGBT, nên quá trình điều tra đi vào bế tắc.

Người đàn ông bị tình nghi nêu trên, không được cảnh sát tiết lộ tên tuổi, sau đó được thả và qua đời bởi một vụ tai nạn năm 1977. Tới tháng 9 năm 1978, San Francisco tiếp tục chứng kiến một vụ sát hại người đồng tính nam nữa với cách thức tương tự. Thực tế này loại trừ khả năng “kẻ tình nghi” đã qua đời vi tan nạn kể trên là “The Doodler”.

Hơn 45 năm đã qua kể từ khi thi thể nạn nhân đầu tiên của “The Doodler” được tìm thấy ở bãi biển Ocean Beach, tên sát nhân hàng loạt có sở thích vẽ chân dung nạn nhân trước khi xuống tay vẫn trong vòng bí ẩn.

Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ DNA, vụ án giết người hàng loạt “The Doodler” mới đây đã được cảnh sát San Francisco tiến hành điều tra lại. Cảnh sát San Francisco đã công bố bản phác thảo mới nhất về “The Doodler” cùng mức thưởng 500 nghìn USD cho bất kì thông tin quan trọng nào về kẻ sát nhân bệnh hoạn này.

Theo Greg McEachern, trưởng phòng cảnh sát San Francisco, thì “với sự hỗ trợ của công nghệ DAN, đặc biệt là sau vụ bắt giữ thành công tên sát nhân hàng loạt “Golden State Killer”, chúng tôi hi vọng sẽ đưa “The Doodler” ra trước vành móng ngựa, đem lại công bằng cho những nạn nhân xấu số của hắn”.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 190: Sở Thích Sưu Tầm Thắt Lưng Nạn Nhân Của Kẻ Giết Người Hàng Loạt Gây Ám Ảnh Trung Quốc

Huang Yong, bị xử tử hình tháng 12/2003, tức cách đây 15 năm, là một trong những tội phạm sát nhân hàng loạt gây ám ảnh bậc nhất Trung Quốc. Và tên giết người bệnh hoạn này có một sở thích kì dị…

Huang Yong, sinh năm 1974, người Hà Nam, Trung Quốc, sở hữu chiều cao khiêm tốn, để tóc húi cua, gương mặt khắc khổ, có vẻ già so với cái tuổi chưa đầy 30 của hắn. Vẻ ngoài của Huang không có gì đặc biệt. Nhưng chẳng ai ngờ được rằng, gã trai trông bình thường như hàng ngàn vạn người Trung Quốc ấy là một kẻ sát nhân hàng loạt.

Tháng 11/2003, một thiếu niên 16 tuổi tên Zhang Liang đã tới phòng cảnh sát Hà Nam để trình báo một vụ việc gây chấn động. Cậu bị một gã đàn ông lừa và bắt trói tại nhà của hắn. Zhang kể, cậu bị gã này bóp cổ và ngất đi vài lần. Khi tỉnh lại, gã nói với Zhang rằng: “Tao đã giết 25 người. Mày sẽ là nạn nhân thứ 26”.

Nhưng Zhang may mắn trốn thoát vì tên sát nhân trong một giây phút bất cẩn đã trói cậu không đủ chặt. Sau khi nghe được câu chuyện của Zhang, cảnh sát Hà Nam đã nhanh chóng tiếp cận mục tiêu và bắt giữ Huang. Tại nhà riêng của Huang, cảnh sát phát hiện được các phần thi thể của tổng cộng 12 thanh niên trẻ.

Đây là trong những lời khai của Huang khiến người nghe – những cảnh sát dạn dày kinh nghiệm của Hà Nam cũng phải lạnh gáy: “Từ khi còn là một đứa trẻ, tôi đã có một khát khao mãnh liệt trở thành sát thủ. Việc giết người cho tôi cái cảm giác tuyệt vời của một sát thủ”. Trước khi bắt đầu

con đường trở thành một kẻ sát nhân hàng loạt, công việc chính của Huang là buôn bán phế liệu.

Các nạn nhân của Huang đều là những thanh niên trẻ, đang ở độ tuổi đi học. Zhang tránh xa các đối tượng là đàn ông trung niên, dù gã đã cố thử vài lần, vì đây là nhóm rất thận trọng, khó mà mắc phải các chiêu lừa tới nhà của gã. Zhang cũng không thích đối tượng phụ nữ vì nếu bắt và giết họ, với hắn chẳng có gì là "anh hùng" cả.

Thủ đoạn của Huang khi tiếp cận mục tiêu – những thanh thiếu niên khoảng 15-21 tuổi – là "sắm vai" một nhà bảo trợ sẵn sàng cung cấp việc làm thêm hoặc tài trợ giáo dục cho những chàng trai trẻ còn đang tuổi đi học này. Khi "con mồi" bắt đầu sập bẫy, hắn mời họ đến nhà riêng của mình. Tại đây Huang cho nạn nhân dùng thức uống có pha thuốc mê, sau đó trói họ và xiết cổ đến chết. Đa số nạn nhân đều bị cưỡng hiếp trước khi chết.

Giống như những kẻ sát nhân bệnh hoạn trong lịch sử Trung Quốc và Thế giới, Huang cũng có sở thích giữ lại một thứ của nạn nhân sau khi giết họ. Thắt lưng của nạn nhân là "món đồ đặc biệt" mà Huang giữ lại làm "kỉ niệm" dánh dấu mỗi phi vụ giết người thành công. Bộ sưu tập thắt lưng của Huang, theo điều tra của cảnh sát là 17 chiếc, được gã cất trong một chiếc hộp gỗ, đặt két sắt nhà gã.

Tháng 12/2003, Huang bị kết án tử hình vì 17 trong tổng số 25 vụ giết người trong quãng thời gian từ 2001-2003 mà hắn thừa nhận. Ngày 26/12 cùng năm, cuộc đời tội lỗi của kẻ sát nhân Huang Yong kết thúc bởi án tử hình bằng súng tại trường bắn Hà Nam.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 191: Kẻ Giết Người Hàng Loạt Đầu Tiên Của Lịch Sử Lại Là Em Họ Của Một Trong Những Vị Hoàng Đế Vĩ Đại Nhất Trung

Gao Chengyong - sát nhân hàng loạt người Trung Quốc, kẻ đã cưỡng hiếp và giết hại 11 phụ nữ trẻ trong quãng thời gian 1988-2002 đã chính thức bị xử tử hình. Nhưng so với sát nhân hàng loạt đời đầu được ghi nhận trong lịch sử Trung Quốc và Thế giới, thì “thành tích” của Gao vẫn còn kém xa nhân vật sinh trước hắn tới hơn 2000 năm sau đây...

Không phải Nam tước dâm loạn Gilles de Rais (thế kỉ 15), Quý tộc khát máu người Hugary Elizabeth Báthory (những năm 1600), Thug Behram – trùm giáo phái sát nhân tại Ấn Độ Thuggee (thế kỉ 19) hay Jack The Rippper – kẻ đã giết cả trăm gái mại dâm tại London những năm 1888, sát nhân hàng loạt đầu tiên được ghi nhận trong lịch sử là một người Trung Quốc. Thậm chí còn là một thuộc hàng danh gia vọng tộc, quyền lực có thể nói chỉ kém duy nhất Hoàng đế.

Liu Pengli – Lưu Bằng Lệ là cháu của vua Hán Cảnh Đế, em họ của vua Hán Vũ Đế - một trong hai vị Hoàng đế vĩ đại nhất thời kì đầu Đế quốc Trung Hoa cùng với Tần thủy Hoàng. Bằng Lệ là con trai thứ ba của Lương Hữu Vương Lưu Vũ. Lưu Vũ là con trai thứ năm của Hán Văn Đế Lưu Hằng với Đậu Hoàng hậu, trên Vũ có anh trai Lưu Khải – người sau này lên ngôi vua – chính là Hán Cảnh Đế.

Cha của Bằng Lệ, Lương Hữu Vương Lưu Vũ, vua của Lương Quốc, là chư hầu vương có thế lực nhất thời Hàn Cảnh đế. Sử gia đời sau từng nhận xét Lưu Vũ “tuy là thần tử nhưng cũng chẳng khác gì thiên tử”, tức không hềkém xạnh so với anh trai Lưu Khải Hán Cảnh Đế.

Lưu Vũ đương thời lập được nhiều công lớn, đặc biệt là giúp Hán Cảnh Đế dẹp loạn bảy nước chư hầu. Ban đầu tình cảm anh em giữa Vũ và Cảnh Đế rất bền chặt nhưng về sau Vũ ngày càng lấn quyền vua, liên tục chiêu mộ tướng sĩ, làm loạn triều cương, giết cả đại thần Viên Áng.

Năm 144 TCN, Vũ bị Cảnh Đế trục xuất khỏi triều đình Trung ương Trường An rồi sinh bệnh mà chết tại Lương Quốc, thọ 41 tuổi. Sau khi Vũ chết, Cảnh Đế đã phân Lương Quốc thành 5 tiểu quốc, giao cho 5 con trai của Vũ làm vương cai quản (Lương, Tế Xuyên, Tế Đông, Sơn Đông, Tế Âm). Bằng Lệ, con trai thứ ba của Vũ là vua của Tế Đông – tức Tế Đông Vương.

Từ nhỏ, Bằng Lệ sớm đã không thích trau dồi việc học hành kinh sử mà chỉ mê luyện võ, bắn cung. Trong số 5 con trai của Lưu Vũ, Bằng Lệ là kẻ có võ nghệ và sức khỏe vô địch, thậm chí nức tiếng tại Lương Quốc. Nhưng Bằng Lệ là kẻ khát máu, luôn tìm kiếm sự khoái lạc qua việc giết chóc, tra tấn người khác. Chính vì lý do này mà Lệ rất không được lòng cha khi Lưu Vũ còn sống.

Tuy nhiên, sự phát triển lệch lạc về nhân cách và sự khát máu ở Bằng Lệ lỗi phần lớn là do cha hắn. Trong trận chiến dẹp loạn 7 nước chư hầu, khi Bằng Lệ mới 7-8 tuổi, Lưu Vũ đã đem con theo cùng. Và chính việc nhìn thấy cảnh cha mình cùng tướng sĩ giết chóc, máu chảy đầu rơi đã tạo ra một “vết hằn” lớn trong tâm sinh lý và sự phát triển của Bằng Lệ sau này.

Có một giai thoại lưu truyền rằng, từ năm 15 tuổi, đã không có bất kì một binh lính nào trong quân của Lưu Vũ dám tập luyện hay song đấu với Bằng Lệ. Bởi cứ lần nào giao chiến là y như rằng Bằng Lệ sẽ giết chết người lính đó. Giết người rồi, hắn còn cắt tai, cắt ngón tay để làm chiến lợi phẩm với sự khoái trá rất bệnh hoạn.

Khi Bằng Lệ giữ ngôi Tế Đông Vương sau khi cha mất, cái sự khát máu đầy biến thái của hắn còn tăng lên theo cấp độ nhân. Giờ Bằng Lệ không giết người bằng việc song đấu nữa mà mỗi tuần hắn thường tổ chức các cuộc đi săn để thỏa mãn thú tính. “Đi săn” ở đây không phải săn thú trong

rừng – chuyện vốn dĩ rất bình thường tại Trung Quốc thời đó mà là… săn người.

Những con mồi trong cuộc đi săn của Bằng Lệ thường là tù binh, tử tội, thậm chí là dân thường. Những người này sẽ phải khoác lên mình những bộ lông giả làm thú vật như hổ báo, cáo, hươu…, rồi được thả vào trong rừng tự tìm chỗ ẩn nấp khoảng nửa canh giờ trước khi Bằng Lệ cùng bộ hạ của hắn bắt đầu "cuộc săn".

Chưa hết, phi đội sát thủ được cầm đầu bởi kẻ khát máu bệnh hoạn Bằng Lệ còn thường xuyên tổ chức những cuộc cướp bóc khách buôn hay dân thường tại các vùng núi ở Tế Đông để thỏa mãn thú vui giết chóc. Với một kẻ chẳng thiếu gì về vật chất như Bằng Lệ thì giết người là chính, cướp chỉ là phụ. Đồ cướp được hắn thường chia ra ban thưởng cho những bộ hạ có "thành tích" giết được nhiều người nhất trong mỗi lần "đi săn" như vậy.

Theo ghi chép của Sử kí Tư Mã Thiên, riêng Bằng Lệ đã giết không dưới 150 người, trong giai đoạn hắn giữ ngôi Tế Đông Vương. Phải tới năm 116 TCN, khi có quá nhiều người tố cáo những tội ác của Bằng Lệ, vua Hán Vũ Đế Lưu Triệt, cũng là anh họ của Lệ, mới tổ chức các cuộc điều tra xét hỏi.

Nhân chứng vật chứng không thiếu nhưng Hán Vũ Đế Lưu Triệt vì thương tình Hoàng thân quốc thích nên đã tha tội chết cho Bằng Lệ, chỉ tước ngôi Tế Đông Vương và đày hắn thành thứ dân, lưu ở Shangyong (nay là Trúc Sơn, Nam Đầu, Đài Loan). Ba năm sau, Bằng Lệ bị giết chết bởi con cháu của những nạn nhân từng bị hắn sát hại để mua vui trong quá khứ

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 192: Đồ Tể Phố Mons

Bỉ, quốc gia nhỏ bé và yên bình, nổi tiếng với Chocolate, Bia và Khoai tây chiên. Nhưng Bỉ cũng là nơi sản sinh ra một trong những "Sát nhân hàng loạt" gây ám ảnh nhất xưa nay. "Đồ tể phố Mons", kẻ đã giết chết và cắt rời các bộ phân cơ thể của 5 người phụ nữ trong quãng thời gian 1996-1997. Và điều khủng khiếp hơn cả, chính là việc hơn 20 năm sau tội ác hàng loạt ấy, thân phận của "Đồ tể phố Mons" vẫn hoàn toàn bí ẩn…

Những bộ phận thi thể bị cắt rời

Tháng 3/1997, thành phố Mons, thủ phủ tỉnh Hainaut, gần biên giới Bỉ với Pháp, rung chuyển bởi tin tức một cảnh sát đã phát hiện ra các túi rác bằng nhựa có chứa nhiều bộ phận cơ thể người. Sĩ quan Olivier Motte đã tìm thấy những chiếc túi dọc theo đường phố Em Vandervelde ở Cuesmes, Mons.

Khám nghiệm tử thi cho thấy những chiếc túi chứa các bộ phận cơ thể của ba nạn nhân nữ khác nhau. Hai ngày sau phát hiện của sĩ quan Motte, một loạt túi khác đã được tìm thấy ở Mons. Lần này, những chiếc túi chứa các bộ phận bị cắt rời của một người phụ nữ, được cho là bị giết chỉ vài ngày trước đó.

Thêm 1 túi chứa các bộ phận bị cắt rời từ thi thể 1 nạn nhân nữ khác được tìm thấy trên dòng sông Haine khẳng định một sự thật khủng khiếp: Mons và khu vực lân cận thành phố này là nơi trú ẩn của một kẻ giết người hàng loạt đặc biệt tàn bạo.

Nghi phạm đầu tiên

Không mất nhiều thời gian để cảnh sát gọi tên nghi phạm số 1: Marc Dutroux. Năm 1996, Dutroux, sát nhân hàng loạt gốc Charleroi (Pháp), đã bị bỏ tù vì bắt cóc 6 cô gái và giết chết ít nhất 2 người trong số họ. Trong phiên tòa, Dutroux thừa nhận tội ác của hắn được ra lệnh bởi một nhóm bất chính bệnh hoạn trong giới thượng lưu Bỉ.

Không có bằng chứng cho thấy "nhóm đứng sau" Dutroux là ai nhưng không thể chối cãi rằng, Dutroux là một tên sát nhân độc ác, kẻ đã giam giữ và tra tấn các nạn nhân đến chết ở một phòng kín dưới lòng đất trong nhiều ngày.

Các tội ác của Dutroux được thực hiện chủ yếu ở các khu vực thuộc Hainaut khiến hắn trở thành nghi can số 1. Tuy nhiên, các "lỗ hổng" trong lập luận của ban điều tra sớm xuất hiện. Cụ thể: "Đồ tể xứ Mons" giết phụ nữ mà không phân biệt tuổi tác, xuất thân trong khi tất cả các "con mồi" của Dutroux đều là gái vị thành niên. Rõ ràng, ác nhân giết người và vứt các bộ phận cơ thể vào túi rác trên khắp Hainaut, là 1 cái tên khác.

Thân thế 4 nạn nhân đầu tiên dược xác định

Carmelina Russo, 42 tuổi, được báo cáo mất tích vào ngày 4/1/1996. Ngày 21/1, một số phần thi thể của Russo được phát hiện ở sát biên giới Bỉ - Pháp. Russo là một phụ nữ đã kết hôn và lịch trình hàng ngày của cô luôn bắt đầu từ nhà ga xe lửa tại Mons.

Martine Bohn, 43 tuổi, được tuyên bố mất tích vào ngày 21/7/1996. Martine, một người chuyển giới, từng làm việc tại các quán bar quanh biên giới Pháp và Bỉ. Khi tìm thấy các phần thi thể của Bohn trong túi rác trôi nổi trên sông Haine, các nhà điều tra đã suy luận rằng kẻ giết người đã cắt bỏ ngực của cô sau khi biết rằng Bohn là người chuyển giới. Điều này cung cấp thêm bằng chứng rằng: tội ác của tên sát nhân hàng loạt này được thúc đẩy bởi tình dục.

Jacqueline Leclercq, 33 tuổi, một phụ nữ đã li hôn vào thời điểm thi thể cô được tìm thấy. Leclercq, có 3 con với chồng cũ nhưng khi li hôn cô bị Tòa từ chối quyền nuôi con. Leclercq thường được trông thấy ở các khu vực gần nhà ga Mons cho đến khi cô mất tích vào ngày 23/1/1997. Tay và

chân Leclercq đã được sĩ quan Motte tìm thấy vào ngày 22/3/1997, ngay ở đường Rue de Emile Vandervelde.

Nathalie Godart, 21 tuổi, là nạn nhân nhỏ tuổi nhất của "Đồ tể phố Mons". Godart có một con gái gần 3 tuổi, nhưng đứa trẻ này đã được đưa vào Chương trình chăm sóc cộng đồng của Thành phố do một loại rắc rối trong cuộc sống của cô.

Vào thời điểm cô mất tích, Godart sống tại một căn phòng nhỏ ở Mons và thường xuyên lui tới các quan bar, tụ điểm ăn chơi như Intercity, Metropole và Cafe de la Gare. Godard, theo như nhiều nhân chứng cho biết, là một phụ nữ có đời sống tình dục phóng túng nhưng không phải gái mại dâm. Tương tự Bohn, thi thể bị cắt rời nhiều bộ phận của Godart được tìm thấy ở sông Haine.

Nạn nhân cuối cùng Begonia Valencia

Trong khi thân thế của các nạn nhân dần được xác định, cảnh sát Bỉ, trong cuộc họp báo chính thức đã đưa ra những phác thảo quan trọng về kẻ giết người hàng loạt. Giả thuyết đáng chú ý nhất: "Đồ tể xứ Mons" có thể đã được đào tạo về y tế, vì các bộ phân cơ thể của nạn nhân đều được cắt rời với độ chính xác rất cao.

Đặc phái viên của FBI, suy luận rằng kẻ giết người có một công việc ổn định dựa trên thực tế là tất cả các nạn nhân của hắn đều bị sát hại vào cuối tuần. Vào ngày 3 tháng 7 năm 1997, một bản tin được phát trên Kênh truyền hình Quốc gia Bỉ cho biết cảnh sát đang điều tra khả năng có mối liên hệ tôn giáo hoặc huyền bí với các tội ác của "Đồ tể phố Mons".

Nạn nhân cuối cùng được biết đến của "Đồ tể phố Mons" là Begonia Valencia, 37 tuổi, có báo cáo mất tích từ thị trấn Frameries vào mùa hè năm 1997. Một số bộ phận thi thể của Valencia được phát hiện tại khu rừng nhỏ, nằm giữa Bethleem và Hyon.

Một người hàng xóm của Valencia sau đó nói rằng cô thường đi xe buýt địa phương mỗi tối. Rất có thể tên "Đồ tể phố Mons" đã phát hiện được

thói quen này của Valencia và "chờ sẵn" tại một trạm xe buýt hoặc nhà ga tại Mons, để thực hiện tội ác.

Nghi phạm thứ hai xuất hiện

Vào ngày 15/9/1990, một túi rác màu đen đã được tìm thấy gần Khu vực Hải quân Brooklyn cách, không xa New York. Túi rác chứa hai cánh tay và một chân bị cắt rời. Một chiếc túi khác được phát hiện vài giờ sau đó chứa các bộ phận còn lại của một người phụ nữ. Mười ngày sau, thân phận của nạn nhân được xác định: Mary Beal, 61 tuổi.

Beal, độc thân, sống trong 1 căn hộ nhỏ ở đường Mosholu Parkway với vài chú chó. Vụ mất tích của Beal đã được báo cáo bởi những người hàng xóm, sau khi họ không thấy Beal ra ngoài đi dạo vào buổi sáng. Cuộc điều tra cái chết của Beal, cho thấy cô làm việc bán thời gian với tư cách là phiên dịch viên của tòa án.

Vụ án cuối cùng của Beal trước khi cô mất tích, liên quan đến "cuộc chiến" giành quyền nuôi con của một cặp đôi li hôn người Nam Tư, Smajo Dzurlic và vợ anh ta. Hơn một thập kỷ sau, cảnh sát đã bắt giữ Smajo Dzurlic (còn có một cái tên khác- Smail Tulja) vì tội giết Beal. Theo điều tra của Sở cảnh sát New York, Tulja có mối quan hệ tình cảm với Beal vào thời điểm hắn ra tay với phụ nữ này.

Tulja đã bị bắt vào mùa đông năm 2009 tại Montenegro. Chính quyền Mỹ ban đầu muốn dẫn độ Tulja về Mỹ để xét xử vụ giết người Beal, nhưng bất thành vì Montenegro không cho phép dẫn độ công dân nước mình. Tulja sau đó bị Tòa án Montenegro xét xử về hàng loạt tội ác tại Mỹ, Montenegro, CH Séc và Albania.

Ngoài Beal, Tulja còn chịu cáo buộc liên quan đến việc giết vợ, người đã mất tích ở Albania vài năm trước năm 2009. Tulja cuối cùng đã bị kết án về vụ giết Beal, nhận án tù giam 12 năm tại Nhà tù Goth. Năm 2012, Tulja, tự sát chết trong nhà tù.

Giữa vụ Tulja giết bà Beal và "Đồ tể phố Mons" rõ ràng có rất nhiều điểm tương đồng. Và chi tiết đáng chú ý nhất chính là bằng chứng cho

thấy Tulja từng sống ở Bỉ trong khoảng thời gian từ 1996 đến 1997, giai đoạn mà “Đồ tể phố Mons” thực hiện các tội ác khủng khiếp của hắn. Tất cả những điều đó khiến Tulja trở thành nghi phạm số 1.

Rốt cuộc, thân phận “Đồ tể phố Mons” vẫn trong vòng bí mật

Ngoài Tulja, một nghi phạm đáng chú ý khác trong vụ án “Đồ tể phố Mons” là Jacques Antoine. Antoine, hành nghề bác sĩ, bị bắt giữ vào năm 2012, sau vụ tấn công một phụ nữ ở thành phố Strasbourg.

Trước vụ bắt giữ này, con trai Antoine, đã viết thư cho cảnh sát Pháp cáo buộc cha mình là “Đồ tể phố Mons”. Trong lá thư này, con trai Antoine đưa ra những nghi ngờ của cậu như việc cha mình đã sống ở Mons trong quãng thời gian tội ác của “Đồ tể phố Mons” được thực hiện và cậu nhiều lần nhìn thấy cha mang theo những túi rác màu đen với hành vi khác thường.

Tuy nhiên, quá trình điều tra sau đó đã bác bỏ khả năng Antoine là “Đồ tể phố Mons”. Và cho đến thời điểm hiện tại, tên sát nhân hàng loạt gây ám ảnh nhất nước Bỉ vẫn chưa lộ diện trước ánh sáng của công lý. Hắn là Dutroux hay Tulja? Hắn đã chết hay vẫn đang ung dung săn tìm những “con mồi” mới ở Mons? Không ai biết…

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 193: Quái Vật Ngày Valentine

Mỗi ngày Thế giới mà chúng ta đang sống chứng kiến biết bao tội ác. Lễ tình nhân Valentine hàng năm dĩ nhiên cũng chẳng phải ngoại lệ. Lịch sử đã chứng kiến nhiều vụ án mạng "kinh điển" trong ngày 14/2 này. Nhưng sát nhân hàng loạt, chỉ giết người trong ngày Valentine, thì trong hồ sơ lưu trữ tội phạm chỉ có duy nhất 1 cái tên.

Bartolomeo Gagliano, đã tự sát trong nhà tù dành cho những tội phạm nguy hiểm và có vấn đề về mặt tâm thần ở Sanremo, vùng Liguria miền bắc Italia, vào ngày 22/1/2015. Trước đó hàng chục năm, Gagliano bị Tòa án Italia tuyên án tù chung thân vì nhiều tội danh mà hắn phạm phải, đáng chú ý nhất trong số đó là giết chết 3 người phụ nữ.

Cuối năm 1981, Gagliano bị bắt lần đầu tiên sau khi Viện công tố Genoa thu thập được đầy đủ bằng chứng cho thấy hắn chính là kẻ đã giết chết một cô gái điếm vào đúng đêm 14/2 cùng năm.

Theo hồ sơ vụ án, Gagliano sau khi quan hệ tình dục với cô gái này đã đánh đập và bóp cổ nạn nhân tới chết. Gagliano không bị xử tử hình bởi những kiểm tra sau này cho thấy hắn là một kẻ có vấn đề lớn về mặt tinh thần. Hiểu đơn giản, Gagliano là một kẻ tâm thần và không hoàn toàn ý thức được về tội ác của mình.

Sau khi chính thức bị tuyên án, Gagliano bị giam ở nhà tù tại Genoa. Nhưng đến đầu tháng 2 năm 1981, bằng một cách nào đó, kẻ sát nhân tâm thần này đã vượt ngục thành công. Và không lâu sau khi trốn thoát khỏi nhà tù Marassi ở Genoa, Gagliano tiếp tục gây ra tội ác.

Lần này hắn thậm chí còn “nhân đôi” số nạn nhân của mình: một phụ nữ (cũng là gái bán hoa) và một người chuyển giới (nam sang nữ). Đáng nói vụ giết người kép này của Gagliano cũng được hắn thực hiện trong ngày Valentine 14/2, cũng với cách thức tương tự như năm 1981.

Chỉ giết người vào ngày Lễ tình nhân, nên Gagliano được giới truyền thông Italia và Thế giới đặt cho biệt danh “Quái vật ngày Valentine”. Gagliano sau đó bị bắt giam trở lại và hắn tiếp tục chịu án tù chung thân, với sự quản chế chặt chẽ hơn tại nhà giam Marassi.

Các chuyên gia tâm lý pháp y luôn bảo lưu quan điểm rằng Gagliano là một kẻ tâm thần, ý thức không đầy đủ. Nhưng tên sát nhân hàng loạt này, ngoài việc giết người không ghê tay và lại chỉ sát hại nạn nhân vào ngày Valentine, còn có biệt tài vượt ngục.

Bằng chứng là đến tháng 12/2013, thời điểm đó Gagliano đã 55 tuổi nhưng hắn lại tiếp tục thực hiện một vụ đào thoát ngoạn mục nữa. Tháng 12/2013, Gagliano sau một quãng thời gian dài được quản ngục đánh giá là cải tạo tốt đã nhận được đặc ân về quê nhà thăm mẹ già.

Theo kèm Gagliano trong chuyến về thăm nhà là 3 sĩ quan cảnh sát của nhà tù Marassi. Ấy vậy mà tên sát nhân hàng loạt Gagliano vẫn thoát khỏi sự kèm cặp của 3 sĩ quan này, thoát ra khỏi nhà mẹ hắn, sau đó chặn một xe chuyên vận chuyển bánh ngọt uy hiếp lái xe đưa hắn tới Genova.

Cú tẩu thoát ngoạn mục của Gagliano gây chấn động toàn Italia. Cảnh sát “đất nước hình chiếc ủng” đã phát lệnh truy nã quốc tế Gagliano. Cuộc truy lùng Gagliano cho thấy, từ Genova hắn đã vượt qua biên giới Italia – Pháp và hiện diện ở thành phố du lịch Menton.

Tuy nhiên, Gagliano không ẩn náu được lâu và lần này hắn chưa kịp gây ra bất kì một vụ sát nhân nào. Với sự hỗ trợ của cảnh sát Pháp, Gagliano bị bắt giữ tại Menton và dẫn độ trở về Italia.

Gagliano sau đó chuyển tới nhà giam tại Sanremo, vùng Liguria. Tới tháng 1/2015, Gagliano được phát hiện là đã tự sát bằng cách treo cổ trong phòng biệt giam của hắn. Kết thúc cuộc đời của “Quái vật ngày Valentine".

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 194: Vụ Án Oan Kinh Điển Lịch Sử Trung Quốc: €Người Chết' Sống Lại Giải Oan Cho Tử Tù

Tháng 4/1987, người dân Ma Dương, huyện tự trị dân tộc thuộc Hoài Hóa, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc xôn xao vì một sự kiện gây chấn động. Teng Xingshan (Đằng Hưng Thiện), gã trai bán thịt lợn hiền lành có tiếng trong vùng bị cảnh sát bắt vì tội giết người.

Hưng Thiện khi đó bị tình nghi là sát nhân đã giết hại một cô gái có tên Shi Xiaorong (Thi Tiêu Vinh). Tiêu Vinh là nhân viên phục vụ tại một khách sạn ở Ma Dương, một trong những mối quen mà Hưng Thiện thường cung cấp thịt lợn trong suốt 1 năm qua.

Một tháng trước ngày Hưng Thiện bị bắt, người nhà Tiêu Vinh có đơn trình báo về sự mất tích của cô lên chính quyền địa phương. Đầu tháng 4/1987, một thi thể phụ nữ bị chặt chân tay được tìm thấy ở sông Ma Dương.

Cảnh sát Ma Dương đã liên kết sự kiện Tiêu Vinh mất tích với xác chết trôi sông nêu trên và mời người nhà của Tiêu Vinh tới nhận dạng. Chị của Tiêu Vinh khẳng định đấy chính là thi thể của Tiêu Vinh. Ba ngày sau, Hưng Thiện bị bắt vì theo nhận định ban đầu của cảnh sát, anh là nghi can số 1.

Tại sao Hưng Thiện lại bị coi là kẻ tình nghi đầu tiên trong cái chết của Tiêu Vinh. Có hai lý do quan trọng, tất nhiên là dưới góc nhìn của cảnh sát. Thứ nhất, Thiện và Vinh có mối liên hệ nhất định, không chỉ xoay quanh công việc giữa một người cung cấp thịt lợn cho khách sạn lớn nhất trong vùng và một nhân viên tại khách sạn đó.

Thứ hai, Cơ quan điều tra sau khi khám nghiệm tử thi nhận định rằng, những vết cắt xẻ chân tay nạn nhân cho thấy kĩ thuật điêu luyện của một “tay dao” chuyên nghiệp. Hưng Thiện, trong khi đó, lại là một người bán thịt lợn, trong một gia đình có truyền thống nghề này từ đời ông cố nội, thậm chí còn nổi tiếng trong vùng nhờ kĩ năng xẻ thịt nhanh và đẹp.

Bằng một cách nào đó, không loại trừ khả năng dùng nhục hình, cảnh sát Ma Dương đã có được lời thú tội giết Tiêu Vinh của Hưng Thiện. Bản cáo trạng đọc trước toà nêu rõ Hưng Thiện sau khi quan hệ tình dục với Tiêu Vinh, giữa hai người đã xảy ra cãi vã vì Thiện nghi Vinh trộm tiền của anh. Trong lúc nóng giận, Thiện đã dùng dao đâm chết Vinh và cắt rời chân tay cô, rồi đem thi thể ném xuống dòng Ma Dương.

Hưng Thiện sau đó bị Tòa án nhân dân Hồ Nam kết án tử hình bất chấp đơn kháng cáo của anh cùng chiến dịch kêu oan có chữ kí của hơn 300 dân làng – những người không bao giờ tin chàng thanh niên dễ mến Hưng Thiện lại là kẻ sát nhân máu lạnh. Hưng Thiện chính thức bị xử tử hình tại trường bắn Hồ Nam vào năm 1989.

Vụ án khép lại. “Kẻ thủ ác” phải đền tội. Đa số các thành viên trong đội điều tra đã phá án thành công cái chết của Tiêu Vinh sau đó đều thăng quan tiến chức. Những người tin rằng Hưng Thiện bị oan, từ những người thân trong gia đình đến dân làng ở Ma Dương, dù không phục dù đau lòng nhưng thì khi thời gian qua đi, bi kịch năm nào cũng không còn được họ nhắc lại nữa.

Nhưng quả thực Hưng Thiện đã chết oan, đã bị xử tử hình vì một tội ác khủng khiếp mà anh ta không hề có một chút liên quan nào. Nếu như Số phận của Hưng Thiện khiến anh rơi vào vòng oan trái, khiến anh phải chết trong nỗi uất hận thì Ông Trời cũng đã mở ra một con đường để anh được giải oan.

Bởi thực tế, Tiêu Vinh không hề.. chết. Thi thể bị cắt rời chân tay trôi trên dòng Ma Dương cuối Xuân năm 1987 hoàn toàn không phải là Tiêu Vinh. Cô gái có tên Tiêu Vinh – mà tất cả đều nghĩ là đã chết và không ít

người tin rằng bị giết bởi Hưng Thiện – đúng là đã mất tích nhưng rốt cuộc vẫn sống sờ sờ.

Năm 1993, tức 4 năm sau khi Hưng Thiện bị tử hình, Tiêu Vinh bất ngờ xuất hiện, không phải ở Ma Dương – Hồ Nam, mà là quê gốc của cô Quý Châu. Tiêu Vinh, trong lời khai của mình với cơ quan điều tra sau này, kể rằng cô bị bắt cóc vào tháng 3/1987 và bị lừa bán làm vợ cho một người đàn ông ở Sơn Đông. Vinh cũng thừa nhận cô chẳng hề biết ai có tên là Hưng Thiện cả.

Tiêu Vinh và chồng sau đó có liên quan tới một đường dây buôn bán ma túy ở Sơn Đông. Cô bị bắt cùng chồng, chịu án tù giam 3 năm. Sau khi mãn hạn tù, Tiêu Vinh trở về quê nhà ở Quý Châu. Đấy chính là lý do Tiêu Vinh bặt vô âm tín từng ấy năm.

Điều đáng ngạc nhiên nhất là ở chỗ, một Tiêu Vinh bị bắt giam vì liên quan tới đường dân buôn ma túy và một Tiêu Vinh bị giết hại xác thả trôi sông, vẫn cùng tồn tại trong hồ sơ lưu của công an hai tỉnh Sơn Đông và Hồ Nam, mà không nhân viên hữu trách nào phát hiện ra sự phi lý đó.

Phải tới năm 2004, những người thân của Hưng Thiện mới nghe phong thanh rằng Tiêu Vinh vẫn còn sống và đang ở Quý Châu. Vợ và con gái của Hưng Thiện – tên Đằng Yên sau đó đã đến nhà của Tiêu Vinh để về kể bi kịch mà gia đình họ phải gánh chịu bởi bản án tử hình oan nghiệt năm 1989.

Sau câu chuyện đẫm nước mắt giữa 3 người phụ nữ, cùng với lời hứa sẽ đứng ra làm chứng của Tiêu Vinh, cuối tháng 12/2004, Đằng Yên chính thức nộp đơn đề nghị Trung tâm hỗ trợ pháp lý thành phố Hoài Hóa, Hồ Nam nhờ giúp đỡ trong việc lật lại vụ án oan của Hưng Thiện.

Đúng nửa năm năm sau, tháng 7/2005, Toàn án Hồ Nam chính thức tuyên bố Hưng Thiện vô tội. Gia đình của tử tù chết oan này được bồi thường 666 nghìn Nhân dận tệ. Đội điều tra vụ án và Hội đồng xét xử vụ "Đằng Hưng Thiện giết Thi Tiêu Vinh" năm nào, toàn bộ đều bị kỉ luật, cách chức vụ đang đảm nhiệm vào thời điểm đó.

16 năm sau khi bị tử hình bởi một tội ác mình không hề liên quan, Hưng Thiện được giải oan. Nhưng phía sau vụ án oan của Hưng Thiện vẫn còn đó những câu hỏi lớn: Tử thi bị cắt lìa tay chân năm ấy không phải là Thi Tiêu Vinh, vậy nhân thân thực sự của cô gái xấu số này? Tại sao cô lại chết theo cách đau lòng đến vậy? Và kẻ thủ ác thực sự là ai?

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 195: Án Mạng Đêm Valentine Và Nhân Dạng Bí Ẩn Của Kẻ Giết Người Khiến Cảnh Sát Mỹ Bó Tay Hơn 1 Thập Kỉ

Valentine 14/2 là ngày tình yêu thăng hoa. Nhưng đây cũng là ngày gắn liền với nhiều vụ án mạng đẫm máu và bí ẩn. Dưới đây là một vụ án mạng trong ngày Lễ tình nhân khiến cảnh sát Mỹ lao tâm khổ tứ hơn 12 năm qua nhưng chẳng thể nào tìm được kẻ thủ ác…

22h tối Valentine 2007, ông bà Art - Lois Serrin đến thăm cô út Jodine, thói quen hàng tuần của cặp vợ chồng già kể từ khi con gái quyết định ở riêng từ hơn 10 năm qua. Jodine, 39 tuổi, độc thân, sống ở một căn hộ nhỏ tại đường Swallow Lane, hạt San Diego, California, không xa nhà bố mẹ.

Nhưng là một người khuyết tất bẩm sinh (liên quan đến thần kinh) nên Jodine vẫn luôn nhận được sự trông chừng từ những thành viên trong gia đình Serrin, đặc biệt là bố mẹ cô.

Đèn phòng khách nhà Jodine vẫn sáng, nhưng dù ông bà Serrin bấm chuông năm bảy lần, vẫn không thấy cô út ra mở cửa. Ngay cả khi bà Lois gọi vào điện thoại di động của Jodine thì con gái của họ cũng không bắt máy. Đây đúng là một sự lạ nên ông Art đành lấy chìa khóa dự phòng mở cổng nhà Jodine.

Nghĩ là con gái ngủ sớm nên ông bà Serri đã đi thẳng tới phòng ngủ của Jodine. Tại đây, họ bắt gặp Jodine (dường như) đang quan hệ tình dục với một người đàn ông lạ mặt, người mà sau này ông Art khẳng định chưa từng chạm mặt trong thành phố trước tối Valentine định mệnh ấy.

Dĩ nhiên rơi vào hoàn cảnh nhạy cảm ấy thì ông bà Serrin chỉ biết mở lời xin lỗi và nói họ sẽ chờ Jodine ở phòng phụ, vốn là nơi cô út luôn

chuẩn bị sẵn mỗi khi bố mẹ muốn ngủ lại căn hộ của mình.

Trong lúc chờ đợi con gái và gã trai lạ "xong việc", ông bà Serrin thực ra không dấu được sự vui mừng. Bởi trong tâm trí họ, ít nhất cô con gái út khuyết tật của mình giờ cũng đã có người để yêu thương.

10 phút, 15 phút rồi 30 phút trôi qua nhưng Jodine vẫn không thấy ra "trình diện" bố mẹ. Điều đáng nói, từ phòng ngủ của Jodine lại chẳng phát ra bất kì âm thanh nào. Một sự im lặng đáng sợ. Sốt ruột, ông Art đành đi tới phòng ngủ con gái một lần nữa.

Ông Art gõ cửaa. Một tiếng gõ. Hai tiếng gõ. Ba tiếng gõ. Không ai mở cửa. Cũng chẳng có lời hồi đáp từ phía trong phòng. Cực chẳng đã, ông Art xoáy nắm cửa phòng và bước vào. Đập vào mắt ông là một cảnh tượng kinh hoàng.

Jodine nằm đó, không một mảnh vải che thân, cặp mắt trợn trừng và vô hồn. Còn người đàn ông lạ mặt, mới nửa tiếng trước còn đang quấn chặt lấy Jodine thì biến mất. Như thể gã chưa từng xuất hiện ở nơi này.

Nhận được cuộc gọi khẩn từ ông Art, cảnh sát và xe cứu thương nhanh chóng có mặt tại căn hộ Jodine. Nhưng Jodine, cô gái độc thân 39 tuổi, thì không thể qua khỏi. Cô đã chết từ trước khi ông Art mở cửa phòng ngủ. Nguyên nhân tử vong là bị đánh và bóp cổ.

Theo điều tra ban đầu của cảnh sát Hạt San Diego, California thì không có bất kì dấu hiệu nào cho thấy kẻ thủ ác đã đột nhập vào nhà. Cửa sổ phòng ngủ căn hộ vẫn đóng chặt vào thời điểm xảy ra án mạng cho thấy hung thủ sau khi giết hại Jodine đã tẩu thoát bằng cửa chính.

Khám nghiệm tử thi cho thấy Jodine tử vong trong khoảng thời gian từ 21h30-22h30 hôm 14/2/2007 và giữa cô và hung thủ thực sự đã có quan hệ tình dục. Có quá ít manh mối và dữ liệu để khẳng định, Jodine bị cưỡng hiếp trước khi bị sát hại hay tên sát nhân đã giết chết cô sau đó mới làm trò đồi bại.

Mô tả đáng chú ý duy nhất về nhân dạng kẻ thủ ác, theo như những gì ông Art thấy, thì hắn là người da trắng, tuổi ngoài 30 tuổi và có mái tóc màu nâu.

Hung thủ để lại nhiều dấu vân tay tại hiện trường, DNA của hắn trên thi thể của Jodine cũng được thu thập nhưng điều kì lạ là ở chỗ "vết tích" của tên sát nhân này không trùng khớp với bất kì cơ sở dữ liệu lưu trữ trên toàn quốc. Quả là khó tin đối với một quốc gia sở hữu hồ sơ dữ liệu về nhân thân tốt như Mỹ. Một kẻ sát nhân có thật nhưng lại vô hình, vô dạng!

12 năm sau khi cái chết đau lòng của Jodine Elizabeth Serrin, cảnh sát của Hạt San Diego vẫn chưa từ bỏ nỗ lực tìm kiếm nghi phạm. Đại tá Bryan Hargett, trưởng phòng cảnh sát Hạt San Diego cho biết vụ án vẫn đang được điều tra và phòng thí nghiệm tội phạm của Sở sẽ bắt đầu một vòng phân tích DNA mới trong tháng Hai này.

"Còn sống ngày nào, chúng tôi vẫn sẽ theo đuổi vụ án này đến cùng. Jodine đã ra đi mãi mãi nhưng ý nghĩ rằng kẻ sát nhân vẫn sống ung dung ở đâu đó, tìm cách làm hại những người dễ bị tổn thương như Jodine, luôn ám ảnh chúng tôi hàng ngày. Con thú đội lốt ngườ ấy phải bị trừng trị vì tội ác của hắn", ông Art đã phát biểu như thế trong một buổi gây quỹ ủng hộ những nạn nhân như cô út xấu số nhà Serrin, vào cuối năm ngoái.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 196: Kẻ Ấu Dâm Và Sát Nhân Giết Hàng Loạt Trẻ Em - Gilles De Rais

Gilles de Rais được coi là tên tội phạm đầu tiên trong những kẻ giết người hàng loạt thời hiện đại bởi những tội ác rùng mình mà hắn đã gây ra.

Xuất thân danh giá của kẻ giết người biến thái

Gilles de Rais sinh năm 1405 trong một gia đình danh giá ở Pháp. Càng lớn Gilles càng thể hiện là một đứa trẻ thông minh, đọc thông viết thạo tiếng Latin, lại còn có năng khiếu về ngôn ngữ.

Sau khi cha mẹ mất vào năm 1415, Gilles de Rais lớn lên dưới sự giám hộ của ông ngoại và sở hữu khối tài sản lớn sau khi kết hôn với nữ công tước Catherine de Thouars của xứ Brittany.

Nhờ sự ảnh hưởng của nhà vợ, hắn được nhận vào làm ở tòa án Pháp. Từ năm 1427 đến 1435, Gilles làm Chỉ huy quân đội Hoàng gia dưới sự lãnh đạo của nữ anh hùng Joan of Arc trong Cuộc chiến Trăm năm chống lại Anh và các đồng minh Burgundia. Sau này, tên giết người hàng loạt còn được phong làm Nguyên soái của Pháp.

Trong khoảng thời gian từ năm 1434 đến 1435, Gilles de Rais từ bỏ cuộc sống quân ngũ và đốt hết tài sản vào những sân khấu kịch hoành tráng do hắn ta tự viết kịch bản và dàn dựng. Đó cũng chính là khoảng thời gian hàng loạt vụ mất tích trẻ em diễn ra quanh khu vực nhà quý tộc người Pháp sinh sống, làm tăng mối nghi ngờ về những hành vi mờ ám của hắn ta.

Kẻ ấu dâm bệnh hoạn bị vạch mặt

Tội ác của Gilles chỉ bị phanh phui sau khi hắn bắt cóc một giáo sĩ của nhà thờ Saint-Étienne-de-Mer-Morte do một tranh chấp xảy ra vào ngày 15/5/1440. Hành vi này buộc giáo hội phải tiến hành điều tra và vô tình thu thập được nhiều bằng chứng để đưa tên ác quỷ đội lốt người ra ánh sáng.

Gilles đã bị buộc tội bắt cóc, tra tấn, hãm hiếp và giết hại hàng trăm đứa trẻ cả trai lẫn gái, trong đó nạn nhân chủ yếu là các bé trai. Trong phiên tòa xét xử, trước những chứng cớ do kẻ đồng phạm cung cấp, Gilles đã không thể chối cãi được tội ác của mình.

Theo lời khai của "con quỷ đội lốt người", vụ án mạng đầu tiên xảy ra vào khoảng mùa xuân năm 1432 đến năm 1433 tại Champtocé-sur-Loire nhưng không còn bất cứ nhân chứng liên quan nào sống sót.

Không lâu sau đó, Gilles chuyển tới Machecoul sinh sống và tại đây hắn ta đã tự tay giết hại hoặc sai người giết không biết bao nhiêu đứa trẻ sau khi giở trò xâm hại tình dục. Năm 1437, người ta đã tìm thấy 40 nạn nhân chết trong tình trạng lõa thể ở Machecoul.

Vụ bắt cóc và sát hại trẻ em đầu tiên được ghi nhận liên quan tới một cậu bé 12 tuổi với cái tên Jeudon. Cậu bé học việc tại cửa hàng đồ lông Guillaume Hilairet được 2 người em họ của Gilles de Rais nhờ đưa thư tới Machecoul và không bao giờ quay trở về nữa.

Các nhân chứng cho biết tên giết người hàng loạt thường dụ dỗ bọn trẻ từ 6 – 18 tuổi, chủ yếu là các bé trai tóc vàng, mắt xanh giống như hắn hồi còn nhỏ.

Những đứa trẻ này sẽ được mang tới nơi hắn ở, dỗ ngon dỗ ngọt bằng quần áo đẹp và thức ăn ngon trước khi trở thành con mồi thỏa mãn thú tính của con quỷ trong bộ quần áo quý tộc. Tại đây, những con "cừu non" ngây thơ sẽ bị Gilles xâm hại tình dục, tra tấn, mổ bụng rồi thủ dâm với những cái xác vô hồn.

Theo lời khai của hai tên người hầu từng tiếp tay cho chủ nhân làm điều ác, chúng bị buộc phải đi bắt cóc trẻ em mang về thỏa mãn sở thích bệnh hoạn của hắn ta. Những tên này không những bị bắt đứng nhìn mà còn

phải ra tay tra tấn lũ trẻ trong một căn phòng ở Machecoul trong khi ông chủ sung sướng đứng nhìn nạn nhân la hét trong đau đớn.

Sau khi những đứa trẻ vô tội chết đi, thi thể và quần áo sẽ bị vứt hết vào lò sưởi phi tang. Mặc cho căn phòng ngập ngụa mùi máu tanh và mùi xác bị thiêu, tên sát nhân vẫn lim dim tận hưởng sự cực khoái của mình.

Cho đến nay số nạn nhân chính xác phải bỏ mạng tức tưởi dưới tay kẻ ấu dâm bệnh hoạn vẫn chưa được xác định nhưng người ta tin rằng con số đó có thể lên tới 600.

Với từng đó tội ác đã gây ra, tên sát nhân máu lạnh đã bị kết án tử hình và treo cổ tại Nantes vào ngày 26/10/1440.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 197+8 Phụ Nữ Trẻ Bị Hiếp Dâm, Giết Hại Và Cuộc Truy Tìm Tên Sát Nhân Người Nga

Dù hết sức nỗ lực, cảnh sát Nga vẫn chưa thể bắt được tên giết người máu lạnh này sau 5 năm truy nã.

Sự mất tích bí ẩn của những phụ nữ trẻ

Tên sát nhân hàng loạt Valery Andreev, sinh năm 1957 tại vùng Orenburg (hay còn gọi là vùng Orsk) nước Nga, hiện là cái tên bị truy nã hàng đầu tại quốc gia này từ năm 2012. Suốt 5 năm qua, mỗi khi có một phụ nữ mất tích quanh khu vực này, người dân lại liên tưởng tới hàng loạt những vụ án mạng gây ra bởi Valery Andreev.

Theo điều tra của sở cảnh sát Nga, sát nhân Andreev bị buộc tội giết người hàng loạt, bạo hành tình dục và hiếp dâm.

Cục điều tra địa phương đã công bố dữ liệu ít nhất 8 vụ án mạng liên quan đến Andreev. Tên này đã giết ít nhất 7 phụ nữ trong độ tuổi từ 17 đến 40, và cũng phải chịu trách nhiệm cho sự biến mất của khoảng 29 phụ nữ trong khu vực từ đầu năm 2009 đến tháng 10/2011.

Valery Andreev bắt đầu gây án hàng loạt từ năm 2006 với cùng cách thức: cho nạn nhân đi nhờ xe, đánh ngất, hiếp, giết rồi phi tang thi thể ở khu ngoại ô. Tinh vi hơn, hắn còn sửa sang lại ga-ra, tạo thêm lối đi bí mật để tiện bắt giữ, lạm dụng các nạn nhân trong nhiều ngày. Sau khi gây án, Andreev sơn lại tường để xóa sạch dấu vết.

Danh tính của tên sát nhân giấu mặt này chỉ bắt đầu lộ diện vào năm 2012, khi nạn nhân 18 tuổi Olga Zhuravleva mất tích vào tối 30/6 tại vùng

Orenburg.

Trước khi mất tích, cô gái gọi điện cho bạn, nhắn rằng mình không bắt được chiếc xe buýt nào và có lẽ sẽ phải đi nhờ xe của một người qua đường. Sau đó, không ai còn biết tung tích của Olga cho tới 1 năm sau khi những công nhân làm việc gần công trường đường cao tốc Orsk – Chelyabinsk đào đất và phát hiện thi thể của cô gái xấu số.

Nghi can được xác định sau 1 tuần cô gái Olga Zhuravleva mất tích.

Các nhân chứng xác nhận cô đã đi nhờ xe SsangYong màu trắng – loại xe hiếm trong khu vực và Andreev là một trong hai người sở hữu chiếc xe này.

Ngay lập tức, nghi can Andreev cùng vợ và hai con được triệu tập để thẩm vấn nhưng không đạt được kết quả.

Cảnh sát buộc phải thả hắn do không đủ bằng chứng để bắt giữ và thả với điều kiện sẽ triệu tập Andreev bất cứ khi nào cảnh sát gọi. Tuy nhiên, hắn biến mất ngay buổi sáng hôm sau. Sau đó không lâu, cảnh sát cũng tìm được ADN của nạn nhân Olga Zhuravleva vương lại trong xe của Andreev.

Các đồng nghiệp của nghi phạm khai nhận, Valery Andreev là một tài xế xe tải đường dài chuyên chở hàng hóa khắp nước Nga. Vì tính chất công việc, hắn thường làm việc một mình và thuận tiện nhắm vào các nạn nhân nữ khi đêm xuống.

Nạn nhân thứ 2 tên là Ayjan Urkumbaeava gọi điện thoại cho gia đình lần cuối vào ngày 28/6/2010 khi đang trên đường về nhà từ một cửa hàng quần áo.

Trong cuộc gọi, cô cho biết đã xin đi nhờ được và sẽ về nhà sau 10 phút. Hơn 15 phút sau không thấy em gái về cũng như không liên lạc được, người anh trai cùng gia đình dốc sức tìm nhưng không bao giờ còn được gặp lại Ayjan nữa.

Nạn nhân thứ 3 có tên Daria Fadina mất tích vào 9/9/2010. Cô gọi điện cho mẹ từ cửa hàng thực phẩm và cho biết mình đang xin đi nhờ xe của một người lái xe tải.

Nạn nhân số 4 là cô gái 21 tuổi Ekaterina Morozova mất tích từ tối 11/7/2011. Sau cuộc cãi vã với bạn, cô giận dữ gào thét trên điện thoại với gia đình rồi bỏ đi. Không ai còn gặp lại cô gái này nữa.

Nạn nhân xấu số thứ 5 là Alina Kuzhagulova, cô gái đến từ làng Dombarovka đang trên đường tới dự đám cưới tại Orsk lúc 12h30 chiều 20/8/2011. Sau khi cô rời nhà 20 phút, mẹ cô gọi điện nhưng máy liên tục bận. Những người đi hái nấm sau này phát hiện thi thể cô gái gần một con suối nhỏ vào ngày 20/10, tròn 2 tháng sau đó.

Nạn nhân thứ 6 mà tên sát nhân ra tay tên là Irina Nikolskaya mất tích vào tháng 11/2011. Cô rời căn hộ 2 tuần sau khi hạ sinh cậu con trai. Người chồng khi trở về chỉ thấy cậu bé khóc dữ dội mà không thể nào liên lạc với vợ mình.

Manh mối lần ra nghi phạm

Không ai biết được tổng số nạn nhân là bao nhiêu vì cảnh sát không có đủ cơ sở để điều tra nghi phạm theo hướng giết người hàng loạt; mỗi vụ đều được điều tra riêng rẽ và đều đi đến ngõ cụt. Năm 2009, khi người dân tại khu vực lên tiếng cho rằng tất cả nạn nhân đều bị giết bởi cùng một người, cảnh sát ngay lập tức phủ nhận tin này trước báo giới.

Họ đưa ra dẫn chứng rằng các nhân chứng cho biết nạn nhân Darya Fadina đi nhờ xe tải hiệu KAMAZ màu vàng với bạt phủ màu xanh trên đường cao tốc M-5 cắt ngang qua huyện Novosergievka, nước Nga vào ngày 9/9/2009.

Tại thời điểm này, Andreev đã được đưa vào danh sách tình nghi và cũng lái một chiếc xe màu vàng. Tuy nhiên, xe hắn lái mang hiệu Mercedes, không phải KAMAZ, dù hai xe này đều nhìn khá giống nhau.

Mối nghi ngại về một tên giết người hàng loạt ngày càng hiển hiện rõ. Cảnh sát hầu như không điều tra được gì và các cư dân vùng Orenburg tự điều tra theo hướng của riêng mình.

Họ tạo nên những cộng đồng trao đổi thông tin trên mạng xã hội, và sử dụng những bằng chứng gián tiếp để tiên đoán địa điểm và hành động tiếp theo của tên sát nhân.

Nhiều báo cáo ghi nhận lại sự xuất hiện của Andreev tại nhiều điểm khác nhau: từ những thành phố như Shakhty, Samara, thủ đô Mát-xcơ-va cho tới những ngôi làng nhỏ với nhiều nhà ngôi nhà bỏ hoang. Tuy nhiên, cảnh sát thường không tới kịp hoặc bắt nhầm người.

Các giả thuyết lần lượt được đưa ra nhằm giải quyết bài toán khó này: Andreev có thể đã trốn ra nước ngoài, vài người cho rằng hắn đã phẫu thuật thẩm mĩ, sử dụng căn cước giả hoặc nhận được sự trợ giúp từ người ngoài, có thể là từ gia đình, bạn bè, thậm chí là cảnh sát.

Tới nay, Andreev vẫn nằm ngoài vòng pháp luật, trốn chạy cuộc điều tra của cảnh sát và tiếp tục reo rắc nỗi kinh hoàng với người dân thành phố Orenburg nước Nga.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 198: Sát Thủ Mang Gương Mặt Trẻ Thơ

Đó là kẻ bị truy nã ráo riết nhất nước Mỹ, một tên gangster khát máu, thậm chí còn bị bố già Al Capone tống cổ ra khỏi băng đảng vì quá bạo lực.

Vào ngày 20-4-1934, cảnh sát quyết định bắt người. Được tin báo cho biết hắn đang ở tại một khách sạn bên hồ tại Wisconsin, cảnh sát triển khai chiến dịch bí mật nhằm bắn hạ đối tượng.

Nelson có gương mặt tròn, cặp mắt to và chiếc mũi nhỏ. Bọn giang hồ cùng băng đảng gọi hắn là “Baby face” Nelson (Nelson “gương mặt trẻ thơ”).

Trông hắn chẳng hề giống một tên tội phạm. Khi các đặc vụ đến nơi, họ dán mắt vào ba gã đàn ông. Những người đó - thực chất là đặc vụ FBI và cảnh sát địa phương - đã bị bắn hạ chỉ trong vài giây, khiến sát thủ “Baby face” Nelson và những kẻ đồng loã ngoài vòng pháp luật có được cơ hội trốn thoát.

Kẻ sống ngoài vòng pháp luật

Thập niên 1930 có lẽ là “kỷ nguyên vàng” của bọn tội phạm xã hội đen gan lỳ sống ngoài vòng pháp luật. Thế nhưng đó cũng là thập niên chứng kiến sự trỗi dậy và sụp đổ tất yếu của những kẻ xấu xa như Bonnie và Clyde, John Dillinger, Pretty Boy Floyd và “Baby face” Nelson.

Tính trong số những kẻ khét tiếng hung bạo trong nhóm, “Baby face” Nelson chào đời với tên khai sinh là Lester Joseph Gillis ở Chicago bang Illinois miền Bắc nước Mỹ vào ngày 6-12-1908.

Theo hồ sơ tội phạm Cục Điều tra liên bang Mỹ (FBI), “Baby face” Nelson bắt đầu cuộc đời tội phạm của mình với cuộc sống lang thang trên đường phố Chicago cùng với một nhóm thiếu niên dữ dằn và lần đầu tiên ngồi tù năm 1922 khi mới 14 tuổi.

Cuộc đời gây quá nhiều tội ác của “Baby face” Nelson kết thúc khi hứng trọn một loạt đạn ở tuổi 25, nhưng trước đó hắn được giới chức chính quyền coi là một trong những kẻ giết người tàn nhẫn nhất nước Mỹ.

Trước khi trở thành một kẻ giết người máu lạnh, “Baby face” Nelson bắt đầu ăn cắp lốp ô tô và cả chiếc ô tô, buôn rượu lậu và thực hiện các vụ cướp có vũ trang.

Vào một dịp đầu năm 1930, hắn và đồng bọn đột kích vào nhà của một chủ tạp chí giàu có và ăn cắp những món đồ trang sức trị giá tương đương khoảng 3 triệu USD ngày nay.

Cuối năm đó, hắn tiếp tục ăn cắp một kho đồ trang sức khổng lồ từ chính vợ thị trưởng Chicago.

Trong khi đó, chỉ vài tháng sau vụ trộm tài sản trị giá 3 triệu USD, “Baby face” Nelson thực hiện vụ cướp ngân hàng đầu tiên của mình – hành động được lặp đi lặp lại trong vài năm tiếp theo cùng với băng đảng ngoài vòng pháp luật của mình.

Và chẳng mấy chốc, với biệt danh “Baby face” và cùng với Helen (vợ và cũng là đồng phạm), Nelson gây chú ý đến lực lượng thực thi pháp luật cũng như giới truyền thông Mỹ.

Trên thực tế, Nelson là một trong số ít tên tội phạm trong lịch sử nước Mỹ nằm trong danh sách những “kẻ thù công cộng số 1” của FBI.

Theo một bài báo trên tờ Thời báo New York từ năm 1934, “Baby face” Nelson đã đạt đến đỉnh cao này sau khi dành một nửa trong số 25 năm cuộc đời mình để sống ngoài vòng pháp luật.

Hơn thế nữa, “Baby face” Nelson còn giữ kỷ lục giết chết cùng lúc 3 đặc vụ FBI khi đang thực hiện nhiệm vụ. Nhằm củng cố thêm cho tiếng tăm tội phạm của mình, “Baby face” Nelson kết giao với những kẻ ngoài vòng pháp luật sừng sỏ nhất mà cụ thể là John Dillinger.

“Quan hệ đối tác” của Nelson với Dillinger đặc biệt có lợi cho tất cả những kẻ sống ngoài vòng pháp luật khác. Băng đảng của chúng thực hiện một loạt vụ cướp một chuỗi ngân hàng để chiếm đoạt một số tiền rất lớn - theo tiểu sử Dillinger của FBI.

Tuy nhiên, không giống như nhiều băng đảng giết người khác trong thập niên 1930, “Baby face” Nelson có lẽ sở hữu một tính khát máu cực kỳ cá biệt.

Richard Lindberg, tác giả cuốn sách “Return to the Scene of the Crime” (tạm dịch: Trở lại hiện trường vụ án), đã viết: “Với chiều cao chỉ khoảng 1,6m, Lester Joseph Gillis đã bù đắp cho những hạn chế về thể chất của mình bằng một khí chất giết người máu lạnh và sẵn sàng sử dụng dao bấm hoặc súng mà không hề do dự hay tỏ lòng thương xót đối với nạn nhân”.

Jay Robert Nash, tác giả những cuốn sách về thế giới tội phạm Mỹ, viết: “Trong khi những kẻ ngoài vòng pháp luật khác như Pretty Boy Floyd và Barkers chỉ giết người để bảo toàn tính mạng bản thân khi bị dồn vào đường cùng, Nelson giết người chỉ bởi vì hắn ta thích như thế. Khuôn mặt đẹp như trẻ thơ của hắn ta che giấu bản năng giết chóc đến ghê sợ”.

Vụ nổ súng ở nhà nghỉ Little Bohemia Lodge và cuộc đấu súng cuối cùng

Vào tháng 4-1934, “Baby face” Nelson đi nghỉ tại Little Bohemia Lodge ở miền Bắc Wisconsin xa xôi cùng với vợ và các thành viên băng đảng Dillinger. FBI biết được nơi ở của bọn chúng vào ngày 22-4-1934 nên phái một nhóm đặc vụ đến hiện trường.

May mắn cho “Baby face” Nelson, những con chó sủa đã cảnh báo bọn gangster và chúng nhanh chóng lẩn vào bóng tối. Nelson trốn đến một ngôi nhà gần đó, nơi hắn bắt giữ 2 con tin.

Hai đặc vụ FBI W. Carter Baum và J.C. Newman, cùng với cảnh sát viên địa phương Carl C. Christensen lái xe đến hiện trường ngay khi Nelson chuẩn bị chạy trốn.

Nelson táo tợn xông vào chiếc xe cảnh sát và ra lệnh cho họ rời khỏi phương tiện. Tuy nhiên, trước khi họ có thể tuân thủ, Nelson đã lạnh lùng nổ súng giết chết tại chỗ cả 3 người ngay lập tức. Sau đó, Nelson đã trốn thoát bằng chính chiếc ôtô của FBI.

Trong khi đó, các đặc vụ FBI và cảnh sát địa phương tiếp tục nổ súng tại Little Bohemia Lodge. Cuối cùng, nhóm đặc vụ FBI mới nhận ra rằng bọn gangster đã trốn thoát và cuộc đấu súng kinh hoàng ở nhà nghỉ Little Bohemia Lodge kết thúc vào lúc rạng sáng.

Trong khi Nelson có thể thoát hiểm trong gang tất tại nhà nghỉ Little Bohemia, nhưng đó chỉ là vấn đề vài tháng trước khi FBI tóm gọn hắn ta.

Trong những giờ đầu giờ chiều ngày 27-11-1934, các đặc vụ FBI bất ngờ nhận thông tin "Baby face" Nelson có mặt tại một nơi cách Chicago khoảng 96,5km.

Vài phút sau, một đặc vụ khác phát hiện hắn ta lái chiếc ôtô cảnh sát đánh cắp và gắn biển số xe khác. Đó chính là thời điểm kết thúc cuộc đời giết người không gớm tay của "Baby face" Nelson.

Không lâu sau đó, Thanh tra Samuel P. Cowley lãnh đạo Văn phòng FBI ở Chicago nhận được tin cấp báo "Baby face" Nelson có thể đang tiến về Chicago trong một chiếc ôtô cảnh sát đánh cắp.

Cowley ngay lập tức phái hai đặc vụ Bill Ryan và Tom McDade đi tìm chiếc xe của Nelson và leo lên chiếc xe thứ hai cùng với đặc vụ Herman "Ed" Hollis.

Như vậy là chỉ hơn một giờ sau cuộc chạm trán ban đầu của FBI với "Baby face" Nelson, hai đặc vụ Ryan và McDade đã nhanh chóng phát hiện ra Nelson đang lái xe trên đường cao tốc và thế là cuộc truy đuổi quyết liệt bắt đầu.

Sau đó là những tiếng súng nổ và đặc vụ Ryan cố gắng xoay xở để bắn vào bộ tản nhiệt chiếc xe ôtô mà Nelson đang cầm lái rồi lao thẳng về phía trước để chặn đầu xe tên sát thủ máu lạnh.

Từ đó, chiếc xe của hai đặc vụ Cowley và Hollis lướt ngang qua chiếc xe của Nelson trên đường cao tốc và bắt đầu bám sát hắn.

Do chiếc xe bị vô hiệu hóa, Nelson tấp vào lề đường ở lối vào Công viên North Side ở Barrington bang Illinois. Lập tức Cowley và Hollis dừng xe cách "Baby face" Nelson khoảng 45m. Nelson và Chase đã nổ súng dữ dội trước khi các đặc vụ kịp chui ra khỏi phương tiện của họ.

Cuộc đấu súng kéo dài 4 đến 5 phút đã cướp đi sinh mạng của đặc vụ Hollis. Đặc vụ Cowley cũng bị trọng thương trong cuộc giao tranh. "Baby face" Nelson bị lĩnh 17 vết thương do súng bắn và được đồng phạm John Paul Chase giúp đỡ vào chiếc xe FBI đánh cắp rồi lái đi.

Cuối cùng, do mang quá nhiều vết thương trên mình, "Baby face" Nelson trút hơi thở cuối cùng vào khoảng 8 giờ tối ở Wilmette bang Illinois.

Đặc vụ Cowley, mặc dù sống sót sau vụ xả súng ban đầu, đã không sống được đến ngày hôm sau. Ông qua đời vào sáng sớm ngày 28-11-1934.

Sau đó cùng ngày, nhờ một tin báo nặc danh, các đặc vụ FBI tìm thấy thi thể "Baby face" Nelson nằm trong một con mương cạnh một nghĩa trang gần Trung tâm Niles bang Illinois.

Cô vợ Helen của Nelson giữ mạng được trong cuộc đọ súng kinh hoàng nhờ giấu mình trên một cánh đồng né tránh những loạt đạn bay xé gió giữa những kẻ chạy trốn và đặc vụ FBI. FBI bắt giữ Helen vào 2 ngày sau trận chiến định mệnh đó.

Helen bị kết án cải tạo 1 năm và 1 ngày tại một trại cải huấn liên bang giam riêng những nữ phạm nhân, nằm cách Detroit bang Michigan khoảng 80,5km. Sau khi được tự do, Helen đã đổi tên và rời khỏi Michigan.

Một cuộc đời tàn bạo được dựng lại

Cuộc đời tên sát nhân máu lạnh “Baby face” Nelson được mô tả nhiều lần trong những bộ phim điện ảnh và truyền hình bao gồm: “Baby face” Nelson, một bộ phim năm 1957 với sự tham gia của Mickey Rooney; Câu chuyện FBI, một bộ phim năm 1959 với sự tham gia của James Stewart, và William Phipps trong vai Nelson; Dillinger, một bộ phim năm 1973 với Richard Dreyfuss trong vai Nelson.

Trong bộ phim này, vụ đọ súng giữa Nelson và 2 đặc vụ FBI Cowley và Hollis được mô tả; Cuộc thảm sát thành phố Kansas, một bộ phim truyền hình năm 1975 với Elliott Street trong vai Nelson; “Baby face” Nelson, một bộ phim năm 1995 do C. Thomas Howell đóng vai chính; “Kẻ thù công cộng”, một bộ phim năm 2009 có sự tham gia của ngôi sao Hollywood Johnny Depp, với Stephen Graham trong vai Nelson; loạt phim truyền hình “Gương mặt trẻ thơ”, được sản xuất bởi Kerry Ehrin và Freddie Highmore; trong loạt phim truyền hình năm 2015 tựa “Những kẻ sinh ra để sống ngoài vòng pháp luật”, Alex Bird đóng vai chính “Baby face” Nelson trong tập phim “Baby face Nelson”.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 199: Tên Sát Nhân Thug Behram - Người Đứng Đầu Của Giáo Phái Sát Nhân

Nhắc đến các sát nhân hàng loạt người ta có thể nghĩ ngay tới những cái tên như Charles Sobharaj, Jack The Ripper, Charles Manson hay Ted Bundy. Tuy nhiên, sát thủ có nhiều nạn nhân nhất trên thế giới không phải là một người trong số đó, mà là một người Ấn Độ tên Thug Behram – kẻ đã giết 931 người.

Giết người bằng khăn

Từ thế kỷ thứ 12, tiểu lục địa Ấn Độ bị thao túng bởi một mạng lưới thổ phỉ đen tối và đáng sợ tên là Thuggees. Thời gian chính xác mà nhóm này hình thành hiện chưa rõ, nhưng có cuốn sách nói rằng Thuggees hoạt động vào khoảng năm 1290. Chúng là một nhóm gồm những người tách ra từ 7 bộ tộc Hồi giáo tận tâm thờ nữ thần chết Hindu Kali. Chúng thích phương pháp hành quyết là thắt cổ nạn nhân bằng khăn lụa.

Chúng đã gây ra cái chết của hơn 2 triệu người khắp tiểu lục địa Ấn Độ trong giai đoạn kéo dài 600 năm. Nhóm Thuggees luôn luôn nhằm vào các nạn nhân là lữ khách và chúng siết cổ, cướp của rồi chôn nạn nhân.

Sát thủ khét tiếng nhất trong mạng lưới là Buhram Jemedar hay còn được gọi là Thug Behram. Behram sinh năm 1765 trong một ngôi làng gần Jabalpur. Ngày nay làng này ở bang Madhya Pradesh. Behram là một thanh niên trẻ khá bình thường, rất ít nói. Đó là trước khi hắn gặp và kết bạn với một người tên là Syeed Amir Ali. Chính Ali đã đưa hắn vào một thế giới mà trước đây hắn chưa từng biết tới.

Không rõ khi Ali và Behram gặp nhau thì Ali đã là một thành viên của nhóm Thuggees hay không. Một số người cho rằng Ali chỉ đơn giản là làm bạn với Behram, nhưng cũng có người cho rằng Behram liên quan tới những người của nhóm Thuggees trước năm 1790. Ali sau này trở thành cấp phó của Behram và cũng là người đã “dâng” Behram cho người Anh.

Trong khoảng thời gian này, đế chế Mughal dưới sự cai trị của Vua Alam II đã suy yếu. Vua Alam II chỉ đóng vai trò một ông vua trên danh nghĩa. Công ty Đông Ấn có quyền lực thao túng toàn bộ vương quốc, khiến Vua Alam II có một thời kỳ trị vì khó khăn.

Sát thủ máu lạnh

Behram lúc đầu hay đi cùng một gái mại dâm có tên là Dolly – người được cho là con gái của một lính Anh và một phụ nữ ở Gwalior. Behram và Dolly thường dụ dỗ đám binh sĩ Anh và người Ấn Độ giàu có. Những người này thường tìm tới Dolly để vui vẻ và thường kết thúc bằng cái chết trong tay Behram.

Các chi tiết về việc Dolly và Behram đường ai người nấy đi chưa được làm rõ, nhưng năm 1800, tên của Thug Behram khiến người ta khiếp sợ. Người ta tránh các tuyến đường mà có tin đồn là Thug Behram và thuộc hạ thường qua lại. Hắn thường ngang nhiên vào các làng và đi ra cùng với chiến lợi phẩm và một cô gái. Không ai có đủ dũng cảm để thách thức hắn hoặc đám thuộc hạ.

Từ năm 1890, hàng nghìn người cứ lần lượt biến mất. Sự việc trở nên tồi tệ đến mức các điều tra viên đã được cử tới Ấn Độ từ Anh để xác định nguyên nhân các vụ mất tích. Khi nhóm 5 thám tử Anh đều bị giết hết, người ta đã báo cáo với Toàn quyền Francis Rawdon – Hastings về cái tên Thug Behram. Không ai biết gì hơn ngoài cái tên của hắn.

Người Anh bắt đầu điều tra từ cái tên đó nhưng cũng không thu được gì nhiều. Bất kỳ người Anh nào tìm cách điều tra hay xâm nhập nhóm Thuggees đều chết. Dưới sự lãnh đạo của Behram, nhóm Thuggees đã mở rộng thành một lực lượng hùng mạnh gồm hơn 2.000 tên sát nhân máu lạnh. Dưới bàn tay của chúng, toàn bộ các đoàn thương nhân được binh sĩ

Anh bảo vệ biến mất không dấu vết. Vài tháng hoặc vài năm sau, người ta sẽ phát hiện ra một đống xương người ở đâu đó.

Behram thường đóng vai trò là một người xâm nhập. Hắn thường tham gia cùng một hội lữ khách nào đó và giả vờ là một thương nhân. Hắn thích giết người khi có người khác chứng kiến. Khi hắn bắt đầu giết từng người một, các thuộc hạ sẽ ẩn mình chờ ở một nơi nào đó rồi khi thuận lợi sẽ xông ra và giết chết toàn bộ mọi người.

Nhóm Thuggees đã tự tạo ra một ngôn ngữ ký hiệu riêng gọi là Ramaseena. Với loại ngôn ngữ này, bọn chúng có thể phối hợp và thực hiện các phi vụ một cách bí mật, không ồn ào.

Đại úy William Sleeman được giao nhiệm vụ bắt Behram và điều tra hoạt động của nhóm Thuggees năm 1828. Ông mất tới hơn 11 năm và suýt chết ba lần rồi mới bắt thành công Behram năm 1839 khi hắn đã 75 tuổi.

Đầu tiên, đại úy Sleeman bắt cấp phó của Behram là Syeed Amir Ali (biệt danh Firangha) năm 1832. Firangha bị tra tấn và cuối cùng bị thuyết phục giao nộp bằng chứng chống lại Behram. Hắn đã đưa đại úy Sleeman tới nhiều ngôi mộ tập thể mà Thuggees chôn các nạn nhân. Người Anh đã tìm thấy xương hoặc xác của gần 500.000 người. Firangha sau đó đã giúp người Anh xác định vị trí và bắt Behram.

Khi đại úy Sleeman và người của ông ập vào, Behram đang ở cùng một phụ nữ. Behram khăng khăng rằng hắn đã siết cổ 931 người và chứng kiến 956 người bị hành quyết. Về phía người Anh, không rõ vì lý do gì mà họ lại bảo Behram "chỉ" giết từ 120 – 150 người, có mặt trong 931 vụ hành quyết. Tuy nhiên, hiện nay, người ta chính thức xác nhận số nạn nhân của tên giết người hàng loạt này là 931.

Năm 1893, hắn bị treo cổ ở một nơi tách biệt và xác bị bêu trước công chúng. Sau khi Behram bị bắt, hơn 1.400 thành viên Thuggees đã bị người Anh bắt và tử hình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 200: HàNh TrìNh ĐếN TộI CủA Nữ Đại Gia Cướp 138 MạNg NgườI Vì Ghen

Theo một số tài liệu còn lưu lại, một trong những kẻ giết người tàn ác nhất trong lịch sử nước Nga là Darya Nikolayevna Saltykova (sinh ngày 11/3/1730, chết ngày 27/11/1801), còn được biết đến dưới cái tên Saltichikha với những tội ác tày trời trong việc giết hại 100 nông nô khốn khổ để thỏa mãn thú vui bệnh hoạn của mình.

"Thích" tra khảo và tùng xẻo các nạn nhân xấu số, Saltichikha là hình ảnh thu nhỏ của một con quỷ chuyên rình mò, sát hại các nông nô nghèo khó ngay thời điểm tiền cải cách của Nga. Bà ta bị buộc tội chủ mưu, đã hạ sát ít nhất là 138 nông nô ngay tại lãnh địa của mình cũng như vô số người khác bị tra tấn đến thân tàn ma dại.

Thấy đàn bà đẹp… là giết

Darya Saltykova là một nữ bá tước Nga giàu có và quyền thế, và trong suốt một thời kỳ dài, nữ bá tước này đã tự biến mình thành một con quỷ "khát máu" với những phi vụ giết người hàng loạt không chút gớm tay.

Saltykova lập gia đình khá sớm với bá tước Gleb Saltykov, nhưng mới 26 tuổi đã phải sớm chịu cảnh góa bụa, thành góa phụ giàu có nhất ở Moscow, thừa hưởng một lãnh địa đẹp tuyệt nằm gần Moscow gọi là Troitskoe với 2 đứa con trai nhỏ và hơn 600 nông nô, chưa kể một bất động sản lộng lẫy khác ở ngay Moscow. Trong thời gian còn hạnh phúc với chồng, không ai nhìn thấy ở con người nữ bá tước một điểm gì đó khác biệt, ngoài việc là một người rất sùng đạo, hiến tặng không ít tiền của cho các nhà thờ và chủng viện.

Một ngày nọ, bá tước Saltykova tình cờ gặp một quý ông trẻ trung và rất điển trai trên là Nikolay Tyutchev (ông nội của nhà thơ Nga nổi tiếng Fyodor Tyutchev). Khi tuổi tác của Saltykova ngày càng lớn và sống trong cảnh cô đơn thì mối quan hệ "ngoài luồng" với Nikolay cũng khiến cho nữ bá tước chịu không ít điều ong tiếng ve.

Thế rồi, bà ta phát hiện ra Nikolay đang yêu say đắm một cô gái trẻ và làm đám cưới bí mật ngay trong nhà thờ. Trong cơn giận dữ gần như mù quáng, suýt chút nữa Saltykova đã giết chết anh chàng nhân tình. Nikolay Tyutchev và vợ lập mưu trốn thoát khỏi lãnh địa của Saltykova, đến nương náu tại nhà một người họ hàng của ông ở Moscow rồi nhanh chân lẩn khỏi vùng đó.

Không giết hại được tình nhân, Saltykova quay sang trút cơn giận lên đầu những người nông nô khốn khó mà hầu hết đều là phụ nữ, càng trẻ càng đẹp thì Saltykova càng đối xử như kẻ thù, đánh đập họ đến chết hoặc ném thân thể trần truồng của họ ra ngoài trời cho đến khi chết vì đông cứng, hoặc đổ nước đun sôi lên người mặc cho nạn nhân giãy dụa, gào khóc.

Cách bà ta trả thù đời cũng hết sức cay nghiệt: lùng bắt và giết hại những người đàn bà mà cánh đàn ông yêu say đắm. Nông nô của Saltykova từng người một dần dần "biến mất" một cách khó hiểu.

Không có lời giải thích nào thích hợp cho thói tàn độc của nữ bá tước Saltykova. Cơn tức giận của bà ta đến rất nhanh mà không có lý do nào rõ ràng, các hành vi ngược đãi cũng tăng nặng hơn theo thời gian. Bà ta đánh, tra tấn các cô gái trẻ và cả phụ nữ luống tuổi cho đến khi họ chết mới thôi. Nhiều lời tố cáo đã tới tai giới chức Moscow nhưng hết thảy đều bị các quan "làm lơ" hoặc thậm chí còn đánh đòn những người đã tố cáo cũng do bởi Saltykova có mối quan hệ khá tốt với các thành viên quyền lực của Hoàng gia Nga.

Ác quỷ bị tóm

Sau khi có quá nhiều những lời ai oán từ các gia đình có nạn nhân bị giết hại, cuối cùng ác phụ Saltykova cũng bị buộc tội đã giết hại 38 phụ nữ,

song thực tế là hơn 100 nạn nhân.

Mùa hè năm 1762, hai nông nô Sakhvely Martynov và Ermolay Ilyin đã tìm cách chạy trốn khỏi lãnh địa của Saltykova để đến St. Petersburg, viết đơn đệ trình mọi sự trước mặt Nữ hoàng Catherine II. Từ trước đó, nữ hoàng đã nghe không ít phong thanh của thần dân về sự ngược đãi thậm tệ của nữ bá tước Saltykova nhưng không có bằng chứng thuyết phục để tróc nã kẻ phạm tội. Nay với lời chứng trước mắt, nữ hoàng Catherine II hạ lệnh cho Bộ Tư pháp nhanh chóng mở cuộc điều tra toàn diện, quyết mang bộ mặt thật của Saltykova ra trước công luận.

Với đủ bằng chứng, vật chứng, ác phụ Saltychikha đã bị bắt giữ vào năm 1762, bị giam giữ 6 năm để Tòa án Hoàng gia thu thập chứng cứ điều tra. Phần lớn nạn nhân sống sót và kể cả người làm chứng đều sợ hãi việc họ ra tòa cung cấp thông tin. Stepan Volkov - nhà điều tra khi đó - đã cho phép họ được ra tòa với sự bảo hộ của luật pháp.

Tại Tòa, Saltychikha không thừa nhận mình bị điên hay bệnh tật, cũng không hề tỏ thái độ ăn năn về những hành vi ngược đãi khủng khiếp của mình. Ngay cả các linh mục cũng bó tay trong việc khuyên nhủ "ác phụ" phải thú nhận hành động tội lỗi của mình. Saltykova đinh ninh mụ ta vẫn có thể thoát khỏi việc bị trừng phạt.

Theo các thám tử pháp y, trong vòng 6 - 7 năm ngắn ngủi, bá tước Darya Saltykova đã áp dụng đủ các hành vi, bức tử 139 người, chủ yếu là phụ nữ (chỉ 3 nạn nhân là đàn ông), bao gồm các cô gái trẻ từ 10 - 12 tuổi.

Bộ Tư pháp của Nữ hoàng Catherine II đã thẩm vấn nhiều nhân chứng, khảo nghiệm các hồ sơ tại lãnh địa của Saltykova và nhanh chóng kết luận, 138 trường hợp bị sát hại phần lớn đều do chính Saltykova ra tay, nhưng "ác phụ" chỉ bị khép tội đã giết hại 38 nông nô bằng cách đánh đập và tra khảo họ đến chết. Nữ hoàng phân vân không biết sẽ trị tội Saltykova bằng cách nào khi mà bản án tử hình đã được hủy bỏ ở Nga vào năm 1754, cũng như bản thân vẫn rất cần sự ủng hộ của tầng lớp quý tộc Nga khi đó.

Cuối cùng, ngày 2/10/1768, một bản án tù chung thân từ chủng viện Ivanovsky đã được áp dụng với bị cáo Saltykova, một nghi lễ "xử giảo dân

sự” diễn ra ngay tại Moscow. Ngay trước mắt người dân, “ác phụ” Saltykova đã bị xiềng ngay trên mặt đường khoảng 1 tiếng đồng hồ trước đám đông, với một tấm biển gắn quanh cổ để hàng chữ “Người đàn bà đã tra tấn và giết người” sau đó, mụ ta bị lôi vào giam giữ ngay dưới tầng hầm của một tòa tu viện.

Trong chốn lao tù…

Darya Saltykova bị tuyên án tù chung thân thay cho hình phạt tử hình, bị giam giữ trong tầng hầm tu viện và sống suốt đời trong bóng tối cho đến chết. Bị canh gác 24/24, Saltykova cách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài trong suốt 11 năm ròng.

Vào năm 1779, Saltykova được chuyển tới một trong tòa tu viện khác với căn phòng có cửa sổ. Những người chứng kiến kể lại rằng, khi họ gặp nữ phạm nhân, bà ta thường nhổ nước bọt vào những người xem hoặc chửi rủa họ, ném một cây tăm qua cửa sổ.

Saltykova qua đời ngay trong ngục thất vào ngày 27/11/1801, thọ 71 tuổi và phải trải qua 33 năm “bóc lịch”. Tuy nhiên, một số tài liệu lại nói rằng, có lẽ năm 1800 mới đúng là năm Saltykova trút hết nợ đời...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 201: Harold Shipman - Bác Sĩ Giết Người Tàn Bạo Nhất Nước Anh

Đến nay người ta vẫn chưa thể đưa ra được con số chính xác về số bệnh nhân đã chết dưới mũi tiêm của ông bác sĩ này. Nhưng dù thực tế con số là bao nhiêu thì hắn cũng là một trong những kẻ giết người chuyên nghiệp và nguy hiểm nhất trên thế giới.

Khi bạn nghĩ về những kẻ giết người hàng loạt, hình ảnh xuất hiện trong tâm trí của bạn là tên tội phạm với hình dáng dữ tợn, cầm vũ khí và gây ra nỗi kinh hoàng cho nhiều người.

Thế nhưng kẻ giết người hàng loạt nổi tiếng nhất của Vương quốc Anh lại là một vị bác sĩ - người mà đáng lẽ phải nhận được sự quý trọng, yêu mến từ tất cả mọi người vì sự nghiệp chữa bệnh cứu người.

Ông ta đã dùng chính mũi tiêm cứu người của mình để giết hại hàng trăm bệnh nhân trong suốt hơn 2 thập kỷ mà không ai phát hiện ra. Để rồi khi mọi chuyện vỡ lở, người ta mới rùng mình gọi ông ta là "bác sĩ tử thần".

Bà mẹ gia trưởng, độc đoán

Harold Frederick Shipman sinh ngày 14 tháng 1 năm 1946 trong một gia đình trung lưu ở Anh. Kể từ khi sinh ra, hắn đã phải lớn lên trong sự quản thúc nghiêm ngặt của bà mẹ tên Vera vốn có tính gia trưởng, độc đoán và bảo thủ vô cùng.

Trong số 3 đứa con của mình, bà ta đặt niềm tin vào đứa con thứ 2 là Harold nên gọi hắn là "Fred" và quản thúc mọi mối quan hệ bạn bè của con,

từ việc làm gì, ở đâu, chơi với ai và chơi như thế nào...

Trên Harold còn có một chị gái và dưới hắn cũng có một em trai kém 4 tuổi nhưng hắn là đứa con có nhiều triển vọng nhất nên bà ta lại càng quản thúc chặt chẽ và hy vọng về tương lai của cậu con trai này hơn.

Bà ta luôn coi con mình là nhất và hơn tất cả những đứa trẻ khác, điều đó đã trở thành rào cản lớn đối với Harold trong quãng đời sau đó, thậm chí còn "giết chết" các mối quan hệ của hắn, biến hắn trở thành một thiếu niên bị cô lập. Mặc dù vậy, Harold vẫn kính trọng và phải nỗ lực gấp nhiều lần để đáp ứng sự kỳ vọng lớn lao của mẹ.

Khi bà Vera được chuẩn đoán mắc căn bệnh ung thư, Harold luôn ở bên cạnh túc trực và chăm sóc và trò chuyện cùng mẹ trong những tháng ngày đau đớn chống chọi với bệnh tật. Vậy nên chính mắt hắn được chứng kiến cảnh những mũi tiêm morphine đã làm dịu cơn đau của mẹ hắn như thế nào.

Nhưng cuối cùng bà ta cũng không thể vượt được bệnh tật và qua đời vào ngày 21 tháng 6 năm 1963.

Suy sụp trước cái chết của mẹ, 2 năm sau đó hắn đã quyết tâm thi đậu vào trường đại học Y khoa Leeds. Dù vậy phải thi đến lần thứ 2 hắn mới chính thức được trở thành sinh viên trường y. Nhưng vừa đỗ đại học chưa được bao lâu, hắn lại khiến người ta ngạc nhiên khi kết hôn ở tuổi 19 với cô gái tên Primrose mới 17 tuổi. Khi cưới, Primrose đã mang thai tới tháng thứ 5.

Từ một tay bác sĩ trẻ nghiện thuốc giảm đau

Năm 1974, sau khi tốt nghiệp trường y, Harold đã được nhận vào làm ở một bệnh viện tư ở Todmorden, vùng Yorkshire sau khi thực tập ở đó. Lúc này, hắn đã làm cha của hai đứa con, sống cởi mở hơn và bắt đầu học chuyên sâu vào lĩnh vực bác sĩ gia đình nên nhận được sự yêu mến của mọi người.

Tuy nhiên, ẩn bên trong vỏ bọc "bác sĩ hoạt động tích cực" ấy là sự thật đáng sợ.

Một y tá trong bệnh viện phát hiện hắn kê quá liều thuốc giảm đau pethidine cho bệnh nhân. Cô y tá lập tức báo cho bác sĩ khác trong bệnh viện và họ vô cùng sốc khi phát hiện ra rằng những bệnh nhân được kê đơn không hề nhận thuốc và chính Harold đã sử dụng số thuốc pethidine này.

Hắn đã tiêm trực tiếp rất nhiều thuốc pethidine vào tĩnh mạch của mình. Năm 1975, hắn bị buộc thôi việc tại bệnh viện và bị đưa tới trung tâm cai nghiện đồng thời phải nộp một khoản tiền phạt nhỏ vì tội kê đơn thuốc giả mạo.

Tới những mũi tiêm chết người

Sau khi ra khỏi trại cai nghiện, vài năm sau đó, hắn được nhận vào làm bác sỹ đa khoa tại Trung tâm Y tế Donnybrook. Tại đây, hắn đã làm việc chăm chỉ, cống hiến cho bệnh viện nên nhận được sự tin tưởng của rất nhiều bệnh nhân và đồng nghiệp, mặc dù vẫn mang tiếng là người có tính kiêu ngạo.

Từ đó trở đi, trong suốt 2 thập kỷ hắn đã gây ra không biết bao nhiêu tội ác mà không có bất kỳ ai phát hiện ra...

Năm 1998, một nhân viên làm trong nhà xác nhận thấy rằng số lượng bệnh nhân của Harold qua đời ngày càng nhiều mà lại đi đến cái chết rất chóng vánh. Điều kỳ lạ nữa là, hầu hết họ đều qua đời trong tư thế ngồi hoặc nằm trên ghế với quần áo ngay ngắn, chỉnh tề.

Tất nhiên, anh ta có bày tỏ sự thắc mắc với Harold về điều này nhưng câu trả lời anh ta nhận được là "không có gì phải lo lắng cả".

Sau đó, một đồng nghiệp y khoa khác của Harold, Tiến sĩ Susan Booth, cũng phát hiện ra "sự tương đồng đáng lo ngại" ấy và báo cáo lên lãnh đạo Trung tâm Y tế Donnybrook. Họ lập tức báo cho cảnh sát vào cuộc điều tra. Một cuộc điều tra bí mật được tiến hành nhưng Harold được chứng minh vô tội vì tất cả hồ sơ đều đã được sắp xếp cẩn thận.

Sau đó, cảnh sát triển khai cuộc điều tra kỹ lưỡng hơn và họ nhận ra hồ sơ Harold cung cấp là giả, hắn đã thay đổi bệnh án của bệnh nhân để chứng thực nguyên nhân cái chết của họ.

Điều khó khăn cho cảnh sát khi ấy là Harold lấy danh nghĩa bác sĩ gia đình. Họ không thể xác định chính xác được thời điểm chính xác khi hắn bắt đầu tội ác giết người hàng loạt và số lượng nạn nhân cũng không ai biết. Bên cạnh đó, hắn khăng khăng bác bỏ mọi cáo buộc từ phía các nhà điều tra.

Vậy nhưng "cái kim trong bọc lâu ngày cũng phải thò ra", tội ác của hắn đã bị phanh phui nhờ nỗ lực và quyết tâm đi đến cùng câu chuyện của nữ luật sư Angela Woodruff, con gái của một trong những nạn nhân của hắn, người đã từ chối chấp nhận mọi lời giải thích mà hắn đưa ra về cái chết của mẹ cô.

Ngày 24 tháng 6 năm 1998, bà Kathleen Grundy, một góa phụ giàu có 81 tuổi được phát hiện qua đời tại nhà riêng, ngay sau chuyến thăm khám của ông bác sĩ Harold. Hắn khuyên con gái bà Kathleen không nên khám nghiệm tử thi. Vậy là thi thể bà được đem đi chôn cất theo ý nguyện của cô Angela.

Tuy nhiên, sau đó Angela giật mình khi nhận được tờ di chúc của mẹ, trong đó viết bà muốn dành phần lớn tải sản (386.000 bảng Anh) cho vị bác sĩ riêng của bà, Harold Shipman.

Là một luật sư lại luôn xử lý mọi công việc giúp mẹ, Angela tỏ ra nghi ngờ về bản di chúc được đánh máy cẩu thả ấy. Cô báo cho cảnh sát địa phương và thám tử Bernard Postles nhanh chóng vào cuộc.

Để phục vụ cho việc thu thập bằng chứng, cảnh sát buộc phải khai quật ngôi mộ của bà Kathleen, lấy mẫu tóc và quần áo để đem đi xét nghiệm.

Kết quả pháp y khiến mọi người vô cùng sốc, nguyên nhân cái chết của bà Kathleen được xác nhận là do lượng morphine trong người quá cao trong vòng 3 giờ đồng hồ trước khi qua đời, đó cũng chính là khoảng thời gian tên bác sĩ Harold tới thăm khám.

Cảnh sát được lệnh lập tức lục soát nhà của hắn bị lục soát và phát hiện các hồ sơ các bệnh án, một bộ sưu tập trang sức kỳ lạ và một chiếc máy đánh chữ đã cũ, sau này được chứng minh là công cụ để hắn giả mạo hồ sơ rồi cả bản di chúc của bà Kathleen.

Sau đó, thi thể của tất cả nạn nhân qua đời sau khi được vị "bác sĩ tử thần" này thăm khám mà chưa bị hỏa táng đều được các cảnh sát khai quật để phục vụ điều tra.

Lúc này họ mới phát hiện ra tên "bác sĩ tử thần" đó luôn đề nghị và thuyết phục các gia đình bệnh nhân nên hỏa táng người thân của họ và nhấn mạnh rằng, cái chết của người bệnh là bình thường, không cần phải điều tra thêm về nguyên nhân cái chết, ngay cả trong những trường hợp người thân chưa biết rõ nguyên nhân.

Trong trường hợp có người thắc mắc, hắn sẽ đưa ra các giấy tờ, hồ sơ bệnh án được đánh máy lưu trữ sẵn để trấn an tâm lý họ. Tuy nhiên, tên bác sĩ tàn ác đó đã không thể ngờ được rằng mỗi lần thay đổi hồ sơ trên máy tính, lịch sử chỉnh sửa đều được lưu lại và đó là bằng chứng quan trọng giúp cảnh sát phá án.

Phiên tòa xét xử

Ngày 5/10/1999, phiên tòa xét xử đầu tiên diễn ra với sự có mặt của cô Angela Woodruff với tư cách là nhân chứng. Cách nói chuyện thẳng thắn và thái độ kiên quyết của cô đã thực sự gây ấn tượng cho bồi thẩm đoàn, bất chấp rằng tên bác sĩ cố đưa ra lời lẽ phản bác.

Kết quả phân tích dấu vân tay trên tờ di chúc cho thấy cô Angela Woodruff không hề chạm tới bản di chúc, và chữ ký trên đó là giả mạo.

Đến ngày 31/1/2000, thẩm phán tòa án tuyên án tù chung thân đối với Harold Shipman vì phạm tội giết 15 bệnh nhân và giả mạo chữ ký để chiếm đoạt tài sản của bà Kathleen Grundy.

Một ủy ban điều tra, do Thẩm phán Tòa án tối cao Dame Janet Smith chủ trì, đã kiểm tra hồ sơ của 500 bệnh nhân chết trong khi được Harold

chăm sóc và bản báo cáo 2.000 trang kết luận rằng có khả năng hắn giết ít nhất 218 bệnh nhân, mặc dù con số này mới chỉ là ước tính, chưa phải là con số chính xác.

Ủy ban điều tra cũng cho rằng tên bác sĩ này đã trở thành một tên sát nhân "nghiện giết người". Đến nay người ta vẫn chưa thể đưa ra được con số chính xác về số bệnh nhân đã chết dưới mũi tiêm của hắn. Nhưng dù thực tế con số là bao nhiêu thì hắn cũng là một trong những kẻ giết người chuyên nghiệp, nguy hiểm nhất trên thế giới.

Sáng sớm ngày 13/1/2004, kẻ giết người hàng loạt đáng sợ nhất nước Anh Harold Shipman đã treo cổ chết trong nhà tù Wakefield lúc 6 giờ sáng, chỉ một ngày trước ngày sinh nhật tuổi 58.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 202: Người Phụ Nữ Tàn Độc - Amelia Dyer

Câu chuyện bắt đầu vào ngày 30 tháng 3 năm 1896 khi người ta phát hiện ra một gói bưu kiện bị gạch đè dưới lòng sông Thames. Trong gói bưu kiện có chứa thi thể của một đứa trẻ bị quấn chặt băng trắng quanh cổ và đã bị phân hủy nghiêm trọng.

Ngay sau đó cảnh sát và các thám tử đã bắt tay cùng nhau điều tra vụ án này. Không ai ngờ rằng cũng chính từ đây, người ta sẽ khám phá ra được một trong những vụ án giết trẻ em hàng loạt rùng rợn nhất lịch sử nước Anh.

1. Amelia Dyer và tuổi thơ đau khổ: Đây chính là nguồn cơn?

Amelia Dyer sinh ra trong một gia đình khá giả có năm người con ở Bristol, Anh. Cha của Amelia là một bậc thầy đóng giày có tiếng nên từ nhỏ Amelia Dyer đã được giáo dục rất tốt và bà ta còn rất yêu thích thơ văn. Tuy nhiên thật không may, mẹ của Amelia Dyer lại mắc chứng bệnh tâm thần do di chứng từ một cơn sốt phát ban, nên Amelia luôn phải hứng chịu những trận đòn roi, hành hạ tàn bạo từ mẹ mình.

Sau cái chết của người mẹ, Amelia chuyển đến sống với người dì. Lớn lên, mụ kết hôn với một người đàn ông lớn tuổi tên George Thomas và học nghề y tá. Thời đó, y tá là một công việc được trọng vọng nhưng thu nhập lại không cao. Chính vì thế mụ ta quyết định bỏ việc sau khi sinh con gái.

Năm 1869, người chồng của mụ ta qua đời vì già yếu. Vì gánh nặng tài chính, mụ Amelia đã mở một nơi tạm trú để chứa chấp những người phụ nữ không chồng mà chửa, hoặc những đứa trẻ sinh ra nhưng không được xã hội bấy giờ công nhận.

2. Hành trình tội ác kinh hoàng

“Nhà tình thương” của mụ Amelia tất nhiên cũng thu phí, nhưng tính ra tiền phí đó ít hơn rất nhiều so với chi phí để nuôi lớn một đứa trẻ. Người thông minh chỉ cần chú ý quan sát một chút sẽ hiểu được rằng ngay từ đầu, mụ ta chẳng hề muốn dưỡng dục những đứa trẻ để chúng trưởng thành tốt đẹp.

Thế nhưng, với những kỹ năng y tá của mình, mụ ta vẫn nhận được sự tin cậy của khách hàng. Mụ luôn đảm bảo với họ rằng sẽ tìm cho những đứa con ngoài giá thú của họ một mái ấm thực sự với tình yêu thương và sự chăm sóc đầy đủ.

Mụ ta nhận tiền của những bậc phụ huynh nhưng không chăm sóc hay tìm cha mẹ nuôi cho đứa trẻ. Amelia Dyer thường xuyên bỏ đói chúng, thậm chí mụ ta còn cho những đứa trẻ tội nghiệp hút thuốc phiện để chúng nhanh chóng tử vong. Các bà mẹ của những đứa trẻ cũng thỉnh thoảng đến thăm chúng nhưng Amelia Dyer thường xuyên tìm đủ lý do để trì hoãn cũng như không cho họ gặp con mình. Mặc dù các bà mẹ đã sớm nghi ngờ nhưng họ lại không dám báo cảnh sát vì sợ bị phát giác “chửa hoang”.

Không chỉ vậy, Amelia còn tiếp tay cho những người mẹ lầm lỡ muốn chối bỏ đứa con mà mình dứt ruột đẻ ra ngay từ khi mới lọt lòng rồi đem đi giấu xác.

Năm 1879, Amelia bị bắt khi một bác sĩ nghi ngờ việc quá nhiều trẻ em chết gần khu vực chăm sóc trẻ của mụ. Ông khẳng định, bà liên quan đến những cái chết bất thường đó và báo với cảnh sát. Tuy nhiên, với lý do bị khủng hoảng tinh thần, thay vì bị kết tội giết người hay ngộ sát, mụ ta lại được sự “ân xá đặc biệt” khi chỉ phải nhận án phạt 6 tháng lao động khổ sai vì đã không chăm sóc trẻ em cẩn thận.

Sau khi được phóng thích, bà tìm được một công việc trong bệnh viện tâm thần. Lúc này, Amelia nhận ra rằng, giết chết trẻ em ngay lập tức sẽ dễ dàng và an toàn hơn so với việc để chúng chết từ từ.

Mụ đã học được những cách mới để "lẩn trốn" tai mắt của cảnh sát. Kẻ sát nhân tiếp tục mở "nhà tình thương" và đứng ra nhận nuôi các đứa trẻ. Nhưng lần này mụ ta không những sử dụng tên thật của mình mà còn sử dụng cả những cái tên giả khác nhau, thường xuyên chuyển vị trí nhà của mình để tránh khỏi nghi ngờ.

Năm 1895, Amelia chuyển đến Kensington, Reading để "hành nghề". Amelia cho đăng những mẫu quảng cáo chăm sóc trẻ vô cùng hấp dẫn và đầy tính nhân đạo trên báo nhằm thu hút những bà mẹ "trót dại".

3. Chuỗi những vụ án chấn động

Tháng 1/1896, Evelina Marmon - một cô hầu bàn lỡ sinh đứa con ngoài giá thú. Amelia đã đến tận nhà Evelina nhận tiền công và hứa sẽ đưa trẻ đến với một gia đình có điều kiện đang cần nuôi con ở Reading.

Nhưng thay vì đưa đứa trẻ đến Reading, mụ ta lại đến nhà con gái Polly của mụ ở London. Tại đó, mụ đã thẳng tay siết cổ đứa bé bằng một dải băng trắng rồi bọc thi thể đứa bé lại trong một chiếc khăn trải bàn.

Mụ đem bán tất cả áo quần, đồ đạc của đứa bé cho tiệm cầm đồ để lấy tiền. Đứa trẻ mang tên Harry Simmons là nạn nhân tiếp theo được đưa đến ngôi nhà "ấm áp" đó và cũng bị sát hại bởi cách mà bà đã làm với con của Evelina. Sau đó, mụ bọc hai xác chết lại kèm theo một số gạch và tìm đến một đoạn hẻo lánh của sông Thames để thả xuống sông phi tang.

Cùng thời điểm đó, người ta phát hiện được một xác chết trẻ em (sau này xác định được là Helena Fry) trên sông Thames đoạn chảy qua Reading. Các thám tử nhanh chóng vào cuộc và lần ra được cái tên "Thomas" cùng với một địa chỉ. Trong quá trình điều tra, cảnh sát đã tìm ra "trang trại trẻ em" của "mụ phù thủy" Amelia Dyer nhưng vẫn chưa đủ bằng chứng để khởi tố.

Sợ mụ ta sẽ "lặn" mất nếu phát hiện ra đang bị giám sát, họ đã quyết định dùng một phụ nữ trẻ làm mồi nhử. Nhưng Amelia cũng đã rất tinh ranh khi phát hiện được đang bị các thám tử theo dõi. Kế hoạch thất bại.

4. Dấu chấm hết cho “mụ phù thủy nước Anh”

Ngày 3/4, cảnh sát đã ập vào nhà Amelia để lục soát, họ ngửi thấy mùi xác thối nồng nặc khắp căn phòng nhưng không tìm thấy một thi thể nào. Thay vào đó, họ tìm được một số bằng chứng quan trọng khác là dải băng gây án, hóa đơn cầm đồ, thư từ của những bà mẹ hỏi thăm về con cái của họ… Ngay lập tức, mụ ta bị bắt về đồn.

Sau cuộc điều tra, ước tính rằng có tới 400 đứa trẻ đã bị giết. Đây có thể coi là vụ sát hại lớn nhất trong lịch sử nước Anh. Cảnh sát ngay lập tức bắt giữ Amelia và cuối cùng Amelia Dyer cũng thừa nhận tội ác của mình.

Ngày 22 tháng 5 năm 1896, tại Old Bailey (Tòa án hình sự trung ương của Anh) quan tòa chỉ mất chưa đầy 5 phút đã có thể đưa ra bản án cho Amelia Dyer, mụ ta bị kết án tử hình sau ba tuần.

Vào lúc 9 giờ sáng ngày 10 tháng 6, bản án tử dành cho Amelia Dyer được thi hành tại nhà tù Newgate. Trước khi Amelia chết, mụ ta đã viết một bản thú nhận toàn bộ tội lỗi của mình và đưa chúng cho các mục sư, mụ ta nói “Bây giờ, tôi không còn gì để nói nữa”.

Với những tội ác đã gây ra, nhiều người cho rằng bản án tử hình có lẽ vẫn là quá nhẹ đối với Amelia Dyer.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 203: Bác Sĩ Thiên Tài Carl Tanzler: Trộm Mộ Người Tình Vì Quá Yêu

Khi Elena qua đời, Carl đã "trộm" mộ về, tìm mọi cách bảo quản thi thể của người yêu và cùng chung sống với cái xác ấy suốt gần 7 năm.

Câu chuyện tình yêu giữa bác sĩ Georg Carl Tanzer và cô gái xinh đẹp nhưng bạc mệnh Maria Elena Milagro de Hoyos Mesa, thu hút sự tò mò của công chúng không chỉ bởi tình yêu mãnh liệt của Carl mà còn chính bởi những bí ẩn ly kỳ đằng sau đó.

Thiên tài phiêu bạt

Georg Carl Tanzler, sinh ngày 8/2/1877 tại Dresden, Đức. Ông bộc lộ tố chất tài giỏi ngay từ khi còn nhỏ tuổi. Lớn lên, Carl có trong tay tới 9 tấm bằng xuất sắc nhưng lại sở hữu vẻ bề ngoài bình thường, không có gì ấn tượng. Người đàn ông này từng làm nhiều nghề, một trong số đó là kỹ sư đóng tàu.

Ngay từ thuở thơ ấu, Carl đã bị ám ảnh với giấc mơ về tổ tiên của ông - nữ bá tước Anna Constantina von Cosel. Bà thường xuyên nhắc rằng tình yêu đích thực của cuộc đời ông sẽ là một cô gái vô cùng xinh đẹp với mái tóc đen nhánh.

Với tài năng xuất chúng của mình, Carl Tanzler có cơ hội chu du nhiều nước trên thế giới như Australia, Ấn Độ, hay Italy. Do vậy, cuộc hôn nhân với người vợ Doris Shafer chẳng thể kéo dài lâu do tính cách thích dịch chuyển của Carl, thêm vào đó là thái độ chẳng mấy mặn mà của ông với gia đình. Carl cho rằng Doris không phải là tình yêu mà ông đang tìm kiếm.

Năm 1926, Carl Tanzler nhập cư vào nước Mỹ và đến sống ở Key West, Florida. Tại đây, ông đổi tên thành Carl von Cosel, rồi xin vào làm bác sĩ chụp X-quang cho bệnh viện Marine. Vì tính cách khó gần và khá lập dị nên hầu hết đồng nghiệp không thích Carl. Tuy nhiên, ai cũng nể phục và kính trọng tài năng hiếm có khó tìm của ông vào thời điểm đó.

Mọi chuyện ngỡ sẽ chẳng có gì cho đến ngày Carl gặp Maria Elena Milago de Hoyos Mesa - người phụ nữ đích thực mà Carl đang tìm kiếm.

Cuộc gặp gỡ định mệnh

Maria Elena Milagro de Hoyos Mesa sinh năm 1909. Khi lớn lên, Elena trở thành một phụ nữ cực kỳ xinh đẹp với mái tóc đen tựa gỗ mun và gương mặt như bước ra từ trong thần thoại.

Đã có hàng trăm người xin được cưới nàng nhưng cuối cùng Elena lựa chọn gả cho Luis Mesa khi vừa tròn 16 tuổi. Tuy nhiên, ngay sau khi Elena bị sảy thai, Luis đã rời bỏ người vợ trẻ và chuyển đến sinh sống ở thành phố Miami.

Tháng 4/1930, Elena bị ốm nặng và không có dấu hiệu thuyên giảm. Quá lo lắng cho con gái, mẹ Elena đưa cô vào bệnh viện Marine để thăm khám và phát hiện Elena đã mắc bệnh lao - căn bệnh vô phương cứu chữa vào thời điểm đó.

Trong một lần tình cờ, Elena đã đi lướt qua Carl Tanzler, ngay lập tức, người đàn ông này không thể rời mắt khỏi vẻ đẹp của cô.

Khoảnh khắc bắt gặp Elena, Carl Tanzler đã khăng khăng cho rằng cô chính là tình yêu đích thực mà ông luôn tìm kiếm bấy lâu nay. Không màng đến khoảng cách 34 tuổi, Carl ngỏ lời yêu thương Elena và tặng cô nhiều món đồ quý giá. Nhưng dường như thiếu phụ trẻ chẳng mấy bận tâm.

Tình yêu không thắng nổi số mệnh

Biết tin Elena mang trọng bệnh, Carl quyết tâm cứu sống người mình yêu bằng mọi giá. Ông xin phía bệnh viện cho phép mình trở thành bác sĩ

chính điều trị bệnh lao cho cô ấy.

Carl cố gắng thử nghiệm mọi phương thuốc đặc biệt, bao gồm thuốc tự chế, thảo mộc, thuốc bổ… với mong muốn chữa khỏi căn bệnh hiểm ác cho người mình yêu. Carl liều lĩnh đến mức ăn trộm cả máy X-quang mang đến nhà để chữa bệnh cho Elena.

Mặc cho bao cố gắng của Carl Tanzler, Elena đã trút hơi thở cuối cùng vào ngày 25/11/1931. Quá đau lòng, ông năn nỉ gia đình Elena cho phép mình được thanh toán mọi chi phí tang lễ, thậm chí mời hẳn một bậc thầy ướp xác về. Carl cũng tự bỏ tiền túi xây dựng một lăng mộ bằng đá vô cùng đắt đỏ dành riêng cho người phụ nữ mình yêu.

Mọi chuyện tưởng như chấm dứt nhưng hóa ra đó mới chỉ là bắt đầu cho những hành động "kinh dị" sau này của vị bác sĩ.

Trộm mộ và sống cùng... xác chết

Hóa ra việc Carl đòi tự xây lăng mộ cho Elena đều có nguyên do. Ông lén làm một chiếc chìa khóa của ngôi mộ và thường xuyên đến thăm thi thể của người tình vào ban đêm.

Bên trong, ông cho lắp đặt một đường dây điện thoại để thỉnh thoảng có thể gọi điện trò chuyện với cô gái quá cố. Hành động kỳ quái này của Carl kéo dài suốt 2 năm khiến những tin đồn bắt đầu xuất hiện khắp thành phố nhỏ. Phía bệnh viện buộc phải sa thải Carl để tránh bị liên lụy đến danh tiếng của mình.

Có lẽ chính điều này đã đẩy Carl đến quyết định lấy cắp thi thể của Elena rồi đưa về nhà bằng một chiếc xe đẩy của trẻ con. Sau này Carl khẳng định chính Elena đã... bảo ông làm như thế.

Khi đã được “ở bên nhau” thêm một lần nữa, Carl phát hiện cơ thể của người yêu bắt đầu có dấu hiệu phân hủy. Vì thế, ông đành tìm mọi cách để bảo quản thi thể: nhét giẻ và chất bảo quản để giúp cơ thể vẫn đầy đặn như hồi còn sống, dùng dây đàn buộc các mảnh xương, thay thế mắt bằng hai viên thủy tinh, trộn sáp và thạch cao đắp vào người thay cho phần da đã bị

mục nát, uốn những lọn tóc xơ xác còn sót lại, khử mùi hôi thối bằng cách xịt rất nhiều nước hoa, mặc cho những bộ váy thời thượng đắt tiền, và đặt thi thể cực kỳ cẩn trọng trên chính giường ngủ của ông.

Trong gần 7 năm ròng rã, Carl Tanzler đã sống và sinh hoạt “hạnh phúc” cùng xác của Elena.

Những tin đồn tiếp tục được truyền tai nhau khắp nơi, người ta nói rằng thỉnh thoảng nhìn thấy bác sĩ nhảy múa cùng với một con búp bê khổng lồ. Họ thấy Carl lắp đặt cả một chiếc máy bay nhìn rất lạ. Ông nói rằng sẽ dùng nó đưa chính ông và Elena đến tầng bình lưu, nhằm cứu sống và trẻ hóa lại người yêu.

Tin đồn này dần đến tai Florinda - chị gái của thiếu phụ Elena. Cô quyết định đến nhà Carl để xác minh và rồi bàng hoàng phát hiện ra sự thật. Florinda nhìn thấy thi thể của em gái nằm trên giường nên vội vàng gọi điện báo cảnh sát.

Năm 1940, Carl Tanzler bị bắt vì tội trộm mộ nhưng nhanh chóng được thả tự do vì thời hạn của vụ án đã hết.

Thi thể của Elena được thu hồi, sau đó được trưng bày tại nhà tang lễ địa phương rồi đưa đi chôn ở một ngôi mộ không tên, tránh việc bị xâm phạm thêm một lần nữa. Tuy nhiên, Carl lại dám đứng ra xin lại cơ thể của Elena. Tất nhiên ông ta không nhận được sự đồng ý.

Thời điểm đó, hàng nghìn người đến trả tiền để được chiêm ngưỡng thiếu phụ Elena tại nhà tang lễ. Không ít người chỉ trích hành động điên rồ của Carl Tanzler, nhưng cũng có người cho rằng đây là một câu chuyện vô cùng lãng mạn về tình yêu nồng cháy mà ông dành cho người tình xấu số.

Năm 1952, Carl Tanzler được tìm thấy đã qua đời tại nhà riêng ở Pasco County, Florida. Bên cạnh thi thể của ông, người ta thấy... một con búp bê cỡ người thật, được đắp chiếc mặt nạ thạch cao trông giống hệt Elena.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 204: Quái Thú Jersey

Trong suốt 11 năm trời, Edward Paisnel khoác một vỏ bọc hoàn hảo là một người chồng, người cha lý tưởng, thậm chí còn là "ông già Noel" với trẻ mồ côi. Không ai biết hắn chính là một trong những tên giết người gớm ghiếc nhất lịch sử Anh.

Tháng 4-2018, bộ phim Quái thú (Beast) ra rạp tại Mỹ và lập tức gây ám ảnh cho người xem. Bộ phim kể câu chuyện cuộc đời của một nghi phạm giết người hàng loạt và chuyện tình yêu của hắn với cô vợ trẻ. Đạo diễn phim sau đó khẳng định tác phẩm dựa trên nguyên mẫu có thật - Edward Paisnel, kẻ được mệnh danh là “Quái thú Jersey”

Trong suốt những năm 1960-1970, người dân sống quanh hạt Jersey thuộc Quần đảo Eo Biển, Anh quốc bị ám ảnh bởi một kẻ tấn công thường xuất hiện ban đêm với chiếc mặt nạ cao su ghê sợ. Nạn nhân của Quái thú Jersey là phụ nữ và trẻ em. Hắn thường đột nhập nhà họ lúc nửa đêm, sau đó hành hung và hãm hiếp. Hai bên tay hắn là hai chiếc vòng đinh dùng để đâm những người dám chống cự lại. Đinh vặn cũng được khâu trên cổ áo để vô hiệu hóa bất cứ ý định trốn chạy nào của nạn nhân.

Tháng 7-1971, cảnh sát dừng xe của Edward Paisnel vì vượt đèn đỏ và tìm thấy phục trang của Quái thú Jersey trong chiếc xe, vốn là tang vật trộm cắp. Edward Paisnel lập tức bị bắt và tống giam trong điều kiện bảo vệ nghiêm ngặt.

Về gia cảnh:

Paisnel sinh năm 1925 trong một gia đình hạnh phúc. Không có nguyên nhân tâm lý nào cho những hành vi bệnh hoạn của y. "Quái thú" cũng có

một cuộc hôn nhân tốt đẹp với người vợ Joan Paisnel. Căn nhà hai vợ chồng Paisnel chung sống với 3 đứa con.

Joan Paisnel không hề biết gì về tội ác của chồng. Chính bà là người đã xuất bản cuốn “Quái thú Jersey” sau này.

Bạn gái của Paisnel - Florence Hawkins xuất hiện tại tòa làm chứng rằng Paisnel ở với bà ta trong thời điểm xảy ra các vụ tấn công. Tuy nhiên, Paisnel vẫn bị tuyên án 30 năm tù sau đó vì tội hành hạ người khác và hiếp dâm hàng loạt.

Trong thời gian thi hành án, Paisnel đã đăng ký kết hôn với Florence dưới sự giám sát của cảnh sát. Sau khi được phóng thích trước thời hạn, Paisnel quay về Jersey nhưng bị cộng đồng xua đuổi. Hắn chuyển đến Isle và qua đời năm 1994...

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 205: Kẻ Giết Người Hàng Loạt Và Án 203 Năm Tù (P.1)

Năm 1994, tại New York, một phiên tòa gây được sự chú ý của nhiều người dân nước Mỹ đã diễn ra, phiên tòa xét xử David Rifkin, kẻ được cho là có liên quan đến cái chết của 17 người.

Trong suốt phiên tòa, luật sư của Rifkin đã cố gắng thuyết phục đoàn bồi thẩm rằng Rifkin có vấn đề về thần kinh, có triệu chứng bệnh hoang tưởng. Thêm vào đó Rifkin đã có thời gian dài chứng kiến bạo lực khiến cho hành động của hắn ít nhiều bị ảnh hưởng.

Bất chấp cố gắng của luật sư, đoàn bồi thẩm đã bác bác bỏ toàn bộ lời biện hộ, Rifkin phải chịu trách nhiệm cho tất cả những tội ác hắn đã gây ra. Tổng hình phạt dành cho Rifkin có thể lên đến 203 năm tù giam.

Bị bắt

3h15 sáng ngày 28/6/1993, hai nhân viên cảnh sát Sean và Deborah đang trong ca trực tại một trạm kiểm soát trên đường Parkway thì phát hiện một chiếc xe tải nhỏ hiệu Mazda không có biển số. Cả hai đã dùng đèn tín hiệu yêu cầu lái xe dừng lại. Tuy nhiên chiếc xe bất ngờ tăng tốc lao nhanh hơn trong đêm.

Ruane và Spaargaren nhảy lên chiếc xe tuần tra cùng một vài đồng nghiệp của mình đuổi theo, còi báo động vang lên ầm ĩ. Chiếc xe tải Mazda buộc phải dừng lại khi nó tránh một chiếc xe khác và đâm vào một bốt điện thoại bên đường. Lúc đó là 3h36. Gã tài xế nhảy ra khỏi xe, không quên nhét trong túi một con dao bấm. Hắn nhanh chóng đi về phía cảnh sát.

Theo thông tin trên giấy phép lái xe, người tài xế tên là David Rifkin, 34 tuổi, hiện đang cư trú tại đường Garden, East Meadow, đảo Long. Khi được hỏi về tấm biển số xe và lý do cho ý định chạy trốn cảnh sát, Rinkfin tỏ ra lúng túng và thoáng chút sợ hãi, hắn trả lời rằng muốn tránh bị nộp phạt.

Có một mùi lạ, rất khó chịu từ phía thùng xe. Kiểm tra, cảnh sát phát hiện xác một phụ nữ dưới tấm che màu xanh đang trong quá trình phân hủy. Nạn nhân có thể đã chết trước đó vài ngày. Mùi Noxema, một loại hóa chất để xử lý xác chết nồng nặc trên xe.

Khi được hỏi về cái xác, Rifkin trả lời rằng đó là xác một cô gái mại dâm. Hắn thành thật khai rằng đã đón cô gái cách đây vài hôm. Sau khi có quan hệ với cô, hắn đã bóp cổ cô đến chết. Ngay sau khi khai nhận, Rifkin yêu cầu được gặp luật sư của mình.

Rifkin bị tạm giam tại Hempsted để đợi thẩm vấn. Cảnh sát cũng đã liên hệ tới nhà riêng của Rifkin để thông báo cho mẹ và em gái hắn.

Điều tra

Sau nhiều giờ điều tra, nạn nhân của Rifkin được xác định là Tiffany, 22 tuổi, nghiện ma túy và hoạt động mại dâm đã hơn 2 năm. Trong qua trình thẩm vấn, Rifkin không ngần ngại kể chi tiết những gì đã xảy ra giữa hắn và Tiffany. Cảnh sát nghi ngờ, đây không phải là nạn nhân đầu tiên và duy nhất của gã đàn ông không bình thường này. Và họ thực sự bị bất ngờ khi hắn thản nhiên thông báo Tifany là nạn nhân thứ 17 của hắn.

Khoảng 8h tối ngày 29/6, lệnh khám xét nhà riêng của Rifkin được ban hành. Cả căn nhà hai tầng được lục soát trong sự bất ngờ của mẹ hắn, bà Jeanne 71 tuổi và cô em gái. Phía dưới giường ngủ của Rifkin, cảnh sát thu được 75 món đồ trang sức của phụ nữ, những tấm hình hắn chụp cùng với một số cô gái chưa xác định danh tính. Rất nhiều đồ dùng phụ nữ như quần áo, các vật dụng như ví đựng tiền, đồ trang điểm, thẻ tín dụng cũng được tìm thấy, chúng hoàn toàn không phải của mẹ và em gái Rofkin.

Đồ đạc trong nhà Rifkin khá lộn xộn. Một số vật dụng trong nhà có dính những vết máu đã khô. Trong bãi để xe, khu vực chỉ có mình Rifkin lui tới, cảnh sát phát hiện có mùi hóa chất, họ nghĩ đó là mùi thuôc sâu mà Rifkin đã dùng cho vườn hoa và cây cảnh của hắn. Nhưng họ đã nhầm. Đó chính là mùi hóa chất Noxema dùng để xử lý các xác chết.

David Rifkin sinh ngày 20/1/1959, cha mẹ Rifkin sinh hắn khi mới chỉ là sinh viên năm thứ nhất, cả hai chưa thực sự sẵn sàng cho cuộc sống gia đình. Một cặp vợ chồng hiếm muộn ở New York tên là Bernard và Jeanne Rifkin đã nhận nuôi Rifkin cùng với một bé gái khác. Cái tên "Rifkin" do Bernard đặt.

Tháng 1/1962, gia đình Bernard chuyển đến Meadow, đảo Long. Rifkin bắt đầu học tiểu học tại trường Tiểu học Avenue. Những ngày tháng ở đây thực sự là địa ngục đối với Rifkin.

Ngay khi bắt đầu đi học, Rifkin đã cảm thấy cuộc sống của mình thật tồi tệ. Hắn trở thành trò đùa cho các bạn cùng lớp.

Bạn bè gọi Rifkin là con rùa vì dáng đi chậm chạp và khom người. Rifkin không có cơ hội được tham gia các cậu lạc bộ thể thao ở trường và ở khu phố. Trò đùa quái đản nhất mà bạn cùng lớp hay làm với Rifkin là lấy trộm đồ ăn trưa và sách vở, thậm chí tụt quần Rifkin ngay trước mặt mọi người. Rifkin càng bị trêu trọc nhiều hơn bởi chứng khó phát âm của mình mặc dù chỉ số IQ của Rifkin là 128.

Kết quả học hành không được tốt của Rifkin là sự xấu hổ của ông Bernard với các đồng nghiệp. Đó là điều dễ hiểu khi ông Bernard làm việc tại Hội đồng Giáo dục ở East Meadow. Bà Jean cảm thấy con trai mình luôn cô độc với bạn bè và bênh vực Rifkin trước những trận đòn của cha mình, bà quên đi mất chồng mình cũng cảm thấy lạc lõng với các đồng nghiệp.

Mọi thứ trở nên tồi tệ hơn với Rifkin khi hắn theo học ở trường cấp hai East Meadow. Những nỗ lực tham gia các câu lạc bộ của Rifkin đều bị bạn bè ngăn cản và tìm cách cách phá hoại. Rifkin luôn phải gồng mình chống

lại, ngay cả trong giấc mơ Rifkin cũng mơ mình đang chiến đấu với những người bắt nạt mình.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 206: Kẻ Giết Người Hàng Loạt Và Án 203 Năm Tù (P.2)

Năm 1977, tốt nghiệp trung học với kết quả thấp nhất lớp những điều này không khiến Rifkin cảm thấy buồn, ngược lại hắn hi vọng mọi thứ sẽ tốt đẹp hơn khi hắn trưởng thành và vào đại học.

Những những điều Rifkin đã trải qua chưa phải là quá tồi tệ, nhưng điều tồi tệ hơn đang chờ đón hắn phía trước.

Trường đại học đầu tiên Rifkin theo học là đại học Nassau ở đảo Long. Rifkin chỉ hoàn thành được năm thứ nhất ở đây, hắn ngừng học ở năm thứ hai vì lý do nghỉ học quá nhiều. Mùa thu năm 1978, Rifkin lại theo học ở một trường đại học công lập tại Brockport, một vùng ngoại ô Rochester nhưng cũng bị đuổi khỏi đó vào năm 1980.

Quay trở lại đại học Nassau ở đảo Long theo mong muốn của cha mẹ. Nhưng có cố gắng hơn thì Rifkin cũng chỉ hoàn thành được vài môn học. Rifkin quyết định bỏ học lần cuối cùng năm 1984.

Rifkin thực sự thích nhiếp ảnh và mong muốn trở thành một nhà văn nổi tiếng để có thể phá vỡ cuộc sống hiện tại bằng những tác phẩm của mình. Rifkin từng ra ngoài thuê một căn hộ sống để thực hiện đam mê của mình, nhưng thời gian không kéo dài được bao lâu khi thất bại với sự nghiệp của mình. Đó là thời gian Rifkin bắt đầu làm quen với gái mại dâm và phạm tội.

Số tiền kiếm được tròng thời gian này Rifkin đều dành cho những cuộc gặp gỡ với gái mại dâm. Sau này khi không có tiền, hắn bắt đầu giở nhiều chiêu trò để cướp tiền của những cô gái này.

Cha Rifkin bị nghiện thuốc lá, ông được kết luận ung thư tuyến tiền liệt vào mùa thu năm 1986. Quá chán nản với cuộc sống bệnh tật, Bernard đã tự tử bằng liều lớn thuốc an thần vào tháng 2/1987. Chính Rifkin đã viết lời cuối cùng tiễn biệt người cha nuôi của mình. Rifkin mắc chứng trầm cảm sau cái chết của ông Bernard.

Tháng 8/1987, Rifkin bị bắt ở Hempsted khi đang cố gạ gẫm một cô gái mà hắn cho là gái mại dâm, nhưng vô tình đó là một nữ cảnh sát giả danh. May mắn cho hắn khi không bị tạm giam.

Năm 1988, Rofkin theo học một khóa học làm vườn kéo dài hai năm tại một trường cao đẳng ở Farmingdale, New York. Lần đầu tiên trong suốt thời gian đi học, Rifkin vượt qua các kì thi một cách dễ dàng, thậm chí còn nhận được bằng khen, học bổng. Rifkin được nhận thực tập tại một trung tâm ươm giống cây trồng có uy tín ở Oyster Bay, New York.

Điều này khiến Rifkin cảm thất mình tự tin và thu hút hơn. Rifkin để ý đến một cô gái tóc vàng xinh đẹp và có ý định tán tỉnh cô gái này. Việc cô gái này từ chối lời tỏ tình của mình khiến Rifkin thực sự tức giận. Dường như bao nhiêu chuyện trước đây Rifkin đã phải chịu đựng dồn nén vào chuyện này. Lúc này, hắn cần tìm kiếm một ai đó để giải tỏa cơn giận giữ.

Tháng 3/1989, bà Jeanne và cô con gái rời khỏi nhà cho chuyến du lịch, một mình Rifkin với ngôi nhà 2 tầng tại East Meadow. Thời điểm này, Rifkin đã có kế hoạch giết nạn nhân đầu tiên của mình.

10h tối một ngày tháng 3, Rifkin tới Manhattans để tìm kiếm một gái mại dâm cho mình, hắn chọn một cô gái trẻ tên là Susie. Susie nghiện ma túy nặng và đang cần tiền mua thuốc. Rifkin đưa Susie về nhà. Vìa tiếng sau đó, Susie yêu cầu Rifkin đưa cô đi mua thuốc, thay vì giúp cô như đã hứa, Rifkin đã dùng một vật cứng đánh mạnh vào đầu Susie. Rifkin đánh liên tục cho đến khi hắn cảm thấy mệt hoàn toàn.

Susie vẫn còn sống và cố gắng phản kháng lại trước khi Rifkin bóp cổ cô cho đến khi chết hẳn. Rinfkin nhét cái xác vào trong một chiếc túi rác loại lớn, lau sạch vết máu, xóa dấu vết và nằm ngủ như không có chuyện gì xảy ra

Rifkin tới Manhattans để tìm kiếm một gái mại dâm cho mình. Hắn chọn một cô gái trẻ tên là Susie. Susie nghiện ma túy nặng và đang cần tiền mua thuốc. Rifkin đưa Susie về nhà. Vài tiếng sau đó, cô gái bán dâm yêu cầu Rifkin đưa đi mua thuốc. Thay vì giúp cô như đã hứa, Rifkin đã dùng một vật cứng đánh mạnh vào đầu Susie. Rifkin đánh liên tục cho đến khi hắn cảm thấy mệt hoàn toàn.

Susie vẫn còn sống và cố gắng phản kháng lại trước khi Rifkin bóp cổ cô cho đến chết. Rinfkin nhét cái xác vào trong một chiếc túi rác loại lớn, lau sạch vết máu, xóa dấu vết và nằm ngủ như không có chuyện gì xảy ra.

Rifkin đưa xác của nạn nhân dọc theo đường xuyên bang New Jersey. Hắn phi tang đầu và xác cô gái xấu số trong rừng Hopewell. Sau khi lái xe trở về Manhattan, hắn ném tay và những bộ phận còn lại của cô gái xuống sông. Rifkin tin rằng nạn nhân sẽ không bao giờ bị phát hiện. Tuy nhiên, hắn đã phạm một sai lầm.

Ngày 5/3/1989, một thành viên của câu lạc bộ chơi golf Hopewell đã đánh bóng vào rừng. Trong quá trình lấy bóng, người đàn ông này đã tìm thấy chiếc bình đựng đầu của Susie.

Đặc biêt, Rifkin đã vô cùng lo lắng khi biết rằng Susie đã nhiễm HIV. Sau đó cảnh sát đưa nạn nhân vào danh sách 700 phụ nữ đã mất tích vì họ không nhận diện được tung tích nạn nhân. Vụ việc này chỉ được phát hiện khi Rifkin khai nhận vào năm 1993.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 207: Kẻ Giết Người Hàng Loạt Và Án 203 Năm Tù (P.3)

Hơn một năm sau, Joel Rifkin thực hiện vụ sát hại nạn nhân thứ hai của mình. Đó là vào cuối năm 1990. Nạn nhân lần này cũng là một cô gái bán dâm tên là Julie. Cô gái này có bề ngoài trang điểm và ăn mặc khá giống với thần tượng Madonna của mình.

Theo đó, Rifkin đã lái xe đưa cô gái tới East Meadow và qua đêm tại đây. Vào chừng 9h sang hôm sau, Rifkin mới nhớ lại dự định và hắn đánh đập Julie tàn tệ bằng một cái chân bàn. Sau đó gã bóp cổ cô gái tới chết.

Sau khi nạn nhân đã chết, Rifkin tiếp tục cưỡng hiếp thi thể cô gái xấu số.

Để che giấu tội ác của mình, Rifkin đi ra ngoài mua xi măng. Như lần trước, hắn chia xác nạn nhân ra nhiều phần, bỏ đầu, tay và chân cô gái ra trộn cùng xi măng.

Rifkin lái xe tới con sông gần đó, ném một phần thi thể trộn bê tông của nạn nhân xuống. Phần còn lại hắn đi xe quay ngược về Brooklyn và phi tang tại đó.

Những phần thi thể của Julie không bao giờ được tìm thấy vì Rifkin đã trộn xi măng và phi tang rất kỹ. Cảnh sát và tòa án sau này chỉ có thể kết án Rifkin qua những gì hắn thú nhận và qua lời khai của người thân nạn nhân.

"Nghiện" giết người

Sau hai lần giết người không bị phát hiện, Rifkin bắt đầu coi việc giết người là một việc cần thiết khi không thể giải quyết vấn đề theo ý mình.

Hắn không còn phải đợi gần một năm để cho các vụ giết người tạm lắng xuống như hai vụ giết người đầu tiên nữa.

Tháng 4/19991, Rifkin bắt đầu công việc kinh doanh cây cảnh của mình. Hắn thuê một khu khá rộng tại nhà trẻ địa phương để chứa những dụng cụ, thiết bị của mình. Đây là nỗ lực lớn nhất mà Rifkin có thể làm. Nhưng những ám ảnh về hai vụ giết người trước khiến Rifkin không tập trung được vào công việc. Chính nơi Rifkin thuê để kinh doanh này là nơi hắn xử lý xác những nạn nhân tiếp theo.

Nạn nhân tiếp theo là Barbara Jacobs, 31 tuổi, có tiền án về tội trộm cắp và mại dâm. Rifkin gặp Barbara, đưa cô về nhà và sau đó cũng giết hại cô như đã làm với hai nạn nhân trước. Nhưng xác Barbara không bị phi tang tại nhiều nơi. Hắn đã thả xác Barbara xuống một hố nước sâu gần nhà máy xi măng và không lâu sau đó một nhóm lính cứu hỏa trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện ra.

Các nhân viên điều tra kết luận Barbara chết do dùng ma túy quá liều. Barbara được chôn tại nghĩa trang Potters. Không ai xác định được nguyên nhân chính xác và tìm ra hung thủ cho đến khi Rifkin thú nhận mình là hung thủ hai năm sau đó.

Rifkin liên tiếp ra tay với các nạn nhân nữ, chủ yếu là những gái mại dâm. Theo lời thú tội, trong năm 1992, hắn đã sát hại thêm 9 nạn nhân, có những nạn nhân hắn còn không thể nhớ được tên.

Mùa xuân năm 1992, Rifkin trở lại trường học. Hắn tham gia một khóa học thêm. Việc kinh doanh của hắn có vẻ thuận lợi hơn.

Nạn nhân cuối cùng của Rifkin trong năm 1992 là Jenny Soto, một cô gái 23 tuổi, nghiện ma túy. Rifkin đã hãm hiếp Jenny, bóp cổ cô và phi tang cái xác dưới sông Harlem. Xác của Jenny được phát hiện vài ngày sau đó. Cảnh sát nghi ngờ kẻ gây nên cái chết của Jenny chính là bạn trai cũ của cô.

Thêm nhiều nạn nhân nữ bị giết hại một cách rất tình cờ. Rifkin không hề lên kế hoạch cho bất cứ lần ra tay nào.

Nạn nhân cuối cùng trong cuộc đời của Rifkin là Tiffany, một cô gái đến từ miền Nam nước Mỹ. Tiffany đến New York với giấc mơ trở thành vũ công. Sau nhiều năm sống tại New York, Tiffany dính vào ma túy và trở thành gái mại dâm.

Ngày 24/6/1993, Rifkin gặp Tiffany và giết hại cô vào sáng sớm ngày hôm sau, lúc đó khoảng 5h30. Rifkin đã quấn chặt Tiffany bằng vải dày và nhét vào thùng sau xe.

Cái xác được dấu trong xe đến 3 ngày, dưới cái nóng ỏi ả của mùa hè, nó bắt đầu phân hủy và tạo nên mùi khó chịu. Rifkin đã nghĩ đến chuyện phi tang cái xác trước khi bị phát hiện. Và sáng sớm 28/3, trên đường mang cái xác đi phi tang, hắn đã bị cảnh sát yêu cầu dừng xe. Trò chơi giết người của Rifkin kết thúc.

Án tử 203 năm

Các thám tử bắt đầu thẩm vấn Rifkin lúc 8h25 sáng ngày 28/6/1003.

Rifkin đã miêu tả lại tất cả 17 vụ giết người, thậm chí hắn còn vẽ sở đồ để hướng dẫn các nhân viên điều tra tìm xác những nạn nhân hắn đã phi tang. Hắn tỏ ra rất vô tư khi kể về những vụ án, không nghĩ đến hình phạt sẽ phải nhận sau này.

15/7/1993, Rifkin bị buộc tội giết người, bất chấp những lời khai trước đấy, hắn luôn miệng kêu mình vô tội.

Ngày 11/4/1004, phiên tòa xét xủa chính thức được mở.

Trong suốt quá trình xét xử, luật sư của Rifkin không ngừng biện hộ rằng Rifkin có vấn đề về tâm lý và hắn đã không thể kiểm soát được hành vi giết người của mình. Có tới 4 tiến sĩ tâm lý nổi tiếng đã tham gia vào việc giám định tình trạng của Rifkin. Họ đều kết luận hắn không có dấu hiệu bị điên, hắn biết chính xác những gì đã làm. Án chung thân chắc chắn được áp dụng cho Rifkin.

Trước khi bị kết án, ngày 9/5/1994, Rifkin được chuyển đến Suffolk, thời gian tại đây, Rifkin đã dần nhận tội, hắn sẽ phải chịu ít nhất 183 năm tử giam.

Sau nhiều tranh cãi từ phía các bên, cuối năm 1994, Rifkin bị kết án 203 năm tù giam cho 17 vụ giết người mà hắn trực tiếp ra tay.

Hiện tại, Rifkin đang thi hành án tại nhà giam Clinton, New York. Rifkin sẽ có đủ điều kiện tạm tha vào năm 2197.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 208: Vụ Án Căn Bếp Ngàn Mảnh Thịt

1. Sự mất tích kì lạ

Đã từ khá lâu, sau cái lần cuối cùng họ trò chuyện, người bạn của nạn nhân cảm thấy lạ vì sự mất tích bí ẩn này. Vì quá lo và cũng phần linh tính chẳng lành, bà ấy đã báo ngay với sở cảnh sát để tìm kiếm sự hỗ trợ.

Vào thứ năm, sau khi một người bạn của người quá cố báo cáo rằng cô đã không gặp bà trong khoảng một tháng, một cảnh sát tuần tra đã đến nhà để khám xét cũng như xác nhận việc mất tích.

Thế nhưng khi đến nơi, họ đã tìm thấy nạn nhân những trong một tình huống kinh dị không thể tả nổi.

2. Hiện trường ám ảnh kinh hoàng

Mùi tanh của máu, nặng mùi từ những mảnh thịt đang dần phân hủy bốc ra từ căn bếp, mở cửa ra thì một cảnh tượng tưởng chừng chỉ có trong phim kinh dị. Xác nạn nhân bị cắt thành những mảnh nhỏ, bỏ trong các hộp nhựa, và sau đó cất giấu trong chạn bếp, tủ lạnh và tủ chén. Những hình ảnh của vụ án đáng sợ đến mức giới cảnh sát dày dặn kinh nghiệm vẫn không dám xem lại.

3. Tên sát nhân lại chính là con trai nạn nhân

Theo những gì thu thập tại hiện trường, cảnh sát nhanh chóng tìm ra tên sát nhân máu lạnh. Thật đau lòng và cũng khiếp đảm không kém khi biết đó lại chính là Alberto Sanchez Gomez - con trai nạn nhân, 26 tuổi, hiện đang sinh sống tại Madrid. Sự việc chưa dừng ở đó, bên cánh pháp y đã thu thập

lại tất cả mảnh thịt ấy và đưa ra phán đoán bị mất đi một phần khá lớn. Tồi tệ hơn nữa, kẻ này đang bị phía cảnh sát nghi ngờ rằng đã ăn một số thịt bị mất ấy.

4. Lời thú tội vô cảm, đầy kinh hoàng của đứa con trai giết mẹ

Khi bị cảnh sát giam giữ, hắn ta đã tự thú thú nhận về vụ giết mẹ khủng khiếp và hành động cắt cái xác làm trăm mảnh. Kẻ sát nhân cũng thừa nhận rằng hắn đã ăn một phần thịt trong số đó và cho chó ăn.

Hắn hẳn đã có một cuộc tranh cãi lớn dẫn đến mâu thuẫn cực đoan, cuộc xung đột đã tạo nên những suy nghĩ xấu xa, lệch lạc. Cái kết bi thảm chính là Alberto Sanchez Gomez thẳng tay giết chết mẹ mình, không chỉ vậy hắn còn khá kiên nhẫn khi cắt bà ấy ra từng mảnh nhỏ và đem cất mọi ngóc ngách trong bếp. Điều khiến công chúng rùng mình hơn cả, chính là không hiểu vì lý do gì một tên giết người lại mất đi nhân tính để ăn cả thịt mẹ ruột.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 209: Cô Gái Bị Phanh Thây - Điêu Ái Thanh(P.1)

Cách đây 22 năm, vào năm 1996, tại Nam Kinh (Trung Quốc) đã xảy ra một vụ án giết người phanh thấy chấn động dư luận. Cho đến nay, đó vẫn là một bí ẩn...

Có một sự thật nhức nhối và đau lòng rằng không phải kẻ thủ ác nào cũng sa lưới pháp luật, và nhận những sự trừng phạt mà chúng đáng phải nhận.

Thế giới tồn tại rất nhiều vụ án kéo dài đã mấy chục năm nhưng vẫn chưa hề có lời giải đáp. Những vụ án này đều có diễn biến phức tạp, tình tiết bí ẩn và tính chất nghiêm trọng. Hôm nay, trong bài viết này, chúng ta sẽ cùng lật lại hồ sơ vụ án giết người phanh thây nổi tiếng năm 1996 tại Nam Kinh, Trung Quốc.

1 - Vụ án xảy ra:

Nạn nhân vụ án là Điêu Ái Thanh, nữ, người trấn Trầm Cao, Khương Yển tỉnh Giang Tô (cuối năm 96, trấn Trầm Cao thuộc Dương Châu, sau khi phân lại khu hành chính thì nay thuộc Giang Tô), sinh tháng 3 năm 1976 (căn cứ khi xảy ra vụ án thì còn chưa đầy 2 tháng là đến sinh nhật 20 tuổi của cô), cao khoảng 165cm - 170cm, dáng người trung bình, tóc ngắn, cận nhẹ, phía trên khóe miệng bên phải có nốt ruồi, cân nặng không quá 50kg.

Thứ tư, ngày 10 tháng 1 năm 1996, Điêu Ái Thanh vào học chưa được ba tháng (hồ sơ của trường đại học có ghi sau ngày khai giảng 1 tháng Điêu Ái Thanh mới nhận được tin báo trúng tuyển, vì vậy cô mới học gần ba tháng) tự ý nghỉ buổi học chiều, sau bữa cơm chiều Điêu Ái Thanh một

mình rời khỏi trường học, theo nhân chứng thuật lại, Điêu Ái Thanh được nhìn thấy lần cuối tại đại học Nam Kinh thuộc Thanh Đảo, lúc đó Điêu Ái Thanh mặc áo khoác màu đỏ kiểu dáng phổ thông dành cho nữ.

9 ngày sau không có bất kỳ tin tức nào từ Điêu Ái Thanh, ngày 18 tháng 1, thành phố Nam Kinh có bão tuyết, sáng sớm ngày 19 tháng 1, ở phía nam đại học Nam Kinh, gần trung tâm thành phố Nam Kinh, trong một hẻm nhỏ, một bác gái lao công trong lúc quét đường đã nhặt được trong thùng rác một túi ni lông đen gồm nhiều miếng thịt được cắt nhỏ, lúc đó bác gái tưởng là thịt heo, bèn mang về nhà rửa sạch, kết quả ở trong túi thịt đó phát hiện 3 ngón tay người, lúc này mới báo công an. Cảnh sát khu vực tiến hành điều tra cẩn thận, phát hiện chắc chắn túi thịt này chính là một phần thi thể của nữ sinh viên Điêu Ái Thanh.

Sau đó cảnh sát lấy đại học Nam Kinh làm trung tâm, dự đoán khả năng địa điểm gây án rồi cho người tiến hành tìm kiếm, thu thập tin tức từ người dân, thế nhưng tới giờ cũng không tìm thấy địa điểm gây án ban đầu, tức là địa điểm mà hung thủ đã phanh thây nạn nhân, từng bắt giữ nhiều kẻ tình nghi nhưng tất cả đều được minh oan.

2 - Điêu Ái Thanh trước khi mất tích:

Tháng 9 năm 1995, vì nguyên nhân không rõ, Điêu Ái Thanh vào học chậm gần một tháng so với những học sinh khác, cô học khoa quản lý thông tin và ứng dụng máy tính hiện đại chuyên nghiệp hệ tại chức tại đại học Nam Kinh. Mới đây, phía nam khu ký túc xá 4 đại học Nam Kinh tu bổ lại, khu này trở thành ký túc xá cũ của trường.

Chủ nhật, ngày 7 tháng 1 năm 1996, trước ngày Điêu Ái Thanh mất tích 3 ngày, Điêu Ái Thanh tham dự tiệc sinh nhật bạn thân thời phổ thông ở Khương Yển giờ cũng học đại học tại Nam Kinh (tờ Southern Weekly lúc đưa tin đã dùng tên giả là Phan Tú Lệ, đây là bạn học thời phổ thông của Điêu Ái Thanh, năm 1994 thi vào đại học Nam Hàng, thời điểm Điêu Ái Thanh mất tích đang học đại học năm 2). Dựa theo hồi ức của Phan Tú Lệ, đêm đó, Điêu Ái Thanh không về trường mà ở lại nhà Phan Tú Lệ, hôm sau mới trở về.

Thứ hai, ngày 8 tháng 1 năm 1996, trước ngày Điêu Ái Thanh mất tích 2 ngày, không thu thập được bất kỳ thông tin gì.

Thứ ba, ngày 9 tháng 1 năm 1996, trước ngày Điêu Ái Thanh mất tích 1 ngày, Điêu Ái Thanh không đi học mà ra ngoài đi chơi cả ngày, đến khuya mới về, Điêu Ái Thanh nói là cùng đồng hương đi chơi.

Thứ tư, ngày 10 tháng 1 năm 1996, buổi sáng của Điêu Ái Thanh như thế nào thì tôi không biết rõ lắm, nhưng buổi trưa, Điêu Ái Thanh về đến ký túc xá, buổi chiều bạn cùng phòng đi học thì Điêu Ái Thanh nói mình "thân thể khó chịu", vẫn nghỉ học, sau đó không có tin tức về hướng đi của Điêu Ái Thanh, tới chạng vạng, căn cứ lời kể thống nhất của các nhân chứng và các bản điều tra, Điêu Ái Thanh ăn cơm tối xong lập tức rời khỏi ký túc xá, sau đó, vào chạng vạng ngày 10 tháng 1 năm 1996, Điêu Ái Thanh vĩnh viễn biến mất, cho đến khi cô xuất hiện trở lại đã là 9 ngày sau, theo một phương thức mà chúng ta không bao giờ mong muốn.

3 - Những địa điểm phát hiện thi thể bị phanh thây:

Trên diễn đàn Thiên Nhai có một topic tên là "Tổng hợp lại đầu mối vụ án phanh thây tại đại học Nam Kinh", người tạo topic có tên là "Vi Quang Bằng" là một cư dân mạng quan tâm vụ án này đã nhiều năm. Anh cùng những người bạn trên mạng khác như "asdf sartre", "dragut", "Trời xanh sinh trăng sáng" không ngừng sàng lọc các loại tin tức, chỉnh lý và bổ sung tin tức, thu thập chứng cứ từ cảnh sát, từng bước tập hợp địa điểm phân bố thi thể thực sự. Căn cứ tin tức của họ, chúng ta có những địa điểm sau:

1. Địa điểm đổ rác số 13 ngõ Đại Giản Ngân đường Thượng Hải: là nơi mà bác gái quét đường nhặt được túi nilon đen có những tảng thịt và chứa ba ngón tay.

2. Công trường đang thi công ở đường Hoa Kiều: chính là đường Hoa Kiều được nhắc đến rất nhiều, nơi mà năm 1996 có công trường đang xây dựng.

3. Cửa phụ của trường đại học Nam Kinh trên đường Thiên Tân (trên lan can?): tuy không có tin tức hay bằng chứng xác thực, nhưng có hồi ức

của nhân chứng thời điểm xảy ra vụ án rằng “có túi đựng thi thể bị quăng vào lan can đối diện cửa trường”.

4. Cầu Tiểu Phấn gần khu đổ rác: là nơi phát hiện hai người khả nghi cầm theo túi nilon màu đen cùng chủng loại với túi đựng thi thể

5. Khu vực bệnh viện trực thuộc đại học Nam Kinh gần đường Hán Khẩu (cửa phụ nào đó?): cũng dựa theo hồi ức của “Lặn xuống nước a lặn xuống nước nhiều năm”.

6. Sân thể dục đại học Nam Kinh (gốc cây?): vẫn chưa xác định được.

7. Khu vực sông gần khu đổ rác: là nơi phát hiện phần đầu của Điêu Ái Thanh.

8. Khu vực sông gần chỗ nước thải: là nơi phát hiện áo khoác màu đỏ của Điêu Ái Thanh.

9. Những địa điểm phát hiện các phần thi thể khác: căn cứ hồi ức của một số nhân chứng lúc đó (chủ yếu là sinh viên đại học Nam Kinh thời điểm xảy ra vụ án năm 1996), rất có khả năng hung thủ còn vứt những phần thi thể ở nhiều nơi khác quanh đại học Nam Kinh.

Danh sách địa điểm phía trên không xếp theo thời gian phát hiện các phần thi thể, không theo thứ tự logic nào, chỉ đơn giản là liệt kê. Dựa vào những địa điểm được nhắc đến trong topic “Tổng hợp lại đầu mối vụ án phanh thây tại đại học Nam Kinh” trên diễn đàn Thiên Nhai, đối chiếu với một số hồi ức của đương sự cùng những tin tức đã được chứng thực.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 210: Cô Gái Bị Phanh Thây - Điêu Ái Thanh(P.2)

Khi phỏng chừng được những địa điểm hung thủ vứt xác, chúng ta lại điểm qua chi tiết về những phần thi thể và vật chứa thi thể ở những địa điểm trên.

Có thông tin về những túi được các phần thi thể của Điêu Ái Thanh như sau:

- Túi thứ nhất là túi du lịch màu xám đen, mặt trước có in dòng chữ Thượng Hải, mặt sau có hình máy bay và hình cầu Trường giang.

- Túi thứ hai là túi du lịch màu xanh lá mạ bằng vải bạt, mặt trước có in chữ non nước Quế Lâm, mặt sau không rõ.

- Túi thứ ba là là một cái ba lô da trâu màu lam, không rõ hình dạng kiểu dáng, theo người biết tin kể lại thì đó là túi đựng xương.

- Túi thứ tư là một tấm trải giường in hoa bị xé làm hai nửa, bọc lấy phần thi thể gồm đầu lâu, nội tạng cùng với quần áo dính máu, được phát hiện trong một đống rác ở một khu phố nhỏ. Ngay sau khi phát hiện, cảnh sát đã tăng quy mô điều tra ở khu phố này nhưng không thu hoạch được gì, thật làm người ta khó hiểu.

- Túi cuối cùng là quần áo của Điêu Ái Thanh, màu đỏ thẫm có viền đen, cũng là thứ dùng để bọc một phần thi thể của cô, được phát hiện khi mắc vào miệng cống thoát nước hình chữ nhật, cảnh sát phát hiện ra khi đang đi tuần tra gần đó.

Còn về tình trạng của các phần thi thể ở các địa điểm phát hiện thì thế này:

- Ngày 19/1/1996:

1. Địa điểm đổ rác số 13 ngõ Đại Giản Ngân: Túi rác màu đen đựng 0.7kg thịt và 3 ngón tay

2. Công trường đang thi công ở đường Hoa Kiều: túi rác màu đen đựng 0.8kg thịt

3. Đường Tiểu Phấn Kiều gần khu đổ rác: phát hiện 2 túi du lịch

+ Túi du lịch Quế Lâm: 6.5kg thịt và nội tạng

+ Túi du lịch Thượng Hải: 5.0kg thịt + nội tạng

- Ngày 19 hoặc 20/1/1996:

4. Khu vực bệnh viện trực thuộc đại học Nam Kinh gần đường Hán Khẩu: túi rác đựng 0.8kg thịt

5. Cửa phụ của trường đại học Nam Kinh trên đường Thiên Tân: ba lô da trâu màu lam 7.5kg

6. Sân thể dục đại học Nam Kinh: túi rác màu đen đựng thịt + nội tạng 0.6kg

- Ngày 21-31 tháng 1 năm 1996:

7. Khu vực sông gần khu đổ rác:

+ Ga giường 1 có dính máu, đầu lâu và 3kg thịt

+ Ga giường 2 có quần áo dính máu và 1.5kg thịt

8. Khu vực sông gần cống thoát nước áo khoác màu đỏ đựng 3kg thịt

Túi nặng nhất, là ba lô phát hiện ở cửa trường đại học Nam Kinh, ước chừng 7.5 kg đựng xương của người bị hại. Căn cứ những gì cảnh sát miêu tả, lúc Điêu Ái Thanh bị phanh thây, hung thủ cố ý róc xương cô ra, cắt nhỏ thịt trên người cô, thì cái ba lô đựng xương này phù hợp với miêu tả của cảnh sát.

Khu vực có nhiều phần thi thể bị vứt nhất, là đống rác gần Tiểu Phấn Kiều, tổng cộng phát hiện 2 túi du lịch, tổng cộng khoảng 12.7kg, chiếm khoảng 1 phần 3 tổng trọng lượng các phần thi thể tìm được.

Phần thi thể đặc biệt nhất là hai phần thi thể được vứt gần bờ sông, đầu lâu và quần áo của Điêu Ái Thanh được bọc trong 2 mảnh ra giường, tiếp theo là phần thi thể và áo khoác được phát hiện ở cống thoát nước, đây là 2 phần thể hiện rõ ràng đặc trưng của Điêu Ái Thanh nhất.

4 - Tình trạng thi thể của Điêu Ái Thanh sau khi bị phanh thây:

Dựa theo các tư liệu bên trên, chỉ tính những địa điểm chính xác, thì tổng trọng lượng thi thể của cô vào khoảng 30.6kg, nếu cộng thêm những phần thi thể được phát hiện rải rác thì trọng lượng này vào khoảng trên dưới 32kg.

Về trạng thái của các phần thi thể, đa phần đều được miêu tả là “hơn một ngàn phần, có dấu vết bị nấu, ruột được xếp đặt chỉnh tề”, đương nhiên miêu tả này cũng chưa chắc chắn, trong tờ Thời báo hiện đại đưa tin nói là có hơn ngàn phần, lại có báo khác đưa tin nói là hơn hai ngàn, ba ngàn phần, còn việc thi thể có bị nấu không thì có nơi ghi là bị nấu hết toàn bộ, có nơi lại ghi là bị trụng nước sôi.

Căn cứ theo topic “Tổng hợp manh mối vụ án phanh thây ở đại học Nam Kinh”, ta tổng hợp sơ được thế này:

Hơn 2000 miếng thịt, cắt rất nhỏ, tứ chi chỉ bị cắt đúng 1 lần, năm 08 có phát hiện thêm vụn gỗ trong thịt, thế nhưng khá bất ngờ là trong đó lại phát hiện vài mẫu thịt heo, tử cung nội tạng đều tìm được, chỉ không để chung một chỗ mà thôi.

Các ngón tay đều bị chặt riêng, các bộ phận đặc thù bị phân ra rồi vứt đi, thịt một phần, xương một phần, tứ chi bị một vật sắc nhọn cắt, xương bị chặt ở các đốt, nội tạng bị lần lượt tìm thấy, một vài bộ phận bị trụng nước sôi, từ vết cắt thịt cho thấy có trên hai cách cắt, các phần thịt và xương xếp khá có quy luật.

Ruột xếp theo quy tắc, dựa theo chiều dài đáy túi xếp qua lại, tổng cộng có bốn tầng rưỡi, trộn lẫn với các miếng thịt nát, có chỗ vật bài tiết tràn ra khỏi ruột.

Một người bình thường, các dịch nước tạo thành từ tế bào nội dịch và ngoại dịch chiếm khoảng 60% cơ thể, trong đó dịch tạo thành từ tế bào nội dịch chiếm 40%, tế bào ngoại dịch, dịch giữa các tổ chức cơ thể và huyết tương trong máu lần lượt chiếm 16% và 5% cơ thể, tổng sản lượng máu lại chiếm khoảng 7-8% tổng trọng lượng cơ thể người.

Hung thủ sau khi phanh thây, máu và các dịch giữa các tổ chức cơ thể của Điêu Ái Thanh xem như đã chảy hết, tức khoản 20% tổng trọng lượng cơ thể, thêm các phần cơ thể bị tìm thấy có dấu hiệu bị nấu, như vậy mỡ cơ thể cũng đã gần hết, thể trọng lại giảm đi hơn 10% nữa, tức là, dù có tìm được toàn bộ thi thể của nạn nhân, thì tổng trọng lượng cũng thấp hơn 35kg, căn cứ phần 5 đã phân tích ở trên, ta biết tổng trọng lượng thi thể của Điêu Ái Thanh sau khi thu thập vào khoản trên 32kg, đó là chưa tính các phần thi thể rải rác khác, như vậy con số xấp xỉ 35kg đã đủ chứng minh, vào tháng 1/1996 cảnh sát đã thu thập tương đối đầy đủ thi thể Điêu Ái Thanh, nội tạng không thiếu thứ gì.

5 - Xác nhận thân phận của thi thể và quá trình điều tra của cảnh sát:

Cảnh sát phát thông báo bắt đầu điều tra án, các xí nghiệp trường Đại học hoặc Cao đẳng có nhân viên hoặc sinh viên nữ mất tích hoặc nghỉ không xin phép trong thời gian dài có những đặc điểm nhận dạng trùng khớp đến xác nhận thi thể.

Trường Nam Kinh đã cử 3 giáo viên và 6 học sinh đến, không thể xác nhận qua hình ảnh nên có 4 người đã nhìn thi thể, dù đã chuẩn bị sẵn tâm

lý, nhưng nhìn xong thì đều khóc ói hết, người nhận ra thi thể là bạn chung phòng của Điêu Ái Thanh.

Cảnh sát sau khi xác định nạn nhân là Điêu Ái Thanh, lập tức tổ chức tập trung các nữ sinh trong trường đến, trong buổi họp cảnh sát đã nói sơ qua về vụ án, mục đích chủ yếu là cung cấp manh mối chung quanh vụ án, lúc đó cảnh sát đã để lại rất nhiều số điện thoại, email hy vọng có người sẽ báo cáo hoặc tố giác.

Sau đó, tổ điều tra của cảnh sát đã thường trú ngay trong Đại học Nam Kinh, thông qua báo cáo, thu thập tư liệu, vân tay, khảo vấn những đối tượng hoài nghi trong trường.

Cảnh sát lấy đại học Nam Kinh làm trung tâm rồi phân bố tìm kiếm địa điểm có khả năng là hiện trường phanh thây nạn nhân, các địa điểm tập trung điều tra là nơi có bồn tắm lớn và có cống thoát nước. Đồng thời họ cũng điều tra những nhóm người đặc biệt như đồ tể, còn sắp xếp điều tra những người có các vật phẩm đặc thù như súng săn kiểu cũ và xe đạp dùng để vận chuyển và vứt bỏ thi thể.

Nhiều cư dân mạng đề cập tới xét nghiệm DNA, tuy rằng đây là cách làm rất bình thường trong việc điều tra án, nhưng ở Trung Quốc, năm 1996 xét nghiệm này chưa được phổ biến, dựa theo tư liệu của tôi, thì giữa những năm 90 ở Trung Quốc, chỉ có vài thành phố có làm xét nghiệm DNA song đó chỉ là xét nghiệm lấy thông tin DNA, tới tận thế kỷ 21 mới có xét nghiệm so sánh DNA. Nói cách khác, tại thời điểm đó dù có thu thập được DNA của hung thủ, cũng không thể biết được hung thủ là ai.

Phần 8 - Phần cuối: Suy luận của cư dân mạng

Nhắc tới vụ án phanh thây "1.19", nhất định phải nhắc tới cư dân mạng tên "Hắc Di Tát" và topic “Một vài ý kiến về vụ án phanh thây ở Đại học Nam Kinh” của anh ta.

"Hắc Di Tát", nam, sinh năm 1982, một cư dân mạng trên diễn đàn Thiên Nhai, người Nam Kinh, học chuyên ngành luật, từng làm việc ở pháp viện và văn phòng luật sư, thích âm nhạc và văn học, cha là cảnh sát, vào

năm 2008 khi lập topic đó, anh ta đang làm việc cho một ngân hàng, khi vụ án “1.19” được phát hiện, anh ta chỉ mới 14 tuổi.

Năm 2008, những suy đoán của "Hắc Di Tát" về vụ án phanh thây ở đại học Nam Kinh, khiến cho vô số cư dân mạng chú ý, càng khiến cho cư dân mạng hoài nghi thân phận của anh ta, thậm chí có vô số người nghi ngờ anh ta chính là hung thủ của vụ án “1.19”. Sau hàng loạt hành động như vạch trần thân phận thật ngoài đời, rồi phân tích, điều tra gốc gác của anh ta, đến cuối cùng cảnh sát Nam Kinh phải tham gia điều tra, bắt “Hắc Di Tát” đi thẩm vấn, mới có những tin tức sau này.

Toàn topic chỉ có 2500 chữ, không dài, có thể chia làm 11 đoạn ngắn, 11 đoạn này lại có thể chia làm 6 phần:

1. Căn cứ vào trạng thái thi thể của nạn nhân xác định hung thủ có tâm lý và chỉ số thông minh rất cao, từ đó kết luận hung thủ có học thức cao.

2. Suy đoán nạn nhân chủ động theo hung thủ tới hiện trường, từ đó kết luận hung thủ và nạn nhân là người quen, lại suy ra hai người có chung sở thích.

3. Căn cứ vào việc nạn nhân ở Nam Kinh nơi có văn hoá vô cùng đậm đà, suy ra nạn nhân và hung thủ quen nhau là vì niềm yêu thích "Cracked CD".

4. Suy đoán nạn nhân làm hung thủ nhớ lại những hồi ức bất hạnh lúc nhỏ, hung thủ giết nạn nhân sau đó phanh thây, từ đó đạt được cân bằng trong tâm lý.

5. Phác thảo tranh tâm lý của hung thủ.

6. Nói rõ những điều trên đều là suy luận từ cá nhân chủ topic.

Dù đã rất nỗ lực điều tra nhưng cảnh sát Nam Kinh vẫn không thể khiến hung thủ sa lưới pháp luật. Mặt khác, mặc kệ những sự đào xới của cư dân mạng với hy vọng vụ án không “chìm xuống”, thì cho đến thận bây giờ,

sau tận 22 năm, đây vẫn là một trong những thảm án kinh hoàng nhất, bí ẩn nhất và vô vọng nhất của Trung Quốc.

Chương 211: Woo Bom Gon: Từ Cảnh Sát Biến Thành Tên Khát Máu G.I.Ế.T Hơn 50 Người Một Đêm

Không ai ngờ một người có lý lịch sạch sẽ và lý tưởng như Woo Bom Gon trong chớp mắt lại có thể biến thành kẻ cuồng sát man rợ bậc nhất lịch sử Hàn Quốc.

Sinh ngày 24/2/1955, Woo Bom Gon từng phục vụ trong lực lượng hải quân Hàn Quốc cho đến năm 1978. Năm 1980, hắn chuyển đến công tác ở Sở cảnh sát Quốc gia trước khi được điều về đồn địa phương khu vực Uiryeong, tỉnh Nam Gyeongsang, cách thành phố Seoul hơn 300km.

Chính vì hồ sơ cá nhân quá xuất sắc như thế nên chưa ai nghĩ rằng Woo trong chớp mắt có thể biến thành kẻ cuồng sát man rợ bậc nhất lịch sử Hàn Quốc.

Chiều ngày 26/4/1982, Woo đang ngủ thì bị bạn gái Chun Mal Soon đánh thức vì lỡ tay đập một con ruồi đang bu trên ngực hắn. Cộng với chút men say có sẵn trong người, Woo nổi trận lôi đình, 2 bên xảy ra cự cãi nghiêm trọng trước khi hắn rời đi đến đồn cảnh sát, nơi hắn làm việc, vào khoảng 4 giờ chiều.

Sau đó hơn 3 tiếng, Woo trở về nhà đập phá đồ đạc, hành hung bạn gái rồi bỏ đến cơ quan một lần nữa. Thời điểm đó, cuộc họp đang diễn ra nên không ai để ý việc Woo đột nhập vào kho vũ khí, ăn trộm súng và một vài quả lựu đạn.

Woo bắt đầu ra tay sát hại nạn nhân đầu tiên là một người đi bộ trên đường vào lúc 9 giờ 30 phút tối. Tiếp đó, hắn tiến vào bưu điện địa phương, giết chết 1 nhân viên tổng đài và 3 nhân viên trực ca đang làm

nhiệm vụ. Trên đường tiến ra chợ, Woo gặp ai là bắn chết người đó không chút thương tiếc.

Với danh nghĩa là cảnh sát địa phương, Woo không gặp bất kỳ khó khăn nào trong việc giành lấy sự tin tưởng của mọi người. Nhìn thấy hắn, người dân không chút đề phòng, lại còn cười nói và mời vào nhà dùng trà. Hàng loạt người vô tội vì vậy mà mất mạng dưới tay kẻ cuồng sát.

1 tiếng sau, Woo di chuyển đến khu vực Ungyeri, tỉnh Gangwondo. Tại đây, hắn nhờ một cậu bé trong xóm đến cửa hàng tiện lợi mua nước hộ. Sau khi đạt được mục đích, Woo nhẫn tâm ra tay sát hại bé trai đáng thương kia và cả gia đình người bán nước.

Cứ như thế trong suốt đêm dài, Woo đi đến đâu, tiếng súng vang lên đến đó, cảnh tượng thi thể nằm la liệt, máu chảy lênh láng khiến người ta không khỏi rùng mình.

Dù nhận được tin báo chỉ vài phút sau khi Woo bắn chết nạn nhân đầu tiên nhưng phải mất đến 1 tiếng, cảnh sát mới huy động được lực lượng gồm 37 người lên đường truy tìm tung tích của kẻ thủ ác vô nhân tính. Đó là chưa kể, đến tận 1 giờ 40 phút sáng, vụ việc mới chính thức được trình báo lên trụ sở Cảnh sát Quốc gia Seoul.

Trong khoảng thời gian đó, Woo tiếp cận một gia đình làm nông cách sở cảnh sát tầm 4km. Viện cớ truy bắt phản động, Woo yêu cầu các thành viên trong nhà tập hợp tại phòng khách trước khi lộ rõ bộ mặt thật và bắt giữ tất cả làm con tin.

2 tiếng sau khi cảnh sát ập đến, Woo không chống trả hay đầu hàng. Hắn bình thản tháo chốt 2 quả lựu đạn với mục đích tự kết liễu đời mình cùng con tin. Chỉ có duy nhất 1 người may mắn sống sót sau vụ nổ thảm khốc ấy.

Vụ xả súng liên hoàn kết thúc sau 8 tiếng với 55 người chết, chưa bao gồm Woo và 36 người bị thương được đưa đến chữa trị ở bệnh viện Jinju và Masan.

Trong số đó, 1 đứa trẻ bị bắn được cấp cứu gần như ngay lập tức nhưng không qua khỏi, qua đời vào ngày 8/5 đã nâng tổng số người thiệt mạng lên con số 56.

Bạn gái của Woo sau đó được cảnh sát triệu tập để lấy lời khai. Cô cho biết người yêu quá cố của mình trong suốt thời gian dài phải sống trong e dè và bị làm phiền bởi những lời đàm tiếu xung quanh về việc 2 người họ sống chung mà không cưới xin.

Có lẽ vì thế mà trong một phút bốc đồng không kiềm chế được cơn thịnh nộ, hắn đã ra tay giết người dã man.

Việc một viên cảnh sát trong chớp mắt trở thành kẻ sát nhân đáng sợ, gây ra vụ thảm sát chấn động Hàn Quốc khiến người dân xứ Kim Chi vô cùng bức xúc. Mọi người rồi sẽ biết đặt niềm tin vào đâu nếu như đến cả lực lượng chức năng vốn được lập ra để bảo vệ cuộc sống dân sinh giờ đây cũng không còn an toàn và đáng tin cậy.

Vụ án nghiêm trọng khiến cảnh sát trưởng tỉnh bị đình chỉ và 4 viên cảnh sát khác bị bắt vì tội cẩu thả, lơ là trách nhiệm trong lúc làm việc. Chính vì áp lực dư luận quá lớn nên hàng loạt các quan chức như Bộ trưởng Nội vụ Hàn Quốc và Cảnh sát trưởng Quốc gia đã phải nộp đơn từ chức để xoa dịu lòng dân.

Một đội đặc nhiệm đặc biệt sau đó được thành lập để tiếp tục điều tra vụ nổ súng cũng như đảm nhận trách nhiệm xử lý những hậu quả mà Woo để lại. Tổng thống Hàn Quốc cũng bày tỏ niềm thương tiếc đối với những nạn nhân xấu số đồng thời chỉ thị bồi thường cho gia đình họ.

Đây được xem là vụ án giết người hàng loạt dã man và “tùy hứng” nhất trong lịch sử hình sự xứ sở Kim Chi.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 212: Cái Chết Đầy Uẩn Khúc Của Của Chàng Cảnh Sát Hàn Quốc Và Những Bí Mật Động Trời 10 Năm Trước

Dù sự việc đã xảy ra rất lâu và phía cảnh sát cũng kết luận là tự tử nhưng gia đình chàng cảnh sát xấu số vẫn cho rằng đây là một vụ án đầy uẩn khúc và có gì đó chưa được đưa ra ánh sáng.

1. Xác chết hồ câu cá

Ngày 29/7/2010, trong khi đang đi câu cá tại một hồ nước ở Chungbuk, người đàn ông họ Min phát hiện ra một xác chết. Người đàn ông này đã lục soát người nạn nhân và tìm thân trong túi áo một thẻ cảnh sát và xác nhận danh tính người chết là thám tử Lee Yong Jun của sở cảnh sát Gangnam.

2. Nạn nhân là thám tử cảnh sát Gangnam

Vị thám tử này đã hoàn thành khoá học điều tra và được phân công về làm việc tại tổ điều tra tội phạm. Trước đó, Lee là cảnh sát ưu tú của một bộ phận khác và từng nhận được bằng khen trong 3 năm liền. Anh được báo mất tích 2 ngày trước khi phát hiện đã tử nạn.

3. Bí hiểm chuyện báo tử

Ban đầu, cảnh sát điều tra báo với gia đình nạn nhân rằng:

Thám tử Lee Yong Jun gặp vấn đề về chuyện tình cảm. Việc này đã khiến anh ấy bị trầm cảm và ít nói đi. Trước tiên, chúng tôi sẽ thông báo rằng anh ấy tự tử để không khiến người dân sợ hãi. Sau đó, sở sẽ tiến hành điều tra cụ thể.

Vì tin tưởng và coi những vị cảnh sát đó như con cái mình nên gia đình nạn nhân đã đồng ý mà không suy nghĩ gì thêm. Tuy nhiên, một tháng sau khi công bố, sở cảnh sát Gangnam đã tự ý kết thúc điều tra và kết luận anh Lee tự tử. Vì thấy còn nhiều uẩn khúc trong cái chết của con trai, phía gia đình không đồng tình với kết quả này.

4. Tai nạn ôtô khó hiểu

Quay về thời gian trước khi vụ án xảy ra, vào ngày 26/7, thám tử Lee Yong Jun được phân làm ca đêm. Anh đã đến một trạm cảnh sát gần chỗ làm để photo tài liệu về một vụ án bí ẩn. Sau đó, anh có hẹn uống rượu tới sáng với một người đàn ông họ Seo. Anh Lee đã qua đêm tại nhà anh Seo này.

Sáng 27/7, anh Lee nhận được 1 cuộc điện thoại. Sau khi đáp lại người gọi là:

"Vâng thưa sếp. Tôi xin lỗi vì tới muộn"

Thế nhưng, tuy anh ấy rời đi nhưng Lee không hề tới chỗ làm. Kiểm tra GPS trên xe, cảnh sát xác định rằng Lee tới một tiệm sửa xe ở tận Busan nhưng trên đường về, anh ấy bị tai nạn. Kỳ lạ là, Young Jun đã đâm xe vào rào chắn của đường 4 làn rồi lao tiếp vào đường 1 làn. May mắn là lúc đó không đường vắng nên chỉ mình anh ấy bị thương nhẹ ở trán.

5. Biến mất bí ẩn trong bệnh viện

Một lúc sau, xe cứu hộ tới đưa Lee vào bệnh viện Youngdong gần đó. Khi đang được truyền dịch, vị thám tử này báo muốn đi vệ sinh. Một lúc lâu sau vẫn không thấy anh ta trở về, y tá đi tìm và phát hiện cột truyền nước bị vứt lại còn bệnh nhân đã biến mất. Đó là nơi cuối cùng anh Lee được nhìn thấy. Đây là CCTV của bệnh viện chụp lại hình ảnh của Lee Yong Jun.

6. Những điểm đáng ngờ của vụ án

Hồ nước nơi phát hiện xác chết sâu 1.5m nhưng thám tử Lee cao 1m75. Việc anh ta tự tử tại hồ nước nông này và chết đuối là rất vô lý. Có giả thiết cho rằng, anh Lee chết đuối ở một chỗ sâu và dạt về hồ này nhưng người ta đã xác nhận rằng, không có đập nào gần đó.

Giả thiết anh Lee chết đuối vì say rượu cũng bị loại bỏ. Ngày 26, anh Lee nhậu với người quen nhưng chỉ uống 1 chai. Lúc tai nạn diễn ra, anh Lee đã được kiểm tra nồng độ cồn trong máu tại bệnh viện. Kết quả dưới mức 0.01%.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy, có vết giống vết thắt cổ trên người nạn nhân. Cảnh sát giả định rằng đây là vết cỏ nước cuốn vào hoặc vết thắt do lúc tai nạn, Lee vướng vào cổ vào dây thắt an toàn mà có. Phía bệnh viện xác định, lúc tới cấp cứu tại đây, anh Lee không hề có vết tích gì trên cổ.

Trong máu nạn nhân có Diphenhydramine, một loại thuốc cảm cúm có tác dụng phụ là gây buồn ngủ. Loại thuốc này phải có đơn thuốc mới được mua và bị cấm dùng khi lái xe. Điều tra bệnh án của Lee, không hề có một đơn thuốc nào có Diphenhydramine. Phía bệnh viện Youngdong cũng cho biết không hề cho bệnh nhân uống thuốc này.

Xương trán và xương đỉnh đầu của anh Lee bị vỡ. Cảnh sát khẳng định là do tai nạn giao thông. Thế nhưng lý do phần xương đỉnh đầu bị gãy thì lại không được làm rõ. Nhưng nếu xét khoảng cách từ vô lăng tới đầu người lái hoặc kính chắn gió tới đầu người lại, xương đỉnh đầu chỉ bị vỡ khi chiếc xe nát bét hoàn toàn. Còn với khoảng cách thông thường thì chỉ bị va đập nhẹ. Còn nếu đập đầu vào cửa bên, nạn nhân sẽ phải có vết thương ở thái dương. Nhưng anh Lee lại không hề có dấu vết này.

Anh Seo mà Lee uống rượu cùng không phải là người thường. Seo là một đặc vụ tình báo mà Lee quen trong khoá học điều tra. Vị này quen một đặc vụ ở Busan và là chủ tiệm sửa xe. Seo giới thiệu Lee tới đó để gặp đặc vụ này.

Phát hiện những sinh vật phù du trong phổi của thám tử Lee Yong Jun. Nhưng cảnh sát lại dựa vào đó để chứng minh Yong Jun tự tử. Họ cho rằng

nếu bị sát hại ở một địa điểm khác thì sẽ không thể tìm thấy được những sinh vật này. Tuy vậy, sinh vật trong phổi Lee là sinh vật nước mặn. Cảnh sát sau đó đã xin lỗi và giải thích đó là sai sót của pháp y.

Bản tường trình của nhân chứng Seo rất kỳ lạ. Ông ta nói rằng khả năng giải rượu của mỗi người là khác nhau. Rất khó để giải được hết rượu vào sáng hôm sau.

Còn đây là phần thảo luận chưa bao giờ được đưa ra cùng với công bố chính thức của vụ án:

- Anh Lee không hề có rắc rối về tình cảm như cảnh sát tuyên bố.

- Lúc nhận được cuộc điện thoại bí ẩn, thám tử Lee có xưng hô với đối phương là "Sếp". Vậy nhưng ở các sở cảnh sát, người ta thường chia 2 người một đội. Việc sếp tức cảnh sát trưởng trực tiếp liên lạc với cấp dưới như vậy hầu như không xảy ra.

- Theo tường trình của ông Min - người phát hiện ra cái xác, có một chiếc xe ô tô đen ở gần hiện trường.

Rất hiếm ai lại photo tài liệu quan trọng rồi đi nhậu và ngủ tại nhà bạn. Bởi nếu sơ suất, anh Lee sẽ có thể để lộ bí mật điều tra.

- Tại sao Lee lại phải tới sở cảnh sát gần cơ quan để photo mà không làm việc đó ngay tại chính sở Gangnam?

- Theo người dân địa phương, hồ nước nơi nạn nhân được phát hiện là địa điểm mà người vùng ngoài rất ít khi biết tới. Khoảng cách từ bệnh viện tới hồ này cũng khá xa. Vậy tại sao Lee phải cất công tới đây để tự tử?

- Ban đầu, cảnh sát thuyết phục gia đình từ chối khám nghiệm tử thi và ép họ tin rằng đó là một vụ tự sát.

- Cảnh sát chưa bao giờ tiết lộ nội dung cuộc trò chuyện của họ với phía gia đình nạn nhân. Họ điều tra mọi việc ở sở cảnh sát, nhưng chưa bao giờ công khai các cuộc điện thoại trước và sau vụ án xảy ra.

Trong xe nạn nhân có máy ảnh và tài liệu photo. Cảnh sát đã thuyết phục bố nạn nhân đưa hết cho họ và giấu nhẹm đi.

Vậy trong suốt thời gian trước đó, Lee Yong Jun đã điều tra những gì?

- 63 cảnh sát đã được xác nhận có liên quan tới đường dây kinh doanh giải trí người lớn ở Gangnam.

- Mại dâm và giải trí người lớn ở Gangnam – Điều tra sự nhúng chàm của cảnh sát

- Cảnh sát – dịch vụ giải trí người lớn. Hé lộ mối quan hệ.

- Nghi ngờ cảnh sát bảo kê – ngành công nghiệp giải trí người lớn ở Gangnam trốn 4,2 tỷ tiền thuế

- Tại sao cuộc điều tra phòng thẩm mỹ tại Gangnam lại kết thúc vô lý như vậy?

- Không giải thích việc cảnh sát bảo kê? Chỉ giải quyết các vụ trốn thuế?

- "Kết thúc lộn xộn". Xoá bỏ hoàn toàn hiện tượng cảnh sát bảo kê

- Dịch vụ giải trí người lớn ở Gangnam - điều tra mối liên hệ với cảnh sát chưa được hoàn thành

- Thị trường giải trí người lớn 300 tỷ - cấu kết - ai biết?

Vậy Chuyện đó là những thông tin mật trong nội bộ mà chỉ cần bỏ tiền là các cơ sở kinh doanh có sai phạm này sẽ có được. Những kẻ làm kinh doanh muốn tránh các cáo buộc liên quan tới mại dâm và kinh doanh dịch vụ giải trí 18+.

Một tấm séc trị giá 1 triệu won đã được gửi tới đám tang của vị thám tử xấu số. Người ta đã cố gắng liên lạc với phía sở cảnh sát Gangnam để hỏi về nguồn tiền. Nó vô vọng như việc yêu cầu điều tra lại.

Vụ án này chắc chắn sẽ mãi là dấu chấm hỏi lớn đối với mọi người dân Hàn Quốc. Tuy có nhiều uẩn khúc nhưng có vẻ phía sở cảnh sát không muốn điều tra lại để che giấu những bí mật khác còn động trời hơn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 213: Dòng Chữ Rợn Người Về Án Mạng Bí Ẩn 75 Năm

"Who put Bella in The Wych Elm", có nghĩa là "Ai đã đặt Bella vào cây du núi" là một dòng chữ viết theo phong cách graffiti trên tòa tháp cao chót vót ở Hagley, một ngôi làng nhỏ thuộc hạt Worcestershire, Anh. Ngày nay, du khách khi tới Worcestershire đều muốn đến thăm ngôi làng và tận mắt nhìn thấy dòng chữ này.

Dòng chữ này có điều gì mà lại thu hút đến vậy? Thực ra, nó không chỉ khiến du khách tò mò, mà nó còn là một sự nhắc nhớ lạnh gáy về một vụ án mạng bí ẩn và nổi tiếng nhất lịch sử Birmingham, khi mà suốt 75 năm qua, những tình tiết bí ẩn đã ăn sâu vào đời sống của cư dân địa phương và khiến cảnh sát đau đầu khi không thể tìm ra nguồn cơn sự việc và thậm chí là danh tính của nạn nhân.

Chuyện kể rằng, vào một buổi chiều tháng 4/1943, nhóm 4 cậu bé trong làng rủ nhau vào rừng Hagley - đất cũ của lãnh chúa Cobham, để tìm trứng chim. Chúng phát hiện bên trong một thân cây đã chết và thối rỗng một hộp sọ người chỉ còn sót lại vài chiếc răng và búi tóc. Hoảng sợ, tất cả bèn thống nhất là đặt thứ vừa tìm được về vị trí cũ và không bao giờ nhắc lại về nó nữa.

Thế nhưng, bí mật lại quá sức chịu đựng đối với Tommy Willetts - cậu bé ít tuổi nhất. Cậu đã kể chuyện cho bố mẹ và họ tìm gặp cảnh sát để trình báo.

Cảnh sát nhanh chóng vào cuộc và tìm được phần còn lại của thi thể chỉ còn lại xương trắng được che phủ bởi vài mảnh quần áo đã rách nát. Trên một bàn tay vẫn còn chiếc nhẫn cưới màu vàng trong khi một bàn tay khác đã biến mất. Tất cả đều được đặt rải rác trong thân cây du núi đã chết khô.

Người phụ nữ được xác định là chết ở độ tuổi khoảng 35, đã từng sinh con một lần. Giới điều tra cho rằng cô chết do bị ngạt thở, và đã ở trong thân cây này ít nhất là 1 năm; điều khiến nhiều người lạnh gáy là các nhà điều tra cho rằng cô được đặt vào thân cây du núi này khi vẫn còn sống và sau đó mới chết ngạt trong thân cây này. Bàn tay phải của nạn nhân sau đó cũng tìm được ở khu vực lân cận, đồng thời trong miệng nạn nhân, người ta cũng tìm thấy một mảnh vải taffeta.

Dù có kết quả xét nghiệm ADN từ răng và tóc, cảnh sát vẫn không thể xác định được danh tính nạn nhân. Thời điểm đó, chiến tranh thế giới thứ hai đang giai đoạn cao trào, cản trở phần nào việc điều tra vì nhiều người ra trận hoặc di cư đến nơi khác.

Giáng sinh năm đó, những dòng chữ bí ẩn được viết in hoa bằng phấn trắng bắt đầu xuất hiện trong làng, đều cũng chung một câu hỏi, rằng: "Ai đã bỏ Bella vào cây du núi?".

Những dòng chữ tương tự bắt đầu xuất hiện khắp thị trấn, và cảnh sát vẫn im lặng trước những động thái đó, đồng thời âm thầm điều tra. Đây là lần đầu tiên nạn nhân được gọi bằng một cái tên chính thức. Điều này chứng tỏ chủ nhân của bức vẽ có quen biết với người phụ nữ xấu số, hoặc cũng có thể đây chính là hung thủ trong vụ giết người man rợ, theo cảnh sát.

Hành động này thể hiện hắn ta đang cố tình chế giễu cảnh sát bằng cách gửi thông điệp thách thức. Cái tên Bella cũng dần trở nên nổi tiếng, khiến mọi người đều dần mặc định đó chính là tên của nạn nhân và cảnh sát cũng bắt đầu sử dụng cái tên đó.

Kết quả điều tra ban đầu đã truy lùng ra một cô gái bán hoa sống ở Birmingham có tên là Bella, người được báo cáo mất tích vào năm 1941, nhưng phía cơ quan điều tra vẫn chưa có kết luận chính thức nào.

Vào năm 1953, địa phương nhỏ bé này lại được một phen chấn động khi tròn 10 năm sau ngày Bella trong cây du núi được tìm thấy, một người phụ nữ tên Una Mossop đã khai báo rằng em họ của mình - Jack Mossop - đã cùng một người Hà Lan tên Van Ralt đặt một người phụ nữ vào trong

cây du núi nọ; hai người đã làm thế khi đang say rượu. Câu chuyện nhanh chóng bị bác bỏ khi Jack Mossop là một bệnh nhân tâm thần và đã chết trước thời điểm Una khai báo được vài năm.

Qua thời gian, những giả thuyết mới đã được đưa ra.

Margaret Murray, một nhà nhân chủng học khẳng định vụ án này có liên quan đến thuật phù thủy. Bà cho rằng việc cắt bỏ bàn tay và nhốt cơ thể vào trong một thân cây rỗng là một trong những truyền thống cổ xưa nhằm một mục đích nào đó.

Giả thuyết khác lại xác định rằng nạn nhân là gián điệp người Hà Lan có tên Clarabella Dronkers, người đã chuyển thông tin mật cho Đức Quốc Xã và bị chính phủ Hà Lan thanh trừng vì tội phản bội. Và cái tên Bella trong những nét vẽ graffiti bí ẩn kia cũng được trích ra từ tên thật của người này.

Từ những năm 1970, câu hỏi gây ám ảnh này được sơn lên những bức tường trong lâu đài của công tước Wychbury Obelisk ở công viên Hagley. Đôi khi những bức vẽ này biến mất nhưng ngay sau đó sẽ có một bức vẽ mới thay thế, như thể luôn có người nào đó trong ngôi làng nhỏ muốn bí ẩn về Bella không chìm vào quên lãng.

Ngay cả lực lượng cảnh sát cũng vẫn không ngừng điều tra về vụ án. Hồ sơ được mở cho đến tận năm 1999, hơn nửa thế kỷ sau khi người ta phát hiện ra xác phụ nữ xấu số. Tuy nhiên, đến nay, hầu hết nhân chứng đều đã chết và danh tính thực sự của "Bella" cùng người đầu tiên viết dòng chữ trên có lẽ sẽ mãi là một ẩn số chưa có lời giải.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả
dtv-ebook.com

Chương 214: Chuỗi Án Mạng Hwaseong

Ngày 15/9/1986, thành phố nhỏ Hwaseong yên bình chợt rúng động khi thi thể một bà lão 71 tuổi được phát hiện chết trong tình trạng phần dưới không mảnh vải che thân. Nó khởi đầu cho chuỗi giết người hàng loạt đầu tiên của lịch sử ngành điều tra tội phạm Hàn Quốc hiện đại. Hơn 180.000 cảnh sát được huy động để truy lùng hung thủ, với danh sách nghi can kéo dài tới 3000 cái tên.

1 - Cơn ác mộng bắt đầu

Ở khu vực thị trấn Taean (nay là huyện Taean), người dân tìm thấy thi thể của một người phụ nữ trong tình trạng bị cưỡng bức và siết cổ đến chết. Người phụ nữ này là bà Lee Wanim (71 tuổi), sinh sống ở gần bãi cỏ nơi người ta phát hiện thảm án.

Tuy nhiên, đây mới chỉ là sự khởi đầu của nỗi sợ hãi bao trùm thành phố này. Từ ngày 20/10/1986 đến ngày 3/4/1991, 9 vụ án mạng khác cũng diễn ra trong phạm vi bán kính 2km của khu vực thị trấn Taean, thành phố Hwaseong.

Nạn nhân là phụ nữ và không có độ tuổi nhất định, người trẻ tuổi nhất là 14 tuổi, người lớn tuổi nhất là 71 tuổi. Tất cả thi thể đều ở trong tình trạng vô cùng ám ảnh: bị cưỡng bức, siết cổ đến chết bằng chính trang phục của mình, một số nạn nhân bị đâm 19 nhát dao trên ngực và vết thương có 9 mảnh hạt đào.

2 - Vụ giết người hàng loạt đầu tiên ở Hàn Quốc

Ban đầu, cảnh sát chỉ tiếp cận vụ án mạng của bà Lee Wanim (nạn nhân đầu tiên) theo góc độ là một vụ án có tính chất nghiêm trọng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra lại xảy ra các vụ án khác có tính chất tương tự khiến phương hướng điều tra bị nhiễu loạn. Sau cùng, cảnh sát phải công nhận rằng án mạng ở Hwaseong liên quan đến nhau. Sự việc này nhanh chóng thu hút sự quan tâm của người dân Hàn Quốc bởi đây là vụ giết người hàng loạt đầu tiên của lịch sử ngành điều tra tội phạm Hàn Quốc hiện đại.

Các nạn nhân gồm có:

1.Lee Wanim(71 tuổi):

Hiện trường: Annyeong-dong

Thời gian gây án: 6h20 ngày 15-9-1986

2.Park Hyunsook(25 tuổi):

Hiện trường: Jinan-dong

Thời gian gây án: 22h00 ngày 20-10-1986

3.Kwwon Jungbon(25 tuổi):

Hiện trường: Byeong-dong

Thời gian gây án: 23h00 ngày 12-12-1986

4.Lee Kyesook(23 tuổi):

Hiện trường: Gwanhang-ri

Thời gian gây án: 23h00 ngày 14-12-1986

5.Hong Jinyoung(19 tuổi):

Hiện trường: Hwanggye-dong

Thời gian gây án: 20h50 ngày 10-1-1987

6.Park Eunjoo(29 tuổi):

Hiện trường: Jinan-dong

Thời gian gây án: 23h00 ngày 2-5-1987

7.Ahn Gisoon(54 tuổi):

Hiện trường: Gajae-ri

Thời gian gây án: 21h20 ngày 7-9-1988

8.Park Sanghee(14 tuổi):

Hiện trường: Jinan-dong

Thời gian gây án: 2h00 ngày 14-9-1988

9.Kim Mijung(14 tuổi):

Hiện trường: Byeongjeom-dong

Thời gian gây án: 18h30 ngày 12-11-1990

10.Kwon Soonyang(69 tuổi)

Hiện trường: Bansong-dong

Thời gian gây án: 21h00 ngày 3-4-1991

Các điểm đáng chú ý:

1. Tất cả các nạn nhân đều là phụ nữ.

2. Tất cả các nạn nhân đều không ở một độ tuổi nhất định

3. Bộ phận sinh dục của các nạn nhân đ`âu bị hung thủ phá hoại nghiêm trọng (vụ thứ 4-6-7-9)

4. Tại hiện trường vụ án, trong âm hộ của các nạn nhân đ`âu có t*ng trùng, tóc, tàn thuốc lá…

5. Đa số các nạn nhân đ`âu bị giết bằng cách bóp, siết cổ.

6. Hình thức giết người đối với nạn nhân đặc biệt tàn nhẫn, trong vết thương của các nạn nhân đ`âu có 9 mảnh hạt đào và trên ngực mỗi nạn nhân đ`âu có 19 vết dao đâm.

Chính phủ Hàn Quốc khi ấy đã huy động khoảng 180.000 cảnh sát và 2 triệu nhân viên chức năng tham gia quá trình đi`âu tra. Họ l`ân theo các dấu vết hung thủ để lại như dịch cơ thể, tàn thuốc lá… nhưng vẫn không thể tìm được hắn, dù đã có hơn 3.000 nghi phạm, 40.116 mẫu vân tay, 570 mẫu ADN và 180 mẫu tóc được gửi đi phân tích ở nước ngoài. Có sự nhập cuộc của truy`ên thông, quá trình đi`âu tra lan rộng, thế nhưng mọi thứ vẫn d`ân đi vào ngõ cụt. Người dân Hàn Quốc nơm nớp lo sợ bởi ngay cả khi bị ráo riết truy lùng, hung thủ vẫn thản nhiên gây án.

Chuỗi án mạng ở thành phố Hwaseong ảnh hưởng tới bất cứ kẻ nào đang có ý đ`ô sát nhân. Sau khi mọi cuộc đi`âu tra đ`âu đi vào ngõ cụt, cảnh sát mừng rỡ khi phát hiện ra tóc của hung thủ trên thi thể nạn nhân thứ 8 trong chuỗi án mạng. Cô gái bị sát hại là Park Sang Hee (14 tuổi), được tìm thấy trong phòng của mình ở làng Jinan, thị trấn Taean. Dựa theo mẫu tóc, cảnh sát tìm ra tên Yoon Mo (22 tuổi) là hung thủ, tuy nhiên, tên này lại không h`ê liên quan đến các vụ án trước đó.

Có nhi`âu tin đ`ôn rằng cảnh sát đã tìm ra ba kẻ tình nghi của vụ án số 7, 9 và 10, nhưng cả 3, không biết vô tình hay hữu ý, đ`âu đã tự sát.

3 - Những manh mối mơ h`ô

Các manh mối trong vụ án tưởng chừng như rõ ràng nhưng lại không mấy hữu ích. Chân dung kẻ sát nhân được phác họa thông qua lời kể của một cô gái may mắn trốn thoát. Theo đó, hắn có nhóm máu B, độ tuổi 24 -

27, cao khoảng 165 - 170cm, để kiểu tóc gọn gàng và gương mặt thuộc dạng phổ thông, thân hình khá mảnh mai. Hắn đeo đồng hồ màu xanh lá cây, có hình xăm ở khớp khuỷu tay trái, ngón trỏ phải có vết cắn.

Manh mối thứ hai là khoảng cách giữa thời gian gây án của hung thủ. Ngoại trừ vụ án đầu tiên, các nạn nhân tử vong trong khoảng từ 19h đến 23h. Cảnh sát dự đoán hai trường hợp: hung thủ lựa chọn buổi tối để tránh ánh mắt của người khác hoặc đó là thời gian hắn tan làm hoặc tan học. Một giả thiết khác được đưa ra. Sau khi sát hại nạn nhân thứ 7 vào ngày 7/9/1988, phải đến 2 năm 2 tháng sau, hung thủ mới tiếp tục gây án vào ngày 15/11/1990.

Vậy nên phía cảnh sát cho rằng rất có thể, hung thủ đã tham gia nghĩa vụ quân sự vào thời điểm đó. Tuy nhiên, có giả thiết lại dự đoán hung thủ đã dừng tay ở vụ án số 7, vì vụ án số 9 và 10 rất có thể là “tác phẩm” của một kẻ khác.

Chuỗi án mạng ở Hwaseong là vụ án nghiêm trọng nhất ở Hàn Quốc tính đến thời điểm đó. Sự thiếu hụt về công nghệ pháp chứng và kỹ thuật pháp y gây cản trở trong việc phác họa chân dung của hung thủ. Thời gian vụ án càng kéo dài, cảnh sát càng khó điều tra về các bằng chứng và hiện trường gây án.

Năm 2004, khi một nữ sinh đại học bị sát hại ở Hwaseong, nhiều người cho rằng kẻ sát nhân năm nào đã quay trở lại. Thế nhưng một lần nữa, cảnh sát lại thất bại trong việc tìm kiếm tung tích của hung thủ. Họ không thể xác minh rằng liệu đây có phải là vụ án số 11 hay chỉ đơn thuần là một án mạng thông thường, vì Chuỗi án mạng ở Hwaseong đã diễn ra cách đó quá lâu.

32 năm trôi qua, Chuỗi án mạng ở Hwaseong vẫn là một trong những vụ án bí ẩn và ám ảnh bậc nhất Hàn Quốc. Cảnh sát từng lật hồ sơ vụ án khi điều luật về thời hạn 15 năm bị bác bỏ nhưng không thể tìm ra hung thủ. Năm 2003, vụ án này lại một lần nữa gây chấn động khi được chuyển thể thành bộ phim ăn khách Hồi Ức Kẻ Sát Nhân.

4 - Bộ phim Hồi Ức Kẻ Sát Nhân

Mở đầu bằng hình ảnh một vùng thôn quê yên bình ngập tràn ánh nắng với những cánh đồng lúa vàng ươm cũng lũ trẻ nô đùa nghịch ngợm. Kỳ thực, chúng ta đang theo chân thám tử Park Doo Man đến hiện trường của một vụ thảm án giết người. Hôm đó là ngày 23 tháng 10 năm 1986, mở đầu cho một vụ kỳ án mà sự kinh hoàng của nó vẫn ám ảnh nhiều người đến tận bây giờ.

Hồi Ức Kẻ Sát Nhân là một bộ phim chỉ có những câu hỏi mà không có câu trả lời, chỉ có những khúc mắc mà không có nút gỡ. Nhưng nó sẽ còn ám ảnh chúng ta như cái cách mà vụ án đã ám ảnh những người đã từng tham gia tìm lời giải đáp. Tất cả được khắc họa đầy chân thực nhưng nghiệt ngã, công lý không phải lúc nào cũng chiến thắng, nỗ lực không phải lúc nào cũng được đền đáp. Bản chất của mỗi người là một điều bí ẩn, thậm chí cả bản thân chúng ta cũng không hề hiểu hết. Để khám phá điều đó có thể là cả một hành trình u ám không hồi kết.

Bộ phim kết thúc ở đúng nơi mọi chuyện đã bắt đầu - cái hào giữa cánh đồng lúa vàng ươm vào một ngày mùa thu, với ánh mắt bàng hoàng của thám từ Park nhìn thẳng vào người xem. Ánh mắt đó như nói lên rằng ở ngoài kia, kẻ thủ ác vẫn còn tự do, âm thầm lẩn khuất đâu đó giữa chúng ta. Và giờ đây, hắn đang nhớ lại những gì hắn đã từng làm.

Chuỗi án mạng ở Hwaseong mãi cho đến bây giờ vẫn là một nỗi nhức nhối cho xã hội nói chung và ngành cảnh sát Hàn Quốc nói riêng. Kẻ thủ ác tàn độc đó vẫn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật. Chẳng ai biết rằng hắn ra sao, đã chết hay vẫn còn trên đời này, đã thôi gây tội lỗi hay vẫn còn ủ mưu trên những xác người vô tội…

Chương 215: Blair Adams Và Án Mạng Không Lời Giải Thích: Hiện Trường Lại Là Điểm Gây Hoang Mang

1 - Nạn nhân chỉ là một anh thợ xây dựng lành tính

Tên của chàng trai xấu số ấy chính là Blair Adams (28/12/1964 - 11/7/1996) hay còn gọi là Robert Dennis Blair Adams. Theo ghi nhận anh là một thợ xây dựng người Canada, 31 tuổi - một người tốt bụng và lành tính. Tất cả bạn bè cũng như đồng nghiệp đều nói rằng anh là một người rất lạc quan, gần như lúc nào cũng cười. Chính vì thế, chuyện có một ai đó thù hằn và gây ra cái chết cho anh là điều khó tin.

2 - Chuỗi hành vi lạ lùng trước thời điểm án mạng

Khoảng một tuần trước khi gặp bi kịch (bắt đầu từ ngày 5/7/1996), Blair Adams bắt đầu cư xử rất lạ lùng, nói với mọi người rằng có người đang muốn ám sát mình. Anh bắt đầu rút tiền từ tất cả các tài khoản ngân hàng cũng như các loại vàng, bạc, đá quý nhưng để làm gì thì đến người nhà cũng chẳng hiểu.

Vào ngày 7/7, Blair Adams có mặt ở biên giới Canada - Mỹ, nhưng lại bị từ chối nhập cảnh vì phần đi một mình và đang mang theo một số tiền lớn. Điều này khiến phía cảnh sát nghi ngờ anh có ý đồ buôn ma túy trái phép. Theo đó, lý do Blair chọn Mỹ là nơi để trốn "kẻ giết người" cho đến nay vẫn chưa được giải đáp.

Vào ngày 8/7 - một ngày sau khi bị từ chối nhập cư vào Mỹ, Blair đến chỗ làm và xin nghỉ việc. Sau đó, anh nhanh chóng mua 1 vé máy bay khứ hồi đi từ Vancouver, Canada đến Frankfurt, Đức.

Điểm đặc biệt là chỉ vài tiếng sau khi đặt mua vé thành công, Blair đến nhà một người bạn và yêu cầu họ giúp anh qua biên giới vì anh đang bị săn đuổi. Sau khi người bạn từ chối giúp, anh rời đi.

Vào ngày 9/7. Blair hủy vé của mình, thuê một chiếc xe và lái đến Seattle. Vẫn không dừng lại ở đây, sau khi đến được nước Mỹ, Blair tiếp tục mua một vé máy bay một chiều đến Washington, DC.

Một ngày sau khi đến Washington, DC, vào ngày 10/7, anh tiếp tục thuê một chiếc Toyota và đã chạy hơn 800km để đến Knoxville, Tennesee. Thêm một điều lạ lùng rằng theo kết quả điều tra, nạn nhân không hề có người quen hay bạn bè gì trong khu vực này. Dấu chấm hỏi lớn vì sao đến địa điểm này vẫn chưa có lời giải sau ngần ấy năm.

Vào lúc 5:30 PM, Blair dừng lại ở một trạm xăng và nói rằng xe của mình bị hư. Nguyên nhân cụ thể mà chàng trai này nói là do chiếc chìa khóa mình đang cầm không phải là chìa khóa của xe này.

Người quản lý nói rằng họ sẽ nhận đưa chiếc xe này đi sửa và làm lại chìa khóa mới. Ngoài ra, người quản lý còn chở Blair đến một khách sạn. Nên nhớ, tất cả những điều này đều xảy ra một cách ngẫu nhiên, người quản lý trạm xăng cũng như khách sạn mà nạn nhân ở đều hoàn toàn là tự phát và không hề được lên kế hoạch trước.

Theo lời của người tiếp tân lúc đó, Blair Adams đi qua đi lại khu vực sảnh của khách sạn hơn 5 lần trong suốt 1 tiếng đồng hồ trước khi đặt phòng. Trong suốt 1 tiếng đồng hồ đó, có vẻ như Blair rất lưỡng lự trong việc đặt phòng. Sau khi đã đặt phòng và được dẫn đến phòng của mình, Blair chỉ nhìn phòng và sau đó ra khỏi khách sạn, chưa bao giờ bước vào phòng.

Sau khi xem lại thước phim được quay lại bằng CCTV khách sạn, những người điều hành lúc đó miêu tả hành vi của Blair Adams:" Chắc chắn lúc này anh ta khá lo lắng, bồn chồn, có vẻ như đang lo sợ rằng sẽ có ai đó đến tìm mình mặc dù không hề có ai ở đó cả. Không ai biết được lúc đó anh ta có đang chờ ai không, nhưng hành vi của anh thật sự nhìn rất lạ, và không hề vui vẻ tí nào cả."

3 - Hiện trường vụ án gây hoang mang cánh điều tra

12 tiếng sau khi rời khỏi khách sạn, xác của Blair Adams được tìm thấy tại một bãi đỗ xe cách khách sạn khoảng 400m. Hiện trường vụ án thật sự đã làm cho những bên điều tra rất bối rối bởi nạn nhân đang trong trình trạng lõa thể. Tìm tiết khó hiểu nhất chính là không chỉ chiếc quần đã bị lộn ngược, ngay cả đôi tất nạn nhân đang mang cũng đã bị lộn ngược. Giày và áo nạn nhân bị rạch ở một vài chỗ.

Ngoài số tiền có giá trị 4,000 USD bằng các mệnh giá của Đức, Mỹ, Canada, có một chiếc túi nhỏ bên cạnh nạn nhân chứa đầy các loại đá quý, vàng, bạc, trang sức. Tất cả vẫn còn nguyên vẹn.

Chiếc chìa khóa xe không hề bị hỏng

Không dừng ở đó, hiện trường còn xuất hiện chiếc chìa khóa xe nạn nhân đã thuê vài ngày trước khi chết và nó không bị hỏng như anh ta từng nói. Trên cơ thể của nạn nhân xuất hiện một vài vết bầm và xước. Tuy nhiên, nguyên nhân tử vong ban đầu lại được xác định là một cú đập mạnh vào khu vực bao tử, cú đập này làm lủng dạ dày, dẫn đến cái chết của nạn nhân.

Bước đầu cơ quan điều tra đã loại những khả năng bao gồm giết người cướp của, buôn ma túy cũng như mại dâm. Mặc dù hiện trường được dàn dựng khá lạ lùng nhưng toàn bộ số tiền cũng như tất cả các loại đá quý, trang sức vẫn còn nguyên, cho thấy rằng động cơ chắc chắn không phải vì tiền.

Tiếng thét lúc 3:30 sáng

Cung vào thời điểm án mạng, một bảo vệ tại một doanh nghiệp địa phương đã báo cáo rằng ông đã nghe thấy một tiếng hét lớn vào khoảng 3:30 AM. Tuy nhiên, ông nghĩ đó là một giọng phụ nữ.

Một điều thú vị mà các thám tử đã tìm thấy là mặc dù nạn nhân đã từng dính vào con đường nghiện ngập nhưng quá trình khám nghiệm tử thi

không hề cho bất kì kết quả dương tính nào với các hợp chất như cồn cũng như các chất gây nghiện khác.

Nạn nhân là người đồng tính

Khi điều tra kĩ hơn, các thám tử cũng nhận thấy rằng nạn nhân không hề có tiền sử mắc bệnh tâm lí cũng như các hội chứng rối loạn. Theo lời kể của mẹ nạn nhân, Blair Adams từng có một mối quan hệ tình cảm với một người đàn ông khác.

Kẻ tình nghi không tồn tại

Vụ án không có nghi phạm chính thức nào. Tuy nhiên, 2 người phụ nữ khai rằng đã thấy Blair Adams nói chuyện với một người đàn ông vào buổi tối trước vụ án mạng, và bản vẽ này đã được cung cấp để điều tra. Tuy nhiên, người trong bức hình này đã không được tìm thấy, và gần như bị loại khỏi diện tình nghi.

5. Cái kết lửng

Dựa theo lời khai của những người có mặt trong khu vực, cảnh sát đã có thể tìm ra một quán ăn nhỏ mà Blair đã đến buổi tối trước khi bị sát hại. Tuy nhiên, những đầu mối này rồi cũng rơi vào ngõ cụt. Không có nhiều giả thuyết cho vụ án này, kể cả nghi phạm cảnh sát cũng không thể tìm ra. Vì thế, cái chết của một thợ xây dựng cùng với một số tiền lớn quanh mình cho đến nay vẫn là một bí ẩn.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 216: Vụ Án Pedro Lopez

Tuổi thơ bị lạm dụng

Pedro Lopez sinh ngày 8/10/1949 tại Tolmia, Colombia. Thời điểm ấy, vùng đất này đang chìm trong tình trạng rối loạn vì cuộc nội chiến ở Columbia. Cha đi lính, chỉ còn người mẹ ở nhà nuôi 13 người con, trong đó Lopez là đứa con thứ 7. Tuổi thơ của Lopez có lẽ vẫn sẽ như bao đứa trẻ bình thường khác, Lopez cũng từng ước mơ trở thành một giáo viên giống mẹ.

Nhưng mọi thứ thay đổi sau khi người cha vừa mới hy sinh ngoài chiến trường, mẹ bị cưỡng hiếp, từ một giáo viên trở gái bán dâm kiếm tiền nuôi các con. Lopez và các anh chị em thường xuyên nhìn thấy cảnh những người đàn ông thay nhau đến nhà và quan hệ tình dục với mẹ.

Nhà tâm lý học, Tiến sĩ Nicola Davies tin rằng đây là lý do khiến Pedro nhận thức về tình dục ở độ tuổi còn quá nhỏ, từ đó gây nên những hậu họa khôn lường trong tương lai.

Khi Pedro Lopez lên 8, người mẹ bất ngờ bắt gặp hắn có hành động không đứng đắn, ôm và chạm vào ngực em gái mình, từ đó hắn bị đuổi ra khỏi nhà mãi mãi. Lopez trở thành kẻ ăn xin trên các đường phố Colombia đầy rẫy bạo lực và phải tự chống chọi với những thứ đáng sợ khi còn quá nhỏ.

Đang trong lúc tuyệt vọng, hắn gặp được một người đàn ông lớn tuổi hứa cho đồ ăn và nơi ở hàng ngày. Những tưởng được kéo lên khỏi vũng bùn tăm tối, nhưng Pedro Lopez lại bị lừa.

Người đàn ông đưa hắn tới một căn nhà hoang thực hiện hành vi cưỡng hiếp, rồi lại ném Pedro Lopez ra ngoài đường một lần nữa. Sau cuộc tấn công, Lopez lòng đầy hận thù và tự thề rằng hắn sẽ làm điều tương tự với bất kỳ cô gái nào mà hắn có thể.

"Pedro đã bị lạm dụng vào thời điểm hắn dễ bị tổn thương nhất", tiến sĩ Davies nói, "Có lẽ, sự kiện này chính là bước ngoặt ảnh hưởng sâu sắc đến tính cách, khiến cuộc đời hắn rẽ sang một hướng hoàn toàn khác. Sự thiếu tin tưởng vào lòng tốt của người lạ khiến hắn sợ hãi, chỉ khi có một mình hắn mới cảm thấy mình an toàn".

Bị lạm dụng, Lopez sợ hãi trốn biệt vào ban ngày và chỉ ra vào ban đêm để tìm kiếm, nhặt nhạnh đồ ăn thừa trong thùng rác. Năm 10 tuổi hắn rời khỏi Tolmia và đi lang thang đến thị trấn Bogota. Một gia đình người Mỹ tốt bụng nhận hắn về nuôi rồi cho đi học ở trường chuyên dành cho trẻ mồ côi.

Nhưng năm 12 tuổi, Lopez tiếp tục bị thầy giáo quấy rối. Một lần nữa chạy trốn trong tuyệt vọng, hắn trở lại cuộc sống trước kia và biến thành một đứa trẻ chuyên đi ăn xin, móc túi, ăn cắp xe và bán lại cho tiệm cầm đồ ở địa phương.

Sát nhân "điên rồ"

Cuộc đời vào tù ra tội cũng từ đó bắt đầu. Năm 18 tuổi, lần đầu tiên Lopez bị ngồi tù 7 năm vì ăn cắp xe hơi. Nhưng chỉ vừa mới vào tù vài ngày, 4 tù nhân khác đã lao vào cưỡng bức Lopez. Lên cơn tức giận, hắn đã giết 3 trong 4 người đàn ông đó. Cảnh sát Columbia phạt hắn thêm 2 năm tù giam vì hành vi giết người để tự vệ.

Cuộc đời với quá nhiều lần bị tấn công tình dục, Lopez đổ lỗi cho người mẹ bán dâm đã đẩy mình đến con đường này. Hắn hận phụ nữ và luôn nung nấu ý định trả thù tất cả phụ nữ.

Năm 1978, Lopez được trả tự do, hắn rời bỏ Columbia để đến Peru. Nhưng thay vì làm lại cuộc đời, hắn lại bắt tay vào thực hiện ý tưởng điên

rồnung nấu bấy lâu nay. Suốt một thời gian dài, Lope liên tục bắt cóc, cưỡng bức và sát hại các cô gái trẻ Peru.

Mãi cho đến khi bộ tộc người Ayachucos tóm được Lopez khi hắn đang định bắt cóc một bé gái 9 tuổi. Trước hành vi đồi bại và dã man, hắn bị tra tấn, đánh đập, bị đem đi chôn cát lên đến tận cổ và chỉ chờ ngày chết. Chứng kiến cảnh tượng đó, một nữ tu rủ lòng thương nên đã thuyết phục bộ tộc này giao hắn cho cảnh sát Peru và “trục xuất” Lopez vềColombia.

Nhưng thay vì Colombia, Lopez bị trục xuất sang Ecuador. Tại đây, hắn tiếp tục lang thang khắp Ecuador, tiếp tục hành vi tội ác. Việc các cô gái mất tích khiến cảnh sát phải mở cuộc điều tra, những gia đình có con gái mất tích cũng liên tục đăng tin trên báo để tìm con. Nhưng cuối cùng cảnh sát không tìm ra manh mối hay chứng cứ nên họ kết luận những cô gái này có thể bị bắt cóc và bán đi làm nô lệ tình dục.

Mãi cho đến tháng 4/1980, một trận lũ quét đi qua để lộ ra thi thể của 4 cô gái trẻ bị giết hại với nguyên nhân gây tử vọng giống hệt nhau. Từ đó cảnh sát đi đến kết luận, đây là vụ giết người hàng loạt.

Lần theo dấu vết một thời gian sau, Lopez bị cảnh sát tóm gọn khi đang dụ dỗ bắt cóc một bé gái trong khu phố buôn bán tấp nập người qua lại. Ban đầu, hắn chối bỏ tất cả tội lỗi và tỏ thái độ không hợp tác. Phải đến khi một mục sư tên Cordova Gudino giả dạng làm tù nhân cùng phòng tiếp cận và thuyết phục, Lopez mới chịu nhận tội.

Hắn đã dẫn cảnh sát đến ngôi mộ có 59 nạn nhân của mình, tất cả đều ở độ tuổi từ 9-12 tuổi. Sau vụ việc đó, hắn được mệnh danh là “Quái vật của Andes”. Năm 1983, tên sát nhân bị kết tội giết 110 cô gái trẻ ở Ecuador và bản thân hắn cũng tự thú nhận giết hơn 240 cô gái khác ở Peru cũng như Colombia.

Cách thức giết người của Lopez thường theo mô tuýp đi bộ trên những con phố, theo dõi đối tượng và lôi kéo các cô gái bằng cách hứa sẽ cho họ những món quà đắt tiền. Kẻ sát nhân thường đưa các cô gái đến gần với những ngôi mộ của những cô gái bị giết trước đó. Lúc bình minh đến, hắn sẽ cưỡng bức và siết cổ nạn nhân đến chết.

Để thỏa mãn hành vi bệnh hoạn của mình, Lopez chăm chú nhìn vào mắt nạn nhân cho đến khi họ trút hơi thở cuối cùng.

Theo hãng tin The Richest, Lopez là kẻ sát nhân "điên rồ". Sau khi giết người, hắn ta sẽ chôn các nạn nhân trong một ngôi mộ nông để sau này có thể quay lại và "chơi" với họ. Kẻ giết người hàng loạt còn bệnh hoạn đến mức thường xuyên tổ chức tiệc trà và trò chuyện "hoang tưởng" với những xác chết này. Cho đến khi cảm thấy những thi thể hoàn toàn cứng đơ, không còn phản ứng, hắn lại tiếp tục tìm kiếm cô gái trẻ khác.

Trong thời gian ngồi tù, Lopez từng nói: "Tôi thích những cô gái ở Ecuador, họ hiền lành, cả tin và ngây thơ hơn. Tôi cảm thấy rất hạnh phúc sau mỗi lần lại được giết người, đó là sứ mệnh của cuộc đời tôi".

Tức giận, uất ức trước hành vi dã man, thú tính của tên sát nhân, nhiều người thân của một số nạn nhân còn "treo thưởng" 25.000 USD (khoảng gần 600 triệu đồng) cho những ai giết được Lopez khi hắn ngồi trong tù.

Theo quy định luật pháp của Ecuador, Lopez chỉ phải ngồi tù tối đa 16 năm và đến ngày 31/8/1994 hắn được trả tự do. Chỉ 1 giờ sau đó, Lopez nhanh chóng bị bắt lại vì nhập cư bất hợp pháp vào Colombia. Nhưng thay vì phải tiếp tục ngồi nhà đá, hắn bị kết luận có vấn đề về thần kinh và được chuyển đến bệnh viện tâm thần ở Bogata vào năm 1995.

Tháng 2/1998, kẻ sát nhân một lần nữa được thoát khỏi cảnh nhà đá, bởi bác sĩ bệnh viện tâm thần nói rằng hắn đã khỏi bệnh. Hắn quay trở về thăm bà mẹ già của mình rồi biến mất không dấu vết. Nhiều người cho rằng, khả năng hắn đã quay trở lại Ecuador, nơi rất nhiều nạn nhân bị chết dưới tay hắn ta.

Cảnh sát hình sự quốc tế (Interpol) đã ra lệnh truy nã Pedro Lopez vì tình nghi gây ra một vụ án mạng vào năm 2002. Tuy nhiên, từ khi được thả ra, không ai nhìn thấy hay nghe thấy bất kỳ tin tức nào của kẻ sát nhân dã man này.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 217: Ác Nhân Thời Đại - Luis Garavito

Lịch sử nhân loại sản sinh ra nhiều vĩ nhân nhưng cũng không ít những gã bệnh hoạn, giết người hàng loạt, gieo rắc sự chết chóc trên khắp hành tinh. Những cái tên như Jack đồ tể, sát thủ Zodiac, máy chém Liên Xô... đã quá nổi tiếng với nhiều giai thoại rùng rợn, kinh hoàng.

Tuy nhiên, có một cái tên mà ít người biết tới: Luis Garavito, kẻ sát nhân người Colombia khét tiếng một thời. Từng có thời điểm, Luis Garavito là cơn ác mộng của người dân Colombia nói chung và những đứa trẻ đường phố nói riêng khi tên ác nhân này luôn nhắm vào đối tượng trẻ em để thỏa mãn "thú tính" khát máu tàn bạo của hắn.

"Ác quỷ" vùng Nam Mỹ

Luis Garavito còn được biết tới với cái tên "La Bestia" - ác thú. Hắn ta được mệnh danh là kẻ giết người tàn ác nhất lịch sử khi đã ra tay sát hại hơn 140 trẻ em. Tuy nhiên, ngoài những con số đã được kiểm chứng và xác nhận đó ra, người ta cho rằng kẻ sát nhân này đã hạ sát hơn 300 người, dựa trên những bản đồ hắn vẽ khi còn trong tù.

Sinh ra tại một vùng đồn điền cà phê miền tây Colombia, Gavarito là con cả trong một gia đình gồm 7 anh chị em. Tuổi thơ của hắn ta là những chuỗi ngày bị cha đánh đập và bị hai người đàn ông hàng xóm hiếp dâm.

Garavito cũng là một kẻ nghiện ngập nặng và từng phải điều trị suy nhược thần kinh. Hắn ta từng khai nhận rằng phần lớn các vụ giết người được tiến hành sau khi hắn say rượu. Garavito chỉ học hết lớp 5 rồi sau đó bỏ nhà năm 16 tuổi. Ban đầu, hắn làm việc tại một cửa hàng rồi sau đó bán

hàng rong trên phố. Đó là thời gian hắn lân la và làm quen với nhiều đứa trẻ đường phố và thực hiện hàng trăm vụ giết người táo tợn.

Kẻ sát nhân không ghê tay

Vụ án đầu tiên mà Garavito thực hiện là vào năm 1992. Chính quyền địa phương không hề biết gì về vụ giết người hay tên sát nhân hàng loạt cho tới khi 25 thi thể được tìm thấy tại phía tây thành phố Pereira. Phần lớn các nạn nhân của hắn đều là nam, tuổi đời từ 8-16. Đa phần chúng đều là trẻ em đường phố hoặc những đứa trẻ bán hàng rong.

Garavito thường lấy lòng tin của đám trẻ bằng cách cho chúng quà tặng hoặc tiền, sau đó dẫn chúng đi một quãng đường dài tới những nơi vắng vẻ. Một khi đứa trẻ mệt mỏi, hắn sẽ khống chế, hãm hiếp trước khi giết chúng. Garavito còn được biết tới với những cái tên như "Goofy", "El Loco" và "The Priest". Hắn ta thường giả vờ là người bán hàng rong, giáo sĩ, người tàn tật hoặc người đại diện cho một tổ chức gì đó vì trẻ em và người già để có thể lén vào trong trường học.

Phương thức giết người của Garavito thường là cắt cổ của nạn nhân hoặc đâm các nạn nhân bằng tuốc nơ vít, dao và sau đó cắt thi thể của nạn nhân ra thành các phần nhỏ hơn. Điều tra một vài thi thể cho thấy nhiều nạn nhân còn phải chịu đựng sự tra tấn dai dẳng trước khi bị giết chết.

Năm 1994, hắn ta di chuyển nhiều hơn giữa các vùng tại Colombia và thậm chí sang cả Ecuador. Các nhà điều tra đang xem xét liệu có vụ án nào mà hắn thực hiện tại Ecuador hay không. Phần lớn các vụ giết người diễn ra tại phía tây của tỉnh Risaralda và thành phố Pereira.

Án tù 1853 năm

Garavito bị bắt giữ vào năm ngày 22/4/1999 và phải chịu mức án phạt 30 năm tù giam. Hắn ta bị buộc tội giết 172 người, tuy chỉ có hơn 140 vụ được điều tra và xác nhận một cách chính thức. Trong thời gian bị giam giữ, Garavito đã giúp cảnh sát tìm ra thi thể của các nạn nhân. Những lời thú tội của hắn đã giúp giảm nhẹ tội xuống còn 22 năm tù.

Vì những biểu hiện tốt của Garavito trong tù, chính quyền đã có ý định cho hắn ra tù sớm nhưng vấp phải sự chỉ trích của cộng đồng. Người dân Colombia sợ rằng 22 năm tù giam là quá nhẹ và không đủ tính răn đe với tội trạng của Garavito. Một là hắn nên nhận án tù chung thân, hai là xử tử.

Tuy nhiên, luật pháp Colombia không hề có án tù chung thân hay tử hình. Trước đó, họ không ngờ rằng sẽ có những vụ án giết người hàng loạt theo kiểu như vậy. Dưới áp lực và sự tức giận của công chúng, luật pháp đã được điều chỉnh và mức án cao nhất cho tội giết người đã được tăng lên 60 năm.

Trên thực tế, với những vụ giết người mà Garavito đã gây nên, tổng thời gian ở tù của hắn ta phải là 1853 năm và 9 ngày nhưng vì những hạn chế trong luật pháp Colombia, tổng hình phạt cho hắn vẫn chỉ dừng ở mức 60 năm.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 218: Hiếp Dâm Và Giết Hại 8 Y Tá Trong Một Đêm, Kẻ Sát Nhân Chịu Án Tù 1,200 Năm

Nhắc đến các vụ án giết người hàng loạt tại Mỹ, nhiều người vẫn không khỏi bàng hoàng khi nghe cái tên Richard Speck, kẻ đã giết hại 8 nữ y tá tại bệnh viện cộng đồng, nam Chicago chỉ trong một đêm vào năm 1966. Vụ việc đã trở thành nỗi ám ảnh với nhiều sinh viên trên toàn nước Mỹ, đặc biệt là các nữ sinh.

Trước khi vụ giết người kinh hoàng xảy ra vào ngày 13/6/1966, Speck cũng từng dính đến các vụ án khác với nhiều tiền án tiền sử. Tuy nhiên, phải mãi đến khi vụ án rùng rợn, cướp đi mạng sống của 8 nữ y tá diễn ra tại khu phía nam Chicago, người ta mới thực sự nhớ đến kẻ sát nhân này là ai.

Một đêm yên bình tại khu phố 100, Chicago, cô gái 23 tuổi Corazon Amurao mở cửa nhà khi nghe thấy tiếng gõ cửa của Speck. Amurao không ngờ rằng, gã đàn ông đó chính là kẻ gây nên cơn ác mộng tại ký túc xá này. Ngay khi bước vào, hắn đã dùng súng để khống chế các cô gái. Sau khi trói tất cả mọi người, hắn mới ra lệnh cho họ bỏ hết tiền bạc ra khỏi ví. Sau đó, tất cả bọn họ đều bị tra tấn dã man trong vài giờ đồng hồ

Hắn trói cả 9 cô gái, độ tuổi từ 18-24 và nhốt họ trong một phòng. Kẻ giết người dẫn từng y tá sang một phòng khác trong tòa nhà. Tại đây, hắn đã giở trò hiếp dâm, đánh đập tra tấn và giết hại lần lượt tám cô gái bằng cách bóp cổ hoặc đâm tới chết.

Corazon Amurao, một y tá trao đổi người Philippines đã may mắn sống sót khi cô lẩn trốn dưới giường trong khi hắn không có mặt trong phòng.

Speck không nhận ra cô gái mở cửa cho mình đã biến mất nên sau khi giết chết 8 cô gái còn lại, hắn đã rời đi với số tiền ăn trộm.

Amurao sau đó đã cảnh báo cho chính quyền bằng cách trèo qua cửa sổ căn nhà và hét lớn: "tất cả đều chết rồi, bạn tôi vừa chết hết rồi. Lạy chúa, chỉ còn mình tôi sống thôi".

Sau đó, cảnh sát đã có mặt để điều tra hiện trường. Amurao đã bị phỏng vấn để tìm ra tung tích hung thủ. May mắn thay, cô đã nhớ được hình xăm "Born to Raise Hell" của Speck. Cảnh sát đã lần ra bắt kẻ gây án dựa vào những miêu tả của Amurao và hồ sơ tội phạm trước đó của hắn.

Trên khắp các trang báo thời điểm bấy giờ đều đưa tin về vụ sát hại dã man 8 cô y tá của Speck. Ngày 19/6/1966, Speck đã cố gắng cắt tay tự tử. Tuy nhiên sau đó, hắn đã thay đổi ý định và kêu cứu rồi được đưa tới bệnh viện hạt Cook. Tại đây, các bác sĩ đã phát hiện ra hình xăm trên cánh tay của hắn mà Amurao đã miêu tả cho cảnh sát.

Vụ án khép lại khi Speck bị tuyên án 1,200 năm tù giam (mỗi tội giết người phạt tù 150 năm) vào năm 1972. Tuy nhiên, hắn đã qua đời vào năm 1991, chỉ sau 19 năm trong tù.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 219: Ma Sói Vùng Wysteria

Hamilton Howard "Albert" Fish là một trong những kẻ giết người hàng loạt khét tiếng trong lịch sử tội phạm Mỹ, được biết đến với biệt danh Lão già đầu bạc, Ma sói vùng Wysteria, Ma cà rồng vùng Brooklyn.

Tên tội phạm nguy hiểm bị cáo buộc gây ra 5 vụ án mạng và hàng trăm vụ lạm dụng tình dục đối với trẻ em.

Tuổi thơ đau đớn vì bị lạm dụng trong trại tế bần

Fish sinh ngày 19/5/1870 tại Washington D.C trong một gia đình "không bình thường". Cha hắn lớn hơn mẹ hắn tận 43 tuổi nên khi hắn ra đời cha hắn đã là một ông lão 75 tuổi.

Gia đình Fish còn có tiền sử về bệnh thần kinh. Chú hắn bị điên, một người anh trai bị nhốt trong trại tâm thần trong khi chị gái cũng bị chẩn đoán là "rối loạn thần kinh".

Ba người họ hàng khác cũng không ngoại lệ, còn mẹ hắn thì mắc chứng bệnh ảo giác thính giác và thị giác.

Sau khi cha của Fish mất vì đau tim, bà mẹ bệnh tật đã gửi hắn tới trại tế bần Saint John, nơi hắn thường xuyên bị lạm dụng. Đó là nơi đã hủy hoại tâm hồn hắn.

Fish ở trong trại tế bần cho tới khi gần lên 9. Tại đây hắn đã bị đánh đập dã man tới nỗi tìm thấy sự thỏa mãn trong nỗi đau đớn về thể xác.

Cũng chính tại nơi đây, hắn đã phải chứng kiến những điều đáng ra không nên biết để rồi cuộc đời hắn rẽ sang một hướng khác, tăm tối và bệnh hoạn.

Năm 1880, sau khi xin được một công việc biên chế ổn định, mẹ Fish đón hắn ra khỏi trại tế bần. Năm 1882, ở tuổi 12, Fish đã bắt đầu có quan hệ lệch lạc với một cậu bé điện báo.

Từ đó, hắn thường xuyên tới phòng tắm công cộng để ngắm nhìn các chàng trai khỏa thân và viết thư khiêu dâm cho những người phụ nữ đã để lại địa chỉ trên các mẩu quảng cáo của các công ty môi giới hôn nhân.

Cuộc đời bế tắc của tên sát nhân bệnh hoạn

Năm 1890, Fish tới thành phố New York dấn thân vào nghề mại dâm nam và bắt đầu săn các bé trai để hãm hiếp.

Năm 1898, qua sự mai mối sắp xếp của mẹ, hắn lúc này là một thợ lăn sơn đã cưới được một người phụ nữ nhỏ hơn mình 9 tuổi và có tổng cộng 6 người con: Albert, Anna, Gertrude, Eugene, John, và Henry Fish.

Trong quãng thời gian này, hắn vẫn tiếp tục lạm dụng tình dục trẻ em. Nạn nhân chủ yếu là những bé trai dưới 6 tuổi.

Mặc dù vậy, hắn vẫn làm đủ trách nhiệm của một người chồng, người cha tốt cho tới khi người vợ bỏ đi năm 1917 để lại gánh nặng nuôi nấng 6 đứa con lên vai hắn.

Kể từ đó trở đi, Fish đã biến thành kẻ lập dị với nỗi ám ảnh về thịt sống. Có lần hắn còn để nguyên cả thịt sống cho các con ăn.

Sau khi 6 người con trưởng thành và có cuộc sống riêng, Fish lúc này ở cùng với cậu con trai cả Albert Jr. và thường xuyên đọc những cuốn sách về tội phạm.

Có lẽ những ám ảnh từ trại tế bần cùng chứng bệnh hoang tưởng di truyền đã khiến hắn ngày càng chìm sâu vào những suy nghĩ đen tối và

quái đản để rồi gây ra hàng loạt vụ án mạng kinh hoàng.

Vào ngày 3/6/1928, Fish đã bắt cô bé Grace Budd (12 tuổi) tới một căn nhà tồi tàn để thực hiện hành vi đồi bại, ra tay sát hại dã man rồi xẻ thịt nạn nhân.

Tuy nhiên, sau khi thủ ác, hắn còn cả gan gửi thư tới gia đình Budd để miêu tả lại quá trình gây án như thách thức các cơ quan chức năng.

Sau đó, Fish đã bị bắt và tại sở cảnh sát, hắn đã khai nhận tất cả. Ngoài nạn nhân Grace Budd, tên sát nhân ăn thịt người còn giết hại một người đàn ông ở Delawware năm 1910, một bé gái 12 tuổi năm 1917, bắt giữ và lạm dụng một cậu bé cho đến chết vào năm 1919.

Số nạn nhân mà Fish khai nhận sát hại lên tới hàng trăm người nhưng chính vì tiền sử tâm thần nên cảnh sát cần thời gian để xem xét và điều tra thật kỹ.

Vài năm sau, hắn chính thức nhận án tử hình cho những hành vi không phải của con người. Mặc cho luật sư bào chữa cố bảo vệ thân chủ với lý do hắn mắc bệnh tâm thần nhưng lập luận này đã bị tòa bác bỏ.

Tên Ma sói Albert Fish cuối cùng vẫn phải nhận hình phạt tra tấn trên ghế điện cho tới chết để trả giá cho những tội ác mà hắn đã gây ra.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 220: Vụ Án Thai Phụ Xuống Tay Sát Hại Một Đứa Trẻ

Đến tận bây giờ sau hơn 2 thập kỷ trôi qua, câu chuyện đáng buồn của bé Park Chorong Bitnari bị bắt cóc và sát hại khi mới 8 tuổi vẫn khiến người dân xứ kim chi không khỏi xót xa khi nhớ đến.

Ngày 30/8/1997, bố mẹ của cô bé Park Chorong Bitnari khi đó chỉ mới là học sinh lớp 2, tìm đến sở cảnh sát báo cáo về việc con gái mất tích. Sau đó, gia đình liên tục nhận được 3 cuộc gọi giọng nữ, yêu cầu số tiền 20 triệu won (khoảng 400 triệu đồng) nếu như muốn bé Park an toàn trở về.

Ở cuộc gọi thứ 3, cảnh sát dò tìm được vị trí của người gọi và xác định tên này đang có mặt tại một cửa hàng cà phê khu Myungdong. Thế nhưng, ngay khi lực lượng chức năng có mặt tại tiệm cà phê, cuộc gọi tống tiền kết thúc và 13 vị khách bên trong lần lượt được cảnh sát yêu cầu khai báo từng người một.

Cảnh sát khi đó tiến đến tiếp cận thai phụ đang ngồi uống cà phê ở một góc, chưa kịp mở lời yêu cầu hợp tác thì người phụ nữ ấy đột nhiên nổi nóng rồi bảo đau bụng và cần đi bệnh viện khám ngay lập tức.

Dù nhận thấy có điều gì đó bất thường nhưng tình huống khẩn cấp nên cảnh sát đành phải đồng ý để người này rời đi. Cuộc điều tra sau đó cũng không đi đến đâu.

Từ đó, kẻ tống tiền cũng không gọi điện liên lạc với gia đình lần nào nữa. Đến ngày thứ 5 Park mất tích, cảnh sát quyết định mở cuộc điều tra công khai trên khắp cả nước với sự đồng ý của bố mẹ cô bé.

Khi đó, tất cả cơ quan truyền thông và báo đài đều đưa tin về vụ việc bé gái 8 tuổi bị bắt cóc, tống tiền. Cơ quan chức năng hi vọng việc mở rộng điều tra sẽ giúp họ có thể nhanh chóng tìm ra manh mối dù là nhỏ nhất.

Một tuần sau, cảnh sát nhận được một cuộc gọi báo mất tích từ một cụ ông. Được biết, đứa con gái đang mang thai của ông đã biến mất không dấu vết từ ngày 1/9 và từ đó đến nay không thể liên lạc được. Cụ ông cho biết vài ngày gần đây, ông cứ nhìn thấy nhiều viên cảnh sát đi qua đi lại khu nhà mình.

Những chi tiết trùng hợp khiến cảnh sát không thể loại trừ khả năng liệu con gái của cụ ông có liên quan đến vụ bắt cóc bé Park. Để làm rõ mối nghi hoặc, cảnh sát yêu cầu cụ ông đến trụ sở để xác nhận. Sau khi được cho nghe đoạn ghi âm tống tiền, ông liền nhận ra đó là giọng của con gái hiện cũng đang không rõ tung tích của mình.

Tiếp tục điều tra sâu hơn, cảnh sát kết luận người phụ nữ bắt cóc bé Park chính là Jeon Hyun Joo, 28 tuổi, đang mang thai được hơn 8 tháng.

Sau đó, lực lượng chức năng không mất quá nhiều thời gian để truy ra nơi ẩn náu của Jeon Hyun Joo tại một khách sạn nhỏ khu Sillim, ngoại ô Seoul. Ngay khi bắt giữ tên tội phạm vào ngày 12/9/1997, cảnh sát liền tra hỏi về tình hình của bé Park.

Ban đầu thai phụ họ Jeon quyết giữ im lặng nhưng về sau cũng chịu nhận tội, trước khi dẫn cảnh sát đến văn phòng ẩm thấp của chồng mình ở khu Sadang. Đến nơi, cảnh sát phát hiện bé Park đã chết và thi thể không một mảnh vải bị nhét vào chiếc vali nằm gọn một góc.

Điều tra về động cơ bắt cóc bé Park, cảnh sát phát hiện vợ chồng Jeon Hyun Joo nợ một khoản tiền gần 50 triệu won (khoảng 1 tỷ đồng). Thai phụ họ Jeon cho rằng việc tống tiền gia đình nạn nhân sẽ giúp vợ chồng ả thoát nghèo, sống thoải mái hơn.

Nhưng trong lúc bắt giữ, bé Park liên tục kêu la khiến Jeon Hyun Joo trong lúc nổi giận đã bắt bé uống thuốc ngủ và dùng tay bóp cổ nạn nhân

đến chết. Tất cả mọi việc từ đầu đến cuối đều do Jeon Hyun Joo lên kế hoạch và thực hiện mà không có sự giúp đỡ của bất kỳ đồng phạm nào.

Công tố viên yêu cầu mức án tử hình dành cho Jeon Hyun Joo nhưng phán quyết cuối cùng của tòa là bản án chung thân đối với tội bắt cóc và giết người của ả. Tháng 10/1997, Jeon Hyun Joo hạ sinh con gái đầu lòng ở bệnh viện cảnh sát. Đứa bé này sau đó được một gia đình ở Mỹ nhận nuôi.

Dù kẻ thủ ác cuối cùng cũng bị bắt và đền tội nhưng vẫn không thể làm nguôi ngoai nỗi đau mất con của bố mẹ bé Park. Câu chuyện đáng buồn này từng được nhắc lại trong phim truyền hình "Signal" và sau bao nhiêu năm, nó vẫn khiến người ta không khỏi xót xa cho cuộc đời ngắn ngủi của nạn nhân nhỏ tuổi tội nghiệp.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 221: Vụ Án Những Cậu Bé Bắt Ếch

Do quy định về hiệu lực điều tra vụ án đã kết thúc, hồ sơ của án giết người này đã bị đóng lại và trở thành một trong những vụ án ám ảnh và gây xúc động mạnh mẽ bậc nhất trong dư luận Hàn Quốc.

Ngày 26/3/1991, vùng quê núi Waryong, tỉnh Daegu thức dậy trong yên bình. Đó là một ngày trời Xuân nắng nhạt, các trường học đều cho học sinh nghỉ do một cuộc tuyển cử được tổ chức tại địa phương.

Hôm đó, nhóm 5 cậu bé học sinh tiểu học, tuổi từ 9 đến 13 là Woo Cheolwon (13 tuổi), Jo Hoyeon (12 tuổi), Kim Yeonggyu (11 tuổi), Park Chanin (10 tuổi) và Kim Jongsik (9 tuổi) rủ nhau ra sau núi bắt ếch. Cả 5 em đều học tại trường Tiểu học Seongseo, thành phố Daegu và đều sống quanh khu vực núi khoảng 3,5 km.

Cha mẹ các em, dù là trong tưởng tượng cũng không bao giờ nghĩ được rằng đó là lần cuối cùng họ được cất tiếng giục giã những cậu con trai mình thức giấc. Đến chiều tối muộn hôm ấy, họ ở nhà đợi cơm nhưng vẫn không thấy 5 cậu bé quay về. Mặt Trời xuống núi, và từ đó, chuỗi ngày đen tối sống trong tuyệt vọng của gia đình 5 học sinh bắt đầu.

28 năm trôi qua, 5 cậu bé vẫn chưa trở về nhà.

1. Cuộc tìm kiếm trong tuyệt vọng

Nghĩ rằng con mình mất tích, gia đình các em lập tức tới sở cảnh sát địa phương để trình báo. Một cuộc tìm kiếm trên quy mô lớn, với sự tham gia của dân làng cùng phụ huynh. Họ xới tung từng tấc đất nơi ngọn núi cạnh

đó, dò tìm từng ngõ ngách nơi khu vực xung quanh nhưng vẫn không một manh mối nào được phát hiện.

Người nhà một số gia đình nạn nhân quyết định bỏ hẳn công việc để dành toàn thời gian của mình cho việc tìm kiếm con em. Chính quyền địa phương mở chiến dịch tìm kiếm. Tất cả bao bì sữa đều in hình 5 đứa trẻ với hy vọng tìm ra tung tích của các bé.

Sau vài tháng lần tìm trong vô vọng, vụ mất tích bắt đầu được truyền thông để ý. Họ gọi 5 cậu bé tội nghiệp với cái tên "Những cậu bé bắt ếch" và nhắc tới các em nhiều hơn trên mặt báo, đăng tải bất cứ thông tin nào về cuộc truy tìm cũng như những suy đoán xung quanh vụ bốc hơi kỳ lạ này. Sự châm ngòi của báo giới đã khiến cuộc tìm kiếm ngày một lan rộng.

Năm 1992, vụ án nổi tiếng đến mức được dựng thành phim với tựa đề "Frog Boy" nhằm mục đích tuyên truyền rộng rãi hơn nữa. Nếu những đứa trẻ còn sống và xem được bộ phim sẽ biết được mọi người đang nỗ lực tìm kiếm và mong chúng sớm quay trở về với gia đình. Cả đất nước khi ấy đều cầu nguyện cho các em được trở về bình an.

Sau đó, chính phủ cũng vào cuộc, cựu Tổng thống Roh Tae-woo đã điều động hơn 300.000 cảnh sát và quân đội tìm kiếm khắp mọi nơi, từ trên núi, sông, hồ chứa, trạm xe buýt đến xe lửa trên toàn quốc.

Nhiều doanh nghiệp, cá nhân quyên tặng số tiền lên tới 42 triệu won (khoảng 35 ngàn USD) làm phần thưởng cho những ai tìm ra manh mối 5 đứa trẻ. Rất nhiều cuộc gọi báo tin xuất hiện vì khoản tiền thưởng béo bở trên, nhưng tất cả đều là tin giả.

Các cuộc gọi báo tin giả ngày một nhiều, có lần cảnh sát còn nhận được một cuộc gọi nặc danh của một gã đàn ông nói rằng: "Tôi đã bắt cóc bọn trẻ để lấy tiền chuộc nhưng chúng đã chết vì suy nhược hết cả rồi".

2. Hiện trường đau lòng

Mọi thứ tưởng chừng như rơi vào bế tắc. 11 năm cứ thế trôi qua, 5 gia đình vẫn ngày ngày trông ngóng tin tức về những đứa trẻ và ôm ấp niềm

hy vọng mong manh rằng các em vẫn còn sống ở đâu đó.

Tháng 9 năm 2002, có một cuộc điện thoại nặc danh gọi đến cảnh sát cho biết: "Các người sẽ tìm được xác bọn trẻ tại núi Waryong", nhưng lúc ấy cảnh sát chỉ nghĩ là một cuộc gọi đùa giỡn, giả danh như tất cả những cuộc gọi trước đây.

Đáng sợ là chỉ vài ngày sau, vào ngày 26/9/2002, một người đàn ông có tên Choi Hwan-tae, 55 tuổi, khi đang nhặt quả thông thì tình cờ phát hiện ra những mảnh xương và quần áo phát lộ ở độ cao 400m trên núi Waryong.

Lực lượng cảnh sát sau đó được huy động đến và tìm được đúng 5 cái xác quấn tròn lấy nhau. Dưới nền đất lạnh lẽo, những đứa trẻ dùng quần áo quấn lên đầu và không hề mặc trên người.

“Những thi thể này chắc chắn là của 5 đứa trẻ mất tích. Chúng tôi phát hiện một đứa trẻ niềng răng, đó là Jo Hoyeon”, cảnh sát trưởng Kim Suhwan, người dẫn đầu cuộc tìm kiếm cho biết. Tuy nhiên sau một thời gian điều tra, cảnh sát kết luận chúng chết vì hạ thân nhiệt.

Phía gia đình các nạn nhân không chấp nhận kết luận của cảnh sát vì không thuyết phục. Ngọn núi rất gần với ngôi làng, từ trên đỉnh núi có thể nhìn thấy ánh sáng phát ra từ làng, vậy nên những đứa trẻ này không thể đi lạc.

Không chỉ vậy, chúng đều là những đứa bé tinh khôn, khỏe mạnh và rất thông thạo khu vực, tại sao chỉ cách nhà khoảng 3 cây số mà không thể tìm được đường về? Hơn thế nữa, lúc xảy ra vụ án là vào mùa mưa, nếu các em đang bị lạnh, tại sao lại cởi quần áo quấn lên đầu để làm gì?

Nhận thấy nhiều điểm mâu thuẫn, cảnh sát tiến hành khám nghiệm kĩ 5 bộ hài cốt của các em để rồi nhận ra đã phán đoán quá chủ quan. Họ nhận thấy trên sọ của 3 bộ hài cốt có dấu vết nghi do vật cứng đánh mạnh vào. Vết máu được tìm thấy trên 2 hộp sọ cùng 2 lỗ đạn trên những hộp sọ còn lại.

Quanh hiện trường, cảnh sát còn phát hiện vài đầu đạn lẫn vỏ đạn. Tuy nhiên, nơi đây có đặt một bãi tập bắn nên không thể quy trách nhiệm cụ thể vào đơn vị, cá nhân nào.

Giáo sư tại Đại học Y Kyungbok giải thích về lỗ thủng trên hộp sọ của 1 trong 5 nạn nhân. Có vẻ như các em đã bị đánh đập và bị bắn, dẫn tới cái chết. Phần hộp sọ của các em được hiến cho đại học này nhằm phục vụ các nghiên cứu y khoa.

Vụ "Những cậu bé bắt ếch" nay không còn là vụ mất tích nữa mà đã trở thành một vụ sát hại trẻ em vô cùng dã man. Kể từ ngày phát hiện thấy hài cốt của các em, cảnh sát không thể tìm thêm manh mối nào nữa.

Tới ngày 25/3/2004, tức là tròn 13 năm sau khi các chú bé biến mất, gia đình các em mới hoàn thành nghi lễ chôn cất các con mình.

3. Những giả thuyết đưa ra

Thời gian chưa tìm thấy thi thể của 5 đứa trẻ, hàng loạt lời đồn và giả thuyết được đặt ra. Tháng 8/1992, giả thuyết về một người đàn ông bị phong cùi. Người này đã bắt cóc và giết 5 đứa trẻ vì nghĩ rằng hành động này có thể chữa lành căn bệnh quái ác. Sau đó cảnh sát đã điều tra khu vực sống của các bệnh nhân bị phong nhưng không thu được manh mối nào.

Tiếp đó vào tháng 1/1996, một người dẫn chương trình địa phương đã khẳng định thủ phạm giết các cậu bé là cha của Kim Jongsik. Tuy nhiên, người này không đưa ra được bằng chứng cụ thể.

Rất lâu sau đó, vào những năm 2002, một người báo với cảnh sát rằng, một người đàn ông khác đã khoe khoang rằng ông ta đang tập bắn súng sau núi vô tình bắn trúng 2 đứa trẻ. Để che giấu tội ác, ông ta đã giết chết những đứa bé còn lại bằng cách bóp cổ, sau đó chôn chúng vào lòng đất. Thế nhưng, cảnh sát lại thất bại trong việc tìm đủ bằng chứng xác thực cho giả thiết này.

Năm 2006, thời hạn 15 năm điều tra vụ án đã hết hiệu lực, hồ sơ án mạng "Những cậu bé bắt ếch" bị khép lại không có lời giải đáp. Sự việc

này lại một lần nữa đã dấy lên làn sóng phản đối mạnh mẽ trong dư luận Hàn Quốc cũng như thúc đẩy quá trình điều tra lần nữa. Mãi đến tháng 7/2015, hiệu lực vụ án được mở ra lần nữa, tạo cơ hội đòi lại được công lý cho gia đình và nạn nhân, dù cho tất cả đều rất mong manh.

Năm 2011, dựa trên tình tiết bí ẩn của vụ án, các nhà làm phim đã sản xuất một bộ phim điện ảnh mang tên Children, do Lee Kyu Man làm đạo diễn. Bộ phim kể về hành trình điều tra vụ án của một nhà sản xuất chương trình truyền hình với sự giúp đỡ của một giáo sư tâm lý. Phim đưa ra một giả thuyết rằng hung thủ chính là phụ huynh của một trong những đứa trẻ mất tích nhưng cuối cùng bị bác bỏ.

Sau màn đấu trí và đuổi bắt căng thẳng, cuối cùng cảnh sát cũng bắt được kẻ thủ ác cũng là một người trong làng. Đáng tiếc kết thúc này chỉ là trong phim. Hung thủ thực sự sát hại 5 đứa trẻ cho đến nay vẫn chưa một lần được đưa ra ánh sáng.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 222: Thiếu Nữ Trong Thùng Carton

Cho đến bây giờ, nhiều người vẫn cho rằng người bị bắt chịu tội năm xưa thực chất là một người vô tội. Kẻ giết người thật sự cũng như chân tướng của vụ sát hại thiếu nữ 16 tuổi năm xưa có lẽ sẽ mãi mãi là một điều bí ẩn.

Ngày 17/12/1974, một vụ giết người gây rúng động đã xảy ra tại khu dân cư cao cấp Happy Valley của quận Loan Tể, Hong Kong.

Thi thể trần truồng của một cô gái trẻ được người công nhân vệ sinh phát hiện được nhồi vào bên trong một chiếc thùng carton tivi và vứt bên vệ đường. Ngực nạn nhân bị cắt bỏ, vùng kín bị đốt nhưng không có dấu hiệu bị xâm hại tình dục.

Tên hung thủ, Âu Dương Bình Cường, một nhân viên làm việc tại tiệm kem gần đó đã nhanh chóng bị cảnh sát bắt giam và phải nhận bản án tử hình. Đây là vụ án đầu tiên cảnh sát chỉ dựa duy nhất vào kỹ thuật kiểm tra pháp chứng để kết án hung thủ.

Tuy vậy, không chỉ mình Âu Dương Bình Cường nhất mực nói rằng mình vô tội mà ngay cả nhiều người dân Hong Kong lúc bấy giờ cũng cảm thấy vụ án có nhiều vấn đề uẩn khúc nên đã kêu oan cho hắn. Cho đến nay, vụ án thiếu nữ trong thùng carton cũng như kết quả giám định pháp y năm xưa vẫn luôn là vấn đề gây tranh cãi.

1. Thi thể không quần áo bên trong thùng carton tivi gây chấn động Hong Kong

Ngày 16/12/1974, cô nữ sinh 16 tuổi, Ca Ngọc Anh, đã rời khỏi nhà vào khoảng 5 giờ 30 phút chiều. Ngọc Anh sau đó đã gọi điện cho bạn cùng lớp, Trần Bành Bành, hẹn gặp mặt tại trạm xe điện ở Happy Valley. Tuy nhiên khi Bành Bành đến nơi, đợi mãi nhiều tiếng liền vẫn không thấy cô bạn gái của mình xuất hiện.

Sáng hôm sau, người công nhân vệ sinh 44 tuổi họ Lâm nhìn thấy một chiếc thùng carton tivi cũ hiệu Hitachi trên lề đường Wong Nai Chung. Tò mò mở ra xem thử, cô Lâm hoảng hồn phát hiện bên trong thùng là thi thể của một cô gái trẻ. Sau khi được cảnh sát kiểm tra và xác nhận, thi thể này chính là nữ sinh Ca Ngọc Anh.

Theo kết quả pháp y, cơ thể Ca Ngọc Anh đã bị tên hung thủ bóp cổ đến chết sau đó cắt đi đầu ngực, phần vùng kín bị đốt cháy, nhưng nạn nhân không hề bị xâm hại tình dục, họ cũng không tìm được dấu hiệu của tinh dịch.

2. Tên hung thủ lộ diện

Theo lời kể từ bạn học của Ca Ngọc Anh, khi còn sống, nạn nhân rất thích ăn kem và thường xuyên đến một tiệm kem tên An Mỹ, gần khu vực thùng carton bị vứt bỏ. Một nhân viên cảnh sát cải trang đã đến thử tiệm kem để kiểm tra thì phát hiện ra bên trong cửa hàng có một số thùng carton cùng loại.

Đồng thời, trên tóc nạn nhân có dính mẩu dây điện và giấy vụn được xác định giống y hệt với loại được tìm thấy ở tiệm kem. Từ các bằng chứng cho thấy, tiệm kem An Mỹ có khả năng là hiện trường đầu tiên của vụ giết người.

Trong quá trình điều tra, cảnh sát biết được vào đêm xảy ra vụ án, chỉ có duy nhất một nhân viên bán thời gian tên Âu Dương Bình Cường, 26 tuổi, đang làm việc ở tiệm. Pháp y cũng cho biết, trong 269 sợi vải được tìm thấy trong móng tay của nạn nhân Ca Ngọc Anh thì có 7 sợi hoàn toàn trùng khớp với trang phục mà tên Âu Dương Bình Cường mặc.

Trong hoàn cảnh không có nhân chứng mục kích thì chứng cứ tìm được tại hiện trường cũng như trên cơ thể nạn nhân là thứ duy nhất cảnh sát có thể tin tưởng.

Cảnh sát đặt ra giả thuyết rằng, vào hôm bị giết, Ca Ngọc Anh đến tiệm kem quen thuộc và mượn điện thoại gọi cho bạn, không ngờ rằng sau đó đã bị tên Âu Dương Bình Cường dùng vũ lực bắt giữ rồi sát hại.

Ngày 27/3/1975, sau một quá trình thu thập chứng cứ, tên Âu Dương Bình Cường chính thức bị cảnh sát bắt giữ. Họ Âu Dương nhanh chóng được đưa ra tòa xét xử và nhận lấy bản án tử hình. Đây được xem là vụ án đầu tiên trong lịch sử Tư pháp của Hong Kong hung thủ bị kết tội khi không có nhân chứng, chỉ dựa trên kết quả của pháp y.

Đến năm 1977, sau khi chính sách được thay đổi bởi thống đốc Hong Kong, Murray MacLehose, Âu Dương Bình Cường được giảm án từ tử hình xuống tù chung thân.

3. Vụ giết người với nhiều uẩn khúc khiến dân chúng... kêu oan cho kẻ nghi phạm

Vào thời điểm Âu Dương Bình Cường bị xét xử, nhiều người dân Hong Kong đều cảm thấy vụ án giết người này có khá nhiều điểm bất hợp lý.

Chẳng hạn như thời điểm tử vong của nạn nhân bị thay đổi liên tục, cảnh sát không tìm thấy dấu tay của Âu Dương Bình Cường trên thùng carton, cũng như dấu tay của Ca Ngọc Anh ở hiện trường quán kem.

Thực chất không hề có bằng chứng cụ thể rằng sợi vải tìm được trên móng tay nạn nhân trùng khớp với trang phục của hung thủ mà đó hoàn toàn là thông tin mơ hồ do cảnh sát đưa ra…

Âu Dương Bình Cường và vợ mới cưới Trương Kim Phụng rất hạnh phúc. Nghi phạm và Ca Ngọc Anh cũng không hề quen biết nhau nên cảnh sát không thể tìm ra động cơ khiến cho tên Âu Dương phải ra tay giết người dã man đến vậy.

Có thể nói tất cả bằng chứng hiện trường dùng để kết tội Âu Dương Bình Cường đều không mang tính thuyết phục nhưng vẫn được sử dụng khi ra tòa.

Bên cạnh đó, thời điểm vụ án xảy ra, lực lượng cảnh sát Hong Kong liên tục dính bê bối không trong sạch, Ủy ban chống tham nhũng do Thống đốc Murray MacLehose thành lập chỉ mới đưa vào hoạt động nên vẫn còn nhiều khiếm khuyết.

Liệu việc dựa hoàn toàn vào bằng chứng pháp y để kết án Âu Dương Bình Cường có chính xác hay không? Đó là câu hỏi làm cho người dân Hong Kong hết sức thắc mắc. Lại có lời đồn đoán rằng tên sát nhân thật sự đã hối lộ cho cảnh sát một khoản tiền lớn để họ dồn mọi tội ác lên đầu người vô tội.

Lúc bấy giờ, nhiều tờ giấy kêu oan bí ẩn được dán khắp đường phố Tiêm Sa Chủy, họ đặt dấu chấm hỏi về vụ án, kêu gọi sự công bằng cho Âu Dương Bình Cường và phản đối phán quyết của tòa án.

Vợ của Âu Dương Bình Cường, Trương Kim Phụng, một mực tin tưởng vào sự vô tội của chồng. Bà đã thuê luật sư và nhiều lần giúp chồng kháng án nhưng mọi sự nỗ lực đều không thành công.

4. Dù bị tử hình hay tù chung thân, Âu Dương Bình Cường vẫn nhất mực nói mình vô tội

Luật sư bào chữa từng khuyên Âu Dương Bình Cường nhận lấy tội ngộ sát để hưởng khoan hồng của pháp luật, tuy nhiên có nói thế nào, Âu Dương cũng phủ nhận việc giết người và luôn khẳng định sự trong sạch của mình. Sự kiên quyết trong ánh mắt của Âu Dương Bình Cường cho đến nay vẫn khiến cho vị luật sư kia tin rằng ông ta thật sự vô tội.

Trong khoảng thời gian trong trại giam, Âu Dương Bình Cường luôn là một tù nhân gương mẫu. Ông đã dồn hết sức lực để trau dồi kiến thức và đã đạt được nhiều bằng cấp từ sau song sắt.

Các phạm nhân khác cho biết Âu Dương là một phạm nhân điềm đạm, tốt bụng, thích giúp đỡ người khác và được nhiều người yêu mến. Chính vì vậy, không ít các phạm nhân đều tin tưởng rằng Âu Dương Bình Cường thật sự là một người đàn ông vô tội.

Năm 1981, bà Trương Kim Phụng đệ đơn ly hôn với Âu Dương Bình Cường sau một khoảng thời gian dài cùng chồng đấu tranh tìm công bằng. Ngày 22/9/2002, do cải tạo tốt, Âu Dương Bình Cường cuối cùng đã được ân xá sau 28 năm ngồi tù.

Khi được phóng viên hỏi về vụ án Ca Ngọc Anh, Âu Dương Bình Cường bình tĩnh nói: "Vụ án đã kết thúc, sau này trong cuộc đời tôi không bao giờ muốn nhắc đến chuyện này nữa."

Âu Dương Bình Cường cũng cho biết, chuyện quá khứ không thể thay đổi được, việc ông bị kết án ngồi tù là có thật nhưng ông hy vọng xã hội có thể mở lòng vị tha để sau này ông có thể làm lại cuộc đời. Năm 2014, trong một chương trình phỏng vấn, Âu Dương Bình Cường vẫn khẳng định với phóng viên một câu: "Tôi vô tội!"

Sau này được biết Âu Dương Bình Cường đã tái hôn với một người phụ nữ Trung Quốc tên Ông Tịnh Tinh. Dựa vào câu chuyện của chồng mình cũng như nhiều vụ án kinh điển khác của Hong Kong, bà Âu Dương đã cho ra mắt tập tiểu thuyết Những Người Nguy Hiểm, rất được độc giả yêu thích. Vụ án chấn động của thiếu nữ trong thùng carton ở Happy Valley từng được nhiều nhà làm phim khai thác.

Sau này do chính phủ Hong Kong đã ra quyết định không điều tra các hoạt động sai trái của cảnh sát từ trước ngày 1/1/1977, vì vậy vụ án mạng của Ca Ngọc Anh cũng như những góc khuất trong vụ xử Âu Dương Bình Cường có lẽ mãi mãi không ai có thể tìm ra sự thật.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 223: Gã Thầy Bùa Giết Người Luyện Thiên Linh Cái(P1)

Cù lao Tân Huề, Tân Quới, Tân Bình (thuộc huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp) có một ngôi mồ hoang, nằm chìm nghỉm dưới vũng lầy toàn có dại xen lẫn bèo tây. Ngôi mộ ấy là của một tử tội, thầy bùa khét tiếng, kẻ đã hãm hiếp và giết 4 phụ nữ để lấy sọ luyện bùa phép.

Mỗi khi nhắc về gã, bất cứ ai ở cù lao Tân Bình cũng dấy lên những cảm xúc căm phẫn của riêng mình. Bởi trước đó trong tâm trí những người nông dân chân chất nơi đây, gã như là Đức Phật tái thế. Họ đã từng đặt hết niềm tin vào gã, để rồi khi tội ác của gã bị phơi bày, cả cù lao chìm trong bàng hoàng sợ hãi.

Hắn là một kẻ cuồng tín, vì tin vào phép tà thuật ma quái đã đi lừa các thiếu nữ, lập mưu giết hại rồi chặt đầu mang vào hầm bí mật thờ cúng để luyện pháp công. Vụ việc này chỉ được làm sáng tỏ khi mà Công an tỉnh Đồng Tháp mở một chuyên án điều tra…

1. Kẻ hành khất bí ẩn

Cho đến ngày nay, về cùa lao Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, hỏi chuyện về gã thầy bùa Phạm Văn Tuấn (sinh năm 1957) không ai là không biết. Người ta còn sẵn lòng ngồi hàng giờ kể cho chúng tôi nghe hàng loạt câu chuyện về gã thầy bùa tự xưng là có sức mạnh vô song này.

Ông Châu Văn Nhã, 54 tuổi, một người hàng xóm gã thầy bùa cho đến nay vẫn còn cảm thấy run sợ trước những gì đã diễn ra. Nay thì Tuấn đã phải trả giá trước pháp luật, vụ án trước đây đã lùi xa nhưng cứ hễ khi nhắc đến là ông Nhã lại cảm thấy lạnh hết sống lưng bởi sự dã man của tên giết người này.

Theo lời kể của ông Nhã thì vì nghe lời Tuấn khuếch trương, người dân cù lao tin rằng nếu như sau này nếu luyện xong Thiên Linh Cái, hắn sẽ có sức mạnh vô song, đạn bắn không xuyên thủng người, đi vào nhà tàng hình không ai biết.

Nhìn vào cuộc sống, thể chất cũng như phong cách của hắn lúc mới chuyển đến, ai ai trong ấp chúng tôi cũng nghĩ hắn nói đúng, nhất là chị em phụ nữ. Bởi hắn đánh trúng tim của chị em nói riêng và người dân ở cù lao này nói chung, khi chữa bệnh miễn phí cho bà con nơi đây.

Vốn dĩ Phạm Văn Tuấn không phải là dân gốc ở cù lao Bình Tân này. Gã quê ở một vùng miền quê nghèo Cần Đăng, tỉnh An Giang. Cuộc sống khó khăn ở miền quê đã xô đẩy gã trôi nổi kiếm sống đó đây trên chiếc ghe chồng chềnh sóng nước.

Vào một ngày khoảng những năm 1995, sau nhiều năm lênh đênh ghe thuyền bon chen cuộc sống, rồi hướng sơn (Núi Sam, Đồng Tháp) "tầm sư học đạo", gã cập bến kênh Mã Trường, ấp Hạ, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Buổi chiều hôm gã ghé bến phà, bầu trời cù lao Tân Bình bỗng đổ mưa, lành lạnh. Gã chọn nơi đây làm chỗ neo đậu, bởi gã nghĩ rằng nơi đây cách biệt với đất liền nên hắn có thể thực hiện những kế hoạch của mình.

Là một người ít học nhưng bù lại gã được cái "mồm mép". Đến đây ngày thứ nhất thì ngày thứ hai gã đã bắt chuyện với bà con khu ấp thân thiết như đã quen từ bao giờ. Gã nói với bà con gã là một người tu hành. Rằng trong thời gian dài, gã đã lên núi Sam thỉnh giáo sư phụ và được chỉ cho rất nhiều chiêu thức để trị bệnh và gã đang tích cực luyện Thiên Linh Cái, một ngày nào đó, mọi thế lực trần gian sẽ không còn làm gì được gã nữa, súng đạn không có giá trị với thân xác của gã.

2. Tạo dựng niềm tin mù quáng

Không những nói, mà gã còn tạo được lòng tin nơi bà con xứ cù lao này bằng việc làm. Gã hỏi thăm những người trong cù lao ai bị bệnh gã sẽ thăm khám và chữa trị miễn phí cho họ. Y chữa bệnh bằng bùa kết hợp với bốc thuốc.

Ban đầu chẳng ai thèm để ý đến những lời lẽ trơn mứt đó của gã, nhưng lâu ngày, thấy gã một mình cô độc trên chiếc ghe, ăn chay trường và vui vẻ hòa đồng, mọi người bắt đầu chú ý và tin lời gã. Một người, hai người rồi ba người trong cù lao bị bệnh đến nhờ gã chữa trị.

Mặc dù bệnh không hết nhưng bị tiêm nhiễm những triết lý về Thiên Linh Cái và sức mạnh "ảo" của gã trong tương lai, ai đến với gã cũng tâm phục khẩu phục về người đàn ông kỳ quặc này.

Ban đầu gã trị bệnh một cách nhiệt tình và hết mình, bởi thế, gã sớm nhận được lòng tin nơi bà con nơi đây. Ai gã cũng nhận lời chữa, bệnh gì gã cũng trị. Một người phụ nữ ở An Giang nghe tiếng đồn y chữa bệnh tốt nên đã đưa người chồng bị bệnh HIV giai đoạn cuối đến nhờ y, y cũng nhận lời. Nhưng hai ba ngày nằm vật vã kêu rú trên ghe, không biết y chữa trị thế nào rồi anh ta cũng ra đi.

Những người khác bị bệnh nan y, bệnh viện trả về y cũng nhận lời chữa. Nhưng kết quả chết cũng phải chết. Thấy y tận tâm như vậy, ai trong cù lao cũng cảm phục y và tiếng lành ngày một đồn xa hơn. Từ đó có rất nhiều người từ khắp nơi tìm đến với gã, nhất là chị em phụ nữ trẻ đẹp. Với chị em trong cù lao này, gã là một "siêu nhân", một Đức Phật tái thế vậy.

Những lời ngon ngọt và việc chữa bệnh từ thiện của gã lại được tô đắp thêm bằng vẻ bề ngoài hào hoa phong nhã. Ông Nhã nói về người hàng xóm cũ của mình: "Y cao lớn và khỏe mạnh lắm. Tướng đi nhanh nhẹn, giọng nói hào sảng y hệt con cái nhà võ. Bởi thế, dù đã luống tuổi nhưng thanh niên trai tráng trong cù lao thấy gã cũng nể phục. Hơn nữa, gã đến đây với đầy đủ giấy tờ nên chẳng ai nghi ngờ gì về gã cả."

Ngoài cái tên thầy bùa, trước đây gã còn được bà con xứ cù lao này đặt cho một biệt danh khác, thầy Hai Tưng. Cái tên có nguồn gốc của nó. Vì gã là một thầy bùa có vẻ hào hao, phong cách sống lập dị, đã thế, gã lại còn chữa bệnh không công nên bà con nơi đây bảo gã bị "tưng tửng". Họ gọi gã là Hai Tưng là vì thế.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 224: Gã Thầy Bùa Giết Người Luyện Thiên Linh Cái(P2)

3. "Đại bản doanh" diễn ra tội ác của gã thầy bùa

Với vỏ bọc là một thầy bùa có khả năng chữa bách bệnh cứu người, danh tiếng của Hai Tưng vang rộng khắp cả vùng. Nhưng cái cảnh suốt ngày lênh đênh trên thuyền, không một mảnh đất cắm dùi khiến hắn không dưới đôi lần phàn nàn. Những lúc rảnh rỗi không phải "chữa bệnh cứu người" gã lại mon men rời con thuyền nhỏ của mình, ghé thăm những căn nhà trong ấp.

Lấy câu chuyện làm quà, gã ghé hết nhà này sang nhà khác trong ấp. Trong những câu chuyện không đầu, không cuối với gia chủ gã thầy bùa này không quên nhiệm vụ khoác lác về tài năng của mình. Không chỉ thế Hai Tưng luôn tỏ ra là một kẻ có hiểu biết sâu rộng. Nhờ tài khua môi, múa mép của mình mà hắn đã chẳng mấy khó khăn khiến những lão nông quanh năm chỉ biết đến ruộng vườn tin sái cổ.

Những người dân nơi đây kể rằng, trong số những người nghe các câu chuyện thao thao bất tuyệt của Hai Tưng, thì ông Bảy Trọt (một lão nông trong thôn) được xem là người tâm đắc nhất những gì gã kể. Một phần là chỗ gần nhà, phần vì thấy gã còn khá trẻ nhưng đã tỏ ra là một người nhân hậu, lại có tài năng hơn người lên ông Bảy Trọt rất kết gã.

Không kể sáng sớm hay chiều muộn, cứ rảnh là Hai Tưng lại lui tới nhà ông Bảy Trọt để chuyện trò. Trong những câu chuyện kể về chiến tích của mình, gã thầy bùa thi thoảng lại than vãn về việc không có mảnh đất cắm dùi để có thể chú tâm luyện bùa chữa bệnh cứu người.

Sẵn thiện ý làm phúc, thấy gã thầy bùa nhân đức ngỏ lời, ông Bảy Trọt không ngần ngại cho gã thầy bùa mới quen biết mượn mảnh đất vườn cách nhà mình hơn trăm mét để làm chỗ lương thân.

Như mở cờ trong bụng, Hai Tưng nhanh chóng mua sắm đồ gỗ để dựng căn chòi nhỏ làm chốn dung thân. Khi căn nhà nhỏ của gã thầy bùa dựng lên, ông Trọt cảm thấy vui lắm, vì nghĩ rằng từ đây Hai Tưng sẽ có điều kiện hơn để chú tâm luyện bùa chú cứu người. Nhưng sự thật phía sau ý đồ mượn đất của gã thầy bùa tàn ác thì ông không thể ngờ tới.

Dù đã nhiều năm trôi qua, nhưng ông Võ Văn Giàu (43 tuổi, con trai ông Trọt) vẫn còn nhớ như in những câu chuyện về gã thầy bùa Hai Tưng, nhất là chuyện cha mình đã cho Hai Tưng mượn đất để làm nơi cư trú, ông Giàu cho biết: "Ngày mới tới, Hai Tưng thường xuyên chữa bệnh cho người ta mà không hề lấy tiền hay quà cáp, lại có dáng vẻ lại hiền lành.

Dù Hai Tưng còn ít tuổi, giống như mọi người, cha tôi rất nể phục bởi tấm lòng nhân đức của gã. Sau khi quen thân, thấy gã than vãn về việc không có mảnh đất cắm dùi để chú tâm hơn cho việc chữa bệnh cứu người. Chẳng toan tính gì, cha tôi cho gã mượn mảnh đất ruộng của nhà để gã cất căn tròi nhỏ làm nơi trú thân.

Không những thế, hàng ngày nếu gã gặp khó khăn gì cả nhà tôi liền hỗ trợ hết mình. Gia đình tôi chỉ mong rằng gã sẽ có một nơi ở cố định để lo việc chữa bệnh cho bà con. Chúng tôi không thể trị bệnh được như gã thì chúng tôi mong rằng mình sẽ góp cùng với gã trong những việc lành gã đang làm. Và thật sự từ khi có đất xây nhà, tôi thấy nhiều người đến chữa bệnh hơn, nhất là những chị em phụ nữ trẻ trung, xinh đẹp. Ngày đó, tên tuổi gã nổi như cồn trong vùng cù lao này."

4. Thầy bùa chỉ chữa bệnh cho phụ nữ trẻ

Khi tạo dựng được lòng tin của người dân cù lao Tân Bình, Phạm Văn Tuấn bắt đầu thực hiện âm mưu luyện Thiên Linh Cái. Gã không còn chữa bệnh tràn lan nữa mà bắt đầu “khoanh vùng” con mồi. Đó phải là những phụ nữ trẻ, đẹp. Những người có ngoại hình không “ưa nhìn” hoặc đã luống tuổi, gã đều có lý do để không chữa trị. Trước khi thực hiện ý đồ

luyện Thiên Linh Cái điên rồ, đây là chiêu thức để gã thỏa mãn cơn “khát dục” của mình.

Được ông thầy nhiệt tình, niềm nở, bệnh nhân vui như “mở cờ trong bụng”. Nhưng họ không ngờ rằng, gã là một con thú háo sắc, chữa bệnh chỉ là cái cớ để gã thỏa mãn thú tính của mình.

Sau khi đưa con mồi vào “đại bản doanh” của mình, gã cho họ uống một ly nước mà gã đã chuẩn bị trước. Ông Nguyễn Văn Huệ, một nhân chứng tại cù lao Tân Bình nhớ lại: "Trong ly nước đó là thuốc kích dục được pha sẵn. Sau khi con mồi đã ngấm thuốc, gã tha hồ thực hiện âm mưu của mình. Sau khi lột phăng đồ của các nạn nhân thỏa mãn thú tính, gã tiến hành “làm vệ sinh” vùng kín của những họ. Đó dường như là sở thích quái gở, biến thái của gã. Tất cả những phần lông thu gom được của các nạn nhân, gã đều cất giữ vào trong một cái bình để âm mưu luyện Thiên Linh Cái."

Một điều khiến cho các chị em tìm đến với gã ngày một đông, bởi gã rỉ tai cho họ rằng mình có những bài thuốc khiến các ông chồng trăng hoa của họ tự khắc biết đường trở về. Bài thuốc đó phải lấy “sản phẩm” từ vùng kín của chính họ.

Nghe nói thế, họ ngoan ngoãn cho phép thầy lột đồ của họ để “làm vệ sinh” vùng kín làm thuốc… Gã quy định khung giờ trị bệnh rất khác người. Gã bảo, để phương thuốc được hiệu nghiệm, giờ giấc trị bệnh cũng là một yếu tố tiên quyết. Buổi trưa từ 11 đến 13 giờ, còn buổi tối là sau khi mặt trời lặn. Thế nhưng, hiệu nghiệm và thuận tiện nhất là khung giờ vào buổi tối.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 225: Gã Thầy Bùa Giết Người Luyện Thiên Linh Cái(P3)

5. Chồng biếu vợ cho thầy

Theo lời kể của ông Huệ thì do bị gã dụ hoặc, dù thấy cách trị bệnh của gã kỳ quái, nhưng chẳng ai đặt câu hỏi gì về cách trị bệnh đó nữa. Họ tiếp tục đưa người thân của mình đến chữa bệnh, nhưng họ không hay biết mình đang trực tiếp "hiến dâng" người thân cho gã thỏa mãn thú tính của mình.

Ban đầu chưa mượn đất ông Bảy Trợt để làm nhà, các nạn nhân được gã chữa bệnh trên chiếc ghe tí tẹo đậu trên rạch Mã Trường. Lúc đó chúng tôi chẳng hay biết gì ngoài việc có con bệnh đến và gã cứ thế dắt vào chiếc ghe, khóa kín cánh cửa hai đầu và khoảng gần hai tiếng đồng hồ sau thì người bệnh chui ra.

Người này chẳng nói chẳng rằng gì cả, nhưng trông tướng người có vẻ u uất, không giống như người bệnh vừa gặp được thầy được thuốc. Họ chẳng nói chẳng rằng một mạch đi thẳng về nhà. Đôi lần đi qua chỗ neo đậu ghe của gã, tôi tò mò hỏi thăm những người đến chữa bệnh, nhưng họ làm thinh rồi lên ghe hoặc lên xe đi về. Sau này mượn được đất xây nhà, gã cũng thiết kế căn gian phòng trị bệnh một cách kỳ quái, khiến những người ở ngoài dù rất cố gắng nhưng họ không làm sao biết được phía trong gã và bệnh nhân đang được điều trị như thế nào.

Ông Huệ miêu tả về ngôi nhà được gã thiết kế để trị bệnh, đó là một ngôi nhà kỳ dị và biệt lập với không gian bên ngoài. Nó chỉ rộng khoảng 20 mét vuông, được gã làm cách đường đi 50m, cách nhà dân gần nhất khoảng 200m. Khoảng cách đó là đủ để những người hiếu kì tò mò không

thể dễ dàng tiếp cận được ngôi nhà và những âm thanh bên trong phát ra không bị phát hiện.

Gã không xây nhiều gian phòng, để những người thân có đưa bệnh nhân đến cũng không có chỗ để ngồi. Họ buộc phải ra ghe hoặc chạy đi đâu đó tá túc. Gã hẹn họ hai tiếng sau quay lại đón vợ hoặc con gái của mình.

Gã rất bực mình mỗi khi bệnh nhân có nhiều người thân đi cùng. Gã buông một câu xanh rờn: “Sao không kéo cả họ đến đây. Đi trị bệnh chứ có phải đi lễ hội gì đâu”. Sau này chúng tôi mới biết, khi các cô gái được đưa vào “đại bản doanh”, gã niệm: “Mô Phật” to rõ cho bệnh nhân nghe, rồi gã cho họ uống một thứ nước, trong đó có thuốc kích dục gã đã pha sẵn. Nghe gã đệm câu “Mô Phật”, các cô gái đều tin tưởng và lập tức làm theo mọi lời gã chỉ bảo. “Mô Phật” dường như là câu thần chú vô cùng hiệu quả của gã.

Trên cù lao này, người dân đa số theo đạo Phật Giáo Hòa Hảo, bởi thế, sau khi bị gã kích dục rồi làm nhục, những người phụ nữ này chọn cách im lặng. Im lặng để nín nhịn và chịu đựng. Im lặng để cứu vớt chút danh dự của người phụ nữ khi bị thất tiết.

Sau khi thực hiện xong ý đồ đen tối, một số người còn bị đe dọa nếu lần sau không tới nữa gã sẽ tung tin cho chồng hoặc người thân biết. Bởi thế, một số trong họ cam chịu làm “nô lệ tình dục” cho gã trong thời gian dài.

6. Chân dung trợ thủ đắc lực của gã thầy bùa luyện Thiên Linh Cái

Nghe danh ở cù lao Tân Bình có gã thầy bùa Hai Tưng có khả năng làm “bùa yêu”, người đàn bà vốn có một gia đình khá giả, yên ấm đã cất công tìm tới “đại bản doanh” của gã để “trị bệnh”. Lần gặp định mệnh đó với gã thầy bùa gian ác khiến người phụ nữ trở lên mê muội.

Anh Võ Văn Giàu, một người dân ở cù lao Tân Bình, trước đây là hàng xóm của gã thầy bùa Hai Tưng chia sẻ, khi nhắc lại những câu chuyện liên quan tới người vợ hờ của gã thầy bùa Hai Tưng, trong chí nhớ của những người dân nơi ấp Hạ, xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp người phụ nữ đó vừa đáng giận nhưng cũng có chút đáng thương.

Từ một nạn nhân của gã thầy bùa, ả phụ nữ có dáng vẻ đỏng đảnh đó với niềm tin mê muội vào năng lực siêu nhiên của cái được gọi là Thiên Linh Cái mà gã thầy bùa Hai Tưng "vẽ" ra. Từ đó, ả dần biến mình trở thành trợ thủ đặc lực trong quá trình gây ra tội ác kinh hoàng của gã thầy bùa.

Với vỏ bọc hoàn hảo được chính mình tạo ra, danh tiếng của gã thầy bùa Hai Tưng ngày một bay xa hơn. Không chỉ những người dân sống trên cù lao Tân Bình biết tới gã, mà ngay cả những người dân ở cách xa đó hàng mấy chục km cũng hay tin về tài năng chữa bệnh, làm bùa yêu của gã thầy bùa này.

Căn chòi đơn sơ của gã chẳng mấy chốc trở thành nơi tìm đến chữa trị của rất nhiều phụ nữ muốn xin "bùa yêu". Trong số những "con bệnh" tìm tới nhờ sự giúp đỡ của gã thầy bùa gian ác này có một người phụ nữ ngụ tại xã Bình Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Người đàn bà này có dáng vẻ ưu nhìn, dáng đi đỏng đảnh và rất giàu sang. Sau thời gian dài lui tới "đại bản doanh" của gã thầy bùa, người ta mới biết được người phụ nữ đó chính là Trần Thị Thể, một người kinh doanh có tiếng tại chợ Bình Thạnh.

Người ta kể rằng, trước khi trở thành nạn nhân, rồi thành vợ hờ của Hai Tưng, Trần Thị Thể đã có chồng và có 2 đứa con nhỏ một trai, một gái trông rất dễ mến. Dù làm ăn rất giỏi giang, bản thân lại là một phụ nữ ưa nhìn nhưng Thể luôn đau đáu trong lòng một nỗi lo sợ, rằng một ngày không xa người chồng đầu ấp tay gối của mình sẽ rời bỏ mình đi tìm người con gái khác.

Trong những lúc ngồi "buôn dưa lê" với đám bạn hàng ngoài chợ, những câu chuyện về gã thầy bùa Hai Tưng được người phụ nữ này đặc biệt quan tâm. Nhất là chuyện gã thầy bùa này có khả năng làm "bùa yêu" cho những người phụ nữ muốn giữ chồng luôn bên mình.

Để kiểm chứng những thông tin được nghe, Thể dành nhiều thời gian để ngồi nghe hết người này tới người khác kể về gã thầy bùa ở cù lao Tân Bình. Thấy ai cũng hết lời khen tấm tắc, tài năng của gã thầy bùa, người

phụ nữ đã có chồng và hai con nhỏ này quyết định bỏ công việc lặn lội tìm thầy xin “bùa yêu”.

Trên con xe máy Honda của mình, người phụ nữ đỏng đảnh này một mình phi xe hơn 20km để tới bến đò sang cù lao Tân Bình. Rồi ngồi chờ đến tối, mướn ghe của những người dân địa phương một mình cheo ghe tới căn chòi của gã thầy bùa Hai Tưng vào giữa đêm để xin bùa.

Trời về đêm, trong căn chòi của gã thầy bùa chỉ nhe nhóm ánh đèn dầu. Đậu ghe cách căn chòi mấy thước, Thể gọi vọng vào bên trong căn chòi vài tiếng với ý xin được chữa bệnh.

Thường xuyên đón tiếp những bệnh nhân đến vào “giờ thiêng” này nên Hai Tưng cũng không lấy làm lạ, gã thầy bùa mở cửa, ngó đầu ra ngoài và chỉ dẫn cho người phụ nữ này đi vào “đại bản doanh” của gã. Người phụ nữ đã có chồng và 2 con này, vốn có dáng vẻ ưu nhìn do vậy mà ngay cái nhìn đầu dục vọng thấp hèn trong con người gã thầy bùa đã bùng lên.

Vẫn sử dụng những chiêu bài quen thuộc từng khiến nhiều người phụ nữ trở thành nạn nhân thỏa mãn thú tính của mình. Sau khi để Trần Thị Thể tiến vào trong nhà, Hai Tưng liền cài chốt trái cửa để “trị bệnh”. Trong căn chòi chật hẹp, miệng gã liên tục niệm “Mô phật” thật to để cho người đàn bà có dáng vẻ ưa nhìn này nghe thấy.

Nhìn phong thái, cũng như cách tiếp xúc có phần lịch thiệp của gã thầy bùa, Thể đã nhanh chóng đặt niềm tin mù quáng và làm theo những lời Hai Tưng nói. Nhận thấy “con mồi” đã dính câu, gã thầy bùa thực hiện tiếp những bước đi biến người phụ nữ mới tới này trở thành nạn nhân của mình.

Hai Tưng yêu cầu Thể uống một cốc nước mà theo lời hắn đó là “nước thánh”, nhưng thực chất là thuốc kích dục. Chờ cho “con mồi” gấm thuốc, Hai Tưng hiện nguyên hình một gã bệnh hoạn, biến người phụ nữ này trở thành “con mồi” để gã thỏa mãn cơn khát thú tính của mình.

Trong khi những người đàn bà khác sau khi bị biến thành nạn nhân bị Hai Tưng làm nhục, sẽ im lặng và tìm cách tránh xa căn nhà của gã thầy

bùa bệnh hoạn, nhưng với Trần Thị Thể thì ngược lại.

Không những không chánh xa căn nhà của Hai Tưng mà tần suất người ta thấy ả đàn bà này lui tới "đại bản doanh" của gã thầy bùa ngày một nhiều hơn. Dù đã có gia đình và công việc ổn định, nhưng người đàn bà này như mù quáng ngày ngày tìm tới Hai Tưng, rồi sau đó ả công khai trở thành vợ hờ và tiếp tay cũng như che giấu tội ác của gã thầy bùa.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 226: Gã Thầy Bùa Giết Người Luyện Thiên Linh Cái(P4)

7. Bằng chứng tội ác dưới nền nhà gã thầy bùa luyện Thiên Linh Cái

Lấy được lòng tin và có được trợ thủ đắc lực, gã thầy bùa tiêm nhiệm vào đầu người phụ nữ ngu ngơ này sự ảo tưởng về sức mạnh trong tương lai khi luyện thành công Thiên Linh Cái. Rằng súng đạn sẽ không bắn chết được gã. Gã sẽ "tàng hình" được và muốn đi đâu, ở đâu tùy thích. Để kế hoạch đó thành công, Thể phải giúp gã lấy đầu của các những người phụ nữ trẻ đẹp làm vật tế thần. Sau khi ra tay sát hại nạn nhân, gã còn thỏa mãn sự dâm loạn của mình với các thi thể bất động trước sự chứng kiến của ả nhân tình ngơ dại.

Những câu chuyện về tài năng của gã thầy bùa này không hề xa lạ gì với chị Trần Thị Phượng, 25 tuổi, xã Tân Huề, huyện Thanh Bình do nhà chị cách "đại bản doanh" của gã không đầy hai phút chèo đò. Chính cô hàng xóm xinh đẹp này đã từng nhiều lần làm gã thầy bùa dâm loạn này nhiều phen chớp nhả liên hồi.

Một đêm tối trung tuần tháng 7 năm 2000, sau một thời gian làm ăn xa về, chị Phượng gặp Hai Tưng và Trần Thị Thể để kể về cuộc sống khổ cực của chị với nguyện vọng sẽ nhờ gã giúp đỡ. Gã thầy bùa niệm Phật và chăm chú uống từng lời thủ thỉ của "con mồi". Theo đó, chị Phượng lấy chồng đã được hai năm. Tuy nhiên không hiểu lý do vì sao đến hiện tại vợ chồng chị vẫn chưa thể sinh cho ông bà một người cháu để bế bồng.

Rồi vì cuộc sống khó khăn, chị bàn với chồng sẽ lên Sài Gòn làm việc có tiền trang trải cuộc sống gia đình. Trong thời gian chị đi làm, nhiều người lời ra tiếng vào khiến chồng chị trở nên ghen tuông mù quáng và bắt chị trở về với công việc đồng áng. Lần này chị đến để nhờ Hai Tưng làm

bùa để chị có thể bỏ được người chồng của mình, rảnh rang lo công việc kiếm tiền.

Biết chị Phượng đang khao khát với ý định đó, Hai Tưng lập kế hoạch sát hại người phụ nữ xinh đẹp này. Gã hướng dẫn chị thực hiện theo những điều gã chỉ bảo để gã tiến hành làm bùa giúp chị. Người phụ nữ ngơ dại này ngoan ngoãn như một con chiên.

Trong khi chị thành khẩn chắp tay nguyện trước bàn thờ trong căn phòng, gã dùng cây gậy đánh mạnh vào đầu khiến chị bất tỉnh nhân sự rồi tử vong. Sau đó, với sự tiếp tay của Thể, gã tiến hành "làm vệ sinh" vùng kín của nạn nhân rồi thỏa mãn thú tính với xác chết trước sự chứng kiến của ả nhân tình mộng mị.

Sự mất tích bí ẩn của chị Phượng khiến người dân cù lao Tân Bình vô cùng xốn xang. Mọi người đổ xô đi tìm tung tích của chị. Một chi tiết quan trọng được lộ diện, đó là chiếc ghe chị Phượng dùng trước khi mất tích được tìm thấy ở kênh Mã Trường, đoạn trước nhà Hai Tưng. Chiếc ghe bị ai đó vùi dưới bùn và được người dân phát hiện. Theo những manh mối đó, người dân chia nhau tìm xung quanh vùng kênh này.

Như có linh tính mách bảo, khi mọi người đang chia nhau đi tìm thì một người thân của Phượng bơi thuyền mỏi tay nên trèo lên mô đất ven con kênh nghỉ mệt. Cái mô đất tự dưng rục rịch, mềm nhũn ra. Thấy lạ, người này gọi mọi người đến xem. Khi bới đất lên, mọi người sững sờ vì thi thể chị Phượng đang trong thời phân hủy. Chị bị chôn đứng, đầu hướng lên phía trên cách mặt đất 20cm.

Khi tìm thấy thi thể chị Phượng, Hai Tưng và gã nhân tình có nhiều biểu hiện hoang mang, lo sợ. Thấy đáng nghi, mọi người đã nhanh chóng quây bắt và trình báo cơ quan công an. Tại cơ quan điều tra, Hai Tưng đã không thể chối cãi tội ác của mình. Gã thừa nhận giết chị Phượng và chôn xác ở cồn với tư thế đứng. Ý định của gã chờ ít ngày tới sẽ chặt đầu nạn nhân để tiến hành luyện Thiên Linh Cái.

Qua khám xét nhà ở, công an nhận thấy trên bàn thờ của gã có ba cái sọ người. Truy vấn, gã trả lời đó là ba cái hộp sọ gã xin được từ sư phụ của

gã. Vị sư phụ này gã thỉnh giáo trên núi Sam, huyện Châu Đốc, tỉnh An Giang. Và để luyện thành công Thiên Linh Cái, ba hộp sọ kia như là một "bảo bối" sư phụ để lại cho gã.

Lần theo lời khai của gã, các trinh sát được giao nhiệm vụ đến núi Sam tìm hiểu thực hư câu chuyện. Thế nhưng, dù cố gắng, nhưng các trinh sát không thể lần tìm ra được vị sư phụ như lời gã miêu tả. Cuối cùng bằng các nghiệp vụ sắc bén của mình, cơ quan công an đã buộc gã phải thú nhận hành tích ba hộp sọ được tìm thấy chổng chơ trên bàn thờ chính là ba hộp sọ của những nạn nhân gã đã ra tay sát hại trước đó.

Lần theo lời khai của Hai Tưng và đồng phạm, cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đồng Tháp đã cho khai quật nền nhà của gã thầy bùa ảo tưởng này và bàng hoàng phát hiện những xác chết không đầu khác bị gã chôn sát nhau dưới nền nhà, nơi họ bị gã dụ dỗ trị bệnh, dở trò đồi bại rồi ra tay sát hại.

Ông Châu Văn Nhã rùng rợn nhớ lại giây phút đó:

"Ngày khai quật nền nhà của Hai Tưng, tôi là người phụ giúp các đồng chí công an trong công việc đào xới. Tháng 7 là thời gian nước nổi, khu vực nhà của gã luôn trong tình trạng ngập nước. Trước sự chứng kiến và kinh hãi của bà con, ba xác người không đầu trong thời kỳ phân hủy được phanh trần. Ai ai cũng lắc đầu ngao ngán."

Điều tra hành tung các xác chết không người, Hai Tưng rành mạch kể lại thời gian, cách thức gã đã ra tay với giết hại nạn nhân rồi thỏa mãn sự dâm loạn như thế nào. Đắng lòng hơn, người ta phát hiện trong số những xác chết ấy có thi thể Lê Thị Thu Nguyên, 17 tuổi, cô gái bán vé số thuộc xã Tân Huề. Bởi cuộc sống gia đình khó khăn, cô gái tuổi 17 này đã phải nghỉ học sớm, đi bán vé số phụ giúp bố mẹ tiền sinh hoạt gia đình và nuôi dạy các em. Dù sinh ra trong gia đình làm nông, khó khăn vất vả, nhưng bù lại trời lại phú cho Nguyên làn da trắng và nét người nở nang, cao ráo.

Công việc bán vé số, dù chịu khó nhưng trong thời buổi kinh tế khó khăn, mỗi ngày cô cũng chẳng bán được bao nhiêu. Nghe đồn Hai Tưng có khả năng làm bùa "mua rẻ bán đắt", cô gái 17 xuân xanh mơn mởn tìm đến

nhờ gã giúp đỡ. Vừa gặp thấy Nguyên, lòng gã thầy bùa đã nổi lên cơn dâm loạn. Gã nghĩ cách chiếm đoạt cô. Khi con chiên đã "cắn mồi" ngoan ngoan làm theo những sai khiến của mình, gã thầy bùa bệnh hoạn và dễ dáng thực hiện âm mưu gã vạch sẵn. Cũng như các nạn nhân khác, sau khi ra tay sát hại nạn nhân và "làm vệ sinh" vùng kín, gã bắt đầu đồi bại với thi thể Nguyên trước sự chứng kiến của ả vợ hờ ngu ngơ, mộng mị. Sau khi xong cơn hành lạc, gã lấy đầu cô gái phục vụ âm mưu luyện Thiên Linh Cái điên rồ, ảo tưởng.

Ông Nhã chỉ về hướng "đại bản doanh" của gã thầy bùa: "Bởi mọi việc gã làm đều khép kín trong căn nhà đó, và người đến xin bùa lại vào đêm khuya, nên gã dễ dàng che đậy hành động của mình. Khi sự thật về cách trị bệnh của gã vỡ lở, tôi mới nhớ lại rằng, có lần gã đào một cái hố trong nhà mình rất sâu. Băn khoăn hỏi chuyện, gã bảo rằng đào đất lấy vàng. Gã xem và biết khu đất dưới nền nhà lão có rất nhiều vàng. Thấy câu chuyện của gã vớ vẩn nên tôi bỏ về không bàn hỏi gì nữa. Ai ngờ gã đào huyệt để chôn xác những người gã đã giết hại."

Người hàng xóm thân cận này còn rùng mình khi nhớ lại cảnh điên loạn của gã thầy bùa sau mỗi lần sát hại "con mồi". Ông kể, cứ mỗi lần hành lạc với các thi thể nạn nhân xong, gã thầy bùa bệnh hoạn này lại nhảy xuống dòng kênh Mã Trường tắm táp sạch sẽ. Gã vùng vẫy như con thú hoang vừa hạ chết một con mồi. Thế nhưng, dù nước trên dòng kênh Mã Trường có đầy lên nữa, và dù có tắm hết những tháng ngày còn lại của cuộc đời, gã cũng không thế nào tẩy rửa được hành động tội ác điên rồ và ảo tưởng của mình.

8. Gã thầy bùa ra pháp trường vẫn khoa trương tài biến hoá, độn thổ

Khai với Cơ quan điều tra, Hai Tưng thú nhận, để luyện Thiên linh cái - một loại bùa mà theo gã là có sức mạnh vô biên, giúp gã có thể sai khiến người khác làm theo ý mình; dao đâm, súng bắn đều bất nhập vào thân thể gã thầy bùa đã cùng với trợ thủ đắc lực của mình đã giết hại bốn thiếu nữ cách dã man, tàn ác.

Với những tội ác động trời mình gây ra, Phạm Văn Tuấn, tức Hai Tưng đã phải nhận mức án cao nhất giành cho những đối tượng phạm tội "giết người" là Tử hình. Đồng phạm của hắn, ả vợ hờ ngơ dại Trần Thị Thể bị mức án chung thân vì nhiều ý kiến cho rằng ả ta không chủ mưu trong những vụ cố sát này, tất cả là kế hoạch của Hai Tưng.

Trong khoảng thời gian bị tạm giam, chờ thi hành án, gã thầy bùa đã bắn tin ra ngoài thông tin rằng, với tài năng của mình, gã sẽ trốn thoát ngay tại pháp trường trước sự chứng kiến của mọi người. Thông tin về gã thầy bùa có khả năng "độn thổ", "tàng hình" khiến người dân trên khắp cù lao Tân Bình không khỏi xôn xao, bàn tán. Ai cũng muốn tận mắt chứng kiến gã thầy bùa dùng phép thuật như thế nào.

Pháp trường nơi gã thầy bùa phải thi hình án được đặt ngay tại sân bóng của xã Tân Quới. Trước ngày thi hành án, người dân khắp cù lao Tân Bình và các huyện xung quanh đã kéo tới dựng lều, lán để được tận mắt chứng kiến màn "độn thổ" của gã thầy bùa như gã thầy bùa này.

Chiều ngày hôm trước, lực lượng dân quân, công an xã đã tiến hành mọi công tác nhằm giữ gìn an ninh trật tự và lập phương án cho những điều không hay có thể xảy ra. Bởi người dân trong khu vực, một phần hiếu kỳ, nhưng phần khác, họ rất căm phẫn hành động vô luân của gã thầy bùa dâm loạn này.

Khoảng 19 giờ tối, gã thầy bùa được lực lượng chức năng áp giải xuống xe chuyên dụng. Trời trở tối, dưới ánh điện lờ mờ được UBND xã Tân Quới thắp giữa sân bóng mọi ánh mắt của cả ngàn người dân hướng về phía pháp trường, nơi Hai Tưng đang đứng.

Sau khi hoàn thành các thủ tục, những họng súng được gương lên hướng về phía gã thầy bùa. Những tiếng đùng đoàng vang lên chát chúa. Trong sự hồi hộp pha lẫn chút lo sợ, thế nhưng hàng nghìn ánh mắt vẫn không hề rời chăm chú về phía Hai Tưng.

Rồi phát súng ân huệ được phát nổ, nhưng người ta vẫn không thấy gã thầy bùa "độn thổ" hay "tàng hình" biến mất như gã đã loan tin. Hình ảnh gã thầy bùa sợ hãi không lết nổi bước chân ra pháp trường và sự gục ngã

sau những phát súng thi hành án đã khép lại cuộc đời một con người độc ác và dâm loạn, ảo tưởng này.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

Chương 227: Vụ Mất Tích Bí Ẩn Của Gia Đình Jaminson

Lịch sử luôn xảy ra những vụ án khiến công chúng bàng hoàng. Đa phần trong số đó đều được khám phá nhưng cũng có những trường hợp trở thành bí ẩn, làm đau đầu giới cảnh sát và các nhà điều tra.

Vụ án mất tích của gia đình Jaminson là một trường hợp như thế. Cho đến bây giờ vụ việc vẫn được coi là một trong những vụ án bí ẩn nhất lịch sử nước Mĩ.

Gia đình Jaminson tới từ Eufaula, Oklahoma gồm 3 người: người bố Bobby Dale Jamison 44 tuổi, người mẹ Sherilyn Leighann Jamison 40 tuổi và cô con gái Madyson Stormy Star Jamison 6 tuổi.

Vào ngày 8-10-2009, gia đình Jamison chất đồ lên xe tải và lên núi để hoàn tất việc mua đất xây dựng ngôi nhà mới. Tuy nhiên kể từ đó không ai còn thấy họ nữa. Sau 8 ngày không nhận được bất kì thông tin gì từ gia đình Jaminson, bạn bè và người thân của họ bắt đầu lo lắng và trình báo cảnh sát.

Hàng trăm tình nguyện viên và cảnh sát đã tham gia rà soát khu vực để tìm kiếm dấu vết của gia đình Jaminson. Họ tìm thấy chiếc xe của nhà Jaminson bên vệ đường. Bên trong chiếc xe bị khóa là con chó nhỏ của gia đình đã gần như sắp chết vì đói cùng ví, điện thoại, chứng minh thư, thiết bị GPS và 32.000 đôla tiền mặt.

Nhận thấy điều bất thường đã xảy ra, cảnh sát trưởng Israel Beauchamp tiếp tục triển khai tìm kiếm gia đình Jaminson trên diện rộng. Tuy nhiên cuộc tìm kiếm không thu được bất kì kết quả nào, như thể nhà

Jaminson đã biến mất khỏi trái đất. Cảnh sát bắt đầu nghi ngờ đây là một trò chơi khăm tuy nhiên họ không tìm được bằng chứng.

Trong 8 tháng tiếp theo, cuộc tìm kiếm gia đình Jaminson trở thành một trong những cuộc truy tìm lớn nhất trong lịch sử Oklahoma, họ thu được hàng trăm đầu mối và tiến hành phỏng vấn hàng chục nghi phạm tiềm năng tuy nhiên không thu được kết quả khả quan.

Mãi cho đến 4 năm sau, vào tháng 11-2013, những mảnh xương còn sót lại của gia đình Jaminson mới được những người thợ săn hươu tình cờ tìm thấy cách nơi cảnh sát phát hiện chiếc xe tải bị bỏ lại của nhà Jaminson 2,7 dặm. Sau khi giám định pháp y, các mảnh xương được xác định thuộc về thành viên nhà Jaminson. Tuy nhiên do thời gian xảy ra vụ án đã lâu nên các chuyên gia không thể xác định được nguyên nhân cái chết.

Bên cạnh các ý kiến cho rằng họ đi lạc trong vùng hoang dã và cuối cùng chết do hạ thân nhiệt, một số người cho rằng gia đình này là nạn nhân của một vụ mua bán ma túy do số tiền mặt lớn được tìm thấy trong xe của họ. Giả thiết này được ủng hộ vì thực tế là trong những ngày trước chuyến đi định mệnh, hàng xóm của nhà Jaminson cho biết cả Bobby và Sherilyn Jamison đã hành động kì lạ và trông gầy gò một cách đáng kinh ngạc.

Điều này dẫn đến suy đoán họ nghiện ma túy nặng, đặc biệt là ma túy đá, một dạng ma túy đang phát triển mạnh ở vùng núi nơi gia đình này biến mất. Ngoài ra, video quay lại hình ảnh cặp đôi từ camera an ninh bên ngoài ngôi nhà vào ngày họ mất tích cho thấy đôi vợ chồng trong tình trạng mệt mỏi, đờ đẫn, không nói chuyện với nhau. Tuy nhiên các cuộc lục soát xe tải và bên trong nhà của họ không tìm được bằng chứng về việc họ sử dụng ma túy.

Các nhà điều tra tiếp tục đưa ra giả thiết dù họ không trực tiếp tham gia mua bán ma túy nhưng rất có thể họ đã tình cờ gặp phải phòng thí nghiệm sản xuất ma túy trong khu vực hẻo lánh này và cuối cùng phải chịu hậu quả thảm khốc.

Một giả thuyết khác khá phổ biến vào thời điểm đó cho rằng đây là một vụ giết người và thủ phạm là người ông của gia đình Bob Jamison do mâu

thuẫn từ việc ông Bob không thực hiện thỏa thuận trao cho Bobby một nửa số tiền bán trạm xăng do hai người đồng sở hữu.

Mặc dù cha của Bobby Jamison - ông Bob có chứng cứ ngoại phạm chứng minh rằng ông ta bị bệnh và phải nhập viện vào khoảng thời gian gia đình con trai biến mất nhưng liệu có phải ông ta đã mượn tay người khác giải quyết gia đình con trai hay không?

Mẹ của Sherilyn Jamison - bà Connie Kokotan cho biết: “Sherilyn và Bobby sợ Bob. Ông ta nóng tính và có tiền. Cũng có tin đồn là ông ta có liên hệ với mafia Mexico. Đó là những gì tôi được biết”.

Một ý kiến khác cũng phổ biến không kém vào thời điểm đó cho rằng vụ án là kết quả của một vụ giết người tự tử của chính người trong gia đình. Có nhiều bằng chứng ủng hộ cho giả thuyết này. Cả hai vợ chồng nhà Jaminson đều từng bị trầm cảm trầm trọng trong thời gian dài.

Vấn đề càng trở nên nghiêm trọng hơn khi em gái của Sherilyn, Martha chết do ong chích và cơ thể Bobby liên tục phải chịu những cơn đau đớn kéo dài do tai nạn mà anh trải qua. Một bằng chứng thuyết phục khác là bức thư dài 11 trang chứa đầy sự hận thù của Sherilyn hướng về phía chồng mình được tìm thấy trong xe và khẩu súng lục cỡ 22 được để trong xe của gia đình đã biến mất.

Một điều tra viên cho biết anh ta cũng tìm thấy 1 lỗ nhỏ phía sau hộp sọ của Bobby Jamison nhưng chưa thể khẳng định đây là vết thương do đạn bắn. Liệu có phải Sherilyn đã giết chết cả gia đình sau đó tự sát? Tuy nhiên người thân của nhà Jaminson khẳng định họ là một gia đình yêu thương nhau và không bao giờ có chuyện họ làm như vậy.

Thêm vào đó các điều tra viên không tìm thấy thêm các lỗ tương tự trên thi thể do đó họ không thể đưa ra câu trả lời chính xác cho giả thuyết này. Ngoài ra vẫn còn rất nhiều giả thiết khác cho rằng bi kịch này liên quan đến phù thủy, các giáo phái bí ẩn hay người cuồng chủ nghĩa da trắng.

Tuy nhiên tất cả vẫn chỉ là giả thuyết và bí ẩn về cái chết của họ vẫn tồn tại đến ngày nay.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 228: Anatoly Slivko - Sát Nhân Biến Thái

Anatoly Slivko, sinh năm 1938 tại Nga (thời còn là Liên Xô). Bề ngoài hắn là một người chồng người cha mẫu mực, thương yêu gia đình. Trong cộng đồng, hắn được nhiều phụ huynh tín nhiệm, nhiều người quý mến do hắn là người hướng dẫn trong một câu lạc bộ hướng đạo sinh dành cho những cậu thiếu niên. Chẳng ai có thể tin nổi, trong suốt 20 năm trời cho đến khi bị tóm cổ, gã Anatoly đã âm thầm thực hiện hàng loạt thí nghiệm độc ác và kinh tởm để thỏa mãn ham muốn bệnh hoạn của mình và các nạn nhân không ai khác là những cậu bé ngây thơ, nhẹ dạ luôn xem hắn là thần tượng.

Năm 1961, khi Anatoly 23 tuổi, trong một lần tình cờ hắn đã chứng kiến một vụ tai nạn giao thông thương tâm. Tên tài xế xe tải vì say xỉn không làm chủ được tay lái đã đâm vào một nhóm người đang đi trên lề đường. Vụ tai nạn này giết chết một cậu bé đang mặc đồng phục hướng đạo sinh của hội Young Pioneer. Mùi xăng và lửa cháy khét lẹt lan trong không khí vào giây phút nạn nhân trẻ tuổi với cơ thể đẫm máu trút hơi thở cuối cùng.

Bất cứ ai nhìn thấy cảnh khủng khiếp ấy đều cảm thấy đau đớn và sợ hãi, nhưng vì một lý do kỳ lạ nào đó, tên Anatoly lại chẳng hề thấy chút thương xót nào, trái lại hắn còn rất phấn khích và sung sướng. Từ giây phút ấy, bản chất bệnh hoạn của hắn ta như được kích hoạt, hậu quả là hơn 43 nạn nhân bị lạm dụng, 7 nạn nhân biến mất không dấu vết. Tội ác khủng khiếp của tên Anatoly kéo dài suốt 21 năm trời trước khi bộ mặt thật của tên ác quỷ bị vạch trần.

Với thân phận là người hướng dẫn của câu lạc bộ hướng đạo sinh, Anatoly luôn được các cậu thiếu niên trong nhóm yêu quý, kính trọng và

hết mực nghe lời. Cũng chẳng một ai trong cộng đồng có thể mảy may nghi ngờ về tâm lý biến thái và những hành động kinh khủng hắn gây ra.

Bắt đầu từ năm 1964, cứ mỗi đợt các hướng đạo sinh mới gia nhập, tên Anatoly sẽ lựa chọn 1 hoặc 2 cậu bé hắn thấy hứng thú nhất và dành cho chúng sự quan tâm chăm sóc đặc biệt. Dần dà chiếm được lòng tin, hắn bắt đầu chiêu trò dụ dỗ các cậu bé tham gia vào thí nghiệm đặc biệt trong rừng và quay lại toàn bộ quá trình.

Vì rất mực tin tưởng vào Anatoly, các nạn nhân đều tình nguyện cùng hắn làm thí nghiệm mà không một chút sợ hãi. Khi vào rừng, Anatoly sẽ dùng dây thừng trói tay chân rồi từ từ treo cổ các nạn nhân cho đến khi họ bất tỉnh vì ngạt thở. Hắn hứa với các nạn nhân là ngay lập tức sẽ hồi sinh cho họ nhưng không ngờ rằng trước đó hắn sẽ dùng nạn nhân để thỏa mãn dục vọng của mình.

Tất cả quá trình đều được Anatoly ghi hình lại để dành làm "chiến lợi phẩm" và để có thể xem lại khi có hứng thú. Đến khi bắt đầu chán đoạn phim cũ, hắn lại đi tìm nạn nhân mới, tiếp tục làm những đoạn phim khác.

Hầu hết các cậu bé đều không hề nhớ về chuyện đã bị Anatoly lạm dụng vì vậy chẳng ai biết được chuyện kinh khủng gì đã xảy ra bên trong câu lạc bộ thiếu niên của hắn ta. Trong khoảng thời gian quản lý của mình, Anatoly đã chiêu dụ được tổng cộng 43 cậu thiếu niên cùng hắn làm thí nghiệm trong rừng. Trong số đó chỉ có 36 nạn nhân có thể sống sót trở về.

Đôi lúc, thí nghiệm của Anatoly đi quá xa, hắn siết các nạn nhân đến chết mới đủ để thỏa mãn cảm giác hưng phấn. Sau khi thực hiện tội ác, Anatoly phân nhỏ xác các nạn nhân rồi tưới xăng lên đốt để phi tang.

Qua nhiều năm trời, các cậu thiếu niên tại trại hướng đạo sinh của Anatoly lần lượt biến mất một cách bí ẩn nhưng phải đến hơn 2 thập kỷ sau cảnh sát mới phát hiện ra điểm chung bất thường của các nạn nhân mất tích.

Ngày 2/9/1985, nạn nhân cuối cùng của Anatoly, cậu bé 13 tuổi Sergei Pavlov cũng biến mất không rõ tung tích. Trước khi rời khỏi nhà, Sergei có

nói với một người hàng xóm rằng cậu sẽ đi quay phim cùng với Anatoly.

Tháng 11/1985, trong lúc điều tra về vụ biến mất bí ẩn của Sergei, công tố viên Tamara Languyeva mới khám phá ra được sự bất thường trong hàng loạt vụ biến mất của các thiếu niên khác trong vùng Nevinnomyssk: tất cả các nạn nhân đều từng tham gia vào câu lạc bộ của Anatoly. Điều này đã khiến cho cảnh sát đổ dồn mọi nghi ngờ và chuyển hướng điều tra tập trung vào hắn ta.

Đáng tiếc cảnh sát đã không tìm được bất kỳ bằng chứng cụ thể nào tại nhà của Anatoly. Mặc dù vậy, sau khi thẩm vấn những thành viên cũ trong câu lạc bộ hướng đạo sinh, sự thật đã được tiết lộ. Rất nhiều người vẫn nhớ rõ việc họ đã từng được Anatoly mời tham gia vào thí nghiệm treo cổ. Đến khi tiến hành lục soát tại câu lạc bộ, các điều tra viên mới kinh hoàng khám phá ra cả một căn phòng bí mật chứa đựng di vật của nạn nhân và toàn bộ số phim hắn từng quay khi làm thí nghiệm.

Tên ác quỷ đội lốt người đã bị bắt vào tháng 12 năm 1985. Hắn đã đưa cảnh sát đến nơi chôn cất của 6 trong 7 nạn nhân đã bị hắn hãm hại. Tháng 6 năm 1986, Anatoly bị đưa ra tòa xét xử. Với 7 tội danh giết người, lạm dụng tình dục, hắn bị kết án tử hình và bị xử bắn vào tháng 9 năm 1989.

Điều khiến nhiều người căm phẫn chính là khi ra tòa, hầu như những hướng đạo sinh từng trong câu lạc bộ của Anatoly đều đưa ra những lời nhận xét vô cùng tốt đẹp và bày tỏ tình cảm quý mến đối với hắn. Đáp lại sự tin tưởng vô tư ấy, tên ác quỷ Anatoly lại gây ra tội ác khủng khiếp không ai có thể dung thứ.

NHỮNG VỤ ÁN NỔI TIẾNG TRÊN THẾ GIỚI

Nhiều Tác Giả

dtv-ebook.com

Chương 229: Candyman: Kẻ Sát Hại Hàng Chục Nam Thanh Niên

Đối với mọi người xung quanh, Dean Corll có lẽ là một chàng trai bán kẹo thân thiện tại một cửa hàng nhỏ ở thành phố Houston, bang Texas (Mỹ). Hắn cũng từng phục vụ trong quân đội Mỹ với lý lịch trong sạch. Trầm tính, lịch thiệp, ân cần và luôn cười là một loạt những tính từ mà hàng xóm dùng để miêu tả về Dean. Tên này sau đó được gọi là Candyman vì thường xuyên tặng kẹo ngọt cho những đứa trẻ trong xóm. Khi đó, chẳng ai biết, ẩn sau một chàng trai tưởng chừng như tốt bụng là kẻ sát nhân hàng loạt gây ám ảnh xứ sở cờ hoa.

Dean bắt đầu thực hiện hành vi tội ác của mình kể từ tháng 12/1970. Hắn chiêu mộ thêm 2 cộng sự gồm Wayne Henley, 17 tuổi, và David Brooks, 18 tuổi, để cùng nhau lên kế hoạch giết chết những chàng trai trẻ.

Trong suốt 2 năm rưỡi, chúng thực hiện cùng một phương thức, bắt đầu từ việc dụ dỗ nam thanh niên đi theo chúng trước khi bắt giữ, hành hạ và giết chết họ. Một trong những nạn nhân từng bị 3 kẻ thủ ác sát hại là Mark Scott. Người này đột ngột biến mất không dấu vết vào tháng 4/1972. Sau đó không lâu, bố mẹ Mark nhận được một tấm postcard được cho là của con trai, nói rằng anh đã nhận được một công việc bán thời gian rất tốt ở thành phố Austin. Thế nhưng, gia đình Mark chẳng tin con trai họ lại bỏ đi đến nơi khác sống mà không nói lời từ biệt. Đây cũng là trải nghiệm của phụ huynh của rất nhiều nạn nhân khác.

Một trong những chi tiết đáng sợ nhất vụ án chính là cách tra tấn nạn nhân của Dean và 2 đồng phạm. Chúng sẽ cởi hết quần áo, trói chặt tay chân trước khi tấn công tình dục nạn nhân bằng phương thức tàn độc nhất. Sau khi thỏa mãn thú vui vô nhân tính, 3 kẻ thủ ác sẽ giết chết nạn nhân rồi phi tang xác họ.

Để tránh bị nghi ngờ, Dean thường xuyên thay đổi chỗ ở, trung bình cứ khoảng 2 tuần/lần. Tội ác của tên này chấm dứt khi Henley, 1 trong 2 tên đồng phạm, không muốn tiếp tục giết thêm ai khác. Một ngày tháng 7/1973, tên này đã dùng súng lục bắn chết Dean. Đây cũng là khẩu súng tên giết người hàng loạt sử dụng để đoạt mạng các nạn nhân. Sau đó, cả Henley và David ra đầu thú, thừa nhận hết tất cả mọi tội lỗi trước khi nhận về án phạt tù chung thân.

Vào cuộc điều tra, cảnh sát phát hiện các thi thể của nạn nhân được phi tang ở nhiều địa điểm. Mất đến tận 10 năm trời, cơ quan chức năng mới xác định số người chết dưới tay Dean và 2 kẻ đồng phạm lên đến 28 người.

Con số đó có vẻ chưa thể dừng vì vào năm 2012, gần 40 năm sau khi vụ án khép lại, bức ảnh polaroid bí ẩn chụp một thanh niên bị còng tay được tìm thấy trong bộ sưu tập của Dean. Đáng nói hơn, người này không hề có mặt trong danh sách những người mất mạng dưới tay tên sát nhân hàng loạt. Về sau, người trong bức ảnh này được gọi là nạn nhân thứ 29.

Đến tận ngày hôm nay, cảnh sát vẫn chưa xác định được động cơ giết người của Dean. Theo điều tra, bố mẹ hắn ly hôn từ khi hắn còn rất nhỏ. Đây có thể là lý do khiến Dean hình thành sự oán hận dành cho nam giới. Ngoài ra, nhiều người còn tin rằng hắn là người đồng giới và từng trải qua nhiều mối tình chóng vánh. Do chưa thể tận hưởng niềm hạnh phúc tình yêu thật sự nên Dean mới bắt cóc các nam thanh niên để thỏa mãn sự khao khát tình cảm.

Bất chấp động cơ của Dean là gì, đây vẫn là vụ án giết người hàng loạt nghiêm trọng bậc nhất lịch sử hình sự nước Mỹ. Cơ quan chức năng chỉ có trong tay một số ít hình ảnh về Dean và tên này chưa bao giờ phải đền tội cho những gì hắn đã gây ra.